ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP B

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

11 - 2024

440

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP B

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

11 - 2024

440

HÀ NỘI

MỤC LỤC

		Trang
PHẦN I:	Nhãn hiệu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký	7
PHẦN II:	Nhãn hiệu đăng ký quốc tế được bảo hộ tại Việt Nam	1443
PHẦN III:	Sửa đổi, gia hạn, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	1765
PHẦN IV:	Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	2459
PHẦN V:	Đính chính	2487

CONTENTS

PART I:	Trademark Registrations	7
PART II:	Trademarks of International Registration protected in VietNam	1443
PART III:	Amendment, Renewal, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	1765
PART IV:	Transfer of Industrial Property Rights	2459
PART V:	Correction	2487

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Cụte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST60 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU VÀ CÁC NHÃN HIỆU ĐƯỢC BẢO HỘ TẠI VIỆT NAM THEO THOẢ ƯỚC MADRID

(111) Số giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (trường hợp được bảo hộ trên cơ sở Thoả ước Madrid thì là số đăng bạ quốc tế)
(116) Số đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(141) Ngày hết hạn hiệu lực
(151) Ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hoặc ngày đăng bạ theo Thoả ước Madrid
(156) Ngày gia hạn đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(176) Thời hạn hiệu lực của đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid được gia hạn
(171) Thời hạn hiệu lực
(181) Ngày hết hạn hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu
(210) Số đơn
(220) Ngày nộp đơn
(230) Tên triển lãm, ngày và nơi triển lãm
(300) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
(441) Ngày công bố đơn
(450) Ngày công bố Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu/Số công báo
(510) Danh mục sản phẩm hoặc dịch vụ
(511) Phân loại quốc tế sản phẩm và dịch vụ
(531) Phân loại quốc tế các yếu tố hình của nhãn hiệu hàng hoá
(540) Mẫu nhãn hiệu
(551) Chỉ dẫn về hiệu lực của nhãn hiệu: nhãn hiệu tập thể
(591) Mầu sắc bảo hộ
(731) Tên, địa chỉ của người nộp đơn
(732) Tên, địa chỉ của chủ nhãn hiệu
(740) Tên, địa chỉ của người đại diện SHCN
(822) Nước xuất xứ, ngày nộp đơn, số đơn
(831) Ngày mở rộng lãnh thổ, nước được chỉ định mở rộng lãnh thổ theo Thoả ước Madrid

PHẦN I

NHÃN HIỆU ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ

(111) **4-0507841**
(210) 4-2022-33028
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 12/08/2022
(531) 3.7.17; 24.17.20; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh ngọc, xanh navy, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SALADWILL VIỆT NAM (VN)
Số 46 ngõ 122 phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây trộn; rau trộn; cá, đóng hộp; cá [không còn sống]; cá muối; thịt, đóng hộp.

Nhóm 40: Bảo quản thực phẩm và đồ uống; xông khói thực phẩm; làm đông lạnh thực phẩm; nghiền, ép trái cây; chiếu xạ thực phẩm; thanh trùng thực phẩm và đồ uống.

---

(111) **4-0507842**
(210) 4-2022-33029
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 12/08/2022
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.2; 26.4.18; 26.7.25
(591) Xanh lá mạ, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SALADWILL VIỆT NAM (VN)
Số 46 ngõ 122 phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây trộn; rau trộn; cá, đóng hộp; cá [không còn sống]; cá muối; thịt, đóng hộp.

Nhóm 40: Bảo quản thực phẩm và đồ uống; xông khói thực phẩm; làm đông lạnh thực phẩm; nghiền, ép trái cây; chiếu xạ thực phẩm; thanh trùng thực phẩm và đồ uống.

---

(111) **4-0507843**
(210) 4-2022-33049
(181) 15/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 15/08/2022
(531) 2.3.7; 2.3.10; 26.1.1
(591) Trắng, hồng tím.
(731) THÂN NGỌC HÀ VÂN (VN)
Số 20 ngõ 255/11 Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; tổ chức các sự kiện giải trí; dàn dựng buổi biểu diễn .

---

(111) **4-0507844**
(210) 4-2022-33050
(181) 15/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 15/08/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EVERPIA (VN)
Cụm dân cư Nội Thương, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Gối; nệm.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường.

---

(111) **4-0507845**
(210) 4-2022-42827
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 12/10/2022

(531) 3.3.1
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIÊN VÕ (VN)
496/55/16 Dương Quảng Hàm, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Khung gầm cho xe cộ; nhông xe máy; xăm lốp xe cộ; phanh xe cộ; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ.

---

(111) **4-0507846**
(210) 4-2022-42828
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 12/10/2022

(531) 1.15.11; 26.11.8
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH GREENCLOUD (VN)
Tầng 11, tòa nhà Century Tower, số 458 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; cho thuê máy chủ đặt trang thông tin điện tử; cho thuê không gian lưu trữ máy tính trên máy chủ (trên trang thông tin điện tử).

---

(111) **4-0507847**
(210) 4-2022-44064
(181) 20/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

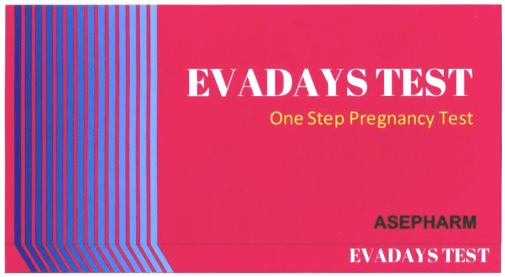

(151) 01/10/2024
(220) 20/10/2022
(531) 25.5.25; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.7; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, đen, hồng, xanh dương, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Que thử thai; bao cao su; dụng cụ tránh thai không chứa hóa chất; thiết bị và dụng cụ y tế; vòng tránh thai.

---

(111) **4-0507848**
(210) 4-2022-44101
(181) 20/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 20/10/2022
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CHẾ BIẾN NÔNG SẢN THÀNH PHÁT (VN)
88/7 Dương Công Khi, ấp 4, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ cho thuê hội trường hội nghị và phòng cưới.

---

(111) **4-0507849**
(210) 4-2022-44104
(181) 20/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KING CASTLE

(151) 01/10/2024
(220) 20/10/2022
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CHẾ BIẾN NÔNG SẢN THÀNH PHÁT (VN)
88/7 Dương Công Khi, ấp 4, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Dầu ăn các loại; trứng; sữa; nước mắm; hạt (các loại) đã chế biến, bảo quản; đậu (các loại) đã chế biến, bảo quản; rau (các loại) đã chế biến, bảo quản; trái cây (các loại) đã chế biến, bảo quản; thịt đã được chế biến, không còn sống.

---

(111) **4-0507850**
(210) 4-2022-46006
(181) 01/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 01/11/2022

(531) 1.15.3; 15.9.2; 24.15.1
(731) LI-CYCLE CORP. (CA)
207 Queens Quay West, Suite 590, Toronto, Ontario M5J1A7, Canada
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hoá chất được thu thập bằng cách tái chế pin, bao gồm lithium cacbonat, niken sulfat và cobalt sulfat; vật liệu chiết xuất từ pin, cụ thể lithium, hợp chất lithium, lithium cacbonat, niken sulfat, mangan cacbonat, đồng sunfua, natri sunfua, lithium; hợp chất lithium, bao gồm lithium cacbonat; hợp chất bao gồm cobalt sulfat; hợp chất niken bao gồm niken sulfat; hợp chất mangan bao gồm mangan cacbonat; hợp chất đồng bao gồm đồng sulfat; natri sulfat; than chì được thu thập bằng cách tái chế pin (dùng trong công nghiệp).

Nhóm 06: Cobalt; mangan; đồng; nhôm; niken.

Nhóm 19: Thạch cao được thu thập bằng cách tái chế pin (để sử dụng trong xây dựng).

Nhóm 40: Tái chế pin; tái chế pin lithium-ion; tái chế ắc quy xe điện; xử lý pin xe điện đã qua sử dụng; tái chế pin lithium polymer; tái chế pin thể rắn; tái chế pin chứa lithium; thu thập hợp chất niken từ pin, cụ thể là niken sunfat; thu thập hợp chất cobalt từ pin, cụ thể là cobalt sunfat; tư vấn tái chế pin, xử lý pin đã qua sử dụng và chuyển hoá chất thải; cung cấp tư vấn sản xuất năng lượng và xử lý, quản lý, tái chế pin, chuyển hoá chất thải.

Nhóm 42: Tư vấn kỹ thuật trong các lĩnh vực quản lý chất thải và quản lý chất thải rắn và nguy hại; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực tái chế pin, bao gồm tái chế pin tận dụng cơ chế luyện kim; nghiên cứu, phát triển và các dịch vụ kỹ thuật liên quan đến tái chế pin, bao gồm nghiên cứu, phát triển phương pháp tái chế pin bằng cách sử dụng thuỷ luyện; nghiên cứu và phát triển trong ngành công nghiệp tái chế pin; cung cấp trang website tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tái chế pin; cung cấp trang website tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến sản xuất năng lượng và xử lý, quản lý, tái chế pin, chuyển hoá chất thải; cung cấp trang website để phân phối và bán vật liệu thu thập bằng cách tái chế pin, bao gồm lithium, hợp chất lithium, lithium cacbonat, cobalt, cobalt sulfat, nicken, nicken sulfat, mangan, mangan cacbonat, đồng, đồng sunfua, natri sulfat, nhôm.

---

(111) **4-0507851**
(210) 4-2022-46258
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MONAGRA

(151) 01/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN)
503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0507852**
(210) 4-2022-46259
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LEFOPSA

(151) 01/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN) 503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0507853**
(210) 4-2022-46261
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MONTEPSA

(151) 01/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN) 503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0507854**
(210) 4-2022-46262
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MEMOCHOL

(151) 01/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN) 503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0507855**
(210) 4-2022-46263
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

RABEPSA

(151) 01/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN) 503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0507856**
(210) 4-2022-46264
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GABAZURE

(151) 01/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN) 503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0507857**
(210) 4-2022-46266
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MOMEPSA

(151) 01/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN) 503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0507858**
(210) 4-2022-46267
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GASTROPSA

(151) 01/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN)
503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0507859**
(210) 4-2022-46268
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CLOPAPSA

(151) 01/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN)
503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0507860**
(210) 4-2022-46323
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GIA DINH WATER

(151) 01/10/2024
(220) 03/11/2022

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.11; 26.3.2; 26.4.3

(591) Trắng, xanh dương, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH (VN)
2Bis Nơ Trang Long, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống tinh khiết.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng; quản lý cao ốc văn phòng.

Nhóm 37: Thi công xây dựng; giám sát xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 39: Cung cấp nước; cho thuê xe.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ xây dựng.

---

(111) **4-0507861**
(210) 4-2022-01077
(181) 11/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 11/01/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ẨM THỰC YUM YUM VIỆT NAM (VN)
Số 21 đường D3, KDC Phú Hòa 1, Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(111) **4-0507862**
(210) 4-2022-02530
(181) 21/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 21/01/2022

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH HOÀNG VIỆT NAM (VN)
Số 2, ngách 20 ngõ 86 đường Trâu Quỳ, TDP Nông Lâm, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả; mặt nạ tóc; dầu hấp tóc; nước hoa.

---

(111) **4-0507863**
(210) 4-2022-03554
(181) 28/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GROW'EM

(151) 01/10/2024
(220) 28/01/2022

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIMEPHARCO (VN)
Ô số 6 tầng 5 tòa nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật.

Nhóm 29: Sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu.

---

(111) **4-0507864**
(210) 4-2022-03667
(181) 28/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Confeed

(151) 01/10/2024
(220) 28/01/2022

(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯƠNG LAI THÔNG MINH NHẬT VIỆT (VN)
ấp 4, xã Mỹ Thạnh Đông, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Phụ gia thực phẩm (chứa thuốc) cho động vật.

---

(111) **4-0507865**
(210) 4-2022-22289
(181) 10/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Global Travel & Event

(151) 01/10/2024
(220) 10/06/2022

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, xanh dương, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH VÀ SỰ KIỆN TOÀN CẦU (VN)
53 ngõ 12 phố Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải; du lịch.

Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(111) **4-0507866**
(210) 4-2022-42781
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FJA

(151) 01/10/2024
(220) 12/10/2022

(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP KHOA KIM (VN)
Ô số B18, khu đấu giá QSD đất khu đất 3ha, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ và vận chuyển; cút nối nhanh (đầu ren làm bằng kim loại).

Nhóm 07: Máy hàn, máy cắt và máy công cụ; các bộ phận ghép nối và truyền động trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy nén khí; xi lanh khí nén [bộ phận của máy móc]; lọc khí nén [bộ phận của máy móc]; van khí nén [bộ phận của máy móc]; máy lọc bụi; máy phun sương [máy móc]; ống hơi bằng nhựa dùng cho thiết bị công nghiệp, thiết bị khí nén; xi lanh khí nén dùng cho máy công nghiệp.

Nhóm 11: Ống dẫn khí; ống hơi bằng nhựa dùng cho hệ thống dẫn khí.

Nhóm 17: Cút nối nhanh [phi kim loại]; đầu nối ống dẫn khí, tất cả bằng nhựa dùng cho hệ thống dẫn khí và thiết bị công nghiệp, thiết bị khí nén.

---

(111) **4-0507867**
(210) 4-2022-42793
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CASAMONY

(151) 01/10/2024
(220) 12/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN KHÁT VỌNG VIỆT (VN)
S1, tầng 4, tòa nhà 319 Tower, số 63 Lê Văn Lương, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; quản lý bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản.

---

(111) **4-0507868**
(210) 4-2022-42812
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 12/10/2022

(531) 5.1.6; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.20; 5.13.25; 6.1.2; 6.19.9; 25.1.9

(591) Xanh lục, xanh lá cây, xanh non, trắng.

(731) VIỆN NGHIÊN CỨU, BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN CÂY THUỐC VIỆT (VN)
Số 46 Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược phẩm; mô cấy ghép (mô sống); thảo dược; trà thảo dược; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chiết xuất từ thực vật dùng cho ngành dược.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu giống cây trồng; nghiên cứu sinh học; nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; nghiên cứu khoa học.

---

(111) **4-0507869**
(210) 4-2022-42821
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 12/10/2022

(531) 15.7.1; 15.7.3; 15.7.15
(591) Xanh dương, tím, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SIÊU THỊ MÁY ASIA (VN)
713 Nguyễn Chí Thanh, tổ 53, khu 7, phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 10: Ghế massage (ghế mát-xa); máy massage (mát-xa); gối massage (mát-xa) dùng điện; máy massage (mát- xa) giảm béo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm: ghế massage (ghế mát-xa), máy massage (mát-xa), gối massage (mát-xa) dùng điện, máy massage (mát-xa) giảm béo.

---

(111) **4-0507870**
(210) 4-2022-42823
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ARTPHRO

(151) 01/10/2024
(220) 12/10/2022

(731) GUANGZHOU YOUZHIJING NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1409, No. 365, Huangpu Avenue West, BA41 (office only), GuangZhou, China
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ kim hoàn]/vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ kim hoàn]/dây chuyền [đồ trang sức]; thánh giá là đồ trang sức; hoa tai; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; đồ trang sức/đồ kim hoàn; hộp đựng đồ trang sức; vòng cổ [đồ kim hoàn]/vòng cổ [đồ trang sức]; ngọc trai [đồ trang sức]; nhẫn [đồ kim hoàn]/nhẫn [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

---

(111) **4-0507871**
(210) 4-2022-44267
(181) 21/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 21/10/2022
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh đậm, vàng, cam, xanh da trời, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH WEEKND HÀ NỘI (VN)
Số 15, đường Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 41: Giải trí; dịch vụ vũ trường; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(111) **4-0507872**
(210) 4-2022-44268
(181) 21/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

WEEKND

WEEKND

(151) 01/10/2024
(220) 21/10/2022
(731) CÔNG TY TNHH WEEKND HÀ NỘI (VN)
Số 15, đường Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 41: Giải trí; dịch vụ vũ trường; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(111) **4-0507873**
(210) 4-2022-45950
(181) 01/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HanTOP

(151) 01/10/2024
(220) 01/11/2022
(731) LU HANYONG (CN)
Room 1402, Unit 1, Building 8, No. 399, (Ande international Huacheng) Xinhua Road, Dongxing City, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)
(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh], xuất nhập khẩu: máy xúc, máy xúc lật, vật tư máy xúc, răng gầu máy xúc, xẻng điện, các bộ phận phụ trợ cho máy xúc, máy khoan, máy khoan cọc nhồi, vật tư máy khoan, giàn khoan, mũi khoan để khoan đá, mũi khoan dùng trong khai thác, các bộ phận phụ trợ cho máy khoan, máy nghiền đá, máy đóng cọc, máy ủi, máy phá, ô tô, vật tư ô tô, các bộ phận phụ trợ cho ô tô, ắc quy ô tô, ắc quy xe máy, ắc quy xe điện, xe đạp, xe máy điện, xe ô tô điện, xe đạp điện, lộ lọc không khí cho động cơ, bộ lọc để làm sạch không khí làm mát cho động cơ, bộ lọc nhiên liệu, động cơ làm việc với áp suất khí nén, bộ siêu nạp, bộ khởi động cho động cơ, động cơ, piston [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ], bộ điều tốc cho động cơ, thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong, van [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ], ổ trục cho trục truyền động, bộ lọc dầu, bộ điều hòa khí, máy bơm

[bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ], đồng hồ đo lưu lượng, thiết bị hệ thống định vị toàn cầu [gps], cảm biến, radio cho xe, bảng điều khiển [điện], bộ tích điện, chip [mạch tích hợp], cuộn dây điện từ, dây điện cho xe hơi, phong vũ biểu, bộ ngắt mạch tích hợp, công tắc điện, camera chiếu hậu cho xe, đồng hồ tốc độ, thiết bị chống trộm, giảm xóc điện cho ô tô, gạt nước kính chắn gió cho các phương tiện di chuyển trên bộ, trên không, dưới nước hoặc đường sắt, cần điều khiển xe, cản xe, giày phanh cho xe, má phanh xe ô tô, lót phanh xe, bơm khí [phụ tùng xe], tua bin cho xe đất, trục xe, gầm xe, ly hợp.

---

(111) **4-0507874**
(210) 4-2022-45956
(181) 01/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 01/11/2022

(531) 1.15.5; 7.3.11; 24.9.1; 25.1.6; 25.1.25
(591) Xanh dương đậm, vàng đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAI PHÚ HƯNG (VN)
727 Âu Cơ, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước tẩy nhà vệ sinh; nước lau kính; nước tẩy đa năng; nước tẩy lồng giặt; nước xịt vải khô [hóa mỹ phẩm].

---

(111) **4-0507875**
(210) 4-2022-45957
(181) 01/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 01/11/2022

(531) 26.3.23; 26.4.6; 26.4.18
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAI PHÚ HƯNG (VN)
727 Âu Cơ, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước tẩy nhà vệ sinh; nước lau kính; nước tẩy đa năng; nước tẩy lồng giặt; nước xịt vải khô [hóa mỹ phẩm].

---

(111) **4-0507876**
(210) 4-2022-45963
(181) 01/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 01/11/2022

(531) 26.3.23; 26.5.1
(731) NGÔ XUÂN TÙNG (VN)
Khu 3, thôn Nội Đồng, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; áo váy; đồ đi chân.

---

(111) **4-0507877**
(210) 4-2022-46055
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 02/11/2022
(531) 2.1.2; 23.1.1; 26.13.1
(591) Đen, đỏ, vàng, trắng.
(731) LÊ CHÍ THÀNH (VN)
Tổ 4, ấp 1B, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ thư viện trò chơi; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ thể thao điện tử; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về].

---

(111) **4-0507878**
(210) 4-2022-46056
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

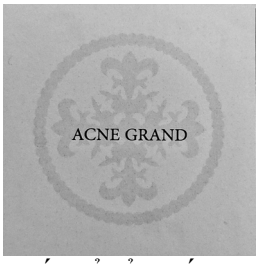

(151) 01/10/2024
(220) 02/11/2022
(531) 5.5.20; 25.1.25; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI PHÁT VIỆT (VN)
Số 441 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm không chứa thuốc; nước xức tóc không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(111) **4-0507879**
(210) 4-2022-46060
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 02/11/2022
(531) 5.3.20; 5.13.25
(591) Trắng, nâu, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI PHÁT VIỆT (VN)
Số 441 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm không chứa thuốc; nước xức tóc không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(111) **4-0507880**
(210) 4-2022-46064
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MIDORI

(151) 01/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PCT 24 (VN)
Xóm 18, xã Nghi Văn, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 19: Ngói không nung; gạch; ngói, không bằng kim loại.

---

(111) **4-0507881**
(210) 4-2022-02672
(181) 21/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 21/01/2022

(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1

(731) 1. NGÔ THÙY GIANG (VN)
B302 CC M3 M4 Láng Trung, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN VĂN THI (VN)
Tổ 8 đường Nguyễn Du, thị trấn KBang, huyện KBang, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ: chả giò, chả cốm, chả làm từ thịt, lương thực, thực phẩm cụ thể là: rau củ quả, thịt, cá, gia cầm, gạo, bột, bánh từ gạo, mỳ, miến, sữa và các sản phẩm sữa, các loại đồ uống, rượu bia, nước giải khát, đồ gia vị, nước mắm, sản phẩm gốm sứ nghệ thuật; dịch vụ xuất khẩu các sản phẩm đặc sản, sản phẩm vùng miền.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0507882**
(210) 4-2022-03464
(181) 27/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 27/01/2022

(531) 5.5.20; 9.1.10; 24.1.1

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ AN NINH TIN CẬY (VN)
02 đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ an ninh.

---

(111) **4-0507883**
(210) 4-2022-08874
(181) 18/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HIẾU LIÊM

(151) 01/10/2024
(220) 18/03/2022

(531) 24.15.3; 26.13.1
(591) Xanh đậm, xanh lá.
(731) VÕ HIẾU LIÊM (VN)
A191 khu phố Bình Đức 2, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Lốp (vỏ) xe; săm (ruột) xe; phụ tùng xe máy và xe ô tô.

---

(111) **4-0507884**
(210) 4-2022-08892
(181) 18/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ASBRYOLAC

(151) 01/10/2024
(220) 18/03/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỌ XUÂN ĐƯỜNG (VN)
Số nhà 99 phố Vồi, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế: thuốc; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(111) **4-0507885**
(210) 4-2022-08905
(181) 18/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Super Meat

(151) 01/10/2024
(220) 18/03/2022

(531) 26.5.1
(591) Da cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU FUJI (VN)
Số nhà 24 D7, khu đô thị Đại Kim - Định Công, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; chiết xuất của thịt; thịt đóng hộp; thịt ướp muối.

---

(111) **4-0507886**
(210) 4-2022-08906
(181) 18/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 18/03/2022

(531) 26.5.1
(591) Da cam, đỏ, tím.
(731) CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU FUJI (VN)
Số nhà 24 D7, khu đô thị Đại Kim - Định Công, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây, đóng hộp.

Nhóm 31: Trái cây tươi; trái cây nhập khẩu tươi.

---

(111) **4-0507887**
(210) 4-2022-09597
(181) 23/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 23/03/2022

(531) 5.5.19; 5.5.22
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ROYAL CITY (VN)
Căn 15/Sunrise A, khu đô thị The Manor Central Park, đường Nguyễn Xiển, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị xoa bóp, ghế massage.

---

(111) **4-0507888**
(210) 4-2022-09932
(181) 24/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 24/03/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.12
(591) Đỏ, đỏ đậm, vàng nhạt, vàng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SUCCESS TOGETHER (VN)
168B Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm; dịch vụ môi giới (đại lý mua và bán mỹ phẩm); dịch vụ làm đại lý trung gian thương mại liên quan đến phân phối mỹ phẩm; thu xếp việc bán mỹ phẩm; dịch vụ thu mua mỹ phẩm cho người khác (mua bán mỹ

phẩm cho người khác); quảng cáo bán mỹ phẩm (cho người khác); đại lý xuất nhập khẩu mỹ phẩm; nghiên cứu tiếp thị mỹ phẩm; phân phát hàng mẫu mỹ phẩm; tư vấn nghiệp vụ thương mại liên quan đến mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da, điều trị da, chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(111) **4-0507889**
(210) 4-2022-10063
(181) 25/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 25/03/2022

(531) 1.15.5; 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 20.7.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THÀNH NHÂN (VN)
Phòng A505 tầng 5, số 132 Bến Vân Đồn, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ thần số học (quan hệ tín ngưỡng thần thánh và thần bí giữa các số và sự kiện).

---

(111) **4-0507890**
(210) 4-2022-22290
(181) 10/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 10/06/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.7
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HERBAL TALK (VN)
Tầng 3, số 9 ngõ 19 Kim Đồng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; trà thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(111) **4-0507891**
(210) 4-2022-22520
(181) 13/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

INNOFLOR

(151) 01/10/2024
(220) 13/06/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Á MỸ (VN)
Lô 1, KCN Thái Hòa - Liễn Sơn - Liên Hòa, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại cụ thể là các sản phẩm gạch ốp lát; tấm ốp tường, không bằng kim loại; tấm gỗ lát, ván gỗ; vật liệu lát bằng gỗ.

---

(111) **4-0507892**
(210) 4-2022-22521
(181) 13/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VINFLOR

(151) 01/10/2024
(220) 13/06/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Á MỸ (VN)
Lô 1, KCN Thái Hòa - Liễn Sơn - Liên Hòa, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại cụ thể là các sản phẩm gạch ốp lát; tấm ốp tường, không bằng kim loại; tấm gỗ lát; ván gỗ; vật liệu lát bằng gỗ.

---

(111) **4-0507893**
(210) 4-2022-22522
(181) 13/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PROCORE

(151) 01/10/2024
(220) 13/06/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Á MỸ (VN)
Lô 1, KCN Thái Hòa - Liễn Sơn - Liên Hòa, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại cụ thể là các sản phẩm gạch ốp lát; tấm ốp tường, không bằng kim loại; tấm gỗ lát; ván gỗ; vật liệu lát bằng gỗ.

---

(111) **4-0507894**
(210) 4-2022-22687
(181) 13/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 13/06/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10; 7.3.11; 26.1.2; 26.11.9; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ & XÂY DỰNG THẾ KỶ (VN)
160/80/3 đường số 1, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng dân dụng, công nghiệp.

---

(111) **4-0507895**
(210) 4-2022-45973
(181) 01/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ofmom

(151) 01/10/2024
(220) 01/11/2022

(731) OFMOM COMPANY LIMITED (CN)
18/Fl, Fu Fai Commercial Building, 27, Hillier Street, Sheung Wan, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé làm từ sản phẩm nông nghiệp; thực phẩm cho em bé làm từ sản phẩm thủy sinh; thực phẩm cho em bé làm từ sản phẩm gia súc; thực phẩm cho em bé (trừ sữa bột cho trẻ sơ sinh); thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung lợi khuẩn [chất bổ sung dinh dưỡng]; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tập bỏ bỉm chỉ dùng một lần dành cho trẻ sơ sinh; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em và trẻ sơ sinh; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung ăn kiêng từ sữa non; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; dầu xoa bóp có chứa thuốc; khăn giấy và khăn lau được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm và kem dược phẩm; khăn lau tẩm thuốc được làm ẩm sẵn; sữa bột dành cho em bé; bột lợi khuẩn axit lactic [thực phẩm chức năng]; bột sữa khô [sản phẩm sữa dùng cho em bé] .

Nhóm 29: Sữa bột, trừ loại dành cho trẻ sơ sinh; sữa; pho mát; sữa chua; sản phẩm sữa; sữa yến mạch; sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa hạt; rau củ và trái cây được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; dầu và mỡ đã chế biến, có thể ăn được; sản phẩm sữa đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở cá và động vật có vỏ cứng; sản phẩm rau đã chế biến; thực phẩm chủ yếu làm từ trái cây, cụ thể là thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; đậu đã qua chế biến [thực phẩm] (trừ đậu phụ và thực phẩm làm từ đậu phụ); sản phẩm thịt đã qua chế biến.

---

(111) **4-0507896**
(210) 4-2022-45976
(181) 01/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Euromax

(151) 01/10/2024
(220) 01/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU DẦU NHỜN VIỆT MỸ (VN)
Số 468, đường Nguyễn Trãi, xóm 1, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu nhờn; dầu động cơ; mỡ công nghiệp; dầu nhiên liệu; dầu để bôi trơn.

---

(111) **4-0507897**
(210) 4-2022-45977
(181) 01/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

RedpaginV

(151) 01/10/2024
(220) 01/11/2022

(731) PHAN VĂN HIỆU (VN)
Phòng 711, tháp B, tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(111) **4-0507898**
(210) 4-2022-45978
(181) 01/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Redpagin Lc

(151) 01/10/2024
(220) 01/11/2022

(731) PHAN VĂN HIỆU (VN)
Phòng 711, tháp B, tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(111) **4-0507899**
(210) 4-2022-45994
(181) 01/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

beauganic

(151) 01/10/2024
(220) 01/11/2022

(731) DONGBANG B&H CO.,LTD. (KR)
480-100, Jangan-ro, Jangan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng làm đẹp; nước thơm cho cơ thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem dưỡng mắt; kem làm trắng da; nước hoa; kem dưỡng mỹ phẩm; chất làm se dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem dưỡng ẩm; tinh chất làm đẹp; kem nền che khuyết điểm; kem chống nắng; kem mỹ phẩm để chăm sóc da; kem chống nếp nhăn; chế phẩm mỹ phẩm chống nếp nhăn; chế phẩm mỹ phẩm làm trắng da; mặt nạ làm đẹp; huyết thanh cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(111) **4-0507900**
(210) 4-2022-46004
(181) 01/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SPOKE & HUB TECHNOLOGIES

(151) 01/10/2024
(220) 01/11/2022

(731) LI-CYCLE CORP. (CA)
207 Queens Quay West, Suite 590, Toronto, Ontario M5J1A7, Canada

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hoá chất được thu thập bằng cách tái chế pin, bao gồm lithium cacbonat, niken sulfat và cobalt sulfat; vật liệu chiết xuất từ pin, cụ thể lithium, hợp chất lithium, lithium cacbonat, niken sulfat, mangan cacbonat, đồng sunfua, natri sunfua, lithium; hợp chất lithium, bao gồm lithium cacbonat; hợp chất bao gồm cobalt sulfat; hợp chất niken bao gồm niken sulfat; hợp chất mangan bao gồm mangan cacbonat; hợp chất đồng bao gồm đồng sulfat; natri sulfat; than chì được thu thập bằng cách tái chế pin (dùng trong công nghiệp).

Nhóm 06: Cobalt; mangan; đồng; nhôm; niken.

Nhóm 19: Thạch cao được thu thập bằng cách tái chế pin (để sử dụng trong xây dựng).

Nhóm 40: Tái chế pin; tái chế pin lithium-ion; tái chế ắc quy xe điện; xử lý pin xe điện đã qua sử dụng; tái chế pin lithium polymer; tái chế pin thể rắn; tái chế pin chứa lithium; thu thập hợp chất niken từ pin, cụ thể là niken sunfat; thu thập hợp chất cobalt từ pin, cụ thể là cobalt sunfat; tư vấn tái chế pin, xử lý pin đã qua sử dụng và chuyển hoá chất thải; cung cấp tư vấn sản xuất năng lượng và xử lý, quản lý, tái chế pin, chuyển hoá chất thải.

Nhóm 42: Tư vấn kỹ thuật trong các lĩnh vực quản lý chất thải và quản lý chất thải rắn và nguy hại; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực tái chế pin, bao gồm tái chế pin tận dụng cơ chế luyện kim; nghiên cứu, phát triển và các dịch vụ kỹ thuật liên quan đến tái chế pin, bao gồm nghiên cứu, phát triển phương pháp tái chế pin bằng cách sử dụng thuỷ luyện; nghiên cứu và phát triển trong ngành công nghiệp tái chế pin; cung cấp trang website tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tái chế pin; cung cấp trang website tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến sản xuất năng lượng và xử lý, quản lý, tái chế pin, chuyển hoá chất thải; cung cấp trang website để phân phối và bán vật liệu thu thập bằng cách tái chế pin, bao gồm lithium, hợp chất lithium, lithium cacbonat, cobalt, cobalt sulfat, nicken, nicken sulfat, mangan, mangan cacbonat, đồng, đồng sunfua, natri sulfat, nhôm.

---

(111) **4-0507901**
(210) 4-2022-03028
(181) 25/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 25/01/2022

(531) 26.3.1
(591) Cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VỆ SINH THÁI BÌNH (VN)
311 Võ Trần Chí, khu phố 4, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh nhà tắm gồm: sen vòi; bồn cầu; bồn rửa tay; bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; phụ kiện sen vòi.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, phân phối, xuất nhập khẩu sỉ lẻ các sản phẩm thiết bị vệ sinh như: vòi hoa sen, bồn tắm, bồn rửa mặt, bàn cầu, lavabo, chậu rửa chén.

---

(111) **4-0507902**
(210) 4-2022-03670
(181) 28/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 28/01/2022

(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15
(591) Vàng, xanh trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯƠNG LAI THÔNG MINH NHẬT VIỆT (VN)
Ấp 4, xã Mỹ Thạnh Đông, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống ion kiềm; nước kiềm tự nhiên (nước alkaline được sản xuất theo công nghệ Nhật Bản, đồ uống không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0507903**
(210) 4-2022-16685
(181) 09/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NOBB!

(151) 01/10/2024
(220) 09/05/2022

(731) GUANGDONG COOL BETTY COSMETICS INDUSTRY CO., LTD. (CN)
Building 3, Middle Section, Guangxiang Road, Xiashan, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch da mặt dạng sữa; chế phẩm làm sạch; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở.

---

(111) **4-0507904**
(210) 4-2022-18533
(181) 19/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 19/05/2022

(531) 24.15.7; 25.3.1; 26.3.2; 26.3.23; 26.13.25
(591) Cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KIM THÀNH VINH (VN)
16/10/16 đường số 9, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục), giày dép, mũ nón, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(111) **4-0507905**
(210) 4-2022-31618
(181) 05/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ATH LIGHTING

(151) 01/10/2024
(220) 05/08/2022

(531) 1.1.5; 1.1.9; 6.7.4; 7.1.12; 7.1.24; 7.3.11; 26.2.7
(591) Xanh, vàng, đen, trắng.
(731) ĐINH VĂN HOÀNG (VN)
Thôn Đường Hương, xã Lập Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Đèn led (bằng điện); đèn quạt led (bằng điện); đèn trang trí led (bằng điện); quạt điện; đèn chiếu sáng.

---

(111) **4-0507906**
(210) 4-2022-33089
(181) 15/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

THE SOUL BASIC

(151) 01/10/2024
(220) 15/08/2022

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH ANNA IMPERIA (VN)
93 bis Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Mũ nồi (mũ bê rê); yếm; quần ống túm [trang phục]; quần áo [trang phục]; quần áo da; áo khoác trùm đầu.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp.

---

(111) **4-0507907**
(210) 4-2022-33090
(181) 15/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HONOREGALLERY

(151) 01/10/2024
(220) 15/08/2022

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH ANNA IMPERIA (VN)
93 bis Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Mũ nồi (mũ bê rê); yếm; quần ống túm [trang phục]; quần áo [trang phục]; quần áo da; áo khoác trùm đầu.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp.

---

(111) **4-0507908**
(210) 4-2022-33325
(181) 16/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AloHome

(151) 01/10/2024
(220) 16/08/2022

(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Tím, tím đậm, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ALO HOME (VN)
53/181/10/6A đường số 4, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghê, giá, kệ); bàn trang điểm; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; tủ trưng bày [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc]; tủ đựng quần áo.

---

(111) **4-0507909**
(210) 4-2022-33326
(181) 16/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

爱普兰
APURELI

(151) 01/10/2024
(220) 16/08/2022

(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ALO HOME (VN)
53/181/10/6A đường số 4, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh đồ uống; thiết bị làm lạnh nước; thiết bị tiệt trùng nước; thiết bị lọc nước uống; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

---

(111) **4-0507910**
(210) 4-2022-33367
(181) 16/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CYSMILLEN

(151) 01/10/2024
(220) 16/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ VÀ MỸ PHẨM GIA MINH (VN)
Số 8, ngõ 111/74 phố Cầu Cốc, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0507911**
(210) 4-2022-33460
(181) 16/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ƯNG BẤT BẠC

(151) 01/10/2024
(220) 16/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM CVI (VN)
Lô đất CN1-08B-3 khu công nghiệp công nghệ cao 1 - khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29 đại lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0507912**
(210) 4-2022-33484
(181) 16/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DECKEL

(151) 01/10/2024
(220) 16/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH XÍCH KMC (VIỆT NAM) (VN)
Khu công nghiệp Long Bình (Amata), phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Xích công nghiệp (là bộ phận cấu thành của máy (phụ tùng) dùng để chuyển tải hoặc làm băng tải xích trong dây chuyền vận chuyển trong nhà máy công nghiệp).

---

(111) **4-0507913**
(210) 4-2022-33518
(181) 16/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TORO

(151) 01/10/2024
(220) 16/08/2022

(531) 3.4.13; 3.4.24; 3.6.6

(591) Đỏ, thẫm.

(731) CÔNG TY TNHH ECO PRO (VN)
Số 59 đường số 5, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy bạc; giấy hoặc tấm chất dẻo thấm hút để gói thực phẩm; giấy chống dính; giấy thấm dầu dùng trong nấu ăn.

Nhóm 21: Các sản phẩm sử dụng một lần từ giấy như: cốc giấy; đĩa giấy; bát giấy; tô giấy; ống hút giấy.

---

(111) **4-0507914**
(210) 4-2022-36050
(181) 31/08/2032
(300) 97522966 27/07/2022 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

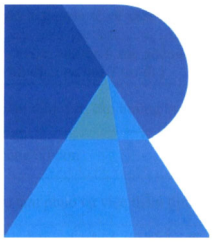

(151) 01/10/2024
(220) 31/08/2022
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.5.1; 26.5.12; 26.7.25
(591) Xanh da trời.
(731) OPENDEAL INC. (US)
149 Fifth Avenue, New York, New York 10010, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp các sản phẩm đầu tư từ huy động vốn cộng đồng có bản chất là chứng khoán huy động vốn cộng đồng; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ huy động vốn kinh doanh được thực hiện qua mạng máy tính như mạng internet; tư vấn đầu tư trong lĩnh vực chứng khoán huy động vốn cộng đồng; dịch vụ tài chính có bản chất là đầu tư chứng khoán; dịch vụ huy động vốn cộng đồng có bản chất là cung cấp tài chính cho người khác từ tiền thu được từ cá nhân; các dịch vụ huy động vốn cộng đồng có bản chất là chấp nhận và quản lý các khoản đóng góp bằng tiền từ một nhóm các cá nhân; dịch vụ đầu tư tài chính trong lĩnh vực phát hành và cung cấp chứng khoán huy động vốn; dịch vụ đầu tư từ huy động vốn cộng đồng; tư vấn đầu tư; cung cấp dịch vụ huy động vốn cho người khác qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp cổng thông tin điện tử trên mạng internet trong lĩnh vực giao dịch tài chính và dịch vụ xử lý thanh toán; tư vấn đầu tư trong lĩnh vực tiến hành chào bán chứng khoán theo quy định thông qua việc phân phối chứng khoán cho những người tham gia sử dụng một nền tảng trực tuyến hoặc dịch vụ phân phối kỹ thuật số với các phương thức thanh toán khác nhau; các dịch vụ huy động vốn cộng đồng có bản chất là cung cấp tài chính từ tiền thu được từ các cá nhân; các dịch vụ tài chính, cụ thể là huy động vốn doanh nghiệp được cung cấp thông qua mạng máy tính như mạng internet; các dịch vụ tài chính có bản chất là chứng khoán đầu tư; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính, cụ thể là, thiết lập cơ cấu và tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát hành chứng khoán thông qua việc phân phối chứng khoán cho những người tham gia sử dụng trên một nền tảng trực tuyến hoặc dịch vụ phân phối kỹ thuật số, cung cấp cổng thông tin điện tử chứa các thông tin về đầu tư trên mạng internet cho phép các tổ chức phát hành tham gia chào bán và cung cấp chứng khoán của họ cho người khác thông qua việc phân phối chứng khoán cho những người tham gia sử dụng một nền tảng trực tuyến hoặc dịch vụ phân phối kỹ thuật số.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo một môi trường ảo trực tuyến cho các doanh nghiệp tìm kiếm các nguồn vốn từ cộng đồng để huy động vốn, đăng ký, công bố các sản phẩm và dịch vụ kinh doanh mà họ cung cấp, để tham gia các cuộc thảo luận, nhận phản hồi từ các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực, thành lập các cộng đồng ảo và tham gia vào các dịch vụ mạng xã hội trong lĩnh vực huy động vốn cộng đồng; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người dùng đã đăng ký để huy động vốn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập và đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập; cung cấp một nền tảng lưu trữ trang web sử dụng như một cổng thông tin huy động vốn cộng đồng trực tuyến để các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập tìm kiếm nguồn vốn từ tiền thu được từ các cá nhân; cung cấp trang thông tin điện tử có công nghệ chuyên biệt cho phép người dùng xem xét, đánh giá và đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập và cho các doanh nghiệp nhận nguồn vốn thu được từ các cá nhân

thông qua hình thức huy động vốn cộng đồng trực tuyến; cung cấp một trang thông tin điện tử chuyên biệt có phần mềm không tải xuống được cho người dùng xem xét, đánh giá và đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập và cho các doanh nghiệp nhận nguồn tài chính thu được từ cá nhân thông qua hình thức huy động vốn cộng đồng trực tuyến.

---

(111) **4-0507915**
(210) 4-2022-36051
(181) 31/08/2032
(300) 97522964 27/07/2022 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 31/08/2022
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.10; 26.1.18
(591) Trắng, xanh da trời, xanh ngọc.
(731) OPENDEAL INC. (US)
149 Fifth Avenue, New York, New York 10010, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp các sản phẩm đầu tư từ huy động vốn cộng đồng có bản chất là chứng khoán huy động vốn cộng đồng; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ huy động vốn kinh doanh được thực hiện qua mạng máy tính như mạng internet; các dịch vụ tài chính có bản chất là chứng khoán đầu tư; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính, cụ thể là, thiết lập cơ cấu và tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát hành chứng khoán thông qua việc phân phối chứng khoán cho những người tham gia sử dụng một nền tảng trực tuyến hoặc dịch vụ phân phối kỹ thuật số; tư vấn đầu tư trong lĩnh vực chứng khoán huy động vốn cộng đồng; dịch vụ tài chính, cụ thể, là cung cấp tiền số cho các thành viên cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu áp dụng công nghệ chuỗi khối; phát hành tiền mã hóa; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ chuyển điện tử tiền số cho các thành viên cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp cơ sở dữ liệu về thông tin giao dịch tài chính an toàn sử dụng công nghệ chuỗi khối; dịch vụ thu đổi tiền tệ; dịch vụ quản lý tiền điện tử, cụ thể là chuyển các khoản tương đương tiền bằng hình thức điện tử, cụ thể là tiền ảo; cung cấp vốn mạo hiểm, vốn phát triển, vốn cổ phần tư nhân và vốn đầu tư; tư vấn đầu tư trong lĩnh vực tiến hành chào bán chứng khoán theo quy định thông qua việc phân phối chứng khoán cho những người tham gia sử dụng một nền tảng trực tuyến hoặc dịch vụ phân phối kỹ thuật số với các phương thức thanh toán khác nhau.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo một môi trường ảo trực tuyến cho các doanh nghiệp tìm kiếm các nguồn vốn từ cộng đồng để huy động vốn, đăng ký, công bố các sản phẩm và dịch vụ kinh doanh mà họ cung cấp, để tham gia các cuộc thảo luận, nhận phản hồi từ các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực, thành lập các cộng đồng ảo và tham gia vào các dịch vụ mạng xã hội trong lĩnh vực huy động vốn cộng đồng; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người dùng đã đăng ký để huy động vốn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập và đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập; cung cấp một nền tảng lưu trữ trang web sử dụng như một cổng thông tin huy động vốn cộng đồng trực tuyến để các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập tìm kiếm nguồn vốn từ tiền thu được từ các cá nhân; cung cấp trang thông tin điện tử có công nghệ chuyên biệt cho phép

người dùng xem xét, đánh giá và đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập và cho các doanh nghiệp nhận nguồn vốn thu được từ các cá nhân thông qua hình thức huy động vốn cộng đồng trực tuyến; cung cấp một trang thông tin điện tử chuyên biệt có phần mềm không tải xuống được cho người dùng xem xét, đánh giá và đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập và cho các doanh nghiệp nhận nguồn tài chính thu được từ cá nhân thông qua hình thức huy động vốn cộng đồng trực tuyến.

---

(111) **4-0507916**
(210) 4-2022-36052
(181) 31/08/2032
(300) 97522963 27/07/2022 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

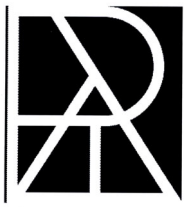

(151) 01/10/2024
(220) 31/08/2022
(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.5.1; 26.7.25
(731) OPENDEAL INC. (US)
149 Fifth Avenue, New York, New York 10010, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ huy động vốn kinh doanh được thực hiện qua mạng máy tính như mạng internet; cung cấp dịch vụ gây quỹ cho người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu; các dịch vụ huy động vốn cộng đồng có bản chất là chấp nhận và quản lý các khoản đóng góp bằng tiền từ một nhóm các cá nhân; cung cấp cổng thông tin điện tử chứa các thông tin về đầu tư trên mạng internet cho phép cấp vốn cho các doanh nghiệp áp dụng công nghệ chuỗi khối thực hiện phát hành và đề nghị mua tiền kỹ thuật số và tiền mã hóa kỹ thuật số; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính trong lĩnh vực cấp vốn thông qua hình thức phát hành tiền ảo và phát hành tiền mã hóa lần đầu; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp tiền điện tử cho các thành viên cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu áp dụng công nghệ chuỗi khối; phát hành tiền mã hóa; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ chuyển điện tử tiền điện tử cho các thành viên cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp cơ sở dữ liệu về thông tin giao dịch tài chính an toàn sử dụng công nghệ chuỗi khối; dịch vụ thu đổi tiên tệ; dịch vụ quản lý tiền điện tử, cụ thể là chuyển các khoản tương đương tiền bằng hình thức điện tử, cụ thể là tiền ảo; cung cấp vốn mạo hiểm, vốn phát triển, vốn cổ phần tư nhân và vốn đầu tư.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người dùng đã đăng ký để huy động vốn cho các doanh nghiệp chuỗi khối khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập để thực hiện phát hành và đề nghị mua tiền kỹ thuật số và tiền mã hóa kỹ thuật số; dịch vụ máy tính, cụ thể là, tạo một môi trường ảo trực tuyến cho các doanh nghiệp áp dụng công nghệ chuỗi khối tìm kiếm các nguồn vốn từ cộng đồng để huy động vốn, đăng ký, công bố các sản phẩm và dịch vụ tiền kỹ thuật số và tiền mã hóa kỹ thuật số mà họ cung cấp, để tham gia các cuộc thảo luận, nhận phản hồi từ các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực, thành lập các cộng đồng ảo và tham gia vào các dịch vụ mạng xã hội trong lĩnh vực huy động vốn cộng đồng; cung cấp một nền tảng lưu trữ trang web sử dụng như một cổng thông tin huy động vốn cộng đồng trực tuyến để các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập áp dụng công nghệ chuỗi khối tìm kiếm nguồn vốn từ tiền thu được từ các cá nhân; cung cấp trang thông tin điện tử có công nghệ chuyên biệt cho

phép người dùng xem xét, đánh giá và đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập áp dụng công nghệ chuỗi khối thực hiện phát hành và đề nghị mua tiền kỹ thuật số và tiền mã hóa kỹ thuật số và cho các doanh nghiệp áp dụng công nghệ chuỗi khối nhận nguồn tài chính từ tiền thu được từ các cá nhân thông qua hình thức huy động vốn cộng đồng trực tuyến; cung cấp một trang thông tin điện tử chuyên biệt có phần mềm không tải xuống được cho người dùng xem xét, đánh giá và đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập áp dụng công nghệ chuỗi khối và cho các doanh nghiệp áp dụng công nghệ chuỗi khối nhận nguồn tài chính từ tiền thu được từ các cá nhân thông qua hình thức huy động vốn cộng đồng trực tuyến.

---

(111) **4-0507917**
(210) 4-2022-36053
(181) 31/08/2032
(300) 97522961 27/07/2022 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

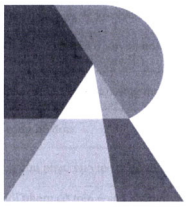

(151) 01/10/2024
(220) 31/08/2022
(531) 26.3.1; 26.5.1; 26.5.12; 26.7.25
(731) OPENDEAL INC. (US)
149 Fifth Avenue, New York, New York 10010, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp các sản phẩm đầu tư từ huy động vốn cộng đồng có bản chất là chứng khoán huy động vốn cộng đồng; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ huy động vốn kinh doanh được thực hiện qua mạng máy tính như mạng internet; tư vấn đầu tư trong lĩnh vực chứng khoán huy động vốn cộng đồng; dịch vụ tài chính có bản chất là đầu tư chứng khoán; dịch vụ huy động vốn từ cộng đồng có bản chất là cung cấp tài chính cho người khác từ tiền thu được từ các cá nhân; dịch vụ huy động vốn cộng đồng có bản chất là chấp nhận và quản lý các khoản đóng góp bằng tiền từ một nhóm các cá nhân; dịch vụ đầu tư tài chính trong lĩnh vực phát hành và cung cấp chứng khoán huy động vốn; dịch vụ đầu tư từ huy động vốn cộng đồng; tư vấn đầu tư; cung cấp dịch vụ huy động vốn cho người khác qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp cổng thông tin điện tử trên mạng internet trong lĩnh vực giao dịch tài chính và dịch vụ xử lý thanh toán; tư vấn đầu tư trong lĩnh vực tiến hành chào bán chứng khoán theo quy định thông qua việc phân phối chứng khoán cho những người tham gia sử dụng một nền tảng trực tuyến hoặc dịch vụ phân phối kỹ thuật số với các phương thức thanh toán khác nhau; các dịch vụ huy động vốn cộng đồng có bản chất là cung cấp tài chính từ tiền thu được từ các cá nhân; các dịch vụ tài chính, cụ thể là huy động vốn doanh nghiệp được cung cấp thông qua mạng máy tính như mạng internet; các dịch vụ tài chính có bản chất là chứng khoán đầu tư; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính, cụ thể là, thiết lập cơ cấu và tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát hành chứng khoán thông qua việc phân phối chứng khoán cho những người tham gia sử dụng trên một nền tảng trực tuyến hoặc dịch vụ phân phối kỹ thuật số; cung cấp cổng thông tin điện tử chứa các thông tin về đầu tư trên mạng internet cho phép các tổ chức phát hành tham gia chào bán và cung cấp chứng khoán của họ cho người khác thông qua việc phân phối chứng khoán cho những người tham gia sử dụng một nền tảng trực tuyến hoặc dịch vụ phân phối kỹ thuật số; cung cấp dịch vụ tài chính để bán, phát triển, cho thuê và giao dịch bất động sản ảo áp dụng công nghệ chuỗi khối; cung cấp vốn mạo hiểm, vốn phát triển, vốn cổ phần tư nhân và vốn đầu tư.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo một môi trường ảo trực tuyến cho các doanh nghiệp tìm kiếm các nguồn vốn từ cộng đồng để huy động vốn, đăng ký, công bố các sản phẩm và dịch vụ kinh doanh mà họ cung cấp, để tham gia các cuộc thảo luận, nhận phản hồi từ các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực, thành lập các cộng đồng ảo và tham gia vào các dịch vụ mạng xã hội trong lĩnh vực huy động vốn cộng đồng; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người dùng đã đăng ký để huy động vốn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập và đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập; cung cấp một nền tảng lưu trữ trang web sử dụng như một cổng thông tin huy động vốn cộng đồng trực tuyến để các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập tìm kiếm nguồn vốn từ tiền thu được từ các cá nhân; cung cấp trang thông tin điện tử có công nghệ chuyên biệt cho phép người dùng xem xét, đánh giá và đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập và cho các doanh nghiệp nhận nguồn vốn từ tiền thu được từ các cá nhân thông qua hình thức huy động vốn cộng đồng trực tuyến; cung cấp một trang thông tin điện tử chuyên biệt có phần mềm không tải xuống được cho người dùng xem xét, đánh giá và đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập và cho các doanh nghiệp nhận nguồn tài chính thu được từ các cá nhân thông qua hình thức huy động vốn cộng đồng trực tuyến.

---

(111) **4-0507918**
(210) 4-2022-36078
(181) 31/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 01/10/2024
(220) 31/08/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.3; 11.3.4; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh đậm, trắng, đỏ đậm.
(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ 1985 CẦN THƠ (VN)
138-138A, Huỳnh Cương, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: cà phê, đồ uống cà phê có sữa, cà phê rang xay; thương mại điện tử cụ thể là kinh doanh trực tuyến các mặt hàng: cà phê, cà phê rang xay; nhượng quyền kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(111) **4-0507919**
(210) 4-2022-36114
(181) 31/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ba Phát

(151) 01/10/2024
(220) 31/08/2022

(591) Xanh lá.
(731) CHUNG QUỐC ĐẠT (VN)
117/01/4D, Tây A Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 31: Nấm bào ngư tươi; nấm linh chi tươi.

---

(111) **4-0507920**
(210) 4-2022-44105
(181) 20/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KING CASTLE

(151) 01/10/2024
(220) 20/10/2022

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CHẾ BIẾN NÔNG SẢN THÀNH PHÁT (VN)
88/7 Dương Công Khi, ấp 4, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm; tài chính; tiền tệ; bất động sản; dịch vụ ngân hàng; quỹ đầu tư.

---

(111) **4-0507921**
(210) 4-2022-23947
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

resdii

(151) 01/10/2024
(220) 21/06/2022

(531) 1.15.23; 24.15.21; 26.15.15

(591) Xanh đậm, xanh dương, vàng, vàng cam, đỏ thẩm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ RESDII (VN)
Tầng 6, 168 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 42: Tư vấn máy vi tính; quản trị hệ thống máy tính; lập trình máy vi tính; tư vấn công nghệ thông tin; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; đánh giá thẩm định công nghệ.

---

(111) **4-0507922**
(210) 4-2022-23950
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

resdii

(151) 01/10/2024
(220) 21/06/2022

(531) 1.15.23; 24.17.8; 26.15.15

(591) Xanh đậm, xanh dương, vàng, vàng cam, đỏ thẫm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ RESDII (VN)
Tầng 6, 168 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Máy vi tính và linh kiện máy vi tính; phần mềm máy tính; thiết bị viễn thông.

---

(111) **4-0507923**
(210) 4-2022-28768
(181) 20/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ĐÔNG A

(151) 01/10/2024
(220) 20/07/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 2.9.14; 2.9.15; 25.3.3; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.3
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC QUỐC TẾ ĐÔNG A (VN)
Số B6-21 Vinhomes Gadenia, đường Hàm Nghi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất khẩu lao động; tư vấn quản lý nhân sự cung ứng và quản lý nguồn lao động.

---

(111) **4-0507924**
(210) 4-2023-01940
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

EIKOFI
CÀ PHÊ THỰC DƯỠNG, SỨC KHỎE SÁNG TẠO

(151) 01/10/2024
(220) 18/01/2023

(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.4.4
(591) Xanh lá, nâu, đỏ, trắng.
(731) VIỆN KHOA HỌC SỨC KHỎE VÀ SÁNG TẠO NHẬT BẢN (VN)
Số 7 đường 52 cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; nhà hàng ăn uống; căng tin; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0507925**
(210) 4-2021-48386
(181) 07/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

CULAORE®
TINH HOA ĐẢO THUẦN NHÀ

(151) 02/10/2024
(220) 07/12/2021

(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.3.1
(591) Xanh dương, vàng.
(731) PHAN THANH TÙNG (VN)
38 Chu Văn An, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Yến sào.

---

(111) **4-0507926**
(210) 4-2022-15499
(181) 28/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

YENDAO

(151) 02/10/2024
(220) 28/04/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.20
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ YẾN ĐẢO CẦN GIỜ (VN)
197 đường Duyên Hải, khu phố Miễu Nhì, thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào đã qua chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến); sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; các sản phẩm sữa; bột dinh dưỡng có chứa sữa (sữa là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 32: Nước yến sào; nước yến lon; nước yến hũ; nước yến chai pet; nước yến (đồ uống không cồn).

Nhóm 35: Mua bán trực tiếp, bán hàng online, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ, trưng bày tại hội chợ hoặc siêu thị: thực phẩm như thịt, cá, hải sản tươi, thịt cá đông lạnh, hải sản đông lạnh, thực phẩm được làm từ rau, củ, quả và nấm, thực phẩm làm từ bột, gạo và ngũ cốc, dầu thực vật, bánh kẹo, bánh mì, nước sốt, nước mắm, dầu hào, nem, chả, mứt hoa quả, hoa củ quả sấy, nấm, sữa, bột cà phê hòa tan, sản phẩm sữa, thạch hoa quả, rau củ quả tươi, đồ uống bao gồm rượu, chè, cà phê, ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la và trà, thực phẩm làm từ yến (như: chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, cháo yến, trà yến, sữa chua yến), đồ uống không cồn làm từ tổ yến, nước yến, nước yến ngâm nhĩ, đồ uống có cồn, đồ uống hoa quả, đồ uống có ga, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (tổ chim yến), thực phẩm chức năng làm từ yến sào.

Nhóm 41: Dịch vụ karaoke; cung cấp dịch vụ hát karaoke.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn uống; quán rượu; khách sạn.

---

(111) **4-0507927**
(210) 4-2022-22861
(181) 14/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

555 BIA PARIBER

(151) 02/10/2024
(220) 14/06/2022

(531) 24.15.3; 25.1.6; 26.2.1; 26.2.3
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng đồng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẠI VIỆT Ý (VN)
Tầng 1, số 207A Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(111) **4-0507928**
(210) 4-2022-41316
(181) 04/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 04/10/2022

(591) Hồng, đen, trắng.
(731) VÕ THỊ HƯƠNG (VN)
32/19 Huỳnh Văn Chính, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ nón.

---

(111) **4-0507929**
(210) 4-2023-04513
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ YẾN ĐẢO CẦN GIỜ (VN)
197 đường Duyên Hải, khu phố Miễu Nhì, thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào đã qua chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yên); sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; các sản phẩm sữa; bột dinh dưỡng có chứa sữa (sữa là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 32: Nước yến sào; nước yến lon; nước yến hũ; nước yến chai pet; nước yến (đồ uống không cồn).

Nhóm 35: Mua bán trực tiếp, bán hàng online, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ, trưng bày tại hội chợ hoặc siêu thị: thực phẩm như thịt, cá, hải sản tươi, thịt cá đông lạnh, hải sản đông lạnh, thực phẩm được làm từ rau, củ, quả và nấm, thực phẩm làm từ bột, gạo và ngũ cốc, dầu thực vật, bánh kẹo, bánh mì, nước sốt, nước mắm, dầu hào, nem, chả, mứt hoa quả, hoa củ quả sấy, nấm, sữa, bột cà phê hòa tan, sản phẩm sữa, thạch hoa quả, rau củ quả tươi, đồ uống bao gồm rượu, chè, cà phê, ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la và trà, thực phẩm làm từ yến (như: chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, cháo yến, trà yến, sữa chua yến), đồ uống không cồn làm từ tổ yến, nước yến, nước yến ngâm nhĩ, đồ uống có cồn, đồ uống hoa quả, đồ uống có ga, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (tổ chim yến), thực phẩm chức năng làm từ yến sào.

Nhóm 41: Dịch vụ karaoke; cung cấp dịch vụ hát karaoke.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn uống; quán bar; khách sạn.

---

(111) **4-0507930**
(210) 4-2023-08473
(181) 14/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SPELLO HOTEL

(151) 02/10/2024
(220) 14/03/2023

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DU LỊCH ÁNH MAI (VN)
Số 12 đường Venice, khu Sun Premier Village Primavera, khu phố 6, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; chỗ ở tạm thời, cụ thể: nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời như đặt phòng khách sạn.

---

(111) **4-0507931**
(210) 4-2023-30576
(181) 17/07/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI NP NHƯ PHONG

(151) 02/10/2024
(220) 17/07/2023

(531) 25.7.22; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI NHƯ PHONG (VN)
Xóm 5, thôn Dư Xá Thượng, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa bát; nước rửa bình sữa; sữa tắm gội; cốc thả bồn cầu [chế phẩm vệ sinh].

---

(111) **4-0507932**
(210) 4-2023-30577
(181) 17/07/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KOMO

(151) 02/10/2024
(220) 17/07/2023

(531) 2.5.6; 26.11.3; 26.11.12

(591) Tím, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, nâu, đỏ, hồng, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI NHƯ PHONG (VN)
Xóm 5, thôn Dư Xá Thượng, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa bát; nước rửa bình sữa; sữa tắm gội; cốc thả bồn cầu [chế phẩm vệ sinh].

---

(111) **4-0507933**
(210) 4-2022-08995
(181) 18/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Redroad

(151) 02/10/2024
(220) 18/03/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) PHẠM THANH VÂN (VN)
Số 22, hẻm 29, ngách 2 ngõ 129 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại di động như: tai nghe; dây cáp sạc; bao (ốp) điện thoại.

Nhóm 11: Máy lọc không khí; thiết bị lọc không khí.

Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; ví đựng tiền.

---

(111) **4-0507934**
(210) 4-2022-25026
(181) 28/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AISON

(151) 02/10/2024
(220) 28/06/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH SƠN QUỐC TẾ MỸ (VN)
Tầng 4, số 9, ngõ 19 Kim Đồng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống thấm.

---

(111) **4-0507935**
(210) 4-2022-25055
(181) 28/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NHATROVN

(151) 02/10/2024
(220) 28/06/2022

(531) 26.1.12; 26.4.3; 26.4.9; 26.7.25
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ QUẢN LÝ NHATROVN (VN)
35/27 Nguyễn Văn Quỳ, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quản lý và vận hành bất động sản cho thuê; dịch vụ môi giới cho thuê bất động sản.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm.

---

(111) **4-0507936**
(210) 4-2022-25326
(181) 29/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TRUM®

(151) 02/10/2024
(220) 29/06/2022

(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRUM (VN)
Số 61 Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các sự kiện giải trí; tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; tổ chức các cuộc thi thời trang; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; dịch vụ dạy nhảy (dạy khiêu vũ); dịch vụ cho thuê vũ công.

---

(111) **4-0507937**
(210) 4-2022-25327
(181) 29/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HOA HẬU HOÀN CẦU VIỆT NAM

(151) 02/10/2024
(220) 29/06/2022

(531) 2.3.7; 2.3.16; 24.9.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRUM (VN)
Số 61 Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các sự kiện giải trí; tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; tổ chức các cuộc thi thời trang; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; dịch vụ dạy nhảy (dạy khiêu vũ); dịch vụ cho thuê vũ công.

---

(111) **4-0507938**
(210) 4-2022-25600
(181) 30/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FRIENDLYTAB

(151) 02/10/2024
(220) 30/06/2022

(531) 26.1.1; 26.2.7
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HALI CARE (VN)
446 Gia Phú, phường 3, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(111) **4-0507939**
(210) 4-2022-25639
(181) 30/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

XUANBAC
HO'OP FURNITURE

(151) 02/10/2024
(220) 30/06/2022

(531) 3.7.16; 3.7.22; 5.5.20; 25.1.25
(731) HỘ KINH DOANH XUANBAC (VN)
521, xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồ gỗ mỹ thuật, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ, bàn thờ, đồ thờ cúng), tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, đồ vật chuyển động [vật trang trí], tượng gỗ phong thủy.

---

(111) **4-0507940**
(210) 4-2022-25660
(181) 30/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CUI
ROOFTOP

(151) 02/10/2024
(220) 30/06/2022

(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.11.8; 26.13.1
(591) Nâu nhạt, nâu đậm, trắng, xanh rêu, cam, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NAM NGHI (VN)
270A Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0507941**
(210) 4-2022-22234
(181) 10/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540) Mercury

(151) 02/10/2024
(220) 10/06/2022

(731) NGUYỄN VĂN LANH (VN)
Số 54, tổ 17, thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước tẩy rửa; hóa mỹ phẩm.

---

(111) **4-0507942**
(210) 4-2022-22857
(181) 14/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VUA CÁ THẢO DƯỢC
HERBAL FISH KING

(151) 02/10/2024
(220) 14/06/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỌ XUÂN ĐƯỜNG (VN)
Số nhà 99 phố Vồi, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế: thuốc; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống.

---

(111) **4-0507943**
(210) 4-2022-22858
(181) 14/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VUA BÒ THẢO DƯỢC
HERBAL BEEF KING

(151) 02/10/2024
(220) 14/06/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỌ XUÂN ĐƯỜNG (VN)
Số nhà 99 phố Vồi, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế: thuốc; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống.

---

(111) **4-0507944**
(210) 4-2022-22859
(181) 14/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VUA LỢN THẢO DƯỢC
HERBAL PORK KING

(151) 02/10/2024
(220) 14/06/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỌ XUÂN ĐƯỜNG (VN)
Số nhà 99 phố Vồi, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế: thuốc; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống.

---

(111) **4-0507945**
(210) 4-2022-22865
(181) 14/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 14/06/2022

(531) 2.1.8; 2.1.16; 2.9.22; 24.15.21; 25.5.25; 26.3.23

(591) Xanh, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM CVI (VN)
Lô đất CN1-08B-3 khu công nghiệp công nghệ cao 1 - khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29 đại lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị y tế.

---

(111) **4-0507946**
(210) 4-2022-22933
(181) 14/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 14/06/2022

(531) 26.11.12
(591) Trắng, xanh rêu, xanh cổ vịt.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC TA (VN)
Số 53 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; hệ thống xử lý và làm sạch nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước.

Nhóm 40: Xử lý nước.

---

(111) **4-0507947**
(210) 4-2022-23178
(181) 16/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 16/06/2022

(531) 1.1.3; 1.1.9; 1.15.23; 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 25.5.25; 26.1.1
(591) Đen, trắng, xám.
(731) NGUYỄN NGỌC NHƯ QUỲNH (VN)
Số 19 Tam Châu, khu phố 5, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo tiếp thị; dịch vụ đào tạo bán hàng; dịch vụ đào tạo quản lý; dịch vụ đào tạo nghề (spa); hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo lại nghề.

Nhóm 44: Dịch vụ làm đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; tư vấn liên quan đến vẻ đẹp; tư vấn liên quan đến chăm sóc sắc đẹp; tư vấn liên quan đến làm đẹp; dịch vụ chăm sóc sức khỏe (chăm sóc sức khỏe, vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp).

---

(111) **4-0507948**
(210) 4-2022-23981
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 21/06/2022
(531) 3.13.1; 3.13.24; 24.15.21
(591) Xanh dương, xanh da trời, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ VÀ DƯỢC MỸ PHẨM MAILEE (VN)
Số 9 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh nam nữ (không dùng cho mục đích y tế); bọt cạo lông; kem tẩy lông; kem dưỡng ẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết (mỹ phẩm); sản phẩm trị thâm, làm trắng; nước hoa; sản phẩm giúp thơm miệng dạng viên, chai xịt (không dùng cho mục đích y tế); chai xịt khử mùi hôi chân và giày; xà bông tắm; sữa tắm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem giúp cơ thể thon gọn (mỹ phẩm); kem chống nắng; nước giặt làm sạch quần lót; nước xả làm mềm vải; sản phẩm tẩy trang; kem trang điểm; phấn trang điểm; son môi; thuốc bôi lông mi mắt; sản phẩm kẻ mắt; lông mi giả.

Nhóm 25: Áo ngực; quần áo lót nữ; quần áo lót nam; áo ngực dạng keo dính; quần áo bơi; áo thun ngắn tay.

---

(111) **4-0507949**
(210) 4-2022-23991
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 21/06/2022
(531) 25.1.9; 26.5.1
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIỆT LONG (VN)
72/4 Nguyễn Chí Thanh, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt khô; pate.

Nhóm 30: Mù tạt; gia vị; nước xốt; nước chấm [gia vị]; nước tương; nước dấm; bánh kẹo.

---

(111) **4-0507950**
(210) 4-2022-24066
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 21/06/2022
(531) 24.15.3; 24.15.21; 24.17.20; 26.4.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BBF VIỆT NAM (VN)
SAV.3-03.19 tầng 3 tháp 3 The Sun Avenue, số 28 Mai Chí Thọ, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tài chính.

---

(111) **4-0507951**
(210) 4-2022-24416
(181) 23/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MAPSTUDY

(151) 02/10/2024
(220) 23/06/2022

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ GIÁO DỤC MAPSTUDY (VN)
Lô C24, khu đất đấu giá Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục dành cho các trường hợp đặc biệt cần hỗ trợ; giảng dạy; gia sư.

---

(111) **4-0507952**
(210) 4-2022-24731
(181) 24/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 24/06/2022

(531) 25.1.6; 26.4.2; 26.4.4; 26.4.9
(591) Đen, đỏ, vàng, xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN GIA BẢO (VN)
Khu Sala, số 87 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, xe có động cơ, thiết bị và dụng cụ thể dục - thể thao, dụng cụ - trang thiết bị chơi golf, vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác, nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, thiết bị trường học, máy móc - thiết bị hỗ trợ giáo dục; quảng cáo; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (nhằm mục đích bán hàng); tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản.

Nhóm 39: Đại lý du lịch; tổ chức tua du lịch; dịch vụ đặt chỗ phục vụ du lịch; cho thuê xe có động cơ.

Nhóm 41: Cho thuê thiết bị thể thao và vui chơi giải trí; huấn luyện các môn thể thao; giáo dục và đào tạo; tư vấn giáo dục; câu lạc bộ thể thao; phòng tập thể thao; dịch vụ sáng tác theo yêu cầu (không nhằm mục đích quảng cáo).

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế phòng tập thể thao, câu lạc bộ thể thao, nhà hàng, quán cà phê, phòng chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ phục vụ ăn uống lưu động; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

---

(111) **4-0507953**
(210) 4-2022-24920
(181) 27/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 27/06/2022

(531) 5.11.5; 6.19.9; 26.1.5; 26.4.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lục.
(731) HỘ KINH DOANH NHÀ HÀNG CHAY AN TRÚ (VN)
230 Nguyễn Sơn, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn.

---

(111) **4-0507954**
(210) 4-2022-24925
(181) 27/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 27/06/2022

(531) 1.15.23; 3.13.4; 3.13.5
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KINH DOANH DỊCH VỤ NEW OCEAN WAVE VIET NAM (VN)
Số 11 A, đường 38, khu phố 5, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(111) **4-0507955**
(210) 4-2022-24926
(181) 27/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 27/06/2022

(531) 1.15.23
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KINH DOANH DỊCH VỤ NEW OCEAN WAVE VIET NAM (VN)
Số 11A, đường 38, khu phố 5, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Rượu/cồn dùng cho mục đích dược phẩm; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu đắng; rượu hỗn hợp; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu mạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(111) **4-0507956**
(210) 4-2022-24943
(181) 27/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 27/06/2022

(531) 1.15.15; 2.9.1
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ KHÁCH SẠN BESPOKE (VN)
Tầng 7 tòa nhà Sannam số 78 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh của khách sạn.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

---

(111) **4-0507957**
(210) 4-2022-26453
(181) 05/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 05/07/2022

(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương, trắng.
(731) THÁI VĂN TÔN (VN)
Xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ dùng để vệ sinh; hộp đựng đồ trang điểm; bộ đựng đồ gia vị.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép, mũ; ca vát; khăn quàng cổ.

---

(111) **4-0507958**
(210) 4-2022-26492
(181) 05/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 05/07/2022

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ THÔNG ĐỎ (VN)
27B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu, mua bán và phân phối giống cây trồng.

---

(111) **4-0507959**
(210) 4-2022-26493
(181) 05/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 05/07/2022

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ THÔNG ĐỎ (VN)
27B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu, mua bán và phân phối giống cây trồng.

---

(111) **4-0507960**
(210) 4-2022-35840
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 5.3.15; 5.7.21; 24.9.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng, đỏ, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ NHÃN LỒNG ĐA LỘC (VN)
Thôn Đa Lộc, xã Đa Lộc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Quả nhãn đã qua chế biến (long nhãn).

Nhóm 30: Mật ong.

---

(111) **4-0507961**
(210) 4-2022-23213
(181) 16/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 16/06/2022

(531) 1.3.1; 6.1.2
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RAIMU HOME (VN)
Tầng 19-tòa TASCO-lô HH2-2, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(111) **4-0507962**
(210) 4-2022-23441
(181) 17/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MISON

(151) 02/10/2024
(220) 17/06/2022

(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI MIÊN SƠN (VN)
200 quốc lộ 13 (cũ), khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại và giao thương; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ); dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 39: Dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu; vận tải hàng hóa.

---

(111) **4-0507963**
(210) 4-2022-23539
(181) 17/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 17/06/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.10; 26.4.3

(591) Đỏ, vàng, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH MTV QUỸ TIÊU DÙNG THANH HÓA (VN)
Số nhà 188, đường Dương Đình Nghệ, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; cho vay (tài chính); dịch vụ cho vay bao gồm cả cho vay trả góp, cho vay tiêu dùng.

---

(111) **4-0507964**
(210) 4-2022-23851
(181) 20/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

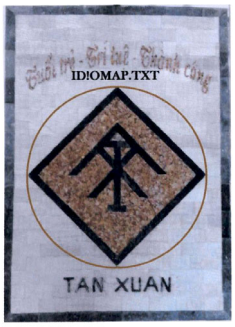

(151) 02/10/2024
(220) 20/06/2022

(531) 26.4.3; 26.4.10; 26.4.18; 26.7.25

(591) Đen, trắng, ngà, nâu đỏ.

(731) NGUYỄN BÍCH NGỌC (VN)
Số 2, hẻm 3, ngách 13,ngõ 184, tỉnh lộ 418, xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(111) **4-0507965**
(210) 4-2022-23955
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VAFOOD

(151) 02/10/2024
(220) 21/06/2022

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM VIỆT NAM (VN)
12A, ngõ 40 Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh chưng; bún khô; phở khô; miến khô; bánh đa nem làm từ gạo.

---

(111) **4-0507966**
(210) 4-2022-35566
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.2; 26.5.1

(731) BEATSTARS INC. (US)
4301 W. William Cannon Dr., Ste. B-150 #408, Austin, Texas 78749, United States

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính có thể tải xuống có tính năng lưu trữ và cấp phép nhạc kỹ thuật số và truyền thông kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng liên quan đến quản lý, xử lý, cất giữ, ghi âm, sản xuất, biên tập, phối, phối lại, truy xuất, theo dõi, bảo mật, phân loại, tìm kiếm, xuất bản, lưu trữ và cung cấp các tệp âm thanh và nhạc, dữ liệu và nội dung điện tử; phần mềm có thể tải xuống để tham gia vào mạng xã hội và tương tác với cộng đồng trực tuyến trong lĩnh vực âm nhạc; phần mềm có thể tải xuống để truy cập và phát trực tuyến nội dung giải trí đa phương tiện; phần mềm có thể tải xuống để cung cấp quyền truy cập vào môi trường ảo trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để tạo điều kiện cho sở hữu, sử dụng, lưu trữ hoặc chuyển giao tài sản kỹ thuật số, các mã thông báo không thể thay thế và thay thế được trên cơ sở dữ liệu hoặc blockchain phi tập trung; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo mã thông báo không thể thay thế để sử dụng trong thế giới ảo.

Nhóm 35: Cung cấp dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến tương tác liên quan đến âm nhạc và thị trường để mua và cấp phép nhạc, lời bài hát, tệp âm thanh, âm thanh và bản mẫu.

Nhóm 41: Dịch vụ xuất bản âm nhạc; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp nội dung âm thanh, nghe nhìn và sáng tạo được truyền trực tuyến và có thể tải xuống cho người dùng thông qua dịch vụ đăng ký được cung cấp trực tuyến qua mạng truyền thông toàn cầu; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp một cổng thông tin điện tử trực tuyến trong lĩnh vực âm nhạc có nội dung âm thanh, nghe nhìn và sáng tạo được truyền phát và có thể tải xuống; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức các lớp học, hội thảo, hội thảo chuyên đề trực tuyến trong lĩnh vực âm nhạc, sản xuất âm nhạc và âm thanh, và ghi âm; dịch vụ giải trí có tính chất tổ chức, sắp xếp và điều hành các buổi biểu diễn ảo và các sự kiện giải trí xã hội; sắp xếp và tiến hành các hội nghị giáo dục và kinh doanh ảo và gặp mặt trực tiếp trong lĩnh vực âm nhạc.

Nhóm 42: Cung cấp nền tảng hoặc cổng phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để ghi âm, sản xuất, biên tập, hòa âm, phối khí, xử lý và tái tạo âm thanh và âm nhạc; cung cấp nền tảng hoặc cổng phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để cung cấp, phân phối, truyền tải, lưu trữ, chia sẻ, thu thập, biên tập, sắp xếp và sửa đổi nội dung âm nhạc, âm thanh và phương tiện; dịch vụ nền tảng hoặc cổng phần mềm quản lý nội dung trực tuyến không tải xuống được để sử dụng liên quan đến quản lý, xử lý, cất giữ, truy xuất, theo dõi, bảo mật, phân loại, tìm kiếm, xuất bản, lưu trữ và cung cấp tệp âm thanh và âm nhạc, dữ liệu và nội dung điện tử; dịch vụ nền tảng hoặc cổng phần mềm quản lý nội dung không tải xuống được để tải lên và truyền tệp trên nhiều nền tảng kỹ thuật số và các ứng dụng trên thiết bị di động; dịch vụ nền tảng trực tuyến để tham gia vào mạng xã hội và tương tác với cộng đồng trực tuyến trong lĩnh vực âm nhạc; dịch vụ nền tảng hoặc cổng thông tin trực tuyến không tải xuống được để truy cập và phát trực tuyến nội dung giải trí đa phương tiện; dịch vụ phần mềm không tải xuống được và nền tảng hoặc cổng phần mềm để tạo điều kiện cho quyền sở hữu, sử dụng, lưu trữ hoặc chuyển giao tài sản kỹ thuật số, mã thông báo không thể thay thế và thay thế được trên cơ sở dữ liệu hoặc blockchain phi tập trung; dịch vụ phần mềm máy tính không thể tải xuống và nền tảng hoặc cổng thông tin để tạo mã thông báo không thể thay thế để sử dụng trong thế giới ảo.

---

(111) **4-0507967**
(210) 4-2022-35579
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

STOM

(151) 02/10/2024
(220) 29/08/2022

(731) SAFCOL HOLDINGS (HONG KONG) LIMITED (CN)
Room 2206, 22nd Floor, Billion Plaza, 8 Cheung Yue Street, Cheung Sha Wan, Kowloon, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Cá đóng hộp; cá ngừ đóng hộp; cá mòi đóng hộp; hải sản đã qua chế biến; rau củ quả đã qua chế biến; trái cây đã qua chế biến.

---

(111) **4-0507968**
(210) 4-2022-35582
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

STOM

(151) 02/10/2024
(220) 29/08/2022

(731) SAFCOL HOLDINGS (HONG KONG) LIMITED (CN)
Room 2206, 22nd Floor, Billion Plaza, 8 Cheung Yue Street, Cheung Sha Wan, Kowloon, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; ổ cho động vật; chế phẩm bổ sung cho thức ăn động vật, không chứa dược chất, cụ thể là men dùng làm thức ăn cho động vật; chế phẩm vỗ béo động vật; thức ăn cho mèo.

---

(111) **4-0507969**
(210) 4-2022-35607
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 2.7.9; 2.7.10; 5.3.15; 5.9.19; 5.11.10; 26.1.1
(591) Xanh lá, đỏ, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ HỒNG PHÁT (VN)
Thôn Bản Nghiên, xã Tri Phú, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 30: Trà túi lọc đậu đen xanh lòng; trà ngũ diệp sâm; trà gừng sả chanh.

---

(111) **4-0507970**
(210) 4-2022-35608
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.9.3; 5.11.2; 5.13.25; 26.2.7; 26.11.8
(591) Vàng cam.
(731) HỢP TÁC XÃ HOA CÂY ĐỨC ĐẠT (VN)
Thôn Đồng Tâm, xã Tân Thanh, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 33: Rượu men lá.

---

(111) **4-0507971**
(210) 4-2022-35609
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 1.15.14; 3.7.6; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá, trắng, vàng cam, đen.
(731) HỘ KINH DOANH NÔNG NGHIỆP TỔNG HỢP THẾ VIỄN (VN)
Tổ dân phố Bản Kè, thị trấn Lăng Can, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 29: Trứng vịt.

---

(111) **4-0507972**
(210) 4-2022-35620
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 1.1.4; 1.1.10; 3.7.8; 18.1.8; 18.3.14; 18.5.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đen, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI QUỐC TẾ KẾT NỐI THÔNG MINH (VN)
51 đường số 9, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Vận tải bằng đường không, vận tải trên không, vận tải hàng không; vận tải bằng tàu thuyền; vận tải bằng ô tô; vận chuyển bằng phà; vận tải hàng hoá [bằng đường thuỷ]; đóng gói hàng hóa; vận tải đường biển; kho hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; bao gói hàng hóa.

---

(111) **4-0507973**
(210) 4-2022-36200
(181) 31/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MONOGRAM
MHV
HOME
VIETNAM INC.

(151) 02/10/2024
(220) 31/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH MONOGRAM HOME VIỆT NAM (VN)
Lô C-4B-CN, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Tủ đựng bằng gỗ; cánh tủ bằng gỗ; cửa tủ bằng gỗ; thân tủ bằng gỗ; tủ bếp bằng gỗ; cánh tủ bếp bằng gỗ; cửa tủ bếp bằng gỗ; thân tủ bếp bằng gỗ.

Nhóm 35: Mua bán: tủ đựng bằng gỗ, cánh tủ bằng gỗ, cửa tủ bằng gỗ, thân tủ bằng gỗ, tủ bếp bằng gỗ, cánh tủ bếp bằng gỗ, cửa tủ bếp bằng gỗ, thân tủ bếp bằng gỗ.

---

(111) **4-0507974**
(210) 4-2022-36286
(181) 31/08/2032
(300) 40-2022-0066935 11/04/2022 KR
(450) 25/11/2024 440
(540)

QRAI Parking

(151) 02/10/2024
(220) 31/08/2022

(731) LIGHTVISION CORP. (KR)
502ho, 20, Seongsuil-ro 12-gil, Seongdong-gu, Seoul 04793, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Cảm biến đỗ xe dùng cho xe cộ; thiết bị thu dữ liệu nhận dạng vị trí đỗ xe; bộ lặp dữ liệu vị trí đỗ xe; thiết bị nhận dạng vị trí đỗ xe; camera (để điều khiển đỗ xe); camera phát hiện xe cộ cho bãi đỗ xe; camera nhận dạng ô tô; camera nhận dạng biển số xe; đồng hồ đo thời gian đỗ xe (cho hệ thống điều khiển đỗ xe); thiết bị chỉ báo phí đỗ xe; thiết bị phân phối vé đỗ xe; máy tính phí đỗ xe; thiết bị đầu cuối thanh toán điện tử; thiết bị điều khiển từ xa (cho hệ thống điều khiển đỗ xe); thiết bị điều khiển từ xa để điều khiển xe cộ ra vào; hệ thống điều khiển điện tử (để điều khiển đỗ xe); chương trình hệ điều hành (để điều khiển đỗ xe); chương trình điều hành máy tính (để điều khiển đỗ xe); phần mềm máy tính để tính phí đỗ xe, đã được ghi hoặc có thể tải về; màn hình điện tử cho bãi đỗ xe.

---

(111) **4-0507975**
(210) 4-2022-36311
(181) 05/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 05/09/2022

(531) 1.5.1; 24.15.2; 24.15.11; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN I-CONNECT VIỆT NAM (VN)
669B Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

---

(111) **4-0507976**
(210) 4-2022-36316
(181) 05/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 05/09/2022

(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÓA MỸ PHẨM BÌNH MINH (VN)
Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; nước rửa chén; viên giặt đa năng; nước giặt đa năng; nước xả vải; nước lau sàn nhà.

---

(111) **4-0507977**
(210) 4-2022-36320
(181) 05/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 05/09/2022

(531) 3.1.8; 3.1.24
(731) CAO NGỌC MAI TRINH (VN)
159/9/12/7 Xóm Chiếu, phường 16, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo tắm; quần áo may sẵn; quần áo ngủ; quần áo lót phụ nữ; váy.

---

(111) **4-0507978**
(210) 4-2022-36347
(181) 05/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 05/09/2022

(531) 1.7.6; 2.9.4; 5.3.20; 5.5.20; 5.5.21
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ Y TẾ NGUYỆT CÁT CLINIC (VN)
Số 8 ngõ 166 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Phòng khám chuyên khoa mắt.

---

(111) **4-0507979**
(210) 4-2022-36355
(181) 05/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 05/09/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVAGROUP (VN)
65 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất dùng cho nghề làm vườn, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất dùng trong công nghiệp; hoá chất để bảo quản thực phẩm; chế phẩm dùng để chẩn đoán, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm hóa học dùng trong khoa học (không dùng trong y tế hoặc thú y); chất bảo quản công trình xây dựng, trừ sơn và dầu; nhựa nhân tạo, dạng thô chưa xử lý; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; men sữa dùng cho công nghiệp thực phẩm; cồn công nghiệp; phân bón; chất chiết xuất từ thực vật để sử dụng trong sản xuất thực phẩm; protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chất để thuộc da.

Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt); phẩm màu cho thực phẩm; màu nhuộm; mực in; lớp men (vec ni); chế phẩm chống gỉ; kim loại dạng lá sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật; chất bảo quản gỗ.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; xà phòng không chứa thuốc; nước hoa; chế phẩm trang điểm; kem đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh thân thể; dầu gội đầu không chứa thuốc; chất tẩy trắng để giặt; tinh dầu; chế phẩm làm sạch, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm để giặt; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm đánh bóng.

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; sáp công nghiệp; chất bôi trơn; chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi; nhiên liệu; nến thơm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chất diệt nấm; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; chế phẩm khử trùng/tiệt trùng; chế phẩm vitamin; chế phẩm thú y.

Nhóm 06: Kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại thường; vật liệu xây dựng bằng kim loại; đồ ngũ kim bằng kim loại (vật liệu nhỏ); đồ chứa đựng bằng kim loại (dùng để lưu kho, vận chuyển); két an toàn; quặng kim loại; dây cáp bằng kim loại, không dùng để dẫn điện.

Nhóm 07: Máy công cụ; động cơ không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy nông nghiệp; máy in; lò ấp trứng; máy bán hàng tự động; khuôn in; công cụ nông nghiệp/nông cụ, trừ loại thao tác thủ công; máy phát điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; rô bốt công nghiệp; đai truyền dùng cho động cơ và đầu máy.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dao; kéo cắt; thìa; dĩa ăn; đá mài (dụng cụ cầm tay); vũ khí đeo cạnh sườn, không phải súng; dụng cụ để mài (dụng cụ cầm tay); dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; cáp sợi quang; thiết bị báo cháy; thiết bị dập lửa; thiết bị giảng dạy; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; dây dẫn điện; thiết bị điều chỉnh điện.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị và dụng cụ thú y; thiết bị và dụng cụ nha khoa; chân tay giả; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; dụng cụ chỉnh hình; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp; thiết bị vật lý trị liệu.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và thiết bị sấy khô, hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống phân phối nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị và hệ thống thông gió (điều hoà không khí); hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện.

Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; phương tiện giao thông chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; thiết bị chống lóa dùng cho xe cộ; thiết bị chống chói dùng cho xe cộ; lốp ô tô; xe thô sơ do súc vật kéo; xe đẩy bằng tay; bơm hơi (phụ kiện xe cộ).

Nhóm 13: Pháo hoa; pháo sáng báo hiệu; súng thể thao; súng hiệu; pháo hiệu cứu hộ, dạng chất nổ hoặc pháo hoa.

Nhóm 14: Dụng cụ đo thời gian; đồng hồ; hợp kim của kim loại quý; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đá quý; đồ trang sức; đồ kim hoàn; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

Nhóm 15: Nhạc cụ; hộp dùng cho nhạc cụ; dây dùng cho nhạc cụ; giá giữ nhạc cụ; dụng cụ gõ dùng cho nhạc cụ; hộp nhạc.

Nhóm 16: Giấy viết; mực viết; văn phòng phẩm; ấn phẩm; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); catalô; bìa cứng; lịch; truyện tranh; phấn viết; dụng cụ viết; chữ in; xuất bản phẩm dạng in; sách; danh thiếp; đồ dùng cho trường học (văn phòng phẩm).

Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; chất dẻo bán thành phẩm; hợp chất chống ẩm cho các công trình xây dựng; vật liệu giữ nhiệt; vật liệu cách điện, cách nhiệt, sơn cách nhiệt, cách điện; vật liệu cách âm; thủy tinh hữu cơ, bán thành phẩm.

Nhóm 18: Da động vật; vật liệu giả da; túi xách tay; ví tiền; vali, ba lô; ô; gậy chống khi đi bộ; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; công trình xây dựng, không bằng kim loại; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch; sàn, không bằng kim loại, cửa, không bằng kim loại; xi măng; gỗ bán thành phẩm; gỗ thành phẩm; đá; giàn giáo, không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; cột trụ, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc bằng kim loại; đồ chứa đựng không băng kim loại (để lưu kho, vận chuyển); đồ đạc trường học; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; đệm; đồ trang trí bằng chất dẻo cho thực phẩm; gương soi.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; dụng cụ cho mục đích gia dụng; vật trang trí bàn ăn; vật dụng giữ lạnh/ướp lạnh mang đi được, không dùng điện; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; đồ dùng tẩy trang.

Nhóm 22: Dây buộc, không bằng kim loại; lều; sợi dệt dạng thô; dây thừng; lưới; mái che bằng vật liệu tổng hợp.

Nhóm 23: Sợi và chỉ để khâu; sợi và chỉ đàn hồi dùng trong ngành dệt; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo; tơ đã xe; kim tuyến để thêu thùa.

Nhóm 24: Vải sử dụng trong ngành dệt; chăn; cờ, phướn, cờ đuôi nheo bằng vải hoặc chất dẻo; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; lụa (vải), túi ngủ; tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho đồ đạc; vỏ gối, vật liệu chất dẻo (thay thế cho vải).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; giày; dép; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; găng tay (trang phục); ca vát; áo mưa.

Nhóm 26: Hoa nhân tạo; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa; kim khâu; phụ kiện nghề may (vật dụng của thợ may), trừ chỉ; khóa kéo; bộ đồ may vá; vật trang trí dùng cho quần áo; hàng thêu thùa để trang trí, trang hoàng; đăng ten, ren làm viền.

Nhóm 27: Thảm dầy trải sàn; chiếu đan làm từ cây cỏ: giấy dán tường, tấm phủ sàn; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; vải sơn lát sàn nhà.

Nhóm 28: Trò chơi; thiết bị trò chơi; đồ trang trí cho cây noel (trừ đèn, nến và bánh kẹo); thiết bị tập thể dục; đồ chơi; nhân vật đồ chơi.

Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); trứng; hạt, đã chế biến; sữa chua; rau củ quả, đã chế biến; kem (sản phẩm sữa); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây được bảo quản; xúc xích; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; dầu dùng cho thực phẩm; rau, củ, đóng hộp.

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; trà; ca cao; chế phẩm ngũ cốc; sôcôla; gia vị; kem lạnh; mật ong; tinh bột cho thực phẩm; gạo; bún/miến/mì sợi nhỏ; đường; xốt (gia vị).

Nhóm 31: Cám; thức ăn gia súc; hoa tự nhiên; hoa khô dùng để trang trí; thức ăn cho động vật; rau cỏ tươi; cây con (cây giống); cây trồng; hạt giống để trồng; động vật sống; thực phẩm cho động vật; trái cây tươi.

Nhóm 32: Bia; nước (đồ uống); đồ uống không có cồn; nước uống có gaz; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước quả cô đặc (không có cồn); chất chiết từ quả không chứa cồn; nước ngọt; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống được chưng cất; chiết xuất trái cây (có cồn); rượu cốc-tai; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; rượu mạnh (đồ uống).

Nhóm 34: Thuốc lá; xì-gà; đầu lọc thuốc lá; bật lửa cho người hút thuốc; diêm; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; thuốc lá điện tử; tẩu hút thuốc lá.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; kế toán; tổ chức đấu giá; quảng cáo; tư vấn quản lý nhân sự; marketing; cho thuê không gian quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; nghiên cứu thị trường; điều tra thương mại; nghiên cứu kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; bán đấu giá; thăm dò dư luận; quan hệ công chúng, dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ xuất nhập khẩu; mua bán, phân phối, thương mại điện tử: chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm, chất làm ngọt nhân tạo (chế phẩm hóa học), chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, chế phẩm hóa học làm cô đặc, chế phẩm vi sinh không dùng cho ngành y và thú y, sacarin, chất bảo quản bia, chế phẩm để làm sạch, dầu để bảo quản thực phẩm, men sữa dùng cho công nghiệp thực phẩm, enzym dùng cho công nghiệp thực phẩm, chế phẩm dùng trong công nghiệp để làm mềm thịt, phân bón, hóa chất dùng trong công nghiệp, bột giấy, phẩm màu cho thực phẩm, phẩm màu cho bia, phẩm màu cho đồ uống, phẩm màu cho rượu mùi, mực đánh dấu động vật, mực in, mỹ phẩm, tinh dầu, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm, xà phòng, dầu gội đầu, dầu xả tóc, kem đánh răng, chế phẩm làm thơm không khí, dung dịch cọ rửa, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, chế phẩm làm mềm vải (dùng để giặt), hương liệu (tinh dầu), hương liệu dùng cho thực phẩm (tinh dầu), khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch, khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm, dược phẩm, thuốc bổ (thuốc, dược phẩm), vacxin, thảo dược, thực phẩm đông khô cho mục đích y tế, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm chức năng dùng trong mục đích y tế, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh, thực phẩm cho em bé, đường dùng cho mục đích y tế, trà thảo dược, men dùng cho mục đích dược phẩm, chế phẩm dược để chăm sóc da, kem đánh răng chứa thuốc, dầu gội chứa thuốc, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế, thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ, chất diệt khuẩn, chế phẩm làm trong sạch không khí, dầu mỡ dùng cho mục đích y tế, chế phẩm thú y, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y, dầu gội chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà, dầu gội diệt côn trùng ký sinh dùng cho động vật, thức ăn gia súc có chứa thuốc, chất bổ sung protein cho động vật, tế bào gốc dùng cho mục đích thú y, hộp thiếc dùng để đựng thực

phẩm, bao bì bằng thiếc, thẻ từ được mã hóa, phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ, phần mềm thương mại điện tử, thẻ ghi dữ liệu từ tính, phần mềm máy tính (ghi sẵn), vật liệu đóng gói (lót, nhồi) bằng giấy hoặc các tông, túi (phong bì, bao nhỏ) bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói, giấy bao gói, vỏ bọc chai băng bìa cứng hoặc giấy, bao bì chai bằng bìa cứng hoặc giấy, văn phòng phẩm, dây đeo thẻ tự cuộn dùng cho bao đựng thẻ bảng tên (đồ dùng văn phòng), bút (đồ dùng văn phòng), tập giấy viết (văn phòng phẩm), phong bì (văn phòng phẩm), bìa tệp hồ sơ (văn phòng phẩm), lịch, ấn phẩm, quyển séc, tạp chí xuất bản định kỳ, tranh ảnh, áp phích bằng giấy hoặc bìa cứng, khăn ăn bằng giấy, hộp nhựa đựng thực phẩm, chai lọ, thùng, bộ bát đĩa, cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa, thìa (muỗng) nhựa, đũa, ống hút để uống, túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt để bao gói, bao tải để vận chuyển và lưu giữ các nguyên vật liệu dạng rời, sợi dây không bằng kim loại để buộc hoặc đóng gói, bao bì bằng rơm dùng cho chai lọ, dây thừng, không bằng kim loại, thang dây, quần áo, giày, dép, mũ (nón), khẩu trang (trang phục), trứng, sữa, sản phẩm sữa, sữa chua, pho mát, bơ, trái cây được bảo quản, trái cây đã chế biến, trái cây, đóng hộp, rau củ quả, đã chế biến, rau, củ, đóng hộp, gelain, xúc xích, lạp xưởng, mứt ướt, kim chi, nước mắm, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, đậu đã được bảo quản, dầu dùng cho thực phẩm, hạt tẩm ướp hương vị, thạch trái cây, men sữa cho mục đích nấu ăn, nước dùng cô đặc, thịt, chiết xuất của thịt, gia cầm, không còn sống, động vật có vỏ cứng, không còn sống, động vật thân mềm, không còn sống, động vật giáp xác, không còn sống, cá (không còn sống), trà (chè), cà phê, ca cao, sôcôla, gạo, mật ong, gia vị, tương ớt (gia vị), tương cà, nước tương, đường, kem lạnh, bánh kẹo, bánh ngọt, bánh mỳ, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, lát ngũ cốc mỏng được sấy khô, bột mì, tinh bột cho thực phẩm, mì sợi, bột yến mạch, nước xốt cho sa-lát, nấm men, giấm, xốt (gia vị), hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, chất làm đặc dùng để nấu ăn, vanilin (chất thay thế vani), cơm ăn liền, bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, tinh chất cho thực phẩm (trừ tinh dầu ete và tinh dầu), đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế, rau củ tươi, trái cây tươi, động vật sống, gia cầm, còn sống, động vật có vỏ cứng, còn sống, động vật thân mềm, còn sống, động vật giáp xác, còn sống, cá, còn sống, hạt (ngũ cốc), hạt giống thực vật, cây giống, cây trồng, hoa tự nhiên, củ hành, củ tỏi, thức ăn gia súc, thức ăn cho gia cầm, thức ăn thủy sản, thức ăn cho động vật, hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý, men cho thứ ăn động vật, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), nước uống có gaz, bia, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, đồ uống không có cồn, đồ uống không cồn có hương vị trà, đồ uống tăng lực, nước sinh tố, rượu cồn (đồ uống), rượu vang, đồ uống hoa quả có cồn, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống có cồn được pha trộn, không trên cơ sở bia, đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc, tinh dầu alcolic (tinh dầu rượu), chiết xuất trái cây (có cồn), thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá điện tử, tẩu thuốc lá, hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá, diêm, mắt kính, kính đeo mắt, bao kính đeo mắt, cáp sợi quang, thiết bị báo cháy, thiết bị dập lửa, thiết bị giảng dạy, quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa, dây dẫn điện, thiết bị điều chỉnh điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, dụng cụ nấu nướng dùng điện.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ tài chính; đầu tư vốn; tư vấn về bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng; môi giới chứng khoán và trái phiếu, môi giới bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm; quyên góp quỹ từ thiện; định giá bất động sản; tư vấn tài chính.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; xây dựng, dịch vụ xây, lát; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ nghề mộc; cho thuê thiết bị xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; đóng tàu; sơn nội thất và ngoại thất; dịch vụ chống ẩm (xây dựng); dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; làm sạch tòa nhà (bề mặt bên ngoài); làm sạch tòa nhà (bên trong); tư vấn xây dựng;

bảo dưỡng đồ đạc; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng (lối đi, tường); lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 39: Đặt chỗ cho các chuyến đi; hướng dẫn khách du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; vận chuyển hành khách; vận tải; du lịch; phân phối năng lượng; dịch vụ lưu kho; hậu cần vận tải; cho thuê xe cộ.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng; dịch vụ in; dịch vụ may đo; bảo quản thực phẩm và đồ uống; dịch vụ làm sạch không khí; xử lý vật liệu; dịch vụ mài mòn; dịch vụ nhuộm.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế công nghiệp; nghiên cứu công nghệ; tư vấn công nghệ; thiết kế phần mềm máy tính; nghiên cứu khoa học; nghiên cứu y học; thiết kế nội thất; trắc địa; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS).

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê đồ đạc.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; vật lý trị liệu; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ viện điều dưỡng; kiến trúc cảnh quan, thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ làm vườn; dịch vụ nha khoa; dịch vụ thẩm mỹ; chăn nuôi động vật; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ làm tóc; dịch vụ nuôi trồng thuỷ sản; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chăm sóc sau sinh.

Nhóm 45: Tư vấn về an ninh thực thể (người và tài sản); giám sát thiết bị báo trộm và cảnh báo an ninh; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ bảo vệ; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản; dịch vụ pháp lý.

---

(111) **4-0507980**
(210) 4-2022-36362
(181) 05/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 05/09/2022

(531) 4.5.3; 21.3.7; 26.1.4; 26.3.23; 26.4.7; 26.7.25
(731) NGUYỄN TRƯỜNG MINH (VN)
Tổ 13, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ASOKA Việt Nam (ASOKA LAW & PARTNERS CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồng phục thể thao; giày thể thao; giày đá bóng; mũ; tất; dép.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: đồng phục thể thao, giày thể thao, giày đá bóng, mũ, tất, dép.

---

(111) **4-0507981**
(210) 4-2022-23956
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 21/06/2022

(531) 1.3.1; 25.1.6; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM VIỆT NAM (VN)
12A, ngõ 40 Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh chưng; bún khô; phở khô; miến khô; bánh đa nem làm từ gạo.

---

(111) **4-0507982**
(210) 4-2022-23970
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MECLIGAN

(151) 02/10/2024
(220) 21/06/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(111) **4-0507983**
(210) 4-2022-23972
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PARACALCET

(151) 02/10/2024
(220) 21/06/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(111) **4-0507984**
(210) 4-2022-23974
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TYDUONIB

(151) 02/10/2024
(220) 21/06/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(111) **4-0507985**
(210) 4-2022-23975
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PERATUSS

(151) 02/10/2024
(220) 21/06/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(111) **4-0507986**
(210) 4-2022-23976
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GOTIFOX

(151) 02/10/2024
(220) 21/06/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(111) **4-0507987**
(210) 4-2022-23977
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FUNGAFINE

(151) 02/10/2024
(220) 21/06/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(111) **4-0507988**
(210) 4-2022-23978
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

IMUTIMOD

(151) 02/10/2024
(220) 21/06/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(111) **4-0507989**
(210) 4-2022-23979
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HERAXAMIC

(151) 02/10/2024
(220) 21/06/2022
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(111) **4-0507990**
(210) 4-2022-23980
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HERATAFIN

(151) 02/10/2024
(220) 21/06/2022
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(111) **4-0507991**
(210) 4-2022-33668
(181) 17/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

XRUN

(151) 02/10/2024
(220) 17/08/2022
(531) 3.4.4; 3.4.13; 3.4.24
(591) Trắng, đen, xám.
(731) PHẠM VĂN TRÀO (VN)
Thôn Nam Viên, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Giày cổ thấp; giày cao cổ; giầy đá bóng; giày; giầy thể thao; guốc gỗ.

---

(111) **4-0507992**
(210) 4-2022-33671
(181) 17/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MISS TEEN
HOA HẬU TUỔI TEEN

(151) 02/10/2024
(220) 17/08/2022
(531) 2.3.10; 2.3.16; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, xanh, vàng, tím, hồng.
(731) TỔNG CÔNG TY TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN - CÔNG TY TNHH 1 TV (VN)
Số 67B phố Hàm Long, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng da; thuốc nhuộm tóc; nước hoa; mỹ phẩm; son phấn; sữa làm sạch dùng để tắm rửa; chế phẩm chống nắng; sơn móng tay; xà phòng; nước gội đầu (mỹ phẩm).

Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ nữ trang]; đồ nữ trang nhỏ, rẻ tiền [đồ mỹ ký]; vòng đeo chìa khóa [đồ nữ trang giả rẻ tiền], đồ trang sức có tráng men; đồ nữ trang; kẹp cavát.

Nhóm 16: Lịch; thiếp chúc mừng; sổ tay; truyện tranh; hộp bút; bưu thiếp; vở viết hoặc vẽ; tập (sách) bài hát; phong bì [văn phòng phẩm]; áp phích quảng cáo; đồ dùng văn phòng (không kể đồ gỗ); mẫu cắt quần áo dùng cho nghề may quần áo cho phụ nữ; bút [đồ dùng văn phòng]; biển quảng cáo (tranh cổ động, áp phích) bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 18: Cặp sách học sinh; ô; ba lô; ví; cặp da (đựng giấy má, tài liệu); túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; mũ tắm; khăn quàng; váy; tất dài; quần áo lót; áo khoác ngoài của đàn bà (mặc ở nhà khi trang sức, sau khi tắm); áo len dài tay; áo sơ mi; mũ; bộ quần áo; hàng đan [quần áo]; áo nịt ngực [áo lót]; áo mưa; dép; bộ quần áo tắm; giày.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi không dùng với màn hình hoặc màn chiếu ngoài; trò chơi; quần áo cho búp bê; búp bê; gấu bông.

Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; phát hành các tài liệu quảng cáo; quan hệ công chúng; quảng cáo bằng truyền hình; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng lưới máy vi tính.

Nhóm 38: Phát thanh (radio); phát chương trình truyền hình; hãng thông tấn; thông tin về viễn thông liên lạc; dịch vụ nhắn tin [vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông].

Nhóm 41: Trường quay điện ảnh; dịch vụ giải trí; chương trình giải trí phát thanh; xuất bản sách; trình diễn sân khấu; dàn dựng buổi biểu diễn; giải trí truyền hình; sản xuất phim trên băng video (trừ phim quảng cáo); tổ chức cuộc thi sắc đẹp; dàn dựng băng video; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ cung cấp trang phục ảo trong trò chơi điện tử trực tuyến; dịch vụ câu lạc bộ khiêu vũ (phòng nhảy disco); biểu diễn (trình diễn) trực tiếp; tổ chức các cuộc thi [cho giáo dục và giải trí].

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; mỹ viện; làm tóc; cắm hoa, dịch vụ trang điểm; dịch vụ cắt sửa móng tay.

---

(111) **4-0507993**
(210) 4-2022-33701
(181) 17/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VQV

(151) 02/10/2024
(220) 17/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH TM XNK HÀN LÂM (VN)
173 Phan Đăng Lưu, phường Hoà Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0507994**
(210) 4-2022-33801
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

M.Y
ENTERTAINMENT

(151) 02/10/2024
(220) 18/08/2022

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ MINH YẾN (VN)
Tầng 5, Sông Đô Building, số 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành buổi hòa nhạc; dịch vụ giới thiệu phim; dịch vụ giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; sản xuất chương trình biểu diễn; sản xuất âm nhạc; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; sáng tác ca khúc; trình diễn sân khấu; dàn dựng băng video; dịch vụ sáng tác truyện, tự truyện và kịch bản phim; giải trí trên truyền hình; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(111) **4-0507995**
(210) 4-2022-46072
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIETNAM CEO CONNECTION

(151) 02/10/2024
(220) 02/11/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10; 6.1.2; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.3.3; 26.3.4; 26.11.7
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KẾT NỐI CEO VIỆT NAM (VN)
32C-D Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh].

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn đầu tư; đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ cho thuê bất động sản.

---

(111) **4-0507996**
(210) 4-2022-46088
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MINH ĐÍNH
Chuồn Chuồn Tre

(151) 02/10/2024
(220) 02/11/2022

(531) 3.13.6; 3.13.24
(591) Đỏ, vàng cam, nâu, đen.
(731) NGUYỄN THỊ MINH (VN)
Thôn 8, xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ nghệ thuật bằng mây tre như: chuồn chuồn tre, đồ trang trí mỹ nghệ mây tre đan.

---

(111) **4-0507997**
(210) 4-2022-46089
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

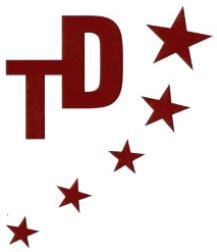

(151) 02/10/2024
(220) 02/11/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10
(591) Đỏ, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN DŨNG (VN)
Xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ nghệ thuật bằng gỗ như: tượng gỗ, tranh điêu khắc gỗ.

---

(111) **4-0507998**
(210) 4-2022-46091
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 02/11/2022

(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TK VIỆT NAM (VN)
Thôn Phù Yên, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ nghệ thuật bằng mây tre như: lồng đèn, hộp mày tre đan, đồ trang trí mây tre đan.

---

(111) **4-0507999**
(210) 4-2022-46092
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 02/10/2024
(220) 02/11/2022

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.7
(591) Nâu, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN NHUẬN (VN)
Thôn Định Quán, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ nghệ thuật bằng gỗ như: tượng gỗ, tranh điêu khắc gỗ.

---

(111) **4-0508000**
(210) 4-2022-46252
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LOS PSA

(151) 02/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) PSA CHEMICALS & PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN)
503, 504 - A, Ambience Court, 5th Floor, Plot No. 2, Sector-19 D, Vashi, Navi Mumbai 400703, India

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0508001**
(210) 4-2021-43553
(181) 09/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

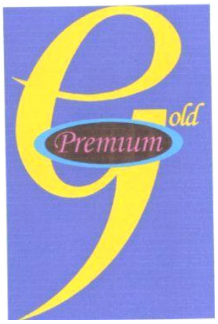

(151) 03/10/2024
(220) 09/11/2021

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18

(591) Tím, xanh, hồng, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẾN TRE (VN)
90A3 Đại lộ Đồng Khởi, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(111) **4-0508002**
(210) 4-2021-40054
(181) 21/10/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 21/10/2021

(531) 1.15.15; 6.1.2; 26.11.12

(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, xanh đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VIỆT NAM) BLACK PEARL (VN)
ấp 5, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Thương mại, xuất nhập khẩu, phân phối: bình đựng oxy mini, bình đựng không khí sạch mini.

---

(111) **4-0508003**
(210) 4-2021-40521
(181) 25/10/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/10/2021

(531) 2.9.1; 7.1.11; 7.1.24
(591) Đen, đỏ, xám.
(731) TRƯƠNG THỊ NHÂN HÒA (VN)
80/91/3/16 đường số 12, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: hộp đựng đồ bằng nhựa (đựng gia vị, thức ăn), rổ nhựa, xửng hấp (chỏ), thau (chậu), miếng lau chùi xoong chảo; miếng rửa chén đĩa, kẹp nhựa niêm phong, bộ nồi nấu không dùng điện, chảo rán không dùng điện, nồi áp suất [nồi hầm] không dùng điện, nồi và chảo inox, nồi và chảo nhôm, nồi và chảo nhôm tráng sứ, nồi và chảo sứ, dao, kéo, nồi chiên không dầu, máy xay sinh tố, máy xay thịt, máy ép.

---

(111) **4-0508004**
(210) 4-2021-41293
(181) 27/10/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 27/10/2021

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1
(591) Vàng.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC LINH (VN)
32/91 Lê Thị Hồng, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm chăm sóc da (không chứa thuốc); tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 30: Bột mầm đậu nành nguyên sơ đã được bảo quản; bột nghệ (dùng cho mục đích thực phẩm); chè (trà); nhụy hoa nghệ tây, nghệ vàng (gia vị) (saffron); mật ong.

---

(111) **4-0508005**
(210) 4-2021-45140
(181) 18/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 18/11/2021

(591) Nâu sáng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CÔNG NGHIỆP PHAN NGUYỄN (VN)
Số 7 khu B, tổ An Lạc, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy mài; bàn mài (bộ phận của máy móc); máy mài sắc lưỡi cắt; lưỡi cắt (bộ phận của máy móc); máy bơm nước.

Nhóm 08: Dĩa mài bằng đá nhám; đá mài (dụng cụ cầm tay); cưa (dụng cụ cầm tay); lưỡi cưa (dụng cụ cầm tay); đĩa cưa (dụng cụ cầm tay); khoan (dụng cụ cầm tay).

---

(111) **4-0508006**
(210) 4-2021-45150
(181) 18/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 18/11/2021

(531) 6.19.9; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá, trắng, xám, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM TRẦN NHI (VN)
237 ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ASOKA Việt Nam (ASOKA LAW & PARTNERS CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng; bánh hỏi; phở; bún/miến/mì sợi nhỏ; mì sợi; các sản phẩm từ bột, gạo.

---

(111) **4-0508007**
(210) 4-2021-45364
(181) 19/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 19/11/2021

(531) 5.3.13; 5.3.14; 11.3.3; 11.3.7
(591) Đen, xanh lá cây, trắng.
(731) LÊ TỐT (VN)
350A Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Cà phê; mật ong; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà (chè) thảo mộc không dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508008**
(210) 4-2021-45411
(181) 19/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 19/11/2021

(531) 3.1.14; 3.1.25
(591) Nâu, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH CHUỖI HỆ THỐNG SUNSHINE & BABY KING (VN)
Số 19E, Cư Xá Phú Lâm D, đường Lý Chiêu Hoàng, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ đồ dùng cho em bé và bà mẹ sau sinh cụ thể là: máy hút sữa, đồ vệ sinh cho em bé và bà mẹ sau sinh: tã giấy, khăn các loại (khăn giấy khô, khăn giấy ướt), nước giặt.

---

(111) **4-0508009**
(210) 4-2022-19303
(181) 25/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/05/2022

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.13
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETNAMFISHING (VN)
04 Ngô Chân Lưu, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 28: Đồ câu cá; cần câu cá; dụng cụ câu cá; lưỡi câu cá; dây câu cá, mồi câu cá.

---

(111) **4-0508010**
(210) 4-2022-19361
(181) 25/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/05/2022

(531) 2.3.1; 2.3.16
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH CÁC SẢN PHẨM BẢN ĐỊA CÔ GÁI H'MONG (VN)
31 Hoàng Liên, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm có thành phần từ thiên nhiên.

Nhóm 05: Dược phẩm, dược liệu có thành phần từ thiên nhiên.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ du lịch; du lịch sinh thái.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; dịch vụ làm đẹp, chăm sóc sắc đẹp.

---

(111) **4-0508011**
(210) 4-2022-19413
(181) 25/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/05/2022

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh da trời, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO IMAX (VN)
Tầng 3, tòa nhà Audi, số 8 đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Tư vấn công nghệ máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua trang web.

---

(111) **4-0508012**
(210) 4-2022-19518
(181) 25/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tuna SILVER

(151) 03/10/2024
(220) 25/05/2022

(731) PHẠM THỊ THU (VN)
Thôn Bình Cách, xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; vàng; bạc; nhẫn [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay.

---

(111) **4-0508013**
(210) 4-2022-19536
(181) 26/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 26/05/2022

(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đen, tím.
(731) TẠ XUÂN ĐIỀN (VN)
Đội 2, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu; dịch vụ quán cà phê.

---

(111) **4-0508014**
(210) 4-2022-19628
(181) 26/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIETNAM KING

(151) 03/10/2024
(220) 26/05/2022

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CHẾ BIẾN NÔNG SẢN THÀNH PHÁT (VN)
88/7 Dương Công Khi, ấp 4, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm; tài chính; tiền tệ; bất động sản; dịch vụ ngân hàng; quỹ đầu tư.

---

(111) **4-0508015**
(210) 4-2022-19746
(181) 27/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HATUS

(151) 03/10/2024
(220) 27/05/2022
(531) 5.3.13; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG (VN)
42 Võ Thị Sáu, khóm 3, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng cục; chế phẩm vệ sinh tay không dùng cho mục đích y tế; nước hoa; mỹ phẩm; son môi.

Nhóm 05: Chế phẩm rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm dược phẩm; chất sát trùng (sát khuẩn); xà phòng chứa dược chất; chế phẩm làm sạch không khí.

---

(111) **4-0508016**
(210) 4-2022-20313
(181) 30/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/05/2022
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM KHÁNH HÒA YẾN (VN)
56/9 Nam Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán tổ yến và các sản phẩm làm từ tổ yến.

---

(111) **4-0508017**
(210) 4-2022-24961
(181) 27/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GUNICH

(151) 03/10/2024
(220) 27/06/2022
(731) NGUYỄN THẾ CHIẾN (VN)
Số 1A, phố Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống điều hoà không khí; tủ lạnh; tủ mát; quạt điện dùng cho cá nhân; bếp nấu bằng điện; bếp nấu bằng ga; bình nóng lạnh; nồi nấu đa năng dùng điện.

---

(111) **4-0508018**
(210) 4-2022-25000
(181) 27/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DREAMEC PAINT WE BRING TO YOUR DREAM COLOR

(151) 03/10/2024
(220) 27/06/2022

(531) 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen, vàng, cam, xanh da trời, xanh lá cây, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TỔNG HỢP TRƯỜNG THỊNH (VN)
Thôn Trung Thịnh, xã Trường Thịnh, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất nhuộm màu gỗ; chế phẩm kết dính cho sơn; chất pha loãng sơn; chất làm đặc sơn.

---

(111) **4-0508019**
(210) 4-2022-25025
(181) 28/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Pháp trị
Thượng tôn pháp luật

(151) 03/10/2024
(220) 28/06/2022

(531) 7.5.8; 25.1.25; 26.11.3; 26.11.7
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) QUÁCH THÀNH LỰC (VN)
Thôn Viên Quan, xã Quang Hưng, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ trợ giúp khách hàng.

---

(111) **4-0508020**
(210) 4-2022-25235
(181) 28/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

trà nương
TRÀ NƯƠNG

(151) 03/10/2024
(220) 28/06/2022

(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ tươi, đen, trắng.
(731) NGUYỄN VIỆT BẮC (VN)
Thôn Minh Thiện, xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh các sản phẩm: trà (chè), mật ong, tinh dầu, nước hoa, nến, xà phòng, giày dép, mũ nón, quần áo, vòng đeo tay, vòng đeo cổ, trâm, khuyên tai.

---

(111) **4-0508021**
(210) 4-2021-05073
(181) 05/02/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

LO DUC
MAKE PACKAGING SPEAK

(151) 03/10/2024
(220) 05/02/2021

(531) 26.4.2; 26.4.4
(591) Xanh dương, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LỘ ĐỨC (VN)
Lô LB2-05 đường số 7, khu công nghiệp Xuyên á, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 16: Bao bì nhựa, bao bì giấy hoặc bao bì chất dẻo dùng để bao gói.

Nhóm 35: Mua bán bao bì nhựa, bao bì giấy hoặc bao bì bằng chất dẻo dùng để bao gói.

---

(111) **4-0508022**
(210) 4-2021-05074
(181) 05/02/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

LO DUC
MAKE PACKAGING SPEAK

(151) 03/10/2024
(220) 05/02/2021

(591) Xanh dương, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LỘ ĐỨC (VN)
Lô LB2-05 đường số 7, khu công nghiệp Xuyên á, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 16: Bao bì nhựa, bao bì giấy hoặc bao bì chất dẻo dùng để bao gói.

Nhóm 35: Mua bán bao bì nhựa, bao bì giấy hoặc bao bì bằng chất dẻo dùng để bao gói.

---

(111) **4-0508023**
(210) 4-2021-14644
(181) 16/04/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Wakobe

(151) 03/10/2024
(220) 16/04/2021

(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.1.4
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HM VINA (VN)
117/3/3 An Bình, phường 6, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thủy sản chế biến đóng gói; thịt chế biến đóng gói; trái cây đông lạnh.

---

(111) **4-0508024**
(210) 4-2021-14678
(181) 19/04/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 19/04/2021

(531) 3.3.1
(591) Vàng, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUINN HÀ NỘI (VN)
Số nhà 26, ngách 126/51, tổ dân phố Trung 7, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Xuất khẩu lao động; mua bán găng tay y tế.

Nhóm 36: Đầu tư vốn.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo, đào tạo ngoại ngữ; gia sư; khóa đào tạo từ xa; tư vấn du học.

---

(111) **4-0508025**
(210) 4-2021-18966
(181) 14/05/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/05/2021

(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 25.12.1; 26.1.2
(731) CÔNG TY TNHH EBC GROUP (VN)
Đường số 3, KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508026**
(210) 4-2021-18967
(181) 14/05/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/05/2021

(531) 5.5.20; 25.1.25
(731) CÔNG TY TNHH EBC GROUP (VN)
Đường số 3, KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508027**
(210) 4-2021-19633
(181) 18/05/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 18/05/2021

(531) 26.4.2; 26.4.4; 26.4.7
(731) NGUYỄN THỊ ĐÀO TIÊN (VN)
304/6 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Balô, túi xách.

Nhóm 35: Mua bán balô túi xách, giày dép.

---

(111) **4-0508028**
(210) 4-2021-21248
(181) 26/05/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 26/05/2021

(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 25.1.25; 25.7.25; 26.4.3; 26.4.9; 26.11.8
(591) Xanh coban, xanh cỏ úa, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG - XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI HOÀNG SƠN (VN)
Tổ 1, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà ; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; tổ chức sự kiện giải trí cosplay.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời-khách sạn nhà trọ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ phòng hút shisha; dịch vụ khách sạn; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi] ; cho thuê phòng họp; cho thuê lều trại; dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ, dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(111) **4-0508029**
(210) 4-2021-21972
(181) 01/06/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 01/06/2021

(531) 1.1.2; 1.1.14; 18.1.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OTV TRUYỀN THÔNG (VN)
Tầng 7, số 78, phố Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; xuất bản tài liệu quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện thể thao; dịch vụ tổ chức các cuộc thi thể thao; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

---

(111) **4-0508030**
(210) 4-2021-32691
(181) 16/08/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 16/08/2021

(531) 26.4.3; 26.13.1
(591) Vàng đồng, hồng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THU HIỀN (VN)
Park 12 Times city, Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ làm tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp.

---

(111) **4-0508031**
(210) 4-2021-33228
(181) 23/08/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

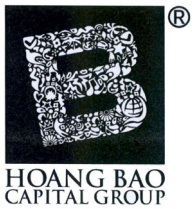

(151) 03/10/2024
(220) 23/08/2021

(531) 25.1.25; 25.7.25; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH EBC GROUP (VN)
Đường số 3, KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; quảng cáo bằng đài phát thanh.

---

(111) **4-0508032**
(210) 4-2021-36197
(181) 24/09/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 24/09/2021

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) TRẦN MINH BẢO (VN)
20-22 Lê Văn Việt, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Răng làm bằng sứ các loại; hàm răng giả; thiết bị và dụng cụ nha khoa; kẹp cho răng giả; đinh ghim cho răng giả.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: hàng trang - thiết bị y tế - nha khoa, máy móc dụng cụ ngành y tế và các sản phẩm phục vụ ngành y, các chế phẩm dược, vật tư y tế và thú y, vật liệu băng bó (dùng trong y tế), vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa, đồ dùng khác cho gia đình như: nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, dược phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ quảng cáo thương mại.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ làm kín công trình.

---

(111) **4-0508033**
(210) 4-2021-37000
(181) 01/10/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 01/10/2021

(531) 3.5.5; 3.5.24
(731) SHIN EMMANUEL (VN)
Block A, 16.07, khu căn hộ Hoàng Anh Thanh Bình, đường D4, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; mũ bảo hiểm.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo mưa; giày; dép.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi giải trí.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: thiết bị và dụng cụ thể dục, thể thao (trừ súng đạn thể thao, vũ khí thô sơ), sữa, sản phẩm từ sữa và trứng, bột ăn dặm, bột ngũ cốc, thực phẩm chức năng, vitamin tổng hợp (trừ dược phẩm), rượu vang, đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn, máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy tính, thiết bị nghe nhìn, máy quay phim, máy chụp ảnh, máy tính bảng, văn phòng phẩm, đồ chơi, dụng cụ y tế, dược phẩm, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh, đồng hồ, kính mắt, máy ảnh, hàng lưu niệm, đồ điện gia dụng (bao gồm: thiết bị làm lạnh không khí, thiết bị khử mùi không khí, thiết bị lọc không khí, máy lạnh, máy pha - lọc cà phê chạy điện, máy xay đa năng, máy hút mùi dùng cho nhà bếp, máy giặt, máy sấy quần áo, máy rửa chén, máy nước nóng, máy đun nước, máy hút bụi, tủ lạnh, lò vi sóng, bếp điện, nồi cơm điện, nồi áp suất điện, quạt điện, máy sấy tóc), giường, tủ, bàn ghế, đèn, dụng cụ và đồ dùng nhà bếp, dụng cụ và đồ làm vườn, đồ dùng cho nhà tắm và phòng giặt, đồ dùng cho trẻ em trẻ sơ sinh như: bình sữa, bỉm, xe nôi, xe đẩy, ghế ăn trẻ em, phụ kiện chăm sóc em bé, đồ dùng cho thú nuôi, vật cảnh, hàng da và giả da, dụng cụ thời trang, chăn ga gối đệm, rèm cửa, máy khoan, máy cắt, đồ gốm sứ thủy tinh như: cốc, bát, đĩa, lọ hoa, máy xay sinh tố, bàn là, thiết bị và dụng cụ làm đẹp; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

---

(111) **4-0508034**
(210) 4-2021-38918
(181) 14/10/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/10/2021

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOWASH HCMC (VN)
Lô C5 đường số 3, KCN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt là.

---

(111) **4-0508035**
(210) 4-2021-39672
(181) 19/10/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 19/10/2021

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24
(591) Trắng, vàng cam nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN YẾN SÀO VIỆT NAM (VN)
Số 32 ngõ 54 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ; dược phẩm; thảo dược; thực phẩm đông khô phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung dinh dưỡng; nấm đông trùng hạ thảo (thực phẩm chức năng, dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Tổ yến thô; yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào chưng đóng hộp; yến sào tinh chế; nấm đông trùng hạ thảo đã được bảo quản.

---

(111) **4-0508036**
(210) 4-2022-34918
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM (VN)
125B Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(111) **4-0508037**
(210) 4-2022-34922
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

vincrafts

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.4.3; 26.4.7
(731) NGUYỄN THỊ CẨM TRANG (VN)
160 Phan Trọng Tuệ, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng vật liệu phi kim loại như: gỗ, mây, tre, sừng, ngà voi, hổ phách.

Nhóm 25: Hàng may mặc thời trang thể thao như: quần áo, mũ nón, giày, găng tay, áo khoác vải, tất chân.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng vật liệu phi kim loại, hàng may mặc thời trang thể thao như: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, găng tay, áo khoác vải.

---

(111) **4-0508038**
(210) 4-2022-34923
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ViNATECH Lighting

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 1.15.15; 26.3.1; 26.3.5; 26.4.4
(591) Xanh lá cây, xanh biển đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ ĐIỆN CÔNG NGHIỆP VINATECH (VN)
1812 ấp Đoàn Kết, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 11: Đèn led chiếu sáng: bao gồm đèn điện, đèn năng lượng mặt trời, đèn đường.

---

(111) **4-0508039**
(210) 4-2022-34936
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Yến Sào THỨC THUẬN

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 25.1.6; 25.1.9; 26.4.6; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THUẬN (VN)
Số nhà 479 đường Giải Phóng (quốc lộ 26), tổ dân phố 1, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Yến sào đã qua sơ chế; yến sào (tổ chim yến); yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: yến sào đã qua sơ chế, yến sào (tổ chim yến), yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến.

---

(111) **4-0508040**
(210) 4-2022-34937
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.15.23; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh.
(731) PHẠM THỊ QUỲNH TRANG (VN)
126/1/10 Đồng An 3, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dạy tiếng anh trực tuyến; trung tâm anh ngữ; dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ luyện thi ngoại ngữ.

---

(111) **4-0508041**
(210) 4-2022-34045
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 11.1.6
(591) Nâu đậm, nâu nhạt.
(731) ĐẶNG NGỌC ÁNH (VN)
CHCC C6 2112, tháp B (tòa C6), dự án Starcity Center, ô đất ký hiệu HH, KĐT Đông Nam đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán các sản phẩm, cụ thể là: thịt, cá, trứng, sữa, cà phê, chè, ca cao, đồ uống trên cơ sở chè (trà), đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở sữa, trà sữa, đồ uống không có cồn, đồ uống có cồn, nước giải khát, nước tăng lực, rượu, bia, rau củ quả đã qua chế biến và bảo quản, rau củ quả tươi, ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(111) **4-0508042**
(210) 4-2022-34416
(181) 22/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/08/2022

(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) VŨ HOÀNG PHƯƠNG CHI (VN)
Số 626, đường Nguyễn Duy Trinh, khu phố 2, phường Bình Trưng Đông, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 15: Đàn dương cầm; đàn piano điện; piano; các bộ phận rời và các phụ tùng cho các sản phẩm trên và các dụng cụ âm nhạc khác.

---

(111) **4-0508043**
(210) 4-2022-34444
(181) 22/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/08/2022

(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen.
(731) TRỊNH VĂN MẠNH (VN)
Đường Thiệu Trị, khu 5, phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ thể dục, thể thao nhằm mục đích rèn luyện sức khỏe; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện thể dục thể hình).

---

(111) **4-0508044**
(210) 4-2022-34502
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 23/08/2022

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN PCLAND (VN)
Thôn Cầu Liêu, xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(111) **4-0508045**
(210) 4-2022-34503
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 23/08/2022

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN PCLAND (VN)
Thôn Cầu Liêu, xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(111) **4-0508046**
(210) 4-2022-34504
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 23/08/2022

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN PCLAND (VN)
Thôn Cầu Liêu, xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(111) **4-0508047**
(210) 4-2022-34526
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 23/08/2022

(531) 26.15.15
(591) Đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen, be, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI NGỌC BÍCH (VN)
Số nhà 49, ngõ 640 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; cửa kim loại bọc thép; cửa ra vào bằng kim loại; cửa nhôm kính; cửa cuốn bằng kim loại.

---

(111) **4-0508048**
(210) 4-2022-34795
(181) 24/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

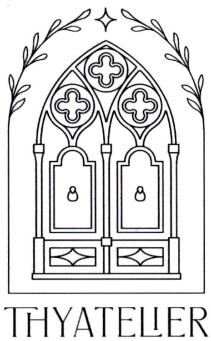

(151) 03/10/2024
(220) 24/08/2022

(531) 1.1.9; 5.3.20; 7.3.1; 7.3.2
(731) TRẦN QUỲNH THY (VN)
Khối phố 3, thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục].

---

(111) **4-0508049**
(210) 4-2022-34823
(181) 24/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SAG HOME

(151) 03/10/2024
(220) 24/08/2022

(531) 6.1.2; 26.2.7; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, xanh ngọc nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ BẠCH VÂN (VN)
49/24/5 Bùi Quang Là, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm; nệm trẻ em; nệm ghế; nệm trải sàn; ghế; ghế tựa lưng; ghế bập bênh; giường.

Nhóm 27: Tấm lót lên trên nệm (topper); thảm; chiếu tatami; thảm dầy trải sàn; lớp dưới thảm; thảm chùi chân sau khi tắm.

---

(111) **4-0508050**
(210) 4-2022-34938
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HL pad
CÔNG NGHỆ XANH VÌ CUỘC SỐNG

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 4.3.3; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh, vàng, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP HOÀNG LONG (VN)
Khu Vườn ươm, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng gây hại.

Nhóm 31: Giống cây trồng; mầm giống cây trồng; hạt giống.

---

(111) **4-0508051**
(210) 4-2022-34939
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Keelin

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(731) CƠ SỞ GIẤY HUẤN GIANG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(111) **4-0508052**
(210) 4-2022-34943
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(731) EASTMAN AUTO AND POWER LIMITED (IN)
572, Udyog Vihar, Phase-V, Gurgaon, Haryana - 122016, India
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; pin điện cho xe cộ; pin mặt trời; ắc quy điện; ắc quy điện dùng cho xe cộ; hộp ắc quy; bộ đảo điện; thiết bị sạc pin; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

---

(111) **4-0508053**
(210) 4-2022-34959
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 2.7.2; 2.7.13; 2.7.23; 26.11.12
(591) Hồng cam, tím than, đen.
(731) HỘ KINH DOANH MAI THỊ MINH THƯ (VN)
46 đường 7, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Huấn luyện viên thể dục; cung cấp tiện nghi thể thao.

---

(111) **4-0508054**
(210) 4-2022-34983
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 1.5.1; 1.13.1; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH LIÊN KẾT TOÀN CẦU (VN)
169 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Đại lý vé máy bay, vé tàu hỏa; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ đặt chỗ du lịch; dịch vụ sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ đặt vé du lịch.

Nhóm 43: Đặt chỗ khách sạn; dịch vụ đặt trước nơi lưu trú tạm thời; cung cấp thông tin về nơi lưu trú và chỗ ở tạm thời.

---

(111) **4-0508055**
(210) 4-2022-35072
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DUY NHẤT

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(731) HỘ KINH DOANH VŨ DUY NHẤT (VN)
Hẻm 50/55 thôn 8, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 21: Các sản phẩm nhựa gia dụng: ly nhựa, can nhựa, chai nhựa, hũ nhựa, muôi (muỗng) múc; khay nhựa.

---

(111) **4-0508056**
(210) 4-2022-35208
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

IU

(151) 03/10/2024
(220) 26/08/2022

(731) LÊ VŨ TRƯỜNG (VN)
248/2 Bãi Sậy, phường 04, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0508057**
(210) 4-2022-35216
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

R
ROMIE

(151) 03/10/2024
(220) 26/08/2022

(531) 24.1.1; 26.5.1; 26.5.18
(591) Đen, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) NGUYỄN TRẦN HẢI ĐĂNG (VN)
59A, ấp 1, xã Phước Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn phát triển thương hiệu; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ môi giới thương mại; dịch vụ marketing; dịch vụ trưng bày hàng hoá trên các phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ quan hệ công chúng.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế logo; dịch vụ thiết kế bao bì sản phẩm; dịch vụ thiết kế kiểu dáng sản phẩm; dịch vụ thiết kế phần mềm hệ thống máy tính; dịch vụ kiểm soát chất lượng; dịch vụ nghiên cứu khoa học công nghệ liên quan đến máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ li-xăng các tài sản trí tuệ; dịch vụ tham gia tố tụng.

---

(111) **4-0508058**
(210) 4-2022-35217
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 26/08/2022

(731) PALDO CO., LTD (KR)
7th Floor, 577, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; mì sợi ăn liền; mỳ udon ăn liền; mỳ Trung Quốc ăn liền.

---

(111) **4-0508059**
(210) 4-2022-35219
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PALDO JJAJANGMEN

(151) 03/10/2024
(220) 26/08/2022

(731) PALDO CO., LTD. (KR)
7th Floor, 577, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; mì sợi ăn liền; mỳ udon ăn liền; mỳ trung quốc ăn liền.

---

(111) **4-0508060**
(210) 4-2022-36211
(181) 31/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 31/08/2022

(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HIỆP TIẾN (VN)
Thôn Bảo Lộc 4, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, gạch ốp lát.

---

(111) **4-0508061**
(210) 4-2022-27233
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022

(531) 7.3.1; 7.5.10; 26.2.7
(591) Đen, xám.
(731) VŨ PHƯƠNG THẢO (VN)
111 đường số 1, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Thẩm mỹ viện tóc; dịch vụ trang điểm; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và làm đẹp.

---

(111) **4-0508062**
(210) 4-2022-27240
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022

(531) 6.1.2; 24.15.7; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18
(731) NGUYỄN BÁ HẠNH (VN)
Số 186 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0508063**
(210) 4-2022-27241
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022

(531) 1.5.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, xanh nước biển, hồng, xanh dương, xanh lá cây, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH MICE TRAVEL (VN)
Số 89 Võ Công Tồn, khu phố 2 thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; tổ chức các chuyến du lịch (tổ chức các tua du lịch); vận chuyển hành khách; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài.

---

(111) **4-0508064**
(210) 4-2022-27243
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022
(531) 1.3.1; 5.1.5; 5.1.16; 5.7.3; 6.19.9; 26.1.1
(591) Vàng, xanh, trắng.
(731) TRƯƠNG THỊ THƯƠNG (VN)
Thôn Thu Thừ, xã An Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 30: Ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người; gạo lứt.

---

(111) **4-0508065**
(210) 4-2022-27300
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022
(531) 15.9.11
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ & CHIẾU SÁNG TOMACO VIỆT NAM (VN)
62 Nguyễn Thị Bảy, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Bóng đèn led.

---

(111) **4-0508066**
(210) 4-2022-27385
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.4; 26.3.1
(591) Vàng, đỏ.
(731) BÙI VĂN ANH (VN)
Thôn Liên Hồng, xã Khoan Dụ, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại ghế massage, máy chạy bộ.

---

(111) **4-0508067**
(210) 4-2022-27440
(181) 12/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 12/07/2022
(531) 5.3.20; 5.7.3; 11.3.2; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BÙI PHẠM (VN)
OO10 Bạch Mã, cư xá Bắc Hải, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(111) **4-0508068**
(210) 4-2022-27525
(181) 12/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

XUÂN DƯƠNG

(151) 03/10/2024
(220) 12/07/2022

(531) 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT XUÂN DƯƠNG (VN)
Thôn Bích Thủy, xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế; khẩu trang y tế có thể tái sử dụng làm từ gạc.

---

(111) **4-0508069**
(210) 4-2022-27538
(181) 12/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KADOZA

(151) 03/10/2024
(220) 12/07/2022

(531) 26.3.2
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH KADOZA VIỆT NAM (VN)
Số 454 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ chạy điện; đồng hồ đeo tay; đồng hồ treo tường; đồng hồ để bàn.

---

(111) **4-0508070**
(210) 4-2022-29993
(181) 27/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIM MINH
COSMETICS

(151) 03/10/2024
(220) 27/07/2022

(531) 2.9.1; 25.1.25
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIM MINH (VN)
Tổ 07, KV Bình Phó A, QL 91B, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0508071**
(210) 4-2022-29994
(181) 27/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 27/07/2022

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIM MINH (VN)
Tổ 07, KV Bình Phó A, QL 91B, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0508072**
(210) 4-2022-30009
(181) 27/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 27/07/2022

(531) 3.7.3; 3.7.24; 8.5.25; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ VÂN ANH (VN)
Ngõ 91 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0508073**
(210) 4-2022-30053
(181) 27/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 27/07/2022

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh nước biển, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HOÀNG THÀNH (VN)
Số 66 đường Hồng Tiến, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cơ sở hạ tầng.

---

(111) **4-0508074**
(210) 4-2022-30081
(181) 27/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GEMME MEN

(151) 03/10/2024
(220) 27/07/2022

(731) HỒ QUANG LONG (VN)
14/6C đường số 9, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(111) **4-0508075**
(210) 4-2022-30192
(181) 28/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIM PINK

(151) 03/10/2024
(220) 28/07/2022

(731) CÔNG TY TNHH CREW KIM PINK (VN)
70 đường D, khu đô thị Lakeview City, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0508076**
(210) 4-2022-30201
(181) 28/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 28/07/2022

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Nâu nhạt, xanh da trời, ghi nhạt.
(731) THÁI THÀNH MINH (VN)
xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 32: Nước khoáng thiên nhiên không có CO2; nước khoáng thiên nhiên có CO2; nước ngọt làm từ nước khoáng có CO2; nước ngọt làm từ nước khoáng không có CO2.

---

(111) **4-0508077**
(210) 4-2022-30232
(181) 28/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 28/07/2022

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(731) LẠI THẾ HẬU (VN)
C59 NV17 ô số 13, khu đô thị mới Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa bột nhân tạo dành cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng và thực phẩm phù hợp cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa bột; đồ uống làm từ sữa là chủ yếu; các chất thay thế sữa.

---

(111) **4-0508078**
(210) 4-2022-30359
(181) 28/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 28/07/2022

(531) 3.7.4; 3.7.16; 4.3.20; 26.1.1
(591) Đen, xám.
(731) HUỲNH VĂN HUY (VN)
Số 215 đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán: lương thực, thực phẩm.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, khách sạn.

---

(111) **4-0508079**
(210) 4-2022-30422
(181) 29/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 29/07/2022

(531) 2.9.12; 14.7.20
(731) PHẠM VĂN NA VY (VN)
42/1 ấp Mỹ Huề, đường Trung Mỹ, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt tóc; dịch vụ tạo mẫu tóc; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(111) **4-0508080**
(210) 4-2022-30442
(181) 29/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 29/07/2022

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TÀI LỘC WINDOW (VN)
42/2 quốc lộ 22, ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn cửa cuốn.

---

(111) **4-0508081**
(210) 4-2022-26860
(181) 07/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 07/07/2022
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 26.15.15
(591) Cam, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LIÊN KẾT THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU (VN)
164 Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước quả ép; nước ép quả đóng hộp; nước quả ép cô đặc đông lạnh; đồ uống có hương vị trái cây (không chứa cồn).

---

(111) **4-0508082**
(210) 4-2022-26888
(181) 07/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 07/07/2022
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.1; 26.4.9
(731) NGUYỄN PHAN ANH QUỐC (VN)
15.05 Tháp Canary, chung cư Đảo Kim Cương, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; nghiên cứu và phát triển phần mềm quản lý việc trồng rừng; dịch vụ kiểm định [chứng nhận năng lực và chất lượng] trong lĩnh vực chuyên môn về trồng rừng/tái tạo rừng của một tổ chức hoặc cá nhân.

---

(111) **4-0508083**
(210) 4-2022-26912
(181) 07/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 07/07/2022
(531) 24.15.7; 26.3.2; 26.3.5; 26.3.23
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ AN VƯỢNG PHÁT (VN)
Tầng 5, số 398, phố Xã Đàn, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê căn hộ; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; đặt chỗ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(111) **4-0508084**
(210) 4-2022-27047
(181) 08/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 08/07/2022

(531) 25.5.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TAIYO (VN)
Số nhà 106 ngõ 209 đường Ngọc Hồi, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hóa học cho chất diệt nấm; hoá chất xịt rửa bộ tản nhiệt.

Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm loại bỏ cáu cặn dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi không khí; chế phẩm làm trong sạch không khí.

Nhóm 06: Bể (bình) chứa bằng kim loại.

Nhóm 07: Thiết bị thu hồi ga; bơm chân không; máy phun, xịt nước để làm vệ sinh máy lạnh; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

Nhóm 09: Ampe kế; nhiệt kế; thiết bị báo rò rỉ ga; điều khiển điều hòa nhiệt độ; dụng cụ đo; máy đo.

---

(111) **4-0508085**
(210) 4-2022-27054
(181) 08/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 08/07/2022

(531) 24.15.7; 26.11.12
(591) Nâu, đen, nâu cam.
(731) CÔNG TY TNHH MTV ANH KIỆT (VN)
Số 98 ngõ Thổ Quan, phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; phân hữu cơ [phân bón]; kali.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): phân bón, chế phẩm phân bón, chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng, chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng, phân hữu cơ [phân bón], kali.

---

(111) **4-0508086**
(210) 4-2022-27164
(181) 08/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ITO PHYSIOBEAUTY SALON

(151) 03/10/2024
(220) 08/07/2022

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6
(731) ITO CO., LTD. (JP)
23-15, Hakusan 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 113-0001, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp làm đẹp chạy điện dùng cho gia đình; thiết bị xoa bóp làm đẹp bằng sóng siêu âm dùng cho gia đình; thiết bị xoa bóp làm đẹp chạy điện dùng cho quy mô lớn (cho mục đích y tế); thiết bị xoa bóp làm đẹp bằng sóng siêu âm dùng cho quy mô lớn (cho mục đích y tế); thiết bị xoa bóp làm đẹp bằng tần số cao dùng cho gia đình; thiết bị xoa bóp làm đẹp dùng cho cho gia đình; thiết bị xoa bóp làm đẹp bằng tần số cao dùng cho quy mô lớn (cho mục đích y tế); thiết bị xoa bóp làm đẹp dùng cho quy mô lớn (cho mục đích y tế); thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị dùng cho ngành y; thiết bị xoa bóp dùng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp chạy điện dùng cho gia đình.

Nhóm 11: Thiết bị phun hơi nước vào mặt chạy điện dùng trong gia đình; thiết bị phun hơi nước vào mặt chạy điện dùng trong công nghiệp; thiết bị phun hơi nước vào mặt dùng trong gia đình; thiết bị phun hơi nước vào mặt dùng trong công nghiệp; thiết bị phun hơi nước vào mặt sử dụng sóng siêu âm dùng trong gia đình; thiết bị phun hơi nước vào mặt sử dụng sóng siêu âm dùng trong công nghiệp.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng, dùng điện.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao.

---

(111) **4-0508087**
(210) 4-2022-27220
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

S . TOWER

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOLDINGS NGÔI SAO VIỆT (VN)
Tầng 4, số 36, ngõ 45, phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ môi giới; đại lý bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo.

---

(111) **4-0508088**
(210) 4-2022-27221
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOLDINGS NGÔI SAO VIỆT (VN)
Tầng 4, số 36, ngõ 45, phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ môi giới; đại lý bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo.

---

(111) **4-0508089**
(210) 4-2022-27224
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOLDINGS NGÔI SAO VIỆT (VN)
Tầng 4, số 36, ngõ 45, phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ môi giới; đại lý bất động sản.

---

(111) **4-0508090**
(210) 4-2022-27228
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

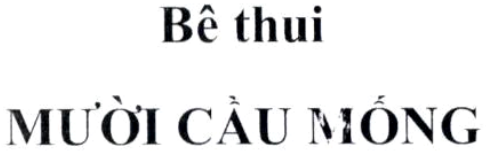

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022
(731) NGUYỄN THỊ PHƯỚC (VN)
Thôn Cầu Mống, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 35: Mua bán bê thui; quảng cáo bê thui; xuất nhập khẩu bê thui.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0508091**
(210) 4-2022-27601
(181) 12/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 12/07/2022

(531) 3.7.13; 3.7.21; 3.7.24; 26.2.7
(731) PENG WEN XUN (CN)
No.4, Wenjiao Sushe, Wuyun Town, Jiexi County, Guangdong Province, China.
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh nhượng quyền; marketing; quản lý nhân sự; dịch vụ tiếp đón khách đến thăm hỏi; kế toán.

---

(111) **4-0508092**
(210) 4-2022-27604
(181) 12/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 12/07/2022

(531) 5.13.25; 25.7.25; 26.4.3; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI HÓA MỸ PHẨM NAM ANH KHƯƠNG (VN)
Số 11/B6, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) dưỡng da; son bôi môi; phấn trang điểm; bút kẻ lông mày; sữa tắm trắng; nước hoa.

---

(111) **4-0508093**
(210) 4-2022-27605
(181) 12/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 12/07/2022

(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI HÓA MỸ PHẨM NAM ANH KHƯƠNG (VN)
Số 11/B6, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) dưỡng da; son bôi môi; phấn trang điểm; bút kẻ lông mày; sữa tắm trắng; nước hoa.

---

(111) **4-0508094**
(210) 4-2022-29831
(181) 26/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DEVELOP

(151) 03/10/2024
(220) 26/07/2022

(731) CÔNG TY TNHH GREEN MASK HD (VN)
Cụm công nghiệp Kỳ Sơn, xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản.

---

(111) **4-0508095**
(210) 4-2022-29902
(181) 26/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CTCO
Cables Power - Lightings

(151) 03/10/2024
(220) 26/07/2022

(531) 26.11.3; 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH CTCO ĐÀ NẴNG (VN)
Lô 91G3, đường Phú Xuân 2, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng [đèn chiếu sáng và trụ đèn chiếu sáng].

---

(111) **4-0508096**
(210) 4-2022-29957
(181) 27/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HG Fresh

(151) 03/10/2024
(220) 27/07/2022

(531) 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 25.7.6; 25.7.7

(591) Xanh da trời, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU CÔNG NGHỆ CAO HOÀNG GIA (VN)
Số 15 - 17, đường 57A, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi; thảo mộc tươi.

---

(111) **4-0508097**
(210) 4-2022-39857
(181) 23/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LEE HWA JEWELLERY

(151) 03/10/2024
(220) 23/09/2022
(531) 26.11.7; 26.11.12
(731) ASPIAL-LEE HWA JEWELLERY SINGAPORE PTE LTD (SG)
Aspial One, 55 Ubi Ave 3, Singapore 408864
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm và hợp kim của chúng, và hàng hóa bằng kim loại quý hoặc được phủ bằng kim loại quý, cụ thể là vòng đeo cổ chân (đồ trang sức); vòng đeo ở cánh tay (đồ trang sức); vòng đeo tay (đồ trang sức); trâm cài (đồ trang sức); hộp đựng đồ trang sức; dây chuyền (đồ trang sức); đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; vòng đeo sát cổ (đồ trang sức); móc gài (đồ trang sức); ghim cài cổ áo (đồ trang sức); khuy măng sét; hoa tai; vòng đeo chìa khóa [đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; mặt dây chuyền; nhẫn [đồ trang sức]; kẹp cài ca vát; ghim cài ca vát; đồ trang sức rẻ tiền; đồ trang sức; đá quý.

Nhóm 35: Quản trị kinh doanh; quản lý kinh doanh; tổ chức và tiến hành triển lãm cho mục đích quảng cáo; giới thiệu sản phẩm cho mục đích quảng cáo; dịch vụ quản lý sự kiện (tổ chức triển lãm hoặc hội chợ cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo); tư vấn kinh doanh liên quan đến quảng cáo; sản xuất tài liệu quảng cáo; tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa, cho phép khách hàng thuận tiện xem, và mua những hàng hóa đó tại các cửa hàng bách hóa bán lẻ, cửa hàng bán lẻ đồ trang sức, các cửa hàng bán buôn hoặc bán lẻ chuyên bán đồ trang sức, kim loại quý và hợp kim của chúng và hàng hóa làm từ kim loại quý hoặc được phủ bằng kim loại quý, đá quý và đá bán quý và dụng cụ đo thời gian và bấm giờ [trừ việc vận chuyển chúng]; tập hợp, vì lợi ích của người khác, đồ trang sức bằng kim loại quý và hợp kim của chúng và hàng hóa làm từ kim loại quý hoặc được phủ bằng kim loại quý, đá quý và đá bán quý và dụng cụ đo thời gian và bấm giờ, cho phép khách hàng thuận tiện xem, và mua các hàng hóa này thông qua catalog bằng cách đặt mua qua thư hoặc bằng các phương tiện viễn thông [trừ việc vận chuyển chúng]; tập hợp, vì lợi ích của người khác, các loại hàng hóa, cho phép khách hàng có thể xem và mua một cách thuận tiện các hàng hoá này tại website trên internet chuyên tiếp thị đồ trang sức, kim loại quý và hợp kim của chúng và hàng hóa làm từ kim loại quý hoặc được phủ bằng kim loại quý, đá quý và đá bán quý và dụng cụ đo thời gian và bấm giờ [trừ việc vận chuyển chúng]; tư vấn, thông tin và tham vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ trên.

---

(111) **4-0508098**
(210) 4-2022-39858
(181) 23/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

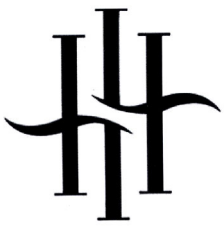

(151) 03/10/2024
(220) 23/09/2022
(531) 26.11.7; 26.11.12
(731) ASPIAL-LEE HWA JEWELLERY SINGAPORE PTE LTD (SG)
Aspial One, 55 Ubi Ave 3, Singapore 408864
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm và hợp kim của chúng, và hàng hóa bằng kim loại quý hoặc được phủ bằng kim loại quý, cụ thể là vòng đeo cổ chân (đồ trang sức); vòng đeo ở cánh tay (đồ trang sức); vòng đeo tay (đồ trang sức); trâm cài (đồ trang sức); hộp đựng đồ trang sức; dây chuyền (đồ trang sức); đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; vòng đeo sát cổ (đồ trang sức); móc gài (đồ trang sức); ghim cài cổ áo (đồ trang sức); khuy măng sét; hoa tai; vòng đeo chìa khóa [đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; mặt dây chuyền; nhẫn [đồ trang sức]; kẹp cài ca vát; ghim cài ca vát; đồ trang sức rẻ tiền; đồ trang sức; đá quý.

Nhóm 35: Quản trị kinh doanh; quản lý kinh doanh; tổ chức và tiến hành triển lãm cho mục đích quảng cáo; giới thiệu sản phẩm cho mục đích quảng cáo; dịch vụ quản lý sự kiện (tổ chức triển lãm hoặc hội chợ cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo); tư vấn kinh doanh liên quan đến quảng cáo; sản xuất tài liệu quảng cáo; tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa, cho phép khách hàng thuận tiện xem, và mua những hàng hóa đó tại các cửa hàng bách hóa bán lẻ, cửa hàng bán lẻ đồ trang sức, các cửa hàng bán buôn hoặc bán lẻ chuyên bán đồ trang sức, kim loại quý và hợp kim của chúng và hàng hóa làm từ kim loại quý hoặc được phủ bằng kim loại quý, đá quý và đá bán quý và dụng cụ đo thời gian và bấm giờ [trừ việc vận chuyển chúng]; tập hợp, vì lợi ích của người khác, đồ trang sức bằng kim loại quý và hợp kim của chúng và hàng hóa làm từ kim loại quý hoặc được phủ bằng kim loại quý, đá quý và đá bán quý và dụng cụ đo thời gian và bấm giờ, cho phép khách hàng thuận tiện xem, và mua các hàng hóa này thông qua catalog bằng cách đặt mua qua thư hoặc bằng các phương tiện viễn thông [trừ việc vận chuyển chúng]; tập hợp, vì lợi ích của người khác, các loại hàng hóa, cho phép khách hàng có thể xem và mua một cách thuận tiện các hàng hoá này tại website trên internet chuyên tiếp thị đồ trang sức, kim loại quý và hợp kim của chúng và hàng hóa làm từ kim loại quý hoặc được phủ bằng kim loại quý, đá quý và đá bán quý và dụng cụ đo thời gian và bấm giờ [trừ việc vận chuyển chúng]; tư vấn, thông tin và tham vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ trên.

---

(111) **4-0508099**
(210) 4-2022-39878
(181) 23/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Thuốc lào BÁ ĐỈNH

(151) 03/10/2024
(220) 23/09/2022

(731) NGUYỄN VĂN VIỄN (VN)
Thôn Bình Huệ, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lào và vật dụng cho người hút thuốc gồm: bật lửa cho người hút thuốc, hộp diêm, tẩu hút thuốc.

---

(111) **4-0508100**
(210) 4-2022-39879
(181) 23/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HẠT ĐỖ VIỄN

(151) 03/10/2024
(220) 23/09/2022

(731) NGUYỄN VĂN VIỄN (VN)
Thôn Bình Huệ, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lào và vật dụng cho người hút thuốc gồm: bật lửa cho người hút thuốc, hộp diêm, tẩu hút thuốc.

---

(111) **4-0508101**
(210) 4-2022-36394
(181) 05/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 05/09/2022

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.16; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, cam, xanh cốm, trắng.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH HẢI LINH (VN)
Thôn Quy Thiện, xã Hải Quy, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 30: Bột ngũ cốc.

---

(111) **4-0508102**
(210) 4-2022-36413
(181) 05/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 05/09/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá, đỏ cam, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG LÂM NGHIỆP TIÊN PHONG (VN)
Thôn Đồng Phạ, xã Kiến Thiết, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 31: Bưởi (quả tươi).

---

(111) **4-0508103**
(210) 4-2022-36420
(181) 05/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 05/09/2022

(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, xanh rêu.
(731) TRẦN THỊ QUỲNH HOA (VN)
P1405 nhà A1, ngõ 229 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chăm sóc y tế.

---

(111) **4-0508104**
(210) 4-2022-36502
(181) 05/09/2032
(300) 40-2022-0043413 08/03/2022 KR
40-2022-0043414 08/03/2022 KR
(450) 25/11/2024 440
(540)

KH Const

(151) 03/10/2024
(220) 05/09/2022
(531) 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) KH FEELUX CO., LTD. (KR)
235-48, Gwangjeok-ro, Gwangjeok-myeon, Yangju-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 40-2022-0043413 nộp ngày 08/03/2022 tại Hàn Quốc); xây dựng (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 40-40- 2022-0043413 nộp ngày 08/03/2022 tại Hàn Quốc); cho thuê thiết bị xây dựng (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 40-2022-0043413 nộp ngày 08/03/2022 tại Hàn Quốc); lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 40-2022-0043413 nộp ngày 08/03/2022 tại Hàn Quốc); phá dỡ các công trình xây dựng; lát đường; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng dưới nước.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 40-2022-0043414 nộp ngày 08/03/2022 tại Hàn Quốc); thiết lập các bản vẽ xây dựng (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 40-2022-0043414 nộp ngày 08/03/2022 tại Hàn Quốc); nghiên cứu địa chất (dịch vụ được hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 40-2022-0043414 nộp ngày 08/03/2022 tại Hàn Quốc); nghiên cứu về cơ khí.

---

(111) **4-0508105**
(210) 4-2022-36507
(181) 05/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FÉLITE
TINH HOA SAU NHỮNG Ô CỬA

(151) 03/10/2024
(220) 05/09/2022
(531) 7.3.1; 7.3.2; 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP KIẾN TRÚC FELITE (VN)
Số 26 -C3 KĐT Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; khung nhà bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 40: Gia công cửa nhôm, cửa kính; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng [cho người khác]; nhuộm màu cửa kính bằng cách phủ bề mặt; gia công gỗ; mạ kim loại; xử lý kim loại.

---

(111) **4-0508106**
(210) 4-2022-36540
(181) 06/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

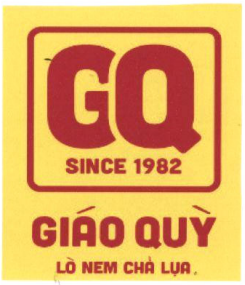

(151) 03/10/2024
(220) 06/09/2022

(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ.
(731) TRẦN NGỌC QUYỀN (VN)
Số 63, khóm 1, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Chả lụa; giò chả; giò chả các loại; nem (làm từ thịt).

---

(111) **4-0508107**
(210) 4-2022-36544
(181) 06/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 06/09/2022

(531) 3.7.17; 26.3.1; 26.3.5; 26.4.18
(591) Đỏ gạch, trắng.
(731) CẤN HOÀNG LONG (VN)
Thôn Đình Giữa, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ điện tử [đồng hồ tích hợp nhiều chức năng]; hộp trưng bày đồng hồ; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồ trang sức; dây đồng hồ đeo tay.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần áo lót; khẩu trang [trang phụcj, không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; găng tay [trang phục].

---

(111) **4-0508108**
(210) 4-2022-36549
(181) 06/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 06/09/2022

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH MONARI (VN)
Số 387 Trần Hưng Đạo, khu phố Bình Minh 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: hoa quả tươi, hoa quả sấy khô, thực phẩm tươi sống và thực phẩm đông lạnh; dịch vụ xuất nhập khẩu.

---

(111) **4-0508109**
(210) 4-2022-36565
(181) 06/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LUXWORLD

(151) 03/10/2024
(220) 06/09/2022

(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH LUXSTAY VIỆT NAM (VN)
Tầng 21, tòa nhà Capital Tower, số 109 phố Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; tư vấn công nghệ; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web, dịch vụ mã hóa dữ liệu.

---

(111) **4-0508110**
(210) 4-2022-36580
(181) 06/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AMuMu

(151) 03/10/2024
(220) 06/09/2022

(531) 9.9.1; 9.9.3; 9.9.11; 26.1.1
(591) Đen, hồng tím, vàng.
(731) ĐINH HỮU TÂN (VN)
Ngọc Xuyên, xã Đại Bái, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(111) **4-0508111**
(210) 4-2022-37051
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ĐẶNG GIA
YẾN SÀO CAO CẤP

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(531) 3.7.10; 3.7.16; 24.9.1; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO CAO CẤP ĐẶNG GIA (VN)
Lô 10, ô tái định cư 01, khu a, khu đô thị Phước Long, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; xúp/canh; chế phẩm để nấu xúp/canh.

---

(111) **4-0508112**
(210) 4-2022-37052
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ĐẶNG GIA
YẾN SÀO CAO CẤP

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 24.9.1
(591) Vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO CAO CẤP ĐẶNG GIA (VN)
Lô 10, ô tái định cư 01, khu a, khu đô thị Phước Long, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; xúp/canh; chế phẩm để nấu xúp/canh.

---

(111) **4-0508113**
(210) 4-2022-37053
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ALAND

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(531) 5.5.19; 5.5.22; 25.1.25
(591) Đen, trắng, tím than.
(731) CÔNG TY TNHH VILL (VN)
Số 27 Thái Phiên, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chiết xuất của hoa (nước hoa); Ionon [nước hoa]; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; nước hoa; dầu thơm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(111) **4-0508114**
(210) 4-2022-37068
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DEEPCARE

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DEEPVIEW (VN)
Số nhà 10, đường 1D, khu dân cư Melosa Khang Điền, khu phố 3, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPHOUSE VÀ CỘNG SỰ (IPHOUSE AND ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn, phần mềm máy tính; điện thoại di động.

---

(111) **4-0508115**
(210) 4-2022-37284
(181) 09/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 09/09/2022
(531) 5.5.16; 5.5.19; 5.5.21
(591) Trắng, cam.
(731) NÔNG THỊ HỒNG (VN)
H1 - 3 Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm dùng cho người.

---

(111) **4-0508116**
(210) 4-2022-37293
(181) 09/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HAKURA

(151) 03/10/2024
(220) 09/09/2022
(731) DƯƠNG THANH TỊNH (VN)
Khu phố Bà La, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Sữa bột và các sản phẩm sữa khác.

---

(111) **4-0508117**
(210) 4-2022-37294
(181) 09/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NASUKO

(151) 03/10/2024
(220) 09/09/2022
(731) DƯƠNG THANH TỊNH (VN)
Khu phố Bà La, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Sữa bột và các sản phẩm sữa khác.

---

(111) **4-0508118**
(210) 4-2022-37967
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

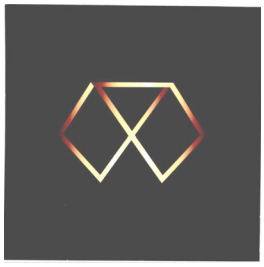

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.7.25
(591) Vàng, vàng đồng nhạt, vàng đồng đậm, đen.
(731) NGUYỄN ĐỖ MINH THẮNG (VN)
67B Phạm Quang ảnh, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Nhiếp ảnh; chụp ảnh, quay phim sự kiện cưới.

---

(111) **4-0508119**
(210) 4-2022-38031
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

XUÂN NỮ NHẤT NHẤT

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHẤT NHẤT (VN)
Số 3 ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, chất tẩy rửa, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ dược phẩm, dược chất, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng làm mềm và mịn da, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, nước rửa tay dùng cho mục đích y tế, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, cao dán dùng cho mục đích y tế, dung dịch vệ sinh cá nhân chứa thuốc; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, xúc xích, sữa và các sản phẩm từ sữa, dầu ăn thực vật.

---

(111) **4-0508120**
(210) 4-2022-38043
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DECUMAR®

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ US PHARMA (VN)
28/1/5P đường 10, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; yến sào; trái cây đã qua chế biến; rau, củ quả đã qua chế biến; thịt đã được bảo quản; cá, được bảo quản.

---

(111) **4-0508121**
(210) 4-2022-36978
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(531) 2.1.13; 2.1.15; 2.1.24; 2.1.25; 26.1.2; 26.1.4
(591) Cam, đen, xám.
(731) HỘ KINH DOANH CAO NGỌC TUẤN (VN)
Thôn Xuân Hội, xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 08: Dao, kéo.

---

(111) **4-0508122**
(210) 4-2022-37001
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

THÁNH CHỐT ĐƠN

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAT VIỆT NAM (VN)
206-02, tầng 2, tòa nhà N01A Golden Land, 275 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại; quan hệ truyền thông; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán các sản phẩm như bút, sổ tay, cốc uống nước, lịch, thiệp, quần áo, mũ, móc chìa khóa, đồng hồ, tranh ảnh, băng đĩa.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; giải trí qua truyền hình; tổ chức các cuộc thi nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu.

---

(111) **4-0508123**
(210) 4-2022-37008
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BELO

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(731) LÊ BẮC NAM (VN)
Số 9, ngõ 17, phố Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ phát thanh, truyền hình và internet (dịch vụ viễn thông của nhà cung cấp); dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông, truyền hình và internet; mạng lưới truyền dẫn dữ liệu và tin nhắn; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch

vụ nhắn tin; dịch vụ truyền dữ liệu; dịch vụ đàm thoại; dịch vụ truyền thông, truyền hình qua mạng internet và điện thoại đi động; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ nhắn tin; dịch vụ truyền thông qua mạng internet và điện thoại di động.

Nhóm 42: Cung cấp các ứng dụng phần mềm đưa thông tin, đăng tải (upload), tải về (download), chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, ứng dụng đa phương tiện lên mạng internet và các phương tiện truyền thông khác (dịch vụ của nhà cung cấp ứng dụng); lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; chuyển đổi dữ liệu máy tính và dữ liệu của chương trình máy tính (không bao gồm chuyển đổi vật lý); chuyển đổi tài liệu, dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm máy tính, hệ thống máy tính và các thiết bị di động; khôi phục dữ liệu máy tính.

---

(111) **4-0508124**
(210) 4-2022-37010
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BELO MEET

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(731) LÊ BẮC NAM (VN)
Số 9, ngõ 17, phố Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, dịch vụ phát thanh, truyền hình và internet (dịch vụ viễn thông của nhà cung cấp); dịch vụ giả trị gia tăng trên mạng viễn thông, truyền hình và internet; mạng lưới truyền dẫn dữ liệu và tin nhắn; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ nhắn tin; dịch vụ truyền dữ liệu; dịch vụ đàm thoại; dịch vụ truyền thông, truyền hình qua mạng internet và điện thoại di động; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ nhắn tin; dịch vụ truyền thông qua mạng internet và điện thoại di động.

Nhóm 42: Cung cấp các ứng dụng phần mềm đưa thông tin, đăng tải (upload), tải về (download), chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, ứng dụng đa phương tiện lên mạng internet và các phương tiện truyền thông khác (dịch vụ của nhà cung cấp ứng dụng); lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; chuyển đổi dữ liệu máy tính và dữ liệu của chương trình máy tính (không bao gồm chuyển đổi vật lý); chuyển đổi tài liệu, dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm máy tính, hệ thống máy tính và các thiết bị di động; khôi phục dữ liệu máy tính.

---

(111) **4-0508125**
(210) 4-2022-37096
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Fruel

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(731) GREENVIL CO., LTD. (KR)
701, Worldplaza-1 Building, 40, Technosaneop-Ro, Hyeonpoong-Myeon, Dalseong-Gun, Daegu, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 31: Quả tươi; quả tươi và rau tươi; trái cây tươi đặt trong giỏ; trái cây tươi hữu cơ; trái cây chưa chế biến; quả hạch tươi; quả hạch, chưa chế biến.

---

(111) **4-0508126**
(210) 4-2022-37198
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(531) 3.7.5; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯ HIÊN DỊCH TRƯỜNG (VN)
SAV.6-01.12 tầng 1, tháp 6, tòa nhà The Sun Avenue, số 28 đại lộ Mai Chí Thọ, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ thư viện; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch thuật; dịch vụ dịch sách báo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(111) **4-0508127**
(210) 4-2022-37206
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

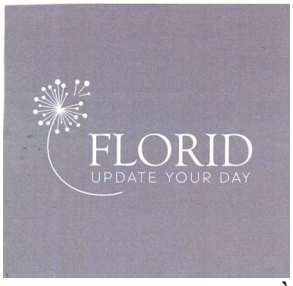

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FLORID DAY (VN)
27 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Hoa tươi, hoa tươi trồng trong chậu.

---

(111) **4-0508128**
(210) 4-2022-37207
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(531) 7.1.13; 21.1.17; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INDEFOL SOLAR (VN)
Tầng 8, khu phức hợp Cantavil An Phú, số 1 đường Song Hành Xa Lộ Hà Nội, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hydro xanh.

Nhóm 11: Pin dự trữ điện.

Nhóm 12: Xe điện.

Nhóm 40: Sản xuất điện gồm: điện năng lượng mặt trời, điện năng lượng gió, điện sinh khối (biomass), điện rác.

Nhóm 44: Nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp.

---

(111) **4-0508129**
(210) 4-2022-37212
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CHU THỊ THU HÀ (VN)
16A/37/8 Đất Thánh, phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; đồng hồ; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; đồ trang sức làm từ trầm hương.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: đồ trang sức, vàng thô hoặc vàng dát mỏng, vàng miếng, vàng trang sức, vàng tây, bạc, nhẫn, dây chuyền, đồ nghệ thuật bằng kim loại quý, thỏi kim loại quý, kim cương, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đá quý; dịch vụ quảng cáo về: đồ trang sức, vàng thô hoặc vàng dát mỏng, vàng miếng, vàng trang sức, vàng tây, bạc, nhẫn, dây chuyền, đồ nghệ thuật bằng kim loại quý, thỏi kim loại quý, kim cương, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đá quý; dịch vụ giới thiệu đồ trang sức, vàng thô hoặc vàng dát mỏng, vàng miếng, vàng trang sức, vàng tây, bạc, nhẫn, dây chuyền, đồ nghệ thuật bằng kim loại quý, thỏi kim loại quý, kim cương, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đá quý; thông tin về thương mại cụ thể là dịch vụ cung cấp thông tin về: đồ trang sức, vàng thô hoặc vàng dát mỏng, vàng miếng, vàng trang sức, vàng tây, bạc, nhẫn, dây chuyền, đồ nghệ thuật bằng kim loại quý, thỏi kim loại quý, kim cương, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đá quý.

Nhóm 40: Gia công đồ trang sức vàng, bạc, đá quý (theo yêu cầu của người khác); chế tác đồ trang sức vàng, bạc, đá quý (theo yêu cầu của người khác).

Nhóm 42: Dịch vụ giám định vàng, bạc, đá quý, đồ nữ trang; dịch vụ thiết kế chế tác đồ trang sức (bằng vàng, bạc, đá quý).

---

(111) **4-0508130**
(210) 4-2022-37264
(181) 09/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 09/09/2022

(531) 2.1.8; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CHU THẾ MẠNH (VN)
Xóm Đồi Thông, xã Đông Hưng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 10: Thiết bị để xoa bóp; dụng cụ chăm sóc sức khỏe trong gia đình: máy xoa bóp, ghế xoa bóp; thiết bị rung xoa bóp; thiết bị y tế dùng cho tập luyện thân thể.

Nhóm 28: Thiết bị tập thể dục, thể thao, cụ thể: máy chạy bộ, xe đạp tập thể dục, ghế tập đa năng, máy rung giảm cân, máy tập bụng, tạ đa năng.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị để xoa bóp, dụng cụ chăm sóc sức khỏe trong gia đình: máy xoa bóp, ghế xoa bóp, thiết bị rung xoa bóp, thiết bị y tế dùng cho tập luyện thân thể, thiết bị tập thể dục, thể thao, cụ thể: máy chạy bộ, xe đạp tập thể dục, ghế tập đa năng, máy rung giảm cân, máy tập bụng, tạ đa năng, xuất nhập khẩu: thiết bị để xoa bóp, dụng cụ chăm sóc sức khỏe trong gia đình: máy xoa bóp, ghế xoa bóp, thiết bị rung xoa bóp, thiết bị y tế dùng cho tập luyện thân thể, thiết bị tập thể dục, thể thao, cụ thể: máy chạy bộ, xe đạp tập thể dục, ghế tập đa năng, máy rung giảm cân, máy tập bụng, tạ đa năng; quảng cáo.

---

(111) **4-0508131**
(210) 4-2022-37269
(181) 09/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SRINL

(151) 03/10/2024
(220) 09/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH HUY NGHỊ HỒNG PHÁT (VN)
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy móc, phụ tùng máy móc nông nghiệp (như bộ hơi, bình xăng, máy nổ).

---

(111) **4-0508132**
(210) 4-2022-37277
(181) 09/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SANYUKA

(151) 03/10/2024
(220) 09/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN THÀNH PHÁT SANYU (VN)
103/16/23/48 ấp Chiến Lược, khu phố 16, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Quạt điện.

---

(111) **4-0508133**
(210) 4-2022-37283
(181) 09/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 09/09/2022

(531) 3.5.19; 3.5.20; 3.7.7; 3.13.16; 3.17.0; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, xanh lục, tím, cam, đen, trắng, đỏ.
(731) TRẦN THỦY SƠN (VN)
TDP Quán Tiên, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(111) **4-0508134**
(210) 4-2022-37744
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MUNKY

(151) 03/10/2024
(220) 13/09/2022

(731) DƯƠNG THANH TỊNH (VN)
Khu phố Bà La, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho em bé và cho người không tự chủ tiểu tiện.

Nhóm 29: Sữa bột và các sản phẩm sữa khác.

---

(111) **4-0508135**
(210) 4-2022-37755
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SƠN VIÊN

(151) 03/10/2024
(220) 13/09/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.3; 6.1.2; 26.1.1

(591) Vàng, xanh đen.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN MAI NAM (VN)
Thôn Phước Bình, xã Sơn Viên, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (rượu gạo, rượu nếp cẩm).

---

(111) **4-0508136**
(210) 4-2022-37774
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PHÁT TIẾN

(151) 03/10/2024
(220) 13/09/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT MỸ PHẨM ANH ĐÀO (VN)
Số 1/18D, đường Chi Lăng, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ (nón); thắt lưng (trang phục); vớ (tất).

---

(111) **4-0508137**
(210) 4-2022-37775
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TIẾN MÃI

(151) 03/10/2024
(220) 13/09/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT MỸ PHẨM ANH ĐÀO (VN)
Số 1/18D, đường Chi Lăng, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ (nón); thắt lưng (trang phục); vớ (tất).

---

(111) **4-0508138**
(210) 4-2022-37798
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 13/09/2022

(531) 1.1.5; 1.1.9; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.7

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh lá, vàng đậm, vàng nhạt.

(731) LÊ DUY HOÀNG (VN)
17/12 Tam Bình, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy xe bán đồ ăn và nước uống lưu động; dịch vụ chuỗi cửa hàng bán thức ăn đồ uống (phục vụ tại chỗ và mang đi), dịch vụ quán nước giải khát.

---

(111) **4-0508139**
(210) 4-2022-37810
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 13/09/2022

(531) 1.15.15

(591) Trắng, xanh.

(731) LÊ MINH TRIẾT (VN)
Shophouse AS 21, chung cư Prosper Plaza, 22/14 Phan Văn Hớn, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; ca cao; trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu).

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán trà sữa; quán cà phê.

---

(111) **4-0508140**
(210) 4-2022-37870
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LUXEVENTS

(151) 03/10/2024
(220) 13/09/2022

(531) 26.11.3; 26.11.8
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM (VN)
Số 29 Đoàn Thị Điểm, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức các sự kiện thương mại; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại; tổ chức và giới thiệu xúc tiến thương mại; dịch vụ quảng cáo; marketing.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, lữ hành; vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện (thể thao, văn hóa, giáo dục, nghệ thuật, giải trí); dịch vụ quay phim chụp ảnh; dịch vụ sản xuất phim [trừ phim quảng cáo].

---

(111) **4-0508141**
(210) 4-2022-37418
(181) 09/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Veliko

(151) 03/10/2024
(220) 09/09/2022

(591) Be, hồng phấn.
(731) TRẦN THỊ HUYỀN TRANG (VN)
Số 5, LK 148, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; son môi; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; nước hoa.

---

(111) **4-0508142**
(210) 4-2022-37420
(181) 09/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CAMPLEADER SG

(151) 03/10/2024
(220) 09/09/2022

(731) PHAN ĐÌNH ĐỨC VINH (VN)
Số 47/36/7 đường số 19, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các hàng hóa: phụ kiện máy tính, điện thoại, túi sách, ví, văn phòng phẩm, vật dụng cắm trại, khung kim loại, đồ gia dụng, đồ gia dụng gấp gọn gồm: bàn gấp gọn, ghế ngồi gấp gọn, bộ nồi chảo ấm gấp gọn, xô xách nước gấp gọn, bộ muỗng, nĩa, dao gấp gọn, giá treo ba chân gấp gọn, bếp nướng củi gấp gọn, bếp nướng than

gấp gọn, bếp gas gấp gọn, bếp cồn gấp gọn, tấm chắn gió gấp gọn, cây treo đèn gấp gọn, xe kéo đồ cắm trại gấp gọn, lều cắm trại gấp gọn, tấm bạt đa năng gấp gọn, gối hơi gấp gọn, túi ngủ gấp gọn.

---

(111) **4-0508143**
(210) 4-2022-37904
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.13.8; 5.13.25; 25.1.9; 25.1.25; 25.12.1; 26.1.6; 26.5.1
(591) Đỏ, vàng, vàng đậm, xanh coban, trắng.
(731) MAI TẤT THẮNG (VN)
Số 05, ngõ 61, phố Nguyễn Thái Học, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương nhang; hương thắp; trầm hương; hương thơm để thắp.

---

(111) **4-0508144**
(210) 4-2022-37906
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ÚC CHÂU (VN)
B15, khu đô thị Nam Khang, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(111) **4-0508145**
(210) 4-2022-37907
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15
(591) Cam, hồng, xanh lục, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ÚC CHÂU (VN)
B15, khu đô thị Nam Khang, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(111) **4-0508146**
(210) 4-2022-37908
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15
(591) Cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ÚC CHÂU (VN)
B15, khu đô thị Nam Khang, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(111) **4-0508147**
(210) 4-2022-37909
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022
(531) 2.9.1
(591) Cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ÚC CHÂU (VN)
B15, khu đô thị Nam Khang, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(111) **4-0508148**
(210) 4-2022-37910
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022
(531) 2.9.1
(591) Cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ÚC CHÂU (VN)
B15, khu đô thị Nam Khang, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(111) **4-0508149**
(210) 4-2022-37936
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022

(531) 25.3.3; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.7
(591) Trắng, ghi, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT EVO (VN)
87 phố Cầu Cốc, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Ghế: ghế xếp, ghế dài, ghế ngồi, ghế bằng kim loại; đồ đạc dùng trong văn phòng.

---

(111) **4-0508150**
(210) 4-2022-37946
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FavoSafe

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế; dây gây mê dùng cho mục đích y tế; dây chuyền dịch dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trang thiết bị y tế; dịch vụ bán buôn trang thiết bị y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(111) **4-0508151**
(210) 4-2022-37952
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FSI

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế; dây gây mê dùng cho mục đích y tế; dây chuyền dịch dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trang thiết bị y tế; dịch vụ bán buôn trang thiết bị y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(111) **4-0508152**
(210) 4-2022-37956
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

USMsafe

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế; dây gây mê dùng cho mục đích y tế; dây chuyền dịch dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trang thiết bị y tế; dịch vụ bán buôn trang thiết bị y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(111) **4-0508153**
(210) 4-2022-37958
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

USTOPPER

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế; dây gây mê dùng cho mục đích y tế; dây chuyền dịch dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trang thiết bị y tế; dịch vụ bán buôn trang thiết bị y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(111) **4-0508154**
(210) 4-2022-37959
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SafeCath

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY TRANG THIẾT BỊ Y TẾ USM HEALTHCARE (VN)
Lô I-4b-1.3, đường N3, khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; ống nong động mạch; phin lọc khí dùng cho mục đích y tế; dây thở dùng cho mục đích y tế; dây gây mê dùng cho mục đích y tế; dây chuyền dịch dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trang thiết bị y tế; dịch vụ bán buôn trang thiết bị y tế; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(111) **4-0508155**
(210) 4-2022-38166
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022

(531) 25.5.1; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ XÂY DỰNG YẾN TRUNG (VN)
Số 6/58 đường Bình Kiều 2, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 02: Sơn; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(111) **4-0508156**
(210) 4-2022-38169
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.1.24; 7.3.11; 24.17.5
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI NHÀ SỨC KHỎE (VN)
220/40 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ điều dưỡng.

---

(111) **4-0508157**
(210) 4-2022-38170
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.1.24; 7.3.11; 24.17.5
(591) Nâu, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI NHÀ SỨC KHỎE (VN)
220/40 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ điều dưỡng.

---

(111) **4-0508158**
(210) 4-2022-38190
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ballsome

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022
(531) 1.15.15; 8.7.11
(731) CÔNG TY TNHH BALLSOME (VN)
59/14 Trương Thị Ngào, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; nước hoa; dầu gội; dung dịch vệ sinh (không chứa thuốc); bọt cạo râu.

---

(111) **4-0508159**
(210) 4-2022-38191
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Binda

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên Nhân, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chế phẩm diệt côn trùng; hoá chất diệt côn trùng.

---

(111) **4-0508160**
(210) 4-2022-38192
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Guda

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên Nhân, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chế phẩm diệt côn trùng; hoá chất diệt côn trùng.

---

(111) **4-0508161**
(210) 4-2022-14564
(181) 22/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/04/2022

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) TRẦN THỊ THANH TUYỀN (VN)
Xã Phi Liêng, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán kinh doanh: hoa quả sấy, bột rau củ quả, rau củ quả tươi, hạt giống rau, hoa, cây cảnh, cà phê, trà (chè).

Nhóm 44: Dịch vụ trồng rau sạch, triển khai các dự án trồng rau sạch.

---

(111) **4-0508162**
(210) 4-2022-14993
(181) 26/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 26/04/2022

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.7
(591) Đen, nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NHÀ PHÂN PHỐI THÁI DƯƠNG (VN)
Số BT7-2, khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; tất chân; thắt lưng (trang phục); ca vát.

---

(111) **4-0508163**
(210) 4-2022-14994
(181) 26/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 26/04/2022

(531) 26.11.12
(591) Xanh nước biển, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ UMIPHAR (VN)
Tầng B2, toà R6 Royal City, số 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mỹ phẩm chuyên dụng cho mẹ; mỹ phẩm chuyên dụng cho bé.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chăm sóc sức khỏe cho người [thực phẩm chức năng]; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin và khoáng chất; thực phẩm cho mẹ (thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế dành cho bà bầu); thực phẩm cho bé; sữa cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đai nịt bụng; khẩu trang dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa như: bơ, giả bơ, sữa chua, sữa bột, pho mát các loại, bột dinh dưỡng (trừ loại loại chuyên dùng cho trẻ sơ sinh và dùng cho mục đích y tế), thức ăn chế biến từ sữa.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ tại cửa hàng hoặc các sàn thương mại điện tử, website, bán trực tuyến các sản phẩm: mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, mỹ phẩm chuyên dụng cho mẹ, mỹ phẩm chuyên dụng cho bé, dược phẩm, thực phẩm chăm sóc sức khỏe cho người [thực phẩm chức năng], thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, vitamin và khoáng chất, thực phẩm cho mẹ, thực phẩm cho bé, sữa cho em bé, thiết bị và dụng cụ y tế, đai nịt bụng, khẩu trang dùng cho mục đích y tế, sữa và các sản phẩm từ sữa, bột dinh dưỡng, thức ăn chế biến từ sữa; dịch vụ nhượng quyền kinh doanh cửa hàng.

---

(111) **4-0508164**
(210) 4-2022-15005
(181) 26/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 26/04/2022

(531) 2.9.1; 25.1.25; 25.7.25
(731) LƯƠNG HOÀNG VIỆT (VN)
87A Cao Bá Quát, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (cho mục đích bán hàng); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, nến thơm, chế phẩm vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc), chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế), dược phẩm, chế phẩm dược, thảo dược, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế chế phẩm vệ sinh cá nhân (có chứa thuốc), hộp đựng, văn phòng phẩm, sách, vở viết hoặc vẽ, sổ tay hướng dẫn, ấn phẩm, xuất bản phẩm dạng in, đồ dùng giảng đạy [trừ thiết bị giảng dạy], dụng cụ viết, dụng cụ vẽ.

---

(111) **4-0508165**
(210) 4-2022-15008
(181) 26/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

RUNDoor

(151) 03/10/2024
(220) 26/04/2022

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT NAM HÒA PHÁT (VN)
72/5A, đường Nguyễn Thị Đành, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa chống cháy; ổ khóa [trừ loại dùng điện]; tay đẩy hơi; thanh thoát hiểm; chốt âm; bản lề (tất cả bằng kim loại).

---

(111) **4-0508166**
(210) 4-2022-15012
(181) 26/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Meritensimilk

(151) 03/10/2024
(220) 26/04/2022

(731) HOÀNG VĂN MẠNH (VN)
Phố Trần Phú, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Sữa bột (cho trẻ sơ sinh); men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế; sữa công thức (dùng cho mục đích y tế); dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa đặc; sữa giàu protein; sữa giàu anbumin; bột dinh dưỡng có chứa sữa (sữa là chủ yếu).

---

(111) **4-0508167**
(210) 4-2022-15540
(181) 28/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KVI

(151) 03/10/2024
(220) 28/04/2022
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KVI (VN)
Số 55 đường Kênh Nước Đen, khu phố 6, phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và cách chất khác dùng để giặt; chất để đánh bóng và tẩy dầu mỡ; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; nước rửa xe.

Nhóm 07: Thiết bị phun xịt rửa cho xe cộ; máy hút bụi; máy khoan; máy đánh bóng; máy hàn.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dụng cụ thao tác thủ công dùng cho thợ mộc; dụng cụ làm vườn thủ công; búa; tua vít.

Nhóm 12: Vỏ bọc cho ghế xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; đệm lót nằm cho xe cộ; màn che cửa nắng thích hợp dùng cho ô tô; thiết bị chống chói mắt dùng cho ô tô.

Nhóm 22: Dây và dây thừng; vải bạt phủ trùm che xe cộ; lưới; lều trại.

---

(111) **4-0508168**
(210) 4-2022-15541
(181) 28/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KV

(151) 03/10/2024
(220) 28/04/2022
(531) 26.5.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KVI (VN)
Số 55 đường Kênh Nước Đen, khu phố 6, phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và cách chất khác dùng để giặt; chất để đánh bóng và tẩy dầu mỡ; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; nước rửa xe.

Nhóm 07: Thiết bị phun xịt rửa cho xe cộ; máy hút bụi; máy khoan; máy đánh bóng; máy hàn.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dụng cụ thao tác thủ công dùng cho thợ mộc; dụng cụ làm vườn thủ công; búa; tua vít.

Nhóm 12: Vỏ bọc cho ghế xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; đệm lót nằm cho xe cộ; màn che cửa nắng thích hợp dùng cho ô tô; thiết bị chống chói mắt dùng cho ô tô.

Nhóm 22: Dây và dây thừng; vải bạt phủ trùm che xe cộ; lưới; lều trại.

---

(111) **4-0508169**
(210) 4-2022-23726
(181) 20/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HDPLAS

(151) 03/10/2024
(220) 20/06/2022

(531) 7.1.24; 24.15.7; 26.3.23; 26.4.4; 26.15.15
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA HỒNG ĐÔNG (VN)
Số 277, Nguyễn Thị Đành, ấp 6, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nắp nhựa; can nhựa.

Nhóm 21: Chai nhựa; hũ nhựa; hộp nhựa (đồ chứa đựng dụng cụ gia dụng và nhà bếp làm bằng nhựa); vòi nhựa, vòi nhấn bằng nhựa, vòi nhấn khóa bằng nhựa, vòi phun sương bằng nhựa, vòi xịt bằng nhựa (tất cả là vòi gắn liền với chai nhựa).

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế đồ dùng gia dụng và nhà bếp bằng nhựa; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào thiết kế; thiết kế công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(111) **4-0508170**
(210) 4-2022-32221
(181) 09/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GRAYCITY

(151) 03/10/2024
(220) 09/08/2022

(731) GRAYCITY CO.,LTD. (KR)
2F, 30-1, Hoenamu-ro, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; marketing; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); marketing thông qua người có ảnh hưởng; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; quảng cáo.

Nhóm 41: Huấn luyện (đào tạo); khoá đào tạo từ xa; dịch vụ chứng nhận giáo dục, cụ thể là cung cấp đào tạo và khảo thí giáo dục; đào tạo thực hành (thao diễn); sản xuất podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; gia sư; sắp xếp và tiến hành hội thảo (đào tạo).

Nhóm 44: Dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện; cho thuê dụng cụ tạo kiểu tóc; dịch vụ xăm hình; dịch vụ tiệm cắt tóc .

---

(111) **4-0508171**
(210) 4-2022-32226
(181) 09/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KOSHI

(151) 03/10/2024
(220) 09/08/2022
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ĐÔ THÀNH (VN)
Lô 51, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón trong nông nghiệp; chế phẩm phân bón; phân lân.

---

(111) **4-0508172**
(210) 4-2022-32228
(181) 09/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SPEAR

(151) 03/10/2024
(220) 09/08/2022
(531) 23.1.1; 24.15.3; 25.5.1; 26.4.3; 26.4.7
(591) Đen, xanh ngọc.
(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn Râu, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 12: Xe điện; xe đạp; các phụ tùng của xe điện, xe đạp; phương tiện giao thông trên bộ (xe máy, ô tô).

---

(111) **4-0508173**
(210) 4-2022-32251
(181) 09/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Maltonecy

(151) 03/10/2024
(220) 09/08/2022
(731) CÔNG TY TNHH ANNECY HEALTHCARE (VN)
47/31 Nguyễn Văn Đậu, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng [dùng cho mục đích y tế]; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(111) **4-0508174**
(210) 4-2022-32262
(181) 09/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

JOMIA

(151) 03/10/2024
(220) 09/08/2022
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, đỏ.
(731) WANG GUANG (CN)
Building 4, No. 865, Dongtai East Road, Baoshan District, Shanghai, China.
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ báo thức; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ treo tường.

---

(111) **4-0508175**
(210) 4-2022-37441
(181) 09/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 09/09/2022
(531) 1.15.3; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Đỏ, xám, trắng, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN VĂN THƠM (VN)
CH 1012B N, T18 KĐT Vinhomes TC, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị cuộn cơ khí; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; thiết bị để gia công cơ khí.

Nhóm 12: Xe ô tô và phụ tùng ô tô; xe máy và phụ tùng xe máy; phương tiện giao thông chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; bánh xe cộ.

---

(111) **4-0508176**
(210) 4-2022-37452
(181) 09/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LICHIHO
•UNISEX FASHION•

(151) 03/10/2024
(220) 09/09/2022
(531) 24.15.7; 24.15.8; 24.15.21; 26.3.2; 26.5.1; 26.13.25
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ CHÂU (VN)
Số 30 đường số 13, khu phố 19, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; phụ kiện thời trang; giày; dép; mũ (trừ mũ bảo hiểm).

---

(111) **4-0508177**
(210) 4-2022-37504
(181) 12/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Glazer

(151) 03/10/2024
(220) 12/09/2022

(731) ĐẶNG CÔNG TÍNH (VN)
CT1C-15-01 THE ZEN GAMUDA, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0508178**
(210) 4-2022-37566
(181) 12/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AN LAC PHAT group
Hợp Tác Bền Lâu - Cùng Nhau Phát Triển

(151) 03/10/2024
(220) 12/09/2022

(531) 26.3.23; 26.4.4
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN LẠC PHÁT GROUP (VN)
495/8/16 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh các thiết bị điện cụ thể là: đèn điện, quạt điện, bếp điện, lò vi sóng, điều hòa, dây diện, atomat đóng ngắt điện, ổ cắm điện.

---

(111) **4-0508179**
(210) 4-2022-37591
(181) 12/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Jeta

(151) 03/10/2024
(220) 12/09/2022

(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng, đen.
(731) TRẦN THỊ HIỀN (VN)
P1 - B08 tổ 50, tập thể Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(111) **4-0508180**
(210) 4-2022-37680
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIET - TIEP

(151) 03/10/2024
(220) 13/09/2022

(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP (VN)
Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); chốt cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; then cửa bằng kim loại; két sắt; then ổ khóa.

Nhóm 09: Khóa điện; khóa điện tử; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị báo hiệu chống trộm; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; thẻ nhận dạng sinh trắc học.

Nhóm 35: Mua bán cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; mua bán khóa bằng kim loại; mua bán két sắt; mua bán khóa điện tử; mua bán thiết bị báo hiệu chống trộm; xuất nhập khóa bằng kim loại.

---

(111) **4-0508181**
(210) 4-2020-31457
(181) 06/08/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 06/08/2020

(531) 19.7.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EPVINA (VN)
Số 59B ngõ 16 đường Đỗ Xuân Hợp, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; thiết bị lọc không khí; thiết bị hút ẩm; bình đun nước nóng; thiết bị lọc nước; bếp nấu ăn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: dụng cụ nhà bếp, ấm không dùng điện, ấm đun nước, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp, thiết bị nhà vệ sinh, thảm chùi chân sau khi tắm, khăn tắm, giá giữ xà phòng, giá đựng đồ dùng trong nhà tắm, thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh, giấy vệ sinh, giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ, nước uống, máy trộn, thiết bị khử trùng, thiết bị lọc không khí.

---

(111) **4-0508182**
(210) 4-2020-37791
(181) 16/09/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 16/09/2020

(531) 3.7.17; 26.11.9
(591) Vàng, nâu đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ ĐẤT SAO KIM (VN)
Số 110 LK18-6 Pruksa Town, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản, môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(111) **4-0508183**
(210) 4-2020-53720
(181) 22/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/12/2020

(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt, xanh da trời, đen.
(731) NURTURE AGTECH PRIVATE LIMITED (IN)
Uniphos House, C. D Marg, Khar West, Mumbai - 400052, India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 42: Chuẩn bị các dự án kỹ thuật, nghiên cứu kỹ thuật và dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực giảm thiểu lượng phát thải các-bon; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến giảm thiểu lượng phát thải các-bon; nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, cụ thể là chuẩn bị và thực hiện các dự án nghiên cứu nhằm bảo tồn, nghiên cứu, và bảo vệ thiên nhiên và môi trường; cung cấp tư vấn kỹ thuật, báo cáo khoa học, và nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực bảo vệ môi trường, cụ thể là các dự án nghiên cứu nhằm bảo tồn, nghiên cứu, và bảo vệ thiên nhiên và môi trường; dịch vụ tư vấn năng lượng do cơ quan chứng nhận cung cấp, cụ thể là tư vấn công nghệ trong lĩnh vực phát thải; thử nghiệm, phân tích, và đánh giá hàng hóa và dịch vụ của những người khác nhằm mục đích chứng nhận; phần mềm như một dịch vụ cụ thể là phần mềm để tạo, giao dịch, gửi, nhận, lưu trữ và bảo vệ đồng tiền mã hóa bằng công nghệ blockchain; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được trực tuyến để quản lý việc giao dịch đồng tiền mã hóa trong lĩnh vực loại bỏ các-bon đioxit khỏi khí quyển.

---

(111) **4-0508184**
(210) 4-2020-53721
(181) 22/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/12/2020

(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt, xanh da trời, đen.
(731) NURTURE AGTECH PRIVATE LIMITED (IN)
Uniphos House, C. D Marg, Khar West, Mumbai - 400052, India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ giảm thiểu lượng phát thải các-bon (tái chế).

---

(111) **4-0508185**
(210) 4-2020-53722
(181) 22/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/12/2020

(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt, xanh da trời, đen.
(731) NURTURE AGTECH PRIVATE LIMITED (IN)
Uniphos House, C. D Marg, Khar West, Mumbai - 400052, India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm, cụ thể là dịch vụ vận chuyển bảo hiểm liên quan đến các dự án giảm phát thải các-bon đioxit và liên quan đến việc mua bán các khoản tín dụng giảm phát thải; công việc tài vụ, cụ thể là tư vấn tài chính trong lĩnh vực dự án giảm phát thải các-bon đioxit, tư vấn tài chính liên quan đến việc mua bán các khoản tín dụng giảm phát thải, tư vấn tài chính liên quan đến thành lập quỹ đầu tư, đầu tư tài chính trong lĩnh vực dự án giảm phát thải các-bon đioxit, đầu tư tài chính liên quan đến việc mua bán các khoản tín dụng giảm phát thải, dự báo tài chính trong lĩnh vực dự án giảm phát thải các- bon đioxit, dự báo tài chính liên quan đến việc mua bán các khoản tín dụng giảm phát thải, lập kế hoạch tài chính trong lĩnh vực dự án giảm phát thải các-bon đioxit, lập kế hoạch tài chính liên quan đến việc mua bán các khoản tín dụng giảm phát thải; dịch vụ tiền tệ, cụ thể là mua và chuyển các yêu cầu tiền tệ, dịch vụ chuyển tiền; cung cấp giao dịch tài sản kỹ thuật số trực tuyến để mua bán đồng tiền mã hóa trong lĩnh vực loại bỏ các-bon đioxit khỏi khí quyển; dịch vụ quản lý và quản lý tài chính, cụ thể là cung cấp một nền tảng điện tử để tạo, giao dịch, gửi, và nhận đồng tiền mã hóa trong lĩnh vực loại bỏ các-bon đioxit khỏi khí quyển.

---

(111) **4-0508186**
(210) 4-2020-53723
(181) 22/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/12/2020

(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Đen, vàng.
(731) NURTURE AGTECH PRIVATE LIMITED (IN)
Uniphos House, C. D Marg, Khar West, Mumbai - 400052, India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm, cụ thể là dịch vụ vận chuyển bảo hiểm liên quan đến các dự án giảm phát thải các-bon đioxit và liên quan đến việc mua bán các khoản tín dụng giảm phát thải; công việc tài vụ, cụ thể là tư vấn tài chính trong lĩnh vực dự án giảm phát thải các-bon đioxit, tư vấn tài chính liên quan đến việc mua bán các khoản tín dụng giảm phát thải, tư vấn tài chính liên quan đến thành lập quỹ đầu tư, đầu tư tài chính trong lĩnh vực dự án giảm phát thải các-bon đioxit, đầu tư tài chính liên quan đến việc mua bán các khoản tín dụng giảm phát thải, dự báo tài chính trong lĩnh vực dự án giảm phát thải các- bon đioxit, dự báo tài chính liên quan đến việc mua bán các khoản tín dụng giảm phát thải, lập kế hoạch tài chính trong lĩnh vực dự án giảm phát thải các-bon đioxit, lập kế hoạch tài chính liên quan đến việc mua bán các khoản tín dụng giảm phát thải; dịch vụ tiền tệ, cụ thể là mua và chuyển các yêu cầu tiền tệ, dịch vụ chuyển tiền; cung cấp giao dịch tài sản kỹ thuật số trực tuyến để mua bán

đồng tiền mã hóa trong lĩnh vực loại bỏ các-bon đioxit khỏi khí quyển; dịch vụ quản lý và quản lý tài chính, cụ thể là cung cấp một nền tảng điện tử để tạo, giao dịch, gửi, và nhận đồng tiền mã hóa trong lĩnh vực loại bỏ các-bon đioxit khỏi khí quyển.

---

(111) **4-0508187**
(210) 4-2020-53724
(181) 22/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

nurture·retail

(151) 03/10/2024
(220) 22/12/2020
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Đen, vàng.
(731) NURTURE AGTECH PRIVATE LIMITED (IN)
Uniphos House, C. D Marg, Khar West, Mumbai - 400052, India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng.

---

(111) **4-0508188**
(210) 4-2022-23156
(181) 15/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ENGELBERG
— Decorate Your Kitchen —

(151) 03/10/2024
(220) 15/06/2022
(531) 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP VI THIỆN NHÂN (VN)
Số 8 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy xay đa năng; máy ép; máy vắt cam; máy đánh trứng; tất cả dùng điện.

Nhóm 11: Đồ điện gia dụng gồm: dụng cụ nấu nướng dùng điện, bếp nấu, quạt điện, máy sấy tóc, ấm sắc thuốc dùng điện, máy làm sữa hạt, dùng điện.

Nhóm 21: Nồi áp suất không dùng điện; bộ nồi nấu không dùng điện; chảo chiên rán không dùng điện; bình đựng đồ uống không dùng điện; ấm đun nước nóng không dùng điện; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi.

---

(111) **4-0508189**
(210) 4-2022-23158
(181) 15/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EB ENGELBERG

(151) 03/10/2024
(220) 15/06/2022
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP VI THIỆN NHÂN (VN)
Số 8 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy xay đa năng; máy ép; máy vắt cam; máy đánh trứng; tất cả dùng điện.

Nhóm 11: Đồ điện gia dụng gồm: dụng cụ nấu nướng dùng điện, bếp nấu, quạt điện, máy sấy tóc, ấm sắc thuốc dùng điện, máy làm sữa hạt, dùng điện.

Nhóm 21: Nồi áp suất không dùng điện; bộ nồi nấu không dùng điện; chảo chiên rán không dùng điện; bình đựng đồ uống không dùng điện; ấm đun nước nóng không dùng điện; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi.

---

(111) **4-0508190**
(210) 4-2022-23537
(181) 17/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 17/06/2022

(531) 24.15.21; 26.3.23
(591) Xanh da trời, đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AUSTDOOR (VN)
Số 37, đường Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Phụ kiện nhôm kính.

Nhóm 07: Mô tơ cửa cuốn; mô tơ cửa cổng.

Nhóm 09: Bộ lưu điện.

---

(111) **4-0508191**
(210) 4-2022-23725
(181) 20/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 20/06/2022

(531) 7.1.24; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.4
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA HỒNG ĐÔNG (VN)
Số 277, Nguyễn Thị Đành, ấp 6, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nắp nhựa; can nhựa.

Nhóm 21: Chai nhựa; hũ nhựa; hộp nhựa (đồ chứa đựng dụng cụ gia dụng và nhà bếp làm bằng nhựa); vòi nhựa, vòi nhấn bằng nhựa, vòi nhấn khóa bằng nhựa, vòi phun sương bằng nhựa, vòi xịt bằng nhựa (tất cả là vòi gắn liền với chai nhựa).

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế đồ dùng gia dụng và nhà bếp bằng nhựa; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào thiết kế; thiết kế công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(111) **4-0508192**
(210) 4-2022-23727
(181) 20/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NHỰA HỒNG ĐÔNG

(151) 03/10/2024
(220) 20/06/2022

(531) 7.1.24; 24.15.7; 26.3.23; 26.4.4; 26.15.15
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA HỒNG ĐÔNG (VN)
Số 277, Nguyễn Thị Đành, ấp 6, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: nắp nhựa; can nhựa.

Nhóm 21: Chai nhựa; hũ nhựa; hộp nhựa (đồ chứa đựng dụng cụ gia dụng và nhà bếp làm bằng nhựa); vòi nhựa, vòi nhấn bằng nhựa, vòi nhấn khóa bằng nhựa, vòi phun sương bằng nhựa, vòi xịt bằng nhựa (tất cả là vòi gắn liền với chai nhựa).

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế đồ dùng gia dụng và nhà bếp bằng nhựa; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào thiết kế; thiết kế công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(111) **4-0508193**
(210) 4-2022-23729
(181) 20/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Luật sư TÂM ANH

(151) 03/10/2024
(220) 20/06/2022

(531) 25.7.3; 26.4.4; 26.4.9
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen, trắng.
(731) NGUYỄN TRỌNG ÂN (VN)
Số 30, đường số 5, khu dân cư Lê Thành, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và hỗ trợ doanh nghiệp; tư vấn quản trị doanh nghiệp; tư vấn và lập các dự án đấu thầu; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; điều tra thương mại.

Nhóm 45: Dịch vụ tham gia tố tụng và ngoài tố tụng; dịch vụ soạn thảo tài liệu, hồ sơ pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tư vấn pháp lý; thực hiện các dịch vụ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.

---

(111) **4-0508194**
(210) 4-2022-23731
(181) 20/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHIE!

(151) 03/10/2024
(220) 20/06/2022

(731) NGUYỄN THỊ THÙY LINH (VN)
Căn hộ 2417 Park 11, Parkhill 25/13 Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất công nghiệp; hóa chất tẩy rửa công nghiệp; chế phẩm tẩy trắng [chất tẩy màu] dùng trong công nghiệp.

Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc gia dụng; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Chất sát khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; xà phòng diệt khuẩn; chế phẩm khử mùi không khí; chất diệt khuẩn; chế phẩm khử trùng.

---

(111) **4-0508195**
(210) 4-2022-23740
(181) 20/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 20/06/2022

(531) 2.1.8; 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.2; 26.3.1; 26.3.7; 26.4.18

(591) Xanh dương, trắng, đỏ.

(731) NGUYỄN GIA BẢO (VN)
Khu Sala, số 87 Nguyễn Cơ Thạch, An Lợi Đông, quận 2, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, xe có động cơ, thiết bị và dụng cụ thể dục - thể thao, dụng cụ - trang thiết bị chơi golf, vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác, nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, thiết bị trường học, máy móc - thiết bị hỗ trợ giáo dục; quảng cáo; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (nhằm mục đích bán hàng); tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; đấu giá bất động sản.

Nhóm 39: Đại lý du lịch; tổ chức tua du lịch; dịch vụ đặt chỗ phục vụ du lịch; cho thuê xe có động cơ.

Nhóm 41: Cho thuê thiết bị thể thao và vui chơi giải trí; huấn luyện các môn thể thao; giáo dục và đào tạo; tư vấn giáo dục; câu lạc bộ thể thao; phòng tập thể thao; dịch vụ sáng tác theo yêu cầu (không nhằm mục đích quảng cáo).

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế phòng tập thể thao, câu lạc bộ thể thao, nhà hàng, quán cà phê, phòng chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ phục vụ ăn uống lưu động; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

---

(111) **4-0508196**
(210) 4-2022-23748
(181) 20/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 20/06/2022

(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Trắng, xanh lam, đen, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN DU (VN)
11 đường 5A, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Huấn luyện viên thể dục; cung cấp tiện nghi thể thao.

---

(111) **4-0508197**
(210) 4-2022-23922
(181) 21/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 21/06/2022

(531) 5.3.13; 26.11.9; 26.11.12
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOME VILLA (VN)
B5-15, khu chức năng đô thị thành phố Xanh, phố Hàm Nghi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Sản xuất đồ gia dụng, đồ gỗ nội thất.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất; tư vấn thiết kế kiến trúc, nội thất.

---

(111) **4-0508198**
(210) 4-2022-36154
(181) 31/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 31/08/2022

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh cổ vịt, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KAFI (VN)
Phòng 1403, lầu 14, tòa nhà Saling Tower, 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; dịch vụ tài chính; tư vấn chứng khoán; môi giới chứng khoán; tự doanh chứng khoán; đầu tư chứng khoán; bảo lãnh chứng khoán; lưu ký chứng khoán; dịch vụ quản lý quỹ.

---

(111) **4-0508199**
(210) 4-2022-37929
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ZORO AYA (VN)
Thôn Đan Quế (nhà ông Nguyễn Văn Trường), xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc dùng cho người.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, mỹ phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(111) **4-0508200**
(210) 4-2022-38654
(181) 19/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 19/09/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.13; 5.5.20; 25.3.15; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MISIMA VIỆT NAM (VN)
Số nhà 11, đường Phú Yên, xóm 20, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Dung dịch rửa xe; nước rửa kính ô tô; dung dịch rửa vành xe, la-zăng xe (mâm xe); dung dịch dưỡng và làm bóng lốp; dung dịch làm sạch bộ phận nhựa bên trong xe; dung dịch đánh bóng bề mặt sơn.

Nhóm 09: Linh kiện điện tử; điện thoại; điện thoại thông minh (smartphone); phụ kiện điện thoại; linh kiện điện thoại.

Nhóm 12: Nội thất ô tô (ghế đệm, bọc cửa, gương chiếu, gạt mưa); ô tô; phụ tùng ô tô.

---

(111) **4-0508201**
(210) 4-2022-34828
(181) 24/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 24/08/2022

(531) 5.1.1; 5.1.5; 26.2.7; 26.4.1
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HƯƠNG XUÂN ĐÀI (VN)
81 Lê Thanh Nghị, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn đồ uống.

---

(111) **4-0508202**
(210) 4-2022-34830
(181) 24/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 24/08/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh đậm, xanh lá cây, xanh nước biển, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT XÂY DỰNG BÌNH LONG (VN)
03 Phần Lăng 16, phường Hoà Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; thi công lắp đặt hệ thống cơ điện, hệ thống điều hòa.

---

(111) **4-0508203**
(210) 4-2022-34831
(181) 24/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 24/08/2022

(531) 2.3.1; 2.3.16; 4.5.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHILL OUT SPA (VN)
60 Đỗ Bá, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(111) **4-0508204**
(210) 4-2022-34848
(181) 24/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 24/08/2022

(531) 17.5.1; 17.5.9; 26.3.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh da trời, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐO ĐẠC XÂY DỰNG BTH (VN)
321/8 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; định giá bất động sản; đánh giá bất động sản; môi giới; quyên góp quỹ từ thiện; thu tiền thuê nhà, bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(111) **4-0508205**
(210) 4-2022-34862
(181) 24/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 24/08/2022

(531) 26.4.3; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP KỸ THUẬT LÊ DƯƠNG (VN)
L11-13-18, tầng 18, tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 38: Dịch vụ định vị vị trí địa lý [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ định vị vị trí người dùng [dịch vụ viễn thông].

Nhóm 42: Tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cho thuê phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(111) **4-0508206**
(210) 4-2022-34945
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 1.5.1; 1.17.2; 26.4.2
(731) EASTMAN AUTO AND POWER LIMITED (IN)
572, Udyog Vihar, Phase-V, Gurgaon, Haryana- 122016, India
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; pin điện cho xe cộ; pin mặt trời; ắc quy điện; ắc quy điện dùng cho xe cộ; hộp ắc quy; bộ đảo điện; thiết bị sạc pin; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

---

(111) **4-0508207**
(210) 4-2022-34946
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.13.1; 26.1.1
(591) Tím xanh, vàng, trắng.
(731) PHẠM HẢI YẾN (VN)
Cầu ải xóm 8, thôn Duyên Giang, xã Phú Lương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0508208**
(210) 4-2022-34950
(181) 25/08/2032
(300) 97/284,532 25/02/2022 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

REPUBLIC GROUP

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(731) OPENDEAL, INC. (US)
149 Fifth Avenue, New York, New York 10010, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ gây quỹ kinh doanh được cung cấp qua mạng máy tính như mạng internet; cung cấp dịch vụ gây quỹ cho người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu; các dịch vụ huy động vốn cộng đồng có bản chất là chấp nhận và quản lý các khoản đóng góp bằng tiền từ một nhóm các cá nhân; cung cấp cổng thông tin điện tử trên mạng internet trong lĩnh vực giao dịch tài chính và dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ lập kế hoạch tài chính và tư vấn đầu tư tài chính; dịch vụ tư vấn đầu tư; dịch vụ tài chính, cụ thể là cố vấn đầu tư, quản lý đầu tư, tư vấn đầu tư và đầu tư quỹ cho người khác, bao gồm dịch vụ đầu tư các khoản nợ, vốn đầu tư tư nhân và vốn cổ phần đại chúng; tư vấn đầu tư trong lĩnh vực tiến hành chào bán chứng khoán theo quy định thông qua việc phân phối chứng khoán cho những người tham gia sử dụng một nền tảng trực tuyến hoặc dịch vụ phân phối kỹ thuật số với các phương thức thanh toán khác nhau; các dịch vụ huy động vốn cộng đồng có bản chất là cung cấp tài chính từ tiền thu được từ các cá nhân; các dịch vụ tài chính, cụ thể là huy động vốn doanh nghiệp được cung cấp thông qua mạng máy tính như mạng internet; các dịch vụ tài chính có bản chất là chứng khoán đầu tư; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính, cụ thể là, thiết lập cơ cấu và tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát hành chứng khoán thông qua việc phân phối chứng khoán cho những người tham gia sử dụng trên một nền tảng trực tuyến hoặc dịch vụ phân phối kỹ thuật số; cung cấp cổng thông tin điện tử chứa các thông tin về đầu tư trên mạng internet cho phép các tổ chức phát hành tham gia chào bán và cung cấp chứng khoán của họ cho người khác thông qua việc phân phối chứng khoán cho những người tham gia sử dụng một nền tảng trực tuyến hoặc dịch vụ phân phối kỹ thuật số; cung cấp cơ sở dữ liệu về thông tin giao dịch tài chính an toàn sử dụng công nghệ chuỗi khối; cung cấp các dịch vụ tài chính cho hoạt động bán, phát triển, cho thuê và kinh doanh bất động sản ảo sử dụng công nghệ chuỗi khối.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người dùng đã đăng ký để huy động vốn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập và đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo một môi trường ảo trực tuyến cho các doanh nghiệp tìm kiếm các nguồn vốn từ cộng đồng để huy động vốn, đăng ký, công bố các sản phẩm và dịch vụ kinh doanh mà họ cung cấp, để tham gia các cuộc thảo luận, nhận phản hồi từ các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực, thành lập các cộng đồng ảo và tham gia vào các dịch vụ mạng xã hội trong lĩnh vực huy động vốn cộng đồng; cung cấp một nền tảng lưu trữ trang web sử dụng như một cổng thông tin huy động vốn cộng đồng trực tuyến để các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập tìm kiếm nguồn vốn từ tiền thu được từ các cá nhân; cung cấp trang thông tin điện tử có công nghệ chuyên biệt cho phép người dùng xem xét, đánh giá và đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập và cho các doanh nghiệp nhận nguồn vốn thu được từ các cá nhân

thông qua hình thức huy động vốn cộng đồng trực tuyến; cung cấp một trang thông tin điện tử chuyên biệt có phần mềm không tải xuống được cho người dùng xem xét, đánh giá và đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp đã được thành lập và cho các doanh nghiệp nhận nguồn tài chính thu được từ các cá nhân thông qua hình thức huy động vốn cộng đồng trực tuyến.

---

(111) **4-0508209**
(210) 4-2022-35650
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 1.13.1; 1.13.10; 24.15.7; 26.1.6
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HALINK (VN)
Số 6 Phan Chu Trinh, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được.

Nhóm 42: Dịch vụ lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế website; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); cung cấp phần mềm các giải pháp quản lý bán hàng hóa.

---

(111) **4-0508210**
(210) 4-2022-35661
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.9.4; 2.9.12; 4.5.21
(591) Tím, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NHÀ CỦA HIMA (VN)
C19, lô 14, khu đô thị Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Gối; gối ôm; gối hơi, không dùng cho mục đích y tế; gối giữ cố định đầu em bé.

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng sứ; ấm trà; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; bộ lọc trà.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; áo gối; vỏ đệm.

Nhóm 40: May chần mền, chăn.

---

(111) **4-0508211**
(210) 4-2022-35665
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LEDTUN
Không sợ bóng đêm

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 26.11.8
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TUN VIỆT NAM (VN)
Số 118, ngõ 553 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô; phụ tùng xe máy.

---

(111) **4-0508212**
(210) 4-2022-35667
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Queen's way

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 24.9.1
(591) Đỏ, cam, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HEADWAY VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Sô-cô-la; mứt kẹo; kẹo; bánh; kẹo thạch.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị sô cô la, ca cao; nước có gaz (đồ uống); nước hoa quả ép (đồ uống).

Nhóm 35: Mua bán bánh, sô-cô-la, mứt kẹo, kẹo bánh, nước uống chứa sô cô la, nước uống chứa ca cao.

---

(111) **4-0508213**
(210) 4-2022-35822
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHILL
Designed by Chill

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 3.1.14; 3.1.16
(591) Xanh nhạt, trắng, xám.
(731) NGUYỄN HOÀNG ÁNH TUYẾT (VN)
563 Tân Sơn, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(111) **4-0508214**
(210) 4-2022-35830
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 2.3.9; 2.5.1; 2.5.3; 9.7.1; 11.3.3; 26.1.1
(591) Trắng, đen, vàng, đỏ, xanh lá mạ.
(731) TRẦN MỸ NGÂN (VN)
Số 7, đường số 15, ấp Tân Hoa, xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, nước giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(111) **4-0508215**
(210) 4-2022-35835
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.16; 5.7.21
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP MINH TIẾN (VN)
Thôn Phạm Xã, xã Minh Tiến, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Nhãn đã qua chế biến: nhãn sấy, nhãn khô.

---

(111) **4-0508216**
(210) 4-2022-35836
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 1.3.1; 6.1.2; 25.5.25; 25.12.1; 26.3.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá mạ, trắng, đỏ cam.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT CUNG ỨNG RAU QUẢ VÀ CÂY DƯỢC LIỆU AN THỊNH PHÁT (VN)
Thôn An Cầu, xã Tống Trân, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: dưa lưới, dưa chuột, dưa vàng, ớt chuông.

---

(111) **4-0508217**
(210) 4-2022-35838
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 5.7.21; 5.7.22; 8.7.5; 25.12.1; 26.4.3
(591) Xanh lá cây đậm, trắng, vàng, đen, nâu, xám.
(731) HỢP TÁC XÃ NHÃN CÙI VÂN HL1 - HL2 HẠ LỄ (VN)
Thôn 3, xã Hạ Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Quả nhãn đã qua chế biến (long nhãn), hạt sen đã qua chế biến dùng làm thực phẩm.

Nhóm 30: Mật ong.

---

(111) **4-0508218**
(210) 4-2022-35924
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 7.1.13; 21.1.25
(731) PUTIAN GALLOP E - COMMERCE LTD (CN)
No.220, Shaolinbei St., Tianwei Town, Licheng District, Putian, Fujan (CN)
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; quần áo; mũ.

---

(111) **4-0508219**
(210) 4-2022-35925
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 2.9.14; 3.5.7; 3.5.20; 3.5.24
(731) PUTIAN GALLOP E - COMMERCE LTD (CN)
No.220, Shaolinbei St., Tianwel Town, Licheng Dis Putian, Fujan (CN)
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; quần áo; mũ.

---

(111) **4-0508220**
(210) 4-2022-35934
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 26.11.8
(731) GUANGDONG FENGMING ELECTRONIC TECH. CO., LTD. (CN)
No.1, Longle Road, Huanglong Village, Beijiao Town, Shunde District, Foshan, Guangdong, 528311, P.R. China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Tụ điện; hộp điện dung; siêu tụ điện để lưu trữ năng lượng; máy biến áp [điện]; thiết bị bán dẫn; thiết bị điều khiển điện tử dùng cho xe cộ; bộ cấp điện áp thấp; bộ nối điện.

---

(111) **4-0508221**
(210) 4-2022-33521
(181) 16/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 16/08/2022

(531) 6.1.2; 25.5.25; 26.1.1
(591) Đen, trắng, vàng, cam, đỏ, xanh lá cây.
(731) NGÔ XUÂN TRƯỜNG (VN)
Thôn Kim Đới, xã Hữu Bằng, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Thịt lợn qua chế biến; thịt lợn muối xông khói; thịt lợn ướp gia vị; dồi lợn; xúc xích; lạp xưởng.

---

(111) **4-0508222**
(210) 4-2022-33552
(181) 17/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 17/08/2022

(531) 1.15.11; 26.11.12
(591) Trắng, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI LAN CHI (VN)
Số 15, ngách 2, ngõ SimCo, làng Văn hóa Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); giầy dép (thời trang); mũ nón (thời trang).

---

(111) **4-0508223**
(210) 4-2022-33816
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 18/08/2022

(531) 18.2.1
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC CHEAU LIANG (VN)
Lô F4, F5-1, F5-2 KCN Minh Hưng - Hàn Quốc, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày, dép, thắt lưng.

---

(111) **4-0508224**
(210) 4-2022-33817
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 18/08/2022

(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.11.12
(591) Tím, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH LYDIAN (VN)
343/17A Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giáo dục âm nhạc; đào tạo thực hành.

---

(111) **4-0508225**
(210) 4-2022-33842
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LỰC SỸ

(151) 03/10/2024
(220) 18/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP MINH HƯNG (VN)
ấp Kinh 2A, xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Van ống dẫn nước bằng chất dẻo; bồn chứa nước bằng nhựa; thùng không bằng kim loại; thùng đựng hàng bằng chất dẻo; sọt, không bằng kim loại; ghế nhựa [ngồi]; bàn nhựa; tủ nhựa đựng quần áo; mắc quần áo; tấm nâng tải hàng, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Chậu nhựa [đồ chứa đựng]; rổ/giỏ dùng cho mục đích gia dụng; bình đựng đồ uống, không dùng điện; thùng rác; chai lọ; xô; thùng ướp lạnh [xô đựng đá]; chậu hoa bằng nhựa; đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; thùng đựng đá lạnh; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; hộp đựng bữa ăn trưa.

Nhóm 24: Màn (mùng) chống muỗi; chăn (mền); khăn trải giường (ga trải giường); vỏ nệm (vỏ đệm); vỏ gối; rèm cửa dạng lưới.

---

(111) **4-0508226**
(210) 4-2022-33871
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

artviet ladies
Phụ nữ Việt - Phong cách Việt
Cuộc thi tìm kiếm & Vinh danh phụ nữ Việt

(151) 03/10/2024
(220) 18/08/2022
(531) 2.3.7; 2.3.16; 4.5.1; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh cổ vịt, xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ART VIET DECOR (VN)
137-139 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các trò chơi truyền hình (gameshow); tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các cuộc thi thể thao; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu.

---

(111) **4-0508227**
(210) 4-2022-33973
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DEEPREAD

(151) 03/10/2024
(220) 19/08/2022
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DEEPVIEW (VN)
Số nhà 10, đường 1D, khu dân cư Melosa Khang Điền, khu phố 3, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPHOUSE VÀ CỘNG SỰ (IPHOUSE AND ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính; điện thoại di động.

---

(111) **4-0508228**
(210) 4-2022-34036
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Guava
HTX sản xuất và tiêu thụ nông sản sạch
Thất Hùng

(151) 03/10/2024
(220) 19/08/2022
(531) 1.15.23; 5.7.21; 5.7.22; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng, xanh nõn chuối, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ NÔNG SẢN SẠCH THẤT HÙNG (VN)
Khu dân cư Vũ Xá, phường Thất Hùng, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán ổi tươi; xuất nhập khẩu: ổi tươi, nước ép ổi, rau củ quả tươi, rau củ quả đã qua chế biến.

---

(111) **4-0508229**
(210) 4-2022-34037
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 5.3.15; 5.7.21; 5.7.22
(591) Xanh lá cây, vàng nhạt, nâu, nâu đậm, trắng.
(731) TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ (VN)
Số 52, ấp Sa Bình, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 30: Kem dừa sáp [kem lạnh] (được làm từ cơm dừa sáp, nước, sữa, bơ thực vật, đường tinh luyện, muối).

---

(111) **4-0508230**
(210) 4-2022-34038
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AQUAGHP

(151) 03/10/2024
(220) 19/08/2022

(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XỬ LÝ NƯỚC GIA HƯNG PHÁT (VN)
Số nhà 418, quốc lộ 20, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại (inox); can/thùng/bình đựng bằng kim loại; thùng chứa loại lớn bằng kim loại.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị lọc nước uống (bộ lọc nước uống); bình lọc nước uống; phụ kiện dùng cho thiết bị lọc nước; bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(111) **4-0508231**
(210) 4-2022-34043
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 2.9.1; 4.5.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh bạc, xanh lá cây.
(731) PHẠM VĂN TRƯỜNG (VN)
Xã Xuân Thiện, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(111) **4-0508232**
(210) 4-2022-34050
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Montero S

(151) 03/10/2024
(220) 19/08/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THACO AUTO (VN)
KCN Cơ khí ô tô Chu Lai Trường Hải, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 12: Thân xe ô tô, vỏ xe ô tô; khung gầm của ô tô; xe ô tô; thân xe cộ, vỏ xe cộ; khung gầm xe cộ; ô tô buýt, xe buýt.

---

(111) **4-0508233**
(210) 4-2022-34051
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Montero SL

(151) 03/10/2024
(220) 19/08/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THACO AUTO (VN)
KCN Cơ khí ô tô Chu Lai Trường Hải, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 12: Thân xe ô tô, vỏ xe ô tô; khung gầm của ô tô; xe ô tô; thân xe cộ, vỏ xe cộ; khung gầm xe cộ; ô tô buýt, xe buýt.

---

(111) **4-0508234**
(210) 4-2022-34053
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 20.5.7; 26.11.13
(591) Đỏ hồng, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM BEST LIFE (VN)
Số nhà 40B, ngách 108, phố Đông Thiên, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc dùng để làm sạch và trang điểm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất khử mùi cho người hoặc động vật.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đi tay; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0508235**
(210) 4-2022-34225
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

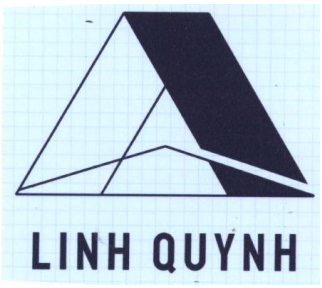

(151) 03/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 7.3.11; 25.7.3; 26.3.1; 26.15.15
(591) Xanh than, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LINH QUỲNH (VN)
Tổ Liên Gia 12, TDP Mậu Lâm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung ứng lao động tạm thời; dịch vụ tuyển dụng lao động.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng nhà để ở; xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị; xây dựng cầu đường.

Nhóm 42: Đo đạc đất đai; dịch vụ bản đồ; thiết lập bản vẽ xây dựng; thăm dò địa chất, nguồn nước.

---

(111) **4-0508236**
(210) 4-2022-34294
(181) 22/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/08/2022

(531) 24.17.18; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8
(591) Ghi, đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CP VI TÍNH - ĐIỆN MÁY SÀI GÒN (VN)
Số 207 Bùi Thị Xuân, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 09: Thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; thiết bị liên lạc; máy vi tính; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; thiết bị ngoại vi máy tính; máy in dùng với máy tính.

---

(111) **4-0508237**
(210) 4-2022-34298
(181) 22/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/08/2022

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC DOFIN (VN)
Số 141/69/11, đường Thạnh Lộc 19, khu phố 3C, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo.

---

(111) **4-0508238**
(210) 4-2022-34353
(181) 22/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HƯƠNG HƯƠNG

(151) 03/10/2024
(220) 22/08/2022

(731) PHAN THỊ THÚY DIỄM (VN)
52/7 khu vực Bình Phó A, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(111) **4-0508239**
(210) 4-2022-34374
(181) 22/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIOBIJIN

(151) 03/10/2024
(220) 22/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BB GROUP (VN)
A203 tháp The Manor, đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn, quản lý kinh doanh của khách sạn; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản, môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ lưu kho; dịch vụ bốc dỡ.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; vật lý trị liệu; dịch vụ tắm hơi.

---

(111) **4-0508240**
(210) 4-2022-34404
(181) 22/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/08/2022

(531) 1.3.1; 11.1.18; 25.12.1
(731) CÔNG TY TNHH ANH NGỮ GIA VIỆT (VN)
Số 39, Mậu Thân, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tổ chức các sự kiện về giáo dục; tư vấn du học; dịch thuật.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0508241**
(210) 4-2022-33554
(181) 17/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 17/08/2022

(531) 5.5.1; 5.5.21
(731) MAI THỊ HẠNH (VN)
P606 nhà P3 phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán áo sơ mi và áo dài dành cho tang lễ.

---

(111) **4-0508242**
(210) 4-2022-33802
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HOÀNG YẾN CHIBI

(151) 03/10/2024
(220) 18/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ MINH YẾN (VN)
Tầng 5, Sông Đô Building, số 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; mua bán: quần áo, đồng hồ, phụ kiện thời trang, sách báo, tạp chí, băng đĩa, đồ thủ công mỹ nghệ, tranh, ảnh, tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành buổi hòa nhạc; dịch vụ giới thiệu phim; dịch vụ giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; sản xuất chương trình biểu diễn; sản xuất âm nhạc; cung cấp

thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; sáng tác ca khúc; trình diễn sân khấu; dàn dựng băng video; dịch vụ sáng tác truyện, tự truyện và kịch bản phim; giải trí trên truyền hình; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(111) **4-0508243**
(210) 4-2022-33804
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 18/08/2022

(531) 2.9.1
(591) Tím, hồng.
(731) PHAN TÚ ANH (VN)
Số 13 ngõ 273 Nguyễn Khoái, tổ 33C, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; nhồi bông, thêu, may đo theo yêu cầu, nhuộm vải, hồ vải.

Nhóm 42: Một số dịch vụ thiết kế, cụ thể: thiết kế phần mềm và hệ thống máy tính, thiết kế nội thất, thiết kế bao bì, thiết kế nghệ thuật đồ họa, thiết kế trang phục.

---

(111) **4-0508244**
(210) 4-2022-33810
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Lemon

(151) 03/10/2024
(220) 18/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CÔNG NGHIỆP A.V.A.L (VN)
Lô A65/II-A72/II đường số 4, KCN Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(111) **4-0508245**
(210) 4-2022-35225
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 26/08/2022

(531) 5.5.20; 5.7.3; 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Cam đậm, cam nhạt, xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NAMCO FOOD (VN)
294L/2 tổ 18, đường Phan Đình Giót, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Cơm cháy (cơm cháy được chế biến và đóng gói sẵn); cơm cháy chà bông; cơm sấy; cơm đã qua chế biến.

---

(111) **4-0508246**
(210) 4-2022-35229
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VNSMART WAREHOUSE

(151) 03/10/2024
(220) 26/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVAGROUP (VN)
65 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Đại lý du lịch; vận tải; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa; điều hành du lịch; dịch vụ đặt chỗ và tổ chức tua du lịch; hướng dẫn khách du lịch; đại lý vận tải, kinh doanh khai thác cảng, bến tàu; cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ giữ xe; bốc xếp hàng hóa; bưu chính; chuyển phát; dịch vụ giao nhận hàng hóa; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách; sắp xếp cuộc đi chơi trên biển; lưu giữ tàu thuyền; dịch vụ chia sẻ xe hơi; dịch vụ lái xe; phân phối năng lượng; cho thuê thiết bị cung cấp dưỡng khí cho thợ lặn; dịch vụ gói quà; lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu và tài liệu dạng điện tử; dịch vụ hoa tiêu; dịch vụ khuân vác; trục vớt tàu; cho thuê hầm rượu sử dụng điện; cho thuê ô tô đua; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hoá; cho thuê xe lăn; dịch vụ cứu hộ; lai dắt tàu thuyền; cung cấp thông tin về giao thông; vận chuyển và tích trữ rác; vận chuyển đồ đạc; dịch vụ lai kéo xe hỏng; cung cấp nước; dịch vụ đóng gói hàng hóa; đặt vé máy bay, xe cộ; dịch vụ làm visa cho khách; đại lý vé máy bay.

---

(111) **4-0508247**
(210) 4-2022-35239
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HOORAY

(151) 03/10/2024
(220) 26/08/2022

(731) TRẦN NAM PHƯƠNG (VN)
307/31 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Khu vui chơi trẻ em; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ giải trí; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp tiện nghi giải trí; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn lưu động.

---

(111) **4-0508248**
(210) 4-2022-35266
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MASCOPEX MART

(151) 03/10/2024
(220) 26/08/2022

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASCOPEX (VN)
38B Nguyễn Biểu, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại, dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân.

---

(111) **4-0508249**
(210) 4-2022-35316
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 26/08/2022
(531) 2.3.1; 2.3.16; 24.9.1
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH TNT HAIR VIỆT NAM (VN)
Thôn Đản Mỗ, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 26: Tóc giả; râu giả; lưới bao tóc; ruy băng dùng cho tóc; nơ cài tóc.

---

(111) **4-0508250**
(210) 4-2022-35328
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 26/08/2022
(531) 1.15.11; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1
(591) Vàng, vàng đậm, vàng đồng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN SÀO CÔ BA (VN)
Số 166 (số nhà cũ A15/120B) đường 23 tháng 8, khóm 1, phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 29: Tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào thô; yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào; thực phẩm làm từ tổ yến.

---

(111) **4-0508251**
(210) 4-2022-35920
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022
(531) 5.1.6; 5.1.16; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh lá mạ, xanh lá cây, vàng ánh đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ ĐẠI HỒNG ÂN (VN)
Số 489 đường Tô Ngọc Vân, khu phố 1, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; đầu tư bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(111) **4-0508252**
(210) 4-2022-35921
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 15.9.18; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.8
(591) Đen, xanh dương, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẠI QUANG PC (VN)
Số nhà 6, ngách 30, ngõ 350 Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Điện thoại; thiết bị ngoại vi máy vi tính; pin điện thoại; tai nghe điện thoại; thẻ nhớ điện thoại; sạc điện thoại.

---

(111) **4-0508253**
(210) 4-2022-36201
(181) 31/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Canlen

(151) 03/10/2024
(220) 31/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH CHEMICAL CANLEN VIỆT NAM (VN)
Lô A-1B9-CN, khu công nghiệp Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dùng trong công nghiệp; keo nhựa melamine; keo nhựa phenolic; keo tẩm giấy.

Nhóm 19: Giấy nhúng melamine (vật liệu dùng trong xây dựng).

---

(111) **4-0508254**
(210) 4-2022-36261
(181) 31/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VKD

(151) 03/10/2024
(220) 31/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN Y - DƯỢC SÂM NGỌC LINH V.N (VN)
Số 1059 đường Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm; thảo dược; trà thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; dược phẩm; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chế phẩm vitamin; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 32: Bia; nước tăng lực (đồ uống không cồn và không dùng cho mục đích y tế); đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước uống tinh khiết đóng chai; nước khoáng (đồ uống).

Nhóm 33: Rượu; rượu vang; rượu hoa quả; đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 35: Mua bán các mặt hàng: đồ sơ sinh, phụ kiện và đồ dùng cho mẹ, đồ dùng học tập đồ chơi, đồ dùng du lịch, xe đẩy, nôi, cũi, đồ dùng ăn uống cho trẻ em.

---

(111) **4-0508255**
(210) 4-2022-36263
(181) 31/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FUHACIN

(151) 03/10/2024
(220) 31/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN Y - DƯỢC SÂM NGỌC LINH V.N (VN)
Số 1059 đường Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị sử dụng trong xét nghiệm y tế; thiết bị sử dụng trong phân tích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật.

---

(111) **4-0508256**
(210) 4-2022-36264
(181) 31/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

REMECIN

(151) 03/10/2024
(220) 31/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN Y - DƯỢC SÂM NGỌC LINH V.N (VN)
Số 1059 đường Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508257**
(210) 4-2022-36265
(181) 31/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Cỏ 4 lá

(151) 03/10/2024
(220) 31/08/2022

(731) NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)
Nhà 41C, khu tập thể quân đội 25K Phan Đình Phùng, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; trang phục; áo váy; quần áo có họa tiết thêu; quần áo may sẵn; bộ quần áo.

Nhóm 40: May quần áo; dịch vụ sửa quần áo cho vừa số đo; cắt vải; xử lý vải; thêu thùa.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo; thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang.

---

(111) **4-0508258**
(210) 4-2022-36268
(181) 31/08/2032
(300) 63004212 03/03/2022 CN
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 31/08/2022

(531) 4.2.1; 19.7.1; 26.4.3; 26.4.18
(591) Đen, vàng, trắng, xanh da trời nhạt, xanh lá cây nhạt, hồng, xám, vàng xám.
(731) E. REMY MARTIN & CO (FR)
20, rue de la Société Vinicole, 16100 Cognac, France
(740) Công ty TNHH VINTELL Sáng chế và thương hiệu (VINTELL CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(111) **4-0508259**
(210) 4-2022-36284
(181) 31/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FOURLAPS

(151) 03/10/2024
(220) 31/08/2022

(731) FOURLAPS LLC (US)
247 West 37th Street Suite 1902, New York, NY 10018, United States of America
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Trang phục, cụ thể là: áo sơ mi, áo, áo cánh, áo thun ba lỗ, áo thun ngắn tay, áo nỉ, áo len dài tay, áo váy, váy, áo len chui đầu, áo gilê, áo vét [quần áo], áo choàng ngoài, bộ quần áo, quần đùi (pants), quần dài, quần nỉ bo gấu (sweatpants), quần gin (jean), quần soóc, mũ và mũ lưỡi trai, quần áo bơi, quần áo lót, quần áo mặc trong nhà, quần bó.

---

(111) **4-0508260**
(210) 4-2022-36285
(181) 31/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 31/08/2022

(531) 9.1.10; 26.3.1; 26.4.9; 26.15.15
(731) FOURLAPS LLC (US)
247 West 37th Street Suite 1902, New York, NY 10018, United States of America
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Trang phục, cụ thể là: áo sơ mi, áo, áo cánh, áo thun ba lỗ, áo thun ngắn tay, áo nỉ, áo len dài tay, áo váy, váy, áo len chui đầu, áo gilê, áo vét [quần áo], áo choàng ngoài, bộ quần áo, quần đùi (pants), quần dài, quần nỉ bo gấu (sweatpants), quần gin (jean), quần soóc, mũ và mũ lưỡi trai, quần áo bơi, quần áo lót, quần áo mặc trong nhà, quần bó.

---

(111) **4-0508261**
(210) 4-2019-14117
(181) 25/04/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/04/2019

(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.1.14
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI SAO KIM VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, số nhà H23, khu đấu giá quyền sử dụng đất Man Bồi - Gốc Găng, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Buôn bán: thiết bị điện gồm bóng đèn điện, công tắc điện, pin, ắc quy, quạt điện, bếp điện, đồ gia dụng gồm bàn, ghế, giường, tủ, ấm đựng nước, bếp từ, ấm đun nước, bếp hồng ngoại, xoong chảo, ấm đun siêu tốc, giày dép, quần áo, mũ nón, phụ kiện ngành may mặc, thời trang, cúc, kim, chỉ, khoá quần áo, thiết bị điện gia dụng, bóng đèn, thiết bị chiếu sáng, thực phẩm, bánh kẹo, mỹ phẩm, hoá mỹ phẩm, nước hoa, nước rửa tay, nước rửa chén, mũi khoan, máy mài, máy cắt, sản phẩm đánh bóng.

---

(111) **4-0508262**
(210) 4-2020-51505
(181) 08/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

Miverlon

(151) 03/10/2024
(220) 08/12/2020

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TRUNG NAM (VN)
42/5 Nguyễn Đình Khơi, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508263**
(210) 4-2021-00941
(181) 11/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Trà Bách Đạo
茶百道
CHABAIDAO

(151) 03/10/2024
(220) 11/01/2021

(731) CÔNG TY TNHH UNIVERSCO (VN)
Room 4.06, Thiên Sơn Plaza, số 800 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê, trà sữa.

---

(111) **4-0508264**
(210) 4-2021-31736
(181) 04/08/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

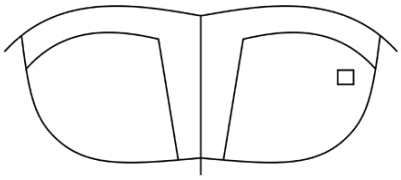

(151) 03/10/2024
(220) 04/08/2021

(531) 16.3.13; 26.4.1

(731) GUANGZHOU ROYAL WOLF SUPPLY CHAIN CO., LTD. (CN)
No.72 North Heng Road, Dongkeng District, Qunxing Village, Xintang Town, Zengcheng District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần bò; mũ; quần dài; quần áo lót; áo ngắn; giày.

---

(111) **4-0508265**
(210) 4-2021-38617
(181) 13/10/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Saudi Rock wool

(151) 03/10/2024
(220) 13/10/2021

(531) 1.15.15; 26.3.1; 26.15.15

(591) Đen, vàng.

(731) SAUDI ROCK WOOL FACTORY (SA)
Second Industrial City, P.O. Box: 145, Riyadh 11383, Kingdom of Saudi Arabia

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 17: Vật liệu trám khớp nối giãn nở/vật liệu đệm lót khớp nối giãn nở; vật liệu cách điện, cách nhiệt; phớt cách điện, cách nhiệt; sợi khoáng vật (cách điện, cách nhiệt); vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt; bông khoáng (cách điện, cách nhiệt); vật liệu cách âm.

---

(111) **4-0508266**
(210) 4-2021-40355
(181) 22/10/2031
(450) 25/11/2024 440
(540) SnapTik

(151) 03/10/2024
(220) 22/10/2021

(731) VĂN HOÀNG TÙNG (VN)
129 Phan Đình Phùng, khối 5, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (được ghi sẵn hoặc có thể tải xuống); phần mềm ứng dụng (được ghi sẵn hoặc có thể tải xuống); phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh và thiết bị thông minh (được ghi sẵn hoặc có thể tải xuống).

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ giải trí qua một trang web; cung cấp thông tin giải trí qua một trang web; cung cấp thông tin hướng dẫn người dùng cho mục đích giải trí qua một trang web.

Nhóm 42: Cung cấp dịch vụ phần mềm trực tuyến, cung cấp phần mềm ứng dụng qua một trang web, cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS); thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; lập trình máy tính; cung cấp truy cập tạm thời tới ứng dụng phần mềm không tải xuống được; cung cấp truy cập tạm thời tới ứng dụng phần mềm không tải xuống được dùng để chỉnh sửa giao diện và cho phép tải xuống ảnh chụp và viđêô cho mục đích sử dụng cá nhân.

---

(111) **4-0508267**
(210) 4-2021-45601
(181) 19/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540) CUORI

(151) 03/10/2024
(220) 19/11/2021

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MOBELL (VN)
909/4 quốc lộ 1A, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy giặt, máy ép trái cây, máy xay thịt, máy xay trái cây, máy hút bụi, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện.

Nhóm 11: Quạt làm mát, máy lạnh, máy sưởi, bếp điện từ, bếp hồng ngoại, lò nướng, lò vi sóng, bình đun nước nóng, thiết bị làm sữa chua chạy điện, máy làm bánh mì, máy pha cà phê, máy làm kem, thiết bị và máy làm đá, nồi chiên không dầu.

---

(111) **4-0508268**
(210) 4-2022-01017
(181) 11/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540) LACOZA

(151) 03/10/2024
(220) 11/01/2022

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH HUY (VN)
Thôn 5 xã Thuần Hưng, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 18: Đồ da; đồ giả da; ví; túi xách; túi hành lý; ô dù.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ; ca vát; giày; dép; thắt lưng [trang phục].

---

(111) **4-0508269**
(210) 4-2022-02826
(181) 24/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 24/01/2022

(531) 1.15.15; 3.4.2; 3.4.24; 26.4.2
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AMM - GERMANY (VN)
Số 43 đường 3.9 khu đô thị Gamuda Garden, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; sữa bột dành cho trẻ em và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho bé sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh.

---

(111) **4-0508270**
(210) 4-2022-27191
(181) 08/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 08/07/2022

(531) 25.5.1; 26.4.1; 26.4.2; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG DOANH NÔNG (VN)
20 Trần Cao Vân, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi không khí; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chế phẩm làm trong sạch không khí; chất diệt vật ký sinh [carbolineum]; chế phẩm diệt nấm khô mục.

---

(111) **4-0508271**
(210) 4-2022-27229
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

The Legend Of PMU

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022

(731) ĐOÀN THỊ THU PHƯƠNG (VN)
Tổ 2, khu 8, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều hành hội thảo; đào tạo; đào tạo dạy nghề; tổ chức sự kiện nhằm mục đích về giải trí, thể thao, văn hóa và giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh.

---

(111) **4-0508272**
(210) 4-2022-27231
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BEN & BẮP
CHUYÊN ĐỒ DÙNG CHO MẸ & BÉ
BabyShop

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022

(531) 2.5.6; 2.5.23
(591) Đen, trắng, vàng, vàng cam, cam, hồng.
(731) NGUYỄN THỊ HẢI ÂU (VN)
73 Lê Hồng Phong, phường 07, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ dùng cho mẹ và bé: quần áo, mũ (nón), tất (vớ), giày dép, tã lót, khăn gạc, bình sữa, dụng cụ vệ sinh bình sữa, dụng cụ cho bé tập ăn, yếm đeo cho bé, đai và địu giữ em bé, xe đẩy em bé, xe tập đi, giường, cũi, nôi em bé, đồ chơi, sữa, váng sữa, thức ăn dặm cho bé, thực phẩm chức năng, dược phẩm, mỹ phẩm, sữa tắm, đồ lót cho phụ nữ mang thai.

---

(111) **4-0508273**
(210) 4-2022-33559
(181) 17/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

WOONG HYE

(151) 03/10/2024
(220) 17/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CANARY (VN)
Thửa đất 2229, ấp 7, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước hoa; tinh dầu.

---

(111) **4-0508274**
(210) 4-2022-33584
(181) 17/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

H A T
TRUE PRESTIGE TO BELIEVE

(151) 03/10/2024
(220) 17/08/2022

(531) 3.6.11; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU H.A.T+ (VN)
Khu dịch vụ sân bay Gia Lâm, tổ 1 đường dẫn cầu Vĩnh Tuy, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; ví đựng tiền; cặp học sinh; vali; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

---

(111) **4-0508275**
(210) 4-2022-33611
(181) 17/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

COLCIDOL

(151) 03/10/2024
(220) 17/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; các chế phẩm ngành dược.

---

(111) **4-0508276**
(210) 4-2022-33612
(181) 17/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NUROTIV BIONIC

(151) 03/10/2024
(220) 17/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM APEC (VN)
Số 10, ngõ 141/8, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất tẩy trắng và chất dùng để giặt; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; các chế phẩm ngành dược.

---

(111) **4-0508277**
(210) 4-2022-33631
(181) 17/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 17/08/2022

(531) 1.15.23; 5.5.20; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, cam.
(731) TRẦN NGUYÊN HÙNG (VN)
1052 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Du lịch.

---

(111) **4-0508278**
(210) 4-2022-33640
(181) 17/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 17/08/2022

(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Trắng, xanh than, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ VIỆT PHƯƠNG (VN)
Số 8, ngõ 189, ngách 61, hẻm 6, đường Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Marketing; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; marketing mục tiêu.

---

(111) **4-0508279**
(210) 4-2022-33643
(181) 17/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 17/08/2022

(531) 18.3.2; 18.3.23; 25.5.25; 26.1.1
(591) Vàng, đen, xanh dương, xanh dương đậm.
(731) ĐINH ĐỨC NGUYÊN (VN)
Thôn Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm câu cá và phụ kiện câu cá như: cần câu, gậy (chống cần) gác cần câu, gậy cán vợt, máy câu, dây câu, móc câu, kéo cắt dây câu, mồi câu, ô câu, ghế câu, kìm kẹp cá, kìm gỡ cá, thùng đựng cá, ghế ngồi câu, ô che nắng và các phụ kiện câu cá khác.

---

(111) **4-0508280**
(210) 4-2022-38855
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KHAVINEST

(151) 03/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH AQUA (VN)
Số 105 Tô Hiệu, phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 29: Yến sào, tổ yến đã qua sơ chế và đóng hộp.

Nhóm 32: Nước yến đóng hũ; nước yến đóng lon; nước yến đóng chai.

---

(111) **4-0508281**
(210) 4-2022-32510
(181) 10/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Koman

(151) 03/10/2024
(220) 10/08/2022

(731) NINGBO DUNCOTEK NEW MATERIAL CO., LTD (CN)
Yunsheng Technology Industrial Park, No. 2, Ln. 189, Canghai Rd., High-tech Zone, Ningbo, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Ống dẫn bằng kim loại; que hàn bằng kim loại; sợi dây để hàn bằng kim loại; que hàn; dây hàn.

---

(111) **4-0508282**
(210) 4-2022-41785
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LỤC TÙNG SHAN

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THEKLA (VN)
Tầng 18, số 52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chiết xuất từ trà dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Trà thảo dược.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước quả cô đặc (không có cồn); đồ uống không cồn có hương vị trà.

---

(111) **4-0508283**
(210) 4-2022-41846
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MÌ KHÔ XÁ XÍU
GIA PHÚC

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 26.1.1

(591) Vàng, đen.

(731) HỘ KINH DOANH QUÁN MÌ GIA PHÚC (VN)
198B xóm Chiếu, phường 14, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán ăn; dịch vụ chuẩn bị thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ chuẩn bị thức ăn và đồ uống để mang theo người (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0508284**
(210) 4-2022-41847
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(531) 11.1.18; 26.15.15
(591) Vàng đồng, đen.
(731) NGUYỄN BÙI MINH NGUYỄN (VN)
193/9 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện; máy pha cà phê kết hợp máy lọc nước; máy pha cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; máy rang cà phê.

---

(111) **4-0508285**
(210) 4-2022-41853
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ORALMIC

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)
Số 6, ngách 91/16, ngõ 91 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508286**
(210) 4-2022-41864
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(531) 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ V-METAV (VN)
212 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính trên các thiết bị điện tử số hoá di động cầm tay và thiết bị điện tử tiêu dùng khác; phần mềm máy tính để thực hiện các dịch vụ thanh toán điện tử; thẻ mang dữ liệu có từ tính.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; cung cấp thông tin kinh doanh, thương mại thông qua một cổng thông tin điện tử; bán buôn, bán lẻ máy vi tính, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; phần mềm như một dịch vụ (saas), nền tảng như một dịch vụ (paas); nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp, lưu trữ và xử lý dữ liệu [dịch vụ công nghệ thông tin]; cho thuê ứng dụng, cung cấp các dịch vụ ứng dụng thiết bị mainframe phân thời cho khách hàng, cung cấp trực tuyến phần mềm (ứng dụng và cung cấp các dịch vụ ứng dụng).

---

(111) **4-0508287**
(210) 4-2022-41865
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Mary's Choices

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(531) 24.15.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ V-METAV (VN)
212 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính trên các thiết bị điện tử số hoá di động cầm tay và thiết bị điện tử tiêu dùng khác; phần mềm máy tính để thực hiện các dịch vụ thanh toán điện tử; thẻ mang dữ liệu có từ tính.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm trên phương tiện truyền thông.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0508288**
(210) 4-2022-41866
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Mary's Choice

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(531) 24.15.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ V-METAV (VN)
212 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính trên các thiết bị điện tử số hoá di động cầm tay và thiết bị điện tử tiêu dùng khác; phần mềm máy tính để thực hiện các dịch vụ thanh toán điện tử; thẻ mang dữ liệu có từ tính.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm trên phương tiện truyền thông.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0508289**
(210) 4-2022-41879
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HEIMAT

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ KHÁCH SẠN AKYN (VN)
VP.06.46, lầu 6, tòa nhà EverRich Infinity - 290 An Dương Vương, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0508290**
(210) 4-2022-42001
(181) 07/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

minipolo

(151) 03/10/2024
(220) 07/10/2022

(531) 4.5.3; 14.5.21; 14.5.23; 21.1.13; 26.4.4
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) NGUYỄN ANH ĐỨC (VN)
Số 101/B9 ngõ 20 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán trò chơi cờ bàn.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(111) **4-0508291**
(210) 4-2022-42003
(181) 07/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MTN
DESIGN OF THE LIFE

(151) 03/10/2024
(220) 07/10/2022

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC TOÀN (VN)
Phòng 2004 V4 Home City, số 177 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ giáo dục chuyên ngành tâm lý, tư vấn tâm lý; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn thần số học; tư vấn chiêm tinh học; tư vấn tâm linh.

---

(111) **4-0508292**
(210) 4-2022-42011
(181) 07/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 07/10/2022

(531) 24.17.25; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ P&R (VN)
Số 18 đường 35, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

---

(111) **4-0508293**
(210) 4-2022-42013
(181) 07/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LUẬT VẠN ĐIỂM

(151) 03/10/2024
(220) 07/10/2022

(731) PHẠM THỊ THU PHƯƠNG (VN)
Tổ dân phố số 3, thị trấn Lâm, huyện ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; các dịch vụ cá nhân và xã hội được cung cấp bởi người khác phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu của cá nhân.

---

(111) **4-0508294**
(210) 4-2022-42253
(181) 10/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 10/10/2022

(531) 2.7.2; 2.7.4; 5.3.20; 5.5.19; 26.13.1
(591) Hồng, nâu, xanh, vàng, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY VIỆT PHÁP (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(111) **4-0508295**
(210) 4-2022-42260
(181) 10/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 10/10/2022

(531) 3.1.6
(731) NGUYỄN NGỌC DIỆP (VN)
188 ngõ chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật, thức ăn nhai cho động vật, thức ăn cho động vật, hạt cho thức ăn động vật, bột cho động vật.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn chế phẩm, dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(111) **4-0508296**
(210) 4-2022-42265
(181) 10/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Hoa Lan
ANABE
ANABE ORCHID

(151) 03/10/2024
(220) 10/10/2022

(591) Xanh dương.
(731) LƯU QUỐC VIỆT (VN)
Tổ 08 ấp Lồ ồ, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 31: Hoa phong lan tươi; cây phong lan tươi; cây phong lan nhỏ làm giống; hoa tươi.

---

(111) **4-0508297**
(210) 4-2022-42750
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TAM DAC TRAVEL GROUP

(151) 03/10/2024
(220) 12/10/2022

(531) 24.1.1; 26.1.2
(591) Xanh lam, đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH TÂM ĐẮC GROUP (VN)
138, Ông Ích Khiêm, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch sinh thái; tổ chức các chuyến du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 44: Dịch vụ tắm hơi; dịch vụ mát xa.

---

(111) **4-0508298**
(210) 4-2022-42752
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 12/10/2022

(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.11.12; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH HEYYOU (VN)
510 quốc lộ 1A, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo thời trang.

---

(111) **4-0508299**
(210) 4-2022-42753
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 12/10/2022

(531) 1.15.15; 24.15.21; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh nước biển, xanh da trời, đen, trắng, xám.
(731) DƯƠNG DUYÊN NGHỆ (VN)
Ấp 5, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 11: Béc phun nước dùng cho nông trại (thiết bị phun nước); thiết bị lọc nước; thiết bị đường ống dẫn nước (cụ thể là hệ thống ống dẫn nước); thiết bị phân phối nước; van điều chỉnh mức trong bình chứa; vòi nước.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: béc phun nước dùng cho nông trại (thiết bị phun nước), thiết bị lọc nước, thiết bị đường ống dẫn nước cụ thể là hệ thống ống dẫn nước, thiết bị phân phối nước, van điều chỉnh mức trong bình chứa, vòi nước.

---

(111) **4-0508300**
(210) 4-2022-42774
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KRATOS

(151) 03/10/2024
(220) 12/10/2022

(531) 26.3.1
(731) ĐINH THỊ HẰNG (VN)
Thôn 7, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ xay cho mục đích gia dụng, vận hành bằng tay; khay dùng cho mục đích gia dụng; bàn chải đánh răng.

---

(111) **4-0508301**
(210) 4-2022-37020
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) PHẠM PHÚC VINH (VN)
80/12/87 đường Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Hình dán trang trí (cho nón bảo hiểm, laptop, ôtô, xe máy).

---

(111) **4-0508302**
(210) 4-2022-37022
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MESITA

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(731) NGUYỄN PHẠM HOÀI HƯƠNG (VN)
535/11/14 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0508303**
(210) 4-2022-37023
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VNCERT

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(531) 1.1.4; 1.1.10; 1.13.10; 1.15.23; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ - KỸ THUẬT VNCERT (VN)
70 Đường Bình Chiểu, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn, đào tạo các tiêu chuẩn quản lý, tiêu chuẩn sản phẩm, các công cụ năng suất.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ; đánh giá chứng nhận hệ thống quản lý, chất lượng sản phẩm; thử nghiệm, kiểm định sản phẩm.

---

(111) **4-0508304**
(210) 4-2022-37697
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 13/09/2022

(531) 1.5.1; 26.1.1
(591) Xanh đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CHÍ BẢO (VN)
22/8B đường 339, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: áo thun, áo khoác, áo hoodie.

---

(111) **4-0508305**
(210) 4-2022-38202
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022

(531) 5.3.15; 5.7.20; 6.19.9; 26.11.12
(591) Vàng nghệ, vàng, xanh, trắng, nâu, xám.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHA BÍCH (VN)
Q1.14, tổ 01. ấp 05, xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi, trái cây tươi: dưa lưới.

---

(111) **4-0508306**
(210) 4-2022-38218
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.4.18; 26.11.8
(591) Vàng, xanh rêu (xanh bộ đội).
(731) HỘ KINH DOANH DƯƠNG VĂN ĐOÀN (VN)
Thôn Chiến Thắng, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, phân phối các sản phẩm: quần áo bảo hộ lao động, giày dép bảo hộ lao động, găng tay bảo hộ lao động, kính mắt an toàn (bảo hộ lao động).

---

(111) **4-0508307**
(210) 4-2022-38334
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022

(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH BALLSOME (VN)
59/14 Trương Thị Ngào, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; nước hoa; dầu gội; dung dịch vệ sinh; bọt cạo râu.

---

(111) **4-0508308**
(210) 4-2022-38336
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022

(531) 8.7.11; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH BALLSOME (VN)
59/14 Trương Thị Ngào, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; nước hoa; dầu gội; dung dịch vệ sinh; bọt cạo râu.

---

(111) **4-0508309**
(210) 4-2022-39103
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 21/09/2022

(531) 3.7.17; 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23; 26.3.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh nước biển, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TMT VIỆT NAM (VN)
Số 1 ngõ 208 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; khách sạn.

---

(111) **4-0508310**
(210) 4-2022-39123
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 21/09/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 7.1.24; 26.1.2
(591) Đỏ, xanh tím, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH IN BÌNH MINH (VN)
NV 17, lô 6, khu đô thị Phùng Khoang - An Lạc, tổ 1, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất dính và keo/hồ dùng trong ngành xây dựng, công nghiệp, thương mại và sửa chữa nhà cửa; chất dính để gia công gỗ; keo/hồ dùng cho gỗ; chất dính dùng cho sàn nhà và ngói lợp/gạch lát.

Nhóm 06: Cấu kiện bằng kim loại chuyển được; khóa bằng kim loại (không bằng điện); chốt cửa (bằng kim loại); bản lề, ke cửa (bằng kim loại); móc cửa (bằng kim loại); két sắt.

---

(111) **4-0508311**
(210) 4-2022-39176
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AWACO
Luôn Tốt Cho Sức Khoẻ

(151) 03/10/2024
(220) 21/09/2022

(531) 9.1.10; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, xanh lam, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ AWACO (VN)
38 đường ĐHT 26, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước giải khát.

---

(111) **4-0508312**
(210) 4-2022-39177
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SUNERGY

(151) 03/10/2024
(220) 21/09/2022

(531) 1.15.3; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ KỸ THUẬT THẾ GIỚI NĂNG LƯỢNG (VN)
Số 1020, quốc lộ 51, tổ 20, Kp 2, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bể ngầm bằng kim loại; bể lắp ghép bằng inox; thùng có dung tích lớn bằng inox dùng để vận chuyển; ống inox; ống dẫn nước thải bằng kim loại.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng; ống thoát nước bằng nhựa tổng hợp (ống cứng); ống dẫn nước thải bằng nhựa tổng hợp (ống cứng); van ống không bằng kim loại hoặc chất dẻo.

Nhóm 20: Bể ngầm chứa nước bằng nhựa; bồn chứa nước bằng nhựa; gương soi trong nhà tắm; bồn chứa chất thải bằng nhựa.

---

(111) **4-0508313**
(210) 4-2022-39178
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MEGASUPER

(151) 03/10/2024
(220) 21/09/2022

(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ KỸ THUẬT THẾ GIỚI NĂNG LƯỢNG (VN)
Số 1020, quốc lộ 51, tổ 20, Kp 2, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bể ngầm bằng kim loại; bể lắp ghép bằng inox; thùng có dung tích lớn bằng inox dùng để vận chuyển; ống inox; ống dẫn nước thải bằng kim loại.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng; ống thoát nước bằng nhựa tổng hợp (ống cứng); ống dẫn nước thải bằng nhựa tổng hợp (ống cứng); van ống không bằng kim loại hoặc chất dẻo.

Nhóm 20: Bể ngầm chứa nước bằng nhựa; bồn chứa nước bằng nhựa; gương soi trong nhà tắm; bồn chứa chất thải bằng nhựa.

---

(111) **4-0508314**
(210) 4-2022-39183
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 21/09/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LY'S HEALTHY FOOD (VN)
30/56 Đỗ Nhuận, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; ngũ cốc đã chế biến; ngũ cốc ăn sáng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bánh, kẹo, ngũ cốc đã chế biến, ngũ cốc ăn sáng, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(111) **4-0508315**
(210) 4-2022-39185
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 21/09/2022

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.4.9
(591) Xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY TNHH WISGOO (VN)
197 đường D2, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn phần mềm và quản trị hệ thống máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet.

---

(111) **4-0508316**
(210) 4-2022-39188
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 21/09/2022

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH INCORP VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà Galleria, 258 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kế toán; dịch vụ kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh (tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh); dịch vụ giới thiệu việc làm (dịch vụ tuyển dụng lao động); nghiên cứu thị trường; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; chuẩn bị bảng tiền lương; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ bán lẻ: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ thư ký; dịch vụ khai thuế; lập bản khai thuế; xử lý văn bản.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản.

---

(111) **4-0508317**
(210) 4-2022-39197
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MQ SKIN

(151) 03/10/2024
(220) 21/09/2022

(531) 26.11.8
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU MQ (VN)
280 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho y tế; chất bổ sung anbumin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung glucoza dùng cho ăn kiêng; hocmon dùng cho mục đích y tế; nội tiết tố dùng cho mục đích y tế; chất độn da có thể tiêm được.

Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ (nón).

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, khẩu trang y tế, găng tay y tế, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ homestay; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; quán trà sữa.

Nhóm 44: Dịch vụ phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ hộ lý, chăm sóc y tế; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(111) **4-0508318**
(210) 4-2022-41784
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LÃO PHỔ HƯƠNG

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THEKLA (VN)
Tầng 18, số 52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chiết xuất từ trà dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Trà thảo dược.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước quả cô đặc (không có cồn); đồ uống không cồn có hương vị trà.

---

(111) **4-0508319**
(210) 4-2022-32509
(181) 10/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Koman

(151) 03/10/2024
(220) 10/08/2022

(731) NINGBO DUNCOTEK NEW MATERIAL CO., LTD (CN)
Yunsheng Technology Industrial Park, No. 2, Ln. 189, Canghai Rd., High-tech Zone, Ningbo, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Khí gaz tự nhiên hoá lỏng; khí đốt; nhiên liệu thắp sáng; khí dầu mỏ hóa lỏng; mỡ công nghiệp; nhiên liệu (liquefied natural gas, fuel gas, lighting fuel, liquefied petroleum gas, industrial grease, fuel).

---

(111) **4-0508320**
(210) 4-2022-37018
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Cơm Thái
KHAPI

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(531) 11.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHAPI (VN)
68 Phạm Hữu Lầu, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(111) **4-0508321**
(210) 4-2022-36601
(181) 06/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẢO VỆ QUÝ TRƯỜNG AN PT
SECURITY

(151) 03/10/2024
(220) 06/09/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.1.1; 26.1.1
(591) Xanh, vàng, trắng, đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẢO VỆ QUÝ TRƯỜNG AN PT. (VN)
31 Vườn Chuối, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ, tư vấn về an ninh (cho người và tài sản); dịch vụ vệ sĩ cho cá nhân.

---

(111) **4-0508322**
(210) 4-2022-36628
(181) 06/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 06/09/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Vàng ánh kim, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUNA (VN)
Nhà ông Cao Đức Hớt, đội 2 Ngọc Liễn, xã Đại Hà, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0508323**
(210) 4-2022-36620
(181) 06/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 06/09/2022

(531) 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, da cam, vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CONWAY (VN)
Số 383 phố Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm, bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0508324**
(210) 4-2022-36629
(181) 06/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 06/09/2022

(531) 3.7.16; 4.3.20; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ LONG HẢI (VN)
Thôn Xuân Tràng, xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ trang trí bằng sứ; đồ bằng đất nung để chứa đựng; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, terracotta hoặc thủy tinh; chai lọ.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: đồ gỗ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, kệ), đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ trang trí bằng sứ, đồ bằng đất nung để chứa đựng, tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, terracotta hoặc thủy tinh, chai lọ.

---

(111) **4-0508325**
(210) 4-2022-36632
(181) 06/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MILDO SERIES

(151) 03/10/2024
(220) 06/09/2022

(531) 26.4.18
(591) Đỏ, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VĨNH PHÁT MOTORS (VN)
Lô G1, đường số 9, khu công nghiệp cơ khí ô tô thành phố Hồ Chí Minh, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; phương tiện giao thông chạy điện; thân xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; kính chắn gió của xe; gương chiếu hậu.

---

(111) **4-0508326**
(210) 4-2022-36633
(181) 06/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VM MOTORS®
BESIDE YOUR WIN

(151) 03/10/2024
(220) 06/09/2022

(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, nâu đỏ, trắng, xám ánh bạc, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VĨNH PHÁT MOTORS (VN)
Lô G1, đường số 9, khu công nghiệp cơ khí ô tô thành phố Hồ Chí Minh, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; phương tiện giao thông chạy điện; thân xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; kính chắn gió; gương chiếu hậu.

---

(111) **4-0508327**
(210) 4-2022-36634
(181) 06/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VM MOTORS®
CHẤT LƯỢNG THẬT - GIÁ TRỊ THẬT

(151) 03/10/2024
(220) 06/09/2022

(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, nâu đỏ, trắng, xám ánh bạc, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VĨNH PHÁT MOTORS (VN)
Lô G1, đường số 9, khu công nghiệp cơ khí ô tô thành phố Hồ Chí Minh, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhiên liệu; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu nhờn; dầu để bôi trơn; chất phụ gia, không phải hoá chất, dùng cho nhiên liệu động cơ.

Nhóm 06: Nhôm; chốt bản lề; lưới thép; bu lông bằng kim loại; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; kim loại trắng.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy phát điện; hộp tay quay dùng cho máy, động cơ điện và động cơ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; công cụ nông nghiệp/nông cụ, trừ loại thao tác thủ công.

Nhóm 09: Máy quét 3D; bình ắc quy; ắc quy điện dùng cho xe cộ; thiết bị báo động; chuông báo cháy; pin điện; chip sinh học; tàu cứu hỏa; máy tính; máy quay phim; điện thoại di động; thiết bị sạc pin; xe chữa cháy; thang thoát hiểm; bơm chữa cháy; loa; pin mặt trời.

Nhóm 11: Máy điều hoà không khí cho xe cộ; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị khử mùi không khí; lò vi sóng.

Nhóm 12: Xe ô tô; phương tiện giao thông chạy điện; thân xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; kính chắn gió của xe; gương chiếu hậu.

Nhóm 37: Chống gỉ cho xe cộ; bảo dưỡng xe cộ; đánh bóng xe cộ; làm sạch xe cộ; dịch vụ nạp nhiên liệu và bảo dưỡng xe cộ ở các trạm phục vụ xe cộ; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 39: Vận tải bằng đường không; vận tải bằng ô tô; cho thuê xe; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; bãi đỗ xe; hậu cần vận tải.

---

(111) **4-0508328**
(210) 4-2022-36941
(181) 07/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 07/09/2022

(531) 3.7.10; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.21
(591) Vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN YẾN NGUỒN (VN)
Số 2 đường số 9, khu đô thị trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Tổ yến, yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất và đóng hộp; yến sào chế biến.

Nhóm 35: Buôn bán, trưng bày, xuất nhập khẩu, quảng cáo: tổ yến, yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào đã chưng cất và đóng hộp, yến sào chế biến.

---

(111) **4-0508329**
(210) 4-2022-36977
(181) 08/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 08/09/2022

(531) 2.1.13; 2.1.15; 2.1.25; 24.1.1
(591) Đỏ, vàng, nâu, xanh, đen.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG HỮU DŨNG (VN)
Thôn Xuân Hội, xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 08: Dao, kéo.

---

(111) **4-0508330**
(210) 4-2022-38042
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NÓN SƠN®

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ US PHARMA (VN)
28/1/5P đường 10, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; quần tã trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; băng vệ sinh.

---

(111) **4-0508331**
(210) 4-2022-38055
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EFERO

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022

(731) LIJIE HUANG (CN)
Room 1203, Building 6A, Phase 1, Linghang Mileage Garden, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc tóc không chứa thuốc cho mục đích mỹ phẩm; gel làm trắng răng; chế phẩm chăm sóc móng.

---

(111) **4-0508332**
(210) 4-2022-38056
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Putimi

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022

(731) LIJIE HUANG (CN)
Room 1203, Building 6A, Phase 1, Linghang Mileage Garden, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc tóc không chứa thuốc cho mục đích mỹ phẩm; gel làm trắng răng; chế phẩm chăm sóc móng.

---

(111) **4-0508333**
(210) 4-2022-38057
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Vopregezi

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022

(731) LIJIE HUANG (CN)
Room 1203, Building 6A, Phase 1, Linghang Mileage Garden, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc tóc không chứa thuốc cho mục đích mỹ phẩm; gel làm trắng răng; chế phẩm chăm sóc móng.

---

(111) **4-0508334**
(210) 4-2022-38115
(181) 14/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VƯỢT NGƯỠNG

(151) 03/10/2024
(220) 14/09/2022

(531) 24.15.1; 24.15.7

(591) Đỏ, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SUCCESS SOLUTIONS (VN)
261/5 Võ Văn Hát, khu phố Phước Hiệp, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; mỹ phẩm cho trẻ em; kem mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; phần mềm máy vi tính đã được ghi.

Nhóm 16: Sách; cuốn sách nhỏ.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; giày.

Nhóm 39: Chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển hành khách; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Tiến hành các sự kiện giải trí; xuất bản sách; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ giáo dục dành cho các trường hợp đặc biệt cần hỗ trợ; dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0508335**
(210) 4-2022-38132
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.9
(731) NGUYỄN VĂN TÙNG (VN)
Thôn Lễ Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(111) **4-0508336**
(210) 4-2022-38141
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022

(531) 26.1.2; 26.1.4
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) NGUYỄN HUỆ CHI (VN)
Số 8 ngõ 162/33 Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Khoá học livestream, khoá đào tạo kỹ năng livestream.

---

(111) **4-0508337**
(210) 4-2022-38147
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

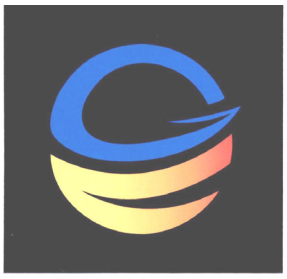

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022

(531) 1.5.1; 1.13.10; 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.1
(591) Xanh dương, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM MOR (VN)
235-237-239-241 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tuyển dụng lao động.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế chương trình máy tính; cho thuê chương trình phần mềm máy tính; cập nhật chương trình phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0508338**
(210) 4-2022-38148
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

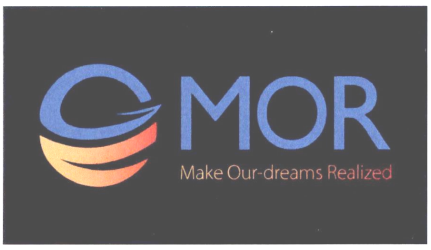

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022

(531) 1.5.1; 1.13.10; 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.1
(591) Xanh dương, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM MOR (VN)
235-237-239-241 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tuyển dụng lao động.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế chương trình máy tính; cho thuê chương trình phần mềm máy tính; cập nhật chương trình phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0508339**
(210) 4-2022-38151
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022

(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HẢI HÀ - KOTOBUKI (VN)
Số 25 Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh, kẹo.

---

(111) **4-0508340**
(210) 4-2022-38152
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ORIGAKI

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022

(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HẢI HÀ - KOTOBUKI (VN)
Số 25 Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh, kẹo.

---

(111) **4-0508341**
(210) 4-2022-39880
(181) 23/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Thuốc lào NAM ĐÍNH

(151) 03/10/2024
(220) 23/09/2022

(731) NGUYỄN VĂN VIỄN (VN)
Thôn Bình Huệ, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lào và vật dụng cho người hút thuốc gồm: bật lửa cho người hút thuốc, hộp diêm, tẩu hút thuốc.

---

(111) **4-0508342**
(210) 4-2022-41770
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tôi sống khoẻ
Vì sức khỏe của bạn và gia đình

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(531) 5.3.15; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) ĐỖ THỊ HỒNG (VN)
42/4 đường TTH 06, khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt, đã qua chế biến, sấy khô; rau củ quả, đã chế biến, sấy khô; hạt dinh dưỡng trộn nhiều loại (đã chế biến); măng khô; mộc nhĩ đã qua chế biến/đã sấy khô; nấm hương đã qua chế biến/đã sấy khô.

Nhóm 30: Dầu lạc; dầu mè; tinh bột sắn dây; tinh bột củ sen; miến dong; ngũ cốc nguyên hạt (granola).

---

(111) **4-0508343**
(210) 4-2022-41786
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BẠCH CỔ SHAN

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THEKLA (VN)
Tầng 18, số 52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chiết xuất từ trà dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Trà thảo dược.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước quả cô đặc (không có cồn); đồ uống không cồn có hương vị trà.

---

(111) **4-0508344**
(210) 4-2022-41787
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KHUÊ LAN OOLONG

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THEKLA (VN)
Tầng 18, số 52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chiết xuất từ trà dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Trà thảo dược.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước quả cô đặc (không có cồn); đồ uống không cồn có hương vị trà.

---

(111) **4-0508345**
(210) 4-2022-41788
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HÀM XUÂN OOLONG

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THEKLA (VN)
Tầng 18, số 52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chiết xuất từ trà dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Trà thảo dược.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước quả cô đặc (không có cồn); đồ uống không cồn có hương vị trà.

---

(111) **4-0508346**
(210) 4-2022-41789
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LÃO ĐAN OOLONG

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THEKLA (VN)
Tầng 18, số 52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chiết xuất từ trà dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Trà thảo dược.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước quả cô đặc (không có cồn); đồ uống không cồn có hương vị trà.

---

(111) **4-0508347**
(210) 4-2022-41790
(181) 06/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 06/10/2022

(531) 25.1.9; 25.1.10; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1

(591) Vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH GIA HUY FOOD (VN)
Thôn Ninh Dương, xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm tôm; mắm tép.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu nước mắm, mắm tôm, mắm tép.

---

(111) **4-0508348**
(210) 4-2020-29193
(181) 23/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 23/07/2020
(531) 5.7.3; 15.7.1; 26.1.6
(591) Đỏ, vàng, đen, xanh lá cây, xanh dương, hồng cánh sen.
(731) HỘI NÔNG DÂN THỊ TRẤN PHÚ MỸ (VN)
Ấp Trung Thạnh, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Bánh phồng.

---

(111) **4-0508349**
(210) 4-2021-18847
(181) 13/05/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 13/05/2021
(531) 5.3.15; 5.9.15; 5.9.17; 26.1.1
(591) Xanh nhạt, xanh đậm, đỏ, vàng, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DƯỢC LIỆU THANH LAN DUY (VN)
Thôn Bản Chợ, xã Thượng Lâm, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 05: Cao cà gai leo; dược liệu cà gai leo khô.

Nhóm 30: Trà túi lọc làm từ cà gai leo.

Nhóm 31: Quả cà gai leo; cây cà gai leo tươi.

---

(111) **4-0508350**
(210) 4-2021-35851
(181) 22/09/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/09/2021
(531) 1.15.11; 5.3.20; 5.7.3; 11.3.5; 11.3.7; 19.9.1; 19.9.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng, vàng cam, đỏ, trắng, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP HƯNG TÂN (VN)
Ấp Hưng Tân, xã Hưng Thạnh, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Gạo; gạo nếp

Nhóm 35: Mua bán gạo, gạo nếp.

---

(111) **4-0508351**
(210) 4-2022-15381
(181) 28/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 28/04/2022

(531) 3.4.2; 3.4.13; 6.1.2; 25.1.6
(591) Xanh da trời đậm, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ CHĂN NUÔI BÒ SỮA TAM ĐẢO (VN)
Thôn Nghĩa Lý, xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm được làm từ sữa bò như: sữa chua, sữa thanh trùng.

Nhóm 30: Bánh sữa.

---

(111) **4-0508352**
(210) 4-2022-35844
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 5.5.16; 26.1.1
(591) Hồng cánh sen, hồng nhạt, vàng, trắng.
(731) HỘI NÔNG DÂN HUYỆN HẢI LĂNG (VN)
06 Hùng Vương, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 31: Hạt sen tươi, tim sen tươi, ngó sen tươi, hoa sen tươi, hạt giống cây sen, giống cây sen.

---

(111) **4-0508353**
(210) 4-2022-35845
(181) 30/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/08/2022

(531) 5.9.15; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) HỘI NÔNG DÂN HUYỆN HẢI LĂNG (VN)
06 Hùng Vương, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 31: Quả ớt tươi, hạt ớt tươi, hạt giống ớt, cây giống ớt.

---

(111) **4-0508354**
(210) 4-2022-50382
(181) 28/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 28/11/2022

(531) 1.1.10; 5.1.12; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đỏ, đen, trắng, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP CẨM SƠN (VN)
Số 57, ấp Bình Đông, xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: phân bón, phân hữu cơ, quả bưởi, quả dừa khô, dầu dừa, cùi dừa (cơm dừa), nước hàng (nước màu dừa, gia vị), nước màu dừa (màu thực phẩm), xà phòng từ dừa, bánh kẹo từ dừa.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ thú y; chăn nuôi gia súc; chăn nuôi gia cầm.

---

(111) **4-0508355**
(210) 4-2022-51210
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LŨNG PHÌN

(151) 03/10/2024
(220) 02/12/2022

(731) HỢP TÁC XÃ CHẾ BIẾN NÔNG SẢN LŨNG PHÌN (VN)
Xã Lũng Phìn, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Chè (trà) Shan tuyết (không bao gồm "đồ uống trên cơ sở trà").

---

(111) **4-0508356**
(210) 4-2022-52923
(181) 12/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 12/12/2022

(531) 5.3.20; 5.7.3; 6.19.9; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh đậm, vàng, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP PHƯỚC HƯNG (VN)
Thôn Tân Hội, xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 30: Gạo trắng.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) gạo trắng.

---

(111) **4-0508357**
(210) 4-2023-06673
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 02/03/2023
(531) 3.7.9; 3.7.16; 6.1.3
(591) Xanh nước biển, đỏ đậm, đỏ nhạt, xanh lá, vàng.
(731) SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH QUẢNG NGÃI (VN)
105 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(111) **4-0508358**
(210) 4-2023-37351
(181) 22/08/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/08/2023
(531) 3.7.3; 5.5.20; 5.5.22; 5.7.1; 5.7.6; 6.1.2; 7.1.6; 24.7.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng, đỏ, xanh trời.
(731) HỘI LÀM VƯỜN HUYỆN VĂN QUAN (VN)
Phố Đức Hinh, thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 29: Thịt gà ri đã qua sơ chế, chế biến.

Nhóm 31: Gà ri còn sống.

---

(111) **4-0508359**
(210) 4-2023-55030
(181) 30/11/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/11/2023
(531) 5.7.21; 5.7.22; 7.5.10; 22.1.1; 26.1.1
(591) Vàng đậm, xanh vàng, đỏ, trắng, xanh lá cây đậm.
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC CƠ - TỈNH GIA LAI (VN)
178 Quang Trung, thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Múi sầu riêng được bảo quản; mứt quả sầu riêng (mứt dẻo).

Nhóm 31: Quả sầu riêng tươi.

Nhóm 32: Nước cốt quả sầu riêng (đồ uống không cồn dùng để chế biến nước giải khát).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: múi sầu riêng được bảo quản, mứt quả sầu riêng (mứt dẻo), quả sầu riêng tươi, nước cốt quả sầu riêng (đồ uống không cồn dùng để chế biến nước giải khát).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp múi sầu riêng được bảo quản, mứt quả sầu riêng (mứt dẻo), nước cốt quả sầu riêng (đồ uống không cồn dùng để chế biến nước giải khát), đồ uống từ quả sầu riêng (tất cả do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0508360**
(210) 4-2023-55031
(181) 30/11/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/11/2023

(531) 3.7.16; 6.19.5; 7.5.10; 22.1.1; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh da trời, trắng, xanh lá cây.
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC CƠ - TỈNH GIA LAI (VN)
178 Quang Trung, thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Yến sào thô; yến sào đã sơ chế; yến sào tinh chế; yến chưng đường phèn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: yến sào thô, yến sào đã sơ chế, yến sào tinh chế, yến chưng đường phèn.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp: yến sào thô, yến sào đã sơ chế, yến sào tinh chế, yến chưng đường phèn (tất cả do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0508361**
(210) 4-2018-08131
(181) 21/03/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

CKA Top Seal 107

(151) 03/10/2024
(220) 21/03/2018

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TRƯỜNG SƠN (VN)
Số 8, ngõ 1002 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chế phẩm chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn cụ thể là màng chống thấm; hoá chất chống thấm.

---

(111) **4-0508362**
(210) 4-2018-09328
(181) 29/03/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 29/03/2018

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.15.15
(591) Đen, xám, trắng.
(731) TRẦN VĨNH NHƠN (VN)
49/11D Hoài Thanh, phường 14, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

---

(111) **4-0508363**
(210) 4-2018-11032
(181) 11/04/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

SEMPROX

(151) 03/10/2024
(220) 11/04/2018

(731) YONGKANG LAIYIN IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD. (CN)
No.246, Shuangjin East Area, Jiangnan Street, Yongkang City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy mài góc; máy khoan dùng điện; máy cắt; máy chạm trổ; máy hàn điện; máy khí nén; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch.

---

(111) **4-0508364**
(210) 4-2018-12175
(181) 19/04/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

IVABAFNA

(151) 03/10/2024
(220) 19/04/2018

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NEW FAR EAST (VN)
Số 011, cao ốc H1, đường Hoàng Diệu, phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dành cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508365**
(210) 4-2018-17146
(181) 29/05/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 29/05/2018

(531) 5.7.1; 11.3.3; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ HBO (VN)
Số 2/226 Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(111) **4-0508366**
(210) 4-2018-24078
(181) 20/07/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

XJVCNEW

(151) 03/10/2024
(220) 20/07/2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC MINH (VN)
Thôn Nhuận Tháp, xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện; linh kiện phụ tùng cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(111) **4-0508367**
(210) 4-2018-24079
(181) 20/07/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

JVCBIKE

(151) 03/10/2024
(220) 20/07/2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC MINH (VN)
Thôn Nhuận Tháp, xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện; linh kiện phụ tùng cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(111) **4-0508368**
(210) 4-2018-25145
(181) 27/07/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

eton
FULFILL YOUR BUSINESS

(151) 03/10/2024
(220) 27/07/2018

(591) Cam đậm, cam nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ETON (VN)
11 Trần Quý Khoách, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đại lý làm thủ tục hải quan cụ thể kê khai thuế hải quan.

Nhóm 39: Đại lý làm thủ tục hải quan, giao nhận hàng hóa; dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho bãi; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ lưu giữ hàng hóa; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; dịch vụ bốc xếp hàng hóa; dịch vụ lưu kho; dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ logistics (dịch vụ hậu cần vận tải); dịch vụ sắp xếp các chuyến đi trên biển; dịch vụ sắp xếp các chuyến đi đường bộ; dịch vụ sắp xếp các chuyến đi đường hàng không; đại lý vận tải; dịch vụ quản lý kho bãi.

---

(111) **4-0508369**
(210) 4-2018-38914
(181) 07/11/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

URWORK

(151) 03/10/2024
(220) 07/11/2018

(731) CÔNG TY TNHH LEGAL ART (VN)
Tầng 8, tòa nhà Sannam, số 78 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(111) **4-0508370**
(210) 4-2018-43340
(181) 07/12/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

DELILAC

(151) 03/10/2024
(220) 07/12/2018

(731) ĐỖ PHƯỚC AN (VN)
ấp Châu Long 6, xã Vĩnh Mỹ, huyện Châu Đốc, tỉnh An Giang

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Sữa bột dành cho trẻ em.

---

(111) **4-0508371**
(210) 4-2018-44554
(181) 18/12/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

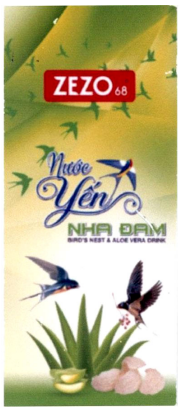

(151) 03/10/2024
(220) 18/12/2018

(531) 3.7.10; 5.11.17; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, trắng, xanh lam, xanh lá cây, vàng, đỏ, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Đội 7B, xóm Me Táo, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn).

---

(111) **4-0508372**
(210) 4-2018-44910
(181) 19/12/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

BA SỐ 666

(151) 03/10/2024
(220) 19/12/2018

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm để kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(111) **4-0508373**
(210) 4-2019-02513
(181) 21/01/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

EMBO CAPS

(151) 03/10/2024
(220) 21/01/2019

(731) SUHEUNG CO., LTD. (KR)
683, Yeonje-ri, Osong-eup, Cheongju-si, Chungbuk, 28161, Republic of Korea

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Bao con nhộng dùng trong y tế.

---

(111) **4-0508374**
(210) 4-2019-03303
(181) 25/01/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

AIKO

(151) 03/10/2024
(220) 25/01/2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); thực phẩm cho trẻ sơ sinh; chế phẩm y tế dùng để làm thon người lại; đồ uống sữa mạch nha dùng cho ngành y; đồ uống kiêng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); bột ăn dặm cho bé sơ sinh; quần tã (bỉm) trẻ em.

---

(111) **4-0508375**
(210) 4-2019-06992
(181) 11/03/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

BOSNY

(151) 03/10/2024
(220) 11/03/2019

(531) 26.4.4
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NAM BANG (VN)
1215/1/3 Lê Đức Thọ, phường 13, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Loa; máy thu hình (ti vi); máy tăng âm (ampli); đầu máy đọc đĩa kỹ thuật số; ống nói (micro); bộ trộn âm (mixer).

---

(111) **4-0508376**
(210) 4-2019-08814
(181) 22/03/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

BLUE DIAMOND

(151) 03/10/2024
(220) 22/03/2019

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ SÀI GÒN (VN)
Lô C45/I-C50/I, C58/I-C63/I và C65/I-C70/I đường số 7, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá sợi, thuốc lá điếu.

---

(111) **4-0508377**
(210) 4-2019-10753
(181) 04/04/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

DH

(151) 03/10/2024
(220) 04/04/2019

(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC HOA (VN)
40 Hoàng Xuân Hoành, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép nhựa.

---

(111) **4-0508378**
(210) 4-2019-10755
(181) 04/04/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 04/04/2019

(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC HOA (VN)
40 Hoàng Xuân Hoành, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép nhựa.

---

(111) **4-0508379**
(210) 4-2019-12666
(181) 17/04/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 17/04/2019

(531) 3.7.16; 3.7.19; 3.7.24
(591) Xanh, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH AMERICAN AQUA VIỆT NAM (VN)
57/6 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để làm sạch nước; hóa chất để cải tạo môi trường nước, ao nuôi trồng thủy sản; khoáng chất cải tạo môi trường nước, ao nuôi trồng thủy sản; chế phẩm sinh học cải tạo môi trường nước, ao nuôi trồng thủy sản.

Nhóm 05: Thuốc dùng cho thủy sản; dược liệu cho thủy sản; men vi sinh hỗ trợ đường tiêu hóa cho thủy sản (dùng cho mục đích thú y); vitamin, khoáng chất bổ sung cho thủy sản (dùng cho mục đích thú y); enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc kích thích tăng trưởng dùng cho động vật.

Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho động vật.

---

(111) **4-0508380**
(210) 4-2019-13531
(181) 22/04/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/04/2019

(531) 24.17.5; 26.5.3; 26.5.4
(591) Tím, vàng, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (VN)
Số 5, ngõ 9/76, phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ em gồm sữa bột, bột dinh dưỡng, bột ngũ cốc, cháo dinh dưỡng.

Nhóm 29: Thực phẩm bổ sung (không dùng cho mục đích y tế); sữa và sản phẩm sữa; đồ uống có sữa là chủ yếu; hoa quả đóng lọ (đã được chế biến).

---

(111) **4-0508381**
(210) 4-2019-50389
(181) 11/12/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/12/2019

(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) PRIMO FOODS PTY LTD (AU)
62 McRoyle Street, WACOL QLD 4076 AUSTRALIA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); gia cầm (không còn sống) và thú săn (không còn sống); các sản phẩm thịt bao gồm cả thịt giăm bông, thịt lợn muối xông khói, xúc xích, xúc xích ý (xúc xích salami), pa tê; chiết xuất của thịt; thịt lợn xay; thịt bò xay; thịt giăm bông cắt lát mỏng; thịt viên; thịt bò viên; thịt nguội; thịt bò ướp hun khói; thịt bò nướng; thịt bò hầm nhừ; thịt lợn hầm nhừ; xúc xích nóng; xúc xích kiểu slovenia; xúc xích xông khói (pepperoni); xúc xích tươi; xúc xích cay (chorizo).

---

(111) **4-0508382**
(210) 4-2019-51170
(181) 16/12/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 16/12/2019
(531) 3.3.1; 25.7.8; 26.4.1; 26.4.18; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, đen.
(731) ROTHMANS OF PALL MALL LIMITED (CH)
Route de France 17, Boncourt 2926, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu; bật lửa dùng cho xì gà; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng.

---

(111) **4-0508383**
(210) 4-2020-11909
(181) 14/04/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/04/2020
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) KOREA FEDERATION OF SMALL & MEDIUM BUSINESS (KR)
30, Eunhaeng-ro, Youngdeungpo-gu, Seoul 07242, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo (tất cả các dịch vụ không liên quan đến giáo dục); sắp xếp và tiến hành hội nghị (tất cả các dịch vụ không liên quan đến giáo dục).

---

(111) **4-0508384**
(210) 4-2022-16992
(181) 11/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/05/2022
(531) 26.11.8; 26.13.1
(591) Đỏ, đen.
(731) NGUYỄN KẾ TRÍ (VN)
Thôn Trung Định, xã Nhơn An, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Tư vấn chiến lược truyền thông và quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quảng cáo trên các trang mạng xã hội về lĩnh vực kinh doanh (dịch vụ quảng cáo); tư vấn về digital marketing (dịch vụ tư vấn tiếp thị kỹ thuật số).

---

(111) **4-0508385**
(210) 4-2022-27287
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022
(531) 25.5.3; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.10
(591) Xám, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH RALLY ROLLER (VN)
17/6 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; dịch vụ trồng nấm bào ngư; dịch vụ trồng linh chi, trồng cây kiểng.

---

(111) **4-0508386**
(210) 4-2022-27325
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022
(531) 7.1.24; 7.5.10; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÂN QUẢNG HƯNG (VN)
35 lô M, đường số 7, khu dân cư Phú Mỹ, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: vật tư, vật liệu, máy móc, thiết bị, phụ tùng thay thế và dây chuyền công nghệ thuộc ngành cơ điện lạnh.

Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống cơ điện lạnh; sửa chữa hệ thống cơ điện lạnh.

---

(111) **4-0508387**
(210) 4-2022-30034
(181) 27/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 27/07/2022
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HÓA MỸ PHẨM PHƯƠNG OANH (VN)
Số 96/1/5 Phan Đình Phùng, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Kìm cắt biểu bì; kìm bấm, tỉa, cắt móng; dụng cụ uốn lông mi; dụng cụ giũa móng, dùng điện hoặc không dùng điện; dao cạo; nhíp nhổ lông tóc.

---

(111) **4-0508388**
(210) 4-2022-30450
(181) 29/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 29/07/2022
(531) 1.3.1; 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG (VN)
Km3+500 đường Hùng Vương, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; trường đào tạo; tổ chức các cuộc thi nhằm mục đích giải trí, giáo dục hoặc văn hóa; câu lạc bộ nhằm mục đích giải trí, giáo dục hoặc văn hóa; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí, giáo dục hoặc văn hóa; xuất bản sách.

---

(111) **4-0508389**
(210) 4-2022-32235
(181) 09/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 09/08/2022
(531) 5.3.11; 5.3.14; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, đen, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THAM VẤN TÂM LÝ HOA SÚNG (VN)
13 lô E3 KDC Vĩnh Phú 2, khu phố Phú Hội, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn tình cảm; tư vấn tâm lý, hạnh phúc gia đình, kỹ năng cuộc sống.

---

(111) **4-0508390**
(210) 4-2022-32250
(181) 09/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 09/08/2022
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRƯƠNG TRỌNG THOẠI (VN)
Số 10, ấp Phước Xuân, xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng; quán trà sữa; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0508391**
(210) 4-2022-37437
(181) 09/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 09/09/2022

(531) 26.11.12
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TÀI CHÍNH CÔNG NGHỆ UMEE (VN)
Tầng 8, tòa nhà Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm phục vụ cho dịch vụ vận tải; phần mềm ứng dụng liên quan đến cho thuê xe hơi, taxi và tất cả các loại hình dịch vụ cho thuê xe chở khách; phần mềm máy tính trong việc phối hợp các dịch vụ vận tải; phần mềm cho việc lập chương trình tự động và vận tải hàng hóa của các loại xe cơ giới; ứng dụng điện thoại liên quan đến vận tải; ứng dụng điện thoại cho thuê xe hơi, taxi và tất cả các loại hình dịch vụ cho thuê xe chở khách; phần mềm (có thể tải xuống được); ứng dụng điện thoại, máy tính có thể tải xuống được.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, kinh doanh, cung cấp phần mềm phục vụ cho dịch vụ vận tải, phần mềm ứng dụng liên quan đến cho thuê xe hơi, taxi và tất cả các loại hình dịch vụ cho thuê xe chở khách, phần mềm máy tính trong việc phối hợp các dịch vụ vận tải, phần mềm cho việc lập chương trình tự động và vận tải hàng hóa của các loại xe cơ giới, ứng dụng diện thoại liên quan đến vận tải, ứng dụng điện thoại cho thuê xe hơi, taxi và tất cả các loại hình dịch vụ cho thuê xe chở khách, phần mềm (có thể tải xuống được), ứng dụng điện thoại, máy tính có thể tải xuống được.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; vận chuyển hàng hóa và hành khách bằng đường bộ; vận chuyển hàng hóa và hành khách bằng đường thủy; vận chuyển hàng hóa và hành khách bằng đường hàng không; vận chuyển hàng hóa và hành khách nội địa; vận chuyển hàng hóa và hành khách quốc tế; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ du lịch và lữ hành; sắp xếp các chuyến tham quan; cung cấp hướng dẫn viên du lịch; cung cấp thông tin liên quan đến du lịch; tư vấn du lịch; cung cấp dịch vụ xe đưa đón; cho thuê ô tô và xe cộ; môi giới vận chuyển hàng hoá; môi giới vận tải; bãi đỗ xe; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hành lý; cho thuê bãi đỗ xe; vận tải bằng xe điện; vận tải bằng tắc xi; đặt chỗ cho vận chuyển; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; hậu cần vận tải.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm phục vụ cho dịch vụ vận tải; nghiên cứu phần mềm phục vụ cho dịch vụ vận tải; phát triển phần mềm phục vụ cho dịch vụ vận tải; thiết kế, nghiên cứu, phát triển ứng dụng điện thoại cho dịch vụ vận tải hành khách, hàng hóa, thực phẩm; cài đặt phần mềm, ứng dụng điện thoại, máy tính liên quan đến dịch vụ vận tải; bảo trì, chỉnh sửa phần mềm ứng dụng điện thoại, máy tính liên quan đến dịch vụ vận tải; cập nhật phần mềm ứng dụng điện thoại, máy tính liên quan đến dịch vụ vận tải; cho thuê phần mềm, chương trình máy tính liên quan đến vận tải.

---

(111) **4-0508392**
(210) 4-2022-37521
(181) 12/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

R. JELÍNEK

(151) 03/10/2024
(220) 12/09/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) R. JELINEK GROUP SE (NL)
Hart van Brabantlaan 12, -16, 5038 JL Tilburg, Netherlands
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu mạnh [đồ uống].

---

(111) **4-0508393**
(210) 4-2022-37664
(181) 12/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FIVESTAR
XÂY SẢN PHẨM TỐT - DỰNG UY TÍN VÀNG

(151) 03/10/2024
(220) 12/09/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10; 7.3.20
(591) Xanh lá cây, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU FIVESTAR VIỆT NAM (VN)
Đội 3 thôn Quyết Tiến, xã Vân Côn, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Rèm cửa ra vào; rèm cửa sổ.

---

(111) **4-0508394**
(210) 4-2022-38335
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

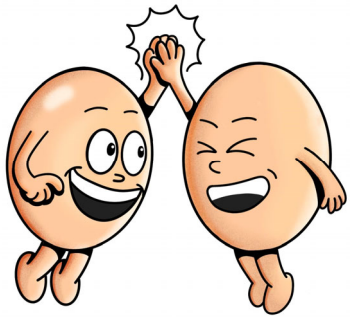

(151) 03/10/2024
(220) 15/09/2022

(531) 4.5.2; 4.5.3; 8.7.11
(591) Trắng, đen, vàng da.
(731) CÔNG TY TNHH BALLSOME (VN)
59/14 Trương Thị Ngào, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; nước hoa; dầu gội; dung dịch vệ sinh; bọt cạo râu.

---

(111) **4-0508395**
(210) 4-2022-39190
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 21/09/2022

(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.5
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH POONG IN VINA (VN)
Khu phố 8, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may (gia công may mặc như: quần áo, trang phục).

---

(111) **4-0508396**
(210) 4-2022-39560
(181) 22/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/09/2022

(531) 26.4.4; 26.4.5; 26.4.18
(591) Đen, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CAMERA CỬU LONG (VN)
Số 17 - G2, phố Vạn Phúc, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua và bán: máy quay phim, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, camera, camera giám sát, máy ảnh [chụp ảnh].

---

(111) **4-0508397**
(210) 4-2022-42760
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 12/10/2022

(531) 1.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ P&C (VN)
Thửa đất số 309, tờ bản đồ 23, ấp 6, xã Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước uống hoa quả.

---

(111) **4-0508398**
(210) 4-2022-42776
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 12/10/2022
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) LƯU TRÍ PHƯƠNG (VN)
Long Thạnh B, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy tính; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; đồng hồ thông minh; loa.

---

(111) **4-0508399**
(210) 4-2022-44430
(181) 21/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 21/10/2022
(531) 3.13.4; 3.13.24
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEEMART (VN)
Số nhà E7-TT Học viện kỹ thuật quân sự, tổ Hoàng 6, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán: nguyên liệu làm bánh (bột mì, bột vani, kem béo thực vật, kem tươi, bơ, phô mai, baking soda), dụng cụ làm bánh (khuôn, khay), nguyên liệu làm chè (bột rau câu con cá dẻo, bột thạch, bột rau câu, bột trà xanh, tinh dầu, long nhãn, táo đỏ sấy), các loại hạt dinh dưỡng (hạt chia, hạt mắc ca, hạt óc chó, hạt hạnh nhân, hạt dẻ, hạt yến mạch, hạt đậu, hạt é), nguyên liệu làm trà sữa (lá gelatine, bột trà sữa, thạch, trà, trân châu), bột trái cây, siro, sinh tố, túi hộp đựng bánh, chai lọ thủy tinh, chai lọ nhựa, cân điện tử, máy ép chậm, máy nấu sữa hạt, máy trộn và nhồi bột, máy đánh trứng cầm tay, nồi ủ trân châu.

---

(111) **4-0508400**
(210) 4-2022-44558
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 24/10/2022
(531) 6.19.11; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng, cam.
(731) HỘ KINH DOANH BÙI QUANG CHÍN (VN)
Tổ dân phố 2, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Tư vấn NYVN (NYVN CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Giò; chả.

Nhóm 35: Mua bán: giò, chả.

---

(111) **4-0508401**
(210) 4-2019-43562
(181) 31/10/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 31/10/2019

(531) 3.1.14; 3.7.6
(591) Nâu, nâu đậm, da, xanh da trời nhạt, hồng, cam, vàng, vàng nhạt.
(731) MEGMILK SNOW BRAND Co., Ltd. (JP)
1-1, Naebo-cho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo, Japan
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho trẻ sơ sinh; sữa dạng bột cho trẻ sơ sinh, em bé, trẻ nhỏ và trẻ em; sữa dạng lỏng cho trẻ sơ sinh, em bé và trẻ nhỏ; sữa bổ sung dinh dưỡng cho em bé và trẻ nhỏ; sữa bổ sung dinh dưỡng cho sự tăng trưởng của trẻ nhỏ và trẻ em; sữa dạng bột dùng để điều trị y tế cho các hội chứng bất thường bẩm sinh.

---

(111) **4-0508402**
(210) 4-2022-16463
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ANWELLNESS

(151) 03/10/2024
(220) 06/05/2022

(531) 25.5.1; 26.1.2; 26.11.7
(591) Xanh ngọc đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT XUẤT NHẬP KHẨU AN AN (VN)
Số 1 Phạm Văn, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán yến sào, đông trùng hạ thảo, sâm, thực phẩm chức năng; xuất nhập khẩu yến sào, đông trùng hạ thảo, sâm, thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0508403**
(210) 4-2022-24227
(181) 22/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/06/2022

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.4.1; 26.4.10
(591) Xanh dương, trắng.
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD (TW)
No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; thiết bị để xử lý dữ liệu; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; tệp tin hình ảnh có thể tải về được.

---

(111) **4-0508404**
(210) 4-2022-27339
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Cam, vàng đồng, trắng.
(731) INSPIRED FINCO HOLDINGS LTD. (GB)
3 Burlington Gardens, W1S 3EP, London, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; xuất bản sách; thông tin giáo dục.

---

(111) **4-0508405**
(210) 4-2022-27340
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Cam, vàng đồng, trắng.
(731) INSPIRED FINCO HOLDINGS LTD. (GB)
3 Burlington Gardens, W1S 3EP, London, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; xuất bản sách; thông tin giáo dục.

---

(111) **4-0508406**
(210) 4-2022-27341
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EUROPEAN
International School

(151) 03/10/2024
(220) 11/07/2022

(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Cam, vàng đồng, trắng.
(731) INSPIRED FINCO HOLDINGS LTD. (GB)
3 Burlington Gardens, W1S 3EP, London, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; xuất bản sách; thông tin giáo dục.

---

(111) **4-0508407**
(210) 4-2022-28717
(181) 19/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Nesla

(151) 03/10/2024
(220) 19/07/2022

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20
(591) Đỏ, xanh da trời, xanh dương, xanh lá cây.
(731) TẠ THÙY YÊN (VN)
17/21 Thanh Đa, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến đã qua chế biến; yến hũ chưng sẵn.

---

(111) **4-0508408**
(210) 4-2022-33841
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

京豆腐
CHUYÊN ĐẬU HŨ THỐI ĐÀI LOAN

(151) 03/10/2024
(220) 18/08/2022

(531) 5.11.5; 11.1.6; 11.3.18
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CHUYÊN ĐẬU HŨ THỐI ĐÀI LOAN (VN)
Ô47, DC29B, đường D1, KDC Việt Sing, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Đậu hũ thối.

---

(111) **4-0508409**
(210) 4-2022-34282
(181) 22/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/08/2022
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.23; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.12
(591) Vàng đồng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG HOÀNH (VN)
Số 50, tổ 11, ấp Đông Minh, xã Lang Minh, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)
(511) Nhóm 29: Hạt điều đã qua chế biến; rau, củ, quả đã qua chế biến.

---

(111) **4-0508410**
(210) 4-2022-34406
(181) 22/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/08/2022
(531) 2.3.22; 5.3.11; 5.3.13; 5.3.14; 22.5.10
(591) Đen, trắng, trắng ngà.
(731) CHÙA THIỀN LÂM GÒ KÉN (VN)
Khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(511) Nhóm 41: Giáo dục tôn giáo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được; tổ chức và tiến hành hội thảo chuyên đề; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến không tải xuống được.

Nhóm 45: Tiến hành các nghi lễ tôn giáo; tổ chức các buổi lễ tôn giáo; tư vấn tâm linh.

---

(111) **4-0508411**
(210) 4-2022-34515
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 23/08/2022
(531) 6.3.11; 6.3.14; 26.4.1; 26.4.4
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KHOÁNG SẢN SÔNG CẦU (VN)
Khu đô thị Hồ Xương Rồng, tổ 16, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; huấn luyện viên thể dục; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ trung tâm thể hình.

---

(111) **4-0508412**
(210) 4-2022-34810
(181) 24/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 24/08/2022

(531) 3.7.1; 3.7.16; 5.1.1; 6.1.2
(591) Đỏ, cam, vàng, trắng, xanh, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CAO NGUYÊN (VN)
843 Lê Hồng Phong, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Hạt điều đã chế biến và sấy khô; hạt macca đã qua chế biến.

Nhóm 30: Cà phê bột; hạt tiêu; hạt tiêu [gia vị]; mật ong; mật đường.

---

(111) **4-0508413**
(210) 4-2022-34816
(181) 24/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 24/08/2022

(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HALE MALIE (VN)
Q12 Bạch Mã, cư xá Bắc Hải, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp (mỹ phẩm); kem dưỡng da; phấn trang điểm; son môi; bút chì trang điểm mắt.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dược liệu; thảo dược; thực phẩm chức năng dùng cho làm đẹp.

Nhóm 09: Mắt kính.

Nhóm 11: Nồi cơm điện gia dụng; nồi áp suất gia dụng dùng điện; ấm điện siêu tốc gia dụng; thiết bị lọc nước gia dụng; bếp điện.

Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý.

Nhóm 21: Dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn gia dụng; bộ nồi nấu không dùng điện gia dụng; xoong nấu không dùng điện gia dụng.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 29: Thịt, cá đã qua chế biến; thịt, cá được bảo quản; rau, quả được bảo quản; rau, quả đã qua chế biến.

Nhóm 30: Sản phẩm nông sản chế biến như: cà phê; chè (trà); ca cao; gạo; bánh kẹo.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp (mỹ phẩm), kem dưỡng da, phấn trang điểm, son môi, bút chì trang điểm mắt, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, dược liệu, thảo dược, thực phẩm chức năng dùng cho làm đẹp, mắt kính, nồi cơm điện gia dụng, nồi áp suất gia dụng dùng điện, ấm điện siêu tốc gia dụng, thiết bị lọc nước gia dụng, bếp điện, đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý, dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn gia dụng, bộ nồi nấu không dùng điện gia dụng, xoong nấu không dùng điện gia dụng, quần áo, giày dép, mũ nón, thịt, cá đã qua chế biến, thịt, cá được bảo quản, rau, quả được bảo quản, rau, quả đã qua chế biến, sản phẩm nông sản chế biến như: cà phê, chè (trà), ca cao, gạo, bánh kẹo, rượu, đồ uống có cồn.

---

(111) **4-0508414**
(210) 4-2022-34911
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 5.11.19; 25.5.2; 25.7.21; 26.1.2; 26.1.4; 26.11.3
(591) Vàng, xanh lục.
(731) CÔNG TY TNHH XƯƠNG RỒNG VIỆT NAM (VN)
Thôn Đá Bàn, xã Phước Tiến, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 05: Chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thảo dược; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng (dạng khô, dạng viên, dạng nước).

---

(111) **4-0508415**
(210) 4-2022-35218
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 26/08/2022

(531) 1.15.15
(591) Đen, trắng, xám.
(731) PALDO CO., LTD. (KR)
7th Floor, 577, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; mì sợi ăn liền; mỳ udon ăn liền; mỳ trung quốc ăn liền.

---

(111) **4-0508416**
(210) 4-2022-35330
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 26/08/2022
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.8; 25.1.6
(591) Đỏ tươi, vàng đồng, xanh lá cây, trắng.
(731) HANSARANG CO., LTD. (KR)
103 (Chungsol mall, Jinae-dong) 50, Gimhae-daero 2725 beon-gil, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; dâu tây tươi; rau và trái cây tươi; trái cây tươi hữu cơ; rau tươi hữu cơ.

---

(111) **4-0508417**
(210) 4-2022-43890
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 19/10/2022
(531) 2.9.14; 2.9.20; 3.9.16; 20.5.16; 25.1.6; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, xanh nước biển, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH LÝ KHOA TÀI (VN)
27 Cao Bá Quát, phường Phú Hiệp, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm ruốc; mắm tôm; mắm tép; mắm cá; mắm nêm.

---

(111) **4-0508418**
(210) 4-2022-43891
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 19/10/2022
(531) 1.1.2; 1.1.12; 2.9.14; 2.9.20; 6.1.2; 6.3.5; 7.1.6; 20.5.16; 26.1.1
(591) Cam đậm, đỏ, vàng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh da trời, xanh nước biển, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH LÝ KHOA TÀI (VN)
27 Cao Bá Quát, phường Phú Hiệp, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm ruốc; mắm tôm; mắm tép; mắm cá; mắm nêm.

---

(111) **4-0508419**
(210) 4-2022-43910
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 3.1.14
(591) Đen, trắng, nâu, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC QUỐC TẾ (VN)
28 Võ Trường Toản, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo học sinh (từ mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông); đào tạo nghề (tiếng Anh và văn hóa văn nghệ); tổ chức sự kiện (về giáo dục và văn hóa, thể thao).

---

(111) **4-0508420**
(210) 4-2022-43917
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 3.2.7; 3.2.24; 3.2.25
(591) Đen, trắng, xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC QUỐC TẾ (VN)
28 Võ Trường Toản, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo học sinh (từ mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông); đào tạo nghề (tiếng Anh và văn hóa văn nghệ); tổ chức sự kiện (về giáo dục và văn hóa, thể thao).

---

(111) **4-0508421**
(210) 4-2020-33266
(181) 18/08/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

LOYALTY

(151) 03/10/2024
(220) 18/08/2020

(731) CÔNG TY TNHH TRUNG THÀNH (VN)
Số 2, đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy; ấn phẩm; bảng kê các món ăn làm bằng giấy; bản tin; báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; áp phích quảng cáo; xuất bản phẩm dạng in; phiên bản đồ họa; sách.

Nhóm 18: Ô lọng; vali; túi du lịch; cặp học sinh.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng trong gia đình hoặc bếp núc không làm hoặc mạ bằng kim loại quý (cụ thể là chai; hộp; bát; đĩa; chén; cốc).

Nhóm 25: Quần áo, giày; dép; mũ; nón.

Nhóm 29: Nước mắm; mắm tôm; mắm tép; chất chiết xuất ra từ thịt; nước ép từ rau dùng cho nấu ăn; nước ép hoa quả dùng cho nấu ăn; rau được bảo quản; rau được phơi khô; rau được nấu chín; rau được đóng hộp; quả được bảo quản; quả được phơi khô; quả được nấu chín; quả được đóng hộp; nước quả nấu đông làm thức ăn; mứt quả dạng nhão.

Nhóm 30: Tương hạt cải; dấm; nước sốt; nước sốt cà chua; xì dầu; nước tương; tương ớt; gia vị; mì ăn liền; mạch nha dùng làm thực phẩm cho con người.

Nhóm 31: Động vật sống; rau quả tươi; hạt giống; cây và hoa tươi; thức ăn cho động vật.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước uống tinh khiết; nước có ga; các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả (đồ uống không có cồn); xirô dùng cho đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán: hàng lương thực, thực phẩm, gia vị, đồ uống các loại, văn phòng phẩm; đại lý ký gửi hàng: lương thực, thực phẩm, gia vị, thủy hải sản, nước khoáng, nước uống tinh khiết, đồ uống các loại, văn phòng phẩm; phân phát hàng mẫu; trưng bày sản phẩm; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ mua đặt cho báo chí; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quan hệ công chúng; xuất bản tài liệu quảng cáo; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; phác thảo cách trình bày trên các tài liệu cho mục đích quảng cáo; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo; tổ chức hội trợ triển lãm cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(111) **4-0508422**
(210) 4-2021-49556
(181) 14/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

DEKTON

(151) 03/10/2024
(220) 14/12/2021

(731) CÔNG TY TNHH THANH XUÂN NAM (VN)
154 Lý Chiêu Hoàng, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Đầu thu truyền hình số; tivi; máy tính; máy quay hình; thiết bị để truyền âm thanh, hình ảnh; thiết bị để ghi âm thanh, hình ảnh.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ dùng trong y tế.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị lọc nước; thiết bị lọc không khí dùng điện.

Nhóm 21: Nồi đun nấu không dùng điện; bộ nồi đun nấu không dùng điện; dụng cụ nhà bếp không dùng điện; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; máy nghiền gia dụng, không dùng điện; máy trộn (không sử dụng điện) dùng cho mục đích gia dụng.

---

(111) **4-0508423**
(210) 4-2022-12181
(181) 07/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 07/04/2022

(531) 3.7.10; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THÀNH DUNG (VN)
Số 78 đường Trần Hưng Đạo, khối 12, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắk, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Yến sào đã chế biến; yến sào tinh chế; tổ yến sào đã sơ chế; tổ yến thô.

Nhóm 32: Nước yến.

Nhóm 35: Mua bán: yến sào đã chế biến, yến sào tinh chế, tổ yến sào đã sơ chế, tổ yến thô, nước yến.

---

(111) **4-0508424**
(210) 4-2022-13281
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ciratiles

(151) 03/10/2024
(220) 15/04/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CMC (VN)
Lô B10 - B11 KCN Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại gồm: gạch, ngói, xi măng, bê tông, kính, đá.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: gạch, ngói, xi măng, bê tông, kính, đá, gạch ốp lát ceramic cao cấp tráng men, men gốm.

---

(111) **4-0508425**
(210) 4-2021-01978
(181) 18/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 18/01/2021

(531) 26.5.1; 26.5.3; 26.5.4
(591) Xanh vàng, nâu đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ NGHỀ TỰ CHỌN (VN)
18 Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán: kềm, kẹp, cà lê , mỏ lết, tua vit, búa, đục, dao, kéo, cưa, vật dụng chà rỏ, thước đo, thiết bị đo bằng điện, băng keo, cọ, cây lăn, dụng cụ xây dựng, máy hàn, máy cắt,

máy khoan, máy bào máy mài, bao tay bảo hộ, quần áo bảo hộ, mũ bảo hộ, giầy bảo hộ, kính bảo hộ, khẩu trang, bao tai chống ồn, túi xách, ổ khoá, đồ nghề làm vườn và lâm nghiệp, đèn pin, thiết bị chiếu sáng, bình phun sơn, máy bơm xịt nước, dụng cụ phụ tùng cho ô tô, xe máy.

---

(111) **4-0508426**
(210) 4-2019-16436
(181) 14/05/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/05/2019

(531) 1.5.1; 1.5.3; 1.13.1; 26.4.18
(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)
Tổ 48A, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Mô tơ và động cơ điện dùng cho: máy sản xuất cửa nhôm, nhựa, máy phay, máy bấm góc cửa nhôm.

---

(111) **4-0508427**
(210) 4-2019-49183
(181) 03/12/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

BIBIGO

(151) 03/10/2024
(220) 03/12/2019

(731) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; quảng bá và xúc tiến bán hàng; cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ kể trên; tổ chức sự kiện quảng cáo; xúc tiến thương mại hàng hóa và dịch vụ thông qua tài trợ cho sự kiện thể thao quốc tế; xúc tiến kinh doanh hàng hóa và dịch vụ cho người khác thông qua sự kiện khuyến mại; cung cấp thông tin thương mại và quảng cáo; xử lý hành chính các đơn đặt hàng điện tử; đẩy mạnh bán hàng cho người khác bằng hình thức phiếu thưởng mua hàng; xúc tiến thương mại hàng hóa và dịch vụ cho bên thứ ba thông qua dàn xếp tài trợ liên quan đến giải thi đấu gôn; phổ biến rộng rãi thông tin quảng cáo và tài liệu quảng cáo (tờ rơi, sách quảng cáo, tờ quảng cáo rời và hàng mẫu); phát tán rộng rãi bài quảng cáo và thông tin thương mại; cung cấp thông tin về sản phẩm qua mạng viễn thông nhằm mục đích quảng cáo và bán hàng; phân phát sản phẩm nhằm mục đích quảng cáo; giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích quảng cáo; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ thông qua tài trợ cho sự kiện thể thao; marketing trực tuyến; trung tâm mua sắm toàn diện qua internet chuyên về mỹ phẩm, thực phẩm, đồ ăn và đồ uống; môi giới kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư sử dụng mạng viễn thông.

---

(111) **4-0508428**
(210) 4-2019-49445
(181) 04/12/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 04/12/2019

(531) 8.1.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ÁNH NAM (VN)
Số 368 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt chế biến đóng hộp; thịt đã được bảo quản; rau củ quả đã chế biến nấu chín; rau củ quả đã bảo quản; dầu dùng cho thực phẩm (dầu ăn); mỡ động thực vật (mỡ ăn); sữa; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm thay thế sữa; tổ yến sào; nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; trứng.

Nhóm 30: Nước xốt (gia vị); gia vị; nước chấm (gia vị); xốt may-on-ne; bột mù tạc; mù tạc; dấm; mật ong; bánh kẹo; bánh tươi; trà; muối; muối trộn i ốt; nước chấm có nguồn gốc từ động vật (nước chấm pha sẵn trên cơ sở nước mắm là chủ yếu).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống); bia; nước uống có ga; lúa mạch lên men [bia]; hèm bia.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu, bán lẻ trong siêu thị và cửa hàng tiện lợi các mặt hàng: lương thực thực phẩm, đồ uống, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, đồ uống y tế, thực phẩm cho trẻ em (dùng trong ngành y), sữa bột cho trẻ em, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn (dùng cho mục đích y tế), albumin trứng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế, trà thảo dược, thịt, thịt chế biến đóng hộp, thịt đã được bảo quản, rau củ quả đã chế biến nấu chín, rau củ quả đã bảo quản, dầu dùng cho thực phẩm (dầu ăn), mỡ động thực vật (mỡ ăn), sữa, sản phẩm sữa, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, sản phẩm thay thế sữa, tổ yến sào, nước chấm có nguồn gốc từ động vật (nước chấm pha sẵn trên cơ sở nước mắm là chủ yếu), nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm, nước xốt (gia vị), gia vị, nước chấm (gia vị), nước xốt may-on-ne, bột mù tạt và mù tạt, dấm, mật ong, bánh kẹo, bánh tươi, đường, trà, trứng, muối, muối trộn i ốt, đồ uống không cồn, nước khoáng (đồ uống), bia, nước uống có ga, lúa mạch lên men [bia], hèm bia; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; dịch vụ môi giới kinh doanh và đấu giá hàng hóa.

---

(111) **4-0508429**
(210) 4-2019-51203
(181) 17/12/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 17/12/2019

(531) 25.7.2; 25.7.4; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)
Số 93 đường số 10, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: mua bán thực phẩm, mua bán phần mềm; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh

Nhóm 36: Tư vấn về bảo hiểm; dịch vụ tư vấn nợ.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Giáo dục.

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế công nghiệp; tư vấn kiến trúc; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; thiết kế trang web.

Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; tư vấn y tế cho người khuyết tật.

Nhóm 45: Tư vấn chiêm tinh học; tư vấn sở hữu trí tuệ.

---

(111) **4-0508430**
(210) 4-2020-53712
(181) 22/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

nurture•trade

(151) 03/10/2024
(220) 22/12/2020

(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh tím than đậm, nhạt, đen, xanh da trời.
(731) NURTURE AGTECH PRIVATE LIMITED (IN)
Uniphos House, C. D Marg, Khar West, Mumbai - 400052, India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng.

---

(111) **4-0508431**
(210) 4-2020-53718
(181) 22/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

nurture•farm

(151) 03/10/2024
(220) 22/12/2020

(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, đen, xanh lá mạ, vàng chanh.
(731) NURTURE AGTECH PRIVATE LIMITED (IN)
Uniphos House, C. D Marg, Khar West, Mumbai - 400052, India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng.

---

(111) **4-0508432**
(210) 4-2020-53719
(181) 22/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/12/2020

(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh ngọc đậm, nhạt, xanh da trời, đen.
(731) NURTURE AGTECH PRIVATE LIMITED (IN)
Uniphos House, C. D Marg, Khar West, Mumbai - 400052, India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ giảm thiểu lượng phát thải các-bon (tái trồng rừng); trồng cây để giảm thiểu lượng phát thải các-bon; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(111) **4-0508433**
(210) 4-2021-02765
(181) 21/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 21/01/2021

(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Tím, tím nhạt, hồng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC QUỐC TẾ PHÚ ĐÔNG (VN)
25 Hoàng Kế Viêm, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trường mầm non; dịch vụ về giáo dục giảng dạy cho trẻ mầm non.

---

(111) **4-0508434**
(210) 4-2021-04367
(181) 01/02/2031
(300) 018281614 31/07/2020 EM
18281614 31/07/2020 EM
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 01/02/2021

(531) 1.5.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.9
(731) FOX MEDIA LLC (US)
10201 West Pico Boulevard, Los Angeles, CA 90035, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu (cứu hộ) và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi,

truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc cơ học chưa có dữ liệu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, thiết bị tính toán; máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi; thiết bị dập lửa; phim hoạt hình; dây treo/móc treo trang trí điện thoại di động; thiết bị làm sạch đĩa hát; hộp đựng kính áp tròng; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống được; nhạc chuông có thể tải xuống được dùng cho điện thoại di động; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống được; bao kính đeo mắt; dây đeo của kính mắt; dây của kính đeo mắt không gọng; gọng kính đeo mắt; nam châm; nam châm trang trí; miệng đệm lót chuột máy vi tính; hộp đựng mắt kính đeo mắt; gọng cho mắt kính đeo mắt; giá đỡ cổ tay khi sử dụng máy vi tính; ứng dụng phần mềm di động có thể tải xuống được cho thiết bị liên lạc di động được sử dụng trong việc phân phối vi-đê-ô kỹ thuật số, tệp tin vi-đê-ô, vi-đê-ô, và nội dung đa phương tiện; phần mềm có thể tải xuống được dùng cho việc nhận, truyền phát trực tiếp (streaming) tìm kiếm, truy cập và đánh giá nội dung nghe nhìn và đa phương tiện thông qua internet, thiết bị điện tử kỹ thuật số di động, mạng truyền thông và mạng viễn thông không dây.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền dẫn và phát sóng truyền hình; dịch vụ phát sóng âm thanh và vi-đê-ô qua internet; dịch vụ phát sóng chương trình vi-đê-ô và âm thanh qua internet; dịch vụ phát sóng và cung cấp truy cập viễn thông nội dung vi-đê-ô và âm thanh, được cung cấp thông qua dịch vụ vi-đê-ô theo yêu cầu qua internet; truyền phát trực tiếp (streaming) tài liệu âm thanh, hình ảnh và nghe nhìn qua một mạng máy vi tính toàn cầu; truyền phát trực tiếp (streaming) tài liệu vi-đê-ô trên internet; truyền phát trực tiếp (streaming) tài liệu âm thanh và hình ảnh trên internet; dịch vụ viễn thông, cụ thể là, truyền dẫn giọng nói, dữ liệu, đồ họa, hình ảnh, âm thanh và vi-đê-ô thông qua các mạng viễn thông, mạng truyền thông không dây, và internet; truyền dẫn vi-đê-ô theo yêu cầu.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ viết thư pháp; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ; dịch vụ săp đặt, không dùng cho mục đích quảng cáo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản văn bản, không bao gồm các bài quảng cáo; phiên dịch ngôn ngữ cử chỉ; dịch vụ dịch thuật; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp chương trình đa phương tiện liên tục về tin tức, thông tin kinh doanh và tài chính, được phân phối qua nhiều nền tảng với nhiều định dạng phương tiện truyền thông; cung cấp thông tin giải trí trực tuyến thể hiện tin tức, thông tin kinh doanh và tài chính; dịch vụ giải trí có bản chất là vi-đê-ô và hình ảnh không tải xuống được thể hiện các chương trình đa phương tiện về tin tức, kinh doanh và tài chính được truyền tải qua internet và các mạng truyền thông không dây.

---

(111) **4-0508435**
(210) 4-2021-07385
(181) 03/03/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 03/03/2021
(531) 2.3.1; 2.3.16
(591) Xanh lá cây, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VƯỜN DONNA (VN)
Số nhà 24, khu 628, phố Hoàng Hoa Thám, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: hoa tươi, hoa giả, hoa quả tươi, giỏ hoa tươi, giỏ hoa giả, bánh kẹo, giỏ quà tặng, mỹ phẩm.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói (làm giỏ quà tặng); dịch vụ vận chuyển hàng hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ làm bánh sinh nhật; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ cắm hoa; dịch vụ làm vòng hoa; dịch vụ làm vòng hoa tươi; dịch vụ làm vòng hoa giả.

---

(111) **4-0508436**
(210) 4-2021-13285
(181) 09/04/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

ECOCLEAN

(151) 03/10/2024
(220) 09/04/2021

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIÊU CHUẨN SINH HỌC VĨNH THỊNH (VN)
Lô 23 đường Tân Tạo, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học dùng cho việc xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, xử lý môi trường nước (chế phẩm dạng bột, hạt, đậm đặc dạng hạt, lỏng, lỏng đậm đặc); hoá chất dùng trong nông nghiệp (trừ thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt nấm và chất diệt ký sinh trùng).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, quảng cáo và xuất nhập khẩu: chế phẩm thú y thủy sản, chế phẩm sinh học dùng cho ngành y và thú y thủy sản, chế phẩm xử lý nước ao và hồ nuôi thủy sản, chế phẩm sinh học xử lý môi trường nước, phân bón, thuốc thú y, thức ăn cho động vật, chế phẩm sinh học xử lý môi trường, hoá chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng).

---

(111) **4-0508437**
(210) 4-2021-14320
(181) 15/04/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHAO WEI

(151) 03/10/2024
(220) 15/04/2021

(731) PHẠM THỊ LINH (VN)
Số 42 Hàn Mặc Tử, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin; ắc quy; ắc quy dùng cho xe cộ; pin dùng cho xe cộ; thiết bị sạc ắc quy điện/pin điện; bình ắc quy.

---

(111) **4-0508438**
(210) 4-2021-14966
(181) 20/04/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 20/04/2021

(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ đô, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG FUSIO (VN)
Số 17, ngách 35, ngõ 97 đường Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê hạt; socola; trà (chè); tiêu [gia vị]; điều [gia vị].

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước uống có gaz; đồ uống không chứa cồn; nước giải khát bằng trái cây không chứa cồn; đồ uống không cồn có hương vị cà phê.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện âm nhạc và giải trí; dịch vụ tổ chức hội nghị; dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức cuộc thi sắc đẹp; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà hàng cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(111) **4-0508439**
(210) 4-2022-12231
(181) 08/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

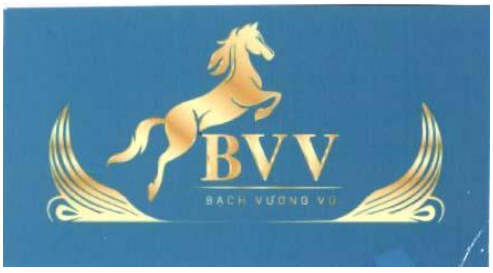

(151) 03/10/2024
(220) 08/04/2022

(531) 3.3.1; 3.7.17; 5.3.13; 25.1.25
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) LÙ THỊ TỈNH (VN)
Số nhà 36B, tổ 2, đường Phan Đăng Lưu, phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thuốc đông y; thuốc dược liệu.

Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt ngựa.

Nhóm 33: Rượu.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thuốc đông y, thuốc dược liệu, thực phẩm chế biến từ thịt ngựa, rượu.

---

(111) **4-0508440**
(210) 4-2022-16006
(181) 04/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MỸ PHÁP

(151) 03/10/2024
(220) 04/05/2022
(531) 2.3.1; 2.3.16; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) TRẦN HẠNH NHÂN (VN)
Ấp 7, xã Hậu Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán sỉ (bán buôn) và bán lẻ dược phẩm và chế phẩm dược, chất bổ sung dinh dưỡng, vitamin và khoáng chất, chế phẩm vitamin, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế, nước rửa tay diệt khuẩn, tăm bông dùng cho mục đích y tế, băng keo cá nhân để băng vết thương, bông và gạc dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang dùng cho mục đích y tế, nhiệt kế dùng cho mục đích y tế, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; kinh doanh dược phẩm trực tuyến; dịch vụ bán lẻ dược phẩm qua mạng internet; dịch vụ quảng cáo trực tuyến dược phẩm trên mạng máy tính; quảng cáo dược phẩm trên truyền hình.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ phòng khám chữa bệnh; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng thuốc).

---

(111) **4-0508441**
(210) 4-2020-52762
(181) 16/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

DULICA

(151) 03/10/2024
(220) 16/12/2020
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.2.7
(591) Đỏ, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO DULICA VIỆT NAM (VN)
Xóm Ô, thôn Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nấm đông trùng hạ thảo đã chế biến (dùng cho mục đích thực phẩm); tảo xoắn đã chế biến (không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0508442**
(210) 4-2021-00066
(181) 04/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

LOLLI

(151) 03/10/2024
(220) 04/01/2021
(531) 1.15.23; 8.1.22; 8.1.23; 21.1.17; 26.1.1; 26.15.15
(591) Hồng nhạt, hồng đậm, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BÁCH HÓA XANH (VN)
128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh snack; bánh ngọt; bánh quy; bánh xốp.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm bánh kẹo, bánh snack, bánh ngọt, bánh quy, bánh xốp.

---

(111) **4-0508443**
(210) 4-2021-00068
(181) 04/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 04/01/2021

(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, vàng, đỏ, xanh lá, trắng, hồng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BÁCH HÓA XANH (VN)
128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh snack; kẹo cứng; kẹo mềm; kẹo dẻo; kẹo cao su.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm bánh kẹo, bánh snack, kẹo cứng, kẹo mềm, kẹo dẻo, kẹo cao su.

---

(111) **4-0508444**
(210) 4-2021-08500
(181) 11/03/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 11/03/2021

(531) 1.5.1; 2.9.16
(591) Trắng, xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TĂNG PHÁT (VN)
Số 82-84 đường 55, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Các loại hạt đã qua chế biến: hạt điều, hạt óc chó, hạt mắc ca, hạt chia, hạt dẻ.

Nhóm 30: Cà phê hạt; gạo; hồ tiêu (hạt tiêu).

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh.

---

(111) **4-0508445**
(210) 4-2021-09386
(181) 17/03/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

JUSTHYPE

(151) 03/10/2024
(220) 17/03/2021

(731) JUST HYPE LTD (GB)
Suite 2 Rosehill, 165 Lutterworth Road, Blaby, Leicester LE8, 4DY (GB)
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da và đồ giả da; các sản phẩm làm từ da, giả da và không thuộc các nhóm khác bao gồm: túi hành lý, túi, ví, ô và lọng, da động vật, hòm bằng da thuộc hoặc giả da, túi cầm tay cho phụ nữ, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, bộ đồ du lịch, ví đựng danh thiếp, thẻ hành lý, va li và túi du lịch, túi đựng đồ lặt vặt đi đường, ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ quần áo và phụ kiện quần áo; dịch vụ bán lẻ đồ đội đầu; dịch vụ bán lẻ đồ đi chân; dịch vụ bán lẻ túi; dịch vụ bán lẻ túi hành lý; dịch vụ bán lẻ vải; dịch vụ bán lẻ đồ dùng trong nhà, cụ thể là: đồ nội thất, rèm cửa, tấm thảm, thảm trải sàn, bộ đồ giường, đệm, chăn, đồ treo tường, đồ trang trí trong nhà, gương, đồ trang trí phòng; dịch vụ bán lẻ đồ kim hoàn; dịch vụ bán lẻ văn phòng phẩm; dịch vụ bán lẻ ô; dịch vụ bán lẻ chế phẩm vệ sinh thân thể; dịch vụ bán lẻ trò chơi; dịch vụ bán lẻ đồ chơi; dịch vụ bán lẻ thiết bị thể thao; dịch vụ bán lẻ dụng cụ thể thao; dịch vụ bán lẻ trực tuyến quần áo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến túi xách tay; dịch vụ bán lẻ trực tuyến đồ kim hoàn; dịch vụ bán lẻ trực tuyến đồ chơi; dịch vụ bán lẻ trực tuyến túi hành lý; dịch vụ bán lẻ trực tuyến mỹ phẩm; dịch vụ bán buôn quần áo; dịch vụ bán buôn đồ đi chân; dịch vụ bán buôn đồ đội đầu; dịch vụ bán buôn túi; dịch vụ bán buôn ô; dịch vụ bán buôn túi hành lý; dịch vụ bán buôn đồ kim hoàn; dịch vụ bán buôn chế phẩm đồ vệ sinh thân thể; dịch vụ bán buôn vải; dịch vụ bán buôn sản phẩm thể thao; dịch vụ bán buôn đồ chơi; dịch vụ bán buôn trò chơi; dịch vụ bán buôn vật tư văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh cửa hàng bán buôn và bán lẻ.

---

(111) **4-0508446**
(210) 4-2021-09981
(181) 22/03/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

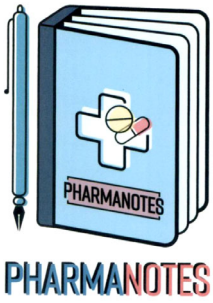

(151) 03/10/2024
(220) 22/03/2021

(531) 19.13.21; 20.1.3; 20.7.1; 20.7.2; 24.13.1
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, trắng, vàng, hồng, xanh lơ, hồng đậm, đen.
(731) PHẠM HOÀI ANH (VN)
20/3 đường số 27, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục trong trường nội trú; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ hướng dẫn giảng dạy.

---

(111) **4-0508447**
(210) 4-2021-43297
(181) 08/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 08/11/2021

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ XÂY DỰNG PHÚ THỊNH (VN)
Số nhà 1652/52, tổ 9, ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Tràng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 06: Cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được: xà gồ thép.

Nhóm 40: Sản xuất cho người khác: cấu kiện bằng kim loại xà gồ thép.

---

(111) **4-0508448**
(210) 4-2021-49270
(181) 13/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 13/12/2021

(531) 24.13.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN KAVIC (VN)
Số 100A ngõ 175, đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn, sơn phủ, sơn lót, sơn chống thấm, sơn hoàn thiện, sơn mài, vecni.

---

(111) **4-0508449**
(210) 4-2021-50809
(181) 21/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 21/12/2021

(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Nâu đậm, nâu nhạt.
(731) NGUYỄN ĐỨC THƯỞNG (VN)
Thôn Long Hưng, xã Hải Phú, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 35: Buôn bán sỉ lẻ: thuốc thú y, thức ăn gia súc, gia cầm, vật tư thú y, dụng cụ chăn nuôi, phụ kiện gà chọi.

---

(111) **4-0508450**
(210) 4-2021-51113
(181) 22/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 22/12/2021

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.2; 26.4.18
(731) ALFA PARF GROUP S.P.A. (IT)
1 Via Cesare Cantù - Milano (MI), Italy
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm trang điểm không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm không chứa thuốc giúp làm sạch và rửa mặt, bao gồm kem, kem và tẩy tế bào chết dạng hạt, kem tẩy tế bào chết, nhũ tương, kem dạng sệt, gel, huyết thanh, thuốc bổ, mặt nạ; chế phẩm mỹ phẩm không chứa thuốc cho mục đích da liễu, chế phẩm mỹ phẩm cấp nước không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng ẩm không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng sáng da không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm chống biến đổi sắc tố da không chứa thuốc,chế phẩm mỹ phẩm làm tiêu mỡ không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm tái cấu trúc làn da không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm làm đầy da không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da căng mọng không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm làm

săn chắc da không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm chống ô nhiễm không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm tẩy rửa không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm tái tạo da không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm tẩy tế bào da chết không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm làm sạch không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm làm sạch sâu không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm làm dịu không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm làm mềm không chứa thuốc, tất cả dùng để chăm sóc và làm đẹp mặt và cơ thể, bao gồm kem, kem dạng hạt, kem dạng sệt, mặt nạ, gel, huyết thanh, nước thơm, sữa, chế phẩm làm bong da chết, chế phẩm tẩy tế bào da chết, thuốc bổ, dầu, nước tẩy trang mixen (micellar), nước khoáng từ suối khoáng và suối khoáng nóng, dầu dưỡng và nước thơm để khôi phục độ ph của da, chất xịt, muối tắm khoáng và gel tắm; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm chống oxy hóa không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm phục hồi da không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm làm đầy da không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm làm mịn không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da căng mọng không chứa thuốc và chế phẩm mỹ phẩm tái cấu trúc làn da không chứa thuốc tất cả dùng để chăm sóc và làm đẹp cho khuôn mặt và cơ thể bao gồm kem, kem dưỡng da mắt, kem dưỡng môi, kem dạng sệt, gel, gel tắm, huyết thanh, nước thơm, dầu, mặt nạ và nước khoáng từ suối khoáng và suối khoáng nóng; chế phẩm mỹ phẩm để làm thon gọn, định hình và giảm cân không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm chống sần da không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm không chứa thuốc làm giảm chất lỏng dư thừa của da để chống chảy xệ da và cải thiện sự săn chắc và các khuyết điểm của da; chế phẩm mỹ phẩm điều trị sần da không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm không chứa thuốc chứa hoạt chất làm tiêu mỡ; chế phẩm mỹ phẩm tẩy tế bào da chết không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm làm mất nước và chống rạn da không chứa thuốc, bao gồm xà phòng dạng gel, gels, viên uống, kem dạng sệt, mặt nạ, dầu, kem, nhũ tương, kem xoa bóp và huyết tương xa bóp, chế phẩm mỹ phẩm không chứa thuốc để chăm sóc da tay và làm đẹp da tay, bao gồm kem dưỡng da tay, mặt nạ tay, chế phẩm rửa tay, kem dưỡng da tay dạng hạt; chế phẩm mỹ phẩm không chứa thuốc dùng để chăm sóc bàn chân và làm đẹp bàn chân, bao gồm kem bôi chân, gel làm dịu bàn chân, mặt nạ chăm sóc da chân, chế phẩm rửa chân, kem dưỡng da chân dạng hạt; chế phẩm triệt lông bao gồm sáp, dầu, nhũ tương và huyết tương; chế phẩm mỹ phẩm mắt không chứa thuốc bao gồm nước thơm làm dịu mắt; chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm] và chế phẩm chống nắng không chứa thuốc, bao gồm sữa tắm nắng, gel tắm nắng và sữa dưỡng da sau tắm nắng (mỹ phẩm); chế phẩm trang điểm và mỹ phẩm dùng để trang điểm bao gồm kem nền, phấn trang điểm má, chế phẩm che khuyết điểm cho mặt, phấn mắt, bút chì dùng cho mục đích mỹ phẩm, bút chì kẻ lông mày, mỹ phẩm cho lông mày, lông mi giả, phấn phủ, mascara, chất dính dùng cho mỹ phẩm, son bóng, son dưỡng môi, son môi, hộp son môi, chế phẩm mỹ phẩm tẩy trang, bao gồm sữa, gel, nước thơm và kem tẩy trang, khăn giấy được tẩm chế phẩm tẩy trang, chất tẩy trang cho mắt; chế phẩm chăm sóc móng tay và mỹ phẩm cho móng tay bao gồm sơn móng tay, kem dưỡng móng tay cho mục đích mỹ phẩm, sữa dưỡng móng, chất tẩy sơn móng tay, móng tay giả, nhãn dán trang trí móng tay, chất kết dính để gắn móng tay giả; chế phẩm tóc không chứa thuốc để chăm sóc và làm đẹp tóc và da đầu, bao gồm dầu gội, kem dạng sệt,chế phẩm gội đầu dạng bọt, dầu xả tóc, dầu xả khô cho tóc dạng xịt, mặt nạ tóc, nước thơm dưỡng tóc không chứa thuốc, kem cho da đầu và tóc không chứa thuốc, serum bảo vệ và làm dịu da đầu dùng cho da đầu, chế phẩm phục hồi da đầu, dầu xả dưỡng tóc; chế phẩm uốn sóng tóc,chế phẩm tạo sóng giữ tóc được lâu, chế phẩm làm thẳng tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm tẩy tóc, chế phẩm làm mượt tóc và chống rụng tóc, chế phẩm bù nước cho tóc, chế phẩm giải độc cho tóc, chế phẩm chống gãy rụng tóc, chế phẩm phục hồi tóc, chế phẩm tái cấu trúc và phục hồi tóc, chế phẩm làm sạch tóc, chất bổ sung keratin và collagen cho tóc, gel xịt tóc, gôm xịt tóc, keo xịt tóc, chế phẩm tạo kiểu tóc, chế phẩm làm sáng màu tóc; dầu dưỡng tóc, tinh dầu dưỡng tóc, nước hoa cho tóc, chất thơm cho tóc, thuốc nhuộm râu, nước thơm dùng sau khi cạo râu; xà phòng; nước hoa, chất chống mồ hôi và chất khử mùi dùng cho cá nhân; tinh dầu.

(111) **4-0508451**
(210) 4-2021-51238
(181) 23/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 23/12/2021

(531) 26.3.1; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI BẠCH ĐẰNG (VN)
61 Võ Văn Bích, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước khoáng [đồ uống]; bia mạch nha; lúa mạch lên men [bia]; bia; nước uống có gaz; nước ép trái cây; nước ngọt; nước trái cây lên men, không có cồn.

Nhóm 33: Rượu mùi; rượu vang; đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 35: Mua bán: đồ uống ép từ quả không chứa cồn, nước khoáng [đồ uống], bia mạch nha, lúa mạch lên men [bia], bia, nước uống có gaz, nước ép trái cây, nước ngọt, nước trái cây lên men, không có cồn, rượu mùi, rượu vang.

---

(111) **4-0508452**
(210) 4-2021-51280
(181) 23/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 23/12/2021

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.9; 26.11.7
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NHỰA TOÀN HƯNG (VN)
276/29/2B Mã Lò, khu phố 6, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Nhựa (plastic) (nhựa bán thành phẩm); cao su tổng hợp dạng nguyên sinh.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm từ nhựa plastic, hạt nhựa tái sinh, nhựa nguyên sinh, hạt nhựa tái chế và nhựa phế liệu.

---

(111) **4-0508453**
(210) 4-2021-51281
(181) 23/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 23/12/2021

(531) 7.1.24; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH BÊ TÔNG TƯƠI TOÀN MIỀN NAM (VN)
63/75 Lưu Trọng Lư, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Bê tông; bê tông tươi.

---

(111) **4-0508454**
(210) 4-2022-15727
(181) 29/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 29/04/2022

(531) 3.4.1; 3.4.4; 7.1.11; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18
(591) Ghi, nâu, vàng, trắng.
(731) VŨ TRUNG KIÊN (VN)
Số 32 đường Hùng Vương, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0508455**
(210) 4-2022-16004
(181) 04/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 04/05/2022

(591) Đen, trắng, vàng nghệ.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU MỚI THỜI ĐẠI 4.0 (VN)
2/2B Nguyễn Thị Sóc, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo/hồ/chất dính dùng trong công nghiệp; keo.

---

(111) **4-0508456**
(210) 4-2022-16082
(181) 05/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 05/05/2022

(531) 2.9.23; 25.7.25; 26.13.1
(591) Tím, đen, trắng.
(731) FEI STUBBS (VN)
01 Huỳnh Thúc Kháng, khu phố 2, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(111) **4-0508457**
(210) 4-2022-17741
(181) 16/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 16/05/2022

(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI B.Q (VN)
246 Ông ích Khiêm, phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 18: Các ấn phẩm từ da như: cặp, túi xách tay, túi xách du lịch, valy, vali du lịch, ví.

Nhóm 25: Giày dép, giày dép thể thao, đồ đi chân và đồ đội đầu, áo quần, dây thắt lưng bằng da [trang phục].

---

(111) **4-0508458**
(210) 4-2022-17744
(181) 16/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 16/05/2022

(531) 1.15.24; 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) TRỊNH HẢI ÂU (VN)
56/76B Âu Dương Lân, phường 02, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện (về văn hóa, thể thao); tổ chức hội thảo, hội nghị.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, dịch vụ ăn uống.

---

(111) **4-0508459**
(210) 4-2022-21438
(181) 06/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 06/06/2022

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC (VN)
B1606, chung cư Phú Gia, ấp 1, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ đồng mỹ nghệ dùng để trang trí, tác phẩm nghệ thuật bằng đồng (tượng trang trí, độc bình, phù điêu, bình điêu khắc), đồ trang trí bằng sứ, gốm, đất nung hoặc thủy tinh (tượng trang trí, cốc, bát, đĩa, lọ hoa), tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, tượng gỗ, đồ gỗ mỹ thuật, tranh và khung tranh gỗ, đồ trang sức, đá bán quý, đá quý.

---

(111) **4-0508460**
(210) 4-2022-21449
(181) 06/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 06/06/2022

(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SỨC KHỎE LÀM ĐẸP GEN-X (VN)
Số 177-179 đường số 23, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; dược liệu; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(111) **4-0508461**
(210) 4-2021-48369
(181) 07/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 07/12/2021

(531) 1.5.1; 1.13.1; 26.1.1; 26.1.9
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, nâu, kem sữa.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP D&D (VN)
Số 2, ngõ 19 đường Đồng Quan 2, thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi; hạt giống; cây giống; động vật còn sống.

---

(111) **4-0508462**
(210) 4-2021-49474
(181) 14/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/12/2021

(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.1.2
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) NGUYỄN VĂN CƯỜNG (VN)
Liền kề 36 lô 3, khu ĐT Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0508463**
(210) 4-2022-19294
(181) 25/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/05/2022
(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI (VN)
23 Hà Hoàng Hổ, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc diệt nấm; thuốc trừ sâu, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt trừ động vật gây hại.

---

(111) **4-0508464**
(210) 4-2022-19296
(181) 25/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/05/2022
(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI (VN)
23 Hà Hoàng Hổ, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc diệt nấm; thuốc trừ sâu, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt trừ động vật gây hại.

---

(111) **4-0508465**
(210) 4-2022-21818
(181) 08/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 08/06/2022
(531) 26.11.12
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MSPORT (VN)
840 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(511) Nhóm 09: Camera hành trình; thiết bị đầu ghi camera hành trình; thiết bị định vị dùng cho ô tô.

---

(111) **4-0508466**
(210) 4-2022-21819
(181) 08/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 08/06/2022
(591) Cam, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MSPORT (VN)
840 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(511) Nhóm 09: Camera hành trình; thiết bị đầu ghi camera hành trình; thiết bị định vị dùng cho ô tô.

Nhóm 25: Quần áo chơi golf (trừ găng tay golf); giày chơi golf; đế giày đinh; tất (vớ); mũ lưỡi trai; tấm che nắng (trang phục).

Nhóm 28: Đầu gậy chơi golf; vỏ bọc đầu gậy chơi golf; bóng chơi golf; găng tay chơi golf; túi đựng vật dụng chơi golf; điểm dừng để phát bóng và đánh dấu bóng chơi golf (dụng cụ chơi golf).

---

(111) **4-0508467**
(210) 4-2022-21848
(181) 08/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SHORAI
Lead the Future

(151) 03/10/2024
(220) 08/06/2022
(531) 1.15.23; 26.4.1; 26.4.7
(591) Xanh đậm, xanh lam.
(731) TRẦN HÙNG CƯỜNG (VN)
Số 105, ngõ 53, Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học công nghệ; thiết kế, ứng dụng sản phẩm vào lĩnh vực công nghiệp tự động hoá; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0508468**
(210) 4-2022-21849
(181) 08/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bburi
Vươn Đến Tương Lai

(151) 03/10/2024
(220) 08/06/2022
(531) 5.1.5; 5.1.16
(591) Xanh lá, vàng, cam.
(731) VÕ THỊ TUYẾT NHUNG (VN)
Tổ 23 khu Kim Sơn, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo.

---

(111) **4-0508469**
(210) 4-2022-21915
(181) 08/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIM VAN TAI

(151) 03/10/2024
(220) 08/06/2022
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KIM VẠN TÀI (VN)
Số nhà 19, ngõ 3, tổ 3, đường Sa Đôi, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm dầu (mỡ); bộ làm kín hộp số cối trộn bê tông; trục cát đăng cho máy trộn bê tông; hộp số dùng cho cối trộn bê tông; vòng bi cho máy trộn bê tông; bộ bánh răng cho máy trộn bê tông.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, kinh doanh các sản phẩm: động cơ (không dùng cho các loại phương tiện giao thông), máy bơm dầu (mỡ), bộ làm kín hộp số cối trộn bê tông, gioăng phớt, vòng bi cho máy trộn bê tông, trục cát đăng cho máy trộn bê tông, hộp số cho cối trộn bê tông, bộ bánh răng cho máy trộn bê tông, lọc bụi, vít tải xi măng, trục hành tinh, bộ vi sai, trục vi sai, lọc bụi, vít tải xi măng, phụ tùng và vật tư thay thế cho xe chở bê tông, phụ tùng và vật tư thay thế cho xe bơm bê tông.

---

(111) **4-0508470**
(210) 4-2022-21992
(181) 09/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Trà Vị Nhiên
AN NHIÊN TRÒN VỊ

(151) 03/10/2024
(220) 09/06/2022

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(731) TRẦN THỊ THANH (VN)
Thôn Chúc Lý, xã Ngọc Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh.

---

(111) **4-0508471**
(210) 4-2022-22369
(181) 10/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

N&N HOME

(151) 03/10/2024
(220) 10/06/2022

(531) 7.1.24; 25.7.21; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.9
(591) Xanh lá cây chuyển màu, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NHANH NHANH (N&N HOME) (VN)
606/46/15 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây lát; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; cung cấp thông tin liên quan đến việc sữa chữa; dịch vụ nghề mộc; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng.

---

(111) **4-0508472**
(210) 4-2022-23001
(181) 15/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

THE GOLF HOUSE
Working on a new you

(151) 03/10/2024
(220) 15/06/2022

(531) 2.1.8; 4.5.2; 4.5.3; 26.3.1; 26.3.7; 26.4.18
(591) Xanh đậm, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN GIA BẢO (VN)
Khu Sala, số 87 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản

---

(111) **4-0508473**
(210) 4-2022-23002
(181) 15/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/06/2022

(531) 1.15.3; 18.1.9; 18.1.23; 21.3.7; 26.11.3
(591) Xanh lá, vàng.
(731) NGUYỄN GIA BẢO (VN)
Khu Sala, số 87 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, xe có động cơ, thiết bị và dụng cụ thể dục - thể thao, dụng cụ - trang thiết bị chơi golf, vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác, nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, thiết bị trường học, máy móc - thiết bị hỗ trợ giáo dục; quảng cáo; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (nhằm mục đích bán hàng); tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản.

Nhóm 39: Đại lý du lịch; tổ chức tua du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi phục vụ du lịch; cho thuê xe có động cơ.

Nhóm 41: Cho thuê thiết bị thể thao và vui chơi giải trí; huấn luyện các môn thể thao; giáo dục và đào tạo; tư vấn giáo dục; câu lạc bộ thể thao; phòng tập thể thao; dịch vụ sáng tác theo yêu cầu (không nhằm mục đích quảng cáo).

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế phòng tập thể thao, câu lạc bộ thể thao, nhà hàng, quán cà phê, phòng chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ phục vụ ăn uống lưu động; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

---

(111) **4-0508474**
(210) 4-2022-23003
(181) 15/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/06/2022

(531) 18.1.9; 18.1.23; 25.5.25; 26.3.23; 26.4.18
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN GIA BẢO (VN)
Khu Sala, số 87 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, xe có động cơ, thiết bị và dụng cụ thể dục - thể thao, dụng cụ - trang thiết bị chơi golf, vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác, nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, thiết bị trường học, máy móc - thiết bị hỗ trợ giáo dục; quảng cáo; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (nhằm mục đích bán hàng); tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản.

Nhóm 39: Đại lý du lịch; tổ chức tua du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi phục vụ du lịch; cho thuê xe có động cơ.

Nhóm 41: Cho thuê thiết bị thể thao và vui chơi giải trí; huấn luyện các môn thể thao; giáo dục và đào tạo; tư vấn giáo dục; câu lạc bộ thể thao; phòng tập thể thao; dịch vụ sáng tác theo yêu cầu (không nhằm mục đích quảng cáo).

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế phòng tập thể thao, câu lạc bộ thể thao, nhà hàng, quán cà phê, phòng chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ phục vụ ăn uống lưu động; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

---

(111) **4-0508475**
(210) 4-2022-23007
(181) 15/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/06/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH VƯỜN XANH SẠCH (VN)
66 Nguyễn Thái Bình, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ thương mại cung cấp hàng hóa đến các siêu thị, tạp hóa, hệ thống bán lẻ mua bán các sản phẩm gồm: gia vị, các loại bánh kẹo, hạt (ngũ cốc), nguyên liệu trà sữa, thực phẩm khô bún gạo lứt, miến, phở khô, mì rau củ, đồ ăn vặt.

---

(111) **4-0508476**
(210) 4-2022-23011
(181) 15/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/06/2022

(531) 1.15.24; 26.3.23; 26.11.3
(591) Xanh nước biển, xanh dương, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam, vàng, hồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ LỮ HÀNH CHUYỂN ĐI VIỆT NAM (VN)
Số 68 phố Nhuệ Giang, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; đại lý bán vé (máy bay, vé ô tô).

---

(111) **4-0508477**
(210) 4-2022-23028
(181) 15/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/06/2022

(531) 3.2.1; 3.2.24
(591) Xanh lam, xanh da trời, trắng.
(731) ĐỖ HUY PHÚ (VN)
No 03, Lk 103, khu đất dịch vụ cây quýt, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế; chuông điện báo động; thiết bị báo động; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; cân sức khỏe; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ.

---

(111) **4-0508478**
(210) 4-2022-23038
(181) 15/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

XVFUTURE

(151) 03/10/2024
(220) 15/06/2022

(731) NGUYỄN XUÂN DUNG (VN)
Thôn 10, Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; thuốc đánh răng.

---

(111) **4-0508479**
(210) 4-2022-23083
(181) 15/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MORIKO PARK

(151) 03/10/2024
(220) 15/06/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVAGROUP (VN)
65 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp bởi hoặc liên quan đến công viên theo chủ đề; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; dịch vụ khu vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; dịch vụ hồ bơi; thảo cầm viên (công viên giải trí); dịch vụ công viên giải trí; dịch vụ công viên theo chủ đề.

---

(111) **4-0508480**
(210) 4-2022-23260
(181) 16/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 16/06/2022
(531) 2.5.3; 4.1.4; 11.3.3; 26.1.1
(591) Xanh cổ vịt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT TSUNG WEI (VN)
210 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở socola; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; trang trí thực phẩm.

---

(111) **4-0508481**
(210) 4-2018-35466
(181) 12/10/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

PINKOGEL

(151) 03/10/2024
(220) 12/10/2018
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VINAPHARMA (VN)
Tầng M, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); sữa tắm.

---

(111) **4-0508482**
(210) 4-2022-14782
(181) 25/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 25/04/2022
(531) 1.15.11; 24.17.20; 26.1.1
(591) Đỏ hồng, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẠ TẦNG VIỄN THÔNG CMC (VN)
Tòa nhà CMC, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống được cho điện thoại di động; phần mềm máy tính, ghi sẵn, nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; thẻ từ được mã hóa, thẻ thông minh (thẻ mạch thích hợp); rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; máy vi tính trạm không có ổ cứng.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền thanh; dịch vụ truyền hình; dịch vụ điện thoại; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu].

Nhóm 42: Cho thuê phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; điện toán đám mây; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

---

(111) **4-0508483**
(210) 4-2022-21622
(181) 07/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 07/06/2022

(531) 17.2.2
(591) Trắng, trắng xám, vàng, vàng nhạt, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG SAO VIỆT (VN)
15/25 Thạnh Xuân 25, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ.

---

(111) **4-0508484**
(210) 4-2022-21730
(181) 07/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 07/06/2022

(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Xanh dương
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH TOÀN CẦU ATA (VN)
184 Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội
(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật; đại diện pháp lý tham gia tố tụng; đại diện pháp lý ngoài tố tụng; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến các vấn đề pháp lý.

---

(111) **4-0508485**
(210) 4-2022-21801
(181) 08/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 08/06/2022

(531) 16.1.5; 26.1.1; 26.11.22
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VCCORP (VN)
Số 01, phố Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng internet; xuất bản những bài quảng cáo; quảng cáo bằng truyền hình; dịch vụ soạn thảo những bài quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền dữ liệu, tin nhắn, hình ảnh, âm thanh, giọng nói, văn bản trên mạng internet.

---

(111) **4-0508486**
(210) 4-2022-21816
(181) 08/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 08/06/2022

(531) 19.7.1; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Nâu, nâu đen, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH 123WELLBEING (VN)
93 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: tinh dầu, nước hoa.

---

(111) **4-0508487**
(210) 4-2022-21820
(181) 08/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Wellisair

(151) 03/10/2024
(220) 08/06/2022

(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MSPORT (VN)
840 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy lọc khí; thiết bị điều hoà không khí; thiết bị thông gió.

---

(111) **4-0508488**
(210) 4-2022-23101
(181) 15/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 15/06/2022

(591) Trắng, xanh, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CANAN VIỆT NAM (VN)
457/4 Lê Văn Khương, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại; tấm gỗ lát sàn; ván ốp chân tường, không bằng kim loại; sàn lát, không bằng kim loại.

---

(111) **4-0508489**
(210) 4-2022-23453
(181) 17/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AMBER HILLS
GOLF & RESORT

(151) 03/10/2024
(220) 17/06/2022

(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh tím than đậm, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMBER CAPITAL (VN)
Tầng 8, số 152 Phó Đức Chính, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức các cuộc thi [giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí]; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn; dịch vụ đánh giá thể chất cho mục đích đào tạo; cung cấp tiện nghi thể thao; trại huấn luyện thể thao; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ]; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; dịch vụ bấm thời gian cho các cuộc thi đấu thể thao.

---

(111) **4-0508490**
(210) 4-2022-25717
(181) 30/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

JADE MOUNTAIN™
Natural Product Supplies

(151) 03/10/2024
(220) 30/06/2022

(531) 1.15.23; 3.9.1; 3.9.24; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, trắng, đen, xanh ngọc
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HAK (VN)
Tổ dân phố 9, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(111) **4-0508491**
(210) 4-2022-25718
(181) 30/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BÁNH KẸO PHƯỚC ANH

(151) 03/10/2024
(220) 30/06/2022

(731) HỘ KINH DOANH PHƯỚC ANH (VN)
Tổ dân phố 8, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; kẹo mềm; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; bánh ngọt.

---

(111) **4-0508492**
(210) 4-2022-25814
(181) 30/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/06/2022

(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.9.1; 24.1.1; 26.4.1
(591) Vàng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ VĂN CƯỜNG (VN)
Sn 102 đường Chùa Hà, xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 30: Ca cao, sô cô la, bánh kẹo (bánh mứt, kẹo).

Nhóm 35: Mua bán: ca cao, sô cô la, bánh kẹo (bánh mứt, kẹo).

---

(111) **4-0508493**
(210) 4-2022-25825
(181) 30/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 30/06/2022

(531) 3.7.17; 5.5.20; 5.13.25; 25.1.25
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) NGUYỄN ANH TUẤN (VN)
Số 24 đường Phú Lợi, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 37: Thi công nội thất.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất.

---

(111) **4-0508494**
(210) 4-2022-25904
(181) 01/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 01/07/2022

(531) 9.1.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RAM MUAY THAI (VN)
33 Võ Trường Toản, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa.

---

(111) **4-0508495**
(210) 4-2022-25917
(181) 01/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

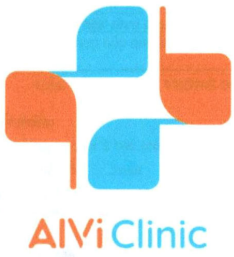

(151) 03/10/2024
(220) 01/07/2022

(531) 1.15.23; 24.13.1; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh dương, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ Y TẾ AIVI (VN)
185 Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc vệ sinh cho người; thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu spa.

---

(111) **4-0508496**
(210) 4-2022-25948
(181) 01/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 01/07/2022

(531) 2.9.1
(731) CÔNG TY TNHH TIELA (VN)
42 Trần Huy Liệu, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(111) **4-0508497**
(210) 4-2022-26235
(181) 04/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 04/07/2022

(591) Xanh dương, trắng.
(731) TRẦN QUỐC TUẤN (VN)
66/12A thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 09: Máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử, thiết bị ghi hình; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu.

Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: camera hành trình, máy văn phòng, máy vi tính, máy in, máy fax, thiết bị truyền hình; dịch vụ bán lẻ: ổ cắm điện, bóng đèn điện; mua bán thiết bị điện tử.

Nhóm 37: Các dịch vụ lắp đặt và sửa chữa các thiết bị, trang bị viễn thông; các dịch vụ sửa chữa khác, như dịch vụ sửa chữa phần cứng máy tính; dịch vụ lắp đặt và sửu chữa các thiết bị điện tử, viễn thông, truyền hình, sửa chữa và bảo dưỡng các dụng cụ và thiết bị thông tin điện tử.

---

(111) **4-0508498**
(210) 4-2022-26236
(181) 04/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 04/07/2022

(531) 5.7.12; 5.7.22; 7.1.5; 7.1.24
(591) Trắng, xanh lá cây đậm.
(731) ĐẶNG THỊ HUYỀN (VN)
Số nhà 120A, thôn Cẩm Thành, xã Cẩm La, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 43: Cung cấp thực phẩm và đồ uống trong phạm vi nhóm này (dịch vụ ăn uống).

---

(111) **4-0508499**
(210) 4-2022-26351
(181) 05/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 05/07/2022

(531) 21.1.15
(591) Đỏ, nâu, vàng, xanh lá cây, cam, xanh dương, tím.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ CHƠI THÔNG MINH SANKID (VN)
P32 đường số 12, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em bao gồm: xe nhựa, banh nhựa, cầu tuột, ghế bập bênh, bộ mô hình thu nhỏ (đồ chơi).

---

(111) **4-0508500**
(210) 4-2022-27902
(181) 14/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 03/10/2024
(220) 14/07/2022

(531) 18.5.7; 25.5.5; 26.3.4; 26.4.3
(591) Xanh cổ vịt, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THIÊN ÂN (VN)
Tầng 2, tòa nhà Xphomes Star, Khu đô thị mới Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; đánh giá tài chính trong việc đáp ứng cuộc gọi thầu; đánh giá tài chính trong việc đáp ứng đề nghị mời thầu.

Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; phá dỡ các công trình xây dựng; thông tin về xây dựng.

Nhóm 45: Tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng cuộc gọi thầu; tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng đề nghị mời thầu; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

---

(111) **4-0508501**
(210) 4-2016-34911
(181) 04/11/2026
(450) 25/11/2024 440
(540)

Vinh's Mart

(151) 04/10/2024
(220) 04/11/2016

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN (VN)
158 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm, thú săn [đã chế biến]; chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 30: Cà phê; chè/trà; ca cao; đường; gạo; bột.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); nước ép trái cây có cồn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vải sợi, hàng may mặc, đồ chơi trẻ em (thú nhún, thú nhồi bông, xích đu, miếng ghép hình), hàng lưu niệm (khung ảnh, gấu bông, móc khóa), đồ gia dụng (giường, tủ, bàn, ghế, bếp ga, ly, chén, bát, đĩa), đồ điện gia dụng (đèn điện, công tắc cắm, máy quạt, tủ lạnh, máy giặt), mỹ phẩm (nước hoa, sữa tắm, dầu gội, dầu xả), lương thực thực phẩm, thực phẩm (nước quả nấu đông, mứt, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu thực vật và mỡ ăn, kẹo, nước ngọt, bột sắn, bột cọ, chất thay thế cà phê, các sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh mỳ, bánh, kem, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, tương hạt cải; dấm và nước xốt (gia vị), gia vị, kem lạnh), thủy hải sản các loại (tôm, cua, cá, mực), thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, sứ, thủy tinh (tượng, lọ hoa, chén, đĩa).

---

(111) **4-0508502**
(210) 4-2019-39399
(181) 08/10/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

BBP
ĐẲNG CẤP TOÀN CẦU

(151) 04/10/2024
(220) 08/10/2019

(531) 1.3.1; 1.3.17; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1; 26.1.6
(591) Đỏ, xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ TOÀN CẦU VIỆT NAM (VN)
Số 75 Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu bôi trơn động cơ).

---

(111) **4-0508503**
(210) 4-2022-48109
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 14/11/2022
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.5.1
(591) Đen, vàng.
(731) PHẠM THỊ HÀ (VN)
506 Bạch Mai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

---

(111) **4-0508504**
(210) 4-2023-12646
(181) 05/04/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 05/04/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG PHỤC ICT (VN)
Số 320/11A, đường Trần Ngọc Quế, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)
(511) Nhóm 25: Quần áo; đồng phục nhân viên (trang phục), đội nhóm, gia đình; tạp dề [trang phục]; mũ (nón).

Nhóm 40: In quần áo.

---

(111) **4-0508505**
(210) 4-2023-19410
(181) 15/05/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 15/05/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.17.5; 24.17.8; 26.15.15
(591) Tím đậm, tím nhạt, hồng, xanh dương, xanh da trời, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀN VŨ SÀI GÒN (VN)
600 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)
(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(111) **4-0508506**
(210) 4-2023-19412
(181) 15/05/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

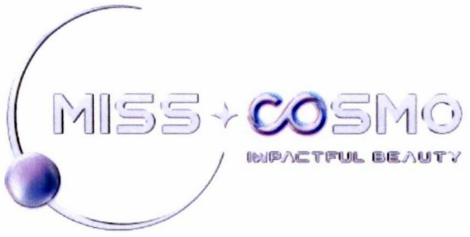

(151) 04/10/2024
(220) 15/05/2023

(531) 1.13.1; 1.13.10; 24.17.5; 26.1.1; 26.15.1
(591) Tím đậm, tím nhạt, hồng, xanh dương, xanh da trời, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀN VŨ SÀI GÒN (VN)
600 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(111) **4-0508507**
(210) 4-2023-19413
(181) 15/05/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 15/05/2023

(531) 1.13.1; 1.13.10; 24.17.5; 26.1.1; 26.15.1
(591) Tím đậm, tím nhạt, hồng, xanh dương, xanh da trời, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀN VŨ SÀI GÒN (VN)
600 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(111) **4-0508508**
(210) 4-2021-52521
(181) 30/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 30/12/2021

(531) 24.15.1; 24.15.11; 26.4.1
(591) Xanh đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY THÀNH PHÁT (VN)
Số 30 - BT 5 - X2 khu biệt thự Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thang máy.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo trì thang máy.

---

(111) **4-0508509**
(210) 4-2022-52636
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 09/12/2022

(531) 3.7.3
(591) Đỏ, đen, xám.
(731) HỢP TÁC XÃ CHĂN NUÔI GIỐNG GIA CẦM - THỦY CẦM HẢI THÊU (VN)
Khu 7, Dộc Lịch, xã Hướng Đạo, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): gà tẩm bột chiên giòn, gà rán, gà nướng, chân gà, thịt gà đóng hộp, giò lụa, thịt.

---

(111) **4-0508510**
(210) 4-2015-19775
(181) 24/07/2025
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 24/07/2015

(531) 1.15.11; 26.4.2
(591) Đen, trắng, đỏ, nâu.
(731) FUTURE ENTERPRISES PTE LTD (SG)
31 Harrison Road, #08-01 Food Empire Building, Singapore 369649
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Cà phê các loại như: cà phê đã chế biến, cà phê bột, cà phê hạt, cà phê hòa tan, đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu và đại lý các sản phẩm cà phê thành phẩm và cà phê đóng gói, cà phê đã chế biến, cà phê bột, cà phê hạt, cà phê hòa tan, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao.

---

(111) **4-0508511**
(210) 4-2016-10784
(181) 20/04/2026
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 20/04/2016

(531) 26.11.8
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PBS VIỆT NAM (VN)
200 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ công nghiệp.

---

(111) **4-0508512**
(210) 4-2016-42275
(181) 29/12/2026
(450) 25/11/2024 440
(540)

KENYO

(151) 04/10/2024
(220) 29/12/2016

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ANH TIN (VN)
2A4 chung cư 152/11 Nguyễn Thị Tần, phường 2, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Động cơ nổ (bộ phận của máy móc); máy phát điện; máy bơm nước; máy cưa; máy cắt cỏ; máy phun thuốc trừ sâu; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

---

(111) **4-0508513**
(210) 4-2017-07228
(181) 27/03/2027
(450) 25/11/2024 440
(540)

BÒ TỐT

(151) 04/10/2024
(220) 27/03/2017

(531) 3.4.4; 3.4.13
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIA SÂM (VN)
174/10D Thái Phiên, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bộ phận của máy, cụ thể là: đá cắt, đá mài, đĩa nhám xếp, đĩa nỉ đánh bóng, lưỡi cắt kim loại, lưỡi cắt gạch.

---

(111) **4-0508514**
(210) 4-2017-15066
(181) 26/05/2027
(450) 25/11/2024 440
(540)

PORSCH

(151) 04/10/2024
(220) 26/05/2017

(531) 26.4.3; 26.4.7
(591) Đỏ đất, đỏ gạch.
(731) TÔ TUẤN KIỆT (VN)
Thượng 2, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị dùng cho bồn tắm; máy hút khói dùng cho nhà bếp; vòi nóng lạnh cho ống nước; vòi hoa sen; vòi [van (tap)].

Nhóm 19: Gạch [vật liệu chịu lửa]; tấm lát , không bằng kim loại dùng cho xây dựng; tấm ốp tường, không bằng kim loại; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(111) **4-0508515**
(210) 4-2020-11641
(181) 10/04/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

Minimee

(151) 04/10/2024
(220) 10/04/2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM (VN)
Lô số II-3, đường số 11, nhóm CN II, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền.

---

(111) **4-0508516**
(210) 4-2020-14470
(181) 29/04/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

Lianzhuang

(151) 04/10/2024
(220) 29/04/2020

(731) VŨ TUẤN ANH (VN)
194I- ô 17 phường Hạ Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ treo tường; đồng hồ đeo tay; trang sức cụ thể: vòng tay; phụ kiện đồng hồ: dây đồng hồ, hộp đựng đồng hồ.

---

(111) **4-0508517**
(210) 4-2020-55183
(181) 30/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

DIC

(151) 04/10/2024
(220) 30/12/2020

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ ĐẠI DƯƠNG XANH (VN)
Số 11A5 đường Cổ Điển, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt mát; đèn điện; bếp ga.

---

(111) **4-0508518**
(210) 4-2021-02415
(181) 19/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tịnh Sơn ®

(151) 04/10/2024
(220) 19/01/2021

(531) 6.1.2; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TISOFO VIỆT NAM (VN)
26/39 Nguyễn Văn Lượng, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: bánh kẹo, gạo, bột ngũ cốc, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, gia cầm, trứng, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu, nước mắm, nước chấm có nguồn gốc động vật, nước tương, nước chấm có nguồn gốc thực vật, rau củ quả tươi, rau củ quả đã qua chế biến, mì ăn liền, mì ý (pasta), mì sợi, mì ống, nui, miến, đồ gia vị, sốt lẩu thái (gia vị), tương ớt chua ngọt, sốt bò né (gia vị), sa tế, dầu hào (gia vị).

---

(111) **4-0508519**
(210) 4-2021-03337
(181) 26/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

STEDALYN

(151) 04/10/2024
(220) 26/01/2021

(731) CÔNG TY TNHH DRP INTER (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ và công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0508520**
(210) 4-2021-05030
(181) 05/02/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

T!K TAK
CO-WORKING SPACE

(151) 04/10/2024
(220) 05/02/2021

(531) 26.1.1; 26.11.8; 26.15.1
(591) Xám đen, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNGROUP (VN)
Tầng 5, tòa Diamond Flower Tower, Hoàng Đạo Thúy, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản.

---

(111) **4-0508521**
(210) 4-2020-17113
(181) 19/05/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

BLESSON

(151) 04/10/2024
(220) 19/05/2020

(731) CÔNG TY TNHH BZT USA (VN)
Lô số 01, Khu H, đường N7, Khu công nghiệp An Hạ, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm xử lý nước ao và hồ nuôi thuỷ sản; chế phẩm sinh học xử lí môi trường nước; hóa chất để làm sạch nước; hoá chất dùng để xử lý nước; sản phẩm hoá học để xử lý nước hồ bơi; chất hoá học dùng để xử lý nước và làm sạch nước trong dân dụng và thương mại; chất hoá học dùng trong nhiếp ảnh, trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt ký sinh vật); sản phẩm hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, khai mỏ, làm vườn và lâm nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán: chế phẩm xử lý nước ao và hồ nuôi thuỷ sản, chế phẩm sinh học xử lí môi trường nước, hóa chất để làm sạch nước, hoá chất dùng để xử lý nước, sản phẩm hoá học để xử lý nước hồ bơi, chất hoá học dùng để xử lý nước và làm sạch nước trong dân dụng và thương mại, chất hoá học dùng trong nhiếp ảnh, trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt ký sinh vật), sản phẩm hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, khai mỏ, làm vườn và lâm nghiệp.

---

(111) **4-0508522**
(210) 4-2020-21866
(181) 12/06/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 12/06/2020

(531) 3.1.6; 3.1.24; 26.1.2

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Nhà liền kề A2, PANDORA, số 53 phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(111) **4-0508523**
(210) 4-2021-06456
(181) 25/02/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

AIC
HOLDING

(151) 04/10/2024
(220) 25/02/2021

(731) CÔNG TY CP LIÊN DOANH SƠN QUỐC TẾ MỸ (VN)
Số 11 ngách 281/76 Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn;, sơn lót; sơn chủ; sơn chống thấm.

---

(111) **4-0508524**
(210) 4-2021-06457
(181) 25/02/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

AIP
HOLDING

(151) 04/10/2024
(220) 25/02/2021

(731) CÔNG TY CP LIÊN DOANH SƠN QUỐC TẾ MỸ (VN)
Số 11 ngách 281/76 Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống).

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(111) **4-0508525**
(210) 4-2021-42321
(181) 02/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

LAMSON MART
LUÔN LUÔN TIẾT KIỆM

(151) 04/10/2024
(220) 02/11/2021

(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15; 24.15.11; 24.15.21; 26.4.1; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ LA.MA.SON (VN)
Số 207 phố Tô Hiệu, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xoong, chảo), trong siêu thị, đại siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện.

---

(111) **4-0508526**
(210) 4-2022-01603
(181) 14/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GREENEXT

(151) 04/10/2024
(220) 14/01/2022

(731) CÔNG TY TNHH TAISUN VIỆT NAM (VN)
Lô A1-6, đường số N5, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; bỉm; băng vệ sinh phụ nữ; tã giấy dùng cho người lớn.

Nhóm 35: Mua bán: khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm, tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, bỉm, băng vệ sinh phụ nữ, tã giấy dùng cho trẻ em, tã giấy dùng cho người lớn, tã lót người lớn, quần tã người lớn, khẩu trang y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, quần

áo bảo hộ y tế, thiết bị gây mê, thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, găng tay cho mục đích y tế, khăn giấy, giấy ăn, khăn giấy ướt, khăn giấy để tẩy trang, giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy, khăn tay bỏ túi bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn lau bằng giấy, khăn ướt bằng giấy, khăn lau mặt bằng vải, khăn tay bỏ túi bằng vải, khăn ướt bằng vải, vải không dệt, miếng vải dùng để thay tã cho trẻ em

---

(111) **4-0508527**
(210) 4-2022-01907
(181) 17/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AMAZ

(151) 04/10/2024
(220) 17/01/2022
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC VÀ THƯƠNG MẠI AMAZVIETNAM (VN)
Số 122 Đào Tấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán đồ nội thất cụ thể là: bàn, ghế, giường, tủ, chăn, ga, gối, đệm, tượng phong thủy, tranh treo tường

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; làm sạch bề mặt bên ngoài tòa nhà ; xây dựng; tư vấn xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; lắp đặt thiết bị nhà bếp.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; dịch vụ lập quy hoạch đô thị.

---

(111) **4-0508528**
(210) 4-2022-08463
(181) 15/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BAO VIET COFFEE

(151) 04/10/2024
(220) 15/03/2022
(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.3.5; 2.3.16; 11.3.4; 26.1.1
(591) Nâu, vàng nhạt, vàng đậm, đen, trắng.
(731) ĐINH QUỐC BẢO (VN)
E3-34, đường 39, khu vực Thạnh Thới, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Cà phê, cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(111) **4-0508529**
(210) 4-2022-13364
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AD Canxi

(151) 04/10/2024
(220) 15/04/2022
(731) CÔNG TY TNHH HÀNG TIÊU DÙNG THÁI LAN (VN)
Xóm Trần Phú, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa (đồ uống có sữa); sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; bánh ngọt; ca cao; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh mì, bánh gạo; gia vị.

Nhóm 32: Nước (đồ uống); nước khoáng (đồ uống); nước lợi khuẩn (đồ uống); đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước ép trái cây; nước ngọt; xi rô (đồ uống).

---

(111) **4-0508530**
(210) 4-2022-13821
(181) 19/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EMMI

(151) 04/10/2024
(220) 19/04/2022

(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH HÀ NỘI EMMI (VN)
Số 62 Cao Lỗ, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy biến áp [điện]; tủ bảng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán máy biến áp (điện), tủ bảng điện, hệ thống và thiết bị vệ sinh, hệ thống và thiết bị nấu nướng, dụng cụ nấu nướng dùng điện, thiết bị chiếu sáng, quạt điện.

---

(111) **4-0508531**
(210) 4-2022-15917
(181) 04/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CIE VIET NAM

(151) 04/10/2024
(220) 04/05/2022

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG TIÊU DÙNG VIỆT NAM (VN)
Số 157 Thiên Lôi, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 32: Bia; đồ uống có gaz; đồ uống không có cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu: lương thực, thực phẩm, đồ uống, dụng cụ, thiết bị gia dụng; bán sỉ và bán lẻ rượu; bán sỉ và bán lẻ: đồ uống có gaz, đồ uống không cồn, cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(111) **4-0508532**
(210) 4-2022-17515
(181) 13/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PHUC AN®

(151) 04/10/2024
(220) 13/05/2022
(531) 26.4.3; 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, đen, đỏ, vàng, xanh lá cây, da cam, xanh lá cây đậm, xanh dương, vàng cam.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUẢNG CÁO VÀ DỊCH VỤ PHÚC AN (VN)
Số 34, ngách 32/49, ngõ 32, phố Đỗ Đức Dục, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tiếp thị (marketing); mua bán các loại hàng hóa như: vật tư làm khung biển quảng cáo, vật tư thiết bị ngành in.

---

(111) **4-0508533**
(210) 4-2022-17653
(181) 16/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Okashi

(151) 04/10/2024
(220) 16/05/2022
(531) 1.3.1; 2.1.1; 4.5.3; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ HƯNG THỊNH (VN)
Xóm Trần Phú, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 32: Nước có gaz; nước hoa quả ép; nước giải khát.

---

(111) **4-0508534**
(210) 4-2022-18848
(181) 20/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BỐ GIÀ PIZZA
Pizza men tự nhiên

(151) 04/10/2024
(220) 20/05/2022
(531) 8.7.4; 9.3.10; 9.3.13
(591) Trắng, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH TIỆM BÁNH HANA (VN)
Số 11, đường Thanh Niên, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 30: Bánh pizza; bánh trứng nướng; bánh mỳ; bánh mỳ kẹp nhân; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(111) **4-0508535**
(210) 4-2022-22889
(181) 14/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TNP
TRUNG NAM PHÁT

(151) 04/10/2024
(220) 14/06/2022
(531) 1.15.15; 1.15.23
(591) Xanh dương, đen, hồng, vàng.
(731) NGUYỄN THÁI DIỆU TIÊN (VN)
69 đường T5, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế danh thiếp; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; dịch vụ thiết kế logo; thiết kế bao bì; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(111) **4-0508536**
(210) 4-2022-28652
(181) 19/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HEAVEN

(151) 04/10/2024
(220) 19/07/2022
(731) PHẠM NGỌC HẢI (VN)
D13/21M ấp 4A, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối (không bao gồm vận chuyển), quảng cáo nhằm mục đích bán hàng, thương mại điện tử các sản phẩm: ba lô, túi xách, bóp (ví), vali, túi đeo chéo

---

(111) **4-0508537**
(210) 4-2022-28664
(181) 19/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

hoa hồng

(151) 04/10/2024
(220) 19/07/2022
(531) 5.3.13; 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH ROSA GARDEN VIỆT NAM (VN)
Số 123 đường Yersin, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang; tư vấn thiết kế thời trang; tạo mốt thời trang.

---

(111) **4-0508538**
(210) 4-2022-28754
(181) 20/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

RELIFE

(151) 04/10/2024
(220) 20/07/2022
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh lá, nâu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FATAFOOD (VN)
Thôn Hùng Cường, xã Xuân Thịnh, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; tỏi được bảo quản; hạt, đã chế biến.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: rau quả tươi, các loại ngũ cốc và hạt chưa chế biến, củ, cây non, hạt giống để trồng, rau (đã được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín), mật ong, đồ uống trên cơ sở mật ong không có cồn, đồ uống ép từ quả không chứa cồn, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, xốt củ quả [gia vị], rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, tỏi được bảo quản, hạt đã chế biến, bột sữa chua, bột sữa hạt, đồ uống có cồn trên cơ sở mía

---

(111) **4-0508539**
(210) 4-2022-29934
(181) 26/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 26/07/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT KHẮC ĐẠT (VN)
D371A, khu phố 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; xà phòng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt]; chế phẩm chống tắc đường ống nước thải.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; giấy hoặc tấm chất dẻo thấm hút để gói thực phẩm.

---

(111) **4-0508540**
(210) 4-2022-39004
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 20/09/2022

(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VĂN DƯƠNG (VN)
C4, khu tập thể Tỉnh đội, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: phụ kiện tủ bếp, phụ kiện tủ quần áo, phụ kiện dùng cho nội thất, bản lề bằng kim loại, ray trượt bằng kim loại, tay nắm bằng kim loại, ổ khóa bằng kim loại, khóa cửa các loại bằng kim loại, tay nâng bằng kim loại, piton đẩy bằng kim loại, bánh xe bằng kim loại cho đồ đạc, ốc vít bằng kim loại, máy rửa bát, dao, thìa, dĩa, khóa vân tay dùng điện, khóa điện tử, khóa thông minh (smart) có kết nối internet, máy hút mùi, máy khử mùi dùng trong nhà bếp, máy sấy bát đĩa, bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung, tranh thêu, tranh in, giá để bát đĩa, giá để xoong nồi lắp cho tủ bếp, giá dùng cho nội thất bằng gỗ, bằng thép không gỉ, bằng hợp kim, bằng nhựa, giá để quần áo và cà vạt, tủ bếp, tủ nội và ngoại thất, tủ giày dép, khung giá tủ để đồ bằng gỗ (dùng cho nội ngoại thất), giá để đồ bằng thép inox sus 201 và 304, giá để đồ bằng hợp kim, giá để đồ bằng nhựa, tranh treo tường bằng gỗ, giá để gia vị, chai lọ, dao thớt, thùng đựng gạo, thùng rác, xoong nồi, bát đĩa, cốc,

chén, bộ ấm chén uống trà, muỗng múc canh, bộ đồ đựng gia vị, dao, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, tranh treo tường bằng các chất liệu, tranh treo tường bằng vải, tranh thêu, giấy dán tường, thảm, tranh treo tường (bằng kính, hợp kim, nhựa), máy ép thực phẩm chạy điện, máy nghiền dùng cho nhà bếp (chạy bằng điện và không chạy bằng điện), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, máy xay, máy nghiền (chạy điện), kéo dùng cho nhà bếp, dụng cụ lật đồ nướng, cái kẹp đồ nướng.

---

(111) **4-0508541**
(210) 4-2019-22358
(181) 20/06/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

ECOVIAN

(151) 04/10/2024
(220) 20/06/2019

(531) 1.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.14
(591) Cam, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VỊ AN (VN)
Số 7A ngõ 690, đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: mua bán: gạo, mật ong, muối nấu ăn, đường, gia vị, gia vị thập cẩm/, giấm, hoa quả, trái cây, rau củ quả đã chế biến, rau củ quả tươi, rau củ quả đóng hộp, trứng, thịt, cá, thủy hải sản, gia cầm (còn sống và không còn sống), thực phẩm đã qua chế biến, phở khô, miến khô, mì khô, bún khô, hủ tiếu khô.

---

(111) **4-0508542**
(210) 4-2019-29771
(181) 06/08/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

JUSUNG

(151) 04/10/2024
(220) 06/08/2019

(731) JUSUNG ENGINEERING CO., LTD. (KR)
240, Opo-ro, Opo-eup, Gwangju-si, Gyeonggi-do, 12773 Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy gia công chất bán dẫn; máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học áp thấp; máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học trong môi trường plasma; máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học trong môi trường tăng cường plasma; máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học trên tiền chất hữu cơ kim loại; máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất chất bán dẫn; máy khắc mòn dùng trong sản xuất chất bán dẫn; máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất pin mặt trời; máy khắc mòn dùng trong sản xuất pin mặt trời; máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang [led]; máy khắc mòn dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang [led]; máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang hữu cơ [oled]; máy khắc mòn dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang hữu cơ [oled]; máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất màn hình phẳng;

máy khắc mòn dùng trong sản xuất màn hình phẳng; máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất chất bán dẫn; máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất tấm pin mặt trời; máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang [led]; máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang hữu cơ [oled]; máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất màn hình phẳng.

Nhóm 37: Lắp đặt máy gia công chất bán dẫn; lắp đặt máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học áp thấp; lắp đặt máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học trong môi trường plasma; lắp đặt máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học trong môi trường tăng cường plasma; lắp đặt máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học trên tiền chất hữu cơ kim loại; lắp đặt máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất chất bán dẫn; lắp đặt máy khắc mòn dùng trong sản xuất chất bán dẫn; lắp đặt máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất pin mặt trời; lắp đặt máy khắc mòn dùng trong sản xuất pin mặt trời; lắp đặt máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang [led]; lắp đặt máy khắc mòn dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang [led]; lắp đặt máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang hữu cơ [oled]; lắp đặt máy khắc mòn dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang hữu cơ [oled]; lắp đặt máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất màn hình phẳng; lắp đặt máy khắc mòn dùng trong sản xuất màn hình phẳng; lắp đặt máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất chất bán dẫn; lắp đặt máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất pin mặt trời; lắp đặt máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang [led]; lắp đặt máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang hữu cơ [oled]; lắp đặt máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất màn hình phẳng; sửa chữa máy gia công chất bán dẫn; sửa chữa máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học áp thấp; sửa chữa máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học trong môi trường plasma; sửa chữa máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học trong môi trường tăng cường plasma; sửa chữa máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học trên tiền chất hữu cơ kim loại; sửa chữa máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất chất bán dẫn; sửa chữa máy khắc mòn dùng cho sản xuất chất bán dẫn; sửa chữa máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất pin mặt trời; sửa chữa máy khắc mòn dùng trong sản xuất pin mặt trời; sửa chữa máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang [led]; sửa chữa máy khắc mòn dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang [led]; sửa chữa máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang hữu cơ [oled]; sửa chữa máy khắc mòn dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang hữu cơ [oled]; sửa chữa máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất màn hình phẳng; sửa chữa máy khắc mòn dùng trong sản xuất màn hình phẳng; sửa chữa máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất chất bán dẫn; sửa chữa máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất tấm pin mặt trời; sửa chữa máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang [led]; sửa chữa máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang hữu cơ [oled]; sửa chữa máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất màn hình phẳng; bảo dưỡng máy gia công chất bán dẫn; bảo dưỡng máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học áp thấp; bảo dưỡng máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học trong môi trường plasma; bảo dưỡng máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học trong môi trường tăng cường plasma; bảo dưỡng máy kết tủa vật liệu dùng trong công nghiệp sử dụng phương pháp lắng hơi hóa học trên tiền chất hữu cơ kim loại; bảo dưỡng máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất chất bán dẫn; bảo dưỡng máy khắc mòn dùng cho sản xuất chất bán dẫn; bảo dưỡng máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất pin mặt trời; bảo dưỡng máy khắc mòn dùng trong sản xuất pin mặt trời; bảo dưỡng máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang [led]; bảo dưỡng máy khắc mòn dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang [led]; bảo dưỡng

máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang hữu cơ [oled]; bảo dưỡng máy khắc mòn dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang hữu cơ [oled]; bảo dưỡng máy kết tủa vật liệu dùng trong sản xuất màn hình phẳng; bảo dưỡng máy khắc mòn dùng trong sản xuất màn hình phẳng; bảo dưỡng máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất chất bán dẫn; bảo dưỡng máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất tấm pin mặt trời; bảo dưỡng máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang [led]; bảo dưỡng máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất đi-ốt phát quang hữu cơ [oled]; bảo dưỡng máy kết tủa lớp nguyên tử (ald) dùng trong sản xuất màn hình phẳng

---

(111) **4-0508543**
(210) 4-2019-31906
(181) 20/08/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

RHINOFEN

(151) 04/10/2024
(220) 20/08/2019

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất dùng để giặt; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc.

---

(111) **4-0508544**
(210) 4-2019-32734
(181) 26/08/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

AION
journey in wonderland

(151) 04/10/2024
(220) 26/08/2019

(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH AION (VN)
88 Núi Thành, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; mua bán đồ uống không cồn, đồ uống có cồn.

Nhóm 36: Định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ tài chính; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ ngân hàng.

Nhóm 39: Vận tải; vận chuyển hành khách; cho thuê tàu thuyền; cho thuê xe; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(111) **4-0508545**
(210) 4-2019-39103
(181) 04/10/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 04/10/2019

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.5; 26.4.11
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WEE DIGITAL (VN)
B20 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm ứng dụng máy vi tính [có thể tải về]; phần mềm tích hợp trên thiết bị được sử dụng độc lập hoặc kết hợp với nhau để kết nối, thiết lập quản lý và bảo mật; phần mềm máy tính dùng để kiểm soát an ninh; thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất).

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn bán hàng, kinh doanh, quảng cáo; cung cấp thông tin về việc bán hàng; tư vấn quản trị doanh nghiệp; tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập tình máy tính, tư vấn công nghệ máy tính; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực công nghệ phần mềm máy tính, ứng dụng máy tính, ứng dụng trên điện thoại thông minh; nghiên cứu công nghệ; cung cấp trực tuyến các ứng dụng trên website và điện thoại thông minh.

---

(111) **4-0508546**
(210) 4-2019-39109
(181) 04/10/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 04/10/2019

(731) TRẦN VĂN TIÊN (VN)
20 A2 TT Quân đội Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: đồ trang sức, hộp đựng đồ trang sức, vòng đeo tay, ghim cài, trâm cài, dây chuyền, đồng hồ, hoa tai, kim cương, ngọc trai, vàng, bạc, ghim cài ca vát, đá quý, nhẫn, cặp da, ba lô, túi xách, ví, đồ trang trí cho tóc, cặp tóc, bờm, dây buộc tóc, mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm làm sạch, chế phẩm làm trắng, bột giặt, nước giặt, xà phòng, xăng dầu, dầu hỏa, than đá, dầu mỏ, mỡ để bôi trơn, thiết bị báo cháy, chống trộm, thiết bị ghi hình, mũ bảo hiểm, ổ cắm điện, dụng cụ và thiết bị y tế (thiết bị phẫu thuật, máy xoa bóp, thiết bị sưởi ấm, thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng, đèn trang trí, đèn led), máy lọc nước và phụ tùng của chúng, dụng cụ âm nhạc, khăn ướt, bao bì, sách, nhựa bán thành phẩm, đồ trang trí nội thất (bàn, ghế, giường tủ, giá sách, kệ), bộ dụng cụ trang điểm (chổi cọ, bông phấn), bát, chén, chỉ nha khoa, vải, vải dệt, khăn bông, vỏ gối, chăn, chiếu, thảm dùng cho xe cộ mặt đất, máy tập trong phòng thể dục, vợt ten-nít, sữa, các sản phẩm từ sữa, thực phẩm đã qua chế biến (thịt gia súc, gia cầm, xúc xích, lạp xưởng, thịt xông khói, thịt giăm bông, patê, bò viên, cá viên, chả lụa, giò lụa, cá đóng hộp, tôm đóng hộp), bánh kẹo, bún, phở, mỳ, gia vị,

muối sấy, lá trà, cà phê, rau củ quả tươi, hạt giống, nước khoáng có ga, đồ uống không cồn, bia, nước ép, đồ uống có cồn, thuốc lá, đồ điện tử dùng cho văn phòng và gia đình (tivi, loa, đài, máy hát karaokê, âm ly, đầu đĩa, dàn âm thanh, linh kiện điện tử, tủ lạnh, tủ mát, tủ đông, máy giặt, máy điều hòa, máy sấy tóc, máy sấy quần áo, máy nóng lạnh, bếp từ, bếp hồng ngoại, bếp điện, quạt, lò vi sóng, máy xay sinh tố, máy hút mùi, bàn là, máy lọc nước), đồ bếp gia đình (nồi niêu, chảo, nồi cơm điện, nồi hấp, nồi lẩu), dược phẩm, thực phẩm chức năng, thuốc đông y, chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế, trà thảo dược dùng cho mục đích y tế, thảo dược, thuốc hút thảo dược dùng cho mục đích y tế, cam thảo dùng cho mục đích dược phẩm, dược thảo, xe máy, phụ tùng xe máy, ô tô, phụ tùng ô tô, xe đạp, phụ tùng xe đạp, phần mềm; dịch vụ quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(111) **4-0508547**
(210) 4-2019-39669
(181) 09/10/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 09/10/2019

(531) 18.5.1; 26.1.1
(591) Trắng, xanh blue đậm, xanh blue nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SANSHIN VIỆT NAM (VN)
Số 18, ngõ 74 đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (VIETNAM PATENT AND TRADEMARK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm

Nhóm 39: Vận tải, du lịch, đại lý vé máy bay, đóng gói và lưu trữ hàng hóa, chuyển phát thư tín.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo, biên phiên dịch, giải trí, tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(111) **4-0508548**
(210) 4-2020-31059
(181) 05/08/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 05/08/2020

(531) 26.4.4; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIÀY UY THÁI (VN)
190/29 Lý Thánh Tông, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0508549**
(210) 4-2020-46220
(181) 06/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

DAFALIN

(151) 04/10/2024
(220) 06/11/2020

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ĐỨC ANH (VN)
197/4 Nguyễn Lâm, phường 6, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0508550**
(210) 4-2020-46448
(181) 06/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 06/11/2020

(531) 1.15.15; 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TMDV XĂNG DẦU CHÂU THÀNH (VN)
Ấp Hòa, xã Nhị Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán: xăng, dầu, nhớt, mỡ, ga, vật liệu xây dựng, hàng thủ công mỹ nghệ (gỗ mỹ nghệ, gốm sứ, mây tre lá, thêu ren, đá mỹ nghệ), hàng may mặc (quần áo, giày dép, túi xách, vải, chỉ sợi), mỹ phẩm, ô tô và phụ tùng ô tô.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; kho vận; du lịch lữ hành.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, khách sạn.

---

(111) **4-0508551**
(210) 4-2020-46449
(181) 06/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

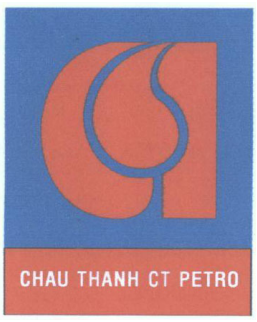

(151) 04/10/2024
(220) 06/11/2020

(531) 1.15.15; 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương đậm, cam, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TMDV XĂNG DẦU CHÂU THÀNH (VN)
Ấp Hòa, xã Nhị Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán xăng, dầu, nhớt, mỡ, ga, vật liệu xây dựng, hàng thủ công mỹ nghệ (gỗ mỹ nghệ, gốm sứ, mây tre lá, thêu ren, đá mỹ nghệ), hàng may mặc (quần áo, giày dép, túi xách, vải, chỉ sợi), mỹ phẩm, ô tô và phụ tùng ô tô.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; kho vận; du lịch lữ hành.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, khách sạn.

---

(111) **4-0508552**
(210) 4-2020-46450
(181) 06/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 06/11/2020

(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TMDV XĂNG DẦU CHÂU THÀNH (VN)
Ấp Hòa, xã Nhị Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán xăng, dầu, nhớt, mỡ, gas, vật liệu xây dựng, hàng thủ công mỹ nghệ (gỗ mỹ nghệ, gốm sứ, mây tre lá, thêu ren, đá mỹ nghệ), hàng may mặc (quần áo, giày dép, túi xách, vải, chỉ sợi), mỹ phẩm, ô tô và phụ tùng ô tô.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; kho vận; du lịch lữ hành.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, khách sạn.

---

(111) **4-0508553**
(210) 4-2020-46931
(181) 11/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 11/11/2020

(591) Xanh nước biển, cam, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TMDV XĂNG DẦU CHÂU THÀNH (VN)
Ấp Hòa, xã Nhị Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán: xăng dầu, nhớt, mỡ, ga, vật liệu xây dựng, hàng thủ công mỹ nghệ (gỗ mỹ nghệ, gốm sứ, mây tre lá, thêu ren, đá mỹ nghệ), hàng may mặc (quần áo, giày dép, túi xách, vải, chỉ sợi), mỹ phẩm, ô tô và phụ tùng ô tô.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; kho vận; du lịch lữ hành.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn.

---

(111) **4-0508554**
(210) 4-2021-02133
(181) 18/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

INTELTAB

(151) 04/10/2024
(220) 18/01/2021

(731) CÔNG TY TNHH SÁNG TẠO VÀ KẾT NỐI SIGMA (VN)
Phòng 15, tầng 2, tòa nhà G1, dự án Vinhomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508555**
(210) 4-2021-02715
(181) 21/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

NUTRICIUM

(151) 04/10/2024
(220) 21/01/2021

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung (thực phẩm tăng cường dinh dưỡng thích hợp cho mục đích y tế); thức uống dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế); sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa động vật; sữa đậu nành; sữa gạo; sữa dừa; đồ uống có thành phần sữa là chủ yếu; đồ uống có hương vị từ sữa [sữa là chủ yếu]; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây [sữa là chủ yếu].

Nhóm 30: Ngũ cốc đã qua chế biến; chế phẩm ngũ cốc; bột ăn dặm; đồ uống trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ca cao; đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, ca cao, sô cô la; bánh; kẹo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung (thực phẩm tăng cường dinh dưỡng thích hợp cho mục đích y tế), thức uống dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế), sữa công thức cho trẻ nhỏ, sản phẩm thay thế cho sữa mẹ, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, sữa, chế phẩm sữa, sữa làm từ hạt để thay thế sữa động vật, sữa đậu nành, sữa gạo, sữa dừa, đồ uống có thành phần sữa là chủ yếu, đồ uống có hương vị từ sữa, đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây, ngũ cốc đã qua chế biến, chế phẩm ngũ cốc, bột ăn dặm, đồ uống trên cơ sở ngũ cốc, chế phẩm ca cao, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, ca cao, sô cô la, bánh, kẹo.

---

(111) **4-0508556**
(210) 4-2021-03523
(181) 26/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

WECHOY

(151) 04/10/2024
(220) 26/01/2021

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM (VN)
Số 04, đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn (bán sỉ) và bán lẻ, quảng cáo và giới thiệu: dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0508557**
(210) 4-2021-05256
(181) 05/02/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

top tots

(151) 04/10/2024
(220) 05/02/2021

(531) 1.15.11; 26.4.4

(731) TOYS "R" US (ASIA) LlMITED (CN)
8/F Lifung Tower, 888 Cheung Sha Wan Road, Lai Chi Kok, KL, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi và đồ dùng cho trò chơi; đồ chơi cho trẻ nhỏ; đồ chơi cho trẻ sơ sinh; mô hình thu nhỏ của xe cộ [đồ chơi hoặc đồ dùng cho trò chơi]; xe cộ đồ chơi vận hành bằng điện tử; bộ mô hình thu nhỏ của xe đua; trò chơi xe ô tô đua; ô tô đồ chơi; xe lửa đồ chơi; xe tải đồ chơi; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa điện tử; bộ xe lửa chạy điện [đồ chơi]; xe cộ thu nhỏ có bản chất là đồ chơi; mô hình thu nhỏ của xe cộ [đồ chơi]; đường cho xe cộ mô hình; xe cho trẻ em [đồ chơi]; xe ba bánh cho trẻ sơ sinh [đồ chơi]; bãi đậu xe đồ chơi và gara đậu xe đồ chơi; ô tô đồ chơi điện có đường lắp ráp hoặc bộ đường đua lắp ráp; đồ chơi chạy bằng pin; đồ chơi điều khiển từ xa và đồ chơi điều khiển sử dụng dây nối; đồ chơi dạng mềm; búp bê trẻ em; gạch xây dựng [đồ chơi]; dụng cụ âm nhạc đồ chơi; trò chơi trên bàn; đồ chơi hoạt động điện tử kết hợp cơ chế nói chuyện; bộ đồ chơi búp bê; đồ chơi điện tử; đồ chơi dùng trong bồn tắm; thảm chơi bằng giấy in tráng nhựa; đồ chơi có hình dáng đồ vệ sinh; nhân vật đồ chơi; bộ điều khiển đồ chơi; bộ đồ chơi bác sĩ; đồ chơi động vật; động vật nhồi [đồ chơi]; đồ chơi bằng nhung; đồ chơi bằng nhung chạy bằng động cơ; xe đẩy đồ chơi; ghế đu cho trẻ sơ sinh; đồ chơi có thể bơm hơi nổi [ngoại trừ nệm hoặc ghế ngồi]; đồ chơi nảy; đồ chơi xây dựng; đồ chơi thủ công được bán dưới dạng bộ dụng cụ; đồ chơi bằng bông; bộ phụ kiện [được bán hoàn chỉnh] để xây dựng tiểu cảnh [đồ chơi]; bộ dụng cụ của các bộ phận [được bán hoàn chỉnh] để lắp ráp đồ chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; bộ đồ chơi uống trà; đồ chơi thích hợp cho mục đích giáo dục; đồ chơi dưới dạng dụng cụ vẽ cho trẻ em; đồ chơi có bản chất là thực phẩm mô hình; đồ chơi mô phỏng các đồ vật được người lớn sử dụng trong hoạt động hàng ngày; đồ chơi bằng gỗ; miếng ghép xây dựng [đồ chơi]; đồ chơi phân loại hình khối; đồ chơi dùng cho trẻ em tập đi, đồ chơi tập thể

dục cho trẻ em; cái lúc lắc cho trẻ em; sách bài hát cho trẻ sơ sinh và trẻ em [đồ chơi]; đồ chơi âm nhạc; trò chơi câu đố cho trẻ em.

---

(111) **4-0508558**
(210) 4-2021-05257
(181) 05/02/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

TOP TOTS

(151) 04/10/2024
(220) 05/02/2021

(731) TOYS "R" US (ASIA) LIMITED (CN)
8/F Lifung Tower, 888 Cheung Sha Wan Road, Lai Chi Kok, KL, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi và đồ dùng cho trò chơi; đồ chơi cho trẻ nhỏ; đồ chơi cho trẻ sơ sinh; mô hình thu nhỏ của xe cộ [đồ chơi hoặc đồ dùng cho trò chơi]; xe cộ đồ chơi vận hành bằng điện tử; bộ mô hình thu nhỏ của xe đua; trò chơi xe ô tô đua; ô tô đồ chơi; xe lửa đồ chơi; xe tải đồ chơi; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa điện tử; bộ xe lửa chạy điện [đồ chơi]; xe cộ thu nhỏ có bản chất là đồ chơi; mô hình thu nhỏ của xe cộ [đồ chơi]; đường cho xe cộ mô hình; xe cho trẻ em [đồ chơi]; xe ba bánh cho trẻ sơ sinh [đồ chơi]; bãi đậu xe đồ chơi và gara đậu xe đồ chơi; ô tô đồ chơi điện có đường lắp ráp hoặc bộ đường đua lắp ráp; đồ chơi chạy bằng pin; đồ chơi điều khiển từ xa và đồ chơi điều khiển sử dụng dây nối; đồ chơi dạng mềm; búp bê trẻ em; gạch xây dựng [đồ chơi]; dụng cụ âm nhạc đồ chơi; trò chơi trên bàn; đồ chơi hoạt động điện tử kết hợp cơ chế nói chuyện; bộ đồ chơi búp bê; đồ chơi điện tử; đồ chơi dùng trong bồn tắm; thảm chơi bằng giấy in tráng nhựa; đồ chơi có hình dáng đồ vệ sinh; nhân vật đồ chơi; bộ điều khiển đồ chơi; bộ đồ chơi bác sĩ; đồ chơi động vật; động vật nhồi [đồ chơi]; đồ chơi bằng nhung; đồ chơi bằng nhung chạy bằng động cơ; xe đẩy đồ chơi; ghế đu cho trẻ sơ sinh; đồ chơi có thể bơm hơi nổi [ngoại trừ nệm hoặc ghế ngồi]; đồ chơi nảy; đồ chơi xây dựng; đồ chơi thủ công được bán dưới dạng bộ dụng cụ; đồ chơi bằng bông; bộ phụ kiện [được bán hoàn chỉnh] để xây dựng tiểu cảnh [đồ chơi]; bộ dụng cụ của các bộ phận [được bán hoàn chỉnh] để lắp ráp đồ chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; bộ đồ chơi uống trà; đồ chơi thích hợp cho mục đích giáo dục; đồ chơi dưới dạng dụng cụ vẽ cho trẻ em; đồ chơi có bản chất là thực phẩm mô hình; đồ chơi mô phỏng các đồ vật được người lớn sử dụng trong hoạt động hàng ngày; đồ chơi bằng gỗ; miếng ghép xây dựng [đồ chơi]; đồ chơi phân loại hình khối; đồ chơi dùng cho trẻ em tập đi, đồ chơi tập thể dục cho trẻ em; cái lúc lắc cho trẻ em; sách bài hát cho trẻ sơ sinh và trẻ em [đồ chơi]; đồ chơi âm nhạc; trò chơi câu đố cho trẻ em.

---

(111) **4-0508559**
(210) 4-2021-11728
(181) 31/03/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

MSB

(151) 04/10/2024
(220) 31/03/2021

(731) NGUYỄN XUÂN HUY (VN)
Khu 5, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; thiết bị phát hiện tiền giả; máy đếm tiền; ứng dụng điện thoại cung cấp thông tin tài chính, thẻ từ tính đã được mã hoá.

---

(111) **4-0508560**
(210) 4-2021-14660
(181) 16/04/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

mesoestetic

(151) 04/10/2024
(220) 16/04/2021

(731) CÔNG TY TNHH DERMAMED (VN)
Tòa nhà Etown, 364 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa mặt; serum dưỡng da (mỹ phẩm); mặt nạ chăm sóc da; chế phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(111) **4-0508561**
(210) 4-2018-00066
(181) 02/01/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

besbe

(151) 04/10/2024
(220) 02/01/2018
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.20; 5.13.25; 25.1.25

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH BESBE VIỆT NAM (VN)
Số 130, ngõ 116, phố Cầu Bươu, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cacao, gia vị, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(111) **4-0508562**
(210) 4-2018-27125
(181) 13/08/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

Búp măng non

(151) 04/10/2024
(220) 13/08/2018

(731) NGUYỄN TÚ ANH (VN)
Phòng 208 E2 TT Thanh Xuân, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh, tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ siêu thị kinh doanh đồ ăn, đồ uống, sữa, bỉm, khăn mặt, sữa tắm, xe tập đi, xe nôi cũi, máy cắt tóc, máy rửa bình sữa.

---

(111) **4-0508563**
(210) 4-2019-07241
(181) 13/03/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

HẢI ĐƯỜNG
NÔNG SẢN VIỆT

(151) 04/10/2024
(220) 13/03/2019
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng, xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH MAI VĂN TRUNG (VN)
125/31 Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự-0943000040 (Tâm Luật)

(511) Nhóm 29: Đậu xanh; đậu đen; đậu nành; đậu đỏ; đậu trắng; hạt điều [tất cả đã qua sơ chế].

Nhóm 35: Mua bán gạo, cà phê, tiêu, sữa, trái cây tươi, nước giải khát có gas.

---

(111) **4-0508564**
(210) 4-2019-12713
(181) 17/04/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

ALI LOGISTICS

(151) 04/10/2024
(220) 17/04/2019
(731) HOÀNG THỊ THU HIỆU (VN)
Thôn An Rinh 2, xã Tân Liên, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 39: Môi giới vận tải; dịch vụ lái xe; vận chuyển hành khách.

---

(111) **4-0508565**
(210) 4-2019-15642
(181) 09/05/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

BLÜMEN

(151) 04/10/2024
(220) 09/05/2019
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.8; 26.4.9
(591) Đen, trắng, xanh dương, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BLUMEN VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 1640, tờ bản đồ số 10, khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng, kính mắt, đồng hồ, đồ trang sức, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm yoga, dụng cụ thể thao, đồ uống (rượu, bia, nước ngọt, nước khoáng, nước lọc, nước ép trái cây), bánh kẹo, bỉm, sữa, cà phê, chè, ca cao, đường, bột ngũ cốc, trái cây, rau củ quả tươi, hoa tươi, cây giống, cây cảnh, thịt, cá, thủy hải sản, gia cầm

(còn sống và không còn sống), thực phẩm đã qua chế biến, đồ nội thất bằng gỗ (bàn ghế, tủ, grường, ghế sofa), bóng đèn, tủ lạnh, tivi, điện thoại, máy tính, máy tính xách tay, thiết bị dạy học, xe ô tô, xe máy, Xe đạp, văn phòng phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ xúc tiến thương mại.

---

(111) **4-0508566**
(210) 4-2019-37173
(181) 24/09/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 24/09/2019

(531) 26.1.1; 26.4.18; 26.7.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN MBT (VN)
Điểm công nghiệp Sông Cùng, xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy biến thế điện lực; tủ điện; ắc quy; tấm pin mặt trời

Nhóm 17: Giấy cách điện.

---

(111) **4-0508567**
(210) 4-2019-38817
(181) 03/10/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 03/10/2019

(531) 24.9.1; 26.3.2; 26.4.3; 26.7.25
(731) LÊ THỤY PHAN THANH (VN)
322 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giầy; dép; mũ (nón); thắt lưng thời trang.

---

(111) **4-0508568**
(210) 4-2019-42144
(181) 24/10/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 24/10/2019

(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây, xanh da trời, vàng, hồng, da cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VĂN MINH (VN)
Thôn Sài Thị, xã Thuần Hưng, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Thiết bị dò khói; thiết bị báo cháy; thiết bị dập lửa; bơm chữa cháy.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hoả hoạn

---

(111) **4-0508569**
(210) 4-2019-43699
(181) 01/11/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 01/11/2019

(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ ROYAL CARE (VN)
C24-TT9 khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán nước rửa chén, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(111) **4-0508570**
(210) 4-2019-45145
(181) 11/11/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 11/11/2019

(531) 18.2.1; 26.2.7; 26.11.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TRỜI TRANG TRANG MINH (VN)
Số 8 ngách 74 ngõ 177 phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: túi xách, balo, mỹ phẩm.

---

(111) **4-0508571**
(210) 4-2021-51363
(181) 23/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

METAVERSE

(151) 04/10/2024
(220) 23/12/2021

(731) LÊ THỊ PHƯƠNG KHÁNH (VN)
408/1A KP4 phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; kính đeo mắt; thiết bị để xử lý dữ liệu; xuất bản phẩm điện tử; loa; điện thoại.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục giảng dạy; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

---

(111) **4-0508572**
(210) 4-2021-51592
(181) 24/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Venesto

(151) 04/10/2024
(220) 24/12/2021

(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9
(591) Đỏ, nâu
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNHOME (VN)
Số nhà 7, ngõ 530 đường Nguyễn Tất Thành, tổ 8, khu 9, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 17: Tấm nhựa polycacbonat bán thành phẩm; chất dẻo tổng hợp bán thành phẩm; nhựa nhân tạo dạng hạt được sử dụng trong sản xuất bán thành phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu: tấm nhựa polycacbonat bán thành phẩm, chất dẻo tổng hợp bán thành phẩm, nhựa nhân tạo dạng hạt được sử dụng trong sản xuất bán thành phẩm.

---

(111) **4-0508573**
(210) 4-2021-51596
(181) 24/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Veratino

(151) 04/10/2024
(220) 24/12/2021

(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9
(591) Đỏ, đen, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNHOME (VN)
Số nhà 7, ngõ 530 đường Nguyễn Tất Thành, tổ 8, khu 9, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 17: Tấm nhựa polycacbonat bán thành phẩm; chất dẻo tổng hợp bán thành phẩm; nhựa nhân tạo dạng hạt được sử dụng trong sản xuất bán thành phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu: tấm nhựa polycacbonat bán thành phẩm, chất dẻo tổng hợp bán thành phẩm, nhựa nhân tạo dạng hạt được sử dụng trong sản xuất bán thành phẩm

---

(111) **4-0508574**
(210) 4-2021-51668
(181) 24/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 24/12/2021

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ, xanh.
(731) CỬA HÀNG DẦU NHỚT HIẾU LIÊM (VN)
A191 khu phố Bình Đức 2, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 09: Ắc quy cho xe cộ; ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy; ắc quy cho thắp sáng; sạc ắc quy cho xe cộ; tấm điện cực cho ắc quy.

---

(111) **4-0508575**
(210) 4-2021-51950
(181) 27/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

宇通
YUTONG

(151) 04/10/2024
(220) 27/12/2021

(731) YUTONG BUS CO., LTD. (CN)
Yutong Road, Guancheng District, Zhengzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa xe cộ hỏng hóc; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa; bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; bảo dưỡng xe cộ; trạm dịch vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; sạc ắc quy cho xe cộ.

---

(111) **4-0508576**
(210) 4-2021-51975
(181) 28/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 28/12/2021

(531) 15.9.18; 26.4.4; 26.4.9; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SƠN NADICO (VN)
Số 38 LK 18 khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; vecni; chế phẩm chống ăn mòn; nước men bóng; sơn mài.

Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh các loại bao gồm: bệ xí vệ sinh, chậu rửa, tiểu nam, các loại vòi nước, máy sấy khô tay; các thiết bị dùng trong nhà tắm như là bồn tắm, đèn sưởi nhà tắm.

Nhóm 21: Thiết bị giữ giấy vệ sinh; giá để cốc đánh răng; thanh treo khăn mặt; kệ kính và giá để xà phòng tắm không làm bằng kim loại quý; thùng đựng rác.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: thiết bị vệ sinh và các phụ kiện liên quan đến thiết bị vệ sinh, sơn, vecni.

Nhóm 42: Chuyển giao công nghệ hóa chất và vật liệu phủ.

---

(111) **4-0508577**
(210) 4-2021-51997
(181) 28/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Rizeka
Better care for Mom & Baby

(151) 04/10/2024
(220) 28/12/2021

(531) 1.15.15
(591) Xanh nước biển đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MEKONG (VN)
144 Phổ Quang, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thảo mộc ngâm chân (dùng cho mục đích y tế); thảo mộc xông tắm (dùng cho mục đích y tế); nước thảo dược vệ sinh và xông hơ sinh dục; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thảo dược.

Nhóm 30: Ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 33: Rượu (rượu nghệ gừng); đồ uống có cồn chứa rau quả; đồ uống có cồn [trừ bia].

---

(111) **4-0508578**
(210) 4-2021-52129
(181) 28/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ấm
Gift & Decor

(151) 04/10/2024
(220) 28/12/2021

(531) 1.1.9; 1.7.6; 3.7.7; 3.7.24; 24.9.1; 25.7.25; 26.2.7
(591) Trắng, hồng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ AMICI (VN)
Số 11 ngách 32/15 An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm cho em bé, dao, thìa, dụng cụ nấu nướng.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất.

---

(111) **4-0508579**
(210) 4-2022-25027
(181) 28/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 28/06/2022

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOA MAI (VN)
Số 99, đường Tây Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy trộn bột mỳ; máy nén bột mỳ; máy chia bột mỳ; máy cắt bánh mỳ; máy bơm nước.

Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; lò nướng bánh mỳ; tủ trưng bày thực phẩm; tủ ủ thực phẩm; tủ hâm nóng thực phẩm; vòi hoa sen.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại (gạch ốp lát).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các thiết bị điện như: lò nướng bánh mỳ, tủ trưng bày thực phẩm, tủ ủ thực phẩm, tủ hâm nóng thực phẩm, máy trộn bột mỳ, máy nén bột mỳ, máy chia bột mỳ, máy cắt bánh mỳ.

---

(111) **4-0508580**
(210) 4-2022-53342
(181) 14/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 04/10/2024
(220) 14/12/2022

(531) 1.1.10; 2.9.1; 5.3.4; 5.3.13; 5.3.14; 25.1.6
(591) Xanh lá cây, xanh dương, đỏ, đen, nâu, vàng.
(731) ECOTEK CANADA PROMOTION TRADE CORPORATION (CA)
1188 West Georgia Street, Unit 1440, Vancouver, British Columbia, Canada, V6E 4A2
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (Ageless) (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển tòa nhà thông minh, văn phòng thông minh; thiết bị báo động, điều khiển nhà thông minh, văn phòng thông minh; thiết bị truyền âm thanh và hình ảnh cho hệ thống nhà thông minh và văn phòng thông minh; phần mềm máy tính tự động hóa điều khiển căn nhà (nhà thông minh, văn phòng thông minh) cho người dùng; phần mềm ứng dụng di động cho tự động hóa điều khiển căn nhà và văn phòng thông minh (ghi sẵn, hoặc/và tải xuống được); phần mềm ứng dụng di động để kiểm soát và quản lý các thiết bị điện trong nhà; thiết bị để điều khiển, bật, biến đổi, tích tụ, điều chỉnh hoặc kiểm soát điện cho nhà thông minh, văn phòng thông minh; thiết bị ghi dữ liệu, âm thanh cho nhà thông minh, văn phòng thông minh; thiết bị an ninh dùng điện để phát hiện xâm nhập trong các tòa nhà, văn phòng; thiết bị kiểm tra tốc độ cho xe cộ; thiết bị lái tự động cho xe cộ; thiết bị hiển thị điện

tử dành cho xe cộ; thiết bị ghi tổng đường dành cho xe cộ; thiết bị đóng mở cửa từ xa dành cho xe cộ; hệ thống điều khiển hành trình dùng cho xe cộ; máy quay và cảm biến sau trước dùng cho xe cộ; ắc quy điện cho xe cộ; bộ điều chỉnh điện áp cho xe cộ.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; hệ thống chiếu sáng cho phương tiện hàng không; máy chiếu sáng.

Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc đường ray; linh kiện phụ tùng ô tô; linh kiện phụ tùng xe máy; linh kiện phụ tùng cho tàu thuyền; thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; nghiên cứu thị trường; dịch vụ môi giới lao động cho ngành hàng không; dịch vụ thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ thương mại điện tử (mua bán trực tuyến) các sản phẩm công nghệ thông tin, điện thoại, linh kiện máy tính; dịch vụ ký gửi hàng hóa trực tuyến (thông qua trang web hoặc phần mềm ứng dụng), dịch vụ mua bán sản phẩm, cụ thể là: thiết bị y tế, dược phẩm, rô bốt và linh kiện cho rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo, linh kiện của máy bay và các loại thiết bị bay công nghiệp và dân dụng, thiết bị nạp điện cho ô tô, xe máy, ắc qui cho ô tô và xe máy, ắc qui cho tàu thuyền, máy phát điện dân dụng và công nghiệp, thiết bị và sản phẩm điện gia dụng, bao gồm thiết bị điều chỉnh điện, thiết bị và dụng cụ đo, thiết bị và máy âm thanh, thiết bị lưu điện (ups), phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện], dây điện, cáp điện, cầu chì, rơ le điện, bảng điều khiển [điện], vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp], dụng cụ đo điện, thiết bị điều khiển tòa nhà thông minh, văn phòng thông minh, thiết bị báo động, điều khiển nhà thông minh, văn phòng thông minh, thiết bị truyền âm thanh và hình ảnh cho hệ thống nhà thông minh và văn phòng thông minh, phần mềm máy tính tự động hóa điều khiển căn nhà (nhà thông minh, văn phòng thông minh) cho người dùng, phần mềm ứng dụng di động cho tự động hóa điều khiển căn nhà và văn phòng thông minh (ghi sẵn, hoặc/và tải xuống được), phần mềm ứng dụng di động để kiểm soát và quản lý các thiết bị điện trong nhà, thiết bị để điều khiển, bật, biến đổi, tích tụ, điều chỉnh hoặc kiểm soát điện cho nhà thông minh, văn phòng thông minh, thiết bị ghi dữ liệu, âm thanh cho nhà thông minh, văn phòng thông minh, thiết bị an ninh dùng điện để phát hiện xâm nhập trong các tòa nhà, văn phòng, thiết bị kiểm tra tốc độ cho xe cộ, thiết bị lái tự động cho xe cộ, thiết bị hiển thị điện tử dành cho xe cộ, thiết bị ghi tổng đường dành cho xe cộ, thiết bị đóng mở cửa từ xa dành cho xe cộ, hệ thống điều khiển hành trình dùng cho xe cộ, máy quay và cảm biến sau trước dùng cho xe cộ, ắc quy điện cho xe cộ, bộ điều chỉnh điện áp cho xe cộ, xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc đường ray, linh kiện phụ tùng ô tô, linh kiện phụ tùng xe máy, linh kiện phụ tùng cho tàu thuyền, thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không, động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led], thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ, hệ thống chiếu sáng cho phương tiện hàng không, máy chiếu sáng, đèn, đèn điện, đèn trần, đèn chùm, bóng đèn điện, đèn khử trùng để làm sạch không khí, đèn tia cực tím không dùng cho mục đích y tế, đèn dùng cho xe cộ, đèn dùng khi lặn, chụp phản quang của đèn, chao đèn, đui đèn, chụp đèn, giá đỡ chụp đèn.

Nhóm 36: Dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ tài chính; cung cấp giao dịch thương mại an toàn về tài chính (có bảo mật); quản lý tài chính; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ tài chính); dịch vụ thu hộ, chi hộ; đại lý thanh toán tiền điện nước, điện thoại, internet, cước

truyền hình, thu nộp các loại phí khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ bảo hiểm sinh mạng; dịch vụ bảo hiểm tài sản và thiệt hại; dịch vụ bảo hiểm giáo dục theo định hướng; dịch vụ bảo hiểm du lịch; dịch vụ bảo hiểm các phương tiện vận tải; dịch vụ bảo hiểm y tế mở rộng; dịch vụ bảo hiểm tài chính; dịch vụ khai thuế hải quan; dịch vụ khai báo hải quan; dịch vụ ủy thác tài sản [tài chính].

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp liên kết máy tính đến các trang web của bên thứ ba để hỗ trợ các giao dịch kinh doanh trong thế giới thực và thương mại điện tử; dịch vụ cổng thanh toán điện tử, cụ thể là cung cấp đường truyền cho phép các website thương mại điện tử liên kết với các kênh thanh toán như ngân hàng, giúp khách hàng thanh toán hàng hóa, dịch vụ ngay trên website khi mua hàng; dịch vụ tổng đài tự động [dịch vụ viễn thông].

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; vận tải bằng tắc xi; vận tải bằng đường sắt; vận tải bằng đường biển; vận tải bằng đường không; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; thông tin về lĩnh vực vận tải; môi giới vận tải; đặt chỗ cho việc vận tải; dịch vụ hậu cần vận tải (transportation logistics); vận chuyển hành khách; vận chuyển đồ đạc; cho thuê phương tiện vận tải; cho thuê bãi đỗ; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ cho thuê bến bãi chứa hàng; dịch vụ kho ngoại quan; dịch vụ cho thuê bến bãi chứa Container; thông tin về kho chứa; dịch vụ lưu kho; dịch vụ du lịch; đại lý bán vé tàu, xe, máy bay, du thuyền; cho thuê xe, máy bay, du thuyền; dịch vụ giao nhận thức ăn nhanh; dịch vụ giao nhận hàng hoá; dịch vụ cho thuê máy bay và các loại thiết bị bay công nghiệp và dân dụng; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến.

Nhóm 42: Cung cấp các trang web trực tuyến theo yêu cầu của khách hàng về các thông tin được người sử dụng xác định, bao gồm các công cụ tra cứu và các liên kết web trực tuyến với các website khác; dịch vụ bản đồ, cụ thể là cung cấp một website và liên kết website về thông tin địa lý, hình ảnh bản đồ và lộ trình chuyến đi, vẽ bản đồ; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; quán ăn tự phục vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn y tế; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ y tế tận nhà; viện dưỡng lão; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám đa khoa lưu động; dịch vụ phòng khám chuyên khoa.

---

(111) **4-0508581**
(210) 4-2021-00420
(181) 06/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 06/01/2021

(531) 1.15.11; 9.3.1; 18.1.19; 18.1.23
(591) Đỏ hồng, xanh ngọc, xanh da trời, xanh lá mạ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THÚY AN (VN)
465 Ngô Gia Tự, phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0508582**
(210) 4-2022-05298
(181) 21/02/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VILEA
VIETNAM INSTITUTE OF LIFT ENGINEERING APPLICATION

(151) 07/10/2024
(220) 21/02/2022

(531) 26.1.1
(591) Xanh dương, da cam, vàng, đen, trắng.
(731) VIỆN KỸ THUẬT ỨNG DỤNG THANG MÁY (VN)
Số 18/647 đường Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Thang máy; thang cuốn; thiết bị nâng; thiết bị vận hành thang máy.

---

(111) **4-0508583**
(210) 4-2022-31878
(181) 08/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AUTHENTIC
Viet Nam

(151) 07/10/2024
(220) 08/08/2022

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AUTHENTIC VIỆT NAM (VN)
Số 1 lô 28 Phạm Thế Hiển, phường 04, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Bao cao su tránh thai; dụng cụ mát-xa cơ thể; dụng cụ mát-xa cá nhân; thiết bị, dụng cụ và vật dụng tránh thai; que thử thai; khẩu trang dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán dụng cụ y tế: khẩu trang dùng cho mục đích y tế, bao cao su tránh thai, gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ quan hệ tình dục), chế phẩm vệ sinh dùng cho y tế, que thử thai; mua bán các hàng hóa như: nồi cơm điện, ấm siêu tốc, nồi lẩu điện, lò nướng điện sử dụng cho mục đích gia đình, hàng may mặc, đồ điện, điện tử, hàng nông lâm thủy hải sản.

---

(111) **4-0508584**
(210) 4-2022-33247
(181) 15/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 15/08/2022

(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18; 26.2.7
(591) Da cam, đỏ, nâu, trắng, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TỔNG HỢP ĐỒNG TÂM (VN)
Thôn 9, xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Tinh bột nghệ (dùng làm thực phẩm); tinh bột sắn dây; trà cà gai leo; viên nghệ mật ong, bột mầm đậu nành [tất cả các sản phẩm trên đều không dùng cho mục đích y tế]. .

---

(111) **4-0508585**
(210) 4-2022-42316
(181) 10/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 10/10/2022

(531) 3.7.19; 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH AUTHENTIC VIỆT NAM (VN)
Số 1 lô 28 Phạm Thế Hiển, phường 04, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho y tế; chế phẩm và chất chống thụ thai; gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ quan hệ tình dục); gel bôi trơn kích thích tình dục; kem bôi tăng khoái cảm; dung dịch rửa chứa thuốc dùng cho nam giới.

Nhóm 10: Bao cao su tránh thai; dụng cụ mát-xa cơ thể; dụng cụ mát-xa cá nhân; thiết bị, dụng cụ và vật dụng tránh thai; que thử thai; khẩu trang dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán dụng cụ y tế: khẩu trang dùng cho mục đích y tế, bao cao su tránh thai, gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ quan hệ tình dục), chế phẩm vệ sinh dùng cho y tế, chế phẩm và chất chống thụ thai, gel bôi trơn kích thích tình dục, kem bôi tăng khoái cảm, dung dịch rửa chứa thuốc dùng cho nam giới, que thử thai.

---

(111) **4-0508586**
(210) 4-2022-49824
(181) 23/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Gas4o &more

(151) 07/10/2024
(220) 23/11/2022

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN COMAPRO (VN)
45-47 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Khí gas tự nhiên và gas hóa lỏng đóng bình; xăng; dầu.

Nhóm 06: Bình chứa, thùng chứa, bồn chứa và téc làm bằng kim loại dùng để chứa gas hóa lỏng và gas tự nhiên đóng bình, van ga bằng kim loại, biển cửa hàng bằng kim loại.

Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; bếp từ; van an toàn dùng cho bếp ga; bộ phận đánh lửa dùng cho bếp ga; van bình ga.

Nhóm 30: Gạo; chè (trà); cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; mì; miến.

Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; đồ uống tăng lực; đồ uống không có cồn; bia; nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); nước uống có ga.

Nhóm 35: Dịch vụ thương mại điện tử, mua, bán, xuất nhập khẩu và đại lý khí đốt, khí hóa lỏng, xoong nồi, bếp ga, bếp điện, bếp từ, van an toàn dùng cho bếp ga, bộ phận đánh lửa dùng cho bếp ga, van bình ga, dây dẫn ga, gạo, chè (trà), cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, mì, miến, nước uống tinh khiết, đồ uống tăng lực, đồ uống không có cồn, bia, nước giải khát bằng trái cây (đồ uống), nước uống có ga.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển, phân phát, phân chia, lưu kho và chiết nạp gas tự nhiên, gas hóa lỏng.

---

(111) **4-0508587**
(210) 4-2022-50023
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SLINESILK

(151) 07/10/2024
(220) 25/11/2022

(531) 26.3.23
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG THIÊN NGÂN (VN)
Số 46 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán quần áo.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo quần áo.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế thời trang.

---

(111) **4-0508588**
(210) 4-2023-03724
(181) 13/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Sonha
PACIFIC BASIN PARTNERSHIP INC.

(151) 07/10/2024
(220) 13/02/2023

(531) 5.1.20; 5.5.19; 5.5.21; 5.7.21; 11.1.2
(591) Nâu sẫm, nâu vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HƯƠNG GIA VỊ SƠN HÀ (VN)
Cụm công nghiệp đa nghề Đình Bảng, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 01: Các sản phẩm hương liệu công nghiệp dùng trong chế biến thực phẩm.

Nhóm 30: Các loại gia vị như gừng, tỏi, ớt, hồi, quế, hạt tiêu, vani, muối; dấm và nước sốt (gia vị); các sản phẩm gia vị đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại gia vị như gừng, tỏi, ớt, hồi, quế, hạt tiêu, vani, muối, dấm và nước sốt (gia vị), các sản phẩm gia vị đã qua chế biến, các sản phẩm hương liệu công nghiệp dùng trong chế biến thực phẩm.

---

(111) **4-0508589**
(210) 4-2023-13027
(181) 06/04/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BÔNG SEN VÀNG®

(151) 07/10/2024
(220) 06/04/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) TRƯƠNG TUẤN TÙNG (VN)
Tổ 2, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; khẩu trang y tế có thể tái sử dụng làm từ gạc; mặt nạ hô hấp dùng cho mục đích y tế; bộ lọc cho mặt nạ hô hấp dùng cho mục đích y tế; mặt nạ phòng độc để lọc không khí dùng cho mục đích y tế; mặt nạ dùng cho hô hấp nhân tạo.

---

(111) **4-0508590**
(210) 4-2023-32463
(181) 26/07/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

talky®
native-like speakers

(151) 07/10/2024
(220) 26/07/2023
(531) 1.5.1; 1.15.21
(591) Xanh lam, cam, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO NGÔN NGỮ BẢN NGỮ TALKY (VN)
132E phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo.

---

(111) **4-0508591**
(210) 4-2022-07540
(181) 09/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Saco
BEST CARE FOR HAIR

(151) 07/10/2024
(220) 09/03/2022
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) NGUYỄN VĂN CHƯƠNG (VN)
Xã Lãng Ngâm, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu.

---

(111) **4-0508592**
(210) 4-2022-40379
(181) 28/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 28/09/2022

(531) 11.7.3; 26.11.12
(731) TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
Số 59, phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục).

---

(111) **4-0508593**
(210) 4-2022-40711
(181) 29/09/2032
(300) 40202207563V 04/04/2022 SG
(450) 25/11/2024 440
(540)

ISKRA

(151) 07/10/2024
(220) 29/09/2022

(731) ISKRA PTE. LTD. (SG)
#17-04 Clifford Centre, 24 Raffles Place, 048621, Singapore
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng di động tải xuống được chứa thông tin tham khảo trong lĩnh vực tiền ảo, tài sản kỹ thuật số, giao dịch tài sản kỹ thuật số, giao dịch tài sản tài chính và kỹ thuật số; ví điện tử tải xuống được; phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm cho tiền ảo; phần mềm để môi giới giao dịch tiền ảo; phần mềm để cung cấp thông tin giá tiền ảo; phần mềm để quản lý tiền ảo; phần mềm để trao đổi tiền ảo; phần mềm để phát hành tiền ảo; phần mềm tải xuống được cho tiền ảo; phần mềm máy tính để xác thực danh tính trên cơ sở blockchain; phần mềm máy tính cho nền tảng thanh toán điện tử trên cơ sở blockchain; phần mềm máy tính để yêu cầu và phát hành giấy chứng nhận sử dụng công nghệ blockchain; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa].

Nhóm 36: Môi giới tiền ảo; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ quản lý việc phát hành tài sản ảo; quản lý tài sản ảo; cung cấp thông tin tài chính liên quan đến token (một loại tiền mã hóa) không thể thay thế (non-fungible token); dịch vụ giao dịch tài chính tài sản kỹ thuật số; môi giới giao dịch trực tuyến token không thể thay thế (nft) trên cơ sở blockchain; phát hành tiền điện tử; quản lý tiền mã hóa; phát hành tiền mã hóa; dịch vụ môi giới tài chính cho việc nạp tiền điện tử; trao đổi tiền điện tử.

Nhóm 41: Cung cấp thông tin trò chơi; dịch vụ trò chơi di động; dịch vụ trò chơi trực tuyến được cung cấp qua ứng dụng di động; cung cấp ứng dụng cho trò chơi di động; cung cấp các trang trò chơi internet; cung cấp nội dung trò chơi qua trực tuyến; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến.

---

(111) **4-0508594**
(210) 4-2022-40712
(181) 29/09/2032
(300) 40202207564X 04/04/2022 SG
(450) 25/11/2024 440
(540)

iUSD

(151) 07/10/2024
(220) 29/09/2022

(731) ISKRA PTE. LTD. (SG)
#17-04 Clifford Centre, 24 Raffles Place, 048621, Singapore
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng di động tải xuống được chứa thông tin tham khảo trong lĩnh vực tiền ảo, tài sản kỹ thuật số, giao dịch tài sản kỹ thuật số, giao dịch tài sản tài chính và kỹ thuật số; ví điện tử tải xuống được; phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm cho tiền ảo; phần mềm để môi giới giao dịch tiền ảo; phần mềm để cung cấp thông tin giá tiền ảo; phần mềm để quản lý tiền ảo; phần mềm để trao đổi tiền ảo; phần mềm để phát hành tiền ảo; phần mềm tải xuống được cho tiền ảo; phần mềm máy tính để xác thực danh tính trên cơ sở blockchain; phần mềm máy tính cho nền tảng thanh toán điện tử trên cơ sở blockchain; phần mềm máy tính để yêu cầu và phát hành giấy chứng nhận sử dụng công nghệ blockchain; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa].

Nhóm 36: Môi giới tiền ảo; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ quản lý việc phát hành tài sản ảo; quản lý tài sản ảo; cung cấp thông tin tài chính liên quan đến token (một loại tiền mã hóa) không thể thay thế (non-fungible token); dịch vụ giao dịch tài chính tài sản kỹ thuật số; môi giới giao dịch trực tuyến token không thể thay thế (nft) trên cơ sở blockchain; phát hành tiền điện tử; quản lý tiền mã hóa; phát hành tiền mã hóa; dịch vụ môi giới tài chính cho việc nạp tiền điện tử; trao đổi tiền điện tử.

---

(111) **4-0508595**
(210) 4-2022-46433
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ĐẤU TRƯỜNG KỲ LẠ

(151) 07/10/2024
(220) 03/11/2022

(731) XIAMEN LEITING INTERACTIVE NETWORK CO., LTD. (CN)
Room 302, G-bits Building, No.4 Wanghai Road, Software Park II, Siming District, Xiamen City, Fujian Province, PRC
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; đĩa quang; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy vi tính, tải xuống được; hộp đựng băng trò chơi viddeo; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa].

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tổ chức triển lãm cho mục đích

giáo dục hoặc văn hoá; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

---

(111) **4-0508596**
(210) 4-2022-46434
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

OLEATO

(151) 07/10/2024
(220) 03/11/2022

(731) STARBUCKS CORPORATION (US)
2401 Utah Avenue South, Seattle, Washington 98134, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa có hương vị; sữa khuấy; đồ uống thực phẩm trên cơ sở sữa, trừ sữa khuấy; đồ uống trên cơ sở sữa có chứa cà phê; đồ uống trên cơ sở sữa có chứa nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở sữa có chứa trái cây; đồ uống trên cơ sở sữa có chứa sôcôla; đồ uống trên cơ sở sữa có chứa trà; đồ uống thực phẩm trên cơ sở đậu nành được dùng làm chất thay thế sữa; đồ uống tăng lực trên cơ sở sữa; sữa đậu nành; đồ uống trên cơ sở sữa chua.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê espresso (cà phê hơi); đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở chè (trà); đồ uống trên cơ sở trà thảo mộc; bánh kẹo đông lạnh có hương vị trà, trà thảo mộc và/hoặc trái cây; hương liệu cho đồ uống, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Đồ uống trái cây, nước ép trái cây, và đồ uống trên cơ sở trái cây; đồ uống rau củ, nước ép rau củ, và đồ uống trên cơ sở rau củ; đồ uống không cồn, cụ thể là đồ uống có ga, nước ngọt; đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể không dùng cho mục đích y tế (đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể); hỗn hợp chất lỏng để làm nước ngọt và đồ uống trên cơ sở trái cây; bột dùng để pha chế nước ngọt và đồ uống trên cơ sở trái cây; xi rô dùng cho đồ uống; nước uống đóng chai có và không có hương vị, nước khoáng có và không có hương vị, nước uống có ga có và không có hương vị; đồ uống trên cơ sở đậu nành không phải chất thay thế sữa; trái cây cô đặc và xay nhuyễn dùng để làm đồ uống; đồ uống tăng cường dinh dưỡng, đồ uống tăng cường vitamin; bia; cốc-tai trên cơ sở bia.

---

(111) **4-0508597**
(210) 4-2022-46437
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bad Peach

(151) 07/10/2024
(220) 03/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH OQR (VN)
Số 101-103 đường Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; phấn trang điểm; đồ trang điểm; chế phẩm tẩy

trang; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước hoa, dầu thơm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); vitamin và khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin.

Nhóm 35: Cung cấp dịch vụ và bán hàng trên sàn thương mại điện tử, website bán hàng; dịch vụ phân phối, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm gồm: mỹ phẩm, son môi, chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, phấn trang điểm, đồ trang điểm, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm chống nắng, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, mặt nạ làm đẹp, kem làm trắng da, kem mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, nước hoa, dầu thơm, nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), vitamin và khoáng chất, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm vitamin; quảng cáo; marketing; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông.

---

(111) **4-0508598**
(210) 4-2022-46826
(181) 07/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TurboCell

(151) 07/10/2024
(220) 07/11/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MULTIAGRO (VN)
Số 44 tổ dân phố An Lạc, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(111) **4-0508599**
(210) 4-2022-47080
(181) 08/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VLab

(151) 07/10/2024
(220) 08/11/2022

(531) 1.15.15; 1.15.21; 19.11.13
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ THÚ Y VIỆT NAM (VN)
Tầng 12 tòa Nhà Licogi 13, số 164 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ xét nghiệm thú y (phục vụ mục đích nghiên cứu khoa học); dịch vụ xét nghiệm sinh học phân tử, mô bệnh học chuyên cho thú y (phục vụ mục đích nghiên cứu).

Nhóm 44: Dịch vụ xét nghiệm sinh học phân tử, mô bệnh học chuyên cho thú y (phục vụ cho mục đích chẩn đoán hoặc điều trị).

---

(111) **4-0508600**
(210) 4-2022-47125
(181) 08/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 08/11/2022

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5; 26.15.15
(591) Nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ 3MC (VN)
2D đường 1A, khu phố Giãn Dân, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; đánh giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

---

(111) **4-0508601**
(210) 4-2022-38908
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ngoc Suong®
EXPRESS

(151) 07/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĂN UỐNG QUỐC VINH (VN)
6 Hoàng Việt, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán hải sản; mua bán hải sản tươi sống qua hình thức thương mại điện tử.

---

(111) **4-0508602**
(210) 4-2022-38909
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ngoc Suong®
KITCHEN

(151) 07/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĂN UỐNG QUỐC VINH (VN)
6 Hoàng Việt, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống theo hình thức giao hàng và mang đi do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0508603**
(210) 4-2022-38910
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ngoc Suong®
SERVICE

(151) 07/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĂN UỐNG QUỐC VINH (VN)
6 Hoàng Việt, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống phục vụ tại địa điểm theo yêu cầu của khách hàng (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0508604**
(210) 4-2022-38911
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Skype

(151) 07/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 1.15.5; 26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh nhạt, vàng nhạt, tím nhạt, đỏ, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM AN THẢO MỘC (VN)
Số 9, ngõ 6, tổ 14, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ và thiết bị y tế.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối bao cao su, phân phối gel bôi trơn.

---

(111) **4-0508605**
(210) 4-2022-43757
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SOUNDCHECK
VIETNAM

(151) 07/10/2024
(220) 18/10/2022

(531) 26.4.3; 26.4.10; 26.5.4

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SOUNDCHECK VIỆT NAM (VN)
K52/73 Đinh Tiên Hoàng, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ kỹ thuật ánh sáng cho các sự kiện; dịch vụ kỹ thuật âm thanh cho các sự kiện; cho thuê thiết bị âm thanh; cho thuê thiết bị ánh sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát; cho thuê thiết bị ghi âm thanh; cho thuê máy thu thanh và máy thu hình.

---

(111) **4-0508606**
(210) 4-2022-44506
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Halicolec

(151) 07/10/2024
(220) 24/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em

---

(111) **4-0508607**
(210) 4-2022-44507
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Luzopherol

(151) 07/10/2024
(220) 24/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em

---

(111) **4-0508608**
(210) 4-2022-44509
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Randopherol

(151) 07/10/2024
(220) 24/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em

---

(111) **4-0508609**
(210) 4-2022-44511
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Epunec

(151) 07/10/2024
(220) 24/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em

---

(111) **4-0508610**
(210) 4-2022-45000
(181) 26/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ZHR

(151) 07/10/2024
(220) 26/10/2022

(731) ZERO STATE CLOTHING CO., LTD. (CN)
No. 22, Shantou, Chongshan Village, Zhangban Town, Taishang Investment Zone, Quanzhou, Fujian Province, 362100, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví tiền; túi xách tay; túi; da thuộc.

Nhóm 25: Trang phục dệt kim; giày cao cổ; đồ đi ở chân; quần áo lót; đồ đội đầu; quần áo.

---

(111) **4-0508611**
(210) 4-2022-45002
(181) 26/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HAVATO

(151) 07/10/2024
(220) 26/10/2022

(731) ADAMA AGAN LTD. (IL)
P.O.Box 262, Northern Industrial Zone, Ashdod 7710201, Israel

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất trừ động vật gây hại; chất trừ sâu; chất diệt cỏ; chất diệt nấm.

---

(111) **4-0508612**
(210) 4-2022-45004
(181) 26/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

UYỂN XUÂN

(151) 07/10/2024
(220) 26/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHAN SẮC VIỆT NAM (VN)
LK37, 38, 41, 42 khu DV NO7A và thửa 135 khu đất DV Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 18: Vali; túi xách tay; cặp da và giả da; túi du lịch; balo.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; váy; tất đi chân; cà vạt.

---

(111) **4-0508613**
(210) 4-2022-45046
(181) 26/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HOÀNG NGUYÊN

(151) 07/10/2024
(220) 26/10/2022

(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG VŨ LẬP (VN)
Số 41 Tăng Bạt Hổ, khu 12, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Yến sào chế biến; tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

---

(111) **4-0508614**
(210) 4-2022-45076
(181) 26/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LitEatin'

(151) 07/10/2024
(220) 26/10/2022

(731) 1. HỨA PHƯƠNG KHANH (VN)
211 đường số 6, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
2. HỨA MINH TRUNG (VN)
203 đường số 6, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
3. NGUYỄN TIẾN ĐẠT (VN)
11.04 Lô C Cao - ỐC PNTECHCONS, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán bánh mì; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0508615**
(210) 4-2022-45185
(181) 27/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Adusafen

(151) 07/10/2024
(220) 27/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(111) **4-0508616**
(210) 4-2022-45187
(181) 27/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Phonecron

(151) 07/10/2024
(220) 27/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(111) **4-0508617**
(210) 4-2022-45407
(181) 28/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ichiban boshi

(151) 07/10/2024
(220) 28/10/2022

(531) 26.13.1
(591) Đen, vàng, ghi.
(731) R E & S ENTERPRISES PTE LTD (SG)
32 Tai Seng Street, #07-01 RE&S Building, Singapore 533972
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do quán thực hiện; dịch vụ chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn Nhật Bản.

---

(111) **4-0508618**
(210) 4-2022-45530
(181) 28/10/2032
(300) 97/481,826 29/06/2022 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

EERO

(151) 07/10/2024
(220) 28/10/2022

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống được, cụ thể là, ứng dụng có thể tải xuống được để lên kế hoạch, cài đặt, quản lý từ xa, điều khiển, giám sát, phát hiện lỗi, và bảo dưỡng bộ định tuyến, thiết bị mở rộng vùng phủ sóng không dây, thiết bị điểm truy cập không dây, và phần mềm và phần sụn máy tính để điều khiển việc vận hành của các thiết bị trên; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống được để thiết lập cấu hình, giám sát, và quản lý một mạng cục bộ và các thiết bị mạng; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống được để phát hiện các thiết bị trong một mạng cục bộ; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống được để bảo trì phần sụn.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa, và bảo trì phần cứng mạng máy tính.

Nhóm 42: Cung cấp một trang web có chứa phần mềm trực tuyến không tải xuống được để lên kế hoạch, cài đặt, quản lý từ xa, điều khiển, giám sát, phát hiện lỗi, và bảo dưỡng bộ định tuyến, thiết bị mở rộng vùng phủ sóng không dây, thiết bị điểm truy cập không dây (wap), và phần mềm và phần sụn máy tính để điều khiển việc vận hành của các thiết bị trên; dịch vụ nền tảng (paas) có chứa phần mềm để thiết lập cấu hình, giám sát, và quản lý mạng cục bộ và các thiết bị mạng; dịch vụ nền tảng (paas) có chứa phần mềm để phát hiện các thiết bị trong một mạng cục bộ; dịch vụ nền tảng (paas) có chứa phần mềm để bảo trì phần sụn.

---

(111) **4-0508619**
(210) 4-2022-36814
(181) 07/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NARUSI

(151) 07/10/2024
(220) 07/09/2022

(531) 2.1.1; 2.3.1; 2.7.1; 2.7.2; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG QUỐC DŨNG (VN)
Số 372 đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng kim loại; cửa ra vào và phụ kiện cửa ra vào bằng kim loại; thanh kim loại định hình; tấm lợp bằng kim loại; khóa (ngoại trừ khoá điện) (tất cả dùng trong xây dựng).

---

(111) **4-0508620**
(210) 4-2022-38906
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ngoc Suong®
CONSUMER

(151) 07/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĂN UỐNG QUỐC VINH (VN)
6 Hoàng Việt, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp suất ăn, thức ăn chế biến sẵn do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp suất ăn, thức ăn chế biến sẵn do nhà hàng thực hiện theo hợp đồng.

---

(111) **4-0508621**
(210) 4-2022-14188
(181) 21/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Cơm tươi
An Toàn Phát

(151) 07/10/2024
(220) 21/04/2022

(731) NGUYỄN ĐỨC TOÀN (VN)
Thôn Sau, xã Bằng An, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0508622**
(210) 4-2022-36800
(181) 07/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Arnold
Burger

(151) 07/10/2024
(220) 07/09/2022

(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÂN PHỐI SAO MỘC (VN)
56 Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt (không còn sống); thực phẩm trên cơ sở cá; gia cầm (không còn sống); thực phẩm đông lạnh được chế biến sẵn có thành phần chủ yếu là thịt, cá, gia cầm; pho mát.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0508623**
(210) 4-2022-36801
(181) 07/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Arnold
Burger
I'll be back

(151) 07/10/2024
(220) 07/09/2022

(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÂN PHỐI SAO MỘC (VN)
56 Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt (không còn sống); thực phẩm trên cơ sở cá; gia cầm (không còn sống); thực phẩm đông lạnh được chế biến sẵn có thành phần chủ yếu là thịt, cá, gia cầm; pho mát.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0508624**
(210) 4-2022-37524
(181) 12/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 12/09/2022

(531) 1.15.3; 1.15.23; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, đen, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TỦ BẢNG ĐIỆN HẢI NAM (VN)
Lô C32 - đường số 9, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Kim loại thường; hợp kim của kim loại thường.

Nhóm 09: Tủ điện; bảng điện; cáp điện; máng cáp điện; thang cáp điện; tủ rack (tủ mạng).

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành các thiết bị điện: tủ điện, bảng điện, cáp điện, máng cáp điện, thang cáp điện, tủ rack; lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; phát triển nền tảng máy tính; tư vấn công nghệ.

---

(111) **4-0508625**
(210) 4-2022-37695
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

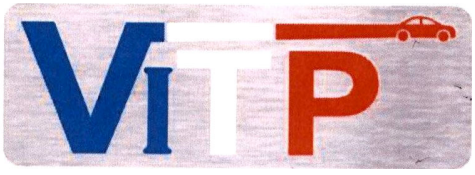

(151) 07/10/2024
(220) 13/09/2022

(531) 18.1.9; 18.1.23; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh dương, xám, trắng.
(731) DƯƠNG VĨNH THUẬN (VN)
1 - 3 Nguyễn Chí Thanh, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 27: Thảm sàn nhựa dành cho xe hơi.

---

(111) **4-0508626**
(210) 4-2022-37861
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 13/09/2022

(531) 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh da trời, hồng, đỏ, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FADATECH (VN)
127 Lê Văn Chí, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải; vải sử dụng trong ngành dệt; vải lanh; vải sợi dệt; vải không dệt; lụa [vải].

---

(111) **4-0508627**
(210) 4-2022-38318
(181) 15/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 15/09/2022

(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO MAIDO (VN)
129 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa; hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải cụ thể là đóng gói hàng hóa; hậu cần vận tải; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao hàng.

---

(111) **4-0508628**
(210) 4-2022-38528
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 16/09/2022

(531) 3.1.6; 3.1.25; 5.3.20; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ, nâu, xám, cam.
(731) KHƯU TUYẾT SƯƠNG (VN)
C2.09, 3C2.09, 36 Bờ Bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0508629**
(210) 4-2022-38552
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 16/09/2022

(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.4; 26.4.3; 26.7.25
(591) Xanh dương đậm, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & TƯ VẤN BLUE MOTION (VN)
Số 49 Vũ Tông Phan, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ bằng đất nung để chứa đựng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; đồ sứ để chứa đựng.

---

(111) **4-0508630**
(210) 4-2022-38562
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 16/09/2022

(531) 24.9.1; 25.1.25
(591) Cam.
(731) LƯU ĐỨC ĐỊNH (VN)
Ấp Long Thành, xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 20: Nệm; gối; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; vỏ gối; vỏ nệm; rèm cửa ra vào; khăn mặt bằng vải.

---

(111) **4-0508631**
(210) 4-2022-38588
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 16/09/2022

(531) 1.5.1; 26.1.1; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP HITOSHI VIỆT NAM (VN)
Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Rèm cửa ra vào; rèm cửa sổ; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm cửa dạng lưới; rèm tắm bằng vải hoặc nhựa; dải giữ rèm làm bằng vật liệu dệt.

---

(111) **4-0508632**
(210) 4-2022-38593
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BISO24

(151) 07/10/2024
(220) 16/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ BISO24 (VN)
Lầu 5, Annex Building, Park Royal Sài Gòn, số 309B-311 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm máy vi tính đã được ghi; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0508633**
(210) 4-2022-38626
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

homeseek

(151) 07/10/2024
(220) 16/09/2022

(531) 7.1.24; 7.3.11

(591) Xanh dương đậm, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN BẤT ĐỘNG SẢN HOMESEEK (VN)
Số 185 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 36: Dịch vụ: môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; cho thuê nhà, văn phòng.

---

(111) **4-0508634**
(210) 4-2022-38767
(181) 19/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

brise
Be together. Rise together.

(151) 07/10/2024
(220) 19/09/2022

(531) 2.9.8; 4.5.3

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI B-RISE (VN)
Tầng 4, 48-50 đường số 9A, KDC Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; marketing; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

---

(111) **4-0508635**
(210) 4-2022-38768
(181) 19/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 19/09/2022

(531) 26.4.4; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THỂ THAO CMTD (VN)
Số 14, phố Lê Trực, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 28: Vợt cầu lông; quả cầu lông; dây cước cho vợt cầu lông; lưới cho thể thao.

---

(111) **4-0508636**
(210) 4-2022-38769
(181) 19/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

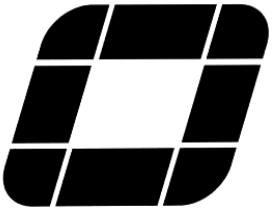

(151) 07/10/2024
(220) 19/09/2022

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.3
(731) CÔNG TY TNHH THỂ THAO CMTD (VN)
Số 14, phố Lê Trực, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 28: Vợt cầu lông; quả cầu lông; dây cước cho vợt cầu lông; lưới cho thể thao.

---

(111) **4-0508637**
(210) 4-2022-38774
(181) 19/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 19/09/2022

(531) 26.3.1; 26.11.8
(591) Xanh nước biển, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG ANH (VN)
Số 9, ngách 470/61, tổ 42, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Sắt thép xây dựng; thép hộp mạ kẽm; giàn giáo bằng kim loại; phụ kiện của giàn giáo kim loại như khóa giáo, bánh xe xoay.

Nhóm 19: Giàn giáo phi kim loại.

---

(111) **4-0508638**
(210) 4-2022-38775
(181) 19/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 19/09/2022

(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ SẢN XUẤT KANSAI VINA (VN)
Số 18, ngõ Sao Mai, tổ 50, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 37: Thi công xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng, cầu đường, thủy lợi, dịch vụ giám sát xây dựng công trình xây dựng; dịch vụ thi công trang trí nội - ngoại thất; san lấp mặt bằng; tư vấn xây dựng.

---

(111) **4-0508639**
(210) 4-2022-38782
(181) 19/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 19/09/2022

(531) 1.15.5; 5.5.20; 5.5.21
(731) NGUYỄN THỊ LUYẾN (VN)
389 đường Nguyễn Đức Thuận, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm để chăm sóc da (mỹ phẩm).

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(111) **4-0508640**
(210) 4-2022-38796
(181) 19/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 19/09/2022

(731) PHẠM NGỌC TRÍ (VN)
Ấp Ngọc Lâm 1, xã Phú Thanh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bồn cầu tự động xả nước; vòi phun dùng trong nhà vệ sinh; chậu rửa [gắn cố định]; bồn tắm; bồn cầu sứ; nắp bồn cầu.

---

(111) **4-0508641**
(210) 4-2017-26709
(181) 24/08/2027
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 24/08/2017

(531) 1.15.15; 26.3.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KINH DOANH GAS DIỆU PHÁT (VN)
Số 6 đường số 2, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: gas, bếp gas, bình gas.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt hệ thống gas; dịch vụ sửa chữa bếp gas.

Nhóm 39: Dịch vụ chiết nạp gas; dịch vụ vận chuyển gas.

---

(111) **4-0508642**
(210) 4-2020-09642
(181) 20/03/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

daifone

(151) 07/10/2024
(220) 20/03/2020

(731) GUANGZHOU DAIFONE TRADING CO., LTD (CN)
Room A503, No.4 Tangdongdong Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; thuốc bôi lông mi mắt; phấn hồng [dùng để trang điểm]; lông mi giả; son môi; móng (tay, chân) giả.

---

(111) **4-0508643**
(210) 4-2020-13740
(181) 27/04/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

ITREX

(151) 07/10/2024
(220) 27/04/2020

(731) CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE (VN)
Khu A, số 18, đường số 09, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(111) **4-0508644**
(210) 4-2021-05141
(181) 05/02/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

AURA

(151) 07/10/2024
(220) 05/02/2021

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AURA (VN)
Số B40 đường Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo

---

(111) **4-0508645**
(210) 4-2021-06172
(181) 23/02/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 23/02/2021

(531) 24.9.1
(591) Vàng, đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ TIẾNG HÁT VIỆT (VN)
AA14 Thất Sơn, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán và nhập khẩu: trang thiết bị dùng trong ngành quảng cáo giải trí và sản xuất phim, thiết bị âm thanh ánh sáng, xe hơi, lương thực thực phẩm, hàng thủ công mỹ nghệ, mỹ phẩm, đồng hồ, mắt kính, túi xách, nước uống giải khát, vật liệu xây dựng và trang trí nội thất; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tiếp thị; nghiên cứu thi trường; cung cấp thông tin thi trường; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ hệ thống hoá thông tin cơ sở dữ liệu lên mạng internet; sản xuất phim quảng cáo; hội chợ triển lãm nhằm mục đích thương mại; ký gửi xe hơi.

Nhóm 36: Kinh doanh dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà ở, nhà làm việc; môi giới bất động sản; đầu tư xây dựng bất động sản các khu vực cao ốc và các khu vui chơi giải trí.

Nhóm 39: Kinh doanh vận chuyển khách du lịch, lữ hành quốc tế, quốc nội.

Nhóm 40: In ấn; đóng sách; gia công phim điện ảnh; tráng rửa phim ảnh; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 41: Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; đào tạo nghề; quay phim; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; giới thiệu và tư vấn du học; cung cấp dịch vụ hát karaoke; dịch vụ vũ trường; dàn dựng trang trí sân khấu; tổ chức hội nghị, hội thảo.

Nhóm 42: Thiết kế tạo mẫu; xác nhận giá trị tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp; cắt uốn tóc; chăm sóc sắc đẹp; thẩm mỹ viện (spa); trang điểm.

(111) **4-0508646**
(210) 4-2021-06454
(181) 25/02/2031
(450) 25/11/2024 440
(540) AICP GROUP
(151) 07/10/2024
(220) 25/02/2021
(731) CÔNG TY CP LIÊN DOANH SƠN QUỐC TẾ MỸ (VN)
Số 11 ngách 281/76 Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 02: Sơn, sơn lót, sơn chủ; sơn chống thấm.

---

(111) **4-0508647**
(210) 4-2021-06455
(181) 25/02/2031
(450) 25/11/2024 440
(540) AICP HOLDING
(151) 07/10/2024
(220) 25/02/2021
(731) CÔNG TY CP LIÊN DOANH SƠN QUỐC TẾ MỸ (VN)
Số 11 ngách 281/76 Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn chủ; sơn chống thấm.

---

(111) **4-0508648**
(210) 4-2022-25507
(181) 29/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540) THÀNH GIA
(151) 07/10/2024
(220) 29/06/2022
(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THÀNH GIA (VN)
Số 11 ngõ 273, đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)
(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: phụ tùng xe máy, nhông xích, giảm sóc, vòng bi, má phanh, lốp, piton, séc măng.

---

(111) **4-0508649**
(210) 4-2022-26600
(181) 06/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540) TÂM ĐỨC
(151) 07/10/2024
(220) 06/07/2022
(731) NGUYỄN BÁ ĐỨC (VN)
Thôn Vải, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
(511) Nhóm 03: Hương (nhang); trầm hương các loại.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, quảng cáo và xuất nhập khẩu: hương (nhang); trầm hương các loại.

---

(111) **4-0508650**
(210) 4-2022-27319
(181) 11/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Elyby®
SIMPLE LIVING

(151) 07/10/2024
(220) 11/07/2022

(731) CÔNG TY TNHH ELYBY (VN)
Số 5, ngõ 59 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm; gối; giường hơi/đệm hơi, không dùng cho mục đích y tế; gối hơi, không dùng cho mục đích y tế; giường; phụ kiện lắp ráp giường, không bằng kim loại.

Nhóm 24: Chăn; vỏ đệm; khăn phủ giường; màn chống muỗi; vỏ gối; vải bọc [bọc đệm].

---

(111) **4-0508651**
(210) 4-2022-28087
(181) 15/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

The
Pure
Garmen

(151) 07/10/2024
(220) 15/07/2022

(731) CÔNG TY TNHH KIMHOUSE (VN)
Căn hộ C1.0118, tầng trệt, Block C1, chung cư Chương Dương Home, đường 12, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo trang phục; áo váy; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; quần áo may sẵn.

Nhóm 40: Lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng; may quần áo; xử lý vải, dịch vụ in; thêu thùa; viền mép vải.

---

(111) **4-0508652**
(210) 4-2022-28687
(181) 19/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DALATEA

(151) 07/10/2024
(220) 19/07/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DALATTE (VN)
Thôn Suối Thông C1, xã Tu Tra, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; trà thảo dược; trà giảm cân dùng cho mục đích y tế; thảo mộc dùng cho mục đích y tế; đồ uống dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; hạt (để ăn) đã qua chế biến; yến sào đã qua chế biến; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà (chè); ca cao; gia vị; mật ong.

---

(111) **4-0508653**
(210) 4-2022-28755
(181) 20/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 20/07/2022

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DƯỢC PHẨM ANH MINH (VN)
13 đường số 12B, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; nước hoa; sữa rửa mặt; sữa dưỡng thể toàn thân.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dược liệu; sữa dưỡng da có chứa thuốc; nước rửa vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc.

---

(111) **4-0508654**
(210) 4-2022-31492
(181) 04/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MAGICSLIM

(151) 07/10/2024
(220) 04/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THỰC PHẨM AIDA (VN)
Tầng trệt, 54A đường số 21, khu dân cư Bình Hưng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo dẻo; kẹo mềm

---

(111) **4-0508655**
(210) 4-2022-32085
(181) 09/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 09/08/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.1; 26.13.25
(591) Nâu đỏ, trắng.
(731) PHẠM VŨ MINH NGUYỆN (VN)
Tầng 18 số 2 ngõ 89 toà nhà N105 Nguyễn Phong Sắc, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cafe; quán ăn tự phục vụ; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng phục vụ.

---

(111) **4-0508656**
(210) 4-2022-32239
(181) 09/08/2032
(300) 97/359,776 12/04/2022 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

FREEVEE

(151) 07/10/2024
(220) 09/08/2022

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ thông tin liên lạc điện tử, cụ thể là, truyền thông tin thông qua mạng thông tin liên lạc điện tử; dịch vụ truyền điện tử dữ liệu, âm thanh, video và tập tin âm thanh/video; dịch vụ truyền thông băng thông rộng không dây; dịch vụ phát thanh truyền hình; dịch vụ truyền thông qua video, cụ thể là phát sóng, truyền phát trực tuyến, và truyền video, hình ảnh, âm nhạc, âm thanh, đa phương tiện trên internet hoặc các mạng truyền thông khác; truyền phát trực tuyến dữ liệu; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến dịch vụ viễn thông; cung cấp quyền truy cập của nhiều người dùng vào mạng máy tính để truyền điện tử các loại dữ liệu, thông tin liên lạc, tài liệu và thông tin cá nhân và thông tin chuyên môn; cung cấp quyền truy cập vào một cơ sở dữ liệu máy tính tương tác có tính năng tự động cập nhật danh bạ địa chỉ, bảng kế hoạch cá nhân, nhắc ngày tháng, bảng kế hoạch du lịch và các liên kết nhóm chuyên nghiệp và cựu sinh viên, thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ viễn thông cung cấp cho người sử dụng máy tính khả năng truyền, lưu trữ, nhận, tải xuống, phát trực tuyến, phát sóng, hiển thị, định dạng, chuyển và chia sẻ nội dung, tác phẩm hình ảnh, tác phẩm âm thanh, tác phẩm nghe nhìn, tác phẩm văn học, ảnh, video, dữ liệu, tệp tin, tài liệu, hình ảnh và các tác phẩm điện tử khác thông qua một trang web; cung cấp liên kết trực tuyến tới các sự kiện hiện tại và các tài liệu tham khảo liên quan đến phim điện ảnh, ảnh động, phim tài liệu, phim, chương trình truyền hình, đồ họa, hoạt hình và thuyết trình đa phương tiện, video và DVD và các tác phẩm nghe nhìn khác; dịch vụ truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; dịch vụ truyền video theo yêu cầu; dịch vụ truyền dẫn truyền hình giao thức internet (IPTV); truyền điện tử các tập tin âm thanh và video đã được phát trực tuyến và tải xuống được thông qua mạng máy tính và mạng truyền thông khác; truyền điện tử và phát trực tuyến nội dung đa phương tiện kỹ thuật số cho người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu và cục bộ; dịch vụ viễn thông, cụ thể là, truyền và phát trực tuyến âm thanh, dữ liệu, hình ảnh, phim, chương trình truyền hình, chương trình âm thanh và nghe nhìn và nội dung đa phương tiện kỹ thuật số khác thông qua mạng viễn thông, mạng truyền thông không dây và internet; phát trực tuyến âm thanh, video và các tài liệu nghe nhìn trên Internet, mạng truyền thông và mạng viễn thông không dây; phát trực tuyến dữ liệu; phát trực tuyến âm nhạc, phim, phim điện ảnh, chương trình truyền hình và trò chơi trên internet; dịch vụ phát sóng âm thanh và video; phát sóng phim điện ảnh và chương trình nghe nhìn; dịch vụ phát sóng âm thanh và video dựa trên thuê bao qua internet; dịch vụ phát sóng và cung cấp quyền truy cập viễn thông để xem phim, chương trình truyền hình, chương trình âm thanh và nghe nhìn và nội dung và thông tin đa phương tiện kỹ thuật số khác, được cung cấp thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ phát thanh truyền hình qua internet; dịch vụ phát thanh qua internet; dịch vụ viễn thông, cụ thể là, truyền

các chương trình được phát trên internet [webcast]; truyền tập tin kỹ thuật số; truyền nội dung kỹ thuật số thông qua mạng máy tính, Internet, kênh thuê bao kỹ thuật số (DSL), mạng cáp quang, tải xuống kỹ thuật số, phát trực tuyến kỹ thuật số, video theo yêu cầu, video gần theo yêu cầu, truyền hình, truyền hình không dây miễn phí, truyền hình trả tiền, vệ tinh, cáp, điện thoại hoặc điện thoại di động; truyền điện tử các tập ảnh kỹ thuật số giữa những người dùng internet; cung cấp quyền truy cập vào thư mục trực tuyến, cơ sở dữ liệu, trang web, trang nhật ký, âm nhạc, chương trình video và các tài liệu tham khảo; truyền tin tức; chuyển tin nhắn qua hình thức truyền điện tử; truyền điện tử thư và tin nhắn; dịch vụ podcasting [dịch vụ tạo bản ghi kỹ thuật số của các chương trình phát sóng để người dùng có thể tải xuống từ internet] ; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến trên mạng xã hội; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền tin nhắn giữa những người dùng máy tính và truyền ảnh, video, dữ liệu, hình ảnh và âm thanh; dịch vụ viễn thông, cụ thể là, cung cấp bảng thông báo điện tử trực tuyến để truyền tin nhắn giữa những người sử dụng máy tính liên quan đến giải trí; cung cấp dịch vụ kết nối viễn thông cho việc truyền hình ảnh, âm thanh, tác phẩm hình ảnh, nghe nhìn và đa phương tiện giữa điện thoại di động, điện thoại thông minh, thiết bị điện tử cầm tay, thiết bị kỹ thuật số cầm tay, máy tính bảng, hoặc máy tính; truyền hướng dẫn truyền hình và phim điện ảnh; thông tin liên lạc giữa các máy tính; cung cấp thời gian truy cập vào các tài liệu đa phương tiện trên internet; cung cấp kết nối viễn thông với cơ sở dữ liệu máy tính; truyền dữ liệu bằng thiết bị nghe nhìn được điều khiển bằng thiết bị xử lý dữ liệu hoặc máy tính; dịch vụ định tuyến và kết nối viễn thông; cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; truyền thiệp chúc mừng trực tuyến; cho thuê thiết bị gửi tin nhắn; cho thuê modems; cho thuê thiết bị viễn thông.

---

(111) **4-0508657**
(210) 4-2022-32240
(181) 09/08/2032
(300) 97/359,794 12/04/2022 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

AMAZON FREEVEE

(151) 07/10/2024
(220) 09/08/2022

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa compắc, đĩa DVD và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; thiết bị xử lý dữ liệu, phần mềm máy tính; phần mềm máy vi tính để truy cập, đánh dấu, đuyệt, thu thập, tìm kiếm, điều khiển, sắp xếp, thuê, và lưu trữ âm thanh, dữ liệu, video, trò chơi, và các tệp tin đa phương tiện; phần mềm máy vi tính để truy cập nội dung truyền thông số theo thuê bao; phần mềm máy vi tính đùng để chỉnh sửa, trích xuất, mã hóa, giải mã, lưu trữ và sắp xếp dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, video và các tệp tin đa phương tiện; phần mềm máy vi tính để tạo và cấp quyền truy cập người dùng cho các cơ sở dữ liệu tìm kiếm được chứa các tệp thông tin và dữ liệu; phần mềm công cụ tìm kiếm; phần mềm máy vi tính để truy cập thông tin trực tuyến; phần mềm máy vi tính dùng để phân phối quảng cáo cho người khác; phần mềm máy vi tính để thuê và mua phim, chương trình TV, video, nhạc, và các tệp tin đa phương tiện; phần mềm máy vi tính dùng để chia sẻ thông tin về sản phẩm, dịch vụ, và các giao dịch mua bán; phần mềm máy vi tính để lưu trữ điện tử dữ liệu; phần mềm máy vi tính để nhận diện giọng nói và hình ảnh; phần mềm máy vi tính cho nhà tự động; phần mềm trình duyệt internet; ứng dụng

di động có thể tải xuống được cho phép người dùng truy cập, đánh dấu, duyệt, thu thập, tìm, điều khiển, sắp xếp, thuê, và lưu trữ tệp âm nhạc, âm thanh, video, trò chơi, nghe nhìn và đa phương tiện; phần mềm máy vi tính để thu thập, sắp xếp, chỉnh sửa, đánh dấu, và lưu trữ dữ liệu và thông tin; phần mềm máy vi tính cho mua sắm trực tuyến; phần mềm máy vi tính để quản lý thông tin; chương trình máy vi tính để truy cập, duyệt, và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; phần mềm hệ điều hành máy vi tính; phần mềm máy vi tính để thiết lập cấu hình, vận hành và điều khiển các thiết bị, máy vi tính, và thiết bị ngoại vi máy vi tính, và thiết bị phát âm thanh và video; phần mềm máy vi tính để tạo các cơ sở dữ liệu tìm kiếm được chứa thông tin; phần mềm trò chơi máy vi tính; phần mềm máy vi tính tạo đề xuất riêng dựa theo sở thích của người dùng; phần mềm máy vi tính để cung cấp thông tin người dùng với các đánh giá, và đề xuất liên quan tới nội dung giải trí; phần mềm ghi sẵn và có thể tải xuống được để cho phép giao tiếp và tương tác giữa các điện thoại, thiết bị di động, TV, máy chơi trò chơi video, máy phát phương tiện truyền thông, máy vi tính, trung tâm phương tiện truyền thông kỹ thuật số, các thiết bị trong mạng lưới Internet vạn vật (IoT), và các thiết bị nghe nhìn; phần mềm ghi sẵn và có thể tải xuống được để truyền phát âm thanh, video, hình ảnh, đa phương tiện và thông tin dữ liệu tới nhiều thiết bị mạng lưới, cụ thể là, máy vi tính cá nhân, máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị trợ lý kỹ thuật số cá nhân (PDAS), thiết bị internet vạn vật (IoT), máy chơi trò chơi video, máy phát phương tiện truyền thông, và thiết bị nghe nhìn; phần mềm ghi sẵn và có thể tải xuống được để truyền và hiển thị hình ảnh và âm thanh; phần mềm ghi sẵn và có thể tải xuống dược cho phép người xem chương trình giải trí nghe nhìn và đa phương tiện truy cập giải trí tương tác; phần mềm truyền thông không dây có thể tải xuống được và ghi sẵn; phần mềm truyền thông không dây có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn để truyền giọng nói, âm thanh, video và dữ liệu; podcasts và webcasts [nội dung âm thanh, hình ảnh, hoặc chương trình đa phương tiện] có thể tải xuống được chứa tin tức và bình luận trong lĩnh vực phim ảnh, chương trình truyền hình, âm nhạc, tác phẩm âm thanh, sách, sân khấu, tác phẩm văn học, sự kiện thể thao, hoạt động giải trí, hoạt động thư giãn, giải đấu, nghệ thuật, vũ đạo, nhạc kịch, triển lãm, hướng đẫn thể thao, câu lạc bộ, radio, hài kịch, chính kịch, cuộc thi, trò chơi, việc chơi trò chơi, lễ hội, bảo tàng, công viên, sự kiện văn hóa, buổi hòa nhạc, phát hành/xuất bản, phim hoạt hình, thời sự và thời trang; các bản ghi nghe nhìn chứa chương trình giải trí; tệp âm nhạc có thể tải xuống được; nội dung nghe nhìn và đa phương tiện có thể tải xuống được về truyện viễn tưởng và phi viễn tưởng thuộc nhiều chủ đề; phim điện ảnh và chương trình truyền hình có thể tải xuống được về truyện viễn tưởng và phi viễn tưởng thuộc nhiều chủ đề, và các bản ghi âm thanh và video có thể tải xuống dược về truyện viễn tưởng và phi viễn tưởng thuộc nhiều chủ đề; phương tiện truyền thông kỹ thuật số, cụ thể là, đĩa video kỹ thuật số ghi sẵn, đĩa đa năng kỹ thuật số, và máy phát video kỹ thuật số; bản ghi âm thanh và video có thể tải xuống được, đĩa DVD, và đĩa kỹ thuật số có độ nét cao chứa truyện viễn tưởng và phi viễn tưởng về nhiều chủ đề; các tệp âm thanh, tệp đa phương tiện, tệp đữ liệu, tài liệu viết, tài liệu âm thanh, tài liệu video có thể tải xuống được chứa nội dung viễn tưởng và phi viễn tưởng về nhiều chủ đề; sách, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, bản tin, báo, nhật báo và các xuất bản phẩm điện tử khác có thể tải xuống được; phim hoạt hình; đĩa than, đĩa ghi âm thanh; đai băng ghi âm thanh; vật ghi âm thanh; băng ghi hình; hộp đựng băng trò chơi video; băng video; thiết bị phương tiện truyền thông kỹ thuật số; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình; thiết bị điện tử cầm tay và di động để lưu trữ, điều khiển, ghi, và xét duyệt hình ảnh, âm thanh, video và dữ liệu, và các linh kiện và bộ phận điện tử và cơ của chúng; máy vi tính, máy tính bảng, thiết bị phát video và âm thanh, sổ tay cá nhân điện tử, thiết bị trợ lý kỹ thuật số cá nhân, và thiết bị hệ thống định vị toàn cầu và các linh kiện và bộ phận cơ và điện tử của chúng; thiết bị ngoại vi máy vi tính; linh kiện máy vi tính; màn hình, thiết bị hiển thị, dây điện, dây cáp điện, máy in được sử dụng với máy vi tính hoặc thiết bị di động, ổ đĩa, bộ điều hợp điện, card điều hợp (adapter cards), đầu nối cáp, đầu nối có phích cắm (plug in connectors), đầu nối nguồn điện, thiết bị có khe mở rộng để kết nối tới các thiết bị ngoại vi được sử dụng với máy vi tính hoặc thiết bị di động, và trình điều

khiển [phần mềm máy tính]; thiết bị nạp/sạc pin hoặc ắc quy; bộ pin hoặc bộ ắc quy; thẻ nhớ và máy đọc thẻ nhớ; tai nghe trùm qua đầu và tai nghe nhét vào tai; loa, micrô, và bộ tai nghe có micrô; bao, bọc, và giá đỡ các thiết bị điện tử và máy tính di động và cầm tay; điều khiển từ xa cho máy vi tính và các thiết bị điện tử cầm tay và đi động; điều khiển từ xa cho ti vi và các thiết bị truyền phát phương tiện truyền thông kỹ thuật số; phần cứng máy vi tính; chíp/vi mạch máy vi tính; pin hoặc ắc quy; thiết bị cầm tay để điều khiển các thiết bị phương tiện truyền thông kỹ thuật số, loa, thiết bị khuếch tán âm thanh, hệ thống nghe nhạc âm thanh nổi (stereo), và hệ thống giải trí; thẻ quà tặng được mã hóa từ tính; loa; linh kiện và phụ kiện âm thanh; điện thoại; điện thoại di động; bộ khuếch đại âm thanh và thiết bị thu âm; thiết bị và dụng cụ tạo hiệu ứng âm thanh đùng với nhạc cụ; thiết bị tạo âm thanh điện tử dùng với nhạc cụ; linh kiện điện tử dùng với nhạc cụ; thiết bị điện từ theo dõi sức khỏe và trạng thái khỏe mạnh của cơ thể; thiết bị âm thanh điện tử; loa, thiết bị điện thoại, và máy vi tính để sử dụng trong phương tiện cơ giới; thiết bị ghi giọng nói và nhận diện giọng nói; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị và dụng cụ truyền thông điện tử; máy ảnh; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; máy quay phim; bao chuyên dụng được sản xuất đặc biệt cho các thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; thiết bị định tâm cho chụp ảnh; lăng kính chụp cận cảnh; màn hình trình chiếu; thiết bị chiếu hình; hệ thống âm thanh nổi (stereo), hệ thống rạp hát gia đình, và hệ thống giải trí gia đình; thiết bị công nghệ thông tin và thiết bị nghe nhìn; thiết bị liên lạc; điện thoại thông minh; điện thoại cầm tay; thiết bị điện thoại; điện thoại hình; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; bộ vi xử lý; mô đem; kính mắt 3D; đai, băng tay, dây buộc và kẹp cho các thiết bị điện tử cầm tay và di động để ghi, sắp xếp, điều khiển, và xét duyệt tệp tin đữ liệu, âm thanh, hình ảnh và video; túi và bao chuyên dụng hoặc được định hình để chứa đựng máy phát nhạc và/hoặc video kỹ thuật số, máy vi tính xách tay, thiết bị trợ lý kỹ thuật số cá nhân, sổ tay điện tử và máy ghi chú điện tử; hướng dẫn sử dụng cho người dùng dưới dạng có thể đọc được bằng điện từ, có thể đọc được bằng máy hoặc có thể đọc được bằng máy vi tính, để sử dụng và được bán thành một bộ với các sản phẩm trên; tất cả các ứng dụng và chương trình và phần mềm máy vi tính kể trên đều được ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ thông tin liên lạc điện tử, cụ thể là, truyền thông tin thông qua mạng thông tin liên lạc điện tử; dịch vụ truyền điện tử dữ liệu, âm thanh, video và tập tin âm thanh/video; dịch vụ truyền thông băng thông rộng không dây; dịch vụ phát thanh truyền hình; dịch vụ truyền thông qua video, cụ thể là, phát sóng, truyền phát trực tuyến, và truyền video, hình ảnh, âm nhạc, âm thanh, đa phương tiện trên Internet hoặc các mạng truyền thông khác; truyền phát trực tuyến dữ liệu; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến dịch vụ viễn thông; cung cấp quyền truy cập của nhiều người dùng vào mạng máy tính để truyền điện tử các loại dữ liệu, thông tin liên lạc, tài liệu và thông tin cá nhân và thông tin chuyên môn; cung cấp quyền truy cập vào một cơ sở dữ liệu máy tính tương tác có tính năng tự động cập nhật danh bạ địa chỉ, bảng kế hoạch cá nhân, nhắc ngày tháng, bảng kế hoạch du lịch và các liên kết nhóm chuyên nghiệp và cựu sinh viên, thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ viễn thông cung cấp cho người sử dụng máy tính khả năng truyền, lưu trữ, nhận, tải xuống, phát trực tuyến, phát sóng, hiển thị, định dạng, chuyển và chia sẻ nội dung, tác phẩm hình ảnh, tác phẩm âm thanh, tác phẩm nghe nhìn, tác phẩm văn học, ảnh, video, dữ liệu, tệp tin, tài liệu, hình ảnh và các tác phẩm điện tử khác thông qua một trang web; cung cấp liên kết trực tuyến tới các sự kiện hiện tại và các tài liệu tham khảo liên quan đến phim điện ảnh, ảnh động, phim tài liệu, phim, chương trình truyền hình, đồ họa, hoạt hình và thuyết trình đa phương tiện, video và DVD và các tác phẩm nghe nhìn khác; dịch vụ truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; dịch vụ truyền video theo yêu cầu; dịch vụ truyền dẫn truyền hình giao thức internet (IPTV); truyền điện tử các tập tin âm thanh và video đã được phát trực tuyến và tải xuống được thông qua mạng máy tính và mạng truyền thông khác; truyền điện tử và phát trực tuyến nội dung đa phương tiện kỹ thuật số cho người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu và cục bộ; dịch vụ viễn thông, cụ thể là,

truyền và phát trực tuyến âm thanh, dữ liệu, hình ảnh, phim, chương trình truyền hình, chương trình âm thanh và nghe nhìn và nội dung đa phương tiện kỹ thuật số khác thông qua mạng viễn thông, mạng truyền thông không dây, và internet; phát trực tuyến âm thanh, video và các tài liệu nghe nhìn trên internet, mạng truyền thông và mạng viễn thông không dây; phát trực tuyến dữ liệu; phát trực tuyến âm nhạc, phim, phim điện ảnh, chương trình truyền hình và trò chơi trên internet; dịch vụ phát sóng âm thanh và video; phát sóng phim điện ảnh và chương trình nghe nhìn; dịch vụ phát sóng âm thanh và video dựa trên thuê bao qua internet; dịch vụ phát sóng và cung cấp quyền truy cập viễn thông để xem phim, chương trình truyền hình, chương trình âm thanh và nghe nhìn và nội dung và thông tin đa phương tiện kỹ thuật số khác, được cung cấp thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ phát thanh truyền hình qua internet; dịch vụ phát thanh qua internet; dịch vụ viễn thông, cụ thể là, truyền các chương trình được phát trên internet [webcast]; truyền tập tin kỹ thuật số; truyền nội dung kỹ thuật số thông qua mạng máy tính, internet, kênh thuê bao kỹ thuật số (DSL), mạng cáp quang, tải xuống kỹ thuật số, phát trực tuyến kỹ thuật số, video theo yêu cầu, video gần theo yêu cầu, truyền hình, truyền hình không dây miễn phí, truyền hình trả tiền, vệ tinh, cáp, điện thoại hoặc điện thoại đi động; truyền điện tử các tập ảnh kỹ thuật số giữa những người dùng internet; cung cấp quyền truy cập vào thư mục trực tuyến, cơ sở dữ liệu, trang web, trang nhật ký, âm nhạc, chương trình video và các tài liệu tham khảo; truyền tin tức; chuyển tin nhắn qua hình thức truyền điện tử; truyền điện tử thư và tin nhắn; dịch vụ podcasting [dịch vụ tạo bản ghi kỹ thuật số của các chương trình phát sóng để người dùng có thể tải xuống từ internet]; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến trên mạng xã hội; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền tin nhắn giữa những người dùng máy tính và truyền ảnh, video, dữ liệu, hình ảnh và âm thanh; dịch vụ viễn thông, cụ thể là, cung cấp bảng thông báo điện tử trực tuyến để truyền tin nhắn giữa những người sử dụng máy tính liên quan đến giải trí; cung cấp dịch vụ kết nối viễn thông cho việc truyền hình ảnh, âm thanh, tác phẩm hình ảnh, nghe nhìn và đa phương tiện giữa điện thoại đi động, điện thoại thông minh, thiết bị điện tử cầm tay, thiết bị kỹ thuật số cầm tay, máy tính bảng, hoặc máy tính; truyền hướng dẫn truyền hình và phim điện ảnh; thông tin liên lạc giữa các máy tính; cung cấp thời gian truy cập vào các tài liệu đa phương tiện trên Internet; cung cấp kết nối viễn thông với cơ sở dữ liệu máy tính; truyền dữ liệu bằng thiết bị nghe nhìn được điều khiển bằng thiết bị xử lý dữ liệu hoặc máy tính; dịch vụ định tuyến và kết nối viễn thông; cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; truyền thiệp chúc mừng trực tuyến; cho thuê thiết bị gửi tin nhắn; cho thuê modems; cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; giải trí; tổ chức hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các tập tin âm thanh, video và đa phương tiện trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp nội dung âm thanh, video và nghe nhìn trực tuyến không tải xuống được có bản chất là bản ghi âm thanh, video và đa phương tiện; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp việc sử dụng tạm thời các tập tin âm thanh, video và đa phương tiện trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ tìm kiếm và đặt hàng trực tuyến bằng máy vi tính có chứa các tệp âm thanh, video và đa phương tiện và các tác phẩm nghe nhìn khác dưới dạng nội dung giải trí kỹ thuật số không tải xuống được; tạo lập và phát triển ý tưởng cho các chương trình giải trí và giáo dục; dịch vụ giải trí và giáo dục, cụ thể là, tải lên, tải xuống, thu thập, đăng tải, trình bày, chỉnh sửa, chơi, phát trực tuyến, xem, xem trước, hiển thị, gắn thẻ, viết blog, chia sẻ, thao tác, phân phối, xuất bản, tái tạo hoặc cung cấp phương tiện điện tử, nội dung đa phương tiện, video, phim, tranh ảnh, hình ảnh, văn bản, ảnh chụp, trò chơi, nội dung tạo bởi người dùng, nội dung âm thanh và thông tin qua internet hoặc máy tính và mạng truyền thông khác; cung cấp cơ sở dữ liệu giải trí trực tuyến có thể tìm kiếm được có chứa âm nhạc, phim diện ảnh, chương trình truyền hình, biểu diễn đa phương tiện trực tuyến không tải xuống được trong lĩnh vực giải trí, tập tin âm thanh có chứa âm nhạc, truyện tranh và các ấn phẩm có bản chất giải trí; cung cấp cổng chia sẻ video cho

mục đích giải trí và giáo dục, các dịch vụ giải trí có phương tiện điện tử, nội dung đa phương tiện, video, phim, tranh ảnh, hình ảnh, văn bản, ảnh chụp, nội dung tạo bởi người dùng, nội dung âm thanh và thông tin liên quan qua mạng máy tính và truyền thông; cung cấp phim điện ảnh và phim không tải xuống được thông qua trang web video theo yêu cầu; cung cấp video không tải xuống được trong lĩnh vực phim điện ảnh, chương trình truyền hình và phim quảng cáo phim mới trong nhiều chủ đề thông qua một trang web; cung cấp tin tức thời sự và thông tin trong lĩnh vực giải trí liên quan đến cuộc thi, các bài thuyết trình và ấn phẩm video, âm thanh và văn xuôi, tất cả trong lĩnh vực giải trí; cung cấp các đánh giá trực tuyến về chương trình truyền hình và phim; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp thông tin về giải trí, phim và chương trình truyền hình qua mạng xã hội, cung cấp chương trình truyền hình và các tác phẩm nghe nhìn khác không tải xuống được thông qua dịch vụ cung cấp video theo yêu cầu; giải trí truyền hình; giải trí truyền hình, cụ thể là, chương trình truyền hình đang diễn ra về văn hóa đại chúng, chương trình truyền hình, phim và truyện về người nổi tiếng về nhiều chủ đề; dịch vụ ghi âm thanh và video; dịch vụ xuất bản âm thanh, video và đa phương tiện kỹ thuật số; chương trình âm nhạc và âm thanh ghi sẵn trực tuyến không tải xuống được có chứa các câu chuyện viễn tưởng và phi viễn tưởng về nhiều chủ đề khác nhau, dịch vụ giải trí, cụ thể là, các buổi biểu diễn âm thanh và hình ảnh trực tiếp, các chương trình ca nhạc, tạp kỹ, tin tức, kịch và hài kịch; xếp hạng và đánh giá nội dung chương trình giải trí; thông tin giải trí; cung cấp tin tức, thông tin và bình luận trực tuyến trong lĩnh vực giải trí; tạp chí trực tuyến, cụ thể là, nhật ký (blog) có chứa thông tin về giải trí; sắp xếp cuộc thi; dịch vụ rút thăm trúng thưởng; tổ chức rút thăm trúng thưởng trực tuyến và các cuộc thi trực tuyến cho người khác; xuất bản sách, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, tác phẩm văn học, tác phẩm hình ảnh, tác phẩm âm thanh và tác phẩm nghe nhìn; dịch vụ sản xuất âm nhạc; dịch vụ xuất bản âm nhạc; dịch vụ giải trí, cụ thể là, dữ liệu về nhạc sĩ, nghệ sĩ và các ban nhạc thông qua các đoạn phim video không tải xuống được; cung cấp tài nguyên tương tác không tải xuống được để tìm kiếm, lựa chọn, quản lý và xem nội dung nghe nhìn dưới dạng bản ghi âm thanh, video và đa phương tiện; cung cấp bản tin trực tuyến trong lĩnh vực truyền hình, phim, và video qua thư điện tử; dịch vụ dịch thuật và phiên dịch; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản văn bản, không bao gồm văn bản quảng cáo; dịch vụ soạn thảo văn bản, không bao gồm văn bản quảng cáo; cho thuê thiết bị âm thanh; dịch vụ giới thiệu phim; sắp xếp và tổ chức buổi hòa nhạc; dịch vụ vui chơi, giải trí; cho thuê thiết bị chơi trò chơi; sắp xếp và tổ chức trò chơi; dịch vụ karaoke; cho thuê máy chiếu phim và phụ kiện; dịch vụ hãng phim; dịch vụ sáng tác âm nhạc; tổ chức các buổi biểu diễn; sản xuất chương trình phát thanh; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; sản xuất video podcast [tập tin hình ảnh có thể tải về]; cung cấp dịch vụ giải trí thông qua podcasts [tập tin âm thanh và hình ảnh có thể tải về] và chương trình âm thanh; cung cấp dịch vụ giải trí thông qua một trang web; cung cấp dịch vụ giải trí qua một ứng dụng có thể tải xuống được; cho thuê bản ghi âm thanh, video và đa phương tiện; dịch vụ ghi phụ đề cho phim, sách; trình diễn sân khấu; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các buổi triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ phòng ghi âm; chỉnh sửa băng video; ghi băng video; thông tin giáo dục; dịch vụ giảng dạy, giáo dục, dịch vụ hướng dẫn; dịch vụ giải trí, cụ thể là, sản xuất và phân phối chương trình truyền hình và các tác phẩm nghe nhìn khác có bình luận, câu chuyện, tin tức, phỏng vấn, chương trình truyền hình, phim, âm nhạc và văn hóa đại chúng; dịch vụ giải trí, cụ thể là, buổi biểu diễn hình ảnh và âm thanh, chương trình âm nhạc, tạp kỹ, kịch và hài kịch được phát trực tiếp; sản xuất phim giải trí, không phải phim quảng cáo; sản xuất chương trình truyền hình và phát thanh; sản xuất và cho thuê các bản ghi âm thanh- hình ảnh, cụ thể là, phim điện ảnh, chương trình truyền hình, video, video âm nhạc, và âm nhạc trong lĩnh vực tin tức, giải trí, thể thao, hài kịch, kịch, âm nhạc và video âm nhạc; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được, cụ thể là, sách, tạp chí, báo, tạp chí xuất bản định kỳ, bản tin, nhật báo, sách hướng dẫn và bản ghi video về nhiều chủ đề, cụ thể là, rạp hát, phim, chương trình truyền hình, thể thao,

hướng dẫn thể thao, hoạt động giải trí, hoạt động thư giãn, giải đấu, nghệ thuật, khiêu vũ, nhạc kịch, triển lãm nghệ thuật, triển lãm khoa học, triển lãm giải trí, câu lạc bộ thể thao, câu lạc bộ sở thích, câu lạc bộ xã hội, radio, hài kịch, cuộc thi, trò chơi, việc chơi trò chơi, lễ hội, bảo tàng, công viên, sự kiện văn hóa, buổi hòa nhạc, xuất bản, hoạt hình, thời sự, chương trình thời trang, lịch sử, ngôn ngữ, nghệ thuật tự do, toán học, kinh doanh, khoa học, công nghệ, sở thích, văn hóa, thể thao, nghệ thuật, tâm lý học và triết học; sản xuất chương trình biểu diễn.

---

(111) **4-0508658**
(210) 4-2022-32397
(181) 10/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 10/08/2022

(531) 5.5.20; 26.1.1; 26.4.3; 26.4.9; 26.7.25
(731) LÊ HOÀNG PHÚC (VN)
Tổ 2, khu phố 2, phường Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; giảng dạy.

---

(111) **4-0508659**
(210) 4-2022-32669
(181) 11/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 07/10/2024
(220) 11/08/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MOC QUYEN BEAUTY (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0508660**
(210) 4-2022-37302
(181) 09/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

COFFEE KHỎE
ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO
AN ĐÔ

(151) 07/10/2024
(220) 09/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC XANH - BKT (VN)
C2F, đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt; cà phê rang xay; cà phê hòa tan; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(111) **4-0508661**
(210) 4-2018-24637
(181) 24/07/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

SON HAN

(151) 07/10/2024
(220) 24/07/2018

(731) HUỲNH THỊ LỆ HẰNG (VN)
Số 337/57/17 Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

---

(111) **4-0508662**
(210) 4-2022-54759
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Nội Thất Tiết Kiệm

(151) 07/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 1.15.21; 7.1.11; 7.1.24; 24.5.1
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) ĐẶNG THÁI SƠN (VN)
C406 C/c Phú An, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc bao gồm: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ.

---

(111) **4-0508663**
(210) 4-2020-35211
(181) 28/08/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

ATOLERL
SMART LOCK

(151) 08/10/2024
(220) 28/08/2020

(531) 1.1.5; 1.1.12; 3.7.16; 3.7.17; 4.3.20; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6; 26.11.8
(591) Đỏ, cam, xám, trắng.
(731) ĐỖ ĐÌNH PHƯỢNG (VN)
Số nhà 74, đường Hoàng Quốc Việt, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; cửa sổ bằng kim loại; then cửa bằng kim loại; đồ sắt dùng cho cửa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bản lề bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, khóa bằng kim loại, cửa sổ bằng kim loại, then cửa bằng kim loại, đồ sắt dùng cho cửa.

---

(111) **4-0508664**
(210) 4-2005-11916
(181) 14/09/2025
(450) 25/11/2024 440
(540)

BEAUTÉ de KOSÉ
ULTIMATION
Stretch Shield

(151) 08/10/2024
(220) 14/09/2005

(731) KOSÉ CORPORATION (JP)
6-2, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng mỹ phẩm, bông dùng cho mỹ phẩm và chế phẩm chăm sóc tóc.

---

(111) **4-0508665**
(210) 4-2022-01111
(181) 11/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MUZICCARE

(151) 08/10/2024
(220) 11/01/2022

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Y TẾ HINEW (VN)
38/20 Nguyễn Giản Thanh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508666**
(210) 4-2022-01113
(181) 11/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VOLTACARE

(151) 08/10/2024
(220) 11/01/2022

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Y TẾ HINEW (VN)
38/20 Nguyễn Giản Thanh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508667**
(210) 4-2022-01114
(181) 11/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BOTTLEUS

(151) 08/10/2024
(220) 11/01/2022

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Y TẾ HINEW (VN)
38/20 Nguyễn Giản Thanh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508668**
(210) 4-2022-02677
(181) 21/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

International City, Saigon

(151) 08/10/2024
(220) 21/01/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
TMDV số 19, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế trang web; tư vấn kiến trúc; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế bao bì; khảo sát, đo đạc đất đai; dịch vụ kiến trúc; nghiên cứu khoa học; nghiên cứu công nghệ; tư vấn công nghệ; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc; dịch vụ tư vấn công nghệ

thông tin; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; kiểm soát chất lượng; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(111) **4-0508669**
(210) 4-2022-08328
(181) 15/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AIBANK

(151) 08/10/2024
(220) 15/03/2022

(731) CHUNG DUY SÂM (VN)
29 Lý Đạo Thành, Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty Luật TNHH Phượng Hoàng (PHOENIX LAW)

(511) Nhóm 09: Thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; phần mềm máy tính ở dạng ứng dụng cho các thiết bị di động và máy tính; máy vi tính; phụ kiện máy tính; điện thoại thông minh.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ bất động sản; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tín dụng; kinh doanh chứng khoán.

---

(111) **4-0508670**
(210) 4-2022-09076
(181) 21/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

WOWVIETNAM

(151) 08/10/2024
(220) 21/03/2022

(531) 5.3.20; 5.5.20
(591) Xanh, hồng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG GIA PHAN (VN)
Villa 21-23/204b Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy, bao bì các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sĩ; bút lông; máy chữ và đồ dùng văn phòng (không kể đồ đạc bằng gỗ); đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (không kể máy móc dùng cho mục đích này); vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (không được xếp ở các nhóm khác); túi giấy để đựng quà tặng, chữ in; bản in đúc (clisê).

Nhóm 18: Da và giả da; da động vật; da sống; rương, hòm làm bằng da hoặc giả da [hành lý]; va li và túi du lịch; ô, lọng và gậy chống; roi ngựa và yên cương; balo; túi xách.

Nhóm 20: Đồ đạc nội thất (bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ); gương soi; khung ảnh; nệm.

Nhóm 21: Chai; lọ; bình thủy tinh.

Nhóm 24: Vải (hàng dệt); khăn trải bàn bằng vải và ga trải giường; khăn trải giường bằng giấy.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giầy; dép.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị dùng trong thể thao và thiết bị trò chơi khác nhau.

Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến; dịch vụ truyền thông tiếp thị; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; hoạt động chức năng văn phòng như đánh máy, phô tô tài liệu, tốc ký; hoạt động nghiên cứu phát triển thị trường; xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; mua bán hàng may mặc, quà lưu niệm; sản xuất phim quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; hoạt động sáng tác bài hát quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; kinh doanh (mua bán) tiền tệ; mua bán bất động sản; cho thuê biệt thự, căn hộ; tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Xây dựng dự án bất động sản, khu căn hộ cao cấp cho thuê.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh hoặc truyền hình.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; các dịch vụ về giáo dục người hoặc dạy thú dưới mọi hình thức; các dịch vụ có mục đích chính là giải trí, vui chơi hoặc tiêu khiển cho mọi người; hoạt động sáng tác các bài hát thương hiệu, phim truyền hình, phim video (trừ video quảng cáo).

Nhóm 42: Nghiên cứu tính năng trên nền tảng internet [nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ thông tin]; kiểm tra và phân tích kỹ thuật trên môi trường email.

Nhóm 43: Chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ cho thuê ngắn ngày căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách thuê.

---

(111) **4-0508671**
(210) 4-2022-09500
(181) 22/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bronze Gold

(151) 08/10/2024
(220) 22/03/2022

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm sạch không khí, dùng điện; thiết bị làm sạch không khí, có thể mang đi được; thiết bị lọc không khí, có thể đeo được; thiết bị làm sạch không khí; bộ lọc không khí cho thiết bị làm sạch không khí; thiết bị điều hoà không khí; thiết bị tạo độ ẩm và làm sạch không khí; quạt [điều hòa không khí]; thiết bị điều hòa không khí, có thể mang đi được; quạt tuần hoàn không khí; quạt trần; quạt điện; thiết bị thông gió [điều hòa không khí] để sưởi ấm; tủ lạnh, dùng điện; bếp tích hợp với lò nướng, dùng gaz; bếp tích hợp với lò nướng, dùng điện; lò vi sóng; lò nướng dùng cho nhà bếp, dùng điện; thiết bị hoặc hệ thống để nấu ăn; máy sấy tóc, dùng điện; máy quản lý quần áo, dùng điện, để sấy quần áo và có chức năng khử trùng, khử mùi và hấp quần áo cho mục đích gia dụng.

---

(111) **4-0508672**
(210) 4-2022-09621
(181) 23/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 23/03/2022

(531) 2.9.1; 3.5.1; 20.5.25; 25.1.6; 25.5.25; 25.7.8; 26.1.2; 26.1.18; 26.7.25; 26.15.9
(591) Tím, xanh, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH GIẤY PHÚC ANH (VN)
Khu công nghiệp Phong Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; giấy ăn; giấy rút.

---

(111) **4-0508673**
(210) 4-2022-11151
(181) 31/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 31/03/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10; 7.1.6
(591) Vàng cam, đỏ.
(731) NGUYỄN TẤN PHÁT (VN)
Thôn Bình Nam, xã Tịnh Bình, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 25: Áo khoác ngoài, váy, cổ tay áo [trang phục], quần dài, găng tay [trang phục].

---

(111) **4-0508674**
(210) 4-2022-21758
(181) 07/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HAWERS

(151) 08/10/2024
(220) 07/06/2022

(731) HAWERS CO., LTD. (KR)
11, Sinhosandan 3-ro 87beon-gil, Gangseo-gu, Busan 46759 Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Cơ cấu ghép nối và bộ truyền động của máy móc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ truyền tải điện năng và khớp truyền động cho máy móc (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); khớp ly hợp, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; khớp ly hợp cho máy công nghiệp; khớp ly hợp cho tàu thủy; cơ cấu ghép nối dùng cho máy công nghiệp; cơ cấu ghép nối cho tàu thủy; phanh cho máy công nghiệp.

---

(111) **4-0508675**
(210) 4-2022-21793
(181) 08/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 08/06/2022

(531) 24.9.1; 26.5.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV SX QUỐC TẾ KING KOI (VN)
Số 15 đường Ngô Bệ, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phích cắm điện; công tắc điện; ổ cắm điện; dây điện; atomat.

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn trang trí; đèn led; đèn điện; bóng đèn điện.

---

(111) **4-0508676**
(210) 4-2022-23330
(181) 16/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 16/06/2022

(531) 5.3.13; 5.3.16; 7.1.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1
(591) Nâu đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN BÌNH (VN)
505 Xa Lộ Hà Nội, KP 5, An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

---

(111) **4-0508677**
(210) 4-2022-38934
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 6.1.2; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đen, trắng, đỏ, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT HUY ĐỨC (VN)
Nhà số 47B, hẻm 60, Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 16: Giấy viết; giấy phản quang; giấy và các sản phẩm từ vật liệu này như: giấy in nhiệt, giấy in hóa đơn; giấy in mã vạch.

---

(111) **4-0508678**
(210) 4-2022-38952
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 1.15.15; 5.3.13; 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV HAPPY LIFE VIỆT NAM (VN)
572 Lạc Long Quân, phường 05, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đại lý bảo hiểm.

---

(111) **4-0508679**
(210) 4-2022-38965
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 3.7.17; 4.5.2; 4.5.3; 20.7.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) LÊ TRUNG HIẾU (VN)
Số 85 Ngô Gia Khảm, phường Phù Đổng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ giới thiệu và liên kết mạng xã hội ảo trên cơ sở internet.

---

(111) **4-0508680**
(210) 4-2022-38966
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) LÊ TRUNG HIẾU (VN)
Số 85 Ngô Gia Khảm, phường Phù Đổng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ giới thiệu và liên kết mạng xã hội ảo trên cơ sở internet.

---

(111) **4-0508681**
(210) 4-2022-16313
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ANFIT

(151) 08/10/2024
(220) 06/05/2022

(531) 26.3.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HUYỀN QUYÊN (VN)
Số 10, ngõ 279 Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 28: Dụng cụ tập luyện thể thao; thiết bị tập luyện thể thao; dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện hình thể.

---

(111) **4-0508682**
(210) 4-2022-16294
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Vegani
Yêu thương từ Tâm

(151) 08/10/2024
(220) 06/05/2022

(531) 2.9.1; 5.3.15; 5.7.8; 26.15.15
(591) Vàng gold.
(731) TRẦN VĂN VIỆT TIỆP (VN)
Tổ dân phố số 14 Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau, quả được bảo quản; thực phẩm trên cơ sở hoa quả hoặc rau; chất thay thế sữa, ví dụ, sữa các loại hạt; hạt đã chế biến làm thức ăn cho người, không phải là gia vị hoặc hương liệu.

Nhóm 30: Mì sợi; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; gia vị; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người.

---

(111) **4-0508683**
(210) 4-2022-16304
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 06/05/2022

(531) 3.5.1; 3.5.20; 3.6.25; 26.3.1; 26.3.23
(731) NGUYỄN KIM NGÂN (VN)
Số 28 đường Hùng Vương, phường 2, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIệT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; tất; mũ; khăn quàng; quần áo lót.

---

(111) **4-0508684**
(210) 4-2022-16314
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 06/05/2022

(531) 4.5.12; 4.5.13; 4.5.21; 21.1.16; 26.13.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TTP (VN)
Số 16B ngõ 42 Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính; mắt kính; hộp đựng kính; kính áp tròng; kính râm.

---

(111) **4-0508685**
(210) 4-2022-16316
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 06/05/2022

(531) 7.1.12; 7.1.24; 7.3.11; 26.11.3
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MÔI GIỚI BẤT ĐỘNG SẢN THANH HÙNG (VN)
260 Cây Gõ, ấp Xóm Chùa, xã An Phú, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ cầm đồ.

---

(111) **4-0508686**
(210) 4-2022-17376
(181) 13/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 13/05/2022

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.4
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
P2014-CT4, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; xe đạp đặt cố định để luyện tập; dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị tập thể dục bao gồm: thiết bị tập cơ bụng, máy tập chạy bộ, máy tập thể dục đa năng, máy tập thể hình, máy rung toàn thân; quả tạ tay; trò chơi, đồ chơi; đồ chơi của trẻ em; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa; nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; xe cộ đồ chơi.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa bao gồm: máy hút không khí, máy rửa bát đĩa, hệ

thống hút bụi cho mục đích làm sạch, máy hút bụi, máy hút bụi chân không, túi của máy hút bụi chân không, ống vòi của máy hút bụi chân không, thiết bị đi kèm của máy hút bụi chân không dùng để phun nước thơm và chất khử trùng, rô bốt [máy móc], rô bốt công nghiệp, cân sức khỏe, thiết bị và dụng cụ để cân, máy đo huyết áp, dụng cụ đo huyết áp, thiết bị đo huyết áp, thiết bị rung xoa bóp, máy massage, ghế massage [ghế mát xa], hệ thống lọc khí, thiết bị lọc không khí, máy và thiết bị làm sạch không khí, máy và thiết bị làm sạch khí, bộ khử trùng không khí, thiết bị khử trùng không khí, xe đạp, xe đạp điện, xe cộ chạy bằng điện, bơm hơi [phụ kiện xe cộ], bơm lốp xe đạp, xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi, đồng hồ, đồng hồ chạy điện, đồng hồ đeo tay, túi hành lý và túi xách, cặp da, ba lô, vali, vali có bánh xe, túi di lịch, vali du lịch, vali [hành lý], vali xách tay, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, đồ lau dọn, dụng cụ nhà bếp, dụng cụ cho mục đích gia dụng, thảm dùng ờ phòng tập thể dục, thảm tập thể thao, thảm tập thể dục, thảm tập thể dục dụng cụ, thảm yoga, dụng cụ thể dục thể thao, xe đạp đặt cố định để luyện tập, dụng cụ rèn luyện hình thể, thiết bị tập luyện thể hình, thiết bị tập thể dục bao gồm: thiết bị tập cơ bụng, máy tập chạy bộ, máy tập thể dục đa năng, máy tập thể hình, máy rung toàn thân, quả tạ tay, trò chơi, đồ chơi, đồ chơi của trẻ em, xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa, nhân vật đồ chơi, mô hình đồ chơi, xe cộ đồ chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ phát hành phim; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dàn dựng băng hình.

---

(111) **4-0508687**
(210) 4-2022-19563
(181) 26/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CLACK
THE ART OF WATER

(151) 08/10/2024
(220) 26/05/2022

(531) 1.15.15; 24.17.20; 26.1.5; 26.4.1
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) VŨ NGỌC VÂN (VN)
Xóm Phan, xã Nam Cường, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh như: vòi hoa sen; vòi nước trong nhà tắm; chậu rửa (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bồn tắm; bệ xí; bồn rửa bát.

---

(111) **4-0508688**
(210) 4-2022-21066
(181) 03/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BlockchainWork

(151) 08/10/2024
(220) 03/06/2022

(531) 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH BLOCKCHAINWORK (VN)
235 Lý Thường Kiệt, phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế có liên quan đến chúng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0508689**
(210) 4-2022-21126
(181) 03/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BIGCOLOR

(151) 08/10/2024
(220) 03/06/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ASA (VN)
Cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả tường dùng để che phủ tường, bê tông và vách ngăn trước khi sơn; bột trát tường các loại dùng trong xây dựng.

---

(111) **4-0508690**
(210) 4-2022-21257
(181) 03/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NGÔ XUYẾN

(151) 08/10/2024
(220) 03/06/2022

(731) CÔNG TY TNHH J ENTERTAINMENT HÀ NỘI (VN)
Thôn Tráng Việt, xã Tráng Việt, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông dùng cho mục đích bán lẻ; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ khuyến mại cho người khác; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp nội dung giải trí và/hoặc giáo dục đa truyền thông trên mạng máy tính và trên truyền hình; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, viber, twitter, instagram, youtube, tiktok); sản xuất video (không nhằm mục đích quảng cáo); cung cấp chương trình truyền hình (không tải xuống được) thông qua dịch vụ video theo yêu cầu.

---

(111) **4-0508691**
(210) 4-2022-40055
(181) 26/09/2032
(300) 40-2022-0125110 05/07/2022 KR
(450) 25/11/2024 440
(540)

MNET PLUS

(151) 08/10/2024
(220) 26/09/2022

(731) CJ ENM CO., LTD. (KR)
870-13 Gwacheon-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Xuất bản sách; cung cấp tiện nghi cho phim, chương trình biểu diễn, kịch, nhạc hoặc đào tạo giáo dục; trình diễn buổi biểu diễn ca nhạc; lập kế hoạch cho buổi biểu diễn giải trí; tổ chức buổi trình diễn; sản xuất bản ghi âm; ghi âm ghi hình, sản xuất kèm phát hành phim, video, bản ghi âm, chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp chương trình giải trí đa phương tiện không tải xuống được thông qua dịch vụ truyền hình, băng thông rộng, không dây và trực tuyến; tổ chức và tiến hành cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; đặt vé đặt giữ chỗ cho sự kiện giải trí, thể thao và văn hóa; giải trí; thông tin giải trí tiêu khiển; cho thuê tiện nghi nhà hát biểu diễn; dịch vụ trường quay phim và truyền hình; cho thuê bản ghi âm và ghi hình; huấn luyện [đào tạo]; câu lạc bộ đêm [giải trí]; sắp xếp và tổ chức hội thảo nhằm mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sắp xếp và tổ chức hội nghị nhằm mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sắp xếp và tổ chức triển lãm nhằm mục đích văn hóa hoặc giáo dục; đào tạo diễn xuất, ca hát và khiêu vũ; đào tạo nghệ sỹ; sắp xếp và tổ chức sự kiện trải nghiệm văn hóa; tổ chức lớp học văn hóa; đào tạo khiêu vũ; sắp xếp cuộc thi khiêu vũ; cung cấp tiện nghi thể thao; cung cấp tiện nghi trò chơi; dịch vụ karaoke; công viên giải trí; công viên giải trí theo chủ đề; nhiếp ảnh; phóng viên ảnh; tổ chức và sắp xếp triển lãm cho mục đích giải trí; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp bản ghi video số không tải xuống trong lĩnh vực giải trí qua thiết bị di động; cung cấp nhạc số trực tuyến không tải xuống được qua thiết bị di động; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; sắp xếp và tổ chức cuộc họp trong lĩnh vực giải trí; câu lạc bộ người hâm mộ có bản chất là câu lạc bộ giải trí.

---

(111) **4-0508692**
(210) 4-2022-40058
(181) 26/09/2032
(300) 40-2022-0125107 05/07/2022 KR
(450) 25/11/2024 440
(540)

MNET PLUS

(151) 08/10/2024
(220) 26/09/2022

(731) CJ ENM CO., LTD. (KR)
870-13 Gwacheon-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Bộ nhớ lưu trữ dữ liệu usb; tệp tin đa phương tiện có thể tải về; bản ghi video số có thể tải về; phiếu giảm giá có thể tải về dùng cho thiết bị di động; tệp tin đa phương tiện có thể tải về trong lĩnh vực ma nơ canh thực tế ảo tăng cường và hình đại diện đồ họa máy tính; tệp tin hình có thể tải về; đĩa dvd được ghi sẵn, không chứa nhạc; tệp tin nhạc có thể tải về; đĩa ghi âm thanh (đĩa than); đĩa dvd được ghi sẵn chứa nội dung âm nhạc; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về; đĩa cd; đĩa dvd; vé có thể tải về; chương trình trò chơi video; chương trình trò chơi máy vi tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính cho điện thoại di động; phần mềm trò chơi thực tế ảo; phim hoạt hình; hộp trò chơi video, được ghi sẵn chương trình trò chơi; băng từ chứa trò chơi video; thiết bị nghe đa phương tiện cầm tay; thiết bị và dụng cụ nghe nhìn dùng điện; loa cầm tay; dây đeo tay chuyên dụng cho điện thoại thông minh; giá đỡ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; bao chuyên dụng cho điện thoại di động; tai nghe không dây; tai nghe choàng đầu; tai nghe loại nhét tai; bao đựng chuyên dụng cho tai nghe; pin dự phòng dùng cho điện thoại thông minh; cáp usb; phương tiện lưu trữ điện tử chứa các buổi biểu diễn.

---

(111) **4-0508693**
(210) 4-2022-40063
(181) 26/09/2032
(300) 40-2022-0125108 05/07/2022 KR
(450) 25/11/2024 440
(540)

MNET PLUS

(151) 08/10/2024
(220) 26/09/2022

(731) CJ ENM CO., LTD. (KR)
870-13 Gwacheon-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ chuyên về đĩa dvd; dịch vụ quảng cáo kèm thông tin thương mại; cửa hàng bán lẻ chuyên về quần áo; quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại, xúc tiến bán hàng và quảng cáo; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; phổ biến quảng cáo cho người khác qua internet; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quản lý kinh doanh cho người hoạt động trong ngành giải trí; quản lý cơ sở dữ liệu ; đại lý xuất nhập khẩu liên quan đến bản ghi video số; đặt mua hàng trực tuyến; sắp xếp việc đăng ký thuê bao các gói phương tiện truyền thông; cửa hàng bán lẻ chuyên về văn phòng phẩm; cửa hàng bán lẻ chuyên về túi xách; cửa hàng bán lẻ chuyên về ví, túi cầm tay; cửa hàng bán lẻ chuyên về đồ đi chân; cửa hàng bán lẻ ô; cửa hàng bán lẻ chuyên về vòng đeo chìa khóa và vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức; cửa hàng bán lẻ chuyên về thiết bị và dụng cụ nghe nhìn chạy điện; cửa hàng bán lẻ chuyên về bao cho điện thoại di động; cửa hàng bán lẻ chuyên về trò chơi và đồ chơi; cửa hàng bán lẻ chuyên về búp bê; cửa hàng bán lẻ chuyên về đồ trang sức bằng kim loại quý; cửa hàng bán lẻ chuyên về khuyên tai; cửa hàng bán lẻ chuyên về vòng cổ; cửa hàng bán lẻ chuyên về đồ đội đầu; cửa hàng bán lẻ chuyên về đĩa ghi âm thanh (đĩa than); cửa hàng bán lẻ chuyên về sách; đại lý thu mua vé; cửa hàng bán lẻ chuyên về nhân vật thực tế ảo, hiện thân ảo và biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng trong các ứng dụng cho điện thoại thông minh và máy tính bảng; cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về các tệp hình ảnh có thể tải về; cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về bản ghi video số có thể tải về; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ bằng hình thức vận hành trung tâm mua sắm toàn diện trực tuyến; cửa hàng bán lẻ chuyên về dụng cụ mỹ phẩm; cửa hàng bán lẻ chuyên về mỹ phẩm; cửa hàng bán lẻ chuyên về đệm.

---

(111) **4-0508694**
(210) 4-2022-43372
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 2.3.1; 4.5.1; 5.3.16; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRÀ LINH (VN)
Thôn 2, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Trà sâm (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 31: Củ sâm tươi; cây sâm giống; cây sâm tươi.

Nhóm 33: Rượu sâm.

---

(111) **4-0508695**
(210) 4-2022-43376
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

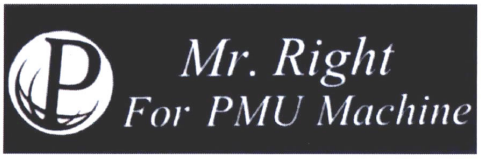

(151) 08/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18; 26.11.3
(731) PHÙNG VĂN LÂN (VN)
Lô TT3-76 KĐTM Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị sử dụng cho hoạt động phun xăm và điêu khắc lông mày, thiết bị sử dụng cho hoạt động phun xăm mí, thiết bị sử dụng cho hoạt động phun xăm môi; xuất nhập khẩu; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; marketing; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ điêu khắc lông mày; phun xăm mí; phun xăm môi; xóa xăm lông mày.

---

(111) **4-0508696**
(210) 4-2022-43379
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

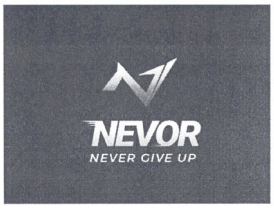

(151) 08/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 1.15.3; 24.15.21; 26.3.2; 26.3.23
(731) BÙI VIỆT THÁI (VN)
Số 21, đường Lê Văn Lương, tòa Goldem Palm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Dụng cụ bảo hộ thể dục, thể thao; đồ chơi.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý các hoạt động giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng.

---

(111) **4-0508697**
(210) 4-2022-43481
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 25.7.17
(591) Đen, trắng, vàng nâu.
(731) TẠ VĂN ĐỊNH (VN)
123/137 Mạc Đĩnh Chi, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau đây: đá quý và đá bán quý (kim cương, đá ruby, đá sapphire, đá spinel, đá aquamarine, đá emerald, đá topaz, đá zircon, peridot, đá thạch anh, đá mã não, đá chalcedony), gỗ hoá thạch, tượng bằng đá, tượng nhỏ bằng đá, tượng bán thân bằng đá, tác phẩm nghệ thuật bằng đá, đá cẩm thạch [đá marble], đá hoa cương [đá granite], đá vê hạt tròn, đá dán ghép trang trí [đá mosaics], đá vôi, đá thô chưa qua chế tác, sản phẩm gỗ trang trí nội thất; mua bán các sản phẩm làm từ đá tự nhiên, cây thủy sinh, đồ trang trí trong bể cá cảnh, đồ trang trí vườn cây cảnh.

---

(111) **4-0508698**
(210) 4-2022-43482
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 4.3.3; 25.7.17; 25.7.25; 26.1.1; 26.4.11
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) TẠ VĂN ĐỊNH (VN)
123/137 Mạc Đĩnh Chi, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau đây: đá quý và đá bán quý (kim cương, đá ruby, đá sapphire, đá spinel, đá aquamarine, đá emerald, đá topaz, đá zircon, peridot, đá thạch anh, đá mã não, đá chalcedony), gỗ hoá thạch, tượng bằng đá, tượng nhỏ bằng đá, tượng bán thân bằng đá, tác phẩm nghệ thuật bằng đá, đá cẩm thạch [đá marble], đá hoa cương [đá granite], đá vê hạt tròn, đá dán ghép trang trí [đá mosaics], đá vôi, đá thô chưa qua chế tác, sản phẩm gỗ trang trí nội thất; mua bán các sản phẩm làm từ đá tự nhiên, cây thủy sinh, đồ trang trí trong bể cá cảnh, đồ trang trí vườn cây cảnh.

---

(111) **4-0508699**
(210) 4-2022-43486
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 17/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PLASTIC PEOPLE VIỆT NAM (VN)
30/4 đường số 10, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 40: Tái chế rác và phế thải; tuyển chọn rác và vật liệu tái chế [chuyển hoá]; xử lý rác thải [chuyển hoá]; tiêu hủy rác và chất thải; xử lý vải.

---

(111) **4-0508700**
(210) 4-2022-43489
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

STARSREAL

(151) 08/10/2024
(220) 17/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ THƯƠNG MẠI GLOBAL CONNECTIONS (VN)
266A đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ trung tâm ngoại ngữ; khoá đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội thảo; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; phiên dịch ngôn ngữ.

---

(111) **4-0508701**
(210) 4-2022-39369
(181) 22/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MACCA
PRO

(151) 08/10/2024
(220) 22/09/2022

(531) 5.7.1; 5.7.6; 24.9.1
(591) Trắng, nâu, cam đất.
(731) CÔNG TY TNHH PRO GLOBAL VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tháp T2 Times Tower, 35 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: hạt macca, hạt sấy khô, hạt macca đã chế biến.

---

(111) **4-0508702**
(210) 4-2022-39970
(181) 26/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FISHTALK

(151) 08/10/2024
(220) 26/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VIỆT (VN)
Thôn Thượng, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Cá [không còn sống]; cá, đóng hộp; thực phẩm trên cơ sở cá; thăn cá đã bỏ xương; bột cá dùng làm thức ăn cho người; trứng cá muối.

Nhóm 31: Cá còn sống; hạt [ngũ cốc]; tôm hùm [còn sống]; động vật sống; trứng cá; rau tươi.

Nhóm 35: Mua bán: gạo, bột ngũ cốc, trái cây, rau củ quả tươi, hoa tươi, cây giống, cây cảnh, thịt, cá, thủy hải sản, gia cầm (còn sống và không còn sống), thực phẩm đã chế biến, thực phẩm tươi sống, sữa, trứng, nước mắm, chiết xuất từ thịt, cá (dùng làm nước chấm), thịt hộp,

cá hộp, trái cây đóng hộp, tôm, ngao, sò, ốc, hàu, gia vị; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(111) **4-0508703**
(210) 4-2022-39971
(181) 26/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BOSLINA

(151) 08/10/2024
(220) 26/09/2022

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(111) **4-0508704**
(210) 4-2022-39973
(181) 26/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ROLUDENI

(151) 08/10/2024
(220) 26/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH U.S PHAR (VN)
2246 ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; gạc rơ lưỡi (dùng cho mục đích y tế); dung dịch xịt rơ lưỡi (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(111) **4-0508705**
(210) 4-2022-40018
(181) 26/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GICOBRA

(151) 08/10/2024
(220) 26/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(111) **4-0508706**
(210) 4-2022-40021
(181) 26/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 26/09/2022

(531) 3.7.7; 3.7.24; 20.1.3; 26.1.18
(731) VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TÂY ĐÔ (VN)
Khu Tòa Án, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ công chứng; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật; dịch vụ hòa giải.

---

(111) **4-0508707**
(210) 4-2022-40024
(181) 26/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NOROMEGA

(151) 08/10/2024
(220) 26/09/2022

(731) HONG KONG NOROMEGA BIOTECHNOLOGY CO., LIMITED (CN)
Unit B 22/F Arthur Comm Bldg No.33 Arthur St Kl Hong Kong
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chondroitin dùng trong y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người; dầu gan cá thu/cá tuyết/cá moru; chế phẩm miễn dịch dùng để tiêm tĩnh mạch; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; viên [dược phẩm]; chế phẩm vitamin; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; collagen dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508708**
(210) 4-2022-40026
(181) 26/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SEONG JIN

(151) 08/10/2024
(220) 26/09/2022

(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DÂY VÀ CÁP ĐIỆN MIỀN BẮC (VN)
Thôn Sinh Quả, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; dây điện.

---

(111) **4-0508709**
(210) 4-2022-40049
(181) 26/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BẪY NHẸ

(151) 08/10/2024
(220) 26/09/2022

(731) NGUYỄN THỊ KIM NGÂN (VN)
Thôn 8, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; quán bánh canh.

---

(111) **4-0508710**
(210) 4-2022-40054
(181) 26/09/2032
(300) 40-2022-0125109 05/07/2022 KR
(450) 25/11/2024 440
(540)

MNET PLUS

(151) 08/10/2024
(220) 26/09/2022

(731) CJ ENM CO., LTD. (KR)
870-13 Gwacheon-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 38: Truyền phát nội dung số đa phương tiện theo dòng liên tục cho người khác; truyền phát video theo dòng liên tục; cung cấp dịch vụ truyền phát trực tuyến phim, nhạc, video, trò chơi và nội dung đa phương tiện; truyền phát trò chơi điện tử trên mạng internet theo dòng liên tục; truyền điện tử phim, nhạc, video, trò chơi và nội dung đa phương tiện; truyền tải nhạc số; cấp quyền truy cập vào trang web; truyền phát nội dung thực tế ảo qua mạng internet; cấp quyền truy cập thông tin đa phương tiện trực tuyến; cấp quyền truy cập vào trang cộng đồng trên internet; truyền dữ liệu, âm thanh, video, trò chơi và nội dung đa phương tiện theo yêu cầu; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cộng đồng ảo trực tuyến qua internet và điện thoại di động; phát sóng chương trình qua mạng máy tính toàn cầu; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; truyền hình cáp; cung cấp thông tin phát sóng qua mạng internet; phát sóng video theo yêu cầu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính trong lĩnh vực mạng xã hội và giới thiệu xã hội.

---

(111) **4-0508711**
(210) 4-2022-41626
(181) 05/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ION CLEANER
FOR MASSAGE CHAIR

(151) 08/10/2024
(220) 05/10/2022

(531) 1.15.23; 12.1.9; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KMC VIỆT NAM (VN)
26/2F đường Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; kem dùng cho đồ da; chế phẩm bảo quản đồ da thuộc [chất làm bóng]; dung dịch cọ rửa; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết.

Nhóm 35: Mua bán: chế phẩm làm sạch, chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng, kem dùng cho đồ da, chế phẩm bảo quản đồ da thuộc [chất làm bóng], dung dịch cọ rửa, chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết.

---

(111) **4-0508712**
(210) 4-2022-41644
(181) 05/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 05/10/2022

(531) 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ FUKUDA (VN)
Lô 7 khu B2-9, khu đô thị ven sông Hòa Quý - Đồng Nô, phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Thịt đã được chế biến; thủy hải sản đã được chế biến; rau, củ đã được bảo quản; trái cây đã được bảo quản.

Nhóm 30: Bột và thực phẩm từ bột ngũ cốc như: bột ngũ cốc dinh dưỡng, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, bánh mỳ, bánh quy, bánh gạo, bánh ngọt.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: thực phẩm, đồ uống, hàng nông sản, hàng thủy sản; dịch vụ siêu thị và cửa hàng chuyên doanh gồm: thực phẩm, đồ uống, hàng nông sản, hàng thủy sản; dịch vụ hỗ trợ tư vấn quản lý kinh doanh và tư vấn nhượng quyền thương mại liên quan đến kinh doanh; dịch vụ quảng cáo cho mục đích bán hàng.

---

(111) **4-0508713**
(210) 4-2022-42601
(181) 11/10/2032
(300) 40202208122W 11/04/2022 SG
(450) 25/11/2024 440
(540)

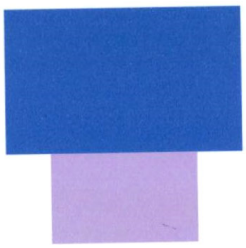

(151) 08/10/2024
(220) 11/10/2022

(531) 26.4.2; 26.4.7
(591) Xanh nước biển, tím.
(731) TRUST BANK SINGAPORE LIMITED (SG)
77 Robinson Road #25-00, Robinson 77, Singapore 068896
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ nghiệp vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng được vận hành bằng máy tính; dịch vụ ngân hàng di động; dịch vụ ngân hàng được cung cấp cho việc thanh toán hóa đơn qua điện thoại; dịch vụ tài chính, ngân hàng và tín dụng; giao dịch hàng hóa tương lai; các dịch vụ bảo hiểm và bảo hiểm nhân thọ; dịch vụ môi giới bảo hiểm; cung

cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; dịch vụ định giá và đánh giá tài chính đối với tài sản; dịch vụ quản lý và mua lại tài sản; dịch vụ thuê, mướn, cho thuê tài sản; dịch vụ quản lý tài chính; dịch vụ ủy thác; dịch vụ gây quỹ từ thiện; dịch vụ quản lý tương hỗ; dịch vụ quỹ tương hỗ; dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ bao thanh toán; dịch vụ chiết khấu hóa đơn; dịch vụ phát tiền mặt; dịch vụ cho vay; cho vay [tài chính]; dịch vụ cho vay trả góp; dịch vụ thế chấp, dịch vụ môi giới thế chấp; cung cấp bảo đảm các khoản vay; dịch vụ bảo lãnh bằng tiền; dịch vụ tín dụng; dịch vụ thuê mua tài chính giá rẻ; dịch vụ thuê mua tài chính; dịch vụ thẻ tín dụng, thẻ chi tiêu, thẻ rút tiền mặt, thẻ séc bảo đảm, thẻ thanh toán và thẻ ghi nợ; dịch vụ đăng ký đối với thẻ tín dụng, thẻ chi tiêu, thẻ rút tiền mặt, thẻ séc bảo đảm, thẻ ghi nợ, thẻ thanh toán, thẻ tài chính và thẻ mua hàng; dịch vụ thay thế thẻ và tiền mặt; chương trình khuyến khích người dùng sử dụng thẻ tín dụng, thẻ chi tiêu, thẻ rút tiền mặt, thẻ ghi nợ, thẻ thanh toán, thẻ tài chính và thẻ mua hàng; dịch vụ thuê, mướn, cho thuê trang thiết bị để xử lý các thẻ tài chính và dữ liệu liên quan; dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng liên quan đến xử lý dữ liệu liên quan đến các giao dịch thẻ và các giao dịch thanh toán khác; cung cấp dịch vụ tài chính, đổi tiền và chuyển tiền, dịch vụ tiền tệ; dịch vụ đổi ngoại tệ; dịch vụ ngoại hối; dịch vụ ngân hàng thương mại và ngân hàng đầu tư; dịch vụ tiền gửi; dịch vụ đầu tư và tiết kiệm; dịch vụ qũy tiết kiệm; đầu tư quỹ; dịch vụ quản lý đầu tư; dịch vụ môi giới trái phiếu, chứng khoán, giao dịch hàng hóa tương lai và giao dịch hợp đồng tương lai; dịch vụ môi giới cổ phần; dịch vụ thị trường chứng khoán; dịch vụ định giá chứng khoán; dịch vụ bảo lãnh phát hành cổ phiếu, dịch vụ cho vay chứng khoán; dịch vụ thu cổ tức; dịch vụ thu các khoản thanh toán; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ bảo lãnh phát hành; dịch vụ bảo hiểm đơn lẻ; dịch vụ ủy thác đầu tư; dịch vụ chứng khoán; dịch vụ lập kế hoạch vốn cổ phần cá nhân; dịch vụ thuế; dịch vụ tư vấn đầu tư và lập kế hoạch tài chính; dịch vụ quản lý đầu tư và tài chính; dịch vụ nghiên cứu tài chính; dịch vụ phân tích tài chính; dịch vụ quỹ lương hưu; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; dịch vụ chuyển giao cổ phần qua mạng điện tử; dịch vụ coi giữ, quản lý và định giá vốn đầu tư; dịch vụ đại lý ký quỹ; dịch vụ lưu ký chứng khoán; dịch vụ két an toàn dưới hình thức cất giữ tài liệu hoặc các đồ vật có giá trị tại ngân hàng hoặc các tổ chức tương tự; dịch vụ tài trợ thương mại; cung cấp việc giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tài trợ tài chính; dịch vụ tài trợ tài chính đối với các hoạt động giáo dục, đào tạo, giải trí, thể thao hoặc văn hóa; các dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp tiền tệ ảo để sử dụng cho các thành viên của một cộng đồng trực tuyến thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp các dịch vụ đầu tư và thương mại cho tiền ảo; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ trên.

---

(111) **4-0508714**
(210) 4-2022-42629
(181) 11/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 11/10/2022

(531) 25.7.22; 26.3.23; 26.11.3; 26.15.15
(591) Vàng đồng, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ H ĐÔNG DƯƠNG (VN)
Tầng 8 số 221B đường Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: máy và thiết bị viễn thông, hệ thống thu nhận tín hiệu dữ liệu, thiết bị di động, điện thoại di động cầm tay, phần mềm máy tính và thiết bị viễn thông (bao gồm môđem) để cho phép kết nối với cơ sở dữ liệu và internet, phần mềm máy tính và

chương trình máy tính để sử dụng liên quan tới thiết bị viễn thông và mạng viễn thông, chương trình máy tính và phần mềm máy tính dùng để quản lý tài liệu để sử dụng liên quan tới thiết bị viễn thông và mạng viễn thông, phần cứng máy tính để sử dụng liên quan tới thiết bị viễn thông và mạng viễn thông và phần cứng dùng cho thiết bị viễn thông, hệ thống mạng liên lạc, phần mềm điều hành máy chủ truy cập mạng, phần mềm máy tính và ấn phẩm dạng điện tử được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu hoặc từ phương tiện được cung cấp trên internet (bao gồm cả trang web), dữ liệu có thể tải xuống được bao gồm ấn phẩm và phần mềm để sử dụng liên quan tới thiết bị viễn thông và mạng viễn thông, chương trình máy tính dùng để xuất bản, in, tạo hình ảnh kỹ thuật số và lưu trữ, thao tác, truyền và tìm kiếm tài liêu điện tử để sử dụng liên quan tới thiết bị viễn thông và mạng viễn thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: vật liệu xây dựng, cát, than, thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, tẩu hút thuốc lá.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng, lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng hạ tầng mạng viễn thông; dịch vụ khai thác khoáng sản; xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cầu đường, cơ sở hạ tầng khu dân cư, viện dưỡng lão, ký túc xá, nhà ở công nhân; thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cầu đường, cơ sở hạ tầng khu dân cư, viện dưỡng lão ký túc xá, nhà ở công nhân.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông với internet; cho thuê thiết bị viễn thông và thiết bị cho phép kết nối với mạng; dịch vụ viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng truyền thông toàn cầu hoặc cơ sở dữ liệu; thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; dịch vụ tư vấn cung cấp giải pháp tăng cường sóng điện thoại di động; dịch vụ thông tin về lĩnh vực viễn thông.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ giảng dạy từ xa được cung cấp trực tuyến; dịch vụ phát hành trò chơi (phát hành game); dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi điện tử có thưởng.

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp giải pháp công nghệ thông tin; đo kiểm mạng viễn thông; cung cấp phần mềm viễn thông; cung cấp giải pháp công nghệ thông tin; cung cấp giải pháp mạng viễn thông; nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học, y học và dược liệu hữu cơ trong y học cổ truyền.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0508715**
(210) 4-2022-42630
(181) 11/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 11/10/2022

(731) NGUYỄN THỊ TRÀ (VN)
Thôn Cao Hạ, xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo ngủ; váy; quần áo may sẵn; giày; dép.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ quần áo, quần áo ngủ, váy, quần áo may sẵn, giày, dép.

---

(111) **4-0508716**
(210) 4-2022-42634
(181) 11/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Nitecare

(151) 08/10/2024
(220) 11/10/2022

(731) HOÀNG TRỌNG KHOA (VN)
1/2/25 đường D3, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; gối dùng cho mục đích y tế; vỏ gối dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508717**
(210) 4-2022-43114
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NP LAW
Your Benefits - Our Priority

(151) 08/10/2024
(220) 13/10/2022

(531) 26.5.1; 26.11.8
(591) Vàng sậm, xanh dương đậm, trắng.
(731) NGUYỄN NGỌC PHÚ (VN)
139H4 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán đấu giá; nghiên cứu thị trường; quảng cáo; dịch vụ kế toán; hãng thông tin thương mại; dịch vụ trung gian thương mại; điều tra thương mại; marketing.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý: tư vấn pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hoà giải; đại diện ngoài tố tụng; tư vấn sở hữu trí tuệ; dịch vụ bảo vệ, vệ sĩ; hãng thám tử.

---

(111) **4-0508718**
(210) 4-2022-43124
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 13/10/2022

(531) 21.3.1; 21.3.7; 26.1.2; 26.1.18; 26.7.5; 26.7.25
(591) Xanh lục, đỏ đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ Q7 (VN)
Số 135 đường số 2, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi bida (billiards); tổ chức các cuộc thi đấu bida; cho thuê thiết bị và dụng cụ chơi bida; dịch vụ vui chơi, giải trí; câu lạc bộ thể thao, giải trí.

---

(111) **4-0508719**
(210) 4-2022-43136
(181) 14/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Cú đấm thép

(151) 08/10/2024
(220) 14/10/2022

(591) Vàng, đỏ.
(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)
120 tổ 5 ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(111) **4-0508720**
(210) 4-2022-43350
(181) 14/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Đen café
Share the Passion
Chung niềm đam mê

(151) 08/10/2024
(220) 14/10/2022

(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.4.18
(591) Nâu, vàng đất.
(731) PHẠM DUY CƯỜNG (VN)
Số 43 phố Yên Phụ, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cacao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(111) **4-0508721**
(210) 4-2022-40380
(181) 28/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Xlayout

(151) 08/10/2024
(220) 28/09/2022

(731) SHENZHEN YILAXIA YIMASE TRADING CO., LTD. (CN)
902, Bldg B, Fenghuang Zhigu, No.50, tiezi Rd, Gongle community, Xixiang St, Bao'an Dist, Shenzhen, Guangdong, 518000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; giá đỡ cổ tay khi sử dụng máy vi tính; hộp đấu nối [điện].

---

(111) **4-0508722**
(210) 4-2022-40720
(181) 29/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GLATSEE

(151) 08/10/2024
(220) 29/09/2022

(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH SANGHA VIETNAM (VN)
C22TT13 khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; kính chống lóa mắt; kính áp tròng; mắt kính.

---

(111) **4-0508723**
(210) 4-2022-41229
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHÚ HƯNG RÂU

(151) 08/10/2024
(220) 03/10/2022

(731) HUỲNH DUY HƯNG (VN)
32B Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Món ăn chế biến sẵn (cụ thể: món ăn, thức ăn chế biến sẵn trên cơ sở thịt, cá, gia cầm, hải sản, sữa, hoa, quả; và thức ăn chế biến sẵn từ nguyên liệu có nguồn gốc thực vật như rau, củ các loại); thủy hải sản khô.

Nhóm 30: Phở khô; phở ăn liền; bún khô; bún ăn liền; hủ tíu khô; miến khô.

Nhóm 35: Tập hợp và trưng bày các loại hàng hoá khác nhau để bán cho khách hàng thông qua các cửa hàng bán lẻ, bán buôn hàng hoá, bằng các phương tiện truyền thông điện tử, cụ thể: mua bán lương thực, thực phẩm như mua bán thịt, thủy hải sản, gia cầm, trứng, sữa, rau, củ, quả tươi và các sản phẩm từ thịt, thủy hải sản, gia cầm, trứng, sữa, rau, quả; mua bán cà phê, chè, đường, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột); mua bán đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, đồ uống không có cồn.

Nhóm 41: Sản xuất video giải trí, trải nghiệm cuộc sống, ẩm thực, dạy nấu ăn, du lịch (đăng tải lên các trang mạng xã hội (youtube, facebook, tiktok, instagram)) (trừ phim quảng cáo); dịch vụ dạy nghề đào tạo nấu ăn; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0508724**
(210) 4-2022-41241
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 03/10/2022

(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ HUYỀN DIỆU - BELLALOVE (VN)
02 đường số 46, khu phố 4, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; sản xuất phim quảng cáo; buôn bán: linh kiện điện tử [bán dẫn], linh kiện viễn thông.

Nhóm 39: Dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa.

Nhóm 40: Sao chép bản ghi các loại (hoạt động liên quan đến in ấn).

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tiến hành các sự kiện giải trí; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; giải trí qua truyền thanh; giải trí trên truyền hình; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình truyền hình; hoạt động chiếu phim; dịch vụ giáo dục và đào tạo; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế sân khấu biểu diễn.

---

(111) **4-0508725**
(210) 4-2022-41263
(181) 04/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 04/10/2022

(531) 26.2.7; 26.4.1; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3 (VN)
115 Ngô Gia Tự, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0508726**
(210) 4-2022-41264
(181) 04/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TYHOUSE DANANG

(151) 08/10/2024
(220) 04/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG TRƯỜNG PHÁT ĐÀ NẴNG (VN)
K21/27 Chế Lan Viên, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh.

---

(111) **4-0508727**
(210) 4-2022-41277
(181) 04/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

RAMATO

(151) 08/10/2024
(220) 04/10/2022

(531) 26.3.2
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG XE MÁY TRUNG TÍN (VN)
Số 65, Lê Lợi, phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 04: Dầu nhiên liệu; dầu điezel; dầu gazoin; dầu công nghiệp; dầu nhờn; dầu mazut.

---

(111) **4-0508728**
(210) 4-2022-43361
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FAENA
Better than Ever

(151) 08/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 3.7.19; 5.3.13; 5.3.14; 26.13.25
(731) BÙI THỊ PHƯƠNG ANH (VN)
P1106 Park 3, khu đô thị Vinhomes Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, phân phối các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh thân thể, kem mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(111) **4-0508729**
(210) 4-2022-43364
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GABAPLUS

(151) 08/10/2024
(220) 17/10/2022

(731) TRẦN ĐÌNH HẢI (VN)
Số nhà 111 tổ 11, ấp Cọ Dầu, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

---

(111) **4-0508730**
(210) 4-2022-45047
(181) 26/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CÁ HE KHO RỆU PHỐ SEN

(151) 08/10/2024
(220) 26/10/2022

(731) NHÀ KHÁCH PHỐ SEN (VN)
Số 48 đường Lý Thường Kiệt, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Cá đã qua chế biến; cá kho.

---

(111) **4-0508731**
(210) 4-2022-45162
(181) 27/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KAIGO

(151) 08/10/2024
(220) 27/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KAIGO VIỆT NAM (VN)
Căn 20 LouisI - TT32, khu nhà ở thấp tầng thuộc Dự án xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nhà ở tại Khu chức năng đô thị Tây Nam đường 70, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Xuất khẩu lao động; dịch vụ tuyển dụng lao động; cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước; cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài.

---

(111) **4-0508732**
(210) 4-2022-45188
(181) 27/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Adsiva

(151) 08/10/2024
(220) 27/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ

---

(111) **4-0508733**
(210) 4-2022-45421
(181) 28/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NGUYÊN MINH GROUP

(151) 08/10/2024
(220) 28/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG NGUYÊN MINH (VN)
Khối 1, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; hệ thống làm sạch nước; thiết bị lọc đồ uống; hệ thống và thiết bị làm mềm nước.

Nhóm 40: Xử lý nước.

---

(111) **4-0508734**
(210) 4-2022-45504
(181) 28/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Duy Hưng

(151) 08/10/2024
(220) 28/10/2022

(731) VŨ QUANG TUYẾN (VN)
Số 316 tổ 4, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán bún cá.

---

(111) **4-0508735**
(210) 4-2022-45547
(181) 28/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LDM

(151) 08/10/2024
(220) 28/10/2022

(731) LÊ NGUYỄN HẢI BÌNH (VN)
Tổ 10, khu 4 phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 41: Sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; tổ chức các cuộc thi giáo dục; dịch vụ giáo dục về giảng dạy; dịch vụ tài liệu xuất bản điện tử; dịch vụ thư viện đa phương tiện; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; phục vụ quy trình pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý; dịch vụ biện hộ pháp lý.

---

(111) **4-0508736**
(210) 4-2022-46305
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 08/10/2024
(220) 03/11/2022

(531) 1.15.11; 1.15.24; 2.5.1; 2.5.2; 24.7.1; 26.1.1

(591) Xanh lá, vàng, trắng, đỏ, tím, xanh da trời.

(731) LÊ THẾ SƠN (VN)
Số 27, ngách 72/1, ngõ 72, đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Gel để scan; xà phòng dạng lỏng để lau; chất tẩy mực bám lại trên dụng cụ.

---

(111) **4-0508737**
(210) 4-2022-46366
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SOLANA

(151) 08/10/2024
(220) 03/11/2022
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8; 26.15.15
(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền điện tử; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(111) **4-0508738**
(210) 4-2022-46372
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SK-I

(151) 08/10/2024
(220) 03/11/2022
(531) 26.1.1; 26.15.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MẮT KÍNH HÀN VIỆT (VN)
736D Nguyễn Kiệm, phường 4, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; tròng kính; kính áp tròng; kính râm; bao đựng kính.

Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ xuất nhập khẩu; marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: kính đeo mắt các loại, mắt kính, gọng kính, tròng kính, kính áp tròng, kính râm, bao đựng kính, hộp đựng kính, các phụ kiện đi kèm theo kính mắt, túi thời trang, ví thời trang, ba lô thời trang, va li, đồ chơi, búp bê, xe đạp thể thao, dụng cụ thể thao.

---

(111) **4-0508739**
(210) 4-2022-46380
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

JEM
HELMETS

(151) 08/10/2024
(220) 03/11/2022
(531) 3.1.4; 3.1.16
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV XUẤT NHẬP KHẨU LÊ NGUYÊN PRO (VN)
21 Trần Văn Giàu, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng trong thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe đạp, xe máy.

---

(111) **4-0508740**
(210) 4-2022-46432
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NHẤT NIỆM TIÊU DAO

(151) 08/10/2024
(220) 03/11/2022

(731) SHENZHEN LEITING DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (CN)
0610-E33, port building, maritime center, 59 Linhai Avenue. Shenzhen Qianhai Shenzhen Hong Kong cooperation zone

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; đĩa quang; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy vi tính, tải xuống được; hộp đựng băng trò chơi viddeo; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa].

Nhóm 16: Tranh ảnh; truyện tranh; bản tin; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích quảng cáo; xuất bản phẩm dạng in; phiếu, thẻ, danh thiếp; thiếp chúc mừng.

Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; bài lá; trò chơi trên bàn; trò chơi; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc; ruột của quả bóng cho trò chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể; đồ trang trí cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

---

(111) **4-0508741**
(210) 4-2022-36305
(181) 31/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DY XE

(151) 09/10/2024
(220) 31/08/2022

(531) 4.5.3; 18.1.21; 26.3.23; 26.13.25

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) TRỊNH THỊ CÚC (VN)
Tổ 19, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe mô tô; xe máy; xe đạp; phụ tùng của xe đạp điện; phụ tùng của xe máy.

---

(111) **4-0508742**
(210) 4-2023-13576
(181) 11/04/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NGỌC TRAI TRƯỜNG THỊNH

(151) 09/10/2024
(220) 11/04/2023
(531) 5.13.1; 5.13.25; 17.2.6; 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25
(731) CÔNG TY TNHH TM TRANG SỨC NGỌC TRAI TRƯỜNG THỊNH (VN)
7/61/6/27 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 14: Ngọc trai [đồ trang sức]; nữ trang làm bằng ngọc trai [đồ trang sức]; đá quý; kim cương; kim loại quý; đồng hồ.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, trưng bày: ngọc trai (đồ trang sức, đồ châu báu), nữ trang được làm bằng ngọc trai, vàng, bạc, đá quý (đồ trang sức), kim cương, đồng hồ, mắt kính, đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng tay và không làm bằng tay, huy hiệu, cài áo.

---

(111) **4-0508743**
(210) 4-2022-50361
(181) 28/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Nha khoa Lovely

(151) 09/10/2024
(220) 28/11/2022
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.1; 2.9.10; 4.1.3; 4.2.20
(591) Xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LOGIDENT (VN)
145 đường Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Răng làm bằng sứ các loại; hàm răng giả; thiết bị nha khoa, kẹp đính ghim cho răng giả.

Nhóm 40: Dịch vụ của kỹ thuật viên nha khoa chuyên về răng giả; dịch vụ kỹ thuật viên chỉnh hình răng giả.

---

(111) **4-0508744**
(210) 4-2022-50362
(181) 28/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Avander Plus

(151) 09/10/2024
(220) 28/11/2022
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GRANDMA (VN)
Tầng 3, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem tắm trắng da; kem bôi mặt; sữa tắm; nước hoa; mặt nạ dưỡng da.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: mỹ phẩm, kem tắm trắng da, kem rửa mặt, kem bôi mặt, sữa tắm, nước hoa, mặt nạ dưỡng da.

---

(111) **4-0508745**
(210) 4-2022-50363
(181) 28/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PHÚC LỘC THỌ

(151) 09/10/2024
(220) 28/11/2022

(731) LÊ HÙNG VƯƠNG (VN)
Số 28/17A, đường Phan Bội Châu, khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: thiết bị lọc nước, hệ thống và thiết bị vệ sinh, bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], máy nước nóng năng lượng mặt trời, quạt hơi nước, bồn nước inox, bồn nhựa đựng nước, bồn nước nhựa tròn.

---

(111) **4-0508746**
(210) 4-2022-50366
(181) 28/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VŨ C.A

(151) 09/10/2024
(220) 28/11/2022

(731) CAO HIỀN (VN)
235/15 Nguyễn Đức Thuận, tổ 73, khu 6, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; bồn tắm.

---

(111) **4-0508747**
(210) 4-2022-50383
(181) 28/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

COSTERO

(151) 09/10/2024
(220) 28/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH MTV THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá

---

(111) **4-0508748**
(210) 4-2022-50385
(181) 28/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bấu Xì Giùn 1992,75

(151) 09/10/2024
(220) 28/11/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC 1992,75 NHẤT TRƯỜNG CỬU NHỊ (VN)
Lô LK H19 Phạm Hồng Thái, phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống nhà hàng.

---

(111) **4-0508749**
(210) 4-2022-50613
(181) 29/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 29/11/2022

(531) 3.7.3; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Vàng, vàng cam, xanh dương.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN SẢN XUẤT BÁNH KẸO THANH BÌNH MINH (VN)
Thửa số 503 tờ bản đồ số 6, quốc lộ 10, thôn Đại Độ, xã Tiên Cường, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh ngọt; bánh kẹo; bánh trứng; bánh quy; bánh nướng.

---

(111) **4-0508750**
(210) 4-2022-50652
(181) 29/11/2032
(300) 97/671,525 10/11/2022 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

GEODE

(151) 09/10/2024
(220) 29/11/2022

(731) ELECTRO SCIENTIFIC INDUSTRIES, INC. (US)
14523 SW Millikan Way, Beaverton, OR 97005, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị laser không dùng cho mục đích y tế; thiết bị laser dùng trong công nghiệp; thiết bị laser được thiết kế để cắt và khoan; thiết bị laser được thiết kế để cắt và khoan bảng mạch in, mạch tích hợp, bao bì mạch tích hợp và các vật liệu liên quan.

---

(111) **4-0508751**
(210) 4-2022-50654
(181) 29/11/2032
(300) 97/671,525 10/11/2022 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

GEODE

(151) 09/10/2024
(220) 29/11/2022

(731) ELECTRO SCIENTIFIC INDUSTRIES, INC. (US)
14523 SW Millikan Way, Beaverton, OR 97005, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Hệ thống xử lý vật liệu trên cơ sở laser để xử lý vật liệu bán thành phẩm; các hệ thống xử lý vật liệu trên cơ sở laser để xử lý vật liệu bán thành phẩm như bảng mạch in, mạch tích hợp, bao bì mạch tích hợp và các vật liệu liên quan.

---

(111) **4-0508752**
(210) 4-2022-51179
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HÀ PHƯỢNG

(151) 09/10/2024
(220) 01/12/2022

(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)
NQ21-48, đường Nguyệt Quế 21, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside 2, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH SMARTLAW (SMARTLAW) (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại máy móc: máy sản xuất cửa nhôm, nhựa, máy hàn, máy phay, máy cắt, máy bấm góc cửa nhôm; dịch vụ tiếp thị, giới thiệu sản phẩm; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(111) **4-0508753**
(210) 4-2022-51184
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BUTACO

(151) 09/10/2024
(220) 01/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG TRÂU VÀNG (VN)
50, Đường số 03, khu Sao Mai, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật.

Nhóm 31: Hạt giống cây trồng.

---

(111) **4-0508754**
(210) 4-2022-51227
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, vàng, nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH MUA BÁN RANG XAY CÁC LOẠI NÔNG SẢN (VN)
Số 89, thôn Tân Quảng, xã Ea Tóh, huyện Krông Năng, Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Hạt macca đã qua chế biến.

---

(111) **4-0508755**
(210) 4-2022-51229
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.6; 26.11.12
(591) Nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT, THU MUA CHẾ BIẾN VÀ TIÊU THỤ CA CAO HUYỆN EA KAR (VN)
Thôn 1, xã Cư Jang, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Socola.

---

(111) **4-0508756**
(210) 4-2022-51237
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 1.15.5; 5.3.7; 5.3.20
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) HUỲNH CẨM VY (VN)
Tổ 9, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Thịt heo quay.

Nhóm 30: Bánh mì heo quay; bánh hỏi heo quay; nước xốt dùng cho thịt heo quay.

---

(111) **4-0508757**
(210) 4-2022-51351
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 3.7.16; 4.3.20; 19.3.1; 22.1.1; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT SAO VÀNG (VN)
Tổ dân phố 8, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 32: Bia (bia hơi, bia tươi, bia đóng chai, bia đóng lon).

---

(111) **4-0508758**
(210) 4-2022-51710
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TUNE

(151) 09/10/2024
(220) 05/12/2022

(731) G & H WIRE COMPANY, INC. (US)
40 Linville Way, Franklin, IN 46131 USA
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Thiết bị chỉnh răng, cụ thể là khay niềng răng trong suốt để bán cho bác sĩ chỉnh nha để bán lại cho bệnh nhân.

---

(111) **4-0508759**
(210) 4-2022-51712
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TOANIK

(151) 09/10/2024
(220) 05/12/2022

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng; hoá chất dùng trong công nghiệp và nông nghiệp (trừ: chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm hoá học để chống nấm mốc thuộc nhóm này.

---

(111) **4-0508760**
(210) 4-2022-51715
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DAI PHONG

(151) 09/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 1.5.3; 1.13.1
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP MẠNG ĐẠI PHONG (VN)
Số nhà 37, X3 khu Ga, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: máy tính và linh kiện của máy tính, máy và thiết bị văn phòng; dịch vụ xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy tính và linh kiện của máy tính, máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng.

---

(111) **4-0508761**
(210) 4-2021-16797
(181) 29/04/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ông Già Cali

(151) 09/10/2024
(220) 29/04/2021

(531) 2.1.1; 2.1.11; 9.7.19; 26.4.4
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen.
(731) CHUNG ĐĂNG KHOA (VN)
Ấp Tân Phong A, xã Tạ An Khương Đông, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(111) **4-0508762**
(210) 4-2021-17472
(181) 06/05/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

ATUAGIN

(151) 09/10/2024
(220) 06/05/2021

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÂM NGỌC LINH TU MƠ RÔNG KON TUM (VN)
Số 32, đường Hùng Vương, khối 4, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 03: Nước hoa, mỹ phẩm các loại.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng làm từ sâm; thực phẩm dinh dưỡng làm từ sâm dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng làm từ nấm; thực phẩm dinh dưỡng làm từ nấm dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Trà (chè), cà phê các loại.

Nhóm 32: Nước ép nhân sâm (đồ uống); nước sâm (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 33: Rượu sâm không dùng cho mục đích y tế; rượu từ nấm không dùng cho mục đích y tế; đồ uống có cồn (trừ bia) có thành phần từ sâm không dùng cho mục đích y tế; đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: trà (chè), cà phê, nước hoa, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, nhân sâm, đông trùng hạ thảo các loại; dịch vụ tư vấn quản lí kinh doanh; dịch vụ quảng cáo thương mại, môi giới thương mại.

---

(111) **4-0508763**
(210) 4-2022-32916
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 12/08/2022
(531) 3.6.3; 25.1.6; 26.1.2; 26.1.6
(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4 khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(111) **4-0508764**
(210) 4-2022-32923
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 12/08/2022
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12; 26.13.1
(591) Vàng, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HUYNH VY TV (VN)
173 ấp Đồng Điền, xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): thực phẩm đông lạnh (thịt, gia cầm, cá, thủy hải sản), bún khô.

---

(111) **4-0508765**
(210) 4-2022-32934
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 12/08/2022
(531) 4.5.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, xanh lục, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN VÕ DUNG (VN)
173/20 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (Academies).

---

(111) **4-0508766**
(210) 4-2022-32940
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LA PAW

(151) 09/10/2024
(220) 12/08/2022

(591) Tím.
(731) CÔNG TY TNHH QOV (VN)
Officetel A05-12 tầng 5 Republic Plaza, 18E Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho động vật; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật (mỹ phẩm); dầu gội; sữa tắm cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc].

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; bánh quy cho chó; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; hạt cho thức ăn động vật; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

---

(111) **4-0508767**
(210) 4-2022-32944
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 12/08/2022

(531) 1.3.1; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.6; 26.1.1
(591) Nâu, đen, vàng, xanh, be.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRÁI CÂY BẢO YẾN (VN)
78 Mậu Thân, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; hạt đã qua chế biến: hạnh nhân, hạt măc-ca (macadamia), hạt óc chó, hạt dẻ.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột ngũ cốc; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; chế phẩm ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): trái cây, đã chế biến, hạt đã qua chế biến: hạnh nhân, hạt mắc-ca (macadamia), hạt óc chó, hạt dẻ, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, bột ngũ cốc, lát ngũ cốc mỏng được sấy khô, chế phẩm ngũ cốc, ngũ cốc dạng thanh.

---

(111) **4-0508768**
(210) 4-2022-32966
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

keLeek

(151) 09/10/2024
(220) 12/08/2022

(731) GUANGDONG RIHETANG PHARMACEUTICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 611, No. 10, Hualei Road, Liwan District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng bánh; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; mỹ phẩm; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 35: Dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; xử lý văn bản; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; marketing; điều hành các sự kiện thương mại; quảng cáo.

---

(111) **4-0508769**
(210) 4-2022-32968
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PIEN TZE HUANG

(151) 09/10/2024
(220) 12/08/2022

(731) ZHANGZHOU PIENTZEHUANG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No. 1 Amber Road, Xiangcheng District, Zhangzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; kem đánh răng chứa thuốc; chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; thuốc độc vi khuẩn.

---

(111) **4-0508770**
(210) 4-2022-33271
(181) 16/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 16/08/2022

(531) 26.3.23; 26.4.7; 26.5.1; 26.11.9; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÙNG ĐẠT (VN)
41 khu tái định cư Chợ Cầu Xáng, đường số 3, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tụ điện.

---

(111) **4-0508771**
(210) 4-2022-34077
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NAVITODOLAC

(151) 09/10/2024
(220) 19/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH PHẨM NAM VIỆT (VN)
Lô A3-A4 cụm công nghiệp vừa và nhỏ, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế; nước súc miệng dùng trong mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng trong mục đích y tế; nước rửa tay khử khuẩn sát trùng dùng trong mục đích y tế

---

(111) **4-0508772**
(210) 4-2022-34078
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NAVIFIDOLAC

(151) 09/10/2024
(220) 19/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH PHẨM NAM VIỆT (VN)
Lô A3-A4 cụm công nghiệp vừa và nhỏ, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế; nước súc miệng dùng trong mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng trong mục đích y tế; nước rửa tay khử khuẩn sát trùng dùng trong mục đích y tế.

---

(111) **4-0508773**
(210) 4-2022-34080
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

22 Tea

(151) 09/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 2.9.8; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.4.3

(591) Trắng, xanh lá mạ, xanh lá cây đậm.

(731) NGUYỄN TRƯỜNG NGHIỆP (VN)
Cửa hàng xăng dầu phố Giỏ, thôn Tân Văn 1, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(111) **4-0508774**
(210) 4-2022-34082
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Nanojet

(151) 09/10/2024
(220) 19/08/2022

(731) NGUYỄN MẠNH TUẤN (VN)
Khu phố Hiệp Thương, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu các sản phẩm sử dụng trong ngành in, cụ thể như: mực in, keo các loại cho ngành in, hóa chất cho ngành in, giấy nhựa cho ngành in (polyester, không phải văn phòng phẩm), decal, khuôn in, khuôn bế [cho ngành in], máy in, máy in phun công nghiệp, dung dịch vệ sinh máy in, linh kiện máy in, máy móc thiết bị, dụng cụ, công cụ cho ngành in.

---

(111) **4-0508775**
(210) 4-2022-34091
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Macco

(151) 09/10/2024
(220) 19/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT MỸ PHẨM DŨNG LAN (VN)
741 Hồng Bàng, phường 06, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu bóng tóc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: mỹ phẩm, kem dưỡng da, nước hoa, bột tắm trắng, son môi, muối dùng để tắm (không dùng trong ngành y), kem làm trắng da, kem ngừa mụn (mỹ phẩm), kem chống nắng (mỹ phẩm), sữa rửa mặt, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, dầu bóng tóc.

---

(111) **4-0508776**
(210) 4-2022-34093
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

THANKSGOD
STUDIO

(151) 09/10/2024
(220) 19/08/2022

(731) LÊ TUẤN CƯỜNG (VN)
366/6 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ vải.

---

(111) **4-0508777**
(210) 4-2022-34107
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 18.1.9; 18.1.21; 18.1.23
(591) Xanh da trời, vàng, trắng, đen xám.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH THƯƠNG MẠI TÂN VIỆT HƯNG (VN)
Số B14/22, ấp 2, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm là linh kiện, phụ tùng ô tô và các bộ phận phụ trợ ô tô (sáp thơm ô tô, dung dịch khử mùi máy lạnh ô tô, dung dịch rửa kính ô tô, dụng cụ làm sạch giắc cắm và bo mạch điện, dụng cụ vệ sinh thắng đĩa, dụng cụ làm mềm và phục hồi cao su, thiết bị hỗ trợ động cơ khởi động, mỡ bò nước, xà bông rửa xe, dầu thắng, dụng cụ bơm và vá lốp khẩn cấp, ruột gà, dụng cụ lọc gió máy lạnh, dụng cụ lọc nhớt động cơ, dung dịch đánh bóng taplo, chai giặt nệm, bạc đạn bánh xe các loại, bạc đạn bi tê, bố li hợp, bố phanh, cảm biến nhiệt độ nước, cảm biến cốt máy, bugi, càng chữ I, càng chữ A, bơm trợ lực lái, thước lái, dụng cụ giảm xóc xe).

---

(111) **4-0508778**
(210) 4-2022-34111
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DucTrong medicinal plant

(151) 09/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.20; 5.13.4
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG CÂY CỎ VIỆT NAM (VN)
Thôn Ngọc Động, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cây giống; cây; cây trồng; củ của cây hoa; hoa tự nhiên; cây cảnh.

---

(111) **4-0508779**
(210) 4-2022-34121
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ijanus

(151) 09/10/2024
(220) 19/08/2022

(731) METSAKUUR INC. (KR)
13F/14F, 141, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(111) **4-0508780**
(210) 4-2022-35152
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

U4E

(151) 09/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 26.11.3; 26.11.8
(731) ZHEJIANG DONGJIN NEW MATERIAL CO., LTD (CN)
No.4636, Xingbin Road, Ma'an Town, Keqiao District, Shaoxing City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 23: Sợi và chỉ tơ; sợi đàn hồi dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ đàn hồi dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ bằng bông; sợi bông đã xe; sợi sơ dài (sợi filament) dùng trong ngành dệt.

---

(111) **4-0508781**
(210) 4-2020-53715
(181) 22/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 22/12/2020

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây, đen, xanh lá mạ, vàng chanh.

(731) NURTURE AGTECH PRIVATE LIMITED (IN)
Uniphos House, C. D Marg, Khar West, Mumbai - 400052, India

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 42: Chuẩn bị các dự án kỹ thuật, nghiên cứu kỹ thuật và dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực giảm thiểu lượng phát thải các-bon, cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến giảm thiểu lượng phát thải các-bon; nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, cụ thể là chuẩn bị và thực hiện các dự án nghiên cứu nhằm bảo tồn, nghiên cứu, và bảo vệ thiên nhiên và môi trường; cung cấp tư vấn kỹ thuật, báo cáo khoa học, và nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực bảo vệ môi trường, cụ thể là các dự án nghiên cứu nhằm bảo tồn, nghiên cứu, và bảo vệ thiên nhiên và môi trường; dịch vụ tư vấn năng lượng do cơ quan chứng nhận cung cấp, cụ thể là tư vấn công nghệ trong lĩnh vực phát thải; thử nghiệm, phân tích, và đánh giá hàng hóa và dịch vụ của những người khác nhằm mục đích chứng nhận; phần mềm như một dịch vụ cụ thể là phần mềm để tạo, giao dịch, gửi, nhận, lưu trữ và bảo vệ đồng tiền mã hóa bằng công nghệ blockchain; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được trực tuyến để quản lý việc giao dịch đồng tiền mã hóa trong lĩnh vực loại bỏ các-bon đioxit khỏi khí quyển.

---

(111) **4-0508782**
(210) 4-2020-53716
(181) 22/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 22/12/2020

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây, đen, xanh lá mạ, vàng chanh.

(731) NURTURE AGTECH PRIVATE LIMITED (IN)
Uniphos House, C. D Marg, Khar West, Mumbai - 400052, India

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ giảm thiểu lượng phát thải các-bon (tái chế).

---

(111) **4-0508783**
(210) 4-2022-34127
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Imidashot Pro

(151) 09/10/2024
(220) 19/08/2022

(731) SULPHUR MILLS LIMITED (IN)
604/605, 349 - Business Point, 6th Floor, Western Express Highway, Andheri (E), Mumbai - 400069, India
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ ve bét; thuốc trừ tuyến trùng; chất diệt loài gây hại.

---

(111) **4-0508784**
(210) 4-2022-34552
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HI-TOM

(151) 09/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4 khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(111) **4-0508785**
(210) 4-2022-34553
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PRIME-TOM

(151) 09/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4 khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(111) **4-0508786**
(210) 4-2022-34554
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PRO-ECO

(151) 09/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4 khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(111) **4-0508787**
(210) 4-2022-34555
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PRO-ONE

(151) 09/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4 khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(111) **4-0508788**
(210) 4-2022-34556
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MOTOLATOR

(151) 09/10/2024
(220) 23/08/2022

(531) 4.5.3; 4.5.21; 24.15.7
(731) LÊ VĂN CHUNG (VN)
311B chung cư Hà Kiều, đường số 20, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại bao gồm: cáp và củ sạc điện thoại; tai nghe điện thoại; loa; miếng dán điện thoại.

Nhóm 12: Xe cộ mặt đất; xe ô tô điện; xe tiện ích vượt địa hình, có kết cấu nhẹ; xe đạp; xe đạp điện; xe điện.

Nhóm 18: Balô; cặp/túi bằng da thuộc hoặc giả da; túi xách tay; ví bỏ túi; vali [hành lý].

Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; găng tay lái xe; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần áo cho người lái xe môtô; quần áo may sẵn; áo mưa.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; chất thay thế cà phê.

---

(111) **4-0508789**
(210) 4-2022-34557
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PRO-TOM

(151) 09/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4 khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(111) **4-0508790**
(210) 4-2022-34558
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ROYAL-TOM

(151) 09/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4 khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(111) **4-0508791**
(210) 4-2022-34559
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SEA-TOM

(151) 09/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4 khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(111) **4-0508792**
(210) 4-2022-34560
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SMART-TOM

(151) 09/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4 khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(111) **4-0508793**
(210) 4-2022-34567
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Trasopam

(151) 09/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO (VN)
75 phố Yên Ninh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0508794**
(210) 4-2022-34568
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Emflobet

(151) 09/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO (VN)
75 phố Yên Ninh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0508795**
(210) 4-2022-34572
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

XOLUX

(151) 09/10/2024
(220) 23/08/2022
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.9
(731) NGUYỄN TRUNG DŨNG (VN)
Số 13/8 phố Mạc Thị Bưởi, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh không chứa thuốc dành cho nam và cho nữ; chất khử mùi dành cho người.

---

(111) **4-0508796**
(210) 4-2022-34582
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PHARMANEST

(151) 09/10/2024
(220) 23/08/2022
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU PHARMA KIDS (VN)
160/43 Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được)

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước yến sào (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành (không phải là sản phẩm thay thế sữa); nước ép rau quả dùng để uống (không dùng cho mục đích y tế); nước ép trái cây; siro dùng cho đồ uống

---

(111) **4-0508797**
(210) 4-2022-35036
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Healthy Care

(151) 09/10/2024
(220) 25/08/2022
(531) 2.1.8; 2.1.16; 2.3.8; 2.3.16
(591) Xanh lá, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ IC (VN)
Sabay Tower, 11A Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; nước súc miệng và nước làm sạch miệng; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(111) **4-0508798**
(210) 4-2022-35157
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 25/08/2022
(531) 6.7.6; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.2
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VLXD MINH HẠNH (VN)
Số 27, tổ 23, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Xi măng.

Nhóm 35: Buôn bán xi măng, vật liệu xây dựng.

---

(111) **4-0508799**
(210) 4-2020-45800
(181) 04/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 04/11/2020
(531) 5.3.11; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Vàng, nâu.
(731) TRẦN THỊ TÂM (VN)
Popodoo English, tầng 3, tòa nhà Golden Palm, số 21 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(111) **4-0508800**
(210) 4-2020-53714
(181) 22/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 22/12/2020
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, đen, xanh lá mạ, vàng chanh.
(731) NURTURE AGTECH PRIVATE LIMITED (IN)
Uniphos House, C. D Marg, Khar West, Mumbai - 400052, India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ giảm thiểu lượng phát thải các-bon (tái trồng rừng); trồng cây để giảm thiểu lượng phát thải các-bon; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(111) **4-0508801**
(210) 4-2017-14242
(181) 19/05/2027
(450) 25/11/2024 440
(540)

K-Flex K-Protect

(151) 09/10/2024
(220) 19/05/2017

(731) K-FLEX MALAYSIA SDN. BHD. (MY)
Lot 2752, Jalan Raja Nong, Taman Klang Jaya, 41200 Klang, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách âm; vật liệu cách âm bằng chất dẻo; vật liệu cách điện, cách nhiệt dùng cho ống; tấm cách âm; tấm cách điện, cách nhiệt.

---

(111) **4-0508802**
(210) 4-2017-15695
(181) 31/05/2027
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 31/05/2017

(531) 2.5.2; 2.5.23; 2.5.30

(591) Vàng da, vàng, đen, trắng, xanh dương, nâu, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI BẮC (VN)
Số 11, đường Công Nghiệp 4, khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Buôn bán dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như, vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, mua bán điện cự dán y tế, đệm chống loét, mua bán giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, chất tẩy rửa, mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, ca cao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu, mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(111) **4-0508803**
(210) 4-2017-25019
(181) 10/08/2027
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIKENSAIGON

(151) 09/10/2024
(220) 10/08/2017

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH CƯỜNG PHÁT (VN)
12/4B2/1C tổ 49, khu phố 5, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát (có ga và không ga); nước ép trái cây và hoa quả; nước uống đóng chai; nước trái cây lên men.

---

(111) **4-0508804**
(210) 4-2020-10969
(181) 30/03/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

ASIA
UY TÍN - CHẤT LƯỢNG - XÂY TƯƠNG LAI

(151) 09/10/2024
(220) 30/03/2020

(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GAKAZA ASIA (VN)
145/8 Vườn Lài, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 07: Máy cắt [máy móc]; máy cắt nhôm [máy móc]; máy tiện [máy công cụ]; máy công cụ; máy kéo dây kim loại; máy gia công kim loại.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: máy cắt nhôm, máy cắt [máy móc], máy tiện [máy công cụ], máy công cụ, máy kéo dây kim loại, máy gia công kim loại nhôm, thanh nhôm, hợp kim của kim loại thường, kim loại chống ma sát, dụng cụ gia đình bằng nhôm (nồi, chảo, ấm đun nước, chậu, cốc), lá nhôm, dây nhôm, đồ đựng dùng một lần bằng lá nhôm cho mục đích gia dụng, vật liệu xây dựng (như màn sáo bằng nhôm, các loại cửa nhôm), vật liệu trang trí nội thất bằng nhôm, kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, vật liệu xây dựng bằng kim loại (cửa sổ, khung và các chi tiết liên quan đến cửa sổ, mành mành và cánh cửa sổ, tấm chống tiếng ồn cho cửa sổ, vật liệu xây dựng đúc, các loại vỉ, các loại áo tường, các tấm đúc sẵn cho xây dựng), nhôm dạng thỏi và dạng sản phẩm thuộc nhóm này, cửa ra vào bằng kim loại, cửa sổ bằng kim loại, khung cửa ra vào bằng kim loại, khung cửa sổ bằng kim loại, bức mành làm bằng kim loại, tấm bình phong làm loại, sàn nhà làm bằng kim loại, vách ngăn làm bằng kim loại, lưới trát vữa làm bằng kim loại, cột trụ làm bằng kim loại, thang làm bằng kim loại, cổng làm bằng kim loại dùng cho xây dựng, hàng rào tạm thời làm bằng kim loại, mành mành chắn cửa ra vào làm bằng kim loại, tấm panel xây dựng làm bằng kim loại, cột bằng kim loại dùng cho xây dựng, lưới mắt cáo làm bằng kim loại, chong chóng gió làm bằng kim loại, ngói kim loại dùng cho xây dựng, đồ gá lắp bằng kim loại cho cửa sổ và cửa ra vào.

---

(111) **4-0508805**
(210) 4-2020-15856
(181) 11/05/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 11/05/2020

(531) 17.2.2; 26.5.1; 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ ASEAN (VN)
Số 239, phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Bộ đồ bàn ăn làm bằng kim loại quý (dao, dĩa và thìa); dụng cụ cầm tay thao tác thủ công làm bằng kim loại quý.

Nhóm 14: Đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức; các bộ phận của đồ trang sức; đồ kim hoàn; ngọc; ngọc giả; ngọc trai; ngọc trai giả; kim cương; đá quý; đá bán quý; vàng thô, vàng miếng, vàng thỏi hoặc vàng dát mỏng; hộp đựng đồ trang sức; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, đá quý; tượng bằng kim loại quý, đá quý; khuy măng sét; kẹp cài ca vát.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: bộ đồ bàn ăn làm bằng kim loại quý, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công làm bằng kim loại quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, đồ trang sức, các bộ phận của đồ trang sức, đồ kim hoàn, ngọc, ngọc giả, ngọc trai, ngọc trai giả, kim cương, đá quý, đá bán quý, vàng thô, vàng miếng, vàng thỏi hoặc vàng dát mỏng, hộp đựng đồ trang sức, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, đá quý, tượng bằng kim loại quý, đá quý, khuy măng sét, kẹp cài ca vát trong siêu thị, đại siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích, cửa hàng chuyên biệt, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ kế toán; dịch vụ tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ bán đấu giá; quảng cáo bán hàng hóa; nghiên cứu và phân tích thị trường; dịch vụ đánh giá kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại, trưng bày sản phẩm.

Nhóm 36: Dịch vụ định giá đồ trang sức quý; dịch vụ định giá các tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ đại diện bảo lãnh; dịch vụ tư vấn bảo hiểm; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ ký gửi các đồ vật quí giá; dịch vụ đổi tiền; dịch vụ ủy thác tài sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ định giá tài sản; dịch vụ đầu tư quỹ.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng hóa; dịch vụ lưu kho; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ bốc dỡ hàng hóa.

Nhóm 40: Dịch vụ mài mòn; dịch vụ đánh bóng; dịch vụ mạ kim loại quý; dịch vụ đúc kim loại quý; dịch vụ bọc kim loại quý; dịch vụ trạm trổ; dịch vụ cán kim loại; dịch vụ in mẫu vẽ.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghề.

(111) **4-0508806**
(210) 4-2020-15858
(181) 11/05/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 11/05/2020

(531) 3.1.1; 3.1.16; 26.1.1; 26.1.6; 26.7.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ ASEAN (VN)
Số 239, phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Bộ đồ bàn ăn làm bằng kim loại quý (dao, dĩa và thìa); dụng cụ cầm tay thao tác thủ công làm bằng kim loại quý.

Nhóm 14: Đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức; các bộ phận của đồ trang sức; đồ kim hoàn; ngọc; ngọc giả; ngọc trai; ngọc trai giả; kim cương; đá quý; đá bán quý; vàng thô, vàng miếng, vàng thỏi hoặc vàng dát mỏng; hộp đựng đồ trang sức; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, đá quý; tượng bằng kim loại quý, đá quý; khuy măng sét; kẹp cài ca vát.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: bộ đồ bàn ăn làm bằng kim loại quý, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công làm bằng kim loại quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, đồ trang sức, các bộ phận của đồ trang sức, đồ kim hoàn, ngọc, ngọc giả, ngọc trai, ngọc trai giả, kim cương, đá quý, đá bán quý, vàng thô, vàng miếng, vàng thỏi hoặc vàng dát mỏng, hộp đựng đồ trang sức, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, đá quý, tượng bằng kim loại quý, đá quý, khuy măng sét, kẹp cài ca vát trong siêu thị, đại siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích, cửa hàng chuyên biệt, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ kế toán; dịch vụ tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ bán đấu giá; quảng cáo bán hàng hóa; nghiên cứu và phân tích thị trường; dịch vụ đánh giá kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại, trưng bày sản phẩm.

Nhóm 36: Dịch vụ định giá đồ trang sức quý; dịch vụ định giá các tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ đại diện bảo lãnh; dịch vụ tư vấn bảo hiểm; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ ký gửi các đồ vật quí giá; dịch vụ đổi tiền; dịch vụ ủy thác tài sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ định giá tài sản; dịch vụ đầu tư quỹ.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng hóa; dịch vụ lưu kho; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ bốc dỡ hàng hóa.

Nhóm 40: Dịch vụ mài mòn; dịch vụ đánh bóng; dịch vụ mạ kim loại quý; dịch vụ đúc kim loại quý; dịch vụ bọc kim loại quý; dịch vụ trạm trổ; dịch vụ cán kim loại; dịch vụ in mẫu vẽ.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghề.

(111) **4-0508807**
(210) 4-2020-22165
(181) 15/06/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

LYSA

(151) 09/10/2024
(220) 15/06/2020

(731) CÔNG TY TNHH FMD VIỆT NAM (VN)
Số 57/124, đường Nguyễn Hoàng Tôn, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: dụng cụ cho mục đích gia dụng làm bằng inox, dụng cụ nhà bếp làm bằng inox cụ thể là thau inox, muỗng inox, đũa inox, bát inox, bồn rửa chén inox, khay inox, ca bằng inox, thớt inox, kẹp gắp thức ăn bằng inox.

---

(111) **4-0508808**
(210) 4-2020-25271
(181) 01/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

FATION NOSCALMREPAIR

(151) 09/10/2024
(220) 01/07/2020

(731) VANILLASHU LIFESTYLE CO. LTD (GB)
Office 1783 182-184 High Street, North London, East Ham, United Kingdom E6 2JA

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu xả tóc.

---

(111) **4-0508809**
(210) 4-2020-27334
(181) 14/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 14/07/2020

(531) 3.7.17; 14.5.2; 18.5.7; 26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VIKI (VN)
76/9/3 Xuân Diệu, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình công nghiệp, công trình công cộng, dân dụng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

---

(111) **4-0508810**
(210) 4-2020-27589
(181) 15/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 15/07/2020

(531) 1.15.11; 3.9.16; 3.9.24; 8.7.5; 9.7.19; 11.3.7; 26.1.1
(591) Hồng, trắng, vàng, đen, cam.
(731) NGUYỄN NGỌC SOAN (VN)
10A1, Trần Quốc Toản, KDC An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0508811**
(210) 4-2020-36372
(181) 08/09/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

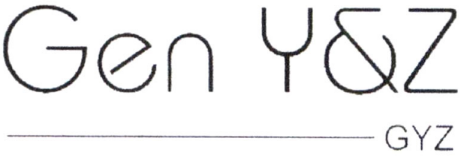

(151) 09/10/2024
(220) 08/09/2020

(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23
(731) HỘ KINH DOANH TTHAO STORE (VN)
Số 481, quốc lộ 22, ấp Bến Đò, xã Tân Phú, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; bóp (ví); cặp xách; ba lô.

---

(111) **4-0508812**
(210) 4-2020-36433
(181) 08/09/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 08/09/2020

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.11.8; 26.15.15
(591) Trắng, đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN CT (VN)
Số 32B đường Cao Thắng, phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán: mắt kính, đồng hồ, túi xách.

Nhóm 36: Hoạt động kinh doanh bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng.

---

(111) **4-0508813**
(210) 4-2020-50702
(181) 03/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

CASAPARTMENT
Tiện ích tối ưu, nâng tầm đẳng cấp

(151) 09/10/2024
(220) 03/12/2020

(531) 7.1.24; 7.3.2; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CAS APARTMENT (VN)
Số 73A đường Phú Mỹ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự-0943000040 (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Tư vấn đầu tư bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản.

---

(111) **4-0508814**
(210) 4-2021-18343
(181) 11/05/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tiger
PLATINUM
WHEAT LAGER

(151) 09/10/2024
(220) 11/05/2021

(531) 3.1.4; 3.1.16; 24.1.1; 25.1.9; 25.12.1
(591) Cam, đỏ, nâu, vàng, ghi, xanh dương, đen, trắng.
(731) HEINEKEN ASIA PACIFIC PTE. LTD. (SG)
459 Jalan Ahmad Ibrahim, Singapore 639934
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Bia; bia nặng (ale); bia nhẹ (lager); bia đen (stout); bia nâu (porter); đồ uống mạch nha; bia, bia nặng (ale), bia nhẹ (lager), bia đen (stout), và bia nâu (porter) tất cả đều không có cồn; đồ uống trên cơ sở bia, bia nặng (ale), bia nhẹ (lager), bia đen (stout), hoặc bia nâu (porter) là các loại bia có cồn hoặc không có cồn; cốc-tai trên cơ sở bia.

---

(111) **4-0508815**
(210) 4-2022-12317
(181) 08/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Miha

(151) 09/10/2024
(220) 08/04/2022

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ MINH HÂN (VN)
Đường số 8, tổ 2, ấp 2, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(111) **4-0508816**
(210) 4-2022-14970
(181) 26/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

North-South

(151) 09/10/2024
(220) 26/04/2022

(731) TRẦN BÌNH ĐỊNH (VN)
Số 12, ngõ 147, ngách 65 Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Máy tạo ô xy (dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0508817**
(210) 4-2022-14971
(181) 26/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ioxy

(151) 09/10/2024
(220) 26/04/2022

(731) TRẦN BÌNH ĐỊNH (VN)
Số 12, ngõ 147, ngách 65 Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thành Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Máy tạo ô xy (dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0508818**
(210) 4-2022-40033
(181) 26/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

JUSTFIT

(151) 09/10/2024
(220) 26/09/2022

(731) ĐÀO THIỆN NGHIỆP (VN)
Thôn Tân Khai, xã Thiện Phiến, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 28: Tạ tập luyện; dây tập trên không dùng để tập yoga; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị tập thể dục; vật chống dùng cho các vận động viên [dụng cụ thể thao]; thiết bị phục hồi cơ thể.

Nhóm 35: Mua bán: tạ tập luyện, dây tập trên không dùng để tập yoga, thiết bị tập luyện thể hình, thiết bị tập thể dục, vật chống dùng cho các vận động viên [dụng cụ thể thao], thiết bị phục hồi cơ thể, thảm dùng ở phòng tập thể dục, thảm tập thể thao, thảm tập thể dục, thảm tập thể dục dụng cụ, thảm dùng ở phòng tập thể dục, đai tập dán bụng, dùng điện, để kích thích cơ, dây chun kéo tập ngực [dụng cụ thể dục], dụng cụ bảo vệ vùng kín dùng trong thể thao.

---

(111) **4-0508819**
(210) 4-2022-41242
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 03/10/2022

(531) 2.5.21; 3.15.0; 3.17.0; 18.1.19; 21.1.25
(591) Hồng, hồng đậm, đỏ, cam, vàng, xanh dương, xanh lá cây, xanh cổ vịt, nâu, nâu nhạt, xám, tím, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LUÂN LOAN (VN)
Đội 7, thôn 2, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; Xe cộ đồ chơi; Mô hình đồ chơi; Nhân vật đồ chơi; Gấu bông.

---

(111) **4-0508820**
(210) 4-2022-46246
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 09/10/2024
(220) 02/11/2022

(531) 2.1.11; 3.7.3; 25.3.3; 25.3.13
(591) Xanh cổ vịt, vàng, cam, đỏ, đen, trắng, xám.
(731) NGUYỄN TẤN DŨNG (VN)
318/19/122 Thống Nhất, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại khách sạn, nhà hàng ăn uống và cung cấp (phục vụ) thức ăn/đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0508821**
(210) 4-2022-51048
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 3.9.16; 9.7.19
(591) Đen, trắng, cam đậm, cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MYGOODS (VN)
Văn phòng số 2.53 tầng 2, The EverRich Infinity, 290 An Dương Vương, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đông lạnh; thịt đông lạnh.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0508822**
(210) 4-2022-51115
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 21: Chậu nhựa trồng cây.

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 5.5.19; 5.13.25; 24.15.7; 25.1.5; 25.1.9
(731) CÔNG TY TNHH SONG THÀNH LA (VN)
Lô A20-21, đường số 6, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

---

(111) **4-0508823**
(210) 4-2022-51116
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 21: Chậu nhựa trồng cây.

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 5.5.19; 5.13.25; 24.15.7; 25.1.5; 25.1.9
(731) CÔNG TY TNHH SONG THÀNH LA (VN)
Lô A20-21, đường số 6, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

---

(111) **4-0508824**
(210) 4-2022-51117
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 21: Chậu nhựa trồng cây.

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 5.5.19; 5.13.25; 24.15.7; 25.1.5; 25.1.9
(731) CÔNG TY TNHH SONG THÀNH LA (VN)
Lô A20-21, đường số 6, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

---

(111) **4-0508825**
(210) 4-2022-51118
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 5.5.19; 5.13.25; 24.15.7; 25.1.5; 25.1.9
(731) CÔNG TY TNHH SONG THÀNH LA (VN)
Lô A20-21, đường số 6, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 21: Chậu nhựa trồng cây.

---

(111) **4-0508826**
(210) 4-2022-51133
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MP-HOLDINGS (VN)
Số 31 đường Louis 6 khu đô thị Louis City, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; đầu tư vốn.

---

(111) **4-0508827**
(210) 4-2022-51134
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MP-HOLDINGS (VN)
Số 31 đường Louis 6 khu đô thị Louis City, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; đầu tư vốn.

---

(111) **4-0508828**
(210) 4-2022-51135
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CEO CEOMASTER

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 24.1.1
(591) Trắng, xanh than.
(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)
Số 30, ngách 2, ngõ 76 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí và giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ giải trí.

---

(111) **4-0508829**
(210) 4-2022-51136
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EDUBIKE

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ QUỐC TẾ LANGMASTER (VN)
Số 30, ngách 2, ngõ 76 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí và giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ giải trí.

---

(111) **4-0508830**
(210) 4-2022-51137
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MASTERCOACH

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ QUỐC TẾ LANGMASTER (VN)
Số 30, ngách 2, ngõ 76 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tuyển dụng nhân sự; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; marketing; mua bán, xuất nhập khẩu sách và văn phòng phẩm.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí và giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ giải trí.

---

(111) **4-0508831**
(210) 4-2022-51138
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.1.8; 2.1.16; 5.3.20; 5.13.4; 5.13.25; 11.3.1; 24.1.1
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ QUỐC TẾ LANGMASTER (VN)
Số 30, ngách 2, ngõ 76 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí và giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ giải trí.

---

(111) **4-0508832**
(210) 4-2022-51146
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 25.5.2; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, cam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ UTOP (VN)
Tầng 8, toà nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần mềm máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính; linh kiện điện tử - viễn thông; thiết bị điều khiển từ xa.

Nhóm 35: Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (cho mục đích bán hàng); dịch vụ marketing trực tuyến; dịch vụ quảng cáo hỗ trợ cho quảng bá và tiếp thị bán hàng; bán buôn và bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, máy tính và các thiết bị viễn thông, và các sản phẩm phần mềm máy tính; dịch vụ tổng hợp thông tin vào cơ sở dữ liệu trong máy tính; dịch vụ hệ thống hóa thông tin vào máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; xây dựng ứng dụng phần mềm; tư vấn phần mềm giải pháp bán hàng; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; thiết lập nền tảng internet cho thương mại điện tử.

---

(111) **4-0508833**
(210) 4-2022-51148
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25; 26.1.1; 26.4.3; 26.4.9
(591) Vàng, đỏ, trắng, đen.
(731) LÊ THỊ BIỂN (VN)
Thôn Hào Lai, xã Cấp Tiến, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (Ageless) (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Tinh bột sen; bột chế biến từ củ sen; trà củ sen; đồ uống trên cơ sở trà sen; bún củ sen.

---

(111) **4-0508834**
(210) 4-2022-51165
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.13.1
(731) 1. CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ DƯỢC LIỆU ORGANIC (VN)
Số 24, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
2. DƯƠNG THỊ BÍCH HẠNH (VN)
P409, N3B, khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng); thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; chế phẩm vitamin.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị sử dụng trong phân tích y tế; khẩu trang y tế; thiết bị nano dùng cho mục đích y tế; mặt nạ bảo hộ dùng cho mục đích y tế; nhiệt kế cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508835**
(210) 4-2022-51172
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TƯ VẤN NGỌC HẢI (VN)
117-119-121 Vành Đai Trong, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất, nhập khẩu các sản phẩm: trái cây tươi, trái cây có múi tươi, trái cây đã chế biến, rau củ quả [tươi], rau củ quả [đã chế biến], rau củ [đóng hộp], rau đã sấy khô, thịt, thịt đã được bảo quản, thịt đóng hộp.

---

(111) **4-0508836**
(210) 4-2022-51175
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 2.3.1; 2.5.1; 2.5.3; 24.9.1
(591) Hồng, nâu, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HƯNG THỊNH VIỆT NAM (VN)
Đường Nguyễn Huy Nhuận, thôn Phú Thụy, xã Phú Thị, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; hạt đã qua chế biến: lạc (đậu phộng), hạnh nhân, hạt óc chó, hạt hướng dương; trứng; sữa đậu nành; phô mai; nước quả nấu đông; mứt quả ướt; mứt dâu; thịt bò khô; thịt gà khô; cánh gà, đã chế biến; thịt dê; chân gà, đã chế biến.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thạch trái cây [dạng bánh kẹo]; sô -cô- la; bánh ngọt; bánh kẹo hạnh nhân; cà phê; trà (chè); ca cao; đường.

---

(111) **4-0508837**
(210) 4-2022-51716
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ESME

(151) 10/10/2024
(220) 05/12/2022

(731) LÊ THUỲ DƯƠNG (VN)
2606 Park3 Times City, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0508838**
(210) 4-2022-51717
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 1.15.11; 11.7.3
(731) BÙI THỊ PHƯƠNG NGUYÊN (VN)
147/2e Tân Thới 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(111) **4-0508839**
(210) 4-2022-51730
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHOMEL

(151) 10/10/2024
(220) 05/12/2022

(731) ĐỖ THỊ THÙY DƯƠNG (VN)
Căn hộ 2406 tầng 24 tòa nhà S1.06 khu đô thị Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Trang sức bằng vàng, bạc, kim loại quý; đá quý; ngọc trai (đồ trang sức); đồng hồ.

---

(111) **4-0508840**
(210) 4-2022-51731
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EBICY

(151) 10/10/2024
(220) 05/12/2022

(731) TRỊNH THỊ NGỌC LAN (VN)
Số 19, Paris 19 Vinhomes, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy, xe đạp điện và phụ tùng của chúng; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện.

---

(111) **4-0508841**
(210) 4-2022-50764
(181) 29/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ADVANTA

(151) 10/10/2024
(220) 29/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI ADVANTA (VN)
Thôn Chi Long, xã Ngọc Long, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 01: Hóa chất phụ gia cho ngành sơn.

Nhóm 02: Sơn bột tĩnh điện; chất phủ dạng bột.

Nhóm 35: Mua bán sơn và chất phụ gia cho ngành sơn.

---

(111) **4-0508842**
(210) 4-2022-50967
(181) 30/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 30/11/2022

(531) 26.4.18; 26.11.9
(731) LÊ THỊ NGA (VN)
147 Phùng Quán, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; bánh kẹo; kem lạnh; thực phẩm trên cơ sở tinh bột gạo; chè ngọt (không phải trà).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0508843**
(210) 4-2022-50968
(181) 30/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 30/11/2022

(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.5
(591) Đen, vàng, nâu.
(731) TRẦN THỊ THOA (VN)
Tổ 39, khóm 1, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc da mặt.

---

(111) **4-0508844**
(210) 4-2022-50974
(181) 30/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 30/11/2022

(531) 8.1.6; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.1
(591) Đen, đỏ, cam, vàng, trắng, xanh lá cây, nâu.
(731) TRẦN NGUYỄN NHƯ MAI (VN)
37/62, tổ 47, Kp4, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ hamburger; nước sốt; đồ gia vị; cơm trộn rau củ và thịt bò (món cơm bibimbap); cà phê; bánh mì kẹp xúc xích (hot dog).

---

(111) **4-0508845**
(210) 4-2022-50983
(181) 30/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ipealing

(151) 10/10/2024
(220) 30/11/2022

(731) TÀO MINH HÙNG (VN)
467 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy (liên quan đến luật và sở hữu trí tuệ); xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; gia sư; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; khoá đào tạo từ xa.

Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; cung cấp thông tin về luật và sở hữu trí tuệ.

---

(111) **4-0508846**
(210) 4-2022-50985
(181) 30/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MEDIWORLD GROUP
Giải pháp như chuyên gia - Tận tâm như người nhà

(151) 10/10/2024
(220) 30/11/2022

(531) 19.13.21; 25.3.3; 25.5.1
(591) Trắng, cam, xanh lá cây.
(731) HỒ VĂN HIỀN (VN)
164A Hoàng Văn Thụ, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; giảng dạy (như giảng dạy trong lĩnh vực y học); dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

Nhóm 44: Tư vấn trong lĩnh vực y dược (như tư vấn dược phẩm); tư vấn sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ trị liệu.

---

(111) **4-0508847**
(210) 4-2022-51005
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 3.7.14
(591) Trắng, đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(111) **4-0508848**
(210) 4-2022-51008
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

automocar

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AUTOMOCAR VIỆT NAM (VN)
Số 16, LK 4A, khu đô thị liền kề Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: màn hình ô tô, camera dùng cho ô tô, các loại cảm biến cho ô tô, cảm biến áp suất lốp dùng cho ô tô, thiết bị định vị không dây OBD dùng cho ô tô, các loại đèn chiếu sáng cho ô tô, loa cho ô tô, phần mềm cho ô tô, phụ kiện và phụ tùng cho ô tô.

---

(111) **4-0508849**
(210) 4-2022-51013
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LDM

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 26.3.1
(591) Trắng, đỏ, xanh dương, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG L DESIGN (VN)
168 Nguyễn Thị Tú, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; thi công nội thất.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế công nghiệp; thiết kế trang phục; tư vấn thiết kế trang web.

---

(111) **4-0508850**
(210) 4-2022-51016
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SITAZUCA

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(731) MYLAN LABORATORIES LIMITED (IN)
Plot No. 564/A/22, Road No. 9 2, Jubilee Hills, Hyderabad - 500 034, Telangana, India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm y tế và dược phẩm; chế phẩm y tế và dược phẩm để điều trị bệnh tiểu đường.

---

(111) **4-0508851**
(210) 4-2022-51017
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Viamitus

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(731) MYLAN LABORATORIES LIMITED (IN)
Plot No. 564/A/22, Road No. 92, Jubilee Hills, Hyderabad - 500 034, Telangana, India

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm y tế và dược phẩm; chế phẩm y tế và dược phẩm để điều trị bệnh tiểu đường.

---

(111) **4-0508852**
(210) 4-2022-51027
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BO-Eye

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(731) JFE STEEL KABUSHIKI KAISHA (JFE STEEL CORPORATION) (JP)
2-3 Uchisaiwaicho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giám sát từ xa có camera và máy phân tích hình ảnh để phát hiện các vấn đề xảy ra trong quá trình luyện thép; thiết bị kiểm tra/giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thiết bị phân tích hình ảnh; camera cho mục đích công nghiệp; máy ảnh nhiệt; chương trình máy vi tính, có thể tải xuống; phần mềm nhận dạng hình ảnh, có thể tải xuống; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [pda]; thiết bị và dụng cụ viễn thông; thiết bị đo, bằng điện.

Nhóm 42: Tạo và phát triển các chương trình máy tính để xử lý dữ liệu hình ảnh để sử dụng trong thiết bị giám sát từ xa; thiết kế, lập trình và bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp các chương trình máy tính trên mạng dữ liệu; cho thuê phần cứng máy tính; thiết kế máy móc, thiết bị và dụng cụ; dịch vụ thiết kế liên quan đến phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy công nghiệp; dịch vụ thử nghiệm và nghiên cứu liên quan đến máy móc, thiết bị và dụng cụ; phân tích hệ thống máy tính.

---

(111) **4-0508853**
(210) 4-2022-51035
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LAYAGREEN

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ASA (VN)
Cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước tẩy rửa đa năng, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước thơm; dầu gội xả tóc.

---

(111) **4-0508854**
(210) 4-2022-51036
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FERCAYL

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ THIÊN NAM (VN)
20/28/72 Hồ Đắc Di, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0508855**
(210) 4-2022-51038
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NOREPINE

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ THIÊN NAM (VN)
20/28/72 Hồ Đắc Di, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0508856**
(210) 4-2022-51039
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EUCALEN

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ THIÊN NAM (VN)
20/28/72 Hồ Đắc Di, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0508857**
(210) 4-2022-51040
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BUSAME

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ THIÊN NAM (VN)
20/28/72 Hồ Đắc Di, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0508858**
(210) 4-2022-51041
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BIOCEFTIN

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ THIÊN NAM (VN)
20/28/72 Hồ Đắc Di, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0508859**
(210) 4-2022-51043
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ANARIDEX

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ THIÊN NAM (VN)
20/28/72 Hồ Đắc Di, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chi Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0508860**
(210) 4-2022-51047
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MEINEST VIETNAM

(151) 10/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 1.15.11; 6.1.2; 24.17.25; 26.11.8; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH MEI NEST (VN)
187/18B Cô Giang, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức và điều khiển hội thảo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; trường đào tạo nghề nghệ thuật như nhạc công, ca sĩ, người dẫn chương trình (mc), diễn viên; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(111) **4-0508861**
(210) 4-2022-50712
(181) 29/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Xlanxl 신선 기쁘다

(151) 10/10/2024
(220) 29/11/2022

(731) TẠ VĂN SƠN (VN)
Thôn Chùa, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; tinh dầu; kem làm trắng da; dầu gội; son môi.

---

(111) **4-0508862**
(210) 4-2022-50715
(181) 29/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 29/11/2022

(531) 2.9.1
(591) Xanh da trời đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN HÃNG PHIM LỤC LẠC (VN)
62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

---

(111) **4-0508863**
(210) 4-2022-50716
(181) 29/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 29/11/2022

(531) 2.9.1
(591) Xanh da trời đậm.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN HÃNG PHIM LỤC LẠC (VN)
62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

---

(111) **4-0508864**
(210) 4-2022-50718
(181) 29/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 29/11/2022

(531) 26.11.9
(731) GAGA BEVERAGES (THAILAND) COMPANY LIMITED (TH)
8/63 Chuanchuen Modus-Viphavadi Village, Viphavadi Rangsit Road, Sanambin, Don Mueang, Bangkok, 10210, Thailand
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(111) **4-0508865**
(210) 4-2022-50719
(181) 29/11/2032
(300) 65481706 22/06/2022 CN
(450) 25/11/2024 440
(540)

Morbidelli

(151) 10/10/2024
(220) 29/11/2022

(731) POWERLINK TECHNOLOGY AND INVESTMENT COMPANY LIMITED (CN)
Unit D, 12/F, Seabright Plaza, 9-23 Shell Street, North Point, Hong Kong, HK

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe tay ga; thùng (hộp) và túi sau xe máy; xe máy địa hình; xe địa hình; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe máy; xe máy điện; xe đạp; xe đạp điện; kính chắn gió; ghế ngồi của xe cộ; xe scutơ điện.

---

(111) **4-0508866**
(210) 4-2022-50720
(181) 29/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AN-RACK
Network Solutions & Optical Systems

(151) 10/10/2024
(220) 29/11/2022

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 26.1.9; 26.15.1

(591) Xanh lá cây, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SỐ AN NAM (VN)
Số 363 phố Nguyễn Khang, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị mạng; tủ mạng (hộp chứa thiết bị mạng); máy và thiết bị viễn thông; máy, thiết bị điện tử và phụ tùng của chúng; thiết bị quang (dây cáp quang).

---

(111) **4-0508867**
(210) 4-2022-50744
(181) 29/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ASIPAC

(151) 10/10/2024
(220) 29/11/2022

(531) 1.5.1; 1.13.10; 25.7.6; 25.7.7; 26.11.9; 26.15.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASIA PACIFIC (VN)
60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh; khảo sát kinh doanh thương mại; dịch vụ nghiên cứu và khảo sát thị trường; dịch vụ môi giới kinh doanh thương mại; dịch vụ kế toán.

Nhóm 41: Dịch vụ dịch thuật; dịch vụ soạn thảo văn bản.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tư vấn và đại diện về sở hữu công nghiệp; dịch vụ tư vấn về bản quyền tác giả; dịch vụ giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; đại diện theo uỷ quyền của khách hàng; dịch vụ đăng ký mã số mã vạch.

---

(111) **4-0508868**
(210) 4-2022-50761
(181) 29/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

T&D COMPANY
Nghĩ lớn để thành công

(151) 10/10/2024
(220) 29/11/2022

(531) 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ T&D (VN)
Số 90, ngách 35, ngõ Giếng Mứt, phố Bạch Mai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Kết cấu thép.

Nhóm 09: Pin mặt trời.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất, nhập khẩu.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ gọi vốn; dịch vụ cầm đồ.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải (logistic).

---

(111) **4-0508869**
(210) 4-2022-50762
(181) 29/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TAMAN
An tâm đầu tư

(151) 10/10/2024
(220) 29/11/2022

(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ TÂM AN FINANCE (VN)
Số 183 đường Bờ Sông Sét, ngõ 135 Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ gọi vốn từ cộng đồng, gọi vốn đầu tư.

---

(111) **4-0508870**
(210) 4-2022-53171
(181) 13/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 13/12/2022
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh dương, ghi xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FIRSTCOM DIGITAL (VN)
184 Lê Văn Thịnh, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Fas Invest. (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo.

---

(111) **4-0508871**
(210) 4-2023-00196
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NOLA (VN)
LK. B03, Dự án khu nhà ở thấp tầng A1TT1, đường Nguyễn Văn Huyên kéo dài, khu đô thị Tây Hồ Tây, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

---

(111) **4-0508872**
(210) 4-2023-00247
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2023
(531) 16.3.17; 26.15.15
(591) Xanh than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIAO NHẬN SKY QUEEN (VN)
22 đường N7, khu phố 3, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Đại lý làm thủ tục hải quan.

Nhóm 39: Dịch vụ chuyển phát nhanh [hàng hóa và thư tín]; dịch vụ logistics (dịch vụ hậu cần vận tải); vận tải; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; dịch vụ vận tải đa phương thức quốc tế; dịch vụ đại lý giao nhận hàng hóa trong nước và quốc tế; dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu.

---

(111) **4-0508873**
(210) 4-2023-00248
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

THỊNH SANG

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2023

(731) LÊ THỊ XUÂN SANG (VN)
Phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản khô: cá khô, tôm khô, mực khô, nước mắm, nước mắm cá cơm, mắm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thủy hải sản khô: cá khô, tôm khô, mực khô, nước mắm, nước mắm cá cơm, mắm.

---

(111) **4-0508874**
(210) 4-2023-00249
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CHAU SUM (VN)
Tổ 6, ấp Tô Thuận, xã Núi Tô, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Tập giấy vẽ; màu nước [để vẽ]; bút vẽ; bút lông để vẽ; giấy dùng để vẽ và viết thư pháp; ảnh chụp.

---

(111) **4-0508875**
(210) 4-2023-00250
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2023

(531) 3.7.7; 3.7.24

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) ĐẶNG VĂN LUÂN (VN)
Thôn Gia Phú, xã Tân Dân, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (nghệ thuật, giải trí); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram).

---

(111) **4-0508876**
(210) 4-2023-00271
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MINDSTORE
CHẤT LIỆU TẠO NÊN THƯƠNG HIỆU

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2023
(531) 1.15.15; 25.1.25; 26.3.23; 26.11.12
(731) NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT (VN)
Đồng Hương, Hương Mạc, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thời trang.

---

(111) **4-0508877**
(210) 4-2023-00275
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Alfamil

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONEGROUP (VN)
Số 86 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; sữa non (sữa bột cho trẻ em).

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bổ sung thêm một số thành phần (thành phần chính là sữa, không phải thực phẩm bổ sung và không dùng cho mục đích y tế); sữa non tổ yến; sữa bột (không dùng cho mục đích y tế); tổ yến

---

(111) **4-0508878**
(210) 4-2023-00436
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 05/01/2023
(531) 25.3.3
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECONOMIC UNION (VN)
Lô CN 09, cụm công nghiệp Cẩm Thịnh, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Vòi phun bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); van ống nước bằng kim loại; miệng vòi bằng kim loại; vòi bằng kim loại cho thùng.

Nhóm 17: Van cao su; van cao su dùng cho hệ thống hóa chất.

Nhóm 20: Van nhựa; van nhựa pvc dùng cho hệ thống hóa chất; tất cả không là bộ phận của máy.

---

(111) **4-0508879**
(210) 4-2023-00440
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 05/01/2023

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN FUNHOME (VN)
Số 6, ngõ 47 Nam Dư, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN & CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; quản lý bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Thi công xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng, cầu đường, thủy lợi; dịch vụ giám sát xây dựng công trình xây dựng; dịch vụ thi công trang trí nội - ngoại thất; san lấp mặt bằng; tư vấn xây dựng.

---

(111) **4-0508880**
(210) 4-2023-00441
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 05/01/2023

(531) 7.3.11; 24.15.1; 24.15.7; 26.13.25
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN KIM GROUP (VN)
Lô 01- CTT04 - Luxury Kiến Hưng, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN & CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thảo dược; thuốc dùng cho người.

---

(111) **4-0508881**
(210) 4-2023-00085
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.17; 3.7.19; 26.3.23
(731) NGUYỄN HỒNG ANH THƯ (VN)
Ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; tinh dầu thơm.

---

(111) **4-0508882**
(210) 4-2023-00094
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540) YANGHI

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023
(731) PHAN THỊ TUYẾT TRINH (VN)
Tổ 3, thị trấn Kon Dõng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0508883**
(210) 4-2023-00103
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540) AGRIPLAST™

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023
(731) CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG THUẬN THÀNH (VN)
1081 ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 17: Màng phủ bằng nhựa dùng trong nông nghiệp.

---

(111) **4-0508884**
(210) 4-2023-00105
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023
(531) 5.5.20; 6.1.2; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Da cam, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THỊNH THOA (VN)
Số 18 ngõ 93 Lý Nam Đế, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trứng các loại.

---

(111) **4-0508885**
(210) 4-2023-00115
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

POPHEN

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023

(731) SUZHOU POPHEN ENVIRONMENTAL TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
3F, Room 13, No.88, Baifu Road, Kunshan Development Zone, Jiangsu Province China 215300

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Nhà tiền chế [bộ lắp ghép] bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật liệu xây dựng chịu lửa bằng kim loại.

Nhóm 17: Vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách điện, cách nhiệt; bông khoáng [cách ly]; thạch cao cách điện, cách nhiệt; len thủy tinh để cách điện, cách nhiệt.

---

(111) **4-0508886**
(210) 4-2023-00118
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Y Tâm Đường

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023

(731) NGUYỄN HỮU TRƯỜNG (VN)
40/4C Phan Văn Hớn, ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH BẢN QUYỀN QUỐC TẾ (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ trị liệu.

---

(111) **4-0508887**
(210) 4-2023-00119
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bác sĩ Trường
Y Tâm Đường

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023

(731) NGUYỄN HỮU TRƯỜNG (VN)
40/4C Phan Văn Hớn, ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH BẢN QUYỀN QUỐC TẾ (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ trị liệu.

---

(111) **4-0508888**
(210) 4-2023-00121
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023

(531) 1.3.1; 1.15.15; 1.15.23; 25.12.1
(591) Đỏ, xanh ánh kim.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNPLA (VN)
Lô E1, E2 KCN Đình Trám, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 17: Bán thành phẩm chất dẻo và nhựa sử dụng trong sản xuất (nhựa).

---

(111) **4-0508889**
(210) 4-2023-00141
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023

(591) Vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VỆ SINH 24H (VN)
C9/16A32 Bùi Thanh Khiết, khu phố 3, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: lavabo, tủ lavabo, gương soi trang trí, tủ gương treo tường, bồn tắm, bồn cầu, bồn tiểu nam, kệ treo phòng tắm, vòi sen, vòi xịt nước trong nhà vệ sinh.

---

(111) **4-0508890**
(210) 4-2023-00145
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 9.1.10; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ VIETHOUSE (VN)
10 chung cư A (tầng trệt), đường Nguyễn Thái Học, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TẦM NHÌN MỚI (FRESHVIEW) (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Thời trang may mặc (quần, áo).

---

(111) **4-0508891**
(210) 4-2023-00146
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LÃNH NAM

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023

(531) 26.4.18
(591) Xanh lam đậm, vàng.
(731) LÊ HỮU TÍN (VN)
267/2 Nguyễn Huệ, khóm 1, phường 2, thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TẦM NHÌN MỚI (FRESHVIEW) (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Hủ tiếu; bột gạo; cà phê; socola; gạo; gia vị.

---

(111) **4-0508892**
(210) 4-2023-00153
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Merit

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023

(731) LÊ VIẾT CƯỜNG (VN)
76/828D Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán; trưng bày sản phẩm: cà phê, cà phê hạt, cà phê bột, cà phê rang xay.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, quán trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0508893**
(210) 4-2023-00154
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BẢO HƯNG

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG BẢO HƯNG (VN)
DV-12-LK-281 khu đất dịch vụ Hòa Bình, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; sữa đặc; sữa chua.

---

(111) **4-0508894**
(210) 4-2023-00160
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023

(531) 3.7.7; 3.7.24; 11.3.3; 11.3.4
(591) Xanh lá cây.
(731) HỒ THANH HIẾU (VN)
28 Đường 2, KP 3 Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(111) **4-0508895**
(210) 4-2023-00179
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bột chuối xanh QNa Farm

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2023

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QNA FARM (VN)
Thôn 3, xã Tiên Ngọc, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 29: Bột chuối xanh; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: bột chuối xanh; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

---

(111) **4-0508896**
(210) 4-2023-00182
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2023

(531) 1.15.11; 25.7.6; 25.7.7
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) TRẦN LINH TÂM (VN)
T2-1204 Palm Heights, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Tượng bán thân bằng sứ, gốm; đồ gốm, sứ cho mục đích gia đình; đồ gốm, sứ để chứa đựng; chậu hoa; lọ cắm hoa.

---

(111) **4-0508897**
(210) 4-2023-00189
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2023

(531) 24.17.5; 25.1.25; 25.7.25
(591) Xanh lục, hồng, trắng, vàng, xanh cổ vịt, xanh lam, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VÀ GIẢI TRÍ HÒA BÌNH (VN)
Số nhà 375 đường Cù Chính Lan, tổ 3 - phường Đồng Tiến - thành phố Hoà Bình - tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; cho thuê đạo cụ làm phim; dịch vụ chỉnh sửa video cho các sự kiện; sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

---

(111) **4-0508898**
(210) 4-2023-00191
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2023

(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.15.11; 24.15.21; 26.5.1
(591) Đỏ, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẬT LIỆU XÂY DỰNG TIẾN TRƯỜNG (VN)
70/48 Ấp 3, xã Nhi Bình, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng.

Nhóm 22: Dây và dây thừng; lưới; lều (trại) và vải dầu/vải nhựa/vải bạt; bao bì đựng để vận chuyển và lưu giữ nguyên liệu dạng rời.

Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(111) **4-0508899**
(210) 4-2023-00194
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2023

(531) 24.15.7; 25.1.25; 26.3.1; 26.11.12
(591) Xanh, trắng, đen.
(731) HOÀNG NGUYÊN BÌNH (VN)
Số 70 ngõ Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ kiện tụng; tư vấn sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

---

(111) **4-0508900**
(210) 4-2023-00195
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2023

(531) 1.15.3; 3.7.17; 5.3.13; 5.7.21; 5.7.23; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỪA NĂNG LƯỢNG (VN)
Thửa đất số 465, tờ bản đồ số 29, ấp 3, xã Hưng Nhượng, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 29: Mứt dừa (mứt ướt từ quả dừa); nước cốt dừa dùng cho mục đích nấu ăn; dầu dừa dùng cho thực phẩm; bơ dừa; thạch dừa.

Nhóm 30: Mứt dừa khô [bánh kẹo]; bánh kẹo chế biến từ dừa (như kẹo dừa, bánh quy dừa).

Nhóm 31: Quả dừa tươi; sọ dừa; cùi dừa khô; cây giống dừa.

Nhóm 32: Nước dừa [đồ uống]; nước cốt dừa [đồ uống]; đồ uống chế từ quả dừa (tất cả đều không chứa cồn).

Nhóm 35: Mua bán: "mứt dừa (ướt), nước cốt dừa (dùng cho mục đích nấu ăn), dầu dừa dùng cho thực phẩm, thạch dừa, bơ dừa, quả dừa tươi, sọ dừa, cùi dừa khô, cây giống dừa, mứt dừa (khô), kẹo dừa, bánh quy dừa, bánh kẹo chế biến từ dừa, nước cốt dừa (đồ uống), nước dừa (đồ uống), thực phẩm chế biến từ quả dừa, đồ uống giải khát chế biến từ quả dừa (không có cồn)".

---

(111) **4-0508901**
(210) 4-2022-47717
(181) 11/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MAKIDA

(151) 10/10/2024
(220) 11/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH MAKIDA VIỆT NAM (VN)
92/5/10 đường 160, phường Tăng Nhơn Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Động cơ diesel (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); van (bộ phận của máy); máy bơm; máy phát điện; máy nổ; máy hàn điện.

---

(111) **4-0508902**
(210) 4-2022-52590
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KHANG DŨNG

(151) 10/10/2024
(220) 09/12/2022

(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TM-DV KHANG DŨNG (VN)
STH24.15 đường số 10, khu đô thị mới Lê Hồng Phong I, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 21: Tăm bông vệ sinh tai.

---

(111) **4-0508903**
(210) 4-2022-52599
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

M2B
KHỎE MẠNH - AN TOÀN - THÂN THIỆN

(151) 10/10/2024
(220) 09/12/2022

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(731) NGUYỄN VIẾT TRƯỜNG (VN)
Xóm 8, xã Xuân Đài, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: xe đạp, bánh xe đạp, nan hoa bánh xe đạp, vành bánh xe đạp, moay-ơ xe đạp, lốp xe đạp, rơ moóc dùng cho xe đạp, yên xe đạp, bàn đạp xe đạp, chắn bùn xe đạp, động cơ cho xe đạp, chân chống xe đạp, ghi đông xe đạp, khung xe đạp, đùi đĩa xe đạp, xích xe đạp, phanh xe đạp, chuông xe đạp, giỏ xe đạp.

---

(111) **4-0508904**
(210) 4-2022-52600
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bila kids

(151) 10/10/2024
(220) 09/12/2022

(731) LÂM THỊ BÍCH (VN)
Số nhà 19b, ngõ 79/16, đường Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: đồ chơi xây dựng, bàn cờ, búp bê, đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn, thiết bị trò chơi, trò chơi, mặt nạ đồ chơi, nhà chơi cho trẻ em, trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông, gấu bông, nhân vật đồ chơi, điện thoại đồ chơi, mô hình đồ chơi, rô-bốt đồ chơi, xe cộ đồ chơi, đồ chơi.

---

(111) **4-0508905**
(210) 4-2022-52607
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 09/12/2022

(591) Xanh đen, trắng.
(731) HỨA GIA QUY (VN)
27/5B Nơ Trang Gưh, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 24: Rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm cửa ra vào; rèm cửa dạng lưới; rèm tắm bằng vải hoặc nhựa; dải giữ rèm làm băng vật liệu dệt; rèm mắt cáo [bằng vải].

---

(111) **4-0508906**
(210) 4-2022-52610
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Serein

(151) 10/10/2024
(220) 09/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(111) **4-0508907**
(210) 4-2022-52611
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PLUVIO

(151) 10/10/2024
(220) 09/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(111) **4-0508908**
(210) 4-2022-52612
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

POSAMI

(151) 10/10/2024
(220) 09/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(111) **4-0508909**
(210) 4-2022-52649
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LS LAW FIRM

(151) 10/10/2024
(220) 09/12/2022

(531) 2.9.16
(591) Xanh lục, cam, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH LS VÀ CỘNG SỰ (VN)
Số 83 đường 37, khu nhà ở công ty Đông Nam, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật.

---

(111) **4-0508910**
(210) 4-2022-52784
(181) 12/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PUNCH HING

(151) 10/10/2024
(220) 12/12/2022

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SAIGON SPORTS CLUB (VN)
514B Huỳnh Tấn Phát, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Balô; túi thể thao.

Nhóm 25: Quần áo thể dục; giày tập thể dục; bộ đồng phục võ thuật đấu vật; ao thun tay ngắn; quần đùi ống rộng; mũ.

Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ đầu [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ mắt cá chân [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ cùi chỏ [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ hạ bộ [dụng cụ thể thao]; băng đa năng quấn tay [dụng cụ bảo vệ khi tập thể thao]; găng tay đấm bốc; túi để tập đấm; thiết bị tập thể dục; máy để tập luyện thể dục; robot đồ chơi; thiết bị trò chơi.

Nhóm 41: Trại tập luyện thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ huấn luyện cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình].

---

(111) **4-0508911**
(210) 4-2022-52785
(181) 12/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 12/12/2022

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SAIGON SPORTS CLUB (VN)
514B Huỳnh Tấn Phát, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Balô; túi thể thao.

Nhóm 25: Quần áo thể dục; giày tập thể dục; bộ đồng phục võ thuật đấu vật ngắn; quần đùi ống rộng; mũ.

Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ đầu [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ mắt cá chân [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ cùi chỏ [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ hạ bộ [dụng cụ thể thao]; băng đa năng quấn tay [dụng cụ bảo vệ khi tập thể thao]; găng tay đấm bốc; túi để tập đấm; thiết bị tập thể dục; máy để tập luyện thể dục; robot đồ chơi; thiết bị trò chơi.

Nhóm 41: Trại tập luyện thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ huấn luyện cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình].

---

(111) **4-0508912**
(210) 4-2022-52940
(181) 12/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

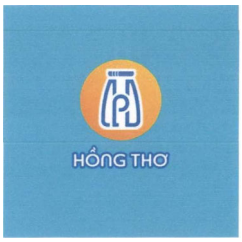

(151) 10/10/2024
(220) 12/12/2022

(531) 19.7.1; 26.1.1; 26.1.11; 26.15.3
(591) Trắng, xanh dương, xanh ngọc, vàng cam.
(731) NGUYỄN HỒNG THƠ (VN)
748/17 tỉnh lộ 15, ấp 5, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh mặn; bánh ngọt; bánh mì; bánh kem; bánh bông lan; bánh nướng.

---

(111) **4-0508913**
(210) 4-2022-52953
(181) 12/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TOPMUM

(151) 10/10/2024
(220) 12/12/2022

(731) HỘ KINH DOANH TRUNG TÂM SỮA PHƯỚC BÌNH (VN)
Khu phố 2, phường Phước Bình, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; tã lót trẻ em; bỉm trẻ em.

Nhóm 25: Quần áo cho trẻ sơ sinh và trẻ em.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi trẻ em.

---

(111) **4-0508914**
(210) 4-2022-52963
(181) 12/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NHÀ HÀNG HẢI SẢN SAI GON 6

(151) 10/10/2024
(220) 12/12/2022

(531) 4.3.3

(591) Vàng, xanh lá, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG HẢI SẢN SÀI GÒN 6 (VN)
K5/H207, tổ 52 khu phố 5, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú, cụ thể là, cung cấp nơi lưu trú tạm thời, đồ ăn và thức uống (do nhà hàng thực hiện); quán ăn tự phục vụ.

---

(111) **4-0508915**
(210) 4-2022-52964
(181) 12/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ecofast

(151) 10/10/2024
(220) 12/12/2022

(591) Xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU ECOFAST VIỆT NAM (VN)
Xóm 3, thôn Đồng Nhân, xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt: xà phòng; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm làm mềm vải; chế phẩm để ngâm giặt; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm tẩy trắng để giặt.

---

(111) **4-0508916**
(210) 4-2022-52979
(181) 12/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CYFENI

(151) 10/10/2024
(220) 12/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ SINH HỌC Y TẾ (VN)
31 Ngô Thời Nhiệm, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 10: Trang thiết bị y tế.

---

(111) **4-0508917**
(210) 4-2022-52981
(181) 12/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GOODTIFY

(151) 10/10/2024
(220) 12/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ SINH HỌC Y TẾ (VN)
31 Ngô Thời Nhiệm, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 10: Trang thiết bị y tế.

---

(111) **4-0508918**
(210) 4-2022-54096
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

THIÊN TUẤN
MOBILE

(151) 10/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 2.9.14; 2.9.15; 16.1.11
(731) HỘ KINH DOANH ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG THIÊN TUẤN (VN)
252 Đỗ Xuân Hợp, khu phố 4, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán (kinh doanh) điện thoại di động, các thiết bị đầu cuối, linh kiện điện tử, viễn thông, thiết bị nghe nhìn, máy nghe nhạc, camera quan sát.

---

(111) **4-0508919**
(210) 4-2022-54122
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 20/12/2022

(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1; 26.11.12
(591) Vàng ánh kim, trắng.
(731) VŨ XUÂN ĐẠT (VN)
713/11/12 Lê Đức Thọ, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo học viên; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ chuyển giao bí quyết (dịch vụ đào tạo); học viện.

---

(111) **4-0508920**
(210) 4-2022-54250
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 20/12/2022

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.5.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MỘC MAI (VN)
Số nhà B8, khu hỗn hợp 108 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu.

---

(111) **4-0508921**
(210) 4-2022-54279
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 20/12/2022

(731) HOÀNG HAI (VN)
Số nhà 19 ngõ 130 đường Lam Sơn, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa bát; nước giặt; nước xả vải; nước lau sàn; nước lau kính; nước tẩy rửa đa năng (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0508922**
(210) 4-2022-54280
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LOZZI
gold

(151) 10/10/2024
(220) 20/12/2022

(731) HOÀNG HAI (VN)
Số nhà 19 ngõ 130 đường Lam Sơn, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa bát; nước giặt; nước xả vải; nước lau sàn; nước lau kính; nước tẩy rửa đa năng (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0508923**
(210) 4-2022-54300
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HINENSOLAR

(151) 10/10/2024
(220) 20/12/2022

(731) ANFU CE LINK LIMITED (CN)
Anfu Industrial Park Jian City Of Jiangxi, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Biến tần quang điện; pin quang vontaic; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; tấm quang vontaic; thiết bị và hệ thống quang vontaic cho máy phát điện sử dụng năng lượng mặt trời.

---

(111) **4-0508924**
(210) 4-2022-54319
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AFIEX FOODS

(151) 10/10/2024
(220) 20/12/2022

(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 11.3.3

(591) Xanh lá cây, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG (VN)
Số 2045 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

(511) Nhóm 30: Gạo; bánh phở, bánh tráng; bún gạo; bột gạo; bột mì.

Nhóm 35: Mua bán: gạo, gạo nếp, rau củ quả; mua bán: các loại bánh từ gạo, gạo nếp.

---

(111) **4-0508925**
(210) 4-2022-54388
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 26.1.6
(731) CONWEAL TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Building 33, Zone 5, Cuigang Industrial Park, HuaiDe South Road and 1-4/F, Building 7, Xingwei Second Industrial Zone, Fuyong St., Bao'an Dist., Shenzhen, Guangdong, China 518100
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Hộp thuốc lá điếu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; bình sinh hơi cho người hút thuốc; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; thuốc lá điếu; túi đựng thuốc lá; dung dịch nicotine lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; diêm; đầu tẩu dùng cho đót hút thuốc lá; hộp thuốc lá điện tử.

---

(111) **4-0508926**
(210) 4-2022-54425
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(731) VŨ LAN CHI (VN)
229 Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa.

Nhóm 18: Ba lô, vali, túi xách, cặp da, cặp học sinh, ví.

Nhóm 25: Quần áo, giày, dép, mũ nón, tất, miếng lót bên trong giày, thắt lưng (trang phục).

Nhóm 26: Khoá móc giày, khoá cài của thắt lưng, dây buộc giày; đăng ten cho giày, khoá kéo, khoá cài.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu quần áo, giày, dép, mũ nón, túi xách, ví, vali, ba lô, cặp da, cặp học sinh, quảng cáo.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ/dịch vụ bảo vệ, quản lý quyền tác giả, dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ, dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, tư vấn tạo phong cách riêng cho trang phục cá nhân.

---

(111) **4-0508927**
(210) 4-2022-54484
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Rasor

(151) 10/10/2024
(220) 21/12/2022

(731) PHAN THÁI ĐỨC (VN)
53/61/2 ĐS 4, phường Bình Hưng Hòa B, quân Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

---

(111) **4-0508928**
(210) 4-2022-54485
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ty Thy

(151) 10/10/2024
(220) 21/12/2022

(731) PHAN THÁI ĐỨC (VN)
53/61/2 ĐS 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

---

(111) **4-0508929**
(210) 4-2022-54506
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SOJO Electric

(151) 10/10/2024
(220) 21/12/2022

(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ELKO THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ ĐIỆN TỬ (VN)
Số 4, ngõ 29/14, phố Thạch Cầu, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện: tủ bảng điện, cầu dao điện, cầu chì, dây cáp điện, thiết bị chống sét, công tắc điện, ổ cắm điện, thiết bị truyền dẫn tín hiệu.

---

(111) **4-0508930**
(210) 4-2022-54969
(181) 26/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Epione

(151) 10/10/2024
(220) 26/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG THIÊN NHIÊN KIM BÔI OLE (VN)
Khu Mớ Đá, thị trấn Bo, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 32: Nước khoáng thiên nhiên đóng chai (nước uống); nước khoáng ion kiềm.

---

(111) **4-0508931**
(210) 4-2023-00047
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BREATH BUDDIES

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023

(531) 2.9.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.4
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI ANB (VN)
290/14 Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mặt nạ bảo hiểm; bộ lọc dành cho mặt nạ hô hấp; mặt nạ phòng độc (không dùng cho hô hấp nhân tạo); mặt nạ phòng độc để lọc không khí; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn; mặt nạ bảo hộ.

---

(111) **4-0508932**
(210) 4-2023-00070
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DaiQi

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023

(731) CHU THỊ PHÍCH (VN)
Thôn An Rinh I, xã Tân Liên, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo tắm; quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; áo nịt ngực [áo lót]; quần lót; quần áo lót thấm mồ hôi; áo lót.

---

(111) **4-0508933**
(210) 4-2023-00078
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/01/2023

(531) 2.3.1; 2.3.11; 11.3.18; 25.7.22; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đỏ, trắng, nâu nhạt.
(731) DƯƠNG TRỌNG HIẾU (VN)
P112 nhà 5A ngõ 167 Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0508934**
(210) 4-2022-52313
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

COSSEAL

(151) 10/10/2024
(220) 07/12/2022

(731) DƯƠNG ĐỨC TOÀN (VN)
153, tổ 2, khu phố Long Mỹ, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Gối; gối tựa lưng; gối tựa đầu; đệm lót ghế; gối cổ; gối kê lưng.

---

(111) **4-0508935**
(210) 4-2022-52298
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 07/12/2022
(531) 1.15.11; 3.7.6; 4.5.1; 5.3.15; 5.3.20; 5.11.1; 25.5.25
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, nâu vàng, vàng nhạt, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0508936**
(210) 4-2022-52568
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ATRIUM

(151) 10/10/2024
(220) 09/12/2022
(531) 6.1.2; 24.15.21; 26.3.4; 26.3.23; 26.7.25; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH PRIME CAPITAL (VN)
Số 10, đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất (giường, tủ, bàn ghế).

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu (nội thất và trang thiết bị dùng trong nhà ở, nhà hàng); bán buôn nội thất (giường, tủ quần áo, bàn ghế, tủ văn phòng, bàn ăn, tủ bếp, đèn phòng bếp, tủ đựng đồ, thiết bị hút mùi); bán lẻ (đèn, bộ đèn điện, lương thực, thực phẩm, thuốc lá, thuốc lào).

---

(111) **4-0508937**
(210) 4-2022-52569
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ATRIUM

(151) 10/10/2024
(220) 09/12/2022

(531) 26.3.23; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH PRIME CAPITAL (VN)
Số 10, đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất (giường, tủ, bàn ghế).

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu (nội thất và trang thiết bị dùng trong nhà ở, nhà hàng); bán buôn nội thất (giường, tủ quần áo, bàn ghế, tủ văn phòng, bàn ăn, tủ bếp, đèn phòng bếp, tủ đựng đồ, thiết bị hút mùi); bán lẻ (đèn, bộ đèn điện, lương thực, thực phẩm, thuốc lá, thuốc lào).

---

(111) **4-0508938**
(210) 4-2022-52572
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

QUÁN NHỎ 7

(151) 10/10/2024
(220) 09/12/2022

(531) 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ HHĐT (VN)
Số 7 ngõ 25 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0508939**
(210) 4-2022-52576
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Sộ Syco

(151) 10/10/2024
(220) 09/12/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ THÙY VÂN (VN)
688/22 Hương lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; mũ nón; lót giày dùng hàng ngày.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán quần áo.

---

(111) **4-0508940**
(210) 4-2022-54252
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

QILEE
Fragrance For You

(151) 10/10/2024
(220) 20/12/2022

(591) Nâu.

(731) LÊ VĂN QUAN (VN)
100/64 Thiên Phước, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Son môi; phấn trang điểm; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

---

(111) **4-0508941**
(210) 4-2020-47687
(181) 17/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

FUKA

(151) 10/10/2024
(220) 17/11/2020

(731) HỘ KINH DOANH SẢN XUẤT DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI HIẾU HÀ (VN)
Nhà số 16, dãy B4, ngõ 8 Ngô Quyền, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; bộ cờ chơi các loại (cờ tướng, cờ vua); bàn cờ; đồ chơi lắp ghép.

---

(111) **4-0508942**
(210) 4-2021-00027
(181) 04/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Comcat A-Z

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2021

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG LÚA VÀNG (VN)
Lô M7-M8, đường N8, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ bệnh cây; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc; thuốc trừ sâu.

---

(111) **4-0508943**
(210) 4-2021-00028
(181) 04/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Comcat A-->Z

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2021

(531) 24.15.1; 24.15.8
(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG LÚA VÀNG (VN)
Lô M7-M8, đường N8, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ bệnh cây; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc; thuốc trừ sâu.

---

(111) **4-0508944**
(210) 4-2021-00029
(181) 04/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Comcat từ A đến Z

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2021

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG LÚA VÀNG (VN)
Lô M7-M8, đường N8, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ bệnh cây; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc; thuốc trừ sâu.

---

(111) **4-0508945**
(210) 4-2021-00030
(181) 04/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Comcat from A to Z

(151) 10/10/2024
(220) 04/01/2021

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG LÚA VÀNG (VN)
Lô M7-M8, đường N8, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ bệnh cây; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc; thuốc trừ sâu.

---

(111) **4-0508946**
(210) 4-2021-00976
(181) 11/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

DUBAISUN

(151) 10/10/2024
(220) 11/01/2021

(731) NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)
Ấp Ngọc Lâm 1, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; bồn tắm.

---

(111) **4-0508947**
(210) 4-2021-02864
(181) 22/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

BĐS HỢP THÀNH PHÁT

(151) 10/10/2024
(220) 22/01/2021

(731) LÊ VĂN NHỊ (VN)
Thôn 2, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản.

---

(111) **4-0508948**
(210) 4-2021-08296
(181) 10/03/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

SE SOLAR
Đồng hành dài lâu - Cùng nhau phát triển

(151) 10/10/2024
(220) 10/03/2021

(531) 1.3.1

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đậm, cam nhạt, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI NĂNG LƯỢNG SE SOLAR (VN)
49/13 Hoàng Dư Khương, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bơm nhiệt; tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: pin mặt trời, tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; lò nướng sử dụng năng lượng mặt trời, máy nước nóng năng lượng mặt trời, bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời; dịch vụ lắp đặt hệ thống điện công nghiệp; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

---

(111) **4-0508949**
(210) 4-2021-09952
(181) 19/03/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/03/2021
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(591) Đen, trắng, xanh lá, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN VÀ KHÁCH SẠN CUỘC SỐNG NHẸ NHÀNG LIGOT (VN)
Tầng 5, số 4 ngõ 34, phố Giang Văn Minh, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0508950**
(210) 4-2021-09953
(181) 19/03/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/03/2021
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(591) Đen, trắng, xanh lá, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN VÀ KHÁCH SẠN CUỘC SỐNG NHẸ NHÀNG LIGOT (VN)
Tầng 5, số 4 ngõ 34, phố Giang Văn Minh, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0508951**
(210) 4-2021-09954
(181) 19/03/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/03/2021
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(591) Đen, trắng, xanh lá, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN VÀ KHÁCH SẠN CUỘC SỐNG NHẸ NHÀNG LIGOT (VN)
Tầng 5, số 4 ngõ 34, phố Giang Văn Minh, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0508952**
(210) 4-2022-43378
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PAISON SENSE 5in1

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN A.I.O HOME (VN)
Số 11 Nguyễn An Ninh, phường Văn Miếu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 02: Sơn, véc ni, sơn phủ (sơn), chất bảo quản chống gỉ sét và chống hư hỏng gỗ, chất nhuộm màu gỗ.

---

(111) **4-0508953**
(210) 4-2022-46237
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

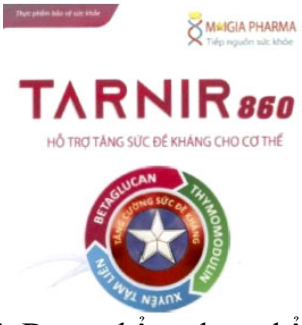

(151) 10/10/2024
(220) 02/11/2022
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.13.15; 24.15.13; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.5; 26.13.1
(591) Tím, vàng, xanh lá, xanh lam, xanh da trời, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM MAI GIA (VN)
LK4-08, cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508954**
(210) 4-2022-46238
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 02/11/2022
(531) 19.13.21; 26.1.2; 26.1.5; 26.1.6
(591) Trắng, xanh lá, vàng, xám, ghi, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (có mục đích y tế); thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt (có mục đích y tế).

Nhóm 10: Trang thiết bị y tế.

---

(111) **4-0508955**
(210) 4-2022-53355
(181) 14/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 14/12/2022

(531) 5.3.13; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng đậm.
(731) HOÀNG THU PHƯƠNG (VN)
B1-02 Shophouse Vinhomes Gardenia, phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); mũ; quần áo may sẵn; giày dép; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, bán buôn và bán lẻ các sản phẩm thời trang như: quần áo (trang phục), ví, giày, dép, thắt lưng, ba lô, túi xách; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; cho thuê vật liệu quảng cáo.

---

(111) **4-0508956**
(210) 4-2022-53902
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MESKA JOINWAY

(151) 10/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT KHẢ VI (VN)
01 đường 14E, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm như: nước giặt; nước rửa chén; nước rửa xe; nước lau sàn; chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508957**
(210) 4-2022-53903
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

WAY ME JOINWAY

(151) 10/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT KHẢ VI (VN)
01 đường 14E, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm như: nước giặt; nước rửa chén; nước rửa xe; nước lau sàn; chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508958**
(210) 4-2022-53907
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HYPERHOME

(151) 10/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) NGUYỄN NGỌC TÂN (VN)
Số 120 Lê Duẩn, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Bộ xử lý điều khiển nhà thông minh; công tắc ổ cắm điện có điều khiển; thiết bị điện trong gia đình vận hành tự động có điều khiển như: đèn điện; quạt; máy lạnh; thiết bị cảm biến; thiết bị truyền dẫn chuyển đổi phân phối năng lượng điện.

---

(111) **4-0508959**
(210) 4-2022-53928
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SPOILED

(151) 10/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9

(731) NGUYỄN CÔNG MINH (VN)
766/16/23/61 Cách Mạng Tháng 8, phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần, áo thời trang; giày, dép; mũ, nón.

---

(111) **4-0508960**
(210) 4-2022-54088
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Yiki Bee

(151) 10/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) NGUYỄN THỊ NỀN (VN)
Thôn Vĩnh Thế, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví tiền; ô (dù).

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); áo váy; khăn quàng cổ (khăn choàng cổ); đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0508961**
(210) 4-2016-11900
(181) 28/04/2026
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 28/04/2016

(531) 2.1.18; 2.1.23; 4.5.5; 4.5.21
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) LITTLE CAESAR ENTERPRISES, INC. (US)
2211 Woodward Avenue Detroit, Michigan 48201-3400 USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; đường; gạo; bột sắn hột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh ngọt và bánh kẹo; bánh pizza; mỳ ống; bột nhào để làm bánh pizza; bánh xăng-đuých; ổ bánh mỳ nhỏ; bánh sữa nhỏ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo và ngũ cốc; các sản phẩm bánh mỳ; bánh ngọt; bánh quy; bánh patê/bánh nướng/bánh hấp; bánh tạc; bánh ngọt hoa quả/caramen (bánh flăng); bánh quế; bánh rán; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; đồ ăn đã được chế biến chứa thành phần chính là bánh mỳ hoặc ngũ cốc; đá lạnh ăn được; mật ong; mật đường; nấm men; bột nở; muối; mù tạc; giấm; xốt [gia vị] và đồ gia vị; xốt salsa (nước xốt) và nước chấm (gia vị); gia vị; đá lạnh (tự nhiên hoặc nhân tạo) và kem lạnh.

---

(111) **4-0508962**
(210) 4-2016-11903
(181) 28/04/2026
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 28/04/2016

(531) 2.1.18; 2.1.23; 4.5.5; 4.5.21
(731) LITTLE CAESAR ENTERPRISES, INC. (US)
2211 Woodward Avenue Detroit, Michigan 48201-3400 USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; đường; gạo; bột sắn hột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh ngọt và bánh kẹo; bánh pizza; mỳ ống; bột nhào để làm bánh pizza; bánh xăng-đuých; ổ bánh mỳ nhỏ; bánh sữa nhỏ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo và ngũ cốc; các sản phẩm bánh mỳ; bánh ngọt; bánh quy; bánh patê/bánh nướng/bánh hấp; bánh tạc; bánh ngọt hoa quả/caramen (bánh flăng); bánh quế; bánh rán; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; đồ ăn đã được chế biến chứa thành phần chính là bánh mỳ hoặc ngũ cốc; đá lạnh ăn được; mật ong; mật đường; nấm men; bột nở; muối; mù tạc; giấm; xốt [gia vị] và đồ gia vị; xốt salsa (nước xốt) và nước chấm (gia vị); gia vị; đá lạnh (tự nhiên hoặc nhân tạo) và kem lạnh.

---

(111) **4-0508963**
(210) 4-2017-26309
(181) 21/08/2027
(450) 25/11/2024 440
(540)

VI - JA

(151) 10/10/2024
(220) 21/08/2017

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT NHẬT (VN)
Km 9, quốc lộ 5, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Phôi thép; thép xây dựng; thép hình; vật liệu xây dựng bằng kim loại; hợp kim của kim loại thường.

Nhóm 19: Xi măng.

Nhóm 35: Mua bán phôi thép, thép xây dựng và thép hình; xuất nhập khẩu phôi thép, thép xây dựng và thép hình; đại lý mua bán xi măng, sắt thép; mua bán các thiết bị dây chuyền công nghệ và thiết bị tự động hóa, thiết bị điện tự động hóa; xuất nhập khẩu công nghệ tự động, thiết bị điện tự động hóa.

Nhóm 37: Dịch vụ đóng tàu và thuyền; lắp đặt, sửa chữa các thiết bị dây chuyền công nghệ và thiết bị tự động hóa, thiết bị điện tự động hóa; lắp đặt hệ thống bảo vệ giám sát, hệ thống cảnh báo tự động; xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 39: Môi giới vận tải; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường biển, đường thủy nội địa, đường bộ; dịch vụ vận tải hành khách bằng đường biển, đường thủy nội địa, xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; dịch vụ chuyên chở hàng hóa; vận chuyển hành khách; dịch vụ du lịch.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn thiết kế về thiết bị tự động hóa, dịch vụ tư vấn thiết kế hệ thống bảo vệ giám sát, hệ thống cảnh báo tự động; tư vấn và cung cấp các giải pháp phần mềm tự động hóa; chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực thiết bị điện, thiết bị tự động hóa; thiết kế thi công xây lắp các công trình sản xuất thép các công trình công nghiệp và dân dụng; tư vấn lập các dự án thuộc lĩnh vực điện và tự động hóa.

---

(111) **4-0508964**
(210) 4-2018-40879
(181) 21/11/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

GOURMET
marcel
BURGER

(151) 10/10/2024
(220) 21/11/2018

(731) CÔNG TY TNHH MARCEL GROUP (VN)
115 Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Xốt; bánh sữa/bánh bao nhỏ; bánh kẹp pho mát; bánh mì kẹp nhân/bánh xăng đuých.

---

(111) **4-0508965**
(210) 4-2019-10477
(181) 03/04/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

VICEM
THÁCH THỨC THỜI GIAN

(151) 10/10/2024
(220) 03/04/2019

(531) 26.1.1; 26.13.25
(591) Vàng, nâu.
(731) TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM (VN)
Số 228, đường Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy bao gói.

Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 19: Xi măng; bê tông; thạch cao.

Nhóm 35: Mua, bán xi măng và thạch cao; dịch vụ quản lý kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; cho thuê văn phòng (bất động sản), cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; khai thác mỏ; dịch vụ khai thác đá; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng bến cảng, bến tàu.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa); dịch vụ sắp xếp vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục), học viện (giáo dục); giảng dạy; đào tạo thực hành (thao diễn); đào tạo thực hành (thao diễn thử).

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; tư vấn công nghệ; tư vấn kiến trúc.

---

(111) **4-0508966**
(210) 4-2019-15062
(181) 06/05/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

Cinka

(151) 10/10/2024
(220) 06/05/2019

(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CAO MẠNH TOÀN (VN)
15/10C Trần Bình Trọng, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán bình nóng lạnh, vòi rửa bát, bồn tắm, sen tắm, quạt điện, quạt phun sương, quạt sưởi, bếp điện từ, bếp hồng ngoại, ấm siêu tốc, nồi cơm điện, phích cắm điện, ổ cắm điện và các loại công tắc (dùng cho mục đích nối điện), rơle điện, bộ tích điện, hộp nối đầu dây (điện), dây điện, khung cửa bằng kim loại, cửa ra vào bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, cấu kiện xây dựng đúc sẵn làm bằng kim loại (đặt ngoài nhà).

---

(111) **4-0508967**
(210) 4-2019-21878
(181) 18/06/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

BKMC
High Quality

(151) 10/10/2024
(220) 18/06/2019

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.7
(591) Đỏ, đen.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ THÁI THIÊN (VN)
D16/8D ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe máy; phụ tùng xe máy; xe đạp điện; phụ tùng xe đạp điện; xe máy điện; phụ tùng xe máy điện; phụ tùng ô tô.

---

(111) **4-0508968**
(210) 4-2019-24405
(181) 02/07/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

JUNGER
JUNGER CREATIVE
JUNGER spirit
Beyond Creation

(151) 10/10/2024
(220) 02/07/2019

(531) 25.7.21; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BÁCH TƯỜNG PHÁT (VN)
Tầng 5, khu Văn Phòng, tòa NO1-T4 Tower, chung cư Phú Mỹ Complex, khu Ngoại Giao Đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy và thiết bị điện để làm sạch; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy nghiền đập; máy rửa bát đĩa; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy nạo rau củ; máy nghiền rau củ; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy thái thịt; máy xay trong gia đình (ngoài loại thao tác bằng tay).

Nhóm 10: Ghế bành dùng cho mục đích y tế hoặc nha khoa; máy xoa bóp đặt trên giường, giường có kết cấu đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; máy xoa bóp dùng khí nóng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị rung xoa bóp.

Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị khử mùi không khí; hệ thống lọc khí; thiết bị lọc không khí; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị sinh hơi nước/hệ thống sinh hơi nước; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; vỉ nướng; máy đun nước tắm; đèn chiếu sáng; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp nấu ăn; bếp điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hộp, thùng làm lạnh/thiết bị làm lạnh, dùng điện; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và máy làm lạnh; chảo rán sâu lòng, dùng điện; chảo rán dùng điện; thiết bị sấy khô; bộ lọc nước uống; thiết bị lọc nước uống; quạt gió [điều hòa không khí]; bình lọc nước uống; ấm đun nước, dùng điện; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; nồi nấu đa năng; nồi áp suất, dùng điện; lò nướng; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

Nhóm 21: Nồi hấp, không dùng điện, dùng để nấu nướng; bộ nồi nấu không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; chảo rán không dùng điện; chảo chiên không dùng điện; nồi hấp thực phẩm, không chạy điện; chảo để rán.

Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện thể hình; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị tập thể dục; máy để tập luyện thể dục; thiết bị phục hồi cơ thể; xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục.

---

(111) **4-0508969**
(210) 4-2019-27413
(181) 23/07/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

CLOSEUP ALL AROUND FRESH

(151) 10/10/2024
(220) 23/07/2019

(731) UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United Kingdom, CH62 4ZD

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng; kem đánh răng; nước súc miệng không chứa dược chất; chế phẩm dùng để đánh bóng răng (không chứa dược chất); chế phẩm dạng bột dùng để đánh răng (không chứa dược chất).

---

(111) **4-0508970**
(210) 4-2019-27984
(181) 26/07/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 26/07/2019

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Ghi, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ ĐỨC LỰC (VN)
Đường Nguyễn Văn Linh, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, xe máy và phụ tùng của chúng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo.

---

(111) **4-0508971**
(210) 4-2019-43275
(181) 30/10/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 30/10/2019
(531) 1.3.1; 3.13.4; 3.13.24; 6.19.11; 15.7.1; 25.1.6

(591) Đen, nâu, vàng, trắng, xanh dương, xanh lá cây, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NÔNG TRẠI ONG VÀNG (VN)
11/2A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 28, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán: trà, cà phê, đồ gia vị, nước uống giải khát, thức ăn chế biến từ thịt, thức ăn chế biến từ hải sản (tôm, cua, ốc, cá), thịt gia cầm, thịt gia súc tươi sống, trứng gia cầm, rau củ quả tươi, rau củ quả đã qua chế biên, hạt giống cây trồng, con giống, cây hoa cảnh; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; quảng cáo, giới thiệu nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; đào tạo thực hành; đào tạo kỹ năng mềm.

---

(111) **4-0508972**
(210) 4-2019-48154
(181) 27/11/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 27/11/2019

(531) 3.9.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THỦY SẢN QUỐC TẾ (VN)
Lô III-4, khu C mở rộng, khu công nghiệp Sa Đéc, xã Tân Khánh Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Thủy sản đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, xuất nhập khẩu và thương mại điện tử: thủy sản, nông lâm sản nguyên liệu, động vật sống, thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho chăn nuôi (gia súc, gia cầm, thủy sản), máy móc và phụ tùng máy dùng để chế biến thủy sản.

Nhóm 40: Sơ chế thịt, cá; bảo quản thủy sản đông lạnh.

Nhóm 44: Nuôi trồng thủy sản.

---

(111) **4-0508973**
(210) 4-2019-48269
(181) 28/11/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 28/11/2019

(531) 1.15.14; 1.15.21; 3.9.1; 3.9.24
(591) Xanh hoàng hôn, xanh dương, xanh nước biển, đỏ, hồng y, cá hồi, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SX-TM-DV THATACO (VN)
301 Đất Mới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi sinh xử lý môi trường nước để nuôi thuỷ sản; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(111) **4-0508974**
(210) 4-2019-49042
(181) 03/12/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/12/2019

(531) 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh lá, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRIỂN HƯNG (VN)
47 đường số 14, KCD Bình Phú, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Ống dẫn khí.

---

(111) **4-0508975**
(210) 4-2020-01178
(181) 10/01/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 10/01/2020

(531) 26.11.8
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ FRIT PHÚ SƠN (VN)
153 Phạm Văn Đồng, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Men Frit (lớp men tráng bên trên của gạch ốp lát).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: men Frit (lớp men tráng bên trên của gạch ốp lát), gạch ốp lát, xi măng, bột trám gạch.

---

(111) **4-0508976**
(210) 4-2020-04305
(181) 14/02/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 14/02/2020

(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6; 26.15.1
(591) Xanh da trời, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN TÂN Á ĐẠI THÀNH (VN)
Số 124 Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường; chất pha loãng cho sơn; chế phẩm kết dính cho sơn; thuốc màu; véc ni; thuốc nhuộm.

Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox; ống dẫn nước bằng kim loại; van của ống dẫn nước bằng kim loại; vòng đệm của van ống dẫn nước bằng kim loại; ống dẫn chịu áp bằng kim loại; khuôn kim loại.

Nhóm 11: Thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị đun nóng nước bằng năng lượng mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng); bình nước nóng có dự trữ chạy bằng điện dùng trong nhà tắm; vòi hoa sen; chậu rửa mặt (thiết bị vệ sinh, không dùng để chứa nước).

Nhóm 17: Các phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng chịu nhiệt; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; khung cửa, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; phụ kiện gương phòng tắm, giá để gương; giá rửa mặt (đồ đạc); giá kệ phòng tắm; van ống dẫn nước bằng chất dẻo.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, giới thiệu các sản phẩm: sơn tường, chất pha loãng cho sơn, chế phẩm kết dính cho sơn, thuốc màu, véc ni, thuốc nhuộm, bồn chứa nước bằng inox, ống dẫn nước bằng kim loại, van của ống dẫn nước bằng kim loại, vòng đệm của van ống dẫn nước bằng kim loại, ống dẫn chịu áp bằng kim loại, khuôn kim loại, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị đun nóng nước bằng năng lượng mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng), bình nước nóng có dự trữ chạy bằng điện dùng trong nhà tắm, vòi hoa sen, chậu rửa mặt (thiết bị vệ sinh, không dùng để chứa nước), ống nhựa cứng chịu nhiệt và các phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng, van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo, ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại, khung cửa, không bằng kim loại, bồn chứa nước bằng nhựa, phụ kiện gương phòng tắm, giá để gương, giá rửa mặt (đồ đạc), giá kệ phòng tắm, van ống dẫn nước bằng chất dẻo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: sơn tường, chất pha loãng cho sơn, chế phẩm kết dính cho sơn, thuốc màu, véc ni, thuốc nhuộm, bồn chứa nước bằng inox, ống dẫn nước bằng kim loại, van của ống dẫn nước bằng kim loại, vòng đệm của van ống dẫn nước bằng kim loại, ống dẫn chịu áp bằng kim loại, khuôn kim loại, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước, thiết bị đun nóng nước bằng năng lượng mặt trời, bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng), bình nước nóng có dự trữ chạy bằng điện dùng trong nhà tắm, vòi hoa sen, chậu rửa mặt (thiết bị vệ sinh, không dùng để chứa nước), ống nhựa cứng chịu nhiệt và các phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng, van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo, ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại, khung cửa, không bằng kim loại, bồn chứa nước bằng nhựa, phụ kiện gương phòng tắm, giá để gương, giá rửa mặt (đồ đạc), giá kệ phòng tắm, van ống dẫn nước bằng chất dẻo; xúc tiến thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; nghiên cứu thị trường.

---

(111) **4-0508977**
(210) 4-2020-04637
(181) 18/02/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

BỤI PHỐ

(151) 10/10/2024
(220) 18/02/2020

(731) NGUYỄN THANH TRUNG (VN)
Số 24 ngách 1/30 Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ tài chính); dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ.

Nhóm 38: Cung cấp đường truyền điện tử dữ liệu giao dịch bằng thẻ tín dụng và dữ liệu thanh toán điện tử qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông liên quan đến các dịch vụ vận tải và chuyển phát.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ vận tải thư tín hoặc hàng hoá; dịch vụ giao hàng; dịch vụ giao thực phẩm (dịch vụ giao hàng); cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ vận tải và chuyển phát.

---

(111) **4-0508978**
(210) 4-2020-06848
(181) 04/03/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

MOTAGO

(151) 10/10/2024
(220) 04/03/2020

(731) LÊ TRUNG HIẾU (VN)
186/17 khóm 3, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây đồng hồ đeo tay; ví gấp đựng đồ trang sức; đồng hồ đeo tay; đồng hồ bỏ túi; dây chuyền [đồ trang sức].

---

(111) **4-0508979**
(210) 4-2021-11210
(181) 29/03/2031
(300) 90/354,581 02/12/2020 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

DRAGEN

(151) 10/10/2024
(220) 29/03/2021

(731) ILLUMINA, INC. (US)
5200 Illumina Way, San Diego, California, United States 92122
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Cung cấp cổng thông tin trực tuyến có thông tin giáo dục trong các lĩnh vực giải trình tự axit nucleic, xác định kiểu gene, xét nghiệm gene, và di truyền học.

---

(111) **4-0508980**
(210) 4-2021-13487
(181) 09/04/2031
(300) UK00003542347 09/10/2020 GB
(450) 25/11/2024 440
(540)

WOLFSPEED

(151) 10/10/2024
(220) 09/04/2021

(731) WOLFSPEED, INC. (US)
4600 Silicon Drive, Durham, North Carolina 27703 USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp, sáp; chất bôi trơn; hợp chất để hấp thu bụi; hợp chất để làm ướt và kết dính; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc dùng để thắp sáng; năng lượng có thể tái tạo được, cụ thể là năng lượng gió, năng lượng mặt trời, năng lượng thủy năng, năng lượng địa nhiệt và năng lượng sinh học.

Nhóm 09: Bộ biến đổi điện; bộ biến đổi năng lượng dc/dc; bộ biến đổi năng lượng dc/ac; thiết bị sạc pin và ắc quy; hệ thống pin và ắc quy có thể tái tạo được để cung cấp năng lượng dự phòng; thiết bị nạp năng lượng không dây; bộ biến đổi; bộ chuyển đổi năng lượng; bộ chuyển đổi năng lượng mặt trời; pin và ắc quy điện dùng cho xe cộ; trạm nạp điện để nạp năng lượng cho xe cộ chạy điện; vật liệu và thiết bị bán dẫn, cụ thể là hệ thống không dây và hệ thống năng lượng làm từ silic cacbua và gali nitrua; tranzito hiệu ứng trường làm từ gali nitrua dùng cho hệ thống tránh va chạm theo chiến thuật; tranzito hiệu ứng trường làm từ chất bán dẫn oxit kim loại; chất bán dẫn làm từ oxit kim loại khuyếch tán ngang; bảng mạch điện; máy và thiết bị rađa; máy và thiết bị rađa dùng để kiểm tra và xác định thời tiết, dùng để định vị và điều hướng và dùng để điều khiển không lưu; thiết bị thu nhận và thiết bị truyền phát radio; thiết bị thu phát vô tuyến không dây; bộ xử lý qua vệ tinh; thiết bị thu nhận và truyền phát qua vệ tinh; tranzito có độ linh động electron cao; máy nhắn tin vô tuyến điện; thiết bị tín hiệu vô tuyến; thiết bị đo khoảng cách; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; dụng cụ hàng hải; bộ khuyếch đại âm thanh; bộ khuyếch đại công suất; bộ khuyếch đại công suất mmic; bộ khuyếch đại công suất cao tần; thiết bị truyền phát điện tử để gây nhiễu tín hiệu; thiết bị gây nhiễu sử dụng rađa; bộ nguồn cấp điện; bộ nguồn ổn định điện áp; bộ nguồn chuyển mạch cao tần; bộ nguồn cao áp; bộ nguồn điện áp thấp; bộ cấp nguồn điện tử dùng cho động cơ điện; thiết bị trao đổi viễn thông; cáp viễn thông; thiết bị truyền phát viễn thông; tụ điện dùng cho thiết bị viễn thông; điện trở điện dùng cho thiết bị viễn thông; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh; hệ thống tích trữ năng lượng; tất cả các sản phẩm trên không phải là hoặc không để sử dụng với thiết bị nhà bếp hoặc nấu nướng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; truyền dữ liệu điện tử; truyền dữ liệu bằng phương thức viễn thông; dịch vụ truy cập viễn thông; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; dịch vụ truyền thanh.

---

(111) **4-0508981**
(210) 4-2022-01728
(181) 14/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Edopi

(151) 10/10/2024
(220) 14/01/2022

(731) CÔNG TY TNHH ICAR VIỆT NAM (VN)
Mặt bằng số 1, tầng 2, khu vực VL2, chợ thương mại dịch vụ tổng hợp Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đầu đĩa dvd; đầu sử dụng hệ điều hành android; camera hành trình; camera góc nhìn 360 độ; cảm biến áp suất lốp; cảm biến đỗ xe dùng cho xe cộ.

Nhóm 12: Ô tô; phụ tùng ô tô.

---

(111) **4-0508982**
(210) 4-2022-02089
(181) 18/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 18/01/2022

(531) 2.9.1; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh nõn chuối, trắng.
(731) TRẦN THỊ YẾN (VN)
Số 3, ngách 100/27, tổ 18, phố Sài Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh kem; bánh ngọt; bánh mì; bánh nướng; thạch dạng bánh kẹo.

---

(111) **4-0508983**
(210) 4-2022-02093
(181) 18/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CỔ PHÁP TỔNG TRÌ MẬT TẠNG

(151) 10/10/2024
(220) 18/01/2022

(731) NGUYỄN QUỐC NAM (VN)
1248 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương thảo mộc dùng thắp thơm phong thủy; hương thảo mộc dùng thắp cúng tế; hương trầm dùng thắp thơm phong thủy; hương trầm dùng thắp cúng tế; gỗ thơm; hổ phách [nước hoa].

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; chương trình máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính; nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 14: Hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); dây chuyền (đồ trang sức); tượng bằng kim loại quý; đá quý; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến.

Nhóm 16: Lịch; sách; tạp chí (định kỳ); xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm; truyện tranh.

Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); hổ phách vàng; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; giá trưng bày đồ trang sức.

Nhóm 35: Mua bán: báo, tạp chí, lịch, văn phòng phẩm, phần mềm máy tính, phần mềm ứng dụng, kim loại quý, hợp kim của kim loại quý, đá quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đã quý được đánh bóng, đá quý nhân tạo, vật dụng bán tinh chế từ đã quý được dùng để sản xuất đồ trang sức, dụng cụ đo thời gian, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, đồ trang sức giả, đồ trang sức cho y phục, nhẫn, vòng đeo tay, hoa tai, vòng cổ, huy hiệu (đồ trang sức), vòng đeo

chìa khóa, đồ trang sức làm bằng kim loại quý, đồ trang sức làm bằng đá quý, tượng nhỏ làm bằng kim loại quý, tượng nhỏ làm bằng đá quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng kim loại quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng đá quý, tượng làm bằng gỗ, tượng làm bằng kim loại quý, tượng làm bằng đá quý, đồ chứa đựng làm từ kim loại quý, đồ gỗ mỹ nghệ, bàn, ghế, tủ, ghế sô pha, đồ gỗ nội ngoại thất, kệ tivi, giường, võng xếp, tủ quần áo, thảm gối, gỗ thành phẩm, gỗ bán thành phẩm, gỗ dán, gỗ xây dựng, bình phong, hổ phách, tranh, hương (nhang), truyện tranh, sách, khung tranh; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ tư vấn tiếp thị và quảng cáo trong ngành công nghiệp truyền thông; marketing.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê.

Nhóm 37: Sửa chữa đồ trang sức phong thủy; phục hồi độ sáng bóng cho trang sức cũ (bảo dưỡng); phục chế đồ đạc; bảo dưỡng đồ đạc; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa; tư vấn xây dựng.

Nhóm 40: Gia công, chế tác đồ trang sức, đá phong thủy; gia công, đánh bóng đá quý; dịch vụ mài mòn; mạ kim loại; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật; cung cấp thông tin liên quan đến xử lý vật liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; tổ chức các khóa học đào tạo ngắn hạn; khóa đào tạo từ xa; đào tạo trực tuyến; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy về phong thủy; giảng đạy về phong thủy.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế sản phẩm đồ trang sức (đá phong thủy và kim loại quý); dịch vụ thiết kế logo (nhãn hiệu); dịch vụ thiết kế bảng hiệu công ty.

Nhóm 45: Dịch vụ cung cấp việc dự đoán số tử vi; dịch vụ xem bói; tư vấn chiêm tinh học; dịch vụ bói bài; tư vấn phong thủy, tâm linh; lập số tử vi.

---

(111) **4-0508984**
(210) 4-2022-02192
(181) 19/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/01/2022

(531) 26.11.3; 26.11.9; 26.15.15
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRUYỀN THÔNG SỐ QUỐC TẾ IDM (VN)
Tầng 6, tòa nhà HMC, số 193 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến; dịch vụ tiếp thị.

Nhóm 38: Cung cấp đường truyền cổng thông tin trực tuyến.

---

(111) **4-0508985**
(210) 4-2022-15043
(181) 26/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 26/04/2022

(531) 1.3.1; 26.11.12
(591) Cam, trắng, vàng, đỏ.
(731) CALBEE, INC. (JP)
1-8-3, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Khoai tây chiên; lát khoai tây rán giòn; viên khoai tây tròn được bọc bằng vụn bánh mì và rán mỡ; thức ăn nhanh làm từ khoai tây có dạng thanh; khoai tây chiên có dạng lát mỏng; khoai tây chiên có dạng thanh; khoai tây chiên có dạng viên tròn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ; khoanh rau củ chiên giòn; lát rau củ rán giòn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai lang; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; khoanh chiên giòn có hình đậu tuyết làm từ đậu Hà Lan; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu Hà Lan; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu lăng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu gà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu đen; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt cứng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt (tất cả thuộc nhóm này, không bao gồm bánh kẹo); lát đậu rán giòn; khoanh đậu chiên giòn; khoai tây vụn chiên giòn; khoanh khoai tây rán giòn; trái cây sấy khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu nành.

---

(111) **4-0508986**
(210) 4-2022-15044
(181) 26/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

METAMO

(151) 10/10/2024
(220) 26/04/2022

(731) NGUYỄN THÀNH DƯƠNG (VN)
Thôn Phan Thanh, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, buôn bán các sản phẩm: đồ dùng nhà bếp (cân tiểu ly, dụng cụ đánh trứng, dụng cụ bào nạo củ quả, nồi không dùng điện, thùng rác, khuôn nướng bánh, chổi, chậu, chai lọ, bàn chải, dụng cụ xiên nướng), thiết bị mát-xa (thiết bị mát-xa cầm tay, thiết bị mát-xa cổ vai gáy, thiết bị mát-xa toàn thân).

---

(111) **4-0508987**
(210) 4-2022-43381
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 5.5.20; 25.1.25
(731) HỘ KINH DOANH NẤM LINH CHI PHƯƠNG LINH (VN)
Ấp Bảo Thị (thửa đất số 48; tờ bản đồ số 3), xã Xuân Định, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 31: Đông trùng hạ thảo tươi; đông trùng hạ thảo để làm giống.

---

(111) **4-0508988**
(210) 4-2022-43386
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HEMAL E&C

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐIỆN - ĐIỆN TỬ VIỆT NAM (VN)
Số 11, ngách 87, ngõ 104A đường Thụy Phương, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; thép; thép kết cấu; thép hợp kim để chế tạo các sản phẩm cơ khí xây dựng và công nghiệp; khung thép xây dựng; ống thép định hình.

---

(111) **4-0508989**
(210) 4-2022-43391
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NIKKORI
Dental Clinic

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 2.9.10; 19.13.22
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA NIKKORI (VN)
52 đường số 5, khu đô thị mới Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; răng giả.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(111) **4-0508990**
(210) 4-2022-43398
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ADH
home decor

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(591) Trắng, xám, đen.
(731) NGUYỄN VĂN HUY (VN)
P12A07 tòa V6 chung The Vesta, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Tranh treo tường; tranh dán tường; tranh nghệ thuật.

---

(111) **4-0508991**
(210) 4-2022-43405
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 5.5.16; 5.5.20; 25.1.25; 25.7.25; 26.4.3; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH XNK PHƯƠNG GIANG (VN)
Tầng 10, tòa nhà Việt Á, số 9 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh các mặt hàng: đông trùng hạ thảo đã chế biến (không dùng cho mục đích y tế), đông trùng hạ thảo sấy khô (không dùng cho mục đích y tế), đông trùng hạ thảo biến thành dạng bột (không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0508992**
(210) 4-2022-43418
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Sinili

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PALM FOREST VIỆT NAM (VN)
Tầng 9, tháp Tây, tòa nhà Hancorp, số 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần lót; áo lót; quần áo; áo ngủ; váy đầm; váy.

Nhóm 26: Miếng độn áo nịt ngực; khoá cài [phụ kiện của trang phục]; ghim móc áo nịt ngực; băng dính đồ lót; vật trang trí dùng cho quần áo; khoá kéo.

---

(111) **4-0508993**
(210) 4-2022-43420
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 3.7.3; 3.7.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MC TIẾN TÀI THỊNH VƯỢNG (VN)
Số nhà 19, ngõ 24, đường Đinh Tiên Hoàng, phố 3, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; chăn nuôi; dịch vụ chăn nuôi gia súc.

---

(111) **4-0508994**
(210) 4-2022-43473
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 1.15.5
(591) Vàng nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH BÓNG RỔ SÀI GÒN (VN)
86A Xuân Thủy, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi thể thao đa năng; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo thể thao; mũ (nón) thể thao; tất (vớ); giầy thể thao.

Nhóm 28: Bóng rổ; vật dụng bảo vệ đầu gối, khuỷu chân tay trong thể thao bóng rổ [dụng cụ thể thao]; miếng đệm bảo vệ chân khi chơi bóng rổ; trang thiết bị dụng cụ rèn luyện và thi đấu bóng rổ; găng tay thể thao.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh, quản lý giao dịch thương mại, hoạt động văn phòng cụ thể là: lập các báo cáo thống kê, báo cáo kế toán, sao chụp tài liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục); tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí); tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(111) **4-0508995**
(210) 4-2022-43475
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN HIỆP XANH (VN)
Lô A khu công nghiệp An Nghiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(111) **4-0508996**
(210) 4-2022-43493
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

bodylicious

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
101/35 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0508997**
(210) 4-2022-43518
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Fireant

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022
(531) 1.15.5
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KOOK MIN (VN)
Nhà 35D, ngõ số 71, đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Phân tích tài chính; đầu tư vốn; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; cho vay có thế chấp; dịch vụ cầm đồ; thông tin giá cả thị trường chứng khoán.

---

(111) **4-0508998**
(210) 4-2022-43519
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

WMAN 威曼机械 MACHINE

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022
(531) 24.15.7; 26.1.10; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.11; 26.4.18; 26.7.25
(591) Đỏ, ghi, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)
NQ21-48, đường Nguyệt Quế 21, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside 2, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(111) **4-0508999**
(210) 4-2022-43520
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.7
(731) BURN TO GIVE SPA (CL)
Miguel Claro 195 of. 806, Providencia, Santiago de Chile
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; cố vấn tài chính và bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ đại lý bất động sản; tư vấn tài chính.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ phân tích công nghiệp và nghiên cứu công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm ứng dụng máy tính; dịch vụ thiết kế phần mềm ứng dụng máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm cho ứng dụng di động; thiết kế, phát triển và ứng dụng phần mềm máy tính; thiết kế, cải tiến và cho thuê phần mềm máy tính, dịch vụ xác thực người dùng bằng công nghệ đăng nhập người dùng cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; cho thuê phần mềm ứng dụng, thiết kế phần mềm cho điện thoại thông minh; thiết kế, bảo trì, phát triển và cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp phần mềm trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm, không tải xuống được; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp dịch vụ nền tảng [PaaS] bằng máy tính; phát triển nền tảng máy tính; nghiên cứu khoa học cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe được cung cấp bởi các nhà cung cấp theo hợp đồng; dịch vụ thông tin y tế, cụ thể là thông tin cho bệnh nhân và chuyên gia y tế liên quan đến tình trạng y tế, phương pháp điều trị và các sản phẩm dược; chăm sóc y tế, vệ sinh và sắc đẹp; dịch vụ xét nghiệm y tế, cụ thể là đánh giá thể chất.

---

(111) **4-0509000**
(210) 4-2022-43521
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.7
(731) BURN TO GIVE SPA (CL)
Miguel Claro 195 of. 806, Providencia, Santiago de Chile
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; cố vấn tài chính và bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ đại lý bất động sản; tư vấn tài chính.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ phân tích công nghiệp và nghiên cứu công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm ứng dụng máy tính; dịch vụ thiết kế phần mềm ứng dụng máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm cho ứng dụng di động; thiết kế, phát triển và

ứng dụng phần mềm máy tính; thiết kế, cải tiến và cho thuê phần mềm máy tính, dịch vụ xác thực người dùng bằng công nghệ đăng nhập người dùng cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; cho thuê phần mềm ứng dụng, thiết kế phần mềm cho điện thoại thông minh; thiết kế, bảo trì, phát triển và cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp phần mềm trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm, không tải xuống được; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp dịch vụ nền tảng [PaaS] bằng máy tính; phát triển nền tảng máy tính; nghiên cứu khoa học cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe được cung cấp bởi các nhà cung cấp theo hợp đồng; dịch vụ thông tin y tế, cụ thể là thông tin cho bệnh nhân và chuyên gia y tế liên quan đến tình trạng y tế, phương pháp điều trị và các sản phẩm dược; chăm sóc y tế, vệ sinh và sắc đẹp; dịch vụ xét nghiệm y tế, cụ thể là đánh giá thể chất.

---

(111) **4-0509001**
(210) 4-2020-08664
(181) 16/03/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

HARUKO

(151) 10/10/2024
(220) 16/03/2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa công thức cho trẻ em, sữa, chế phẩm sữa, sữa hạnh nhân, sữa đậu nành.

---

(111) **4-0509002**
(210) 4-2020-30276
(181) 30/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIETSAFE

(151) 10/10/2024
(220) 30/07/2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ AN TOÀN VIỆT NAM (VN)
Tầng 7 tòa nhà đa năng 169 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Hợp chất dập lửa; hợp chất chữa cháy; dung dịch chất chữa cháy.

Nhóm 02: Sơn chịu lửa; sơn chống cháy.

Nhóm 09: Bình chữa cháy; bình cứu hỏa (có chứa dung dịch chất chữa cháy bên trong); túi chữa cháy (túi có chứa dung dịch chất chữa cháy bên trong); thiết bị chữa cháy và dụng cụ chữa cháy; quần áo chữa cháy; xe chữa cháy; ống vòi rồng chữa cháy; vòi chữa cháy; vòi cứu hỏa.

Nhóm 17: Rèm chống cháy bằng amiăng; rèm chịu lửa bằng amiăng; vật liệu chịu lửa dùng để cách điện cách nhiệt; vật liệu chịu nhiệt dùng để cách ly.

Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu các loại: thiết bị chữa cháy như: chuông báo cháy, thiết bị báo cháy, thiết bị dập lửa, quần áo chữa cháy, bơm chữa cháy, miệng vòi rồng chữa cháy, ống vòi rồng chữa cháy, vòi chữa cháy, vòi cứu hỏa, rèm chống cháy bằng amiăng, rèm chịu lửa bằng amiăng, hợp chất dập lửa, hợp chất chữa cháy, dung dịch chất chữa cháy.

Nhóm 45: Dịch vụ cho thuê chuông báo cháy; dịch vụ cho thuê thiết bị báo cháy.

---

(111) **4-0509003**
(210) 4-2020-32562
(181) 13/08/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 13/08/2020

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 5.11.13
(591) Đỏ, hồng, hồng đậm, hồng nhạt, vàng đồng, xanh lá cây.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TỊNH THỚI (VN)
Tổ 2, ấp Tịnh Long, xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán trái cây tươi, thuốc trừ sâu, phân bón.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ vận tải bằng ô tô; dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hoá); vận chuyển hành khách; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ khu du lịch sinh thái (mục đích vui chơi giải trí).

---

(111) **4-0509004**
(210) 4-2020-34041
(181) 24/08/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

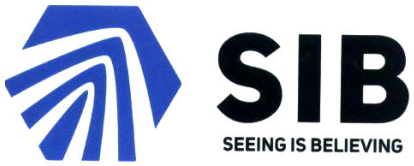

(151) 10/10/2024
(220) 24/08/2020

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23; 26.5.1; 26.11.3
(591) Trắng, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SIB VIỆT NAM (VN)
Số 16A5 Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua, bán các loại thiết bị, hóa chất công nghiệp, vật liệu, bao gồm: hóa chất dùng trong công nghiệp, rượu/cồn, hợp chất dập lửa, chế phẩm chịu lửa, hóa chất công nghiệp.

Nhóm 36: Đánh giá bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(111) **4-0509005**
(210) 4-2020-36307
(181) 07/09/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 07/09/2020

(531) 1.3.1; 4.5.3; 6.1.2; 26.13.25; 26.15.15
(591) Trắng, đồng.
(731) CÔNG TY TNHH DAMIFARM (VN)
84 thôn Vinh Đức, xã Đức Minh, huyện Đak Mil, tỉnh Đak Nông
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Chuối sấy; dứa (thơm) sấy; táo sấy; sachi sấy; mắc ca sấy; bơ sấy; mít sấy; hạt đậu sấy; khoai sấy; sắn sấy; hạt điều sấy; hồng sấy; ổi sấy; bơ thực vật; dầu thực vật; rau củ đã chế biến; hoa hồi sấy; quế sấy.

Nhóm 30: Bột ngũ cốc; mì sợi; gạo; sô-cô-la; mật ong; thảo mộc (gia vị); hạt tiêu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: chuối sấy, dứa (thơm) sấy, táo sấy, sachi sấy, mắc ca sấy, hạt tiêu sấy, bơ sấy, mít sấy, hạt đậu sấy, ngô sấy, khoai sấy, sắn sấy, hạt điều sấy, hồng sấy, ổi sấy, bơ thực vật, dầu thực vật, rau củ đã chế biến, hoa hồi sấy, quế sấy, bột ngũ cốc, mì sợi, gạo, sô-cô-la, mật ong, thảo mộc (gia vị), hạt tiêu.

---

(111) **4-0509006**
(210) 4-2020-36874
(181) 10/09/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 10/09/2020

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.2; 26.3.23; 26.7.25; 26.11.9; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY XUẤT NHẬP KHẨU SƠN HÀ (VN)
Thôn Thượng, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Khăn tắm (trừ quần áo), khăn lau mặt bằng vải, khăn tay bỏ túi bằng vải, khăn trải bàn (không bằng giấy), khăn phủ gối, vải thêu kim tuyến.

Nhóm 25: Quần áo, khăn choàng vải, giày dép đi trong nhà, mũ.

Nhóm 35: Xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán: sản phẩm đồ may mặc, quần áo, khăn các loại.

Nhóm 40: May mặc quần áo, gia công hàng may mặc.

---

(111) **4-0509007**
(210) 4-2020-46973
(181) 11/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 11/11/2020

(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BÁCH HÓA XANH (VN)
128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước tăng lực (đồ uống không có cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước tinh khiết (đồ uống); nước ngọt (đồ uống); nước khoáng (đồ uống).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: đồ uống không cồn, nước tăng lực (đồ uống không có cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước tinh khiết (đồ uống), nước ngọt (đồ uống), nước khoáng (đồ uống).

---

(111) **4-0509008**
(210) 4-2020-46978
(181) 11/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 11/11/2020

(531) 18.2.1; 26.1.1; 26.11.8
(731) CAO XUÂN VỊNH (VN)
Xóm Giếng, xã Hòa Xá, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp nấu ăn; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn tắm; bồn rửa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: hệ thống và thiết bị nấu nướng, bếp nấu ăn, dụng cụ nấu nướng dùng điện, hệ thống và thiết bị vệ sinh, bồn tắm, bồn rửa.

---

(111) **4-0509009**
(210) 4-2022-43608
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 18/10/2022

(531) 5.3.13; 25.5.25; 26.1.1; 26.15.15
(591) Đen, xanh da trời, xanh lá cây, trắng.
(731) PHẠM THỊ HƯƠNG (VN)
Số 11 và 15, đường 17, khu công nghiệp, đô thị và dịch vụ VSIP Bắc Ninh, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi; máy xử lý rác; máy ủ phân vi sinh; thiết bị.phân loại rác.

Nhóm 35: Mua, bán các loại chế phẩm sinh học dùng để xử lý rác.

Nhóm 39: Thu gom và vận chuyển: chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp, chất thải thương mại, chất thải y tế và chất thải xây dựng.

Nhóm 40: Xử lý, tiêu hủy chất thải và rác thải; xử lý, tiêu hủy chất thải và rác thải độc hại; xử lý cải tạo môi trường sinh thái; xử lý ô nhiễm.

---

(111) **4-0509010**
(210) 4-2022-43621
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PHAN MINH ĐƯỜNG

(151) 10/10/2024
(220) 18/10/2022

(731) NGUYỄN THỊ HIỆU (VN)
Xóm Ngọc Mỹ, xã Liên Minh, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 05: Thuốc nam; thuốc đông y gia truyền.

---

(111) **4-0509011**
(210) 4-2022-43743
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 18/10/2022

(531) 24.15.7; 25.1.25; 26.3.23

(731) NGUYỄN BẢO NGỌC (VN)
Ngõ 167 Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0509012**
(210) 4-2022-43775
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 3.5.19; 25.3.3

(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ T.K.V (VN)
319/1B Quốc lộ 1A, khu phố 1, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; mỡ để bôi trơn; dầu để bôi trơn; dầu dùng cho động cơ (dầu động cơ).

---

(111) **4-0509013**
(210) 4-2022-43776
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

B.O.I

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022

(731) HỒ THỊ THÚY NGA (VN)
Số 4, khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm dùng cho lông mày; mỹ phẩm bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); tinh dầu dưỡng tóc; mỹ phẩm bôi lông mi mắt để dưỡng nhanh lông mi.

---

(111) **4-0509014**
(210) 4-2022-43780
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 3.9.24; 3.11.12; 3.11.23
(591) Xám, trắng.
(731) TRẦN LỆ THỦY (VN)
Tổ 5, khu 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn, đồ uống mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự chọn; dịch vụ nhà hàng ăn uống có giao hàng tận nhà.

---

(111) **4-0509015**
(210) 4-2022-43943
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MACXIMUM

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022

(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THỰC PHẨM KICO (VN)
Số 52 Hàng Bún, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo mềm; bánh quy; bánh gạo; bánh bông lan.

---

(111) **4-0509016**
(210) 4-2022-44000
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.20; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.3
(591) Trắng, nâu đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ LONG HOÀNG (VN)
391A Nguyễn Trọng Tuyển, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.

---

(111) **4-0509017**
(210) 4-2022-44030
(181) 20/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 20/10/2022

(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Vàng, cam, đỏ.
(731) VÕ HOÀNG NAM (VN)
Số nhà 10/5 tổ 5, khu phố Khánh Hoà, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; giảng dạy.

---

(111) **4-0509018**
(210) 4-2022-44508
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ephyta

(151) 10/10/2024
(220) 24/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN KẾT THIẾT BỊ Y TẾ MELINKAGROUP (VN)
Thôn Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(111) **4-0509019**
(210) 4-2022-46239
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GOOD LUCK

(151) 10/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) IMASPRO RESOURCES SDN. BHD. (MY)
37, Jalan 5, Kawasan 16, Taman Intan, 41300 Klang, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phụ gia hóa học dùng cho chất diệt loài gây hại; phân bón (tự nhiên và tổng hợp); chất kích thích sinh trưởng cây trồng; chất điều tiết sinh trưởng cây trồng; phân bón sinh học; chất kích thích sinh học.

Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt ấu trùng.

---

(111) **4-0509020**
(210) 4-2022-46243
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Top BLK

(151) 10/10/2024
(220) 02/11/2022

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(731) HỘ KINH DOANH TOP BUY CHANNEL (VN)
Số 162/67 Trần Quý, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Máy móc thiết bị làm đẹp thẩm mỹ, cụ thể là: máy massage mặt, máy massage mắt, máy hút mụn, máy rửa mặt, máy nâng cơ, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ.

---

(111) **4-0509021**
(210) 4-2017-27760
(181) 31/08/2027
(450) 25/11/2024 440
(540)

CORONA
RESORT & CASINO
PHÚ QUỐC

(151) 10/10/2024
(220) 31/08/2017

(531) 1.1.10; 3.4.4; 3.4.13; 5.5.16; 5.5.20; 5.11.13; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.25

(591) Nâu, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH PHÚ QUỐC (VN)
Khu Bãi Dài, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 41: Hoạt động vui chơi có thưởng (casino); giải trí; dịch vụ câu lạc bộ đêm [giải trí]; dịch vụ karaoke; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; tổ chức sự kiện văn hóa - giải trí.

---

(111) **4-0509022**
(210) 4-2022-01112
(181) 11/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

OLYHINEW

(151) 10/10/2024
(220) 11/01/2022

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Y TẾ HINEW (VN)
38/20 Nguyễn Giản Thanh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509023**
(210) 4-2022-01115
(181) 11/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NEWROPRO

(151) 10/10/2024
(220) 11/01/2022

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Y TẾ HINEW (VN)
38/20 Nguyễn Giản Thanh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509024**
(210) 4-2022-01116
(181) 11/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHIVAHINEW

(151) 10/10/2024
(220) 11/01/2022

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Y TẾ HINEW (VN)
38/20 Nguyễn Giản Thanh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509025**
(210) 4-2022-01619
(181) 14/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Mãi Collection

(151) 10/10/2024
(220) 14/01/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ GẠO SÁNG TẠO (VN)
Tầng trệt căn nhà số 47/6 Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Nhất Luật (VIET COUNSEL)

(511) Nhóm 20: Giường; ghế; tủ; bàn; giá, kệ.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: giường, ghế, tủ, bàn, giá, kệ.

---

(111) **4-0509026**
(210) 4-2022-43606
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

iATTA
Passion and success

(151) 10/10/2024
(220) 18/10/2022

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 15.7.1

(591) Đen, xám, đỏ, trắng.

(731) PHẠM THỊ HƯƠNG (VN)
Số 11 và 15, đường 17, khu công nghiệp, đô thị và dịch vụ VSIP Bắc Ninh, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị công nghiệp.

Nhóm 09: Thiết bị đo lường; thiết bị kiểm tra; thiết bị kiểm định và thiết bị điều khiển của máy công nghiệp.

Nhóm 37: Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.

Nhóm 40: Sản xuất các thiết bị đo lường, thiết bị kiểm tra, thiết bị kiểm định và thiết bị điều khiển của máy công nghiệp; sản xuất thiết bị và sản phẩm dân dụng, máy chuyên dụng khác (thiết bị tự động đóng gói, băng tải, rô bốt tải, linh kiện cho máy CNC); tất cả các dịch vụ trên đều là dịch vụ gia công sản xuất theo đơn đặt hàng của người khác.

Nhóm 42: Thiết kế các thiết bị đo lường, kiểm tra, kiểm định và điều khiển máy công nghiệp; thiết kế chế tạo thiết bị và sản phẩm dân dụng, máy chuyên dụng khác (thiết bị tự động đóng gói, băng tải, rô bốt tải, linh kiện cho máy CNC), máy móc và thiết bị công nghiệp; tư vấn giải pháp công nghệ tự động hóa; dịch vụ cung cấp phần mềm chuyên dụng cho bộ điều khiển logic lập trình được (PLC), phần mềm cho robot, phần mềm chuyên dụng cho việc tự động hóa các nhiệm vụ kiểm tra trực quan và hướng dẫn thiết bị xử lý (vision).

---

(111) **4-0509027**
(210) 4-2022-43607
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

iATTM
iATT Machining

(151) 10/10/2024
(220) 18/10/2022

(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.15.15
(591) Đen, xám, xanh nước biển, trắng.
(731) PHẠM THỊ HƯƠNG (VN)
Số 11 và 15, đường 17, khu công nghiệp, đô thị và dịch vụ VSIP Bắc Ninh, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị công nghiệp.

Nhóm 09: Thiết bị đo lường; thiết bị kiểm tra; thiết bị kiểm định và thiết bị điều khiển của máy công nghiệp.

Nhóm 37: Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.

Nhóm 40: Sản xuất các thiết bị đo lường, thiết bị kiểm tra, thiết bị kiểm định và thiết bị điều khiển của máy công nghiệp; sản xuất thiết bị và sản phẩm dân dụng, máy chuyên dụng khác (thiết bị tự động đóng gói, băng tải, rô bốt tải, linh kiện cho máy CNC); tất cả các dịch vụ trên đều là dịch vụ gia công sản xuất theo đơn đặt hàng của người khác.

Nhóm 42: Thiết kế các thiết bị đo lường, kiểm tra, kiểm định và điều khiển máy công nghiệp; thiết kế chế tạo thiết bị và sản phẩm dân dụng, máy chuyên dụng khác (thiết bị tự động đóng gói, băng tải, rô bốt tải, linh kiện cho máy CNC), máy móc và thiết bị công nghiệp; tư vấn giải pháp công nghệ tự động hóa; dịch vụ cung cấp phần mềm chuyên dụng cho bộ điều khiển logic lập trình được (PLC), phần mềm cho robot, phần mềm chuyên dụng cho việc tự động hóa các nhiệm vụ kiểm tra trực quan và hướng dẫn thiết bị xử lý (vision).

---

(111) **4-0509028**
(210) 4-2022-44512
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HiLOGI KITCHEN

(151) 10/10/2024
(220) 24/10/2022

(531) 1.1.4; 1.1.10; 11.1.5; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xám, cam, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THANH HIỂN (VN)
621/4 đường Trần Thị Hè, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; lược và bọt biển; bàn chải (không kể bút lông); vật liệu dùng làm bàn chải; đồ lau dọn; sợi thép rối; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính dùng trong xây dựng); đồ thuỷ tinh, sành, sứ không xếp vào các nhóm khác.

---

(111) **4-0509029**
(210) 4-2022-44523
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 24/10/2022

(531) 25.7.22; 26.4.4; 26.4.5; 26.11.3; 26.11.12
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHƯỢNG CHÓP CHÉP (VN)
43 Phan Sào Nam, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Cá hồi chế biến; tôm chế biến; bào ngư chế biến; trứng chế biến.

---

(111) **4-0509030**
(210) 4-2022-44588
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 24/10/2022

(531) 15.9.18
(591) Vàng đồng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (VN)
Số 41 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Dây và cáp kim loại thường không dùng để dẫn điện; đồ đồng (nghệ thuật); hình nghệ thuật bằng kim loại như: hình tượng bán thân, hình cây.

Nhóm 09: Dây cáp điện; cầu dao tự động; chấn lưu dùng cho đèn và hệ thống chiếu sáng; công tắc điện; ổ cắm điện; chuông điện.

---

(111) **4-0509031**
(210) 4-2022-44625
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 24/10/2022

(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.5; 26.4.18; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY THÁI SƠN (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); trang phục dệt kim; đồ đội đầu; áo sơ mi; quần dài; quần áo lót.

---

(111) **4-0509032**
(210) 4-2022-44626
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 24/10/2022

(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.5; 26.4.18; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY THÁI SƠN (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); trang phục dệt kim; đồ đội đầu; áo sơ mi; quần dài; quần áo lót.

---

(111) **4-0509033**
(210) 4-2022-44631
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Joliesta

(151) 10/10/2024
(220) 24/10/2022

(731) NGUYỄN THỊ HẢI PHƯƠNG (VN)
Đội 8, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu trang sức, mỹ phẩm, quần áo, phụ kiện trang phục, đồ đi chân, đồ đội đầu; dịch vụ quảng cáo; marketing; quan hệ công chúng; tư vấn quản lý kinh doanh.

---

(111) **4-0509034**
(210) 4-2022-45045
(181) 26/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DOMEDO

(151) 10/10/2024
(220) 26/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU VÀ SẢN XUẤT DMD (VN)
Số 360 Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hóa mỹ phẩm, nước giặt, nước lau sàn, nước rửa chén, sữa tắm, xà bông, dầu gội đầu, khăn giấy lụa, nước xả vải, nước tẩy trắng nhà vệ sinh, dầu xả, sữa rửa mặt, kem đánh răng, chất tẩy rửa.

---

(111) **4-0509035**
(210) 4-2022-45095
(181) 26/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

YFTII

(151) 10/10/2024
(220) 26/10/2022

(731) SHAODONG YONGXING HARDWARE TOOLS CO., LTD. (CN)
Hardware Entrepreneurship Technology Industrial Park, Xianchaqiao Town, Shaodong City, Shaoyang City, Hunan Province, China.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 08: Cờ lê [dụng cụ cầm tay]; búa [dụng cụ cầm tay]; cái cưa hình cung; cái kìm; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

---

(111) **4-0509036**
(210) 4-2022-46393
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NAM CỔ DƯỢC

(151) 10/10/2024
(220) 03/11/2022

(531) 1.15.23; 5.1.16; 5.3.20; 5.13.25; 25.1.25; 25.7.25

(591) Nâu.

(731) NGÔ THÀNH ĐẠT (VN)
TDP số 7, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thảo dược; trà thảo dược; dược phẩm dùng cho nha khoa; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm dược, dược phẩm.

Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; xoa bóp; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(111) **4-0509037**
(210) 4-2022-46412
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIZADAN

(151) 10/10/2024
(220) 03/11/2022

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(111) **4-0509038**
(210) 4-2022-46416
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/11/2022

(531) 1.15.15; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH QUANG THU HUYỀN (VN)
25/9 Nguyễn Chí Thanh, khu phố 6, phường 5, thành Phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0509039**
(210) 4-2022-46427
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/11/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 25.5.25; 26.4.4
(591) Xanh nõn chuối, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUANG THU HUYỀN (VN)
25/9 Nguyễn Chí Thanh, khu phố 6, phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0509040**
(210) 4-2022-46461
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/11/2022

(531) 26.1.1
(731) NGUYỄN THANH LÂM (VN)
118/A2, Đức Long, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

---

(111) **4-0509041**
(210) 4-2020-11886
(181) 14/04/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 14/04/2020

(531) 15.7.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT PHÁT THỊNH (VN)
166/44 Trần Văn Dư, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm cao su nhựa, phụ kiện máy móc công nghiệp.

---

(111) **4-0509042**
(210) 4-2020-12074
(181) 15/04/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 15/04/2020

(531) 5.1.7; 5.7.3; 5.13.8; 5.13.25; 6.19.9; 25.1.5; 25.12.1; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.8
(591) Trắng, nâu, xanh, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH CHAY AN YÊN (VN)
Số 8, ngách 9, ngõ 381 phố Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0509043**
(210) 4-2020-18134
(181) 25/05/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 25/05/2020

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MỸ PHẨM VÀ THỜI TRANG INTERCONTINENTAL (VN)
Số nhà 30, tổ dân phố 17, Đoạn quản lý đường bộ 1, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, mũ (nón), tất, giày dép, phụ kiện thời trang (đai lưng).

Nhóm 35: Mua bán quần áo, mũ (nón), tất, giày dép, phụ kiện thời trang (đai lưng).

---

(111) **4-0509044**
(210) 4-2020-21591
(181) 11/06/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

Thế Anh

(151) 10/10/2024
(220) 11/06/2020

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM TÂN AN (VN)
Số 19, ngách 16, ngõ 218, phố Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng đa, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi.

---

(111) **4-0509045**
(210) 4-2020-23063
(181) 19/06/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

KO-STAR

(151) 10/10/2024
(220) 19/06/2020

(731) CAI JIAJIA (CN)
No. 10, Gaoxinnan 4th Av., Nanshan Dist., Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; bộ nối (thiết bị xử lý dữ liệu); bao đựng điện thoại thông minh; vỏ hộp loa; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại; máy nghe nhạc cầm tay; bộ sạc pin điện thoại di động; tai nghe; micrô; thiết bị truyền dẫn vô tuyến; gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay); bao và vỏ bảo vệ máy tính bảng; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính, máy in và phụ kiện của máy tính, máy in; máy thu thanh và thu hình; vành loa cho máy tăng âm; tai nghe trong; tai nghe không dây.

---

(111) **4-0509046**
(210) 4-2020-23893
(181) 24/06/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

HSI

(151) 10/10/2024
(220) 24/06/2020

(731) HAYASHIBARA CO., LTD. (JP)
675-1, Fujisaki, Naka-ku, Okayama-shi, Okayama, 702-8006 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Glycosit; cacbon hydrat; trelahoza; trehaloza dùng trong công nghiệp; trehaloza dùng trong công nghiệp thực phẩm; hóa chất bảo quản thực phẩm; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; phân bón; chất làm ngọt nhân tạo (chế phẩm hóa học); bột dùng cho mục đích công nghiệp; tinh bột dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 30: Đường trehaloza cho thực phẩm và đồ uống; bánh kẹo; bánh mì và bánh bao nhỏ; gia vị; chất làm ngọt tự nhiên; đường viên; đường tinh thể (ngoại trừ bánh kẹo); đường; mật ong dùng cho thực phẩm và đồ uống; nước mật đường có chứa bột dùng cho thực phẩm và đồ uống; nước mật đường có chứa tinh bột dùng cho thực phẩm và đồ uống; bột mì dùng cho thực phẩm và đồ uống; tinh bột dùng cho thực phẩm và đồ uống; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo hỗn hợp ăn liền; hỗn hợp bột mỳ có chứa muối và men được chuẩn bị sẵn để làm bánh; đồ ăn đã được chế biến (trên cơ sở gạo, ngũ cốc); trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla.

---

(111) **4-0509047**
(210) 4-2020-24827
(181) 29/06/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

TH
THANH HƯƠNG

(151) 10/10/2024
(220) 29/06/2020

(531) 1.15.5; 3.9.16; 11.3.18; 26.1.1; 26.11.8

(591) Da cam, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ TÔM VIÊN THANH HƯƠNG (VN)
Khóm Xẻo Me, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Chả tôm; tôm viên; tôm khô.

---

(111) **4-0509048**
(210) 4-2022-38923
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Vikdrop

(151) 10/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO (VN)
75 phố Yên Ninh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0509049**
(210) 4-2022-38935
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) LÊ THỊ NGỌC THỦY (VN)
011 lô 06, chung cư khu B, trường đua Phú Thọ, đường Nguyễn Thị Nhỏ, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà).

Nhóm 35: Mua bán cà phê, chất thay thế cà phê, trà (chè), cao cao, đồ uống chiết xuất từ trà xanh (tinh bột chè xanh, matcha chè xanh); dịch vụ nhượng quyền thương mại cụ thể là hoạt động quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ quán giải khát; quán cà phê; quán cà phê giải khát tự phục vụ.

---

(111) **4-0509050**
(210) 4-2022-38943
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 24.15.7; 26.5.1; 26.13.25
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH HÙNG LINH LÂM ĐỒNG (VN)
Tổ 1, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu nhờn.

---

(111) **4-0509051**
(210) 4-2022-38944
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 26.11.12
(731) HỘ KINH DOANH DƯƠNG CÁT MINH CHÂU (VN)
124/8 An Nhơn, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; mũ nón.

---

(111) **4-0509052**
(210) 4-2022-38953
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(151) 10/10/2024
(220) 20/09/2022

(591) Nâu, trắng.

(731) LỮ HỌC QUY (VN)
160 Lũy Bán Bích, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

(111) **4-0509053**
(210) 4-2022-46794
(181) 04/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Fadirat

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; thuốc diệt nấm; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

(151) 10/10/2024
(220) 04/11/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HỢP TRÍ (VN)
Đường số 8, Lô B14 khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành Phố Hồ Chí Minh

---

(111) **4-0509054**
(210) 4-2022-46797
(181) 04/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FLUZI

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; thuốc diệt nấm; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

(151) 10/10/2024
(220) 04/11/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HỢP TRÍ (VN)
Đường số 8, Lô B14 khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

---

(111) **4-0509055**
(210) 4-2022-46799
(181) 04/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TIBULA

(151) 10/10/2024
(220) 04/11/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HỢP TRÍ (VN)
Đường số 8, Lô B14 khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; thuốc diệt nấm; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(111) **4-0509056**
(210) 4-2022-46827
(181) 07/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 07/11/2022

(531) 3.4.18; 6.1.2; 26.1.1; 26.3.23
(731) HỢP TÁC XÃ ỨNG THÌN (VN)
Bản Seo Hai, xã Kan Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

(511) Nhóm 29: Thịt lợn; chất chiết ra từ thịt; thịt được bảo quản; thịt đóng hộp, thịt muối.

---

(111) **4-0509057**
(210) 4-2022-47103
(181) 08/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ZHENGBU

(151) 10/10/2024
(220) 08/11/2022

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT NAM NGỌC (VN)
Số 5, tổ 13, đường Nguyễn Văn Linh, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán xe đạp trợ lực; mua bán xe đạp.

---

(111) **4-0509058**
(210) 4-2022-47132
(181) 08/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NEXCOLOR

(151) 10/10/2024
(220) 08/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại bao gồm các loại vữa xây dựng; keo miết mạch gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia), đá ốp lát dùng trong xây dựng; vữa dùng cho xây dựng.

---

(111) **4-0509059**
(210) 4-2022-47144
(181) 08/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 08/11/2022

(531) 26.11.12
(591) Đen, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ M2C VIỆT NAM (VN)
Lô B74 Phú Hải (tại nhà ông Đặng Thanh Quang), phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy tập thể dục, đồng hồ thông minh, quần áo, máy massage, bàn bóng bàn, thiết bị thể thao.

---

(111) **4-0509060**
(210) 4-2022-47147
(181) 08/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AN THẢO MỘC

(151) 10/10/2024
(220) 08/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM AN THẢO MỘC (VN)
Số 9 ngõ 6, tổ 14, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509061**
(210) 4-2022-40007
(181) 26/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HOHUDO

(151) 10/10/2024
(220) 26/09/2022

(731) XU WEIXIANG (CN)
No.8, Songmuwan Group, Dawangjiang Village, Shuiying Street Office, Fangcheng District, Fangchenggang City, Guangxi, 538000 China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Quần dài; quần áo; quần áo bó; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; khăn quàng cổ; mũ.

---

(111) **4-0509062**
(210) 4-2022-40008
(181) 26/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Paniternic

(151) 10/10/2024
(220) 26/09/2022

(731) QUANZHOU RONGSHENG E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 412-3, Shanghai Building, No.129 Pingshan Road, Chengzhou Community, Quanxiu Street, Fengze District, Quanzhou City, China 362000

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 18: Túi sách học sinh; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; ô; túi du lịch; túi; tấm phủ đồ đạc bằng da thuộc.

---

(111) **4-0509063**
(210) 4-2022-40009
(181) 26/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NATROL

(151) 10/10/2024
(220) 26/09/2022

(531) 26.3.23

(731) ZHONGSHAN HONGHAO ELECTRICAL APPLIANCES CO., LTD. (CN)
Floor 2-1, No. 9, Anle Ind. Road, Dongfeng Town, Zhongshan, Guangdong, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thức ăn dùng điện; máy ép thực phẩm, chạy điện; thiết bị cơ-điện để chế biến đồ uống; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị để làm sạch [dùng điện].

---

(111) **4-0509064**
(210) 4-2022-40378
(181) 28/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

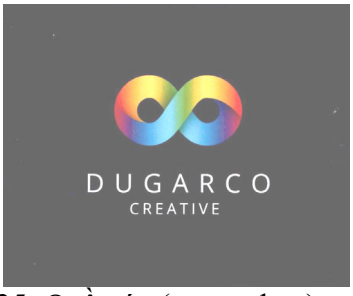

(151) 10/10/2024
(220) 28/09/2022

(531) 24.17.5; 24.17.8

(591) Cam, vàng, xanh lá cây, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, tím, đỏ.

(731) TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
Số 59, phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục).

---

(111) **4-0509065**
(210) 4-2022-40384
(181) 28/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 28/09/2022

(531) 1.15.21; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ION HƯNG PHÁT (VN)
Số 240 phố Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Nhất An (INVESTONE)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; máy lọc nước hydrogen; thiết bị lọc nước.

---

(111) **4-0509066**
(210) 4-2022-40713
(181) 29/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VERTTY

(151) 10/10/2024
(220) 29/09/2022

(531) 2.9.8; 26.11.7; 26.11.12
(731) DAHRUM INTERNATIONAL. CO., LTD (KR)
#207, 2th, Industry Research Center, Jeju Industry-University Convergence Center, 40, Cheomdan-ro 8-gil, Jeju-si, Jeju-do, Republic of Korea
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm trang điểm; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(111) **4-0509067**
(210) 4-2022-40717
(181) 29/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 29/09/2022

(531) 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ASUMEC (VN)
Số nhà 04, tổ 18, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy sấy quần áo; nồi cơm điện; ấm đun nước bằng điện; bếp ga; bếp từ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán phân phối (không bao gồm vận chuyển), quảng cáo nhằm mục đích bán hàng, thương mại điện tử các sản phẩm: máy sấy tóc, máy sấy quần áo, bàn là điện, bàn ủi điện, bàn là hơi nước, bàn ủi hơi nước, nồi cơm điện, ấm đun nước bằng điện, bếp ga, bếp từ, bếp hồng ngoại, nồi chiên không dầu, nồi áp suất dùng điện, xoong (nồi), chảo, vỉ nướng, dụng cụ xay (nghiền) các loại gia vị (tiêu, hành, tỏi, ớt) vận hành bằng điện và tay, cây lau nhà, đèn điện bắt muỗi, máy xay sinh tố, máy ép hoa quả, máy đánh trứng.

---

(111) **4-0509068**
(210) 4-2022-40724
(181) 29/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KRAFFER

(151) 10/10/2024
(220) 29/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHẠM GIA NGUYỄN (VN)
Số 17-19 đường D15, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Thang nhôm.

Nhóm 12: Xe đẩy hàng hóa; xe đẩy tay.

Nhóm 20: Ghế xếp thư giãn.

---

(111) **4-0509069**
(210) 4-2022-40727
(181) 29/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Coraidloc

(151) 10/10/2024
(220) 29/09/2022

(731) SHIJIAZHUANG YILING PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
238, Tianshan Street, Hi-Tech Area, Shijiazhuang Hebei Province, 050035, China

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm dược; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; dược phẩm có bản quyền sáng chế ở Trung Quốc; dược thảo; sợi dùng cho ăn kiêng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất bổ sung ăn kiêng bao gồm axit amin, khoáng chất và các nguyên tố vi lượng; thuốc trợ tim; chế phẩm chống lại chứng loạn nhịp tim; chế phẩm thuốc tim mạch; thuốc tim mạch cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509070**
(210) 4-2022-40729
(181) 29/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Rhynormloc

(151) 10/10/2024
(220) 29/09/2022

(731) SHIJIAZHUANG YILING PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
238, Tianshan Street, Hi-Tech Area, Shijiazhuang Hebei Province, 050035, China

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm dược; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; dược phẩm có bản quyền sáng chế ở Trung Quốc; dược thảo; sợi dùng cho ăn kiêng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất bổ sung ăn kiêng bao gồm axit amin, khoáng chất và các nguyên tố vi lượng; thuốc trợ tim; chế phẩm chống lại chứng loạn nhịp tim; chế phẩm thuốc tim mạch; thuốc tim mạch cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509071**
(210) 4-2022-40730
(181) 29/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VŨ LONG

(151) 10/10/2024
(220) 29/09/2022

(731) VŨ LONG (VN)
Tổ 26, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; marketing.

Nhóm 38: Truyền phát nội dung video qua mạng internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về].

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khoá đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(111) **4-0509072**
(210) 4-2022-41129
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/10/2022

(531) 2.3.1; 2.3.16
(731) TRỊNH THÙY DUNG (VN)
Số 118, tổ 11, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 04: Nến; nến bơ; nến thơm; nến sáp dùng để thắp sáng.

---

(111) **4-0509073**
(210) 4-2022-41136
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

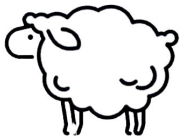

WOOLIES

(151) 10/10/2024
(220) 03/10/2022

(531) 3.4.11; 3.4.24
(731) LÊ DUY KHANG (VN)
22A đường số 2, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 23: Chỉ; chỉ bằng kim loại để thêu thùa; chỉ bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt; sợi và chỉ len; chỉ và sợi chun dùng trong ngành dệt; chỉ và sợi chun dùng trong ngành dệt.

---

(111) **4-0509074**
(210) 4-2022-41219
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KAGAKI

(151) 10/10/2024
(220) 03/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)
Khu công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin; ắc quy; ắc quy dùng cho xe cộ; pin dùng cho xe cộ; thiết bị sạc ắc quy/pin điện; bình ắc quy.

Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; xe ô tô điện; xe điện.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn bán lẻ: xe đạp điện, xe máy điện, xe ô tô điện, xe điện, pin, ắc quy, ắc quy dùng cho xe cộ, pin dùng cho xe cộ, thiết bị sạc ắc quy/pin điện, bình ắc quy.

---

(111) **4-0509075**
(210) 4-2022-42496
(181) 11/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 11/10/2022

(531) 11.1.4
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỖI NGÀY (VN)
Tầng 5, toà nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm giải pháp công nghệ thông tin cho sàn giao dịch thương mại điện tử; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động (phần mềm có thể tải xuống được).

Nhóm 35: Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện nhằm mục đích về giải trí, thể thao, văn hóa và giáo dục; tổ chức hội nghị, hội thảo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt tiệc.

---

(111) **4-0509076**
(210) 4-2022-42632
(181) 11/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Drynogel

(151) 10/10/2024
(220) 11/10/2022

(731) (NHẬN GCN TẠI CỤC - 0944 371 944)CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(111) **4-0509077**
(210) 4-2022-43006
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MIXSSON

(151) 10/10/2024
(220) 13/10/2022

(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CP VẬT LIỆU VÀ XÂY DỰNG HANOIBUILD (VN)
Tổ 10, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển nhà thông minh (cụ thể là: các loại công tắc điện, công tắc cảm ứng, ổ cắm điện, camera quan sát, khóa cửa điện tử, thiết bị điều khiển hệ thống điện).

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị điều hòa không khí; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị sưởi ấm; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị và hệ thống phân phối nước.

Nhóm 35: Buôn bán thiết bị điều khiển nhà thông minh (cụ thể là: các loại công tắc điện, công tắc cảm ứng, ổ cắm điện, camera quan sát, khóa cửa điện tử, thiết bị điều khiển hệ thống điện), thiết bị chiếu sáng, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị nấu nướng, thiết bị sưởi ấm, thiết bị vệ sinh, thiết bị phân phối nước.

---

(111) **4-0509078**
(210) 4-2022-43044
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VEJO

(151) 10/10/2024
(220) 13/10/2022

(531) 25.7.3; 25.7.4; 26.4.1; 26.4.9
(591) Xanh dương, tím, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TRUYỀN THÔNG SỐ AN NAM (VN)
Số 129b phố Yên Phụ, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; đạo diễn phim, trừ phim quảng cáo; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; giảng dạy; dịch vụ chỉnh sửa video cho các sự kiện; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

---

(111) **4-0509079**
(210) 4-2022-43110
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EMRELIS

(151) 10/10/2024
(220) 13/10/2022

(731) ABBVIE INC. (US)
1 N. Waukegan Road, North Chicago, IL 60064, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Dược chất và chế phẩm dược dùng để điều trị các bệnh lý và rối loạn ung thư.

---

(111) **4-0509080**
(210) 4-2022-43112
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LUNVELSO

(151) 10/10/2024
(220) 13/10/2022

(731) ABBVIE INC. (US)
1 N. Waukegan Road, North Chicago, IL 60064, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Dược chất và chế phẩm dược dùng để điều trị các bệnh lý và rối loạn ung thư.

---

(111) **4-0509081**
(210) 4-2020-11276
(181) 06/04/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

Thái Minh™
HITECH

(151) 10/10/2024
(220) 06/04/2020
(531) 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh, đen, đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống được liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(111) **4-0509082**
(210) 4-2020-25230
(181) 01/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

PROTFA

(151) 10/10/2024
(220) 01/07/2020
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA (VN)
88 đường Phạm Thị Tánh, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(111) **4-0509083**
(210) 4-2020-25954
(181) 06/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

MR P

(151) 10/10/2024
(220) 06/07/2020
(731) THE NET-A-PORTER GROUP LIMITED (GB)
1 The Village Offices Westfield, Ariel Way, London W12 7GF United Kingdom
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da thuộc (thô hoặc bán thành phẩm); vật liệu giả da; sản phẩm bằng da thuộc hoặc vật liệu giả da, cụ thể là: va li du lịch, túi hành lý, túi xách và túi thời trang, bộ yên cương cho động vật, dây đai (da thuộc), dây đai (da thuộc) và ví; rương du lịch; túi xách hành lý; túi xách và hòm (da thuộc); túi dùng ở bãi biển; túi đựng đồ vệ sinh thân thể (rỗng); va li; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; cặp da; túi đựng đồ lặt vặt đi đường (túi xách tay); túi nhỏ cầm tay; túi đựng áo quần (túi rỗng); ba lô; ví đựng và giữ thẻ tín dụng; túi xách tay; túi khoác vai; ví đựng danh thiếp bằng da thuộc; túi lớn xách tay (túi tote); túi nhỏ xách tay, túi cầm tay; túi du lịch; túi đựng sách; ba lô loại nhỏ; túi dết; ba lô loại lớn; ba lô đeo sau lưng; túi đựng đồ cắm trại; túi mua hàng; túi to xách tay; bộ đồ du lịch (đồ da); túi ngựa thồ; ví đựng đồ trang điểm và túi (rỗng); túi đựng đồ làm đẹp, rỗng; túi đựng đồ trang điểm và đồ hóa trang, rỗng; cặp xách tay đựng tài liệu; bộ yên cương ngựa; dây đai đeo vai và dây đai chằng (da thuộc); túi xách thể thao (túi xách tay); thẻ hành lý; hòm du lịch (da thuộc); ví đựng hộ chiếu (ví bỏ túi); túi đựng mỹ phẩm, rỗng; gậy chống khi đi bộ (đường đài); ô; ví tiền; ví bỏ túi; túi đeo vai học sinh.

Nhóm 25: Áo ngoài mặc chui đầu; quần áo đan; áo nỉ; áo phông; quần đùi; áo vét (trang phục); áo ngắn tay; áo choàng ngoài; áo sơ mi; áo phông có cổ; áo len chui đầu; quần lót chẽn (phụ nữ); quần dài; quần nỉ bo gấu; quần sóoc; quần Jean; bộ quần áo liền thân; quần áo dùng ở bãi biển; áo len dài tay; quần áo mặc buổi tối; áo gi lê; bộ com lê (trang phục); khăn quàng cổ; quần áo bơi; quần áo trang phục thể thao; quần áo mặc trong nhà; quần áo ngủ; quần áo mặc lúc bình thường; quần áo thể thao; quần áo trong; quần áo lót; nịt bít tất; dây nịt để kéo giữ bít tất (trang phục); áo choàng tắm; nơ (trang phục); ca vát; nơ con bướm (trang phục); khăn quàng vai; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục); trang phục dệt kim; tất dài; quần áo bó, tất ngắn cổ; đồ đi chân cụ thể là: giầy, giầy cao cổ, giầy đến mắt cá chân, dép, giầy thể thao, giầy đi chơi, giầy lười, giầy vải, dép đi trong nhà; đồ đội đầu cụ thể là: mũ và mũ lưỡi trai.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ gồm: quần áo, đồ đội đầu và đồ đi chân (trang phục), đồ trang sức, đồng hồ, phụ kiện thời trang (trang phục), vải dệt, kính đeo mắt, hộp chứa đựng, da thuộc, túi xách tay và túi thời trang; tập hợp và trưng bầy các loại hàng hóa khác nhau (không kể vận chuyển) vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hóa gồm: quần áo, đồ đội đầu và đồ đi chân (trang phục), đồ trang sức, đồng hồ, phụ kiện thời trang (trang phục), vải dệt, kính đeo mắt, hộp chứa đựng, da thuộc, túi xách tay và túi thời trang; cung cấp dịch vụ bán lẻ thông qua thư đặt hàng từ ca-ta-lô gồm: quần áo, đồ đội đầu và đồ đi chân (trang phục), đồ trang sức, đồng hồ, phụ kiện thời trang (trang phục), vải dệt, kính đeo mắt, hộp chứa đựng, da thuộc, túi xách tay và túi thời trang; cung cấp dịch vụ bán lẻ trực tuyến thông qua trang mạng internet gồm: quần áo, đồ đội đầu và đồ đi chân (trang phục), đồ trang sức, đồng hồ, phụ kiện thời trang (trang phục), vải dệt, kính đeo mắt, hộp chứa đựng, da thuộc, túi xách tay và túi thời trang; cung cấp dịch vụ bán lẻ thông qua các chương trình mua bán trên tivi gồm: quần áo, đồ đội đầu và đồ đi chân (trang phục), đồ trang sức, đồng hồ, phụ kiện thời trang (trang phục), vải dệt, kính đeo mắt, hộp chứa đựng, da thuộc, túi xách tay và túi thời trang; cung cấp dịch vụ bán lẻ thông qua điện thoại hoặc điện thoại di động, thông qua thiết bị hỗ trợ mạng internet di động hoặc thông qua phương tiện truyền thông gồm: quần áo, đồ đội đầu và đồ đi chân (trang phục), đồ trang sức, đồng hồ, phụ kiện thời trang (trang phục), vải dệt, kính đeo mắt, hộp chứa đựng, da thuộc, túi xách tay và túi thời trang; cung cấp dịch vụ bán lẻ thông qua tiếp thị trực tiếp gồm: quần áo, đồ đội đầu và đồ đi chân (trang phục), đồ trang sức, đồng hồ, phụ kiện thời trang (trang phục), vải dệt, kính đeo mắt, hộp chứa đựng, da thuộc, túi xách tay và túi thời trang; dịch vụ cung cấp thông tin (thương mại) và tư vấn bán lẻ (tư vấn nghiệp vụ thương mại); tư vấn điều hành kinh doanh; cung cấp tư vấn và hỗ trợ trong việc lựa chọn hàng hóa (dịch vụ trung gian thương mại); cung cấp dịch vụ khuyến mại qua

trang web thông qua nhà tài trợ đến với khách hàng; quảng cáo và dịch vụ kinh doanh (nghiên cứu); quảng cáo cho người khác.

---

(111) **4-0509084**
(210) 4-2020-25995
(181) 06/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 06/07/2020

(531) 18.5.1; 24.15.7; 24.15.21; 26.11.12
(591) Cam, đỏ, vàng, trắng.
(731) TRẦN CÔNG (VN)
Thôn Triêm Trung 2, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Đại lý vé máy bay; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận tải bằng ô tô; đặt chỗ cho các chuyến đi; cho thuê xe; hướng dẫn khách du lịch.

---

(111) **4-0509085**
(210) 4-2020-26849
(181) 10/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

NECA

(151) 10/10/2024
(220) 10/07/2020

(731) NGUYỄN TRUNG TRỰC (VN)
246/24 Hòa Hưng, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 29: Chất béo từ dừa; thạch trái cây; trái cây trộn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: chất béo từ dừa, thạch trái cây, trân châu (nguyên liệu pha chế trà sữa), trái cây trộn, trà sữa, đồ uống trên cơ sở trà, trà matcha, đồ uống có ga, đồ uống hoa quả, nước ép hoa quả, nước suối.

---

(111) **4-0509086**
(210) 4-2020-26940
(181) 10/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 10/07/2020

(531) 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15
(591) Vàng, đỏ, trắng, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SM GOURMET VIỆT NAM (VN)
L18-11-13 tầng 18, tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, dịch vụ bán lẻ, dịch vụ cửa hàng tiện lợi chuyên mua bán trái cây tươi, rau củ quả tươi [chưa qua chế biến]; mua bán thực phẩm tươi sống (thủy hải sản, thịt, trứng); mua bán đồ uống các loại (rượu, bia, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước khoáng, đồ uống không cồn, nước ép trái cây, xi rô dùng cho đồ uống có cồn); mua bán quà tặng và quà lưu niệm; mua bán thực phẩm nhập khẩu (trái cây đóng hộp, mứt trái cây, bột kem không làm từ sữa (bột sữa thực vật), các loại siro trái cây).

---

(111) **4-0509087**
(210) 4-2020-27637
(181) 15/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 15/07/2020

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.4; 25.1.6
(591) Nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THÚY LOAN (VN)
Số 261, đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Cửa hàng mua bán hàng hóa tổng hợp, gồm: cà phê, chè, ca cao và cà phê nhân tạo, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước có ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, thủy sản, mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm, dầu dùng cho mục đích làm sạch, sữa tắm, dầu gội, dầu xả (mỹ phẩm), chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng trong y tế, dung dịch lau sàn nhà và nhà tắm, dung dịch xử lý thông tắc, nước rửa kính, chất làm mềm vải (dùng để giặt), đồ chơi trẻ em, văn phòng phẩm (bút, vở, cặp sách, ba lô, keo dán, bìa sách), đồ lưu niệm, quần áo thời trang, vải sợi, hàng may mặc, giày dép, băng vệ sinh, tã giấy, bột giặt, kem giặt, đồ gia dụng (ly, chén, bát, đĩa), nữ trang, mắt kính, đồng hồ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các hàng hóa như: cà phê, chè, ca cao và cà phê nhân tạo, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước có ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, thủy sản, mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm, dầu dùng cho mục đích làm sạch, sữa tắm, dầu gội, dầu xả (mỹ phẩm), chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng trong y tế, dung dịch lau sàn nhà và nhà tắm, dung dịch xử lý thông tắc, nước rửa kính, chất làm mềm vải (dùng để giặt), đồ chơi trẻ em, văn phòng phẩm (bút, vở, cặp sách, ba lô, keo dán, bìa sách), đồ lưu niệm, quần áo thời trang, vải sợi, hàng may mặc, giày dép, băng vệ sinh, tã giấy, bột giặt, kem giặt, đồ gia dụng (ly, chén, bát, đĩa), nữ trang, mắt kính, đồng hồ.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(111) **4-0509088**
(210) 4-2020-28727
(181) 22/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIỆT THANH
music center

(151) 10/10/2024
(220) 22/07/2020

(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT THANH (VN)
180B Võ Thị Sáu, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh: micrô, hệ thống âm thanh, bộ khuếch đại âm thanh, thiết bị kết nối âm thanh, hệ thống âm thanh không dây, bộ xử lý âm thanh, bảng điều khiển âm thanh dùng trong hội nghị, thiết bị phòng thu và giáo dục âm nhạc.

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc: đàn piano cơ, đàn piano điện,đàn oóc-gan, đàn ghi ta, trống, đàn viôlông

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục âm nhạc (dạy lớp ngắn hạn về piano, organ, guitar, trống, violin, kèn, thanh nhạc, múa).

---

(111) **4-0509089**
(210) 4-2020-30001
(181) 29/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

GREEN BEE

(151) 10/10/2024
(220) 29/07/2020

(731) CÔNG TY TNHH NHỰA DUY TÂN (VN)
298 Hồ Học Lãm, khu phố 3, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hạt nhựa nhân tạo dạng thô; nhựa nhân tạo dạng thô; nhựa tổng hợp dạng thô.

Nhóm 07: Máy ép nhựa; máy thổi nhựa, máy in; máy tiện; máy phay; máy khoan; máy làm khuôn; máy xay sinh tố; máy ép trái cây.

Nhóm 09: Phích cắm điện; vỏ công tắc điện; vỏ ti vi; vỏ màn hình máy vi tính; vỏ điện thoại; máy fax; máy in dùng cho máy vi tính; máy điện đàm (máy bộ đàm); đây điện; dây cáp điện; bàn phím; chuột dùng cho máy vi tính; ổ cứng di động (usb); máy thu hình (webcam); máy tính xách tay (laptop); mũ (nón) bảo hiểm.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm cụ thể gồm: bìa hồ sơ, kẹp đựng hồ sơ, hộp bút, bút bi, thước kẻ, thước kỹ thuật, khay đựng công văn và hồ sơ.

Nhóm 17: Sản phẩm nhựa để cách nhiệt, cách điện, cách âm (miếng nhựa dùng để cách nhiệt, cách điện, cách âm); ống nhựa mềm; phôi nhựa (bán thành phẩm); hạt nhựa bán thành phẩm dạng thô; nhựa dẻo bán thành phẩm; chất dẻo bán thành phẩm; nhựa nhân tạo bán thành phẩm; nhựa tổng hợp bán thành phẩm.

Nhóm 21: Sản phẩm nhựa gia dụng như: rổ, giỏ dùng cho gia đình, xô, thùng, chai, lọ; lọ đựng gia vị; đồ chứa đựng cách nhiệt, giữ nhiệt dùng cho đồ uống; đồ chứa đựng dùng cho. gia đình và nhà bếp; bộ đồ ăn; khay dùng cho mục đích gia đình; tách, chén, cốc; ca; bình, hũ; xô, gầu, thùng; chậu giặt; cái kẹp phơi quần áo; bình cắm hoa; chậu hoa; thùng rác; dụng cụ hốt rác; chổi; bàn chải; lồng bàn; bụng cụ nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán: nguyên vật liệu, vật tư ngành nhựa, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất ngành nhựa.

Nhóm 40: Gia công các chi tiết cơ khí; hoạt động tái chế.

---

(111) **4-0509090**
(210) 4-2020-39352
(181) 25/09/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

Alizabath

(151) 10/10/2024
(220) 25/09/2020

(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM HOA MAI VÀNG (VN)
60/41/31 Nguyễn Văn Cự, khu phố 5, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước hoa xịt phòng; nước xả vải.

---

(111) **4-0509091**
(210) 4-2020-41046
(181) 06/10/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

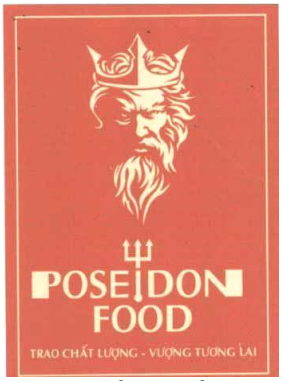

(151) 10/10/2024
(220) 06/10/2020

(531) 2.1.1; 24.9.1; 24.11.7
(591) Đỏ, vàng.
(731) VŨ MẠNH TRƯỜNG (VN)
Nhà A512 chung cư Phúc Hưng, đường 196, phố Nối, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm tép; mắm tôm, mắm cá; cá [không còn sống]; thực phẩm trên cơ sở cá.

Nhóm 35: Mua bán hàng lương thực, thực phẩm, thực phẩm tươi sống, thực phẩm đã qua chế biến, thịt, xúc xích, gia cầm, quả tươi, rau tươi, hạt (ngũ cốc), rau củ đóng hộp, sữa, sữa chua, chế phẩm ngũ cốc, nấm, yến mạch, bột mỳ, bột gạo, gia vị, nước mắm, thức ăn cho gia súc; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo.

---

(111) **4-0509092**
(210) 4-2020-41472
(181) 08/10/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

ORGANFOOD

(151) 10/10/2024
(220) 08/10/2020
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ORGANFOOD (VN)
Số 5, ngách 29/72 phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm làm từ thịt, cá, hoa quả hoặc rau.

Nhóm 30: Gạo, mì sợi và mì ống; kem và các loại đá lạnh khác ăn được; tương ớt, dấm, nước xốt và các loại gia vị khác.

Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi.

---

(111) **4-0509093**
(210) 4-2020-44113
(181) 26/10/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

NGON AVATAR
BAKERY & COFFEE

(151) 10/10/2024
(220) 26/10/2020
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.15
(591) Trắng, xanh nước biển nhạt, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGON AVATAR (VN)
90-92 Phan Đình Phùng, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh ngọt và bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua, bán, kinh doanh bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mỳ, bánh ngọt và bánh kẹo.

---

(111) **4-0509094**
(210) 4-2020-46400
(181) 06/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

NOVAGEN

(151) 10/10/2024
(220) 06/11/2020
(531) 1.13.1; 1.13.15; 26.11.12
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DI TRUYỀN NOVAGEN (VN)
Tầng 5, tòa nhà An Phú, số 24 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu về vi khuẩn; nghiên cứu sinh học; thử nghiệm lâm sàng, nghiên cứu trong lĩnh vực gen; nghiên cứu trong lĩnh vực di truyền; dịch vụ giải trình tự gen.

Nhóm 44: Dịch vụ giám định và xét nghiệm ADN cho mục đích điều trị và y tế; dịch vụ xét nghiệm di truyền cho mục đích điều trị và chăm sóc y tế; dịch vụ xét nghiệm gen cho mục đích điều trị và chăm sóc y tế; dịch vụ sàng lọc y tế; dịch vụ tư vấn về bệnh di truyền.

---

(111) **4-0509095**
(210) 4-2020-51001
(181) 04/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

TINESTDINE

(151) 10/10/2024
(220) 04/12/2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)
Lô CN-6, khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509096**
(210) 4-2020-51977
(181) 11/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 11/12/2020

(531) 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8
(591) Vàng, đỏ, trắng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH THANH THANH (VN)
Khóm 2, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 35: Mua bán: cà phê.

---

(111) **4-0509097**
(210) 4-2020-52488
(181) 14/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 14/12/2020

(531) 5.7.1; 5.7.6; 8.1.25; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, vàng nhạt, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ KIM LIÊN (VN)
Số 6/47/152 Chợ Hàng Cũ, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Mỳ sợi (đã chế biến); nước sốt mỳ ý; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện: pizza và đồ uống sáng tạo; dịch vụ đặt đồ ăn hoặc đồ uống trực tuyến; nhà hàng lẩu nướng băng chuyền; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(111) **4-0509098**
(210) 4-2020-52742
(181) 16/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 16/12/2020

(531) 1.1.10; 1.1.15; 5.3.20; 5.7.1; 5.7.27; 5.11.23; 26.7.5; 26.7.25
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV CÀ PHÊ TRÀ SỮA ZIN (VN)
180 Lã Xuân Oai, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Trang trí thực phẩm; cho thuê thiết bị phân phối nước uống.

---

(111) **4-0509099**
(210) 4-2020-52801
(181) 16/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

OKEA FAN

(151) 10/10/2024
(220) 16/12/2020

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP ITECO (VN)
Số 11A Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Quạt.

---

(111) **4-0509100**
(210) 4-2020-53161
(181) 18/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 18/12/2020

(531) 2.7.9; 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh ngọc, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SECRET LIFE (VN)
Số nhà 59A, tiểu khu 5, thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 43: Cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(111) **4-0509101**
(210) 4-2019-51916
(181) 20/12/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 20/12/2019

(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, vàng.
(731) HOÀNG THỊ TUYẾT MAI (VN)
366A3 Phan Văn Trị, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng (không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0509102**
(210) 4-2022-35167
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 17.3.2; 24.1.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV TÂN TIẾN VIỆT NAM (VN)
Số 30 Trần Tấn, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(111) **4-0509103**
(210) 4-2022-35168
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.3.2; 26.4.4; 26.4.7
(731) HUỲNH TẤN CHÂU (VN)
Số 30 Trần Tấn, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn vật liệu xây dựng.

---

(111) **4-0509104**
(210) 4-2022-35502
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BẢO THIÊN PHƯỚC

(151) 10/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 1.15.15; 25.5.1
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BẢO THIÊN PHƯỚC (VN)
TA1 Hope Garden - 102 Phan Huy ích, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Hàng may mặc: quần áo.

Nhóm 35: Mua bán sản phẩm đồ may mặc, quần áo các loại.

---

(111) **4-0509105**
(210) 4-2022-35509
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MIDWAY

(151) 10/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 3.7.8; 3.7.24; 26.4.2; 26.11.8
(591) Đỏ, xanh than, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN MẠNH LÂM (VN)
Thôn Bùi Xá, xã Ngũ Thái, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả; bột trét; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; xi măng; keo dán gạch (dạng vữa); chất trám sử dụng trong trang trí nhà để sửa chữa vết nứt, lỗ hổng và chỗ sai hỏng khác trên các bề mặt hoặc gỗ.

---

(111) **4-0509106**
(210) 4-2022-41216
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/10/2022

(531) 1.15.15; 2.3.1; 2.3.11; 2.5.3; 8.7.5
(591) Hồng, trắng, nâu đậm, nâu nhạt, đen, đỏ đậm, đỏ nhạt, cam đậm, cam nhạt, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, xanh lá cây, vàng.
(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
142 Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIệT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn; dịch vụ ăn uống bán các sản phẩm bánh canh, phở, bún, miến, xôi, bánh đa; dịch vụ quán cafe; dịch vụ lưu trú [tạm thời]; dịch vụ quán bán đồ ăn vặt; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509107**
(210) 4-2022-41218
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

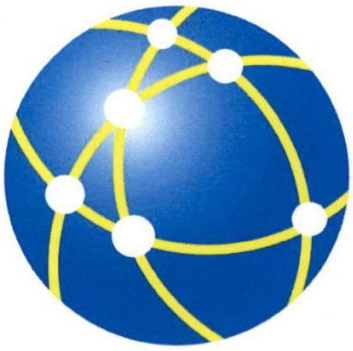

(151) 10/10/2024
(220) 03/10/2022

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 25.7.6
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ THÁI DƯƠNG (VN)
Nhà số 8, ngõ 191, phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ khai vấn cá nhân [tư vấn đào tạo và giáo dục] (sử dụng các công cụ kỹ năng khai vấn như đặt câu hỏi, lắng nghe, phân tích, đóng vai, đưa phản hồi, các quy trình NLP: ngôn ngữ lập trình tư duy và kiến thức trí tuệ cảm xúc nhằm hỗ trợ khách hàng làm sáng tỏ mục tiêu và tầm quan trọng của mục tiêu, kết nối cảm xúc với mục tiêu để truyền cảm hứng hành động); dịch vụ khai vấn cho lãnh đạo [tư vấn đào tạo và giáo dục] (khai vấn 1-1): tương tự như dịch vụ khai vấn cá nhân nhưng mục tiêu hướng tới nâng cao năng lực lãnh đạo, xây dựng phong cách lãnh đạo cá nhân, có được sự cân bằng và tỉnh thức; xây dựng văn hóa khai vấn trong doanh nghiệp: trang bị kỹ năng khai vấn cho các quản lý lãnh đạo và giúp họ ứng dụng trong công việc quản lý thông qua đào tạo và khai vấn nhóm; các dịch vụ liên quan đến chủ đề lãnh đạo tỉnh thức bao gồm workshops (hội thảo), đào tạo, và kết hợp học qua các hoạt động trải nghiệm, đào tạo; đào tạo khai vấn dành cho lãnh đạo và huấn luyện chuyên nghiệp.

---

(111) **4-0509108**
(210) 4-2022-41247
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/10/2022

(531) 26.3.2; 26.3.3; 26.3.4; 26.3.5
(731) HÀ THANH VIỆT (VN)
KV3 phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy dép; mũ nón.

---

(111) **4-0509109**
(210) 4-2022-41248
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/10/2022

(531) 1.3.1; 25.5.25; 26.2.7; 26.3.2; 26.15.7; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) TRẦN THU THỦY (VN)
59 Bùi Tá Hán, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn chống thấm nước.

Nhóm 19: Bột trét tường; vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm: bột trét tường, vật liệu xây dựng phi kim loại, sơn, sơn phủ, sơn chống thấm nước.

---

(111) **4-0509110**
(210) 4-2022-41255
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/10/2022

(531) 2.9.14; 2.9.15; 2.9.19
(731) CÔNG TY TNHH STARSHINE MARKETING (VN)
Số 7 đường D4, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Gót giầy (tấm lót giày); miếng lót bên trong giày; bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; đồ đi chân.

---

(111) **4-0509111**
(210) 4-2022-41267
(181) 04/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Chim sẻ và trái cây – S&T

(151) 10/10/2024
(220) 04/10/2022

(731) VŨ THỊ THAO (VN)
Thôn Giáp Bốn, xã Tuy Lai, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hoa quả tươi, trái cây tươi.

---

(111) **4-0509112**
(210) 4-2022-41272
(181) 04/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 04/10/2022

(531) 26.4.1; 26.4.3; 26.4.18; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HTT (VN)
Số 25 ngõ 79, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Nano bạc dùng trong sản xuất các sản phẩm công nghiệp, khoa học và nông nghiệp, trong sản xuất mỹ phẩm và dược phẩm.

Nhóm 03: Mỹ phẩm có chứa nano bạc; nước giặt có chứa nano bạc; nước làm trắng bồn cầu có chứa nano bạc; nước súc miệng nano bạc không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch có thành phần nano bạc.

Nhóm 05: Chế phẩm phòng và trị bệnh cho cây trồng có nano bạc; chế phẩm phòng và trị bệnh trong nuôi trồng và chế biến thủy sản có nano bạc.

Nhóm 07: Thiết bị sản xuất dung dịch để khử trùng.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ tạo ion và nano bạc sử dụng trong nghiên cứu khoa học.

Nhóm 10: Khẩu trang kháng khuẩn nano bạc [khẩu trang y tế]; tăm nước chăm sóc răng miệng [thiết bị y tế]; thiết bị nano dùng cho mục đích y tế; rô bốt nano dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Thiết bị tạo ra nước diệt khuẩn, khử trùng cụ thể là máy tạo ra các chất như phân tử nano bạc, ozone, tia cực tím dẫn vào nước tạo ra nước có khả năng diệt khuẩn, khử trùng; thiết bị xử lý nước.

Nhóm 24: Vải chứa thành phần nano bạc.

Nhóm 32: Nước uống nano bạc [đồ uống].

Nhóm 35: Mua, bán, xuất, nhập khẩu, đại lý các sản phẩm nano bạc dùng trong sản xuất các sản phẩm công nghiệp, khoa học và nông nghiệp, trong sản xuất mỹ phẩm và dược phẩm, mỹ phẩm có chứa nano bạc, nước giặt có chứa nano bạc, nước làm trắng bồn cầu có chứa nano bạc; nước súc miệng nano bạc không chứa thuốc, chế phẩm làm sạch có thành phần nano bạc; chế phẩm phòng và trị bệnh cho cây trồng có nano bạc; chế phẩm phòng và trị bệnh trong nuôi trồng và chế biến thủy sản có nano bạc, thiết bị sản xuất dung dịch để khử trùng, khẩu trang kháng khuẩn nano bạc, thiết bị tạo ra nước diệt khuẩn, khử trùng cụ thể là máy tạo ra các chất như phân tử nano bạc, ozone, tia cực tím dẫn vào nước tạo ra nước có khả năng diệt khuẩn, khử trùng, thiết bị xử lý nước, tăm nước, dụng cụ thiết bị chăm sóc răng miệng, vải chứa thành phần nano bạc, nước uống nano bạc.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước, không khí.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp.

---

(111) **4-0509113**
(210) 4-2022-41426
(181) 04/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 04/10/2022

(531) 3.4.11; 26.4.18
(591) Vàng, nâu đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH MR.DÊ (VN)
Số nhà 174, Block 18, ô H-TT2, khu nhà ở Hi Brand, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509114**
(210) 4-2022-41627
(181) 05/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bún chả Tân kỷ Ngũ hành

(151) 10/10/2024
(220) 05/10/2022

(731) LÊ TẤN CHÂU (VN)
Phòng 102, lô A, chung cư 43 Hồ Văn Huê, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Quán bún, bún chả; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0509115**
(210) 4-2022-41643
(181) 05/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 05/10/2022

(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THUẾ VÀ KẾ TOÁN ABS (VN)
Số nhà 16, ngõ Quan Thổ 1, đường Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH VIET - PRO CONSULTANT (VIET-PRO CONSULTANT CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kế toán; dịch vụ kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ khai thuế; lập bản khai thuế.

---

(111) **4-0509116**
(210) 4-2022-42034
(181) 07/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIIN

(151) 10/10/2024
(220) 07/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM KEIKO (VN)
Số 101 C2 khu đô thị Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Bao cao su; thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(111) **4-0509117**
(210) 4-2022-42062
(181) 07/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Đại Hoàng Long Phụng

(151) 10/10/2024
(220) 07/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI HOÀNG CAO BẰNG (VN)
Thôn Hạnh Phúc, xã Hoàng Tung, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu ngô; rượu gạo; rượu vang; đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống được chưng cất.

---

(111) **4-0509118**
(210) 4-2022-42193
(181) 07/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Legend
PREMIUM ICE CREAM

(151) 10/10/2024
(220) 07/10/2022

(591) Xanh lá cây, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH TAM THUẬN PHÁT (VN)
137/51 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột để làm kem lạnh; bánh quế; kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; kem que; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh].

---

(111) **4-0509119**
(210) 4-2022-43018
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 13/10/2022

(531) 3.3.1; 4.3.3; 11.3.2
(591) Xanh dương, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH VŨ LÊ GROUP (VN)
Thôn Bằng Xăm, xã Lê Lợi, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu mạnh; rượu mùi (đồ uống có cồn); rượu ngâm (đồ uống có cồn); rượu làm từ gạo và trà xanh (đồ uống có cồn); đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(111) **4-0509120**
(210) 4-2022-43133
(181) 14/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FMIPlus

(151) 10/10/2024
(220) 14/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÔM VIỆT PHÁP - NHÀ MÁY NHÔM VIỆT PHÁP (VN)
Số 1, nhà N3, tập thể Đại học sư phạm I, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Nhôm; lá nhôm; hợp kim của kim loại thường; khuôn cửa bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 35: Quảng cáo; thông tin về thương mại; điều tra thương mại; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại, quảng cáo.

---

(111) **4-0509121**
(210) 4-2022-00285
(181) 05/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 05/01/2022

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.4
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ TUỆ MINH (VN)
Số 326, đường Trần Hưng Đạo, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến: rau, củ, quả đóng hộp; thịt, cá, hải sản đông lạnh.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi sống, vịt, gà, hải sản còn sống.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thực phẩm đã qua chế biến như rau, củ, quả đóng hộp, thịt, cá, hải sản đông lạnh, thực phẩm chưa qua chế biến như rau, củ, quả tươi sống, vịt, gà, hải sản còn sống.

---

(111) **4-0509122**
(210) 4-2022-00325
(181) 05/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 05/01/2022
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO MINH HÒA ANH THƯ (VN)
Số 13A, Trần Quang Khải, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 29: Bột rau củ (rau củ chế biến thành dạng bột để làm thực phẩm).

---

(111) **4-0509123**
(210) 4-2022-15021
(181) 26/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 26/04/2022
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh, vàng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SPORTS TURF SOLUTIONS (VN)
Tầng 12, tòa nhà Hải Âu, 39B Trường Sơn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 27: Cỏ nhân tạo.

---

(111) **4-0509124**
(210) 4-2022-15029
(181) 26/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Hanryfa's Coffee

(151) 10/10/2024
(220) 26/04/2022
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) PHẠM HỒNG LONG (VN)
982 Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt; cà phê bột; cà phê rang xay.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán đồ uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0509125**
(210) 4-2022-32019
(181) 08/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

THUANCAPITAL

(151) 10/10/2024
(220) 08/08/2022

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.11; 26.4.3
(591) Xanh dương, cam, xám, trắng.
(731) LAM THUAN HUU (US)
632 Liberation Way, Fullerton, California 92832, United States of America
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Đánh giá tài chính; phân tích tài chính; tư vấn đầu tư tài chính; môi giới; đầu tư vốn; cung cấp thông tin tài chính.

Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram); cung cấp các kênh giải trí, kênh youtube vì mục đích giáo dục giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ cung cấp nội dung giải trí đa truyền thông trên mạng máy tính; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo.

---

(111) **4-0509126**
(210) 4-2022-33407
(181) 16/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 16/08/2022

(531) 1.3.1; 3.7.16; 4.5.1; 5.1.7; 5.1.12; 5.7.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lục, trắng, xanh da trời, xanh dương, vàng, da nâu, đen, cam, hồng.
(731) QUÁCH THỊ THU HƯƠNG (VN)
Cụm 8, Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán chè; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp đồ ăn/đồ uống mang về; quán ăn vặt; quán ăn tự phục vụ.

---

(111) **4-0509127**
(210) 4-2022-35542
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

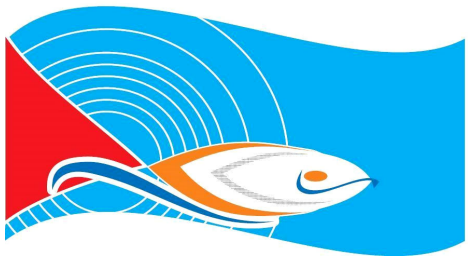

(151) 10/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh da trời, xanh dương, đỏ, trắng, cam, xám.
(731) HỘ KINH DOANH DƯƠNG TIẾN HẢI (VN)
Ấp Động Cao, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản (đã qua chế biến), cụ thể là: tôm; cua; cá; con sò; mực.

---

(111) **4-0509128**
(210) 4-2022-43401
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, xanh da trời.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI (VN)
Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo bằng truyền hình; dịch vụ phân phát mẫu vật với mục đích quảng cáo hoặc đẩy mạnh việc bán hàng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 36: Hoạt động ngân hàng; phân tích, tư vấn, đánh giá tài chính, cung cấp thông tin tài chính, tín dụng; cung cấp các dịch vụ thanh toán (tài chính), cung cấp các dịch vụ, công cụ thanh toán (tài chính); hoạt động ngoại hối; đầu tư vốn; thu hồi nợ; mua bán bất động sản, quản lý tài sản bất động sản; quản lý tài chính; kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ gửi két an toàn; thuê mua tài chính; tư vấn đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán, lưu ký chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán, tự doanh chứng khoán; dịch vụ ủy thác, cụ thể là ủy thác quản lý tài chính và ủy thác tài sản (tài chính); quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

---

(111) **4-0509129**
(210) 4-2022-43402
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 24.15.7; 24.15.21; 25.5.25; 26.5.2
(591) Xanh da trời, hồng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI (VN)
Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo bằng truyền hình; dịch vụ phân phát mẫu vật với mục đích quảng cáo hoặc đẩy mạnh việc bán hàng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 36: Hoạt động ngân hàng; phân tích, tư vấn, đánh giá tài chính, cung cấp thông tin tài chính, tín dụng; cung cấp các dịch vụ thanh toán (tài chính), cung cấp các dịch vụ, công cụ thanh toán (tài chính); hoạt động ngoại hối; đầu tư vốn; thu hồi nợ; mua bán bất động sản, quản lý tài sản bất động sản; quản lý tài chính; kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ gửi két an toàn; thuê mua tài chính; tư vấn đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán, lưu ký chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán, tự doanh chứng khoán; dịch vụ ủy thác, cụ thể là ủy thác quản lý tài chính và ủy thác tài sản (tài chính); quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

---

(111) **4-0509130**
(210) 4-2022-43404
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, xanh da trời, hồng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI (VN)
Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo bằng truyền hình; dịch vụ phân phát mẫu vật với mục đích quảng cáo hoặc đẩy mạnh việc bán hàng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 36: Hoạt động ngân hàng; phân tích, tư vấn, đánh giá tài chính, cung cấp thông tin tài chính, tín dụng; cung cấp các dịch vụ thanh toán (tài chính), cung cấp các dịch vụ, công cụ thanh toán (tài chính); hoạt động ngoại hối; đầu tư vốn; thu hồi nợ; mua bán bất động sản,

quản lý tài sản bất động sản; quản lý tài chính; kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ gửi két an toàn; thuê mua tài chính; tư vấn đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán, lưu ký chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán, tự doanh chứng khoán; dịch vụ ủy thác, cụ thể là ủy thác quản lý tài chính và ủy thác tài sản (tài chính); quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

---

(111) **4-0509131**
(210) 4-2022-43406
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 8.1.16; 8.1.25; 8.7.2; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI PACO FOOD (VN)
133 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng trộn (làm từ bột gạo và gia vị).

---

(111) **4-0509132**
(210) 4-2022-43411
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 24.15.3; 24.15.7; 24.15.21
(591) Đen, xanh đen, xanh nước biển đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT KIM GIA (VN)
Khu công nghiệp phía Nam, xã Văn Phú, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Gỗ thành phẩm; gỗ xây dựng; ván sàn gỗ; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; tấm gỗ ép dùng cho xây dựng; ván gỗ ép dùng cho xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp, lâm nghiệp như: máy bóc gỗ, máy ép gỗ, máy xẻ gỗ, máy ghép gỗ, máy cày, máy xới, máy bơm nước, máy nén khí, máy tuốt lúa, máy xay xát lúa gạo, máy nghiền, máy gặt hái, tấm ván bóc, cốt pha (không bằng kim loại) và ván gỗ phủ phim.

---

(111) **4-0509133**
(210) 4-2022-43628
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 18/10/2022
(531) 1.15.5; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TOÀN VINH (VN)
Số 67/61/7 đường Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)
(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(111) **4-0509134**
(210) 4-2022-43865
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022
(531) 26.11.12
(591) Đỏ.
(731) SHINSUNG SILICONE CO.,LTD (KR)
1162, Beoman-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; bàn xẻng dùng cho nhà bếp; khuôn [dụng cụ nhà bếp]; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(111) **4-0509135**
(210) 4-2022-43948
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022
(531) 5.9.19; 26.1.2; 26.1.11; 26.4.9
(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng, vàng nhạt, đen, xanh da trời, tím than, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH DƯƠNG THỊ SANG (VN)
308/8 ấp 8, xã Phước Tân Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(511) Nhóm 29: Váng đậu (tàu hủ ky); váng đậu (tàu hủ ky) tươi; váng đậu (tàu hủ ky) khô; món chả làm từ tàu hủ ky; váng đậu (tàu hủ ky) cuộn rong biển.

---

(111) **4-0509136**
(210) 4-2022-43949
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh cổ vịt, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THU VÂN (THÚY CHIẾN) (VN)
Thửa đất số 5482, tbđ 04, đường ĐT 830, ấp Tây, xã Đông Thạnh, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ nghệ và trang trí nội thất (bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ).

---

(111) **4-0509137**
(210) 4-2022-44407
(181) 21/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 21/10/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.19; 20.5.16; 25.7.25; 26.4.18
(591) Vàng đậm, vàng, cam, nâu, hồng đậm, đỏ, trắng, xám, xám nhạt.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI (VN)
Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ phát hành thẻ rút tiền tự động; hoạt động ngân hàng; dịch vụ tài chính.

---

(111) **4-0509138**
(210) 4-2022-46269
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 02/11/2022

(531) 3.7.10; 3.7.16; 5.3.13; 5.3.16; 5.3.20
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NGHĨA TUYẾT (VN)
B4, 7.2 chung cư Terra Rosa, khu dân cư Intresco 13E, Nguyễn Văn Linh, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) và xuất nhập khẩu sản phẩm: cà phê, trà (chè), hoa quả sấy khô và đóng hộp, xoài và mít sấy khô, hạt đã chế biến và đóng hộp, hạt điều, bánh kẹo, hạt sen khô, hạt mắc ca, yến khô (đã làm sạch và chưa làm sạch lông), dép lào (đồ đi chân), mặt nạ dưỡng da, xà phòng, tinh dầu xịt chống muỗi, cồn rửa tay xịt khuẩn.

---

(111) **4-0509139**
(210) 4-2022-46765
(181) 04/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 04/11/2022
(531) 26.1.1
(591) Đen, hồng.
(731) H&B EXPERT SP. Z O.O. (PL)
Debowa 4, 42-500 Bedzin, Poland
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả.

---

(111) **4-0509140**
(210) 4-2022-54801
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 23/12/2022
(531) 1.15.9; 3.9.24; 3.11.7; 4.2.20; 4.5.15; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.8; 26.15.15
(591) Trắng, da cam, hồng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đỏ, xanh dương, xanh dương nhạt, vàng, xám, đen, nâu, đỏ nhạt.
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0509141**
(210) 4-2020-10912
(181) 27/03/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 27/03/2020
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.4.4; 26.4.11; 26.7.25
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG VŨ PHONG (VN)
Thôn Tuần Tượng, xã Kỳ Phong, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ an ninh thực thể nhằm bảo vệ người và tài sản hữu hình; dịch vụ giám sát hệ thống an ninh.

---

(111) **4-0509142**
(210) 4-2020-21342
(181) 10/06/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 10/06/2020
(531) 3.7.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25
(591) Đỏ, vàng.
(731) HOÀNG THỪA ÂN (VN)
128 Trần Phú, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất và đóng hộp; tổ yến đã chế biến; yến nguyên liệu (đã qua sơ chế).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: yến sào (tổ yến), yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào đã chưng cất và đóng hộp, tổ yến đã chế biến, yến nguyên liệu, đồ uống không cồn làm từ tổ yến, nước yến, nước giải khát làm từ yến; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng

---

(111) **4-0509143**
(210) 4-2020-23161
(181) 19/06/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/06/2020
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.10
(591) Nâu đậm, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOÀNG LINH (VN)
T06 Nguyễn Ái Quốc, KP 2, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện (tại chỗ hoặc mang về).

---

(111) **4-0509144**
(210) 4-2021-20443
(181) 21/05/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

RAICHI plus®

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện.

(151) 10/10/2024
(220) 21/05/2021

(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IKURA VIỆT NAM (VN)
616/65/7 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

---

(111) **4-0509145**
(210) 4-2022-38921
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy ướt; giấy vệ sinh.

(151) 10/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 2.9.1; 3.7.24; 4.5.5; 4.5.12; 4.5.13
(591) Đen, xám, trắng.
(731) NGUYỄN HOÀNG THANH (VN)
354/51 Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

---

(111) **4-0509146**
(210) 4-2022-40732
(181) 29/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Softdream
Touch and Feel

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: chăn, ga, gối, vỏ gối, vỏ đệm, đệm, nệm.

(151) 10/10/2024
(220) 29/09/2022

(531) 3.7.19; 5.3.13; 17.2.2
(591) Vàng, vàng đậm, trắng, đỏ đô, đen, xanh nước biển nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ THIÊN QUANG (VN)
90 Thân Nhân Trung, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

---

(111) **4-0509147**
(210) 4-2022-41237
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/10/2022

(531) 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MEI YING (VN)
Số nhà 49, ngõ 65, khu văn công Quân Đội, phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; xe đạp; phụ tùng xe ô tô; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe đạp.

---

(111) **4-0509148**
(210) 4-2022-41238
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/10/2022

(531) 18.1.9; 18.1.23; 26.4.18
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MEI YING (VN)
Số nhà 49, ngõ 65, khu văn công Quân Đội, phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; xe đạp; phụ tùng xe ô tô; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe đạp.

---

(111) **4-0509149**
(210) 4-2022-41258
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 03/10/2022

(531) 1.1.4; 1.1.10; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) DƯƠNG HỒNG PHONG (VN)
Khu 6, xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; hệ thống và thiết bị chiếu sáng; bóng đèn; đèn led.

---

(111) **4-0509150**
(210) 4-2022-41645
(181) 05/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 05/10/2022

(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG QUẢNG CÁO LAVA (VN)
72/34/16 Huỳnh Văn Nghệ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 29: Tổ yến thô (tổ yến nguyên thủy) chưa qua sơ chế; tổ yến sào đã qua sơ chế; nấm đông trùng hạ thảo đã được bảo quản.

---

(111) **4-0509151**
(210) 4-2022-42044
(181) 07/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 07/10/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183 phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509152**
(210) 4-2022-42046
(181) 07/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 07/10/2022

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.11.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183 phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509153**
(210) 4-2022-42047
(181) 07/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 07/10/2022
(531) 7.1.17; 7.3.1; 7.3.9; 7.3.13; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ, ghi đậm, da cam, nâu, ghi nhạt, xanh lá cây, xanh da trời.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183 phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)
(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509154**
(210) 4-2022-42048
(181) 07/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 07/10/2022
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.11.15; 7.3.2; 7.3.3; 7.15.22; 19.3.1
(591) Vàng, đỏ, đen, trắng, xanh lá cây, da cam, nâu, xanh da trời.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183 phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)
(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509155**
(210) 4-2022-42064
(181) 07/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

YosunLix

(151) 10/10/2024
(220) 07/10/2022
(531) 25.7.7; 26.4.4; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
Thôn Phú Mỹ, xã Tự Lập, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng; thiết bị sấy; thiết bị phun sương dùng điện; thiết bị nấu nướng; thiết bị sấy khô dùng trong gia đình.

---

(111) **4-0509156**
(210) 4-2022-42177
(181) 07/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 07/10/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.1.1; 15.7.1
(591) Trắng, đen, vàng, vàng nhạt, nâu.
(731) NGUYỄN TẤT KIỂM (VN)
126 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Đào tạo kinh doanh.

---

(111) **4-0509157**
(210) 4-2022-43004
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

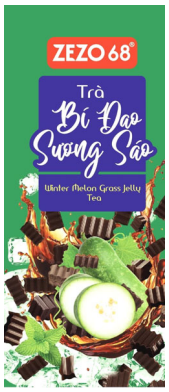

(151) 10/10/2024
(220) 13/10/2022

(531) 1.15.23; 5.9.14; 8.7.25; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh nước biển, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Đội 7B, xóm Me Táo, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); đồ uống không có cồn (nước giải khát); nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống); nước bí đao (nước giải khát); nước ép trái cây; trà bí đao sương sáo (trà không phải là thành phần chính).

---

(111) **4-0509158**
(210) 4-2022-46848
(181) 07/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 07/11/2022

(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.4.7; 26.7.25
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng cam, đen.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM (VN)
Số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính.

---

(111) **4-0509159**
(210) 4-2022-47108
(181) 08/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AquaStone Holdings

(151) 10/10/2024
(220) 08/11/2022

(591) Xanh da trời, xanh lá cây, trắng.
(731) NGÔ QUỐC TUẤN (VN)
2A2 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Tôm đông lạnh; tôm bóc vỏ đông lạnh; cá đông lạnh; mực đông lạnh; cua ghẹ đông lạnh; tôm đã chế biến.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn đầu tư.

---

(111) **4-0509160**
(210) 4-2022-47109
(181) 08/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AquaStone

(151) 10/10/2024
(220) 08/11/2022

(591) Xanh da trời, trắng.
(731) NGÔ QUỐC TUẤN (VN)
2A2 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Tôm đông lạnh; tôm bóc vỏ đông lạnh; cá đông lạnh; mực đông lạnh; cua ghẹ đông lạnh; tôm đã chế biến.

---

(111) **4-0509161**
(210) 4-2019-17782
(181) 22/05/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 22/05/2019

(531) 1.15.11; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3
(591) Vàng, vàng nhạt, nâu, nâu đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÀ PHÊ CF1 (VN)
Số A18-8, đường số 17, KDC 586, KV4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt rang xay; cà phê bột; cà phê uống liền; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(111) **4-0509162**
(210) 4-2019-17783
(181) 22/05/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 22/05/2019
(531) 1.15.11; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3
(591) Đen, vàng, vàng nhạt, đỏ, nâu, nâu nhạt, nâu đậm, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÀ PHÊ CF1 (VN)
Số A18-8, đường số 17, KDC 586, KV4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt rang xay; cà phê bột; cà phê uống liền; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(111) **4-0509163**
(210) 4-2020-44154
(181) 26/10/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 26/10/2020
(531) 26.13.1; 26.15.15
(591) Tím nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIE SHOP (VN)
222 Pasteur, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)
(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông và quảng cáo; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán: băng đĩa, bình nước, sổ tay, áp phích.

---

(111) **4-0509164**
(210) 4-2020-44166
(181) 26/10/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 26/10/2020
(531) 24.15.1; 24.15.13; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đen, đen xám, xám nhạt, xám đậm.
(731) OCEANA MINERAIS MARINHOS LTDA (BR)
Rua José Storani, 75 - Conj. 204. Chácara Urbana. CEP 13209-081. Jundiaí/ SP - Brazil.
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)
(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; mua bán (kinh doanh): các loại phân bón.

---

(111) **4-0509165**
(210) 4-2021-43684
(181) 10/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHUẨN TÍN
CTC
Fan High Quality

(151) 10/10/2024
(220) 10/11/2021
(531) 15.1.13; 26.1.1; 26.4.3; 26.4.9
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CHUẨN TÍN (VN)
413/9 Lê Văn Quới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Quạt điện và linh kiện của chúng.

---

(111) **4-0509166**
(210) 4-2022-16472
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

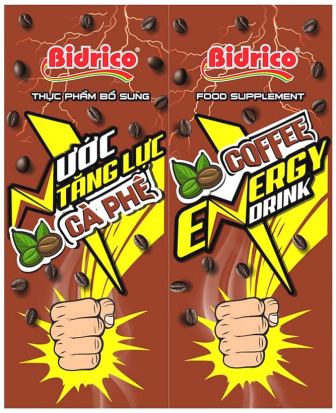

(151) 10/10/2024
(220) 06/05/2022
(531) 1.15.3; 2.9.14; 2.9.18; 5.7.1; 25.7.25
(591) Nâu, nâu nhạt, nâu vàng, nâu đỏ, nâu đen, xám, đen, đỏ, trắng, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TÂN QUANG MINH (VN)
Lô C21/I, đường số 2F, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống hoa quả (đồ uống không cồn); chế phẩm không cồn để làm đồ uống; nước uống có ga.

---

(111) **4-0509167**
(210) 4-2022-16571
(181) 09/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Kasakin
JAPANESE LIFE STYLE

(151) 10/10/2024
(220) 09/05/2022
(531) 1.15.15; 26.3.2; 26.11.12; 26.13.1
(591) Trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TAMPA (VN)
Lô D8-28 KDC Nam Cầu Cẩm Lệ, xã Hoà Phước, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu thiết bị vệ sinh, hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh), vòi sen, vòi nước, bệ xí nhà vệ sinh, bồn rửa bát, chậu vệ sinh, bồn tắm, thiết bị lọc nước, phụ kiện nhà bếp và phòng tắm như: tủ, kệ, gương soi, kệ kính, móc treo bằng kim loại, móc treo quần áo bằng kim loại, phễu thoát nước bằng kim loại, giá kệ để ly, chén bát, giá kệ để chai và để hộp đựng gia vị, giá treo đồ, giá đỡ (đồ đạc), giá để khăn bông (đồ đạc), giá treo quần áo, ống đựng đũa, thìa, vòng và thanh treo cho khăn tắm, vật dụng giữ giấy vệ sinh như móc inox để cài cuộn giấy vệ sinh, hộp đựng giấy vệ sinh, giá (kệ) giữ xà phòng, giá (kệ) để bàn chải, kem đánh răng, kệ chân tủ lạnh, kệ để bình lọc nước, giá để dao thớt, mua bán vật liệu xây dựng, xi măng, gạch, sắt, thép, mua bán thiết bị trang trí nội thất như: khung cửa mica, nhựa, mua bán khung nhôm, khung inox, khung thép, mua bán sơn, bột trét tường, mua bán hoá chất dùng trong xây dựng, đồ ngũ kim, kính xây dựng, đèn chiếu sáng, giường, tủ, bàn, ghế, mua bán dụng cụ nhà bếp, bếp hồng ngoại, bếp từ, bếp gas, máy hút mùi, xoong, nồi.

---

(111) **4-0509168**
(210) 4-2022-16576
(181) 09/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 09/05/2022

(531) 25.5.1; 26.1.2; 26.2.7
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI KIM ĐẠT THÀNH (VN)
213/9N Nguyễn Trãi, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán lá phôi dập dạng cuộn, máy in công nghiệp, vật liệu ngành in.

---

(111) **4-0509169**
(210) 4-2022-21946
(181) 08/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 08/06/2022

(531) 4.3.3
(591) Vàng đồng, vàng đồng đậm, trắng, xanh dương.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(111) **4-0509170**
(210) 4-2022-25232
(181) 28/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 28/06/2022

(591) Vàng đồng, trắng.
(731) NGUYỄN VIỆT BẮC (VN)
Thôn Minh Thiện, xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); mật ong.

---

(111) **4-0509171**
(210) 4-2022-33570
(181) 17/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 17/08/2022

(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIREX (VN)
Số 33, phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quản lý đầu tư bất động sản; dịch vụ quản lý quỹ đầu tư bất động sản; dịch vụ quản lý- vận hành bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ phát triển dự án bất động sản; dịch vụ quản lý - vận hành dự án bất động sản.

---

(111) **4-0509172**
(210) 4-2022-33616
(181) 17/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 17/08/2022

(531) 3.1.6; 3.1.24; 3.1.25; 26.15.3
(591) Đen, trắng, đỏ cam, hồng, xám, xám nhạt, vàng, xanh lá cây, đỏ.
(731) PHAN THANH HÂN (VN)
KB81 Cù Lao Thượng 2, phường Vĩnh Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu (bar); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0509173**
(210) 4-2022-43869
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 26.3.1; 26.4.18
(591) Cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁNG TÁM VIỆT NAM (VN)
Tầng 05, số 14, phố Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 09: Thiết bị lái tự động dùng cho xe cộ; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị định vị toàn cầu; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị thu hình.

Nhóm 12: Thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; máy bay; thiết bị bay; xe chở khách; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng.

Nhóm 37: Bảo dưỡng và sửa chữa máy bay; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ.

Nhóm 39: Cho thuê máy bay, thiết bị bay; vận tải bằng ô tô; dịch vụ giao hàng; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; vận chuyển hàng hóa.

---

(111) **4-0509174**
(210) 4-2022-43872
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 3.7.8; 3.7.24; 18.4.1; 18.4.11
(591) Xanh lá cây, vàng tươi, vàng nghệ, vàng kem, đỏ tươi, đen, trắng.
(731) 1. NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
TDP số 1, phố Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN THỊ THOAN (VN)
Thôn Đăng Triều, xã Trừng Xá, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
3. LÊ TẤT DŨNG (VN)
TDP số 1, phố Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; đào tạo bơi.

---

(111) **4-0509175**
(210) 4-2022-43873
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022
(531) 2.9.14; 2.9.20; 19.7.1; 20.5.16; 26.4.18
(591) Đỏ, đỏ gạch, xanh nước biển, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÝ KHOA TÀI (VN)
27 Cao Bá Quát, phường Phú Hiệp, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm ruốc; mắm tôm; mắm tép; mắm cá; mắm nêm.

---

(111) **4-0509176**
(210) 4-2022-43874
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022
(531) 2.9.14; 2.9.20; 19.7.1; 20.5.16; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng đậm, đen, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH LÝ KHOA TÀI (VN)
27 Cao Bá Quát, phường Phú Hiệp, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm ruốc; mắm tôm; mắm tép; mắm cá; mắm nêm.

---

(111) **4-0509177**
(210) 4-2022-43884
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022
(531) 1.1.12; 2.9.14; 2.9.20; 6.19.5; 7.1.6; 20.5.16
(591) Cam đậm, đỏ, vàng, đen, trắng, xanh lá cây, xám.
(731) HỘ KINH DOANH LÝ KHOA TÀI (VN)
27 Cao Bá Quát, phường Phú Hiệp, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm ruốc; mắm tôm; mắm tép; mắm cá; mắm nêm.

---

(111) **4-0509178**
(210) 4-2022-43885
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022
(531) 2.9.14; 2.9.20; 20.5.16; 25.5.25; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, vàng đậm, xanh ra trời, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÝ KHOA TÀI (VN)
27 Cao Bá Quát, phường Phú Hiệp, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm ruốc; mắm tôm; mắm tép; mắm cá; mắm nêm.

---

(111) **4-0509179**
(210) 4-2022-43889
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

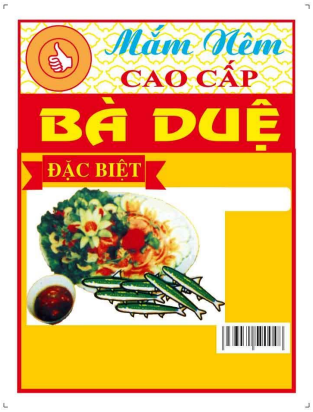

(151) 10/10/2024
(220) 19/10/2022
(531) 2.9.14; 2.9.17; 3.9.1; 5.5.19; 25.1.6; 25.7.22; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, vàng, vàng đậm, xanh da trời, xanh lá cây, đen.
(731) HỘ KINH DOANH LÝ KHOA TÀI (VN)
27 Cao Bá Quát, phường Phú Hiệp, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm ruốc; mắm tôm; mắm tép; mắm cá; mắm nêm.

---

(111) **4-0509180**
(210) 4-2022-52625
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 10/10/2024
(220) 09/12/2022
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh nước biển, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH LẠI TÔN ANH (VN)
Số nhà 5, ngách 2, ngõ 69, đường Trần Thủ Độ, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)
(511) Nhóm 35: Nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ và phân phối thịt và cá dạng tươi sống, đã sơ chế, và đông lạnh.

---

(111) **4-0509181**
(210) 4-2018-02615
(181) 23/01/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 23/01/2018

(531) 25.3.1; 26.4.4
(591) Xám đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VŨ TRỤ L.A (VN)
Lô G3 - 4 - 5, đường số 3, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 04: Dầu; mỡ bôi trơn; dầu bôi trơn; dầu bôi trơn cho động cơ; dầu bôi trơn cho xe máy; dầu cho xích.

Nhóm 09: Công tắc điện; bình ắc quy, thiết bị báo hiệu chống trộm; bộ điều chỉnh điện; dây cáp điện; mũ bảo hiểm.

Nhóm 11: Đèn cho xe cộ; bộ chống chói cho xe cộ [bộ phận của đèn]; đèn phản quang cho xe cộ; thiết bị chiếu sáng cho xe cộ; chóa đèn (chụp đèn); chụp đèn.

Nhóm 12: Xe máy; xe chạy bằng điện; phụ tùng xe: ống xả, gác ba ga, gương chiếu hậu, ốc trang trí cho xe cộ; chắn bùn, vành bánh xe; thân xe cộ; chân chống xe; yên xe; ổ trục cho bánh xe; phanh xe; lót phanh xe, hộp đựng bảng số.

Nhóm 35: Mua bán: công tắc điện; bình ắc quy, thiết bị báo hiệu chống trộm; bộ điều chỉnh điện; dây cáp điện; mũ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng xe ô tô, xe máy; dịch vụ rửa xe; dịch vụ tra dầu mỡ cho xe; dịch vụ làm sạch xe; dịch vụ trạm sửa chữa cho xe cộ.

---

(111) **4-0509182**
(210) 4-2018-02894
(181) 24/01/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 24/01/2018

(531) 6.1.2; 26.2.7
(591) Trắng, xanh tím than đậm, xanh ngọc, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CMC (VN)
Lô B10 - B11 khu công nghiệp Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại gồm: gạch; ngói; xi măng; bê tông; kính; đá.

---

(111) **4-0509183**
(210) 4-2018-08128
(181) 21/03/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

CKA Membrane

(151) 11/10/2024
(220) 21/03/2018

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TRƯỜNG SƠN (VN)
Số 8, ngõ 1002 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chế phẩm chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn, cụ thể là: màng chống thấm; hoá chất chống thấm.

---

(111) **4-0509184**
(210) 4-2018-08129
(181) 21/03/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

CKA RainTite

(151) 11/10/2024
(220) 21/03/2018

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TRƯỜNG SƠN (VN)
Số 8, ngõ 1002 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chế phẩm chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn, cụ thể là: màng chống thấm; hoá chất chống thấm.

---

(111) **4-0509185**
(210) 4-2018-08130
(181) 21/03/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

CKA Top seal 109

(151) 11/10/2024
(220) 21/03/2018

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TRƯỜNG SƠN (VN)
Số 8, ngõ 1002 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chế phẩm chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn cụ thể là màng chống thấm; hoá chất chống thấm.

---

(111) **4-0509186**
(210) 4-2018-08928
(181) 27/03/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

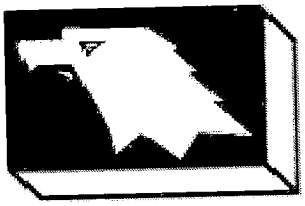

(151) 11/10/2024
(220) 27/03/2018

(531) 3.7.1; 3.7.19; 26.15.11
(731) VERTEX MACHINERY WORKS CO., LTD. (TW)
1Fl., No. 296, Sec. 1, Fongshih Road., Fengyuan Dist., Taichung City 420, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy phân độ (máy móc); bàn quay (bộ phận của máy); máy mỏ cặp (máy móc); hệ thống dụng cụ, cụ thể là vòng kẹp đàn hồi (bộ phận của máy).

---

(111) **4-0509187**
(210) 4-2018-19700
(181) 15/06/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHARICE
SẮC ĐẸP VÀ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

(151) 11/10/2024
(220) 15/06/2018

(531) 5.5.20; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.3; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU CHARICE QUỐC TẾ (VN)
26 Lê Đình Lý, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (tất cả dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp thông tin về sản phẩm cho người tiêu dùng thông qua mạng máy tính; giới thiệu và trưng bày sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính và dịch vụ mua bán, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm bổ sung, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(111) **4-0509188**
(210) 4-2018-35169
(181) 11/10/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

InsuMax

(151) 11/10/2024
(220) 11/10/2018

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, trắng, xanh rêu.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT MỚI (VN)
18 Phú Hòa, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn chống thấm.

Nhóm 17: Sơn cách nhiệt.

---

(111) **4-0509189**
(210) 4-2018-43014
(181) 06/12/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

Target Media
Keeping innovative. Moving ahead

(151) 11/10/2024
(220) 06/12/2018

(531) 15.1.13; 21.1.17; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, xám đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG MỤC TIÊU (VN)
Số 98, đường số 40, KDC Tân Quy Đông, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quan hệ công chúng.

---

(111) **4-0509190**
(210) 4-2019-15189
(181) 07/05/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

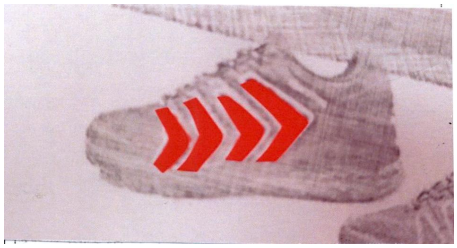

(151) 11/10/2024
(220) 07/05/2019

(531) 9.9.1; 9.9.11; 24.15.3; 24.15.21
(591) Đỏ, đen xám.
(731) TRẦN ĐẠI DƯƠNG (VN)
99/18 khu phố 1, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 25: Giày dép, quần áo, mũ nón.

---

(111) **4-0509191**
(210) 4-2019-15246
(181) 07/05/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

SK

(151) 11/10/2024
(220) 07/05/2019

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI SAO KIM VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, số nhà H23, khu đấu giá quyền sử dụng đất Man Bồi - Gốc Găng, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy mài; máy cắt; lưỡi cắt (bộ phận của máy móc); nhám xếp (bộ phận máy).

Nhóm 08: Đá mài; đá cắt; lưỡi cắt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ đánh bóng (công cụ làm bóng láng); thước góc (dụng cụ cầm tay).

Nhóm 09: Thước đo; thước mét (dụng cụ đo đạc).

---

(111) **4-0509192**
(210) 4-2019-15405
(181) 08/05/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

YTOBOSS®
FASHION SHOES

(151) 11/10/2024
(220) 08/05/2019
(531) 18.2.1; 26.4.3; 26.4.18; 26.11.8
(591) Trắng, xanh lá cây, đen.
(731) TRU NGÃ CHIU (VN)
Ấp Tân Lập 2, xã Cây Gáo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Dép; giày; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Mua bán dép; mua bán giày; mua bán đồ đi ở chân.

---

(111) **4-0509193**
(210) 4-2019-27079
(181) 22/07/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIETBIOSCIENCE

(151) 11/10/2024
(220) 22/07/2019
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ BIOVAGEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 20, tòa nhà ICON 4, 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(111) **4-0509194**
(210) 4-2021-18344
(181) 11/05/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 11/05/2021
(531) 3.1.4; 3.1.16; 19.7.1
(591) Vàng, cam, đỏ, nâu, ghi, xanh dương, đen, trắng.
(731) HEINEKEN ASIA PACIFIC PTE. LTD. (SG)
459 Jalan Ahmad Ibrahim, Singapore 639934
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Bia; bia nặng (ale); bia nhẹ (lager); bia đen (stout); bia nâu (porter); đồ uống mạch nha; bia, bia nặng (ale), bia nhẹ (lager), bia đen (stout), và bia nâu (porter) tất cả đều không có cồn; đồ uống trên cơ sở bia, bia nặng (ale), bia nhẹ (lager), bia đen (stout), hoặc bia nâu (porter) là các loại bia có cồn hoặc không có cồn; cốc-tai trên cơ sở bia.

---

(111) **4-0509195**
(210) 4-2021-19274
(181) 17/05/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 17/05/2021

(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT & XNK KHANG TRANG (VN)
Số 19, ngách 130 ngõ 1144 Quang Trung, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm ngâm giặt.

---

(111) **4-0509196**
(210) 4-2021-25020
(181) 22/06/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHIVASIAN

(151) 11/10/2024
(220) 22/06/2021

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIAN (VN)
Số 4 B3, tập thể Z179, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (là sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người); nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509197**
(210) 4-2021-26572
(181) 29/06/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

PHÁ LÂM Q7

(151) 11/10/2024
(220) 29/06/2021

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(111) **4-0509198**
(210) 4-2021-29125
(181) 14/07/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

CUBINDO

(151) 11/10/2024
(220) 14/07/2021

(731) NGUYỄN VĂN BIỂN (VN)
Cẩm An, xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phượng Hoàng (PHOENIX LAW)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; động cơ xe máy; động cơ xe máy điện; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe máy điện.

---

(111) **4-0509199**
(210) 4-2022-01646
(641) 4-2019-34435
(181) 06/09/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 06/09/2019

(531) 15.7.1; 26.3.23
(591) Xanh lá, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VÕ THỊ THANH TUYỀN (VN)
Khu phố Bắc Lý, thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 29: Củ quả sấy khô.

---

(111) **4-0509200**
(210) 4-2022-34786
(181) 24/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DOCNEEM

(151) 11/10/2024
(220) 24/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH ROSAVA VIỆT NAM (VN)
LK 04-23, số 20 Gamuda Garden 3-8/2, khu đô thị C2 - Gamuda Gardens, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, kinh doanh, xuất nhập khẩu các sản phẩm cụ thể là: đất trồng trọt, hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng, phân bón, chế phẩm phân bón, chậu than bùn dùng cho nghề làm vườn, chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp], chất cải tạo đất, chất cải thiện chất đất sử dụng trong nông nghiệp, gia đình và làm vườn, chất kích thích tăng trưởng cây trồng, chất dinh dưỡng dùng cho cây trồng, phân bón hữu cơ vi sinh, chế phẩm vi sinh

dùng cho cây trồng, phân bón hữu cơ trùn quế, giá thể dùng trong nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu rầy, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm bệnh có hại cho cây trồng, thuốc trừ bệnh cho cây, thuốc diệt động vật có hại cho cây, dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công, dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao tác thủ công), kéo cắt cây, xẻng (dụng cụ cầm tay), dụng cụ cào đất (dụng cụ cầm tay), bình phun, xịt thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng (dụng cụ cầm tay), bay (dụng cụ cầm tay), cuốc (công cụ cầm tay), dụng cụ ghép cây (công cụ cầm tay), dụng cụ xén tỉa cây, găng tay làm vườn, bệ đỡ chậu hoa, giá để hoa (đồ đạc), giỏ không làm bằng kim loại, chậu (đồ chứa đựng), chậu hoa, giá đỡ cho cây và hoa (để bày biện, sắp xếp), bồn hoa để cửa sổ, đồ gốm để chứa đựng, bình tưới, dụng cụ để tưới cây, đĩa lót chậu nhựa trồng cây, đế lót chậu cây có thể di chuyển được, vỉ nhựa lót sàn, vỉ gỗ lót sàn, lọ hoa, tượng làm gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh, bẫy côn trùng, thảm cỏ nhân tạo, hạt giống, cây giống, cây trồng, hoa tươi, hoa khô.

---

(111) **4-0509201**
(210) 4-2020-03547
(181) 07/02/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

LETBOND 力特邦

(151) 11/10/2024
(220) 07/02/2020

(731) LIAO-CHUAN HUANG (TW)
No.2, Longfeng 1st St., Taoyuan Dist., Taoyuan City 330, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính có tác dụng tức thời dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính UV (chất dính quang học) dùng cho kính; chất dính dùng cho linh kiện điện tử; chất dính cố định đinh vít (chất dính kỵ khí) dùng cho mục đích công nghiệp; keo dính kỵ khí dùng để làm đầy khoảng trống giữa các bộ phận cơ khí cũng như để lắp đặt vòng bi trong ổ trục, trục và xi-lanh; chất dính chống thấm.

Nhóm 17: Chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; hợp chất bịt kín chống thấm để bịt lỗ rò rỉ; hợp chất hoá học để bịt lỗ rò rỉ; chất bịt kín dùng trong công nghiệp; chất bịt kín dạng lỏng cách điện dùng cho gói vật liệu bán dẫn.

---

(111) **4-0509202**
(210) 4-2020-07839
(181) 10/03/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tracedol

(151) 11/10/2024
(220) 10/03/2020

(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
345 Lý Thường Kiệt, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 10: Thiết bị phân tích để nhận diện vi khuẩn dùng cho mục đích y tế; thiết bị nha khoa, dùng điện; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; đèn cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ thú y; đồ đựng được chế tạo đặc biệt cho rác thải y tế.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; nghiên cứu sinh học; điện toán đám mây; nghiên cứu mỹ phẩm; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; kiểm soát chất lượng; nghiên cứu khoa học; tư vấn công nghệ.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ y tế từ xa.

---

(111) **4-0509203**
(210) 4-2020-09718
(181) 20/03/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 20/03/2020
(531) 24.17.11
(731) HỘ KINH DOANH TRANG TRẠI NỐT SOL (VN)
Tiểu khu 26 (517), tờ bản đồ 05, ấp Chánh Hưng, xã Hiếu Liêm, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi; hạt giống, cây và hoa tươi.

---

(111) **4-0509204**
(210) 4-2020-09785
(181) 23/03/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 23/03/2020
(531) 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU N.A.U (VN)
103 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 25: Khẩu trang (trang phục và không dùng trong y tế); tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; găng tay [trang phục]; quần áo; giày dép, mũ nón.

---

(111) **4-0509205**
(210) 4-2020-10798
(181) 27/03/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

T-PLUS

(151) 11/10/2024
(220) 27/03/2020
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VƯƠNG TIẾN (VN)
40/13/13 Tô Hiệu, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509206**
(210) 4-2020-10871
(181) 27/03/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

Apel

(151) 11/10/2024
(220) 27/03/2020

(731) LÂM THỊ THÙY TRANG (VN)
B57 khu phố 3A, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong công nghiệp.

---

(111) **4-0509207**
(210) 4-2020-45268
(181) 30/10/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

MYHOME

(151) 11/10/2024
(220) 30/10/2020

(731) HAINING MYHOME MECHANISM CO., LTD. (CN)
No.1 Qier Road, Changan town, (Nongfa district), Haining, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc bằng kim loại; ống suốt bằng gỗ dùng cho chỉ, tơ, dây thừng; gương soi; đồ đạc văn phòng; phụ kiện lắp ráp đồ đạc không bằng kim loại.

---

(111) **4-0509208**
(210) 4-2020-45912
(181) 04/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

Viola

(151) 11/10/2024
(220) 04/11/2020

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.10; 26.4.2; 26.4.18

(731) LÊ THỊ THANH HUYỀN (VN)
Số 23, đường 14, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế đồ họa 3D, 2D; thiết kế đồ họa mỹ thuật.

---

(111) **4-0509209**
(210) 4-2020-46035
(181) 05/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 05/11/2020
(531) 3.9.4; 3.9.24; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM SONG PHƯƠNG (VN)
542B/5 Hậu Giang, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự-0943000040 (Tâm Luật)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản, thịt, rau củ quả và các loại đậu đóng hộp, hạt điều [tất cả đã qua chế biến].

Nhóm 31: Thủy hải sản tươi sống, rau củ quả tươi.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm thủy hải sản tươi sống, thủy hải sản đã qua chế biến, lạp xưởng, nem, giò chả, xúc xích, rau củ quả đã qua chế biến (củ kiệu, dưa muối, kim chi, cải chua), các loại hạt (đậu phộng, đậu nành, đậu đen, đậu xanh, đậu đỏ, hạt điều, mác ca, óc chó, hạnh nhân), tương ớt, nước xốt [gia vị].

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm ăn uống (thủy hải sản) do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống.

---

(111) **4-0509210**
(210) 4-2022-03666
(181) 28/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 28/01/2022
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯƠNG LAI THÔNG MINH NHẬT VIỆT (VN)
Ấp 4, xã Mỹ Thạnh Đông, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống ion kiềm; nước kiềm tự nhiên (nước alkaline được sản xuất theo công nghệ Nhật Bản, đồ uống không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0509211**
(210) 4-2022-03668
(181) 28/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 28/01/2022
(531) 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯƠNG LAI THÔNG MINH NHẬT VIỆT (VN)
Ấp 4, xã Mỹ Thạnh Đông, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Phụ gia thực phẩm (chứa thuốc) cho động vật.

---

(111) **4-0509212**
(210) 4-2022-03669
(181) 28/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NACA

(151) 11/10/2024
(220) 28/01/2022

(531) 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯƠNG LAI THÔNG MINH NHẬT VIỆT (VN)
Ấp 4, xã Mỹ Thạnh Đông, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống ion kiềm; nước kiềm tự nhiên (nước alkaline được sản xuất theo công nghệ Nhật Bản, đồ uống không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0509213**
(210) 4-2022-09264
(181) 22/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TENITIB

(151) 11/10/2024
(220) 22/03/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(111) **4-0509214**
(210) 4-2022-09272
(181) 22/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BooTik
Our Clothes, Your Style

(151) 11/10/2024
(220) 22/03/2022

(531) 2.9.1
(591) Vàng đậm, xám đen.
(731) TRẦN LÊ ĐỨC ANH (VN)
Số 32 đường 270 Cao Lỗ, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(111) **4-0509215**
(210) 4-2022-09281
(181) 22/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VẠN XUÂN

(151) 11/10/2024
(220) 22/03/2022

(531) 24.1.1; 26.3.5
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BẬT LỬA VẠN XUÂN (VN)
Số 516B đường Đức Hòa Thượng, ấp Hậu Hòa, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 11: Bật lửa gaz; bật lửa.

---

(111) **4-0509216**
(210) 4-2022-16272
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 06/05/2022

(531) 1.15.15; 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 24.17.24
(591) Nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC ĐÀO TẠO MẸ YÊU CON (VN)
Tầng 1 chung cư Platinum Residences, Số 6 Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; phần mềm sử dụng trên điện thoại di động; phần mềm máy tính (ghi sẵn); chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được).

Nhóm 35: Quản lý cơ sở dữ liệu trên máy tính; biên soạn và hệ thống hóa thông tin vào ngân hàng dữ liệu; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); dịch vụ giải trí; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường mẫu giáo, gia sư; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đàn tạo hoặc giáo dục); dịch vụ đào tạo trực tuyến qua trang web và các ứng dụng trên các thiết bị di động như điện thoại di động, máy tính bảng, máy vi tính.

---

(111) **4-0509217**
(210) 4-2022-16275
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LIVE FULLY

(151) 11/10/2024
(220) 06/05/2022

(731) TRUNG TÂM THÔNG TIN DU LỊCH (VN)
Số 2 Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh quần áo, đồ lưu niệm.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; vận chuyển hành khách.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(111) **4-0509218**
(210) 4-2022-16283
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 06/05/2022

(531) 2.9.1; 8.7.5; 26.1.1; 26.4.18
(591) Vàng, xanh, trắng, nâu, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ NHÀ HÀNG THUẬN PHÁT (VN)
31 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): cà phê, thực phẩm, nước tinh khiết, nước uống đóng chai, nước hoa quả đóng chai, nước uống có cồn, nước uống không có cồn, mật ong.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp dịch vụ ăn uống theo yêu cầu.

---

(111) **4-0509219**
(210) 4-2022-16290
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 06/05/2022

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 7.5.10
(591) Vàng, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HÀ TIẾN (VN)
Xóm 14, xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 19: Công trình xây dựng, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng nhà các loại; xây dựng công trình công ích; cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; hoàn thiện công trình xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

---

(111) **4-0509220**
(210) 4-2022-24944
(181) 27/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 27/06/2022

(531) 1.15.15; 2.9.1
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ KHÁCH SẠN BESPOKE (VN)
Tầng 7 tòa nhà Sannam số 78 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh của khách sạn.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

---

(111) **4-0509221**
(210) 4-2019-09166
(181) 26/03/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

ATHENA

(151) 11/10/2024
(220) 26/03/2019

(531) 3.7.17; 24.15.21; 26.3.1; 26.11.3
(591) Đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TẬP ĐOÀN NATO (VN)
73/44 Kênh Nước Đen, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt.

Nhóm 12: Xe máy, phụ tùng xe máy (bộ nhông xích, lốp, ruột, má phanh).

---

(111) **4-0509222**
(210) 4-2019-12991
(181) 18/04/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

DOIDEP
PI

(151) 11/10/2024
(220) 18/04/2019

(531) 5.7.1; 5.7.27; 25.1.9; 25.1.25; 26.5.1
(591) Vàng, đen, đỏ, bạc.
(731) LÊ UYÊN PHƯƠNG (VN)
Số 20 Bà Triệu, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; hạt tiêu; cacao; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(111) **4-0509223**
(210) 4-2019-19306
(181) 31/05/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

MAUSER SPEZIAL

(151) 11/10/2024
(220) 31/05/2019

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, xám.
(731) SHANG GONG GROUP CO., LTD. (CN)
A-D, 12th Floor, Orient Mansion, No. 1500 Century Avenue, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy may (bao gồm cả máy may công nghiệp); máy dệt; máy hàn điện; các bộ phận và phụ kiện cho hàng hóa nói trên.

---

(111) **4-0509224**
(210) 4-2019-19307
(181) 31/05/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

MAUSER SPEZIAL

(151) 11/10/2024
(220) 31/05/2019

(731) SHANG GONG GROUP CO., LTD. (CN)
A-D, 12th Floor, Orient Mansion, No. 1500 Century Avenue, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy may (bao gồm cả máy may công nghiệp); máy dệt; máy hàn điện; các bộ phận và phụ kiện cho hàng hóa nói trên.

---

(111) **4-0509225**
(210) 4-2019-21201
(181) 12/06/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

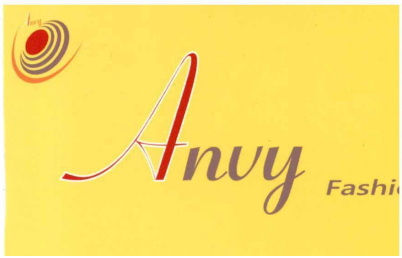

(151) 11/10/2024
(220) 12/06/2019

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.5
(591) Vàng, đỏ, trắng, cam.
(731) NGUYỄN TIẾN VIỆT (VN)
Cụm 5, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục.

---

(111) **4-0509226**
(210) 4-2019-21246
(181) 13/06/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 13/06/2019

(531) 1.15.15; 5.5.20; 25.1.25
(591) Xanh dương.
(731) GIANG SÁNG BÌNH (VN)
63/22 Chu Văn An, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán trực tuyến hàng gia dụng (như: bình nước thủy tinh, bình giữ nhiệt bằng inox, bát, đĩa, cốc, chén, khuôn làm bánh); thiết bị điện tử (máy vi tính, máy ảnh, máy quay phim, ti vi, đồng hồ thông minh, máy nghe nhạc); hàng gốm, sứ, thủy tinh (gồm: ấm, chén, bát, đĩa, cốc, bình, chậu, khay, tranh, tượng), dụng cụ thiết bị làm đẹp và chăm sóc sức khỏe; hàng thời trang như quần áo, túi xách, giày da, phụ kiện và đồ chơi trẻ em.

---

(111) **4-0509227**
(210) 4-2019-24232
(181) 02/07/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

TRUONGCHAY
TRƯỜNG CHAY

(151) 11/10/2024
(220) 02/07/2019

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN TRUNG TRƯỜNG (VN)
68/6 đường số 3, khu phố 8, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: thực phẩm chay chế biến từ thực vật như: rau quả đã được chế biến và bảo quản, rau quả đã phơi khô, rau quả đã nấu chín, đậu hũ (đậu phụ), buger chay, sữa gia vị chay, nước sốt chay chế biến từ thực vật, nước tương, tương đậu các loại, các sản phẩm sản xuất từ bột: bún, bún ăn liền, miến, miến ăn liền, mì, mì ăn liền.

---

(111) **4-0509228**
(210) 4-2019-24677
(181) 04/07/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

HINOOMI
Hương Vị Miền Tây

(151) 11/10/2024
(220) 04/07/2019

(531) 3.4.18; 3.4.24; 9.7.19; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) ĐỖ CẨM NHUNG (VN)
Ấp An Bình, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 35: Nhượng quyền kinh doanh, cụ thể là hỗ trợ việc điều hành kinh doanh, hỗ trợ quản lý kinh doanh (quán trà sữa, quán ăn).

Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo.

Nhóm 43: Quán trà sữa; nhà hàng ăn uống; quán ăn; khách sạn.

---

(111) **4-0509229**
(210) 4-2019-31870
(181) 20/08/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

SUNPOWER

(151) 11/10/2024
(220) 20/08/2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SUN PO (VN)
67/O5 (Lô O) Đinh Tiên Hoàng, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, mua bán đèn sử dụng năng lượng mặt trời; mua bán thiết bị thu năng lượng mặt trời để tạo điện.

---

(111) **4-0509230**
(210) 4-2019-33260
(181) 28/08/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

BLUE OCEAN REALTY
泓 建 不 動 產

(151) 11/10/2024
(220) 28/08/2019

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.2
(591) Xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH TRÌNH ANH (VN)
Số 15, lô 3A, khu Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ tư vấn đầu tư (không bao gồm dịch vụ tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính).

Nhóm 37: Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp.

---

(111) **4-0509231**
(210) 4-2019-38963
(181) 04/10/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

555
PRINCESS PRESS STUD

(151) 11/10/2024
(220) 04/10/2019

(531) 25.3.3
(591) Xanh da trời, trắng, nâu.
(731) NGUYỄN ĐÌNH TÀI (VN)
78/12 Tôn Thất Thuyết, phường 16, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán nút bấm bằng kim loại; mua bán cúc; mua bán khuy; mua bán khuy bấm cho quần áo; mua bán khuy bấm.

---

(111) **4-0509232**
(210) 4-2019-43518
(181) 31/10/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

CLOSTOP® SP

(151) 11/10/2024
(220) 31/10/2019

(731) CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG THÚ Y HÀ THÀNH (VN)
Thôn 4, xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn bổ sung trong chăn nuôi (không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0509233**
(210) 4-2019-45061
(181) 08/11/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

THAIFIGHT-1

(151) 11/10/2024
(220) 08/11/2019

(731) HOKKAIDO FOOD AND BEVERAGE COMPANY LIMITED (TH)
1065 Srinakarin Road, Suanluang Sub-district, Suanluang District, Bangkok 10250, Thailand

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực.

---

(111) **4-0509234**
(210) 4-2019-45243
(181) 11/11/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

P.H AP
PhuHugAP.LTD

(151) 11/10/2024
(220) 11/11/2019

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đen, trắng, ghi.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI AP PHÚ HƯNG (VN)
Thôn Nhân Phú, xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(111) **4-0509235**
(210) 4-2020-01678
(181) 14/01/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIET THAI
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

(151) 11/10/2024
(220) 14/01/2020

(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24
(591) Xanh tím đậm, xanh tím nhạt, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT THÁI (VN)
Hẻm 268/21/55, tổ 17, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy rửa bát; máy giặt; máy là; máy hút bụi chân không.

Nhóm 09: Ti vi; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; máy vi tính; máy bán hàng tự động; camera giám sát.

Nhóm 11: Máy lọc nước; hệ thống và thiết bị làm lạnh.

Nhóm 32: Nước ngọt; nước hoa quả ướp lạnh [đồ uống]; xi rô dùng cho đồ uống; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện, máy rửa bát, máy giặt, máy là, máy hút bụi chân không, ti vi, thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh], bình ắc quy, máy vi tính, máy bán hàng tự động, camera giám sát, máy lọc nước, hệ thống và thiết bị làm lạnh, nước ngọt, nước hoa quả ướp lạnh [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước khoáng [đồ uống], đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, nước tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); dịch vụ quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến.

Nhóm 36: Định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao hàng; bãi đỗ xe; cho thuê xe cộ.

Nhóm 40: Dịch vụ chế biến thực phẩm; nghiền ép trái cây; bảo quản thực phẩm và đồ uống; làm đông lạnh thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; trường mầm non; trường tiểu học; trung tâm đào tạo kỹ năng sống; dịch vụ giáo dục giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục].

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà nghỉ]; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(111) **4-0509236**
(210) 4-2020-02256
(181) 17/01/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

metene

(151) 11/10/2024
(220) 17/01/2020

(731) XIAO, WU (CN)
Room 1103, 11th Floor, Hangwo International Building, Donghuan First Road, Jinglong Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 21: Bồn tắm có thể bơm phồng dùng cho em bé; bình pha cà phê, không dùng điện; bàn chải đánh răng, dùng điện; hộp đựng đồ trang điểm; đồ dùng tẩy trang.

Nhóm 35: Quảng cáo; kiểm toán doanh nghiệp; dịch cụ kế toán; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ bán lẻ: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y.

---

(111) **4-0509237**
(210) 4-2020-02279
(181) 17/01/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

Séfu

(151) 11/10/2024
(220) 17/01/2020

(731) WILLIAM THOMAS GROVE (US)
8 East Broad St, Apartment 1701, Columbus, OH, 43215, USA

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Bán buôn: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, váy, thắt lưng (trang phục).

---

(111) **4-0509238**
(210) 4-2020-06640
(181) 03/03/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

AGODA

(151) 11/10/2024
(220) 03/03/2020

(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)
Thanh Xuyên 4, xã Trung Thành, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn giảng dạy.

---

(111) **4-0509239**
(210) 4-2020-44161
(181) 26/10/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

AKITO

(151) 11/10/2024
(220) 26/10/2020

(531) 26.3.1; 26.3.4; 26.3.23; 26.4.3
(731) BÙI MINH TUẤN (VN)
Số 41, ngõ 159 Pháo Đài Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần, áo may sẵn; thắt lưng da, giầy da, giầy thể thao, dép.

---

(111) **4-0509240**
(210) 4-2020-44180
(181) 26/10/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

MỘC MỘC

(151) 11/10/2024
(220) 26/10/2020

(731) ĐẶNG THỊ HỒNG THU (VN)
K110/19 Nguyễn Hữu Thọ, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Tinh dầu chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế); dầu gội thảo dược; dung dịch vệ sinh phụ nữ có nguồn gốc từ thảo dược; thuốc đuổi côn trùng (ruồi, muỗi, kiến) dạng xịt được chiết xuất từ thảo dược; xà phòng diệt khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn.

Nhóm 35: Mua bán tinh dầu chiết xuất từ thảo dược, dầu gội thảo dược, thuốc đuổi côn trùng (ruồi, muỗi, kiến) dạng xịt được chiết xuất từ thảo dược, dung dịch diệt khuẩn, nước tẩy rửa (chén bát, lau nhà).

---

(111) **4-0509241**
(210) 4-2019-23504
(181) 26/06/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

BOTTEGA VENETA

(151) 11/10/2024
(220) 26/06/2019

(731) BOTTEGA VENETA S.R.L. (IT)
Località Conti Maltraverso 1, 36054 Montebello Vicentino (VI), ITALY
(740) Công ty TNHH VINTELL Sáng chế và thương hiệu (VINTELL CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt, kính râm, mắt kính đeo mắt, thấu kính quang học, gọng kính đeo mắt, hộp đựng kính đeo mắt, kính dùng để bảo vệ mắt, kính dùng để chơi thể thao; khung giữ kính đeo mắt, bao kính đeo mắt, dây xích đeo của kính mắt, dây đeo kính mắt, mũ bảo hiểm, mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; bao và túi đặc biệt dùng để giữ, bảo vệ hoặc mang điện thoại đi động, máy nghe nhạc mp3, máy tính xách tay, máy tính bảng, đầu đọc sách điện tử, thiết bị trợ giúp kỹ thuật số cá nhân, máy ảnh và máy quay video; vỏ bao điện thoại di động; dây xích đeo điện thoại, dây đeo điện thoại.

---

(111) **4-0509242**
(210) 4-2019-31410
(181) 16/08/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 16/08/2019

(531) 5.5.1; 5.5.21; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lam, trắng, đỏ, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO LINH (VN)
168/53 đường Bình Trị Đông, KP7, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 21: Bàn chải; bông ráy tai.

---

(111) **4-0509243**
(210) 4-2019-34666
(181) 09/09/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 09/09/2019

(531) 7.1.6; 7.5.2
(591) Trắng, xanh dương, đỏ, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VINH NGUYÊN GATEAUX (VN)
Tầng 2, số 145 đường Phan Văn Trường, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bột và các sản phẩm bột ngũ cốc, bánh mì, bánh kem, kem ăn (kem lạnh).

---

(111) **4-0509244**
(210) 4-2019-43001
(181) 29/10/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 29/10/2019

(531) 8.1.16; 8.1.17; 8.1.19; 8.1.25; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh, trắng, nâu, đen, vàng
(731) CÔNG TY TNHH REPUBLIC BISCUIT CORPORATION VIỆT NAM (VN)
Số 15 VSIP II-A, đường số 32, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II-A, xã Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mỳ; bánh quy; bánh quế; bánh mì kẹp nhân, bánh xăng đuých; sôcôla.

---

(111) **4-0509245**
(210) 4-2020-00681
(181) 07/01/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 07/01/2020

(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16; 3.1.24
(731) SHANGHAI FUSHI CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 328, 3F, No. 3, Lane 1473, Zhenguang Road, Putuo District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ đặt phòng khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu.

---

(111) **4-0509246**
(210) 4-2020-23073
(181) 19/06/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

EIIE

(151) 11/10/2024
(220) 19/06/2020

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Nhà liền kề A2, PANDORA, số 53 phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lào, xì gà, hộp đựng thuốc lá.

---

(111) **4-0509247**
(210) 4-2020-23482
(181) 22/06/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

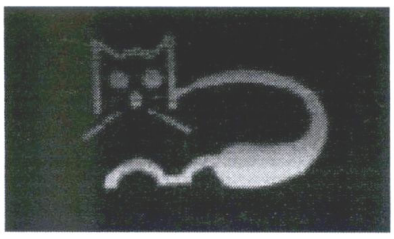

(151) 11/10/2024
(220) 22/06/2020

(531) 3.1.6; 3.1.24
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Nhà liền kề A2, PANDORA, số 53, phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(111) **4-0509248**
(210) 4-2020-25880
(181) 06/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

TAM'S

(151) 11/10/2024
(220) 06/07/2020

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Gia vị thập cẩm; đồ gia vị; bột cà-ri [gia vị].

---

(111) **4-0509249**
(210) 4-2021-08119
(181) 10/03/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

A'MOROUS

(151) 11/10/2024
(220) 10/03/2021

(731) LƯƠNG NGỌC TRÂN (VN)
42/11 Nguyễn Thái Học, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, găng tay [trang phục], khăn quàng cổ, thắt lưng [trang phục].

---

(111) **4-0509250**
(210) 4-2021-46606
(181) 26/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

SINASIN

(151) 11/10/2024
(220) 26/11/2021

(531) 1.15.11; 4.1.4; 4.5.5; 4.5.15; 25.1.6

(591) Đỏ, đen, vàng, trắng.

(731) SINAMYANG GROUP PTE. LTD. (SG)
70 Hougang Avenue 7, #04-01, The Florida, Singapore 538804

(740) Công ty TNHH Nguyễn Gia Sài Gòn (NGUYEN GIA SG)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân ủ/phân trộn; phân đạm; hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật và thực vật gây hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc diệt chuột; chế phẩm diệt ốc sên.

Nhóm 35: Mua bán thuốc bảo vệ thực vật; mua bán phân bón; mua bán hạt giống; mua bán máy móc thiết bị nông nghiệp; mua bán thuốc diệt côn trùng; mua bán nông sản.

---

(111) **4-0509251**
(210) 4-2021-46836
(181) 29/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 29/11/2021

(531) 8.5.10
(591) Đỏ, vàng, đen, nâu.
(731) NGUYỄN HỮU KIÊN (VN)
Thôn Mạnh Tân, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm thực phẩm (như gia cầm, không còn sống, thịt lợn, thịt, đóng hộp, tôm, không còn sống, trứng, cá [không còn sống]).

---

(111) **4-0509252**
(210) 4-2021-46875
(181) 29/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 29/11/2021

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.4.1; 26.13.25
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BLITZ (VN)
402B Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế đồ họa; dịch vụ thiết kế bao bì; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang tin điện tử.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu.

---

(111) **4-0509253**
(210) 4-2021-51282
(181) 23/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 23/12/2021

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.11
(591) Trắng, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN ĐẦU TƯ D&C (VN)
833 Lê Hồng Phong, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế trang web; bảo trì phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ vẽ đồ họa; dịch vụ cho thuê trang web.

---

(111) **4-0509254**
(210) 4-2021-51808
(181) 27/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 27/12/2021

(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BLUE EXCHANGE (VN)
359 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; áo váy; áo khoác ngoài; quần áo may sẵn; đồng phục.

---

(111) **4-0509255**
(210) 4-2021-52450
(181) 30/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 30/12/2021

(531) 2.9.1; 3.1.14; 24.1.1; 24.13.1
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DR HIẾU (VN)
896A/59 Hậu Giang, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dầu gió; dầu khuynh diệp [dùng cho mục đích dược phẩm]; dầu cù là; thuốc xông hít qua đường hô hấp dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509256**
(210) 4-2021-52485
(181) 30/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 30/12/2021

(531) 26.4.18
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÀ ANH - BẮC NINH (VN)
Thôn Chè, xã Liên Bão, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Máy khoan, máy nén, máy cắt, máy mài.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa các loại máy khoan, máy nén, máy cắt, máy mài.

---

(111) **4-0509257**
(210) 4-2021-52548
(181) 30/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

HÀ THIỆN MASK

(151) 11/10/2024
(220) 30/12/2021

(591) Đỏ, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH HÀ THIỆN ĐẮK LẮK (VN)
Số 42 Nguyễn Khoa Đăng, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Khẩu trang vải (trang phục); khăn trùm che mặt; quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

---

(111) **4-0509258**
(210) 4-2021-52668
(181) 30/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Forest Kingdom

(151) 11/10/2024
(220) 30/12/2021

(531) 5.1.8; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.16; 24.9.1

(591) Đen, trắng, xanh nhạt.

(731) NGUYỄN NGỌC THẮNG (VN)
Khối 3, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy dép; khăn quàng; đồ lót; tất; mũ.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(111) **4-0509259**
(210) 4-2021-52689
(181) 31/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

LVaccelerator

(151) 11/10/2024
(220) 31/12/2021

(531) 24.15.1; 24.15.7

(591) Cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ LV (VN)
Số 61 đường số 2 khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; ti vi; máy thu âm; máy phát sóng bằng tín hiệu vệ tinh; máy tính xách tay; loa máy tính; máy tính để bàn; máy tính bảng; bàn phím máy tính; chuột điều khiển máy tính; phần mềm máy tính.

Nhóm 35: Mua bán: máy vi tính, máy tính để bàn (desktop), máy tính bảng, bàn phím máy tính, chuột điều khiển máy tính, phần mềm máy tính, ti vi, máy thu âm, máy phát sóng bằng tín hiệu vệ tinh, máy tính xách tay, loa máy tính, quảng cáo; xúc tiến thương mại; nghiên cứu thị trường, triển lãm sản phẩm để tiếp thị bán hàng.

Nhóm 38: Thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; truyền tập tin số; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo nghề.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; xử lý dữ liệu trên máy tính; cài đặt phần mềm trên máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính bao gồm khôi phục dữ liệu máy tính, diệt vi rút, bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0509260**
(210) 4-2021-52690
(181) 31/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 31/12/2021

(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ LV (VN)
Số 61 đường số 2 khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; ti vi; máy thu âm; máy phát sóng bằng tín hiệu vệ tinh; máy tính xách tay; loa máy tính; máy tính để bàn; máy tính bảng; bàn phím máy tính; chuột điều khiển máy tính; phần mềm máy tính.

Nhóm 35: Mua bán: máy vi tính, máy tính để bàn (desktop), máy tính bảng, bàn phím máy tính, chuột điều khiển máy tính, phần mềm máy tính, ti vi, máy thu âm, máy phát sóng bằng tín hiệu vệ tinh, máy tính xách tay, loa máy tính, quảng cáo; xúc tiến thương mại; nghiên cứu thị trường, triển lãm sản phẩm để tiếp thị bán hàng.

Nhóm 38: Thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; cung cấp quyền truy cập mạng, máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; truyền tập tin số, dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo nghề.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; xử lý dữ liệu trên máy tính; cài đặt phần mềm trên máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính bao gồm khôi phục dữ liệu máy tính, diệt vi rút, bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0509261**
(210) 4-2020-19817
(181) 02/06/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

WINDCORP

(151) 11/10/2024
(220) 02/06/2020

(731) TRẦN VĂN BÌNH (VN)
25 Lê Quý Đôn, phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm cụ thể như sau: sản phẩm nông nghiệp (hóa chất cho nông nghiệp, phân bón, thịt, cá, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, gạo, cà phê, chè, ca cao, nước xốt, gia vị, động vật sống, rau và quả tươi, hạt giống, cây giống, cây thức ăn cho động vật), sản phẩm dệt may (quần áo, giày dép, mũ nón, túi xách), sản phẩm gia dụng và điện tử, điện máy (nồi cơm điện, lò vi sóng, máy nướng bánh và thịt, bếp ga, bếp từ, nồi lẩu điện, quạt điện, máy xay hoa quả, máy ép hoa quả, bát, đĩa, đũa, thìa, nồi, chảo, bình đun nước siêu tốc, cốc chén, máy sấy tóc, bàn là, máy khử độc thực phẩm, máy hút mùi, máy hút bụi, đèn, bình tắm nóng lạnh, tủ lạnh, điều hòa, máy giặt, tủ làm đông, tủ làm mát thực phẩm, lò vi sóng, thiết bị phân phối nước nóng và lạnh, máy sấy quần áo, tivi và phụ kiện kèm theo, đầu đọc đĩa DVD và phụ kiện kèm theo, loa và phụ kiện kèm theo, đài và phụ kiện kèm theo), thiết bị phụ tùng ngành dệt may, hóa chất, dược phẩm, chế phẩm mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh (thuốc nhuộm, nước hoa, bột giặt, chất tẩy rửa), văn phòng phẩm, dụng cụ thể dục, đồ chơi, giấy vệ sinh, đồ thể thao, thiết bị vệ sinh, thực phẩm, thực phẩm chức năng, xăng dầu, dầu nhớt, vật liệu xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ tư vấn xây dựng; thi công công trình xây dựng; dịch vụ cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát việc thi công, xây dựng công trình.

Nhóm 39: Du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến du lịch; dịch vụ đặt vé máy bay [cho các chuyến du lịch]; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải.

Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt chỗ (giữ chỗ) nơi lưu trú tạm thời (khách sạn); cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(111) **4-0509262**
(210) 4-2021-36634
(181) 28/09/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

WINDGROUP

(151) 11/10/2024
(220) 28/09/2021

(731) TRẦN VĂN BÌNH (VN)
25 Lê Quý Đôn, phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; dịch vụ cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 41: học viện [giáo dục]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

---

(111) **4-0509263**
(210) 4-2022-27414
(181) 12/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AOXYZYME

(151) 11/10/2024
(220) 12/07/2022

(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ENZYME KHAI MINH VIỆT (VN)
504 Hoàng Hữu Nam, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi sinh và enzyme bổ sung lợi khuẩn cho thủy sản nuôi (không có thuốc); chế phẩm vi sinh và enzyme tăng khả năng tiêu hóa và hấp thụ chất dinh dưỡng của thủy sản nuôi không dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509264**
(210) 4-2023-03327
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 09/02/2023

(531) 1.15.11; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN ĐÔNG ANH (VN)
30, K4, Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Huấn luyện thể dục, thể chất; dịch vụ câu lạc bộ khí công; dạy khí công; trung tâm đào tạo khí công.

---

(111) **4-0509265**
(210) 4-2023-11301
(181) 29/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 29/03/2023

(531) 26.5.1; 26.15.15
(591) Cam đất, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMYA HOLDINGS (VN)
Tầng 2, tòa nhà Chelsea Park-E1, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Quặng kim loại; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; niken.

Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quí; thỏi kim loại quý.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; tư vấn tài chính; uỷ thác quản lý tài chính; quản lý tài chính; đánh giá/định giá tài chính các chi phí phát triển liên quan đến khai thác mỏ.

---

(111) **4-0509266**
(210) 4-2023-25152
(181) 15/06/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

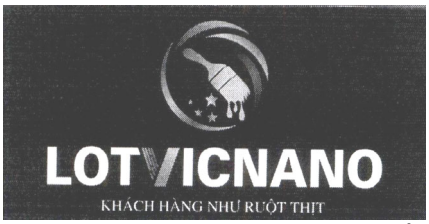

(151) 11/10/2024
(220) 15/06/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 20.1.5; 26.1.1; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH THẮNG (VN)
Thôn Chi Lễ, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn lót; sơn chịu lửa.

---

(111) **4-0509267**
(210) 4-2023-30240
(181) 13/07/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 13/07/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) PHẠM HOÀNG SƠN BÁCH (VN)
Tổ 27 Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 30: Chè (trà) đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; bánh ngọt.

Nhóm 35: Mua bán: chè (trà) thành phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán chè (trà).

Nhóm 44: Dịch vụ spa.

---

(111) **4-0509268**
(210) 4-2023-38358
(181) 28/08/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 11/10/2024
(220) 28/08/2023

(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ ALAMA VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, tòa nhà Láng Trung, số 60, tổ 33, ngõ 850, đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; men sữa cho mục đích nấu ăn.

---

(111) **4-0509269**
(210) 4-2022-23467
(181) 17/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TOPFRUIT

(151) 14/10/2024
(220) 17/06/2022

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM ĐÔNG DƯƠNG (VN)
Cụm công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa khác.

Nhóm 30: Cà phê, chè [trà], ca cao, đường chất thay thế cà phê; bột và các sản phẩm từ bột; bánh mỳ; bánh qui, lương khô; bánh ga tô; bánh gạo; các sản phẩm bánh kẹo; mật ong; kem lạnh.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước ga [đồ uống] và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả (không cồn) và nước ép hoa quả; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: mứt, sữa và các sản phẩm từ sữa khác, cà phê, chè, ca cao, đường, chất thay thế cà phê, bột và các sản phẩm từ bột, bánh mì, bánh qui, lương khô, bánh ga tô, bánh gạo, các sản phẩm bánh kẹo, mật ong, xiro từ mật đường, kem lạnh.

---

(111) **4-0509270**
(210) 4-2024-05586
(181) 06/02/2034
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 06/02/2024

(531) 5.9.3; 6.1.2; 7.1.6; 7.5.8; 24.7.1; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng, xám, vàng, đỏ, nâu.

(731) HỘI PHỤ NỮ XÃ TẢ LỦNG (VN)
Xã Tả Lủng, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 29: Sâm khoai được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; sâm khoai đóng hộp; sâm khoai đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sâm khoai.

Nhóm 31: Sâm khoai tươi; sâm khoai chưa chế biến.

Nhóm 35: Buôn bán: sâm khoai tươi, sâm khoai được bảo quản, sâm khoai phơi khô, sâm khoai nấu chín, sâm khoai đóng hộp, sâm khoai đã chế biến, lương thực và thực phẩm được chế biến từ sâm khoai, đồ uống được chế biến từ sâm khoai, dược liệu được chế biến từ sâm khoai.

---

(111) **4-0509271**
(210) 4-2022-42981
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 13/10/2022

(531) 2.9.10
(591) Nâu vàng.
(731) PHÒNG KHÁM NHA KHOA LINH AN (VN)
Xóm 10, xã Yên Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(111) **4-0509272**
(210) 4-2023-05034
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 3.1.1; 3.1.16; 26.1.1; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) LIONAS FUND CO., LTD. (JP)
1F, Hakozaki NSO Bldg, 20-1 Nihonbashi Hakozaki-cho, Chuo-ku, Tokyo-to, Japan 103-0015
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DENTONS LUẬT VIỆT (DENTONS LUAT VIET)

(511) Nhóm 01: Chất cầu hóa và chất biến tính sử dụng trong công nghiệp.

Nhóm 06: Hợp kim ferrosilicon chất lượng cao, các hợp kim hệ silic.

---

(111) **4-0509273**
(210) 4-2023-05250
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Win-Pyrifen 200EC

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(111) **4-0509274**
(210) 4-2023-05251
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Win-Etofen 300EC

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(111) **4-0509275**
(210) 4-2023-05252
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Shinme

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) ĐẶNG HOÀNG MAI TRANG (VN)
174/14A Trần Quang Diệu, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả; sữa tắm; sữa rửa mặt; kem chống nắng.

---

(111) **4-0509276**
(210) 4-2023-05253
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

老虎

HỔ GIÀ

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH XNK VẠN THỌ (VN)
Tổ 4, khu Hồng Phong, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Cao xoa bóp; dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người.

---

(111) **4-0509277**
(210) 4-2023-05254
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LÃO HỔ

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH XNK VẠN THỌ (VN)
Tổ 4, khu Hồng Phong, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Cao xoa bóp; dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người.

---

(111) **4-0509278**
(210) 4-2023-05257
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Speechless

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH CAO SU ĐẠI THÀNH CÔNG (VN)
37/9 khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Săm xe máy; lốp xe máy.

---

(111) **4-0509279**
(210) 4-2023-05258
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

The Nature Epis

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI EPIS (VN)
Thôn 1, xã Ea Pil, huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu.

---

(111) **4-0509280**
(210) 4-2023-05262
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

THÁI BÌNH DƯƠNG
MỘT CHỮ TÍN - VẠN NIỀM TIN

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 15.7.1; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN TIẾN HẢI (VN)
3/263 đường Giải Phóng, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy bơm.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: máy bơm.

---

(111) **4-0509281**
(210) 4-2023-05263
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Popyat

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) VÕ THỊ NGỌC HUYỀN (VN)
205 đường Lê Thánh Tôn, phường Ia Kring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối các sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi giải trí.

---

(111) **4-0509282**
(210) 4-2023-05275
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JIMMY'S PIZZA

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH JIMMY'S NEW YORK PIZZA (VN)
7B đường số 1, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, hải sản, gia cầm đã qua chế biến, nấu chín; trái cây và rau củ đã được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; pho mát (phô mai) dùng cho bánh pi-za; đồ ăn nhanh chủ yếu làm từ thịt hoặc rau; trứng; sữa và sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bánh pi-za; bánh mì kẹp nhân/bánh xăng đuých; đồ ăn nhanh chủ yếu làm từ bột mì; xốt và gia vị; bánh ngọt/bánh bao; mì ống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(111) **4-0509283**
(210) 4-2023-05277
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JIMMIE'S PIZZA

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH JIMMY'S NEW YORK PIZZA (VN)
7B đường số 1, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, hải sản, gia cầm đã qua chế biến, nấu chín; trái cây và rau củ đã được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; pho mát (phô mai) dùng cho bánh pi-za; đồ ăn nhanh chủ yếu làm từ thịt hoặc rau; trứng; sữa và sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bánh pi-za; bánh mì kẹp nhân/bánh xăng đuých; đồ ăn nhanh chủ yếu làm từ bột mì; xốt và gia vị; bánh ngọt/bánh bao; mì ống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(111) **4-0509284**
(210) 4-2023-05159
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

RƯỢU Y VƯƠNG
Hương Vị Đại Ngàn

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 5.5.16; 5.5.21; 19.7.16; 26.1.1

(731) HỘ KINH DOANH PHAN THANH KIÊN (VN)
Thôn Lộc Thượng, xã Quế Long, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 05: Rượu ngâm thảo dược.

---

(111) **4-0509285**
(210) 4-2023-05174
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

J·LD Tool

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) LISHUI CITY LIMA INDUSTRY AND TRADE CO., LTD (CN)
Room 501, Building 7, Xinyuan Hardware Xiaoweiyuan, No. 10 Shangying Road, Jinyun Economic Development Zone, Xinbi Street, Jinyun County, Lishui City, Zhejiang Province, 321402 China

(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 07: Máy xay; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; khoan cầm tay chạy điện; máy hàn điện; búa điện; chìa vặn vít, chạy điện.

---

(111) **4-0509286**
(210) 4-2023-05177
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 3.1.6; 3.1.24; 11.3.3; 15.7.1
(591) Trắng, xanh, đen, hồng.
(731) NGUYỄN THỊ THANH HIẾU (VN)
885 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát.

---

(111) **4-0509287**
(210) 4-2023-05241
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bimvin 250SC

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(111) **4-0509288**
(210) 4-2023-05242
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Jonde 3SL

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(111) **4-0509289**
(210) 4-2023-05244
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ốc tiêu 15GR

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(111) **4-0509290**
(210) 4-2023-05245
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Super Ken 170SC

(151) 14/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(111) **4-0509291**
(210) 4-2023-05340
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Pommette

(151) 14/10/2024
(220) 23/02/2023

(531) 3.1.14; 3.1.16; 26.4.2; 26.4.18
(591) Nâu, hồng, trắng.

(731) VŨ TẤT THÀNH (VN)
Tổ 14, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông tẩy trang.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm mỹ phẩm, bông tẩy trang, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(111) **4-0509292**
(210) 4-2023-05360
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 23/02/2023

(531) 1.15.23; 1.15.24; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(731) VŨ THỊ THU THUỶ (VN)
Số 1 ngách 17, ngõ Giếng, phố Đông Các, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Lập lá số tử vi; dịch vụ tư vấn phong thủy, hàng hóa phong thủy; dịch vụ tâm linh; dịch vụ chiêm tinh; quản lý quyền tác giả.

---

(111) **4-0509293**
(210) 4-2023-05366
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 23/02/2023

(531) 3.1.6; 3.1.24; 26.1.1
(731) NGUYỄN THỊ LỤA (VN)
148 đường DC9, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); thắt lưng (trang phục thời trang); đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ; quần áo lót phụ nữ [đồ vải].

---

(111) **4-0509294**
(210) 4-2023-05369
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 23/02/2023

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5; 26.1.18
(591) Cam, trắng.
(731) ĐINH PHƯƠNG TÂN (VN)
22 đường số 9, KDC số 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy xay thịt (dùng điện); máy cắt thịt; máy làm xúc xích; máy trộn thịt; máy đóng gói hàng; máy đóng bao; máy xén lông súc vật; máy dán tem; thiết bị rửa; máy bao gói.

---

(111) **4-0509295**
(210) 4-2023-05370
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DUKIO®

(151) 14/10/2024
(220) 23/02/2023

(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Trắng, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VỆ SINH HẢI NAM PHÁT (VN)
135 Út Trà Ôn, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ và đồ chứa dùng trong phòng vệ sinh hoặc phòng tắm, cụ thể: giá treo khăn tắm, dụng cụ để giấy vệ sinh, khay đựng xà phòng, dụng cụ cắm cốc, giá phơi quần áo, giá đựng, treo, móc các dụng cụ vệ sinh dùng trong phòng tắm, vòi chậu rửa mặt, vòi tắm hoa sen, vòi chậu rửa bát, bồn tắm, chậu rửa bát gắn cố định, thiết bị vệ sinh bằng sứ, gương soi.

---

(111) **4-0509296**
(210) 4-2023-05372
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIM MỸ

(151) 14/10/2024
(220) 23/02/2023

(731) VŨ VĂN TÂM (VN)
Thôn 5, xã Đắk R 'La, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

---

(111) **4-0509297**
(210) 4-2023-06328
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 01/03/2023
(531) 1.15.23; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, da cam, xanh nhạt, xanh dương, tím, tím ánh hồng, xanh ánh tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC GIÁO DỤC VIỆT NAM (VN)
Tầng 3 số nhà 71 đường Lý Thường Kiệt, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình; truyền qua vệ tinh; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về].

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; trình diễn các chương trình tạp kỹ; trình diễn sân khấu; dàn dựng buổi biểu diễn; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí;

sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; dịch vụ thư viện đa phương tiện; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ cung cấp chương trình giải trí, giáo dục trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(111) **4-0509298**
(210) 4-2023-06329
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 1.15.23; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC GIÁO DỤC VIỆT NAM (VN)
Tầng 3 số nhà 71 đường Lý Thường Kiệt, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình; truyền qua vệ tinh; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về].

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; trình diễn các chương trình tạp kỹ; trình diễn sân khấu; dàn dựng buổi biểu diễn; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; dịch vụ thư viện đa phương tiện; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ cung cấp chương trình giải trí, giáo dục trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(111) **4-0509299**
(210) 4-2023-06353
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 26.4.1
(591) Nâu, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THẢO TRANH (VN)
451/34 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Tranh ảnh; chất dính (keo dán) cho mục đích văn phòng và gia dụng; bảng quảng cáo bằng bìa cứng; thiệp chúc mừng; ấn phẩm; áp phích quảng cáo.

Nhóm 20: Khung tranh ảnh; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; thanh đỡ của khung ảnh; giá đỡ khung tranh ảnh; tranh cổ động, bằng gỗ hoặc chất dẻo; áp phích bằng gỗ hoặc chất dẻo.

---

(111) **4-0509300**
(210) 4-2023-06358
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 01/03/2023
(531) 1.15.23; 3.5.3; 3.5.9
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI SÓC NHÍM (VN)
Căn MC-05-36 khu du lịch sinh thái Bãi Dài, xã Gành Dầu, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; chất thay thế cà phê; bột và các sản phẩm từ ngũ cốc; sô cô la.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê bột, cà phê hòa tan, cà phê tươi, cà phê nhân và nguyên phụ liệu liên quan đến sản xuất cà phê.

---

(111) **4-0509301**
(210) 4-2023-05343
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Kodaigin

(151) 14/10/2024
(220) 23/02/2023
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; thực phẩm cho trẻ em.

---

(111) **4-0509302**
(210) 4-2023-05344
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Kentagin

(151) 14/10/2024
(220) 23/02/2023
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; thực phẩm cho trẻ em.

---

(111) **4-0509303**
(210) 4-2023-05345
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Terphenin

(151) 14/10/2024
(220) 23/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; thực phẩm cho trẻ em.

---

(111) **4-0509304**
(210) 4-2023-05346
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Detinpen

(151) 14/10/2024
(220) 23/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; thực phẩm cho trẻ em.

---

(111) **4-0509305**
(210) 4-2023-05347
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Lawanee

(151) 14/10/2024
(220) 23/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; thực phẩm cho trẻ em.

---

(111) **4-0509306**
(210) 4-2023-05349
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DÊ PHONG DIỆU

(151) 14/10/2024
(220) 23/02/2023

(731) LÊ HỒNG PHONG (VN)
216 Âu Cơ, phường Hoà Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn mang đi (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0509307**
(210) 4-2023-05751
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 24/02/2023

(531) 4.3.5
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUẢNG CÁO KIM LINH (VN)
873 Hồng Bàng, phường 09, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 06: Khung mái hiên mái che bằng kim loại.

---

(111) **4-0509308**
(210) 4-2023-05755
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JBOX

(151) 14/10/2024
(220) 24/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH MTV HOÀI LINH (VN)
E16/1T/3X kênh Trung Ương, ấp 5, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Loa; máy thu hình (tivi), máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); ống nói (micro); đầu máy đọc đĩa kỹ thuật số.

---

(111) **4-0509309**
(210) 4-2023-05766
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VNPack Pro

(151) 14/10/2024
(220) 24/02/2023

(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI A2Z
(VN)
Kho CB1-05 cụm kho Minh Việt, lô TH, khu đô thị Cầu Bươu, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy đóng gói; máy đóng đai; máy chiết rót; máy co màng; máy quấn màng co; máy đóng thùng carton.

---

(111) **4-0509310**
(210) 4-2023-05767
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PUN

(151) 14/10/2024
(220) 24/02/2023

(531) 2.9.4; 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 5.5.20; 25.1.25
(591) Nâu, vàng đồng.
(731) HỒ THỊ KIM NGÂN (VN)
109 đường 47, tổ 54, khu phố 4, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; mỹ phẩm; kem dưỡng da.

Nhóm 44: Dịch vụ gội đầu; trị liệu; chăm sóc da.

---

(111) **4-0509311**
(210) 4-2023-05769
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SINCE 2000
MỸ LAN
Đặc Sản Cá Lăng Sông Serepok

(151) 14/10/2024
(220) 24/02/2023

(531) 1.15.23; 3.9.1; 3.9.24; 24.15.3; 24.15.21; 26.1.1
(591) Xanh lá, cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV MỸ LAN TÂY NGUYÊN (VN)
112 quốc lộ 14, xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Ruốc (chà bông); thịt, cá, thủy hải sản chế biến.

Nhóm 43: Quán ăn; nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509312**
(210) 4-2023-05771
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MPNET

(151) 14/10/2024
(220) 24/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ MINH PHƯỚC (VN)
11/31 Nguyễn Thái Sơn, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Hộp chia cáp quang (hộp phối quang); dây cáp quang; dây dẫn tín hiệu máy tính; bộ chuyển đổi quang điện; dây nhảy quang; thiết bị chuyển mạch.

Nhóm 35: Đại lý phân phối, xuất nhập khẩu, mua bán và cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: thiết bị viễn thông, cáp quang, dây cáp điện, dây cáp mạng máy tính, dây cáp điện thoại, dây dẫn tín hiệu máy tính, thiết bị mạng truyền thông, bộ chuyển đổi quang điện, dây nhảy quang, thiết bị chuyển mạch.

---

(111) **4-0509313**
(210) 4-2023-05927
(181) 27/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

AGROCARE

(151) 14/10/2024
(220) 27/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH AGRO CARE (VN)
Thôn 9, xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 31: Hạt giống thực vật; cây giống; rau củ tươi; trái cây tươi; hoa tươi.

---

(111) **4-0509314**
(210) 4-2023-05928
(181) 27/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HANNITY

(151) 14/10/2024
(220) 27/02/2023

(531) 3.7.17; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9

(591) Đen, xanh lá cây đậm.

(731) HỘ KINH DOANH TUYẾT THAO (VN)
Thôn Táo 3, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

---

(111) **4-0509315**
(210) 4-2023-06056
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Pottery Hai Doan

(151) 14/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) ĐOÀN THANH HẢI (VN)
S1611 - chung cư The One, KĐT Gamuda, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ gốm; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ trang trí bằng sứ; đồ sứ để chứa đựng; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng.

---

(111) **4-0509316**
(210) 4-2023-06066
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DG2T COLOR

(151) 14/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 26.3.2; 26.4.4; 26.4.18
(591) Vàng, xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG DG2T COLOR (VN)
Tầng 2, số 68 phố Yên Lãng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Sản xuất chương trình quảng cáo trên truyền hình.

Nhóm 41: Sản xuất phim video, chương trình truyền hình.

---

(111) **4-0509317**
(210) 4-2023-06080
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CONRAD

(151) 14/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) HILTON WORLDWIDE MANAGE LIMITED (GB)
Maple Court Central Park, Reeds Crescent, Watford, WD24 4QQ, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt chỗ/giữ chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn, dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô, dịch vụ quầy rượu, dịch vụ quán cà phê, dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ tổ chức tiệc lớn [dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống] và cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê phòng để tổ chức các sự kiện/buổi họp, hội nghị, hội thảo, triển lãm, hội thảo chuyên đề và các cuộc họp/buổi lễ.

---

(111) **4-0509318**
(210) 4-2023-06271
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 28/02/2023

(591) Xám, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH WE-EDIT VIỆT NAM (VN)
Số 54, tập thể 116, tổ 3, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; cung cấp thông tin về bất động sản.

Nhóm 41: Xử lý ảnh kỹ thuật số; chỉnh sửa ảnh (photoshop); chỉnh sửa video; đào tạo nghề.

Nhóm 42: Thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế nội thất ảo 3D; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ kiến trúc.

---

(111) **4-0509319**
(210) 4-2023-06283
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 3.9.16; 26.5.1
(591) Trắng, đen, xanh đen, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THỦY SẢN TOTO (VN)
322/8 ấp Bình Thới 2, xã Thuận Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

(511) Nhóm 31: Tôm nước ngọt [sống]; tôm hùm gai [sống]; tôm hùm [còn sống]; thực phẩm cho động vật; cám; cám trộn làm thức ăn cho động vật; vật nuôi gây giống; vật nuôi để cung cấp giống.

Nhóm 44: Dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ diệt động vật có hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(111) **4-0509320**
(210) 4-2023-06300
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.6.3; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ KINH DOANH DOCONI (VN)
255/28 đường số 11, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; khăn choàng; quần áo; mũ; dép; giày.

---

(111) **4-0509321**
(210) 4-2021-43213
(181) 08/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

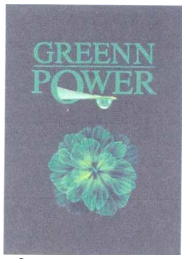

(151) 14/10/2024
(220) 08/11/2021

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.5.19; 5.5.21; 26.4.18
(591) Đen, xanh, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN CHÍ CAO (VN)
129/1B Bình Qưới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Cà phê, trà, bánh, kẹo.

---

(111) **4-0509322**
(210) 4-2021-43729
(181) 10/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 10/11/2021

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.3; 26.4.10
(731) NGUYỄN NGUYỄN TRINH TRINH (VN)
170 L2 Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; xà phòng; nước lau kính.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, xà phòng, nước lau kính.

---

(111) **4-0509323**
(210) 4-2021-48030
(181) 06/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

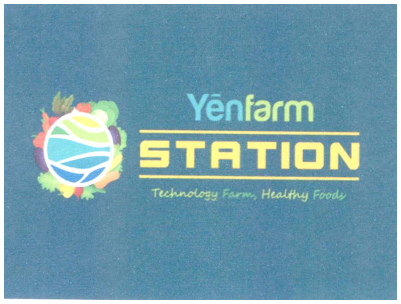

(151) 14/10/2024
(220) 06/12/2021

(531) 5.9.24; 6.19.9; 25.7.20; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, vàng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh ngọc, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM YEN FARM (VN)
Số 20 đường Nội Khu Nam Viên 1, Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: rau củ quả, các mặt hàng nông sản (nông sản sạch và nông sản đã qua sơ chế, chế biến).

---

(111) **4-0509324**
(210) 4-2022-32990
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 12/08/2022

(531) 1.3.1; 1.3.17; 2.3.1; 2.3.16; 10.5.17
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG KIM (VN)
A17 Phạm Văn Đồng, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa, dầu thơm.

Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo; quần áo may sẵn; đồ đi ở chân, đồ đội đầu.

---

(111) **4-0509325**
(210) 4-2022-33175
(181) 15/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 15/08/2022

(531) 26.11.3; 26.11.8
(591) Nâu, đỏ, trắng.
(731) VÕ TẤN ĐỨC (VN)
34 KQH Trần Lê, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm và thú săn (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng [đồ uống] và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, không có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0509326**
(210) 4-2022-34561
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SUPER-TOM

(151) 14/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4 khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(111) **4-0509327**
(210) 4-2022-34592
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 23/08/2022

(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.3.1; 6.1.2; 17.2.2; 26.1.2
(591) Đỏ, trắng, xanh dương, xanh tím than, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚ THÁI SƠN (VN)
Thôn Đông, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(111) **4-0509328**
(210) 4-2022-34593
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HDBEER

(151) 14/10/2024
(220) 23/08/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH PHÚ THÁI SƠN (VN)
Thôn Đông, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(111) **4-0509329**
(210) 4-2022-34599
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 23/08/2022

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÔN VIKOR (VN)
Đường Ngô Gia Khảm, khu công nghiệp Phúc Khánh, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Tấm lợp bằng kim loại; tôn dùng trong xây dựng; sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm.

---

(111) **4-0509330**
(210) 4-2022-35038
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

bumas

(151) 14/10/2024
(220) 25/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH BUMAS (VN)
Số 1, ngách 247, ngõ 211 đường Khương Trung, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; máy massage (thiết bị xoa bóp); thiết bị rung xoa bóp; đai chườm bụng (đai nịt bụng); găng tay dùng để xoa bóp; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509331**
(210) 4-2022-35074
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VARS GOLF

(151) 14/10/2024
(220) 25/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG VARS VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà Thành Công, số 57 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn đồ uống.

---

(111) **4-0509332**
(210) 4-2022-35076
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VARS

(151) 14/10/2024
(220) 25/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG VARS VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà Thành Công, số 57 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư tài chính; dịch vụ cung cấp thông tin giá cả thị trường chứng khoán.

---

(111) **4-0509333**
(210) 4-2022-35082
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VARS NEWS

(151) 14/10/2024
(220) 25/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG VARS VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà Thành Công, số 57 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư tài chính; dịch vụ cung cấp thông tin giá cả thị trường chứng khoán.

---

(111) **4-0509334**
(210) 4-2022-35130
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Clés

(151) 14/10/2024
(220) 25/08/2022

(731) THANH THỊ PHÚ QUÍ (VN)
Ấp Mỹ Hội, xã Mỹ Hạnh Đông, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); mũ nón (đồ đội đầu).

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, thắt lưng (trang phục), mũ nón (đồ đội đầu).

Nhóm 40: Dịch vụ may đo; dịch vụ gia công quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang.

---

(111) **4-0509335**
(210) 4-2022-35403
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 26/08/2022

(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 3.1.24; 4.5.15; 15.7.1; 25.1.5; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH HÀNG TIÊU DÙNG THÁI LAN (VN)
Xóm Trần Phú, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa (đồ uống có sữa); các sản phẩm sữa, mứt ướt, mứt quả ướt.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; bánh ngọt; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh mì, bánh ruốc trứng.

Nhóm 32: Nước (đồ uống); nước hoa quả (đồ uống); nước lợi khuẩn (đồ uống); đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước ngọt; xi rô (đồ uống).

---

(111) **4-0509336**
(210) 4-2022-35404
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

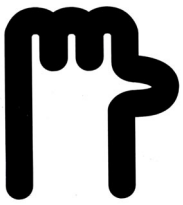

(151) 14/10/2024
(220) 26/08/2022

(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.1.24; 4.5.15
(731) CÔNG TY TNHH HÀNG TIÊU DÙNG THÁI LAN (VN)
Xóm Trần Phú, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt, gia cầm (không còn sống); trứng; hoa quả sấy khô; mứt quả ướt; sữa và các sản phẩm từ sữa.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; bánh ngọt; bánh mì; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh mì, bánh ruốc trứng.

Nhóm 32: Nước (đồ uống); nước hoa quả (đồ uống); nước lợi khuẩn (đồ uống); đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước ngọt; xi rô (đồ uống).

---

(111) **4-0509337**
(210) 4-2022-35431
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Shimbawai

(151) 14/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HUY NGHỊ HỒNG PHÁT (VN)
Tầng 14, toà nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy móc, phụ tùng máy móc nông nghiệp (như bộ hơi, bình xăng, máy nổ).

---

(111) **4-0509338**
(210) 4-2022-35446
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.1
(591) Cam, nâu, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH CAMPING TRIPS HỘI AN (VN)
218 đường Phù Đổng Thiên Vương, khối Phước Trạch, phường Cửa Đại, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ leo núi có người hướng dẫn (giải trí); dịch vụ khu du lịch sinh thái và làng du lịch phục vụ cho mục đích vui chơi giải trí; tổ chức các cuộc thi thể thao; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

---

(111) **4-0509339**
(210) 4-2022-35462
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 16.1.11; 26.4.1; 26.4.4; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH UNIQUE CASE (VN)
22 đường 8, KNở Hiệp Bình, KP 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Ốp lưng điện thoại di động; vỏ bọc hộp tai nghe không dây; móc treo trang trí điện thoại di động; phụ kiện vệ sinh và bảo vệ điện thoại di động; giá đỡ điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng.

Nhóm 35: Tập hợp và trưng bày các loại phụ kiện dùng cho điện thoại di động và tai nghe không dây tại cửa hàng để bán lẻ; tập hợp và trưng bày các loại phụ kiện cho điện thoại di động và tai nghe không dây trên website để bán lẻ; tập hợp và trưng bày các loại phụ kiện cho điện thoại di động và tai nghe không dây trên sàn thương mại điện tử để bán lẻ.

---

(111) **4-0509340**
(210) 4-2023-05341
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PETALIA

(151) 14/10/2024
(220) 23/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH PETALIA VIỆT NAM (VN)
Số 7 phố Hồ Xuân Hương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa tươi; hoa khô; cành lá cây tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm hoa tươi, hoa khô, phụ kiện kèm theo hoa tươi, hoa khô.

---

(111) **4-0509341**
(210) 4-2020-08375
(181) 13/03/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 13/03/2020

(531) 7.1.24; 7.3.11; 24.1.1
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MUTOSI (VN)
Số 31, ngõ 83 đường Ngọc Hồi, TTXN Vận tải ô tô số 8, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay dùng trong gia đình [ngoài loại thao tác bằng tay]; máy làm bơ; máy trộn; máy rửa bát đĩa; máy giặt.

Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; bàn là điện; bàn là hơi nước dùng điện; đá mài; dao cắt, xén gọt; kéo cắt.

Nhóm 09: Thiết bị và linh kiện sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là pin mặt trời; máy đo, điều khiển, kiểm soát chất lượng nước, nước thải, không khí; cân sức khỏe; cân điện tử; cân tiểu ly; quả cân.

Nhóm 21: Nồi xoong không dùng điện; chảo không dùng điện; bộ nồi nấu không dùng điện; nồi áp suất không dùng điện; nồi lẩu không chạy bằng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước, không khí.

---

(111) **4-0509342**
(210) 4-2021-15728
(181) 23/04/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 23/04/2021

(531) 1.15.23; 26.1.1
(591) Đỏ, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Tầng 2, tổ hợp khu nhà ở - dịch vụ - thương mại Golden Palace, ô đất C3, khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả đã qua chế biến; dịch chiết xuất từ rau, củ, quả, quả hạch (dùng làm thực phẩm); sản phẩm thịt đã qua chế biến; thực phẩm trên cơ sở thịt; chiết xuất của thịt; thủy hải sản đã qua chế biến; nước lẩu đóng gói; thạch trái cây; mứt ướt.

Nhóm 30: Thực phẩm làm từ gạo; các loại bánh và thực phẩm làm từ bột mì; mỳ; miến; cháo ăn liền; bột nhão; bột nghiền; gia vị; nước sốt; nước chấm (gia vị).

Nhóm 32: Nước ép rau củ quả (đồ uống không cồn).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(111) **4-0509343**
(210) 4-2021-16382
(181) 28/04/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 28/04/2021

(531) 1.15.23; 18.2.1; 20.1.17; 26.15.15
(591) Nâu đất, cam đất, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNNY 24H (VN)
Tầng 1, tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh/thương mại; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(111) **4-0509344**
(210) 4-2021-16455
(181) 28/04/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

page.one

(151) 14/10/2024
(220) 28/04/2021

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN K-BEAUTY WORLDWIDE VIỆT NAM (VN)
Số nhà 24 đường số 1 Cityland Center Hills, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kem làm trắng da.

---

(111) **4-0509345**
(210) 4-2021-23239
(181) 10/06/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

DƯƠNG DÊ

(151) 14/10/2024
(220) 10/06/2021

(731) TRƯƠNG NGỌC DƯƠNG (VN)
Phòng A2212 Hh2a khu đô thị mới Dương Nội, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; kinh doanh (mua bán) các sản phẩm đồng hồ, đồng hồ thông minh, thiết bị điện tử và thiết bị viễn thông, cụ thể là: điện thoại, điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy vi tính, máy tính bảng, camera giám sát và các phụ kiện của chúng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua các trang mạng xã hội; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp đánh giá của người

dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa; cung cấp kênh giải trí vì mục đích giáo dục hoặc giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và trên nền tảng internet cho mục đích giải trí; dịch vụ cung cấp nội dung giải trí đa truyền thông trên mạng máy tính; sản xuất phim video (trừ quảng cáo).

---

(111) **4-0509346**
(210) 4-2021-23276
(181) 10/06/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Luật sư Thành Nguyễn

(151) 14/10/2024
(220) 10/06/2021

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH HUY THÀNH (VN)
Tầng 3, tòa nhà 243 Giải Phóng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Làm video (không phải video quảng cáo); dịch vụ dàn dựng các video youtube; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giáo dục.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý, cụ thể là tư vấn pháp luật; dịch vụ tư vấn và đại diện pháp lý trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ đại diện pháp lý bảo vệ quyền lợi ích của các cá nhân, tổ chức trước các cơ quan hành chính, tòa án và trọng tài; các dịch vụ pháp lý khác theo quy định của pháp luật thuộc nhóm này.

---

(111) **4-0509347**
(210) 4-2021-31071
(641) 4-2017-27315
(181) 29/08/2027
(450) 25/11/2024 440
(540)

Rovigo

(151) 14/10/2024
(220) 29/08/2017

(531) 1.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN TÂN Á ĐẠI THÀNH (VN)
Số 124 Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox; ống dẫn nước bằng kim loại; van của ống dẫn nước bằng kim loại; vòng đệm của van ống dẫn nước bằng kim loại; ống dẫn chịu áp bằng kim loại; khuôn kim loại.

Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm nước chạy điện; máy bơm cao áp; máy bơm chân không; máy dập khuôn; van xả (bộ phận của máy).

Nhóm 11: Thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị đun nóng nước bằng năng lượng mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng); vòi hoa sen; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu rửa mặt (thiết bị vệ sinh, không dùng để chứa nước).

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; van ống dẫn nước bằng chất dẻo.

---

(111) **4-0509348**
(210) 4-2021-31166
(181) 29/07/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 29/07/2021

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.9.15; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, xanh lá, cam.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT MỰC 1 NẮNG CỦ LAO CHÀM CAO PHƯƠNG (VN)
Tổ 1, thôn Bãi Làng, xã Tân Hiệp, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 29: Động vật thân mềm, không còn sống; trai, sò, ngao, không còn sống; tôm, không còn sống; thực phẩm trên cơ sở cá; cá ướp muối; thịt ướp muối.

---

(111) **4-0509349**
(210) 4-2021-31451
(181) 02/08/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Robusmen'splus

(151) 14/10/2024
(220) 02/08/2021

(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT XNK QUANG HUY (VN)
Thôn 3, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0509350**
(210) 4-2021-36931
(181) 30/09/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 30/09/2021

(531) 1.1.10; 1.7.6; 1.7.20; 2.1.16; 5.1.5; 5.3.20; 6.1.2; 26.11.3
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN DUY KHÁNH (VN)
Số 13 đường 12, khu đô thị Vạn Phúc, quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống được chưng cất; rượu khai vị; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu mạnh [đồ uống]; rượu vang.

---

(111) **4-0509351**
(210) 4-2021-43376
(181) 09/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 09/11/2021

(531) 5.1.1; 5.1.7; 25.7.7; 26.4.2; 26.4.7; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ, đen, xám nhạt.
(731) NGÔ MINH HIẾU (VN)
Số 907 lô M, chung cư Bàu Cát 2, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ.

Nhóm 41: Sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ phát hành phim; dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; đào tạo về lĩnh vực truyền thông, tiếp thị.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(111) **4-0509352**
(210) 4-2021-43377
(181) 09/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 09/11/2021

(531) 14.1.13; 14.1.15; 24.1.1; 26.3.23; 26.11.13
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ, đen.
(731) NGÔ MINH HIẾU (VN)
Số 907 lô M, chung cư Bàu Cát 2, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ.

Nhóm 41: Sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ phát hành phim; dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; đào tạo về lĩnh vực truyền thông, tiếp thị.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(111) **4-0509353**
(210) 4-2021-43378
(181) 09/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHONG LUA DAO
An Toàn Trong Tầm Tay

(151) 14/10/2024
(220) 09/11/2021

(531) 5.11.13; 7.15.22; 26.1.2
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ, đen.
(731) NGÔ MINH HIẾU (VN)
Số 907 lô M, chung cư Bàu Cát 2, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ.

Nhóm 41: Sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ phát hành phim; dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; đào tạo về lĩnh vực truyền thông, tiếp thị.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(111) **4-0509354**
(210) 4-2022-03906
(181) 09/02/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VISA BỐN PHƯƠNG

(151) 14/10/2024
(220) 09/02/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(591) Vàng đồng, đen.
(731) HUỲNH NGỌC NGUYÊN THƯ (VN)
Ấp Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Lộc, huyện An Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 39: Dịch vụ làm visa, hộ chiếu.

---

(111) **4-0509355**
(210) 4-2022-06372
(181) 01/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SENJI
PREMIUM PAINT

(151) 14/10/2024
(220) 01/03/2022

(531) 3.4.4; 26.4.18
(591) Xanh tím, cam, trắng, vàng.
(731) HOÀNG THANH LINH (VN)
Tổ dân phố 15, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách nhiệt, cách điện).

---

(111) **4-0509356**
(210) 4-2022-06506
(181) 01/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

REFEDO

(151) 14/10/2024
(220) 01/03/2022

(531) 26.11.12
(731) LÊ ĐÌNH HẬU (VN)
Thôn 13, xã Xuân Du, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Nước hoa; sữa tắm; tinh dầu; mỹ phẩm; sáp thơm (mỹ phẩm, dùng để thơm phòng); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 04: Sáp [nguyên liệu thô]; nhiên liệu thắp sáng; nến; bấc nến; nến thơm; sáp để thắp sáng.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); ca vát; túi cho trang phục; khăn choàng; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Mua bán các mặt hàng: nước hoa, sữa tắm, tinh dầu, mỹ phẩm, sáp thơm (mỹ phẩm, dùng để thơm phòng), sáp [nguyên liệu thô], nhiên liệu thắp sáng, nến, bấc nến, nến thơm, sáp để thắp sáng, đèn xông tinh dầu, máy xông tinh dầu, đồng hồ đeo tay, túi xách tay, ví thời trang, quần áo, thắt lưng (trang phục), ca vát, túi cho trang phục, đồ đi ở chân, hương liệu [tinh dầu], chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(111) **4-0509357**
(210) 4-2022-07359
(181) 08/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TIẾT KIỆM - AN TOÀN - CHẤT LƯỢNG

LPG 2001 CHẤT LƯỢNG CỦA SỰ SỐNG

(151) 14/10/2024
(220) 08/03/2022

(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DẦU KHÍ THIÊN HÀ (VN)
44 đường TTN6, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: khí hóa lỏng, bếp gas, phụ kiện bếp gas.

---

(111) **4-0509358**
(210) 4-2022-47419
(181) 10/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DUNG DỊCH XỊT MŨI HỌNG THẢO DƯỢC

DR PHAN

(151) 14/10/2024
(220) 10/11/2022

(591) Nâu, trắng.
(731) PHAN QUỐC ANH (VN)
T8 3004, 458 phố Minh Khai, khu đô thị Times City, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm để xông dùng cho mục đích y tế; dung dịch xịt mũi họng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán: dung dịch xịt mũi, dung dịch xịt họng.

---

(111) **4-0509359**
(210) 4-2022-51176
(181) 01/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 01/12/2022

(531) 2.3.1; 2.5.1; 2.5.3; 24.9.1

(591) Hồng, nâu, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HƯNG THỊNH VIỆT NAM (VN)
Đường Nguyễn Huy Nhuận, thôn Phú Thụy, xã Phú Thị, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; hạt đã qua chế biến: lạc (đậu phộng), hạnh nhân, hạt óc chó, hạt hướng dương; trứng; sữa đậu nành; phô mai; nước quả nấu đông; mứt quả ướt; mứt dâu; thịt bò khô; thịt gà khô; cánh gà, đã chế biến; thịt dê; chân gà, đã chế biến.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thạch trái cây [dạng bánh kẹo]; sô -cô- la; bánh ngọt; bánh kẹo hạnh nhân; cà phê; trà (chè); ca cao; đường.

---

(111) **4-0509360**
(210) 4-2023-00602
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LESPOIR

(151) 14/10/2024
(220) 06/01/2023

(731) NGUYỄN NHẬT ANH (VN)
346 Bến Vân Đồn, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0509361**
(210) 4-2022-00786
(181) 07/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

infomo Vietnam

(151) 14/10/2024
(220) 07/01/2022

(531) 24.15.7; 24.15.21

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INFOMO VIỆT NAM (VN)
Số 10-BT2, tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình trò chơi máy tính (ghi sẵn).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0509362**
(210) 4-2022-11442
(181) 04/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EVERGREEN

(151) 14/10/2024
(220) 04/04/2022

(731) ĐÀO BÁ HUY (VN)
Khu dân cư Tế Sơn, phường Đồng Lạc, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(111) **4-0509363**
(210) 4-2022-15794
(181) 29/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 29/04/2022

(531) 3.9.1; 3.9.24
(591) Đỏ, trắng.
(731) LÊ THỊ MAI THẢO (VN)
Tổ 22, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Studio ảnh; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ chụp ảnh nghệ thuật; dịch vụ quay phim; dịch vụ chụp ảnh kỹ thuật số.

---

(111) **4-0509364**
(210) 4-2022-22614
(181) 13/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ulysses

(151) 14/10/2024
(220) 13/06/2022

(731) CÔNG TY TNHH ALFA (SÀI GÒN) (VN)
Lô B45, đường số 11, KCN Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ ốc.

---

(111) **4-0509365**
(210) 4-2022-22615
(181) 13/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Calypso

(151) 14/10/2024
(220) 13/06/2022

(731) CÔNG TY TNHH ALFA (SÀI GÒN) (VN)
Lô B45, đường số 11, KCN Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ ốc.

---

(111) **4-0509366**
(210) 4-2022-51733
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GIALONGFEED

(151) 14/10/2024
(220) 05/12/2022

(731) NGUYỄN VĂN DƯƠNG (VN)
Đội 3, thôn Du Tái, xã Tiền Tiến, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc; thức ăn cho động vật; cám; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; yến mạch dùng làm thức ăn cho gia cầm; thức ăn vỗ béo cho động vật.

Nhóm 35: Mua bán thức ăn gia súc, thức ăn cho động vật, thức ăn cho súc vật, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, yến mạch dùng làm thức ăn cho gia cầm, thức ăn vỗ béo cho động vật, thức ăn cho chim, cám, hạt giống ngũ cốc chưa xử lý, bột cá làm thức ăn động vật, thức ăn tăng lực dùng cho súc vật, men cho thức ăn động vật, cây giống, vật nuôi gây giống, hạt giống để trồng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(111) **4-0509367**
(210) 4-2022-51740
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18

(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương, xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP KIM LONG (VN)
Số 1, ngõ 76, phố Tân Thụy, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Ống nhánh không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ống tiêu nước, không bằng kim loại/ống thoát nước, không bằng kim loại; ống nhựa cứng; vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(111) **4-0509368**
(210) 4-2022-51741
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

hakidigital

(151) 14/10/2024
(220) 05/12/2022
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO HAKI (VN)
Tòa nhà số 142, tầng 6 đường Lê Duẩn, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quảng cáo thương mại trên truyền hình; quảng cáo trên các biển quảng cáo ngoài trời; quảng cáo trực tuyến trên mạng internet; xuất bản tài liệu quảng cáo.

---

(111) **4-0509369**
(210) 4-2022-51743
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ăn Sập Huế

(151) 14/10/2024
(220) 05/12/2022
(731) NGUYỄN PHƯỚC ĐẠT (VN)
Xóm Nhì Đông, thôn Thượng An 1, xã Phong An, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ cung cấp nội dung giải trí đa truyền thông trên mạng máy tính; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (nghệ thuật, giải trí); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok).

---

(111) **4-0509370**
(210) 4-2022-51745
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 05/12/2022
(531) 8.1.1; 15.7.1; 26.4.18
(591) Xanh rêu, vàng, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN ĐỨC THÀNH (VN)
Thửa 11 (A+B) ngõ 398 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn Chuyển giao Công nghệ và Đầu tư (CONCETTI) (CONCETTI)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh mỳ cay.

---

(111) **4-0509371**
(210) 4-2022-51802
(181) 06/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 06/12/2022

(531) 3.4.11; 3.4.24; 4.5.15
(591) Trắng, xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT NỆM MOUSSE LIÊN Á (VN)
55/1A Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm; giường; gối; cũi; tủ; ghế.

Nhóm 24: Tấm trải phủ giường (drap trải giường); vỏ gối; vỏ nệm; chăn (mền); vỏ chăn (mền); tấm bảo vệ nệm.

---

(111) **4-0509372**
(210) 4-2022-51803
(181) 06/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

POMPOMS

(151) 14/10/2024
(220) 06/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT NỆM MOUSSE LIÊN Á (VN)
55/1A Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm; giường; gối; cũi; tủ; ghế.

Nhóm 24: Tấm trải phủ giường (drap trải giường); vỏ gối; vỏ nệm; chăn (mền); vỏ chăn (mền); tấm bảo vệ nệm.

---

(111) **4-0509373**
(210) 4-2022-51806
(181) 06/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 06/12/2022

(531) 1.1.12; 25.5.25; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.2
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VẬT TƯ HTLOGO VIỆT NAM (VN)
K58/3A Dũng Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 06: Cột trụ đèn bằng kim loại (để lắp đèn chiếu sáng).

Nhóm 09: Dây cáp điện các loại.

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng các loại.

---

(111) **4-0509374**
(210) 4-2022-51814
(181) 06/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 06/12/2022

(531) 26.1.1
(591) Xám, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KEIRA KEIRA (VN)
113/33 Lê Đức Thọ, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước hoa; mặt nạ làm đẹp; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); tinh dầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, nước hoa, mặt nạ làm đẹp, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), tinh dầu.

---

(111) **4-0509375**
(210) 4-2022-51828
(181) 06/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 14/10/2024
(220) 06/12/2022

(531) 3.1.14; 3.1.24
(591) Nâu, trắng.
(731) VƯU TRÍ TUẤN (VN)
298/20/3 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH BẢN QUYỀN QUỐC TẾ (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy phát điện; động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất; máy hàn; máy xay bột; máy rửa xe.

Nhóm 35: Mua bán: máy bơm nước, động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất, máy hàn, máy xay bột, máy rửa xe, máy biến tần, máy nén khí, máy phun thuốc trừ sâu, vòng bi (bạc đạn), phụ tùng máy bơm nước, motor dùng điện một pha và ba pha.

---

(111) **4-0509376**
(210) 4-2022-51836
(181) 06/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ARISTINO

(151) 14/10/2024
(220) 06/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ K&G VIỆT NAM (VN)
Tầng 11 khối A, tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví da; túi xách; va li; cặp sách; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (trang phục); mũ; găng tay (trang phục); ca vát.

---

(111) **4-0509377**
(210) 4-2022-52205
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KUZAN

(151) 14/10/2024
(220) 07/12/2022

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(111) **4-0509378**
(210) 4-2022-52208
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MetaNergy HNE

(151) 14/10/2024
(220) 07/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH MỘC NHIÊN TƯƠNG LAI (VN)
Số 12, ngõ 335 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: vật phẩm phong thủy làm bằng đá, thủy tinh, gỗ, tre, nứa, rơm rạ, nhựa, gốm sứ, sợi; mua bán: đá phong thủy, tranh phong thủy; bán buôn bán lẻ: tinh dầu, mỹ phẩm, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng lưu niệm, đá quý, đồ kim hoàn, vàng; trưng bày sản phẩm đá quý phong thủy.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; tổ chức các khóa học đào tạo ngắn hạn; khóa đào tạo từ xa; đào tạo trực tuyến; tổ chức chuỗi sự kiện về phong thủy, tâm linh.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy, tư vấn tâm linh.

---

(111) **4-0509379**
(210) 4-2022-52210
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KEYAKI
DENTAL CLINIC
デンタルクリニック

(151) 14/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 18.2.1; 24.1.1
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, đen, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH JVDC GROUP (VN)
Lô 12 khu nhà ở thấp tầng Thanh Xuân Residence, số 35 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (Ageless) (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ nắn chỉnh răng; dịch vụ tư vấn nha khoa; dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(111) **4-0509380**
(210) 4-2022-52218
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NỘI THẤT GỖ NHỰA
AHM

(151) 14/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT MÁY NÔNG NGHIỆP ĐA NĂNG HÒA PHÁT (VN)
Thôn An Mỹ, xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (Ageless) (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế sofa; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học; đồ đạc bằng kim loại; đồ trang trí nội thất bằng gỗ.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm sau: đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), ghế sofa, đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc dùng trong trường học, đồ đạc bằng kim loại, đồ trang trí nội thất bằng gỗ.

---

(111) **4-0509381**
(210) 4-2021-10228
(181) 23/03/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

THE MEAT FACTORY
Premium Korean BBQ

(151) 14/10/2024
(220) 23/03/2021

(531) 1.15.5; 13.3.7; 13.3.9; 15.7.1
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, cam.
(731) ĐINH TRỌNG ĐẠT (VN)
Số 73 Trích Sài, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu lương thực, thực phẩm, hàng thực phẩm công nghệ, hàng thực phẩm chưa chế biến, đã chế biên, thực phẩm đóng gói, thực phẩm đóng hộp; đại lý ký gửi hàng hóa: chế phẩm từ thịt đã giết mổ, pha lóc, đóng gói, tươi hoặc đông lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509382**
(210) 4-2023-02877
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MEDENTANPHU
Made your choice

(151) 14/10/2024
(220) 06/02/2023

(531) 2.9.10; 2.9.14; 2.9.15
(591) Xanh dương, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDENT AN PHÚ (VN)
Số 2, hẻm 29, ngách 38, ngõ 89 Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TẦM NHÌN MỚI (FRESHVIEW) (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, máy và dụng cụ phục hồi chức năng, dụng cụ nha khoa chỉnh hình.

---

(111) **4-0509383**
(210) 4-2023-21959
(181) 29/05/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ELVAWELL

(151) 14/10/2024
(220) 29/05/2023

(731) CÔNG TY TNHH WONDER UNION (VN)
Căn 06 tầng 1 toà G1 Sunshine Garden, đường Dương Văn Bé, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm như: kem dưỡng da, sữa rửa mặt, sữa dưỡng thể; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(111) **4-0509384**
(210) 4-2022-11827
(181) 06/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 06/04/2022

(531) 1.5.1; 2.1.22; 2.3.22; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Nâu, nâu lá đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, đỏ, vàng, vàng nhạt, trắng.
(731) TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ BẢO TỒN VĂN HÓA TÍN NGƯỠNG VIỆT NAM (VN)
Đền Đông Hà, số 135 Ngõ Huế, phường Nguyễn Công Trứ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Tư vấn tâm linh; tổ chức các buổi lễ tôn giáo.

---

(111) **4-0509385**
(210) 4-2022-22626
(181) 13/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

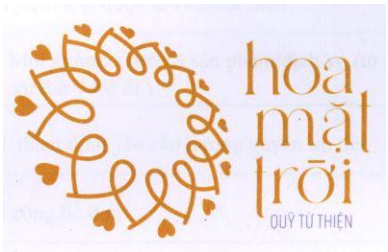

(151) 15/10/2024
(220) 13/06/2022

(531) 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, ghi, trắng.
(731) LÊ VIẾT LAM (VN)
20 Nguyễn Gia Thiều, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Xây dựng quỹ từ thiện; phát triển quỹ từ thiện; gây quỹ từ thiện; thu nhận quyên góp từ thiện; quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp từ thiện.

---

(111) **4-0509386**
(210) 4-2023-31103
(181) 18/07/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 18/07/2023

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN SẢN XUẤT TUẤN KIỆT (VN)
56/49 đường 41, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô; cặp đựng tài liệu; bóp, ví; va li.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt); ca vát; tất (vớ); mũ (nón).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: túi xách, ba lô, cặp đựng tài liệu, bóp, ví, va li, quần áo, giày dép, dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt), ca vát, tất (vớ), mũ (nón).

---

(111) **4-0509387**
(210) 4-2024-02829
(181) 19/01/2034
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 19/01/2024

(531) 1.1.10; 5.7.21; 5.7.22; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG (VN)
Số 98 Nguyễn Tất Thành, trị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 29: Sầu riêng đã qua chế biến; cơm sầu riêng đã qua chế biến; cơm sầu riêng chưa qua chế biến.

Nhóm 31: Trái sầu riêng tươi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại hàng hoá gồm: trái sầu riêng tươi, cơm sầu riêng chưa qua chế biến, sầu riêng đã qua chế biến, cơm sầu riêng đã qua chế biến; dịch vụ quảng cáo, quảng bá sản phẩm sầu riêng.

---

(111) **4-0509388**
(210) 4-2024-11787
(181) 25/03/2034
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 25/03/2024

(531) 5.5.20; 5.7.21; 5.7.22; 5.7.27; 6.19.15; 7.1.9; 7.1.11; 7.1.13
(591) Xanh, xanh lá cây, vàng, vàng nhạt, trắng, nâu.
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK (VN)
Thôn Nam Thái, xã Chư Kbô, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 29: Sầu riêng đã qua chế biến; cơm sầu riêng đã qua chế biến; cơm sầu riêng chưa qua chế biến.

Nhóm 31: Trái sầu riêng tươi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại hàng hoá gồm: trái sầu riêng tươi, cơm sầu riêng chưa qua chế biến, sầu riêng đã qua chế biến, cơm sầu riêng đã qua chế biến; dịch vụ quảng cáo, quảng bá sản phẩm sầu riêng.

---

(111) **4-0509389**
(210) 4-2023-04761
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CARADI

(151) 15/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) EXOCOBIO INC. (KR)
Suite 306, 19, Gasan Digital 1-Ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH T & T INVENMARK Sở hữu trí tuệ QUỐC TẾ (T&T INVENMARK) (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng để phục hồi da; chế phẩm làm trắng da; kem dưỡng da; mỹ phẩm dùng cho da đầu.

Nhóm 05: Chế phẩm và các chất thú y; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; tế bào gốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chống lão hóa da dùng cho y tế; chế phẩm thuốc kích thích mọc tóc; dược phẩm; thuốc cấy ghép; mô cấy phát triển lừ tế bào gốc dùng cho phẫu thuật; sản phẩm dược dùng cho da liễu; chế phẩm dược dùng để tái tạo da.

Nhóm 10: Thiết bị y tế để tiêm chất làm đầy; da nhân tạo dùng cho mục đích phẫu thuật; mô cấy nhân tạo dùng để tái tạo da.

---

(111) **4-0509390**
(210) 4-2023-04762
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CELOSOME VIP

(151) 15/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) EXOCOBIO INC. (KR)
Suite 306, 19, Gasan Digital 1-Ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH T & T INVENMARK Sở hữu trí tuệ QUỐC TẾ (T&T INVENMARK) (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng để phục hồi da; chế phẩm làm trắng da; kem dưỡng da; mỹ phẩm dùng cho da đầu.

Nhóm 05: Chế phẩm và các chất thú y; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; tế bào gốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chống lão hóa da dùng cho y tế; chế phẩm thuốc kích thích mọc tóc; dược phẩm; thuốc cấy ghép; mô cấy phát triển từ tế bào gốc dùng cho phẫu thuật; sản phẩm dược dùng cho da liễu; chế phẩm dược dùng để tái tạo da.

Nhóm 10: Thiết bị y tế để tiêm chất làm đầy; da nhân tạo dùng cho mục đích phẫu thuật; mô cấy nhân tạo dùng để tái tạo da.

---

(111) **4-0509391**
(210) 4-2023-04764
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

UPGEN

(151) 15/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH TIMON VIỆT NAM (VN)
Số nhà 35 ngách 250/31 phố Tân Mai, tổ 39, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; ổ cắm điện.

---

(111) **4-0509392**
(210) 4-2023-04770
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

50 TOP MOST INNOVATIVE ENTERPRISES VIETNAM
DOANH NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

(151) 15/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 13.1.6; 26.4.1; 26.4.9

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU KINH DOANH VIỆT NAM (VN)
Phòng 317, tầng 3, tòa nhà Trần Gia, 81A Trần Quốc Toản, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO) (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đánh giá kinh doanh (đánh giá công việc thương mại); nghiên cứu kinh doanh; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thông tin kinh doanh; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; biên tập số liệu thống kê; thăm dò dư luận; dịch vụ nghiên cứu thị trường; điều tra thương mại.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị (sắp xếp và tiến hành hội nghị); xuất bản sách; sắp xếp và tiến hành hội thảo (tổ chức và điều hành hội thảo); dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử (tạo ra tài liệu xuất bản điện tử); xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

---

(111) **4-0509393**
(210) 4-2023-04773
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HUYEN MOBILE

(151) 15/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) TRẦN NHƯ HUYỀN (VN)
Tổ 20, thôn Hòn Nghê 2, xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TẦM NHÌN MỚI (FRESHVIEW) (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: điện thoại, máy vi tính, phụ kiện điện thoại, linh kiện điện thoại, chương trình cài đặt cho máy tính, pin của máy tính, bộ sạc pin của máy tính, bộ chuyển đổi nguồn của máy tính, bộ phận và linh kiện của máy tính.

---

(111) **4-0509394**
(210) 4-2023-04774
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HUYỀN PHÁT

(151) 15/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) TRẦN NHƯ HUYỀN (VN)
Tổ 20, thôn Hòn Nghê 2, xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TẦM NHÌN MỚI (FRESHVIEW) (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu: sản phẩm nội thất, hàng trang trí nội thất, rượu, bia; phân tích thị trường bất động sản; đấu giá bất động sản; tiếp thị bất động sản.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấo thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0509395**
(210) 4-2023-04775
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

QUANG HẠNH®

(151) 15/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) NGUYỄN THANH QUANG (VN)
Thôn Giẽ Hạ, xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép da; quần áo; mũ (nón); thắt lưng (trang phục); miếng đệm lót giày; tất.

---

(111) **4-0509396**
(210) 4-2023-04780
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NAM PHƯƠNG

(151) 15/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI TIẾP THỊ DỊCH VỤ DU LỊCH NAM PHƯƠNG (VN)
263/11 Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; đại lý bán vé máy bay; dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách.

---

(111) **4-0509397**
(210) 4-2023-04781
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

WASHI

(151) 15/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Văn phòng luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(111) **4-0509398**
(210) 4-2023-04782
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TRINITAS DU PARC
Where Your Heart Is

(151) 15/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 26.3.23; 26.13.25
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN SƠN TÙNG (VN)
3.07 chung cư An Hòa, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(111) **4-0509399**
(210) 4-2023-04784
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

FRESHSHOP
Hành động vì sức khỏe của bạn

(151) 15/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh, nâu, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ VĂN GRP (VN)
Thôn Trại Gần, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; thịt; cá (không còn sống); nước mắm; sữa tươi.

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; thảo mộc tươi; cá (còn sống); trái cây tươi; cây giống; động vật sống.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối (bán hàng) các sản phẩm nông nghiệp thông qua hệ thống siêu thị và hệ thống cửa hàng bán lẻ như: thịt, cá, động vật sống, rau củ quả được bảo quản , phơi khô hoặc nấu chín, rau củ quả tươi, hạt giống, trái cây tươi, cây giống, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, gạo, cà phê, chè (trà), ca cao, nước xốt, gia vị, mì ăn liền, cháo ăn liền, miến ăn liền, bia, rượu, nước giải khát, bánh kẹo, mứt, mật ong, nước tinh khiết, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, tương ớt, bánh mì, muối, dấm ăn, mật ong, nước uống có ga và không ga.

---

(111) **4-0509400**
(210) 4-2023-04785
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, nâu, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ VĂN GRP (VN)
Thôn Trại Gần, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; thịt; cá (không còn sống); nước mắm; sữa tươi.

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; thảo mộc tươi; cá (còn sống); trái cây tươi; cây giống; động vật sống.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối (bán hàng) các sản phẩm nông nghiệp thông qua hệ thống siêu thị và hệ thống cửa hàng bán lẻ như: thịt, cá, động vật sống, rau củ quả được bảo quản , phơi khô hoặc nấu chín, rau củ quả tươi, hạt giống, trái cây tươi, cây giống, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, gạo, cà phê, chè (trà), ca cao, nước xốt, gia vị, mì ăn liền, cháo ăn liền, miến ăn liền, bia, rượu, nước giải khát, bánh kẹo, mứt, mật ong, nước tinh khiết, nước mắm, nước tương, dấu an, gia vị, tương ớt, bánh mì, muối, dấm ăn, mật ong, nước uống có ga và không ga.

---

(111) **4-0509401**
(210) 4-2023-04947
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VMAN

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(591) Xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINAGENSET (VN)
Số 22 ngõ 100 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Động cơ nổ, đầu phát điện, vỏ máy, bộ tiêu âm dùng cho động cơ và máy móc.

Nhóm 09: Bình ắc quy; ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy; bộ chuyển mạch điện; bảng điều khiển (điện); tủ phân phối (điện); bộ đảo điện; máy biến thế [điện]; máy biến áp [điện].

---

(111) **4-0509402**
(210) 4-2023-04956
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TÂN A LẠC

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) ĐỖ VĂN CƠ (VN)
Thôn Tiền, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ Bình Minh (SUNRISE IP) (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bún/miến/mì sợi nhỏ; món ăn đông khô với thành phần chính là mỳ ống/mỳ sợi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; tinh bột cho thực phẩm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(111) **4-0509403**
(210) 4-2023-04964
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JAMINE HOUSE

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) VÕ THỊ MINH THƯ (VN)
Số 305/16 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: quần áo.

---

(111) **4-0509404**
(210) 4-2023-04965
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DS CAO HOA

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM GBH (VN)
B1 -16 Vinhomes Gardenia Hàm Nghi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Huấn luyện, đào tạo nghề chăm sóc sắc đẹp; tổ chức các buổi hội thảo, giảng dạy; dịch vụ cung cấp các thông tin thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram).

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe hỗ trợ làm đẹp; thẩm mỹ viện; dịch vụ spa; dịch vụ trang điểm; phòng khám chuyên khoa da liễu.

---

(111) **4-0509405**
(210) 4-2023-04966
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GBH

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM GBH (VN)
B1 -16 Vinhomes Gardenia Hàm Nghi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; chế phẩm để tắm không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm; dầu gội tóc; son môi.

Nhóm 05: Chế phẩm điều trị bệnh trứng cá; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm vi khuẩn dùng trong mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng trong mục đích y tế; thảo dược; chế phẩm đặc trị nám dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: các loại mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, sữa tắm, kem dưỡng da, thực phẩm chức năng, thảo dược, chế phẩm hóa dược; quảng cáo; trưng bày và giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quan hệ truyền thông.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo; dịch vụ sản xuất mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội, xà phòng, sữa tắm, kem dưỡng da, thực phẩm chức năng cho người khác.

Nhóm 41: Trường đào tạo; huấn luyện (đào tạo); khóa đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội thảo; giảng dạy; đào tạo lại nghề.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; phòng khám chuyên khoa da liễu; dịch vụ trang điểm.

---

(111) **4-0509406**
(210) 4-2023-05007
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

nahemie

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20
(731) ĐỖ MINH KHANG (VN)
125 xóm Củi, phường 11, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; sữa rửa mặt; kem chống nắng; nước tẩy trang.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh vùng kín có chứa thuốc.

---

(111) **4-0509407**
(210) 4-2023-05008
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023
(531) 3.9.15; 19.11.1; 26.4.18
(591) Xám, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)
Xóm 28, xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 29: Chả mực.

---

(111) **4-0509408**
(210) 4-2023-05010
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GLUCKI

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chứng năng); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(111) **4-0509409**
(210) 4-2023-05011
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SUBEPRO

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chứng năng); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(111) **4-0509410**
(210) 4-2023-05012
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TONY VU

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 26.5.1
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) VŨ ĐĂNG KHOA (VN)
5A ngõ 127/56 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO., LTD.)
(ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; giáo dục; xuất bản sách; viết sách (giải trí hoặc giáo dục); nhà diễn giả; dịch vụ đào tạo các chuyên đề: marketing, bán hàng, quản trị doanh nghiệp, phát triển cá nhân, kĩ năng mềm.

---

(111) **4-0509411**
(210) 4-2023-05018
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GRANROAD

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) KIA CORPORATION (KR)
12, Heolleung-ro, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; xe buýt; xe ô tô thể thao; xe ô tô; xe ô tô điện; xe tải.

---

(111) **4-0509412**
(210) 4-2023-05039
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GCTROL

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỚT VIỆT PHÁP (VN)
Số 1/5 A11, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy, săm lốp xe máy, săm lốp xe công nghiệp, săm lốp xe nâng, săm lốp xe ô tô.

---

(111) **4-0509413**
(210) 4-2023-05041
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ZTROL

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỚT VIỆT PHÁP (VN)
Số 1/5 A11, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy , săm lốp xe máy, săm lốp xe công nghiệp, săm lốp xe nâng, săm lốp xe ô tô.

---

(111) **4-0509414**
(210) 4-2023-05044
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

STRENGTHPRO

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) ABBOTT LABORATORIES (US)
100 Abbott Park Road, Abbott Park Illinois 60064, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm/chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509415**
(210) 4-2023-05050
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Dreamerial

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) NGUYÊN DUY ANH (VN)
Số 17, đường Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Phương tiện kỹ thuật số, cụ thể là tập tin video, âm thanh, phim điện ảnh, phim thiết kế bằng đồ họa máy tính, nội dung nghe nhìn được ghi trước và có thể tải về được.

Nhóm 16: Ấn phẩm sách; tạp chí.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mang internet; dịch vụ mua bán các sản phẩm: phim ảnh, ấn phẩm, sách, báo, tạp chí; dịch vụ sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ khai thác nội dung số trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất video nhằm mục đích giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ giải trí; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu.

---

(111) **4-0509416**
(210) 4-2023-05052
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 3.3.1
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LEADVISORS CAPITAL (VN)
Tầng 02, TTTM Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM) (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; dịch vụ bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ xây, lát; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; khai thác mỏ.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; cho thuê xe; vận chuyển hành khách; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; trường đào tạo [giáo dục]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(111) **4-0509417**
(210) 4-2023-05070
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, xanh lam, vàng, vàng kem, đỏ.
(731) CÔNG ANH SƠN (VN)
Số 188, tổ 21, cụm 3, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Xôi xéo; xôi ngô; xôi cốm; xôi ngũ sắc; xôi thập cẩm (chà trứng thịt); bánh chưng.

---

(111) **4-0509418**
(210) 4-2023-05179
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 6.1.2; 6.19.9; 24.5.1; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh, vàng nâu, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NÔNG THỰC (VN)
Số 44 Lê Lợi, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 01: Phân bón lá sinh học; phân bón lá hữu cơ; phân bón lá vô cơ; phân bón vi sinh; phân kích phát tố hoa trái; phân kích tố hạt; đất sạch; đất hữu cơ dùng để trồng cây; đất dạng viên nén dùng để trồng cây.

Nhóm 16: Túi đựng hoa quả bằng nhựa; túi bao bọc trái cây (dùng để bao bọc bảo vệ trái cây trên cây) làm từ nhựa; túi làm từ nhựa (dùng để bao gói hàng hóa); túi giấy bọc trái cây.

Nhóm 22: Túi vải không dệt, dùng để bao gói; túi vải bố, dùng để bao gói ; túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt để bao gói.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; đại lý quảng cáo; tổ chức hội chợ nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(111) **4-0509419**
(210) 4-2023-05180
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 9.7.19; 26.1.1
(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)
33B tổ 20, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; mật ong; trà; cà phê.

---

(111) **4-0509420**
(210) 4-2023-05185
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BUY.NOW
EST. 2019

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) HOÀNG THỊ SÔNG NGÂN (VN)
Tổ 3, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục; quần áo giả da; áo khoác choàng [trang phục], áo va-rơi [trang phục]; áo vét [quần áo], áo vét [trang phục]; áo thun ngắn tay, áo phông ngắn tay, áo dệt kim ngắn tay.

---

(111) **4-0509421**
(210) 4-2023-05091
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LEEVI HOMESTAY

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH LEEVI HOMESTAY (VN)
Căn VN-67 Grand World, tổ 7, ấp Gành Dầu, xã Gành Dầu, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(740) Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (Tp. Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống giải khát; dịch vụ cơ sở lưu trú ngắn ngày (homestay); khách sạn; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(111) **4-0509422**
(210) 4-2023-05092
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TT TÂN TIẾN
Uy Tín Tạo Niềm Tin

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 1.15.23; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xám, đen, trắng.

(731) LÊ HUỲNH TRUNG KIỆT (VN)
48A Phan Lương Trực, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (Tp. Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: giấy vệ sinh, khăn ướt, nhang, đèn cầy.

---

(111) **4-0509423**
(210) 4-2023-05145
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KAKA

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) HOÀNG CAO THẠCH (VN)
Tổ dân phố số 11, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá nhai; thuốc lá điếu; đầu lọc thuốc lá; xì gà; thuốc lá điện tử.

---

(111) **4-0509424**
(210) 4-2023-05246
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Super tank 650WP

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(111) **4-0509425**
(210) 4-2023-05247
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tancet

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(111) **4-0509426**
(210) 4-2023-05248
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tanrius

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(111) **4-0509427**
(210) 4-2023-06258
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh dương nhạt, đen.
(731) NGUYỄN THỊ THU TRANG (VN)
Số 76 Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm dạng lỏng; mỹ phẩm dạng kem; mặt nạ làm đẹp; tinh dầu.

---

(111) **4-0509428**
(210) 4-2023-04901
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.1.4
(591) Đỏ đô, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ FUWAH-HK (VN)
Lô MA5-2, đường số 4, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509429**
(210) 4-2023-04904
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 5.5.19; 5.5.22; 11.1.6; 11.3.7
(591) Đỏ, cam, xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHỞ HOA BẮC (VN)
189/5M Trần Kế Xương, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán phở; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509430**
(210) 4-2023-04910
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KSAITE

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 3.4.4; 3.4.13
(591) Vàng, trắng, đỏ, đen.
(731) HUANG, CHANGLEI (CN)
Room 408, Unit 2, Building 2, Shangyue Garden, No. 1266 Yongding Road, Yongzhong Street, Longwan District, Wenzhou City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); ổ khóa bằng kim loại; bản lề cửa bằng kim loại.

---

(111) **4-0509431**
(210) 4-2023-04915
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BÁNH MÌ ÔNG BỐ

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 8.1.1; 9.7.19; 26.1.1
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN IMMOLAND (VN)
194 - 202 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt và bánh kẹo; cà phê; chè (trà); ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; dấm; nước xốt và các loại gia vị khác; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; gạo; mì sợi và mì ống.

---

(111) **4-0509432**
(210) 4-2023-04918
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Hitoshi

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN PHÚ (VN)
Số 461D3, ngõ 203 phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0509433**
(210) 4-2023-04930
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

EMPTI.CLUB

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) LÊ THỊ THU HIỀN (VN)
86/31 Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Áo quần; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Quảng cáo, thương mại điện tử, tổ chức sự kiện nhằm quảng cáo, thương mại, mua bán: áo quần, giày dép, túi xách, mũ nón.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; thiết kế áo quần; thiết kế nội thất; thiết kế đồ gia dụng.

---

(111) **4-0509434**
(210) 4-2023-04939
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 1.15.5; 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 25.12.1

(591) Vàng, trắng, ghi xám.

(731) TRẦN ĐẶNG THANH THỦY (VN)
Số 26 ĐS 10B KDC ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: thực phẩm chay, thuốc, dược phẩm, gạo chay.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục tôn giáo; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giảng dạy; cung cấp hình ảnh không tải xuống được thông quan dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến không tải về.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn chay; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ.

Nhóm 45: Tổ chức các buổi lễ tôn giáo, ghi lễ tôn giáo.

---

(111) **4-0509435**
(210) 4-2023-04946
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VMAN POWER GENERATION

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(591) Xanh ngọc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINAGENSET (VN)
Số 22 ngõ 100 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Động cơ nổ, đầu phát điện, vỏ máy, bộ tiêu âm dùng cho động cơ và máy móc.

Nhóm 09: Bình ắc quy; ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy; bộ chuyển mạch điện; bảng điều khiển (điện); tủ phân phối (điện); bộ đảo điện; máy biến thế [điện]; máy biến áp [điện].

---

(111) **4-0509436**
(210) 4-2023-05072
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, cam, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LD 88 (VN)
Số 81 phố Phạm Xuân Huân, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; dầu hấp tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc uốn tóc; thuốc ép tóc; tinh dầu dưỡng tóc; chế phẩm oxy trợ nhuộm tóc; xịt dưỡng tóc; keo xịt tóc; gel giữ nếp tóc.

---

(111) **4-0509437**
(210) 4-2023-05081
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NGÔ HOÀNG Food
Linh Thăng

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 25.1.6; 25.1.9; 25.1.25

(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng đậm, vàng nhạt.

(731) NGÔ HOÀNG LINH (VN)
Số nhà 117, ngõ 399, đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm., quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL Law Firm)

(511) Nhóm 29: Nước cốt lẩu; nước cốt phở; thịt gia cầm đã qua chế biến; thịt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; nước sốt.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn quản trị doanh nghiệp; quản trị đại lý thương hiệu; dịch vụ mua bán: nước cốt lẩu, nước cốt phở, thịt đã qua chế biến, gia vị, nước sốt.

Nhóm 41: Dịch vụ dạy nghề nấu ăn; dịch vụ đào tạo về nấu ăn; dịch vụ đào tạo quản trị nhà hàng và khách sạn.

---

(111) **4-0509438**
(210) 4-2023-05088
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GAIABONE

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) SHENZHEN CORLIBER SCIENTIFIC CO., LTD. (CN)
#1503, Qianhai HOP International Building, Xinghua 1st Road, Haiwang Neighborhood, Xin'an Subdistrict, Bao'an District, Shenzhen,GuangdongProvince, China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ cấy ghép tự phân hủy sinh học dùng để cố định xương; thiết bị kéo cho mục đích y tế ; thiết bị và dụng cụ y tế; ống nong động mạch; vật liệu gắn xương/xi măng xương dùng cho mục đích chỉnh hình và phẫu thuật; dụng cụ chỉnh răng; chất trám chỗ rông xương có chứa vật liệu nhân tạo; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; bộ khung xương rô-bốt (exoskeleton) dùng cho mục đích y tế; chất thay thế xương dùng cho mục đích phẫu thuật; xương nhân tạo [dùng cho mục đích y tế]; khớp nhân tạo, dùng cho mục đích phẫu thuật và chỉnh hình; sụn nhân tạo, dùng cho mục đích phẫu thuật và chỉnh hình; vật dụng chỉnh hình.

---

(111) **4-0509439**
(210) 4-2023-05089
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HercuRegen

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) SHENZHEN CORLIBER SCIENTIFIC CO., LTD. (CN)
#1503, Qianhai HOP International Building, Xinghua 1st Road, Haiwang Neighborhood, Xin'an Subdistrict, Bao'an District, Shenzhen,GuangdongProvince, China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Vật liệu để khâu vết thương; chất làm đầy đường khâu xương làm bằng vật liệu nhân tạo; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ phẫu

thuật; dụng cụ cấy ghép tự phân hủy sinh học dùng để cố định xương; đinh nội tủy dùng để cố định xương; thiết bị kéo cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ thú y; ống nong động mạch.

---

(111) **4-0509440**
(210) 4-2023-05090
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 4.5.5
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TIỆM ĐÁ BÀO - MẬT BI (VN)
Ấp Chà Và, xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh
(740) Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (Tp. Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Mật trái cây không chứa cồn (siro cho đồ uống); đồ uống trên cơ sở mật trái cây không chứa cồn; đồ uống được chế biến từ nước mật trái cây thiên nhiên không chứa cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán đồ ăn vặt.

---

(111) **4-0509441**
(210) 4-2023-05138
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ESS

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 26.4.9; 26.11.8
(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)
15/1A, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(111) **4-0509442**
(210) 4-2023-05139
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CANTHO PRINCESS

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DU THUYỀN CANTHO PRINCESS (VN)
78 đường Lê Lợi, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và lữ hành quốc tế; dịch vụ vận tải hàng hóa và vận chuyển hành khách du lịch.

---

(111) **4-0509443**
(210) 4-2023-05140
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CANTHOPRINCESS

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DU THUYỀN CANTHO PRINCESS (VN)
78 đường Lê Lợi, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và lữ hành quốc tế; dịch vụ vận tải hàng hóa và vận chuyển hành khách du lịch.

---

(111) **4-0509444**
(210) 4-2023-05144
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VÔ DANH MEDIA

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) NGUYỄN QUANG VINH (VN)
Thôn Vĩnh Phệ, xã Chu Minh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; cung cấp thông tin thương mại; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

---

(111) **4-0509445**
(210) 4-2023-05227
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GENTLE BEAUTY

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18

(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SKD24H (VN)
Tầng 6, toà nhà Việt Á, số 9 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm.

---

(111) **4-0509446**
(210) 4-2023-05233
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1
(591) Cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOKA (VN)
Ấp 2, xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
(740) CÔNG TY TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ trang trí tường bằng mây; đồ đạc dùng trong văn phòng; vật dụng cất giữ quần áo [tủ đựng quần áo]; vòng treo màn cửa; mành tre; rèm bằng tre.

Nhóm 21: Rổ lục bình dùng cho mục đích gia dụng; rổ bằng cói dùng cho mục đích gia dụng; rổ bằng tre dùng cho mục đích gia dụng; khay dùng cho mục đích gia dụng; đế lót ly (cốc) không bằng giấy hoặc vải; đế lót đĩa lục bình không bằng giấy hoặc vải; giá đỡ cho cây và hoa [để bày biện, sắp xếp].

Nhóm 24: Rèm cửa macrame; túi ngủ; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; khăn trang trí trên bàn, không bằng giấy; tấm thảm thêu treo tường, bằng vải.

---

(111) **4-0509447**
(210) 4-2023-05240
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 1.1.4; 1.1.10; 5.7.3; 5.13.1; 5.13.4; 7.1.1; 7.1.6
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BẢO CHI LÂM (VN)
65/22/8 đường số 5, khu phố 6, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải lưới sàng; vải có viền tua; miếng vải dùng để thay tã cho trẻ em; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải; vải đay; tấm phủ rộng cho đồ nội thất.

Nhóm 25: Quần áo có chứa chất làm thon gọn cơ thể; quần áo/trang phục có tích hợp đèn led; cầu vai của áo sơ mi; áo sơ mi; đinh đế giày đá bóng; quần áo mặc bên trong.

---

(111) **4-0509448**
(210) 4-2023-05093
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 5.7.3; 8.7.3; 8.7.5; 11.1.6; 11.3.7; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, xám, trắng, vàng, vàng nhạt, cam đỏ, xanh lá, vàng chanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)
1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (Tp. Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; bún ăn liền; phở ăn liền; miến ăn liền; cháo ăn liền; mì gạo ăn liền.

---

(111) **4-0509449**
(210) 4-2023-05094
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ZINBOS 3B

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (Tp. Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(111) **4-0509450**
(210) 4-2023-05095
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 3.1.8; 3.1.24; 3.6.3
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, đỏ, trắng, đen, xám.
(731) HUỲNH PHƯỚC HÀO (VN)
Ấp khu 2, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng
(740) Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (Tp. Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do quán ăn uống thực hiện.

---

(111) **4-0509451**
(210) 4-2023-05098
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 24.17.5; 26.3.1; 26.3.23
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐỖ MINH LÝ (VN)
Tdp Cửu Việt, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Balô; túi xách tay; ví đựng tiền (tất cả làm từ da hoặc giả da).

---

(111) **4-0509452**
(210) 4-2023-05110
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 1.15.15; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN NANO QUỐC TẾ (VN)
Khu 11, thị trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chất dùng để giặt; chế phẩm dùng để rửa bát đĩa; nước lau kính; nước lau sàn nhà; nước rửa xe (chế phẩm làm sạch bóng và tẩy rửa).

---

(111) **4-0509453**
(210) 4-2023-05111
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 1.15.3; 3.6.6; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Vàng, xanh lá cây, vàng nghệ.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ LONG PHÁT (VN)
Số 37 đường Thạch Thảo 2, Vinhomes Greenbay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu.

Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến; cá đã qua chế biến; thực phẩm có nguồn gốc từ động vật đã qua chế biến thành các sản phẩm như: nước mắm, thịt hộp, giò chả, thịt nguội.

Nhóm 32: Bia; bia đen; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga và các loại nước uống không cồn khác (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị ngành điện; xuất nhập khẩu vật tư thiết bị viễn thông; xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng; xuất nhập khẩu điện năng; xuất nhập khẩu, buôn bán dược phẩm, dược chất.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); dịch vụ trường học (giáo dục); khóa đào tạo từ xa; đào tạo thực hành (thao diễn/hướng dẫn thao tác thử); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509454**
(210) 4-2023-05112
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.19
(591) Xám, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ĐINH GIA (VN)
Số 37 đường Thạch Thảo 2, Vinhomes Greenbay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, dược liệu.

Nhóm 29: Rau quả đã qua chế biến; thịt đã qua chế biến; cá đã qua chế biến; thực phẩm có nguồn gốc từ động vật đã qua chế biến thành các sản phẩm như: nước mắm, thịt hộp, giò chả, thịt nguội; các loại củ đóng hộp: hành, tỏi, khoai lang, khoai tây, cà rốt, củ cải; các loại quả đóng hộp như: nhãn, vải, dứa, cà, sung, dưa chuột.

Nhóm 31: Rau củ tươi sạch; trái cây tươi sạch; cây giống; hạt giống để trồng; động vật sống bao gồm: bò, lợn.

Nhóm 32: Bia; bia đen; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga và các loại nước uống không cồn khác (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị ngành điện; xuất nhập khẩu vật tư thiết bị viễn thông; xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng; xuất nhập khẩu điện năng; xuất nhập khẩu buôn bán dược phẩm, dược chất.

Nhóm 36: Đầu tư xây dựng dự án bất động sản xanh.

Nhóm 37: Thi công, lắp đặt các hệ thống điện, hệ thống năng lượng xanh, hệ thống năng lượng tái tạo, hệ thống điện mặt trời mái nhà; giám sát việc thi công lắp đặt các hệ thống điện, hệ thống năng lượng xanh, hệ thống năng lượng tái tạo, hệ thống điện mặt trời mái nhà; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; lắp đặt hệ thống điều hòa không khí; xây dựng, khai thác cát, đá, đất; xây dựng các công trình, hạng mục công trình dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp, thuỷ lợi; san lấp mặt bằng, khai thác quặng; xây dựng các công trình điện, xây dựng công trình dân dụng; bảo dưỡng các công trình điện, bảo dưỡng công trình dân dụng.

Nhóm 39: Truyền tải điện; phân phối điện; mua bán điện; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải.

Nhóm 40: Sản xuất điện.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); dịch vụ trường học (giáo dục); khóa đào tạo từ xa; đào tạo thực hành (thao diễn/hướng dẫn thao tác thử); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê và quán giải khát.

---

(111) **4-0509455**
(210) 4-2023-05115
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HDM (VN)
Số 6, đường D1, khu dân cư K8, tổ 109, khu 8, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 21: Đồ dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; đồ chứa đựng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(111) **4-0509456**
(210) 4-2023-05117
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NEWING

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH NEWING (VN)
TS2.11.02 tầng 11, khu TS2, tòa nhà The Tresor, 39-39B bến Vân Đồn, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; huấn luyện; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; khóa đào tạo từ xa.

---

(111) **4-0509457**
(210) 4-2023-05118
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 25.7.3; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NEWING (VN)
TS2.11.02 tầng 11, khu TS2, tòa nhà The Tresor, 39-39B bến Vân Đồn, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; huấn luyện; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; khóa đào tạo từ xa.

---

(111) **4-0509458**
(210) 4-2023-05126
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 25.7.3; 25.7.4; 26.4.9
(591) Tím than, trắng, xanh lá cây.
(731) VŨ THỊ HOÀI ANH (VN)
Tổ dân phố số 19, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Xuất bản tài liệu quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

---

(111) **4-0509459**
(210) 4-2023-05131
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh đậm, xanh da trời, xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINATT (VN)
Lô số CN-05B, cụm công nghiệp Tiên Tiến, xã Quang Tiến, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh kim loại định hình; khung kim loại; giá kim loại; tấm bằng kim loại; tấm lợp bằng kim loại; khóa (ngoại trừ khoá điện) (tất cả bằng kim loại và dùng trong xây dựng).

---

(111) **4-0509460**
(210) 4-2023-05136
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 15/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.10; 26.3.1; 26.7.25
(591) Vàng, xanh lá đậm, đen.
(731) LƯU HỒNG ANH (VN)
Thôn Yên Vinh, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; sữa bột; rau củ quả đã chế biến; trái cây đã chế biến; hoa có thể ăn được đã sấy khô.

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc; trà; cà phê; nghệ; món ăn điểm tâm từ yến mạch và các loại quả, hạt khô (muesli); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; hạt đã xử lý dùng làm gia vị; trà thảo mộc.

---

(111) **4-0509461**
(210) 4-2022-52347
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KINGTIS

(151) 16/10/2024
(220) 08/12/2022

(731) TẠ XUÂN HƯNG (VN)
Thôn Quảng Minh, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; hộp đựng đồng hồ.

---

(111) **4-0509462**
(210) 4-2022-52348
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CENXINO

(151) 16/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) TẠ XUÂN HƯNG (VN)
Thôn Quảng Minh, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; hộp đựng đồng hồ.

---

(111) **4-0509463**
(210) 4-2022-52351
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

3B

(151) 16/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 26.4.7; 26.4.18

(591) Xanh, trắng.

(731) TRẦN KIM VY (VN)
55B11 Cây Keo, khu phố 1, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Tất (vớ) ngắn cổ; tất (vớ) cao cổ; tất (vớ) thấm mồ hôi.

---

(111) **4-0509464**
(210) 4-2022-52354
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHÈ BÀ NĂM

(151) 16/10/2024
(220) 08/12/2022

(731) NGUYỄN HỒNG HIẾU (VN)
212/C13 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: xôi, chè.

---

(111) **4-0509465**
(210) 4-2022-52355
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHÈ CHI

(151) 16/10/2024
(220) 08/12/2022

(731) NGUYỄN HỒNG HIẾU (VN)
212/C13 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: xôi, chè.

---

(111) **4-0509466**
(210) 4-2022-52359
(181) 08/12/2032
(300) 37395 08/06/2022 AD
(450) 25/11/2024 440
(540)

UNLOCK

(151) 16/10/2024
(220) 08/12/2022

(731) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, Neuchâtel, 2000 Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) (TGVN)

(511) Nhóm 34: Bình sinh hơi có dây nối cho thuốc lá điện tử và thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá, thô hoặc đã được chế biến; các sản phẩm thuốc lá, bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá để tự cuốn thuốc lá điếu, thuốc lá hút tẩu, thuốc lá để nhai, thuốc lá bột để hít, thuốc lá trộn (thuốc lá kretek); thuốc lá dạng bột ẩm; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); vật dụng cho người hút thuốc, bao gồm giấy cuốn và ống thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, hộp đựng thuốc lá và gạt tàn cho người hút thuốc, tẩu, các vật dụng bỏ túi để cuốn thuốc lá, bật lửa cho người hút thuốc; diêm; thuốc lá que, sản phẩm thuốc lá cho mục đích để bị làm nóng; thiết bị điện tử và các bộ phận của các thiết bị đó cho mục đích làm nóng thuốc lá điếu hoặc thuốc lá để tỏa ra xon khí (aerosol) có chứa chất nicotin để hít; các dung dịch nicotin lỏng sử dụng cho thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điếu điện tử thay thế cho thuốc lá điếu truyền thống; thiết bị điện tử để hít xon khí (aerosol) có chứa chất nicotin; bình sinh hơi dùng đường miệng cho người hút thuốc lá, cho các sản phẩm và các chất thay thế thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc lá điện tử; bộ phận và phần phụ của các sản phẩm nói trên nằm trong nhóm 34; thiết bị để dập tắt thuốc lá, xì gà cũng như thuốc lá điếu đã được làm nóng; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được.

---

(111) **4-0509467**
(210) 4-2022-52365
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tusfoce

(151) 16/10/2024
(220) 08/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(111) **4-0509468**
(210) 4-2022-52367
(181) 08/12/2032
(300) 97530774 02/08/2022 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

GODFREY XP

(151) 16/10/2024
(220) 08/12/2022

(731) HIGHWATER MARINE LLC (US)
2100 Highway 55 Medina, Minnesota 55340, United States

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Tàu thuyền (boats).

---

(111) **4-0509469**
(210) 4-2022-52370
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 17.2.2; 26.5.1

(591) Nâu, trắng, xanh lá.

(731) NGUYỄN KHẮC BIỀN (VN)
132/17/9 Trần Thị Dương, khu phố Đông Chiêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Men rượu.

Nhóm 32: Nước giải khát không cồn; nước trái cây; nước ép trái cây (đồ uống không cồn).

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn trừ bia; đồ uống hoa quả có cồn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: men rượu, nước giải khát không cồn, nước trái cây, nước ép trái cây (đồ uống không cồn), rượu, đồ uống có cồn trừ bia, đồ uống hoa quả có cồn.

---

(111) **4-0509470**
(210) 4-2022-52379
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DREAM MEN EXTRA

(151) 16/10/2024
(220) 08/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CAPITAL (VN)
Số 76/32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm (thuốc); thực phẩm bảo vệ sức khỏe thuộc dược phẩm.

---

(111) **4-0509471**
(210) 4-2022-52410
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHARFARM

(151) 16/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Đen, xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
Ngõ 1, Vũ Trọng Khánh, tổ 16, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa chua; rau củ quả, đã chế biến; lát trái cây sấy khô; chất phết lên bánh, làm từ rau; kem trên cơ sở thực vật; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

---

(111) **4-0509472**
(210) 4-2023-03187
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PROTEAN

(151) 16/10/2024
(220) 08/02/2023

(731) DUNSIN HOLDINGS (PRIVATE) LIMITED (LK)
333, Kumbuka Road, Raigama, Bandaragama, Sri Lanka
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Túi giấy lọc trà; túi giấy lọc cà phê.

---

(111) **4-0509473**
(210) 4-2023-03195
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 08/02/2023

(531) 5.7.3; 5.13.4; 17.3.2
(591) Xanh, nâu vàng.
(731) TRẦN NGỌC HOÀNG ANH (VN)
0706 S101 KDC và CV Phước Thiện, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn, dịch vụ quyền tác giả; dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp; dịch vụ quản lý, thanh lý tài sản [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ trọng tải phân xử.

---

(111) **4-0509474**
(210) 4-2023-03196
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HY AN

(151) 16/10/2024
(220) 08/02/2023

(731) TRẦN NGỌC HOÀNG ANH (VN)
0706 S101 KDC và CV Phước Thiện, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sách; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 35: Quảng cáo, tiếp thị mua bán các sản phẩm: sách, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm toán.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; xuất bản sách và tài liệu (trừ tài liệu quảng cáo).

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn, dịch vụ quyền tác giả; dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp; dịch vụ quản lý, thanh lý tài sản [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ trọng tài phân xử.

---

(111) **4-0509475**
(210) 4-2023-03211
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CLAYO

(151) 16/10/2024
(220) 08/02/2023

(591) Xanh cổ vịt, trắng.
(731) PT. INDO PORCELAIN (ID)
Jalan Telesonic Dalam, Jalan Raya Serang Km. 8, Kadu Jaya, Curug, Tangerang 15810, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu Trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Đĩa; bát; chén vại; tách; đĩa nhỏ; ấm trà; nồi đất.

---

(111) **4-0509476**
(210) 4-2023-04688
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LÊ GIA KIẾN (VN)
Thửa đất số 1859, tờ bản đồ số 910, khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Săm dành cho bánh xe đạp, xe máy, xe ô tô; lốp dành cho bánh xe đạp, xe máy, xe ô tô.

---

(111) **4-0509477**
(210) 4-2023-04689
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LÊ GIA KIẾN (VN)
Thửa đất số 1859, tờ bản đồ số 910, khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Săm dành cho bánh xe đạp, xe máy, xe ô tô; lốp dành cho bánh xe đạp, xe máy, xe ô tô.

---

(111) **4-0509478**
(210) 4-2023-04690
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 26.1.2; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.4; 26.4.9

(591) Đen, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LÊ GIA KIẾN (VN)
Thửa đất số 1859, tờ bản đồ số 910, khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Săm dành cho bánh xe đạp; xe máy; xe ô tô; lốp dành cho bánh xe đạp; xe máy; xe ô tô .

---

(111) **4-0509479**
(210) 4-2023-04691
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 26.1.2; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.4; 26.4.9
(591) Trắng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LÊ GIA KIẾN (VN)
Thửa đất số 1859, tờ bản đồ số 910, khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Săm dành cho bánh xe đạp, xe máy, xe ô tô; lốp dành cho bánh xe đạp, xe máy, xe ô tô.

---

(111) **4-0509480**
(210) 4-2023-05097
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 24.17.25; 26.11.12
(591) Đen, đỏ, xanh dương, trắng.
(731) TRẦN VĂN BÌNH (VN)
Ấp Phú Yên, xã Phú Lộc, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; dầu động cơ; chất bôi trơn; dầu nhờn; dầu nhớt.

---

(111) **4-0509481**
(210) 4-2022-52257
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CAFFAO

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(731) TẠ KIM THU (VN)
Cụm 5, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 18: Cặp xách; túi xách tay; ví đựng tiền; túi đeo (ba lô); túi du lịch (tất cả bằng da hoặc giả da).

Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày; thắt lưng (trang phục).

---

(111) **4-0509482**
(210) 4-2022-52266
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 1.15.15; 2.3.1; 5.5.1; 5.5.22
(591) Hồng, đỏ, xanh lá cây, nâu, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509483**
(210) 4-2022-52269
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

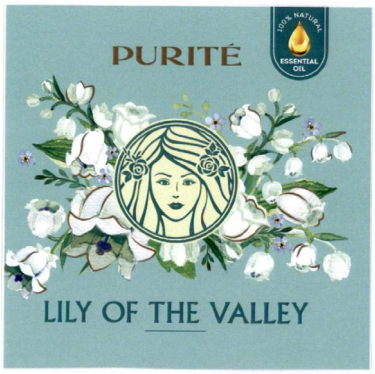

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 1.15.15; 2.3.1; 5.5.19; 5.5.22; 5.5.23
(591) Xanh da trời, trắng, tím, xanh lá cây, nâu, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509484**
(210) 4-2022-52272
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 4.5.21; 5.3.15; 5.3.20; 5.7.19; 5.9.17; 25.5.25
(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509485**
(210) 4-2022-52273
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

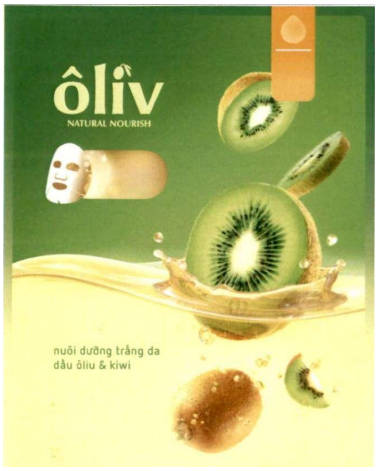

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022
(531) 1.15.15; 1.15.21; 4.5.21; 5.7.9; 5.7.19; 25.5.25
(591) Vàng, nâu, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509486**
(210) 4-2022-52274
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

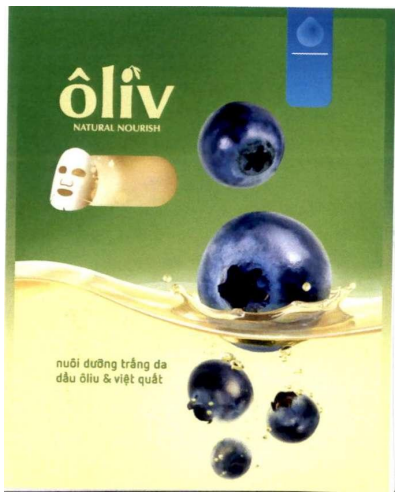

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022
(531) 1.15.14; 1.15.15; 4.5.21; 5.7.8; 5.7.19; 25.5.25
(591) Vàng, xanh tím than, xanh lá cây, xanh da trời, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509487**
(210) 4-2022-52275
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022
(531) 1.15.14; 1.15.15; 4.5.21; 5.7.8; 5.7.19; 25.5.25
(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509488**
(210) 4-2022-52276
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

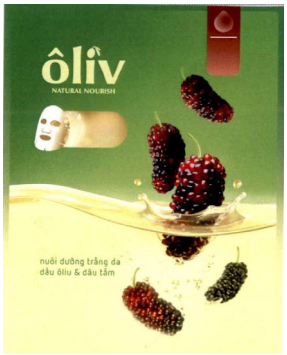

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022
(531) 1.15.14; 4.5.21; 5.7.8; 5.7.19; 25.5.25
(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, tím, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509489**
(210) 4-2022-52279
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022
(531) 2.3.1; 5.5.19; 5.5.22; 5.7.19; 26.4.18
(591) Hồng, xanh lá cây, nâu, đen, vàng nhạt, trắng sứ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509490**
(210) 4-2022-52280
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022
(531) 2.3.1; 5.3.20; 5.5.22; 26.4.18
(591) Hồng, đỏ, nâu, nâu vàng, xanh da trời, xanh lá cây, trắng sứ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509491**
(210) 4-2022-52281
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022
(531) 1.15.15; 2.3.1; 5.3.20; 5.5.19; 5.5.22
(591) Hồng, đỏ, nâu, nâu vàng, xanh da trời, xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509492**
(210) 4-2022-52282
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022
(531) 1.15.15; 2.3.1; 5.3.20; 5.5.19; 5.5.22; 5.7.19
(591) Hồng, nâu, vàng, xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN) Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509493**
(210) 4-2022-52292
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022
(531) 5.5.4; 5.5.19; 5.5.21; 5.7.19; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN) Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509494**
(210) 4-2022-52300
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022
(531) 1.3.1; 1.3.20; 1.7.6; 1.15.11; 3.7.6; 4.5.1; 5.3.20; 5.5.20; 5.5.21; 6.19.5; 9.7.25; 25.5.25
(591) Xanh lá cây, trắng, tím, hồng, nâu vàng, nâu, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN) Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509495**
(210) 4-2022-52301
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 1.15.11; 1.15.14; 1.15.23; 4.5.1; 5.3.20; 6.1.2; 25.5.25
(591) Xanh lá cây, vàng, nâu, đỏ, cam, xanh da trời, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509496**
(210) 4-2022-52306
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PANCAT

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(731) PHAN MINH TRÍ (VN)
Thôn Cổ Lũy, xã Hải Ba, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 31: Cát thơm lót ổ cho vật nuôi trong nhà; cát vệ sinh dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(111) **4-0509497**
(210) 4-2022-52309
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TOPFIBRE® - 600S

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH IN ẤN PHONG MẠO (VN)
Đường số 2, cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ miếng lót giày, miếng lót đế giày; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

---

(111) **4-0509498**
(210) 4-2022-52325
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh dương, hồng, trắng.
(731) PHAN THỊ ANH THƯ (VN)
73A Bà Điểm 4, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm mút xốp; nệm cao su thông hơi; nệm lò xo; nệm giường bọc vải; nệm gòn; gối (tất cả không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, mua bán: nệm, nệm mút xốp, nệm cao su thông hơi, nệm lò xo, nệm giường bọc vải, nệm gòn, ga, gối.

---

(111) **4-0509499**
(210) 4-2022-52344
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 08/12/2022

(731) TẠ XUÂN HƯNG (VN)
Thôn Quảng Minh, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; hộp đựng đồng hồ.

---

(111) **4-0509500**
(210) 4-2022-52899
(181) 12/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HAPPITEA

(151) 16/10/2024
(220) 12/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC TEA FRANCHISE (VN)
Tầng 3 tòa nhà số 200 Trần Hưng Đạo, phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà).

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán trà, trà sữa; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509501**
(210) 4-2022-52190
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Truecoop
CÂY GIỐNG, CÂY CẢNH QUAN VÀ VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21
(591) Cam, nâu, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ ĐIỀU HỮU CƠ TRUECOOP (VN)
Khu phố 1, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ máy móc, thiết bị, phụ tùng máy nông nghiệp và vật tư nông nghiệp gồm: đất trồng, phân bón, phân bón hữu cơ, phân bón sinh học, thức ăn chăn nuôi (thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản), nguyên liệu phụ gia thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản, giá thể, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, giống cây trồng, hạt giống, cây giống, cây và hoa tươi, cây bụi cảnh quan, hệ thống tưới, khay chậu và lưới nông nghiệp, chất xử lý cải tạo môi trường trong sản xuất nông nghiệp thủy sản, máy cưa, máy cắt cỏ, công cụ nông nghiệp/nông cụ, trừ loại thao tác thủ công, máy nông nghiệp, máy phát điện, máy công cụ, xe cộ, xe chở hàng, xe rùa ba bánh, xe bánh xích, xe tải có bửng nâng, xe tải bánh xích, quạt điều hòa, xe chở chuyên dụng, máy đầm, đầu xịt rửa xe, mắt cắt bê tông, máy cắt tỉa, động cơ xăng, máy nén khí, máy cắt, máy mài, máy bào, máy soi, máy chà nhám, máy hái chè, máy bơm nước, máy xới đất, phụ tùng máy xới đất, máy thổi lá, dây áp lực, phụ tùng máy móc (phụ tùng máy cắt cỏ, phụ tùng máy cắt cỏ cưa xích, phụ tùng máy cắt cỏ nông nghiệp, dao cắt cỏ, đĩa xới cỏ, kéo cắt cành trên cao, bộ phận cắt tỉa, phụ tùng máy cưa, phụ tùng máy cưa xích, phụ tùng thiết bị phun thuốc trừ sâu, dây cước, bộ chân vịt lắp thuyền), máy cưa xích, máy rửa xe, máy phun thuốc, máy vét luống tạo rãnh, máy gặt lúa, máy phun thuốc trừ sâu, máy cày, máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp], máy khoan; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu trưng bày sản phẩm.

---

(111) **4-0509502**
(210) 4-2022-52193
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LUCKYCUP

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(731) PENG WEN XUN (CN)
No.4, Wenjiao Sushe, Wuyun Town, Jiexi County, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH ASLAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh nhượng quyền; marketing; quản lý nhân sự; dịch vụ tiếp đón khách đến thăm hỏi; kế toán.

---

(111) **4-0509503**
(210) 4-2022-52195
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LUCKYCUP

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(731) PENG WEN XUN (CN)
No.4, Wenjiao Sushe, Wuyun Town, Jiexi County, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH ASLAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán trà; nhà nghỉ; cho thuê nhà di động; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(111) **4-0509504**
(210) 4-2022-52199
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PURNI

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(111) **4-0509505**
(210) 4-2022-52201
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

RIVEN

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(111) **4-0509506**
(210) 4-2022-52203
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 5.1.5; 5.1.16; 11.3.3
(731) PENG WEN XUN (CN)
No.4, Wenjiao Sushe, Wuyun Town, Jiexi County, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH ASLAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không sống); thịt hộp; trái cây chế biến; các sản phẩm sữa; các loại hạt đã qua chế biến.

---

(111) **4-0509507**
(210) 4-2022-52206
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 5.1.5; 5.1.16; 11.3.3
(731) PENG WEN XUN (CN)
No.4, Wenjiao Sushe, Wuyun Town, Jiexi County, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH ASLAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống cà phê; đồ uống trà; đồ ăn ngọt (bánh kẹo); mật ong; bánh gato; kem lạnh.

---

(111) **4-0509508**
(210) 4-2022-52230
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 2.3.1; 2.3.23; 4.5.1; 5.3.20; 5.11.2; 5.13.25
(731) PHẠM TUYẾT HẠNH (VN)
Số 5F, ngách 148, ngõ 1277 đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; dầu gội, sữa dưỡng da và chế phẩm đánh răng có chứa thuốc.

---

(111) **4-0509509**
(210) 4-2023-04694
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.7.18; 5.13.4; 25.1.6
(591) Đỏ, nâu tím, vàng đồng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MINH PHÁT TV (VN)
Khóm 9, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu chuối hột khô.

---

(111) **4-0509510**
(210) 4-2023-04695
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 5.1.5; 5.7.3; 5.11.5; 5.13.4; 25.1.6; 26.4.6
(591) Đỏ, đỏ cam, vàng đồng, xanh lá cây, xanh rêu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MINH PHÁT TV (VN)
Khóm 9, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu nấm linh chi.

---

(111) **4-0509511**
(210) 4-2023-04698
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(591) Đỏ, đen.
(731) TRẦN QUỐC HÙNG (VN)
Thôn Đại La, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thiết bị điều khiển phân phối điện; dụng cụ đo; thiết bị đo; thiết bị đo, bằng điện; máy đo; thiết bị để xử lý dữ liệu.

---

(111) **4-0509512**
(210) 4-2023-04709
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

RBM

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI HẢI LAN (VN)
34 đường số 19, khu dân cư Bình Hưng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại và Sở Hữu Công nghiệp Song Ngọc (IPTS) (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe các loại.

---

(111) **4-0509513**
(210) 4-2023-04714
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PHÚC NGUYÊN

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) PHẠM THỊ THANH XUÂN (VN)
Số 32 Trần Hưng Đạo, phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509514**
(210) 4-2023-04717
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HÀ VÂN MOBILE

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 7.1.24; 26.4.3; 26.5.2; 26.11.7

(591) Đỏ, đen, xám, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN NGỌC LINH TIÊN (HÀ VÂN 1) (VN)
44 Trần Phú, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 35: Mua bán: điện thoại di động, điện thoại thông minh.

---

(111) **4-0509515**
(210) 4-2023-04732
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023
(531) 3.7.6; 3.7.24; 4.5.15; 25.1.6
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM SẠCH VƯƠNG DUNG (VN)
Khu Đồng Ngoài, thôn Tam Tương, xã Hồng Dụ, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ Bình Minh (SUNRISE IP) (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 29: Vịt đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở thịt; gia cầm, không còn sống; thịt đã được bảo quản; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

---

(111) **4-0509516**
(210) 4-2023-04734
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

The Inclusion

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG NATURAL LIFE
(VN)
Tòa nhà Centre Point, phòng 105B, tầng 1, số 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(111) **4-0509517**
(210) 4-2023-04735
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ruong

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG NATURAL LIFE
(VN)
Tòa nhà Centre Point, phòng 105B, tầng 1, số 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(111) **4-0509518**
(210) 4-2023-04737
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TERUFUSION

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) TERUMO KABUSHIKI KAISHA (TERUMO CORPORATION) (JP)
44-1, 2-chome, Hatagaya, Shibuya-ku, Tokyo, JAPAN

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm có thể tải về [ứng dụng]; phần cứng máy vi tính; chương trình máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; máy vi tính; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; thiết bị xử lý dữ liệu; hướng dẫn vận hành và sử dụng phần mềm máy vi tính được lưu trữ dưới dạng kỹ thuật số trên đĩa cd-rom; đĩa cd được ghi trước.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ lập trình máy tính trong lĩnh vực y tế; dịch vụ bảo dưỡng phần mềm máy tính; dịch vụ cho thuê máy vi tính; dịch vụ cung cấp chương trình máy tính trên mạng dữ liệu; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ cho thuê phần mềm ứng dụng; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; dịch vụ cho thuê thiết bị đo; dịch vụ nghiên cứu y tế; dịch vụ lưu trữ điện tử các tập tin và tài liệu; dịch vụ cung cấp thông tin và dữ liệu liên quan đến nghiên cứu và phát triển y tế và thú y.

---

(111) **4-0509519**
(210) 4-2023-04743
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HEALWA
NƯỚC KHỎE VIỆT

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 2.1.2; 2.1.20; 2.1.22; 25.12.1; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, vàng kim, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHỎE VIỆT (VN)
Số 52 Nguyễn Văn Dung, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, tất cả là thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau đã được bảo quản; rau đã sấy khô; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; hạt, đã chế biến.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; đồ uống không có cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; đồ uống tăng lực.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gạo; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc.

---

(111) **4-0509520**
(210) 4-2023-04757
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25
(591) Trắng, đỏ, xanh dương, xanh biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ (VN)
KCN Tân Quang, thôn Ngọc Đà, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 30: Bánh, mứt, kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(111) **4-0509521**
(210) 4-2023-04727
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 6.1.2; 26.1.2; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN CÔNG TRƯỜNG (VN)
Thôn Bình Yên, xã Phước Ninh, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do quán cà phê thực hiện.

---

(111) **4-0509522**
(210) 4-2023-04728
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

YODOSHI

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) LÊ DUY TUẤN (VN)
Tổ 5, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công Ty TNHH Tư vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; phụ kiện nhà tắm [thiết bị vệ sinh]; chậu rửa gắn cố định; bệ xí vệ sinh; vòi nước; vòi tắm hoa sen.

---

(111) **4-0509523**
(210) 4-2023-04731
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MINH VŨ GIA (VN)
Thôn Cẩm Hoàn (tại nhà bà Đoàn Thị Lành), xã Thanh Sơn, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ Bình Minh (SUNRISE IP) (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng khử mùi; thuốc nhuộm tóc; dầu xả tóc; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu.

---

(111) **4-0509524**
(210) 4-2023-04789
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VONACOOP

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023
(731) LÊ VĂN HIẾU (VN)
Xóm Thịnh, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(511) Nhóm 29: Rau củ đóng hộp; trái cây được bảo quản; rau đã được sấy khô; nấm đã được bảo quản; hạt đã qua chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

---

(111) **4-0509525**
(210) 4-2023-04791
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023
(731) PHẠM TUYẾT ANH (VN)
Khóm Phú Mỹ, thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)
(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khẩu trang [trang phục].

---

(111) **4-0509526**
(210) 4-2023-04792
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DUGER

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU RICHHOME (VN)
Tầng 1 toà nhà Eco Dream, ô đất TT7, khu đô thị Tây Nam Kim Giang 1, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; bếp từ; dụng cụ và thiết bị vệ sinh bao gồm vòi phun nước, vòi hoa sen, chậu vệ sinh, bệ xí vệ sinh, buồng vệ sinh; vòi rửa bát; chậu rửa bát [gắn cố định].

---

(111) **4-0509527**
(210) 4-2023-04793
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VinaPro

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) BÙI QUANG THÀNH (VN)
390/11 tổ 20, khu phố 01, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy khô; khăn giấy ướt; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy thấm.

Nhóm 35: Kinh doanh thương mại, quảng cáo, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: giấy vệ sinh, khăn giấy khô, khăn giấy ướt, khăn giấy dùng để tẩy trang, giấy thấm.

---

(111) **4-0509528**
(210) 4-2023-04794
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DOMINO

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) PHẠM DUY THẮNG (VN)
Thôn 4, xã Du Lễ, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Đai chống gù; đai lưng chỉnh hình; dụng cụ chỉnh hình.

---

(111) **4-0509529**
(210) 4-2023-04795
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SIE

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(591) Đỏ.
(731) CHEN YI JUN (CN)
No. 107, Bajiaozhai Village, Shizhao Township, Nanhe County, Xingtai City, Hebei Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng và linh kiện của xe ô tô; phụ tùng và linh kiện của xe máy; phuộc nhún (giảm xóc) xe máy; lò xo giảm xóc cho xe cộ.

---

(111) **4-0509530**
(210) 4-2023-04796
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

WINNANO

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) TRƯƠNG VĂN HOÀNG (VN)
149 Mạc Đăng Dung, tổ 83, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh bao gồm: bồn tắm, bồn cầu, bồn rửa tay, vòi sen, vòi xịt; dụng cụ nấu nướng dùng điện; chậu rửa chén bằng inox [gắn cố định].

---

(111) **4-0509531**
(210) 4-2023-04797
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

THE ONLY THREE

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 2.1.1; 2.1.24; 2.3.1; 2.7.23
(731) CÔNG TY TNHH THE ONLY THREE (VN)
2064 Phạm Thế Hiển, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; bán lẻ: băng đĩa, tranh ảnh, đồng hồ.

Nhóm 39: Đại lý vé máy bay; dịch vụ du lịch trong nước và ngoài nước; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ du lịch; dịch vụ điều hành tua du lịch.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; dịch vụ tách màu (để in ấn); in ốp sét; dịch vụ in; in mẫu vẽ; sao chép bản ghi các loại (dịch vụ in ấn).

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giảng dạy; giáo dục văn hóa nghệ thuật; giáo dục thể thao và giải trí; sản xuất phim điện ảnh (trừ phim quảng cáo), phim video và chương trình truyền hình; phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình; dịch vụ ghi âm; dịch vụ xuất bản nhạc (xuất bản âm nhạc); nhiếp ảnh; hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí.

Nhóm 42: Hoạt động thiết kế chuyên dụng; hoạt động thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế đồ họa.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 45: Dịch vụ phục vụ hôn lễ (lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ); dịch vụ hôn lễ bao gồm: cho thuê áo cưới, áo dài, áo vest nam nữ.

---

(111) **4-0509532**
(210) 4-2023-04798
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 26.3.23
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH KAMTRADING (VN)
Số 1 đường S3, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Chai thủy tinh; hộp thủy tinh rỗng; lọ thủy tinh; bình bằng thủy tinh; cốc bằng thủy tinh.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh chai thủy tinh, hộp thủy tinh, lọ thủy tinh, bình bằng thủy tinh, cốc bằng thủy tinh.

---

(111) **4-0509533**
(210) 4-2023-04968
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Cát Thái

(151) 16/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) HUỲNH THANH TÂN (VN)
109/1/21 Dương Bá Trạc, phường 1, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ trị liệu tâm lý; dịch vụ y tế từ xa.

---

(111) **4-0509534**
(210) 4-2023-04970
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HỒNG DƯỠNG NHAN

(151) 16/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) MÃ VĂN THƯƠNG (VN)
16 đường số 27, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; sữa rửa mặt; dầu gội đầu; tinh dầu; nước hoa.

---

(111) **4-0509535**
(210) 4-2023-04972
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BÁCH XUÂN TRÀ

(151) 16/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) HỘ KINH DOANH BÁCH XUÂN TRÀ (VN)
Số 15, ngõ 10, tổ 12, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; trà túi lọc; trà thảo mộc; trà thanh nhiệt; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(111) **4-0509536**
(210) 4-2023-04973
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 18.5.1; 26.4.4

(591) Cam, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GARNET ZONE (VN)
83/27/5 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cửa hàng siêu thị, cửa hàng tiện lợi chuyên mua bán các sản phẩm như: gia vị, thực phẩm tươi (rau, củ, quả), thuốc lá, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng (bột giặt, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa), bông gạc y tế, bỉm (tã lót), quần áo, giày dép, túi xách, đồ da và giả da, đồ trang sức, các loại đồ dùng cho gia đình bằng vải dệt (thảm, khăn trải giường, khăn tắm, khăn lau, rèm, khăn trải bàn), đồ dùng phòng ngủ (chăn, nệm, gối, túi ngủ, màn chống muỗi), thiết bị gia dụng (máy giặt, điều hòa, tủ lạnh), đồ chơi trẻ em, gạch men cao cấp, các loại gạch ngói dùng cho công trình xây dựng, đá, cá, sỏi, kính xây dựng, sơn, véc ni, gạch ốp lát, sắt, thép, cửa ra vào, cửa sổ, thiết bị nhà tắm, thiết bị nội ngoại thất, đồ điện tử (tivi, phụ kiện của tivi, cát sét, dàn âm thanh, đầu thu kỹ thuật số, đầu đọc đĩa, loa, âm-li. mi-cờ-rô, ổn áp, máy thu âm, tai nghe nhạc, điện thoại di động, máy vi tính); quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(111) **4-0509537**
(210) 4-2023-04994
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 26.4.18; 26.11.8; 26.11.12
(591) Đen, vàng cam.
(731) LÊ LÂM TÙNG (VN)
Số 2207 tòa S2 CCCT Capitaland, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Da và vật liệu giả da; túi xách; ví (bóp); vali; cặp da.

Nhóm 35: Mua bán: da, vật liệu giả da, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da.

---

(111) **4-0509538**
(210) 4-2023-04996
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JIANG FA

(151) 16/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM TIẾN (VN)
Đường Phan Trọng Tuệ, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Động cơ nổ phục vụ sản xuất nông nghiệp.

---

(111) **4-0509539**
(210) 4-2023-04997
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GAMUSIO

(151) 16/10/2024
(220) 21/02/2023

(731) FOREVERBEAUTY CO, LTD (KR)
302-115, 1389, Dongil-ro, Nowon-gu, Seoul 01762, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu Trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng; dầu gội đầu dùng cho vật nuôi.

---

(111) **4-0509540**
(210) 4-2023-11103
(181) 28/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 28/03/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3
(591) Xanh lá cây, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TÂN PHONG (VN)
Thôn Tiên Lữ, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cơm cháy (cơm cháy được chế biến và đóng gói sẵn); cơm cháy chà bông; cơm cháy rong biển; bánh gạo; bánh gạo lứt; bánh gạo mè đen.

---

(111) **4-0509541**
(210) 4-2020-06032
(181) 27/02/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIỀM SAPHIA

(151) 16/10/2024
(220) 27/02/2020
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIỀM SAPHIA (VN)
Số nhà 27, ngách 1 ngõ 104 đường Việt Hưng, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (VIETNAM PATENT AND TRADEMARK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho y tế.

---

(111) **4-0509542**
(210) 4-2020-06037
(181) 27/02/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

DƯỢC SAPHIA

(151) 16/10/2024
(220) 27/02/2020
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIỀM SAPHIA (VN)
Số nhà 27, ngách 1 ngõ 104 đường Việt Hưng, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (VIETNAM PATENT AND TRADEMARK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho y tế.

---

(111) **4-0509543**
(210) 4-2021-04965
(181) 04/02/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

THIÊN HƯƠNG PHÁT

(151) 16/10/2024
(220) 04/02/2021

(531) 26.1.1; 26.3.1
(591) Đỏ, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN HƯƠNG PHÁT ĐÀ LẠT (VN)
Số 77, Hùng Vương, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo đã sấy khô; đông trùng hạ thảo đã chế biến (tất cả không dùng cho mục đích y tế, đều là thực phẩm thuộc nhóm này).

---

(111) **4-0509544**
(210) 4-2022-18545
(181) 19/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KELANDI
克兰蒂

(151) 16/10/2024
(220) 19/05/2022

(731) ĐẬU MINH CÔNG (VN)
Số nhà 040, đường N4, tổ 21, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không chứa cồn; nước hoa quả; nước ngọt.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống chứa cồn (trừ bia).

---

(111) **4-0509545**
(210) 4-2022-22996
(181) 15/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Valis Group

(151) 16/10/2024
(220) 15/06/2022

(531) 1.15.5; 3.7.17; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VALIS GROUP (VN)
Villa I-27, khu nhà ở và trung tâm thương mại, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị nâng cho người tàn tật; thiết bị và dụng cụ thú y; thiết bị và dụng cụ chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương; thiết bị y tế bao gồm: máy gia tốc dùng để chẩn đoán sớm, theo dõi, đánh giá kết quả điều trị và kiểm soát tái phát các bệnh lý về tim mạch và ung thư; máy chụp mạch; máy chụp cắt lớp điện toán; máy chụp cộng hưởng từ; máy chụp cắt lớp y khoa đa năng; máy siêu âm 4 chiều; máy xạ phẫu dùng để điều trị ung thư; thiết bị xét nghiệm định danh vi khuẩn; máy phân tích

gen; thiết bị nội soi chẩn đoán chống tiêu hóa; máy bơm đối xung động mạch chủ; máy tán sỏi ngoài cơ thể; máy siêu âm dùng để tán thủy tinh thể; máy laze điều trị quang đông võng mạc; máy điện châm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu và đại lý dược phẩm, thực phẩm chức năng và thiết bị y tế bao gồm: máy gia tốc dùng để chẩn đoán sớm, theo dõi, đánh giá kết quả điều trị và kiểm soát tái phát các bệnh lý về tim mạch và ung thư, máy chụp mạch, máy chụp cắt lớp điện toán, máy chụp cộng hưởng từ, máy chụp cắt lớp y khoa đa năng, máy siêu âm 4 chiều, máy xạ phẫu dùng để điều trị ung thư, thiết bị xét nghiệm định danh vi khuẩn, máy phân tích gen, thiết bị nội soi chẩn đoán chống tiêu hóa, máy bơm đối xung động mạch chủ, máy tán sỏi ngoài cơ thể, máy siêu âm dùng để tán thủy tinh thể, máy laze điều trị quang đông võng mạc, máy điện châm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị nâng cho người tàn tật, thiết bị và dụng cụ thú y, thiết bị và dụng cụ chỉnh hình, vật liệu để khâu vết thương.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; đại lý bán vé máy bay; dịch vụ cho thuê xe cộ; dịch vụ du lịch; dịch vụ bãi đỗ xe.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chữa bệnh; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ nhà dưỡng bệnh; dịch vụ phòng khám nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ tư vấn chăm sóc răng hàm mặt; dịch vụ y tế.

---

(111) **4-0509546**
(210) 4-2022-38616
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 16/09/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.3; 5.13.1; 5.13.4; 7.1.5; 7.1.6; 7.1.13; 15.1.13; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh đậm, xanh dương, nâu, ô liu, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HỢP TÁC NINH THUẬN (VN)
Số 252/7 đường Yên Ninh, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện;

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ uỷ thác bất động sản đầu tư vốn; đầu tư tài chính cho các dự án bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ phân phối điện; dịch vụ truyền tải điện năng; dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa; dịch vụ du lịch.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất điện năng; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị sản xuất điện năng.

---

(111) **4-0509547**
(210) 4-2023-16541
(181) 26/04/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PICOM

(151) 16/10/2024
(220) 26/04/2023

(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
Số 65, đường số 6, khu đô thị Petro Thăng Long, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ sạc điện thoại; miếng dán cường lực cho điện thoại; loa; đài; micro; ốp lưng điện thoại; giá đỡ điện thoại; dây đeo điện thoại; túi chống nước cho điện thoại; đồng hồ thông minh và phụ kiện đồng hồ thông minh; tai nghe; camera; bộ thiết bị wifi; chuột máy tính; bàn phím máy tính; thiết bị bộ nhớ điện thoại; máy tính.

Nhóm 14: Đồng hồ thời trang; đồng hồ đeo tay; đồng hồ bỏ túi; hộp đựng đồng hồ đeo tay; bộ phận của đồng hồ đeo tay; đồng hồ để bàn.

---

(111) **4-0509548**
(210) 4-2023-17298
(181) 28/04/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Q+A by Ellipsis Brands

(151) 16/10/2024
(220) 28/04/2023

(531) 24.17.5
(731) ELLIPSIS BRANDS LIMITED (GB)
Suite 7 Station Court, Station Lane, Hethersett, Norfolk NR9 3AY, England
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0509549**
(210) 4-2023-40185
(181) 08/09/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 16/10/2024
(220) 08/09/2023
(531) 2.1.11; 2.3.11; 3.9.1; 13.3.3; 13.3.7; 13.3.9
(591) Nâu đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH HT THĂNG LONG (VN)
Số 21, phố Đường Thành, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Chả cá; cá đã qua chế biến; các món lẩu được chế biến từ cá và rau, củ, quả.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509550**
(210) 4-2022-23598
(181) 17/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 17/06/2022

(531) 26.3.2; 26.11.12; 26.13.25
(591) Đỏ, xanh nước biển đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NAKED FOODS (VN)
193A/6 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 29: Thịt và các sản phẩm từ thịt đã qua chế biến; hải sản đã qua sơ chế và đóng hộp; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; trứng; sashimi qua chế biến (món ăn kiểu Nhật Bản); sữa đặc; kem tươi.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); xi rô (chất làm ngọt); bánh ngọt; ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; sushi (món ăn, cơm cuộn kiểu Nhật Bản); bánh kẹo; mì sợi; nước xốt (gia vị).

Nhóm 31: Rau củ tươi; quả tươi; hạt [ngũ cốc]; nấm tươi; củ hành; củ tỏi; khoai tây tươi; khoai lang tươi; ngô tươi; quả bí tươi; củ sắn (sản phẩm nông nghiệp); cá và thủy sản còn sống; gia cầm sống; hạt giống để trồng; cây giống; thức ăn cho động vật.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống có ga; nước chanh; đồ uống không cồn; nước sinh tố; nước ngọt; nước [đồ uống]; nước khoáng (đồ uống); bia.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu gạo; tinh dầu rượu; chiết xuất trái cây (có cồn); rượu vang.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng sushi và sashimi (món ăn, cơm cuộn kiểu Nhật Bản); quán ăn uống, giải khát; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu

---

(111) **4-0509551**
(210) 4-2023-08007
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15
(591) Đen, xám.
(731) GIGADEVICE SEMICONDUCTOR INC. (CN)
Building No.8, IC Park, No.9 Fenghao East Road, Haidian, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm máy tính có thể tải về; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị đế xử lý dừ liệu; chất bán dẫn; vi mạch bán dẫn; mạch tích hợp; mô-đun mạch tích hợp; linh kiện bán dẫn [điện tử]; bảng mạch in; cảm biến; vi mạch đa xử lý; vi mạch [mạch tích hợp]; khối vi điều khiển; thiết bị đế ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ánh; bảng mạch; bộ điều khiển có thế lập trình được; bộ vi xử lý.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; hỗ trợ quản lý kinh doanh; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu khoa học; thiết kế hệ thống máy tính; lập trình máy tính; phân tích hệ thống máy tính; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ mã hóa dữ liệu; thiết kế và phát triển phần sụn máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; khôi phục dữ liệu máy tính; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa; tư vấn công nghệ máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ xử lý chất bán dẫn; thiết kế mạch tích hợp; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; nâng cấp và bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử.

---

(111) **4-0509552**
(210) 4-2023-08009
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DR. HYDIA

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(731) LÊ THỊ THƯƠNG HUYỀN (VN)
Số 50, đường Nguyễn Du, tổ 10, phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; tinh dầu; dầu gội.

Nhóm 05: Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; dược phẩm, thuốc đông y; thuốc y học cổ truyền; sản phẩm hóa dược.

Nhóm 41: Tổ chức hội nghị; tổ chức, triển khai các hội nghị chuyên đề; dịch vụ dạy nghề thẩm mỹ, làm đẹp; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo); đào tạo lại nghề thẩm mỹ, làm đẹp; giảng dạy.

---

(111) **4-0509553**
(210) 4-2023-08011
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Xihos

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TAPHARCO (VN)
354/47/12/48 quốc lộ 1A, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc xịt họng; chế phẩm xịt họng dùng trong y tế; dung dịch xịt họng dùng trong y tế.

---

(111) **4-0509554**
(210) 4-2023-08013
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.3.1; 2.5.3; 25.12.1
(591) Nâu nhạt, hồng, trắng, đen, xám, vàng, đỏ.
(731) NGÔ NGỌC NGÀ (VN)
380/83/5 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống cho nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(111) **4-0509555**
(210) 4-2023-08014
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Cam, trắng.
(731) PHẠM DUY THẮNG (VN)
Thôn 4, xã Du Lễ, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Máy uốn tóc; máy duỗi tóc.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy hấp dầu cho tóc; máy kích nhiệt cho tóc.

---

(111) **4-0509556**
(210) 4-2023-08015
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.4.3; 26.11.8
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN THÁI KHANG (VN)
121/13 Tân Cảng, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (nhà trọ, khách sạn).

---

(111) **4-0509557**
(210) 4-2023-10175
(181) 23/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 23/03/2023

(531) 25.7.6; 25.7.7; 26.1.6; 26.2.7
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN VÀ QUẢN LÝ ĐIỂM ĐẾN OUTBOX (VN)
251/5 Trần Hưng Đạo, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn điều hành kinh doanh, tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thăm dò dư luận.

---

(111) **4-0509558**
(210) 4-2023-10178
(181) 23/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MEN-BIO

(151) 17/10/2024
(220) 23/03/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHẤT NHẤT (VN)
Số 3 ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm dược dùng cho da; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ dược phẩm, dược chất, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, cao dán dùng cho mục đích y tế, dung dịch vệ sinh cá nhân chứa thuốc, bao cao su, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bút thử thai, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, ca phê, ca cao, sữa và các sản phẩm từ sữa, dầu ăn thực vật, xúc xích, bơ, gia vị.

---

(111) **4-0509559**
(210) 4-2023-10179
(181) 23/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MENBIO

(151) 17/10/2024
(220) 23/03/2023
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHẤT NHẤT (VN)
Số 3 ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm dược dùng cho da; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ dược phẩm, dược chất, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược dùng cho da, kem có chứa thuốc dùng để làm mềm và mịn da, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, cao dán dùng cho mục đích y tế, dung dịch vệ sinh cá nhân chứa thuốc, bao cao su, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bút thử thai, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, ca cao, sữa và các sản phẩm từ sữa, dầu ăn thực vật, xúc xích, bơ, gia vị.

---

(111) **4-0509560**
(210) 4-2023-10283
(181) 23/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

AVERY

(151) 17/10/2024
(220) 23/03/2023
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ GLASSY (VN)
21 Hoa Sứ, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính thời trang; kính áp tròng (lens cận thị); kính râm đeo mắt; thấu kính đeo mắt; hộp đựng kính mắt.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm kính áp tròng (lens cận thị), kính râm đeo mắt thấu kính đeo mắt, kính râm áp tròng, gọng kính cho kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt, đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, nữ trang), đồng hồ, mắt kính.

---

(111) **4-0509561**
(210) 4-2023-10288
(181) 23/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

klowie

(151) 17/10/2024
(220) 23/03/2023

(531) 1.15.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRANG KA (VN)
Số 57 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mặt nạ dưỡng da; hoá mỹ phẩm.

---

(111) **4-0509562**
(210) 4-2022-24870
(181) 24/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 24/06/2022

(531) 1.15.15; 5.3.20; 5.7.8; 5.7.19; 26.4.2
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(111) **4-0509563**
(210) 4-2022-24871
(181) 24/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 24/06/2022

(531) 1.15.15; 2.3.1; 5.3.20; 25.5.2; 26.1.1
(591) Xanh da trời, vàng, nâu, trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(111) **4-0509564**
(210) 4-2022-24880
(181) 24/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 24/06/2022

(531) 2.3.1; 5.7.3; 5.7.21; 5.7.22; 8.3.1
(591) Vàng, xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(111) **4-0509565**
(210) 4-2022-24881
(181) 24/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 24/06/2022

(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.20; 5.5.20; 8.3.1; 8.7.1
(591) Vàng, xanh tím than, nâu, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(111) **4-0509566**
(210) 4-2023-08019
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(591) Trắng, vàng, cam, nâu đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH POSI (VN)
273B Lê Văn Lương, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509567**
(210) 4-2023-08020
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, cam đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH POSI (VN)
273B Lê Văn Lương, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 35: Mua bán cà phê; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(111) **4-0509568**
(210) 4-2023-08025
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(531) 1.5.3
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THỦ ĐÔ II (VN)
Số 49, Phùng Hưng, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; đầu tư bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(111) **4-0509569**
(210) 4-2023-08031
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ModaBag

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(731) BAODING LIAOXU IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
Wuyi Road, Baigou Baoding, Hebei Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; vali có bánh xe; vali du lịch; túi dết; túi.

---

(111) **4-0509570**
(210) 4-2023-08042
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18
(591) Xanh lá cây.
(731) TRẦN VĂN TƯNG (VN)
238 ấp Hưng Quới 1, xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ phục vụ cung cấp cà phê bằng xe bán cà phê di động.

---

(111) **4-0509571**
(210) 4-2023-08044
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ORGANIC PHARMA (VN)
14A đường số 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ cỏ hại cây trồng, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, chế phẩm diệt côn trùng; thuốc thủy sản.

---

(111) **4-0509572**
(210) 4-2023-08045
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TRAICATHAI

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ORGANIC PHARMA (VN)
14A đường số 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ cỏ hại cây trồng, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, chế phẩm diệt côn trùng; thuốc thủy sản.

---

(111) **4-0509573**
(210) 4-2023-08046
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(531) 5.11.11; 26.1.1; 26.4.2; 26.11.3
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ORGANIC PHARMA (VN)
14A đường số 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, chế phẩm để diệt ấu trùng, chất diệt nấm, thuốc thủy sản, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng, đất trồng trọt, hạt giống.

---

(111) **4-0509574**
(210) 4-2023-08047
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HUUCOVANG

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ORGANIC PHARMA (VN)
14A đường số 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

---

(111) **4-0509575**
(210) 4-2023-08053
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tu Hoa Palace

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LEADVISORS CAPITAL (VN)
Tầng 2, TTTM Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; cho thuê nhà, bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; trường đào tạo [giáo dục]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khu nghỉ dưỡng; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(111) **4-0509576**
(210) 4-2023-08054
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Từ Hoa Palace

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LEADVISORS CAPITAL (VN)
Tầng 2, TTTM Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; cho thuê nhà, bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; trường đào tạo [giáo dục]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khu nghỉ dưỡng; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(111) **4-0509577**
(210) 4-2023-10534
(181) 24/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

THẮNG MINH VINH

(151) 17/10/2024
(220) 24/03/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TMV VIỆT NAM (VN)
Xóm 9, thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Hạt đậu tương đã chế biến; hạt đậu đỏ đã chế biến; hạt đậu xanh đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; thịt; trứng; cá đã chế biến; gia cầm, không còn sống; sữa; mỡ ăn.

---

(111) **4-0509578**
(210) 4-2023-10657
(181) 24/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Mini Queen

(151) 17/10/2024
(220) 24/03/2023

(531) 24.9.1
(591) Hồng.
(731) SUN WEI LIANG (TW)
No. 150, Ln. 413, Sec. 2, Fenggang Rd., Zhubei City, Hsinchu County 302, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: quần áo, mũ nón, quần áo lót, quần áo ngủ, quần áo bơi, giày, dải đeo quần, bít tất ngắn cổ, áo choàng ngoài, phụ kiện của quần áo cụ thể là miếng dán ngực.

---

(111) **4-0509579**
(210) 4-2023-10850
(181) 27/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BLACKORP

(151) 17/10/2024
(220) 27/03/2023

(731) NGUYỄN TRỌNG TÍN (VN)
226/6 Nguyễn Văn Đậu, khu phố 2, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; áo thun ngắn tay; áo khoác ngoài; váy.

---

(111) **4-0509580**
(210) 4-2023-10935
(181) 27/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

littlebeans

(151) 17/10/2024
(220) 27/03/2023

(531) 5.9.19; 25.3.1; 26.1.2
(731) HOÀNG THỊ HỒNG UYÊN (VN)
Tổ 4A, khu 2 Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ xuất bản sách và tạp chí điện tử trực tuyến trên internet; thông tin giáo dục; tổ chức các cuộc thi [giáo dục]; cung cấp video (học liệu) trực tuyến, không tải xuống được.

---

(111) **4-0509581**
(210) 4-2022-27948
(181) 14/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SAPIO

(151) 17/10/2024
(220) 14/07/2022

(731) TRẦN THÀNH TRUNG (VN)
Vinhomes Park, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cở sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; cà phê hạt rang; cà phê bột.

Nhóm 35: Kinh doanh chuỗi siêu thị các mặt hàng như: trà, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê nhân tạo, cà phê chưa rang, cà phê hạt rang, cà phê bột, thịt, cá, gia cầm, trái cây, rau (đã được bảo quản), đồ gia vị, bột, gạo, động vật sống, rau và quả tươi, nấm tươi, nước ngọt, rượu, bia, bánh, kẹo; kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ các mặt hàng như: trà, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê nhân tạo, cà phê chưa rang, cà phê hạt rang, cà phê bột, thịt, cá, gia cầm, trái cây, rau (đã được bảo quản), đồ gia vị, bột, gạo, động vật sống, rau và quả tươi, nấm tươi, nước ngọt, rượu, bia, bánh, kẹo; tư vấn quản trị doanh nghiệp; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ marketing; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; buôn bán các sản phẩm: trà, cà phê chưa rang, cà phê hạt rang, cà phê bột.

Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách; đại lý du lịch; điều hành tour du lịch; tổ chức tour du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; khu nghỉ dưỡng (resort).

---

(111) **4-0509582**
(210) 4-2023-06388
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 2.9.1; 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 26.4.18

(731) NGUYỄN THỊ NỀN (VN)
Thôn Vĩnh Thế, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví tiền; ô (dù).

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); áo váy; khăn quàng cổ (khăn choàng cổ); đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0509583**
(210) 4-2023-06389
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 01/03/2023

(731) NGUYỄN THỊ NỀN (VN)
Thôn Vĩnh Thế, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví tiền; ô (dù).

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); áo váy; khăn quàng cổ (khăn choàng cổ); đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0509584**
(210) 4-2023-06419
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SELTA (VN)
Lô A2-CN5 cụm công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống vệ sinh; vòi hoa sen (thiết bị vệ sinh); bồn cầu (thiết bị vệ sinh); vòi xịt nước trong nhà vệ sinh; chậu rửa mặt trong nhà vệ sinh (thiết bị vệ sinh); bồn tắm (thiết bị vệ sinh); thiết bị dùng cho bồn tắm; chậu sứ rửa mặt (thiết bị vệ sinh); thiết bị vệ sinh bằng sứ; thiết bị sấy khô dùng cho nhà vệ sinh; bình nước nóng (thiết bị cung cấp nước nóng); bồn rửa bát; vòi nước (thiết bị vệ sinh); chậu tiểu nam (thiết bị vệ sinh).

Nhóm 35: Buôn bán các sản phẩm: thiết bị và hệ thống vệ sinh, vòi hoa sen (thiết bị vệ sinh), bồn cầu (thiết bị vệ sinh), vòi xịt nước trong nhà vệ sinh, chậu rửa mặt trong nhà vệ sinh (thiết bị vệ sinh), bồn tắm (thiết bị vệ sinh), thiết bị dùng cho bồn tắm, chậu sứ rửa mặt (thiết bị vệ sinh), thiết bị vệ sinh bằng sứ, thiết bị sấy khô dùng cho nhà vệ sinh, bình nước nóng (thiết bị cung cấp nước nóng), bồn rửa bát, vòi nước (thiết bị vệ sinh), chậu tiểu nam (thiết bị vệ sinh).

---

(111) **4-0509585**
(210) 4-2023-06476
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 26.2.1; 26.2.3; 26.11.8
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VẬT LIỆU XÂY DỰNG MINH TUẤN (VN)
Số 13 phố Đông Tác, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; vòi nước; van nước; bồn rửa dùng trong nhà tắm và bếp; bồn tắm; hệ thống tắm hơi; phụ kiện nhà tắm [phụ kiện bồn tắm]; thiết bị sưởi dùng trong nhà tắm; bình nước nóng cho nhà tắm và bếp; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp từ; máy hút mùi dùng trong nhà bếp; thiết bị lọc nước.

---

(111) **4-0509586**
(210) 4-2023-06503
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DHL LAUNDRY

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DHL LAUNDRY (VN)
Thôn Khương Mỹ, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Giặt khô; làm sạch quần áo; tẩy uế; dịch vụ đồ vải; dịch vụ giặt là; giặt; giặt đồ vải.

---

(111) **4-0509587**
(210) 4-2023-06506
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 3.4.4; 6.1.2; 26.1.2
(591) Đen, xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH MA VĂN TẤN (VN)
Thôn Cooc, xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 29: Thịt trâu (đã qua chế biến); thịt (đã được bảo quản).

---

(111) **4-0509588**
(210) 4-2023-06509
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.16; 25.7.25
(731) SWANSON HEALTH PRODUCTS, INCORPORATED (US)
4075 40th Ave. sw, Fargo, North Dakota 58104, USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng.

---

(111) **4-0509589**
(210) 4-2023-06519
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

idobi

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(591) Cam.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG DUNG (VN)
Đội 8, thôn Tri Lai, xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da và đồ giả da; túi du lịch, ba lô.

Nhóm 20: Bàn ghế trẻ em; bàn học trẻ em chống gù (không vì mục đích y tế); tủ trưng bày [đồ đạc]; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ gỗ mỹ thuật; cũi trẻ em.

Nhóm 22: Lều (trại); vải bạt; vải nhựa (vải dầu); bao đựng; vật liệu để đệm (lót) và nhồi (trừ cao su hoặc chất dẻo).

Nhóm 28: Đồ chơi xếp hình; đồ chơi câu cá; đồ chơi nấu ăn; bảng vẽ trẻ em (đồ chơi); cầu trượt trẻ em (đồ chơi); đồ chơi bác sĩ.

---

(111) **4-0509590**
(210) 4-2023-06522
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Cofuho

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 26.11.3; 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh nước biển, xanh ngọc, xanh lam.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG DUNG (VN)
Đội 8, thôn Tri Lai, xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất, đồ đạc dùng trong gia đình: kệ nhà tắm, kệ để hoa; kệ (giá) úp bát đũa; giá treo quần áo; khung tranh ảnh treo tường; hộp đựng quần áo bằng nhựa dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển.

Nhóm 21: Vật dụng gia dụng như: giàn phơi quần áo; sào phơi quần áo; hộp đựng đũa; móc phơi quần áo; hộp đựng mỹ phẩm (rỗng) [được thiết kế thích hợp để đựng mỹ phẩm).

Nhóm 22: Lều (trại); vải bạt; vải nhựa (vải dầu); bao đựng; vật liệu để đệm (lót) và nhồi (trừ cao su hoặc chất dẻo).

Nhóm 35: Mua bán: bàn, ghế, giường, tủ, chăn, tranh, gối, đệm, giấy dán tường, ốp tường, cửa sổ, khung cửa, vòi sen, bồn cầu, bồn rửa mặt, khăn, gạch.

---

(111) **4-0509591**
(210) 4-2023-08137
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DAPALINEX

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509592**
(210) 4-2023-08188
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Lamivy
organic bakery

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023

(531) 5.3.20; 5.7.3; 25.1.25
(591) Trắng, nâu đen, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH LAMIVY - ORGANIC BAKERY AND MORE (VN)
Số 29c, ngách 285/149, phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh kẹo; bánh ngọt; bánh nướng; bánh pizza; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(111) **4-0509593**
(210) 4-2023-08403
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NGŨ CUNG
THE PENTATONIC

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023

(531) 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Đen, ghi, trắng, nâu
(731) TRẦN THẮNG (VN)
Số 5A ngõ 152 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu (trang phục).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua, bán) các loại hàng hóa tiêu dùng cụ thể là: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu (trang phục), đồ lưu niệm; mua bán nhạc cụ, văn hóa phẩm âm nhạc, các sản phẩm âm nhạc online.

Nhóm 41: Dịch vụ ban nhạc; dịch vụ sáng tác nghệ thuật; dịch vụ tổ chức sự kiện văn hóa nghệ thuật, hoạt động nghệ thuật biểu diễn; dịch vụ karaoke.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(111) **4-0509594**
(210) 4-2023-09393
(181) 17/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ORKUN

(151) 17/10/2024
(220) 17/03/2023

(731) NGUYỄN KHẮC TÙNG (VN)
B2-02 Mỹ Khánh 1 khu phố 4, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Thạch trái cây không phải là bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau củ quả đã qua chế biến.

---

(111) **4-0509595**
(210) 4-2023-09401
(181) 17/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

IGOLF

(151) 17/10/2024
(220) 17/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN MOON (VN)
Số 210, phố Trung Kính, phường Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính; ứng dụng điện thoại di động, có thể tải về; phần mềm điện thoại di động cung cấp thông tin về các sân đánh gôn, có thể tải về.

Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày thể thao; mũ (nón); thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục).

Nhóm 28: Các dụng cụ dùng để chơi gôn gồm: gậy đánh gôn, bóng gôn, găng tay chơi gôn, túi đựng vật dụng đánh gôn, dụng cụ đánh dấu điểm phát gôn, vật dụng bọc gây chơi gôn (chuyên dụng).

---

(111) **4-0509596**
(210) 4-2023-09413
(181) 17/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

樂嘉隆
YUE JIA LONG

(151) 17/10/2024
(220) 17/03/2023

(731) HỘ KINH DOANH LÊ HỒNG HẢI (VN)
Tại nhà cụm 2, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0509597**
(210) 4-2023-09423
(181) 17/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

XƯỞNG MAY
LINH THÙY

(151) 17/10/2024
(220) 17/03/2023
(531) 9.7.1; 24.15.7; 26.11.12
(731) NGUYỄN THỊ THÙY LINH (VN)
Số 56 phố Tôn Đức Thắng, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đô đội đầu; áo dài; áo vét (vest); khăn choàng.

---

(111) **4-0509598**
(210) 4-2023-09501
(181) 20/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HẢI SẢN
LƯU DŨNG

(151) 17/10/2024
(220) 20/03/2023
(531) 1.15.23; 1.15.24; 3.9.16
(591) Cam đậm, cam nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH KIỀU VĂN DŨNG (VN)
Khu 4, thị trấn Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Hải sản đông lạnh; tôm, không còn sống; tôm hùm, không còn sống; động vật có vỏ cứng, không còn sống; cá hồi, không còn sống; cá, được bảo quản.

Nhóm 31: Động vật sống; động vật giáp xác [sống]; tôm nước ngọt [sống]; con trai [còn sống]; cá hồi còn sống; tôm hùm [còn sống].

Nhóm 35: Mua bán hải sản đông lạnh, tôm không còn sống, tôm hùm không còn sống, động vật có vỏ cứng không còn sống, cá hồi không còn sống, cá, được bảo quản; mua bán hải sản tươi, động vật sống, động vật giáp xác sống, cá còn sống, tôm còn sống, động vật có vỏ cứng còn sống.

---

(111) **4-0509599**
(210) 4-2023-10293
(181) 23/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HARD MOUNTAIN DEW

(151) 17/10/2024
(220) 23/03/2023
(731) PEPSICO, INC. (US)
700 Anderson Hill Road, Purchase, New York 10577, United States of America
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống có cồn trên cơ sở mạch nha được làm bằng cách chế ủ, được gia thêm hương vị, và có bản chất là bia.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn để làm đồ uống.

---

(111) **4-0509600**
(210) 4-2023-10294
(181) 23/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HARD MTN DEW

(151) 17/10/2024
(220) 23/03/2023

(731) PEPSICO, INC. (US)
700 Anderson Hill Road, Purchase, New York 10577, United States of America

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống có cồn trên cơ sở mạch nha được làm bằng cách chế ủ, được gia thêm hương vị, và có bản chất là bia.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn để làm đồ uống.

---

(111) **4-0509601**
(210) 4-2023-08103
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIXAC

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(731) BASF AGRO B.V. ARNHEM (NL), ZWEIGNIEDERLASSUNG FREIENBACH (CH)
Huobstrasse 3, Pfaffikon SZ, Switzerland

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ và chống sâu bọ gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chất diệt loài gây hại.

---

(111) **4-0509602**
(210) 4-2023-08138
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PERKIDOPA

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509603**
(210) 4-2023-08102
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 10/03/2023

(531) 4.3.3; 5.7.3; 5.13.4; 13.1.5; 20.7.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh dươngnhạt, xanh tím than, xanh lá cây, trắng, vàng, đỏ, đỏ cam.
(731) TRƯỜNG TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HÀ LONG (VN)
Số 11/300, đường Nguyễn Minh Trường, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Giáo dục đào tạo: dịch vụ giáo dục đào tạo, giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

---

(111) **4-0509604**
(210) 4-2023-08139
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KASIMOX

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509605**
(210) 4-2023-08140
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BECADOX

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509606**
(210) 4-2023-08141
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

XTOOL

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023

(731) MAKEBLOCK CO., LTD (CN)
4th Floor, Building C3, Nanshan iPark, No. 1001 Xueyuan Avenue, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy in 3D; máy khắc trổ (máy chạm trổ); máy cắt; vỏ máy (bộ phận của máy móc); nắp đậy máy (bộ phận của máy móc); máy khắc laze mang đi được; vật dụng để kẹp đỡ cho dụng cụ của máy móc; máy in; máy móc, cụ thể là máy ép truyền nhiệt dùng điện; bàn chuyên dụng dùng cho máy móc; máy thổi.

---

(111) **4-0509607**
(210) 4-2023-08144
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023

(531) 5.5.4; 5.5.19; 5.5.22; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỆT ĐỨC TÂM (VN)
số nhà 9 ngõ 159 phố Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 26: Dây chun (dùng cho trang phục quần áo).

---

(111) **4-0509608**
(210) 4-2023-08152
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Chonvitins

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(111) **4-0509609**
(210) 4-2023-08153
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Prinzado

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH
(VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(111) **4-0509610**
(210) 4-2023-08166
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

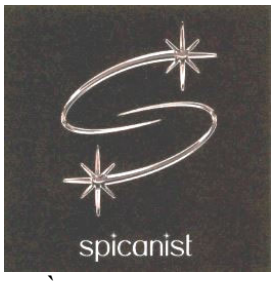

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023

(531) 1.1.3; 1.1.12; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.22; 26.4.18; 26.11.12

(591) Đen, hồng.

(731) LƯU THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Tdp Hạnh Phúc, phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); phụ kiện thời trang (cà-vạt); thắt lưng quần áo (trang phục).

---

(111) **4-0509611**
(210) 4-2023-08169
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023

(531) 5.7.3; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.10; 26.4.18

(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, xanh.

(731) ĐÀO VIỆT HUY (VN)
Số 12 ngách 175 ngõ Thịnh Quang, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng từ than hoạt tính.

---

(111) **4-0509612**
(210) 4-2023-08170
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LASARA

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023
(731) ĐÀO VIỆT HUY (VN)
Số 12 ngách 175 ngõ Thịnh Quang, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng từ than hoạt tính.

---

(111) **4-0509613**
(210) 4-2023-08177
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VINH TÍN LAW FIRM

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.4.1; 26.4.11; 26.7.25
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN (VN)
Số 70 đường Trần Quang Diệu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn pháp luật; dịch vụ tham gia tố tụng; dịch vụ đại diện ngoài tố tụng (đại diện theo ủy quyền); dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ hòa giải.

---

(111) **4-0509614**
(210) 4-2023-08179
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

XD THUY CONG

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023
(531) 26.5.1; 26.5.2; 26.5.3; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, xanh than, xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TRUNG NAM (VN)
Số 108a, ngõ 54 đường Ngọc Hồi, tổ 17, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; xây dựng dưới nước.

---

(111) **4-0509615**
(210) 4-2023-08180
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Mr Sun

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023
(731) CÔNG TY TNHH PHÚ THÁI SƠN (VN)
Thôn Đông, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt; nước khoáng (đồ uống).

---

(111) **4-0509616**
(210) 4-2023-08183
(181) 13/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HADANEST

(151) 17/10/2024
(220) 13/03/2023
(731) CÔNG TY TNHH PHÚ THÁI SƠN (VN)
Thôn Đông, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt; nước khoáng (đồ uống); nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn).

---

(111) **4-0509617**
(210) 4-2023-08964
(181) 16/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CRYSTAL PIECES

(151) 17/10/2024
(220) 16/03/2023
(531) 17.2.2
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) PHAN ĐÌNH DŨNG (VN)
Nhà số 8, ngách 60, ngõ 13 Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy tính (thiết bị ngoại vi của máy tính).

Nhóm 28: Đồ chơi và phụ kiện của đồ chơi; đồ chơi mô phỏng nhân vật; búp bê (đồ chơi trẻ em).

---

(111) **4-0509618**
(210) 4-2023-11028
(181) 28/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

WASHUP

(151) 17/10/2024
(220) 28/03/2023
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI DUY CƯỜNG (VN)
125-127 đường số 10, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối xe ô tô các loại và các sản phẩm đồ nội thất và phụ tùng xe ô tô: đèn độ xe ô tô, cửa hít xe hơi, thảm trải sàn xe ô tô, thảm taplo, nệm hơi ô tô, bạt phủ xe, vỏ bọc tay lái xe ô tô, ốp trang trí ô tô, bọc ghế xe, đồ trang trí trên xe, camera hành trình, màn hình ô tô, gương xe, lốp xe, bơm hơi, còi xe, săm xe, tấm che nắng, dung dịch dưỡng bóng cho xe ô tô, thẻ nhớ dùng cho camera hành trình và màn hình, thiết bị định vị dùng cho ô tô, thiết bị âm thanh cho ô tô, thiết bị chiếu sáng cho xe cộ, khung gầm xe cộ.

---

(111) **4-0509619**
(210) 4-2023-11125
(181) 28/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 28/03/2023

(531) 1.3.1; 5.5.20; 5.5.21; 19.1.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THANH KIM LONG (VN)
51 Đoàn Như Hài, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; chất làm lạnh.

Nhóm 04: Ga lạnh.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán: chất làm lạnh, ga lạnh, hóa chất dùng trong công nghiệp.

---

(111) **4-0509620**
(210) 4-2023-11588
(181) 30/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HEROGEN

(151) 17/10/2024
(220) 30/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ISOPHARMA (VN)
Số nhà 38, ngõ 156, phố Hồng Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần tã hoặc tã lót làm bằng giấy hoặc xenluloza dùng một lần cho trẻ em; quần tã hoặc tã lót dùng cho người không tự chủ được, bằng giấy hoặc xenluloza; tấm lót dùng cho người không tự chủ được; khăn ướt dùng để lau mặt hoặc tay trẻ sơ sinh (khăn lau khử khuẩn).

---

(111) **4-0509621**
(210) 4-2023-05294
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

A-SHA
Air dried never fried

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) A-SHA REPUBLIC INC. (TW)
6F., No.68, Sec. 5, Zhongxiao e. Rd., Xinyi Dist., Taipei City 11065, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; mì ăn liền được đóng gói; mỳ Ý (pasta); đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; bún bò; mì.

Nhóm 43: Quán bún bò; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin.

---

(111) **4-0509622**
(210) 4-2023-05295
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

阿舍食堂
a-sha.com

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) A-SHA REPUBLIC INC. (TW)
6F., No.68, Sec. 5, Zhongxiao e. Rd., Xinyi dist., Taipei city 11065, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; mì ăn liền được đóng gói; mỳ Ý (pasta); đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; bún bò; mì sợi.

Nhóm 43: Quán bún bò; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin.

---

(111) **4-0509623**
(210) 4-2023-05297
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

A-Sha

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) A-SHA REPUBLIC INC. (TW)
6F., No.68, Sec. 5, Zhongxiao e. Rd., Xinyi dist., Taipei city 11065, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; mì ăn liền được đóng gói; mỳ Ý (pasta); đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; bún bò; mì sợi.

Nhóm 43: Quán bún bò; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin.

---

(111) **4-0509624**
(210) 4-2023-05298
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

阿舍乾麵

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) A-SHA REPUBLIC INC. (TW)
6F., No.68, Sec. 5, Zhongxiao e. Rd., Xinyi dist., Taipei city 11065, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; mì ăn liền được đóng gói; mỳ Ý (pasta); đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; bún bò; mì sợi.

Nhóm 43: Quán bún bò; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin.

---

(111) **4-0509625**
(210) 4-2023-07051
(181) 06/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

3S
TRUNG TÂM 3S
SÁNG TẠO - SẴN SÀNG - SẺ CHIA

(151) 17/10/2024
(220) 06/03/2023

(531) 9.7.22
(591) Vàng cam, xanh lá cây, xanh lục, xám.
(731) ĐỖ THỊ HOA (VN)
Số 228, thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 41: Đào tạo kỹ năng cá nhân; đào tạo kỹ năng tự học tập cho trẻ em và học sinh sinh viên; đào tạo kỹ năng kỷ luật cá nhân cho trẻ em; đào tạo kỹ năng sống; đào tạo diễn thuyết hùng biện trước công chúng (PR); đào tạo kỹ năng quản trị thời gian, tiền bạc cho cá nhân.

---

(111) **4-0509626**
(210) 4-2023-07106
(181) 06/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Hustle

(151) 17/10/2024
(220) 06/03/2023

(531) 26.11.1
(731) NGUYỄN VĂN LONG (VN)
Số 45 ngõ 181 đường Yên Lãng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối (không bao gồm vận chuyển), quảng cáo nhằm mục đích bán hàng và thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo, giày (dép), mũ (nón), quần áo, giày (dép), mũ (nón), balo, túi xách, cặp xách.

---

(111) **4-0509627**
(210) 4-2023-07162
(181) 06/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

RareSys

(151) 17/10/2024
(220) 06/03/2023

(731) MAI YONGBIAO (CN)
Room 3304, No.1 Huiwen 1st Street, Liwan District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chất rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng; chế phẩm để giặt.

---

(111) **4-0509628**
(210) 4-2023-07179
(181) 06/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 06/03/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, xanh, trắng, xám.

(731) 1. ĐẶNG QUỐC BẢO (VN)
Số nhà 04 ngõ 142 (tổ 6) phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN KHÁNH HÙNG (VN)
Số 2 - M1, phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và tư vấn giáo dục huấn luyện thể thao cho các độ tuổi (trẻ em và người lớn); tư vấn định hướng nghề nghiệp trong lĩnh vực thể thao; câu lạc bộ thể thao; tổ chức thi đấu thể thao; dịch vụ tổ chức sự kiện về văn hóa, thể thao, nghệ thuật và giải trí.

---

(111) **4-0509629**
(210) 4-2023-07195
(181) 06/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NodeCrisis

(151) 17/10/2024
(220) 06/03/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NODE (VN)
111 Nguyễn Thượng Hiền, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; marketing mục tiêu; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

---

(111) **4-0509630**
(210) 4-2023-07196
(181) 06/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NodeKol

(151) 17/10/2024
(220) 06/03/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NODE (VN)
111 Nguyễn Thượng Hiền, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; marketing mục tiêu; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

---

(111) **4-0509631**
(210) 4-2023-07198
(181) 06/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

AZChef

(151) 17/10/2024
(220) 06/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT CHEF (VN)
Số nhà 34, ngõ 19, đường Hàm Nghi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nước lẩu đóng gói (được chiết xuất từ xương, thịt, rau, củ, quả dùng để nấu lẩu); nước dùng đóng gói dùng để nấu lẩu/canh (được chiết xuất từ xương, thịt, rau, củ, quả); thực phẩm được chế biến từ thịt cá hải sản; thịt đã chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; gia vị dùng cho lẩu; gói gia vị chế biến sẵn dùng cho lẩu; nước xốt dùng để chấm (gia vị); sa tế; bột mù tạt (gia vị).

Nhóm 35: Mua bán nước lẩu đóng gói (được chiết xuất từ xương, thịt, rau, củ, quả dùng đê nâu lau), nước dùng đóng gói (được chiết xuất từ xương, thịt, rau, củ, quả dùng để nấu lẩu/canh), thực phẩm được chế biến từ thịt cá hải sản, thịt đã chế biến, gia vị, gia vị dùng cho lẩu, gói gia vị chế biến sẵn dùng cho lẩu, nước xốt dùng để chấm (gia vị), sa tế, bột mù tạt (gia vị), rau củ quả chưa chế biến, rau củ quả chế biến, nấm ăn, hạt đỗ, hạt đậu, hạt vừng, hạt điều, hạt lạc, hạt hạnh nhân.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng phục vụ; nhà hàng ăn uống; quán cà phê tự phục vụ.

---

(111) **4-0509632**
(210) 4-2023-07199
(181) 06/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

INTERMEC

(151) 17/10/2024
(220) 06/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA QUỐC TẾ INTERMEC (VN)
Số 14 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng về công nghệ chuẩn đoán hình ảnh; dịch vụ đào tạo về công nghệ xét nghiệm y tế dùng cho mục đích chẩn đoán hoặc điều trị; dịch vụ đào tạo về công nghệ phẫu thuật chỉnh hình thẩm mỹ, vật lý trị liệu; tổ chức hội thảo hội nghị cho mục đích đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và chuyển giao công nghệ chuẩn đoán hình ảnh cho mục đích chữa bệnh (y tế); dịch vụ nghiên cứu và chuyển giao công nghệ xét nghiệm y tế; dịch vụ nghiên cứu và chuyển giao công nghệ phẫu thuật chỉnh hình thẩm mỹ, vật lý trị liệu; dịch vụ nghiên cứu và chuyên giao công nghệ y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đa khoa (dịch vụ bệnh viện); dịch vụ phẫu thuật chỉnh hình; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ chuẩn đoán hình ảnh: dịch vụ xét nghiệm y tế dùng cho mục đích chân doán hoặc điều trị; dịch vụ khám chữa bệnh bằng sử dụng ứng dụng công nghệ tế bào gốc.

---

(111) **4-0509633**
(210) 4-2023-07233
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SONSAM

(151) 17/10/2024
(220) 07/03/2023

(731) LÊ HỮU SƠN (VN)
Nhà A5, ngõ 699 Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thảo dược; cao sâm, cao đông trùng hạ thảo, tất cả dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng chiết xuất từ nấm linh chi.

Nhóm 29: Sâm đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm); sâm, được bảo quản, dùng làm thực phẩm; đông trùng hạ thảo sấy khô (dùng làm thực phẩm); nấm linh chi sấy khô, dùng làm thực phẩm.

Nhóm 31: Sâm tươi; đông trùng hạ thảo tươi; nấm linh chi tươi; thảo mộc tươi.

Nhóm 33: Rượu sâm (không dùng cho mục đích y tế); rượu đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế); rượu nấm linh chi (không dùng cho mục đích y tế); rượu; rượu ngâm (không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0509634**
(210) 4-2023-07262
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/03/2023
(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh than, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AZ STEEL THĂNG LONG (VN)
Lô A10, khu 2,5 ha, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa nước bằng inox; bồn chứa nước bằng kim loại.

Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: bồn inox, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng kim loại.

---

(111) **4-0509635**
(210) 4-2023-07263
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/03/2023
(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh than, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AZ STEEL THĂNG LONG (VN)
Lô A10, khu 2,5 ha, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa nước bằng inox; bồn chứa nước bằng kim loại.

Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: bồn inox, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng kim loại.

---

(111) **4-0509636**
(210) 4-2023-07264
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/03/2023
(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh than, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AZ STEEL THĂNG LONG (VN)
Lô A10, khu 2,5 ha, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa nước bằng inox; bồn chứa nước bằng kim loại.

Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: bồn inox, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng kim loại.

---

(111) **4-0509637**
(210) 4-2023-07265
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/03/2023

(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh than, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AZ STEEL THĂNG LONG (VN)
Lô A10, khu 2,5 ha, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa nước bằng inox; bồn chứa nước bằng kim loại.

Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: bồn inox, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng kim loại.

---

(111) **4-0509638**
(210) 4-2023-07268
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SIMPO

(151) 17/10/2024
(220) 07/03/2023

(731) NGUYỄN DƯƠNG TIẾN (VN)
Tổ 29, ấp Mỹ Trung, xã Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0509639**
(210) 4-2023-07310
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/03/2023

(531) 1.15.15; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.4; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh dương, đen, trắng.
(731) BÙI HOÀNG DƯƠNG (VN)
Khóm Đông Thuận, phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu hấp xả tóc; dầu dưỡng tóc; thuốc nhuộm tóc; thuốc uốn tóc; thuốc duỗi tóc.

---

(111) **4-0509640**
(210) 4-2023-07311
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SELTAPE

(151) 17/10/2024
(220) 07/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH TM & SX BỒN NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)
Thôn La Ngoại, xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Bồn nước inox; đồ chứa đựng bằng kim loại (dùng để lưu kho, vận chuyển); bình chứa bằng kim loại dùng cho nhiên liệu lỏng; đồ chứa axit bằng kim loại.

Nhóm 11: Bệ xí vệ sinh; chậu rửa inốc (gắn cố định); máy nước nóng năng lượng mặt trời; bình nước nóng cho nhà tắm; máy lọc nước; vòi hoa sen.

Nhóm 20: Bồn nhựa chứa nước; vòi không bằng kim loại dùng cho thùng phuy, thùng tô nô; van ống dẫn nước bằng chất dẻo; thùng không bằng kim loại.

---

(111) **4-0509641**
(210) 4-2023-05146
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KOOTU

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn Râu, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 12: Xe điện; xe đạp; các linh kiện, phụ tùng xe đạp; phương tiện giao thông trên bộ (xe máy, ô tô).

---

(111) **4-0509642**
(210) 4-2023-05148
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

THUOCTA

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.13.1; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh dương, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TNBC (VN)
Số L27 - L28, đường số 27, khu đô thị mới Hưng Phú, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ IP NGỌC ANH. (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thuốc (dùng cho người).

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại cửa hàng thuốc.

---

(111) **4-0509643**
(210) 4-2023-05149
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023
(531) 5.11.13
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) ĐẶNG ĐÌNH QUÝ (VN)
Xã Liên Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Măng khô; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 31: Măng tươi; rau tươi; củ tươi.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: măng tươi, măng khô, rau tươi, rau củ quả đã chế biến.

---

(111) **4-0509644**
(210) 4-2023-05150
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023
(531) 5.11.13
(731) ĐẶNG ĐÌNH QUÝ (VN)
Xã Liên Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: măng tươi, măng khô, rau tươi, rau củ quả đã chế biến.

---

(111) **4-0509645**
(210) 4-2023-05284
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023
(531) 3.1.8; 3.1.24; 4.5.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Hồng, trắng, xanh dương.
(731) TRẦN THANH TÙNG (VN)
7 Mạc Thiên Tích, KP3, phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu: sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón).

---

(111) **4-0509646**
(210) 4-2023-05285
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.15.7; 24.15.21; 26.1.6; 26.15.15
(591) Đỏ, cam, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DK ENTERTAINMENT MEDIA (VN)
129 đường D1, KDC Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện về giải trí, văn hóa và thể thao; dịch vụ tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức các chương trình biểu diễn văn hóa giáo dục.

---

(111) **4-0509647**
(210) 4-2023-05286
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 1.15.23
(591) Xanh dương, đen.
(731) PHAN MINH KHÔI (VN)
R18.12 Richmond, 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính; phần mềm ứng dụng di động; thiết bị viễn thông như thiết bị truyền phát; thiết bị truyền dẫn tín hiệu mạng viễn thông; thiết bị xử lý dữ liệu như bộ nổi; nhật ký điện tử.

Nhóm 35: Đại lý thông tin thương mại; quảng cáo; dịch vụ tư vấn hỗ trợ quản lý kinh doanh; mua bán: phần mềm máy vi tính, phần mềm ứng dụng di động, thiết bị viễn thông như thiết bị truyền phát, thiết bị truyền dẫn tín hiệu mạng viễn thông; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

---

(111) **4-0509648**
(210) 4-2023-05287
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

OSAKO

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG NA (VN)
26 đường 3A, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy ép hoa quả; máy đánh trứng; máy xay thịt [vận hành bằng điện]; máy xay đa năng [vận hành bằng điện]; máy hút bụi.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; nồi áp suất điện; nồi nấu đa năng điện; bếp điện hồng ngoại; bếp điện từ; bếp ga; bếp nướng điện; nồi lẩu điện; lò nướng điện; lò vi sóng; nồi chiên không dầu; quạt điện; quạt sạc; đèn sưởi ấm; máy lọc nước; máy lọc không khí; máy hút mùi.

Nhóm 21: Bộ xoong nồi của nhà bếp (không dùng điện); đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nấu nướng không dùng điện.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối (không bao gồm vận chuyển), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: máy xay sinh tố, máy ép hoa quả, máy đánh trứng, máy xay thịt, máy xay đa năng, nồi cơm điện, nồi áp suất điện, nồi nấu đa năng điện, bếp điện hồng ngoại, bếp điện từ, bếp ga, bếp nướng điện, nồi lẩu điện, lò nướng điện, lò vi sóng, nồi chiên không dầu, quạt điện, quạt sạc, đèn sưởi ấm, bàn là (ủi) điện, máy lọc nước, máy lọc không khí, máy hút bụi, máy hút mùi, bộ xoong nồi của nhà bếp, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ nấu nướng không dùng điện.

---

(111) **4-0509649**
(210) 4-2023-05288
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BÉO BẢNH BAO

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) ĐẶNG VINH DUYÊN (VN)
159/240B Phó Cơ Điều, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các loại: balo, túi xách, vali, hàng may sẵn, hàng da và giả da, quần áo, giày dép, mũ (nón), tất (vớ), mắt kính, phụ kiện thời trang, đồng hồ, vòng đeo tay (trang sức), thắt lưng.

---

(111) **4-0509650**
(210) 4-2023-05289
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 9.5.7; 9.5.15; 24.15.1; 24.15.13
(591) Xanh dương, tím, cam, xám, trắng, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH LONG HƯNG ĐẠT VIỆT NAM (VN)
11 Nguyễn Thị Kiệp, tổ 12, ấp Xóm Mới, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Khoá bằng kim loại cho túi xách; khóa cài bằng kim loại thường [đồ ngũ kim].

---

(111) **4-0509651**
(210) 4-2023-05292
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

yibul

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CHANG MIN PARK (KR)
30, Sinjuk 3-gil, Yongnam-myeon, Tongyeong-si, Gyeongsangnam-do, Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu Trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 24: Mền bông; tấm phủ giường; khăn phủ giường; chăn lông vũ; tấm phủ cho mền bông.

---

(111) **4-0509652**
(210) 4-2023-05299
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) A-SHA REPUBLIC INC. (TW)
6F., No.68, Sec. 5, Zhongxiao e. Rd., Xinyi dist., Taipei city 11065, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; mì ăn liền được đóng gói; mỳ Ý (pasta); đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; bún bò; mì sợi.

Nhóm 43: Quán bún bò; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin.

---

(111) **4-0509653**
(210) 4-2023-05300
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DREAM TREND

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) LIN, PO-CHUAN (TW)
No. 17, Hantai St., Lingya Dist., Kaohsiung City 802, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; thiết bị phun hơi nước vào mặt [tắm hơi]; đèn xoắn; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí]; ấm đun nước, dùng điện; đèn sấy móng tay.

Nhóm 26: Cái kẹp để uốn xoăn tóc; vật dụng uốn tóc, dùng điện và không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay; đồ trang trí dùng cho tóc; ghim cài tóc; lưới bao tóc; giấy dùng để uốn tóc.

---

(111) **4-0509654**
(210) 4-2023-05302
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Hi-Q

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) N.V. NUTRICIA (NL)
Eerste Stationsstraat 186, 2712 HM Zoetermeer, The Netherlands

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng cho mục đích y tế đặc biệt; thực phẩm và chất ăn kiêng phù hợp với mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; thực phẩm cho người có bệnh tật/tàn tật; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho em bé có nhu cầu dinh dưỡng đặc biệt; sữa không có nguồn gốc động vật và trên cơ sở thực vật dành cho em bé, cụ thể là sữa làm từ thực vật, rau củ, ngũ cốc, hạt cây lương thực, hạt quả hạch, hạt khô, đậu và trái cây; sản phẩm dinh dưỡng để sử dụng với mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; ngũ cốc cho trẻ sơ sinh; chế phẩm vitamin dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng dành cho phụ nữ có thai, đang tiết sữa và cho con bú (dùng cho mục đích y tế); sữa ăn kiêng dành cho phụ nữ có thai, đang tiết sữa và cho con bú (dùng cho mục đích y tế); chất xơ ăn kiêng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ đạm đậu nành; thức uống bổ sung protein [thực phẩm chức năng]; thanh năng lượng dùng làm thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho con người.

Nhóm 29: Sản phẩm thay thế sữa; sữa bột, trừ loại dùng cho em bé.

---

(111) **4-0509655**
(210) 4-2023-05304
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

INKERSI

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) SNDWAY LASER TECHNOLOGY (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
Room 903, Building G, Hualian Panorama City, Block 27, Dalang Community, Xin'an Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy đo khoảng cách (bằng laser); máy đo lường dùng laser; dụng cụ đo khoảng cách cho chơi gôn; nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị đo độ dày; thiết bị đo độ dày bằng sóng siêu âm; máy kiểm tra độ cứng kim loại; máy dò khí gas; máy đo mức âm thanh; kính viễn vọng; thiết bị định vị dây cáp.

---

(111) **4-0509656**
(210) 4-2023-05606
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

소림마라
SORIMMARA

(151) 17/10/2024
(220) 24/02/2023

(731) GCCOMPANY GLOBAL CO., LTD (KR)
2nd floor(Yeoksam-dong), 24, Bongeunsa-ro 2-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; mì cốc; mì ramen; bánh kẹo; thực phẩm làm từ ngũ cốc; trà (chè); xốt [gia vị]; cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống được cung cấp bởi nhà hàng nhượng quyền; dịch vụ quán rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống có dịch vụ giao hàng tại nhà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán cà phê nhượng quyền; dịch vụ nhà hàng đồ ăn nhanh; dịch vụ quầy rượu.

---

(111) **4-0509657**
(210) 4-2023-05627
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Nasano

(151) 17/10/2024
(220) 24/02/2023

(531) 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH YÊN LAM (VN)
29 đường số 14, khu phố 3, tổ 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví đựng tiền; túi đeo chéo; ba lô; vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; tất vớ; mũ món; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu các sản phẩm túi xách, ví đựng tiền, túi đeo chéo, ba lô, vali, quần áo, giày dép, tất vớ, mũ nón, thắt lưng (trang phục).

---

(111) **4-0509658**
(210) 4-2023-05628
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

XPRO

(151) 17/10/2024
(220) 24/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV XUẤT NHẬP KHẨU LÊ NGUYÊN PRO (VN)
21 Trần Văn Giàu, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng trong thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe đạp, xe máy.

---

(111) **4-0509659**
(210) 4-2023-05629
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Yến Tổ Như

(151) 17/10/2024
(220) 24/02/2023

(531) 3.7.20; 3.7.21

(591) Vàng đồng, xám, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ KIM HỒNG (VN)
Thôn Phú Thọ, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Tổ yến, tổ chim ăn được; yến sào tinh chế; yến sào đã qua chế biến; yến sào đã qua sơ chế; thực phẩm làm từ yến như: chè yến, yến chưng đường phèn.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không chứa cồn); nước yến sào có đường (đồ uống); nước yến sào không có đường (đồ uống); nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát).

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử tổ yến, tổ chim ăn được, yến sào tinh chế, yến sào đã qua chế biến, yến sào đã qua sơ chế, thực phẩm làm từ yến như: chè yến, yến chưng đường phèn, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không chứa cồn), nước yến sào có đường (đồ uống), nước yến sào không có đường (đồ uống), nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát).

---

(111) **4-0509660**
(210) 4-2023-05636
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SAKIOVN

(151) 17/10/2024
(220) 24/02/2023

(531) 1.15.15; 24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SAKIO VIỆT NAM (VN)
Đội 4 Dương Tảo, xã Vân Tảo, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước uống; bình lọc nước uống; thiết bị làm sạch nước; thiết bị phân phối nước; hệ thống và thiết bị làm lạnh; bộ lọc nước uống.

---

(111) **4-0509661**
(210) 4-2020-31879
(181) 10/08/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

inCake BAKERY

(151) 17/10/2024
(220) 10/08/2020

(531) 2.9.1; 5.7.16; 9.7.19
(591) Nâu, đỏ, cam nhạt, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO THẠCH (VN)
Số 838, đường Bạch Đằng, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh quy; bánh mì; bánh sữa nhỏ; bánh ngọt; bánh gạo.

Nhóm 35: Mua bán: bánh kẹo, bánh quy, bánh mì, bánh sữa nhỏ, bánh ngọt, bánh gạo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(111) **4-0509662**
(210) 4-2021-04621
(181) 03/02/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

SONG LONG

(151) 17/10/2024
(220) 03/02/2021

(531) 2.9.1; 4.3.3; 26.11.12
(591) Đen, vàng.
(731) LÊ HÙNG VƯƠNG (VN)
Số 28/17A, đường Phan Bội Châu, khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 11: Hệ thống và máy làm nóng nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; hệ thống phân phối nước; bể chứa tạo áp lực nước; bộ lọc nước uống; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(111) **4-0509663**
(210) 4-2021-14541
(181) 16/04/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 16/04/2021
(531) 20.7.1; 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ SEM (VN)
Số 137 Trương Vĩnh Ký, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giáo dục thể chất; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(111) **4-0509664**
(210) 4-2022-15739
(181) 29/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

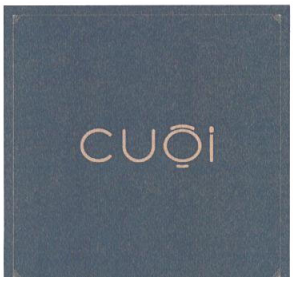

(151) 17/10/2024
(220) 29/04/2022
(591) Xanh đậm, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH CUỘI SPIRIT (VN)
108/26 Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Nhẫn [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; hoa tai; hộp đựng đồ trang sức.

---

(111) **4-0509665**
(210) 4-2022-17656
(181) 16/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 16/05/2022
(531) 26.1.1
(731) TRẦN VĂN QUÍ EM (VN)
G24 khu biệt thự Thủ Đức Garden Homes, 27 đường số 3, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; áo sơ mi; váy; bộ quần áo; áo váy; dép; giày.

---

(111) **4-0509666**
(210) 4-2022-18612
(181) 20/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SAMBA

(151) 17/10/2024
(220) 20/05/2022

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23
(731) HỒ XUÂN TÙNG (VN)
72 đường số 4, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ví; túi xách; balo.

---

(111) **4-0509667**
(210) 4-2022-34967
(181) 25/08/2032
(300) 00003818143 09/08/2022 GB
(450) 25/11/2024 440
(540)

ROYAL ENFIELD HUNTER

(151) 17/10/2024
(220) 25/08/2022

(731) EICHER MOTORS LIMITED (IN)
3rd Floor, Select Citywalk, A-3 District Centre, Saket 110017, New Delhi, India
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe mô tô; xe tay ga; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe có động cơ hai bánh; xe máy điện; xe mô tô điện; xe tay ga chạy điện; xe máy có bàn đạp có động cơ chạy bằng điện; xe có động cơ hai bánh chạy bằng điện; các bộ phận và phụ kiện cho các sản phẩm nêu trên.

---

(111) **4-0509668**
(210) 4-2023-06385
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ATLANTECH

(151) 17/10/2024
(220) 01/03/2023

(591) Đỏ, trắng.
(731) TRẦN THU THỦY (VN)
Thôn Yên Bệ, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo mức nước (đồng hồ đo nước); thiết bị báo mức nước; thiết bị đo mức nước; bộ chỉ thị báo mức nước.

Nhóm 35: Mua bán phân phối, xuất nhập khẩu: xăng dầu, ga, đồng hồ đo mức nước (đồng hồ nước), thiết bị báo mức nước, thiết bị đo mức nước, bộ chỉ báo mức nước van nước vòi nước.

---

(111) **4-0509669**
(210) 4-2023-06386
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

EUROMET

(151) 17/10/2024
(220) 01/03/2023

(591) Đỏ, trắng.

(731) TRẦN THU THỦY (VN)
Thôn Yên Bệ, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo mức nước (đồng hồ đo nước); thiết bị báo mức nước; thiết bị đo mức nước; bộ chỉ thị báo mức nước.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: xăng dầu, ga, đồng hồ đo mức nước (đồng hồ nước), thiết bị báo mức nước, thiết bị đo mức nước, bộ chỉ báo mức nước, van nước, vòi nước.

---

(111) **4-0509670**
(210) 4-2023-06671
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GAIA

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MẦM NGỌC (VN)
952 Nguyễn Trãi, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 17: Màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; màng phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; ống mềm tưới nước; ống phun nước bằng vải bạt.

Nhóm 21: Đồ dùng làm vườn như: bầu ươm nhựa dùng để trồng cây; chậu nhựa trồng cây; khay nhựa trồng cây.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, đại lý bán lẻ các sản phẩm: màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói, màng phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp, ống mềm tưới nước, ống phun nước bằng vải bạt, đồ dùng làm vườn như bầu ươm nhựa dùng để trồng cây, chậu nhựa trồng cây, khay nhựa trồng cây.

---

(111) **4-0509671**
(210) 4-2023-06672
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JUTONULTRA

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) NGUYỄN HỮU HỢI (VN)
17/15A đường Liên Khu 2-10, khu phố 10, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng và các sản phẩm thuộc nhóm này như: bột trét tường; xi măng; bột bả trát tường; gạch ngói nung; đá ốp lát; vữa dùng cho xây dựng.

---

(111) **4-0509672**
(210) 4-2023-06846
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Goldenfir

(151) 17/10/2024
(220) 03/03/2023

(731) HU XIUYU (CN)
No.3, Huwu Village, Shachang Village committee, Xiaojiang Town, Pubei county, Guangxi Province, 535099 China
(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Ổ cứng điện tử SSD; ổ cứng máy tính; thẻ nhớ SD; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; đĩa từ; thiết bị lưu trữ dữ liệu (usb).

---

(111) **4-0509673**
(210) 4-2023-06847
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 03/03/2023

(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.2; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đen, nâu.
(731) VŨ THU TRANG (VN)
Phòng 1407, tòa nhà HUD3, 121-123 Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ khu du lịch sinh thái cho mục đích nghỉ dưỡng [dịch vụ lưu trú].

---

(111) **4-0509674**
(210) 4-2023-06859
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 03/03/2023

(531) 2.9.14; 2.9.15; 11.3.3
(591) Đỏ, đen, trắng, vàng.
(731) PHẠM THỊ THU HƯƠNG (VN)
Căn 603- ngôi 21 Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; hèm bia; đồ uống không có cồn; bia gừng; bia mạch nha; hèm mạch nha.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ quán cà phê; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

---

(111) **4-0509675**
(210) 4-2023-06941
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 03/03/2023
(531) 1.13.10; 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá cây, vàng, cam, trắng.
(731) PORTFOLIO CONCENTRATE SOLUTIONS UNLIMITED COMPANY (IE)
5 Eastgate Road, Eastgate Business Park, Little Island, Co. Cork,
Ireland
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)
(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ngọt; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống nước ép trái cây không cồn; nước ép trái cây; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

---

(111) **4-0509676**
(210) 4-2023-06942
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 03/03/2023
(731) PORTFOLIO CONCENTRATE SOLUTIONS UNLIMITED COMPANY (IE)
5 Eastgate Road, Eastgate Business Park, Little Island, Co. Cork,
Ireland
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)
(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ngọt; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống nước ép trái cây không cồn; nước ép trái cây; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

---

(111) **4-0509677**
(210) 4-2023-06994
(181) 06/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ANPHECON

(151) 17/10/2024
(220) 06/03/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GIA TÂM (VN)
Số 12, D5-17 cụm sản xuất làng nghề Tập Trung, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0509678**
(210) 4-2023-07008
(181) 06/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 06/03/2023
(531) 5.5.4; 5.5.21
(591) Trắng, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÀNH QUYÊN (VN)
357/27 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm dùng để vệ sinh thân thể.

Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo (đã qua chế biến dùng cho thực phẩm); tổ yến khô; chế phẩm thực vật dùng để nấu canh.

---

(111) **4-0509679**
(210) 4-2023-07010
(181) 06/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 06/03/2023
(731) CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN HÓA CHẤT WEI YI (VN)
Số 147 đường D8, khu phố 1, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; thiết bị làm lạnh không khí; bộ lọc khí [bộ phận của hộ thống gaz]; hệ thống và máy làm lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí].

---

(111) **4-0509680**
(210) 4-2023-07013
(181) 06/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 06/03/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, xanh than, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
V4-1503 khu đô thị Sunrise City, số 23 đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(111) **4-0509681**
(210) 4-2022-31595
(181) 05/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BAONEST

Amazing gift from nature

Dr Le Formular

(151) 17/10/2024
(220) 05/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC XANH - BKT (VN)
C2F, đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 29: Yến sào thành phẩm; tổ yến đã tinh chế, sơ chế và đóng hộp (dùng làm món ăn).

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không có cồn); nước yến (đồ uống không có cồn); nước giải khát có ga và không có ga.

---

(111) **4-0509682**
(210) 4-2023-05305
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LIMERENCE

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) TRẦN QUANG HIỂN (VN)
355 Mạc Đĩnh Chi, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); tất đi chân; giầy dép; mũ (nón).

---

(111) **4-0509683**
(210) 4-2023-05322
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bánh Tráng Thịt Heo
cốm việt
tinh hoa ẩm thực Việt

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 5.3.20
(591) Cam, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH CỐM VIỆT (VN)
SN 67 Hàn Thuyên, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn.

---

(111) **4-0509684**
(210) 4-2023-05327
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LÊ HÀ

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) LÊ THỊ NGÂN HÀ (VN)
Căn hộ 608-13 Lý Thường Kiệt, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH BẢN QUYỀN QUỐC TẾ (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khoá đào tạo từ xa; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(111) **4-0509685**
(210) 4-2023-05332
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 26.1.1; 26.4.7; 26.7.25

(591) Ghi đậm, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AHT TECH (VN)
Tầng 8, tòa MITEC, lô E2, KĐT mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy tính; phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm ứng dụng cho di động; thiết bị xử lý các dữ liệu; ổ đĩa CD-ROM.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về lĩnh vực công nghệ thông tin.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế trang web; tư vấn máy tính và quản trị hệ thống máy tính; dịch vụ bảo trì phần mềm máy tính; khôi phục dữ liệu máy tính; cung cấp các trang web trực tuyến theo yêu cầu của khách hàng.

---

(111) **4-0509686**
(210) 4-2023-05484
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 23/02/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18; 26.7.5

(591) Vàng, đỏ, đỏ đậm, xanh lá cây, trắng.

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng; hoá chất dùng trong công nghiệp và nông nghiệp (trừ: chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm hoá học để chống nấm mốc thuộc nhóm này.

---

(111) **4-0509687**
(210) 4-2023-06523
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(591) Xanh nước biển nhạt, hồng nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG DUNG (VN)
Đội 8, thôn Tri Lai, xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đẩy em bé.

Nhóm 20: Bàn ghế trẻ em; bàn học trẻ em chống gù (không vì mục đích y tế); Đồ đạc (giường, tủ, bàn. ghế, giá, kệ); đồ gỗ mỹ thuật; tượng gỗ; cũi trẻ em.

Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em bằng gỗ; đồ chơi xếp hình (đồ chơi trẻ em); gấu bông (đồ chơi trẻ em); xe trượt scooter đồ chơi (đồ chơi trẻ em); đồ chơi sáng tạo (đồ chơi trẻ em); đồ chơi học liệu (đồ chơi trẻ em).

Nhóm 35: Mua bán: đồ chơi trẻ em (đồ chơi nấu ăn; đồ chơi trang điểm; đồ chơi sửa chữa); đồ chơi dành cho khu vui chơi ngoài trời (cầu trượt; cầu trượt xích đu; hầm chui; nhà nhựa); thiết bị giáo dục (bàn nhựa; ghế nhựa).

---

(111) **4-0509688**
(210) 4-2023-06524
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 24.15.1; 26.4.4; 26.5.1; 26.5.18; 26.11.3; 26.11.8
(591) Tráng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CP THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM (VN)
102 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: phân bón

Nhóm 05: Chế phẩm diệt nấm; chế phẩm diệt cỏ; chế phẩm diệt khuẩn; chế phẩm diệt côn trùng và sinh vật.

Nhóm 35: Mua bán các loại: thuốc sát trùng, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, chất hấp dẫn và xua đuổi côn trùng, thuốc diệt ký sinh trùng cho động vật.

---

(111) **4-0509689**
(210) 4-2023-06525
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 25.5.25; 26.5.1
(591) Xanh coban, trắng, xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY CP THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM (VN)
102 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón

Nhóm 05: Chế phẩm diệt nấm; chế phẩm diệt cỏ; chế phẩm diệt khuẩn; chế phẩm diệt côn trùng và sinh vật.

Nhóm 35: Mua bán các loại như: thuốc sát trùng, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, chất hấp dẫn và xua đuổi côn trùng, thuốc diệt ký sinh trùng cho động vật.

---

(111) **4-0509690**
(210) 4-2023-06526
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 25.5.25; 26.5.1
(591) Xanh coban, trắng, xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY CP THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM (VN)
102 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt nấm; chế phẩm diệt cỏ; chế phẩm diệt khuẩn; chế phẩm diệt côn trùng và sinh vật.

Nhóm 35: Mua bán các loại: thuốc sát trùng, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, chất hấp dẫn và xua đuổi côn trùng, thuốc diệt ký sinh trùng cho động vật.

---

(111) **4-0509691**
(210) 4-2023-06540
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương da trời, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Y TẾ ORIMED (VN)
Nhà Số 4, ngõ 17 đường Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị, dụng cụ và đồ dùng trong y tế: kho lạnh bảo quản vắc-xin, máu, dược phẩm và mẫu phẩm; tủ âm sâu bảo quản vắc-xin, máu, dược phẩm và mẫu phẩm; tủ lạnh bảo quản vắc-xin, máu, dược phẩm và mẫu phẩm; hòm lạnh bảo quản vắc-xin, máu, dược phẩm và mẫu phẩm; phích bảo quản và vận chuyển vắc-xin, máu, dược phẩm và mẫu phẩm; hệ thống và thiết bị theo dõi, giám sát, cảnh báo nhiệt độ trong y tế; thiết bị theo dõi và ghi nhiệt độ tự động; nhiệt kế thủy ngân chuyên dụng trong bảo quản lạnh y tế; nhiệt ẩm kế điện tử (dùng cho mục đích y tế); nhiệt ẩm kế cơ (dùng cho mục đích y tế); tủ ấm sinh học; máy đo huyết áp cô tay; máy đo huyết áp tự động băp tay; máy đo nông độ oxi SpO2; máy xông khí dung; máy mát - xa; máy đo đường huyết; hộp que thử đường huyết; đai nẹp cổ, vai, lưng và chân tay.

---

(111) **4-0509692**
(210) 4-2023-06541
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DTC PHARM (VN)
Số 15 ngõ 59 phố Đại Linh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; dầu gội đầu; sữa tắm; kem đánh răng không chứa thuốc; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu.

---

(111) **4-0509693**
(210) 4-2023-06543
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023
(531) 1.15.23; 5.3.20; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ, vàng.
(731) VÕ VĂN HUỲNH TAM (VN)
Ô 6, khu B, thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám; dịch vụ phòng khám y học cổ truyền; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; cố vấn về lĩnh vực dược học.

---

(111) **4-0509694**
(210) 4-2023-06544
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

superone

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) NGUYỄN THÚY HẰNG (VN)
số 29 ngõ 447 Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy tính, có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; tai nghe choàng đầu dùng để chơi trò chơi video.

---

(111) **4-0509695**
(210) 4-2023-06554
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

L.E.A.D
CERAMICHE

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 26.11.8

(591) Đỏ, xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG TRƯỜNG THỊNH (VN)
324c Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Gạch men; gạch ốp lát; đá hoa cẩm thạch; đá hoa cương.

---

(111) **4-0509696**
(210) 4-2023-06568
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SIN

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị y tế; thiết bị, dụng cụ và đồ dùng y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị và dụng cụ thú y; đồ bảo hộ y tế.

Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; quảng cáo; marketing; nghiên cứu marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán: trang thiết bị y tế, thiết bị, dụng cụ và đồ dùng y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị và dụng cụ thú y, đồ bảo hộ y tế.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học cho mục đích y học; dịch vụ kiểm nghiệm thuốc và nguyên liệu làm thuốc; thử nghiệm lâm sàng.

---

(111) **4-0509697**
(210) 4-2023-06600
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

OmegaVie

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM INFO VIỆT NAM (VN)
Số 31, ngõ 81 phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509698**
(210) 4-2023-06644
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

URS
CA
FÉ

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 7.3.2; 25.1.25; 25.7.20; 25.7.21; 26.1.6; 26.7.25

(591) Xanh lá, nâu.

(731) PHẠM DIỆP QUỐC KHÁNH (VN)
322 lô 09 cư xá Thanh Đa, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; quán giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ).

---

(111) **4-0509699**
(210) 4-2023-06669
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

wincofood
Lactimum
GOLD+

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 2.5.1; 3.1.14; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 8.3.1; 25.5.25; 26.1.6

(591) Xanh dương, xanh lá, vàng, cam, hồng, đỏ, trắng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCOFOOD (VN)
82 đường số 13, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; pho mát; bột kem không sữa; yến sào (tổ chim ăn được).

---

(111) **4-0509700**
(210) 4-2023-06670
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MẦM NGỌC

(151) 17/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MẦM NGỌC (VN)
952 Nguyễn Trãi, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 17: Màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; màng phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; ống mềm tưới nước; ống phun nước bằng vải bạt.

Nhóm 19: Vải địa kỹ thuật không dệt; vải địa kỹ thuật dệt; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ dùng làm vườn như: bầu ươm nhựa dùng để trồng cây, chậu nhựa trồng cây, khay nhựa trồng cây.

Nhóm 31: Hạt giống; cây trồng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, đại lý bán lẻ các sản phẩm: màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói, màng phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp, ống mềm tưới nước, ống phun nước bằng vải bạt, vải địa kỹ thuật không dệt, vải địa kỹ thuật dệt, ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại, đồ dùng làm vườn như bầu ươm nhựa dùng để trồng cây, chậu nhựa trồng cây, khay nhựa trồng cây, hạt giống, cây trồng.

---

(111) **4-0509701**
(210) 4-2022-51681
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ALAS

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH LƯƠNG THỰC HƯNG LONG (VN)
Số 65 Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(111) **4-0509702**
(210) 4-2022-51688
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

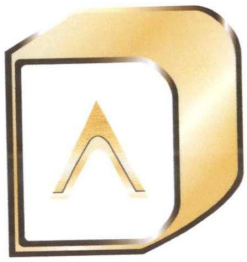

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.4; 26.15.15
(591) Vàng, vàng đồng, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANG MÁY ĐỨC ANH (VN)
Thôn Xuân La (tại nhà ông Đào Văn Tuân), xã Thanh Sơn, huyện Kiến Thuỵ, thành phố Hải Phòng.

(511) Nhóm 07: Thang máy; thiết bị nâng hạ; thiết bị vận hành thang máy; máy nâng (thang máy); đai máy nâng; đai của thang máy.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thang máy, thiết bị vận hành thang máy, máy nâng (thang máy), đai máy nâng, đai của thang máy.

---

(111) **4-0509703**
(210) 4-2022-51690
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 1.15.15; 3.7.20; 5.3.20
(591) Trắng, xanh navy.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HALIS (VN)
Số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (cho mục đích bán hàng); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: thiết bị cấp nước dùng cho mục đích vệ sinh, máy lọc không khí, chế phẩm vitamin [thực phẩm chức năng], thảo dược, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chất bổ sung dinh dưỡng, nước khoáng [đồ uống], đồ uống không cồn.

---

(111) **4-0509704**
(210) 4-2022-51691
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TENOLAM

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH RV GROUP VIỆT NAM (VN)
Số 94-96, đường Nguyễn Văn Kỉnh, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0509705**
(210) 4-2022-51784
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

nywow

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) TIANMAI SD INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
6F., No. 188, Sec. 3, Nanjing E. Rd., Zhongshan Dist., Taipei City 10488, Taiwan
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dùng để dưỡng da; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; hồ bột để giặt là.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; bán đấu giá trực tuyến; dịch vụ bán lẻ các dụng cụ làm đẹp cho con người; dịch vụ bán buôn trực tuyến mỹ phẩm, dụng cụ điện tử dùng cho mục đích mỹ phẩm và chất bổ sung dinh dưỡng; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng].

---

(111) **4-0509706**
(210) 4-2022-51785
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MIỄN DỊCH XANH
Món quà từ Đất mẹ

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.14; 24.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGUYÊN GIÁC HOLDING (VN)
Thôn Hoa Thám, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đông y; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(111) **4-0509707**
(210) 4-2022-51786
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

pal'spal

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 3.17.0; 4.5.15; 26.13.1
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ GIẢI PHÁP THƯƠNG MẠI ANYVET ASIA (VN)
12/43 Nguyễn Tuân, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Buôn bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu: thức ăn cho động vật, dầu gội cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc].

Nhóm 44: Dịch vụ thú y.

---

(111) **4-0509708**
(210) 4-2022-51851
(181) 06/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 06/12/2022

(531) 3.4.11; 4.5.15; 19.3.21; 20.1.5
(591) Trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH BUDDY VIETNAM OFFICIAL (VN)
Số nhà 42, ngõ 41 phố Đông Tác, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; dầu xả tóc.

---

(111) **4-0509709**
(210) 4-2022-51852
(181) 06/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 06/12/2022

(531) 1.15.11; 3.4.11; 3.4.24; 4.5.15; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, xanh dương, tím, hồng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH BUDDY VIETNAM OFFICIAL (VN)
Số nhà 42, ngõ 41 phố Đông Tác, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Gấu bông; gấu nhồi bông (đồ chơi trẻ em).

---

(111) **4-0509710**
(210) 4-2022-51871
(181) 06/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 06/12/2022

(531) 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TMT HOLDING (VN)
216 đường số 1, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn, uống; dịch vụ ăn uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0509711**
(210) 4-2022-51956
(181) 06/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 06/12/2022

(531) 26.4.3
(591) Xanh, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ TAM ĐIỆP (VN)
Tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN & CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; quần; áo; giày; khăn quàng cổ; mũ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thắt lưng, quần, áo, giày, khăn quàng cổ, mũ đội đầu.

---

(111) **4-0509712**
(210) 4-2022-52067
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 25.7.3; 25.7.21; 26.4.9; 26.11.8
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV KỸ THUẬT GIA KHÁNH (VN)
Số 5, ngách 52/58 đường Mỹ Đình, Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; thi công điện nước; lắp đặt hệ thống an ninh.

---

(111) **4-0509713**
(210) 4-2022-52088
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 25.1.25
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CỬA HÀNG ĐẶC SẢN MIỀN TÂY QUÊ TÔI (VN)
Số 48, đường D33, khu dân cư Hồng Loan, khu vực 5, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ cho thuê hội trường hội nghị và phòng cưới.

---

(111) **4-0509714**
(210) 4-2022-52154
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KISSO

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ BAEK JO VIỆT NAM (VN)
Số 31, tổ 32, khu 8, TT Dệt Vải CN, đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dành cho bé (bổ sung giúp ăn ngon).

---

(111) **4-0509715**
(210) 4-2022-52155
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 5.3.20; 5.5.20; 5.7.3; 5.11.2; 5.11.5; 5.13.4; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng đồng, xanh rêu, cam.

(731) BÙI THỊ THU HẰNG (VN)
52 khu phố Đông Thành, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: nấm linh chi sấy khô, nấm đông trùng hạ thảo đã chế biến, nấm bào ngư sấy khô, nấm tươi các loại, cụ thể là: nấm bào ngư, nấm linh chi, nấm đông trùng hạ thảo, phôi nấm các loại.

---

(111) **4-0509716**
(210) 4-2022-52156
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 1.1.2; 1.1.5; 1.1.10; 1.1.12; 1.11.8; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.18

(591) Vàng, vàng nhạt, xanh dương, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN BẮC (VN)
85/13/10 Nguyễn Văn Quỳ, khu phố 1, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; yến sào đã chưng cất; thạch yến.

---

(111) **4-0509717**
(210) 4-2022-52159
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DODORO

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) HỘ KINH DOANH XUÂN QUÝ (VN)
631/56 tỉnh lộ 10, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy xay đa năng chạy bằng điện; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy hút bụi chân không.

Nhóm 10: Máy massage mặt; máy hút mụn; máy xông mặt; máy rửa mặt.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; ấm siêu tốc; nồi lẩu điện; lò nướng, dùng điện, sử dụng cho mục đích gia đình; máy sấy tóc; bếp từ.

Nhóm 21: Cây lau nhà; bình giữ nhiệt các loại (bình đựng nước giữ được nhiệt độ nóng và lạnh); ly giữ nhiệt các loại (ly đựng nước giữ được nhiệt độ nóng và lạnh).

---

(111) **4-0509718**
(210) 4-2022-52165
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TidaChophyiol

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(731) NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH (VN)
75 Trần Văn Giáp, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0509719**
(210) 4-2023-02602
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHIDORI

(151) 17/10/2024
(220) 02/02/2023

(731) PHAN ANH THƯ (VN)
117, đường số 2, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM) (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm; sữa tắm; dầu gội đầu; nước hoa; thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm.

---

(111) **4-0509720**
(210) 4-2023-02603
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HAMDARD

(151) 17/10/2024
(220) 02/02/2023

(731) HAMDARD NATIONAL FOUNDATION INDIA (IN)
Hamdard Building M-38/1, Middle Circle, Connaught Place, New Delhi-110001, India

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn được; bơ tinh (bơ ghee); đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa khuấy; đậu lăng đã sơ chế; đậu đã sơ chế; hạt đậu gà đã sơ chế.

Nhóm 30: Nghệ vàng [gia vị]; gia vị; mật ong; isabgol (vỏ hạt mã đề) [gia vị]; hạt ngũ cốc đã sơ chế.

Nhóm 32: Đồ uống từ trái cây; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; si rô và chế phẩm để làm đồ uống.

---

(111) **4-0509721**
(210) 4-2022-51411
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 5.11.2; 5.11.5; 5.13.9; 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25; 26.1.1

(731) CƠ SỞ NUÔI TRỒNG VÀ CHẾ BIẾN NẤM LÂM HỒNG (VN)
Tại nhà ông/bà Kiều Thị Thu Hồng, thôn Nam Phú, xã Nam Phong, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nấm Đông trùng hạ thảo sấy khô (không dùng cho mục đích y tế); nấm đông trùng hạ thảo đã chế biến (không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0509722**
(210) 4-2022-51412
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.3.20; 6.19.9; 9.7.1; 26.11.3

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng nhạt, nâu.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HUY NHẤT (VN)
Số nhà 67, thôn Thanh Giang Trong, xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi; trái cây tươi; rau tươi; hoa tươi.

---

(111) **4-0509723**
(210) 4-2022-51413
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 26.1.2; 26.4.3; 26.7.5; 26.7.25
(591) Xanh lá cây, xanh tím than, trắng.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT THÀNH TRUNG (VN)
Đội 1, thôn Tranh Khúc, xã Duyên Hà, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh chưng.

---

(111) **4-0509724**
(210) 4-2022-51414
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.1; 5.7.6
(591) Hồng, nâu, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM NGỌC TUÂN (VN)
Số 1, ngõ 2 đường Hoàng Xà, thôn Phong Triều, xã Nam Triều, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt sen sấy khô; sen não sấy khô (phần cùi trắng của hạt sen sau khi đã bóc vỏ và sấy khô); hạt sen đã qua chế biến.

---

(111) **4-0509725**
(210) 4-2022-51415
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, vàng đậm, đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ RAU QUẢ SẠCH HUY HÙNG (VN)
Thôn Vĩnh Phệ, xã Chu Minh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi; rau tươi; trái cây tươi; hoa tươi.

---

(111) **4-0509726**
(210) 4-2022-51416
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 2.9.12; 9.7.19; 26.1.2
(591) Trắng, đen, cam, xanh nước biển.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ OANH 1993 (VN)
Thôn Dum, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Phô mai que; các sản phẩm chế biến từ thịt gà; các sản phẩm chế biến từ thịt lợn; các sản phẩm chế biến từ rau củ quả; các sản phẩm chế biến từ thịt bò; các sản phẩm chế biến từ thủy hải sản.

---

(111) **4-0509727**
(210) 4-2022-51417
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 3.6.6
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN SỬ (VN)
Thôn Thụy Ứng, xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ làm từ sừng; đồ trang trí làm từ sừng.

---

(111) **4-0509728**
(210) 4-2022-51418
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 2.1.1
(591) Nâu, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO KIÊN CÀ (VN)
Thôn Ứng Hòa, xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Trứng gà; cà gai leo đã qua sơ chế (không dùng cho mục đích y tế); cà gai leo đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0509729**
(210) 4-2022-51419
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 18.2.1; 26.2.7
(591) Vàng, nâu, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO CÔNG ĐINH (VN)
Thôn Thiết Ứng, xã Vân Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ mỹ nghệ bằng gỗ; đồ gỗ nội thất; đồ đạc bằng gỗ dùng cho văn phòng; đồ đạc bằng gỗ dùng cho gia dụng; đồ trang trí bằng gỗ; đồ thờ cúng bằng gỗ.

---

(111) **4-0509730**
(210) 4-2022-51421
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.3.13; 5.7.11; 26.1.1; 26.1.2
(591) Cam, vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẠCH ĐỨC HẬU LƯU QUANG (VN)
Thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Quả bưởi tươi; trái cây tươi.

---

(111) **4-0509731**
(210) 4-2022-51422
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 25.5.1; 26.1.2; 26.11.7
(591) Cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH DOLA VIỆT NAM (VN)
Tổ 1 thôn Ái Mỗ, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ gồ mỹ nghệ; đồ trang trí làm bằng gỗ; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ; tượng gỗ trang trí; tranh gỗ; đồ sơn mài mỹ nghệ bằng gỗ.

---

(111) **4-0509732**
(210) 4-2022-51423
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xám đậm.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THẢO DƯỢC VIỆT (VN)
Lô H2, khu đô thị 31ha, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Gừng đã qua chế biến (dùng cho mục đích thực phẩm); tỏi đã qua chế biến (dùng cho mục đích thực phẩm); tía tô đã qua chế biến (dùng cho mục đích thực phẩm); rau má đã qua chế biến (dùng cho mục đích thực phẩm); hẹ đã qua chế biến (dùng cho mục đích thực phẩm); rau củ quả đã qua chế biến.

---

(111) **4-0509733**
(210) 4-2022-51424
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 3.7.7; 3.7.24; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, vàng, xanh da trời,xanh nước biển, đen.
(731) HỘ KINH DOANH BÙI THỊ HẢI HÀ (VN)
Số nhà 29 ngõ 183 phố Sơn Lộc, phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Tranh kính điêu khắc, tranh kính, kính nghệ thuật.

---

(111) **4-0509734**
(210) 4-2022-53047
(181) 13/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 13/12/2022

(531) 2.1.8; 2.3.8; 4.5.2; 4.5.3
(731) NGUYỄN THỊ LỆ HẰNG (VN)
56/11/11 đường 27, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi giải trí tại khu du lịch sinh thái; dịch vụ tổ chức hội nghị; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; giáo dục; giải trí; các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(111) **4-0509735**
(210) 4-2022-53057
(181) 13/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 13/12/2022
(531) 18.1.21; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh cổ vịt, xanh lá, vàng đất, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MATTER VIỆT NAM (VN)
380 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Khóa điện tử; ổ cắm điện; công tắc điện; bộ xử lý [bộ xử lý trung tâm]; thiết bị cảm biến áp điện; camera giám sát.

Nhóm 37: Lắp đặt thiết bị điện dùng trong nhà thông minh; lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống các thiết bị điện tử thông minh, tự động cho nhà thông minh; sữa chữa thiết bị điện; bảo dưỡng thiết bị điện công nghiệp; bảo dưỡng thiết bị điện dân dụng.

---

(111) **4-0509736**
(210) 4-2022-53079
(181) 13/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HANMOON

(151) 17/10/2024
(220) 13/12/2022
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HANIN BABY (VN)
Số nhà 01, ngõ 47, ngách 47/4 Nguyên Hồng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Núm vú giả cho trẻ nhỏ; núm vú giả tập ăn cho bé; núm vú cho bình sữa; bình sữa cho trẻ sơ sinh; đồ gặm nướu trẻ em; vòng cho trẻ em cắn trong thời kỳ mọc răng; vòng cho trẻ em cắn trong thời kỳ mọc răng kết hợp lúc lắc cho bé; ti giả cho trẻ sơ sinh; máy hút sữa; đai hỗ trợ sản phụ dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 21: Đĩa; bát; thìa phục vụ đồ ăn; cốc uống nước cho trẻ em và các bộ phận và phụ kiện của chúng, cụ thể là cốc uống nước cho trẻ em được bán nguyên chiếc có nắp đậy không cách nhiệt; ống hút cho trẻ sơ sinh và trẻ em; đũa tập ăn cho trẻ; cốc uống nước cho trẻ sơ sinh và trẻ em; đĩa bằng; chậu tắm có thể gập lại cho bé; chổi rửa chén; khuôn bánh [không dùng điện]; chậu hoa; khuôn làm đá viên; bàn chải đánh răng; chậu rửa tay [có thể mang đi được]; rây lọc; khay trữ đông thức ăn trẻ em.

---

(111) **4-0509737**
(210) 4-2022-53091
(181) 13/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

IRISTA

(151) 17/10/2024
(220) 13/12/2022
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BB GROUP (VN)
A203 tháp The Manor, đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh của khách sạn; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; vật lý trị liệu; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh.

---

(111) **4-0509738**
(210) 4-2022-53133
(181) 13/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

baa
STUDIO

(151) 17/10/2024
(220) 13/12/2022
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO ANH ANH (VN)
Số 6, đường 22, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; tất/bít tất thấm mồ hôi.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất khẩu, nhập khẩu: quần áo, quần áo may sẵn, áo sơ mi, áo khoác, quần áo ngủ, váy, váy liền quần, tất ngắn cổ, tất dài, giày, dép, mũ, cà vạt, nơ, đầm, túi xách, ví; quảng cáo; marketing.

---

(111) **4-0509739**
(210) 4-2022-51409
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 1.3.1; 3.7.3; 5.11.13; 6.1.2; 26.2.7
(591) Xanh lá cây, ghi, xám đậm, vàng, xanh da trời nhạt, xanh than, xanh cô-ban, đỏ, hồng, nâu, cam, xanh lá mạ.
(731) HỘ KINH DOANH PHÙNG THỊ THƠ (VN)
Thôn Vật Yên, xã Vật Lại, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Gà không còn sống; thịt gà đã qua chế biến; thực phẩm chế biến từ thịt gà.

---

(111) **4-0509740**
(210) 4-2022-51410
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 21: Đũa gỗ.

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.7.3; 11.1.6
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, xanh lá cây, vàng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ PHÚ (VN)
Tại nhà ông/bà Nguyễn Thị Phú, thôn Sơn Thanh, xã Sơn Hà, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

---

(111) **4-0509741**
(210) 4-2022-51204
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HOÀNG YẾN HOA

(511) Nhóm 29: Bò khô; bò đã qua chế biến; cá bống đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; bánh kẹo đường; kẹo mềm; bánh ngọt; đường.

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(731) NGÔ THỊ THU QUYÊN (VN)
Tổ 7 Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

---

(111) **4-0509742**
(210) 4-2022-51223
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CIAOFLORA

(511) Nhóm 31: Cây và hoa tươi, cụ thể là phong lan, hoa hồng, lan hồ điệp, lan nữ hoàng.

Nhóm 39: Chuyển phát hoa.

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(591) Đen, đỏ đô.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYỂN PHÁT NHANH ĐIỆN HOA (VN)
260/4/46 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

(111) **4-0509743**
(210) 4-2022-51234
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NABETY

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(731) LÊ MINH TUẤN (VN)
Thôn 5, xã Cư Yang, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0509744**
(210) 4-2022-51355
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KTM

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH BZT USA (VN)
Lô số 01, khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Nước rửa bát; nước giặt quần áo; bột giặt; chế phẩm làm sạch; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm có nguồn gốc từ cá; nước mắm pha sẵn gia vị.

---

(111) **4-0509745**
(210) 4-2022-51356
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KTS

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH BZT USA (VN)
Lô số 01, khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Nước rửa bát; nước giặt quần áo; bột giặt; chế phẩm làm sạch; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm có nguồn gốc từ cá; nước mắm pha sẵn gia vị.

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; nước mắm (gia vị).

---

(111) **4-0509746**
(210) 4-2022-51357
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TZT

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH BZT USA (VN)
Lô số 01, khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Nước rửa bát; nước giặt quần áo; bột giặt; chế phẩm làm sạch; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm có nguồn gốc từ cá; nước mắm pha sẵn gia vị.

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; nước mắm (gia vị).

---

(111) **4-0509747**
(210) 4-2022-51361
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.4; 3.7.14; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, nâu đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN TRUNG (VN)
Thôn Tam Mỹ, xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Giò làm từ thịt đà điểu; thịt; các sản phẩm làm từ thịt đã qua chế biến; thịt đà điểu.

---

(111) **4-0509748**
(210) 4-2022-51362
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 18.3.5; 26.1.1

(591) Xanh tím than đậm, nâu, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH HUYỀN THĂNG (VN)
Số nhà 259 đường Vạn Xuân, thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; thịt giăm bông; lạp xưởng; nem chua; nem chua rán; thực phẩm đã chế biến từ thịt.

---

(111) **4-0509749**
(210) 4-2022-51363
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 26.4.3; 26.5.1
(591) Đỏ, vàng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THANH TÂM (VN)
Đội 7, thôn Vĩnh Trung, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng đồng; đồ đồng thiếc [tác phẩm nghệ thuật]; tranh bằng đồng; câu đối bằng đồng; đồ thờ cúng bằng đồng, đồ trang trí bằng đồng.

---

(111) **4-0509750**
(210) 4-2022-51364
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Hồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGỌC LONG (VN)
Thôn 2, xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến; gà ủ muối; chân giò ủ muối; thịt lợn ủ muối.

---

(111) **4-0509751**
(210) 4-2022-51365
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 3.13.4; 3.13.24
(591) Vàng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG HƯỜNG (VN)
Thôn Quyết Tiến, xã Vân Côn, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(111) **4-0509752**
(210) 4-2022-51367
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 5.3.14; 8.5.3
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HƯNG THỊNH (VN)
Thôn Dum, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt: giò, chả; thực phẩm chế biến từ thịt động vật; thực phẩm chế biến từ thịt gia cầm.

---

(111) **4-0509753**
(210) 4-2022-51425
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 3.13.6; 3.13.24
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THỦ CÔNG MỸ NGHỆ ĐÔNG NAM Á (VN)
Thôn Thụy Ứng, xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(511) Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ; đồ thủ công mỹ nghệ bằng sừng; đồ trang trí bằng gỗ và bằng sừng; đồ gỗ nội thất; đồ gỗ mĩ thuật.

---

(111) **4-0509754**
(210) 4-2022-51430
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, tím, vàng.
(731) TRẦN CÔNG VĨNH (VN)
Lô N3-B9 KQH Thủy Vân, TDP Dạ Lê, phường Thủy Vân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; vòng tay gỗ trầm hương; mã não [đồ trang sức]; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; đồ trang sức phong thủy.

---

(111) **4-0509755**
(210) 4-2022-51433
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LEROTIN OBTI

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(731) NGUYỄN HOÀNG LINH (VN)
Số nhà 48, đường Yên Vĩnh, thôn Yên Vĩnh, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0509756**
(210) 4-2022-51434
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) ĐỖ THỊ LAN ANH (VN)
Thôn Trại 1, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(111) **4-0509757**
(210) 4-2022-51435
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 2.9.14; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.20; 5.7.3; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh tím than, trắng.
(731) BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐÔNG HƯNG (VN)
Tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; chăm sóc y tế.

---

(111) **4-0509758**
(210) 4-2022-51622
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 26.1.1
(591) Xanh đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GREEN WORLD (VN)
4L đường số 5, phường Bình Hưng Hoà, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang nam nữ; quần áo may mặc; giày dép; vớ tất; mũ nón.

---

(111) **4-0509759**
(210) 4-2022-51626
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 7.3.1; 26.1.1
(591) Xanh đậm, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DIHA (VN)
81 đường Hồ Văn Cống, khu phố 4, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện về giáo dục; tổ chức sự kiện về giải trí; tổ chức sự kiện về văn hóa; tổ chức hội nghị hội thảo.

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức tiệc cưới (nghi lễ cưới); dịch vụ tư vấn và tổ chức tiệc cưới (thuộc về nghi lễ).

---

(111) **4-0509760**
(210) 4-2022-51639
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Caobaqua

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(111) **4-0509761**
(210) 4-2022-51368
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 2.3.1; 2.3.23; 25.7.20
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, vàng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH XƯỞNG CƠ KHÍ QUÂN VÂN (VN)
Đường vào xưởng chế biến rau sạch thôn Cả, xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Đồ thủ công mỹ nghệ dùng để trang trí làm từ gạo; tranh làm từ gạo.

---

(111) **4-0509762**
(210) 4-2022-51369
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.7.11; 5.7.22
(591) Cam, vàng đậm, vàng nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN ĐÀI (VN)
Thôn ứng Cử, xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Quả bưởi tươi; trái cây tươi.

---

(111) **4-0509763**
(210) 4-2022-51370
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 3.7.16; 3.7.21; 3.13.1; 3.13.6; 5.11.13; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá mạ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN TÁI (VN)
Thôn 9, xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng tre, cụ thể: chuồn chuồn tre, chim, bướm; đồ trang trí làm bằng tre; đồ thủ công mỹ nghệ bằng tre.

---

(111) **4-0509764**
(210) 4-2022-51371
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.5.16; 19.7.1; 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25
(591) Nâu, ghi, da cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN ĐỒNG (VN)
Thôn Vân Điềm, xã Vân Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ; đồ gỗ mỹ thuật; đồ trang trí làm từ gỗ; tác phẩm nghệ thuật làm từ gỗ; tượng gỗ; đồ thờ cúng bằng gỗ.

---

(111) **4-0509765**
(210) 4-2022-51372
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 3.7.3; 3.7.19; 8.7.11; 26.1.1
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, đỏ, cam, vàng, trắng, ghi.
(731) CƠ SỞ CHĂN NUÔI NGUYỄN HÒA THUẬN (VN)
Thôn Vĩnh Hạ, xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Trứng gia cầm; trứng gà.

---

(111) **4-0509766**
(210) 4-2022-51373
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 2.9.1; 3.7.3; 3.7.24; 8.7.11
(591) Vàng, cam, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ ĐÔ PHÁT (VN)
Thôn Nhật Tiến, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Trứng gia cầm; trứng gà.

---

(111) **4-0509767**
(210) 4-2022-51374
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 31: Quả bưởi tươi; trái cây tươi.

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.7.11
(591) Hồng, xanh lá cây, vàng, nâu, đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ CÂY ĂN QUẢ BÌNH MINH (VN)
Cao Xá, xã Dũng Tiến, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

---

(111) **4-0509768**
(210) 4-2022-51378
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi.

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.9.24
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, tím, cam đậm, cam nhạt, trắng.
(731) HKD NGHIÊM THỊ HƯỜNG 1981 (VN)
Thôn Kim Quy, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

---

(111) **4-0509769**
(210) 4-2022-51379
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt: xúc xích, lạp xưởng, giò, chả; thực phẩm chế biến từ thịt động vật và thịt gia cầm.

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 8.5.3
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, cam, nâu, trắng, ghi.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HỮU ĐẠT (VN)
Thôn Tri Lễ, xã Tân Ước, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

---

(111) **4-0509770**
(210) 4-2022-51380
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.7.3; 11.1.6; 11.3.7
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ DANH CHÍ (VN)
Thôn Minh Hòa 1, xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bún khô; miến khô; hủ tiếu khô; phở khô; bỏng gạo; mì ống.

---

(111) **4-0509771**
(210) 4-2022-51381
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 1.15.23; 8.5.3
(591) Xanh lá cây, hồng, vàng nhạt, cam, nâu, đỏ, trắng.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT GIÒ CHẢ THÀNH QUẾ
(VN)
Số 17 Hoàng Diệu, phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Giò; chả; thực phẩm chế biến từ thịt động vật và thịt gia cầm.

---

(111) **4-0509772**
(210) 4-2022-51382
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 1.15.14; 1.15.15
(591) Đỏ, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TUẤN CƯỜNG (VN)
Thôn 7, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước tinh khiết [đồ uống]; đồ uống không có cồn.

---

(111) **4-0509773**
(210) 4-2022-51383
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, cam nâu, nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG QUỐC VIỆT (VN)
Thôn La Phẩm, xã Tản Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất; đồ đạc bằng gỗ; đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gỗ; bàn thờ gỗ.

---

(111) **4-0509774**
(210) 4-2022-51384
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 5.3.11; 5.3.14
(591) Đỏ, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGÔ VĂN THẮNG (VN)
Thôn Đồng Xung, xã Đồng Tân, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(511) Nhóm 29: Giò; chả; thịt động vật đã qua chế biến; thịt gia cầm đã qua chế biến.

---

(111) **4-0509775**
(210) 4-2022-51386
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VƯƠNG SỸ THÀNH (VN)
Xóm Quý, thôn 3, xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ quả tươi; rau cỏ tươi; hoa tươi có thể ăn được.

---

(111) **4-0509776**
(210) 4-2022-51388
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.11.13
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÂY VIỆT (VN)
Xóm Hạ, thôn Phú Vinh, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ làm từ mây, tre đan; đồ trang trí làm từ mây, tre đan.

---

(111) **4-0509777**
(210) 4-2022-52996
(181) 13/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NHÀ THUỐC PHƯỢNG

(151) 17/10/2024
(220) 13/12/2022

(731) NGUYỄN THỊ PHƯỢNG (VN)
Số 45 Quốc Tử Giám, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm; mua bán mỹ phẩm; mua bán thực phẩm chức năng; mua bán thiết bị và dụng cụ y tế; xuất nhập khẩu dược phẩm; quảng cáo mỹ phẩm.

---

(111) **4-0509778**
(210) 4-2022-53002
(181) 13/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

POSVINA

(151) 17/10/2024
(220) 13/12/2022

(731) TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP (VN)
91 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Tôn mạ kẽm; tôn mạ màu; tôn mạ nhôm; tôn mạ nhôm kẽm dưới dạng cuộn và tấm.

---

(111) **4-0509779**
(210) 4-2022-53043
(181) 13/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 13/12/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.3.8; 2.3.16; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CP TM GOLDCOLOR PAINT VIỆT NAM (VN)
Số nhà 10, ngõ 94, tổ 13, đường Thượng Thanh, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn tường.

---

(111) **4-0509780**
(210) 4-2022-53046
(181) 13/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 13/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20
(591) Xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SONG CÁT (VN)
15 Huỳnh Thúc Kháng, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; kinh doanh lữ hành nội địa; kinh doanh lữ hành quốc tế; đại lý bán vé (bao gồm vé máy bay, vé tàu thủy, vé xe lửa); vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá].

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(111) **4-0509781**
(210) 4-2021-50177
(181) 16/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

NÀNG THƠ

(151) 17/10/2024
(220) 16/12/2021

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NỮ HOÀNG SẮC ĐẸP (VN)
Phòng 10, tầng lửng, cao ốc Đại Thanh Bình, số 911-913-915-917, Nguyễn Trãi, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem tắm trắng (mỹ phẩm); kem rửa mặt (mỹ phẩm); kem bôi mặt (mỹ phẩm); nước hoa (mỹ phẩm); mặt nạ dưỡng da (mỹ phẩm); dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; dầu gội đầu; sữa tắm; thuốc nhuộm tóc; kem hấp dầu tóc.

---

(111) **4-0509782**
(210) 4-2022-15818
(181) 29/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 29/04/2022

(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá cây, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ROVI HOLDINGS (VN)
Số 4 Hát Giang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị định vị toàn cầu; thiết bị kiểm tra/giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; công cụ giám sát [chương trình máy tính].

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn quản lý nhân sự; mua bán kinh doanh thiết bị và linh kiện viễn thông, camera quan sát, thiết bị an ninh, thiết bị chống trộm, các loại vật tư thiết bị về phòng cháy, chữa cháy, trang thiết bị bảo hộ lao động, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác, đèn và bộ đèn điện, dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp, vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế, công cụ điều khiển bằng máy vi tính, thiết bị định vị, thiết bị điện tử hộp đèn.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn về bảo hiểm; tư vấn tài chính; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ xây dựng.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; nghiên cứu và thiết kế liên quan đến công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ; nghiên cứu công nghệ.

Nhóm 43: Chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi].

---

(111) **4-0509783**
(210) 4-2022-19110
(181) 24/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AVAYA SPACES

(151) 17/10/2024
(220) 24/05/2022

(731) AVAYA LLC (US)
350 Mt. kemble Avenue, Morristown, New Jersey 07960, United States of America

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 09: Phần mềm cung cấp khả năng tiến hành hội nghị video điện toán đám mây, cụ thể là video, âm thanh, cộng tác dữ liệu và trò chuyện qua văn bản; phần mềm cung cấp môi trường giao tiếp và cộng tác liên tục thông qua việc cho phép người dùng giao tiếp ở cả chế độ thời gian thực và chế độ không đồng bộ, với một hoặc nhiều người dùng khác, qua văn bản, giọng nói và/hoặc video; phần mềm cung cấp kho lưu trữ theo ngữ cảnh của các tạo tác giao tiếp cho phép người dùng xem lại các thông tin liên lạc trước đó được người tham gia sắp xếp hoặc lựa chọn, chủ đề, ngày/giờ và các thông số khác; phần mềm cung cấp các công cụ lập trình và giao diện để kết nối các dịch vụ truyền thông với các ứng dụng kinh doanh cung cấp các kết nối mở, có thể định cấu hình của các giải pháp và khả năng điện toán đám mây cũng như các giải pháp và khả năng tại chỗ.

Nhóm 42: Nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm sử dụng trong các ứng dụng điện thoại và nhắn tin; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm cho môi trường liên lạc và cộng tác liên tục thông qua việc cho phép người dùng giao tiếp ở cả chế độ thời gian thực và chế độ không đồng bộ, với một hoặc nhiều người dùng khác, qua văn bản, giọng nói và/hoặc video; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm cung cấp kho lưu trữ theo ngữ cảnh của các tạo tác giao tiếp cho phép người dùng xem lại các thông tin liên lạc trước đó được người tham gia sắp xếp hoặc lựa chọn, chủ đề, ngày/giờ và các thông số khác; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm cung cấp các công cụ lập trình và giao diện để kết nối các dịch vụ truyền thông với các ứng dụng kinh doanh cung cấp các kết nối mở, có thể định cấu hình của các giải pháp và khả năng điện toán đám mây cũng như các giải pháp và khả năng tại chỗ.

---

(111) **4-0509784**
(210) 4-2022-26596
(181) 06/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

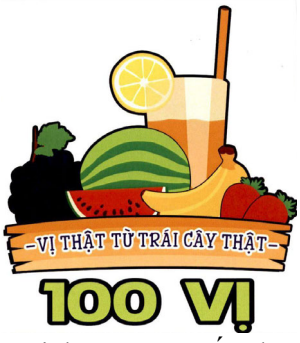

(151) 17/10/2024
(220) 06/07/2022

(531) 5.7.24; 11.3.3; 25.1.6

(591) Vàng đất, vàng chanh, vàng cam, vàng kem, xanh đen, trắng, nâu, xanh lục, xanh lá mạ, đỏ, đen.

(731) NGUYỄN VĂN PHƯỚC (VN)
154 Hồng Hà, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0509785**
(210) 4-2022-27204
(181) 08/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 08/07/2022

(531) 2.9.20; 25.12.1; 26.1.1
(731) NGUYỄN THỊ THU HOA (VN)
Phố Ba Mỏ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; sữa; trứng (thuộc nhóm này); rau củ quả đã được bảo quản, chế biến; nước chấm (thuộc nhóm này).

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống được chưng cất; đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: thịt, cá (tươi và đã chế biến), sữa, trứng các loại, rau củ quả tươi và đã được bảo quản, đóng hộp, phơi khô, chế biến, các loại hạt tươi và đã được bảo quản, đóng hộp, phơi khô, chế biến, nước chấm các loại, trai, sò, ngao, tôm, cua, ốc, hến còn sống và đã chế biến, côn trùng ăn được, không còn sống, gia cầm (còn sống và không còn sống), cây trồng, động vật sống, gạo, cà phê, chè, ca cao, bánh kẹo, bún/miến/mì sợi nhỏ, nước khoáng, đồ uống không cồn, bia, nước uống có ga, đồ uống hỗn hợp không có cồn, nước ép trái cây, rượu, đồ uống có cồn [trừ bia], đồ uống được chưng cất, đồ uống hoa quả có cồn, đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo.

---

(111) **4-0509786**
(210) 4-2022-51389
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.15; 5.7.13; 5.7.23; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh da trời nhạt, xanh lá cây nhạt, trắng, đỏ gạch.
(731) CÔNG TY TNHH HẠT GIỐNG VÀ NÔNG SẢN NĂM SAO (VN)
Thôn Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Quả dưa vàng (tươi); hạt giống để trồng; rau củ quả tươi; trái cây tươi.

---

(111) **4-0509787**
(210) 4-2022-51390
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 3.9.1; 3.9.24; 8.5.15; 26.1.1
(591) Xanh nước biển, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, ghi, hồng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ VĂN LÂM (VN)
Tại nhà ông/bà Lê Văn Lâm, thôn Tầm Hạ, xã Quang Lãng, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Cá, không còn sống; cá, được bảo quản; cá, đóng hộp.

---

(111) **4-0509788**
(210) 4-2022-51391
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, da cam, trắng
(731) HỘ KINH DOANH LỢI HẢI (VN)
Thôn Minh Hòa 4, xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bún; bún khô; miến dong; mì ống; mì sợi; bánh phở.

---

(111) **4-0509789**
(210) 4-2022-51392
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH LỢI NHƯỜNG (VN)
Số nhà 18, ngõ 66, đường Sơn Đồng - Song Phương, thôn Hàn, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng gỗ; đồ trang trí làm bằng gỗ; đồ thờ cúng bằng gỗ; đồ gỗ nội thất; đồ lưu niệm làm bằng gỗ.

---

(111) **4-0509790**
(210) 4-2022-51393
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.7.11; 5.7.22; 26.2.7
(591) Vàng, vàng cam, xanh lá cây, trắng, nâu, đen.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN TIẾN LUYỆN (VN)
Thôn Lam Điền, xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Quả bưởi tươi; trái cây tươi.

---

(111) **4-0509791**
(210) 4-2022-51394
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 7.3.2; 24.1.1; 26.3.1; 26.4.7; 26.7.25; 26.11.8
(591) Nâu đậm, nâu nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH BÙI XUÂN LỢI (VN)
Tại nhà ông/bà Bùi Xuân Lợi, thôn Sơn Thanh, xã Sơn Hà, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng gỗ; đồ trang trí làm bằng gỗ; đồ gỗ mỹ thuật; tượng gỗ dùng để trang trí; tranh gỗ; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ.

---

(111) **4-0509792**
(210) 4-2022-51395
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nõn chuối.
(731) HỘ KINH DOANH MK FARM (VN)
Số 18, đường Đoàn Kết, thôn Đoàn Kết, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Rau mầm tươi; rau củ quả tươi.

---

(111) **4-0509793**
(210) 4-2022-51396
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 19.9.1; 19.9.3
(591) Đen, xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CERAMICS THANH BÌNH (VN)
Thôn 8, xã Kim Lan, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng sứ; đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng gốm; đồ trang trí làm bằng sứ; đồ trang trí làm bằng gốm.

---

(111) **4-0509794**
(210) 4-2022-51397
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 1.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 25.12.1
(591) Tím, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ BÁ CHIẾU (VN)
Thôn Kiêu Kỵ, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ thủ công mỹ nghệ mạ vàng dùng để trang trí; đồ thủ công mỹ nghệ mạ bạc, dùng để trang trí.

---

(111) **4-0509795**
(210) 4-2022-51400
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ThúYHuyHoàng.com

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH SX & TM MINH KHẢI (VN)
592, đường 868, khu 2, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán thuốc thú y.

---

(111) **4-0509796**
(210) 4-2022-52270
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

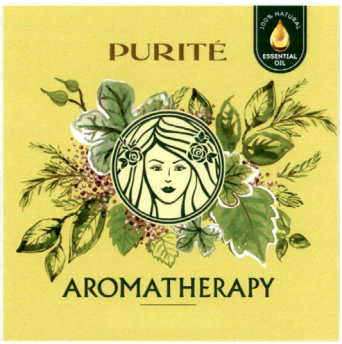

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 1.15.15; 2.3.1; 5.3.20; 5.5.19
(591) Xanh lá cây, vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN) Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để là sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509797**
(210) 4-2022-52271
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

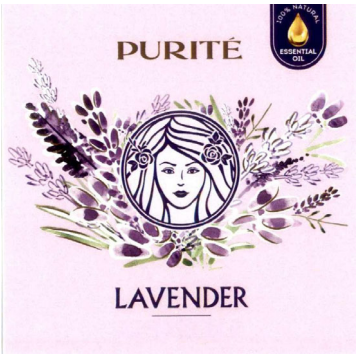

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 1.15.15; 2.3.1; 5.5.19; 5.5.23
(591) Tím, trắng, xanh lá cây, nâu, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN) Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để là sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509798**
(210) 4-2022-52277
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 1.15.15; 2.3.1; 5.3.20; 25.5.2; 26.1.1
(591) Xanh da trời, vàng, nâu, nâu vàng, trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN) Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509799**
(210) 4-2022-52278
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 1.15.15; 2.3.1; 25.5.2; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng, nâu, nâu vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509800**
(210) 4-2022-52291
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 5.7.16; 5.7.19; 26.1.2; 26.11.8
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEAUTY X (VN)
Tòa nhà Minh Long, tầng 7, số 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0509801**
(210) 4-2020-52480
(181) 14/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 14/12/2020

(531) 14.7.6; 23.1.1; 26.1.2
(591) Trắng, đỏ đô.
(731) HỘI NÔNG DÂN XÃ HÒA CHÍNH (VN)
Thôn Phụ Chính, xã Hòa Chính, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá đồ đạc, ngăn đựng đồ đạc; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; ghế dài; đồ gỗ mỹ thuật; ván cong bằng gỗ, ván thành của thùng bằng gỗ.

---

(111) **4-0509802**
(210) 4-2021-25241
(181) 23/06/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 23/06/2021

(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỊNH TÂM ĐƯỜNG (VN)
Số 16A, ngách 61, ngõ 230 Phố Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(111) **4-0509803**
(210) 4-2021-22029
(181) 01/06/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 01/06/2021

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng, hồng tía.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VTI (VN)
C22 BT6, phố Hoài Thanh, khu đô thị Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0509804**
(210) 4-2021-22253
(181) 02/06/2031
(300) 4020210106068 24/05/2021 KR
(450) 25/11/2024 440
(540)

DJ RYAN

(151) 17/10/2024
(220) 02/06/2021

(731) KAKAO CORP. (KR)
(Yeongpyeong-dong) 242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính cấp quyền truy cập vào mạng thông tin máy tính toàn cầu cho nhiều người dùng; phần mềm dùng cho giao dịch thương mại qua mạng thông tin liên lạc

toàn cầu; phần mềm dùng cho tin nhắn được ghi lại; chương trình [phần mềm] cho tin nhắn được ghi lại; phần mềm gửi tin nhắn tức thời có thể tải xuống; phần mềm máy vi tính liên quan đến chuẩn truyền dẫn dvb cho việc phát video số; phần mềm máy vi tính giúp liên lạc giữa các máy tính qua mạng cục bộ; phần mềm video tương tác; phần mềm máy vi tính giúp truyền, phát âm thanh, video, nội dung đa phương tiện; phần mềm nhắn tin trực tuyến; phần mềm máy vi tính cho liên lạc từ xa; phần mềm máy vi tính dùng cho phân phối, giám sát nội dung trên internet; phần mềm liên lạc để kết nối người dùng mạng máy tính; phần mềm viễn thông; vật ghi điện tử chứa nhạc được ghi sẵn; bản ghi video số có thể tải về.

Nhóm 38: Gửi tin nhắn; cung cấp nền tảng cho người dùng trên internet liên quan đến thông tin liên lạc di động; truyền video và âm thanh qua điện thoại di động và internet; truyền nhạc số; cung cấp dịch vụ truyền phim, nhạc, video, trò chơi và nội dung đa phương tiện theo dòng liên tục; truyền dữ liệu, âm thanh và ảnh cho dịch vụ mạng xã hội (sns); cung cấp dịch vụ nói chuyện qua ứng dụng điện thoại thông minh; truyền giọng nói qua tệp âm thanh trên điện thoại thông minh; truyền tin nhắn và ảnh qua điện thoại thông minh; truyền nội dung di động qua điện thoại di động; truyền điện tử video số và dữ liệu âm thanh qua mạng máy tính toàn cầu; truyền dữ liệu, âm thanh, video và tệp tin đa phương tiện; truyền qua kênh an toàn dữ liệu, âm thanh và ảnh; truyền điện tử âm thanh, ảnh, dữ liệu và thông tin khác; truyền phát nhạc; phát sóng qua mạng máy tính toàn cầu (netcasting); phát âm thanh, video và nội dung đa phương tiện qua internet và mạng thông tin liên lạc khác; truyền phát nội dung đa phương tiện qua internet; cấp quyền truy cập vào trang nhạc số trên internet; truyền nhạc số qua phương tiện thông tin liên lạc.

Nhóm 41: Cung cấp nhạc số, không tải xuống được, qua thiết bị di động; biểu diễn âm nhạc trực tiếp; sản xuất nhạc ghi được trong đĩa cd; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được, trong lĩnh vực âm nhạc; cung cấp thông tin liên quan đến giải trí, âm nhạc, buổi biểu diễn trực tiếp và sự kiện giải trí; trình chiếu phim, chương trình biểu diễn, kịch hoặc buổi biểu diễn âm nhạc; giải trí bằng phim, âm nhạc, thể thao, video và rạp hát; trình chiếu buổi biểu diễn âm nhạc; cung cấp thông tin trong lĩnh vực âm nhạc; ghi, thu âm nhạc; giải trí bằng âm nhạc; xuất bản đa phương tiện ấn phẩm in, sách, tạp chí, báo chí, báo, bản tin, hướng dẫn, bản đồ, đồ họa, ảnh, video, âm nhạc và xuất bản phẩm điện tử; cung cấp nhạc số, không tải xuống được, từ internet; cung cấp thông tin, bình luận và bài báo trong lĩnh vực âm nhạc giải trí qua mạng máy vi tính.

---

(111) **4-0509805**
(210) 4-2021-28073
(181) 08/07/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

AWE me

(151) 17/10/2024
(220) 08/07/2021

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YEAH1 EDIGITAL (VN)
Số 191, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0509806**
(210) 4-2021-43263
(181) 08/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

PAXLOVID

(151) 17/10/2024
(220) 08/11/2021

(731) PFIZER INC. (US)
66 Hudson Boulevard East, New York, NY 10001-2192, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm.

---

(111) **4-0509807**
(210) 4-2021-44026
(181) 11/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHUDIMSUMHOUS

(151) 17/10/2024
(220) 11/11/2021

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Đỏ, đen.

(731) (NHẬN GCN TẠI VP2)CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIÊN THY (VN)
371 đường Tân Sơn Nhì, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán cà phê, giải khát; dịch vụ ăn, uống.

---

(111) **4-0509808**
(210) 4-2022-32801
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Daddy Care

(151) 17/10/2024
(220) 12/08/2022

(531) 1.15.21; 20.1.3; 25.7.6; 26.1.6; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Vàng, cam, đỏ, tím, xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BT TOÀN CẦU (VN)
Số nhà 11 ngõ 131 Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; mua bán: sách, văn phòng phẩm, truyện tranh.

---

(111) **4-0509809**
(210) 4-2022-32939
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 12/08/2022

(531) 5.5.20; 5.5.22; 15.7.1; 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Cam, xanh, trắng.
(731) THÂN ĐỨC QUANG (VN)
Khu phố 01, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất khẩu, nhập khẩu, cửa hàng tiện lợi, hệ thống siêu thị (bán buôn, bán lẻ) các sản phẩm: trái cây tươi, trái cây sấy, rau củ chưa qua chế biến, rau củ sấy, mía tươi, mía cắt khúc, mía đã chế biến, trái cây đã chế biến, các sản phẩm làm từ mía (nước mía, mật mía, đường mía), máy ép mía, nước ép mía, nước ép trái cây, rượu mía.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; quán cà phê; quán đồ uống; quán giải khát; quán nước mía; quán ăn vặt.

---

(111) **4-0509810**
(210) 4-2022-32971
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 12/08/2022

(531) 1.13.1; 1.13.10; 24.15.1; 24.15.7; 26.1.1; 26.15.1
(591) Trắng, đen, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ INNOTECH (VN)
Số 144 phố Đông Các, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị camera; thiết bị ghi âm; thiết bị định vị; sạc dự phòng; máy vi tính; linh kiện máy tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu.

---

(111) **4-0509811**
(210) 4-2022-32989
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 12/08/2022

(531) 26.3.3; 26.3.4
(591) Xám.
(731) TẠ VÂN TRANG (VN)
23 Đường Thành, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày (dép); mũ (nón); thắt lưng (trang phục); tất (vớ); khăn quàng cổ (trang phục).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối (không bao gồm vận chuyển), quảng cáo nhằm mục đích bán hàng, thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo, giày (dép), mũ (nón), thắt lưng (trang phục), tất (vớ), khăn quàng cổ (trang phục), ba lô, túi xách, cặp xách, bóp (ví), túi đeo chéo, vali.

---

(111) **4-0509812**
(210) 4-2022-51640
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Laphopaz

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(111) **4-0509813**
(210) 4-2022-51641
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Sanvanfos

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(111) **4-0509814**
(210) 4-2022-51642
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Memphophis

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(111) **4-0509815**
(210) 4-2022-51645
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Vinawind
ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT - SINCE 1965

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 15.1.13; 21.1.17
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT (VN)
Số 164 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm chân không; máy bơm dầu; máy bơm ly tâm; máy bơm quay; máy bơm pít tông chân không; máy bơm dòng hướng trục; máy bơm pít tông; máy bơm quay chân không; máy bơm chìm dưới nước; máy bơm tương hỗ; máy ép nước quả chạy điện dùng cho gia đình; máy trộn thức ăn chạy điện dùng cho gia đình; máy xay chạy điện dùng cho gia đình; linh kiện phụ tùng máy giặt.

Nhóm 09: Các loại công tắc điện; ổ cắm điện; chấn lưu đèn huỳnh quang; chấn lưu đèn compact (ballat dùng cho đèn); các cụm công tắc điều khiển từ xa; thiết bị điện dùng cho ô tô, xe máy và các máy công cụ, cụ thể: bộ dây điện; bộ nạp - tiết chế; rơ le nháy; dây dẫn điện; thiết bị ngắt mạch điện; thiết bị nối dây điện; cầu chì; dây cầu chì; hộp đựng mối nối mạch điện; đầu nối dây điện; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị chỉnh độ sáng của đèn điện; bảng phân phối điện; bảng mạch điện; dây điện thoại; cáp điện; khung cảm ứng điện; hộp công tắc điện; công tắc định thời gian; bảng mạch điện tự ngắt; bộ chuyển đổi điện; thiết bị bảo vệ cho đèn (bộ ổn định điện áp).

Nhóm 11: Đèn lồng chiếu sáng; bóng đèn; bóng đèn điện; thiết bị và hệ thống chiếu sáng; đèn bàn; ống đèn tuýp; đèn pin; ống phóng điện dùng để chiếu sáng; thiết bị khử trùng nước; đui đèn điện; đèn đường; bóng đèn chiếu sáng ban ngày; quạt xả không khí; quạt lắc; quạt xoay; quạt hộp; quạt kẹp; quạt quay theo quỹ đạo; quạt hút dùng trong công nghiệp; quạt hút dùng trong gia đình; quạt đẩy; quạt tháp; đèn chùm; quạt công nghiệp dùng để thông gió và quạt công nghiệp dùng cho hệ thống điều hoà không khí; linh kiện phụ tùng máy điều hoà nhiệt độ; linh kiện phụ tùng tủ lạnh.

---

(111) **4-0509816**
(210) 4-2022-51657
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MEDIAINK

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá, vàng, xanh dương.
(731) ĐỖ QUANG MINH (VN)
119/29 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Mực in; hộp mực đã có mực dùng cho máy in và máy sao chụp; mực dùng cho bản in khắc; mực in cho máy sao chụp; mực cho da thuộc; mực in dạng nhão (mực in).

Nhóm 16: Giấy in; máy ép nhựa plastic (dùng trong văn phòng); màng ép nhựa plastic (văn phòng phẩm); thiết bị (bàn) cắt giấy (văn phòng phẩm); tờ in thạch bản; bản in phơi.

Nhóm 35: Mua bán: mực in, giấy in, máy ép nhựa plastic (dùng trong văn phòng), màng ép nhựa plastic (văn phòng phẩm), thiết bị (bàn) cắt giấy (văn phòng phẩm).

---

(111) **4-0509817**
(210) 4-2022-51665
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BỆNH VIỆN MẮT TÂY NGUYÊN
Cho đôi mắt sáng và khỏe

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 2.9.4; 24.13.1; 24.17.5
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN MẮT TÂY NGUYÊN (VN)
309 Ngô Quyền, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa (khám và chữa bệnh về mắt); dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa.

---

(111) **4-0509818**
(210) 4-2022-51667
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NOVAGINAL

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)
Số 6, ngách 91/16, ngõ 91 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509819**
(210) 4-2022-51668
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MOVAGAL

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)
Số 6, ngách 91/16, ngõ 91 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0509820**
(210) 4-2022-51669
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH IKANDO VIỆT NAM (VN)
Đội 6, thôn Đông Chiểu, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể dục; đồ đi ở chân; váy; giầy thể thao; áo may ô/áo lót thể thao.

---

(111) **4-0509821**
(210) 4-2021-22038
(181) 01/06/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 01/06/2021

(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh dương, xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH CÔNG (VN)
CN1, khu công nghiệp Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ điện thoại; cho thuê thiết bị viễn thông; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang.

Nhóm 39: Phân phối điện; phân phối năng lượng; cung cấp nước; dẫn nước; vận chuyển và tích trữ chất thải.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu; tiêu hủy rác thải; tái chế chất thải và rác thải; mạ kim loại; xử lý rác thải; xử lý nước.

---

(111) **4-0509822**
(210) 4-2022-05510
(181) 22/02/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 22/02/2022

(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) LÊ HIẾU (VN)
Khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào đã qua sơ chế; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất đóng hộp; tổ yến thô; tổ yến thô đóng hộp.

---

(111) **4-0509823**
(210) 4-2022-05628
(181) 23/02/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 35: Mua bán bản lề, ổ khóa các loại.

(151) 17/10/2024
(220) 23/02/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.9
(591) Vàng, đỏ.
(731) HUỲNH QUỐC VINH (VN)
591/6/14 Bình Thới, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

---

(111) **4-0509824**
(210) 4-2022-31830
(181) 05/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; thịt chế biến; lạp xưởng.

(151) 17/10/2024
(220) 05/08/2022

(531) 2.1.18; 2.1.30; 5.7.5; 24.7.13; 26.3.1; 26.4.2; 26.5.1
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, đen, nâu, cam, cam đất, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HCT FAMILY FOOD (VN)
Lô H3 đường số 6 cụm công nghiệp Lợi Bình Nhơn, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

---

(111) **4-0509825**
(210) 4-2022-33874
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; mỹ phẩm.

(151) 17/10/2024
(220) 18/08/2022
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.4.1; 26.4.11; 26.15.15
(591) Đỏ đậm, đen, trắng.
(731) JIFENG WU (CN)
101 Shangcuo Village, Lugang Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

---

(111) **4-0509826**
(210) 4-2022-51401
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VÂN HUỲNH

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 1.15.5; 3.7.17; 3.7.24; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh rêu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ VÂN HUỲNH (VN)
449/33 Dương Quang Đông, khóm 4, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách bằng đường bộ; vận chuyển hàng hóa.

---

(111) **4-0509827**
(210) 4-2022-51402
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BNO
SAFER AND HEALTHIER TOGETHER

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO NGHI GROUP (VN)
16/3 đường số 22, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ tư vấn trong việc thành lập và điều hành hoạt động của cơ sở kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; trưng bày và giới thiệu sản phẩm về trang thiết bị bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe mẹ và bé.

---

(111) **4-0509828**
(210) 4-2022-51403
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Yokids! Plaza

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022
(531) 2.5.6; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.14; 12.1.5; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO NGHI GROUP (VN)
16/3 đường số 22, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hỗ trợ trong quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ cung cấp hỗ trợ (kinh doanh) trong hoạt động nhượng quyền thương mại; quảng cáo; dịch vụ hãng thông tin thương mại.

---

(111) **4-0509829**
(210) 4-2022-51404
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 2.5.23; 2.9.1; 4.5.2; 26.13.25
(591) Hồng, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO NGHI GROUP (VN)
16/3 đường số 22, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hỗ trợ trong quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ cung cấp hỗ trợ (kinh doanh) trong hoạt động nhượng quyền thương mại; quảng cáo; dịch vụ hãng thông tin thương mại.

---

(111) **4-0509830**
(210) 4-2022-51405
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 2.1.8; 2.1.16; 6.1.2
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO NGHI GROUP (VN)
16/3 đường số 22, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Huấn luyện kỹ năng sống; giảng dạy kỹ năng sống.

---

(111) **4-0509831**
(210) 4-2022-51439
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 2.1.1
(591) Đen, vàng rêu, trắng.
(731) NGUYỄN HỒNG SƠN (VN)
Số 13 xóm Dân Chủ, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng, làm sạch và sửa chữa đồ da; sửa chữa giày dép da; làm sạch đánh bóng giày dép da.

---

(111) **4-0509832**
(210) 4-2022-51447
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 16.1.4; 16.1.5; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, cam, xám đậm, đen, trắng, cam nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH ÂM THANH NGUYỄN CHƯƠNG (VN)
Tổ 25, ấp 2, xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, cửa hàng buôn bán thiết bị âm thanh: loa, âm li, micro, tai nghe, thiết bị hiệu chỉnh âm thanh.

---

(111) **4-0509833**
(210) 4-2022-51636
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.2.1; 26.2.3; 26.3.2; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, ghi xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BẢO VỆ THỰC VẬT ĐỒNG PHÁT (VN)
84/47/6 Bùi Quang Là, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu bọ; thuốc diệt rầy nâu; thuốc diệt cỏ dại.

---

(111) **4-0509834**
(210) 4-2022-52623
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 09/12/2022
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Ghi xám, trắng, đỏ, xanh dương đậm, xanh lá, vàng kem.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LANDVIFOOD (VN)
Ấp 2, xã Tân Lộc, huyện Bình Thới, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 30: Tương ớt, tương cà, giấm gạo, sa tế tôm, sa tế chay, muối tôm (tất cả đều dùng làm gia vị).

Nhóm 32: Đá me, tắc xí muội, chanh mật ong (tất cả đều là đồ uống không cồn).

Nhóm 35: Mua bán tương ớt, tương cà, giấm gạo, sa tế tôm, sa tế chay, muối tôm, đá me, tắc xí muội, chanh mật ong.

---

(111) **4-0509835**
(210) 4-2022-52982
(181) 12/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 12/12/2022

(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) NGUYỄN DƯƠNG ANH ĐỨC (VN)
205 Lý Thường Kiệt, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; quán nước giải khát; dịch vụ bán đồ ăn uống tại chỗ và mang đi.

---

(111) **4-0509836**
(210) 4-2022-53929
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 2.9.4; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, cam, vàng, xám đậm, xám nhạt, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH NIÊN HUY (VN)
261A Nguyễn Thị Nhỏ, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Động cơ xe máy; xích xe máy; khung xe máy; tay lái xe máy; vành của xe cộ; lò xo giảm xóc cho xe cộ.

---

(111) **4-0509837**
(210) 4-2022-54174
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 32: Bia.

(151) 17/10/2024
(220) 20/12/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.1.1; 2.1.12; 15.7.7; 18.3.21
(591) Đỏ, trắng, đen, nâu.
(731) DƯƠNG VƯƠNG HẢI (VN)
554 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

---

(111) **4-0509838**
(210) 4-2023-00069
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 09: Máy biến áp [điện]; dây điện; dây cáp điện; cáp điện; bộ lưu điện; máy ổn áp.

(151) 17/10/2024
(220) 03/01/2023

(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.7.16; 3.7.24
(591) Xanh da trời, đỏ.
(731) TRẦN HOÀNG ĐẠO (VN)
1813/4/5 Thọ Lâm, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

---

(111) **4-0509839**
(210) 4-2023-00071
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 06: Phễu hứng bằng kim loại, không phải bộ phận máy móc; nắp cống bằng kim loại; nắp bịt kín bằng kim loại; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho xây dựng.

(151) 17/10/2024
(220) 03/01/2023

(531) 25.7.3; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.5
(591) Cam đậm, cam nhạt, vàng, xanh dương, xanh da trời.
(731) HỘ KINH DOANH INOX BÌNH MINH (VN)
A4B/21 ấp 1B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

---

(111) **4-0509840**
(210) 4-2023-00073
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 03/01/2023

(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.20; 5.5.19; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, nâu đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRÀ - CÀ PHÊ TÂN THỦY (VN)
991 KV. Lân Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê.

---

(111) **4-0509841**
(210) 4-2022-32961
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 12/08/2022

(531) 4.5.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng nâu, xanh lá cây đậm, đỏ, trắng.
(731) LƯU NHẬT NAM (VN)
175 đường Huỳnh Văn Lũy, khu 6, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: giá chuyên dụng đỡ điện thoại và máy tính bảng, giá chuyên dụng đỡ laptop, túi chuyên dụng đựng laptop, máy tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, tai nghe, ốp điện thoại, ốp chuyên dụng cho máy đọc sách, miếng phủ bàn phím máy tính, thiết bị chiếu sáng (bao gồm: đèn bàn, đèn pin, đèn tích điện, đèn đeo đầu), đồ đạc dùng cho văn phòng, đồ đạc dùng cho gia đình (bao gồm: giường, tủ, bàn, ghế), đồ gia dụng bằng thủy tinh, đồ gia dụng bằng nhựa, đồ gia dụng bằng gốm, đồ gia dụng bằng sứ, phụ kiện thể thao, hộp đựng cơm văn phòng, ống hút kim loại, bút vẽ, túi giặt, pin, dụng cụ nhà bếp (bao gồm: bình nước, ống đũa, bộ muỗng đũa), túi đựng hộp cơm [không chứa gì bên trong], bàn ghế du lịch, đồ chơi trẻ em, sách báo, tranh ảnh, tượng (làm từ kim loại, gỗ hoặc gốm sứ), đồ thờ cúng, nhang (hương), nến, tinh dầu, thảo dược.

---

(111) **4-0509842**
(210) 4-2022-51643
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) NGUYỄN VÂN ANH (VN)
23 Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Khăn lau bếp bằng vải; cọ rửa bát bằng xơ mướp; bông tắm bằng xơ mướp; cọ rửa ly bằng xơ mướp; cọ rửa bát bằng xơ dừa; bàn chải đánh răng bằng tre.

---

(111) **4-0509843**
(210) 4-2022-51647
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(591) Vàng, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ TÌNH (VN)
Khu đấu giá Tt3-01, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Mua bán dụng cụ phun xăm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ phun xăm; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ phun môi; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(111) **4-0509844**
(210) 4-2022-51658
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 5.5.20; 5.5.21; 7.1.5; 7.1.6; 7.1.12; 7.5.2
(591) Xanh da trời, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUEEN ZONE (VN)
Số 2, ngách 28/10, ngõ 28 Nguyên Hồng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 41: Đào tạo; cấp chứng chỉ đào tạo; đào tạo nghề làm đẹp; tổ chức sự kiện biểu diễn thời trang; tổ chức các sự kiện biểu diễn nghệ thuật, tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn].

---

(111) **4-0509845**
(210) 4-2022-51666
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 2.9.10; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Vàng, xanh tím than, trắng.
(731) NGUYỄN QUANG TRUNG (VN)
Số nhà 443, đường Bát Khối, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ khám nha khoa; dịch vụ khám và chữa bệnh răng, hàm, mặt.

---

(111) **4-0509846**
(210) 4-2022-51753
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 1.5.1; 1.15.15
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh đen, xanh lá cây.
(731) VÕ THỊ MINH TRIỂN (VN)
502/55/38 Huỳnh Tấn Phát, Khu Phố 3A, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước có ga; đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả (không có cồn); xi-rô và chế phẩm không có cồn để làm đồ uống.

---

(111) **4-0509847**
(210) 4-2022-51754
(181) 05/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 05/12/2022

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 7.3.2
(591) Trắng, đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ BÁN LẺ AN GIA (VN)
94/37/13 đường TA16, KP 2, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(111) **4-0509848**
(210) 4-2022-52161
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 3.1.8; 3.1.24; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, hồng nhạt, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN (VN)
14 Hai Bà Trưng, phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; giày dép; mũ nón; đồ đi chân.

---

(111) **4-0509849**
(210) 4-2022-52166
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh nước biển, xanh nước biển đậm, trắng.
(731) LẠI THÀNH ĐÔ (VN)
Thôn Nam Hà, xã Điện Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: khay đựng xà bông, cọ chà toilet, ống đựng bông tẩy trang, hộp đựng xà phòng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòi hoa sen, vòi xịt nước, gương soi, khăn tắm, thảm chùi chân, lavabo, vòi nước lavabo, bồn rửa chén, vòi nước rửa chén.

---

(111) **4-0509850**
(210) 4-2022-52167
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÚC LONG ĐIỀN (VN)
Số 73 Hùng Vương, khu phố 5, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm dùng sơ chế, xử lý mùi tanh, hôi của cá, mực, thịt động vật.

---

(111) **4-0509851**
(210) 4-2022-52168
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, vàng, trắng.
(731) PHẠM THỊ BÍCH HƯỜNG (VN)
Số 72/414 Tô Hiệu, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đồ gia dụng làm từ bã mía: khay đựng đồ ăn, muỗng, tô.

---

(111) **4-0509852**
(210) 4-2022-52172
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1; 26.5.2
(591) Vàng nâu, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT MANHOME (VN)
Ngách 649/29 đường Bát Khối, tổ dân phố số 3, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ASLAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối đồ gỗ nội thất như: bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing.

---

(111) **4-0509853**
(210) 4-2022-52173
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THE CUT STATION (VN)
241A Đề Thám, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ salon tóc; dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ làm đẹp.

---

(111) **4-0509854**
(210) 4-2022-52174
(181) 07/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MANHOME
Nâng Tầm Nhà Việt

(151) 17/10/2024
(220) 07/12/2022

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1; 26.5.2
(591) Vàng nâu, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT MANHOME (VN)
Ngách 649/29 đường Bát Khối, tổ dân phố số 3, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ASLAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất bao gồm: bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ.

---

(111) **4-0509855**
(210) 4-2021-22262
(181) 02/06/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

LiZi

(151) 17/10/2024
(220) 02/06/2021

(531) 26.1.2; 26.11.9; 26.15.3
(591) Đen, trắng, xám.
(731) HOMEWAY TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 23, Gongye 1st Road, Annan District, Tainan City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; găng tay [trang phục]; váy; quần dài; tất ngắn cổ; quần áo lót; áo choàng ngoài; giày.

---

(111) **4-0509856**
(210) 4-2021-30047
(181) 21/07/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

IMPACT
EARTH'S DURABILITY, NATURE'S ELEGANCE
impactquartz.com

(151) 17/10/2024
(220) 21/07/2021

(531) 2.1.1; 23.5.5; 26.1.1; 26.3.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SCHAUMBURG VIET NAM (VN)
Số 15 liền kề 11B - khu đô thị mới Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày, giới thiệu vật liệu xây dựng/thiết bị lắp đặt trong xây dựng như: tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, sơn, vécni, thiết bị vệ sinh.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác đá; khai thác mỏ; xây dựng; tư vấn xây dựng và hoàn thiện các công trình xây dựng; dịch vụ xây, lát; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 40: Gia công gỗ; cung cấp thông tin liên quan đến xử lý vật liệu.

---

(111) **4-0509857**
(210) 4-2021-30568
(181) 23/07/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

ALLEAD
SOLUTION FOR CONVENIENT LIFE

(151) 17/10/2024
(220) 23/07/2021

(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.1.2; 26.3.2
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI AG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 46/165 đường Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; phụ kiện cửa nhôm; tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại.

---

(111) **4-0509858**
(210) 4-2021-48194
(181) 06/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 06/12/2021

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh lá mạ, trắng.
(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
ấp 1, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất công nghiệp; rượu/cồn; bột giấy.

---

(111) **4-0509859**
(210) 4-2021-52799
(181) 31/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 31/12/2021

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.13.1; 24.17.5
(591) Trắng, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ Y TẾ NAM THANH (VN)
Số 09, ngõ 147 Tân Mai, tổ 37, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế; bình xịt mũi (thiết bị y tế)

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; đầu tư bất động sản; tư vấn bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ lưu kho; dịch vụ giao nhận hải quan và thông quan cho hàng hóa [vận chuyển hàng hóa].

---

(111) **4-0509860**
(210) 4-2022-28002
(181) 14/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 14/07/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU ĐẠI (VN)
R4A 3309 Royal City, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Ống hút để uống; bộ bát đĩa; cốc để uống; thìa trộn đồ uống hỗn hợp; thìa trộn [dụng cụ nhà bếp]; đĩa ăn.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: ống hút để uống, bộ bát đĩa, cốc để uống, thìa trộn đồ uống hỗn hợp, thìa trộn [dụng cụ nhà bếp], đĩa ăn.

---

(111) **4-0509861**
(210) 4-2022-50295
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DOXEHAY

(151) 17/10/2024
(220) 25/11/2022

(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Đỏ, nâu, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ NỘI THẤT Ô TÔ HÀ NỘI (VN)
Lô TM03, dự án TTTM và các công trình phụ trợ, KĐT Mỗ Lao, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, phụ tùng ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô tô; xuất nhập khẩu: ô tô, phụ tùng của ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô tô; đại lý: ô tô, phụ tùng của ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô tô.

---

(111) **4-0509862**
(210) 4-2022-50298
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HANOICAR
Professional car care

(151) 17/10/2024
(220) 25/11/2022

(531) 18.1.9; 18.1.23; 26.4.18
(591) Trắng, ghi đậm, ghi nhạt, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ NỘI THẤT Ô TÔ HÀ NỘI (VN)
Lô TM03, dự án TTTM và các công trình phụ trợ, KĐT Mỗ Lao, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, phụ tùng ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô tô; xuất nhập khẩu: ô tô, phụ tùng của ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô tô; đại lý: ô tô, phụ tùng của ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô tô; quảng cáo: ô tô, phụ tùng của ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô tô.

---

(111) **4-0509863**
(210) 4-2023-02627
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 02/02/2023

(531) 7.3.1; 7.3.2; 26.4.6
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH GLA VIỆT NAM (VN)
183 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ phòng khám chữa bệnh; dịch vụ spa.

---

(111) **4-0509864**
(210) 4-2023-02637
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PMF

(151) 17/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM PMF (VN)
34/5 Đường 27, tổ 35, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; mặt nạ làm đẹp; miếng đắp mặt (dùng khi trang điểm).

---

(111) **4-0509865**
(210) 4-2023-02620
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BETAKID

(151) 17/10/2024
(220) 02/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH AVENUE GROUP (VN)
Tầng 4, tòa nhà Anh Minh, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm vitamin.

---

(111) **4-0509866**
(210) 4-2023-02653
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 1.15.9; 4.3.3; 24.9.1; 25.12.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU AN HƯNG PHƯỚC (VN)
Thửa đất số 643, tờ bản đồ số 89, ấp Tân An, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 29: Dầu thực vật.

---

(111) **4-0509867**
(210) 4-2023-02678
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

FINOSE

(151) 17/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) TRƯƠNG TUẤN VŨ (VN)
Số 250 phố Trịnh Đình Cửu, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị hâm nóng bình sữa, chạy điện; máy và thiết bị làm sạch không khí; đèn diệt khuẩn; máy sấy dùng không khí; thiết bị khử trùng.

---

(111) **4-0509868**
(210) 4-2023-02679
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 1.15.5; 2.9.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) TRƯƠNG TUẤN VŨ (VN)
Số 250 phố Trịnh Đình Cửu, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ phát hành phim; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; biên tập và dàn dựng băng hình.

---

(111) **4-0509869**
(210) 4-2023-02697
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 7.1.11; 7.1.24; 15.7.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV CƠ KHÍ TÂN PHƯỚC TIẾN (VN)
D15/46 ấp 4B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Các loại khóa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; các loại thanh ray trượt bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; kẹp kính bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; nắp chụp và nắp đậy bằng kim loại (đồ ngũ kim bằng kim loại); chặn cửa bằng kim loại; trụ cầu thang lan can bằng kim loại; phụ kiện cửa bằng kim loại; đồ ngũ kim bằng kim loại.

Nhóm 19: Kính xây dựng; kính dán an toàn; kính cường lực an toàn; kính hộp (dùng trong xây dựng); vách kính mặt dựng .

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: các loại khóa băng kim loại, bàn lề bàng kim loại, các loại thanh ray trượt bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, kẹp kính bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, nắp chụp và nắp đậy bằng kim loại (đồ ngũ kim băng kim loại, chặn cửa bằng kim loại, trụ cầu thang lan can bằng kim loại, phụ kiện cửa bằng kim loại, dồ ngũ kim băng kim loại, kính xây dựng, kính dán an toàn, kính cường lực an toàn, kính hộp (dùng trong xây dựng), vách kính mặt dựng .

---

(111) **4-0509870**
(210) 4-2023-02698
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỜI TRANG BỐN MÙA NẮNG ĐẸP (VN)
A17, Tổ 15, khu phố 6, đường HT 31, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính bơi; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính mắt; kính râm.

Nhóm 25: Quần áo bơi; trang phục bơi (không bao gồm đồ dùng chuyên dụng để lặn); quần áo dùng để đi biển; quần áo tắm biển.

Nhóm 28: Phao bơi; phao tắm; bộ chân nhái dùng để bơi; ván lướt sóng.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh xuất nhập khẩu: kính bơi, kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt, kính râm, quần áo bơi, trang phục bơi, quần áo dùng để đi biển, quần áo tắm biển, phao bơi, phao tắm, bộ chân nhái dùng để bơi, ván lướt sóng.

---

(111) **4-0509871**
(210) 4-2023-02711
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 03/02/2023
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.9
(591) Vàng đồng.
(731) PHẠM VĂN MẠNH (VN)
Thôn Đại Lương, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 18: Đồ da; đồ giả da; ví; túi xách; túi hành lý; ô dù.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); mũ; ca vát; giày (dép); thắt lưng [trang phục].

---

(111) **4-0509872**
(210) 4-2023-02714
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

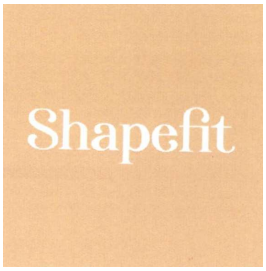

(151) 17/10/2024
(220) 03/02/2023
(591) Vàng nâu, trắng.
(731) NGÔ XUÂN HIẾU (VN)
Khu 2Yna, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; đồ lót nam; đồ lót nữ.

---

(111) **4-0509873**
(210) 4-2023-02716
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 03/02/2023
(531) 26.4.18
(591) Vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẮM (VN)
Ấp Phú Thạnh A, xã Nhơn Phú, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ massage.

---

(111) **4-0509874**
(210) 4-2023-03145
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023
(531) 7.1.12; 26.4.3; 26.15.15
(591) Chàm, xanh lơ, xám nhạt, đen, trắng.
(731) STEP ONE MANUFACTURING PTE. LTD. (SG)
71 Woodlands Industrial Park E9, #08-09, Wave9, Singapore (757048)
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất.

---

(111) **4-0509875**
(210) 4-2023-03169
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ZINZEZPUL

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Văn phòng luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(111) **4-0509876**
(210) 4-2023-03170
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ZHULIREN

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023
(731) SHEN JIANQIANG (CN)
No. 1 Wushi North Road, Wushi Village, Xintang Town, Zengcheng District, Guangzhou City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ Bình Minh (SUNRISE IP) (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Áo khoác ngoài; quần dài; thắt lưng [trang phục]; giày; mũ; quần áo.

---

(111) **4-0509877**
(210) 4-2023-03171
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SA25

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH TOP CHEM VIỆT NAM (VN)
Số 2, ngách 165/2/3 phố Thanh Am, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ Bình Minh (SUNRISE IP) (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Xử lý nước; xử lý kim loại; xử lý rác thải [chuyển hóa]; tái chế rác và phế thải; dịch vụ khử mùi không khí; dịch vụ làm sạch không khí.

---

(111) **4-0509878**
(210) 4-2023-03172
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HUSH
PROFESSIONAL

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023

(731) GUANGZHOU EAGLE FORTRESS HAIR PRODUCTS LTD. (CN)
No.4 Yucai Street, Shuanglong Village, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ Bình Minh (SUNRISE IP) (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bình tưới; vòi sen dùng cho thùng tưới; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; lược; lược thưa để chải tóc; lược điện; bàn chải; lông lợn (lông cứng) dùng để chế tạo bàn chải; túi đựng đồ trang điểm (có đồ bên trong); hộp đựng đồ trang điểm.

Nhóm 26: Ruy băng dùng cho tóc; đồ trang trí dùng cho tóc; cái kẹp để uốn xoăn tóc; cặp tóc; mũ trùm đầu khi nhuộm tóc; giấy dùng để uốn tóc; vật dụng uốn tóc, dùng điện và không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay; tóc giả; phần tóc nối thêm.

---

(111) **4-0509879**
(210) 4-2023-03173
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HUSH
PROFESSIONAL

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023

(731) GUANGZHOU EAGLE FORTRESS HAIR PRODUCTS LTD. (CN)
No.4 Yucai Street, Shuanglong Village, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ Bình Minh (SUNRISE IP) (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện; lưỡi dao cạo; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kẹp là thẳng tóc; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; kẹp ép thẳng tóc; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; kẹp uốn tóc; kéo xén (tông đơ) để cạo râu.

Nhóm 11: Thiết bị phun hơi nước làm phẳng vải; máy hấp tóc dùng trong thẩm mỹ viện; thiết bị tạo bọt siêu nhỏ dùng cho bồn tắm; đèn xoắn; máy sấy tóc dùng điện; máy sấy tóc dùng điện cho vật nuôi; máy sấy tóc cầm tay; máy sấy tóc dùng trong thẩm mỹ viện; máy sấy tóc.

---

(111) **4-0509880**
(210) 4-2023-03183
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023

(531) 8.1.18; 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN TRỌNG BẰNG (VN)
Thôn Ngọc Hà, xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Nhượng quyền kinh doanh, cụ thể là hỗ trợ việc điều hành kinh doanh, hỗ trợ quản lý kinh doanh (quán trà sữa, quán ăn); dịch vụ mua bán: sữa, sản phẩm sữa, trà sữa (đồ uống có thành phần trà là chủ yếu), nguyên liệu trà sữa, chế phẩm ngũ cốc, cà phê, trà (chè), đồ uống giải khát, kem lạnh, kem tươi (kem lạnh), nguyên liệu làm kem tươi, bánh kẹo; mua bán máy móc và thiết bị trong ngành trà sữa, cụ thể như: máy làm trân châu, máy khuấy trà, máy đánh kem, máy trộn trà sữa, máy làm kem tươi, máy dập nắp cốc (tất cả đều được chạy bằng điện).

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán kem; dịch vụ cung cấp trà sữa do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0509881**
(210) 4-2023-02938
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 06/02/2023

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.13.25
(731) TRẦN MỸ LINH (VN)
Phòng 105 C5 tập thể Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đá quý; vòng đeo tay (đồ trang sức); dây chuyền (đồ trang sức); nhẫn (đồ trang sức); hoa tai; đồng hồ.

Nhóm 18: Vali; túi xách tay; ví tiền; ba lô; túi vải đeo vai (túi tote); túi đeo hông.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân (trang phục); đồ đội đầu (trang phục); khăn quàng cổ (khăn choàng cổ); thắt lưng (trang phục).

Nhóm 26: Kẹp tóc; dải băng để buộc tóc; đồ trang trí dùng cho tóc; đồ trang trí cho quần áo; ghim cài (phụ kiện của trang phục).

Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, túi xách, đồ trang sức, phụ kiện thời trang.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang; thiết kế tạo mẫu.

---

(111) **4-0509882**
(210) 4-2023-02961
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540) SUMITSU

(151) 17/10/2024
(220) 07/02/2023

(731) NGUYỄN THẾ CHIẾN (VN)
Số 1A, phố Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; xe máy điện; xe máy điện ba bánh; xe ô tô điện.

---

(111) **4-0509883**
(210) 4-2023-02963
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540) SUMIZU

(151) 17/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7
(591) Đỏ, đen.
(731) NGUYỄN THẾ CHIẾN (VN)
Số 1A, phố Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; xe máy điện; xe máy điện ba bánh; xe ô tô điện.

---

(111) **4-0509884**
(210) 4-2023-02966
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540) Silver Spoon

(151) 17/10/2024
(220) 07/02/2023

(731) UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(TGVN)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà/thức ăn cho thú cưng.

---

(111) **4-0509885**
(210) 4-2023-03016
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540) tbq

(151) 17/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ THIÊN BÌNH (VN)
Số 39, ngõ 25 đường Phan Đình Phùng, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cột quảng cáo bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại; nhà tiền chế (bộ lắp ghép) bằng kim loại; két an toàn; hộp đựng tiền an toàn; công trình xây dựng bằng thép.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế xây dựng và điều hành máy móc; nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

---

(111) **4-0509886**
(210) 4-2023-03048
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 15.7.1; 18.1.9; 26.1.1
(591) Vàng, xanh than, xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ BẮC NAM (VN)
Số 33, ngách 1, ngõ 45 phố Đồng Me, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: màn hình ô tô, màn hình điện tử hiển thị chữ số, camera hành trình dùng cho xe ô tô, thiết bị định vị dùng cho xe ô tô, giàn âm thanh dùng cho xe ô tô, cửa hít, cốp điện, ghế da cho ô tô, phụ tùng xe ô tô các loại.

Nhóm 37: Dịch vụ độ xe [điều chỉnh thân xe để nâng cấp hiệu suất của động cơ/máy]; dịch vụ độ xe [lắp đặt các bộ phận nội thất và ngoại thất của xe cộ theo yêu cầu]; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; dịch vụ chăm sóc xe cộ; dịch vụ lắp đặt phụ tùng xe ô tô các loại.

---

(111) **4-0509887**
(210) 4-2023-03049
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 15.7.1; 18.1.9; 26.1.1
(591) Vàng, xanh than, xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ BẮC NAM (VN)
Số 33, ngách 1, ngõ 45 phố Đồng Me, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: màn hình ô tô, màn hình điện tử hiển thị chữ số, camera hành trình dùng cho xe ô tô, thiết bị định vị dùng cho xe ô tô, giàn âm thanh dùng cho xe ô tô, cửa hít, cốp điện, ghế da cho ô tô, phụ tùng xe ô tô các loại.

Nhóm 37: Dịch vụ độ xe [điều chỉnh thân xe để nâng cấp hiệu suất của động cơ/máy]; dịch vụ độ xe [lắp đặt các bộ phận nội thất và ngoại thất của xe cộ theo yêu cầu]; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; dịch vụ chăm sóc xe cộ; dịch vụ lắp đặt phụ tùng xe ô tô các loại.

---

(111) **4-0509888**
(210) 4-2023-03080
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

InnoEco

(151) 17/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 24.15.1; 24.15.13
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) PTT GLOBAL CHEMICAL PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
555/1, Energy Complex, Building A, 14th-18th Floor, Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak Sub-District, Chatuchak District, Bangkok, Thailand
(740) Văn phòng luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 01: Chất dẻo dạng thô; sản phẩm hóa học dùng trong ngành công nghiệp chất dẻo, cụ thể là nhựa polyetylen dạng thô.

Nhóm 17: Chất dẻo bán thành phẩm ở dạng hạt, màng mỏng, tấm, ống, thanh hoặc que; nhựa tổng hợp bán thành phẩm ở dạng hạt.

---

(111) **4-0509889**
(210) 4-2023-03101
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

E-CAR

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023

(731) TRẦN THANH PHƯƠNG (VN)
14 Mai Dị, phường Hoà Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch; cho thuê xe cộ; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ.

---

(111) **4-0509890**
(210) 4-2023-03109
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tru Nature

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023

(731) UPL MAURITIUS LIMITED (MU)
6th Floor, Suite 157B, Harbor Front Building, President John Kennedy Street, Port Louis, Mauritius
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) (TGVN)

(511) Nhóm 05: Thuốc chống hoặc xua đuổi côn trùng, động vật gây hại, loài gặm nhấm và bò sát.

---

(111) **4-0509891**
(210) 4-2023-03114
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIET QUOC
DENTAL LABORATORY
VIỆT QUỐC

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023
(531) 2.9.10; 25.5.25; 26.4.18
(591) Trắng, xanh, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN RĂNG SỨ VIỆT QUỐC (VN)
27 đường số 3, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa: khám và chữa bệnh răng miệng.

---

(111) **4-0509892**
(210) 4-2023-03138
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DORON
The best Service

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023
(531) 26.1.2
(591) Trắng, cam, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH MÁY THỰC PHẨM (VN)
Số 34, phố Phượng Trì, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; máy tính; điện thoại di động; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; dây điện.

Nhóm 21: Dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; nồi nấu không dùng điện; bát; đĩa; dụng cụ dùng để vệ sinh (không dùng điện).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán trà; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; liệu pháp vật lý; dịch vụ thẩm mỹ viện; trợ giúp về thú y; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

---

(111) **4-0509893**
(210) 4-2023-03139
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ĐẠI LỢI

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU FIDEL (VN)
Số 28/172 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá nhai; thuốc lá điếu; đầu lọc thuốc lá; xì gà; thuốc lá điện tử.

---

(111) **4-0509894**
(210) 4-2023-03141
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023
(531) 5.11.13
(591) Xanh lá cây.
(731) VƯƠNG VĂN TÂN (VN)
Xã Thượng Đạt, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Sàn, không bằng kim loại; sàn tre các loại; ván ép bằng tre; ván sàn tre; tre ép khối, tre ép sợi [vật liệu xây dựng].

Nhóm 20: Vách ngăn đứng [đồ nội thất]; vách ngăn bằng tre [đồ đạc]; đồ nội thất bằng tre; mành tre; giá sách [đồ đạc]; rèm bằng tre.

Nhóm 21: Bàn chải; bàn chải bằng tre; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp bằng tre; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nhà bếp bằng tre; hộp đựng bữa ăn bằng tre.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; trà; trà thảo mộc có nguồn gốc từ tre; trà chiết xuất từ tre.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh.

---

(111) **4-0509895**
(210) 4-2023-03414
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023
(531) 17.2.2
(731) TRẦN THỊ BẢO NGỌC (VN)
Tdp Hoàng 16, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối: mỹ phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng để hỗ trợ tăng cường sức khỏe, nâng cao sức đề kháng cơ thể [thực phẩm chức năng], dược phẩm.

---

(111) **4-0509896**
(210) 4-2023-03426
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

THU NGÂN
WE BRING THE BEST TO LIFE

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.7.3
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng, nâu, đen.
(731) VÕ QUỐC NAM (VN)
Ấp 8, xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (Tp. Hà Nội) (INVESTIP)
(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi; trái cây tươi; quả bưởi da xanh (quả tươi); vú sữa hoàng kim (quả tươi).

---

(111) **4-0509897**
(210) 4-2023-03427
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 8.7.3; 8.7.5; 11.3.7; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ, trắng, đen, tím than, xanh lá, nâu, cam.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ TUYẾT NGA (VN)
Thửa đất số 312, TBĐ số 27, ấp 1B, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (thành phố Hà Nội) (INVESTIP)
(511) Nhóm 30: Mì; mì sợi; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; mì ăn liền; mì ống.

---

(111) **4-0509898**
(210) 4-2023-03428
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 8.7.3; 8.7.5; 11.3.7; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ, trắng, đen, tím than, xanh lá cây, nâu, cam.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ TUYẾT NGA (VN)
Thửa đất số 312, TBĐ số 27, ấp 1B, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (Tp. Hà Nội) (INVESTIP)
(511) Nhóm 30: Mì; mì sợi; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; mì ăn liền; mì ống.

---

(111) **4-0509899**
(210) 4-2023-03431
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

AN NHÂN THẢO

(151) 17/10/2024
(220) 10/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; băng vệ sinh.

---

(111) **4-0509900**
(210) 4-2023-03432
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VỊ HÀ ĐÔNG BẮC

(151) 17/10/2024
(220) 10/02/2023

(731) TRẦN PHÚ HÙNG (VN)
9, C1, tập thể In ngân hàng, ngõ Quan Thổ 1, phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(111) **4-0509901**
(210) 4-2023-02766
(181) 03/02/2033
(300) 40-2022-0193101 24/10/2022 KR
(450) 25/11/2024 440
(540)

LENOVO INNOVED

(151) 17/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) LENOVO (BEIJING) LIMITED (CN)
201-H2-6, 2nd Floor, Building 2, No. 6, Shangdi West Road, Haidian District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn Chuyển giao Công nghệ và Đầu tư (CONCETTI) (CONCETTI)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn liên quan đến phần cứng và phần mềm máy tính, cụ thể là cung cấp các đánh giá trong lĩnh vực chương trình giáo dục bao gồm dịch vụ lập kế hoạch và thực hiện trải nghiệm kỹ thuật số nâng cao cho học sinh, sinh viên và người làm công tác giảng dạy, sử dụng phần cứng máy tính, sử dụng phần mềm máy tính, hỗ trợ và quản trị máy tính, và tập huấn cho người làm công tác giảng dạy.

---

(111) **4-0509902**
(210) 4-2023-02768
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 2.3.9; 11.3.18; 24.9.1
(591) Da cam đậm, da cam nhạt, trắng, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CƠM NIÊU KIM ANH QUÁN (VN)
A113 - A114 KDC Hùng Vương, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM) (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng cơm niêu (dịch vụ nhà hàng ăn uống); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; nhà hàng tiệc cưới.

---

(111) **4-0509903**
(210) 4-2023-02792
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

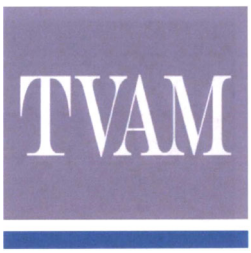

(151) 17/10/2024
(220) 06/02/2023

(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Xám, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT (VN)
Tầng 15, tòa nhà Harec, số 4 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Phân tích giá cả thị trường; dịch vụ đánh giá kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; nghiên cứu kinh doanh.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; tư vấn tài chính; đầu tư quỹ; môi giới chứng khoán và trái phiếu; thông tin giá cả thị trường chứng khoán; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản].

---

(111) **4-0509904**
(210) 4-2023-02796
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 06/02/2023

(531) 1.15.23; 14.3.21
(591) Xanh dương, xanh lá, vàng, đỏ, tím.
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY WAN NA (VN)
Quốc lộ 37, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 23: Chỉ; chỉ và sợi chun dùng trong ngành dệt; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo; sợi và chỉ để khâu.

---

(111) **4-0509905**
(210) 4-2023-02814
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

triSurefirst

(151) 17/10/2024
(220) 06/02/2023

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP GENE (VN)
186-188 Nguyễn Duy Dương, phường 02, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị phân tích trong xét nghiệm y tế; thiết bị chẩn đoán tình trạng bệnh dùng cho y tế.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học về gen; nghiên cứu trong lĩnh vực di truyền; dịch vụ giải trình tự gen; dịch vụ phòng thí nghiệm dùng cho mục đích nghiên cứu khoa học.

Nhóm 44: Dịch vụ phân tích y tế được dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị cung cấp bởi phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ sàng lọc y tế; dịch vụ y tế từ xa.

---

(111) **4-0509906**
(210) 4-2023-02878
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Pro Shield DNM

(151) 17/10/2024
(220) 06/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH GREEN COUNTRY (VN)
Tầng 1, tòa nhà Green Country, số 1, đường số 81, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô và phụ tùng, phụ kiện của chúng; khung gầm xe ô tô, vỏ xe ô tô, mui xe ô tô, thanh chắn va đập xe ô tô, giảm xóc xe ô tô.

---

(111) **4-0509907**
(210) 4-2023-02910
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

kTK.vn
Vì sức khoẻ của bạn

(151) 17/10/2024
(220) 06/02/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, xanh lá cây, cam, đen, trắng.

(731) NGUYỄN TUẤN LƯỢNG (VN)
Tổ 13, phường Bắc Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Phòng khám sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; phòng khám thần kinh.

---

(111) **4-0509908**
(210) 4-2023-02916
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 06/02/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) PHẠM NGỌC PHÚC (VN)
Sảnh A1, tầng 1803, tòa nhà C-sky View, đường D8, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe đạp.

---

(111) **4-0509909**
(210) 4-2023-02937
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 06/02/2023

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.12; 26.7.25; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI THĂNG LONG (VN)
Số 1A, hẻm 13/49/43, phố Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhà thép tiền chế di chuyển được; két sắt an toàn; dàn giáo kim loại, cốp pha kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư xây dựng.

Nhóm 37: Xây dựng; cho thuê thiết bị máy xây dựng; xử lý nền móng công trình; khai thác khoáng sản; bảo dưỡng máy, máy móc, động cơ xe cộ.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; cho thuê tàu thủy; cho thuê xe cộ.

Nhóm 42: Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ; nghiên cứu phát triển công nghệ đóng tàu và các ngành công nghiệp khác.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509910**
(210) 4-2023-02962
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

FUJIMOTO

(151) 17/10/2024
(220) 07/02/2023

(731) NGUYỄN THẾ CHIẾN (VN)
Số 1A, phố Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; xe máy điện; xe máy điện ba bánh; xe ô tô điện.

---

(111) **4-0509911**
(210) 4-2023-02965
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 2.9.14; 2.9.25
(591) Vàng đồng, xanh lá cây.
(731) HỢP TÁC XÃ TRỒNG VÀ CHẾ BIẾN CÂY DƯỢC LIỆU THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG DO PHỤ NỮ LÀM CHỦ XÃ ĐÔNG HOÀNG (VN)
Thôn Thọ Phật, xã Đông Hoàng, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 30: Trà cà gai leo; trà túi lọc cà gai leo; cao cà gai leo (đồ uống trên cơ sở trà không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0509912**
(210) 4-2023-02972
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MIDORATO

(151) 17/10/2024
(220) 07/02/2023

(731) NGUYỄN XUÂN HÙNG (VN)
T2804 tổ hợp nhà đa năng 28 tầng Làng Quốc Tế Thăng Long, phường Dịch Vọng, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ lọc dạng lưới cho mục đích gia dụng.

---

(111) **4-0509913**
(210) 4-2023-03017
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 10.3.11; 10.3.13; 24.17.18; 25.1.6; 26.4.7
(591) Vàng, xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & THỜI TRANG TÂM AN (VN)
Thôn Ngọc Giang, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ IP NGỌC ANH. (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán: đồ ăn, đồ uống, nước giặt, kem đánh răng, quần áo, xoong chảo, mỹ phẩm.

---

(111) **4-0509914**
(210) 4-2023-03040
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 1.7.6; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KT ELECTRONICS (VN)
Thôn Trung Thành, xã Đình Chu, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 09: Màn hình dvd dành cho ô tô; màn hình điện tử hiển thị chữ số; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; camera giám sát; thiết bị điều hướng cho xe cộ; màn hình cảm ứng.

---

(111) **4-0509915**
(210) 4-2023-03248
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023

(531) 26.1.1; 26.13.25
(731) BLOOMBERG L.P. (US)
731 Lexington Avenue, New York, New York 10022, U.S.A.
(740) Văn phòng luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 35: Tài trợ các sự kiện và hội nghị kinh doanh; tài trợ các liên hoan phim; cung cấp tin tức và thông tin trực tuyến trong các lĩnh vực kinh doanh, thương mại.

Nhóm 36: Cung cấp tin tức và thông tin trực tuyến trong các lĩnh vực tài chính và ngân hàng, chứng khoán tài chính và thị trường vốn.

Nhóm 38: Dịch vụ phát sóng truyền hình qua cáp, vệ tinh, và internet có bản chất là truyền hình giao thức Internet; dịch vụ trực tuyến có bản chất là truyền phát các tài liệu nghe nhìn bằng kỹ thuật luồng trên internet; dịch vụ truyền thông được cung cấp trực tiếp đến người sử dụng thông qua internet (dịch vụ OTT) có bản chất là dịch vụ truyền phát các tài liệu nghe nhìn bằng kỹ thuật luồng trên internet; dịch vụ truyền phát bằng kỹ thuật luồng; dịch vụ truyền thông kỹ thuật số; dịch vụ phát thanh radio kỹ thuật tương tự và kỹ thuật số bằng vệ tinh và Internet.

Nhóm 41: Dịch vụ rạp chiếu phim; sản xuất các chương trình truyền hình; cung cấp tin tức có bản chất là đưa tin thời sự dưới các định dạng được thiết kế riêng cho nền tảng xã hội, nền tảng truyền phát bằng kỹ thuật luồng các ứng dụng di động, và các kênh kỹ thuật số khác; cung cấp tin tức thời sự thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu đến các thiết bị điện cầm tay; cung cấp tin tức và thông tin trực tuyến trong lĩnh vực thời sự liên quan đến quản lý nhà nước và giáo dục; cung cấp video thông tin trực tuyến không tải xuống được trong các lĩnh vực kinh doanh, thương mại, tài chính và ngân hàng, chứng khoán và thị trường vốn, quản lý nhà nước, môi trường, biến đổi khí hậu, khoa học, y tế, các vấn đề xã hội, chính sách công, giáo dục, chính trị, các vấn đề đạo đức và an toàn, xung đột và an ninh, các quốc gia và khu vực trong quá trình chuyển đổi, các vấn đề pháp lý và luật định, công nghệ hiện tại và mới nổi, trí tuệ nhân tạo và thời sự; cung cấp tin tức và thông tin trực tuyến trong các lĩnh vực chính sách công, chính trị, chính quyền và môi trường.

---

(111) **4-0509916**
(210) 4-2023-03252
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 08/02/2023

(531) 2.1.11; 2.5.2; 25.3.3; 26.4.18
(591) Cam, trắng, xanh lá cây đậm, hồng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ A&T VIỆT NAM (VN)
Xóm 10, thôn 4, xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASLAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh quy; bánh mỳ; bánh ngọt.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng cung cấp.

---

(111) **4-0509917**
(210) 4-2023-03273
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tohita

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) ĐẶNG NGỌC TÚ (VN)
Tổ Phương Khê, phường Đồng Hòa, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; ắc quy điện dùng cho xe cộ; thiết bị đo axit dùng cho ắc quy; ắc quy cho thắp sáng; thiết bị nạp ắc quy; gương (quang học).

Nhóm 12: Khung gầm cho xe cộ; nhông xe máy; xăm lốp xe cộ; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương cho xe cộ.

---

(111) **4-0509918**
(210) 4-2023-03281
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ARIPYGEN

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GENERIC (VN)
Cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(111) **4-0509919**
(210) 4-2023-03282
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BILCAS

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GENERIC (VN)
Cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(111) **4-0509920**
(210) 4-2023-03283
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DESLORIUS

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GENERIC (VN)
Cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(111) **4-0509921**
(210) 4-2023-03284
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DISCLEROSIS

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GENERIC (VN)
Cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(111) **4-0509922**
(210) 4-2023-03286
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LAKOSAGEN

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GENERIC (VN)
Cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(111) **4-0509923**
(210) 4-2023-03289
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ESFENIDONE

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GENERIC (VN)
Cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(111) **4-0509924**
(210) 4-2023-03290
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PIRFEDONE

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GENERIC (VN)
Cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(111) **4-0509925**
(210) 4-2023-03291
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GOXAZON

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GENERIC (VN)
Cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm dược dùng cho người.

---

(111) **4-0509926**
(210) 4-2023-03294
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GENQUETIN

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GENERIC (VN)
Cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(111) **4-0509927**
(210) 4-2023-03295
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

RASAGINA

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GENERIC (VN)
Cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(111) **4-0509928**
(210) 4-2023-03296
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

URINACIN

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GENERIC (VN)
Cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(111) **4-0509929**
(210) 4-2023-03297
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

IVATAB

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GENERIC (VN)
Cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(111) **4-0509930**
(210) 4-2023-03298
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LINAMET DUO

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GENERIC (VN)
Cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(111) **4-0509931**
(210) 4-2023-03322
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TOEFL ESSENTIALS

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) EDUCATIONAL TESTING SERVICE (US)
Rosedale Road, Princeton, New Jersey 08541, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) (TGVN)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính ghi sẵn trên đĩa compắc và đĩa cd-rom để sử dụng trong lĩnh vực kiểm tra trình độ ngôn ngữ và công tác chuẩn bị kiểm tra; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống, cụ thể là, sách điện tử, cuốn sách nhỏ và bảng điểm để chuẩn bị và tiến hành các bài kiểm tra tiêu chuẩn về trình độ ngôn ngữ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cụ thể là, tạo lập, quản lý, chấm điểm và báo cáo bài kiểm tra trình độ ngôn ngữ trên nền tảng internet; hội thảo phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực giảng dạy, học tập ngôn ngữ và chuẩn bị kiểm tra trình độ ngôn ngữ.

Nhóm 42: Cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho bài kiểm tra trình độ ngôn ngữ trên nền tảng internet; phát triển phần mềm, cụ thể là, phát triển bài kiểm tra trình độ ngôn ngữ trên nền tảng internet.

---

(111) **4-0509932**
(210) 4-2023-03333
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, cam.
(731) PHẠM DUY THẮNG (VN)
Thôn 4, xã Du Lễ, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Giá treo quần áo; kệ nhựa; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); nệm; gối; móc treo quần áo không bằng kim loại; gương soi.

---

(111) **4-0509933**
(210) 4-2023-03334
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

FLABEN

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG ANH (VN)
69/4/41 Đường Trục, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc; thực phẩm chức năng; thảo dược.

---

(111) **4-0509934**
(210) 4-2023-03350
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023
(531) 17.2.2; 24.9.1; 26.5.1
(591) Vàng, trắng, xám đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUEENVIET (VN)
Tầng 1, số 530 đường Trường Chinh, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH SMARTLAW (SMARTLAW) (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; cửa cuốn; và các phụ kiện bằng kim loại như khóa, bản lề, thanh chuyển động dùng cho cửa cuốn, cửa nhôm.

---

(111) **4-0509935**
(210) 4-2023-03352
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(531) 3.3.1; 4.3.9; 26.4.18
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU N&D VIỆT NAM (VN)
Lk13-11, khu tái định cư Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Lưỡi cưa [bộ phận của máy]; bánh răng truyền động không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; vòng bi cho ổ trục; ổ bi; máy xén; máy cắt.

Nhóm 08: Mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; đá mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ vặn ốc, vít [công cụ cầm tay]; mũi khoét; kìm; dụng cụ bằng sắt để bào.

---

(111) **4-0509936**
(210) 4-2023-03355
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(531) 7.1.11; 7.1.24; 15.9.10
(591) Đỏ, trắng.
(731) ĐOÀN HỮU NAM (VN)
Số 8, ngõ 597 đường Nguyễn Trãi, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, phân phối các sản phẩm đồ điện gia dụng như: nồi cơm điện, máy xay sinh tố, lò vi sóng, lò nướng, máy rửa bát, bàn là, quạt điện, quạt sưởi, quạt hơi nước, tivi, tủ lạnh, máy tính, máy in, điều hòa, máy lạnh, ổ điện đa năng, bếp từ, bếp hồng ngoại, bếp điện, nồi điện đa năng, ấm điện, máy hút bụi, máy lau nhà, máy lọc không khí, máy sấy tóc, máy cạo râu, đèn bàn học, đèn led trang trí, đèn chiếu sáng, đèn sưởi, đèn pin, máy sấy quần áo, bàn ủi, cân điện tử, loa vi tính.

---

(111) **4-0509937**
(210) 4-2023-03381
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

FUSHA

FUSHA SHOWER ROOM

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CỬA NHÔM PRINCE (VN)
Lô A-A6, cụm công nghiệp Phùng, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Kính xây dựng; thủy tinh dạng tấm (dùng trong xây dựng); buồng/cabin vận chuyển được không bằng kim loại; cửa không bằng kim loại.

---

(111) **4-0509938**
(210) 4-2023-03388
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VinBus

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 12: Xe cộ mặt đất; xe buýt, xe buýt chạy bằng pin; xe điện; xe ô tô; xe ô tô điện; xe tiện ích vượt địa hình, có kết cấu nhẹ; xe máy; xe đạp; tất cả các loại xe địa hình; xe lăn dùng cho người tàn tật; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; các thành phần/bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất.

Nhóm 37: Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là hỗ trợ sửa chữa và khắc phục sự cố kỹ thuật về động cơ và các bộ phận của phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy, hàng không; dịch vụ rửa xe, bảo dưỡng và sửa chữa phương tiện vận tải đường bộ.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận tải hành khách và hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ đại lý vận tải; dịch vụ giao hàng; môi giới vận chuyển hàng hóa; môi giới vận tải; cho thuê xe cộ; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ lái xe.

---

(111) **4-0509939**
(210) 4-2023-03398
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LUC TINH ACADEMY

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH LIÊN VIỆT (VN)
Phòng 911 tòa nhà Viglacera, số 1 Đại lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ soạn thảo văn bản; dịch vụ thư viện lưu động.

---

(111) **4-0509940**
(210) 4-2023-03399
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LUC TINH LAWFIRM

(151) 17/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH LIÊN VIỆT (VN)
Phòng 911 tòa nhà Viglacera, số 1 Đại lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực tranh tụng; dịch vụ tư vấn luật trong lĩnh vực dân sự, đầu tư thương mại, doanh nghiệp, lao động và hợp đồng; dịch vụ trọng tài trong lĩnh vực tranh chấp thương mại và dân sự; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu về pháp lý; dịch vụ tư vấn về bản quyền tác giả.

---

(111) **4-0509941**
(210) 4-2022-07593
(181) 09/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MỘC LAM

(151) 18/10/2024
(220) 09/03/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN CÀ PHÊ (VN)
Số 8 Dương Đình Nghệ, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hương liệu cà phê

---

(111) **4-0509942**
(210) 4-2023-07394
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 07/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT HOÀNG NHẬT AUDIO (VN)
16A/129 Lê Ngô Cát, phường Thủy Xuân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; amply; cục đẩy công suất âm thanh; vang số (bộ trộn kỹ thuật số); mixer (bộ trộn âm thanh); micrô.

---

(111) **4-0509943**
(210) 4-2023-02323
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 31/01/2023

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.3.1; 26.3.5

(731) NETEASE INTERACTIVE ENTERTAINMENT PTE. LTD. (SG)
10 Collyer Quay #10-01 Ocean Einancial Centre Singapore

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES) (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ quan hệ truyền thông; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh của những người hoạt động thể thao.

---

(111) **4-0509944**
(210) 4-2023-02324
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

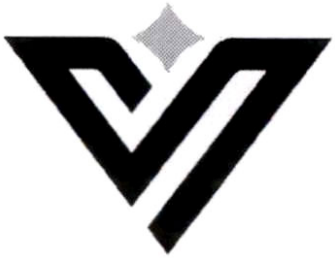

(151) 18/10/2024
(220) 31/01/2023

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.3.1; 26.3.5

(731) NETEASE INTERACTIVE ENTERTAINMENT PTE. LTD. (SG)
10 Collyer Quay #10-01 Ocean Financial Centre Singapore

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES) (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức thi đấu thể thao điện tử; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn.

---

(111) **4-0509945**
(210) 4-2023-02347
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 31/01/2023

(531) 2.1.11; 25.1.6; 26.1.2
(591) Tím, trắng, đen, hồng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM CỬU CA (VN)
Khu 2, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Chân gà đã qua chế biến; chân vịt đã qua chế biến; trứng gà; trứng vịt; lạc đã qua chế biến.

---

(111) **4-0509946**
(210) 4-2023-02348
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Orisun

(151) 18/10/2024
(220) 31/01/2023

(591) Da cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
Cụm Kinh tế - Xã hội Đại Đồng, xã Đại Đồng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 16: Sách; vở; báo; giấy; văn phòng phẩm (bút, thước kẻ).

---

(111) **4-0509947**
(210) 4-2023-02363
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VitCool

(151) 18/10/2024
(220) 31/01/2023

(731) LÊ MAI HOA (VN)
Xóm Mỏ Đá, xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin.

Nhóm 34: Thuốc lá điện tử.

---

(111) **4-0509948**
(210) 4-2023-02403
(181) 01/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SLDINER

(151) 18/10/2024
(220) 01/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH SLZ VIỆT NAM (VN)
Số 1 N4, ngõ 13 phố Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ quán rượu; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(111) **4-0509949**
(210) 4-2023-02447
(181) 01/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 01/02/2023

(531) 26.3.1; 26.3.5
(591) Xanh dương, xanh tím, trắng, xám, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH MTV HỮU TẤN (VN)
Số 165 đường Phạm Hùng, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) DNTN Dịch vụ Thương mại và Sở Hữu Công nghiệp Song Ngọc (IPTS)
(I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(111) **4-0509950**
(210) 4-2023-02464
(181) 01/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 01/02/2023

(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.7
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VĂN HOÁ VÀ TRUYỀN THÔNG 1980 BOOKS (VN)
Thôn Ro, xã Tuyết Nghĩa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy, các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng cần thiết, trừ đồ nội thất; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sĩ và để vẽ; bút lông; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy; các tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo, dùng để bọc và bao gói; chữ in; bản in đúc (clisê).

---

(111) **4-0509951**
(210) 4-2023-02508
(181) 01/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LGL

(151) 18/10/2024
(220) 01/02/2023

(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LGL (VN)
7B đường số 34, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn led các loại; bóng đèn.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn trang trí, đèn led.

---

(111) **4-0509952**
(210) 4-2023-02513
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

C.H.BRAND

(151) 18/10/2024
(220) 02/02/2023

(531) 14.3.13; 26.1.1; 26.7.5; 26.7.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ GIỚI MIỀN NAM (VN)
4/4/1/10 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Dải xích (bộ phận của máy công trình); con lăn tỳ (bộ phận của máy công trình); bánh sao (bộ phận của máy công trình); bánh dẫn hướng (bộ phận của máy công trình); con lăn đỡ (bộ phận của máy công trình); lá xích (bộ phận của máy công trình).

---

(111) **4-0509953**
(210) 4-2023-02514
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JD.BRAND

(151) 18/10/2024
(220) 02/02/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ GIỚI MIỀN NAM (VN)
4/4/1/10 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Dải xích (bộ phận của máy công trình); bạc xích (bộ phận của máy công trình); bạc gầu (bộ phận của máy công trình); trục gầu (bộ phận của máy công trình); mâm quay toa (bộ phận của máy công trình); lá xích (bộ phận của máy công trình).

---

(111) **4-0509954**
(210) 4-2023-02515
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NEWZUMI

(151) 18/10/2024
(220) 02/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ GIỚI MIỀN NAM (VN)
4/4/1/10 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Phụ tùng động cơ diesel dùng cho máy công trình; máy nông nghiệp.

---

(111) **4-0509955**
(210) 4-2023-02529
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NALI

(151) 18/10/2024
(220) 02/02/2023

(731) HOÀNG NHẬT NAM (VN)
20 Tiền Cảng, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ kinh doanh khách sạn lưu trú.

---

(111) **4-0509956**
(210) 4-2023-02538
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

THANH ĐẠT

(151) 18/10/2024
(220) 02/02/2023

(731) NGUYỄN VĂN PHƯƠNG (VN)
Số 92 đường Dương Ổ, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; giấy lau.

---

(111) **4-0509957**
(210) 4-2023-02597
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 02/02/2023
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Da cam, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LÂM HIỀN GIA LAI (VN)
Thôn 1, xã Ia Hlốp, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vipatco (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến chưng sẵn; yến thô; súp yến; tổ yến trắng khô làm sạch; tổ yến huyết khô làm sạch.

Nhóm 33: Rượu chưng cất; rượu ngâm (không nhằm mục đích y tế mục đích y tế); rượu; rượu cần; rượu gạo.

---

(111) **4-0509958**
(210) 4-2023-02601
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

OYACY

(151) 18/10/2024
(220) 02/02/2023
(731) PHAN ANH THƯ (VN)
117, đường số 2, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM) (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm; sữa tắm; dầu gội đầu; nước hoa; thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm.

---

(111) **4-0509959**
(210) 4-2023-02617
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 02/02/2023
(531) 7.3.1; 7.3.2; 26.4.6; 26.4.18
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH GLA VIỆT NAM (VN)
183 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hoá mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, hoá mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc.

---

(111) **4-0509960**
(210) 4-2023-02618
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Atunis

(151) 18/10/2024
(220) 02/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP TÚ ANH (VN)
Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước xả vải; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong mục đích sản xuất dùng cho mục đích y tế; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm làm sạch.

---

(111) **4-0509961**
(210) 4-2023-02619
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ZRR

(151) 18/10/2024
(220) 02/02/2023

(731) NGUYỄN THỊ HÒA (VN)
Đội 4, xã Tự Nhiên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khẩu trang [trang phục].

---

(111) **4-0509962**
(210) 4-2022-35466
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HG
HUY GIA

(151) 18/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGŨ KIM HUY GIA (VN)
Thửa đất số 444, tờ bản đồ số 42, tổ 6, khu phố 5, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu hàng trang trí nội thất như: giường, tủ, bàn, ghế, salon (gỗ và nhựa), hàng đan thủ công mây, tre, nứa, gỗ, ghế, thau, chậu, kệ, bàn, tủ ghế.

---

(111) **4-0509963**
(210) 4-2023-01980
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BELLSAM

(151) 18/10/2024
(220) 18/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH BELL ĐỨC (VN)
Lk279 đất dịch vụ Đào đất-Hàng Bè, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để ngâm giặt (xà phòng); các chế phẩm dùng để tẩy rửa, làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; nước hoa.

---

(111) **4-0509964**
(210) 4-2023-01982
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PAM & BIER

(151) 18/10/2024
(220) 18/01/2023

(591) Xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BY TRAN & DO (VN)
Phòng 15.08 tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; đồ uống bổ sung ăn kiêng.

Nhóm 29: Hạt đã chế biến; hạt tẩm hương vị; mứt ướt (mứt quả); sữa và sản phẩm sữa; sữa chua; bơ.

Nhóm 30: Bánh kẹo; sôcôla; bánh quy; bánh ngọt; thạch hoa quả (bánh kẹo); đồ uống trên cơ sở sôcôla.

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp chưa qua chế biến cụ thể như: rau củ tươi, quả tươi chưa chế biến, hạt giống, ngũ cốc chưa chế biến, trái cây tươi.

---

(111) **4-0509965**
(210) 4-2022-38967
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VZONE BANK

(151) 18/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) LÊ TRUNG HIẾU (VN)
Số 85 Ngô Gia Khảm, phường Phù Đổng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ giới thiệu và liên kết mạng xã hội ảo trên cơ sở internet.

---

(111) **4-0509966**
(210) 4-2023-01984
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 18/01/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THE GERMAN ISLAND (VN)
Xóm Văn Học, xã Quỳnh Bảng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO., LTD.)
(ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quản lý hoạt động tại khu du lịch, khu sinh thái (quản lý kinh doanh); quản lý và điều hành khách sạn (quản lý kinh doanh); tư vấn tổ chức và điều hành hoạt động tại khu du lịch.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản du lịch nghỉ dưỡng; quản lý bất động sản khu du lịch, nghỉ dưỡng; cho thuê bất động sản dài hạn để phục vụ mục đích du lịch, nghỉ dưỡng; môi giới bất động sản; đại lý bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch (không bao gồm dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống); dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ), (không bao gồm dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống); cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại (không bao gồm dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống).

---

(111) **4-0509967**
(210) 4-2023-02032
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

INRAYUS

(151) 18/10/2024
(220) 19/01/2023

(731) SUNOVION PHARMACEUTICALS INC. (US)
84 Waterford Drive, Marlborough, Massachusetts 01752, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(TGVN)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược phẩm để điều trị các bệnh hoặc rối loạn hệ thần kinh trung ương; các chế phẩm dược phẩm để điều trị bệnh tâm thần phân liệt; các chế phẩm dược phẩm để điều trị rối loạn nhận thức.

---

(111) **4-0509968**
(210) 4-2023-02033
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TAARYZN

(151) 18/10/2024
(220) 19/01/2023

(731) SUNOVION PHARMACEUTICALS INC. (US)
84 Waterford Drive, Marlborough, Massachusetts 01752, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) (TGVN)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược phẩm để điều trị các bệnh hoặc rối loạn hệ thần kinh trung ương; các chế phẩm dược phẩm để điều trị bệnh tâm thần phân liệt; các chế phẩm dược phẩm để điều trị rối loạn nhận thức.

---

(111) **4-0509969**
(210) 4-2023-02047
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BNT

(151) 18/10/2024
(220) 19/01/2023

(531) 22.1.10
(591) Đỏ, vàng.

(731) NGUYỄN THỊ THƠM (VN)
Khu Trà Xuyên, phường Khúc Xuyên, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH T & T INVENMARK Sở hữu trí tuệ QUỐC TẾ (T&T INVENMARK) (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: dụng cụ âm nhạc và phụ kiện của chúng, nhạc cụ, đàn các loại, đàn ghi ta, đàn organ, đàn piano, sáo, nhị, kèn, trống.

---

(111) **4-0509970**
(210) 4-2023-02190
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Toget Power

(151) 18/10/2024
(220) 30/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TOGET VIỆT NAM (VN)
Số 151/5, tổ 8, KP3, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; nước ép hoa quả; xi- rô dùng cho đồ uống.

---

(111) **4-0509971**
(210) 4-2023-02191
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ThinkBond

(151) 18/10/2024
(220) 30/01/2023

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) SHANGHAI LORECHEM COMPANY LIMITED (CN)
Room 3082, Building 14, No. 528, Yanggao North Road, Pudong New Area, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp.

---

(111) **4-0509972**
(210) 4-2023-04400
(181) 16/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ĐỆ NHẤT ĐỈNH

(151) 18/10/2024
(220) 16/02/2023

(531) 25.1.5; 25.1.9; 26.4.1; 26.4.18
(591) Nâu nhạt, đen, trắng.
(731) 1. CÔNG TY TNHH ĐÚC ĐỒNG TƯỜNG PHÁT (VN)
Đối diện trường cấp 2, thôn Thạch Cầu, xã Nam Tiến, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
2. BÙI THANH DUY (VN)
Số 255 khu Tân Giang, xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 06: Đồ đồng, cụ thể là: ống hương, mâm bồng, chân nến, hạc thờ [thuộc bộ đồ thờ cúng để trang trí trên bàn thờ].

---

(111) **4-0509973**
(210) 4-2023-04401
(181) 16/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Enter Right

(151) 18/10/2024
(220) 16/02/2023

(731) NGUYỄN ĐĂNG DUY (VN)
Thôn Thanh Nghĩa, xã Đồn Xá, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ tiếp thị; quảng cáo; mua bán, phân phối các sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(111) **4-0509974**
(210) 4-2023-04402
(181) 16/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 16/02/2023

(531) 11.1.2; 11.1.4; 11.1.5
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN CHÍ CÔNG (VN)
Thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0509975**
(210) 4-2023-04404
(181) 16/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

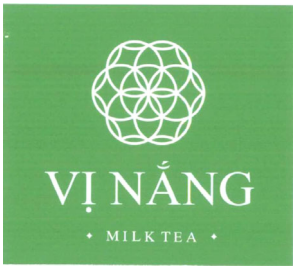

(151) 18/10/2024
(220) 16/02/2023

(531) 5.5.20; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VỊ NẮNG COFFEE & TEA (VN)
Số 103, đường Trần Phú, khóm 2, phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0509976**
(210) 4-2023-04405
(181) 16/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

AUGUST

(151) 18/10/2024
(220) 16/02/2023

(731) LÊ QUANG HIẾU (VN)
Số 25, phố Bùi Tân, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Sođa để tẩy trắng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; xà phòng khử mùi; nước lau sàn.

---

(111) **4-0509977**
(210) 4-2023-04406
(181) 16/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GUG

(151) 18/10/2024
(220) 16/02/2023

(731) NGUYỄN THỊ HÒA (VN)
Đội 4, xã Tự Nhiên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khẩu trang [trang phục].

---

(111) **4-0509978**
(210) 4-2023-04407
(181) 16/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 16/02/2023

(731) NGUYỄN ĐĂNG DUY (VN)
Thôn Thanh Nghĩa, xã Đồn Xá, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ tiếp thị; quảng cáo; mua bán, phân phối các sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(111) **4-0509979**
(210) 4-2023-04409
(181) 16/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Aladin

(151) 18/10/2024
(220) 16/02/2023

(731) VŨ MẠNH HÙNG (VN)
Xóm 3, thôn Bất Nạo, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Khóa cửa thông minh; khóa điện tử; khóa cửa bằng vân tay.

---

(111) **4-0509980**
(210) 4-2023-04416
(181) 16/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 16/02/2023

(531) 2.9.1; 8.1.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, cam.
(731) ĐỖ THỊ MỸ HẠNH (VN)
Số 6 ngõ 236 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh mì kẹp nhân; bánh mỳ nướng hoặc rán; bánh mì không có men; bánh ngọt; bánh sừng bò.

---

(111) **4-0509981**
(210) 4-2023-04417
(181) 16/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ACTIPRO

(151) 18/10/2024
(220) 16/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH LICOG (VN)
Tầng 15, tòa nhà 169 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; men sữa cho mục đích nấu ăn.

---

(111) **4-0509982**
(210) 4-2022-50980
(181) 30/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

RU MENG HUA
如梦画

(151) 18/10/2024
(220) 30/11/2022

(731) NGUYỄN THỊ THU TRANG (VN)
Số 76 Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm dạng lỏng; mỹ phẩm dạng kem; mặt nạ làm đẹp; tinh dầu.

---

(111) **4-0509983**
(210) 4-2023-03513
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TRIPON NANO

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(731) PHẠM THỊ THÚY LANH (VN)
Tổ dân phố Đồng Tiến, thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 02: Sơn dầu; sơn nước; thuốc màu; vecni; chất dùng làm lớp phủ công nghiệp (tương tự như sơn); chế phẩm dùng làm sơn lót (tương tự như sơn).

---

(111) **4-0509984**
(210) 4-2023-03515
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LCTV
INVESTMENT

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH LCTV (VN)
Phòng 202, tầng 2, tòa nhà Nhật An, số 30D phố Kim Mã Thượng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; phân tích tài chính; định giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; môi giới chứng khoán.

---

(111) **4-0509985**
(210) 4-2023-03522
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Sacenva

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(731) MAI THU PHƯƠNG (VN)
Thôn An Cư, xã Đức Xương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ Bình Minh (SUNRISE IP) (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(111) **4-0509986**
(210) 4-2023-03523
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 3.7.17; 26.1.2; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN BẮC PHI (VN)
Số 69 đường 208, thôn Vĩnh Khê, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ Bình Minh (SUNRISE IP) (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa; sơn lót; chất kết dính dùng cho sơn; nước vôi trắng quét tường.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; gỗ thành phẩm; vật liệu lát bằng gỗ; vôi; bột bả tường.

Nhóm 35: Mua bán sơn, bột bả, véc ni, keo dán gạch, keo chít mạch, mực in, vật liệu xây dựng (kim loại và không bằng kim loại), gỗ thành phẩm, cửa không bằng kim loại, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(111) **4-0509987**
(210) 4-2023-03526
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 26.11.8
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) NGUYỄN MINH HẢI (VN)
Phòng 203, lầu 2, tòa nhà Coalimex, 29-31 Đinh Bộ Lĩnh, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, tư vấn tổ chức kinh doanh các sản phẩm: xe đẩy trẻ em, ghế xếp [ghế võng], giường dùng trong bệnh viện, giường, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), cái võng, thang bằng kim loại, máy lọc, bộ lọc nước uống [thiết bị lọc nước uống], thiết bị lọc nước, hệ thống lọc khí [thiết bị lọc không khí], thiết bị xoa bóp, máy xoa bóp đặt trên giường, thiết bị vật lý trị liệu.

---

(111) **4-0509988**
(210) 4-2023-03530
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MÃNH LỰC KHANG

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BUTABA (VN)
Tầng 5, tòa nhà Mac Plaza, 10 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm được dùng để điều trị tiểu đường; chế phẩm vitamin.

---

(111) **4-0509989**
(210) 4-2023-03532
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LAYE

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) NGUYỄN THỊ ĐOAN TRANG (VN)
Số nhà 154, đường Nguyễn Văn Linh, khu 3, xã Trưng Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vipatco (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; áo dài; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ (trang phục).

---

(111) **4-0509990**
(210) 4-2023-03536
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SIEUAMTRAMHUONG

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 16.1.5; 24.15.7; 26.1.2; 26.3.23; 26.11.12
(591) Hồng, xanh lá cây, trắng.
(731) TRẦM THỊ TÚ HƯƠNG (VN)
Căn hộ 04, tầng 7, block B2, c/c Topaz City - Cao Lỗ, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ siêu âm; dịch vụ cung cấp video siêu âm.

---

(111) **4-0509991**
(210) 4-2023-03539
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 3.7.17; 7.5.10; 20.7.1; 26.1.18
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, cam, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI (VN)
79 đường Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng.

---

(111) **4-0509992**
(210) 4-2023-03540
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 1.1.10; 3.7.17; 7.5.10; 20.7.1; 26.1.2
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, cam, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI (VN)
79 đường Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng.

---

(111) **4-0509993**
(210) 4-2023-03541
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(591) Xanh tím than, xanh dương, cam, vàng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI (VN)
79 Đường Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng.

---

(111) **4-0509994**
(210) 4-2023-03542
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TMU

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI (VN)
79 đường Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng.

---

(111) **4-0509995**
(210) 4-2023-03547
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

STEAM BOILER
HUNG TIẾN VIỆT
MECHANIC THERMAL ELECTRICITY

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 1.15.5; 15.7.1
(591) Trắng, xám, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ NHIỆT ĐIỆN HƯNG TIẾN VIỆT (VN)
Lô 42B1.5 Bàu Vàng 6, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Nồi hơi (không phải là bộ phận của máy).

Nhóm 35: Mua bán nồi hơi công nghiệp.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa nồi hơi công nghiệp.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

---

(111) **4-0509996**
(210) 4-2023-03549
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

namai

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(731) NGUYỄN QUỲNH TRANG (VN)
Số 156 Phan Bội Châu, phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN & CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(111) **4-0509997**
(210) 4-2023-03651
(181) 13/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HILUX home
Architect & Construction

(151) 18/10/2024
(220) 13/02/2023

(731) HOÀNG MINH TÂM (VN)
Nhà 4B, tập thể ngân hàng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Lập dự toán công trình xây dựng; dịch vụ lập hồ sơ mời thầu.

Nhóm 37: Giám sát xây dựng; xây dựng nhà các loại; phá dỡ công trình xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế cấp thoát nước; thiết kế nội thất.

---

(111) **4-0509998**
(210) 4-2023-03714
(181) 13/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HAIRCUTS AND SHAVES
HUY BEO
BARBERSHOP
EST 2021
FOR MEN ONLY

(151) 18/10/2024
(220) 13/02/2023

(531) 2.1.1; 14.7.20; 25.1.25; 26.1.1

(591) Đen, trắng, xanh da trời, đỏ thẫm.

(731) ĐÀO NGỌC HUY (VN)
P201 - B8 tập thể Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LIÊN VIỆT (LEGAL LINK)

(511) Nhóm 41: Đào tạo; đào tạo thực hành; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp; đào tạo lại nghề.

Nhóm 44: Dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ làm tóc; cho thuê dụng cụ tạo kiểu tóc.

---

(111) **4-0509999**
(210) 4-2023-03725
(181) 13/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 13/02/2023
(531) 5.1.5; 5.11.13
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT LIÊN THÀNH (VN)
197 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)
(511) Nhóm 30: Bánh đa; bánh đa nem; bột ngũ cốc; tương ớt; gia vị; bánh làm từ ngũ cốc.

---

(111) **4-0510000**
(210) 4-2023-03728
(181) 13/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 13/02/2023
(531) 3.1.24; 3.4.11; 3.4.24; 4.5.15; 11.3.3
(591) Đỏ, hồng, vàng, nâu nhạt, nâu đậm, đen, trắng.
(731) TRẦN DUY CẢNH (VN)
921/11/11 đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(111) **4-0510001**
(210) 4-2023-02720
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CO THUY TINH

(151) 18/10/2024
(220) 03/02/2023
(731) CÔNG TY TNHH SUSTAINABLE DEVELOPMENT S.U.D (VN)
14A đường số 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)
(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ cỏ hại cây trồng, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, chế phẩm diệt côn trùng; thuốc thủy sản.

---

(111) **4-0510002**
(210) 4-2023-02721
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

RIDOBULMIN

(151) 18/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH SUSTAINABLE DEVELOPMENT S.U.D (VN)
14A đường số 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ cỏ hại cây trồng, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, chế phẩm diệt côn trùng; thuốc thủy sản.

---

(111) **4-0510003**
(210) 4-2023-02726
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HANZER

(151) 18/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(111) **4-0510004**
(210) 4-2023-02727
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HÙNG MẠNH GROUP

(151) 18/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(111) **4-0510005**
(210) 4-2023-02741
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SEUNEST

(151) 18/10/2024
(220) 03/02/2023

(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO (VN)
Số 82, tổ 3, ấp 6, xã Long Trung, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào chế biến; yến chưng; súp yến.

---

(111) **4-0510006**
(210) 4-2023-02745
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

THUÝ TRẦN

(151) 18/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 3.4.1; 3.4.13; 3.4.24; 4.5.15; 26.1.2
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ DIỆU THÚY (VN)
2 kiệt 56 Nguyễn Công Trứ, phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt bò khô; thịt trâu khô; thịt gà khô; thịt heo (lợn) khô; cá khô; mực khô.

---

(111) **4-0510007**
(210) 4-2023-02746
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Dynamic Rak

(151) 18/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH GREEN COUNTRY (VN)
Tầng 1, tòa nhà Green Country, số 1, đường số 81, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô và phụ tùng, phụ kiện của chúng: khung gầm xe ô tô; vỏ xe ô tô; mui xe ô tô; thanh chắn va đập xe ô tô; giảm xóc xe ô tô.

---

(111) **4-0510008**
(210) 4-2023-02758
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH BAO BÌ CÔNG NGHIỆP NAM ANH (VN)
Lô CN1 khu công nghiệp vừa và nhỏ Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Bao bì nhựa, bao bì giấy hoặc bao bì chất dẻo dùng để bao gói; túi khí chống sốc (bằng nilon) dùng để bao gói.

---

(111) **4-0510009**
(210) 4-2023-03434
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIÀY DA HUYỀN VY (VN)
1/17 Võ Văn Hát, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần, áo, giày, dép, thắt lưng (trang phục).

---

(111) **4-0510010**
(210) 4-2023-03448
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM ĐÔNG NAM Á (VN)
271 Bạch Đằng, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Xúc xích.

Nhóm 35: Xuất khẩu, nhập khẩu, quảng cáo, kinh doanh sản phẩm: xúc xích.

---

(111) **4-0510011**
(210) 4-2023-03450
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 3.4.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) NGUYỄN XUÂN THỦY (VN)
Ngõ 365, tổ 18, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 32: Đồ uống nước tăng lực (không chứa thuốc); đồ uống không có ga; đồ uống không chứa cồn; nước trái cây; nước khoáng (đồ uống); đồ uống có ga.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: đồ uống nước tăng lực (không chứa thuốc), đồ uống không có ga, đồ uống không chứa cồn, nước, trái cây, nước khoáng (đồ uống), đồ uống có ga, bia, nước ép trái cây.

---

(111) **4-0510012**
(210) 4-2023-03471
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 1.1.5; 1.1.9; 3.7.17; 4.1.3; 4.5.1; 4.5.3; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15
(731) CHU TRẦN TUẤN (VN)
Tổ dân phố Hạ 9, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

Nhóm 41: Cho thuê các thiết bị điện ảnh; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn (dịch vụ ông bầu); nhiếp ảnh; ghi băng hình, video; huấn luyện (đào tạo).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; cho thuê phòng họp.

---

(111) **4-0510013**
(210) 4-2023-03473
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 11.3.7
(591) Vàng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH QUÁN LẨU CHAY KIỀU ĐÀM (VN)
Số 793/55/16 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7,thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0510014**
(210) 4-2023-03482
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ASTROMEN

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại khu công nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) CÔNG TY TNHH NAM VIỆT VÀ LIÊN DANH (VIPCO) (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510015**
(210) 4-2023-03483
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ASCOCID

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại khu công nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) CÔNG TY TNHH NAM VIỆT VÀ LIÊN DANH (VIPCO) (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510016**
(210) 4-2023-03491
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

THANHLONG
TIRE SERVICE
VỎ XE THANH LONG

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 7.11.10; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THANH LONG (VN)
174 Quốc lộ 13, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Thân xe ô tô, vỏ xe ô tô; lốp ô tô; má phanh dùng cho xe ô tô; khung gầm của ô tô; vỏ bọc ghế ngồi cho xe cộ, tấm phủ ghế ngồi cho xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe ô tô, xe máy.

---

(111) **4-0510017**
(210) 4-2023-03498
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KINGSMEN
EPOXY TILE SEALANT

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 26.11.3; 26.11.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASFICO VIỆT NAM (VN)
25 đường 109, khu phố 5, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo công nghiệp; keo xây dựng (chất kết dính dùng cho gạch xây dựng).

---

(111) **4-0510018**
(210) 4-2023-03501
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DR.VƯƠNG
NIỀNG RĂNG ĐẸP

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 26.3.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, vàng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA DR.VƯƠNG (VN)
108 Đặng Văn Bi, phường Bình Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(111) **4-0510019**
(210) 4-2023-03465
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

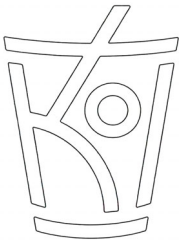

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023
(531) 11.3.3; 26.1.1
(731) KOI CAFE GROUP (S) PTE. LTD. (SG)
2 Serangoon North Avenue 5, #06-02, Singapore (554911)
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) (TGVN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; cửa hàng đồ uống; quán bia ngoài trời; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp việc nấu nướng phục vụ ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống cho các sự kiện trong nhà; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống cho các sự kiện ngoài trời; dịch vụ cung cấp đồ uống cốc-tai; quán bán cà phê; nhà hàng ăn uống hỗn hợp cung cấp đồ ăn và đồ uống; quán ăn; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do quán ăn thực hiện; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thức ăn và đồ uống]; cung cấp đồ uống nóng và đồ uống lạnh mang đi được thực hiện bởi các quán bán đồ uống; nhà hàng chuyên bán kem lạnh; cửa hàng bán kem lạnh; thông tin và cố vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; cung cấp đồ uống để tiêu thụ ngoài quán ăn uống (được thực hiện bởi các quán bán đồ uống); cung cấp đồ uống để tiêu thụ tại chỗ (tại quán ăn uống) (được thực hiện bởi các quán bán đồ uống); cung cấp thức ăn để tiêu thụ ngoài quán ăn uống (được thực hiện bởi các quán ăn); cung cấp thức ăn để tiêu thụ tại chỗ (tại quán ăn) (được thực hiện bởi các quán ăn); cung cấp đồ ăn và đồ uống mang đi bằng toa ăn; cung cấp đồ ăn và đồ uống mang đi bằng xe tải nhỏ bán cà phê lưu động; cung cấp đồ ăn và đồ uống mang đi bằng xe đẩy bán đồ ăn lưu động; cung cấp đồ ăn và đồ uống mang đi bằng xe tải bán đồ ăn lưu động; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quầy bán thực phẩm ăn nhanh; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống bán mang đi; quán trà; phòng trà.

---

(111) **4-0510020**
(210) 4-2023-03466
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

RUBIFEN

(151) 18/10/2024
(220) 10/02/2023
(731) LABORATORIOS RUBIÓ, S.A. (ES)
Industria, 29 - Pol. Ind. Comte de Sert, 08755 CASTELLBISBAL (BARCELONA) ESPAÑA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) (TGVN)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510021**
(210) 4-2023-00924
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BEEMI

(151) 21/10/2024
(220) 10/01/2023

(731) NGUYỄN THỊ THÊU (VN)
Số 99 đường Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy xay; máy là; vòi hút dùng cho máy hút bụi; máy hút bụi chân không.

Nhóm 08: Kẹp uốn tóc; kẹp là thẳng tóc; kéo xén (tông đơ) để cạo râu.

Nhóm 09: Tai nghe; tai nghe choàng đầu; loa phóng thanh; bàn phím máy vi tính; loa thông minh; loa có thể đeo.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; thiết bị lọc nước uống; ấm đun nước, dùng điện; nồi chiên không dầu; nồi nấu, dùng điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bếp nấu ăn.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng, dùng điện; bàn chải đánh răng; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng].

---

(111) **4-0510022**
(210) 4-2023-00925
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

OOSEN

(151) 21/10/2024
(220) 10/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ NEWLIFE GROUP (VN)
170 Ngô Chí Quốc, khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở chè (trà), cà phê, ca cao.

---

(111) **4-0510023**
(210) 4-2023-00984
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CREMASCHI FURLOTTI

(151) 21/10/2024
(220) 10/01/2023

(731) VITIVINÍCOLA CREMASCHI BARRIGA S.A (CL)
Miraflores N°130, Piso 19, Santiago, Chile

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu vang.

---

(111) **4-0510024**
(210) 4-2023-00991
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

YOUNG MONKEYS
THINK BETTER DO BETTER

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.5.2; 26.15.15

(591) Tím, cam, trắng.

(731) TẠ VĂN DŨNG (VN)
Số 6, ngách 32, ngõ 71, đường Đỗ Đức Dục, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0510025**
(210) 4-2023-01003
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BAN DÊ

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 3.4.11; 24.15.21

(591) Đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN ĐỨC BÌNH (VN)
Thôn Tân An, xã la Sao, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Thịt dê.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống (do nhà hàng thực hiện).

Nhóm 44: Chăn nuôi gia súc.

---

(111) **4-0510026**
(210) 4-2023-01008
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TSS NETWORK

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP VÀ XÂY LẮP TRƯỜNG SƠN (VN)
Phòng 702A, lầu 7, tòa nhà Centre Point, 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)
(511) Nhóm 09: Camera giám sát; thiết bị an ninh (thiết bị kiểm soát cửa ra vào, camera chống trộm, chuông báo động); thiết bị cảnh báo chống trộm; thiết bị chuyển mạch.

---

(111) **4-0510027**
(210) 4-2023-01011
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VIỆT TÍN (VN)
Số 40 Phan Bội Châu, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính và tín dụng; bất động sản; dịch vụ cầm đồ.

Nhóm 37: Cho thuê các công cụ, máy móc và thiết bị.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0510028**
(210) 4-2023-01012
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MANVIO

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) TRƯƠNG TUẤN KIỆT (VN)
66 Tân Thới Nhất 21, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; cà vạt; bít tất.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: quần áo, vải sợi, giày dép, túi xách, mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510029**
(210) 4-2023-01014
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIM MÃ
GOLDEN HORSE

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (VN)
Số 24C, ngách 211/237 phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng.

---

(111) **4-0510030**
(210) 4-2023-01021
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PO-TRY

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) GUANGDONG XINYI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Room 301, Building 10, Yi'an Sci-tech Innovation Park, No. 23, Gangkou Road, Guicheng Sub-district, Nanhai District, Foshan, China

(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ Bình Minh (SUNRISE IP) (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp chứa mực in ăn được, đã có mực, dùng cho máy in; mực in ăn được; mực in cho da thuộc.

Nhóm 07: Máy in; máy in phun công nghiệp; máy hút dùng cho mục đích công nghiệp; máy in để in trên tấm kim loai; máy in 3D; máy cắt.

---

(111) **4-0510031**
(210) 4-2023-01023
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 14.7.2; 26.13.1; 26.13.25

(591) Đen, xám.

(731) CHONGQING D-CHAMWIN MOTOR TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 55-8, Yinxiang Avenue, Tuchang Town, Hechuan District, Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ Bình Minh (SUNRISE IP) (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ xe máy; xe máy; động cơ điện cho xe máy; giảm xóc cho xe máy.

---

(111) **4-0510032**
(210) 4-2023-01084
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 10.3.4; 26.1.6; 26.2.7
(591) Xanh thẫm, da trời, cửu long.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ INTERNET CHIẾC Ô XANH (VN)
Cụm 9, xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Nền tảng như là dịch vụ [PaaS].

---

(111) **4-0510033**
(210) 4-2023-01208
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 24.15.2; 26.1.6; 26.15.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) ECHO CHEM SDN BHD (MY)
No. 37, Lorong Sungai Puloh 7/KU6, Kawasan Perindustrian Sungai Puloh, 42100 Klang, Selangor, Malaysia
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Axit béo; glyxerin dùng trong công nghiệp; axit oleic; chất bảo quản để sử dụng trong ngành công nghiệp dược; silicon; axit stearic.

---

(111) **4-0510034**
(210) 4-2023-01218
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH DGU (VN)
68 Thanh Tịnh, phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] quần áo, mua bán [kinh doanh mua bán [kinh doanh] vali, túi xách, mua bán [kinh doanh] vải.

---

(111) **4-0510035**
(210) 4-2023-01221
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TAYO

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023

(731) LÂM VĂN VỊNH (VN)
CH A4a, tầng 20, tòa nhà Westa, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy rửa xe.

---

(111) **4-0510036**
(210) 4-2023-01224
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NHỰA CHÂU THÀNH

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 1.15.23; 26.11.12

(591) Xanh lá, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC HÒA PLASTIC (VN)
Ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng (ống nhựa uPVC); van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống nhựa cứng PVC.

Nhóm 35: Mua bán ống nhựa cứng (ống nhựa uPVC); phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống nhựa cứng PVC.

(111) **4-0510037**
(210) 4-2023-01225
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 14.7.6; 26.4.9; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) TRẦN QUỐC UY (VN)
373/188 Lý Thường Kiệt, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay cụ thể bay xoa trát vữa, bay [làm vườn], búa, cào, cưa, bàn xoa.

---

(111) **4-0510038**
(210) 4-2023-01226
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá, vàng, trắng.
(731) TRẦN QUỐC UY (VN)
373/188 Lý Thường Kiệt, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay cụ thể bay xoa trát vữa, bay [làm vườn], búa, cào, cưa, bàn xoa.

---

(111) **4-0510039**
(210) 4-2023-01262
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 26.2.7; 26.4.18; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NHƯ ĐẶNG (VN)
183A10/4N Tôn Thất Thuyết, phường 04, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo, trung tâm anh ngữ (đào tạo và bồi dưỡng ngoại ngữ); dịch thuật và phiên dịch ngôn ngữ; biên dịch và phiên dịch ngôn ngữ; dịch vụ đặt chỗ và đặt vé cho các sự kiện giải trí, giáo dục và thể thao; tổ chức triển lãm cho các mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sắp xếp và tiến hành các hội nghị, đại hội và hội nghị chuyên đề.

---

(111) **4-0510040**
(210) 4-2023-01284
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh lá cây đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ 3S GROUP (VN)
Số 5A, ngõ 127/56 phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO., LTD.)
(ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ giới thiệu việc làm; cung cấp thông tin về việc làm, tư vấn việc làm, tuyển dụng lao động thông qua website; dịch vụ tìm kiếm hồ sơ ứng viên cho việc tuyển dụng nhân sự; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho nhà tuyển dụng và người lao động; tư vấn cho doanh nghiệp trong vấn đề tìm kiếm và quản lý nhân sự.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo lao động; đào tạo nghề; dịch vụ hướng nghiệp (tư vấn giáo dục); cung cấp các khóa đào tạo trực tuyến/trực tiếp trong lĩnh vực đào tạo lao động; tổ chức các buổi hội thảo về việc làm và tìm kiếm nhân sự; tổ chức các buổi hội thảo định hướng nghề nghiệp.

---

(111) **4-0510041**
(210) 4-2023-01128
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

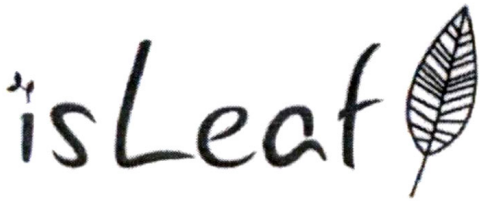

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) NEWLAND.HO INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
5 F., No. 8, Ln. 97, Wugong Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 24886, Taiwan
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; nước thơm (dùng cho mục đích mỹ phẩm); kem dưỡng da tay; kem tẩy tế bào chết (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chế phẩm chăm sóc tóc.

---

(111) **4-0510042**
(210) 4-2023-01130
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TRIPLEMANE

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 24.1.1
(731) NGUYỄN QUANG ANH (VN)
Số 14, ngách 4, ngõ 129, đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0510043**
(210) 4-2023-01133
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CDIS

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAXDREAM (VN)
Nhà số 96, đường 10, khu nhà ở Đông Nam, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; máy lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thiết bị lọc nước, thiết bị và máy móc để làm sạch nước, máy lọc nước.

---

(111) **4-0510044**
(210) 4-2023-01134
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MAXDREAM CDI

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAXDREAM (VN)
Nhà số 96, đường 10, khu nhà ở Đông Nam, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc đề làm sạch nước; máy lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thiết bị lọc nước, thiết bị và máy móc để làm sạch nước, máy lọc nước.

---

(111) **4-0510045**
(210) 4-2023-01139
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 9.7.21
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ USS VIỆT NAM (VN)
Nhà số 4, hẻm 143/74/15, phố Nguyễn Chính, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn] để xác định nội dung vi phạm được tải lên điện thoại di động/trang web máy tính/điện thoại thông minh; phần cứng máy tính để xác định nội dung vi phạm được tải lên điện thoại di động/trang web máy tính/điện thoại thông minh; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần cứng máy tính; chương trình máy tính.

---

(111) **4-0510046**
(210) 4-2023-01141
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 24.15.7; 26.4.1
(731) MEIZU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Meizu Technology Building, Technology & innovation Coast, Zhuhai, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh, có thể tải về; máy tính bảng; vòng đeo tay từ tính đã được mã hóa dùng để nhận dạng; đồng hồ thông minh; nhẫn thông minh; kính đeo mắt thông minh; thiết bị ghi thời gian; máy quét sinh trắc học mặt người; cân; dụng cụ đo; bảng thông báo điện tử; thiết bị truyền thông mạng; điện thoại di động; điện thoại hình; bộ điều khiển mạng cục bộ không dây; thiết bị định vị toàn cầu; thiết bị truyền thông cáp quang; máy truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại di động; hệ thống âm thanh hi-fi; tai nghe; thiết bị thu hình; thiết bị theo dõi điện tử, không dùng cho mục đích y tế; kính thực tế ảo; camera hành trình; máy ảnh [chụp ảnh]; máy ảnh cho điện thoại thông minh; cuộn cảm [điện]; thiết bị đo; thiết bị cảm biến; bộ điều khiển năng lượng; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị điều chỉnh nhiệt; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; hệ thống phòng trộm, chạy điện; khóa điện tử; kính đeo mắt; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc điện thoại di động; ắc quy điện có thể nạp lại.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình; dịch vụ phát thanh truyền hình internet; gửi tin nhắn; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ hội nghị

truyền hình; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang.

---

(111) **4-0510047**
(210) 4-2023-01153
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MIXMAX

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT CÀ PHÊ MOKAFI (VN)
638/45/4 Lê Trọng Tấn, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng.

---

(111) **4-0510048**
(210) 4-2023-01166
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BLIV:U

(151) 21/10/2024
(220) 11/01/2023
(731) SEORIN COMPANY CO., LTD. (KR)
361, Chuncheonsunhwan-ro, Dong-myeon, Chuncheon-si, Gangwon-do 24315, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu Trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất làm mềm vải [dùng để giặt]; sữa rửa mặt; dầu gội đầu cho em bé; nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; tinh dầu; chế phẩm chống nắng; kem bôi tay (mỹ phẩm); kem chống nắng; kem chống lão hóa; chế phẩm chăm sóc da; kem dưỡng ẩm da mặt (mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm; sữa dưỡng thể (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng chăm sóc da; chất làm sạch da (mỹ phẩm); kem dưỡng ẩm cho da; gói mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dành cho da (mỹ phẩm).

---

(111) **4-0510049**
(210) 4-2023-01206
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Sữa tắm gội cho bé
mũm mĩm

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023
(531) 1.15.21; 26.1.2; 26.1.5; 26.1.18
(591) Hồng cam, hồng cam nhạt, hồng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NATURAL HEALTH (VN)
DG10-33, khu đấu giá TĐC Kiến Hưng, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; dầu gội đầu cho trẻ em; sữa tắm cho trẻ em.

---

(111) **4-0510050**
(210) 4-2023-01269
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

OIXI

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 24.17.5; 24.17.20; 26.4.7
(731) NIHON KAOUSEI CO., LTD (JP)
Room 502 Azabudai National 3- 4-41 Motoazabu, Minatoku, Tokyo, T 106-0046, Japan
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTEREIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; đầu tẩu dùng cho đót hút thuốc lá; shisha (điếu ống để hút thuốc lá); hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; đầu ngậm điếu thuốc lá để hút; thuốc lá; đót hút thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; dung dịch dạng lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; bật lửa dùng cho người hút thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; vật dụng thông điếu (làm sạch) dùng cho tẩu thuốc lá.

---

(111) **4-0510051**
(210) 4-2023-01764
(181) 17/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HIPKUN

(151) 21/10/2024
(220) 17/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINCI GROUP (VN)
Lô TT5C-29, ngõ 35, đường Phúc Lợi, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã (bỉm) dùng cho trẻ em hoặc người không tự chủ được; quần lót vệ sinh; băng vệ sinh; miếng đệm lót vệ sinh.

---

(111) **4-0510052**
(210) 4-2023-01765
(181) 17/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VANTHIENLONG'S

(151) 21/10/2024
(220) 17/01/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.17; 26.1.2
(591) Vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH MAY TÚI XÁCH VÂN THIÊN LONG'S (VN)
Số 12 Dã Tượng, phường 10, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô, túi xách, ví, bóp.

---

(111) **4-0510053**
(210) 4-2023-01841
(181) 17/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 17/01/2023

(531) 17.3.2; 24.13.1; 26.3.2
(591) Đen, vàng, vàng đồng.
(731) HỒ MINH KHÁNH (VN)
89 Lê Hồng Phong, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo liên quan đến các vấn đề thương mại, pháp lý, thuế và quản lý.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ pháp lý về nghiên cứu; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ pháp lý về giải quyết tranh chấp.

---

(111) **4-0510054**
(210) 4-2023-01953
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SKINART

(151) 21/10/2024
(220) 18/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH LIUHLAM (VN)
97 Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IpCom Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến.

Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; đào tạo nghề; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; dàn dựng băng video; ghi băng video.

---

(111) **4-0510055**
(210) 4-2023-01954
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 18/01/2023

(531) 1.1.5; 1.1.9; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, vàng, đỏ, nâu, xanh sắc trắng, vàng, đỏ, nâu, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT-XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI NOBU (VN)
Số 53 ngõ 437 đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(111) **4-0510056**
(210) 4-2023-01971
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 18/01/2023

(531) 3.13.16; 3.13.24; 4.5.12; 4.5.13; 4.5.15; 9.7.22; 26.1.2; 26.1.4
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ANT EDU (VN)
Tầng 2, Sevin Office, CT1A Nam Đô Complex, số 609 Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục và đào tạo; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ trung tâm tiếng Anh; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

---

(111) **4-0510057**
(210) 4-2023-01974
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HONDA CONNECT

(151) 21/10/2024
(220) 18/01/2023

(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Chuyển giao Công nghệ (INVESTCONSULT GROUP) (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 09: Máy và thiết bị viễn thông; máy và thiết bị ứng dụng vô tuyến; thiết bị hiển thị, thiết bị hiển thị video, thiết bị hiển thị điện toán, ổ cứng, bóng điện tử, chất bán dẫn, mạch điện tử không bao gồm mạch được ghi bằng chương trình máy tính; thiết bị âm thanh có màn hình hiển thị cho xe cộ; máy móc, thiết bị điện tử và các bộ phận của chúng; ắc quy và bình điện; máy và thiết bị phân phối hoặc kiểm soát điện; máy móc và dụng cụ để thử nghiệm, đo lường; thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ; đĩa video và băng video chứa dữ liệu; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; thiết bị thông báo khẩn cấp; camera trên xe cộ; bảng điều khiển [điện] trên xe cộ, màn hình, màn hình cảm ứng, thiết bị điều khiển từ xa, bộ nối mở rộng chức năng cho điện thoại thông minh, bộ nối mở rộng chức năng cho máy tính, bộ nối mở rộng chức năng cho máy nghe nhạc cầm tay, bộ nối, cầu dao và thiết bị điều khiển bằng giọng nói; máy móc và thiết bị tần số âm thanh; hệ thống nhận dạng giọng nói sinh trắc học; thiết bị và dụng cụ viễn thông cho mạng LAN không dây trên xe cộ; ăng-ten trên xe cộ; thiết bị điều khiển từ xa cho thiết bị tái tạo phương tiện truyền thông kỹ thuật số; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị dẫn đường ô tô và các bộ phận của chúng; bộ điều khiển từ xa để vận hành thiết bị báo động cho xe cộ; thiết bị truyền đa dạng thông tin; màn hình tinh thể lỏng trên xe cộ; thiết bị hiển thị hình ảnh trên xe cộ; chương trình máy tính có chức năng trí tuệ nhân tạo; chương trình máy vi tính; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính nhận dạng câu lệnh; phần mềm máy tính nhận dạng giọng nói; phần mềm ứng dụng; chương trình ứng dụng; phần mềm máy tính để điều hướng; chương trình máy tính cho hệ thống điều hướng; phần mềm máy tính cho điện toán đám mây; nền tảng phần mềm máy tính; phần mềm máy tính điều khiển xe ô tô tự động; máy tính có trí tuệ nhân tạo, máy móc, thiết bị điện tử khác và các bộ phận của chúng (kể cả của rô bốt) và phụ kiện của chúng; thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, thiết bị tính toán; máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi; thiết bị dập lửa; và các bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nêu trên được bao gồm trong nhóm 9.

Nhóm 12: Tàu thuyền và các bộ phận và phụ tùng của chúng; máy bay và các bộ phận và phụ tùng của chúng; ô tô và các bộ phận và phụ tùng của chúng; xe mô tô hai bánh, xe đạp và các bộ phận và phụ tùng của chúng; phương tiện ba bánh, xe đạp ba bánh, phương tiện ba bánh chạy bằng điện, xe đạp ba bánh chạy bằng điện và các bộ phận, phụ tùng của chúng; xe kéo; xe trượt tuyết và tấm trượt [xe cộ]; xe đẩy; xe đẩy bằng tay; toa xe ngựa kéo; riyakah [xe đẩy hai bánh]; cáp treo để xếp dỡ hàng hóa; giảm xóc cho ô tô; thiết bị đẩy ô tô; thiết bị kéo ô tô; động cơ kéo cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ chính không dùng điện cho phương tiện giao thông đường bộ, không bao gồm các bộ phận của chúng; các phụ tùng cơ khí cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện xoay chiều (AC) hoặc động cơ điện một chiều (DC) dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, không bao gồm các bộ phận của chúng; miếng vá bằng cao su có chất dính để sửa chữa săm xe, lốp xe; chuông chống trộm dùng cho xe cộ; xe cộ; phương tiện giao thông đường bộ, đường hàng không hoặc đường thủy; và các bộ phận và phụ tùng của các sản phẩm nêu trên được bao gồm trong nhóm 12.

(111) **4-0510058**
(210) 4-2023-01975
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

EUPRO

(151) 21/10/2024
(220) 18/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI GIA LINH (VN)
220 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bản lề cửa kính bằng kim loại, phụ kiện vách kính bằng kim loại, phụ kiện cửa kính thủy lực bằng kim loại (kẹp kính trên, kẹp kính dưới), phụ kiện cho cửa tự động bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại.

---

(111) **4-0510059**
(210) 4-2023-01976
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LUCOHA

(151) 21/10/2024
(220) 18/01/2023

(531) 1.15.23; 13.1.5; 26.4.1; 26.4.9
(591) Xanh dương, vàng.
(731) NGUYỄN MẠNH HOÀN (VN)
Thôn Duyên Hạ, xã Minh Thuận, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); thắt lưng (trang phục thời trang); đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ; quần áo lót phụ nữ [đồ vải].

Nhóm 35: Mua bán: ví bỏ túi, vali xách tay, ba lô, túi du lịch, túi xách tay, túi, quần áo (thời trang), thắt lưng (trang phục thời trang), đồ đội đầu (thời trang), đồ đi chân (thời trang), khăn quàng cổ, quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; quảng cáo tất cả các sản phẩm thời trang và mỹ phẩm; giới thiệu, trưng bày tất cả các sản phẩm thời trang và mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510060**
(210) 4-2023-03509
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PHẠM THÚY
THỰC PHẨM SẠCH

(151) 21/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ THÚY (VN)
Đường 84, xã Kim Quan, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Giò sụn; giò lụa; thịt đã chế biến; thịt đã sơ chế; chả.

---

(111) **4-0510061**
(210) 4-2023-01271
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIỆT CHÍNH
est. 1996

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023
(531) 7.3.1; 7.3.2; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH MTV VIỆT CHÍNH (VN)
Số 102 Lý Thường Kiệt, phường 05, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: nhôm, cửa nhôm, thanh nhôm định hình, vật liệu xây dựng bằng kim loại, cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được, đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ và vận chuyển; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ khuyến mại.

---

(111) **4-0510062**
(210) 4-2023-01293
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Dr. HÀO

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023
(731) CÔNG TY TNHH ENTER VIỆT NAM (VN)
13B3 khu dân cư Êm Đềm, đường Hà Huy Giáp, khu phố 3, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; tã lót dùng một lần; tã giấy người lớn.

---

(111) **4-0510063**
(210) 4-2023-01299
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Thủy Dương

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023
(731) HỘ KINH DOANH SẢN XUẤT CHẢ LỤA SẠCH THÙY DƯƠNG (VN)
Khu dân cư Lộ Tẻ, khu vực Thới Hòa 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã chế biến gồm: "patê; giò (chả lụa, chả bò: được làm từ thịt lợn, thịt bò); chả cá, cá viên; thịt viên (được làm từ thịt lợn, thịt bò); xúc xích".

---

(111) **4-0510064**
(210) 4-2023-01310
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Kurkuma Flüss

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023

(731) LÊ TRỌNG KHẢI (VN)
223/26 Nguyễn Văn Công, phường 3, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế.

---

(111) **4-0510065**
(210) 4-2023-01313
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.20; 5.9.24; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá mạ, trắng, vàng cam, vàng nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH VƯỜN DƯA LƯỚI NĂM XUÂN (VN)
Thửa đất số 245, TBĐ 11 ấp 1 xã Hiệp Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

(740) Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (Tp. Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi; trái cây tươi; dưa lưới (quả tươi).

---

(111) **4-0510066**
(210) 4-2023-01314
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 5.3.20; 5.11.5; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá, trắng, đen.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ NẤM BÀO NGƯ THANH NHÀN (VN)
Ấp Cây Sao, xã Tân Lập, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

(740) Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (Tp. Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Nấm đã qua chế biến; nấm linh chi sấy; đông trùng hạ thảo sấy; nấm mèo sấy; nấm bào ngư sấy.

Nhóm 31: Nấm tươi; nấm bào ngư tươi; đông trùng hạ thảo tươi.

Nhóm 33: Rượu nấm linh chi; rượu đông trùng hạ thảo.

---

(111) **4-0510067**
(210) 4-2023-01316
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JONR

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023

(731) SUZHOU NEW EBAO TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
2-201(1), Bldg. 1, Microsystem Park, No 2, Peiyuan Rd., High-Tech Zone, Suzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy rang cà phê; thiết bị nướng; bình pha cà phê, dùng điện; máy pha cà phê, dùng điện; máy sấy tóc; viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện.

---

(111) **4-0510068**
(210) 4-2023-01335
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GHC
Caring for Life

(151) 21/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.3; 26.5.1

(591) Trắng, nâu, xám, vàng nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHỎE VÀNG (VN)
Số 10 Tràng Thi, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, dược mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu; dịch vụ spa; dịch vụ tư vấn và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tư vấn và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(111) **4-0510069**
(210) 4-2023-01354
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Yoga.edu
Kết nối Năng lượng - Lan tỏa Yêu thương - Chia sẻ Bình an

(151) 21/10/2024
(220) 13/01/2023

(531) 1.3.1; 2.3.5; 2.3.8; 2.3.16; 25.12.1

(591) Trắng, hồng đậm, hồng nhạt, vàng, xanh lá nhạt, xanh lá cây đậm, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TRỌNG TÂN (VN)
54/24 đường số 30, phường 6, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo trị liệu và phục hồi chức năng bằng yoga; dịch vụ đào tạo và dạy yoga; câu lạc bộ yoga; lớp dạy yoga.

---

(111) **4-0510070**
(210) 4-2023-01355
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 13/01/2023

(531) 1.3.1; 4.5.2; 4.5.3; 25.12.1; 26.4.9; 26.11.8
(591) Trắng, hồng đậm, xanh dương đậm, xanh nước biển, xám nhạt, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRỌNG TÂN (VN)
54/24 đường số 30, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo trị liệu và phục hồi chức năng bằng yoga; dịch vụ đào tạo và dạy yoga; câu lạc bộ yoga; lớp dạy yoga.

---

(111) **4-0510071**
(210) 4-2023-01774
(181) 17/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 17/01/2023

(531) 1.15.15; 26.11.12
(731) ĐỖ THỊ THÚY NGA (VN)
Số 24 ngách 2 ngõ 144 Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân [trang phục]; đồ đội đầu [trang phục]; khăn quàng cổ [khăn choàng cổ]; thắt lưng [trang phục].

---

(111) **4-0510072**
(210) 4-2023-02558
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LÂM ANH

(151) 21/10/2024
(220) 02/02/2023

(591) Xanh.
(731) LÂM THỊ KIM (VN)
07/10 Hải Triều, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(111) **4-0510073**
(210) 4-2023-02565
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 02/02/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHÂN PHỐI DẦU NHỚT VẠN PHÁT (VN)
33A tổ 1, ấp Thuận Đông, xã Thuận Thành, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (thành phố Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn.

---

(111) **4-0510074**
(210) 4-2023-02570
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 02/02/2023

(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.4.3; 26.4.9
(591) Vàng cam, nâu đỏ, trắng.
(731) HỒ THỊ XUÂN HƯƠNG (VN)
52/31/1, 3 Thoại Ngọc Hầu, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế công nghiệp.

---

(111) **4-0510075**
(210) 4-2023-02572
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 02/02/2023

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SEN THANH (VN)
Số 2, nhà A1 phụ, tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; vận tải; đại lý vé máy bay; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; tiến hành các sự kiện giải trí; tổ chức các sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi].

---

(111) **4-0510076**
(210) 4-2023-02581
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 02/02/2023

(531) 25.3.3
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ GTEK (VN)
Số nhà 27, ngõ 109 đường Trần Khát Chân, tổ 16B, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Linh kiện và phụ kiện điện thoại: pin, sạc pin, dây sạc pin, ốp mặt sau điện thoại, tai nghe điện thoại, miếng dán điện thoại.

---

(111) **4-0510077**
(210) 4-2023-02587
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VENH

(151) 21/10/2024
(220) 02/02/2023

(731) NGUYỄN TIẾN THÀNH (VN)
Số 16, ngõ 19, đường Kim Hoàng, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; giầy dép.

Nhóm 35: Mua bán quần áo; mua bán túi xách; mua bán mũ nón; mua bán giầy dép.

---

(111) **4-0510078**
(210) 4-2023-02588
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 02/02/2023

(531) 9.1.10; 26.3.2; 26.3.23; 26.4.18; 26.7.25
(731) NGUYỄN TIẾN THÀNH (VN)
Số 16, ngõ 19, đường Kim Hoàng, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; giầy dép.

Nhóm 35: Mua bán quần áo; mua bán túi xách; mua bán mũ nón; mua bán giầy dép.

---

(111) **4-0510079**
(210) 4-2023-02589
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 02/02/2023

(531) 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ SHHQ (VN)
Thôn Thanh Lũng, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO., LTD.)
(ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy điện; xe đạp điện; xe cộ chạy bằng điện; xe đạp; xe máy.

---

(111) **4-0510080**
(210) 4-2023-02595
(181) 02/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 02/02/2023

(531) 7.11.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG TRUNG CHÍNH (VN)
Tầng 3, tòa nhà A1&A2, tòa Vinaconex1, số 289A, Khuất Duy Tiến, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình giao thông.

---

(111) **4-0510081**
(210) 4-2023-01594
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 16/01/2023

(531) 1.15.23; 9.1.10; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23
(591) Xanh, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SIMPLIZE (VN)
Số 25, ngõ 198 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN & CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Biên tập số liệu thống kê; dự báo kinh tế; dịch vụ nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; ủy thác tài chính; dịch vụ tư vấn đầu tư tiền ảo hoặc tiền mã hóa; dịch vụ xử lý thanh toán bằng tiền kỹ thuật số/tiền ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; ghi băng hình; dàn dựng băng hình; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; viết kịch bản không dành cho mục đích quảng cáo; sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(111) **4-0510082**
(210) 4-2023-01596
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 16/01/2023

(531) 5.7.3; 5.13.4; 9.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, vàng nâu nhạt, nâu, nâu nhạt, trắng.
(731) 1. JOHNNY PHAM (US)
6190N Lois Ave, Tampa, Florida 33614, United States of America
2. NGUYỄN THỊ HÒA (VN)
Khu Đồng Giao, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

(740) Văn phòng luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén bát; nước lau sàn; dung dịch rửa xe; xà phòng (xà bông); chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0510083**
(210) 4-2023-01607
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 16/01/2023

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Đen, trắng, cam, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ G92 (VN)
B16 khu nhà ở thương mại, 319 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ phòng thu âm; giáo dục và đào tạo; cho thuê thiết bị âm thanh, ánh sáng; dịch vụ chụp ảnh.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế trang trí nội thất.

---

(111) **4-0510084**
(210) 4-2023-01609
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 16/01/2023

(531) 1.15.5; 1.15.15; 26.11.12
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DẦU KHÍ HẢI PHÁT (VN)
LK8-32 và LK8-33, khu phố 1, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 04: Xăng dầu.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) xăng dầu; xuất nhập khẩu xăng dầu; quản lý các công việc kinh doanh trong nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn liên quan đến việc quảng bá cho bên nhận nhượng quyền kinh doanh; trợ giúp trong kinh doanh liên quan đến việc thiết lập nhượng quyền kinh doanh; cung cấp dịch vụ trợ giúp (trong kinh doanh) trong hoạt động nhượng quyền kinh doanh.

Nhóm 37: Dịch vụ rửa xe; dịch vụ rửa xe công nghệ.

---

(111) **4-0510085**
(210) 4-2023-01610
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 16/01/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ CHUYÊN NGHIỆP ALBE (VN)
Số 12 thôn Cổ Điển B, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN & CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 16: Sách; báo; tạp chí; ấn phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn thuế; dịch vụ khai thuế; lập bảng khai thuế; dịch vụ kế toán.

Nhóm 41: Khóa học về tư vấn pháp lý; khóa đào tạo về luật, tài chính, thuế; xuất bản sách.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn luật; dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

---

(111) **4-0510086**
(210) 4-2023-01614
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 16/01/2023

(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU LÊ NA (VN)
50/4 đường ĐHT31, KP1, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng, thực phẩm, mỹ phẩm, đồ gia dụng (như thiết bị nấu nướng, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, nhiên liệu, nến, chế phẩm vệ sinh).

---

(111) **4-0510087**
(210) 4-2023-01619
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 16/01/2023

(531) 26.1.2; 26.1.6; 26.3.1; 26.11.9
(591) Trắng, xanh dương, tím nhạt, xám.
(731) SAMWONSACK INC. (KR)
32, Seongho-ro, Sangnok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH T & T INVENMARK Sở hữu trí tuệ QUỐC TẾ (T&T INVENMARK) (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo trẻ em; áo thun ngắn tay; áo ngoài mặc chui đầu; quần dài; váy một mảnh; váy ngắn; áo len dài tay; mũ; đồ đi chân.

---

(111) **4-0510088**
(210) 4-2023-01652
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

OBM

(151) 21/10/2024
(220) 16/01/2023

(731) GUANGDONG XINHUI TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
Building 1, No.289 Lianhai Road, Jianghai District, Jiangmen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Vòng để bịt kín nước; vòng bằng cao su; khớp nối ống, không bằng kim loại; dấu để bịt kín, niêm phong (thuộc nhóm này); lớp đệm khớp ly hợp; bao bì không thấm nước.

---

(111) **4-0510089**
(210) 4-2023-01663
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 16/01/2023

(531) 3.7.4; 3.7.24; 4.3.20; 24.17.5; 26.4.2; 26.4.8

(591) Xanh dương, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH CATERPILLAR GLOBAL (VN)
Số nhà 217, ngõ 42 phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASLAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dược phẩm.

---

(111) **4-0510090**
(210) 4-2023-01669
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GREATA tiles

(151) 21/10/2024
(220) 16/01/2023

(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.8; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI CÔNG NGHIỆP HPT (VN)
Khu Đồng Đồi, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu Trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Gạch; ngói không bằng kim loại; bệ lò sưởi, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng phi kim loại; cửa gỗ; ván sàn gỗ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: gạch, ngói không bằng kim loại, bệ lò sưởi, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, cửa gỗ, ván sàn gỗ.

---

(111) **4-0510091**
(210) 4-2023-01741
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 16/01/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, vàng, xanh dương.
(731) HUỲNH VĂN BÌNH (VN)
98/8 Năm Châu, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) DNTN Dịch vụ Thương mại và Sở Hữu Công nghiệp Song Ngọc (IPTS)
(I.P.T.S.)

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(111) **4-0510092**
(210) 4-2023-01749
(181) 17/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MAX Sensor

(151) 21/10/2024
(220) 17/01/2023

(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.15.7; 24.15.21
(591) Đỏ, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG AT (VN)
G2 Pandora, 53 Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị cảm biến nhiệt, cảm biến mức, cảm biến áp suất; thiết bị cảm biến quan trắc môi trường (nhiệt, độ ẩm, chất lượng không khí, độ ồn) kết nối IoT; thiết bị cảm biến hình ảnh, cảm biến âm thanh, cảm biến vị trí, cảm biến tiệm cận; camera ảnh nhiệt ứng dụng trong hệ thống giám sát trạm biến áp, nhà máy điện, giao thông, khu công nghiệp.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh phân phối; dịch vụ quảng cáo giới thiệu các sản phẩm: thiết bị cảm biến nhiệt, cảm biến mức, cảm biến áp suất; thiết bị cảm biến quan trắc môi trường (nhiệt, độ ẩm, chất lượng không khí, độ ồn) kết nối IoT; thiết bị cảm biến hình ảnh, cảm biến âm thanh, cảm biến vị trí, cảm biến tiệm cận; camera ảnh nhiệt ứng dụng trong hệ thống giám sát trạm biến áp, nhà máy điện, giao thông, khu công nghiệp.

---

(111) **4-0510093**
(210) 4-2023-01759
(181) 17/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 17/01/2023

(531) 2.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.5.1
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SANAN (VN)
Tầng 7, toà nhà Sannam, số 78 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về trong lĩnh vực giáo dục dùng để đăng tải các thông tin về giáo dục như khóa hoc, lớp học, học liệu, quản lý và kết nối học viên, phụ huynh và cơ sở giáo dục; phần mềm máy tính dùng trong doanh nghiệp; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống được; thiết bị lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ giáo dục mầm non; tổ chức các cuộc thi về giáo dục; khóa đào tao trực tuyến; tổ chức các buổi hội thảo thông qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến nhằm cung cấp thông tin về giáo dục; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế phần cứng máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(111) **4-0510094**
(210) 4-2023-01760
(181) 17/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 17/01/2023

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.2; 26.3.4; 26.3.23
(591) Đen, đỏ, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SANAN (VN)
Tầng 7, toà nhà Sannam, số 78 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về trong lĩnh vực giáo dục dùng để đăng tải các thông tin về giáo dục như khóa học, lớp học, học liệu, quản lý và kết nối học viên, phụ huynh và cơ sở giáo dục; phần mềm máy tính dùng trong doanh nghiệp; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống được; thiết bị lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế phần cứng máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(111) **4-0510095**
(210) 4-2023-01761
(181) 17/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SANAN

(151) 21/10/2024
(220) 17/01/2023

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.2; 26.3.4; 26.3.5; 26.3.23

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SANAN (VN)
Tầng 7, toà nhà Sannam, số 78 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, trhành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính; có thể tải về; chương trình máy vi tính; có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về trong lĩnh vực giáo dục dùng để đăng tải các thông tin về giáo dục như khóa học, lớp học, học liệu, quản lý và kết nối học viên, phụ huynh và cơ sở giáo dục; phần mềm máy tính dùng trong doanh nghiệp; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống được; thiết bị lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ giáo dục mầm non; tổ chức các cuộc thi về giáo dục; khóa đào tao trực tuyến; tổ chức các buổi hội thảo thông qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến nhằm cung cấp thông tin về giáo dục; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế phần cứng máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(111) **4-0510096**
(210) 4-2023-01762
(181) 17/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SANAN
SOFTWARE

(151) 21/10/2024
(220) 17/01/2023

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.2; 26.3.4; 26.3.5; 26.3.23

(591) Đen, đỏ, trắng, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SANAN (VN)
Tầng 7, toà nhà Sannam, số 78 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải về trong lĩnh vực giáo dục dùng để đăng tải các thông tin về giáo dục như khóa học, lớp học, học liệu, quản lý và kết nối học viên, phụ huynh và cơ sở giáo dục; phần mềm máy tính dùng trong doanh nghiệp; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống được; thiết bị lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế phần cứng máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

(111) **4-0510097**
(210) 4-2023-01805
(181) 17/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 17/01/2023

(531) 5.3.6; 5.5.20; 25.1.25
(591) Đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH CỰ LỘC (VN)
Số 78 phố Lê Lợi, tổ dân phố 4, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương, nhang.

---

(111) **4-0510098**
(210) 4-2023-01806
(181) 17/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 17/01/2023

(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đen, xám, trắng.
(731) NGUYỄN MINH THẮNG (VN)
P309 G4, khu tập thể Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ TUỆ PHONG (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng ô tô.

---

(111) **4-0510099**
(210) 4-2023-01826
(181) 17/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 17/01/2023

(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ & ĐÀO TẠO LOGISTICS VIỆT (VN)
Tầng 9, tòa nhà K&M, số 33 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; huấn luyện [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(111) **4-0510100**
(210) 4-2023-01832
(181) 17/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 21/10/2024
(220) 17/01/2023
(531) 5.5.1; 5.5.21
(591) Xanh ngọc, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT MỸ PHẨM BẢO AN (VN)
17 đường 7A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; kem dưỡng trắng da; nước hoa; dầu gội đầu.

---

(111) **4-0510101**
(210) 4-2022-43204
(181) 14/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 14/10/2022
(531) 26.3.23
(591) Đỏ, xám.
(731) NGUYỄN NGỌC DŨNG (VN)
Tổ 5, khu phố 2, phường Đức Thắng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Mực khô; mực tẩm ướp gia vị; cá tẩm ướp gia vị; thịt tẩm ướp gia vị; cua tẩm ướp gia vị; tôm tẩm ướp gia vị.

---

(111) **4-0510102**
(210) 4-2023-13579
(181) 11/04/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 11/04/2023
(531) 1.5.1; 1.5.4; 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT LIFES FOOD (VN)
B412 Bis Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến thô; tổ yến sơ chế đóng hộp.

Nhóm 30: Cà phê; ca cao; chè (trà); bột ngũ cốc; bột yến mạch; bột đậu xanh.

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát từ tổ yến (đồ uống không cồn); đồ uống không cồn có bổ sung chiết suất từ đông trùng hạ thảo; đồ uống không cồn có bổ sung chiết suất từ nhân sâm; nước uống có ga; nước khoáng [đồ uống].

---

(111) **4-0510103**
(210) 4-2021-39161
(181) 15/10/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

Gurgle
LIVING BATHROOM 1979

(151) 22/10/2024
(220) 15/10/2021

(531) 24.7.1; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH LARTO GROUP (VN)
58/6D quốc lộ 22, ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bồn cầu; bồn rửa (lavabo); bồn tắm; vòi hoa sen; vòi rửa; khay tắm đứng; bếp ga, chậu rửa chén, máy hút mùi dùng trong nhà bếp.

---

(111) **4-0510104**
(210) 4-2021-46436
(181) 25/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

KENSTOONE®

(151) 22/10/2024
(220) 25/11/2021

(531) 3.4.1; 3.4.2; 3.4.24
(731) CÔNG TY TNHH DVTM VIỆT ANH (VN)
Thôn Đình, xã Hữu Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; da mông; da lưng; vật liệu giả da; vật trang trí bằng da thuộc dùng cho đồ đạc.

---

(111) **4-0510105**
(210) 4-2021-47970
(181) 03/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

ĐẠM DẦU KHÍ
Cho mùa bội thu

(151) 22/10/2024
(220) 03/12/2021

(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
Số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Mua bán phân bón.

---

(111) **4-0510106**
(210) 4-2022-00281
(181) 05/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 05/01/2022

(531) 3.1.1; 3.1.24; 5.3.20; 5.7.3; 5.7.24; 5.13.4; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.25
(731) HỘ KINH DOANH RƯỢU VANG SQ (VN)
Thôn Hợp Long, xã Việt Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); rượu vang.

---

(111) **4-0510107**
(210) 4-2022-00349
(181) 05/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 05/01/2022

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ ĐÀO TẠO PHƯƠNG NGỌC GROUP (VN)
Nhà vườn 16 Khu đô thị Imperia 143 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm giặt; dung dịch cọ rửa, hương liệu cho thực phẩm (tinh dầu); tinh dầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510108**
(210) 4-2022-02877
(181) 24/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 24/01/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)
Thôn Đồi Me, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: cửa thép vân gỗ, cựa nhôm, cửa kính, phụ kiện ngành cửa, vật liệu xây dựng (cho xây dựng nhà và cửa).

---

(111) **4-0510109**
(210) 4-2022-09504
(181) 22/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KAKAO FRIENDS

(151) 22/10/2024
(220) 22/03/2022

(731) KAKAO CORP. (KR)
(YEONGPYEONG-DONG) 242, Cheomdan-Ro, Jeju-Si, Jeju-Do, Republic Of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Cung cấp thông tin và dữ liệu liên quan tới nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ; nghiên cứu khoa học; nghiên cứu công nghệ; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế quần áo; thiết kế logo; thiết kế bao bì; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; trắc địa địa chất; dịch vụ thăm dò khai thác trong lĩnh vực công nghiệp dầu, khí và khai thác mỏ; đo đạc bản đồ hoặc nhiệt ghi bằng thiết bị bay không người lái; kiểm soát chất lượng; dịch vụ xác thực; tư vấn và nghiên cứu trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; thông tin khí tượng; đào tiền điện tử; nghiên cứu cơ khí; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy vi tính; thiết kế và phát triển hệ thống máy vi tính; thiết kế và phát triển thiết bị ngoại vi máy vi tính; mã hóa dữ liệu; tư vấn bảo mật dữ liệu; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế đồ họa nghệ thuật; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua internet; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; điện toán lượng tử; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tư vấn an ninh mạng viễn thông; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số; xác thực người dùng sử dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain); xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; cung cấp bản đồ địa lý trực tuyến, không tải xuống được.

---

(111) **4-0510110**
(210) 4-2022-11146
(181) 31/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 31/03/2022

(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.3.13; 26.11.7
(591) Xanh lam, xanh lá, đỏ, cam, đen, trắng.
(731) BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NÂNG CAO KHẢ NĂNG CHỐNG CHỊU, PHÁT TRIỂN KHU ĐỊNH CƯ CON NGƯỜI VÀ SINH THÁI GẮN KẾT, BỀN VỮNG THÔNG QUA CÁC CAN THIỆP HẠ TẦNG QUY MÔ NHỎ Ở CÁC VÙNG VEN BIỂN ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG (VN)
Số 10 Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực biến đổi khí hậu; thông tin về biến đổi khí hậu; dịch vụ nghiên cứu, đánh giá, thẩm tra trong hoạt động dự báo, cảnh báo thiên tai và biến đổi khí hậu; nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

---

(111) **4-0510111**
(210) 4-2022-13502
(181) 18/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 18/04/2022

(531) 2.9.1; 10.3.10; 10.3.11
(591) Đen, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MUA BÁN HỘ I LOVE SHOPPING (VN)
Số 15 ngõ 42 đường Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, mỹ phẩm dùng cho mặt và cơ thể; mặt nạ dưỡng da; mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510112**
(210) 4-2022-16299
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AMJKO

(151) 22/10/2024
(220) 06/05/2022

(531) 3.1.16; 26.4.6; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) TRẦN VĂN HƯỞNG (VN)
Số 11C ngách 38/58/27 ngõ 38 Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; khăn quàng (trang phục); thắt lưng (trang phục); mũ (nón); giày; dép.

---

(111) **4-0510113**
(210) 4-2022-16303
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Think about the World
HAPOL

(151) 22/10/2024
(220) 06/05/2022

(531) 3.7.17; 20.7.1; 26.1.1
(591) Đen, trắng, cam, đỏ, vàng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, xanh ngọc, hồng tím.
(731) ĐÀO ĐỨC TÂN (VN)
Thôn Chợ Tổng, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(111) **4-0510114**
(210) 4-2022-16311
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ChefEx

(151) 22/10/2024
(220) 06/05/2022

(731) CÔNG TY TNHH HỒNG ĐẠT (VN)
2969A quốc lộ 1A, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 07: Máy xay thịt; máy rửa bát; máy xay, nghiền thực phẩm dùng điện; máy ép thực phẩm dùng điện; robot hút bụi.

Nhóm 35: Mua bán: máy xay thịt, máy rửa bát, máy xay, nghiền thực phẩm dùng điện, máy ép thực phẩm dùng điện, robot hút bụi.

---

(111) **4-0510115**
(210) 4-2022-16537
(181) 09/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 09/05/2022

(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.6
(591) Nâu, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH AFTER BATH (VN)
35 Nguyễn Văn Tráng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự-0943000040 (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt; cà phê rang xay; cà phê hòa tan; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống; quán cà phê; quán bia; dịch vụ quầy rượu.

---

(111) **4-0510116**
(210) 4-2022-17343
(181) 12/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 12/05/2022

(531) 2.1.13; 2.1.16; 2.1.23; 26.1.1; 26.1.6
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TBLAK (VN)
166 đường số 17, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm sinh học dùng cho cây trồng.

---

(111) **4-0510117**
(210) 4-2022-18013
(181) 17/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 17/05/2022

(531) 26.1.1
(591) Đen, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DU LỊCH PHƯƠNG QUÝ (VN)
Số 175, tổ dân phố 11, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIệT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng du thuyền; vận tải bằng tàu thuyền, dịch vụ vận tải hành khách; tổ chức tour du lịch trong nước; điều hành tour du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú tạm thời (lưu trú ngủ đêm trên tàu, du thuyền); dịch vụ cho thuê chỗ ở nghỉ dưỡng; dịch vụ kinh doanh khách sạn lưu trú; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; khu nghỉ dưỡng.

---

(111) **4-0510118**
(210) 4-2022-21645
(181) 07/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 07/06/2022

(531) 26.11.3; 26.11.7; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)
Số 87-89 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ba-lát; tắc te dùng cho đèn huỳnh quang và đèn huỳnh quang com-pắc; thiết bị điều khiển đèn led; bảng mạch điện tử cho thiết bị chiếu sáng led; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị cảm biến ánh sáng; thiết bị cảm biến thân nhiệt; thiết bị cảm biến hồng ngoại; công tắc cảm ứng; công tắc thông minh.

Nhóm 11: Bóng đèn điện; đèn led (thiết bị chiếu sáng); thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; đèn hồ quang; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; phích nước dùng điện; đèn thông minh.

Nhóm 21: Phích nước không dùng điện; bình giữ nhiệt không dùng điện; bình nhựa chứa nước và đồ uống [bình chứa].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: ba-lát, tắc te dùng cho đèn huỳnh quang và đèn huỳnh quang com-pắc, thiết bị điều khiển đèn led, bảng mạch điện tử cho thiết bị chiếu sáng led, thiết bị điều khiển từ xa, thiết bị cảm biến ánh sáng, thiết bị cảm biến thân nhiệt, thiết bị cảm biến hồng ngoại, công tắc cảm ứng, bóng đèn điện, đèn led (thiết bị chiếu sáng), thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED], đèn hồ quang, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, phích nước dùng điện, phích nước không dùng điện, bình giữ nhiệt không dùng điện, bình nhựa chứa nước và đồ uống [bình chứa], đèn thông minh, công tắc thông minh, ổ cắm thông minh, ổ cắm wifi, thiết bị dụng cụ kết nối mạng thông minh, hệ thống chiếu sáng thông minh, thiết bị công nghệ giải trí thông minh, giám sát cho gia đình, thiết bị và dụng cụ thông minh cho nhà bếp, gia đình; quảng cáo; marketing; tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo nhằm mục đích thương mại, quảng bá hình ảnh của công ty và sản phẩm của công ty.

---

(111) **4-0510119**
(210) 4-2022-21682
(181) 07/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 07/06/2022

(531) 24.9.1; 24.15.3; 24.15.7
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ANTAY (VN)
15N' đường Nguyễn Thị Tần, phường 2, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(111) **4-0510120**
(210) 4-2022-24945
(181) 27/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Trong Suốt

(151) 22/10/2024
(220) 27/06/2022

(731) CÔNG TY TNHH LINGPA (VN)
Số 8, ngõ 27 phố Vạn Bảo, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: lá bồ đề khô, cốc, đĩa, đồ gốm, sứ, pha lê, quần áo, sách, lịch, bìa, xuất bản phẩm dạng in.

---

(111) **4-0510121**
(210) 4-2022-31202
(181) 03/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

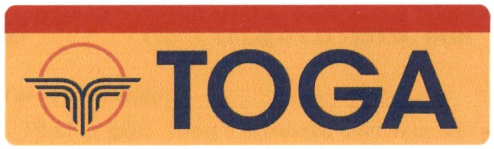

(151) 22/10/2024
(220) 03/08/2022

(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.4.2; 26.11.3
(591) Xanh tím than, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ASIA (VN)
Tổ 8 thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn mài.

Nhóm 17: Sơn và véc-ni cách điện.

Nhóm 37: Dịch vụ sơn nội thất và ngoại thất.

---

(111) **4-0510122**
(210) 4-2022-31908
(181) 08/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 08/08/2022
(531) 1.15.21; 3.9.1; 3.9.24; 26.1.4; 26.15.1
(591) Đỏ, trắng, xanh da trời.
(731) WHAT THE FISH PTE. LTD. (SG)
322A Jurong East Street 31, #10-260, SINGAPORE 601322
(740) Công ty luật TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Nước sốt (gia vị).

Nhóm 40: Dịch vụ làm đông lạnh thực phẩm; bảo quản đồ ăn, thức uống.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống (đồ ăn, thức uống); chỗ ở (cho thuê chỗ ở tạm thời); dịch vụ văn phòng lưu trú (khách sạn, nhà trọ); các dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0510123**
(210) 4-2022-53266
(181) 14/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 14/12/2022
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) GOLDEN COSMETIC CO., LTD. (TH)
68/8 Moo1, Tumbontarpick, Muangtrat, Trat 23000, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; xà phòng; chế phẩm chống nắng; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(111) **4-0510124**
(210) 4-2022-53308
(181) 14/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 14/12/2022
(531) 26.4.3
(591) Xanh lá đậm, đen.
(731) VŨ VĂN HÀ (VN)
54 Trịnh Đình Thảo, phường Hoà Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Asoka Việt Nam (ASOKA LAW & PARTNERS CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các loại mắt kính, tròng kính, gọng kính và các phụ kiện đi kèm của kính.

---

(111) **4-0510125**
(210) 4-2022-53312
(181) 14/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MUF MEMBRANE
Nước sạch cho cuộc sống

(151) 22/10/2024
(220) 14/12/2022

(531) 26.4.18
(591) Xám, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SHC - MEMBRANE (VN)
648 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước dân dụng; máy lọc nước công nghiệp (cỡ lớn); lõi lọc (bộ phận của máy lọc nước); các linh kiện, phụ kiện của máy lọc nước.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán, thương mại điện tử các loại hàng hoá, sản phẩm: máy lọc nước dân dụng, máy lọc nước công nghiệp (cỡ lớn), lõi lọc (bộ phận của máy lọc nước), các linh kiện phụ kiện của máy lọc nước.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng: máy lọc nước dân dụng, máy lọc nước công nghiệp (cỡ lớn), lõi lọc của máy lọc nước.

---

(111) **4-0510126**
(210) 4-2022-53323
(181) 14/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

D LUXURY
FLAVER

(151) 22/10/2024
(220) 14/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MỸ PHẨM THANH THANH HƯƠNG (VN)
30 Độc Lập, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510127**
(210) 4-2022-53329
(181) 14/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FIBERTEL

(151) 22/10/2024
(220) 14/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ VIỄN THÔNG FIBERTEL (VN)
Số 11 hẻm 108, ngách 32 ngõ 76 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị viễn thông; linh kiện điện tử viễn thông; hộp phối quang (ODF); tủ mạng (hộp chứa thiết bị mạng); cáp quang; măng xông quang.

---

(111) **4-0510128**
(210) 4-2022-53333
(181) 14/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 14/12/2022

(531) 5.5.20; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đỏ, trắng, đen, nâu, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH HUỲNH THỊ HỒNG (VN)
Thôn Tân Phong, xã Hương Bình, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế; hương (nhang).

---

(111) **4-0510129**
(210) 4-2022-53818
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 16/12/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xám, xanh lá mạ.
(731) NGUYỄN CẢNH TIẾN (VN)
Khối 4, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; amply; cục đẩy công suất âm thanh; vang số (bộ trộn kỹ thuật số); mixer (bộ trộn âm thanh); phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0510130**
(210) 4-2022-53825
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DYNALECX PARADISE

(151) 22/10/2024
(220) 16/12/2022

(731) AEON FANTASY CO., LTD. (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-city, Chiba 261-8504, Japan
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến trò chơi; dịch vụ bán buôn liên quan đến trò chơi; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn phụ kiện ghép nối bằng kim loại dùng cho đồ đạc; dịch vụ bán

lẻ hoặc bán buôn: dụng cụ cầm tay có lưỡi sắc hoặc đầu nhọn (thao tác thủ công), dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công) và các đồ vật nhỏ bằng kim loại (đồ ngũ kim); dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn hoa [tự nhiên] và cây; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn giấy và văn phòng phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn: đồ chơi, búp bê, thiết bị và máy chơi trò chơi; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đá quý bán thành phẩm và đồ giả của chúng; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 41: Cung cấp các tiện nghi, tiện ích giải trí; cung cấp các tiện nghi sân chơi trong nhà của trẻ em cho các mục đích vui chơi và giải trí; cung cấp dịch vụ dạy và hướng dẫn về nghệ thuật và thủ công tự làm cho mục đích vui chơi và giải trí; cung cấp các tiện ích, tiện nghi và dịch vụ vui chơi giải trí; cho thuê thiết bị trò chơi; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí tập trung trong nhà.

---

(111) **4-0510131**
(210) 4-2022-53836
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

G - POWER

(151) 22/10/2024
(220) 16/12/2022

(531) 1.15.3; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH QUICK ONE (VN)
46E đường Cây Keo, khu phố 1, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; ắc quy khô; bình ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy.

---

(111) **4-0510132**
(210) 4-2022-53842
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

RADAR
YOUGAWA

(151) 22/10/2024
(220) 16/12/2022

(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.1.6; 26.11.22
(591) Xanh dương, tím, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ DIỆU XUYÊN (VN)
30 đường Đ1 khu biệt thự Sài Gòn Pearl, số 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành hố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp thông tin về sản phẩm cho người tiêu dùng thông qua mạng máy tính; dịch vụ tiếp thị hàng hóa thông qua điện thoại di động, thông qua mạng máy tính, thông qua việc giới thiệu bản tóm tắt sản phẩm, thông qua thông tin giảm giá, thông qua phiếu quà tặng, thông qua séc quà tặng, thông qua séc có giá trị thanh toán, thông qua tem và phiếu giảm giá; xúc tiến bán hàng cho người khác; dịch vụ quảng cáo rao hàng trực tuyến; dịch vụ thông tin thương mại trực tuyến cho khách hàng.

---

(111) **4-0510133**
(210) 4-2022-53845
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NESTMAX

(151) 22/10/2024
(220) 16/12/2022

(731) NGUYỄN TÚ ANH (VN)
Phòng 208, nhà E2, khu tập thể Thanh Xuân Bắc, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); đồ uống trên cơ sở sữa chứa socola.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước yến sào (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành (không phải là sản phẩm thay thế sữa); nước ép rau quả dùng để uống (không dùng cho mục đích y tế); nước ép trái cây; sirô dùng cho đồ uống.

---

(111) **4-0510134**
(210) 4-2022-53848
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SEQUOIA

(151) 22/10/2024
(220) 16/12/2022

(731) SEQUOIA CAPITAL OPERATIONS, LLC (US)
2800 Sand Hill Road, Suite 101, Menlo Park, California 94025 U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư vốn mạo hiểm, cụ thể là cung cấp tài chính cho các doanh nhân và các công ty mới nổi và các công ty khởi nghiệp; dịch vụ đầu tư quỹ cổ phần tư nhân; dịch vụ đầu tư quỹ phòng hộ.

---

(111) **4-0510135**
(210) 4-2022-53854
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EMPEROR

(151) 22/10/2024
(220) 16/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT TOBAPAK (VN)
Lô II-9, đường số 8, nhóm CN II, KCN Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc; diêm; xì gà; thuốc lá điếu; giấy cuốn thuốc lá; tẩu thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc; hộp đựng xì gà; hộp đựng thuốc lá điếu; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; thuốc lá điện tử.

---

(111) **4-0510136**
(210) 4-2023-00600
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TM oil
LUBRICANTS

(151) 22/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.1.10; 1.15.15; 26.1.2; 26.11.8

(591) Đỏ, vàng, cam, xanh dương, xám, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CHENG SHIN - BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 17, đường GS 02, khu đầu tư thương mại dịch vụ Quảng Trường Xanh, khu phố Tây B, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; dầu động cơ; chất bôi trơn; dầu nhờn; dầu nhớt.

---

(111) **4-0510137**
(210) 4-2023-00624
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CƠM THỐ CHUYÊN KÝ

(151) 22/10/2024
(220) 06/01/2023

(731) HỘ KINH DOANH CƠM THỐ CHUYÊN KÝ (VN)
Số 67 đường Tôn Thất Đạm, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH BẢN QUYỀN QUỐC TẾ (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(111) **4-0510138**
(210) 4-2023-00640
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

POLESIE TOYS

(151) 22/10/2024
(220) 06/01/2023

(731) HỒ NGUYỄN DUY KHƯƠNG (VN)
1276/43 Quang Trung, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) đồ chơi trẻ em.

---

(111) **4-0510139**
(210) 4-2023-01106
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HÓUCĂILÉI
A Brand Across Two Centuries

(151) 22/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH MTV HẠNH PHÚC HÓU CẢI LÉI (VN)
C142, đường D20, KDC Việt Sing, KP4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; trà (chè).

---

(111) **4-0510140**
(210) 4-2023-01111
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JPTIP Vietnam

(151) 22/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 26.11.9

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN JPTIP VIỆT NAM (VN)
Số 4 NV22, KĐT mới Bắc QL32, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính và ngân hàng; tư vấn đầu tư.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ tư vấn du học.

Nhóm 43: Dịch vụ đặt chỗ trọ; giữ chỗ lưu trú tạm thời.

---

(111) **4-0510141**
(210) 4-2023-00465
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MORENO

(151) 22/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510142**
(210) 4-2023-00467
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

YUSSUF

(151) 22/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510143**
(210) 4-2023-00473
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

công nghệ Shop

(151) 22/10/2024
(220) 05/01/2023

(531) 1.15.23; 26.2.7; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SHOP (VN)
158/65/28 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị quan sát, giám sát (camera), camera giám sát, micro, điện thoại di động, máy tính xách tay (laptop), đồng hồ thông minh, xe điện.

---

(111) **4-0510144**
(210) 4-2023-00484
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

RAHEEM

(151) 22/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDSI (VN)
75 Nguyễn Quý Đức, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510145**
(210) 4-2023-00485
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LIORIS

(151) 22/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDSI (VN)
75 Nguyễn Quý Đức, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510146**
(210) 4-2023-00486
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ANTOINE

(151) 22/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDSI (VN)
75 Nguyễn Quý Đức, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510147**
(210) 4-2023-00490
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MAKE ME HAPPY

(151) 22/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) IDA LABORATORIES CO., LTD. (JP)
9-2, Asakusabashi 1-chome, Taito-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chất tẩy rửa dùng trong gia đình; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm mài mòn; chất pha chế dầu thơm; hương thơm để đốt/thắp; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; hộp trang điểm chứa mỹ phẩm bên trong; chế phẩm đánh răng; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí; nước hoa; nước hoa eaux de toilette; nước hoa eaux de parfum; nước hoa eau de cologne.

---

(111) **4-0510148**
(210) 4-2023-00494
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIDFUL

(151) 22/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ISOPHARMA (VN)
Số nhà 38, ngõ 156, phố Hồng Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần tã hoặc tã lót làm bằng giấy hoặc xenluloza dùng một lần cho trẻ em; quần tã hoặc tã lót dùng cho người không tự chủ được, bằng giấy hoặc xenluloza; tấm lót dùng cho người không tự chủ được; khăn ướt dùng để lau mặt hoặc tay trẻ sơ sinh (khăn lau khử khuẩn); kem trị hăm tã cho em bé (có chứa thuốc).

---

(111) **4-0510149**
(210) 4-2023-00503
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SIXTYNINESENSES

(151) 22/10/2024
(220) 05/01/2023

(531) 26.1.1; 26.1.4

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DƯỢC MỸ PHẨM TAMI NATURAL HOME (VN)
Lô 48, đường số 11, khu công nghiệp Tân Đức, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm; tinh dầu; dầu gội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, chế phẩm để tắm không dùng cho mục đích y tế, mặt nạ làm đẹp, bộ mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, tinh dầu, dầu gội đầu.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510150**
(210) 4-2023-00513
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Combinerv

(151) 22/10/2024
(220) 06/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT (VN)
Số nhà 146, ngõ 230 Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510151**
(210) 4-2023-00514
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Muun Glasses

(151) 22/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.3.23
(731) NGUYỄN THANH HÀ (VN)
Số 19 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; mắt kính; kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính thời trang; kính.

Nhóm 35: Mua bán kính đeo mắt; mua bán mắt kính; mua bán kính thời trang; mua bán túi đựng kính; quảng cáo; marketing.

---

(111) **4-0510152**
(210) 4-2023-00585
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MẬT ONG SÚ VẸT BẮC HỒNG

(151) 22/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.5; 26.5.1
(591) Đen, cam, vàng cam, nâu.
(731) NGUYỄN TIẾN BẮC (VN)
Xóm Sơn Lâm Thọ, xã Hoành Sơn, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(111) **4-0510153**
(210) 4-2023-00591
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

AZUKI

(151) 22/10/2024
(220) 06/01/2023

(731) LÊ THỊ HÀ (VN)
Xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty Luật TNHH Phượng Hoàng (PHOENIX LAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ (nón); phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(111) **4-0510154**
(210) 4-2023-00598
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LỘC HẠNH
TRAO UY TÍN, NHẬN NIỀM TIN

(151) 22/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI LỘC HẠNH (VN)
Thôn Tân An, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy rửa xe.

---

(111) **4-0510155**
(210) 4-2023-01112
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Leather
NYALA
EXOTIC FURNITURE

(151) 22/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 3.4.11; 3.4.13

(731) NGUYỄN HỮU TÙNG (VN)
Nhà C3, khu biệt thự 130 Đốc Ngữ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất, đồ gỗ văn phòng, đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, đỗ gỗ mỹ thuật, khung tránh ảnh, tượng bằng gỗ.

---

(111) **4-0510156**
(210) 4-2023-01113
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TOPASS

(151) 22/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ISOPHARMA (VN)
Số nhà 38, ngõ 156, phố Hồng Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO., LTD.)
(ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần tã hoặc tã lót làm bằng giấy hoặc xenluloza dùng một lần cho trẻ em; quần tã hoặc tã lót dùng cho người không tự chủ được, bằng giấy hoặc xenluloza; tấm lót dùng cho người không tự chủ được; khăn ướt dùng để lau mặt hoặc tay trẻ sơ sinh (khăn lau khử khuẩn).

---

(111) **4-0510157**
(210) 4-2023-01115
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

IDRY

(151) 22/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ISOPHARMA (VN)
Số nhà 38, ngõ 156, phố Hồng Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO., LTD.)
(ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần tã hoặc tã lót làm bằng giấy hoặc xenluloza dùng một lần cho trẻ em; quần tã hoặc tã lót dùng cho người không tự chủ được, bằng giấy hoặc xenluloza; tấm lót dùng cho người không tự chủ được; khăn ướt dùng để lau mặt hoặc tay trẻ sơ sinh (khăn lau khử khuẩn).

---

(111) **4-0510158**
(210) 4-2023-01117
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

越南三宝 Tam Bảo Việt Nam

(151) 22/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHARTER DU LỊCH VIỆT NAM (VN)
Số 30A Lý Thường Kiệt, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO., LTD.)
(ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), quảng cáo, trưng bày, xuất nhập khẩu các sản phẩm cụ thể là: ngọc trai (đồ trang sức), hạt dùng làm đồ trang sức, đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến, đá quý, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, vòng tay làm từ vải thêu (đồ trang sức), hàng thêu thùa để trang trí, trang hoàng, đồ để thêu trang trí, đồ gốm sứ cho mục đích gia dụng, tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh, đồ gốm sứ để chứa đựng, trái cây đã chế biến, trái cây đóng hộp, hạt đã chế biến, hạt hướng durong đã chế biến, yến sào, yến sào đã qua chế biến, tổ chim yến đã qua chế biến và đóng hộp, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), trà (chè), cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, bánh kẹo, hương liệu cà phê, thuốc lá, xì gà, thuốc lá điện tử, thuốc lá nhai, hương liệu dùng cho thuốc lá điện tử, túi đựng thuốc lá.

---

(111) **4-0510159**
(210) 4-2023-01118
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GOLDTOP

(151) 22/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ISOPHARMA (VN)
Số nhà 38, ngõ 156, phố Hồng Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO., LTD.)
(ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần tã hoặc tã lót làm bằng giấy hoặc xenluloza dùng một lần cho trẻ em; quần tã hoặc tã lót dùng cho người không tự chủ được, bằng giấy hoặc xenluloza; tấm lót dùng cho người không tự chủ được; khăn ướt dùng để lau mặt hoặc tay trẻ sơ sinh (khăn lau khử khuẩn).

---

(111) **4-0510160**
(210) 4-2023-01127
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

vietgen coach

(151) 22/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 24.15.1; 24.15.7; 26.1.1

(591) Xám, da cam, trắng.

(731) TRẦN THỊ HẢI YẾN (VN)
Số 34 Ama Jhao, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; sắp xếp và tiến hành hội thảo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hóa.

---

(111) **4-0510161**
(210) 4-2015-34620
(181) 08/12/2025
(450) 25/11/2024 440
(540)

EASTMAN

(151) 22/10/2024
(220) 08/12/2015

(731) EASTMAN MACHINE COMPANY (US)
779 Washington Street, Buffalo, New York 14203, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt vải và phụ tùng máy cắt vải.

---

(111) **4-0510162**
(210) 4-2018-22766
(181) 10/07/2028
(300) 87/857,795 30/03/2018 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

SMARTLY

(151) 22/10/2024
(220) 10/07/2018

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 04: Nến.

Nhóm 21: Chỉ nha khoa; dụng cụ phân phối chỉ nha khoa; chỉ tơ nha khoa có tay cầm; bộ dụng cụ chăm sóc răng bao gồm bàn chải răng và chỉ nha khoa; bàn chải tóc; lược chải tóc.

---

(111) **4-0510163**
(210) 4-2018-25689
(181) 01/08/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

TAY TRONG TAY
PHÁT TRIỂN TÀI NĂNG VIỆT

(151) 22/10/2024
(220) 01/08/2018

(531) 2.7.23; 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3; 26.13.1

(591) Đỏ, vàng đồng, xanh dương, xanh dương nhạt, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC TÂN THỜI ĐẠI (VN)
LK6-13, khu đô thị mới Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ giáo dục văn hóa nghệ thuật.

---

(111) **4-0510164**
(210) 4-2019-14572
(181) 26/04/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

GẠCH ĐẠI HIỆP

(151) 22/10/2024
(220) 26/04/2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẤT QUẢNG (VN)
Thôn Đông Phú, xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 19: Gạch.

Nhóm 35: Mua bán gạch.

---

(111) **4-0510165**
(210) 4-2019-24642
(181) 04/07/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

ZII YẾN
cho sức khỏe vàng

(151) 22/10/2024
(220) 04/07/2019

(531) 1.7.6; 2.9.1; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24

(731) CÔNG TY TNHH ZII YẾN (VN)
Số 26/36 đường Vạn Mỹ, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, yến chưng đường phèn, chè yến.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không có cồn), nước yến (đồ uống không có cồn).

---

(111) **4-0510166**
(210) 4-2019-31306
(181) 16/08/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

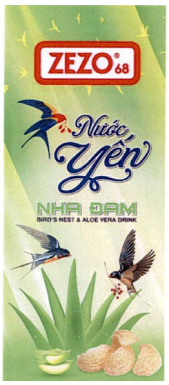

(151) 22/10/2024
(220) 16/08/2019

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 5.11.17; 26.4.2; 26.13.1

(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá, xanh dương, vàng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Đội 7B, xóm Me Táo, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn).

---

(111) **4-0510167**
(210) 4-2019-33249
(181) 28/08/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 28/08/2019

(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM ANH KIM (VN)
Lô III-1B, đường số 1, nhóm CN III, KCN Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm dinh dưỡng ăn kiêng, thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng, thực phẩm chức năng; tất cả dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Cháo ăn liền.

---

(111) **4-0510168**
(210) 4-2019-37571
(181) 25/09/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIDS REPUBLIC

(151) 22/10/2024
(220) 25/09/2019

(591) Trắng, hồng, đỏ, xanh nước biển, xanh nõn chuối, vàng, da cam, tím.
(731) AEON RETAIL CO., LTD. (JP)
1-5-1, Nakase, Mihama-ku, Chiba, Chiba 261-0023, Japan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Chương trình trò chơi sử dụng cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu, máy điện tử (không bao gồm máy đếm Geiger, , thiết bị cao tần dùng để hàn, máy gia tốc (không dùng cho mục đích y tế), thiết bị và máy móc tia X công nghiệp (không dùng cho mục đích y tế), betatron công nghiệp (không dùng cho mục đích y tế), máy dò từ tính, máy dò các vật từ tính, thiết bị và máy thăm dò địa chấn, thiết bị và máy nghe dưới nước, dụng cụ đo độ sâu bằng cách tính thời gian sóng âm thanh dội lại từ khi phát âm thanh, máy dò khuyết tật siêu âm, cảm biến siêu âm, hệ thống kiểm soát đóng cửa điện tử và kính hiển vi điện tử; đèn chân không (thiết bị kiểm soát dòng điện giữa các điện cực); chất bán dẫn; mạch điện tử (không bao gồm các mạch đã được ghi các chương trình máy tính); chương trình máy tính; ứng dụng phần mềm máy tính; chương trình trò chơi máy tính điện tử có thể tải xuống qua internet; kính mắt (kính đeo mắt và kính bảo hộ); chương trình trò chơi dùng cho máy trò chơi video trong nhà; mạch điện tử và đĩa CD-ROM đĩa ghi sẵn chương trình dùng cho thiết bị chơi trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; đĩa hát, tệp tin âm nhạc có thể tải về được, tệp tin hình ảnh có thể tải về được; đĩa video được ghi sẵn và băng video được ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ các loại hàng hóa khác nhau trong các lĩnh vực: quần áo, thực phẩm và đồ uống, và đồ chứa đựng quần áo, thực phẩm và đồ uống cùng với

nhau, vải dệt và đồ dùng cho giường, quần áo, tã lót, đồ đi chân, trừ những đồ đi chân đặc biệt dùng cho thể thao, túi và túi nhỏ, các vật dụng cá nhân làm từ vải bao gồm túi vải được thiết kế đặc biệt để đựng tã lót, quạt bằng vải đạng hình tròn, quạt cầm tay, nịt bít tất, bít tất ngắn cổ, dây đeo quần, dải băng buộc đầu (trang phục), dải băng buộc tóc, thắt lưng (trang phục), dây buộc tay áo, đồ kim hoàn, đồ trang sức (ngoại trừ khuy măng-sét), huy hiệu, nhãn mác cho trang phục (trừ huy hiệu, nhãn mác làm bằng kim loại quý), khóa cho quần áo, huy hiệu hay nhãn mác cho quần áo (trừ huy hiệu, nhãn mác làm bằng kim loại quý), ghim cài cho quần áo, nơ buộc cho các dải băng, nắp đậy ghim cài (trừ nắp đậy ghim cài làm từ kim loại quý), biểu tượng, dải băng để đeo tay, trang phục đội đầu, khuy măng- sét, móng tay, móng chân giả, lông mi giả, hộp đựng dụng cụ cạo râu, bộ dụng cụ để chăm sóc bàn chân, dụng cụ để uốn lông mi, bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, dụng cụ lấy ráy tai, hộp đựng dụng cụ trang điểm có thể mang đi được, gương bỏ túi, túi đựng gương, dụng cụ mỹ phẩm (trừ bàn chải đánh răng chạy điện), râu giả, ria giả, dụng cụ nhuộm tóc (trừ dụng cụ chạy điện), ô, nắp đậy bằng kim loại cho các gậy chống, gậy đi bộ, gậy chống, các khớp nối bằng kim loại dùng cho gậy chống, tay nắm của gậy chống, thực phẩm và đồ uống, rượu, thịt, hải sản, rau củ và trái cây, bánh kẹo, bánh mỳ và bánh sữa nhỏ, bánh bao nhân nho, gạo và ngũ cốc, sữa, đồ uống có ga (đồ uống giải khát) vả đồ uống trái cây không cồn, trà (chè), cà phê và ca cao, thực phẩm đã chế biến, xe ô tô, xe có động cơ hai bánh, xe đạp, đồ đạc nội thất, đồ gỗ, chiếu Tatami (chiếu rơm của Nhật), thiết bị hành lễ, máy móc và thiết bị viễn thông và máy móc, thiết bị điện tử và các bộ phận của chúng, cụ thể là tủ lạnh, máy ướp lạnh, thiết bị điều hòa không khí, máy vi tính, máy tính xách tay, máy in, màn hình tinh thể lỏng, máy ảnh, máy quay phim, máy nghe nhạc, trò chơi video, điện thoại di động, thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân (PDA), thiết bị ghi âm, thiết bị ghi hình, dụng cụ cầm tay có lưỡi cắt hoặc có đầu nhọn và đồ ngũ kim, dụng cụ nhà bếp, dụng cụ lau chùi làm sạch và dụng cụ để rửa, các chế phẩm dược, thú y và vệ sinh và vật tư y tế, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, kem đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa, máy móc, công cụ và vật tư nông nghiệp, hoa tươi (tự nhiên) và cây tươi, nhiên liệu, ấn phẩm in, giấy và văn phòng phẩm, đồ tập thể thao, đồ chơi, búp bê, máy chơi trò chơi và thiết bị chơi trò chơi, dụng cụ âm nhạc và các bản ghi âm nhạc, máy móc, thiết bị và vật tư nhiếp ảnh, đồng hồ, đồng hồ đeo tay và kính mắt (kính đeo mắt và kính bảo hộ), thuốc lá và các vật dụng cho người hút thuốc, vật liệu xây dựng, đá quý bán thành phẩm và giả đá quý bán thành phẩm, vật nuôi trong nhà.

---

(111) **4-0510169**
(210) 4-2020-07407
(181) 06/03/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

kiki

(151) 22/10/2024
(220) 06/03/2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VNG (VN)
Z06, đường số 13, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(111) **4-0510170**
(210) 4-2020-46734
(181) 10/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 10/11/2020

(531) 24.15.1; 24.15.21; 26.1.1; 26.11.12; 26.15.15

(731) DONGGUAN WORLD PRECISION MANUFACTURE CO., LTD. (CN)
No.8 Chuangye Industrial Road, Xinhe Zone, Wanjiang District, Dongguan, Guangdong, China

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Thiết bị hàn bằng laze, dùng điện; máy gia công kim loại; người máy công nghiệp; máy đóng gói hàng; thiết bị điện tùy chỉnh để sản xuất, lắp ráp, và đóng gói thiết bị điện tử; máy sản xuất pin; bộ phân phối keo dán [máy móc]; máy dán nhãn; máy phân loại dùng trong công nghiệp; máy dập nổi.

---

(111) **4-0510171**
(210) 4-2020-47403
(181) 13/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 13/11/2020

(531) 15.7.1

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU WINTECH (VN)
Số 1054 quốc lộ 1A, khu phố 2, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Máy hàn; máy cắt sắt; máy xịt rửa xe; máy nén khí; máy tời; máy khoan cầm tay; máy mài cầm tay; máy đục lỗ cầm tay; máy phát điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: Máy hàn, máy cắt sắt, máy xịt rửa xe, máy nén khí, máy tời, máy khoan cầm tay, máy mài cầm tay, máy đục lỗ cầm tay, máy phát điện; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

---

(111) **4-0510172**
(210) 4-2020-47542
(181) 16/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

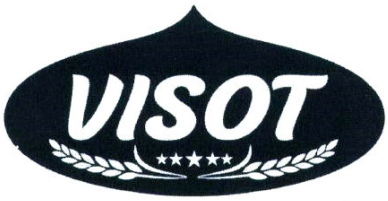

(151) 22/10/2024
(220) 16/11/2020

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.15; 5.7.3; 5.9.6; 26.1.2
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VỊ SỐT (VN)
Số 8 Trà Khê 1, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gia vị; giấm; tương ớt [gia vị] ; xốt củ quả [gia vị] ; tương (xì dầu); xốt cà chua (tương cà).

---

(111) **4-0510173**
(210) 4-2021-00610
(181) 07/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 07/01/2021

(531) 24.15.21; 26.3.2; 26.3.6; 26.4.18; 26.5.1; 26.5.18
(731) TEIJIN KABUSHIKI KAISHA (TEIJIN LIMITED) (JP)
2-4, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(111) **4-0510174**
(210) 4-2021-03657
(181) 27/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 27/01/2021

(531) 1.3.1; 26.1.2; 26.11.8
(591) Đỏ, nâu, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM SUNRISE (VN)
Lô F6 đường số 3, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến: hạt chia, hạt điều, hạt hạnh nhân, hạt dẻ, hạt óc chó, hạt macca.

Nhóm 30: Yến mạch đã qua chế biến dùng làm thực phẩm cho con người; bột yến mạch; yến mạch đã xát vỏ (dạng vảy); chế phẩm ngũ cốc; bột ngũ cốc gạo lứt.

---

(111) **4-0510175**
(210) 4-2021-13179
(181) 08/04/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

CAROLLA

(151) 22/10/2024
(220) 08/04/2021

(731) CÔNG TY TNHH MEGALAND (VN)
K345 Phan Bội Châu, KP Mỹ Thạch Trung, phường Tận Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Giày; đồ đi ở chân; dép; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); quần áo.

---

(111) **4-0510176**
(210) 4-2021-18166
(181) 10/05/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

SARKOVA

(151) 22/10/2024
(220) 10/05/2021

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI CAO ĐẠI PHÁT (VN)
Thôn Trai, xã Nam Cường, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh cụ thể là: sen, vòi, chậu rửa, bồn cầu, bồn rửa mặt (la-va-bô), bệ xí nhà vệ sinh.

Nhóm 20: Mắc áo (không bằng kim loại); gương soi; bàn ghế; tủ kệ; giường (các sản phẩm thuộc nhóm này).

---

(111) **4-0510177**
(210) 4-2021-33718
(181) 27/08/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

doodle
ACADEMY

(151) 22/10/2024
(220) 27/08/2021

(731) CÔNG TY TNHH DOODLE (VN)
Số 1A, Công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo [đào tạo]; khoá đào tạo từ xa; đào tạo thực hành [thao diễn]; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ kỹ thuật âm thanh cho các sự kiện; dàn dựng băng hình.

---

(111) **4-0510178**
(210) 4-2022-53876
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 26.1.1; 26.11.12
(591) Xám, vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNTECO (VN)
Tầng 6 Lotus Building, số 2 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Điện toán đám mây; lập trình máy tính; dịch vụ nền tảng; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0510179**
(210) 4-2022-54002
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.11.9
(731) ĐỖ THỊ NHI (VN)
Ấp Bình Tốt A, xã Vĩnh Phú Tây, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt); khẩu trang (trang phục); tất (vớ).

---

(111) **4-0510180**
(210) 4-2022-54015
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 22/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.3; 26.11.8
(731) YUAN XIUQIN (CN)
No. 7, Jinniu Road, Sanzhong District, Qingxi Town, Dongguan, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES) (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; tinh dầu.

---

(111) **4-0510181**
(210) 4-2021-02768
(181) 21/01/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 23/10/2024
(220) 21/01/2021

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GS FIRE SAFETY (VN)
Đường 5B, KCN Nhơn Trạch III - Giai đoạn 2, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Đầu vòi phun nước dùng cho cứu hỏa; hệ thống dập lửa; thiết bị phun nước dùng cho cứu hỏa; thiết bị phun nước [tự động] dùng cho dập lửa; thiết bị dập lửa; vòi phun dập lửa; ống vòi dập lửa; vòi cứu hỏa; thiết bị dập lửa tự động; dụng cụ dập lửa tự động; thiết bị kiểm soát lửa; đầu nối cho vòi phun dập lửa; bộ nối cho vòi phun dập lửa; đầu nối mềm cho vòi phun dập lửa; ống mềm cho vòi phun dập lửa.

---

(111) **4-0510182**
(210) 4-2022-43820
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 23/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 5.7.17; 5.11.2
(591) Vàng, xanh, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC FUWA BIOTECH (VN)
Số 01 đường Phượng Hoàng, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh, không chứa thuốc [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; nước rửa chén; nước giặt quần áo; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh, không chứa thuốc, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, nước rửa tay, nước rửa chén, nước giặt, nước rửa đa năng, nước lau sàn, nước vệ sinh bồn cầu, nước giặt quần áo, nước ngâm rửa thực phẩm, chai khử mùi đa năng dạng xịt, chai tinh dầu dạng xịt, vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi, mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kem làm trắng da, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc, chất khử mùi dùng cho cá nhân, son,

nước hoa, tinh dầu, dầu gội đầu, dầu xả tóc, sữa tắm, sản phẩm dưỡng móng, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm làm sạch cơ thể, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, nội tiết tố dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược để chăm sóc da, băng vệ sinh, giấy vệ sinh, dược phẩm, thực phẩm bổ sung sức khoẻ [thực phẩm chức năng], thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm vitamin, thiết bị và dụng cụ xoa bóp, dụng cụ mát xa cá nhân, máy xoa bóp, mặt nạ che mặt dùng cho mục đích y tế, mặt nạ hô hấp dùng cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, găng tay y tế, máy đo huyết áp, nhiệt kế cho mục đích y tế, vòng tránh thai, dụng cụ sản khoa, quần áo thời trang, quần áo đồng phục, hàng phụ kiện thời trang, đồ trang sức, va li du lịch, ba lô thời trang, túi xách thời trang, ví đựng tiền, thắt lưng (trang phục), mũ, nón, giày, dép, đồ đội đầu, đồ đi chân, đồ lưu niệm, đồ chơi trẻ em, đồng hồ, kính thời trang, dụng cụ thể thao, cụng cụ âm nhạc.

---

(111) **4-0510183**
(210) 4-2022-54175
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

REBEL

(151) 23/10/2024
(220) 20/12/2022

(731) CƠ SỞ LÝ VĂN LÂM (VN)
166/13B Phạm Phú Thứ, phường 4, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; chìa vặn vít, bộ vặn vít (không dùng điện).

---

(111) **4-0510184**
(210) 4-2023-03489
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MAC Enimac® TIMELESS POWER

(151) 24/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.7.25; 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18

(591) Đỏ, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LONG SƠN (VN)
Số 6, đường Voi Phục, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

(740) Công Ty Cổ Phần Tư Vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy.

---

(111) **4-0510185**
(210) 4-2023-03490
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

(151) 24/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 1.1.3; 1.1.10; 6.1.2; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh da trời đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LONG SƠN (VN)
Số 6, đường Voi Phục, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình
(740) Công Ty Cổ Phần Tư Vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

---

(111) **4-0510186**
(210) 4-2023-03506
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 21: Chổi quét bàn thờ; dụng cụ quét bàn thờ.

(151) 24/10/2024
(220) 10/02/2023

(591) Xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MUSA PACTA (VN)
Tầng 21, tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

(111) **4-0510187**
(210) 4-2023-03516
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 11: Tấm phủ cho vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; tấm phủ thích hợp cho vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; tấm phủ bảo vệ cho vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; tấm phủ thích hợp cho lò sưởi di động [dụng cụ sưởi nóng].

(151) 24/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 25.7.25; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, trắng, ghi.
(731) LIDL STIFTUNG & CO. KG (DE)
Stiftsbergstrasse 1, 74172 Neckarsulm, Germany
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

---

(111) **4-0510188**
(210) 4-2023-03520
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 6.1.2; 26.3.1
(591) Xanh lục, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHU DU LỊCH SINH THÁI HANG GỢP (VN)
Thôn A Sờ, xã Mà Cooil, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống có cồn chứa hoa quả; rượu gạo; rượu mùi; rượu mật ong; rượu táo.

---

(111) **4-0510189**
(210) 4-2023-03521
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 6.1.2; 26.3.1
(591) Xanh lục, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHU DU LỊCH SINH THÁI HANG GỢP (VN)
Thôn A Sờ, xã Mà Cooil, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Gia vị; đồ gia vị; hạt tiêu; ớt [gia vị]; hạt vừng [gia vị]; bột gừng.

---

(111) **4-0510190**
(210) 4-2023-03551
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LIONNIX

(151) 24/10/2024
(220) 10/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỜN LION NIX (VN)
C3B/3 ấp 3B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; dầu động cơ; chất bôi trơn; dầu nhờn; dầu nhớt.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý: dầu và mỡ công nghiệp, dầu động cơ, chất bôi trơn, dầu nhờn, dầu nhớt.

---

(111) **4-0510191**
(210) 4-2023-03555
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SO SIMPLE

(151) 24/10/2024
(220) 10/02/2023

(731) MARS, INCORPORATED (US)
6885 Elm Street, McLean, VA 22101, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 31: Hạt và hạt giống dạng thô và chưa xử lý; động vật sống, chim sống, cá còn sống; mai cá mực (thức ăn cho động vật), xương để nhai (ăn được) cho chó, đồ nhai ăn được dành cho động vật; sản phẩm lót ổ dùng để hút chất thải (phân và nước tiểu) cảa động vật; trái cây tươi và rau củ tươi; thức ăn và đồ uống cho động vật, chim và cá và chất phụ gia cho đồ ăn và thức uống đó cho động vật, không dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510192**
(210) 4-2023-03556
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

WILD FRONTIER

(151) 24/10/2024
(220) 10/02/2023

(731) MARS, INCORPORATED (US)
6885 Elm Street, McLean, VA 22101, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 31: Hạt và hạt giống dạng thô và chưa xử lý; động vật sống, chim sống, cá còn sống; mai cá mực (thức ăn cho động vật), xương để nhai (ăn được) cho chó, đồ nhai ăn được dành cho động vật; sản phẩm lót ổ dùng để hút chất thải (phân va nước tiểu) của động vật; trái cây tươi và rau củ tươi; thức ăn và đò uống cho động vật, chim và cá và chất phụ gia cho đồ ăn và thức uống đó cho động vật, không dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510193**
(210) 4-2023-03679
(181) 13/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TKH

(151) 24/10/2024
(220) 13/02/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THÁI KHANG HUY (VN)
65 Trần Cao Vân, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Thiết bị và trang thiết bị chiếu sáng như: đèn Led (đèn điện tử); đèn trang trí; hệ thống chiếu sáng và đèn chiếu sáng.

---

(111) **4-0510194**
(210) 4-2023-03682
(181) 13/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MICHILUX

(151) 24/10/2024
(220) 13/02/2023

(731) NGUYỄN VĂN VINH (VN)
Đội 13, thôn Chánh Khoan Đông, xã Mỹ Lợi, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; vali du lịch; ba lô; cặp da; túi xách tay; cặp học sinh.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; giày; dép; mũ; thắt lưng [trang phục].

---

(111) **4-0510195**
(210) 4-2023-03690
(181) 13/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

FOREST
Deluxe Floral Foam

(151) 24/10/2024
(220) 13/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH NBH GROUP (VN)
326C Lương Định Của, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Vật liệu dạng bọt xốp hỗ trợ cho việc cắm hoa [bán thành phẩm].

---

(111) **4-0510196**
(210) 4-2023-03735
(181) 13/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIASKIN

(151) 24/10/2024
(220) 13/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH ETICO (VN)
Số 9A Trà Khúc, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ và thiết bị y tế.

---

(111) **4-0510197**
(210) 4-2023-04412
(181) 16/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 16/02/2023
(531) 26.3.23; 26.13.25
(591) Vàng đồng, đen.
(731) NGUYỄN QUANG TRUNG (VN)
Khu Lãm Làng, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghề tóc; dạy nghề tóc; dịch vụ đào tạo nghề nail.

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc (dịch vụ chăm sóc tóc, dịch vụ cắt tóc, nhuộm tóc, tạo kiểu tóc); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm móng.

---

(111) **4-0510198**
(210) 4-2023-04501
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

22young

(151) 24/10/2024
(220) 17/02/2023
(731) HỒ THỊ NGUYỆT (VN)
158/9Y Hòa Hưng, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; hương liệu tinh dầu; nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, hương liệu tinh dầu, nước hoa, dầu gội đầu, chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

---

(111) **4-0510199**
(210) 4-2023-05352
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

THƯƠNG XƯA

(151) 24/10/2024
(220) 23/02/2023
(731) HỘ KINH DOANH ĐẬU THỊ THƯƠNG (VN)
Số nhà 1A, ngách 2, ngõ 377, đường Nguyễn Du, phường Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép.

---

(111) **4-0510200**
(210) 4-2023-05467
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 23/02/2023

(531) 3.4.18; 3.4.20; 9.7.19; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng, nâu cam, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH BÀ BẮC (VN)
Số 27 Phạm Thái Bường, khóm 2, phường 3, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Nem chua; chả lụa; pa tê; sản phẩm từ thịt đã qua chế biến.

---

(111) **4-0510201**
(210) 4-2023-05918
(181) 27/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SciDanib

(151) 24/10/2024
(220) 27/02/2023

(731) SCIGEN PTE. LTD. (SG)
150 Beach Road, #32-05/08 Gateway West, Singapore 189720
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; chế phẩm dược, chế phẩm y tế và dược chất.

---

(111) **4-0510202**
(210) 4-2023-05919
(181) 27/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Diệp Bảo Can

(151) 24/10/2024
(220) 27/02/2023

(731) VŨ QUANG DŨNG (VN)
Số 34, ngõ 256 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510203**
(210) 4-2023-05920
(181) 27/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Thập Bảo Mỹ Phương

(151) 24/10/2024
(220) 27/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510204**
(210) 4-2023-05616
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CỐNG ĐẾ ĐAN

(151) 24/10/2024
(220) 24/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM THIÊN DƯỢC (VN)
Số 5, ngõ 1 khu thủy sản, phố Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phần Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế: thuốc; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(111) **4-0510205**
(210) 4-2023-05617
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CỐNG VƯƠNG ĐAN

(151) 24/10/2024
(220) 24/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM THIÊN DƯỢC (VN)
Số 5, ngõ 1 khu thủy sản, phố Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế: thuốc; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(111) **4-0510206**
(210) 4-2023-05620
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ORAMAX

(151) 24/10/2024
(220) 24/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM FAMAX (VN)
Số 16/122 ngõ 509 phố Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dung dịch truyền dùng trong y tế; dược liệu; thuốc bổ.

---

(111) **4-0510207**
(210) 4-2023-05634
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 24/02/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 26.4.6; 26.4.18
(591) Trắng, cam, be, xanh lá mạ, xanh lá mạ đậm,xanh lá mạ nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ THANH CẦM (VN)
32B Trần Quý Cáp, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Tàu hủ (làm từ đậu nành); tàu hủ lạnh.

Nhóm 30: Kem lạnh; sữa chua (yaourt) đông lạnh [dạng kem lạnh].

---

(111) **4-0510208**
(210) 4-2023-05639
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NTNC-RMS

(151) 24/10/2024
(220) 24/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ TRONG NHÀ (VN)
1001 Nguyễn Cửu Phú, ấp 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [đã được ghi sẵn hoặc có thể tải về]; phần mềm thương mại điện tử [đã được ghi sẵn hoặc có thể tải về]; chương trình máy tính có thể tải về.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: phần mềm máy tính [đã được ghi sẵn hoặc có thể tải về], phần mềm thương mại điện tử [đã được ghi sẵn hoặc có thể tải về], chương trình máy tính có thể tải về.

---

(111) **4-0510209**
(210) 4-2023-05640
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 24/02/2023

(531) 5.1.5; 5.3.13; 5.3.15

(591) Trắng, đen, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá mạ, xanh cổ vịt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lơ, tím đậm, tím nhạt, vàng, da cam đậm, da cam nhạt, đỏ hồng, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV SƠN MIỀN TÂY (VN)
Số 280 đường 3/2, khu phố 2, phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn gỗ; sơn chống rỉ; vecni.

---

(111) **4-0510210**
(210) 4-2023-05641
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 24/02/2023

(531) 2.3.1; 2.3.16; 2.9.1; 24.9.1

(591) Đỏ, đen, xám, trắng.

(731) ĐOÀN THỊ CHUYÊN (VN)
Thôn 2, xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm trang điểm; mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa.

---

(111) **4-0510211**
(210) 4-2023-05644
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GOLD COW

(151) 24/10/2024
(220) 24/02/2023

(531) 3.4.2; 17.2.25; 26.11.8
(591) Vàng, trắng.
(731) ASAHI HOLDINGS SOUTHEAST ASIA SDN. BHD. (MY)
Level 11, Menara Yayasan Tun Razak, No. 200, Jalan Bukit Bintang, 55100 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ZILHN (VIỆT NAM) (ZILHN)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; sữa đặc có đường; sữa đặc có đường được hoàn nguyên với các chất béo từ các nguồn khác bò sữa, thường là dầu thực vật; kem sữa đặc có đường (sản phẩm sữa); đồ uống có đường làm từ sữa (sữa là chủ yếu); đồ uống không đường làm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa có bổ sung vitamin (không dùng cho mục đích y tế); sữa cô đặc; sữa cô đặc được hoàn nguyên với các chất béo từ các nguồn khác bò sữa, thường là dầu thực vật; kem cô đặc (sản phẩm sữa); sữa bột (không dùng cho trẻ nhỏ); sữa tiệt trùng bằng công nghệ UHT; sữa tiệt trùng; sữa thanh trùng; sữa chua; sữa chua uống.

---

(111) **4-0510212**
(210) 4-2023-05665
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

FLY CHICKEN THREEBRO

(151) 24/10/2024
(220) 24/02/2023

(731) LÂM TẤN PHÁT (VN)
462/61 Cách Mạng Tháng Tám, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Cửa hàng bán trà sữa [do cửa hàng thực hiện]; quán ăn vặt; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống tại chỗ [do nhà hàng thực hiện]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0510213**
(210) 4-2023-05686
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 24/02/2023

(531) 1.1.3; 1.1.10; 8.5.3; 8.7.5; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đen, trắng, vàng, cam, đỏ, xanh lá, xanh lam, xanh dương, hồng.
(731) NGUYỄN VĂN THANH (VN)
Khu phố Thanh Bình, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 29: Thịt đã được chế biến hoặc bảo quản để tiêu dùng như: giò, chả, xúc xích, thịt ướp, thịt muối xông khói, thịt giăm bông.

---

(111) **4-0510214**
(210) 4-2023-05762
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 09: Loa.

(151) 24/10/2024
(220) 24/02/2023

(731) NGUYỄN VĂN THỌ (VN)
Thôn Sỏi Làng, xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

---

(111) **4-0510215**
(210) 4-2023-05777
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng);thực phẩm dinh dưỡng chăm sóc đặc biệt (thực phẩm chức năng).

(151) 24/10/2024
(220) 24/02/2023

(531) 5.3.9; 5.9.19; 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, đỏ, nâu, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, kem.

(731) BAXCO PHARMACEUTICAL, INC. (US)
2393 Bateman Avenue, Irwindale, CA 91010, U.S.A.

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

---

(111) **4-0510216**
(210) 4-2023-05782
(181) 27/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: kem dưỡng trắng da, kem chống nắng, tinh dầu dưỡng da, mặt nạ dưỡng da, tinh chất dưỡng da, son môi.

(151) 24/10/2024
(220) 27/02/2023

(531) 24.13.1; 24.17.5

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH VÂN PHONG (VN)
Tầng M, cao Ốc Phú Nhuận, số 20 Hoàng Minh Giám, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

(111) **4-0510217**
(210) 4-2023-05792
(181) 27/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 27/02/2023

(531) 3.13.4; 3.13.24; 24.5.1; 26.1.1; 26.1.11
(731) CÔNG TY TNHH UYÊN NGÂN KIM (VN)
Quốc lộ 1a, tổ 02, thôn Xuân Phú, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử các loại lương thực, thực phẩm như: hàng nông sản; rau củ quả; cá tươi; thịt (gia súc, gia cầm) tươi; thủy hải sản đã chế biến và bảo quản; thực phẩm khô.

---

(111) **4-0510218**
(210) 4-2023-05903
(181) 27/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 27/02/2023

(531) 5.3.20; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 5.13.25
(591) Đen, trắng, xanh, nâu, hồng cánh sen, vàng.
(731) NGUYỄN THU HƯỜNG (VN)
Khu 4, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; kem dưỡng (mỹ phẩm); xà phòng; dầu gội đầu

Nhóm 04: Nến để thắp sáng; sáp ong; sáp để làm nến; bấc nến; nến thơm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: tinh dầu, kem dưỡng (mỹ phẩm), xà phòng, dầu gội đầu, nến đè thắp sáng, sáp ong, sáp đè làm nến, bấc nến, nến thơm.

---

(111) **4-0510219**
(210) 4-2023-05904
(181) 27/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TidaDetazyl

(151) 24/10/2024
(220) 27/02/2023

(731) NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH (VN)
75 Trần Văn Giáp, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0510220**
(210) 4-2023-05905
(181) 27/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TIDANECORDION

(151) 24/10/2024
(220) 27/02/2023

(731) NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH (VN)
75 Trần Văn Giáp, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0510221**
(210) 4-2023-03447
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ARCHITECTURE AND CONSTRUCTION
MINH NHI

(151) 24/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 24.15.1; 24.15.11; 26.3.23

(591) Đỏ sẫm, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG MINH NHI (VN)
Tầng 2-3, C43-LK9 ô số 20, khu đô thị Geleximco Lê Trọng Tấn, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cung cấp thông tin xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế kiến trúc công trình xây dựng; dịch vụ thiết kế xây dựng; thiết kế nội ngoại thất cho công trình xây dựng; tư vấn thiết kế xây dựng.

---

(111) **4-0510222**
(210) 4-2023-03451
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 1.15.23; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12

(591) Cam, trắng, đen, xám.

(731) LÊ VĂN TOẠI (VN)
Thôn Thị Thôn, xã Hán Quảng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Loa; cù loa; bộ khuếch đại âm thanh (amplifier); máy phát nhạc; microphone; thiết bị xử lý âm thanh kỹ thuật số DSP.

---

(111) **4-0510223**
(210) 4-2023-05192
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CEFTAZIDIME LDP TORLAN

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HUY CƯỜNG (VN)
37 Trần Nhật Duật, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên Danh (VIPCO) (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(111) **4-0510224**
(210) 4-2023-05238
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

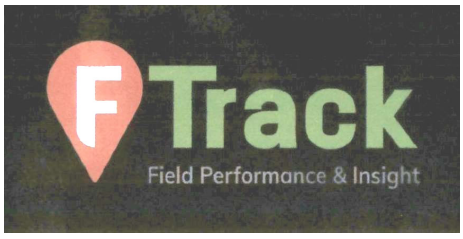

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 1.15.15; 24.17.24

(591) Trắng, xanh lá, đỏ, xám, đen.

(731) CÔNG TY TNHH VNMARKETER (VN)
Tầng 5&6, tòa nhà Fimexco, 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính; thiết bị ngoại vi của máy tính.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị điện tử, phần mềm máy tính.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa phần cứng máy tính, thiết bị điện tử.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ lắp đặt (cài đặt) bảo trì, cập nhật và sửa chữa phần mềm máy tính

---

(111) **4-0510225**
(210) 4-2023-05239
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 1.15.15; 24.17.24

(731) CÔNG TY TNHH VNMARKETER (VN)
Tầng 5&6, tòa nhà Fimexco, 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính; thiết bị ngoại vi của máy tính.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị điện tử, phần mềm máy tính.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa phần cứng máy tính, thiết bị điện tử.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ lắp đặt (cài đặt) bảo trì, cập nhật và sửa chữa phần mềm máy tính

---

(111) **4-0510226**
(210) 4-2023-05264
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

seebest 视贝

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) XIAMEN SEEBEST TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Unit 202, No. 31, Xiangyue Road, Torch High-tech Zone (Xiang'an) Industrial Zone, Xiamen, China

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Bút điện tử [cho thiết bị hiển thị]; máy ghi thời gian [thiết bị ghi thời gian]; dụng cụ đo; đèn báo hiệu; máy thu thanh; loa; thiết bị đo; dây điện thoại; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; tủ phân phối [điện]; cầu dao điện; bộ ngắt mạch điện; pin điện; khoá điện; thiết bị dập lửa; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; bộ nối [điện]; phích cắm điện; ổ cắm điện.

Nhóm 11: Đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn dùng gaz; bếp nấu ăn; máy ướp lạnh; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; thiết bị thổi khí nóng; ống dân [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ tản nhiệt, dùng điện.

---

(111) **4-0510227**
(210) 4-2023-05265
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SINCE VUNC

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) SHANDONG PROVINCE SCIENCE CREATION GARMENTS CO., LTD (CN)
No.116 Linglong Road, Zhaoyuan City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy cưới; mũ; găng tay [trang phục]; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; giày; dây đeo quần; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; bộ quần áo tắm.

---

(111) **4-0510228**
(210) 4-2023-05279
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

XSMASH

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 26.11.3; 26.11.9
(591) Xám đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH VICHI (VN)
Số 7A ngõ 850 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; tất (vớ); quần áo thể thao; giày thể thao; băng chặn mồ hôi (trang phục).

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao như: vợt, cầu, lưới; đai lưng dùng trong thể thao (dụng cụ thể thao); bó gối dùng để bảo vệ đầu gối trong thể thao (dụng cụ thể thao); băng quấn cán dùng trong thể thao (dụng cụ thể thao).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, túi xách, ô dù, vali, ví đựng tiền, ví đựng thẻ tín dụng [ví], ví đựng danh thiếp, túi vải thời trang, khăn thể thao, găng tay thể thao, quần áo, giày dép, tất (vớ), quần áo thể thao, giày thể thao, dép thể thao, băng chặn mồ hôi (trang phục), tất (vớ) thể thao, dải băng buộc đầu hoặc đeo cổ tay (trang phục) để thấm hoặc lau mồ hôi, găng tay (trang phục), dụng cụ thể thao như: vợt, cầu, lưới, máy căng, máy đo thông số, thảm sân tập, đai lưng dùng trong thể thao (dụng cụ thể thao), bó gối dùng để bảo vệ đầu gối trong thể thao (dụng cụ thể thao), băng quấn cán dùng trong thể thao (dụng cụ thể thao).

---

(111) **4-0510229**
(210) 4-2023-05281
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

YenViet Meli

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YẾN VIỆT (VN)
Cụm công nghiệp Thành Hải, xã Thành Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dinh dưỡng (bột ngũ cốc, bột dinh dưỡng) cho em bé dùng cho mục đích y tế; cháo ăn dặm (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Thạch yến; yến sào; tổ yến trắng khô làm sạch; tổ yến huyết khô làm sạch; tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến).

Nhóm 30: Cháo yến (gói cháo ăn liền có thành phần từ yến); chế phẩm ngũ cốc; cháo ăn liền.

Nhóm 32: Nước yến.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu: thạch yến, yến sào, nước yến, cháo yến.

---

(111) **4-0510230**
(210) 4-2023-05290
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LEGATO

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH LEGATO CORPORATION (VN)
126 Phạm Viết Chánh, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán cà phê; quán bar (quán rượu).

---

(111) **4-0510231**
(210) 4-2023-05291
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SiGen

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 25.7.5; 26.5.1; 26.15.15
(591) Đen, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)
106 Huyền Trân Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Vũng Tàu
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE) (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 06: Ván cốp pha bằng kim loại để đổ bê tông; cửa lật (van) bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy]; cửa lật (van) bằng kim loại để ngăn mùi [không phải là bộ phận của máy]; nắp hố ga bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy trộn; máy trộn bê tông; máy nghiền và trộn nguyên vật liệu công nghiệp; máy nâng hạ; máy nạo vét hố ga và hào kỹ thuật.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị lọc nước; hố ga (bể chứa xử lý nước thải); hệ thống xử lý nước thải; phễu thoát sàn [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; tấm lọc nước có chức năng ngăn rác, thoát nước trong hệ thống xử lý nước thải.

Nhóm 19: Nắp hố ga (vật liệu xây dựng không bằng kim loại); cửa lật (van) không bằng kim loại để ngăn mùi; tấm vách ngăn hố ga (vật liệu xây dựng không bằng kim loại); vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vách ngăn không bằng kim loại; nắp cống không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán: ván cốp pha bằng kim loại để đổ bê tông, cửa lật (van) bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy], cửa lật (van) bằng kim loại để ngăn mùi [không phải là bộ phận của máy], nắp hố ga bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, máy trộn, máy trộn bê tông, máy nghiền và trộn nguyên vật liệu công nghiệp, máy nâng hạ, máy nạo vét hố ga và hào kỹ thuật, hệ thống và thiết bị vệ sinh, thiết bị lọc nước, hố ga (bể chứa xử lý nước thải), hệ thống xử lý nước thải, phễu thoát sàn, tấm lọc nước có chức năng ngăn rác và thoát nước trong hệ thống xử lý nước thải, nắp hố ga (vật liệu xây dựng không bằng kim loại), cửa lật (van) không bằng kim loại để ngăn mùi, tấm vách ngăn hố ga (vật liệu xây dựng không bằng kim loại), vật liệu xây dựng không bằng kim loại, vách ngăn không bằng kim loại, nắp cống không bằng kim loại.

---

(111) **4-0510232**

(210) 4-2023-05301

(181) 22/02/2033

(450) 25/11/2024 440

(540)

(151) 24/10/2024

(220) 22/02/2023

(531) 26.1.1

(591) Đen, trắng, hồng đậm.

(731) AEON RETAIL CO., LTD. (JP)
1-5-1, Nakase, Mihama-ku, Chiba, Chiba 261-0023, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân [trừ đồ đi chân chuyên dụng cho thể thao]; đồ đi chân chuyên dụng cho thể thao; đồ đội đầu để đội; quần lót, quần đùi và quần lót bó sát; quần soóc; áo phông; áo sơ mi; áo nỉ chui đầu dài tay; áo nỉ chui đầu có mũ; mũ trùm đầu [trang phục]; quần nỉ rộng; áo gi lê/áo chẽn không tay; áo tank top (áo ba lỗ); áo mặc ngoài chui đầu [áo len chui đầu]; bộ quần áo thể thao dài để giữ ấm; áo vét/áo khoác; áo khoác có mũ trùm đầu; áo choàng ngoài; quần áo lót [đồ lót]; thắt lưng cho trang phục; áo ngực thể thao; tất ngắn cổ và tất dài/tất cao cổ; cổ tay áo [trang phục]; dải băng buộc đầu [trang phục]; mũ lưỡi trai dùng làm đồ đội đầu; mũ; khăn quàng hình vuông hoặc tam giác cỡ vừa và lớn [khăn quàng cổ]; trang phục dệt kim; lưỡi trai/tấm che nắng làm đồ đội đầu; dải băng quanh đầu hoặc cổ tay để thấm mồ hôi [trang phục]; áo len dài tay; chân váy (váy); áo váy; khăn quàng dài [khăn quàng cổ]; găng tay [trang phục]; đồng phục thể thao; quần tập thể thao; quần áo dùng cho thể thao; tất cả trong nhóm này.

---

(111) **4-0510233**
(210) 4-2023-05309
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ZZUOM

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 1.15.15
(731) FOSHAN ZZUOM ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD. (CN)
Room 502, 5th Floor, No.9 Qinglong South Road, Ronggui Shangjiashi Neighborhood Committee, Shunde District, Foshan City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Máy pha cà phê, dùng điện; tủ làm lạnh; thiết bị khử trùng; ấm đun nước, dùng điện; dụng cụ nấu nướng, dùng điện; máy nướng bánh mỳ; máy làm bánh mỳ; máy làm kem lạnh; nồi nấu đa năng; chụp hút khói dùng cho nhà bếp.

---

(111) **4-0510234**
(210) 4-2023-05311
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

jianglida

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) LIU ZHIJING (CN)
No. 6, Group 1, Shipi Village, Tantou Town, Longhui County, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi du lịch; túi đựng đồ đạc, tiện lợi cho du lịch, thể thao và công tác; cặp sách học sinh; va li; túi đựng đồ [hành lý] có bánh xe.

---

(111) **4-0510235**
(210) 4-2023-05314
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GIÁP HẬU

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 1.15.3; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18
(591) Trắng, vàng, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ MIẾN DONG GIỚI PHIÊN GIÁP HẬU (VN)
Thôn Ngòi Đong, xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái
(740) Công ty TNHH nghiên cứu và đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Miến dong; bún khô; phở khô.

---

(111) **4-0510236**
(210) 4-2023-05320
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng đồng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU H-LUBE (VN)
Số 02 Đào Trí, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Máy rửa mặt; thanh lăn hút dầu của da (thiết bị làm đẹp); máy di tinh chất (thiết bị làm đẹp); bàn chải điện dùng cho mục đích y tế (thiết bị nha khoa); máy xông hơi mặt (thiết bị hỗ trợ làm đẹp); áo chẽn nịt bụng.

Nhóm 11: Máy uốn tóc, dùng điện [thiết bị uốn tóc kỹ thuật số]; bình đun nước nóng, dùng điện; nồi chiên không dầu; nồi nấu, dùng điện; chảo rán, dùng điện.

Nhóm 16: Khăn nén bằng giấy; khăn ướt bằng giấy; giấy thơm.

Nhóm 18: Túi đựng mỹ phẩm, rỗng; túi xách; balo; ví cầm tay.

Nhóm 21: Đồ dùng tẩy trang; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; bàn chải đánh răng, dùng điện; bình giữ nhiệt, không dùng điện; bình đun nước nóng [không làm nóng bằng điện]; nồi, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện.

Nhóm 25: Giày; dép; mũ; quần áo; đồ lót nam; đồ lót nữ; áo nịt ngực [áo lót].

Nhóm 35: Dịch vụ xuất, nhập khẩu và dịch vụ bán buôn, bán lẻ trong siêu thị, qua mạng internet, qua mạng điện thoại, qua bưu điện các sản phẩm gồm: móc khóa bằng kim loại, máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện, rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, máy hút bụi, dao điện, máy hàn miệng túi cầm tay, máy cạo râu, máy cắt, tỉa, cạo lông, máy duỗi tóc (dụng cụ cầm tay), dụng cụ cầm tay để uốn tóc, bàn là, dao, hộp dụng cụ cắt rau, củ, quả, túi chuyên dụng cho máy tính xách tay, máy rửa mặt; thanh lăn hút dầu của da (thiết bị làm đẹp); máy di tinh chất (thiết bị làm đẹp); bàn chải điện dùng cho mục đích y tế (thiết bị nha khoa); máy xông hơi mặt; áo chẽn nịt bụng, bình giữ nhiệt, dùng điện, máy uốn tóc, dùng điện, máy duỗi tóc, dùng điện, bình đun nước nóng, dùng điện, máy ép tóc, nồi chiên không dầu, nồi nấu, dùng điện, chảo rán, dùng điện, máy khử khuẩn làm sạch rau củ quả, khăn nén bằng giấy, khăn ướt bằng giấy, giấy thơm, túi đựng mỹ phẩm, túi xách, balo, ví cầm tay, bông tẩy trang, đồ dùng tẩy trang, máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng], bàn chải đánh răng, dùng điện, găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết, bình giữ nhiệt, không dùng điện, bình đun nước nóng [không làm nóng bằng điện], nồi, không dùng điện, chảo rán, không dùng điện, khăn ướt bằng vải không dệt, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, giày, dép, mũ, quần áo, đồ lót nam, đồ lót nữ, áo nịt ngực [áo lót], gấu bông.

(111) **4-0510237**
(210) 4-2023-05321
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 25.1.5; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Vàng đồng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU H-LUBE (VN)
Số 02 Đào Trí, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Máy rửa mặt; thanh lăn hút dầu của da (thiết bị làm đẹp); máy di tinh chất (thiết bị làm đẹp); bàn chải điện dùng cho mục đích y tế (thiết bị nha khoa); máy xông hơi mặt (thiết bị hỗ trợ làm đẹp); áo chẽn nịt bụng.

Nhóm 11: Máy uốn tóc, dùng điện [thiết bị uốn tóc kỹ thuật số]; bình đun nước nóng, dùng điện; nồi chiên không dầu; nồi nấu, dùng điện; chảo rán, dùng điện.

Nhóm 16: Khăn nén bằng giấy; khăn ướt bằng giấy; giấy thơm.

Nhóm 18: Túi đựng mỹ phẩm, rỗng; túi xách; balo; ví cầm tay.

Nhóm 21: Đồ dùng tẩy trang; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; bàn chải đánh răng, dùng điện; bình giữ nhiệt, không dùng điện; bình đun nước nóng [không làm nóng bằng điện]; nồi, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện.

Nhóm 25: Giày; dép; mũ; quần áo; đồ lót nam; đồ lót nữ; áo nịt ngực [áo lót].

Nhóm 35: Dịch vụ xuất, nhập khẩu và dịch vụ bán buôn, bán lẻ trong siêu thị, qua mạng internet, qua mạng điện thoại, qua bưu điện các sản phẩm gồm: móc khóa bằng kim loại, máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện, rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, máy hút bụi, dao điện, máy hàn miệng túi cầm tay, máy cạo râu, máy cắt, tỉa, cạo lông, máy duỗi tóc (dụng cụ cầm tay), dụng cụ cầm tay để uốn tóc, bàn là, dao, hộp dụng cụ cắt rau, củ, quả, túi chuyên dụng cho máy tính xách tay, máy rửa mặt, thanh lăn hút dầu của da (thiết bị làm đẹp), máy di tinh chất (thiết bị làm đẹp), bàn chải điện dùng cho mục đích y tế (thiết bị nha khoa), máy xông hơi mặt, áo chẽn nịt bụng, bình giữ nhiệt, dùng điện, máy uốn tóc, dùng điện, máy duỗi tóc, dùng điện, bình đun nước nóng, dùng điện, máy ép tóc, nồi chiên không dầu, nồi nấu, dùng điện, chảo rán, dùng điện, máy khử khuẩn làm sạch rau củ quả, khăn nén bằng giấy, khăn ướt bằng giấy, giấy thơm, túi đựng mỹ phẩm, túi xách, balo, ví cầm tay, bông tẩy trang, đồ dùng tẩy trang, máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng], bàn chải đánh răng, dùng điện, găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết, bình giữ nhiệt, không dùng điện, bình đun nước nóng [không làm nóng bằng điện], nồi, không dùng điện, chảo rán, không dùng điện, khăn ướt bằng vải không dệt, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, giày, dép, mũ, quần áo, đồ lót nam, đồ lót nữ, áo nịt ngực [áo lót], gấu bông.

(111) **4-0510238**
(210) 4-2023-05323
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MYALI

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MYA (VN)
D16/5A/8 ấp 4b, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL Law Firm)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem dưỡng da; nước xức tóc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(111) **4-0510239**
(210) 4-2023-05325
(181) 22/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

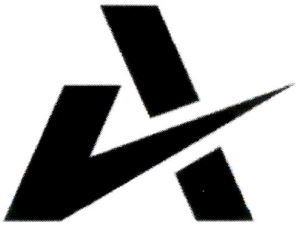

(151) 24/10/2024
(220) 22/02/2023

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH AVLAB-TECHNICA (VN)
Số nhà 30A, ngõ 155 đường Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL Law Firm)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: tai nghe, phụ kiện điện thoại (kính cường lực, cáp sạc, ốp lưng, giá đỡ, pin).

---

(111) **4-0510240**
(210) 4-2023-05342
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Dxforce

(151) 24/10/2024
(220) 23/02/2023

(531) 26.11.12
(591) Xanh nước biển.
(731) CAO THỊ THỊNH (VN)
Tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm ứng dụng cho máy tính và thiết bị di động.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về công nghệ thông tin.

Nhóm 42: Thiết kế trang web; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ quản lý, cập nhật và bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp các trang web trực tuyến theo yêu cầu của khách hàng; tư vấn và cung cấp thông tin trong lĩnh vực phần mềm máy tính và công nghệ thông tin; dịch vụ bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin; dịch vụ bảo đảm an toàn cho sản phẩm phần mềm máy tính và hệ thống thông tin; dịch vụ tư vấn xây dựng dự án phần mềm máy tính; dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ.

---

(111) **4-0510241**
(210) 4-2023-03185
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TIAD

(151) 24/10/2024
(220) 08/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI SAO PHƯƠNG NAM (VN)
105 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Ổ bi (vòng bi); ổ bi đũa (ổ bi dài); dây cu-roa; dây ga.

Nhóm 09: Rơ le; công tắc điện; ổ cắm điện; bộ đánh lửa (CDI); bộ chỉnh lưu (bộ sạc); bộ phát nguồn (bô bin); cuộn cao áp dùng cho ô tô và xe gắn máy; dây đồng hồ công-tơ-mét.

Nhóm 11: Bóng đèn, đèn led dùng cho ô tô và xe gắn máy; thiết bị chiếu sáng cho mục đích công nghiệp và gia dụng; thiết bị chiếu sáng sử dụng công nghệ LED; đèn trang trí.

Nhóm 12: Các bộ phận và phụ tùng ô tô và xe máy như: má phanh, cụm phanh, bộ ly hợp, nhông, xích, giảm xóc, các loại dây điều khiển như: dây phanh.

---

(111) **4-0510242**
(210) 4-2023-03199
(181) 08/02/2033
(300) 97/776,697 01/02/2023 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHARLOTTE BY C CATO

(151) 24/10/2024
(220) 08/02/2023

(731) CATO OF TEXAS L.P. (US)
8100 Denmark Road, Charlotte, NC 28273, USA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục mặc cho bộ phận cơ thể trên thắt lưng; áo thun ngắn tay; áo len dài tay; trang phục mặc cho bộ phận cơ thể dưới thắt lưng; quần dài; quần jeans; váy;

quần soóc; bộ áo liền quần [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; áo váy; áo khoác [trang phục]; áo bành tô; áo gi lê; quần áo bó; quần áo lót phụ nữ; quần áo ngủ; bít tất ngắn cổ; quần ống bó; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; đồ đội đầu; đồ đi chân và giày.

---

(111) **4-0510243**
(151) 24/10/2024
(210) 4-2023-03200
(220) 08/02/2023
(181) 08/02/2033
(300) 97/776,660 01/02/2023 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

(531) 2.9.1
(731) CATO OF TEXAS L.P. (US)
8100 Denmark Road, Charlotte, NC 28273, USA
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục mặc cho bộ phận cơ thể trên thắt lưng; áo thun ngắn tay; áo len dài tay; trang phục mặc cho bộ phận cơ thể dưới thắt lưng; quần dài; quần jeans; váy; quần soóc; bộ áo liền quần [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; áo váy; áo khoác [trang phục]; áo bành tô; áo gi lê; quần áo bó; quần áo lót phụ nữ; quần áo ngủ; bít tất ngắn cổ; quần ống bó; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; đồ đội đầu; đồ đi chân và giày.

---

(111) **4-0510244**
(151) 24/10/2024
(210) 4-2023-03201
(220) 08/02/2023
(181) 08/02/2033
(300) 97/776,769 01/02/2023 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

(531) 2.9.1
(731) CATO OF TEXAS L.P. (US)
8100 Denmark Road, Charlotte, NC 28273, USA
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục mặc cho bộ phận cơ thể trên thắt lưng; áo thun ngắn tay; áo len dài tay; trang phục mặc cho bộ phận cơ thể dưới thắt lưng; quần dài; quần jeans; váy; quần soóc; bộ áo liền quần [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; áo váy; áo khoác [trang phục]; áo bành tô; áo gi lê; quần áo bó: quần áo lót phụ nữ; quần áo ngủ; bít tất ngắn cổ; quần ống bó; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; đồ đội đầu; đồ đi chân và giày.

---

(111) **4-0510245**
(210) 4-2023-03212
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 08/02/2023
(531) 18.1.21; 26.1.10; 26.3.23; 26.15.15
(591) Đen, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH LT BIKE CARE (VN)
30 đường số 5B, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LHD (LHD LAW FIRM) (LHD LAW FIRM)
(511) Nhóm 12: Mô tô, xe máy, phụ kiện mô tô, xe máy như: bảo vệ tay thắng, két nước, chống đổ xe, pat gắn biển số.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng xe.

Nhóm 41: Dịch vụ bi da.

---

(111) **4-0510246**
(210) 4-2023-03218
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 08/02/2023
(531) 11.3.3; 19.7.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xám, đen, trắng.
(731) LÊ MAI TRÚC ANH (VN)
265 Nguyễn Thiện Thuật, phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước trái cây; dịch vụ quán trà.

---

(111) **4-0510247**
(210) 4-2023-03221
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LAL

(151) 24/10/2024
(220) 08/02/2023
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM SEVEN NINE (VN)
175 Lê Đình Cẩn, khu phố 6, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510248**
(210) 4-2023-03242
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PALINEY

(151) 24/10/2024
(220) 08/02/2023

(731) DERINGER-NEY, INC. (US)
353 Woodland Avenue, Bloomfield, Connecticut, USA 06002

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của kim loại quý; palađi (kim loại quý) và các hợp kim có chứa palađi (kim loại quý); hợp kim của kim loại quý để sử dụng trong kỹ thuật điện tử và ứng dụng bán dẫn.

---

(111) **4-0510249**
(210) 4-2023-03254
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HALEN TRAN

(151) 24/10/2024
(220) 08/02/2023

(731) TRẦN THỊ THÚY HẰNG (VN)
377 Tôn Đản, phường 15, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy; dịch vụ đào tạo trang điểm; dịch vụ đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ, chuyên môn trong lĩnh vực trang điểm, thẩm mỹ viện.

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ tư vấn trang điểm; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(111) **4-0510250**
(210) 4-2023-03266
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BOTCOM

(151) 24/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH SƠN TIMELEX VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(111) **4-0510251**
(210) 4-2023-03267
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Boscoom

(151) 24/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH SƠN TIMELEX VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(111) **4-0510252**
(210) 4-2023-03275
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GREENDROPS

(151) 24/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) NGUYỄN THỊ NGỌC HẠNH (VN)
Khu phố 2, thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa; nước rửa chén, bát.

---

(111) **4-0510253**
(210) 4-2023-03304
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GEN Z

(151) 24/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ Bình Minh (SUNRISE IP) (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(111) **4-0510254**
(210) 4-2023-03359
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

趣兜兜
QUDOUDOU

(151) 24/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) FUJIAN ZHONGRUN PAPER CO.,LTD (CN)
No.19, Quanyuan Road, Jinjiang Economic Development Zone (Wuli Park), Quanzhou City, Fujian Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; quần tã dùng cho người không tự chủ được; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; tã lót trẻ em; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

---

(111) **4-0510255**
(210) 4-2023-03392
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MEDRONVIDI

(151) 24/10/2024
(220) 09/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA (VN)
184/2 Lê Văn Sỹ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510256**
(210) 4-2023-03394
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

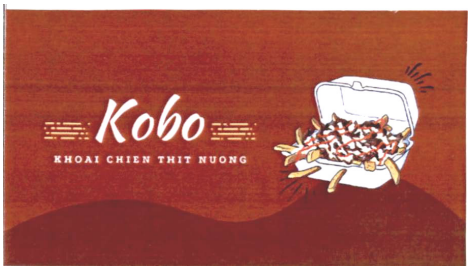

(151) 24/10/2024
(220) 09/02/2023

(531) 8.5.4; 8.7.5; 8.7.8; 19.3.3

(591) Đỏ, đỏ đậm, vàng, trắng, đen, nâu.

(731) QUÁCH THANH THUỶ AN (VN)
29/16 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 29: Khoai tây chiên, thịt nướng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0510257**

(210) 4-2023-03417

(181) 09/02/2033

(450) 25/11/2024 440

(540)

(151) 24/10/2024

(220) 09/02/2023

(531) 7.3.2; 26.4.2; 26.4.7

(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)
Tầng 5, tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và Cộng sự (BROSS & PARTNERS)
(BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Thương mại điện tử cụ thể là mua bán trực tuyến, dịch vụ mua bán, cửa hàng bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: hệ thống và thiết bị vệ sinh, bồn tắm, bồn rửa mặt, bệ xí vệ sinh, vòi hoa sen, hệ thống ống dẫn nước, đồ trang trí nội thất gồm: tranh ảnh treo tường, giấy dán tường, giường, tủ, bàn, ghế, ghế salon, giá sách, kệ ti vi, gương soi, đồ đạc văn phòng, gối, đệm, tủ trưng bày; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; giới thiệu và trưng bày sản phẩm; bán đấu giá.

Nhóm 36: Đại lý bảo hiểm; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; đại lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn để xây dựng hạ tầng các khu, cụm, điểm công nghiệp; đầu tư xây dựng nhà ở, cơ sở hạ tầng đô thị; tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; thiết lập bản vẽ xây dựng; tư vấn thiết kế nội thất; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; thiết kế bản vẽ công nghiệp; thiết kế trang web; thiết kế phần mềm (chương trình máy tính), phần mềm thương mại điện tử; lập trình máy vi tính.

(111) **4-0510258**
(210) 4-2023-03418
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 09/02/2023

(531) 7.3.2; 26.4.2; 26.4.7
(591) Trắng, đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)
Tầng 5, tòa văn phòng T26, khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và Cộng sự (BROSS & PARTNERS)
(BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Thương mại điện tử cụ thể là mua bán trực tuyến, dịch vụ mua bán, cửa hàng bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: hệ thống và thiết bị vệ sinh, bồn tắm, bồn rửa mặt, bệ xí vệ sinh, vòi hoa sen, hệ thống ống dẫn nước, đồ trang trí nội thất gồm: tranh ảnh treo tường, giấy dán tường, giường, tủ, bàn, ghế, ghế salon, giá sách, kệ ti vi, gương soi, đồ đạc văn phòng, gối, đệm, tủ trưng bày; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; giới thiệu và trưng bày sản phẩm; bán đấu giá.

Nhóm 36: Đại lý bảo hiểm; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; đại lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn để xây dựng hạ tầng các khu, cụm, điểm công nghiệp; đầu tư xây dựng nhà ở, cơ sở hạ tầng đô thị; tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; thiết lập bản vẽ xây dựng; tư vấn thiết kế nội thất; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; thiết kế bản vẽ công nghiệp; thiết kế trang web; thiết kế phần mềm (chương trình máy tính), phần mềm thương mại điện tử; lập trình máy vi tính.

(111) **4-0510259**
(210) 4-2023-03419
(181) 09/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

OneHousing | proAgent

(151) 24/10/2024
(220) 09/02/2023

(531) 7.3.2; 24.15.7; 26.4.2; 26.4.7
(591) Trắng, đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)
Tầng 5, tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và Cộng sự (BROSS & PARTNERS)
(BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Thương mại điện tử cụ thể là mua bán trực tuyến, dịch vụ mua bán, cửa hàng bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: hệ thống và thiết bị vệ sinh, bồn tắm, bồn rửa mặt, bệ xí vệ sinh, vòi hoa sen, hệ thống ống dẫn nước, đồ trang trí nội thất gồm: tranh ảnh treo tường, giấy dán tường, giường, tủ, bàn, ghế, ghế salon, giá sách, kệ ti vi, gương soi, đồ đạc văn phòng, gối, đệm, tủ trưng bày; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; giới thiệu và trưng bày sản phẩm; bán đấu giá.

Nhóm 36: Đại lý bảo hiểm; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; đại lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn để xây dựng hạ tầng các khu, cụm, điểm công nghiệp; đầu tư xây dựng nhà ở, cơ sở hạ tầng đô thị; tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; thiết lập bản vẽ xây dựng; tư vấn thiết kế nội thất; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; thiết kế bản vẽ công nghiệp; thiết kế trang web; thiết kế phần mềm (chương trình máy tính), phần mềm thương mại điện tử; lập trình máy vi tính.

---

(111) **4-0510260**
(210) 4-2023-03430
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NGỌC BẢO

(151) 24/10/2024
(220) 10/02/2023

(731) ĐỖ ĐÌNH TÙNG (VN)
Số 16 ngõ 74 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; khăn tắm [trừ quần áo].

---

(111) **4-0510261**
(210) 4-2020-45113
(181) 30/10/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 30/10/2020

(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.1.6; 26.1.1; 26.11.7
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ HƯƠNG VÂN TRÀ (VN)
Tổ 11, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Chè (trà); đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; trà đã đông lạnh; đồ uống không cồn có hương vị trà; trà ướp hương các loại.

---

(111) **4-0510262**
(210) 4-2021-42750
(181) 04/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 04/11/2021

(531) 3.7.10; 3.7.20; 24.9.1; 26.4.18
(591) Nâu, vàng, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ YẾN HOÀNG GIA (VN)
23/12 Tân Thới Nhất 18, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Tổ yến (yến sào) chế biến; tổ yến sơ chế (yến sào); tổ yến thô; tổ yến tinh chế; yến rút lông nguyên tổ.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước yến sào có đúờng (đồ uống); nước yến sào không đường (đồ uống).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), bán buôn, bán lẻ : tổ yến (yến sào) chế biến, tổ yến sơ chế (yến sào), tổ yến thô, tổ yến tinh chế, yến rút lông nguyên tổ, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến sào có đường (đồ uống), nước yến sào không đường (đồ uống).

---

(111) **4-0510263**
(210) 4-2021-47499
(181) 01/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

쿡반
COOKBAHN

(151) 24/10/2024
(220) 01/12/2021

(731) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Rau củ đông lạnh; rau củ quả được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; chế phẩm để chế biến món súp; bột để chế biến món súp; rau củ cô đặc dùng cho mục đích nấu ăn; đậu phụ đông lạnh; súp miso ăn liền; trứng đã qua chế biến; thịt; thịt gia cầm; thịt thú săn; nước luộc thịt; súp thịt bò; món súp được chế biến chủ yếu từ sườn heo, giúp giải rượu (món ppyeo haejangguk); súp được chế biến chủ yếu từ tiết bò và heo, giúp giải rượu (món seonji haejangguk); chiết xuất từ thịt; món cá; rong biển thành phẩm đã qua chế biến; nước hầm cá; món ăn chế biến sẵn được làm chủ yếu từ tương đậu nành và đậu phụ (canh tương doenjang-jjigae); món ăn kèm chế biến sẵn được làm chủ yếu từ thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau củ.

---

(111) **4-0510264**
(210) 4-2022-14190
(181) 21/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SushiLAB
Fresh and Fast

(151) 24/10/2024
(220) 21/04/2022

(531) 11.1.6; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.9
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) NGUYỄN MINH TƯỜNG (VN)
2012T20 Packexim 2 ngách 6 ngõ 15 An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ đồ mang đi.

---

(111) **4-0510265**
(210) 4-2023-00496
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HGVN
HELLO GIRL OFFICIAL STORE

(151) 24/10/2024
(220) 05/01/2023

(591) Đỏ cam, trắng.
(731) ĐỖ VĂN MẠNH (VN)
Đội 7, thôn Áng Hạ, xã Lê Thanh, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 26: Kẹp tóc; nơ cài tóc; cặp tóc; kẹp độn phồng tóc; dây chun buộc tóc; lô uốn tóc, không phải dụng cụ cầm tay.

---

(111) **4-0510266**
(210) 4-2023-01323
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Arenol

(151) 24/10/2024
(220) 12/01/2023

(731) HỘ KINH DOANH ĐẠT THỊNH (VN)
Số 4/437 đường Bùi Hữu Nghĩa, KP 1, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; dầu động cơ; chất bôi trơn; dầu nhờn; dầu nhớt.

---

(111) **4-0510267**
(210) 4-2023-02973
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

skyBOSS Business

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 3.7.17
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET (VN)
302/3 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Chi nhánh công ty luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận chuyển hành khách; vận tải hàng không; dịch vụ chuyên chở hàng hóa; cho thuê máy bay; dịch vụ đặt chỗ cho vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê kho hàng; đại lý vé máy bay.

---

(111) **4-0510268**
(210) 4-2023-02977
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

skyBOSS
PHONG CÁCH NGƯỜI DẪN ĐẦU
WINGS FOR LEADERS

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 3.7.17
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET (VN)
302/3 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Chi nhánh công ty luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận chuyển hành khách; vận tải hàng không; dịch vụ chuyên chở hàng hóa; cho thuê máy bay; dịch vụ đặt chỗ cho vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê kho hàng; đại lý vé máy bay.

---

(111) **4-0510269**
(210) 4-2023-02979
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 3.7.17
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET (VN)
302/3 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Chi nhánh công ty luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận chuyển hành khách; vận tải hàng không; dịch vụ chuyên chở hàng hóa; cho thuê máy bay; dịch vụ đặt chỗ cho vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê kho hàng; đại lý vé máy bay.

---

(111) **4-0510270**
(210) 4-2023-02986
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH DOUBLE BAD (VN)
Số 152A Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; ca cao; trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu).

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả (không có cồn); đồ uống từ nước ép rau củ không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước sinh tố.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn chứa hoa quả; anizet [rượu]; chiết xuất trái cây (có cồn); đồ uống có cồn được pha trộn sẵn không trên cơ sở bia.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm cà phê, trà (chè), đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, ca cao, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, đồ uống từ nước ép rau củ không có cồn, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, nước sinh tố, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống được chưng cất, đồ uống có cồn chứa hoa quả, anizet [rượu], tinh dầu rượu, chiết xuất trái cây (có cồn), đồ uống có cồn được pha trộn sẵn không trên cơ sở bia.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống; quán cà phê; quán bia; dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(111) **4-0510271**
(210) 4-2023-03061
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Metaskin

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU OBIUTY VIỆT NAM (VN)
Số 30, ngách 322/158 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IpCom Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; thẩm mỹ viện; phòng khám da liễu; chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; tư vấn sức khỏe và sắc đẹp.

---

(111) **4-0510272**
(210) 4-2023-03065
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 1.13.1; 1.15.21; 19.13.21; 25.7.6; 26.1.6; 26.4.18; 26.11.12; 26.15.1

(591) Xanh da trời, cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẾN TRE (VN)
Số 6A3 quốc lộ 60, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510273**
(210) 4-2023-03067
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 3.1.6; 3.1.16; 24.1.1; 24.9.1; 24.13.1

(731) CARRERAS LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London, WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng.

---

(111) **4-0510274**
(210) 4-2023-03071
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

지연공유
JAYEONGONGYU

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(731) EGTECH CO., LTD. (KR)
401-ho, 20 Daedeok-daero 317beon-gil, Seo-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu Trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Thanh ngũ cốc giàu protein; sản phẩm đã chế biến trên cơ sở ngũ cốc; lát mỏng sấy khô [sản phẩm ngũ cốc]; bánh kẹo; mảnh yến mạch dẹt mỏng; ngũ cốc granola; thanh ngũ cốc granola; cơm cháy mỏng [lớp vỏ cơm bị cháy]; ngũ cốc xát sạch; bột làm từ hỗn hợp ngũ cốc; bột mì; ngũ cốc ăn liền; gạo lứt nảy mầm; trà phố nhĩ; bánh mỳ; bánh mỳ giòn; jjondki [thực phẩm ăn nhanh nhai được Hàn Quốc làm từ ngũ cốc]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; lúa mạch nếp đã xát vỏ; sô cô la; cà phê; bột đậu nành; bột sắn; cháo yến mạnh lứt; gạo lức; gạo nếp cẩm.

---

(111) **4-0510275**
(210) 4-2023-03072
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Cuberec A

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad - 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Thuốc; chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0510276**
(210) 4-2023-03073
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Saxiptyn

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad - 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Thuốc; chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0510277**
(210) 4-2023-03081
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

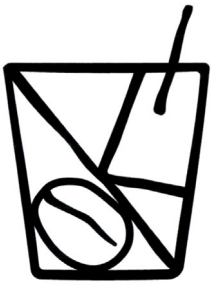

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.4.4; 26.7.25

(731) SPARKWAY CONSULTANCY SERVICES CO., LTD. (TW)
23F-1,2, No. 186, Shizheng N. 7th Rd., Xitun Dist., Taichung City 40756, TAIWAN

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) (TGVN)

(511) Nhóm 29: Thạch hạnh nhân (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); sữa hạnh nhân không cho mục đích dược phẩm và mỹ phẩm; đồ uống từ sữa hạnh nhân; sữa động vật; bơ; bơ phết bánh; kem bơ; pho-mát; thạch thảo mộc Trung Quốc (cao quy linh) (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); thạch dừa (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; thạch cà phê (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); sữa cô đặc; sữa bò; kem béo; kem [các sản phẩm sữa]; sữa ngũ cốc (sản phẩm thay thế sữa); đồ uống làm từ sữa có hương vị; sữa tươi; khoai tây chiên cắt lát; trái cây và rau củ dầm đường; trái cây phủ đường; mứt quả ướt; thạch trái cây (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); trái cây ngâm rượu; đồ ăn nhẹ làm từ trái cây; trái cây đóng hộp; trái cây đóng lon; sữa dê; bơ dầm nhuyễn kiểu Mexico (Guacamole); thạch thảo mộc (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); mứt ướt; thạch trái cây phết bánh; thạch quả sung (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); sữa Kephir/sữa Kefir (sữa lên men); sữa Koumiss/Kumys (sữa ngựa lên men); thạch làm từ bột củ nưa (Konjac) (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); đồ uống chứa axit lactic; đồ uống chứa khuẩn lactic; sữa có hạn sử dụng lâu dài; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; các sản phẩm sữa; sữa khuấy; đồ uống hỗn hợp trứng sữa, không chứa cồn; kem không sữa; chất phết lên bánh, làm từ hạt; đồ uống làm từ sữa hạt; sữa yến mạch; bơ đậu phộng; đồ uống làm từ sữa đậu phộng; đồ uống trên cơ sở sữa đại mạch; đồ uống trên cơ sở sữa hạt ý dĩ; lát khoai tây rán giòn; khoanh khoai tây rán giòn; sữa gạo; sữa có gia vị; sữa có hương vị; sữa được làm chua; sữa đậu nành; sữa làm từ đậu tương; khoai lang chiên cắt miếng; bơ vừng (Tahini); thạch trà (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); tào phớ; đồ ăn nhẹ làm từ rau củ; sữa chua; khoai lang viên; viên khoai môn.

Nhóm 30: Bánh mì tròn; trà lúa mạch; giấm bia; bánh bích quy; bánh quy; trà đen; trà đen túi lọc; bánh mì; trà ép thành bánh (brick tea); trà sữa trân châu [trên cơ sở trà]; bánh sữa nhỏ/bánh bao nhỏ; bánh mì cuộn; bánh; kẹo; trà đen đá có ga; các sản phẩm ngũ cốc; lát đồ ăn nhẹ làm từ ngũ cốc; bánh pho-mát; sô-cô-la; thanh sô-cô-la; đồ uống sô-cô-la có sữa; các sản phẩm sô-cô-la; đồ uống làm từ sô-cô-la; chất phết lên bánh, làm từ sô-cô-la; ca-cao; hạt ca-cao, không tươi; đồ uống ca-cao có sữa; các sản phẩm ca-cao; đồ uống làm từ ca-cao; cà phê; hạt cà phê xay; đồ uống cà phê có sữa; viên nén cà phê, được nạp đầy; bột cà phê; đồ uống từ cà phê; ngô sấy giòn; bánh quy giòn; bánh kem cháy (Crème brûlée); bánh sừng bò; đường nâu đen; bánh rán vòng; cà phê túi lọc; bánh trứng cuộn; bánh tart trứng; kẹo mềm [bánh kẹo]; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; bánh kẹo trái cây; quả xay nhuyễn [nước xốt]; thạch trái cây [bánh kẹo]; trà trái cây; trà gừng; trà thạch sương sáo (trà là chủ yếu); trà xanh; trà cây thảo mộc; trà cây thảo mộc túi lọc; trà thảo mộc; mật ong; kem lạnh; kem dạng thanh [kem lạnh]; bánh kem; bánh gạo que có vị kem; kem que; trà đá; đá viên; cà phê hòa tan; trà nấm thủy sinh [Kombucha]; trà Long Tỉnh (Long Jing); bánh quy hạnh nhân (Macarons); đồ uống trà xanh (matcha); bột trà xanh (matcha); bánh pút-đinh sữa; trà túi lọc hương vị trái cây hỗn hợp; bánh trung thu; kẹo nougat; đồ ăn làm từ yến mạch; bột yến mạch; trà ô-long (Oolong); bánh kếp; bột nhồi/bánh ngọt; bánh quy pơ-ti bơ (bánh quy petit-beure); bánh nướng/hấp; bánh pizza; bỏng ngô; trà Bao Chủng (Pouchong); lá trà đã chế biến; trà Phổ Nhĩ (Pu'er); bánh pút-đinh; đồ ăn nhẹ dạng lát làm từ gạo; hạt cà phê rang; bột cọ; bánh xăng-đuých; trà thơm; trà thơm túi lọc; kem tráng miệng Sherbets [kem lạnh]; kem tráng miệng Sorbets [kem lạnh]; bánh ngọt bông lan; bánh gạo que; kem hỗn hợp (kem Sundea) [kem lạnh]; kẹo ngọt; bánh kẹo; bánh kẹo đường; viên bột lọc; trà trân châu bột sắn [trên cơ sở trà]; trà sữa gồm có trân châu [trên cơ sở trà]; kem khoai môn lạnh; bánh tart; trà; trà túi lọc; đồ uống từ trà có sữa; chiết xuất từ trà; lá trà; bột trà; đường để pha trà; đồ uống từ trà; trà Thiết Quan Âm (Tie Guanyin); bánh mì nướng; cà phê chưa rang; bánh quế; bánh kếp.

Nhóm 32: Nước uống có ga; nước ép lúa mạch, không có cồn (dùng làm đồ uống); rượu [bia] lúa mạch; bia; cốc-tai làm từ bia; nước uống đóng chai; nước cola; bia tươi; nước uống tăng lực; đồ uống trái cây, không có cồn; nước ép trái cây; nước quả ép; đồ uống từ giấm trái cây, không có cồn, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống làm từ chất xơ trái cây và rau củ, không có cồn; đồ uống làm từ đậu xanh, không có cồn, không phải chất thay thế sữa; giấm mật ong (giấm có lợi cho sức khỏe) (đồ uống không dùng cho mục đích y tế); đồ uống mạch nha không có cồn; bia sủi bọt làm từ mạch nha; đồ uống bí đao; bia không chứa cồn; đồ uống từ cây thổ phục linh (Sarsaparilla) [đồ uống không chứa cồn]; nước giải khát Sherbets [đồ uống]; nước giải khát Sorbets [đồ uống]; nước sinh tố; nước sô-đa; nước uống có ga; nước ngọt; nước sủi [đồ uống]; nước uống khi chơi thể thao; nước ép mía; xi-rô dùng cho đồ uống; nước ép rau củ [đồ uống]; đồ uống từ giấm, không có cồn, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; chế phẩm để làm đồ uống, cụ thể là, trái cây cô đặc và trái cây nghiền nhừ; đồ uống từ thảo mộc, không có cồn, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn có chứa trái cây; đồ uống có cồn, trừ bia; chế phẩm có cồn dùng để sản xuất đồ uống; rượu Arak [arrack]; rượu lúa mạch; rượu Brandy; đồ uống pha chế trên cơ sở rượu mạnh/rượu cồn; rượu cốc-tai/rượu hỗn hợp; đồ uống được chưng cất; chiết xuất trái cây, có cồn; rượu vang trái cây; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; rượu nho mật ong [rượu mật ong]; rượu mật ong [mật ong pha nước]; rượu mùi ướp lạnh; rượu mùi cao lương; rượu lúa miến; rượu mạnh cao lương; rượu anh đào; rượu vang nhẹ; rượu

mùi; rượu sữa; rượu pha với sữa nóng và hương liệu (rượu là chủ yếu); rượu kê; rượu mùi bạc hà; rượu mận; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu vang đỏ; rượu Sake; rượu Soju; rượu vang sủi; rượu mùi trà xanh; rượu vang nồng (rượu Vermouth); rượu làm từ cây ngải cứu; rượu ngải cứu; rượu vốt-ca; rượu mùi phương Tây; rượu mạnh phương Tây; rượu uýt ki; rượu trắng chưng cất; rượu vang; đồ uống từ trái cây có lượng cồn thấp.

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất quảng cáo; bán lẻ đồ uống; cửa hàng bán đồ uống; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; tư vấn doanh nghiệp, trừ tư vấn tài chính doanh nghiệp (dịch vụ tư vấn kinh doanh); dịch vụ đại lý phân phối đồ ăn và đồ uống (mua bán thực phẩm và đồ uống, không bao gồm giao hàng); phân phối đồ ăn và đồ uống của các nhà sản xuất trong nước và ngoài nước (mua bán thực phẩm và đồ uống, không bao gồm giao hàng); bán lẻ đồ uống; bán lẻ đồ ăn; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn marketing; nghiên cứu và phân tích marketing; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng; bán lẻ trực tuyến nông sản; bán lẻ trực tuyến các sản phẩm bánh; bán lẻ trực tuyến đồ uống; bán lẻ trực tuyến thực phẩm; bán lẻ trực tuyến trà; bán lẻ trực tuyến trà ở dạng rời và dạng đóng túi; dịch vụ mua sắm (hàng hóa và dịch vụ) cho các doanh nghiệp khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; bán lẻ các sản phẩm bánh; bán lẻ nông sản; bán lẻ trà ở dạng rời và dạng đóng túi; bán lẻ đồ dùng hàng ngày; bán lẻ túi xách; bán lẻ quần áo; bán lẻ phụ kiện máy vi tính; bán lẻ vật dụng giải trí mang tính giáo dục; bán lẻ thực phẩm; bán lẻ túi xách tay; bán lẻ hàng thủ công mỹ nghệ; bán lẻ phụ kiện gá lắp trong nhà; bán lẻ văn phòng phẩm; bán lẻ trà; bán lẻ đồ chơi.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; cửa hàng đồ uống, cụ thể là dịch vụ chuẩn bị/pha chế đồ uống được thực hiện bởi các nhà hàng/cửa hàng ăn uống; quán bia ngoài trời; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp việc nấu nướng phục vụ ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ uống cốc-tai (do cửa hàng đồ uống thực hiện); quán bán cà phê (do quán thực hiện); nhà hàng ăn uống hỗn hợp cung cấp đồ ăn và đồ uống; cung cấp đồ ăn và đồ uống mang đi được thực hiện và chuẩn bị bởi các toa ăn; quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do quán ăn thực hiện; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thức ăn và đồ uống]; cung cấp đồ uống nóng và đồ uống lạnh mang đi được thực hiện bởi các quán bán đồ uống; nhà hàng chuyên bán kem lạnh; cửa hàng bán kem lạnh (do cửa hàng thực hiện); thông tin và cố vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; cung cấp đồ ăn và đồ uống mang đi được thực hiện và chuẩn bị bởi các xe tải nhỏ bán cà phê lưu động; cung cấp đồ ăn và đồ uống mang đi được thực hiện và chuẩn bị bởi các xe đẩy bán thức ăn lưu động; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống cho các sự kiện trong nhà (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống cho các sự kiện ngoài trời (do nhà hàng thực hiện); cung cấp đồ uống để tiêu thụ ngoài quán ăn uống (được thực hiện bởi các quán bán đồ uống); cung cấp đồ uống để tiêu thụ tại chỗ (tại quán ăn uống) (được thực hiện bởi các quán bán đồ uống); cung cấp đồ ăn và đồ uống mang đi được thực hiện và chuẩn bị bởi các xe tải bán đồ ăn lưu động; cung cấp thức ăn để tiêu thụ ngoài quán ăn (được thực hiện bởi các quán ăn); cung cấp thức ăn để tiêu thụ tại chỗ (tại quán ăn) (được thực hiện bởi các quán ăn); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống bán mang đi; quán trà; phòng trà; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống (do nhà hàng thực hiện).

(111) **4-0510278**
(210) 4-2023-03085
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 2.9.25; 17.1.2; 26.1.1; 26.1.6; 26.11.8
(591) Hồng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI PHÂN PHỐI THỰC PHẨM MET (VN)
C2/24A1 đường Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(111) **4-0510279**
(210) 4-2023-03097
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

THÀNH THẮNG

(151) 24/10/2024
(220) 08/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ HOÀ PHÁT (VN)
Khu Quả Cảm, phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

---

(111) **4-0510280**
(210) 4-2023-03142
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 08/02/2023

(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh, đỏ.
(731) ARB BEARINGS LIMITED (IN)
H-22, Udyog Nagar, Nangloi, New Delhi-110041, INDIA
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM) (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Vòng bi cho ổ trục; ổ bi (bộ phận của máy móc); ổ bi (ổ trục) cho trục truyền động; ổ bi.

---

(111) **4-0510281**
(210) 4-2023-03143
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 08/02/2023

(531) 25.7.21; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh tím than, cam, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(111) **4-0510282**
(210) 4-2023-03151
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 08/02/2023

(591) Hồng, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AKAMAMA VIỆT NAM (VN)
R3A Ba Vì, cư xá Bắc Hải, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510283**
(210) 4-2023-03177
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 08/02/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP ĐỨC TRUNG (VN)
Số nhà 18, tổ 4, khu Trới 4, phường Hoành Bồ, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): thủy hải sản đã qua chế biến, thủy hải sản đông lạnh, chả mực, chả từ hải sản, cá tươi (sống), tôm tươi (sống), mực tươi (sống), rau củ quả tươi.

---

(111) **4-0510284**
(210) 4-2023-02775
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VGN

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) FUZHOU GEEK YANXUAN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Shop 26-10, Building 6, Yuanyi Community, No. 99, Qunzhong East Road, Xingang Street, Taijiang District, Fuzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES) (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; tai nghe choàng đầu; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; tai nghe; micrô cho loa không dây.

---

(111) **4-0510285**
(210) 4-2023-02784
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

IP LAND
HAPPY WITH REAL ESTATE

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN QUỐC TẾ (VN)
Số 11, đường 5, lô A12, khu A, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

---

(111) **4-0510286**
(210) 4-2023-02788
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Recover'Em

(151) 24/10/2024
(220) 06/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIMEPHARCO (VN)
Ô số 6, tầng 5, tòa nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung

cho đồ ăn thông thường hoặc để có lợi cho sức khỏe; đồ thay thế bữa ăn và đồ uống và thực phẩm dinh dưỡng cho chế độ ăn kiêng phù hợp với việc sử dụng trong y tế hoặc thú y.

---

(111) **4-0510287**
(210) 4-2023-02789
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Cute'em teen-teen

(151) 24/10/2024
(220) 06/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIMEPHARCO (VN)
Ô số 6, tầng 5, tòa nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm/vệ sinh thân thể.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân; dầu gội đầu, xà phòng, sữa dưỡng da và chế phẩm đánh răng có chứa thuốc.

---

(111) **4-0510288**
(210) 4-2023-02790
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Beauty'em forever

(151) 24/10/2024
(220) 06/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIMEPHARCO (VN)
Ô số 6, tầng 5, tòa nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm/vệ sinh thân thể.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân; dầu gội đầu, xà phòng, sữa dưỡng da và chế phẩm đánh răng có chứa thuốc.

---

(111) **4-0510289**
(210) 4-2023-02799
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TRUONG NHUNG
JEWELRY

(151) 24/10/2024
(220) 06/02/2023

(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.15.23; 17.2.2; 26.5.1
(731) ĐINH VĂN TRƯỜNG (VN)
Số 193 Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ nữ trang; đồng hồ; đồ mỹ nghệ bằng kim loại quý.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vàng, bạc, đá quý, đồ nữ trang, đồng hồ, đồ mỹ nghệ bằng kim loại quý, hàng lưu niệm, hàng đan lát, thủ công mỹ nghệ.

Nhóm 40: Gia công, chế tác: vàng bạc đá quý.

Nhóm 42: Thiết kế đồ trang sức; thiết kế đồ mỹ nghệ.

---

(111) **4-0510290**
(210) 4-2023-02803
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

YẾN LƯỢNG
Tăng Sức Khỏe
Giữ Sắc Đẹp

(151) 24/10/2024
(220) 06/02/2023

(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, xám, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÀNG HẢI THIÊN ĐỨC (VN)
LM81-25.OT03, tòa Landmark 81 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được).

---

(111) **4-0510291**
(210) 4-2023-02834
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TRUONG PHUOC PLASTIC

(151) 24/10/2024
(220) 06/02/2023

(531) 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG PHƯỚC LONG AN (VN)
Lô D 10, đường số 2, KCN Nhựt Chánh, ấp 5, Xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Nhựa tổng hợp; bán thành phẩm; nhựa dẻo [bán thành phẩm]; nhựa nhân tạo; bán thành phẩm.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh phân phối xuất nhập khẩu: đồ đạc nội thất bằng nhựa, nhựa gia dụng và công nghiệp như: rổ; giỏ dùng cho gia đình, lọ đựng gia vị, đồ chứa đựng giữ nhiệt dùng cho đồ uống, tách, chén, cốc, ca, bình, thùng rác, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, khay nhựa, phễu nhựa, lược chải đầu, bàn chải đánh răng, dao cạo râu, giá để các vật dụng trong nhà vệ sinh, làn (giỏ) đi chợ, lồng bàn, thau (chậu), xô nhựa, khay úp ly, sọt, chậu hoa, bình đựng nước uống, chai đựng nước, thùng đựng gạo, khay đựng cơm, chai nhựa rỗng, bình đựng đá bằng nhựa (bình cách nhiệt), ca cách nhiệt, hũ nhựa (pet) để đựng bánh kẹo, bình sữa cho trẻ em đồ chơi bằng nhựa, quả bóng dùng trong trò chơi trẻ em bằng nhựa, bể bơi bằng nhựa (đồ chơi), phao bơi bằng nhựa (đồ chơi), dụng cụ rèn luyện thể hình bằng nhựa, xe đồ chơi bằng nhựa.

Nhóm 40: Sản xuất nhựa (cho người khác); gia công các sản phẩm nhựa bằng công nghệ ép phun, ép đùn thổi, ép đùn tạo hạt, thổi PET; gia công sản phẩm bằng nhựa [theo đơn đặt hàng]; gia công đồ nhựa theo đơn đặt hàng hoặc cho người khác, cụ thể là dịch vụ gia công các sản phẩm đồ nhựa gia dụng, dân dụng, nông nghiệp, vật liệu nhựa sử dụng cho ngành xây dựng, sản phẩm bằng nhựa phục vụ trang trí nội thất, thiết bị nhựa ngành cấp thoát nước.

---

(111) **4-0510292**
(210) 4-2023-02843
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TenjaSuta

(151) 24/10/2024
(220) 06/02/2023

(531) 26.3.23; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAGAIA (VN)
Số 69 đường Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng như chất bổ sung ăn kiêng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng để chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: mỹ phẩm, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng như chất bổ sung ăn kiêng, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng dùng để chăm sóc sức khỏe.

---

(111) **4-0510293**
(210) 4-2023-02845
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ENAFORLIFE

(151) 24/10/2024
(220) 06/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH ELNA HOLDING GROUP (VN)
Số 62, 63 khu biệt thự dự án 319, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; xà phòng; sữa tắm; kem dưỡng da.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế; bột dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế; bột súp dinh dưỡng làm thức ăn cho người dùng trong mục đích y tế; viên uống dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế.

---

(111) **4-0510294**
(210) 4-2023-02847
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 06/02/2023

(531) 5.7.3; 5.13.4; 11.3.7; 24.9.1; 25.1.6; 26.3.3; 26.4.18

(591) Xanh dương, xanh than, xanh da trời, vàng, đen, trắng.

(731) NGUYỄN MINH PHÚ (VN)
Khu phố 1, thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo; gạo lứt; gạo hữu cơ; gạo an toàn (gạo sạch); gạo sạch theo tiêu chuẩn Vietgap; gạo dinh dưỡng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm gạo: gạo, gạo lứt, gạo hữu cơ, gạo an toàn (gạo sạch), gạo sạch theo tiêu chuẩn Vietgap, gạo dinh dưỡng.

---

(111) **4-0510295**
(210) 4-2023-02848
(181) 06/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HANADOS

(151) 24/10/2024
(220) 06/02/2023

(731) PHẠM NGỌC SƠN (VN)
KP 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước; động cơ và đầu máy dùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 28: Trò chơi chỉ chơi trong nhà, trò chơi đông người; đồ chơi; gậy đánh gôn (dụng cụ thể thao); dụng cụ tập thể dục thẩm mỹ; túi đựng gậy đánh gôn; găng tay đánh gôn.

Nhóm 35: Dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; quảng cáo bất động sản.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; môi giới; đầu tư vốn; tư vấn tài chính; quản lý bất đông sản; kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; quyên góp quỹ từ thiện.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; xuất bản sách; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ quay phim; dịch vụ tổ chức sự kiện (giáo dục, đào tạo, giải trí, thể thao, văn hóa); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội).

Nhóm 44: Chăm sóc sức khoẻ; chăm sóc sắc đẹp; bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ viện; trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm; trồng cây nông nghiệp.

---

(111) **4-0510296**
(210) 4-2023-02974
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

skyBOSS Business
WINGS FOR LEADERS

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 3.7.17
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET (VN)
302/3 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Chi nhánh công ty luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận chuyển hành khách; vận tải hàng không; dịch vụ chuyên chở hàng hóa; cho thuê máy bay; dịch vụ đặt chỗ cho vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê kho hàng; đại lý vé máy bay.

---

(111) **4-0510297**
(210) 4-2023-02975
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 3.7.17
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET (VN)
302/3 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Chi nhánh công ty luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận chuyển hành khách; vận tải hàng không; dịch vụ chuyên chở hàng hóa; cho thuê máy bay; dịch vụ đặt chỗ cho vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê kho hàng; đại lý vé máy bay.

---

(111) **4-0510298**
(210) 4-2023-02976
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 3.7.17
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET (VN)
302/3 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Chi nhánh công ty luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận chuyển hành khách; vận tải hàng không; dịch vụ chuyên chở hàng hóa; cho thuê máy bay; dịch vụ đặt chỗ cho vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê kho hàng; đại lý vé máy bay.

---

(111) **4-0510299**
(210) 4-2023-02978
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(531) 3.7.17
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET (VN)
302/3 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Chi nhánh công ty luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận chuyển hành khách; vận tải hàng không; dịch vụ chuyên chở hàng hóa; cho thuê máy bay; dịch vụ đặt chỗ cho vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê kho hàng; đại lý vé máy bay.

---

(111) **4-0510300**
(210) 4-2023-02997
(181) 07/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 07/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỘNG LỰC (VN)
Số 130 phố Hạ Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; giầy để chơi đá bóng; giày [trang phục]; giầy tập thể dục; quần áo bơi; áo thun tay ngắn.

Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông, bóng bàn); bàn bi-a; dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập thể dục; máy để tập luyện thể dục.

---

(111) **4-0510301**
(210) 4-2022-34134
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Copperoxy Blue

(151) 24/10/2024
(220) 19/08/2022

(731) SULPHUR MILLS LIMITED (IN)
604/605, 349 - Business Point, 6th Floor, Western Express Highway, Andheri (E), Mumbai - 400069, India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ ve bét; thuốc trừ tuyến trùng; chất diệt loài gây hại.

---

(111) **4-0510302**
(210) 4-2022-34136
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Thiospike Plus

(151) 24/10/2024
(220) 19/08/2022

(731) SULPHUR MILLS LIMITED (IN)
604/605, 349 - Business Point, 6th Floor, Western Express Highway, Andheri (E), Mumbai - 400069, India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ ve bét; thuốc trừ tuyến trùng; chất diệt loài gây hại.

---

(111) **4-0510303**
(210) 4-2022-34272
(181) 22/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 22/08/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam, trắng.

(731) BÙI THẾ KHÔI (VN)
104/4K đường HT 35, khu phố 1, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đệm; nệm; gối.

Nhóm 35: Mua bán: chăn, ga, gối, đệm, nệm.

---

(111) **4-0510304**
(210) 4-2023-02699
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

RECKSEN

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) DONGGUAN SENXIN ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
3rd Floor, Bldg F, No. 1 Keyuan Avenue, Keyuan City, Tangxia Town, Dongguan, Guangdong, China 523000

(740) Công ty TNHH Dịch Vụ Sở hữu Trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO., LTD.) (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Đồ chơi tình dục; bơm dùng để hút sữa mẹ; máy trợ thính; thiết bị rung xoa bóp; thiết bị xoa bóp; bơm tiêm âm đạo.

---

(111) **4-0510305**
(210) 4-2023-02700
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

RECKSEN

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) DONGGUAN SENXIN ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
3rd Floor, Bldg F, No. 1 Keyuan Avenue, Keyuan City, Tangxia Town, Dongguan, Guangdong, China 523000

(740) Công ty TNHH Dịch Vụ Sở hữu Trí tuệ BIG5 (BIG5 IP co., LTD.) (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi; bàn chải đánh răng, dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; bàn chải; bát cấp thức ăn tự động dùng cho vật nuôi; chổi điện [trừ các bộ phận của máy móc].

---

(111) **4-0510306**
(210) 4-2023-02701
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) HOTA TECHNOLOGY LIMITED (CN)
185 G/F, Hang Wai Industrial Centre, 6 Kin Tai Street, Tuen Mun, New Territories, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Dịch Vụ Sở hữu Trí tuệ BIG5 (BIG5 IP co., LTD.) (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; bình sinh hơi cho người hút thuốc; hương liệu; trừ tinh dầu; dùng cho thuốc lá; hương liệu; trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử.

---

(111) **4-0510307**
(210) 4-2023-02732
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CASME

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HANOI STAR (VN)
Số 26, ngách 54, ngõ 58 phố Nguyễn Khánh Toàn, tổ 3, phường Quan Hoa, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; giấy lau tay; giấy lau bếp.

---

(111) **4-0510308**
(210) 4-2023-02733
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 2.5.6; 2.5.18; 2.5.23; 2.9.1
(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xám, vàng, vàng nhạt, vàng cam, trắng đục, xanh ngọc, hồng nhạt, da cam.
(731) TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG (VN)
Số 6, ngách 37/11, tổ 29, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; phụ kiện thời trang cụ thể: khăn choàng; tất (vớ); mũ (nón).

---

(111) **4-0510309**
(210) 4-2023-02734
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 2.5.6; 2.5.23; 2.9.1
(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng, vàng cam, xanh ngọc, hồng nhạt, da cam.
(731) TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG (VN)
Số 6, ngách 37/11, tổ 29, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; phụ kiện thời trang cụ thể: khăn choàng; tất (vớ); mũ (nón).

---

(111) **4-0510310**

(210) 4-2023-02735

(181) 03/02/2033

(450) 25/11/2024 440

(540)

(151) 24/10/2024

(220) 03/02/2023

(531) 2.5.6; 2.5.23; 2.9.1

(591) Đỏ, đỏ đậm, hồng, trắng, vàng, vàng cam, da cam, xám, xanh ngọc, hồng nhạt.

(731) TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG (VN)
Số 6, ngách 37/11, tổ 29, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; phụ kiện thời trang cụ thể: khăn choàng; tất (vớ); mũ (nón).

---

(111) **4-0510311**

(210) 4-2023-02736

(181) 03/02/2033

(450) 25/11/2024 440

(540)

(151) 24/10/2024

(220) 03/02/2023

(531) 2.5.6; 2.5.23; 2.9.1

(591) Đỏ, đỏ đậm, hồng, trắng, vàng, vàng cam, da cam, xám, xanh ngọc, hồng nhạt, xanh dương đậm, xanh dương.

(731) TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG (VN)
Số 6, ngách 37/11, tổ 29, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; phụ kiện thời trang cụ thể: khăn choàng; tất (vớ); mũ (nón).

---

(111) **4-0510312**
(210) 4-2023-02737
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023
(531) 2.5.6; 2.5.23; 2.9.1; 12.1.15; 12.1.16; 26.1.1; 26.15.9; 26.15.11
(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng, xám, xám nhạt, xanh nước biển, tím, hồng đậm, vàng, vàng cam, xanh ngọc, hồng nhạt, da cam, đen.
(731) TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG (VN)
Số 6, ngách 37/11, tổ 29, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)
(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; phụ kiện thời trang cụ thể: khăn choàng; tất (vớ); mũ (nón).

---

(111) **4-0510313**
(210) 4-2023-02738
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023
(531) 1.15.14; 2.5.6; 2.5.23; 2.9.1; 6.19.11
(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh nước biển, xanh nước biển đậm, xanh lá cây, xám xanh, vàng cam, xanh ngọc, hồng nhạt, da cam.
(731) TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG (VN)
Số 6, ngách 37/11, tổ 29, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)
(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; phụ kiện thời trang cụ thể: khăn choàng; tất (vớ); mũ (nón).

---

(111) **4-0510314**
(210) 4-2023-02739
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

COCLEAR

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) ZHAO JIAQI (CN)
Room 301, Unit 1, Building 6, Humen International Mansion, Humen Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Tông đơ; máy cạo râu; máy cạo và tỉa lông nữ; máy tỉa lông mũi; máy uốn tóc; máy duỗi tóc.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; ấm đun nước điện; nồi cơm điện; quạt điện; bàn ủi hơi nước; thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 21: Con lăn mát xa làm đẹp vận hành bằng tay dùng cho mục đích gia dụng; máy xịt nước hoa (thiết bị nhỏ vận hành bằng tay dùng cho phòng, xe hơi); lược chải lông mi.

---

(111) **4-0510315**
(210) 4-2023-02754
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Trứng gà ác lộn
TỐ NHƯ

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 8.7.11; 26.1.2
(591) Vàng, nâu.
(731) BÙI THỊ TỐ NHƯ (VN)
Ấp Đông Thắng, xã Đông Thắng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán trứng gà ác.

---

(111) **4-0510316**
(210) 4-2023-02755
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DANGTAU WHISKY
EST. 2014

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 26.4.18; 26.11.7; 26.13.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GIA AN KHANG (VN)
Số 46 phố Yên Bái 1, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 33: Rượu mạnh; rượu uýt ki; rượu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: rượu mạnh, rượu uýt ki, rượu; giới thiệu rượu các loại trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

---

(111) **4-0510317**
(210) 4-2023-02756
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.3.1
(591) Xanh cô ban, xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THANH NGỌC (VN)
Số 16, ấp Tân Thiện, xã Tân Thành Bình, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: yến sào, bánh kẹo, mứt, khăn ướt, trà cúc, cháo ăn liền, nước mắm, sữa đặc, dầu ăn, hóa mỹ phẩm, khẩu trang, cồn sát khuẩn, nước uống đóng chai, nước giải khát, rượu, dầu thái, dao cạo dâu, bàn chải đánh răng, hộp quẹt, khô gà, pin, cốm gạo, bắp, cốm ống (bỏng ống làm từ gạo), cá hồi.

---

(111) **4-0510318**
(210) 4-2023-02757
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ProGyn

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH VIVA CARE (VN)
P7-03.OT06, tòa Park 7 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510319**
(210) 4-2023-02760
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

OKWife

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) NGUYỄN GIANG NAM (VN)
Thôn Thủ Sơn, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; thiết bị lau bụi không dùng điện; dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn; miếng cọ rửa; giàn phơi đồ giặt; vòng và thanh treo khăn tắm.

---

(111) **4-0510320**
(210) 4-2023-02765
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

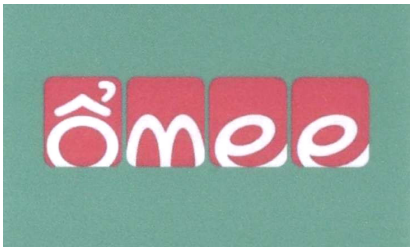

(151) 24/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 25.7.3; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh ngọc, trắng, hồng.
(731) NGUYỄN PHONG (VN)
09/05 Thạnh Sơn 4, xã Phước Tân, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; bánh mì kẹp nhân; bánh mì không có men.

---

(111) **4-0510321**
(210) 4-2022-31946
(181) 08/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ASIA VITAL COMPONENTS

(151) 24/10/2024
(220) 08/08/2022

(731) ASIA VITAL COMPONENTS CO., LTD. (TW)
7F.- 3, No. 24, Wucyuan 2nd Rd., Sin Jhuang District, New Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Môtơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; quạt gió dùng cho môtơ; quạt gió dùng cho động cơ; bộ tản nhiệt [làm mát] cho động cơ; ổ trục [bộ phận của máy móc] và các bộ phận của nó; quạt tản nhiệt [làm mát] dùng cho máy móc.

---

(111) **4-0510322**
(210) 4-2022-31948
(181) 08/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ASIA VITAL COMPONENTS

(151) 24/10/2024
(220) 08/08/2022

(731) ASIA VITAL COMPONENTS CO., LTD. (TW)
7F.- 3, No. 24, Wucyuan 2nd Rd., Sin Jhuang District, New Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ tản nhiệt dùng cho thiết bị máy vi tính và thiết bị điện tử; quạt tản nhiệt dùng cho thiết bị máy vi tính và thiết bị điện tử; cánh tản nhiệt dùng cho thiết bị máy vi tính và thiết bị điện tử; thiết bị tản nhiệt dùng cho thiết bị máy vi tính và thiết bị điện tử; buồng hơi

dùng cho thiết bị máy vi tính và thiết bị điện tử; ống truyền nhiệt dùng cho thiết bị máy vi tính và thiết bị điện tử; bộ tiêu nhiệt dùng cho ắquy của xe cộ; quạt dùng cho trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện.

---

(111) **4-0510323**
(210) 4-2022-31949
(181) 08/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ASIA VITAL COMPONENTS

(151) 24/10/2024
(220) 08/08/2022

(731) ASIA VITAL COMPONENTS CO., LTD. (TW)
7F.-3, No. 24, Wucyuan 2nd Rd., Sin Jhuang District, New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Bộ tản nhiệt dùng cho xe cộ; thiết bị thổi không khí lạnh (không khí nóng) được thiết kế chuyên dụng cho ghế ngồi xe cộ; quạt gió dùng cho bộ lọc gió của xe cộ; cánh tản nhiệt dùng cho xe cộ.

---

(111) **4-0510324**
(210) 4-2022-32367
(181) 10/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ORGANIC Cem SKINCARE

(151) 24/10/2024
(220) 10/08/2022

(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, hồng nhạt, đen.

(731) TRẦN THỊ THU HIỀN (VN)
Số 9 Chùa Hưng Ký, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; nước hoa; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; nến/nến sáp xoa bóp cho mục đích làm đẹp.

---

(111) **4-0510325**
(210) 4-2022-32401
(181) 10/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CÔNG TY LUẬT CÁN CÂN VIỆT

(151) 24/10/2024
(220) 10/08/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.20; 17.3.2; 25.1.6; 26.1.1

(591) Trắng, xanh lam, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH CÁN CÂN VIỆT (VN)
Tầng 1, số 166 phố Tây Sơn, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; theo dõi pháp lý ; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ biện hộ pháp lý.

---

(111) **4-0510326**
(210) 4-2022-32405
(181) 10/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 10/08/2022

(531) 25.7.3
(591) Xanh dương, xanh lá, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU LX (VN)
Đường DN4, lô B3 khu tái định cư xã Phước Thiền, ấp Bến Cam, xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ cắt sửa móng tay.

---

(111) **4-0510327**
(210) 4-2022-32733
(181) 11/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 11/08/2022

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1
(591) Đen, trắng, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI HAROMA (VN)
Tầng 2, số 495 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Lò nướng bánh mỳ; máy pha cà phê dùng điện; bếp điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị làm lạnh dùng điện; thiết bị sấy.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; tấm gỗ lát sàn; trần nhà không bằng kim loại; sàn không bằng kim loại; lớp mặt tường không bằng kim loại dùng cho xây dựng; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

---

(111) **4-0510328**
(210) 4-2022-32924
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 12/08/2022

(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.3.23; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUỲNH GIA LONG SƠN (VN)
Tổ 10, thôn 5, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; giấy rút; khăn giấy.

---

(111) **4-0510329**
(210) 4-2022-32942
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 12/08/2022

(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM PHƯƠNG VY (VN)
229/4/14 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; serum dưỡng da (mỹ phẩm); bột mặt nạ thiên nhiên (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, kem làm trắng da, kem mỹ phẩm, serum dưỡng da (mỹ phẩm), bột mặt nạ thiên nhiên (mỹ phẩm), mặt nạ làm đẹp.

---

(111) **4-0510330**
(210) 4-2022-32949
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 12/08/2022

(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.4; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - ĐẦU TƯ AXYS (VN)
369 Tân Sơn, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán rượu (quán bar); dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0510331**
(210) 4-2022-32950
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ICON CITY

(151) 24/10/2024
(220) 12/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỊA ỐC KIM OANH (VN)
268A Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ quản lý căn hộ cho thuê; dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

---

(111) **4-0510332**
(210) 4-2022-32979
(181) 12/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 12/08/2022

(531) 1.5.1; 1.15.15; 2.7.9; 2.7.23; 2.9.14; 2.9.15; 26.4.2

(591) Xanh lá, xanh dương, trắng.

(731) ĐOÀN THỊ LOAN (VN)
157B tổ 9, ấp 2, xã Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị, chuỗi cửa hàng bán lẻ, xuất nhập khẩu, mua bán [thương mại], trưng bày và giới thiệu sản phẩm như: sữa, sản phẩm sữa, trứng, đường, các loại đồ uống như nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, nước giải khát không chứa cồn, bia, rượu, thịt tươi sống, thủy hải sản tươi sống, thịt chế biến sẵn đóng gói, thủy hải sản chế biến sẵn đóng gói, rau củ quả đóng gói, giò chả như giò lụa, giò bò, giò bê, chả quế, giò thủ đóng gói, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, dầu trộn salat, xốt ướp thực phẩm, tương ớt, nước xốt cà chua, bột gia vị thực phẩm (bột nêm), gia vị, các loại bánh kẹo, bánh gạo, bánh mì, bánh bao, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, muối, dấm ăn, dầu thực vật, trà, chè, cà phê, ca cao, bột, gạo, các loại trái cây tươi, rau củ quả tươi, nấm tươi, hải sản tươi sống, hạt (ngũ cốc), mì, miến, quần áo, giày dép, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu xoong, chảo), bát đũa, dao, dĩa, thìa, dụng cụ nhà bếp, đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn ăn), mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân, quần tã cho trẻ em, quần tã cho người lớn, băng vệ sinh phụ nữ, tã lót trẻ em, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh và/hoặc đánh bóng bề mặt vật dụng, sản phẩm vệ sinh môi trường, nhà cửa cụ thể là nước lau nhà, nước lau kính, nước tẩy rửa nhà vệ sinh, nước rửa chén, nước tẩy rửa dầu mỡ và nấm mốc, sáp/hộp khử mùi nhà vệ sinh, thuốc xua đuổi và diệt côn trùng và sâu bọ, sản phẩm thông tắc cống.

---

(111) **4-0510333**
(210) 4-2022-32986
(181) 12/08/2032
(300) 2022-053118 11/05/2022 JP
(450) 25/11/2024 440
(540)

BiCS+

(151) 24/10/2024
(220) 12/08/2022
(531) 24.13.1; 24.17.5
(731) KIOXIA CORPORATION (JP)
1 - 21, Shibaura 3 - chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy và thiết bị nhiếp ảnh; máy và thiết bị quang học; thiết bị và dụng cụ đo hoặc kiểm tra; thiết bị kiểm tra chip bán dẫn; thiết bị kiểm tra đĩa bán dẫn; thiết bị kiểm tra chất nền bán dẫn; thiết bị kiểm tra mạch tích hợp và chip nhớ bán dẫn; thiết bị và dụng cụ phân phối hoặc điều khiển điện; thiết bị nạp ắc quy; đầu nối điện tử; dây cáp thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB); đầu nối điện; pin mặt trời; ắc quy và pin; máy đo và máy kiểm tra điện hoặc từ; dây điện và dây cáp điện; bộ nối cáp; thiết bị và dụng cụ viễn thông; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; điện thoại thông minh; máy vi tính; máy chủ mạng máy tính; bộ chuyển đổi thẻ ghi nhớ; đầu đọc thẻ nhớ; bộ ghi thẻ nhớ; máy tổ chức điện tử (máy tính cỡ nhỏ); thẻ nhớ kỹ thuật số bảo mật (SD); bộ chỉnh lưu mạng máy tính; thiết bị chuyển mạch mạng máy tính; trung tâm mạng máy tính (thiết bị phần cứng mạng để kết nối nhiều thiết bị internet với nhau); bộ định tuyến mạng máy tính; chip mạch tích hợp; thẻ nhớ mạch tích hợp ic, mạch tích hợp bộ điều khiển bộ nhớ; thiết bị thẻ nhớ USB (chưa có dữ liệu); bộ nhớ chớp (bộ nhớ flash); thẻ nhớ chớp (thẻ nhớ flash); thẻ nhớ; hộp và vỏ để phân loại thẻ nhớ; vô bảo vệ cho thẻ nhớ; vỏ bảo vệ cho đĩa từ; vỏ cho ổ đĩa trạng thái rắn (SSD); chất bán dẫn; bộ nhớ bán dẫn; thiết bị lưu trữ điện tử dựa trên chất bán dẫn; thiết bị nhớ dữ liệu để sử dụng cho thiết bị xử lý dữ liệu, thiết bị lưu trữ dữ liệu; bộ nhớ máy tính; ổ cứng thể rắn (SSD); mạch tích hợp; bảng mạch tích hợp; bảng mạch in; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị giám sát thông tin sinh học, không dùng cho mục đích y tế; chương trình máy vi tính, tải xuống được; bộ sạc cho pin, điện thoại thông minh, máy tính cá nhân, máy tính bảng và máy tính có thể đeo được; dụng cụ sạc dùng cho thiết bị có thể sạc lại; kính đeo mắt [kính mắt và kính bảo hộ]; mạch điện tử và đĩa CD-ROM được ghi sẵn với các chương trình cho trò chơi cầm tay với màn hình tinh thể lỏng; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SAAS]; cho thuê không gian bộ nhớ máy chủ điện tử; cung cấp phần mềm không tải xuống được để quản lý thiết bị bộ nhớ; thiết kế mạch tích hợp; thiết kế và bảo trì chất bán dẫn và máy và hệ thống sản xuất chất bán dẫn; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến chất bán dẫn và máy và hệ thống sản xuất chất bán dẫn; thiết kế phần mềm máy vi tính, lập trình máy tính, bảo trì phần mềm máy vi tính; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; điện toán lượng tử; cung cấp tư vấn kỹ thuật liên quan đến máy tính; dịch vụ kiểm tra hoặc nghiên cứu khoa học về chất bán dẫn; dịch vụ tư vấn công nghệ về chất bán dẫn; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực trí thông minh nhân tạo; cung cấp việc sử dụng tạm thời chương trình phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được truy cập qua mạng để quản lý các thiết bị lưu trữ từ xa; điện toán đám mây; cho thuê phần mềm máy vi tính; cung cấp việc sử dụng tạm

thời chương trình phần mềm máy tính không thể tải xuống; cung cấp chương trình máy tính trực tuyến không thể tải xuống để quản lý và điều khiển các thiết bị lưu trữ.

---

(111) **4-0510334**
(210) 4-2022-33350
(181) 16/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 16/08/2022

(531) 15.1.25; 18.1.21; 18.1.23; 26.13.25
(591) Trắng, nâu.
(731) NGUYỄN HẢI NAM (VN)
Số 32 ngõ 180 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay hoạt động bằng khí nén như: máy bắn đinh, máy bắt ốc vít, máy khoan, máy cắt, máy mài.

---

(111) **4-0510335**
(210) 4-2022-34101
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 5.1.6; 5.1.16; 5.9.10; 5.11.13; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, xanh, nâu, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH ĐINH VĂN THỤ (VN)
Thôn Bản Nằm, xã Kháng Chiến, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 29: Măng khô đã qua chế biến.

---

(111) **4-0510336**
(210) 4-2022-34104
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 24/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 1.15.23; 3.15.0; 4.3.3; 21.3.7; 26.1.6; 26.3.1; 26.3.5; 26.11.12
(591) Đỏ, hồng, cam, nâu, đen, vàng, trắng, xanh lá, xám.
(731) CÔNG TY TNHH RED DRAGON GOLF (VN)
30/3 đường số 27, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ; giầy thể thao.
Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; thẻ ghi tên dùng cho túi đựng đồ chơi gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe; gậy đánh gôn; găng tay đánh gôn.

Nhóm 39: Đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

Nhóm 43: Đặt chỗ ở tạm thời, đặt chỗ trọ; đặt chỗ khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời, giữ chỗ lưu trú tạm thời.

---

(111) **4-0510337**
(210) 4-2022-34130
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Thiolam

(151) 24/10/2024
(220) 19/08/2022

(731) SULPHUR MILLS LIMITED (IN)
604/605, 349 - Business Point, 6th Floor, Western Express Highway, Andheri (E), Mumbai - 400069, India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ ve bét; thuốc trừ tuyến trùng; chất diệt loài gây hại.

---

(111) **4-0510338**
(210) 4-2022-34131
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HANATABI

(151) 24/10/2024
(220) 19/08/2022

(731) PHẠM VĂN PHƯỢNG (VN)
Số 2/6 Tân Lập, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(111) **4-0510339**
(210) 4-2023-01093
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SKENG

(151) 24/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT (VN)
Số 60, ngách 29/78, phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(111) **4-0510340**
(210) 4-2023-01102
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Thach ban

(151) 24/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 26.4.2; 26.4.9

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THẠCH BÀN (VN)
Số 455, đường Nguyễn Văn Linh, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; xi măng dùng cho xây dựng; gạch, không bằng kim loại; ngói, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: vật liệu xây dựng không bằng kim loại, xi măng dùng cho xây dựng, bể bơi [kết cấu] không bằng kim loại, lớp phủ [vật liệu xây dựng], cửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng, tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng, gạch không bằng kim loại, gạch ốp lát không bằng kim loại, ngói không bằng kim loại, vật liệu lợp mái không bằng kim loại.

---

(111) **4-0510341**
(210) 4-2019-06109
(181) 01/03/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 01/03/2019

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2; 26.1.6
(591) Nâu, vàng nhạt, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN TÍCH HỢP CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI (VN)
Số 5-TM2A-1, Block 5 The Manor Central Park, Nguyễn Xiển, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bộ ghép nối âm thanh, máy cộng, bộ khuếch đại âm thanh, ăng ten thu phát sóng vô tuyến, thiết bị chống nhiễu [điện], máy thu thanh và thu hình, giao diện âm thanh, bộ trộn âm thanh, thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy, pin điện, dây cáp đồng trục, sợi cáp quang, máy quay phim, máy ảnh [chụp ảnh], thiết bị sạc cho pin điện, thiết bị dùng để biên tập lại phim đã quay, phim điện ảnh, cáp đồng trục, máy đọc đĩa compắc, đĩa compắc, phần cứng máy tính, thiết bị bộ nhớ máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, phần mềm máy tính, máy vi tính, cáp chống sét, cáp âm thanh, bộ điều chỉnh ánh sáng [điện], máy đọc đĩa DVD, thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh], máy đo cường độ sáng, thiết bị để cắt phim, thiết bị biên tập lại phim đã quay, tai nghe, thấu kính quang học, loa, dụng cụ đo, đồng hồ đo, micrô, thiết bị chiếu hình, màn hình chiếu, rađiô, bộ thiết bị truyền phát [viễn thông], thiết bị ghi hình, máy thu và phát vô tuyến xách tay, thiết bị khuyếch tán ánh sáng, thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ; nghiên cứu kỹ thuật; cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; thiết kế hệ thống máy tính; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật.

---

(111) **4-0510342**
(210) 4-2018-16462
(181) 23/05/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

VUAPAINT

(151) 25/10/2024
(220) 23/05/2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CEOPRO VIỆT NAM (VN)
Số 12, ngách 29/14 Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn dầu; sơn nước; chế phẩm dùng làm sơn chống thấm (chế phẩm từ sơn); chất dùng làm chất phủ công nghiệp (tương tự như sơn); chế phẩm dùng làm sơn lót (chế phẩm từ sơn); chế phẩm dùng để pha loãng sơn.

---

(111) **4-0510343**
(210) 4-2018-16463
(181) 23/05/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

VUASON

(151) 25/10/2024
(220) 23/05/2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CEOPRO VIỆT NAM (VN)
Số 12, ngách 29/14 Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn dầu; sơn nước; chế phẩm dùng làm sơn chống thấm (chế phẩm từ sơn); chất dùng làm chất phủ công nghiệp (tương tự như sơn); chế phẩm dùng làm sơn lót (chế phẩm từ sơn); chế phẩm dùng để pha loãng sơn.

---

(111) **4-0510344**
(210) 4-2019-36338
(181) 18/09/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

GIFTBOSS

(151) 25/10/2024
(220) 18/09/2019

(531) 3.7.17; 24.1.1; 26.3.2; 26.11.9
(591) Nâu, xanh than, trắng.
(731) LÊ THU HUYỀN (VN)
89/42 Nguyễn Hồng Đào, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Bình giữ nhiệt không dùng điện; cốc giữ nhiệt để đựng đồ uống; cốc để uống; bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn); bình đựng nước không dùng điện dùng trong thể thao; hộp đựng rượu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bình giữ nhiệt không dùng điện, cốc giữ nhiệt để đựng đồ uống, cốc để uống, bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn), bình đựng nước không dùng điện dùng trong thể thao, hộp đựng rượu, dụng cụ mở nắp bịt chai rượu vang thao tác thủ công, dụng cụ xoắn mở nút chai, thùng bằng gỗ để gạn rượu vang, kệ đựng rượu, sản phẩm phụ kiện rượu, bình rót rượu bằng thủy tinh, biển tên bằng kim loại, biển tên không bằng kim loại, huy chương, kỷ niệm chương, cúp bằng pha lê, biểu trưng bằng pha lê, sản phẩm điện tử (USB, chuột máy vi tính, miếng đệm lót chuột máy vi tính, pin sạc dự phòng, loa, tai nghe điện thoại, phụ kiện điện thoại), quạt cầm tay dùng cho cá nhân (không dùng điện), bật lửa dùng cho người hút thuốc, gạt tàn dùng cho người hút thuốc, hộp diêm, hộp đựng xì gà, dụng cụ cắt đầu xì gà, xô đựng đá, tấm lót ly, cốc không bằng giấy hoặc vải, tấm lót ly, cốc bằng vải, đồ trang trí để bàn.

---

(111) **4-0510345**
(210) 4-2020-51617
(181) 09/12/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

BÒ SỐT HẺM

(151) 25/10/2024
(220) 09/12/2020

(591) Đen, vàng, nâu đất.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BÒ SỐT HẺM (VN)
Số 280A Võ Thị Sáu, khu phố 1, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0510346**
(210) 4-2021-32868
(181) 18/08/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN VÙNG 3
CTCR3

(151) 25/10/2024
(220) 18/08/2021

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lam.

(731) TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN VÙNG 3 (VN)
Số 69, đường số 8, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa các phương tiện đo, thiết bị thử nghiệm, máy móc và thiết bị đo kiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, tập huấn, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn về khoa học công nghệ, kiểm định, hiệu chuẩn, giám định, thử nghiệm, đo lường, chứng nhận, áp dụng công cụ quản lý chất lượng và xây dựng tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa; tổ chức và điều khiển hội thảo.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; nghiên cứu công nghệ; dịch vụ kiểm định (đo lường); dịch vụ thử nghiệm phương tiện đo; dịch vụ chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng; dịch vụ chứng nhận sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn; dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm; dịch vụ giám định số lượng, chất lượng sản phẩm; dịch vụ tư vấn chuyển giao ứng dụng khoa học và công nghệ; dịch vụ tư vấn áp dụng các công cụ quản lý chất lượng; dịch vụ cung cấp thông tin khoa học và công nghệ; dịch vụ tư vấn xây dựng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm; dịch vụ tư vấn xây dựng hệ thống đảm bảo về đo lường.

---

(111) **4-0510347**
(210) 4-2021-40214
(181) 22/10/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 22/10/2021

(531) 20.1.5; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh, đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ABBA VIỆT NAM (VN)
Số 13, đường 11, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; chất pha loãng sơn; sơn lót.

---

(111) **4-0510348**
(210) 4-2021-47418
(181) 01/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

SELENABEAUTY

(151) 25/10/2024
(220) 01/12/2021

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HÓA DƯỢC IPM (VN)
Tầng 4, tòa nhà NewSkyLine, lô CC2 KĐT mới Văn Quán - Yên Phúc, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; nước hoa, tinh dầu; dầu gội.

Nhóm 05: Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; dược phẩm, thuốc Đông y; thuốc y học cổ truyền; sản phẩm hóa dược.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, mặt nạ làm đẹp, nước hoa, tinh dầu, dầu gội, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, dược phẩm, thuốc đông y, thuốc y học cổ truyền, sản phẩm hóa dược; đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn nghiệp vụ thương mại; quảng cáo, điều hành kinh doanh.

---

(111) **4-0510349**
(210) 4-2022-50278
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

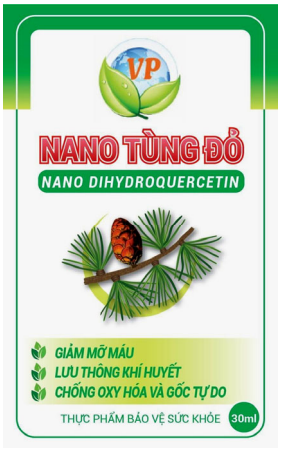

(151) 25/10/2024
(220) 25/11/2022

(531) 5.3.15; 5.3.20; 5.3.22; 5.7.8; 5.7.23; 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá xây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh ngọc, xanh cốm, xanh dương, trắng, đỏ, đen, nâu, cam.
(731) CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VIỆT PHÁP (VN)
Số 1A Km 2, đường Phùng Hưng, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(111) **4-0510350**
(210) 4-2022-54746
(181) 22/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 22/12/2022

(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.13.25
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH FLYING STAR VIỆT NAM (VN)
Số 57/9 đường số 3, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán máy bơm nước chữa cháy.

---

(111) **4-0510351**
(210) 4-2022-54747
(181) 22/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

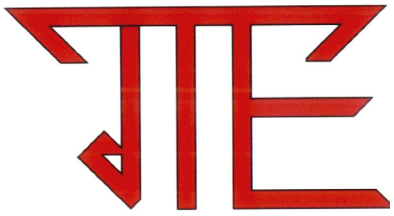

(151) 25/10/2024
(220) 22/12/2022

(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.7; 26.13.25
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH FLYING STAR VIỆT NAM (VN)
Số 57/9 đường số 3, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán máy bơm nước chữa cháy.

---

(111) **4-0510352**
(210) 4-2022-55470
(181) 28/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 28/12/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH FLYING STAR VIỆT NAM (VN)
Số 57/9 đường số 3, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán máy bơm nước chữa cháy.

---

(111) **4-0510353**
(210) 4-2022-55471
(181) 28/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 28/12/2022

(531) 25.7.6; 26.1.6; 26.5.1
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH FLYING STAR VIỆT NAM (VN)
Số 57/9 đường số 3, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán máy bơm nước chữa cháy.

---

(111) **4-0510354**
(210) 4-2023-13207
(181) 07/04/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 07/04/2023

(531) 1.15.23; 18.2.1; 26.4.1; 26.4.9; 26.15.15
(591) Vàng, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & THỂ THAO UNITY (VN)
14A11 đường Thảo Điền, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 41: Phòng tập thể dục/thể hình (phòng tập gym).

---

(111) **4-0510355**
(210) 4-2023-17618
(181) 05/05/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

THANH NHẪN

(151) 25/10/2024
(220) 05/05/2023

(731) HÀ THANH NHẪN (VN)
Khu vực Lân Thạnh 2, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Mồi câu cá (mồi sống).

---

(111) **4-0510356**
(210) 4-2023-31165
(181) 19/07/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HUSTHAI

(151) 25/10/2024
(220) 19/07/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KỸ THUẬT QUỲNH LAM (VN)
42/12 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Máy cưa; máy cắt cỏ; máy phun thuốc trừ sâu; máy phát điện; động cơ (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: máy cưa, máy cắt cỏ, máy phun thuốc trừ sâu, máy phát điện, động cơ (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ).

---

(111) **4-0510357**
(210) 4-2023-36493
(181) 17/08/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 17/08/2023

(531) 2.9.1; 7.3.2
(731) NGUYỄN VĂN TÀI (VN)
Lô N021 - LK774 ngõ 1 Ngô Đình Mẫn, khu Bờ Hội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang (dùng cho mục đích mỹ phẩm); mỹ phẩm; dầu gội đầu; mặt nạ làm đẹp; tăm bông dùng cho mục đích làm sạch cá nhân; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 08: Thìa; dĩa ăn.

Nhóm 16: Khăn ăn bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn lau bằng giấy.

Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 21: Bát; đĩa; chỉ tơ nha khoa; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm và đồ uống; bình giữ nhiệt (không dùng điện); găng tay dùng cho mục đích gia dụng; nạo dùng cho nhà bếp; miếng cọ rửa bát đĩa.

Nhóm 24: Chăn bông; khăn trải giường bằng vải lanh; khăn phủ giường; khăn tắm (trừ quần áo); rèm (bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo); khăn mặt bằng vải.

Nhóm 27: Thảm; chiếu; thảm chùi chân.

Nhóm 35: Mua bán các loại: bông tẩy trang (dùng cho mục đích mỹ phẩm), mỹ phẩm, dầu gội đầu, mặt nạ làm đẹp, tăm bông dùng cho mục đích làm sạch cá nhân, đồ trang điểm (mỹ phẩm), khăn ăn bằng giấy, khăn lau mặt bằng giấy, khăn lau bằng giấy, gối, đệm văn phòng, đệm, bát, đĩa, chỉ tơ nha khoa, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, đồ đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm và đồ uống, bình giữ nhiệt (không dùng điện), chăn bông, khăn trải giường bằng vải lanh, khăn phủ giường, khăn tắm (trừ quần áo), rèm (bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo), khăn mặt bằng vải, thảm, chiếu, thảm chùi chân, găng tay dùng cho mục đích gia dụng, nạo dùng cho nhà bếp, thìa, dĩa ăn, miếng cọ rửa bát.

(111) **4-0510358**
(210) 4-2021-22582
(181) 04/06/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIỆT AN NÔNG
Intelligent Grow

(151) 25/10/2024
(220) 04/06/2021

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, xanh dương, xám đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VIỆT AN NÔNG (VN)
377/88 Cách Mạng Tháng 8, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 11: Hệ thống tưới nước tự động; máy tưới nước dùng cho mục đích nông nghiệp; thiết bị tưới nước tự động; hệ thống cung cấp nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm sau: hệ thống tưới nước tự động, máy tưới nước dùng cho mục đích nông nghiệp, thiết bị tưới nước tự động, hệ thống cung cấp nước, máy móc thiết bị để làm sạch nước, máy bơm nước cho hệ thống tưới tiêu, máy nông cụ, bình xịt, máy gặt, máy cắt cỏ, bình phun, bơm [bộ phận của máy móc máy hoặc động cơ].

---

(111) **4-0510359**
(210) 4-2022-42868
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Sơn Thuỷ Ngư Quán

(151) 25/10/2024
(220) 12/10/2022

(531) 3.7.3; 3.9.1; 6.1.2; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH SƠN THỦY NGƯ QUÁN (VN)
Thôn 3, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ trọ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(111) **4-0510360**
(210) 4-2022-42872
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 12/10/2022

(531) 3.7.3; 3.9.1; 6.1.2; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh dương, đỏ, vàng, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH SƠN THỦY NGƯ QUÁN (VN)
Thôn 3, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ trọ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(111) **4-0510361**
(210) 4-2023-00165
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 03/01/2023

(531) 24.17.8; 26.1.1; 26.1.6

(731) XINGMAI INNOVATION TECHNOLOGY (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
3rd Floor, Annex of Building 2, Fumin Phase III, No. 818, Songjia Road, Guoxiang Street, Wuzhong Economic Development Zone, Suzhou, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; thiết bị cuốn tự động cho tấm che của hồ bơi; máy tạo sóng dùng cho hồ bơi; máy lọc; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; máy và thiết bị làm sạch, chạy điện.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ trắc địa; bộ cảm biến chuyển động; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; pin điện; thiết bị sạc pin.

---

(111) **4-0510362**
(210) 4-2023-00171
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PESIC COLOR

(151) 25/10/2024
(220) 04/01/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KỸ THUẬT XÂY DỰNG HOÀNG MINH (VN)
30/1 đường số 2, tổ 17, khu phố 2, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn nước, sơn tường.

---

(111) **4-0510363**
(210) 4-2023-00172
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JESSO NANO

(151) 25/10/2024
(220) 04/01/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KỸ THUẬT XÂY DỰNG HOÀNG MINH (VN)
30/1 đường số 2, tổ 17, khu phố 2, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn nước, sơn tường.

---

(111) **4-0510364**
(210) 4-2023-00173
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CIMEX NANO

(151) 25/10/2024
(220) 04/01/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KỸ THUẬT XÂY DỰNG HOÀNG MINH (VN)
30/1 đường số 2, tổ 17, khu phố 2, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn nước, sơn tường.

---

(111) **4-0510365**
(210) 4-2023-00175
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ARIGATO

(151) 25/10/2024
(220) 04/01/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KỸ THUẬT XÂY DỰNG HOÀNG MINH (VN)
30/1 đường số 2, tổ 17, khu phố 2, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn nước, sơn tường.

---

(111) **4-0510366**
(210) 4-2023-00176
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIMI COLOR

(151) 25/10/2024
(220) 04/01/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KỸ THUẬT XÂY DỰNG HOÀNG MINH (VN)
30/1 đường số 2, tổ 17, khu phố 2, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn nước, sơn tường.

---

(111) **4-0510367**
(210) 4-2023-00177
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NASIPA COLOR

(151) 25/10/2024
(220) 04/01/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KỸ THUẬT XÂY DỰNG HOÀNG MINH (VN)
30/1 đường số 2, tổ 17, khu phố 2, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn nước, sơn tường.

---

(111) **4-0510368**
(210) 4-2023-00192
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 04/01/2023

(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ SINH DIỄN (VN)
Số 451, đường Ngô Gia Tự, phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ TOÀN CẦU (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý; vàng; bạc; hợp kim của kim loại quý; kim cương; đồ kim hoàn.

Nhóm 35: Mua bán: đồ trang sức, đá quý, vàng bạc, hợp kim của kim loại quý, kim cương, đồ kim hoàn, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, ngọc trai, nhẫn (đồ trang sức), dây chuyền (đồ trang sức), vòng đeo tay (đồ trang sức), mặt dây chuyền (đồ trang sức), hoa tai, đá bán quý.

---

(111) **4-0510369**
(210) 4-2023-00197
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 04/01/2023

(531) 19.13.21; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh, đỏ.
(731) LÊ THUỲ TRANG (VN)
Căn số 6, tầng 1, chung cư Hoàng Gia 1, đường Hồ Ngọc Lân, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, hóa mỹ phẩm, thiết bị y tế.

---

(111) **4-0510370**
(210) 4-2023-06036
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

noutriwear+

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 24.17.5
(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD.
(SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da mặt; sữa dưỡng da mặt; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; tinh chất để chăm sóc da; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để

chăm sóc da; son môi; chế phẩm chống nắng; huyết thanh dùng cho mục đích làm đẹp; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa dưỡng thể; dầu xả tóc; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm xông hơi [nước hoa].

---

(111) **4-0510371**
(210) 4-2023-06037
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CLOUD TOUCH

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da mặt; sữa dưỡng da mặt; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; tinh chất để chămsóc da; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; son môi; chế phẩm chống nắng; huyết thanh dùng cho mục đích làm đẹp; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa dưỡng thể; dầu xả tóc; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm xông hơi [nước hoa].

---

(111) **4-0510372**
(210) 4-2023-06045
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Youtical

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da mặt; sữa dưỡng da mặt; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; tinh chất để chăm sóc da; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; son môi; chế phẩm chống nắng; huyết thanh dùng cho mục đích làm đẹp; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa dưỡng thể; dầu xả tóc; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm xông hơi [nước hoa].

---

(111) **4-0510373**
(210) 4-2023-06046
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Youtopia

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da mặt; sữa dưỡng da mặt; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; tinh chất để chăm sóc da; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; son môi; chế phẩm chống nắng; huyết thanh dùng cho mục đích làm đẹp; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa dưỡng thể; dầu xả tóc; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm xông hơi [nước hoa].

---

(111) **4-0510374**
(210) 4-2023-06047
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HydraRescue

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da mặt; sữa dưỡng da mặt; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; tinh chất để chăm sóc da; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm đế chăm sóc da; son môi; chế phẩm chống nắng; huyết thanh dùng cho mục đích làm đẹp; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa dưỡng thể; dầu xả tóc; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm xông hơi [nước hoa].

---

(111) **4-0510375**
(210) 4-2023-06048
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bodefine

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da mặt; sữa dưỡng da mặt; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; tinh chất để chămsóc da; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; son môi; chế phẩm chống nắng; huyết thanh dùng cho mục đích làm đẹp; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa dưỡng thể; dầu xả tóc; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm xông hơi [nước hoa].

---

(111) **4-0510376**
(210) 4-2023-06049
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SUNBRELLA

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da mặt; sữa dưỡng da mặt; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; tinh chất để chăm sóc da; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; son môi; chế phẩm chống nắng; huyết thanh dùng cho mục đích làm đẹp; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa dưỡng thể; dầu xả tóc; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm xông hơi [nước hoa].

---

(111) **4-0510377**
(210) 4-2023-06068
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HAIPO ELECTRIC

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỆ THỐNG ĐIỆN HAMEC (VN)
Số 3C An Trì, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Tủ điện trung thế; tủ điện hạ thế; thiết bị điện trung thế; thiết bị điện hạ thế.

---

(111) **4-0510378**
(210) 4-2023-06069
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SINCE 1999
BEEFSTEAK
BÀ HOA

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 8.5.2; 8.5.4; 11.1.1; 11.1.5

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH QUÁN BÒ BEEFSTEAK BÀ HOA (VN)
25 Bùi Thị Xuân, thửa đất số 81, tờ bản đồ 12, khu phố 2, phường Xuân Bình, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng chuyên món bò (nhà hàng ăn uống); dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(111) **4-0510379**
(210) 4-2023-06072
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NINJA

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) NGUYỄN THỊ KIM YẾN (VN)
Số 210 Trần Thánh Tông, phường Hạ Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty Luật TNHH Phượng Hoàng (PHOENIX LAW)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước tăng lực; nước uống có ga; nước ép trái cây; nước ngọt; bia.

---

(111) **4-0510380**
(210) 4-2023-06073
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SAMURAI

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 1.15.15; 26.13.25

(731) NGUYỄN THỊ KIM YẾN (VN)
Số 210 Trần Thánh Tông, phường Hạ Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty Luật TNHH Phượng Hoàng (PHOENIX LAW)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; xe đạp diện; ô tô; phụ tùng xe máy; phụ tùng ô tô.

---

(111) **4-0510381**
(210) 4-2023-00074
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

hopthu.vn

(151) 25/10/2024
(220) 03/01/2023

(531) 20.5.13; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23

(591) Xanh dương đậm, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH FASTSYSTEM (VN)
110/26-110/28 Ông Ích Khiêm, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web; tư vấn thiết kế trang web.

---

(111) **4-0510382**
(210) 4-2023-00090
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MOAT

(151) 25/10/2024
(220) 03/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH CHONGIAY (VN)
181 Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dung dịch khử mùi giày; chất tẩy rửa, đánh bóng và vệ sinh giày, dép.

---

(111) **4-0510383**
(210) 4-2023-00092
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 03/01/2023

(531) 2.9.14; 2.9.15; 2.9.20
(591) Đỏ, ghi, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIA SÂM (VN)
174/10D Thái Phiên, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bộ phận của máy cụ thể là: đá cắt, đĩa nhám xếp, đĩa ni đánh bóng, lưỡi cắt kim loại, lưỡi cắt gạch, mũi khoan.

---

(111) **4-0510384**
(210) 4-2023-00108
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TATIBON

(151) 25/10/2024
(220) 03/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIÊN AN (VN)
Số 108, đường Đào Sư Tích, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510385**
(210) 4-2023-00109
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HATIBON

(151) 25/10/2024
(220) 03/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIÊN AN (VN)
Số 108, đường Đào Sư Tích, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510386**
(210) 4-2023-00110
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TAHABON

(151) 25/10/2024
(220) 03/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIÊN AN (VN)
Số 108, Đường Đào Sư Tích, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510387**
(210) 4-2023-00111
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 03/01/2023

(531) 1.15.15

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIÊN AN (VN)
Số 108, đường Đào Sư Tích, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510388**
(210) 4-2023-00112
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TISSUPPLY

(151) 25/10/2024
(220) 03/01/2023

(731) ĐOÀN THANH PHÚC (VN)
A19.03 CTCH, 12 Quốc Hương, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; balo; ví.

Nhóm 25: Phụ kiện thời trang (thắt lưng, nón); áo khoác.

---

(111) **4-0510389**
(210) 4-2023-00133
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Pecabine

(151) 25/10/2024
(220) 03/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DUY TÂN (VN)
38/6i Nguyễn Văn Trỗi, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510390**
(210) 4-2023-00161
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

RICE N SHINE

(151) 25/10/2024
(220) 03/01/2023

(731) INTERNATIONAL FOODSTUFFS CO. LLC. (AE)
Al-Wahda Street, Industrial Area No.1, P. O. Box 4115, Sharjah, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Sôcôla; bánh kẹo; kẹo; bánh quy; bánh ngọt; mì sợi (mì pasta); mì ống (mì macaroni); mì; mì ăn liền; mì spaghetti; miến; men dùng cho nấu ăn; bột nở; bột nguyên liệu làm bánh; xốt gia vị cho món rau trộn; xốt may-on-ne [đồ gia vị chấm]; giấm; tương cà chua [gia vị]; xốt [gia vị]; bột nhào sẵn để nấu ăn; bột nhào đông lạnh; bánh mỳ dẹt truyền thống

của ấn độ (bánh paratha) dạng đông lạnh; kem lạnh; món tráng miệng đông lạnh không chứa sữa [bánh kẹo]; kem lạnh tráng miệng từ trái cây; kem lạnh tráng miệng; cà phê; trà; ca cao; đường; bột sắn hột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bánh mỳ; bánh bột nhào; mật đường; muối ăn; mù tạc [gia vị]; gia vị; thực phẩm dạng lỏng trên cơ sở hạt ngũ cốc; thực phẩm uống liền dạng trà thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; đồ gia vị chấm; trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế; mật ong; bỏng ngô.

---

(111) **4-0510391**
(210) 4-2023-00164
(181) 03/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

weofly

(151) 25/10/2024
(220) 03/01/2023

(731) SHENZHEN WEOFLY INNOVATION TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
Plant 601-11, Nankeng Second Industrial Zone, Nankeng Community, Bantian Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; tai nghe dùng cho liên lạc từ xa; loa thông minh.

---

(111) **4-0510392**
(210) 4-2023-04503
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TXM DESIGN

(151) 25/10/2024
(220) 17/02/2023

(731) NGUYỄN MINH NHẬT (VN)
429/13/9 Quang Trung, phường 10, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang; tư vấn thiết kế thời trang; tạo mốt thời trang.

---

(111) **4-0510393**
(210) 4-2023-04561
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DOTACO

(151) 25/10/2024
(220) 17/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH TAVACO (VN)
83/8 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thanh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm); đệm (nệm) lò xo; đệm (nệm) bông gòn ép; đệm (nệm) cao su; đệm (nệm) mút ép.

Nhóm 24: Vỏ bọc nệm giường; áo gối; chăn; rèm treo tường bằng vải; vải bọc nệm.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: chăn, ga, gối, đệm, mành rèm.

---

(111) **4-0510394**
(210) 4-2023-04616
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Health Care
Quality Memory Foam Products

(151) 25/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(731) BEI YAN (VN)
M33 đường Lý Thái Tổ, khu phố 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LHD (LHD LAW FIRM) (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Giường; bộ đồ giường: đệm giường, dát giường; gối; ghế sofa.

---

(111) **4-0510395**
(210) 4-2023-04617
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

REM
REMEDY SLEEP

(151) 25/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 26.4.18
(731) BEI YAN (VN)
M33 đường Lý Thái Tổ, khu phố 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LHD (LHD LAW FIRM) (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Giường; bộ đồ giường: đệm giường, dát giường; gối; ghế sofa.

---

(111) **4-0510396**
(210) 4-2023-04618
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 17/02/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.9
(591) Đen, cam, trắng.
(731) VÕ THỊ THU THẢO (VN)
120/16A Mễ Cốc, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LHD (LHD LAW FIRM) (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

---

(111) **4-0510397**
(210) 4-2023-04640
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 17/02/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG HÒA THUẬN PHÁT (VN)
Số 32 Nguyễn Nhạc, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu: yến sào (tô yến), yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(111) **4-0510398**
(210) 4-2023-05471
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 23/02/2023
(531) 15.7.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CƠ ĐIỆN BÌNH MINH (VN)
Số 9, ngách 46/82 Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Ổ cắm, thiết bị đóng ngắt điện (cầu dao), máy biến áp, máy biến thế, tủ điện, dây điện.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu ổ cắm, thiết bị đóng ngắt điện (cầu dao), máy biến áp, máy biến thế, tù điện, dây điện.

---

(111) **4-0510399**
(210) 4-2023-06034
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

bloomatte

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm sạch; hương liệu [tinh dầu]; chất pha chế dầu thơm; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm đánh bóng; nước hoa; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm xông hơi [nước hoa]; nước thơm; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; kem đánh răng; sữa dưỡng thể; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; kem dưỡng tay; xà phòng vệ sinh dạng bánh; bông gòn cho mục đích mỹ phẩm; bút chì kẻ lông mày; chất làm bóng môi; son môi.

---

(111) **4-0510400**
(210) 4-2023-06035
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Eyeconic

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da mặt; sữa dưỡng da mặt; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; tinh chất để chămsóc da; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm dùng cho lông mày; bút chì kẻ lông mày; chất dính để cố định lông mi giả; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); miếng dán nhấn mí mắt;chế phẩm rửa mắt, không dùng cho mục đích y tế; phấn mắt; chế phẩm tẩy trang dùng cho mắt; bột kẻ lông mày; bút chì kẻ mi mắt; bút kẻ mi mắt dạng lỏng; mỹ phẩm dùng cho mắt; kem dưỡng da mắt (mỹ phẩm); kem dưỡng làm săn chắc vùng da quanh mắt; sữa dưỡng da mắt (mỹ phẩm); mặt nạ mắt (mỹ phẩm); mặt nạ mắt dạng gel (mỹ phẩm); chất dính để cố định lông mày giả; bút chì kẻ mắt.

---

(111) **4-0510401**
(210) 4-2023-02767
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 25.7.3; 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18
(591) Trắng, vàng, xanh dương, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XU MẬT VIỆN (VN)
Thôn Tây (nhà ông Nguyễn Văn Hưng), xã Trung Hà, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn Chuyển giao công nghệ và Đầu tư (CONCETTI) (CONCETTI)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ bảo tồn di sản văn hóa, di sản tự nhiên, khu bảo tồn di sản văn hóa, di sản tự nhiên.

---

(111) **4-0510402**
(210) 4-2023-02770
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 03/02/2023

(531) 26.3.1
(591) Vàng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ TUẤN DƯƠNG (VN)
Ngõ 139, ngách 13 phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510403**
(210) 4-2023-02774
(181) 03/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HISSON

(151) 25/10/2024
(220) 03/02/2023

(731) HỘ KINH DOANH KIM ANH (VN)
Số 54 đường quốc lộ 9, khu phố 8, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả; dầu hấp tóc; các chế phẩm dưỡng tóc.

---

(111) **4-0510404**
(210) 4-2023-05472
(181) 23/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 23/02/2023

(531) 26.11.2; 26.11.3; 26.11.12
(731) FUJIAN FROTEC ENVIRONMENTAL PROTECTION EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No. 4-1119, Chuangye Avenue, Nan'an City, Quanzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu Trí Tuệ NTT (NTT IP CO., LTD) (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Nhựa trao đổi ion [chế phẩm hóa học]; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; chất tẩy rửa để sử dụng trong một công đoạn sản xuất công nghiệp; chất trao đổi ion [hóa chất]; hoá chất để làm sạch nước; chế phẩm làm mềm nước.

---

(111) **4-0510405**
(210) 4-2023-05607
(181) 24/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 24/02/2023

(531) 3.7.10; 3.7.16
(591) Xanh dương.
(731) HÀ TRUNG DŨNG (VN)
Thôn An Ninh, xã An Lão, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ.

---

(111) **4-0510406**
(210) 4-2023-05921
(181) 27/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 27/02/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.3.1; 5.5.4; 5.5.20; 7.1.9; 19.9.3; 22.1.1; 22.1.25; 24.13.1; 25.1.25; 26.1.1
(591) Nâu, vàng.
(731) HOÀNG DUY CƯƠNG (VN)
6/139 Thống Nhất, phường Ia Kring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(111) **4-0510407**
(210) 4-2023-05924
(181) 27/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 27/02/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Hồng, tím, da cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TEEFI (VN)
Số 15b/8 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; trường đào tạo [giáo dục].

---

(111) **4-0510408**
(210) 4-2023-06000
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 26.11.3; 26.11.9; 26.11.12; 26.13.25
(731) IFLYTEK CO., LTD. (CN)
No. 666, Wangjiang Road West, High - Tech Industrial Development Zone, Hefei City, Anhui Province, P.R. China
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử hiển thị thẻ từ vựng dưới dạng thẻ ghi nhớ kỹ thuật số dùng để học ngôn ngữ và ghi nhớ từ vựng; bút điện tử [thiết bị hiển thị]; bút dùng cho màn hình cảm ứng; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính] dùng để xử lý thông tin, dữ liệu, âm thanh và hình ảnh; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị đọc sách điện tử; màn hình cảm ứng; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; máy tính bảng; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị ghi âm thanh dưới dạng bút; thiết bị dịch thuật; thiết bị dịch thuật dưới dạng bút có thể quét hình ảnh; thiết bị dịch thuật bỏ túi; thiết bị dịch thuật điện tử bỏ túi; thiết bị dịch thuật ngôn ngữ điện tử; thiết bị dịch thuật có thể quét từ vựng; bàn phím cho máy tính; chuột máy tính; giá đỡ chuyên dụng dùng cho máy ảnh; giá đỡ dùng cho điện thoại di động; thiết bị xử lý dữ liệu; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy vi tính (phần mềm tái xuống được); phần mềm dùng để dịch thuật ngôn ngữ, có thể tải về; phần cứng máy vi tính; bảng tương tác điện tử; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập dùng để hỗ trợ và giải trí cho con người; phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về dùng cho điện thoại di động; phần mềm nhận diện khuôn mặt; thiết bị nhận diện khuôn mặt; dụng cụ hàng hải; vỏ hộp loa; tai nghe choàng đầu; thiết bị xử lý dữ liệu sử dụng trong lĩnh vực thiết bị học tập và trí tuệ nhân tạo; phần mềm xử lý dữ liệu sử

dụng trong lĩnh vực thiết bị học tập và trí tuệ nhân tạo; micrô; hệ thống được sử dụng cho hội nghị trực tuyến bao gồm phần mềm và phần cứng.

Nhóm 35: Quảng cáo ngoài trời; quảng cáo; quảng cáo thông qua báo chí; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; tư vấn nghiệp vụ thương mại; nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người muavà người bán hàng hóa và dịch vụ; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cung câp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp nền tảng giao dịch trực tuyến thương mại điện tử giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp.

Nhóm 41: Học viện kiểm tra năng lực học tập; dịch vụ kiểm tra trình độ ngôn ngữ; giảng dạy;dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường học [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tổ chức và điều khiển hội nghị, đại hội, hội nghị chuyên đề, hội thảo và hội thảo chuyên đề; cung cấp xuất bàn phẩm điện tử, không tải xuống được; dịch thuật; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ lồng tiếng; dịch vụ ghi phụ đề cho phim, sách; xuất bản băng video; xuất bản nội dung biên tập của các trang web thông qua mạng máy tính toàn cầu; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; cho thuê đồ chơi.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu kỹ thuật liên quan đến máy vi tính; thiết kế công nghiệp; cho thuê máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dừ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần mềm máy tính; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ tạo lập, thiết kế và bảo trì trang web; xây dựng và duy trì trang web; thiết kế bao bì; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; thiết kế và phát triển sản phẩm da phương tiện; dịch vụ nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; nâng cấp và bảo trì phần mềm máy tính.

---

(111) **4-0510409**
(210) 4-2023-06003
(181) 28/02/2033
(300) UK00003825277 31/08/2022 UK
(450) 25/11/2024 440
(540)

ZING

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) MP PAYMENTS OPERATIONS LIMITED
(GB)
8 Canada Square, London, E14 5HQ, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy [văn phòng phẩm]; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; vật liệu quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; ấn phẩm quản cáo; phiếu quà tặng in sẵn; tấm séc, sổ séc, sổ thanh toán.

---

(111) **4-0510410**
(210) 4-2023-06009
(181) 28/02/2033
(300) UK00003825216 31/08/2022 UK
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) MP PAYMENTS OPERATIONS LIMITED (GB)
8 Canada Square, London, E14 5HQ, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy [văn phòng phẩm]; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; vật liệu quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; ấn phẩm quảng cáo; phiếu quà tặng in sẵn; tấm séc, sổ séc, sổ thanh toán.

---

(111) **4-0510411**
(210) 4-2023-06012
(181) 28/02/2033
(300) UK00003825297 31/08/2022 UK
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) MP PAYMENTS OPERATIONS LIMITED (GB)
8 Canada Square, London, E14 5HQ, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Phát triển phần mềm máy tính cho dịch vụ tài chính và giao dịch tài chính; phát triển môi trường ảo trực tuyến cho người sử dụng nền tảng giao dịch chứng khoán điện tử, thị trường điện tử và sàn giao dịch tài chính và tiền tệ điện tử; dịch vụ lưu trữ trên trang web trực tuyến để cung cấp dịch vụ tài chính, ngân hàng và thanh toán, dịch vụ lưu trữ trang web cung cấp dịch vụ tài chính, ngân hàng và thanh toán; thiết kế và phát triển cơ sở dữ liệu máy tính liên quan đến tài chính và ngân hàng; dịch vụ lưu trữ trên trang web trực tuyến để cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảo mật dữ liệu; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả dịch vụ nói trên cụ thể là dịch vụ tư vấn công nghệ.

---

(111) **4-0510412**
(210) 4-2023-06019
(181) 28/02/2033
(300) UK00003825297 31/08/2022 UK
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) MP PAYMENTS OPERATIONS LIMITED (GB)
8 Canada Square, London, E14 5HQ, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính cho ngân hàng trực tuyến và di động; ứng dụng phần mềm (ứng dụng) cho thiết bị di động hoặc thiết bị không dây và thiết bị máy tính cho mục đích ngân hàng trực tuyến và di động; ứng dụng phần mềm (ứng dụng) cho thiết bị di động hoặc thiết bị không dây và thiết bị máy tính nhằm mục đích gửivà nhận tiền tệ trong nước, nước ngoài và tiền kỹ thuật số; ứng dụng phần mềm (ứng dụng) cho thiết bị di động hoặc thiết bị không dây và thiết bị máy tính nhằm mục đích chuyển đổi tiền tệ kỹ thuật số; ứng dụng phần mềm (ứng dụng) cho thiết bị di động hoặc thiết bị không dây và thiết bị máy tính nhằm mục đích lưu trữ quỹ đầu tư kỹ thuật số bằng nhiều loại tiền tệ trong các ví điện tử riêng biệt; ứng dụng phần mềm (ứng dụng) dành cho thiết bị di động hoặc không dâyvà thiết bị máy tính nhằm mục đích cung cấp dịch vụ đặt chỗ nơi lưu trú cho khách du lịch; ứng dụng phần mềm (ứng dụng) cho thiết bị di động hoặc không dây và thiết bị máy tính nhằm mục đích cung cấp dịch vụ cho thuê xe ô tô; ứng dụng phần mềm (ứng dụng) cho thiết bị di động hoặc không dây và thiết bị máy tính nhằm mục đích cung cấp các khuyến cáo du lịch; xuất bản phẩm điện tử và kỹ thuật số có thể tải xuống cho mục đích ngân hàng di động và ngân hàng trực tuyến; ví điện tử tải xuống được; phần mềm máy tính để sử dụng trong việc xác định mức độ an toàn, lưu trữ, truyền và/hoặc truy xuất dữ liệu cho mục đích ngân hàng trực tuyến và di động; phần mềm máy tính hỗ trợ các giao dịch thanh toán an toàn bằng phương tiện điện tử; phần mềm máy tính liên quan đến xác minh danh tính và chống gian lận; phần mềm ứng dụng di động cho ngân hàng trực tuyến; phần mềm máy tính cung cấp dịch vụ ngân hàng qua internet, dịch vụ máy tính trực tuyến và tương tác; thẻ ngân hàng, thẻ tiền mặt, thẻ séc, thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng, thẻ tính phí, tài liệu hướng dẫn và giảng dạy.

---

(111) **4-0510413**
(210) 4-2023-06020
(181) 28/02/2033
(300) UK00003825297 31/08/2022 UK
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) MP PAYMENTS OPERATIONS LIMITED (GB)
8 Canada Square, London, E14 5HQ, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy [văn phòng phẩm]; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; vật liệu quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; ấn phẩm quảng cáo; phiếu quà tặng in sẵn; tấm séc, sổ séc, sổ thanh toán.

---

(111) **4-0510414**
(210) 4-2023-06021
(181) 28/02/2033
(300) UK00003825297 31/08/2022 UK
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) MP PAYMENTS OPERATIONS LIMITED (GB)
8 Canada Square, London, E14 5HQ, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; chức năng văn phòng; dịch vụ kế toán; dịch vụ đánh giá kinh doanh, hãng thông tin thương mại, điều tra thương mại, khảo sát kinh doanh thương mại và cung cấp thông tin thống kê kinh doanh; marketing; vận hành và giám sát chương trình hội viên, chương trình trao giải khuyến khích và chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; chương trình trao thưởng cho khách hàng nhằm mục đích quảng bá, bao gồm phần thưởng du lịch; dịch vụ tư vấn kinh doanh và thông tin kinh doanh liên quan đến ngân hàng, tài chính, tiền tệ và thị trường chứng khoán; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ quản lý dự án cho người khác cho mục đích kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ quản lý tiền mặt và thanh toán cho doanh nghiệp, dịch vụ quản lý tiến độ công việc cho người khác cho mục đích kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ quản lý tiền mặt và thanh toán cho doanh nghiệp; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; biên tập số liệu thống kê; phân tích giá thành; xử lý dữ liệu cho dịch vụ tài chính [chức năng văn phòng]; dịch vụ xử lý dữ liệu trực tuyến [chức năng văn phòng]; dịch vụ hỗ trợ, quản lý và quản trị kinh doanh liên quan đến tài chính trong lĩnh vực y tế; xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ kiểm tra dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ xử lý và tìm kiếm dữ liệu điện tử [chức năng văn phòng]; quản lý cơ sở dữ liệu được vi tính hóa; cung cấp báo cáo thống kê kế toán; quản lý chương trình khách hàng thân thiết, trao thưởng hoặc quảng bá; tổ chức, điều hành và giám sát chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ thẻ khách hàng thân thiết; tập hợp nhiều dịch vụ, cụ thể là dịch vụ thẻ tín dụng, dịch vụ đầu tư, dịch vụ cho vay và tín dụng, dịch vụ tài chính, dịch vụ thanh toán, dịch vụ chuyển đổi tiền tệ, dịch vụ mua hàng, dịch vụ thu tiền cho phép khách hàng xem và mua các dịch vụ đó; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ sàn thương mại điện tử cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp và quản lý nền tảng thương mại điện tử; thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên, cụ thể là cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ, tư vấn nghiệp vụ thương mại; tất cả dịch vụ nêu trên bao gồm các dịch vụ được cung cấp bằng internet, mạng máy tính trực tuyến và tương tác.

---

(111) **4-0510415**
(210) 4-2023-06022
(181) 28/02/2033
(300) UK00003825297 31/08/2022 UK
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) MP PAYMENTS OPERATIONS LIMITED (GB)
8 Canada Square, London, E14 5HQ, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ thẻ trả trước và thẻ tín dụng; dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ chuyển tiền điện tử trong nước và quốc tế bằng nội tệ và ngoại tệ; dịch vụ quĩ tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiết kiệm cho doanh nghiệp; dịch vụ tài khoản tiết kiệm hưu trí cá nhân; dịch vụ tài chính, cụ thể là lập kế hoạch tiết kiệm cho người trẻ tuổi; dịch vụ tài chính điện tử cho việc mua trái phiếu tiết kiệm; dịch vụ thẻ atm; dịch vụ thẻ thanh toán [thẻ tín dụng phi ngân hàng]; phát hành thẻ tín dụng; phát hành thẻ lưu trữ giá trị (thẻ trả trước); dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ thẻ điện thoại; giao dịch thẻ tín dụng điện tử; dịch vụ xác minh thẻ tín dụng; ứng tiền bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý giao dịch thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ giao dịch điện tử bằng thẻ tín dụng; dịch vụ giao dịch bằng thẻ ghi nợ; phát hành thẻ để sử dụng làm vé giao thông vận tải điện tử; dịch vụ bao thanh toán liên quan đến thẻ tín dụng; xử lý thanh toán điện tử được thực hiện bằng thẻ trả trước; dịch vụ xử lý các giao dịch được thực hiện bằng thẻ ghi nợ và séc điện tử; phát hành thẻ thanh toán điện tử được tích hợp với kế hoạch khuyến mại và thưởng; cung cấp dịch vụ gia hạn bảo hành đối với các sản phẩm được mua bằng thẻ tín dụng; cung cấp dịch vụ giảm giá tại các cơ sở của bên thứ ba qua việc liên kết với thẻ thành viên; cung cấp tiền mặt và các khoản tiền hoàn trả khác cho việc sử dụng thẻ tín dụng như là một phần của chương trình khách hàng thân thiết; ngân hàng điện tử; ngân hàng trực tuyến; ngân hàng tại nhà; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng thương mại trực tuyến; dịch vụ ngân hàng tư nhân; dịch vụ ngân hàng qua điện thoại; dịch vụ ngân hàng thế chấp; ngân hàng điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu [dịch vụ ngân hàng trực tuyến]; dịch vụ ngân hàng từ xa; dịch vụ ngân hàng đầu tư và kinh doanh; dịch vụ định giá tài chính ngân hàng, bất động sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến ngân hàng đầu tư; dịch vụ tư vấn và cố vấn ngân hàng doanh nghiệp; dịch vụ thông tin liên quan đến ngân hàng đầu tư; dịch vụ phát hành séc; dịch vụ xử lý séc; dịch vụ xác minh séc; dịch vụ đổi tiền mặt bằng séc; phát hành séc ngân hàng; dịch vụ phát hành séc du lịch; khôi phục séc bị trả lại [tài chính]; dịch vụ ngân hàng liên quan đến séc du lịch; dịch vụ xử lý thanh toán séc và thanh toán hóa đơn; xử lý và tạo điều kiện thuận lợi cho các khoản tín dụng, khoản vay, hoạt động thu đổi ngoại tệ và séc du lịch; đầu tư vốn; đầu tư quỹ; dịch vụ đầu tư; tư vấn đầu tư vốn; tư vấn liên quan đến đầu tư quỹ; môi giới quỹ tương hỗ; quỹ tương hỗ cho các khoản đầu tư; quản lý quỹ tương hỗ; quản lý các quỹ đầu tư vốn; quản lý vốn đầu tư; quản lý tài chính vốn đầu tư; đầu tư vốn trong lĩnh vực bất động sản; dịch vụ đầu tư vốn tự có; dịch vụ đầu tư quỹ quốc tế; dịch vụ đầu tư quỹ thay mặt cho bên thứ ba; dịch vụ ngân hàng đầu tư; dịch vụ ngân hàng đầu tư bất động sản; dịch vụ đầu tư tài chính; dịch vụ đầu tư bất động sản; phát hành thư tín dụng; thu nợ và thu các khoản tín dụng; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến tín dụng; dịch vụ tín dụng và cho vay [tài chính]; dịch vụ thanh toán và tín dụng; dịch vụ xác minh tín dụng; dịch

vụ cấp tín dụng và hạn mức tín dụng; tư vấn tín dụng; thu khoản vay thế chấp thay mặt cho bên thứ ba; dịch vụ báo cáo tín dụng kinh doanh; đánh giá dữ liệu từ các cơ quan kiểm tra tín dụng [đánh giá tài chính]; đánh giá tài chính đối với các khoản tín dụng kinh doanh và cung cấp thông tin trên đó; các dịch vụ tài chính, cụ thể là phát hành và quản lý các chứng chỉ được hỗ trợ bởi các danh mục tín dụng được quản lý theo cách để đảm bảo tính toàn vẹn của các chứng chỉ nói trên; dịch vụ atm (dịch vụ rút tiền tự động); tư vấn về các khoản vay [tư vấn tài chính]; cho vay [tài chính]; quản lý khoản vay [quản lý tài chính]; cho vay thương mại; dịch vụ bảo lãnh khoản vay; cho vay chứng khoán; cho vay trả góp; cho vay cầm cố; cho vay có bảo đảm; cho vay ngắn hạn; cơ cấu khoản vay có bảo đảm [dịch vụ tài chính]; tư vấn cho vay tài chính; tư vấn tài chính liên quan đến các khoản vay; môi giới cho vay cầm cố; tài trợ cho vay có bảo đảm; tài trợ cho vay mua nhà; trả góp; cho vay có bảo lãnh thế chấp; thuê mua khoản vay; dịch vụ tiết kiệm [tài chính]; dịch vụ tất toán khoản vay thế chấp; dịch vụ đầu tư thông qua phương tiện điện tử; dịch vụ công ty đầu tư bất động sản; dịch vụ đầu tư quỹ phòng hộ; dịch vụ đầu tư liên quan đến chứng khoán; quản lý đầu tư và danh mục vốn đầu tư; dịch vụ quản lý và đầu tư bất đống sản; dịch vụ tài chính; lập kế hoạch tài chính và dịch vụ tư vấn đầu tư; dịch vụ đầu tư bất động sản để mua bán bất động sản cho người khác; dịch vụ ủy thác cụ thể là dịch vụ công ty ủy thác và đầu tư; dịch vụ tài chính, cụ thể là chuyển khoản và giao dịch liên quan đến quỹ đầu tư; dịch vụ quản lý tài chính và đầu tư liên quan đến chứng khoán; thực hiện các giao dịch tài chính liên quan đến quỹ tương hỗ, quỹ có thể chuyển nhượng, cổ phiếu, trái phiếu, chứng khoán và tài sản ròng; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn, cố vấn và phân tích liên quan đến tài chính và đầu tư; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến tài chính, đầu tư tài chính, đánh giá tài chính và các khía cạnh tài chính liên quan đến nghỉ hưu; quản lý thế chấp và cho vay [tài chính]; dịch vụ tư vấn liên quan đến quản lý thế chấp; dịch vụ ngân hàng môi giới, cho vay và thế chấp; văn phòng tín dụng; môi giới tín dụng; tư vấn tín dụng cho người tiêu dùng; tư vấn tài chính liên quan đến tín dụng; dịch vụ tài chính và cho vay; dịch vụ cho vay dành cho doanh nghiệp [tài chính]; dịch vụ cho vay thế chấp; dịch vụ cho vay dành cho sinh viên [tài chính]; dịch vụ tài chính, cụ thể là cho vay tiền; dịch vụ cấp vốn, xử lý và bảo lãnh các khoản vay cho các bên thứ ba; xử lý thanh toán thuế [tài chính]; dịch vụ tài chính liên quan đến mua xe ô tô; cung cấp thông tin bất động sản; định giá đá quý; định giá giá trị tính thuế; quản lý vốn; quản lý tài sản [tài chính]; quản lý bất động sản; quản lý tín dụng liên quan đến bất động sản; tư vấn quản lý bất động sản; quản lý các khoản tiền quyên góp cho các tổ chức từ thiện; dịch vụ đổi tiền; dịch vụ đổi tiền kĩ thuật số; mua ngoại tệ; dịch vụ hoạt động ngoại hối; dịch vụ hoạt động ngoại hối cho bên thứ ba; dịch vụ chuyển tiền [tài chính]; xử lý thanh toán điện tử bằng ngoại tệ; hoạt động tài chính liên quan đến tài sản ròng, hợp đồng tương lai, góp vốn, cổ phiếu, trái phiếu, tiền tệ và hợp đồng về cổ phiếu hoặc chứng khoán; thanh toán khoản trả góp (trả tiền từng phần); dịch vụ ghi nợ các khoản nợ phải trả; dịch vụ thanh toán hóa đơn trực tuyến; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ tài chính về các khoản phí trả trước; giá chứng khoán, cụ thể là báo giá chứng khoán; dịch vụ giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán; giao dịch cổ phiếu bằng hàng hóa; hoạt động chứng khoán, cụ thể là mua bán chứng khoán; cung cấp thông tin thị trường chứng khoán; dịch vụ giao dịch ghi nợ điện tử; tư vấn bất động sản; dịch vụ tài chính liên quan đến bất động sản; dịch vụ bất động sản đầu tư; định giá bất động sản; quản lý đầu tư bất động sản; xử lý thanh toán điện tử; xử lý giao dịch thanh toán qua internet; dịch vụ bảo lãnh thanh toán các khoản chi phí y tế cho khách du lịch; dịch vụ thanh toán trong lĩnh vực thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán được cung cấp thông qua các máy móc và thiết bị viễn thông không dây; đại lý thu hồi nợ; thu hồi nợ điện tử; tài trợ cho các khoản phải thu; dịch vụ đòi nợ và thu hồi nợ; dịch vụ thu hồi các khoản thanh toán cho sản phẩm và dịch vụ; quyên góp quĩ từ thiện; dịch vụ quỹ tiết kiệm.

(111) **4-0510416**
(210) 4-2023-06023
(181) 28/02/2033
(300) UK00003825297 31/08/2022 UK
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) MP PAYMENTS OPERATIONS LIMITED (GB)
8 Canada Square, London, E14 5HQ, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông bằng máy tính, qua mạng internet.

---

(111) **4-0510417**
(210) 4-2023-06030
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GLAMFIX

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023
(531) 26.11.8
(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất dính để cố định móng tay giả; chất dính để cố định lông mày giả; chất dính dùng để cố định tóc giả; bút chì kẻ lông mày;bút chì kẻ mi mắt; giấy nhám dùng cho móng tay; lông mi giả;nước sơn móng; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; giấy thấm dầu mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; thuốc bôi lông mi mắt(mát-ca-ra); bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc.

Nhóm 21: Đồ dùng tẩy trang dùng điện; chai rỗng; bàn chải tóc; chổi lông trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm; bình phun nước hoa; túi đựng đồ trang điểm; bình xịt nước hoa; bông mút để trang điểm; cọ đánh nền; lược; bình xịt rỗng; bọt biển làm sạch mặt nùi bông để thoa phấn.

---

(111) **4-0510418**
(210) 4-2023-06031
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DAZZLE ME

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023
(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da mặt; sữa tắm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước xức tóc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng tay; dầu dưỡng thể; nước hoa; tinh dầu;chất pha chế dầu thơm; dầu dưỡng tóc; sữa rửa mặt; chế phẩm làm sạch; sữa dưỡng thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da;dầu xả tóc; dầu gội đầu; chế phẩm tẩy da chết toàn thân; xà phòng vệ sinh dạng bánh; kem chống nắng; chế phẩm tẩy trang;kem tẩy trang.

---

(111) **4-0510419**
(210) 4-2023-06032
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

lavojoy

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da mặt; sữa dưỡng da mặt; sữa tắm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm);nước xức tóc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng tay; chế phẩm triệt lông; sữa tắm tạo bọt; dầu tắm; mặt nạ dưỡng da tay; mặt nạ dưỡng da chân; dầu dưỡng thể; nước hoa; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm]; tinh dầu; chất pha chế dầu thơm;thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí.

---

(111) **4-0510420**
(210) 4-2023-06033
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

pimple warrior

(151) 25/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm sạch; hương liệu [tinh dầu]; chất pha chế dầu thơm; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm đánh bóng; nước hoa; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm xông hơi [nước hoa]; nước thơm; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; kem đánh răng; sữa dưỡng thể; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; kem dưỡng tay; xà phòng vệ sinh dạng bánh; bông gòn cho mục đích mỹ phẩm; bút chì kẻ lông mày; chất làm bóng môi; son môi.

---

(111) **4-0510421**
(210) 4-2022-52334
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 1.15.15; 3.1.1; 3.1.24; 3.7.17; 17.5.1; 24.15.7; 25.5.25; 26.1.2; 26.4.9; 26.5.1

(591) Vàng, đỏ, nâu, xanh dương, xanh lá cây, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (VN)
Số 5, ngõ 9/76 phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ em gồm sữa bột, bột dinh dưỡng, bột ngũ cốc, cháo dinh dưỡng.

Nhóm 29: Thực phẩm bổ sung có chứa chiết xuất từ động vật (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung có chứa chiết xuất từ thực vật (rau, củ, quả, hạt) (không dùng cho mục đích y tế); sữa và sản phẩm sữa; đồ uống có sữa là chủ yếu; hoa quả đóng lọ (đã được chế biến).

---

(111) **4-0510422**
(210) 4-2022-06739
(181) 03/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

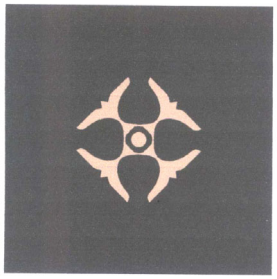

(151) 25/10/2024
(220) 03/03/2022

(531) 5.5.20; 25.1.25; 26.4.3

(591) Da, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIÀY DÉP HUY HOÀNG (VN)
205/3 Trịnh Thị Miếng, ấp Tam Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví; ba lô; va li.

(111) **4-0510423**
(210) 4-2022-50472
(181) 28/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 25/10/2024
(220) 28/11/2022

(531) 5.7.3; 5.11.15; 25.1.6; 25.1.15; 25.1.25; 25.5.25; 25.7.25; 26.11.8
(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng, vàng, xám.
(731) NHÂM THỊ HỒNG PHƯƠNG (VN)
Số 110 phố Vọng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); đồ uống hoa quả (không cồn); nước ép trái cây; nước tăng lực (không cồn và không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát (không cồn).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán bia.

---

(111) **4-0510424**
(210) 4-2018-42312
(181) 30/11/2028
(450) 25/11/2024 440
(540)

VINFAST

(151) 28/10/2024
(220) 30/11/2018

(731) NGUYỄN THÀNH HUỆ (VN)
17/22/32 phố Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp; chế phẩm để bảo quản thực phẩm; phân bón; chất dẻo dạng thô; các loại nhựa nhân tạo dạng thô; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại.

Nhóm 03: Chất để tẩy trắng; chất để tẩy rửa, làm sạch; chất làm bóng.

---

(111) **4-0510425**
(210) 4-2022-55395
(181) 28/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 28/12/2022

(731) TRẦN MINH HOÀNG (VN)
781/D5 Lê Hồng Phong, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(111) **4-0510426**
(210) 4-2023-06277
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

QUEENMILK CHUBBY

(151) 28/10/2024
(220) 01/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH QUEEN MILK (VN)
Số 130 đường Tân Xuân, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gạo; cháo; cháo tươi; cháo ăn liền; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(111) **4-0510427**
(210) 4-2023-12688
(181) 05/04/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 05/04/2023

(531) 26.11.8
(591) Xanh, trắng.
(731) TẠ PHÚC AN (VN)
TDP 4 Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào và phụ kiện cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ và phụ kiện cửa sổ bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; ke góc bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; khóa cửa không dùng điện; nhôm; chốt cửa bằng kim loại; thanh vịn bồn tắm bằng kim loại; thanh cho rào chắn bằng kim loại; bản lề hộp bằng kim loại; cửa xếp bằng kim loại; bản lề sàn; tay nắm cửa kính; bánh xe lùa; kẹp cánh kính (tất cả bằng kim loại và dùng trong xây dựng).

Nhóm 19: Kính an toàn; cửa sổ bằng kính màu; kính màu dùng cho cửa sổ; kính alabat; kính thạch cao tuyết hoa; kính xây dựng (tất cả dùng trong xây dựng).

---

(111) **4-0510428**
(210) 4-2021-41052
(181) 27/10/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 27/10/2021

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8
(591) Đỏ, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM (VN)
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị kiểm tra/giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; camera giám sát; máy quay phim; máy dò tín hiệu vệ tinh; thiết bị để xử lý dữ liệu.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; phát triển nền tảng máy vi tính.

---

(111) **4-0510429**
(210) 4-2022-40120
(181) 27/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AN BẢO

(151) 28/10/2024
(220) 27/09/2022

(731) HOÀNG QUỐC BẢO (VN)
C2F, đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà hoa các loại.

---

(111) **4-0510430**
(210) 4-2020-15981
(181) 12/05/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

wigo

(151) 28/10/2024
(220) 12/05/2020

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THIẾT BỊ CẤP THOÁT NƯỚC SAO MINH (VN)
Số 7 phố Yên Bái 2, phường phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm chân không; máy bơm dầu, máy bơm ly tâm; máy bơm quay; máy bơm đòng hướng trục; máy bơm pít tông; máy bơm chìm dưới nước.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, giới thiệu các sản phẩm bao gồm máy bơm nước, máy bơm chân không, máy bơm dầu, máy bơm ly tâm, máy bơm quay, máy bơm dòng hướng trục, máy bơm pít tông, máy bơm chìm dưới nước; xúc tiến thương mại: tổ chức hội chợ triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(111) **4-0510431**
(210) 4-2022-12779
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CÔ CẬU

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 26.4.3

(731) NGUYỄN QUANG VINH (VN)
80/147A, Hoàng Hoa Thám, phường 07, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự-0943000040 (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, cặp học sinh, vải và hàng dệt, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ]; ca vát [cà ra vát], kính áp tròng (lens cận thị), kính râm đeo mắt, thấu kính đeo mắt, kính râm loại áp tròng, gọng kính cho kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt, đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, nữ trang), đồng hồ, mắt kính.

---

(111) **4-0510432**
(210) 4-2022-12792
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 2.1.1; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) VŨ NGỌC TUẤN (VN)
Số 6, tổ 14 Phúc Tân, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán phở.

---

(111) **4-0510433**
(210) 4-2022-12902
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

THIÊN ÁI

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(731) ĐINH THỊ THIÊN HƯƠNG (VN)
164C/3, ấp Quới An, xã Quới Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 30: Kẹo dừa; kẹo chuối.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: kẹo dừa, kẹo chuối.

---

(111) **4-0510434**
(210) 4-2022-12905
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Minh Hằng

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(731) NGUYỄN THỊ HOA (VN)
Số nhà 57, đường Nguyễn Tất Thành, tổ 2, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; gel xoa bóp dùng cho mục đích y tế; thuốc xoa bóp.

---

(111) **4-0510435**
(210) 4-2022-12906
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

JORVEZA

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(731) DR. FALK PHARMA GMBH (DE)
Leinenweberstrasse 5, 79108 Freiburg, Germany

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510436**
(210) 4-2022-12908
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BUDENOFALK

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(731) DR. FALK PHARMA GMBH (DE)
Leinenweberstrasse 5, 79108 Freiburg, Germany

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510437**
(210) 4-2022-12914
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIFU HOME

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.4; 26.4.9

(591) Vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIFU HOME (VN)
4/4/113 Trần Phú, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; giám sát xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ thi công trang trí nội thất công trình; dịch vụ tư vấn xây dựng.

---

(111) **4-0510438**
(210) 4-2022-12917
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NHBook

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 25.3.3; 26.4.7
(591) Xanh dương, tím, đen.
(731) LÝ THỊ KIỀU MAI (VN)
Tổ 1, ấp Mỹ Lợi, xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 35: Mua bán sách, truyện các loại, tập vở học sinh, bút các loại, hộp đựng bút, thước kẻ, giấy in, tủ sách, kệ sách, cặp học sinh, khay đựng hồ sơ, kéo, bảng viết, dụng cụ học tập, thiết bị giảng dạy, văn phòng phẩm, quà lưu niệm.

---

(111) **4-0510439**
(210) 4-2022-12927
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TRUM GIA DỤNG

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP LINH HIỆP (VN)
CL62 khu đô thị Nam La Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ xay cho mục đích gia dụng (vận hành bằng tay); dụng cụ nhà bếp; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(111) **4-0510440**
(210) 4-2022-12942
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHRIENA

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(731) UK DAISY PRETTY LIMITED (GB)
UNIT 1804, SOUTH BANK TOWER, 55 Upper Ground, London, United Kingdom, SE1 9EY
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc; tinh dầu; nước hoa; chế phẩm chống nắng dạng lỏng; son môi; chế phẩm làm sạch; kem ngăn ngừa nám tàn nhang, không chứa dược chất; bộ mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510441**
(210) 4-2022-12946
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GWMTANK

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(731) GREAT WALL MOTOR COMPANY LIMITED (CN)
2266 Chaoyang South Street, Baoding, Hebei 071000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình giám sát [chương trình máy vi tính]; chương trình máy vi tính, có thể tải xuống; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải xuống; phần mềm bảo vệ màn hình máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng điện thoại thông minh, có thể tải xuống; thiết bị nhận diện khuôn mặt; phụ kiện phản quang cho trang phục để phòng chống tai nạn; bảng hiệu kỹ thuật số; pháo hiệu laze cho mục đích cứu hộ; thiết bị thông tin liên lạc; điện thoại di động; thiết bị dò tín hiệu vệ tinh; đĩa ghi âm thanh (đĩa than); ắc quy điện cho xe cộ; pin điện cho xe cộ; bình ắc quy; bình ắc quy loại nhỏ.

Nhóm 12: Phương tiện đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc đường ray; xe ô tô con; xe ô tô; xe ô tô dùng đi dã ngoại; ô tô không người lái [ô tô tự hành]; xe cộ chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; mô tơ cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; vỏ xe ô tô; khung gầm ô tô; bánh xe cộ; lốp ô tô; bộ ghế nệm cho xe cộ; túi khí [thiết bị an toàn cho xe ô tô]; thanh chắn chống va đập của ô tô; ổ líp dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp ly hợp cho phương tiện giao thông trên bộ; phanh cho xe cộ; nắp đậy cho động cơ xe cộ [nắp ca pô]; kính chắn gió; gương chiếu hậu; cơ cấu giảm xóc cho ô tô; cửa cho xe cộ; đai an toàn cho ghế ngồi xe cộ; bánh lái cho xe cộ; cửa kính cho xe cộ; bậc lên xuống của xe cộ; màn cửa che nắng chuyên dùng cho ô tô; túi bọc lốp xe dự phòng.

Nhóm 35: Đại lý xuất nhập khẩu; xúc tiến bán hàng cho người khác; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

Nhóm 37: Trạm dịch vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; bảo dưỡng xe cộ; xử lý chống gỉ cho xe cộ; sửa chữa xe cộ bị hỏng hóc; tra dầu mỡ xe cộ; làm sạch xe cộ; rửa xe; đánh bóng xe cộ; đánh véc ni; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; chống gỉ; đắp lại lốp xe; sửa chữa lốp xe; cân chỉnh lốp xe.

(111) **4-0510442**
(210) 4-2022-12947
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 26.4.4; 26.15.3; 26.15.15
(731) GREAT WALL MOTOR COMPANY LIMITED (CN)
2266 Chaoyang South Street, Baoding, Hebei 071000, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình giám sát [chương trình máy vi tính]; chương trình máy vi tính, có thể tải xuống; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải xuống; phần mềm bảo vệ màn hình máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng điện thoại thông minh, có thể tải xuống; thiết bị nhận diện khuôn mặt; phụ kiện phản quang cho trang phục để phòng chống tai nạn; bảng hiệu kỹ thuật số; pháo hiệu laze cho mục đích cứu hộ; thiết bị thông tin liên lạc; điện thoại di động; thiết bị dò tín hiệu vệ tinh; đĩa ghi âm thanh (đĩa than); ắc quy điện cho xe cộ; pin điện cho xe cộ; bình ắc quy; bình ắc quy loại nhỏ.

Nhóm 12: Phương tiện đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc đường ray; xe ô tô con; xe ô tô; xe ô tô dùng đi dã ngoại; ô tô không người lái [ô tô tự hành]; xe cộ chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; mô tơ cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; vỏ xe ô tô; khung gầm ô tô; bánh xe cộ; lốp ô tô; bộ ghế nệm cho xe cộ; túi khí [thiết bị an toàn cho xe ô tô]; thanh chắn chống va đập của ô tô; ổ líp dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp ly hợp cho phương tiện giao thông trên bộ; phanh cho xe cộ; nắp đậy cho động cơ xe cộ [nắp ca pô]; kính chắn gió; gương chiếu hậu; cơ cấu giảm xóc cho ô tô; cửa cho xe cộ; đai an toàn cho ghế ngồi xe cộ; bánh lái cho xe cộ; cửa kính cho xe cộ; bậc lên xuống của xe cộ; màn cửa che nắng chuyên dùng cho ô tô; túi bọc lốp xe dự phòng.

Nhóm 35: Đại lý xuất nhập khẩu; xúc tiến bán hàng cho người khác; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

Nhóm 37: Trạm dịch vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; bảo dưỡng xe cộ; xử lý chống gỉ cho xe cộ; sửa chữa xe cộ bị hỏng hóc; tra dầu mỡ xe cộ; làm sạch xe cộ; rửa xe; đánh bóng xe cộ; đánh véc ni; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; chống gỉ; đắp lại lốp xe; sửa chữa lốp xe; cân chỉnh lốp xe.

(111) **4-0510443**
(210) 4-2022-12951
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LOGTECHUB
SMART LOGISTICS PLATFORM

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 26.4.3
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH LOGISTICS TECHHUB (VN)
50/1 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính; phần mềm máy tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; môi giới vận tải; dịch vụ bốc dỡ; cho thuê xe; cho thuê kho bãi; cung cấp thông tin vận tải.

Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn công nghệ máy tính; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông.

---

(111) **4-0510444**
(210) 4-2022-12965
(181) 14/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 14/04/2022

(531) 25.7.21; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.7
(591) Xám, ghi đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG KOWIL VIỆT NAM (VN)
Số 192/19, phố Thái Thịnh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục nam, nữ và trẻ em); thắt lưng (trang phục); đồ đi chân (giầy, dép, tất).

---

(111) **4-0510445**
(210) 4-2022-12968
(181) 14/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LINH GIANG

(151) 28/10/2024
(220) 14/04/2022

(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1; 26.1.18
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT THỰC PHẨM LINH GIANG (VN)
Khu phố 3 (thửa đất số 72; tờ bản đồ số 23), thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bún khô; phở khô; hủ tiếu khô.

---

(111) **4-0510446**
(210) 4-2022-12969
(181) 14/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KRAVE

(151) 28/10/2024
(220) 14/04/2022

(731) KO, CHIEN-CHANG (TW)
No. 245, Minzu 1st Rd., Sanmin Dist., Kaohsiung City, Taiwan
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIệT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; hạt cho thức ăn động vật.

---

(111) **4-0510447**
(210) 4-2022-12988
(181) 14/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NOBLIGE ICE

(151) 28/10/2024
(220) 14/04/2022

(731) MARTELL & CO (FR)
Place Edouard Martell, 16100 COGNAC, PRANCE
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(111) **4-0510448**
(210) 4-2022-12989
(181) 14/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NOBLIGE FLAME

(151) 28/10/2024
(220) 14/04/2022

(731) MARTELL & CO (FR)
Place Edouard Martell, 16100 Cognac, Prance

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(111) **4-0510449**
(210) 4-2022-12990
(181) 14/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 14/04/2022

(531) 1.15.23; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá cây, vàng, vàng nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TRẦM HƯƠNG TÂM TÍN (VN)
Thôn Phú Hội 1, xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Hương trầm dùng để thắp; hương thắp (nhang).

Nhóm 14: Vòng đeo tay trầm hương [đồ trang sức]; đồ trang sức làm từ trầm hương.

Nhóm 35: Mua bán hương trầm dùng để thắp, vòng đeo tay trầm hương, vật phẩm phong thủy làm bằng đá, trầm hương, gỗ, đồ lưu niệm.

Nhóm 44: Trồng cây dó bầu; trồng cây lâu năm; cấy tạo trầm (phẫu thuật cây); nhân giống cây dó bầu.

---

(111) **4-0510450**
(210) 4-2022-13137
(181) 14/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 14/04/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) 1. TRẦN VĂN HIỆP (VN)
Tổ 13, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
2. TRẦN NGỌC NAM (VN)
Thôn Lam Sơn, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất video (không nhằm mục đích quảng cáo); biên tập video giải trí; dịch vụ phóng viên tin tức.

---

(111) **4-0510451**
(210) 4-2022-12928
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MOSFLY

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(731) MOSFLY INTERNATIONAL SDN. BHD. (MY)
No. 33, Jalan 5, Kawasan 16, Taman Intan, 41300 Klang, Selangor, Malaysia

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch sàn; chế phẩm rửa bát đĩa; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch phòng tắm; khăn lau được tẩm chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng dạng khí dung dùng để phun xịt; nhang đuổi muỗi; miếng lót có chứa thuốc xua đuổi muỗi; chất diệt loài gây hại ở dạng lỏng dung cho bình phun chạy điện; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm làm trong sạch không khí; chất diệt loài gây hại; chế phẩm tẩy uế; chất dính bắt côn trùng, sâu bọ.

---

(111) **4-0510452**
(210) 4-2022-12937
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 5.1.6; 5.1.16; 5.3.20; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ BÍCH NGUYỆT (VN)
Số 320/10 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm).

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(111) **4-0510453**
(210) 4-2022-12964
(181) 14/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NHẤT VIỆT
Nâng tầm gia vị Việt

(151) 28/10/2024
(220) 14/04/2022

(531) 1.15.15
(591) Trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NHẤT VIỆT (VN)
704 Nguyễn Kiệm, phường 04, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm: nước chấm pha chế từ nước mắm, nước dùng, nước chiết xuất từ thịt và thủy hải sản.

Nhóm 30: Gia vị; nước sốt các loại (gia vị).

---

(111) **4-0510454**
(210) 4-2022-13221
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

REMAX

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ICYBERNET VIỆT NAM (VN)
Thôn Lâm Hộ, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Gương soi; gương dùng cho đồ đạc và trang điểm; giường; tủ; bàn ghế.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch; đại lý vé máy bay; dịch vụ cho thuê xe cộ.

---

(111) **4-0510455**
(210) 4-2022-13222
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CORDYSEN

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(531) 24.1.1
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SEN HEALTHCARE (VN)
11-11A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng làm từ đông trùng hạ thảo; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo đã được bảo quản; đông trùng hạ thảo sấy khô; đông trùng hạ thảo đã được chế biến thành dạng bột; đông trùng hạ thảo đã được chế biến thành dạng nước; thực phẩm trên cơ sở nấm đông trùng hạ thảo (thực phẩm đã chế biến); tất cả dùng như thực phẩm thông thường (không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0510456**
(210) 4-2022-13224
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TEAMWORK Land

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(531) 24.15.2; 24.15.13; 26.1.1
(591) Xanh lam, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TEAM WORK LAND (VN)
Số 01, ngõ 163 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; đánh giá tài chính (bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản); dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản.

---

(111) **4-0510457**
(210) 4-2022-13228
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XUÂN HỒNG PHÚC (VN)
Xóm Hòa Bình, thôn Hòa Bình, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất và đóng hộp; tổ yến đã chế biến; yến nguyên liệu (đã qua sơ chế).

Nhóm 35: Mua bán: yến sào, yến sào sơ chế, yến sào tinh chế, nước yến, nước giải khát làm từ yến, yến sào đã qua chưng cất và đóng hộp.

---

(111) **4-0510458**
(210) 4-2022-13231
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

QUANG HẢI

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(731) NGUYỄN THỊ HOA (VN)
Số nhà 57, đường Nguyễn Tất Thành, tổ 2, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; gel xoa bóp dùng cho mục đích y tế; thuốc xoa bóp.

---

(111) **4-0510459**
(210) 4-2022-13232
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

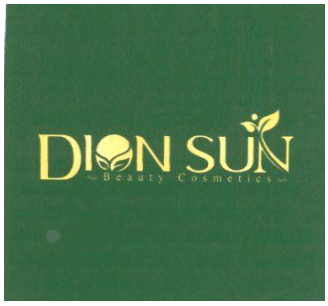

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) DOÃN THỊ HOA (VN)
Thôn Việt Yên, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; chế phẩm để giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510460**
(210) 4-2022-13235
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Avisdon

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC ADK (VN)
Liền kề 03, lô 08, ngõ 67 Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0510461**
(210) 4-2022-13143
(181) 14/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 14/04/2022

(531) 25.7.3; 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DIGI-TEXX (VN)
Lầu 02, tòa nhà Anna, Công viên phần mềm Quang Trung, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Sửa chữa, bảo trì máy vi tính, thiết bị bưu chính - viễn thông, dụng cụ văn phòng, tổng đài nội bộ, điện thoại cố định - di động và linh kiện - thiết bị, máy fax, máy telex, thiết bị tin học, thiết bị truyền số liệu; lắp đặt hệ thống mạng máy tính.

Nhóm 42: Gia công phần mềm tin học; số hoá và thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu; thiết kế phần mềm; thiết kế mỹ thuật; thiết kế trang web; thiết kế đồ họa; lưu trữ cơ sở dữ liệu trên máy chủ; cho thuê máy tính; cung cấp dịch vụ ứng dụng phần mềm tin học, internet.

---

(111) **4-0510462**
(210) 4-2022-13144
(181) 14/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIÊN PHẠM

(151) 28/10/2024
(220) 14/04/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG BÌNH MINH HÀ TĨNH (VN)
Khối phố Tân Yên, phường Văn Yên, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; lắp đặt và sửa chữa công trình dân dụng và công nghiệp; giám sát việc thi công xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp.

---

(111) **4-0510463**
(210) 4-2022-13149
(181) 14/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 14/04/2022

(731) TRẦN NHỨT EM KHOA (VN)
Số nhà 174/37, đường 30/4, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mặt nạ làm đẹp; tinh dầu.

---

(111) **4-0510464**
(210) 4-2022-13150
(181) 14/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

WRINKLE CARE
GRACE ONE
KOSÉ
COSMEPORT

(151) 28/10/2024
(220) 14/04/2022

(731) KOSÉ CORPORATION (JP)
6-2, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng tóc; kem hấp dưỡng tóc; nước thơm để tạo kiểu tóc (mỹ phẩm); dầu gội đầu.

---

(111) **4-0510465**
(210) 4-2022-13156
(181) 14/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MINH TRANG

(151) 28/10/2024
(220) 14/04/2022

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH PHƯƠNG.MP (VN)
Tổ 10, đường Đặng Dung, phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết đóng chai.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): xăng dầu và các sản phẩm dầu mỏ (dầu nhớt, mỡ nhờn, các sản phẩm dầu mỏ đã tinh chế).

---

(111) **4-0510466**
(210) 4-2022-13192
(181) 14/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SHIKI

(151) 28/10/2024
(220) 14/04/2022

(731) NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)
Số 156 ngõ 354 Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phượng Hoàng (PHOENIX LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ đầu tư; dịch vụ tài chính.

---

(111) **4-0510467**
(210) 4-2022-13200
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

#caphieu

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(531) 24.17.25
(731) HỨA PHẠM BÍCH HÀ (VN)
P812B tòa B chung cư Helios 75 Tam Trinh, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(111) **4-0510468**
(210) 4-2022-13201
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Cà Phiêu

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(731) HỨA PHẠM BÍCH HÀ (VN)
P812B tòa B chung cư Helios 75 Tam Trinh, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(111) **4-0510469**
(210) 4-2022-13257
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHỊ HAI CUỐN CUỘN

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(731) CÔNG TY TNHH U.S PHAR (VN)
2246 ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dung dịch vệ sinh phụ nữ (chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc)

Nhóm 05: Dược phẩm; dược phẩm dùng ngoài; dung dịch vệ sinh phụ nữ (chế phẩm dược)

---

(111) **4-0510470**
(210) 4-2022-14543
(181) 22/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PHI LONG FEATHERS

(151) 28/10/2024
(220) 22/04/2022

(531) 3.7.19; 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH LÔNG VŨ PHI LONG (VN)
Thôn Quàn, xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 22: Lông vũ dùng cho bộ đồ giường; lông vũ để nhồi đồ đạc; lông tơ chim để nhồi chăn gối [lông vũ]; lông động vật; bông, len dùng để đệm lót và nhồi độn đồ đạc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: lông vũ dùng cho bộ đồ giường, lông vũ để nhồi đồ đạc, lông tơ chim để nhồi chăn gối [lông vũ], lông động vật, bông, len dùng để đệm lót và nhồi độn đồ đạc.

---

(111) **4-0510471**
(210) 4-2022-16293
(181) 06/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

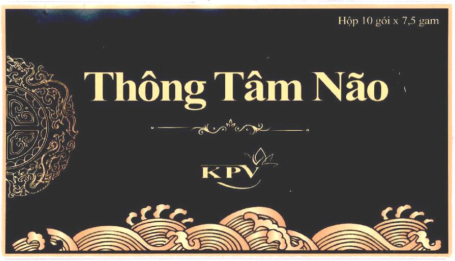

(151) 28/10/2024
(220) 06/05/2022

(531) 1.15.24; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.2.7
(591) Đen, vàng, vàng nhũ, cam.
(731) LƯƠNG HẠNH NGUYÊN (VN)
Nhà số 6, ngõ 8, đại lộ Thăng long, khu đô thị Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Đỉnh Cao và cộng sự Quốc tế (TOP & PARTNERS CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510472**
(210) 4-2022-16747
(181) 10/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 10/05/2022

(531) 5.3.15; 5.7.8; 5.7.23
(591) Trắng, hồng, nâu xám.
(731) HỘ KINH DOANH DÂU'S COOKIE (VN)
Số 8A tổ 18, ấp Hòa Khánh, xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; sữa chua.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh ngọt; bánh quy; bánh putđing.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; đồ uống không cồn có hương vị trà; chất chiết từ quả không chứa cồn; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước sinh tố

---

(111) **4-0510473**
(210) 4-2022-17908
(181) 17/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MITSUKOSHI

(151) 28/10/2024
(220) 17/05/2022

(731) TRẦN ÚT DŨNG (VN)
Ấp 6, xã Bình Xuân, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: dầu phun bình xịt thuốc trừ sâu, dây bình xịt thuốc trừ sâu, bình xịt thuốc trừ sâu, bình áp tích.

---

(111) **4-0510474**
(210) 4-2022-22276
(181) 10/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 10/06/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.19; 26.13.1

(591) Xanh dương đậm, đỏ, cam, vàng, xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AZZO (VN)
Thôn Nhân Hiền, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả tường dùng để che phủ tường, bê tông và vách ngăn trước khi sơn; bột trát tường các loại dùng trong xây dựng.

---

(111) **4-0510475**
(210) 4-2022-24314
(181) 22/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 22/06/2022

(531) 1.3.1; 5.7.3; 6.1.2; 6.3.20; 6.19.9; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lá cây, xanh nõn chuối, trắng, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TƯỢNG VĂN (VN)
Xã Tượng Văn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; gạo nếp.

---

(111) **4-0510476**
(210) 4-2022-24435
(181) 23/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

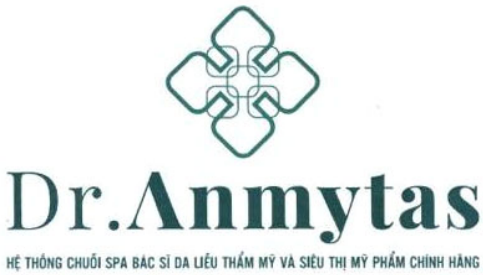

(151) 28/10/2024
(220) 23/06/2022

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM DR ANMYTAS (VN)
Số 101 đường Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; khẩu trang kháng khuẩn dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo chống nắng; áo váy chống nắng.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ trang điểm; dịch vụ spa; dịch vụ massage.

---

(111) **4-0510477**
(210) 4-2022-24656
(181) 24/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 24/06/2022

(531) 2.3.1; 2.3.11; 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ÁNH HỒNG (VN)
21-23 đường số 1, khu dân cư Bình Phú, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Sữa chua; chế phẩm làm từ sữa chua; đồ uống trên cơ sở sữa chua; sữa chua có hương vị; sữa chua uống; thạch dừa; thạch rau câu (jelly); rau câu; rau câu mút trái cây; rau câu sữa chua.

Nhóm 30: Bánh flan; bánh pudding; bánh bông lan; bánh ngọt; bánh mì.

---

(111) **4-0510478**
(210) 4-2022-24968
(181) 27/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TECHLEAD

(151) 28/10/2024
(220) 27/06/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN HÀN QUỐC (VN)
Đường D2, khu công nghiệp Yên Mỹ II, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Dây điện; cáp điện.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm; bán buôn, bán lẻ hàng hóa (cụ thể là dây điện, cáp điện); dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa (cụ thể là dây điện, cáp điện).

---

(111) **4-0510479**
(210) 4-2022-30870
(181) 02/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 02/08/2022

(531) 3.7.17; 26.3.4; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương, xanh lá, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP VIỆT (VN)
Số 3 đường 3 tháng 2, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh.

---

(111) **4-0510480**
(210) 4-2022-31867
(181) 08/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

YẾN NÚI PHƯỚC BÌNH

(151) 28/10/2024
(220) 08/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGUYỄN THÀNH PHÁT (VN)
40 đường GS2, khu phố Tây B, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào như: yến chưng đường phèn; súp yến.

---

(111) **4-0510481**
(210) 4-2022-13240
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

INVALY

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(731) NGUYỄN VĂN QUÂN (VN)
Khu Khả Lễ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán sản phẩm sau: Hệ thống và thiết bị vệ sinh, vòi hoa sen, bồn rửa mặt, bộ đồ cho bồn tắm, bệt xí vệ sinh, vòi rửa bát, vòi gạt xả nước, phao điện, ga thoát sàn, dây cấp.

---

(111) **4-0510482**
(210) 4-2022-13241
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BENLYA

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(731) NGUYỄN VĂN QUÂN (VN)
Khu Khả Lễ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán sản phẩm sau: Hệ thống và thiết bị vệ sinh, vòi hoa sen, bồn rửa mặt, bộ đồ cho bồn tắm, bệt xí vệ sinh, vòi rửa bát, vòi gạt xả nước, phao điện, ga thoát sàn, dây cấp.

---

(111) **4-0510483**
(210) 4-2022-13242
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VÁN SÀN FULL LIFE (VN)
Số 19, ngách 19, ngõ 216 đường Đê La Thành, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu, xuất khẩu, quảng cáo, mua bán các sản phẩm sau: sàn gỗ, sàn nhựa, thảm trải sàn, tấm ốp nhựa, trần gỗ, trần nhựa.

---

(111) **4-0510484**
(210) 4-2022-13243
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(531) 18.2.1
(731) TRẦN VĂN TUẤN (VN)
Thôn Cầu, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Loa; củ loa; bộ khuếch đại âm thanh (amplifler); máy phát nhạc; micrô/ống nói (microphone) ; thiết bị xử lý âm thanh kỹ thuật số dsp.

Nhóm 35: Nhập khẩu, xuất khẩu, quảng cáo, mua bán các sản phẩm sau: loa, củ loa, bộ khuếch đại âm thanh (amplifier), máy phát nhạc, micrô/ ống nói (microphone), thiết bị xử lý âm thanh kỹ thuật số dsp.

---

(111) **4-0510485**
(210) 4-2022-13244
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TÍN PHÁT

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(731) TRẦN TRUNG TÍN (VN)
Tổ 5, khu 6, phường Hà Lầm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo.

---

(111) **4-0510486**
(210) 4-2022-13245
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Leonhart Coffee

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(731) CÔNG TY TNHH INSTANTA VIỆT NAM (VN)
Nhà xưởng D1, lô đất IL08-IL10 và IL18-IL20, khu đô thị, công nghiệp và dịch vụ VSIP Hải Phòng, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH Nhất An (INVESTONE)

(511) Nhóm 30: Cà phê hòa tan.

---

(111) **4-0510487**
(210) 4-2022-13251
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Cultura Liberale

(151) 28/10/2024
(220) 15/04/2022

(591) Trắng, đỏ.

(731) NGUYỄN LÊ KIM NGÂN (VN)
56 Vũ Tông Phan, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(111) **4-0510488**
(210) 4-2022-32198
(181) 09/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 09/08/2022

(531) 4.3.3; 4.3.20; 25.1.5; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, đỏ, tím, xanh lơ, xanh nước biển, trắng, đen, da cam, vàng.

(731) BÙI HỮU CƯỜNG (VN)
Số 8 Đê Quai Chảo, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: đồ thờ cúng, hương nén (nhang), hương (nhang) vông, hương (nhang) trầm, các đồ vàng mã dùng để thờ cúng, lư hương, tượng phật, đồ nội thất thờ cúng, tranh ảnh thờ cúng, đèn thờ cúng, nến (đèn cầy), tranh phong thủy, đồ phong thủy làm từ kim loại, gốm sứ, đá quý, đá bán quý và các loại đá khác, đèn điện, đèn điện phong thủy, sách phong thủy.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, đào tạo, giảng dạy về phong thủy; giảng dạy về phong thủy.

Nhóm 42: Hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ; hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; tư vấn thiết kế nội thất, ngoại thất, kiến trúc liên quan đến định vị phương hướng, phong thủy.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy, tư vấn tâm linh; tư vấn chiêm tinh học; lập số tử vi.

---

(111) **4-0510489**
(210) 4-2022-32734
(181) 11/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 11/08/2022

(531) 4.5.1; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ HERA NGUYỄN (VN)
213/9F Nguyễn Trãi, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ em; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và vật tư y tế, cụ thể là thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và vật tư nha khoa, cụ thể là thiết bị và dụng cụ nhà khoa.

---

(111) **4-0510490**
(210) 4-2022-33362
(181) 16/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 16/08/2022

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.5; 26.7.25
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH WORLD FIT CENTER (VN)
785/1 Lũy Bán Bích, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ trung tâm thể dục thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe); dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện thể dục thể hình); trung tâm hướng dẫn tập yoga; phòng tập boxing.

---

(111) **4-0510491**
(210) 4-2022-33907
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

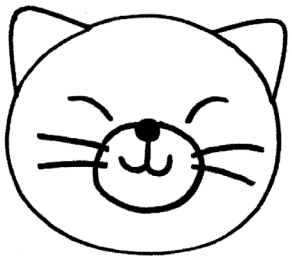

(151) 28/10/2024
(220) 18/08/2022
(531) 3.1.6; 3.1.16
(731) CÔNG TY TNHH HIKOSEN CARA (VN)
Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường số 1, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; đồ chơi nhồi bông; thú nhồi bông (đồ chơi).

---

(111) **4-0510492**
(210) 4-2022-33908
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

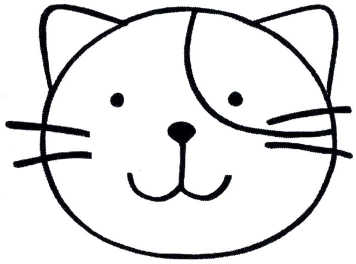

(151) 28/10/2024
(220) 18/08/2022
(531) 3.1.6; 3.1.16
(731) CÔNG TY TNHH HIKOSEN CARA (VN)
Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường số 1, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; đồ chơi nhồi bông; thú nhồi bông (đồ chơi).

---

(111) **4-0510493**
(210) 4-2022-33909
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

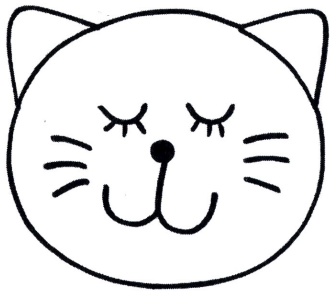

(151) 28/10/2024
(220) 18/08/2022
(531) 3.1.6; 3.1.16
(731) CÔNG TY TNHH HIKOSEN CARA (VN)
Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường số 1, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; đồ chơi nhồi bông; thú nhồi bông (đồ chơi).

---

(111) **4-0510494**
(210) 4-2022-33910
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

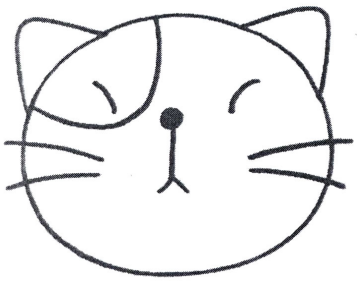

(151) 28/10/2024
(220) 18/08/2022
(531) 3.1.6; 3.1.16
(731) CÔNG TY TNHH HIKOSEN CARA (VN)
Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường số 1, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; đồ chơi nhồi bông; thú nhồi bông (đồ chơi).

---

(111) **4-0510495**
(210) 4-2022-33911
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

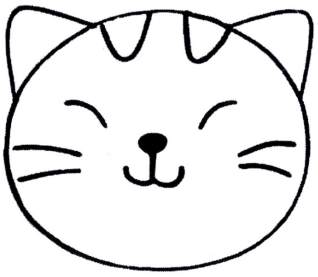

(151) 28/10/2024
(220) 18/08/2022
(531) 3.1.6; 3.1.16
(731) CÔNG TY TNHH HIKOSEN CARA (VN)
Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường số 1, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; đồ chơi nhồi bông; thú nhồi bông (đồ chơi).

---

(111) **4-0510496**
(210) 4-2022-33912
(181) 18/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

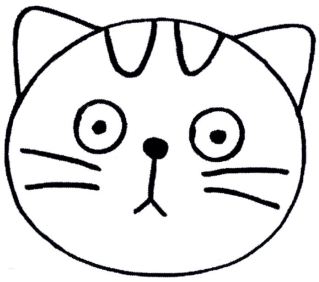

(151) 28/10/2024
(220) 18/08/2022
(531) 3.1.6; 3.1.16
(731) CÔNG TY TNHH HIKOSEN CARA (VN)
Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường số 1, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; đồ chơi nhồi bông; thú nhồi bông (đồ chơi).

---

(111) **4-0510497**
(210) 4-2022-34088
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HYZOID

(151) 28/10/2024
(220) 19/08/2022

(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG PHẤN (VN)
Số nhà 19, ngách 93/5, ngõ 93, phố Giáp Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510498**
(210) 4-2022-34108
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ANH MỸ

(151) 28/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.11.9

(591) Trắng, vàng, đen.

(731) TRẦN ĐÔNG (VN)
Số nhà 45 thôn Tân Hợp, xã Ea Tóh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; giày; dép; tất ngắn cổ; khăn quấn cổ.

---

(111) **4-0510499**
(210) 4-2022-34142
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

STAVIN

(151) 28/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 7.1.6; 7.5.2; 26.3.1; 26.3.6; 26.11.12

(591) Xanh, trắng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH MTV ANH KIỆT (VN)
Số 98 ngõ Thổ Quan, phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; phân hữu cơ [phân bón]; kali.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): phân bón, chế phẩm phân bón, chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng, chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng, phân hữu cơ [phân bón], kali.

---

(111) **4-0510500**
(210) 4-2022-34149
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 2.3.1; 2.3.16; 9.7.25
(731) ĐÀO NHẬT MINH (VN)
Số 15 ngõ 135, ngách 26 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi đeo vai; túi xách tay; túi xách to bản (tote bag); dây đeo cho túi xách tay; ví tiền.

---

(111) **4-0510501**
(210) 4-2022-39451
(181) 22/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 22/09/2022

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH PHYTO VIỆT NAM (VN)
Số 15A, ngõ 3 Phan Đình Giót, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510502**
(210) 4-2022-40394
(181) 28/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 28/09/2022

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LÊ BẢO (VN)
Số 431, đường Cù Chính Lan, tổ 15, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 09: Máy tính; máy tính chủ; phần mềm máy tính; kiosk tra cứu thông tin, đánh giá (thiết bị hoạt động dựa trên nền tảng máy tính và phần mềm máy tính); xe đẩy truyền hình trực tuyến đa dụng (thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hình ảnh được tích hợp trên giá đỡ là xe đẩy).

Nhóm 38: Truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính và/hoặc điện thoại; truyền hình; truyền hình trực tuyến; cho thuê thiết bị truyền hình (cụ thể là xe đẩy truyền hình trực tuyến đa dụng).

---

(111) **4-0510503**
(210) 4-2022-43614
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

kiroto

(151) 28/10/2024
(220) 18/10/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHÔM KOREA VIỆT (VN)
494/4 Phạm Văn Đồng, phường Đống Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình, thanh nhôm hợp kim định hình và các kết cấu, cấu kiện từ thanh nhôm định hình, thanh nhôm hợp kim định hình.

---

(111) **4-0510504**
(210) 4-2022-43623
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Happy Vegi

(151) 28/10/2024
(220) 18/10/2022

(531) 5.3.13; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, đen, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh rêu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HƯƠNG ĐẤT (VN)
110/5 An Nhơn, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ tươi.

---

(111) **4-0510505**
(210) 4-2022-43632
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CRI LATIF

(151) 28/10/2024
(220) 18/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NATURE VIỆT NAM (VN)
19 đường 18, khu phố 3, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510506**
(210) 4-2022-43633
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 18/10/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.5
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NATURE VIỆT NAM (VN)
19 đường 18, khu phố 3, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, trang thiết bị y tế.

---

(111) **4-0510507**
(210) 4-2022-43763
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MDYoung

(151) 28/10/2024
(220) 18/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ DR.DERMA (VN)
Số 158 Lý Thái Tổ, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510508**
(210) 4-2022-43765
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MDNanotech

(151) 28/10/2024
(220) 18/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ DR.DERMA (VN)
Số 158 Lý Thái Tổ, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510509**
(210) 4-2022-54317
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 20/12/2022

(531) 5.3.13; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18
(731) TRẦN CAO KIM KHÁNH NGỌC ĐƯỜNG (VN)
L8 Cư Xá Vĩnh Hội, bến Vân Đồn, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 40: Thêu thùa; xử lý vải; may quần áo.

---

(111) **4-0510510**
(210) 4-2022-54324
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 3.7.17; 7.1.6; 18.3.21; 24.9.1; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VỊNH ĐÔNG NAM (VN)
MG306, MG308, MG308A, KĐT Vinhomes DragonBay khu Bến Đoan, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 29: Mứt ướt; mứt nhão; mứt gừng (mứt ướt); lát trái cây sấy khô; trái cây ép dạng sệt.

Nhóm 30: Bánh kẹo; mật ong ngâm chanh; mứt khô (dạng bánh kẹo).

Nhóm 32: Nước sinh tố; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép trái cây; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống].

Nhóm 35: Mua bán: đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn, bánh kẹo, mứt ướt, mứt khô (dạng bánh kẹo), mật ong ngâm chanh.

Nhóm 39: Cho thuê xe cộ; cho thuê xe đạp.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ ăn uống.

---

(111) **4-0510511**
(210) 4-2022-54325
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 2.1.13; 2.1.25; 2.1.30
(591) Đen, trắng, xanh da trời đậm, nâu, nâu đậm.
(731) HỒ THÁI AN (VN)
92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa (sản xuất phim).

---

(111) **4-0510512**
(210) 4-2022-54326
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 2.1.13; 2.1.25; 2.1.30
(591) Đen, trắng, xanh lá chuối, vàng, nâu sậm, hồng đậm, nâu nhạt.
(731) HỒ THÁI AN (VN)
92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa (sản xuất phim).

---

(111) **4-0510513**
(210) 4-2022-54327
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 2.1.13; 2.1.25; 2.1.30
(591) Đen, trắng, xám lông chuột, nâu đậm, nâu nhạt.
(731) HỒ THÁI AN (VN)
92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa (sản xuất phim).

---

(111) **4-0510514**
(210) 4-2022-56010
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SKBIRDNEST

(151) 28/10/2024
(220) 30/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA (VN)
Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); rượu bổ chứa yến sào (thực phẩm chức năng); hóa dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc).

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 30: Bánh kẹo; tinh bột cho thực phẩm; chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm); thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước ép trái cây (đồ uống không cồn); nước giải khát từ trái cây (đồ uống không cồn).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu; rượu chứa yến (đồ uống có cồn).

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa: yến sào, yến sào sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), mỹ phẩm, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế), rượu bổ chứa yến sào (thực phẩm chức năng), hóa dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc), bánh kẹo, tinh bột cho thực phẩm, chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm), thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, đồ uống không cồn, nước giải khát (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), đồ uống có cồn. rượu, rượu yến (đồ uống có cồn), hàng nông sản, thủy sản, thức ăn thủy sản, chất phụ gia cho thức ăn thủy sản, nguyên vật liệu chế biến thức ăn thủy sản, thực phẩm, đồ uống, vật liệu và công cụ phục vụ sản xuất, khai thác yến sào, chế biến yến sào, dịch vụ nuôi

chim yến, cụ thể: thức ăn cho chim yến, hóa chất dẫn dụ chim yến, máy ấp trứng, dụng cụ làm tổ yến, máy sấy, vật liệu xây dựng để xây nhà yến, dụng cụ khai thác (thu hoạch) yến, dụng cụ chế biến sơ chế yến, máy dẫn dụ yến làm tổ, dây chuyền máy móc sản xuất các sản phẩm làm từ yến, vật tư, thiết bị phục vụ chăn nuôi và nuôi trồng thủy hải sản, hóa chất xử lý trong công nghệ chế biến thực phẩm, hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, thuốc thú y cho thủy sản, chất bổ sung thức ăn cho thủy hải sản.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi chim yến; khai thác tài nguyên yến sào (tổ chim yến); nuôi trồng thủy hải sản; dịch vụ làm vườn và nông nghiệp; dịch vụ chăn nuôi động vật; khai thác thủy hải sản.

---

(111) **4-0510515**
(210) 4-2022-56014
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 30/12/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7; 26.11.8; 26.11.12
(731) GUANGZHOU DMKE INTELLIGENT-TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.439-309 Fuyi Road, Dalong Street, Panyu District, GuangZhou City, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; hộp bánh răng, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; người máy công nghiệp; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy phát điện.

---

(111) **4-0510516**
(210) 4-2022-56015
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Stellar

(151) 28/10/2024
(220) 30/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH STELLAR ENGLISH CENTER & CONSULTANCY (VN)
Tầng 2 và tầng 4, số 48 đường Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Trung tâm đào tạo ngoại ngữ.

---

(111) **4-0510517**
(210) 4-2022-56016
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 30/12/2022

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.3; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH JS CORPORATE (VN)
Số 21 đường Võ Trường Toản, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 10: Đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Hệ thống thiết bị làm lạnh nước; đèn tia cực tím không dùng cho mục đích y tế; hệ thống làm lạnh chất lỏng.

---

(111) **4-0510518**
(210) 4-2022-56017
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Lamdala

(151) 28/10/2024
(220) 30/12/2022

(731) VÕ THÀNH ĐỒNG (VN)
Ấp Bình Tịnh, xã Hòa Tịnh, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà.

---

(111) **4-0510519**
(210) 4-2022-56022
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Hosber

(151) 28/10/2024
(220) 30/12/2022

(731) ĐOÀN VĂN MINH (VN)
Thôn 3, xã Nhân Nghĩa, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0510520**
(210) 4-2022-56037
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 30/12/2022

(531) 1.15.24; 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1; 26.1.6
(591) Nâu, nâu đen.
(731) CÔNG TY TNHH KIYOMIZU (VN)
46/4 Hoàng Diệu, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước giải khát.

---

(111) **4-0510521**
(210) 4-2022-41720
(181) 05/10/2032
(300) 97/373,116 20/04/2022 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

GIGGLESCAPE

(151) 28/10/2024
(220) 05/10/2022

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Bộ dụng cụ làm đẹp cho trẻ em bao gồm sơn móng tay, son dưỡng môi và mỹ phẩm; mỹ phẩm cho trẻ em; mỹ phẩm màu cho trẻ em; son môi; son dưỡng môi; phấn mắt; phấn phủ; phấn má; chì kẻ viền môi; sơn móng tay; bút kẻ mắt; chì kẻ mắt; bộ đồ trang điểm chủ yếu bao gồm mỹ phẩm, bảng màu trang điểm, dụng cụ để đánh/bôi mỹ phẩm và bao gồm gương cá nhân nhỏ gắn bên trong và cọ trang điểm.

Nhóm 09: Nam châm trang trí hình chữ cái và số; nam châm trang trí hình động vật và đồ ăn; kính râm; bàn tính; máy tính bảng PC; thiết bị điện tử kỹ thuật số của trẻ em, thao tác bằng tay, mang theo được, thích hợp để sử dụng như một thiết bị đọc sách điện tử tương tác, camera, và máy phát và ghi video kết hợp; máy tính bảng; máy tính bảng cho trẻ em; bảng viết điện tử; phần mềm trò chơi tải xuống được cho trẻ em; phần mềm máy tính dùng trong giáo dục dành cho trẻ em, có thể tải xuống; phần mềm giáo dục dành cho trẻ em có thể tải xuống; cặp đựng chuyên dụng cho các thiết bị đọc điện tử cầm tay có bản chất là máy tính cầm tay và máy nghe nhạc và các phụ kiện của chúng có bản chất là phần cứng máy tính; hộp đựng băng trò chơi máy tính.

Nhóm 14: Bộ làm đồ trang sức; hạt dùng làm đồ trang sức.

Nhóm 15: Trống; trống nhỏ đánh bằng tay (trống bongo).

Nhóm 16: Sách truyện dạng in; vở viết hoặc vẽ; sách dán; sách vải cho trẻ em; thẻ câu đố điền ô chữ; bộ đất nặn nghệ thuật và thủ công; bộ giấy làm mỹ thuật và thủ công cho trẻ em; bộ hạt mỹ thuật và thủ công; giá vẽ; bộ làm đồ gốm bao gồm đất sét, dụng cụ điêu khắc đất sét, thẻ hướng dẫn và cung cấp/chứa thông tin, cụ thể là, bộ đất sét mỹ thuật và thủ công để làm đồ gốm; xuất bản phẩm giáo dục dạng in, cụ thể là, thẻ học giáo dục, tấm thẻ chứa thông tin ở cả hai mặt để dạy học [flash card], thẻ hoạt động cho trẻ em học, sách bài tập, sách chơi cho trẻ em, sách câu đố và bảng câu đố in sẵn trong nhiều lĩnh vực học thuật trong giáo dục khác nhau từ mầm non đến lớp tám.

Nhóm 20: Hộp và tủ đựng đồ chơi; gương trang điểm, cụ thể là, gương soi cá nhân; gương nhà vệ sinh là gương cầm tay; bàn nghệ thuật là đồ nội thất.

Nhóm 21: Cọ phấn mắt; cọ để đánh/bôi mỹ phẩm; cọ lông mày; cọ môi; bàn chải móng tay; bàn chải tóc; cọ trang điểm; que để đánh/bôi mỹ phẩm.

Nhóm 25: Bộ đồ hóa trang dùng trong các buổi biểu diễn kịch của trẻ em.

Nhóm 26: Hạt dùng làm đồ thủ công; hạt cườm, không dùng để làm đồ trang sức; bộ đồ đan chủ yếu bao gồm kim đan và gồm cả sợi, mẫu đan in sẵn; bộ đính hạt, cụ thể là, bộ hạt để gắn trang trí chủ yếu bao gồm hạt để làm thủ công và bảng chốt nhựa để gắn hạt (bảng pegboard).

Nhóm 28: Đồ chơi nhồi bông; đồ chơi nhồi bông thông minh; thú đồ chơi và phụ kiện của chúng; búp bê và bộ đồ chơi búp bê; búp bê nhồi bông; quần áo búp bê; phụ kiện cho búp bê; nhà cho búp bê; đồ đạc và nội thất cho nhà búp bê; búp bê từ tính (có thể thay đổi trang phục), bộ quần áo búp bê và phụ kiện của quần áo cho búp bê; con rối tay; đồ chơi nhân vật hành động và phụ kiện của nó; bộ đồ chơi nhân vật hành động; đồ chơi, cụ thể là, phụ kiện hóa trang cho trẻ em có bản chất là vương miện đồ chơi để cài nửa đầu, vương miệng đồ chơi để đội lên đầu, đũa phép đồ chơi, ô đồ chơi, đồ chơi trang điểm; trang sức đồ chơi; bộ bài [trò chơi]; trò chơi xếp hình giải đố; trò chơi giải đố kiểu khối lập phương; trò chơi bàn cờ; bộ cờ vua; trò chơi cờ vua; quân cờ vua; cờ đam; bộ cờ đam; trò chơi cờ đam; quân cờ đam; dụng cụ chơi trò chơi lô tô (trò bingo); trò chơi bi; trò chơi ghép hình và giải đố bằng tay; trò chơi ghép hình bằng tay; trò chơi và ghép hình giải đố bằng tay có bản chất là trò chơi phân biệt hình dạng và mẫu; trò chơi chỉ chơi trong nhà; trò chơi khi đi du lịch, cụ thể là, trò chơi bàn cờ và trò chơi thẻ bài du lịch; đồ chơi và trò chơi giáo dục cho trẻ em để phát triển kỹ năng vận động tinh, nhận thức, cảm giác và đếm; đồ chơi và trò chơi giáo dục cho trẻ em để phát triển trí nhớ và sự khéo léo; đồ chơi giải trí thông minh giảm căng thẳng; bàn tính đồ chơi; đồ chơi xây dựng, con ki (bóng gỗ) để chơi bowling; đồ chơi ném đĩa; đĩa ném; trò chơi trong sân, cụ thể là, bóng gỗ, bộ cầu lông, bảng lỗ ném túi đậu; túi hạt đậu cho trò chơi ném túi đậu; bộ trò chơi ném túi đậu; bộ bóng vồ (croquet), đĩa để chơi golf đĩa và phi tiêu ở bãi cỏ, dụng cụ được bán thành bộ đế chơi thang bóng, bóng gỗ trên cỏ, và trò chơi quăng vòng; dụng cụ được bán thành bộ để chơi quăng vòng; trò chơi bóng chèo; trò chơi phi tiêu; phi tiêu; bóng cho trò chơi; bóng thể thao; trò chơi xúc xắc; bóng tập giảm căng thẳng; bóng cảm

giác và đai cảm giác bằng bọt biển và bọt cao su, đàn hồi, cụ thể là, bóng tập và đai tập giảm căng thẳng; xúc xắc; cốc cho xúc xắc; khối xây dựng đồ chơi; khối xây dựng từ tính là đồ chơi; gạch xây dựng đồ chơi; xe đồ chơi từ tính hoán đổi được; trò chơi ghi nhớ; xe đồ chơi; trực thăng đồ chơi; máy bay đồ chơi; vô lăng đồ chơi; bộ theo dõi xe đồ chơi và đường đi và các phụ kiện của chúng; tàu điện đồ chơi và bộ phận và phụ kiện của nó; bộ tàu điện mô hình đồ chơi; thảm chơi dùng cho xe đồ chơi; bảng hoạt động của trẻ em bao gồm đồ chơi thao tác mà chuyển đổi thành giá vẽ; đồ chơi cho em bé đẩy tay; đồng hồ và đồng hồ đeo tay đồ chơi; đồ chơi xếp chồng; đồ chơi nắn bóp đàn hồi; đồ chơi hoạt động đa năng cho trẻ em; đồ chơi hoạt động đa năng cho trẻ em được bán thành bộ với sách in; bộ đồ chơi ảo thuật cho các trò ảo thuật; đồ chơi để chơi các môn thể thao thu nhỏ; đồ chơi âm nhạc; đồ chơi âm nhạc điện tử; piano đồ chơi; mộc cầm đồ chơi; micrô đồ chơi; dụng cụ âm nhạc đồ chơi, cụ thể là, chuông hòa âm, đàn ghita, trống, viôlông, kèn acmônica đồ chơi; đồ chơi âm nhạc điện tử mới lạ, cụ thể là, thảm piano đồ chơi; đồ chơi vẽ bao gồm bảng vẽ, bút trâm từ tính, và hạt kim loại; đồ chơi vẽ, cụ thể là, thảm vẽ nước; đồ chơi dùng khi tắm; đồ chơi bơm hơi; đồ chơi dùng nước; đồ chơi phun nước; đồ chơi để cưỡi; đồ chơi bơm hơi để cưỡi; điện thoại di động đồ chơi; điều khiển từ xa đồ chơi; lều để chơi; đường hầm để chơi; đồ chơi đất nặn; kính hiển vi đồ chơi; ống nhòm đồ chơi; kính lúp đồ chơi; đèn pin đồ chơi; dụng cụ đồ chơi; bộ đồ chơi dụng cụ thợ mộc; bộ đồ chơi bác sĩ; nhà đồ chơi và phụ kiện đồ chơi cho nhà đồ chơi; bộ dụng cụ khoa học đồ chơi giáo dục cho trẻ em, cụ thể là, đồ chơi giáo dục cho trẻ em để phát triển kỹ năng khoa học; bộ đồ chơi hoạt động của trẻ em được bán thành một bộ để làm bột nặn đồ chơi dưới dạng gel chảy tự do (đất nặn slam); đồ ăn đồ chơi; dụng cụ nấu nướng đồ chơi; thiết bị nhà bếp đồ chơi; bộ đồ chơi uống trà; bộ nhà bếp đồ chơi bao gồm các thiết bị nhà bếp đồ chơi, dụng cụ nhà bếp đồ chơi và nồi và chảo đồ chơi, đĩa đồ chơi, bát và cốc đồ chơi; đồ chơi dạng/hình đồ ăn; bộ đồ chơi mua sắm và đồ tạp hóa đồ chơi và bộ đồ tạp hóa bao gồm xe đẩy mua hàng đồ chơi, đồ ăn đồ chơi, giỏ mua hàng đồ chơi; ví đồ chơi, và tiền đồ chơi; mỹ phẩm giả đồ chơi; bộ dụng cụ làm đẹp đồ chơi bao gồm máy sấy tóc, điện thoại, phấn nén, nước hoa, bàn chải, và son môi đồ chơi; đồ chơi, cụ thể là, trò chơi máy tính chạy bằng pin với màn hình LCD có hiệu ứng động và âm thanh; đồ chơi học tập điện tử; đồ chơi điện tử cử động được; xe cộ đồ chơi điều kiển từ xa; vật nuôi đồ chơi điện tử có bản chất là đồ chơi robot thông minh; đồ chơi điện tử cử động được có bản chất là động vật đồ chơi; dụng cụ chơi có bản chất là nhà bóng đồ chơi và bóng cho nhà bóng đồ chơi; bộ đồ chơi lao động, cụ thể là, bộ đồ chơi xây dựng, bộ đồ chơi bác sỹ, trang phục hóa trang cho trẻ em có bản chất là đồng phục lính cứu hỏa, đồng phục cảnh sát, áo khoác bác sĩ; hộp và tủ đựng đồ chơi ngồi lên được có bản chất là đồ chơi để ngồi lên được.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến, cụ thể là, bộ dụng cụ làm đẹp cho trẻ em bao gồm sơn móng tay, son dưỡng môi và mỹ phẩm, mỹ phẩm cho trẻ em, mỹ phẩm màu cho trẻ em, son môi, son dưỡng môi, phấn mắt, phấn phủ, phấn má, chì kẻ viền môi, sơn móng tay, bút kẻ mắt, chì kẻ mặt, bộ đồ trang điểm chủ yếu bao gồm mỹ phẩm, bảng màu trang điểm, dụng cụ để đánh/bôi mỹ phẩm và bao gồm gương cá nhân nhỏ gắn bên trong và cọ trang điểm, nam châm trang trí hình chữ cái và số, nam châm trang trí hình động vật và đồ ăn, kính râm, bàn tính, máy tính bảng PC, thiết bị điện tử kỹ thuật số của trẻ em, thao tác bằng tay, mang theo được, thích hợp để sử dụng như một thiết bị đọc sách điện tử tương tác, camera, và máy phát và ghi video kết hợp, máy tính bảng, máy tính bảng cho trẻ

em, bảng viết điện tử, phần mềm trò chơi tải xuống được cho trẻ em, phần mềm máy tính dùng trong giáo dục dành cho trẻ em, có thể tải xuống, phần mềm giáo dục dành trẻ em có thể tải xuống, cặp đựng chuyên dụng cho các thiết bị đọc điện tử cầm tay có bản chất là máy tính cầm tay và máy nghe nhạc và các phụ kiện của chúng có bản chất là phần cứng máy tính, hộp đựng băng trò chơi máy tính, bộ làm đồ trang sức, hạt dùng làm đồ trang sức, trống, trống nhỏ đánh bằng tay (trống bongo), sách truyện dạng in, vở viết hoặc vẽ, sách dán, sách vải cho trẻ em, thẻ câu đố điền ô chữ, bộ đất nặn nghệ thuật và thủ công, bộ giấy làm mỹ thuật và thủ công cho trẻ em, bộ hạt mỹ thuật và thủ công, giá vẽ, bộ làm đồ gốm bao gồm đất sét, dụng cụ điêu khắc đất sét, thẻ hướng dẫn và cung cấp/chứa thông tin, cụ thể là, bộ đất sét mỹ thuật và thủ công để làm đồ gốm, xuất bản phẩm giáo dục dạng in, cụ thể là, thẻ học giáo dục, tấm thẻ chứa thông tin ở cả hai mặt để dạy học [flash card], thẻ hoạt động cho trẻ em học, sách bài tập, sách chơi cho trẻ em, sách câu đố và bảng câu đố in sẵn trong nhiều lĩnh vực học thuật trong giáo dục khác nhau từ mầm non đến lớp tám, hộp và tủ đựng đồ chơi, gương trang điểm, cụ thể là, gương soi cá nhân, gương nhà vệ sinh là gương cầm tay, bàn nghệ thuật là đồ nội thất, cọ phấn mắt, cọ để đánh/bôi mỹ phẩm, cọ lông mày, cọ môi, bàn chải móng tay, bàn chải tóc, cọ trang điểm, que để đánh/bôi mỹ phẩm, bộ đồ hóa trang dùng trong các buổi biểu diễn kịch của trẻ em, hạt dùng làm đồ thủ công, hạt cườm, không dùng để làm đồ trang sức, bộ đồ đan chủ yếu bao gồm kim đan và gồm cả sợi, mẫu đan in sẵn, bộ đính hạt, cụ thể là, bộ hạt để gắn trang trí chủ yếu bao gồm hạt để làm thủ công và bảng chốt nhựa để gắn hạt (bảng pegboard), đồ chơi nhồi bông, đồ chơi nhồi bông thông minh, thú đồ chơi và phụ kiện của chúng, búp bê và bộ đồ chơi búp bê, búp bê nhồi bông, quần áo búp bê, phụ kiện cho búp bê, nhà cho búp bê, đồ đạc và nội thất cho nhà búp bê, búp bê từ tính (có thể thay đổi trang phục), bộ quần áo búp bê và phụ kiện của quần áo cho búp bê, con rối tay, đồ chơi nhân vật hành động và phụ kiện của nó, bộ đồ chơi nhân vật hành động, đồ chơi, cụ thể là, phụ kiện hóa trang cho trẻ em có bản chất là vương miện đồ chơi để cài nửa đầu, vương miện đồ chơi để đội lên đầu, đũa phép đồ chơi, ô đồ chơi, đồ chơi trang điểm, trang sức đồ chơi, bộ bài [trò chơi], trò chơi xếp hình giải đố, trò chơi giải đố kiểu khối lập phương, trò chơi bàn cờ, bộ cờ vua, trò chơi cờ vua, quân cờ vua, cờ đam, bộ cờ đam, trò chơi cờ đam, quân cờ đam, dụng cụ chơi trò chơi lô tô (trò bingo), trò chơi bi, trò chơi ghép hình và giải đố bằng tay, trò chơi ghép hình bằng tay, trò chơi và ghép hình giải đố bằng tay có bản chất là trò chơi phân biệt hình dạng và mẫu, trò chơi chỉ chơi trong nhà, trò chơi khi đi du lịch, cụ thể là, trò chơi bàn cờ và trò chơi thẻ bài du lịch, đồ chơi và trò chơi giáo dục cho trẻ em để phát triển kỹ năng vận động tinh, nhận thức, cảm giác và đếm, đồ chơi và trò chơi giáo dục cho trẻ em để phát triển trí nhớ và sự khéo léo, đồ chơi giải trí thông minh giảm căng thẳng, bàn tính đồ chơi, đồ chơi xây dựng, con ki (bóng gỗ) để chơi bowling, đồ chơi ném đĩa, đĩa ném, trò chơi trong sân, cụ thể là, bóng gỗ, bộ cầu lông, bảng lỗ ném túi đậu, túi hạt đậu cho trò chơi ném túi đậu, bộ trò chơi ném túi đậu, bộ bóng vồ (croquet), đĩa để chơi golf đĩa và phi tiêu ở bãi cỏ, dụng cụ được bán thành bộ để chơi thang bóng, bóng gỗ trên cỏ, và trò chơi quăng vòng, dụng cụ được bán thành bộ để chơi quăng vòng, trò chơi bóng chèo, trò chơi phi tiêu, phi tiêu, bóng cho trò chơi, bóng thể thao, trò chơi xúc xắc, bóng tập giảm căng thẳng, bóng cảm giác và đai cảm giác bằng bọt biển và bọt cao su, đàn hồi, cụ thể là, bóng tập và đai tập giảm căng thẳng, xúc xắc, cốc cho xúc xắc, khối xây dựng đồ chơi, khối xây dựng từ tính là đồ chơi, gạch xây dựng đồ chơi, xe đồ chơi từ tính hoán đổi được, trò chơi ghi nhớ, xe đồ chơi, trực thăng đồ chơi, máy bay đồ chơi, vô lăng đồ chơi, bộ theo dõi

xe đồ chơi và đường đi và các phụ kiện của chúng, tàu điện đồ chơi và bộ phận và phụ kiện của nó, bộ tàu điện mô hình đồ chơi, thảm chơi dùng cho xe đồ chơi, bảng hoạt động của trẻ em bao gồm đồ chơi thao tác mà chuyển đổi thành giá vẽ, đồ chơi cho em bé đẩy tay, đồng hồ và đồng hồ đeo tay đồ chơi, đồ chơi xếp chồng, đồ chơi nắn bóp đàn hồi, đồ chơi hoạt động đa năng cho trẻ em được bán thành bộ với sách in, bộ đồ chơi ảo thuật cho các trò ảo thuật, đồ chơi để chơi các môn thể thao thu nhỏ, đồ chơi âm nhạc, đồ chơi âm nhạc điện tử, piano đồ chơi, mộc cầm đồ chơi, micro đồ chơi, dụng cụ âm nhạc đồ chơi, cụ thể là, chuông hòa âm, đàn ghita, trống, viôlông, kèn acmônica đồ chơi, đồ chơi âm nhạc điện tử mới lạ, cụ thể là, thảm piano đồ chơi, đồ chơi vẽ bao gồm bảng vẽ, bút trâm từ tính, và hạt kim loại, đồ chơi vẽ, cụ thể là, thảm vẽ nước, đồ chơi dùng khi tắm, đồ chơi bơm hơi, đồ chơi dùng nước, đồ chơi phun nước, đồ chơi để cưỡi, đồ chơi bơm hơi để cưỡi, điện thoại di động đồ chơi, điều khiển từ xa đồ chơi, lều để chơi, đường hầm để chơi, đồ chơi đất nặn, kính hiển vi đồ chơi, ống nhòm đồ chơi, kính lúp đồ chơi, đèn pin đồ chơi, dụng cụ đồ chơi, bộ đồ chơi dụng cụ thợ mộc, bộ đồ chơi bác sĩ, nhà đồ chơi và phụ kiện đồ chơi cho nhà đồ chơi, bộ dụng cụ khoa học đồ chơi giáo dục cho trẻ em, cụ thể là, đồ chơi giáo dục cho trẻ em để phát triển kỹ năng khoa học, bộ đồ chơi hoạt động của trẻ em được bán thành một bộ để làm bộ nặn đồ chơi dưới dạng gel chảy tự do (đất nặn slam), đồ ăn đồ chơi, dụng cụ nấu nướng đồ chơi, thiết bị nhà bếp đồ chơi, bộ đồ chơi uống trà, bộ nhà bếp đồ chơi bao gồm các thiết bị nhà bếp đồ chơi, dụng cụ nhà bếp đồ chơi và nồi và chảo đồ chơi, đĩa đồ chơi, bát và cốc đồ chơi, đồ chơi dạng/hình đồ ăn, bộ đồ chơi mua sắm và đồ tạp hóa đồ chơi và bộ đồ tạp hóa bao gồm xe đẩy mua hàng đồ chơi, đồ ăn đồ chơi, giỏ mua hàng đồ chơi, ví đồ chơi, và tiền đồ chơi, mỹ phẩm giả đồ chơi, bộ dụng cụ làm đẹp đồ chơi bao gồm máy sấy tóc, điện thoại, phấn nén, nước hoa, bàn chải, và son môi đồ chơi, đồ chơi, cụ thể là, trò chơi máy tính chạy bằng pin với màn hình LCD có hiệu ứng động và âm thanh, đồ chơi học tập điện tử, đồ chơi điện tử cử động được, xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa, vật nuôi đồ chơi điện tử có bản chất là đồ chơi robot thông minh, đồ chơi điện tử cử động được có bản chất là động vật đồ chơi, dụng cụ chơi có bản chất là nhà bóng đồ chơi và bóng cho nhà bóng đồ chơi, bộ đồ chơi lao động, cụ thể là, bộ đồ chơi xây dựng, bộ đồ chơi bác sỹ, trang phục hóa trang cho trẻ em có bản chất là đồng phục lính cứu hỏa, đồng phục cảnh sát, áo khoác bác sĩ, hộp và tủ đựng đồ chơi ngồi lên được có bản chất là đồ chơi để ngồi lên được.

---

(111) **4-0510522**
(210) 4-2022-42635
(181) 11/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 11/10/2022

(531) 1.15.15; 5.11.5; 26.1.1; 26.3.23

(731) ZHANGJIAGANG TAICHENG LATEX PRODUCTS CO., LTD. (CN)
Xixin Village, Yangshe Town, Zhangjiagang City, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; bóng bay để trang trí buổi tiệc; dụng cụ rèn luyện hình thể; máy để tập luyện thể dục; bóng cho trò chơi; ruột của quả bóng cho trò chơi.

---

(111) **4-0510523**
(210) 4-2022-42636
(181) 11/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ENVA

(151) 28/10/2024
(220) 11/10/2022

(731) SHENZHEN GREENSOUND HIGH-TECH CO., LTD (CN)
3rd Floor, Building A, HFJ Industrial Park, Shajing Town, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; bình sinh hơi cho người hút thuốc; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử.

---

(111) **4-0510524**
(210) 4-2022-43039
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ASIAN STAR

(151) 28/10/2024
(220) 13/10/2022

(731) SAEED AHMED AL MAHROOS AND SONS CO (SA)
6904, Prince Naiyf Ben Abdul Aziz St, Almouhamadiah, Dammam 32432, Saudi Arabia

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Gạo; hạt tiêu; mỳ ống; mật ong; tương cà chua [gia vị]; xốt may-on-ne; mù tạt; bột cọ sagu; nước xốt; gia vị; đường; trà; sốt cà chua; sô cô la; cà phê; ca cao; muối ăn; bánh trứng [custard]; bánh ngọt.

---

(111) **4-0510525**
(210) 4-2022-43105
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

OMAZO

(151) 28/10/2024
(220) 13/10/2022

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI JAPAN ONE (VN)
Số 43/15 - 43/17 đường số 38, khu phố 1, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau sàn; nước giặt quần áo; nước rửa tay; nước tẩy vết bẩn; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử: nước xả vải, nước lau sàn, nước hoa xịt phòng, sáp thơm, nước lau kính, nước tẩy rửa gương kính, xịt côn trùng, nước tẩy quần áo, nước giặt quần áo, nước rửa tay, nước tẩy vết bẩn, mỹ phẩm, nước rửa chén, nước tẩy nhà tắm, bột giặt, nước giặt, nước lau bếp, sữa tắm, dầu gội, kem đánh răng.

---

(111) **4-0510526**
(210) 4-2022-43116
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MAYBELLINE | SKIN

(151) 28/10/2024
(220) 13/10/2022

(731) L'OREAL (FR)
14 Rue Royale, 75008 Paris - France

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm chăm sóc da không dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510527**
(210) 4-2022-43118
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HẢI SẢN CÔ NGÂN

(151) 28/10/2024
(220) 13/10/2022

(531) 3.9.1; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) NGUYỄN KIM NGÂN (VN)
62/48 Lâm Văn Bền, khu phố 4, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thủy hải sản (cá, tôm, động vật có vỏ cứng, động vật giáp xác) tươi sống.

---

(111) **4-0510528**
(210) 4-2022-43119
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 13/10/2022

(531) 1.15.15; 25.1.5; 26.1.2; 26.5.1; 26.11.12
(591) Nâu, kem, vàng, xanh dương, xám.
(731) HỘ KINH DOANH - QUÂN PHÁT (VN)
Tổ 11, ấp 9/4, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(111) **4-0510529**
(210) 4-2022-43138
(181) 14/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 14/10/2022

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10; 26.7.25
(591) Trắng, đen, xám.
(731) NGUYỄN XUÂN THƯỜNG (VN)
Thôn 7, xã Trung Hà, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử âm thanh.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị điện tử âm thanh.

---

(111) **4-0510530**
(210) 4-2022-43315
(181) 14/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Fineasy

(151) 28/10/2024
(220) 14/10/2022

(731) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No. 18 Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm điện thoại di động, tải xuống được; chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống]; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; nền tảng phần mềm máy vi tính ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính cho mạng internet và mạng toàn cầu; phần mềm hộp trò chuyện (chatbot) để mô phỏng các cuộc trò chuyện; điện thoại di động; máy tính bảng; thiết bị hệ thống định vị toàn cầu [GPS]; tai nghe nhét tai; vỏ hộp loa; máy ảnh [chụp ảnh]; chip điện tử; bộ cảm biến.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua chương trình khuyến khích khuyến mãi; cho thuê không gian quảng cáo trên mạng internet; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; cung cấp nơi họp chợ trực tuyến cho người mua và người bán các sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; lập chỉ mục web cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

---

(111) **4-0510531**
(210) 4-2022-43321
(181) 14/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TidaPrednisone

(151) 28/10/2024
(220) 14/10/2022

(731) NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH (VN)
75 Trần Văn Giáp, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0510532**
(210) 4-2022-43328
(181) 14/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BROVALIS

(151) 28/10/2024
(220) 14/10/2022

(731) ADAMA MAKHTESHIM LTD. (IL)
P.O. Box 60, Beer Sheva 8410001, Israel

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất trừ động vật gây hại; chất trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ.

---

(111) **4-0510533**
(210) 4-2022-43342
(181) 14/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

WOLF KING

(151) 28/10/2024
(220) 14/10/2022

(731) ZHONGSHAN YUHONG PUMP CO., LTD. (CN)
No. 25, Minxing Road, Dongsheng Town, Zhongshan City, 528400, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy súc rửa; máy sơn; súng phun hồ dính, dùng điện; súng phun sơn; thiết bị phun mù [máy móc]; máy rải nhựa; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bơm; bơm khí nén; màng chắn của máy bơm.

---

(111) **4-0510534**
(210) 4-2022-43476
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BESTXPRESS

(151) 28/10/2024
(220) 17/10/2022

(731) BEST LOGISTICS TECHNOLOGY (CHINA) CO., LTD (CN)
Room 2310, 23rd Floor, No.588 Jiangnan Avenue, Changhe Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province CHINA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ quản trị kinh doanh trong lĩnh vực vận tải; marketing; quảng cáo.

Nhóm 39: Hậu cần vận tải; đóng gói hàng hoá; vận tải bằng ô tô; dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; dịch vụ vận chuyển hàng hóa.

---

(111) **4-0510535**
(210) 4-2022-43477
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BESTE

(151) 28/10/2024
(220) 17/10/2022

(731) BEST LOGISTICS TECHNOLOGY (CHINA) CO., LTD (CN)
Room 2310, 23rd Floor, No.588 Jiangnan Avenue, Changhe Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province CHINA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ quản trị kinh doanh trong lĩnh vực vận tải; marketing; quảng cáo.

Nhóm 39: Hậu cần vận tải; đóng gói hàng hoá; vận tải bằng ô tô; dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; dịch vụ vận chuyển hàng hóa.

---

(111) **4-0510536**
(210) 4-2022-43491
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

petrotack

(151) 28/10/2024
(220) 17/10/2022

(731) TOSOH CORPORATION (JP)
4560, Kaisei-cho, Shunan-shi, Yamaguchi, 746-8501, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; chất dẻo dạng thô; nhựa nhân tạo dạng thô.

---

(111) **4-0510537**
(210) 4-2022-43525
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MEN EXPERT BRIGHT ACTIV

(151) 28/10/2024
(220) 17/10/2022

(731) L'OREAL (FR)
14 Rue Royale, 75008 Paris - France
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng dùng cho cá nhân; chất khử mùi cơ thể; mỹ phẩm không chứa thuốc; chế phẩm trang điểm không chứa thuốc; và chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc da chống lão hóa; chế phẩm cạo râu; chế phẩm chăm sóc tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm điều trị tóc không chứa thuốc cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm râu; nước thơm không chứa thuốc dùng cho râu; sáp dùng cho râu, ria; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(111) **4-0510538**
(210) 4-2022-43590
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Homaxi

(151) 28/10/2024
(220) 18/10/2022

(531) 24.15.7; 24.15.21
(731) QUALVISION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
2F-5F, Bldg B, No. 37, Zhenxing Road, Liyuhe Industrial Park, Loucun, Guangming District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; điện thoại hình; máy ghi hình; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; hệ thống báo động; khoá điện; hệ thống điều khiển truy cập và báo động; thiết bị liên lạc; màn hình [phần cứng máy vi tính]; thiết bị giám sát điện tử.

---

(111) **4-0510539**
(210) 4-2022-43596
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GGAM

(151) 28/10/2024
(220) 18/10/2022

(731) HỒ THỊ TUYẾN (VN)
59/5F Tiền Lân 1, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự-0943000040 (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(111) **4-0510540**
(210) 4-2022-43604
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TheHappyStay
Stay happy Together

(151) 28/10/2024
(220) 18/10/2022

(531) 2.9.4; 4.5.2; 4.5.3
(591) Trắng, cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NETLINK VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ homestay (dịch vụ cho phép khách du lịch nghỉ tại các gia đình); dịch vụ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); quán cà phê; quán ăn; nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0510541**
(210) 4-2022-02082
(181) 18/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

seacrystals

(151) 28/10/2024
(220) 18/01/2022

(731) HIROSE CO., LTD (JP)
1-4-4 Iida, Kofu City, Yamanashi, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; muối tắm; nước hoa và hương liệu (tinh dầu); xà phòng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; hương thơm để thắp.

---

(111) **4-0510542**
(210) 4-2022-38464
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Z - LON

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI VIỆT LÀO CAI (VN)
Ô số 24 lô 41, cụm Công nghiệp Bắc Duyên Hải, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi ở chân.

---

(111) **4-0510543**
(210) 4-2022-38550
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Gasoflux tablet

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HOÀNG SƠN (VN)
Số 30, phố An Trạch, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510544**
(210) 4-2022-38551
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ARTISTRY LABS AQUABRASION

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022

(731) ALTICOR INC (US)
7575 Fulton Street East Ada, Michigan 49355-0001 USA

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); chế phẩm không chứa thuốc dùng cho phương pháp mài da và mài da bằng thủy lực.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân, tay, mắt và răng giả; vật dụng chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương; thiết bị trợ giúp và trị liệu chuyên dụng cho người khuyết tật, gồm cả máy trị liệu dùng tiếng ồn trắng, thiết bị trị liệu bằng ánh sáng cảm

giác và thiết bị trị liệu cho da bằng ánh sáng điện tử; màn hình có thể đeo được sử dụng để đo dữ liệu sinh trắc học cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ để chăm sóc trẻ sơ sinh; thiết bị, vật dụng và dụng cụ dùng cho phương pháp mài da và mài da bằng thủy lực (dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0510545**
(210) 4-2022-38553
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Natrilen

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HOÀNG SƠN (VN)
Số 30, phố An Trạch, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510546**
(210) 4-2022-40721
(181) 29/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

天　　织
TIANZHI

(151) 28/10/2024
(220) 29/09/2022

(731) ZHEJIANG SAINTYEAR TEXTILE., LTD. (CN)
No. 688 Xingle Road, Dangwan Town, Xiaoshan District, Hangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải sử dụng trong ngành dệt; vải bông; vải dệt từ vật liệu đàn hồi; vải in hoa; vải tơ nhân tạo; vải sợi hóa học.

---

(111) **4-0510547**
(210) 4-2022-40722
(181) 29/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VESSEL

(151) 28/10/2024
(220) 29/09/2022

(531) 1.1.2; 1.1.8; 3.4.13; 3.4.24; 18.1.21; 24.1.1; 26.3.23

(731) VESSEL INTERNATIONAL LIMITED (TW)
No. 14, Shi 1st Rd., Yangmei dist., Taoyuan City 326013, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi du lịch; túi mua hàng có thể tái sử dụng; ví tiền; ba lô.

Nhóm 28: Túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe; túi chuyên dụng cho thiết bị thể thao, cụ thể là túi được thiết kế đặc biệt dùng cho gậy đánh gôn; túi chuyên dụng cho thiết bị thể thao, cụ thể là túi được thiết kế đặc biệt dùng cho vợt; túi để đồ của trò chơi crickê; đầu gậy đánh gôn; vỏ bọc đầu gậy đánh gôn.

---

(111) **4-0510548**
(210) 4-2022-40723
(181) 29/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 29/09/2022

(531) 1.1.2; 1.1.8; 3.4.13; 3.4.24; 18.1.21; 24.1.1; 26.3.23
(731) VESSEL INTERNATIONAL LIMITED (TW)
No. 14, Shi 1st rd., Yangmei Dist., Taoyuan city 326013, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ thể thao [đồ đội đầu]; thắt lưng da [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; thắt lưng dùng cho trang phục.

---

(111) **4-0510549**
(210) 4-2022-41233
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NANLY

n.a.n.l.y

(151) 28/10/2024
(220) 03/10/2022

(731) TJS TRADING, INC (KR)
341, Baekbeom-ro, Yongsan-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510550**
(210) 4-2022-41246
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BHT-COILINE

(151) 28/10/2024
(220) 03/10/2022

(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)
P412 nhà B, Hồ Đình, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510551**
(210) 4-2022-41249
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HAIDAPA

(151) 28/10/2024
(220) 03/10/2022

(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)
P412 nhà B, Hồ Đình, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510552**
(210) 4-2022-41250
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ESO-BHT

(151) 28/10/2024
(220) 03/10/2022

(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)
P412 nhà B, Hồ Đình, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510553**
(210) 4-2022-41251
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ORESOL-BHT

(151) 28/10/2024
(220) 03/10/2022

(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)
P412 nhà B, Hồ Đình, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510554**
(210) 4-2022-41253
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HAIESO

(151) 28/10/2024
(220) 03/10/2022

(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)
P412 nhà B, Hồ Đình, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510555**
(210) 4-2022-41269
(181) 04/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 04/10/2022

(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.8

(731) NGUYỄN MINH HIÊN (VN)
75 ngõ 180 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán: Quần áo.

---

(111) **4-0510556**
(210) 4-2022-41295
(181) 04/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

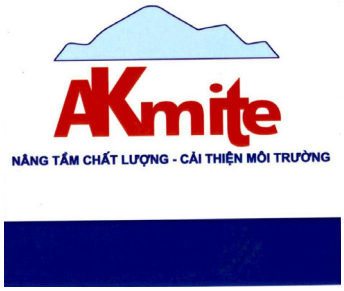

(151) 28/10/2024
(220) 04/10/2022

(531) 6.1.2; 25.5.2

(591) Trắng, xanh dương, xanh nhạt, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MTV SX-TM-DV THATACO (VN)
301 Đất Mới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Khoáng chất dùng để xử lý môi trường nước nuôi trồng thuỷ sản; chế phẩm vi sinh xử lý môi trường nước để nuôi thủy sản; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(111) **4-0510557**
(210) 4-2022-41300
(181) 04/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 04/10/2022
(531) 1.15.15; 1.15.21; 3.9.1; 3.9.16; 25.5.25
(591) Xanh dương, xanh biển, xanh hoàng hôn, trắng, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SX-TM-DV THATACO (VN)
301 Đất Mới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(511) Nhóm 05: (Tảo Spirulina) chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, bổ sung vào thức ăn thuỷ sản; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(111) **4-0510558**
(210) 4-2022-41624
(181) 05/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MaiKa

(151) 28/10/2024
(220) 05/10/2022
(591) Đỏ, trắng.
(731) QUÁCH QUẢNG TRÌNH (VN)
482/48A Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi thông minh cho trẻ em; người máy (đồ chơi).

---

(111) **4-0510559**
(210) 4-2022-41629
(181) 05/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HVN ĐẶT HÀNG

(151) 28/10/2024
(220) 05/10/2022
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)
(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy vi tính đã được ghi; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); xuất nhập khẩu, phân phối, bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet, bán buôn và bán lẻ các sản phẩm gồm: sữa, sản phẩm sữa, trứng, bột ăn dặm, bột ngũ cốc, thực phẩm chức năng, vitamin tổng hợp, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, đồ uống có gas (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), nước tinh khiết (đồ uống), rượu, bia, hàng lưu niệm, thiết bị nghe nhìn; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(111) **4-0510560**
(210) 4-2022-41638
(181) 05/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 05/10/2022

(531) 15.7.1; 26.11.8; 26.13.25
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI C&T (VN)
143/4 đường Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy và máy công cụ phục vụ cho công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp được xếp vào nhóm này như: mô tơ (trừ loại dùng cho xe cộ) và mô tơ máy bơm nước; máy chế biến gỗ: máy bào cuốn, bào thẩm, máy cưa lọng, máy phay gỗ, máy đục mộng vuông bằng điện; máy công cụ: máy tiện, máy khoan, máy hàn bằng điện, máy cắt sắt.

---

(111) **4-0510561**
(210) 4-2022-38415
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022

(531) 8.5.3; 26.3.2; 26.4.9
(591) Vàng, xanh lá cây, cam, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM LA CUSINA (VN)
Thửa đất số 462, tờ bản đồ số 36, ấp Lồ ồ, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Xúc xích.

Nhóm 35: Nhập khẩu, xuất khẩu, quảng cáo, mua bán sản phẩm: xúc xích.

---

(111) **4-0510562**
(210) 4-2022-38554
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Feretad

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HOÀNG SƠN (VN)
Số 30, phố An Trạch, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510563**
(210) 4-2022-38555
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Butacod

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HOÀNG SƠN (VN)
Số 30, phố An Trạch, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510564**
(210) 4-2022-38556
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Parassugrel

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HOÀNG SƠN (VN)
Số 30, phố An Trạch, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510565**
(210) 4-2022-38557
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Gasamip

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HOÀNG SƠN (VN)
Số 30, phố An Trạch, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510566**
(210) 4-2022-38558
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Throtine

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HOÀNG SƠN (VN)
Số 30, phố An Trạch, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510567**
(210) 4-2022-38559
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Acetain

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HOÀNG SƠN (VN)
Số 30, phố An Trạch, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510568**
(210) 4-2022-38560
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Sulfazinc

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HOÀNG SƠN (VN)
Số 30, phố An Trạch, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510569**
(210) 4-2022-38561
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Glythione

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HOÀNG SƠN (VN)
Số 30, phố An Trạch, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0510570**
(210) 4-2022-38619
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Forimex

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM NGHIỆP SÀI GÒN (VN)
Số 8 Hoàng Hoa Thám, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền, ví bỏ túi, ví đựng danh thiếp, túi xách tay, cặp da, tất cả các sản phẩm trên được làm từ da cá sấu.

Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục], quần áo, giày, dép, tất cả các sản phẩm trên được làm từ da cá sấu

---

(111) **4-0510571**
(210) 4-2022-38620
(181) 16/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 16/09/2022
(531) 1.15.11; 26.11.8
(731) DONGGUAN NIHUI ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 401, Building 4, No. 53, Chatang Road, Chashan Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)
(511) Nhóm 34: Thuốc lá điện tử; hộp đựng thuốc lá điếu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hộp đựng thuốc lá điện tử.

---

(111) **4-0510572**
(210) 4-2022-38780
(181) 19/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SKINBIBLE

(151) 28/10/2024
(220) 19/09/2022
(731) SHEHONEST CO., LTD. (KR)
Bodeum-gwan 803-ho, 1, Kangwondaehak-gil, Chuncheon-si, Gangwon-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm để chăm sóc da bã nhờn; mỹ phẩm để bảo vệ keratin trong da; mỹ phẩm và chế phẩm chăm sóc da cho em bé, trẻ em và trẻ nhỏ.

---

(111) **4-0510573**
(210) 4-2022-38783
(181) 19/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Orgabébé

(151) 28/10/2024
(220) 19/09/2022
(731) SHEHONEST CO., LTD. (KR)
Bodeum-gwan 803-ho, 1, Kangwondaehak-gil, Chuncheon-si, Gangwon-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm để chăm sóc da bã nhờn; mỹ phẩm để bảo vệ keratin trong da; mỹ phẩm và chế phẩm chăm sóc da cho em bé, trẻ em và trẻ nhỏ.

---

(111) **4-0510574**
(210) 4-2022-38790
(181) 19/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FAMOTY

(151) 28/10/2024
(220) 19/09/2022

(731) JIANGXI SILK COSMETICS CO., LTD (CN)
Building A, Industrial Park, Jinjiang Town, Yujiang District, Yingtan City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; mặt nạ làm đẹp; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho mắt; chế phẩm làm thơm không khí; tinh dầu.

---

(111) **4-0510575**
(210) 4-2022-38932
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GUNUTS

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH GUNUTS VIỆT NAM (VN)
Số 23/2 đường số 26, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; trái cây, đóng hộp; hạt, đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh ngọt; kẹo; ngũ cốc dạng thanh; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; bánh kẹo trái cây.

---

(111) **4-0510576**
(210) 4-2022-41113
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 03/10/2022

(531) 2.1.8; 2.1.16; 21.3.1; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HÒA THÀNH (VN)
Căn hộ số 00.21, tầng Trệt, chung cư Thủ Thiêm Lake View 1 Số 19, đường Tố Hữu, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán dụng cụ, đồ dùng chơi golf.

---

(111) **4-0510577**
(210) 4-2022-50231
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

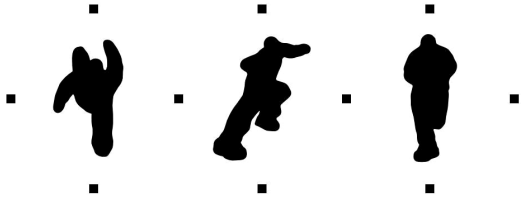

(151) 28/10/2024
(220) 25/11/2022

(531) 2.1.8; 2.1.16; 2.1.24
(731) KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)
(Magok-dong) 110, Magokdong-ro, Gangseo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 18: Ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; quần áo cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ dùng cho động vật; da giả; túi làm bằng da; túi cho thể thao; ví; túi cầm tay cho phụ nữ; ô; ô che nắng; ba toong; túi cho người leo núi; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; nịt bít tất; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; dây đeo quần; thắt lưng bằng vải [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; trang phục dùng trong lễ hội hóa trang; quần áo thể thao.

Nhóm 35: Bán lẻ và bán buôn quần áo; bán lẻ và bán buôn đồ đi ở chân; bán lẻ và bán buôn dụng cụ chơi gôn; quảng cáo.

---

(111) **4-0510578**
(210) 4-2022-50242
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Chamlife
Coffee

(151) 28/10/2024
(220) 25/11/2022

(531) 1.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.7.1; 11.3.3; 26.1.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI CHAMLIFE (VN)
Thôn Giang Minh, xã Ea Púk, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Cà phê; chế phẩm cà phê; cà phê nhân tạo; đồ uống có thành phần chính là cà phê; cà phê rang xay; hương liệu cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: cà phê, chế phẩm cà phê, cà phê nhân tạo, đồ uống có thành phần chính là cà phê, cà phê rang xay, hương liệu cà phê.

---

(111) **4-0510579**
(210) 4-2022-50251
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

3CE POSITIVE GROOVE

(151) 28/10/2024
(220) 25/11/2022

(731) NANDA CO., LTD. (KR)
32 Jandari-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510580**
(210) 4-2022-50252
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TGMH
Thegioimanhinh

(151) 28/10/2024
(220) 25/11/2022

(531) 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25
(731) DƯƠNG THỊ KHÁNH VY (VN)
108 đường Trần Bá Giao, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Màn hình điện thoại thông minh.

---

(111) **4-0510581**
(210) 4-2022-38960
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Soraichi

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH UNISON VIỆT NAM (VN)
6/6 Đồ Sơn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong y tế; thuốc giảm đau; thuốc kháng sinh; viên thuốc con nhộng dùng cho dược phẩm; chế phẩm hoá dược.

---

(111) **4-0510582**
(210) 4-2022-38986
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GNBODYDOCTOR

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 23.3.7; 23.3.10; 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25
(731) GENERAL NET CORP. (KR)
48, Bongeunsa-ro 29-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế tần số thấp; thiết bị vật lý trị liệu tần số thấp dùng cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu dùng điện tần số thấp dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân; thiết bị rung xoa bóp dùng trong gia đình; thiết bị xoa bóp chạy điện dùng trong gia đình; máy xoa bóp đặt trên giường; thiết bị tập luyện dùng cho mục đích y tế; thiết bị y tế dùng để tập luyện cơ thắt; thiết bị dùng để tập luyện cơ bắp dùng cho mục đích y tế; mặt nạ phòng chống vi khuẩn dùng cho mục đích y tế; mặt nạ thở bảo hộ dùng cho thiết bị y tế.

---

(111) **4-0510583**
(210) 4-2022-38988
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Alice
FOR KIDS
Hug your love

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 2.9.1; 26.11.12; 26.13.25
(731) NGUYỄN THỊ TRINH (VN)
2401/2A Vườn Lài, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán quần áo; mua bán trang phục; mua bán đồ đi ở chân; mua bán đồ đội đầu.

---

(111) **4-0510584**
(210) 4-2022-38990
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LABEAUVIETNAM

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 2.9.1; 4.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH MTV ĐÔNG HỒNG KỲ (VN)
50/86 Trần Hoàng Na, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510585**
(210) 4-2022-38993
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ZEEBERRY

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 26.11.8
(731) SUZHOU ZEEBERRY TEXTILE CO., LTD. (CN)
No.3-1418, Dongsheng pedestrian Street, Shengze Town, Wujiang, Suzhou City, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải không dệt; vải; vải bông; vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; vải lanh dùng trong nhà.

---

(111) **4-0510586**
(210) 4-2022-38994
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SHBC

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) SUZHOU BUCHAO TEXTILE CO., LTD. (CN)
No.7 Luoqi Road, Daxie Village, Shengze Town, Wujiang District, Suzhou City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải không dệt; vải; vải bông; vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; vải lanh dùng trong nhà.

---

(111) **4-0510587**
(210) 4-2022-38996
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

OKAKI

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 24.15.7; 26.4.4
(731) TAISCHUH CORP. (TW)
9F., No. 536, Sec. 2, Taiwan Blvd., West Dist., Taichung City 403, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; miếng lót bên trong giày; đế cho đồ đi chân.

---

(111) **4-0510588**
(210) 4-2022-38997
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 1.1.10; 2.3.1; 4.5.1; 5.3.13; 5.3.16; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG ĐÀO TẠO NGHIỆP VỤ CHĂM SÓC SỨC KHỎE & SẮC ĐẸP VIỆT NAM (VN)
14 Tôn Đức Thắng, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ bệnh viện; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(111) **4-0510589**
(210) 4-2022-38999
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NEONATURE

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) NGUYỄN THÁI HIẾU (VN)
127 đường số 1, KDC Bình Hưng, ấp 2, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(111) **4-0510590**
(210) 4-2022-39020
(181) 20/09/2032
(300) 86833 27/06/2022 JM
(450) 25/11/2024 440
(540)

INTEL GETI

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) INTEL CORPORATION (US)
2200 Mission College Boulevard, Santa Clara, California 95052, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần cứng máy vi tính; mạch tích hợp; bộ xử lý dữ liệu của máy vi tính mang bản chất là bộ xử lý bán dẫn của máy vi tính; vi mạch cho bộ xử lý bán dẫn của máy vi tính; vi mạch bán dẫn của máy vi tính; bộ vi xử lý; bộ xử lý dữ liệu của máy vi tính; bộ xử lý dữ liệu trung tâm của máy vi tính; phần cứng máy vi tính dùng cho điện toán; phần cứng máy vi tính dùng cho điện toán thông qua các mạng lưới toàn cầu và địa phương; phần cứng máy vi tính dùng cho điện toán đám mây; phần cứng máy vi tính dùng cho điện toán có độ trễ thấp và băng thông cao; các thiết bị bán dẫn; thiết bị xử lý dữ liệu; phần cứng máy vi tính và phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được dùng cho điện toán có hiệu suất cao; mạch tích hợp lập trình được; thiết bị bộ nhớ bán dẫn của máy vi tính; phần mềm trí tuệ nhân tạo máy tính có thể tải xuống dùng trong phát triển phần mềm và học máy; bộ công cụ phát triển phần mềm có thể tải xuống được; bộ công cụ phát triển thị giác máy tính của phần mềm có thể tải xuống được; phần mềm có thể tải xuống được có tính năng công nghệ cho phép người sử dụng đào tạo và triển khai các mô hình trí tuệ nhân tạo (ai) thuật toán trên máy tính; phần mềm có thể tải xuống được để đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (ai) cho thị giác máy tính; phần mềm có thể tải xuống được có tính năng công nghệ được sử dụng kết hợp trí tuệ nhân tạo (ai) với các sản phẩm tương thích khác; phần mềm có thể tải xuống được để xử lý hình ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để phân tích, hiểu, chụp ảnh và nhận dạng tài liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để thu thập dữ liệu, dán nhãn dữ liệu, lựa chọn và đào tạo mô hình, tối ưu hóa và triển khai mô hình; phần mềm có thể tải xuống được có tính năng công nghệ cho phép người sử dụng tạo ra các mô hình trí tuệ nhân tạo (ai); phần mềm có thể tải xuống được có tính năng công nghệ được sử dụng để đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (ai) cho thị giác máy tính; thiết bị điện toán đám mây; phần cứng máy tính dùng cho trí tuệ nhân tạo (ai), học máy, thuật toán cho học máy và phân tích dữ liệu; phần mềm máy tính ghi sẵn và có thể tải xuống được dùng cho trí tuệ nhân tạo (ai), học máy, thuật toán cho học máy và phân tích dữ liệu; phần mềm máy tính ghi sẵn và có thể tải xuống được để thiết kế và phát triển thuật toán cho học máy trên máy tính, mạng nơ-ron nhân tạo chuyên sâu và phân tích dữ liệu; thư viện phần mềm dùng để thiết kế và phát triển thuật toán cho học máy trên máy tính và mạng nơ-ron nhân tạo chuyên sâu.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế hệ thống máy tính; phân tích hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thiết kế, lựa chọn, triển khai và sử dụng các hệ thống phần cứng và phần mềm máy tính cho người khác; chuyển đổi dữ liệu của các chương trình và dữ liệu máy tính, không phải là chuyển đổi vật lý; cài đặt phần mềm máy tính; cài đặt và bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (paas) cung cấp các nền tảng phần mềm máy vi tính để phát triển ứng dụng, hỗ trợ trình tự hướng dẫn máy, và hỗ trợ phát triển phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) sử dụng phần mềm để phát triển thị giác máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) sử dụng phần mềm để đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (ai) cho thị giác máy tính; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (paas) cung cấp phần mềm máy vi tính cho phép người sử dụng đào tạo và triển khai các mô hình trí tuệ nhân tạo (ai) học sâu; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (paas) cung cấp phần mềm máy vi tính để đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (ai) cho thị giác máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được có tính năng công nghệ được sử dụng kết hợp trí tuệ nhân tạo (ai) với các sản phẩm tương thích khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để xử lý hình ảnh; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để phân tích, hiểu, chụp ảnh và nhận dạng tài liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để thu thập dữ liệu, dán nhãn dữ liệu, lựa chọn và đào tạo mô hình, tối ưu hóa và triển khai mô hình; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được cho phép người dùng tạo ra các mô hình trí tuệ nhân tạo (ai); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được cho phép người dùng đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (ai) cho thị giác máy tính;

cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được, cụ thể là phần mềm để xử lý hình ảnh và tín hiệu, phát hiện và nhận dạng đối tượng, tái tạo không gian ba chiều và phân tích chuyển động; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo các cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm về thông tin và dữ liệu về đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (ai) và kết hợp các mô hình trí tuệ nhân tạo (ai) vào các sản phẩm tương thích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để thiết kế và phát triển thuật toán cho học máy trên máy tính, mạng nơ-ron nhân tạo chuyên sâu và phân tích dữ liệu; cung cấp đám mây dựa trên dịch vụ điện toán trong lĩnh vực học máy, trí tuệ nhân tạo, thuật toán cho học máy và phân tích dữ liệu; dịch vụ siêu điện toán đám mây sử dụng phần mềm dùng trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ học chuyên sâu, điện toán hiệu suất cao, công nghệ điện toán phân tán, công nghệ ảo hóa, công nghệ học thống kê, và phân tích dự đoán; dịch vụ thiết kế phần mềm xử lý hình ảnh; cung cấp phần mềm ứng dụng phát triển và quản lý cho việc phân phối các nội dung đa phương tiện, hình ảnh, dữ liệu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ học chuyên sâu, điện toán hiệu suất cao, công nghệ điện toán phân tán, công nghệ ảo hóa, công nghệ học thống kê, và phân tích dự đoán; thiết kế bố trí mạch tích hợp.

---

(111) **4-0510591**
(210) 4-2022-39028
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022
(531) 3.4.7; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI KHAI NGUYÊN (VN)
Số 1/52 ngõ 44 phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 17: Băng tan (chống rò rỉ nước) và lõi nhựa dùng để cuốn băng tan.

---

(111) **4-0510592**
(210) 4-2022-39030
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) PT TARAKUSUMA INDAH (ID)
JL. Waru Blok F2 No.2B-2C Delta Silicon II Cibatu, Cikarang Selatan, Bekasi 17853, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm xe mô tô; túi thể thao chuyên dụng để đựng mũ bảo hiểm; tấm che bảo hộ mặt; găng tay bảo hộ phòng tránh tai nạn; quần áo bảo hộ cho người đi mô tô để phòng tránh tai nạn hoặc bị thương; kính mắt.

---

(111) **4-0510593**
(210) 4-2022-39036
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 4.3.1; 4.3.5
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI KHAI NGUYÊN (VN)
Số 1/52 ngõ 44 phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 17: Băng tan (chống rò rỉ nước) và lõi nhựa dùng để cuốn băng tan.

---

(111) **4-0510594**
(210) 4-2022-39049
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ROVIMIX

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) DSM IP ASSETS B.V. (NL)
Het Overloon 1, 6411 TE Heerlen, the Netherlands
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Vitamin dùng cho công nghiệp thức ăn chăn nuôi; vitamin để sử dụng trong sản xuất thực phẩm cho động vật; vitamin để sử dụng trong công nghiệp thực phẩm cho động vật; chất phụ gia cho thức ăn chăn nuôi, cụ thể là chất phụ gia dinh dưỡng giàu vitamin dùng trong sản xuất thức ăn chăn nuôi và thức ăn gia súc.

Nhóm 05: Chế phẩm chứa vitamin dùng cho thú y và chế phẩm chứa vitamin dùng làm chất bổ sung tăng cường cho thực phẩm cho động vật; chất bổ sung ăn kiêng và chất bổ sung thức ăn cho động vật.

Nhóm 31: Thức ăn gia súc giàu vitamin; thực phẩm cho động vật.

---

(111) **4-0510595**
(210) 4-2022-39052
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 3.3.1; 3.3.15; 26.4.1
(731) CHEN DONGCHENG (CN)
No. 3, Lane 1, Red Park, Xinxiang, Qiandong Town, Raoping County, Chaozhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; rô-bốt đồ chơi; mô hình đồ chơi; xe cộ đồ chơi; búp bê; súng lục đồ chơi.

---

(111) **4-0510596**
(210) 4-2022-39066
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DR.HUYTOM

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI TẬP ĐOÀN TÂN HUY HOÀNG (VN)
51/34/6 Cống Lở, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y; thuốc thú y thủy sản; thuốc diệt các loại vi khuẩn hại thủy sản; thuốc trừ các loại sinh vật hại thủy sản.

---

(111) **4-0510597**
(210) 4-2022-39083
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 26.3.2; 26.4.4

(591) Xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP TRUYỀN HÌNH THẾ HỆ MỚI (VN)
Tầng 18 toà nhà VTC Online, số 18 Tam Trinh, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ sản xuất và phát hành phim quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dán áp phích quảng cáo.

---

(111) **4-0510598**
(210) 4-2022-39084
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NEXT MEDIA

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(591) Xanh nước biển, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP TRUYỀN HÌNH THẾ HỆ MỚI (VN)
Tầng 18 toà nhà VTC Online, số 18 Tam Trinh, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ sản xuất và phát hành phim quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dán áp phích quảng cáo.

---

(111) **4-0510599**
(210) 4-2022-39085
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 28/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 26.3.2; 26.4.4
(591) Xanh nước biển, xanh nước biển nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP TRUYỀN HÌNH THẾ HỆ MỚI (VN)
Tầng 18 toà nhà VTC Online, số 18 Tam Trinh, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ sản xuất và phát hành phim quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dán áp phích quảng cáo.

---

(111) **4-0510600**
(210) 4-2022-38995
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HENGJI-DREAM

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) SUZHOU DREAM TEXTILE CO., LTD. (CN)
5-7 Building, North Business District, Shengze Town 215228, Suzhou City, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải không dệt; vải; vải bông; vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; vải lanh dùng trong nhà.

---

(111) **4-0510601**
(210) 4-2022-39479
(181) 22/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Hanaleaf

(151) 29/10/2024
(220) 22/09/2022

(591) Đỏ, trắng.
(731) TRẦN HOÀI NAM (VN)
Số 4, N20, K10, tổ 5, cụm 1, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Túi sưởi chân; chảo làm bánh cuốn, dùng điện; ống đũa khử khuẩn có sấy; quạt hơi nước mini; bếp nướng than không khói; vòi sen có đèn led.

---

(111) **4-0510602**
(210) 4-2022-39511
(181) 22/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

3C THE BODY CLUB

(151) 29/10/2024
(220) 22/09/2022

(531) 3.7.17; 26.11.8; 26.13.25
(591) Trắng xám, xanh dương đậm.
(731) NHỮ NGỌC HƯƠNG GIANG (VN)
105/29 Ngô Đức Kế, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ đánh giá thể chất cho mục đích đào tạo; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ].

---

(111) **4-0510603**
(210) 4-2022-39519
(181) 22/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Love Chat
Hành Trình Hạnh Phúc

(151) 29/10/2024
(220) 22/09/2022

(531) 2.9.1; 20.5.7; 26.11.22
(591) Xanh nước biển, đen.
(731) VŨ NAM PHƯƠNG (VN)
111B7 Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khoá đào tạo từ xa; xuất bản sách; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.

---

(111) **4-0510604**
(210) 4-2022-39524
(181) 22/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SVC

(151) 29/10/2024
(220) 22/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH STAR VN CAPITAL (VN)
Số 3D7 khu đô thị Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; dung dịch cọ rửa; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); chất lỏng làm sạch kính chắn gió; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; dầu thơm.

---

(111) **4-0510605**
(210) 4-2022-39549
(181) 22/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DAO'S STAR 道星球

(151) 29/10/2024
(220) 22/09/2022
(531) 1.1.2; 1.1.9
(731) CHEN YA (CN)
Room202, Building J4, No.190, Xiangrong Street, Huangbian North Road, Baiyun District, Guangzhou City, 510000 Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; tinh dầu; kem đánh răng.

---

(111) **4-0510606**
(210) 4-2022-43096
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GEN CÁT TIÊN

(151) 29/10/2024
(220) 13/10/2022
(731) VÕ THỊ KIM NHUNG (VN)
1K, khu phố 4, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Nấm đã qua chế biến dùng làm thực phẩm; nấm đã được bảo quản; nấm sấy khô; nấm đông lạnh.

Nhóm 31: Nấm tươi các loại; hoa phong lan; hạt giống; cây giống.

---

(111) **4-0510607**
(210) 4-2022-43051
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 13/10/2022

(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẤY KHÔ SKY (VN)
Thửa đất số 117, thôn Kim Phát, xã Bình Thạnh, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy khô; sầu riêng sấy.

---

(111) **4-0510608**
(210) 4-2022-43082
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIDSMY

(151) 29/10/2024
(220) 13/10/2022

(731) HỘ KINH DOANH MAI THỊ NHƯ NGỌC (VN)
Sn 108, Hoàng Liên, Tổ 22, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xà phòng, kem đánh răng, sữa tắm, dầu gội, tã lót dùng cho trẻ em, thực phẩm chức năng, sữa dùng trong ngành y, men sữa dùng cho mục đích dược phẩm, sữa bột cho trẻ em, thực phẩm chức năng, bình tập ăn cho em bé, núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm, vật mềm dùng cho trẻ em ngậm trong thời kỳ mọc răng (ngậm nướu), dụng cụ hút nước mũi dùng làm vệ sinh và dùng cho mục đích y tế, thiết bị đo nhiệt độ dùng cho mục đích y tế, máy hút sữa bằng điện (dùng cho mục đích y tế), máy khử trùng, bình đun nước, máy hâm sữa, máy ủ sữa, xe đẩy, khăn lau mặt bằng giấy, khăn tay bỏ túi bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn giấy để tẩy trang, tấm lót bằng giấy, khăn lau bằng giấy, nôi dùng cho em bé, giường cũi của trẻ em, ghế ngồi, bàn, tủ, nệm, gối, chậu nhựa, hộp đựng dùng cho gia đình, cốc, bàn chải làm sạch răng và lợi, tăm bông ngoáy tai, các loại chăn, khăn mặt, khăn lau mặt bằng vải, khăn bỏ túi bằng vải, khăn tẩy trang bằng vải, khăn ăn bằng vải dệt, quần áo sơ sinh, đồ đi chân, đồ đội đầu, yếm (không bằng giấy), bao tay, bao chân cho bé sơ sinh, chiếu, thảm, đệm, em bé có đai để em bé có thể ngồi vào đó, đệm em bé/đệm để em bé ngồi khi di chuyển, sữa và sản phẩm sữa, váng sữa, phô mai, sữa chua, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), sữa đặc, bột ngũ cốc, bột ăn dặm (không dùng cho mục đích y tế), bánh kẹo, bún, miến, mì, cháo, gia vị.

---

(111) **4-0510609**
(210) 4-2022-43260
(181) 14/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

imic
Global Enterprise Resources

(151) 29/10/2024
(220) 14/10/2022

(531) 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM VÀ ĐÀO TẠO IMIC (VN)
Tòa nhà Viễn Đông, số 14 Phan Tôn, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ đào tạo dạy nghề; dịch vụ giáo dục; đào tạo ngoại ngữ; đào tạo công nghệ thông tin; đào tạo nghề thiết kế đồ họa.

---

(111) **4-0510610**
(210) 4-2022-43307
(181) 14/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 14/10/2022

(531) 1.15.24; 3.9.4; 3.9.24; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MDGROUP (VN)
105/16 đường Nguyễn Thị Tú, khu phố 3, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

---

(111) **4-0510611**
(210) 4-2022-43308
(181) 14/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PIKCARE

(151) 29/10/2024
(220) 14/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MDGROUP (VN)
105/16 đường Nguyễn Thị Tú, khu phố 3, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

---

(111) **4-0510612**
(210) 4-2022-43334
(181) 14/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

INTASILK

(151) 29/10/2024
(220) 14/10/2022

(731) PHẠM QUỐC HÙNG (VN)
10/6 ấp Hùng Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; dầu xả tóc; nước xức tóc; keo xịt tóc; chế phẩm uốn tóc; son môi; sữa tắm; kem dưỡng da.

---

(111) **4-0510613**
(210) 4-2022-43487
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

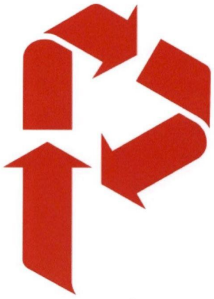

(151) 29/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 1.15.23; 24.15.3; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PLASTIC PEOPLE VIỆT NAM (VN)
30/4 đường số 10, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 40: Tái chế rác và phế thải; tuyển chọn rác và vật liệu tái chế [chuyển hoá]; xử lý rác thải [chuyển hoá]; tiêu hủy rác và chất thải; xử lý vải.

---

(111) **4-0510614**
(210) 4-2022-43534
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 18/10/2022

(531) 11.1.6; 11.3.7; 11.3.18; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, đen, vàng, đỏ.
(731) AN VĂN HÒA (VN)
Thôn Nga Long, xã Nguyễn Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 43: Quán ăn; quán bún mọc; quán ăn tự phục vụ; nhà hàng; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0510615**
(210) 4-2022-43538
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

3KFLOOR.COM

(151) 29/10/2024
(220) 18/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA NAM VIỆT (VN)
209 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(111) **4-0510616**
(210) 4-2022-44589
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 24/10/2022

(531) 7.15.8; 26.1.5; 26.11.22

(731) HỘ KINH DOANH USE (VN)
Số 53- 55 ngõ Huế, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu; quán bar.

---

(111) **4-0510617**
(210) 4-2023-00908
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 26.1.1; 26.3.2; 26.13.25

(591) Xám, cam, trắng.

(731) VÕ THỊ THANH THỦY (VN)
Thôn Khánh Giang, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) shop, cửa hàng: quần áo, quần áo thời trang, quần áo nam, quần áo nữ, phụ kiện thời trang, giày dép, mũ nón, khăn choàng cổ, tất, vớ, cà vạt, đồ da và giả da (balo, túi xách, cặp, bóp, ví), kính mắt, hàng dệt may (vải vóc, tơ lụa, vải bông, tơ nhân tạo), hoa tươi, hoa khô, hoa làm bằng vải.

---

(111) **4-0510618**
(210) 4-2023-00917
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

FOX

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KENFOX (VN)
Số 3, ngách 409/40 phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ đại diện sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn bản quyền tác giả; dịch vụ tư vấn liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn pháp luật về thành lập doanh nghiệp, chuyển đổi, sáp nhập, cổ phần hoá và giải thể doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn pháp luật, tranh tụng tại toà.

---

(111) **4-0510619**
(210) 4-2023-00919
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Comi

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM LAMY (VN)
32/31 Lê Thị Hồng, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(111) **4-0510620**
(210) 4-2023-00920
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ĐẬU XOÀI

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(531) 2.5.1; 2.5.6; 4.5.21; 9.3.18

(591) Xanh, vàng, da cam, da cam đậm, đỏ, hồng, hồng phấn, nâu, nâu đậm, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ BÍCH HẠNH (VN)
Số nhà 53, ngõ 88 Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán máy xay, bát, đũa, thìa, nồi, nồi điện, xoong, chảo, thực phẩm, giày, dép.

---

(111) **4-0510621**
(210) 4-2021-41022
(181) 27/10/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 27/10/2021

(531) 5.11.13; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THỦ CÔNG MỸ NGHỆ VIỆT BAY (VN)
11C, ngách 76/18, ngõ 322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán; phân phối, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm: bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ, gương, khung ảnh, hàng đan lát, đồ nội thất, đồ thủ công mỹ nghệ, đồ lưu niệm, đồ trang trí nội thất, giày dép, túi xách, mũ nón bằng tre nứa, lau sậy, cói, liễu, sừng, xương, ngà voi, râu cá voi, vẩy, hổ phách, xà cừ, bọt biển, gỗ, chế phẩm của các vật liệu này, hoặc bằng chất dẻo.

---

(111) **4-0510622**
(210) 4-2022-53417
(181) 14/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

FINNCI

(151) 29/10/2024
(220) 14/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH OMIGOS VIỆT NAM (VN)
85/45 đường Bình Thành, khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

---

(111) **4-0510623**
(210) 4-2022-53504
(181) 15/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TU MAX

(151) 29/10/2024
(220) 15/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP TÚ ĐỨC (VN)
Thôn Dĩnh Tân, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước giặt; nước lau sàn; nước xả vải; chất tẩy rửa; chế phẩm cọ rửa toilet.

---

(111) **4-0510624**
(210) 4-2022-53505
(181) 15/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 15/12/2022

(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ M&L (VN)
82 Man Thiện, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ; bạc; đá quý; đồ kim hoàn; vàng miếng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm: đồ trang sức, đồng hồ, bạc, đá quý, đồ kim hoàn, vàng miếng.

Nhóm 42: Dịch vụ giám định: kim cương, vàng, bạc, đá quý, đá bán quý, cẩm thạch, ngọc trai, đá tinh thể và hợp kim các loại.

---

(111) **4-0510625**
(210) 4-2022-53506
(181) 15/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 15/12/2022

(531) 26.11.7
(731) CÔNG TY TNHH BELL ĐỨC (VN)
Lk 279 đất dịch vụ Đào đất-Hàng bè, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để ngâm giặt (xà phòng); các chế phẩm dùng để tẩy rửa, làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(111) **4-0510626**
(210) 4-2022-53508
(181) 15/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 15/12/2022

(531) 26.1.2
(591) Nâu đất, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KẾT NGUYỄN (VN)
304/36/8C Tân Kỳ Tân Quý, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ dùng gia dụng trong nhà bếp bằng i-nox: kệ treo inox.

Nhóm 21: Đồ dùng gia dụng trong nhà bếp bằng i-nox: hộp đựng giấy vệ sinh inox; kệ để chén dĩa inox; giá giữ giấy vệ sinh bằng inox (cố định); giá để xà phòng tắm bằng inox (cố định); giá để ly bằng inox (cố định) dùng trong nhà bếp và nhà vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán hàng gia dụng bằng i-nox cụ thể là: đồ dùng trong nhà tắm; đồ dùng trong nhà bếp; hàng trang trí nội ngoại thất.

---

(111) **4-0510627**
(210) 4-2022-53518
(181) 15/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 15/12/2022

(531) 3.1.6; 3.1.8
(591) Da cam, da cam đậm.
(731) KIỀU VĂN KIÊN (VN)
Thôn Bồng Mạc, xã Liên Mạc, huyên Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua, bán: thức ăn cho thú cưng, phụ kiện cho thú cưng.

Nhóm 43: Dịch vụ nuôi nhốt tạm thời động vật đi lạc; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc thú cưng cụ thể là: làm đẹp, spa, cắt lông cho thú.

---

(111) **4-0510628**
(210) 4-2022-53520
(181) 15/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 15/12/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.1.4; 3.1.6; 26.1.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen, trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Ô TÔ EURO PAINT (VN)
Số nhà 6C, khu tập thể Bộ Tư Lệnh Đặc Công, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn ô tô; sơn.

---

(111) **4-0510629**
(210) 4-2022-53535
(181) 15/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Runyes

(151) 29/10/2024
(220) 15/12/2022

(731) NINGBO RUNYES MEDICAL INSTRUMENT CO.,LTD. (CN)
NO. 456, Tonghui Road, Jiangbei Investment & Pioneering Park C, Ningbo, China

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES) (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thắt lưng dùng điện cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; khăn vải dùng trong phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị nha khoa, dùng điện; thiết bị và hệ thống máy móc phát tia X, dùng cho mục đích y tế; thiết bị tia X dùng cho mục đích y tế; thiết bị phóng điện trị liệu; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510630**
(210) 4-2022-53763
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Simble of Quality

(151) 29/10/2024
(220) 16/12/2022

(531) 26.11.12
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGUYỄN MINH TÂM (VN)
410/8, KP 5B, phường Tân Biên, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm nước.

---

(111) **4-0510631**
(210) 4-2022-53766
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LIVIA's PIZZA

(151) 29/10/2024
(220) 16/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.7.1; 8.7.4; 26.1.1; 26.3.1; 26.3.5
(591) Đỏ, đen, trắng, vàng, xanh lá cây.
(731) ĐỖ ÁNH TUYẾT (VN)
Tổ 6 thôn Bình Quang, xã Bình Quế, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Bánh pizza; mỳ ống; nước sốt thịt; mỳ ý; nước sốt mỳ ống; bánh bao có nhân.

Nhóm 43: Cung cấp các loại thịt, gia cầm và hải sản do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn mang đi (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0510632**
(210) 4-2022-53782
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 16/12/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Da cam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HỌC VIỆN USPEAK (VN)
Số 145/3 Trường Xuân 1, xã Trường Xuân, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông: cung cấp dịch vụ internet - đại lý cung cấp dịch vụ viễn thông; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; trung tâm ngoại ngữ; cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (nghệ thuật, giải trí); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok).

---

(111) **4-0510633**
(210) 4-2022-53788
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ARCH

(151) 29/10/2024
(220) 16/12/2022

(731) 1. QUÁCH GIA LỊCH (VN)
Ấp Suối Cam, xã Tiến Thành, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước
2. PHẠM THỊ CẨM VÂN (VN)
126 Nguyễn Oanh, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ tổ chức sự kiện giáo dục.

---

(111) **4-0510634**
(210) 4-2022-53789
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Jurify

(151) 29/10/2024
(220) 16/12/2022

(731) CHU ANH VŨ (VN)
Căn hộ A2205, chung cư Thăng Long Number One, 287 Khuất Duy Tiến, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí].

Nhóm 45: Tư vấn về Sở hữu trí tuệ; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liêu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; cung cấp thông tin trong lĩnh vực luật.

---

(111) **4-0510635**
(210) 4-2022-53807
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LOUIS & PARTNERS

(151) 29/10/2024
(220) 16/12/2022

(731) LOUIS & CHARLES ATTORNEYS AT LAW (TW)
11F, NO.15-1, Sec. 1, Hangzhou S. Road, Taipei Taiwan 10050

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ đăng ký và duy trì hiệu lực nhãn hiệu; tư vấn về nhãn hiệu và các vấn đề có liên quan; dịch vụ đăng ký và duy trì hiệu lực quyền sáng chế; tư vấn về quyền sáng chế và các vấn đề có liên quan; dịch vụ đăng ký và duy trì hiệu lực quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn về quyền sở hữu trí tuệ và các vấn đề có liên quan; dịch vụ pháp lý về cấp quyền phần mềm máy tính; dịch vụ pháp lý về đăng ký tên miền; dịch vụ đăng ký kinh doanh (thành lập doanh nghiệp); dịch vụ đăng ký nhà đất; dịch vụ thị thực xuất nhập cảnh [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ trọng tài phân xử; dịch vụ pháp lý và tố tụng; dịch vụ công chứng các vấn đề pháp lý; dịch vụ pháp lý; giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ liên quan đến cấp quyền tác giả; quản lý quyền tác giả; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hòa giải.

---

(111) **4-0510636**
(210) 4-2022-53812
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PHƯỚC TUỆ

(151) 29/10/2024
(220) 16/12/2022

(731) NGUYỄN VĂN KẾT (VN)
Số 55, đường Nguyễn Thái Bình, tổ 11, khu 4, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất bảo quản để sử dụng trong ngành công nghiệp dược; hóa chất ngăn chặn sự ngưng tụ, cô đặc; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất chiết xuất từ thực vật để sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu thơm trừ loại dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm hóa dược; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm làm trong sạch không khí; viên hoàn hoặc cốm dùng để ướp xương cốt, giúp xương thơm và hạn chế vi khuẩn.

Nhóm 45: Dịch vụ tang lễ; dịch vụ mai táng; dịch vụ tẩy uế cho xương cốt.

---

(111) **4-0510637**
(210) 4-2022-53814
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

WHITE GLOBE

(151) 29/10/2024
(220) 16/12/2022

(731) INTERFLOUR GROUP PTE LTD. (SG)
230 Victoria St, #12-06/10 Bugis Junction Office Towers, Singapore 188024

(740) Công ty TNHH SHTT Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt và bánh kẹo; bột quả hạch; hỗn hợp bột; mì sợi.

---

(111) **4-0510638**
(210) 4-2022-53816
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

WHITE TIGER

(151) 29/10/2024
(220) 16/12/2022

(731) INTERFLOUR GROUP PTE LTD (SG)
230 Victoria St, #12-06/10 Bugis Junction Office Towers, Singapore 188024

(740) Công ty TNHH SHTT Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt và bánh kẹo; bột quả hạch; hỗn hợp bột; mì sợi.

---

(111) **4-0510639**
(210) 4-2022-54532
(181) 22/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

K-SAURAN-G

(151) 29/10/2024
(220) 22/12/2022

(731) NGUYỄN QUỐC HUY (VN)
P1518, tòa nhà CT12C, KĐT Kim Văn Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng (thực phẩm bảo vệ sức khỏe); nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; bông dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510640**
(210) 4-2023-00904
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

UNDEE

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(731) TẠ CHÍ HÀO (VN)
19/2 Cao Văn Lầu, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thể thao; đồ lót.

---

(111) **4-0510641**
(210) 4-2022-54453
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

RAIZE SPACE

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(731) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA
(ALSO TRADING AS TOYOTA MOTOR CORPORATION) (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, Japan

(740) Công ty TNHH Một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD.)
(VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô và phụ tùng của xe ô tô.

---

(111) **4-0510642**
(210) 4-2022-54558
(181) 22/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 22/12/2022

(531) 11.1.2; 11.3.18; 19.1.12; 25.5.1; 26.1.1; 26.2.7

(591) Đen, trắng, xanh đậm, xanh nhạt, ghi.

(731) BÙI QUỐC TUẤN (VN)
Số 24, lô 1 Quán Nam, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SÁNG CHẾ VÀ NHÃN HIỆU VIỆT NAM (VIETNAM PATENT AND TRADEMARK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; khách sạn; cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0510643**
(210) 4-2022-54566
(181) 22/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 22/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25

(591) Trắng, nâu vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ CHĂM SÓC SẮC ĐẸP NHẬT LINH (VN)
136 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(111) **4-0510644**
(210) 4-2022-54751
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 2.1.16; 2.1.30; 2.3.16; 2.3.30; 10.3.10; 10.3.16; 18.5.1

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LỮ HÀNH TA ĐI (VN)
1817/16 Phạm Thế Hiển, phường 06, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải; du lịch.

---

(111) **4-0510645**
(210) 4-2022-54777
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 24.17.20; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.11

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH MTV CÔNG NGHỆ VISAFE (VN)
Tầng 1 căn nhà SH44, LK2, khu A, ĐTM An Vân Dương, phường Xuân Phú, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 09: Thiết bị công nghệ thông tin và phần mềm.

Nhóm 39: Vận tải; du lịch.

---

(111) **4-0510646**
(210) 4-2022-54820
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 1.15.11; 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HẠ NHƯ (VN)
Phú Hội 1, xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Gỗ thơm; hương nhang để thắp; trầm hương (để thắp); hương trầm dùng để cúng tế; bột hương (bột nhang thơm).

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, kinh doanh, xuất nhập khẩu các sản phẩm cụ thể là: gỗ thơm, hương nhang để thắp, trầm hương (để thắp), hương trầm dùng để cúng tế, bột hương (bột nhang thơm).

---

(111) **4-0510647**
(210) 4-2022-54821
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 3.9.1; 3.9.24; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh lá, xanh ngọc, xanh dương, đen.
(731) PHẠM NGỌC TÂN (VN)
9/2 khu phố Thắng Lợi 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cá cánh, thức ăn cho cá, bể nuôi cá, máy bơm nước cho bể cá, máy lọc nước, vật liệu lọc, máy sủi bọt, đèn trang trí bể cá, máy tạo oxi, cây thủy sinh, đồ trang trí cho bể cá cảnh, thuốc cho cá, dụng cụ vệ sinh bể cá, bông lọc nước, thuốc diệt nấm dành cho cá, thuốc dành cho thú y, thuốc dành cho cá cảnh, chế phẩm thú y, chất bổ sung dinh dưỡng dành cho cá (dùng cho mục đích y tế), chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế sử dụng cho cá.

---

(111) **4-0510648**
(210) 4-2022-54822
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CKCS
ANTI STRESS

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) PHẠM NGỌC TÂN (VN)
9/2 khu phố Thắng Lợi 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt nấm dành cho cá; thuốc dành cho thú y; thuốc dành cho cá cảnh; chế phẩm thú y; chất bổ sung dinh dưỡng dành cho cá (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế sử dụng cho cá.

---

(111) **4-0510649**
(210) 4-2022-54880
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EFFOL 999

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH NTK (VN)
Lô B113, đường số 5, KCN Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ.

---

(111) **4-0510650**
(210) 4-2022-54895
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) HUỲNH HẠ VI (VN)
151 Sư Vạn Hạnh, phường Hội Thương, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 02: Kim loại dạng lá sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật; kim loại dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật.

Nhóm 20: Đồ vật trang trí [lưu động]; đồ gỗ mỹ thuật; chuông gió; khung tranh ảnh; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); mành che cửa sổ bên trong nhà.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; váy; khăn quấn cổ; dép; giày.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê; hương liệu cà phê; đồ uống cà phê có sữa; viên nén cà phê, được nạp đầy.

Nhóm 31: Cây trồng; cây hoa hồng; cây giống, cây bụi, cây, cây khô để trang trí.

---

(111) **4-0510651**
(210) 4-2022-55501
(181) 28/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Zincangoldenhealthusa

(151) 29/10/2024
(220) 28/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH GOLDEN HEALTH USA (VN)
30A đường số 5, khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510652**
(210) 4-2022-55512
(181) 28/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ZALIC

(151) 29/10/2024
(220) 28/12/2022

(591) Tím.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM PHÚ THỊNH (VN)
Số 25, ngách 63, ngõ 96, phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội đầu; kem đánh răng; phấn nền trang điểm; dụng cụ kẻ mắt.

---

(111) **4-0510653**
(210) 4-2022-55522
(181) 28/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PMW
Play my way

(151) 29/10/2024
(220) 28/12/2022

(731) DONGGUAN IINE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1409, Room 1410, Room 1411, Building 3, No. 2, R&D 5th Road, Songshan Lake Park, Dongguan, Guangdong Province, 523000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; máy để tập luyện thể dục; cần câu cá; bảng điều khiển trò chơi video; đồ chơi nhồi bông.

---

(111) **4-0510654**
(210) 4-2022-55524
(181) 28/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

UBETTER

(151) 29/10/2024
(220) 28/12/2022

(731) UBETTER TECHNOLOGY COMPANY LIMITED (CN)
Room 301, Building A02, Xunbao Industrial Park 1, No. 96 Jinye Avenue, Kuixin Community, Kuichong Sub-district, Dapeng New District, Shenzhen, 518000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện cho xe cộ; bộ nắn điện; thiết bị nạp ắc quy; pin ganvanic; pin quang điện; pin mặt trời.

---

(111) **4-0510655**
(210) 4-2022-56025
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ĐỖ TÂM

(151) 29/10/2024
(220) 30/12/2022

(731) ĐỖ VĂN TÂM (VN)
33 Cả Trọng, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội đầu; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, xà phòng, sữa tắm, kem dưỡng da, dược phẩm, thực phẩm chức năng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ.

Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng inernet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (nghệ thuật, giải trí); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, fanpage, tiktok, blog).

---

(111) **4-0510656**
(210) 4-2022-56033
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 30/12/2022

(531) 1.15.23; 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Nâu đen, trắng.
(731) NGUYỄN TỐ QUYÊN (VN)
22 đường 4, KNO Vạn Phúc 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 31: Hoa khô dùng để trang trí; vòng hoa; cây khô để trang trí; hoa tươi; trái cây tươi.

---

(111) **4-0510657**
(210) 4-2022-56042
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TITAVINA

(151) 29/10/2024
(220) 30/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH TITAVINA (VN)
Tầng 1, tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Quản lý quá trình đặt hàng; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ trung gian thương mại; mua bán: quần áo, giày dép, cặp xách, va li, ví (bóp), ba lô, túi đeo, túi xách, mũ (nón), vớ, thắt lưng, cài áo, đồng hồ, mắt kính, dây đai, rau củ quả đã qua chế biến, hạt điều, tiêu, cà phê, trà, đồ gia vị, thực phẩm được chế biến từ ngũ cốc, giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ, mành che cửa sổ trong nhà [đồ nội thất], vách ngăn bằng gỗ cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp của đồ đạc, không bằng kim loại, đồ nội thất bằng kim loại.

Nhóm 42: Kiểm định [đo lường]; thiết kế trang phục; thiết kế trang trí nội thất; kiểm tra chất lượng.

---

(111) **4-0510658**
(210) 4-2023-00400
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HẢI TRỌC

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) LƯƠNG TUẤN HẢI (VN)
Thôn Đìa, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm có nguồn gốc từ động vật như thịt; cá, không còn sống; sản phẩm làm từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 30: Thực phẩm có nguồn gốc từ thực vật đã chế biến như chè [trà], gạo; bánh kẹo; gia vị; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước ép hoa quả; nước [đồ uống]; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các chế phẩm chăm sóc cá nhân và chế phẩm dùng để tắm rửa bao gồm: dầu gội chăm sóc tóc, dầu xả tóc, các sản phẩm chăm sóc tóc bao gồm: kem bôi tóc, chất gel bôi tóc, chất xịt lên tóc, keo bọt cho tóc, gel tạo kiểu tóc,

nước tonic dưỡng tóc, chế phẩm dùng để tránh rụng tóc, chế phẩm giúp mọc tóc, sản phẩm tạo sự khỏe mạnh cho tóc, chất giữ độ ẩm cho tóc, nước thơm xức tóc, chế phẩm làm đầu (dùng khi cắt hay tạo kiểu tóc), nước thơm tạo hình cho tóc, chế phẩm tẩy màu tóc, thuốc nhuộm tạo màu cho tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm tạo kiểu cho tóc, chế phẩm giữ dáng tóc, sáp bôi tóc, chế phẩm dạng bọt để tạo kiểu cho tóc, chế phẩm dạng lỏng để tạo kiểu cho tóc, chế phẩm xịt dưỡng tóc, sáp dùng trong mỹ phẩm, sáp thơm bôi tóc, nước xức tóc, nước thơm dưỡng tóc, kem dùng cho tóc, dầu dưỡng tóc, keo xịt tóc, mỹ phẩm chăm sóc da và mỹ phẩm bao gồm kem thoa da, sữa rửa làm sạch da, nước tonic dùng cho mục đích mỹ phẩm, huyết thanh (mỹ phẩm), nước thơm (mỹ phẩm), chất gel thoa da (mỹ phẩm), gel thoa mặt (mỹ phẩm), sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc da khi đi nắng, mặt nạ (làm đẹp), xà phòng chống mụn và gel chống mụn (mỹ phẩm), gel chống nhăn da (mỹ phẩm), kem và phấn thoa để nhấn mạnh từng vùng nhất định trên khuôn mặt, son môi, bút kẻ mắt và môi, xà phòng làm đẹp, phấn phủ mắt, chế phẩm chăm sóc móng bao gồm nước bóng và sơn móng, chế phẩm chăm sóc cơ thể và tay bao gồm kem tắm, chế phẩm để tắm rửa dưới dạng gel, xà phòng dùng cho cơ thế, xà phòng, chất khử mùi toàn thân, nước thơm xức toàn thân, chất xịt toàn thân (dùng khi tắm rửa), chất giữ độ ẩm toàn thân (mỹ phẩm), phấn bột mịn để trang điểm, nước hoa, nước hoa cologne, tinh dầu, tinh dầu và tinh dầu ôliu, nước thơm thoa sau khi cạo râu, sữa quả hạch dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, mặt nạ làm đẹp, bộ mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm dùng cho mục đích làm thon thả cơ thể, mỹ phẩm, kem làm mỹ phẩm, kem làm trắng da, xà phòng khử mùi, chất khử mùi dùng cho cá nhân, chất nhuộm làm mỹ phẩm, mỹ phẩm trang điểm lông mày, chì kẻ lông mày, chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi, chất nhuộm tóc, chất xịt tóc, chế phẩm tạo sóng cho tóc, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, phấn trang điểm, chế phẩm chăm sóc móng, nước bóng bôi móng, sơn móng tay hay móng chân, móng tay hay móng chân giả, dầu dùng cho mục đích làm sạch, dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước hoa, hỗn hợp thơm (chất có hương thơm), dầu gội đầu, chế phẩm làm mềm (hồ phẳng), xà phòng, các sản phẩm hóa chất, nhựa và các sản phẩm làm từ nhựa, chất dẻo và các sản phẩm làm từ chất dẻo, phân bón, hợp chất chữa cháy, chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại, chế phẩm để bảo quản thực phẩm, chất để thuộc da, chất dính dùng trong công nghiệp, thuốc màu, sơn, vecni, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, thuốc nhuộm, thuốc cắn màu, dầu và mỡ công nghiệp, chất bôi trơn, chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng dùng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng và sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, diệt cỏ, hàng hóa cơ khí, kim loại và các hàng hóa từ kim loại gồm: hộp đa năng bằng kim loại, tượng, tượng bán thân và các tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại, loại khuôn mẫu, vật liệu xây dựng, máy và máy công cụ, động cơ và đầu máy, công cụ và dụng cụ cầm tay, thiết bị và dụng cụ điện (cụ thể là bóng đèn điện, dây điện, công tắc điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, cầu dao điện, tủ điện, ống luồn điện, đầu nối ống điện, khớp nối ống điện, hộp chia điện, hộp nối dây điện, cút điện, nắp đậy hộp chia điện, kẹp đỡ ống điện, bảng điện, rơ le điện, cầu chì, áp-to-mát, chấn lưu điện, thiết bị chống sét, thiết bị tiết kiệm điện, dụng cụ đo điện), thiết bị và dụng cụ điện tử (cụ thể là tivi, phụ kiện tivi, cát-xét và phụ kiện kèm theo, dàn âm thanh và phụ kiện kèm theo, đầu kĩ thuật số, đầu đọc đĩa và phụ kiện kèm theo, loa và phụ kiện kèm theo, âm-ly, mi-cờ-rô, ổn áp, máy thu âm, tai nghe nhạc), thiết bị và dụng cụ điện lạnh (cụ thể là bình nóng lạnh, tủ lạnh, bình nước nóng năng lượng mặt trời, điều hòa không khí, máy giặt, máy sấy quần áo, hút ẩm, tủ bảo quản, tủ mát) thiết bị và dụng cụ điện gia dụng (cụ thể là ấm đun siêu tốc, ấm sắc thuốc, bàn là, bếp từ, bếp ga, bình thủy điện, cây nước nóng lạnh, bộ nồi, đèn sạc, lò vi sóng, lò nướng, lẩu điện, máy nướng bánh xăng-đuých, máy xay sinh tố, máy ép hoa quả, máy pha cà phê, máy xay đa năng, máy xay cháo, máy khử

độc, máy hút mùi, máy hút bụi, máy sấy bát, máy sấy tóc, máy lọc nước tinh khiết, máy rửa bát, máy lọc không khí, máy xay đậu nành, máy sưởi dầu, máy tạo ẩm, nồi cơm, nồi áp suất, nồi hầm, quạt, máy phát điện, bát, đĩa, dao, thìa, dĩa, đũa, nồi, chảo, cốc, chén), thiết bị chiếu sáng, thiết bị và dụng cụ ghi truyền và tái tạo âm thanh, hình ảnh, thiết bị và dụng cụ truyền thông, thiết bị sưởi nóng, thiết bị nấu nướng, thiết bị sinh hơi nước, thiết bị làm lạnh, thiết bị sấy khô, thiết bị thông gió, thiết bị cấp nước, thiết bị phân phối nước, thiết bị thoát nước, thiết bị vệ sinh, van, vòi nước, thiết bị dùng cho dập lửa, thiết bị, phụ tùng và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, cấp cứu, giảng dạy, vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi, máy bán hàng tự động, và các cơ cấu dùng cho các thiết bị làm việc khi bỏ vào đó xu hay thẻ, máy tính tiền, thiết bị tự động hóa, máy vi tính và các thiết bị ngoại vi dùng cho máy vi tính, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa, thú y, xe cộ, các phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước, vũ khí cháy nổ, kim loại quý, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đồng hồ, dụng cụ âm nhạc, giấy và hàng hóa làm từ giấy, các tông, văn phòng phẩm, cao su và các hàng hóa làm từ cao su, amiăng, mi ca, hàng hoá cách nhiệt, cách điện, da, giả da và các sản phẩm làm từ da, giả da, đồ đạc như bàn, ghế, giường, tủ giá kệ, gương, khung ảnh, dụng cụ và máy, thiết bị dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ vệ sinh, đồ thủy tinh và đồ sành, sứ, dây thừng, buồm, vật liệu để nhồi, đệm (lót), sợi dùng để dệt, vật liệu sợi dệt dạng thô, vải và hàng dệt, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, vật dụng để may quần áo, sản phẩm dùng để bọc, phủ nền nhà hoặc tường nhằm bày biện, trang trí như thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn và các vật liệu trải sàn khác, trò chơi, đồ chơi, lương thực, thực phẩm và đồ uống bao gồm nhưng không giới hạn bởi các loại thực phẩm có nguồn gốc động vật (thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt), cũng như thực phẩm có nguồn gốc thực vật và các sản phẩm trong vườn có thể ăn được, đã được chế biến hoặc bảo quản để tiêu dùng (rau quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, trứng, sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm), các loại thực phẩm gốc thực vật (cà phê, chè, ca cao và cà phê nhân tạo, gạo, mì sợi và mì ống, bột sắn và bột cọ, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, dấm, nước xốt và các loại gia vị khác), thổ sản và thủy sản chưa qua bất kỳ một sự chế biến nào để tiêu dùng, thực vật và động vật còn sống cũng như thức ăn cho động vật (các sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây con và hạt giống để trồng, động vật sống, thức ăn và đồ uống cho động vật, mạch nha), bia và đồ uống không có cồn (nước khoáng và nước ga, đồ uống hoa quả, nước ép hoa quả, xi rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm để uống), đồ uống, tinh chất và chiết xuất có cồn (rượu vang, rượu cao độ, rượu táo, rượu lê, rượu mạnh, rượu cồn, rượu mùi, tinh chất có cồn, chiết xuất từ hoa quả có cồn, rượu đắng), thiết bị và máy dùng trong xây dựng, viễn thông, thiết bị và dụng cụ thể thao.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải hàng hóa; hướng dẫn du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí; câu lạc bộ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ xông hơi; dịch vụ tắm nóng lạnh.

(111) **4-0510659**
(210) 4-2023-00408
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu.
(731) ĐỖ THỊ HÒA (VN)
Số 63 Võ Thị Sáu, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: đá quý và bán quý, kim loại quý và hợp kim của chúng, đồ trang sức, đồ kim hoàn, vật phẩm phong thủy bằng đá quý, tác phẩm nghệ thuật bằng đá quý.

---

(111) **4-0510660**
(210) 4-2023-00425
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(531) 1.15.21; 1.15.24; 13.3.23; 19.1.12; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh da trời, xanh da trời đậm, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SXTM ĐẠI TRƯỜNG PHÁT (VN)
Thôn Hòa Bình, ngõ 145 đường Đình Xuyên, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước rửa tay; bột giặt; nước giặt.

---

(111) **4-0510661**
(210) 4-2022-55540
(181) 29/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 29/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNBOX HOLDINGS (VN)
Tầng 2, khu dịch vụ, tòa nhà Sail Tower, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; thiết bị lọc không khí; thiết bị sưởi ấm; nồi chiên không dầu; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị hút ẩm; máy sấy tóc; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị và máy làm đá lạnh; ấm đun nước, dùng điện.

---

(111) **4-0510662**
(210) 4-2022-56021
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 30/12/2022

(531) 1.15.23; 18.2.1; 26.2.7; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOBUSINESS SOLUTIONS (VN)
Tầng 7, trung tâm thương mại Giga Mall, 240-242 Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán hóa chất dùng trong công nghiệp; dịch vụ quản lý kinh doanh bãi đỗ xe; hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ quản lý vận hành tòa nhà (bất động sản).

Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh nhà cửa; dịch vụ vệ sinh các công trình công nghiệp và dân dụng; làm sạch bên trong tòa nhà; làm sạch bề mặt bên ngoài tòa nhà; dịch vụ giặt là; dịch vụ làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; lắp đặt hệ thống nhà thông minh.

Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(111) **4-0510663**
(210) 4-2022-56023
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

OH! MY MIE

(151) 29/10/2024
(220) 30/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG PHAN NGUYỄN (VN)
Số 74 Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội; tinh dầu.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ tư vấn sắc đẹp.

---

(111) **4-0510664**
(210) 4-2023-00442
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(531) 5.3.13; 5.5.20; 25.1.25; 25.3.15
(591) Tím, xanh than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN KIM GROUP (VN)
Lô 01 - CTT04 - Luxury Kiến Hưng, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN & CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thảo dược; thuốc dùng cho người.

---

(111) **4-0510665**
(210) 4-2023-00447
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, nâu đậm (màu socola).
(731) VŨ VĂN THI (VN)
P305, nhà 9A, tập thể Đại học Thủy Lợi, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà sữa (trong đó thành phần chính là trà); đồ uống cà phê.

---

(111) **4-0510666**
(210) 4-2023-00449
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CLOPIDOGREL-VK

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VŨ KIM (VN)
B-TM số 11a, khu thương mại tại tầng trệt, Block B, chung cư The Harmona, số 33 đường Trương Công Định, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510667**
(210) 4-2023-00454
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GAKPO

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN) Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510668**
(210) 4-2023-00456
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GREALISH

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN) Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510669**
(210) 4-2023-00457
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIERAN

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN) Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510670**
(210) 4-2023-00458
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BUKAYO

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510671**
(210) 4-2023-00460
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HERVÉ

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510672**
(210) 4-2023-00461
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PICKFORD

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510673**
(210) 4-2023-00463
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MAGUIRE

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510674**
(210) 4-2023-00775
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.5.1; 26.1.1; 26.1.11
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ ĐẦU TƯ MIDAS HOLDING (VN)
332 Chợ Lớn, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, xuất khẩu gạo.

---

(111) **4-0510675**
(210) 4-2023-00778
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 5.7.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) VŨ VĂN THỦY (VN)
Xóm Liên Hồng 2, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh kẹo; bánh ngọt; bánh các loại.

---

(111) **4-0510676**
(210) 4-2023-00784
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DCGR

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG DC MEDIA (VN)
Số 48 phố Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

---

(111) **4-0510677**
(210) 4-2023-00789
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 24.1.1; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25

(591) Nâu, vàng, đỏ, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIÊM TÀI KIỆT (VN)
Số 1 đường số 2, khu phố 4, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ tùng xe gắn máy.

---

(111) **4-0510678**
(210) 4-2023-00793
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 5.1.1; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.21; 25.7.2; 26.4.3; 26.4.9

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RED PINE FRESH (VN)
73 Dương Văn An, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm vi sinh (vi sinh vật phân giải, lên men) dùng cho cây trồng; chế phẩm dinh dưỡng dùng cho cây trồng; chất kích thích tố để điều hòa sinh trưởng cây trồng.

---

(111) **4-0510679**
(210) 4-2023-00794
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

THƯỜNG LỘC 219

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH BẢO VỆ THỰC VẬT SOVIFARM (VN)
Số nhà 1A, ngõ 138, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO) (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Hạt giống lúa; hạt giống; cây giống; củ quả giống; rau củ quả tươi.

---

(111) **4-0510680**
(210) 4-2023-00799
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 5.7.1; 5.7.27; 6.19.9; 11.3.3; 25.7.22; 26.1.1; 26.11.3

(591) Xanh dương đậm, vàng.

(731) TRẦN THỊ THU HÀ (VN)
Tổ 33, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (Ageless) (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê; chất thay thế cà phê.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ mua bán sản phẩm, cụ thể là: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê chưa rang, đồ uống cà phê có sữa, hương liệu cà phê, chất thay thế cà phê, đồ uống không cồn có hương vị cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở sô cô la.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê.

---

(111) **4-0510681**
(210) 4-2023-00429
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Fluhs
Life's smart

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023
(531) 26.2.7; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, đỏ, vàng.
(731) LÊ HỒNG QUANG (VN)
Khu Khánh Hội, phường Nam Đồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (Ageless) (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị dùng cho bồn tắm; vòi hoa sen; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi xịt (dùng cho nhà tắm, nhà vệ sinh); bệ xí vệ sinh.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; vòng và thanh treo khăn tắm; giá để giấy vệ sinh; giá giữ xà phòng; bộ phân phối xà phòng; giàn phơi đồ giặt.

---

(111) **4-0510682**
(210) 4-2023-00445
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

M_CURIE

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023
(731) KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)
(Magok-dong) 110, Magokdong-ro, Gangseo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước thơm để sức sau khi tắm; nước dưỡng da; kem mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; phấn nền trang điểm; tinh dầu; mỹ phẩm dạng sữa, nước và nhũ tương; serum làm đẹp; mặt nạ mỹ phẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết dùng cho mặt; chế phẩm tẩy tế bào chết dùng cho cơ thể; kem nền che khuyết điểm (bb creams).

---

(111) **4-0510683**
(210) 4-2023-00469
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ANDREAS

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510684**
(210) 4-2023-00470
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BEDNAREK

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN) Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510685**
(210) 4-2023-00471
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ERIKSEN

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN) Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510686**
(210) 4-2023-00474
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DOLBERG

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN) Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510687**
(210) 4-2023-00475
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KINGSLEY

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510688**
(210) 4-2023-00476
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LISANDRO

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510689**
(210) 4-2023-00477
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

POPE

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDSI (VN)
75 Nguyễn Quý Đức, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510690**
(210) 4-2023-00481
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SALIBA

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDSI (VN)
75 Nguyễn Quý Đức, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510691**
(210) 4-2023-00482
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DEPAY

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDSI (VN)
75 Nguyễn Quý Đức, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510692**
(210) 4-2023-00483
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SHAW

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDSI (VN)
75 Nguyễn Quý Đức, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510693**
(210) 4-2023-00501
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MÂY GIÓ

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.13.25
(731) HỘ KINH DOANH MÂY GIÓ CAFE (VN)
108 Thạch Lam, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0510694**
(210) 4-2023-00555
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KOSHER VIETNAM

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH CHABAD VIỆT (VN)
5A đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn quản lý nhân sự.

---

(111) **4-0510695**
(210) 4-2023-00561
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Miss La

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(731) LA THÀNH TÀI (VN)
233/2 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, khóm 5, phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 03: Chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất tẩy trắng để giặt; chất lỏng chống trơn trượt dùng cho sàn nhà, nền nhà; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); quần áo thể dục; giày; dép; ca vát; thắt lưng [trang phục].

---

(111) **4-0510696**
(210) 4-2023-00566
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NINJA CARE

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV NINJA SERVICE (VN)
275/50 đường Nguyễn Văn Lộng, khu phố Chánh Lộc 1, phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ vệ sinh nhà cửa.

---

(111) **4-0510697**
(210) 4-2023-00567
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CANAPAN INTEND

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI INTEND PHARMA (VN)
227/52 Trường Chinh, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

---

(111) **4-0510698**
(210) 4-2023-00756
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TINH DẦU THẢO DƯỢC KHÁNH ĐAN

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH TINH DẦU THẢO DƯỢC KHÁNH ĐAN (VN)
Thôn Khe Cỏ, xã An Thịnh, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510699**
(210) 4-2023-00772
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ZYMENERGY

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU XANH TƯƠI (VN)
99/24 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán lương thực thực phẩm, rau củ quả sấy khô, thịt động vật sấy khô, thịt trâu gác bếp, thịt nai khô, bò một nắng, lúa gạo, cà phê, tiêu, điều, ngô, khoai, đỗ (đậu), chè (trà), rau củ quả tươi, hải sản tươi sống, thịt động vật tươi, nước trái cây lên men, rượu.

---

(111) **4-0510700**
(210) 4-2023-00773
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Audivu

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 26.3.1
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AUDIVU (VN)
Tầng 3 Hà Thành Office, số 102 Thái Thịnh, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Lập chương trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế website; sản xuất phần mềm.

---

(111) **4-0510701**
(210) 4-2022-34563
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SÂMPANA

(151) 29/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VITAFOOD (VN)
Số nhà LP 20, Trung Kính, tổ 39, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0510702**
(210) 4-2022-34564
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CORDYALBA

(151) 29/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VITAFOOD (VN)
Số nhà LP 20, Trung Kính, tổ 39, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0510703**
(210) 4-2022-34565
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KINGCORDY

(151) 29/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VITAFOOD (VN)
Số nhà LP 20, Trung Kính, tổ 39, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0510704**
(210) 4-2022-34566
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BEFALIZINE

(151) 29/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẾN TRE (VN)
Số 6A3 quốc lộ 60, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510705**
(210) 4-2022-34570
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BOGADETOX

(151) 29/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VITAFOOD (VN)
Số nhà LP 20, Trung Kính, tổ 39, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0510706**
(210) 4-2022-34581
(181) 23/08/2032
(300) 018741066 02/08/2022 EM
(450) 25/11/2024 440
(540)

accenture

(151) 29/10/2024
(220) 23/08/2022

(531) 24.15.21

(731) ACCENTURE GLOBAL SERVICES LIMITED (IE)
3 Grand Canal Plaza, Upper Grand Canal Street, Dublin 4, Ireland

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là phần mềm về vận chuyển và giao nhận hàng để tối ưu hóa khả năng vận chuyển hàng hóa và dịch vụ khách hàng; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là phần mềm về dịch vụ khám chữa bệnh và dịch vụ công để quản lý cơ sở dữ liệu và tuân thủ các quy định của chính phủ; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là phần mềm quản lý nguồn nhân lực cho việc lưu trữ dữ liệu và tổ chức dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là phần mềm tích hợp bán hàng để quản lý các chương trình khuyến mãi, doanh số bán lẻ, dịch vụ giao hàng của cửa hàng và dịch vụ khách hàng; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là phần mềm video kỹ thuật số để phân phối video; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là phần mềm về bảo hiểm niên kim và bảo hiểm nhân thọ cho việc phát triển sản phẩm, phát hành hợp đồng, thẩm định hợp đồng và quản lý hợp đồng bao gồm cả giải quyết quyền lợi bảo hiểm và hoàn tiền bảo hiểm; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là phần mềm cho vay thế chấp để khởi tạo cho vay; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là phần mềm bảo hiểm tài sản-tai nạn để quản lý các chính sách bảo hiểm, bồi thường bảo hiểm và thanh toán bảo hiểm; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là, phần mềm chuyển đổi dữ liệu trong các lĩnh vực sáp nhập và các hoạt động thuê ngoài quy trình kinh doanh; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là, phần mềm cho phân tích kinh doanh và quản lý cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực truyền thông xã hội, marketing, bán hàng, dịch vụ khách hàng, hiệu suất trang web, tối ưu hóa công cụ tìm kiếm, dịch vụ tài chính, truyền thông, công nghệ di động, hàng tiêu dùng, bán lẻ, các chương trình khách hàng thân thiết, sản xuất và bảo hiểm.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn marketing kinh doanh; cung cấp dịch vụ tư vấn kinh doanh và marketing trong các lĩnh vực thiết kế, phát triển và thương mại hóa nền tảng kỹ thuật số, truyền thông xã hội, trả lời tự động qua tin nhắn (chatbot) và vũ trụ ảo (metaverse); tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến chiến lược, marketing, bán hàng, hoạt động, thiết kế sản phẩm, đặc biệt chuyên về sử dụng các mô hình phân tích và thống kê để hiểu và dự đoán về người tiêu dùng, doanh nghiệp, xu hướng và hoạt động của thị trường; dịch vụ nghiên cứu thị trường; phát triển, tạo, sản xuất, chỉnh sửa và sản xuất hậu kỳ nội dung quảng cáo; tư vấn và vạch chiến lược quan hệ công chúng và truyền thông; cung cấp dịch vụ tư vấn liên quan đến đánh giá, nhận thức và vạch chiến lược trong các lĩnh vực về sự bền vững, trải nghiệm khách hàng, văn hóa doanh nghiệp, lãnh đạo doanh nghiệp, thiết kế sản phẩm và chuỗi cung ứng và uy tín thương hiệu; phát triển chiến dịch marketing và bán hàng cho người khác; phát triển và quản lý chương trình đẩy mạnh marketing và chương trình khách hàng thân thiết; cung cấp dịch vụ tư vấn liên quan đến phân tích đối tượng, thấu hiểu khách hàng, nghiên cứu dư luận xã hội, khoa học và kỹ thuật dữ liệu, phân tích kỹ thuật số, điều phối dữ liệu và kiếm tiền từ dữ liệu; dịch vụ marketing và quảng cáo; dịch vụ quảng cáo và quảng bá, cụ thể là đẩy mạnh hàng hóa, dịch vụ, nhận diện thương hiệu và thông tin và tin tức thương mại của bên thứ ba thông qua phương tiện in ấn, âm thanh, video, kỹ thuật số và trực tuyến; dịch vụ chỉnh sửa sản xuất hậu kỳ cho quảng cáo thương mại bằng âm thanh và hình ảnh; sản xuất quảng cáo thương mại trên đài phát thanh và truyền hình; Sắp xếp, trưng bày và trình diễn quảng cáo thương mại trên đài phát thanh và truyền hình (mua thời gian và không gian để quảng cáo xuất hiện trên các phương tiện truyền thông); dịch vụ sản xuất âm thanh, video và phụ trợ và sản xuất hậu kỳ cho ngành công nghiệp quảng cáo; lập kế hoạch truyền thông, cụ thể là tư vấn cho khách hàng về số lần phát và trạm phát chính xác cho việc quảng cáo dựa trên phân tích phương triện truyền thông về thị trường phương tiện đó; tư vấn về việc mua phương tiện truyền thông, cụ thể là tư vấn cho khách hàng thời lượng phương tiện truyền thông và số lần phát khách hàng nên mua quảng cáo; dịch vụ tư vấn kinh doanh và quản lý quy trình kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài hỗ trợ kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án liên quan đến quản lý kinh doanh; tiến hành khảo sát và nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong các lĩnh vực đổi mới kinh doanh, quản lý kinh doanh, chuyển đổi và quản lý quy trình kinh doanh, hoạt động kinh doanh và bán hàng; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực quản lý việc thay đổi của tổ chức, chạy tìm nguồn hàng, chuỗi cung ứng và hàng tồn kho, nguồn nhân lực, lập kế hoạch chuyển đổi lấy khách hàng trung tâm, chiến lược phát triển quốc tế để tạo quan hệ đối tác với khu vực công và tư nhân, năng lực quản lý hiệu quả doanh nghiệp, quản lý rủi ro doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp tập trung vào giá trị và hành động, sáp nhập và mua lại doanh nghiệp, và các hoạt động kinh tế, môi trường và xã hội bền vững của công ty; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong các lĩnh vực dịch vụ khách hàng, quản lý quan hệ khách hàng, marketing, quản lý nội dung, thương mại điện tử, truyền thông xã hội, quản lý thương hiệu, phân phối, chương trình khách hàng thân thiết, bán lẻ, thời trang, truyền thông, giải trí, hoạt động phi lợi nhuận, ngân hàng, tài chính, y tế, quản lý y tế, buôn bán và phân phối; dịch vụ thuê ngoài hỗ trợ kinh doanh và tư vấn quản lý kinh doanh cho các khách hàng hoạt động trong lĩnh vực ô tô, công nghiệp, cơ sở hạ tầng, du lịch, ngân hàng, thị trường vốn, hóa chất, truyền thông, hàng tiêu dùng, điện tử, công nghệ, năng lượng, dịch vụ tài chính, y tế, bảo hiểm, khoa học đời sống, phương tiện truyền thông và giải trí, tài nguyên, khai thác khoáng sản, dịch vụ công và các hoạt động của chính phủ, và các tiện ích; đánh giá và thẩm định doanh nghiệp, cụ thể là, phân tích chi phí-giá; dịch vụ tái thiết kế quy trình kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp trong các lĩnh vực sản xuất, chế tạo robot, quản lý tài nguyên thiên nhiên và hàng tiêu dùng; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực chuyển đổi trong công nghệ sản xuất để chuyển đổi sản phẩm và quy trình sang mô hình kinh doanh tiên tiến với các sản phẩm thông minh, kết nối kỹ thuật số; tư vấn kinh doanh trong ngành công nghiệp sản phẩm tiêu dùng, tất cả các dịch vụ nói trên đang được cung cấp trong lĩnh vực công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo và mạng lưới thiết bị kết nối internet.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính, cụ thể là, lập kế hoạch tài chính, dự thảo ngân sách, dự báo và báo cáo, và tư vấn giảm chi phí doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn tài chính cho khách hàng hoạt động trong lĩnh vực ô tô, công nghiệp, cơ sở hạ tầng, du lịch, ngân hàng, thị trường vốn, hóa chất, truyền thông, hàng tiêu dùng, điện tử, công nghệ, năng lượng, dịch vụ tài chính, y tế, bảo hiểm, khoa học đời sống, phương tiện truyền thông và giải trí, tài nguyên, khai thác khoáng sản, dịch vụ công và các hoạt động của chính phủ, và các tiện ích.

Nhóm 37: Dịch vụ cài đặt, bảo trì và sửa chữa trong lĩnh vực hệ thống phần cứng máy tính, mạng lưới phần cứng máy tính và phần cứng máy tính.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất âm thanh, video và phụ trợ và sản xuất hậu kỳ cho ngành công nghiệp điện ảnh, video, phát sóng, vệ tinh, cáp và truyền hình; dịch vụ thu âm; dịch vụ chỉnh sửa và tăng cường âm thanh; dịch vụ chụp ảnh và quay phim; sản xuất bản ghi âm và nghe nhìn; dịch vụ hòa trộn âm thanh (mixing) của hội thoại, âm nhạc, hiệu ứng âm thanh, đối thoại và thuyết trình; dịch vụ lồng tiếng; dịch vụ ghi hiệu ứng âm thanh trực tiếp; sản xuất hậu kỳ, phát lại và tăng cường âm thanh; ghi và lồng tiếng nước ngoài/lồng tiếng (looping); sản xuất hậu kỳ video, sản xuất hậu kỳ âm thanh; dịch vụ thêm hiệu ứng hình ảnh và đồ họa vào băng video, băng âm thanh, phương tiện kỹ thuật số và phim; xử lý (mastering), chỉnh sửa, bổ sung, khôi phục, chuyển đổi và định dạng lại phim, phương tiện kỹ thuật số và băng video; chỉnh sửa phim, phương tiện kỹ thuật số và băng video; xử lý (mastering) đĩa cd, dvd và phương tiện truyền thông điện tử; sản xuất âm thanh/hình ảnh và các hiệu ứng đặc biệt cho quảng cáo, phim và truyền hình; dịch vụ xuất bản, trừ xuất bản phẩm quảng cáo; cung cấp các ấn phẩm điện tử trực tuyến, âm nhạc kỹ thuật số và giải trí kỹ thuật số (không thể tải xuống); dịch vụ triển lãm [không nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo]; cung cấp dịch vụ đào tạo, bao gồm, tổ chức các khóa học, hội nghị chuyên đề, hội thảo, và các bài học kinh nghiệm trong các lĩnh vực sử dụng và phát triển phần mềm máy tính, hoạt động kinh doanh và kinh doanh, và cho việc phân phối các tài liệu giảng dạy liên quan.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm giao diện người dùng; dịch vụ thiết kế đồ họa; dịch vụ thiết kế đồ họa máy tính; dịch vụ tư vấn máy tính; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ liên quan đến phân tích đối tượng, thấu hiểu khách hàng, nghiên cứu dư luận xã hội, khoa học và kỹ thuật dữ liệu, phân tích kỹ thuật số, điều phối dữ liệu và kiếm tiền từ dữ liệu; phân tích hệ thống máy tính; tạo, bảo trì và lưu trữ trang web của người khác; thiết kế và phát triển trang web cho người khác, cụ thể là thiết kế, thiết kế đồ họa và viết mã, viết đồ họa cho trang web theo ủy quyền; quản lý nhóm thiết kế, cụ thể là dịch vụ quản lý dự án máy tính trong lĩnh vực đồ họa máy tính và thiết kế trang web; ra quyết định thiết kế và phát triển ý tưởng thiết kế, cụ thể là lập kế hoạch, thiết kế và phát triển trang web trực tuyến cho bên thứ ba; thiết kế trực quan, thiết kế tương tác, thiết kế giao diện và thiết kế đồ họa chuyển động, cụ thể là dịch vụ thiết kế đồ họa và trực quan đa ngành; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo hình ảnh điện tử của đồ họa máy tính; dịch vụ thông tin, nghiên cứu và tư vấn công nghệ thông tin trong các lĩnh vực dịch vụ công nghệ thông tin, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bảo mật công nghệ thông tin, phân tích dữ liệu, điện toán đám mây, giải pháp điện toán đám mây công cộng và giải pháp điện toán đám mây riêng, bảo mật điện toán đám mây, lưu trữ thông tin và dữ liệu, kiến trúc trung tâm dữ liệu, quản lý dữ liệu, lưu trữ thông tin và dữ liệu và mạng máy tính, phân tích, phát triển trang web, phát triển ứng dụng di động, phát triển phần mềm; dịch vụ thông tin, nghiên cứu và tư vấn công nghệ thông tin trong các lĩnh vực ứng dụng phần mềm, phần mềm máy tính và chiến lược hệ thống máy tính, hệ thống máy tính, thiết kế hệ thống máy tính, tối ưu hóa công cụ tìm kiếm, chiến lược kỹ thuật số, máy tính, an ninh mạng và máy tính, kiến trúc doanh nghiệp để sắp xếp các quy trình kinh doanh và chiến lược với các giải pháp công nghệ đúng đắn và phần mềm mã nguồn mở; dịch vụ

thông tin, nghiên cứu và tư vấn công nghệ thông tin trong lĩnh vực chuyển đổi nơi làm việc, cụ thể là tiêu chuẩn hóa các thiết bị dùng cho nhân viên, nâng cấp và di chú đến các phần mềm và hệ thống mới, và áp dụng, triển khai công nghệ, phần mềm và thiết bị mới; thiết kế và phát triển phần mềm không thể tải về trong lĩnh vực phương tiện truyền thông xã hội, marketing, bán hàng, dịch vụ khách hàng, hiệu suất trang web, tối ưu hóa công cụ tìm kiếm, dịch vụ tài chính, truyền thông, công nghệ di động, hàng tiêu dùng, bán lẻ, các chương trình khách hàng thân thiết, sản xuất và bảo hiểm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là xử lý sự cố bản chất là chẩn đoán các vấn đề về phần mềm và phần cứng máy tính, bao gồm dịch vụ hỗ trợ cho việc vận hành và bảo trì phần mềm máy tính và hệ thống máy tính; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) gồm các nền tảng phần mềm máy tính để phân tích kinh doanh và quản lý cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực thương mại điện tử và truyền thông kỹ thuật số; cung cấp phần mềm không tải về dựa trên đám mây, để sử dụng trong phân tích kinh doanh và quản lý cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực truyền thông xã hội, marketing, bán hàng, dịch vụ khách hàng, hiệu suất trang web, tối ưu hóa công cụ tìm kiếm, dịch vụ tài chính, truyền thông, công nghệ di động, hàng tiêu dùng, bán lẻ, các chương trình khách hàng thân thiết, sản xuất và bảo hiểm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là xử lý sự cố, bản chất là chẩn đoán các vấn đề về phần mềm và phần cứng máy tính liên quan đến bảo mật máy tính, phần cứng và phần mềm trong lĩnh vực dịch vụ công nghệ thông tin, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bảo mật công nghệ thông tin, phân tích dữ liệu, điện toán đám mây, giải pháp điện toán đám mây công cộng và giải pháp điện toán đám mây riêng, bảo mật điện toán đám mây, lưu trữ thông tin và dữ liệu, kiến trúc trung tâm dữ liệu, quản lý dữ liệu, lưu trữ thông tin và dữ liệu; thiết kế và phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống bảo mật cho môi trường điện toán đám mây và mạng máy tính; cung cấp hệ thống máy tính ảo và môi trường máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ quản lý ứng dụng, cụ thể là bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật, bản chất là xử lý sự cố, thiết kế, nâng cao, nâng cấp và phát triển các ứng dụng của người khác; thiết kế tùy chỉnh, thử nghiệm, phát triển và triển khai các ứng dụng, phần mềm máy tính và hệ thống máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là thiết kế và phát triển kiến trúc cơ sở dữ liệu máy tính và kiến trúc ứng dụng máy tính; cung cấp các dịch vụ triển khai, tư vấn kỹ thuật, bảo trì và quản lý công nghệ đối với phần mềm máy tính của bên thứ ba, các ứng dụng phần mềm, nền tảng phần mềm và phần mềm trung gian cho người khác; cung cấp phần mềm không thể tải về dựa trên đám mây sử dụng trong vận chuyển và giao nhận hàng để tối ưu hóa khả năng vận chuyển hàng hóa và dịch vụ khách hàng; cung cấp phần mềm không thể tải về dựa trên đám mây cho dịch vụ công và chăm sóc sức khỏe để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu và tuân thủ các quy định của chính phủ; cung cấp phần mềm không thể tải về dựa trên đám mây cho việc quản lý nguồn nhân lực để sử dụng trong lưu trữ dữ liệu và tổ chức dữ liệu; cung cấp phần mềm không thể tải về dựa trên đám mây cho bán hàng tích hợp để sử dụng trong quản lý các chương trình khuyến mãi, doanh số bán lẻ, dịch vụ giao hàng của cửa hàng và dịch vụ khách hàng; cung cấp phần mềm không thể tải về dựa trên đám mây cho video kỹ thuật số để sử dụng trong phân phối video; cung cấp phần mềm không thể tải về dựa trên đám mây cho bảo hiểm niên kim và bảo hiểm nhân thọ để sử dụng trong phát triển sản phẩm, phát hành hợp đồng, thẩm định hợp đồng và quản lý hợp đồng bao gồm cả giải quyết quyền lợi bảo hiểm và hoàn tiền bảo hiểm; cung cấp phần mềm không thể tải về dựa trên đám mây cho vay thế chấp để sử dụng trong việc khởi tạo cho vay; cung cấp phần mềm không thể tải về dựa trên đám mây cho bảo hiểm tài sản-tai nạn để sử dụng trong quản lý các chính sách bảo hiểm, bồi thường bảo hiểm và thanh toán bảo hiểm; cung cấp phần mềm không thể tải về dựa trên đám mây cho việc chuyển đổi dữ liệu trong các lĩnh vực sáp nhập và các hoạt động thuê ngoài quy trình kinh doanh; Dịch vụ triển khai trong lĩnh vực hệ thống phần cứng máy tính, mạng lưới phần cứng máy tính và phần cứng máy tính; Dịch vụ tư vấn máy tính, cụ thể là thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính cho người khác; tư vấn kỹ thuật cho hệ thống phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng máy tính, cụ thể là thiết kế và phát triển trí tuệ nhân tạo (ai), mạng lưới thiết bị kết nối

internet (iot), phần cứng và phần mềm in ba chiều; nghiên cứu sản phẩm tiên tiến trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo (ai), mạng lưới thiết bị kết nối internet (iot), đổi mới và in ba chiều, tất cả các dịch vụ nói trên đang được cung cấp trong lĩnh vực công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo và mạng lưới thiết bị kết nối internet.

---

(111) **4-0510707**
(210) 4-2022-34588
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GynNai

(151) 29/10/2024
(220) 23/08/2022

(731) DOANH NGHIỆP TN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẠI QUANG NHẬT (VN)
F7/73/44B tổ 6 Mã Lò, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Bếp gas; bếp điện từ; bếp hồng ngoại.

---

(111) **4-0510708**
(210) 4-2022-34590
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AHS

(151) 29/10/2024
(220) 23/08/2022

(531) 1.15.15; 1.15.23; 24.15.7; 24.17.5

(731) TRƯƠNG MINH HÙNG (VN)
442/15 Sư Vạn Hạnh, phường 9, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc.

---

(111) **4-0510709**
(210) 4-2022-34598
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LIU

(151) 29/10/2024
(220) 23/08/2022

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VIETBETON (VN)
Số 37, ngõ 55 Chính Kinh, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn chịu lửa; sơn chống thấm.

---

(111) **4-0510710**
(210) 4-2022-35477
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 3.9.1; 3.9.24
(591) Xanh lá cây, da cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ LIÊN HIỆP PHÁT (VN)
18B đường số 2, cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chủng vi sinh nuôi cấy, không dùng cho mục đích y tế và thú y; vi khuẩn quang dưỡng (xử lý khí độc ở bể cá cảnh); chế phẩm vi sinh (không dùng cho ngành y và thú y); chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng (chế phẩm sinh học dùng trong trồng rau và cây ăn trái); chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; men xử lý nước chuyên dùng cho cá và tép cảnh.

Nhóm 05: Chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; men tiêu hóa chuyên dùng cho cá và tép cảnh; chủng vi sinh nuôi cấy dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chất dinh dưỡng cho vi sinh vật; chế phẩm thúc đẩy sự ra hoa của thực vật.

---

(111) **4-0510711**
(210) 4-2022-35484
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 25.5.25; 26.4.3; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SÔNG TRÀ LOGISTICS (VN)
Tổ 12, khu phố Tân Hạnh, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 04: Than bánh; than viên (chất đốt, nhiên liệu); than bánh làm từ gỗ; than viên làm từ gỗ; than củi [nhiên liệu]; than động vật, than thực vật [nhiên liệu].

Nhóm 39: Dịch vụ chuyển phát nhanh; dịch vụ logistic.

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi bida (billiards); cho thuê thiết bị và dụng cụ chơi bida; tổ chức các cuộc thi đấu bida; đào tạo chơi bida; dịch vụ vui chơi, giải trí; câu lạc bộ thể thao, giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(111) **4-0510712**
(210) 4-2022-35491
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 1.15.11; 5.7.1; 5.7.27; 8.1.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.1; 26.3.5
(591) Xanh dương, trắng, cam.
(731) TRẦN THỊ NGỌC TUYỀN (VN)
Khu phố 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự-0943000040 (Tâm Luật)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống; quán cà phê; dịch vụ chuỗi cửa hàng bánh mì (phục vụ tại chỗ và mang đi).

---

(111) **4-0510713**
(210) 4-2022-35492
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 10.5.25; 19.3.1; 19.7.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đen, xám trắng nhạt, trắng, vàng, vàng cam, xám.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NHUNG (VN)
184 Cao Lỗ, phường 04, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự-0943000040 (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm lông mi giả, hình dán nghệ thuật cho móng tay và móng chân, nước sơn móng tay và móng chân, chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay và móng chân, nhũ dùng cho móng tay và móng chân, móng giả dùng cho tây và chân, chế phẩm chăm sóc móng tay và móng chân, bộ dụng cụ cắt sửa móng tay, bộ dụng cụ cắt sửa móng tay dùng điện, dụng cụ giũa móng dùng điện hoặc không dùng điện, dụng cụ bấm móng dùng điện hoặc không dùng điện, kìm bấm tỉa cắt móng tay và móng chân.

Nhóm 44: Dịch vụ làm móng và cắt sửa móng tay (tay hoặc chân); dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa); dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(111) **4-0510714**
(210) 4-2022-35499
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.2
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) NGUYỄN VĂN NGHĨA (VN)
KP Vườn Dừa, phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh hình.

---

(111) **4-0510715**
(210) 4-2022-35516
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 3.7.19; 5.3.13; 5.3.15
(591) Tím, cam hồng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SCARLETT CHARM (VN)
Thôn Phù Yên, xã Viên An, huyện ứng Hoà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo váy; đồ đi ở chân; găng tay [trang phục]; đồ đội đầu; khăn quấn cổ.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm cụ thể là: quần áo, áo váy, đồ đi ở chân, găng tay [trang phục], đồ đội đầu, khăn quấn cổ.

---

(111) **4-0510716**
(210) 4-2022-35537
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1
(591) Vàng, xám.
(731) NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT (VN)
Khu phố Soi, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chữa bệnh bằng vật lý trị liệu theo phương pháp của đông y; dịch vụ chữa bệnh bằng vật lý trị liệu theo phương pháp y học truyền thống; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ xoa bóp bấm huyệt.

---

(111) **4-0510717**
(210) 4-2022-35595
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DAP BIOVD

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VIỆT DŨNG (VN)
K20, Kênh 21, nông trường Tam Tân, ấp Bình Thượng 1, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ; phân bón sinh học; phân bón rễ; phân bón lá; chế phẩm phân bón.

---

(111) **4-0510718**
(210) 4-2022-37724
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VŨ HẰNG
Chuyên gia Điện máy

(151) 29/10/2024
(220) 13/09/2022

(531) 1.15.15; 2.9.1; 26.11.7

(591) Xanh dương đậm, cam đất, xám.

(731) GIÁP HẢI VŨ (VN)
Thôn Tòng Lệnh 1, xã Trường Giang, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; mua bán các sản phẩm: điện thoại, máy tính, tivi, loa, đài, thiết bị âm thanh, tủ lạnh, điều hòa, máy giặt, quạt, bình nóng lạnh, dụng cụ nấu nướng dùng điện, đèn điện.

---

(111) **4-0510719**
(210) 4-2022-37726
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VŨ AN

(151) 29/10/2024
(220) 13/09/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.9

(591) Xanh xám, trắng.

(731) VŨ AN (VN)
Thôn Đoàn Kết, xã Dị Nậu, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; mua bán các sản phẩm sau: móc bằng kim loại để treo đồ, giá bằng kim loại để treo cà vạt, giá bằng kim loại để treo quần áo, khóa cửa, tay nắm bằng kim loại cửa, cùi chỏ cửa, đường rãnh trượt cho cửa trượt bằng kim loại, bản lề giảm chấn bằng kim loại, bản lề trượt bằng kim loại, bản lề thủy lực bằng kim loại, thanh ray trượt ngăn kéo bằng kỉm loại, ray bi trượt bằng kim loại, thùng bằng kim loại, sọt bằng kim loại, ray trượt bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ bếp, phụ kiện

lắp ráp bằng kim loại cho tủ áo, đồ kim loại dùng cho cửa gỗ, giá bằng kim loại kiểu mâm xoay, máy hút mùi và khói dùng cho nhà bếp, ấm điện, chảo điện, bếp từ, giá để gia vị trong bếp, giá để dao thớt trong bếp, kệ để ở góc phòng tắm, khay dùng cho mục đích gia đình, thùng gạo, giá để dao dùng cho bàn ăn, dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

---

(111) **4-0510720**
(210) 4-2023-00551
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 2.9.1; 5.5.19; 5.5.20; 25.1.25; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LIBERTY LACE (VN)
Số 6, đường 17A, KCN Biên Hoà 2, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 26: Các loại sản phẩm thêu ren thuộc nhóm này, cụ thể: đồ thêu để trang trí; dải ren, đăng ten để viền; đường viền thêu (đồ ren); hàng thêu thùa để trang trí, trang hoàng; ren trang trí; đồ ren tua kim tuyến.

---

(111) **4-0510721**
(210) 4-2022-35166
(181) 25/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 25/08/2022

(531) 24.15.7; 24.15.21; 24.17.5; 25.1.25; 26.3.23; 26.4.2
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI PHI KIỆT (VN)
180/7 Lý Thánh Tông, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(111) **4-0510722**
(210) 4-2022-35409
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Aretaillers

(151) 29/10/2024
(220) 26/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACORNERI HOLDINGS (VN)
11B Biệt Thự, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu các mặt hàng: sơn, sơn phủ, véc-ni, chế phẩm chống gỉ, phẩm màu, chất bảo quản gỗ, mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, dầu gội, sữa tắm, xà phòng, chế phẩm làm thơm không khí, chế phẩm làm sạch, chất khử mùi dùng cho người, kem đánh răng, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm làm sạch không khí, thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao, kéo, pin, bình ắc quy, mắt kính, máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, tai nghe, dây cáp điện, điện thoại di động, máy chụp ảnh, máy quay phim, loa, thiết bị lưu trữ dữ liệu, cân, thiết bị và dụng cụ y tế, đồng hồ, đồ trang sức, văn phòng phẩm, bút viết, tập vở, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, bìa cứng, keo dán, sách, lịch, sổ tay, ấn phẩm, dụng cụ vẽ, tranh ảnh, hàng da và giả da, túi xách, vali, ba lô, ô (dù), ví, thẻ hành lý, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), sọt nhựa, rổ nhựa, nệm, khung ảnh, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, máy xay sinh tố, máy xay cà phê, máy xay thịt, bình đun nước siêu tốc, đèn điện, nồi cơm điện, phích nước, bàn chải đánh răng, sợi, chỉ, vải và hàng dệt, chăn, ga, gối, đệm, khăn mặt, thảm, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, khẩu trang, khăn choàng, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, dụng cụ thể thao, hàng lương thực, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa, dầu ăn, xúc xích, mứt ướt, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, bột mì, gạo, mật ong, nước sốt, gia vị, kem lạnh, rau củ quả tươi, trái cây tươi, động vật tươi sống, hải sản tươi sống), bia, đồ uống không cồn, nước, nước khoáng, nước uống có ga, nước ép trái cây, nước ngọt, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, đồ uống có cồn, rượu, chế phẩm có cồn để làm đồ uống, thuốc lá, diêm, bật lửa; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo.

---

(111) **4-0510723**
(210) 4-2022-35410
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Aretail

(151) 29/10/2024
(220) 26/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACORNERI HOLDINGS (VN)
11B Biệt Thự, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu các mặt hàng: sơn, sơn phủ, véc-ni, chế phẩm chống gỉ, phẩm màu, chất bảo quản gỗ, mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, dầu gội, sữa tắm, xà phòng, chế phẩm làm thơm không khí, chế phẩm làm sạch, chất khử mùi dùng cho người, kem đánh răng, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm làm sạch không khí, thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao, kéo, pin, bình ắc quy, mắt kính, máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, tai nghe, dây cáp điện, điện thoại di động, máy chụp ảnh, máy quay phim, loa, thiết bị lưu trữ dữ liệu, cân, thiết bị và dụng cụ y tế, đồng hồ, đồ trang sức, văn phòng phẩm, bút viết, tập vở, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, bìa cứng, keo dán, sách, lịch, sổ tay, ấn phẩm, dụng cụ vẽ, tranh ảnh, hàng da và giả da, túi xách, vali, ba lô, ô (dù), ví, thẻ hành lý, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), sọt nhựa, rổ nhựa, nệm, khung ảnh, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, máy xay sinh tố, máy xay cà phê, máy xay thịt, bình đun nước siêu tốc, đèn điện, nồi cơm điện, phích nước, bàn chải đánh răng, sợi, chỉ, vải và hàng dệt, chăn, ga, gối, đệm, khăn mặt, thảm, quần áo, đồ đội đầu,

đồ đi chân, khẩu trang, khăn choàng, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, dụng cụ thể thao, hàng lương thực, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa, dầu ăn, xúc xích, mứt ướt, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, bột mì, gạo, mật ong, nước sốt, gia vị, kem lạnh, rau củ quả tươi, trái cây tươi, động vật tươi sống, hải sản tươi sống), bia, đồ uống không cồn, nước, nước khoáng, nước uống có ga, nước ép trái cây, nước ngọt, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, đồ uống có cồn, rượu, chế phẩm có cồn để làm đồ uống, thuốc lá, diêm, bật lửa; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo.

---

(111) **4-0510724**
(210) 4-2022-35411
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Amall

(151) 29/10/2024
(220) 26/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACORNERI HOLDINGS (VN)
11B Biệt Thự, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu các mặt hàng: sơn, sơn phủ, véc-ni, chế phẩm chống gỉ, phẩm màu, chất bảo quản gỗ, mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, dầu gội, sữa tắm, xà phòng, chế phẩm làm thơm không khí, chế phẩm làm sạch, chất khử mùi dùng cho người, kem đánh răng, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm làm sạch không khí, thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao, kéo, pin, bình ắc quy, mắt kính, máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, tai nghe, dây cáp điện, điện thoại di động, máy chụp ảnh, máy quay phim, loa, thiết bị lưu trữ dữ liệu, cân, thiết bị và dụng cụ y tế, đồng hồ, đồ trang sức, văn phòng phẩm, bút viết, tập vở, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, bìa cứng, keo dán, sách, lịch, sổ tay, ấn phẩm, dụng cụ vẽ, tranh ảnh, hàng da và giả da, túi xách, vali, ba lô, ô (dù), ví, thẻ hành lý, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), sọt nhựa, rổ nhựa, nệm, khung ảnh, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, máy xay sinh tố, máy xay cà phê, máy xay thịt, bình đun nước siêu tốc, đèn điện, nồi cơm điện, phích nước, bàn chải đánh răng, sợi, chỉ, vải và hàng dệt, chăn, ga, gối, đệm, khăn mặt, thảm, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, khẩu trang, khăn choàng, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, dụng cụ thể thao, hàng lương thực, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa, dầu ăn, xúc xích, mứt ướt, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, bột mì, gạo, mật ong, nước sốt, gia vị, kem lạnh, rau củ quả tươi, trái cây tươi, động vật tươi sống, hải sản tươi sống), bia, đồ uống không cồn, nước, nước khoáng, nước uống có ga, nước ép trái cây, nước ngọt, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, đồ uống có cồn, rượu, chế phẩm có cồn để làm đồ uống, thuốc lá, diêm, bật lửa; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo.

---

(111) **4-0510725**
(210) 4-2022-35412
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Amarket

(151) 29/10/2024
(220) 26/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACORNERI HOLDINGS (VN)
11B Biệt Thự, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu các mặt hàng: sơn, sơn phủ, véc-ni, chế phẩm chống gỉ, phẩm màu, chất bảo quản gỗ, mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, dầu gội, sữa tắm, xà phòng, chế phẩm làm thơm không khí, chế phẩm làm sạch, chất khử mùi dùng cho người, kem đánh răng, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm làm sạch không khí, thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao, kéo, pin, bình ắc quy, mắt kính, máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, tai nghe, dây cáp điện, điện thoại di động, máy chụp ảnh, máy quay phim, loa, thiết bị lưu trữ dữ liệu, cân, thiết bị và dụng cụ y tế, đồng hồ, đồ trang sức, văn phòng phẩm, bút viết, tập vở, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, bìa cứng, keo dán, sách, lịch, sổ tay, ấn phẩm, dụng cụ vẽ, tranh ảnh, hàng da và giả da, túi xách, vali, ba lô, ô (dù), ví, thẻ hành lý, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), sọt nhựa, rổ nhựa, nệm, khung ảnh, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, máy xay sinh tố, máy xay cà phê, máy xay thịt, bình đun nước siêu tốc, đèn điện, nồi cơm điện, phích nước, bàn chải đánh răng, sợi, chỉ, vải và hàng dệt, chăn, ga, gối, đệm, khăn mặt, thảm, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, khẩu trang, khăn choàng, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, dụng cụ thể thao, hàng lương thực, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa, dầu ăn, xúc xích, mứt ướt, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, bột mì, gạo, mật ong, nước sốt, gia vị, kem lạnh, rau củ quả tươi, trái cây tươi, động vật tươi sống, hải sản tươi sống), bia, đồ uống không cồn, nước, nước khoáng, nước uống có ga, nước ép trái cây, nước ngọt, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, đồ uống có cồn, rượu, chế phẩm có cồn để làm đồ uống, thuốc lá, diêm, bật lửa; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo.

---

(111) **4-0510726**
(210) 4-2022-35413
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Aplatform

(151) 29/10/2024
(220) 26/08/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACORNERI HOLDINGS (VN)
11B Biệt Thự, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu các mặt hàng: sơn, sơn phủ, véc-ni, chế phẩm chống gỉ, phẩm màu, chất bảo quản gỗ, mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, dầu gội, sữa tắm, xà phòng, chế phẩm làm thơm không khí, chế phẩm làm sạch, chất khử mùi

dùng cho người, kem đánh răng, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm làm sạch không khí, thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao, kéo, pin, bình ắc quy, mắt kính, máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, tai nghe, dây cáp điện, điện thoại di động, máy chụp ảnh, máy quay phim, loa, thiết bị lưu trữ dữ liệu, cân, thiết bị và dụng cụ y tế, đồng hồ, đồ trang sức, văn phòng phẩm, bút viết, tập vở, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, bìa cứng, keo dán, sách, lịch, sổ tay, ấn phẩm, dụng cụ vẽ, tranh ảnh, hàng da và giả da, túi xách, vali, ba lô, ô (dù), ví, thẻ hành lý, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), sọt nhựa, rổ nhựa, nệm, khung ảnh, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, máy xay sinh tố, máy xay cà phê, máy xay thịt, bình đun nước siêu tốc, đèn điện, nồi cơm điện, phích nước, bàn chải đánh răng, sợi, chỉ, vải và hàng dệt, chăn, ga, gối, đệm, khăn mặt, thảm, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, khẩu trang, khăn choàng, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, dụng cụ thể thao, hàng lương thực, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa, dầu ăn, xúc xích, mứt ướt, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, bột mì, gạo, mật ong, nước sốt, gia vị, kem lạnh, rau củ quả tươi, trái cây tươi, động vật tươi sống, hải sản tươi sống), bia, đồ uống không cồn, nước, nước khoáng, nước uống có ga, nước ép trái cây, nước ngọt, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, đồ uống có cồn, rượu, chế phẩm có cồn để làm đồ uống, thuốc lá, diêm, bật lửa; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo.

---

(111) **4-0510727**
(210) 4-2022-35418
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ĐỒNG MƠ

(151) 29/10/2024
(220) 26/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VIỆT (VN)
Thôn Thượng, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán gạo, bột ngũ cốc, trái cây, rau củ quả tươi, hoa tươi, cây giống, cây cảnh, thịt, cá, thủy hải sản, gia cầm (còn sống và không còn sống), thực phẩm đã chế biến, thực phẩm tươi sống, sữa, trứng, nước mắm, chiết xuất từ thịt, cá (dùng làm nước chấm), thịt hộp, cá hộp, trái cây đóng hộp, tôm, ngao, sò, ốc, hàu, gia vị; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(111) **4-0510728**
(210) 4-2022-35422
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 26/08/2022

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.17.5; 24.17.9; 26.1.4

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH S'COOL VN (VN)
Số 10, ngách 8, ngõ 89, phố Tây Sơn, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày cao su; dép; giày; giày dép bằng vải đế cói đan; dép đi trong nhà.

---

(111) **4-0510729**
(210) 4-2022-35439
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MARLON

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022

(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)
15/1A, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(111) **4-0510730**
(210) 4-2022-35450
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 3.9.16; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.21; 8.7.5; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH NAM PHƯƠNG V.N (VN)
124 Lê Lai, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Xốt gia vị; xốt gia vị hoàn chỉnh.

---

(111) **4-0510731**
(210) 4-2022-35451
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

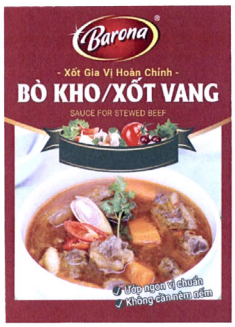

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 5.9.24; 8.7.5; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đỏ nâu, trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH NAM PHƯƠNG V.N (VN)
124 Lê Lai, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Xốt gia vị; xốt gia vị hoàn chỉnh.

---

(111) **4-0510732**
(210) 4-2022-35452
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 8.7.5; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Nâu đỏ, trắng, đỏ, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH NAM PHƯƠNG V.N (VN)
124 Lê Lai, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Xốt gia vị; xốt gia vị hoàn chỉnh.

---

(111) **4-0510733**
(210) 4-2022-35463
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ecobi
Chất lượng vàng mang ngàn thấu hiểu

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022

(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh lam, xám đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECO WIPES VIỆT NAM (VN)
Số 03, đường An Phú Đông 25, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Tã giấy cho trẻ em (chỉ dùng 1 lần).

Nhóm 16: Khăn ướt bằng giấy; khăn giấy.

---

(111) **4-0510734**
(210) 4-2022-35473
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

JuncoMilk

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022

(731) CÔNG TY TNHH DANNY VIỆT NAM (VN)
126 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa chua; sữa đậu nành; phô-mai; váng sữa; sữa làm từ các loại hạt.

Nhóm 35: Mua bán: sữa, sữa chua, sữa đậu nành, phô-mai, váng sữa, sữa làm từ các loại hạt; quảng cáo, tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(111) **4-0510735**
(210) 4-2022-37890
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HATTIECS
海蒂诗

(151) 29/10/2024
(220) 13/09/2022

(731) ZHONGSHAN HATTIECS E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 401, FL4, No. 257 South of Dongfeng Avenue, Anle Village, Dongfeng Town, Zhongshan City, Guangdong Province, 528400 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy nhào trộn; máy rửa bát đĩa; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy giặt; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; thiết bị cơ-điện để chế biến đồ uống.

---

(111) **4-0510736**
(210) 4-2022-38946
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Cua Đồng Gạch

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 3.9.16; 5.3.20; 5.7.3

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CUA ĐỒNG GẠCH (VN)
75/44/13 đường D9, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến; cua đồng đã qua chế biến.

---

(111) **4-0510737**
(210) 4-2022-38948
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EST·2013
MIỀU

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) HỘ KINH DOANH MIỀU (VN)
Số 100, đường Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(111) **4-0510738**
(210) 4-2022-38958
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

V.DK

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) TRẦN QUANG PHÁT (VN)
106 I/89 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe các loại.

---

(111) **4-0510739**
(210) 4-2022-38959
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EMAX

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THÁI BẢO (VN)
Số nhà 37, ngách 8/11/36/59, đường Lê Quang Đạo, tổ 6, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hóa học dùng cho dầu; chất phụ gia hóa học dùng cho nhiên liệu động cơ; chất phụ gia hóa học làm sạch dùng cho dầu xăng; chất phụ gia hóa học làm sạch dùng cho dầu.

Nhóm 04: Chất phụ gia, không phải hóa chất, dùng cho nhiên liệu động cơ; dầu nhờn; dầu để bôi trơn; dầu động cơ.

---

(111) **4-0510740**
(210) 4-2022-35417
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LaPORTE

(151) 29/10/2024
(220) 26/08/2022

(731) DƯƠNG VĂN HOÀNG (VN)
Thôn 5, xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; sữa rửa mặt; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

---

(111) **4-0510741**
(210) 4-2022-43542
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NUTRISTAGE

(151) 29/10/2024
(220) 18/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH A&G.ID VIỆT NAM (VN)
Số 27-LK5, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân ủ; phân trộn; chế phẩm phân bón.

---

(111) **4-0510742**
(210) 4-2022-43539
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

3KONE.COM

(151) 29/10/2024
(220) 18/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA NAM VIỆT (VN)
209 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(111) **4-0510743**
(210) 4-2022-43540
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

3KALL.COM

(151) 29/10/2024
(220) 18/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA NAM VIỆT (VN)
209 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(111) **4-0510744**
(210) 4-2022-43543
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NUTRIMULP

(151) 29/10/2024
(220) 18/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH A&G.ID VIỆT NAM (VN)
Số 27-LK5, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân ủ; phân trộn; chế phẩm phân bón.

---

(111) **4-0510745**
(210) 4-2022-43578
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ĐỒNG HỒ
BẢO THANH

(151) 29/10/2024
(220) 18/10/2022

(731) NGUYỄN THỊ KIM OANH (VN)
Số 82 đường Giữa Làng, thôn Quảng Minh, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; hộp đựng đồng hồ.

---

(111) **4-0510746**
(210) 4-2022-43636
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 18/10/2022

(531) 1.15.3; 24.1.1; 26.3.1; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng.
(731) TÔ NHỰT THANH (VN)
Thửa 232 khóm Tây Khánh 5, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán điện thoại; mua bán điện thoại di động.

---

(111) **4-0510747**
(210) 4-2022-43751
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LEROYLAB

(151) 29/10/2024
(220) 18/10/2022

(731) NGUYỄN HỒNG QUANG (VN)
A1 Man Thiện, tổ 3 KP1, phường Tăng Nhơn Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 18: Túi; túi đeo vai; túi xách tay; cặp da; ví đựng tiền; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; váy (đầm); đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, cửa hàng kinh doanh, thương mại điện tử các sản phẩm: túi, túi đeo vai, túi xách tay, cặp da, ví đựng tiền, ba lô, quần áo, váy (đầm), đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục).

---

(111) **4-0510748**
(210) 4-2022-46080
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/11/2022
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 5.5.22
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HIBISCUS GIFTS (VN)
3 Trần Phú, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô; ví.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: bánh, mứt, kẹo, bánh trung thu, mật ong, nhụy hoa nghệ tây (saffron), siro, rượu vang, đông trùng hạ thảo, yến, trái cây sấy, hạt các loại (macca, hạnh nhân, hạt sen), socola, muối, cacao, cà phê, trái cây tươi, hoa khô, hoa tươi, mỹ phẩm, thiệp quà tặng, hộp quà tặng, túi xách; quảng cáo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(111) **4-0510749**
(210) 4-2022-46156
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/11/2022
(531) 3.4.11; 25.1.6; 25.12.1; 26.1.1
(591) Vàng, cam, đen, trắng, nâu.
(731) NGUYỄN ĐINH TÙNG (VN)
116 khu phố 6, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ phục vụ thức ăn tại chỗ và mang đi; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời bao gồm: nhà nghỉ, khách sạn, resort cho các công ty du lịch và môi giới du lịch.

---

(111) **4-0510750**
(210) 4-2022-46202
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/11/2022
(531) 24.13.1; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, trắng.
(731) NGUYỄN TRƯỜNG TOẢN (VN)
293 Lê Lợi, phường 5, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm trị liệu dùng để tắm; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đai nịt bụng; huyết áp kế; máy xoa bóp đặt trên giường; gậy chống cho người bệnh; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị giám sát bệnh tiểu đường; máy xông mũi dùng cho mục đích y tế; đai đeo lưng chỉnh hình.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, chế phẩm trị liệu dùng để tắm, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, đai nịt bụng, huyết áp kế, máy xoa bóp đặt trên giường, gậy chống cho người bệnh, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị giám sát bệnh tiểu đường, máy xông mũi dùng cho mục đích y tế, đai đeo lưng chỉnh hình.

Nhóm 44: Dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; chăm sóc y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe.

---

(111) **4-0510751**
(210) 4-2022-47920
(181) 11/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LINEACARE

(151) 29/10/2024
(220) 11/11/2022

(731) ĐÀO THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Căn 403, tổ 6, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(111) **4-0510752**
(210) 4-2022-47935
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KONA
Tốt đất, khỏe cây

(151) 29/10/2024
(220) 14/11/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.2.7; 26.1.1

(591) Xanh dương đậm, xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KONA CROP SCIENCE (VN)
230/34 Thống Nhất, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; chất diệt loài gây hại; chất diệt cỏ dại.

---

(111) **4-0510753**
(210) 4-2022-47936
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 14/11/2022

(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, cam.
(731) PHẠM DUY THẮNG (VN)
Thôn 4, xã Du Lễ, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Vòi sen; vòi nước; vòi tắm bằng kim loại; vòi chậu rửa mặt; vòi chậu rửa bát.

---

(111) **4-0510754**
(210) 4-2022-47942
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 14/11/2022

(531) 1.15.15; 24.17.15
(731) VŨ ĐÌNH KHÁNH (VN)
Xóm Ông Luyện Năm, đội 3, thôn Mạn Đê, xã Nam Trung, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh dùng trong ngành y; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; gel kích thích tình dục.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; đồ chơi tình dục.

---

(111) **4-0510755**
(210) 4-2022-47956
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 14/11/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 7.1.11; 7.1.24; 24.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, cam, trắng.
(731) TRẦN MINH KHANH (VN)
Tổ 4, khu phố Phú Hòa, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là thuốc trừ sâu, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt côn trùng.

Nhóm 21: Bình tưới nước cho hoa và cây trồng; chậu nhựa trồng cây; bình cắm hoa; khay nhựa trồng cây.

Nhóm 31: Hạt giống thực vật; hạt giống để trồng; cây giống; thức ăn gia súc; thực phẩm cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(111) **4-0510756**
(210) 4-2022-47963
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 14/11/2022

(531) 1.3.1; 6.19.9; 6.19.11; 6.19.16; 7.1.11
(591) Vàng, da cam, da cam nhạt, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP GIA HƯNG (VN)
Ấp Huyền Đức, xã Long Sơn, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 31: Quả dưa hấu tươi; quả tươi.

---

(111) **4-0510757**
(210) 4-2022-47965
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 14/11/2022

(531) 1.15.5; 11.3.18; 25.7.21; 26.11.8
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) NGUYỄN NGUYÊN THỤC OANH (VN)
68 Lê Quý Đôn, phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán nướng; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do quán ăn thực hiện.

---

(111) **4-0510758**
(210) 4-2022-47969
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 14/11/2022

(531) 3.3.1; 26.1.1
(591) Đen, xanh lá cây, trắng.
(731) LÊ THỊ BÌNH (VN)
Số 941, tổ 1, phường Thống Nhất, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Cao ngựa (thực phẩm chức năng); cao động vật (thực phẩm chức năng); dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: cao ngựa (thực phẩm chức năng), cao động vật (thực phẩm chức năng), dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510759**
(210) 4-2022-47970
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HỒNG BÌNH

(151) 29/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) LÊ THỊ BÌNH (VN)
Số 941, tổ 1, phường Thống Nhất, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Cao ngựa (thực phẩm chức năng); cao động vật (thực phẩm chức năng); dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: cao ngựa (thực phẩm chức năng), cao động vật (thực phẩm chức năng), dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0510760**
(210) 4-2022-47972
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

THẠC SĨ BÁC SĨ
PHƯƠNG QUÝ

(151) 29/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) HOÀNG THỊ PHƯƠNG QUÝ (VN)
958/86/11 Lạc Long Quân, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (nghệ thuật, giải trí); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok).

---

(111) **4-0510761**
(210) 4-2015-31676
(181) 11/11/2025
(450) 25/11/2024 440
(540)

ANKER

(151) 29/10/2024
(220) 11/11/2015

(731) ANKER INNOVATIONS LIMITED (CN)
RM 1318-19 13/F Hollywood Plaza, 610 Nathan Road, Mongkok, Kowloon, Hong Kong, China

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Pin điện thoại; cục sạc điện thoại, cục sạc dự phòng điện thoại; dây cáp điện thoại cổng kết nối USB.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu các sản phẩm linh kiện, phụ kiện điện thoại như: pin điện thoại, cục sạc điện thoại, cục sạc dự phòng điện thoại, dây cáp điện thoại cổng kết nối USB.

---

(111) **4-0510762**
(210) 4-2017-39079
(181) 24/11/2027
(450) 25/11/2024 440
(540)

PANDORA

(151) 29/10/2024
(220) 24/11/2017

(531) 3.4.7; 3.4.14; 3.4.24; 26.1.2

(591) Nâu.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI KHAI NGUYÊN (VN)
Số 1/52 ngõ 44 phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh trong phòng tắm gồm: vòi sen, bồn rửa mặt; bồn cầu; vòi nước; dây xịt vệ sinh.

Nhóm 20: Van đóng mở nước bằng nhựa (dùng cho ống dẫn nước sinh hoạt).

---

(111) **4-0510763**
(210) 4-2017-43015
(181) 22/12/2027
(450) 25/11/2024 440
(540)

CORTEVA AGRISCIENCE

(151) 29/10/2024
(220) 22/12/2017

(731) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, IN, Indiana 46268, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; tá dược, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; phân bón; chất để cải tạo đất (hóa chất); gien của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp.

Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt động vật có hại; chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ và thuốc trừ sâu.

Nhóm 31: Hạt nông nghiệp thuộc nhóm này.

---

(111) **4-0510764**
(210) 4-2020-15140
(181) 06/05/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 06/05/2020

(531) 2.9.4; 24.15.7; 26.1.2; 26.3.23; 26.13.1
(731) MING TRAIN LTD. (TW)
1F., No. 107, Sec. 3, Yahuan Rd., Daya Dist., Taichung City 428, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán buôn bán lẻ trang thiết bị thể thao; dịch vụ cửa hàng tổng hợp cung cấp các trang thiết bị bao gồm: thiết bị đạp tập thể dục tổng hợp, xe đạp tập thể dục, thiết bị đạp tập dục kiểu ngả người, xe đạp tập thể dục cố định, máy chạy bộ; dịch vụ mua sắm qua tivi cung cấp các sản phẩm bao gồm: thiết bị đạp tập thể dục tổng hợp, xe đạp tập thể dục, thiết bị đạp tập dục kiểu ngả người, xe đạp tập thể dục cố định, máy chạy bộ; dịch vụ mua sắm trực tuyến cung cấp các sản phẩm các trang thiết bị bao gồm: thiết bị đạp tập thể dục tổng hợp, xe đạp tập thể dục, thiết bị đạp tập dục kiểu ngả người, xe đạp tập thể dục cố định máy chạy bộ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trang thiết bị thể thao.

---

(111) **4-0510765**
(210) 4-2022-09099
(181) 21/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/03/2022

(731) TRẦN VĂN HƯNG (VN)
Khu phố Thọ Môn, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; tã lót và quần tã trẻ em (tã lót dạng quần) dùng một lần.

---

(111) **4-0510766**
(210) 4-2022-47973
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PARATA

(151) 29/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRÚC ANH (VN)
Ấp Công Điền, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm xử lý nước ao và hồ nuôi thủy sản; chế phẩm sinh học xử lí môi trường nước.

Nhóm 05: Vi sinh cho chăn nuôi gia súc gia cầm thủy sản (dùng cho mục đích thú y); chất bổ sung chochăn nuôi gia súc gia cầm thủy sản (dùng cho mục đích thú y); thức ăn bổ sung vi sinh và khoáng chất cho chăn nuôi (dùng cho mục đích thú y); thuốc thú y; thuốc thủy sản; chế phẩm sinh học (dùng cho mục đích thú y); chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn tôm, cá (dùng cho mục đích thú y); chế phẩm sinh học dùng trong nuôi trồng thúy sản (dùng cho mục đích thú y); thức ăn gia súc có chứa thuốc; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; đồ uống dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: chế phẩm xử lý nước ao và hồ nuôi thuỷ sản, chế phẩm sinh học xử lí môi trường nước, vi sinh cho chăn nuôi gia súc gia cầm thủy sản (dùng cho mục đích thú y), chất bổ sung cho chăn nuôi gia súc gia cầm thủy sản (dùng cho mục đích thú y), thức ăn bổ sung vi sinh và khoáng chất cho chăn nuôi (dùng cho mục đích thú y), thuốc thú y, thuốc thủy sản, chế phẩm sinh học (dùng cho mục đích thú y), chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn tôm, cá (dùng cho mục đích thú y), chế phẩm sinh học dùng trong nuôi trồng thủy sản (dùng cho mục đích thú y), thức ăn gia súc có chứa thuốc; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp, đồ uống dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510767**
(210) 4-2022-47974
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KASAITA

(151) 29/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRÚC ANH (VN)
Ấp Công Điền, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm xử lý nước ao và hồ nuôi thủy sản; chế phẩm sinh học xử lí môi trường nước

Nhóm 05: Vi sinh cho chăn nuôi gia súc gia cầm thủy sản (dùng cho mục đích thú y); chất bổ sung cho chăn nuôi gia súc gia cầm thủy sản (dùng cho mục đích thú y); thức ăn bổ sung vi

sinh và khoáng chất cho chăn nuôi (dùng cho mục đích thú y); thuốc thú y; thuốc thủy sản; chế phẩm sinh học (dùng cho mục đích thú y); chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn tôm, cá (dùng cho mục đích thú y); chế phẩm sinh học dùng trong nuôi trồng thúy sản (dùng cho mục đích thú y); thức ăn gia súc có chứa thuốc; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; đồ uống dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: chế phẩm xử lý nước ao và hồ nuôi thủy sản, chế phẩm sinh học xử lí môi trường nước, vi sinh cho chăn nuôi gia súc gia cầm thủy sản (dùng cho mục đích thú y), chất bổ sung cho chăn nuôi gia súc gia cầm thủy sản (dùng cho mục đích thú y), thức ăn bổ sung vi sinh và khoáng chất cho chăn nuôi (dùng cho mục đích thú y), thuốc thú y, thuốc thủy sản, chế phẩm sinh học (dùng cho mục đích thú y), chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn tôm, cá (dùng cho mục đích thú y), chế phẩm sinh học dùng trong nuôi trồng thủy sản (dùng cho mục đích thú y), thức ăn gia súc có chứa thuốc; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp, đồ uống dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510768**
(210) 4-2022-47991
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PSAGRIVIET

(151) 29/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) LÊ THANH BÌNH (VN)
176 Phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị cho ngành chăn nuôi: máng cho lợn ăn, lồng nhốt lợn.

---

(111) **4-0510769**
(210) 4-2022-50223
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Dolcha

(151) 29/10/2024
(220) 25/11/2022

(731) NGUYỄN KHÁNH CHI (VN)
R4B 0513, Goldmark City, 136 Hồ Tùng Mậu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà sữa (đồ uống có thành phần chính là trà); đồ uống trên cơ sở trà; trà trái cây; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt trân châu (làm từ bột, dùng trong món trà sữa hoặc các món chè ngọt).

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cửa hàng thức ăn nhanh; cửa hàng bánh ngọt.

---

(111) **4-0510770**
(210) 4-2022-50228
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 25/11/2022
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 11.3.3
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THU TRANG (VN)
Số 17 Kênh Dương, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn Chuyển giao Công nghệ và Đầu tư (CONCETTI) (CONCETTI)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà cúc; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(111) **4-0510771**
(210) 4-2022-50229
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 25/11/2022
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 11.3.3
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THU TRANG (VN)
Số 17 Kênh Dương, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn Chuyển giao Công nghệ và Đầu tư (CONCETTI) (CONCETTI)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà cúc; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(111) **4-0510772**
(210) 4-2022-50232
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Beguner

(151) 29/10/2024
(220) 25/11/2022
(731) TRẦN VĂN LANH (VN)
C8B/9A H1 ấp 3B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị vệ sinh và các phụ kiện liên quan đến thiết bị vệ sinh, cụ thể bao gồm: vòi hoa sen, bồn rửa bát, chậu vệ sinh, bệ xí nhà vệ sinh, thiết bị xông hơi, gương soi,

thiết bị để làm sạch nước uống, bình đun nước nóng; xuất nhập khẩu thiết bị vệ sinh và các phụ kiện liên quan đến thiết bị vệ sinh, cụ thể bao gồm: vòi hoa sen, bồn rửa bát, chậu vệ sinh, bệ xí nhà vệ sinh, thiết bị xông hơi, gương soi, thiết bị để làm sạch nước uống, bình đun nước nóng.

---

(111) **4-0510773**
(210) 4-2022-50244
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Cocoso

(151) 29/10/2024
(220) 25/11/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG BẢO HƯNG (VN)
DV-12-LK-281 khu đất dịch vụ Hòa Bình, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; sữa đặc; sữa chua.

---

(111) **4-0510774**
(210) 4-2023-00643
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DATANEST

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.11.3; 26.15.15

(591) Xanh ngọc, cam đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DATA NEST (VN)
Phòng 777, tầng 7, toà nhà văn phòng HITC, số 239 Xuân Thuỷ, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính]; chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

---

(111) **4-0510775**
(210) 4-2023-00724
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KUNIA
Just go stronger

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 15.9.18; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH KUNY (VN)
Tổ dân phố Thanh Hoa, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm chăm sóc tóc; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, phân phối các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm chăm sóc tóc, kem mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(111) **4-0510776**
(210) 4-2023-00726
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TGKC

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 24.9.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY SƠN TĨNH ĐIỆN VIỆT THÁI - (TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN) (VN)
Cụm công nghiệp Dốc Sặt, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; máy phát điện; máy công cụ; máy bơm.

Nhóm 09: Dây cáp điện; máy vi tính; dây dẫn điện; bộ biến đổi, điện; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị truyền phát [viễn thông].

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị sưởi ấm; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị và hệ thống làm sạch nước.

---

(111) **4-0510777**
(210) 4-2023-00743
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

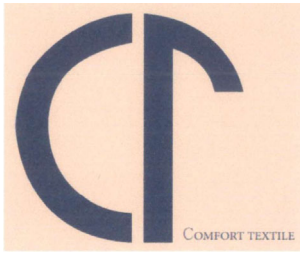

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.4.10
(591) Trắng, da, xanh than.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KYSON (VN)
D20/29Y ấp 4A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi chân; trang phục; quần áo may sẵn; đồng phục.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, trang phục, giày dép, mũ nón, hàng thời trang may sẵn.

---

(111) **4-0510778**
(210) 4-2023-00744
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Pluin.cloh

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(731) NGUYỄN DUY PHÚC (VN)
Tổ 3, khu phố 3, phường Phú Thuỷ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; áo váy; áo khoác ngoài; quần áo may sẵn; đồng phục.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, trang phục, giày dép, mũ nón, hàng thời trang may sẵn, tất vớ.

---

(111) **4-0510779**
(210) 4-2023-02212
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 30/01/2023

(531) 24.1.1; 26.11.9
(591) Xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SMB (VN)
Số 3 đường Lý Thường Kiệt, khu 6, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO., LTD.)
(ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; xe cộ chạy điện; xe đạp; xe máy.

---

(111) **4-0510780**
(210) 4-2023-04615
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

QUANNENG

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 1.13.1; 26.1.2
(591) Xanh dương, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SHENZHEN QUANNENG VIỆT NAM (VN)
Lô D-12, khu công nghiệp Cầu Tràm, xã Long Trạch, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(511) Nhóm 40: Dịch vụ gia công cơ khí.

---

(111) **4-0510781**
(210) 4-2022-52431
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHATEAU LOS BOLDOS

(151) 29/10/2024
(220) 08/12/2022

(731) VIÑA LOS BOLDOS LIMITADA (CL)
Camino Los Boldos sin numero, Requinoa, Chile
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); chế phẩm chứa cồn để làm đồ uống; rượu vang; rượu vang sủi.

---

(111) **4-0510782**
(210) 4-2022-52434
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 2.3.1; 2.7.10; 4.1.2; 4.1.3; 5.3.20; 5.5.19; 24.9.1; 26.1.1
(731) HOÀNG MAI QUYÊN (VN)
Số 24 ngõ 98, tổ 18E Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; đồ đi chân (trẻ em); bao, găng tay trẻ em; đồ đội đầu; yếm dãi trẻ em; tã lót trẻ sơ sinh.

---

(111) **4-0510783**
(210) 4-2022-52435
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(731) HỘ KINH DOANH TINH HOA VIỆT (VN)
Tổ dân phố Giáp Ngọ, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; rượu mạnh; đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu vôtca.

---

(111) **4-0510784**
(210) 4-2022-52446
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đen, vàng nâu.
(731) ĐẶNG THỊ XUÂN TRANG (VN)
Ấp Chu Hải, xã Tân Hải, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu nếp; rượu gạo.

---

(111) **4-0510785**
(210) 4-2022-52448
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VINA PHACON

(151) 29/10/2024
(220) 08/12/2022

(731) NGUYỄN MẠNH PHÁT (VN)
Số M2/12, khu phố 5, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng gồm: xi măng, gạch cê ra míc (gạch ceramic); gạch ga nít (gạch granite); bê tông; gạch ngói; vôi.

Nhóm 35: Mua bán: vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, thiết bị cấp nước trong nhà, thiết bị nhiệt, phụ tùng thay thế cho ngành xây dựng; môi giới thương mại.

---

(111) **4-0510786**
(210) 4-2022-52449
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 26.3.1; 26.3.4; 26.15.15
(591) Trắng, trắng ánh bạc, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ AERIAL MEDIA (VN)
số 71 đường số 12, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; mua bán thiết bị ghi hình, âm thanh, ánh sáng.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (trong lĩnh vực văn hoá, giáo dục, thể thao, giải trí); quay phim; nhiếp ảnh; cho thuê thiết bị ghi hình, âm thanh, ánh sáng; dịch vụ trường quay; sản xuất, dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; đào tạo nghiệp vụ truyền thông.

---

(111) **4-0510787**
(210) 4-2022-52535
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/12/2022

(531) 1.15.24; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, đỏ, tím, vàng, trắng, cam.
(731) (NHẬN GCN TẠI CỤC - 0979 349 533)HỘ KINH DOANH VŨ VĂN LƯU (VN)
Tổ 6, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh quế; bánh quy.

---

(111) **4-0510788**
(210) 4-2022-52706
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/12/2022

(531) 3.7.1; 3.7.19; 3.7.24; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM (VN)
321 Trần Hưng Đạo, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin; ắc quy; hộp pin; hộp ắc quy; thiết bị sạc pin; thiết bị nạp ắc quy.

---

(111) **4-0510789**
(210) 4-2022-52708
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/12/2022

(531) 26.3.1; 26.11.9; 26.13.25
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SURYLE VIỆT NAM (VN)
69 Tân Thới Nhất 17, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; balô; ví (bóp) đựng tiền; vali; túi du lịch; túi cho thể thao.

---

(111) **4-0510790**
(210) 4-2022-52709
(181) 09/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/12/2022

(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.19; 3.7.24; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM (VN)
321 Trần Hưng Đạo, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin; ắc quy; hộp pin; hộp ắc quy; thiết bị sạc pin; thiết bị nạp ắc quy.

---

(111) **4-0510791**
(210) 4-2022-52783
(181) 12/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

STRYK

(151) 29/10/2024
(220) 12/12/2022

(531) 4.5.4; 4.5.14; 15.1.17; 26.4.9; 26.13.25
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SAIGON SPORTS CLUB (VN)
514B Huỳnh Tấn Phát, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Thiết bị tập thể dục; máy để tập luyện thể dục; robot đồ chơi; thiết bị trò chơi.

---

(111) **4-0510792**
(210) 4-2023-04421
(181) 16/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BrilWave

(151) 29/10/2024
(220) 16/02/2023

(731) NINGBO BOYIN INDUSTRY CO., LTD. (CN)
QianhouChen Village, Yunlong Town, Yinzhou District, Ningbo City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES) (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Cơ cấu truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng truyền động không dùng cho xe cộ mặt đất; hệ thống truyền lực bằng bánh xe răng cưa của máy móc; bộ bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; người máy công nghiệp; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; máy gia công kim loại; máy hoàn thiện sản phẩm; dụng cụ [bộ phận của máy]; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

---

(111) **4-0510793**
(210) 4-2023-04505
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 25.1.25
(591) Hồng, nâu, da.
(731) CÔNG TY TNHH MP BEAUTY (VN)
11A phố Bảo Linh, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm; dầu gội; son môi.

---

(111) **4-0510794**
(210) 4-2023-04516
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CORRECT WOOD
THINK GREEN - DO GREEN

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH M.K FULLHOUSE (VN)
Số 484 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Tấm ốp tường không bằng kim loại; tấm lát sàn không bằng kim loại; gỗ nhựa trang trí; sàn nhựa; sàn gỗ.

---

(111) **4-0510795**
(210) 4-2023-04521
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DeepHub

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(731) ZHEJIANG DAHUA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.1187 Bin'an Road, Binjiang District, Hangzhou, P.R. China
(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ Bình Minh (SUNRISE IP) (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị truyền thông mạng; micrô; máy ghi hình; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; máy thu thanh và thu hình; bộ nhận tín hiệu cho thiết bị viễn thông; hộp đổi tín hiệu cáp ti vi; màn hình tinh thể lỏng; bút màn hình cảm ứng; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho điện thoại di động.

---

(111) **4-0510796**
(210) 4-2023-04530
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JADELAX

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ VĨNH PHÁT VÀ LIÊN DANH (VIFALAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (có mục đích y tế); thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt (có mục đích y tế).

---

(111) **4-0510797**
(210) 4-2023-04558
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

FUNNY COOK

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(731) CÔNG TY TNHH COOK&COOK VIỆT NAM (VN)
Số 317 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TẦM NHÌN MỚI (FRESHVIEW) (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn điện chiếu sáng dân dụng; bếp điện gia dụng; nồi đun nấu điện gia dụng; nồi cơm điện; ấm đun điện gia dụng; quạt điện gia dụng.

---

(111) **4-0510798**
(210) 4-2023-04612
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

WeCare Medical

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen, trắng.

(731) KHƯƠNG ANH VĂN (VN)
Số 50-52 Xuân Diệu, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO., LTD.) (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Giáo dục trong lĩnh vực y tế; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); tổ chức và điều khiển hội thảo về giáo dục liên quan đến chăm sóc y tế; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề về giáo dục trong lĩnh vực chăm sóc y tế; tổ chức các sự kiện văn hoá.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ spa; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng.

Nhóm 45: Mua sắm cá nhân cho người khác; cung cấp dịch vụ chăm sóc phi y tế tại nhà cho cá nhân; giám sát cảnh báo y tế; dịch vụ người hỗ trợ khi mang thai và sinh nở; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến về y tế; dịch vụ trợ giúp khách hàng.

---

(111) **4-0510799**
(210) 4-2023-04613
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 30: Mật ong.

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 3.13.4; 5.5.22; 26.1.1; 26.5.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen, trắng, xanh lá cây nhạt, nâu, ghi.
(731) PHAN THỊ MINH THU (VN)
5A KP2A, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO., LTD.)
(ANLIS IP CO.,LTD)

---

(111) **4-0510800**
(210) 4-2023-04614
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ huấn luyện thể dục thể thao; tổ chức các hoạt động thể dục thể thao.

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH GAGYM (VN)
Số 200 đường 3 Tháng 2, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

(111) **4-0510801**
(210) 4-2023-04684
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GENSIS®

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ; chế phẩm dùng để tăng cường vi sinh vật có lợi cho đất trồng trọt; chế phẩm sinh hoc xử lý khí độc của ao nuôi thủy sản; chế phẩm sinh học xử lý nguồn nước nuôi trồng thủy sản.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi thủy sản (tôm, cá); thức ăn cho động vật; thức ăn cho cá cảnh.

(151) 29/10/2024
(220) 20/02/2023

(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT SINH HÓA THÁI NAM VIỆT (VN)
126 KP3 Lã Xuân Oai, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

(111) **4-0510802**
(210) 4-2023-04686
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 3.4.4; 3.4.13; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nõn chuối, cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT JUNGLE (VN)
Nhà A11 - Viện Laser, phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ TUỆ PHONG (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi thể thao; tổ chức sự kiện về văn hóa, thể thao, nghệ thuật, giáo dục và giải trí; trại tập luyện thể thao; huấn luyện và giảng dạy về sức khỏe cộng đồng; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí, thể thao hoặc giáo dục].

---

(111) **4-0510803**
(210) 4-2023-04687
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT JUNGLE (VN)
Nhà A11 - Viện Laser, phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ TUỆ PHONG (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi thể thao; tổ chức sự kiện về văn hóa, thể thao, nghệ thuật, giáo dục và giải trí; trại tập luyện thể thao; huấn luyện và giảng dạy về sức khỏe cộng đồng; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí, thể thao hoặc giáo dục].

---

(111) **4-0510804**
(210) 4-2023-07508
(181) 08/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/03/2023
(531) 11.1.5; 11.3.7; 11.3.18; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH SEN VÀNG RESTAURANT (VN)
Tổ 5B, khu 2, phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)
(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng lẩu băng chuyền; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán giải khát.

---

(111) **4-0510805**
(210) 4-2023-07523
(181) 08/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/03/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.3.1; 26.3.23
(591) Đen, trắng, xanh dương, đỏ.
(731) TRẦN VĂN BÌNH (VN)
Ấp Phú Yên, xã Phú Lộc, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang
(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; dầu động cơ; chất bôi trơn; dầu nhờn; dầu nhớt.

---

(111) **4-0510806**
(210) 4-2023-07525
(181) 08/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/03/2023
(531) 1.15.5
(591) Vàng, xanh coban, xanh lam, xanh lơ, đen, trắng.
(731) CHUNG NGỌC CƯỜNG (VN)
Đường D15 khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(511) Nhóm 35: Mua bán gaz; mua bán bếp gaz; mua bán phụ kiện của bếp gaz, bình gaz.

---

(111) **4-0510807**
(210) 4-2023-07527
(181) 08/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/03/2023

(531) 24.1.1; 26.4.7; 26.5.1
(591) Cam đất, nâu.
(731) LƯU KIM NGỌC (VN)
Tổ dân phố Vinh Quang, phường Ngọc Hải, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ mang đi; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0510808**
(210) 4-2023-07554
(181) 08/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/03/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Hồng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CKW PRODUCTS PTE. LTD. (SG)
441 Fajar Road, #10-460, Singapore (670441)
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn: vật liệu xây dựng không bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằngkim loại, đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, vật dụng nhỏ làm bằng sắt, đồ sắt nhỏ, hệ thống ống nước, thiết bị sưởi ấm; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh, tư vấn tổ chức vàquản lý kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu và phát triển công nghệ xanh (công nghệ thân thiện với môi trường để bảo vệ môi trường).

---

(111) **4-0510809**
(210) 4-2023-07558
(181) 08/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KENFARM

(151) 29/10/2024
(220) 08/03/2023

(731) VŨ THỊ QUỲNH ANH (VN)
06, Lầu 08, Block F, C/c Riverside, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Du lịch.

Nhóm 41: Giải trí, tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống, chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ làm vườn.

---

(111) **4-0510810**
(210) 4-2023-07561
(181) 08/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

RUFFO

(151) 29/10/2024
(220) 08/03/2023

(731) HỘ KINH DOANH HITECHLIFE (VN)
Ki ốt 06, tòa nhà CT12B, KĐT Kim Văn - Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn điện cho cây noel.

Nhóm 28: Đồ trang trí cho cây noel (trừ đèn, nến và bánh kẹo); cây noel bằng vật liệu tổng hợp; phao bơm hơi dùng cho bể bơi; áo phao; bể bơi (đồ chơi); dụng cụ thể thao.

---

(111) **4-0510811**
(210) 4-2023-07570
(181) 08/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LINH GYM

(151) 29/10/2024
(220) 08/03/2023

(531) 26.4.2; 26.4.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN LINH (VN)
Xóm 1, thôn 8, Xã Măng Tố, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng gym; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ giảng dạy và hướng dẫn tập gym.

---

(111) **4-0510812**
(210) 4-2023-07571
(181) 08/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/03/2023

(531) 25.7.3; 25.7.4; 26.1.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY TÍNH VIỆN (VN)
178 Hoàng Văn Thụ, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 07: Rô bốt (máy tự động và cơ cấu dùng cho thiết bị làm việc bằng hiệu lệnh).

Nhóm 09: Máy đo lường độ bền tiêu chuẩn; thiết bị kiểm tra máy vi tính; thiết bị khôi phục dữ liệu và giảng dạy tin học; máy siêu điện từ (thiết bị ghi truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh, dữ liệu); đĩa dữ liệu (vật mang dữ kiện từ tính); máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính (tất cả đều là thiết bị khoa học); phần mềm máy tính; thiết bị bộ nhớ máy vi tính.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị, linh kiện điện tử và viễn thông bao gồm điện thoại, máy tính, máy tính bảng, cáp sạc, củ sạc, tai nghe, phụ kiện di động, pin sạc dự phòng; mua bán thiết bị ngoại vi và phân mêm máy tính; mua bán thiết bị sửa chữa tin học; mua bán thiết bị giám sát; cho thuê máy móc thiết bị văn phòng; quảng cáo.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị điện thoại di động; lắp đặt các hệ thống xử lý dữ liệu; sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị máy móc; sửa chữa và bảo dưỡng máy in; sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng máy vi tính, thiết bị viễn thông, hàng điện tử, điện tử gia dụng.

Nhóm 38: Dịch vụ thông tin đầu cuối bằng máy vi tính; dịch vụ truyền dữ liệu có sự trợ giúp bằng máy tính.

Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp dịch vụ giáo dục, hướng nghiệp và đào tạo trình độ chuyên viên, đại học, tốt nghiệp đại học và sau đại học và trình độ quản lý; dịch vụ xuất bản, cụ thể là:xuất bản sách, báo và sách mỏng, đĩa CD, các bài viết mang nhiều chủ đề ở dạng giấy in hoặc ở dạng điện tử; hướng dẫn thực hành (đào tạo) về tin học; đào tạo kỹ thuật an ninh mạng thông tinvà internet; đào tạo lập trình máy tính và thiết bị xử lý dữ liệu; đào tạo xử lý dữ liệu và đào tạo về các dịch vụ thư viện điện tử; cho thuê thiết bị giáo dục.

Nhóm 42: Dịch vụ bảo mật thông tin, an ninh (chống đột nhập) cho mạng máy vi tính; dịch vụ bảo mật thông tin, an ninh (chống đột nhập) dữ liệu và phần mềm; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy vi tính; nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin và viễn thông; tư vấn thiết kế các giải pháp công nghệ và phần mềm.

(111) **4-0510813**
(210) 4-2023-07581
(181) 08/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NACICO
Tạo lập cuộc sống mới

(151) 29/10/2024
(220) 08/03/2023

(531) 26.3.1; 26.3.3; 26.4.7; 26.7.25; 26.11.8
(591) Xanh lục, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NACICO (VN)
Biệt Thự L8-05, khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp.

---

(111) **4-0510814**
(210) 4-2023-07596
(181) 08/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BRIK
ENGLISH ACADEMY

(151) 29/10/2024
(220) 08/03/2023

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) TRẦN QUANG DŨNG (VN)
Số 1, B10, tổ 7, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; tư vấn giáo dục; trung tâm ngoại ngữ; tư vấn du học; giảng dạy; tổ chức các sự kiện giáo dục.

---

(111) **4-0510815**
(210) 4-2023-07803
(181) 09/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ĐẶC SẢN THIÊN NHIÊN
TÔM KHÔ LINH ANH

(151) 29/10/2024
(220) 09/03/2023

(531) 3.9.16; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, hồng, cam, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH LINH ANH (VN)
Ấp Xóm Lớn, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản (đã qua chế biến) như tôm, cua, cá, mực, con sò.

---

(111) **4-0510816**
(210) 4-2023-07804
(181) 09/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/03/2023

(531) 2.3.11; 2.3.18; 2.3.30; 9.7.1; 11.3.7
(591) Đen, cam nhạt, nâu, nâu nhạt, đỏ, vàng nhạt, vàng, vàng đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ PHƯƠNG ANH - QUÊ MẸ (VN)
Số 77-79B, đường Lê Văn Cử, phường Hòa Thuận, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0510817**
(210) 4-2023-07806
(181) 09/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

RAJ OIL

(151) 29/10/2024
(220) 09/03/2023

(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH XNK DẦU NHỜN HOÀNG GIA (VN)
86/10 đường số 14, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu nhờn; dầu nhiên liệu.

Nhóm 35: Mua bán: dầu nhớt, dầu nhờn, dầu nhiên liệu.

---

(111) **4-0510818**
(210) 4-2023-07815
(181) 09/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GOLDLAND

(151) 29/10/2024
(220) 09/03/2023

(531) 25.1.6; 26.4.18
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU ĐIỆN VÀ DỤNG CỤ CƠ KHÍ TOÀN PHÁT (VN)
Số 5 Liên Gia 5, đường Long Biên, tổ 27 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Dao; đá mài; thước góc [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 09: Thước [dụng cụ đo].

(111) **4-0510819**
(210) 4-2023-07826
(181) 09/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/03/2023

(531) 26.1.1; 26.4.3; 26.13.25
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH JARLLYTEC VIỆT NAM (VN)
Lô II-CN-08, KCN Thanh Liêm giai đoạn 2, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; đầu nối bản lề bằng kim loại; giá đỡ có móc treo bằng kim loại (dùng cho đồ đạc); thanh trượt bằng kim loại (không phải bộ phận của máy móc); ròng rọc bằng kim loại [không dùng cho máy móc]; bánh xe nhỏ bằng kim loại cho đồ đạc; ròng rọc bằng kim loại cho mục đích gia dụng; ròng rọc bằng kim loại cho cửa trượt; ròng rọc bằng kim loại cho cửa sổ.

Nhóm 09: Giá treo tivi chuyên dùng để kết hợp với tivi; khung treo màn hình chuyên dùng để kết hợp với màn hình; giá đỡ treo tường chuyên dùng để kết hợp với tivi; giá đỡ màn hình; giá đỡ tivi LCD; giá đỡ cho thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác; bản lề cho điện thoại di động có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho điện thoại ô tô có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho máy tính có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho thiết bị ghi hình có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho các thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho các thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác có chức năng đóng mở và xoay; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại truyền hình; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại trên ô tô; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho thiết bị ghi hình; giá đỡ chuyên dùng cho các thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình; giá đỡ chuyên dùng cho webcam; giá đỡ chuyên dùng cho màn hình ô tô; đầu PTZ cho camera (bộ phận của camera có khả năng xoay, nghiêng và phóng to, thu nhỏ hình ảnh); bản lề chuyên dùng cho webcam; bản lề chuyên dùng cho màn hình ô tô; bản lề chuyên dùng cho camera PTZ; bản lề cho hộp đựng tai nghe không dây (có chức năng đóng mở và xoay); giá đỡ máy tính bảng; giá đỡ máy quay hình; gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay); giá ba chân dùng cho máy ảnh; giá đỡ cho thiết bị máy ảnh.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất, gia công các sản phẩm theo đơn đặt hàng của người khác: chân đế màn hình của các thiết bị điện tử, bản lề máy tính xách tay (bộ phận của máy tính xách tay), giá đỡ điện thoại di động; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

(111) **4-0510820**
(210) 4-2023-07828
(181) 09/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/03/2023

(531) 26.1.1; 26.4.3; 26.13.25
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH JARLLYTEC VIỆT NAM (VN)
Lô II-CN-08, KCN Thanh Liêm giai đoạn 2, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; đầu nối bản lề bằng kim loại; giá đỡ có móc treo bằng kim loại (dùng cho đồ đạc); thanh trượt bằng kim loại (không phải bộ phận của máy móc); ròng rọc bằng kim loại [không dùng cho máy móc]; bánh xe nhỏ bằng kim loại cho đồ đạc; ròng rọc bằng kim loại cho mục đích gia dụng; ròng rọc bằng kim loại cho cửa trượt; ròng rọc bằng kim loại cho cửa sổ.

Nhóm 09: Giá treo tivi chuyên dùng để kết hợp với tivi; khung treo màn hình chuyên dùng để kết hợp với màn hình; giá đỡ treo tường chuyên dùng để kết hợp với tivi; giá đỡ màn hình; giá đỡ tivi LCD; giá đỡ cho thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác; bản lề cho điện thoại di động có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho điện thoại ô tô có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho máy tính có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho thiết bị ghi hình có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho các thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho các thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác có chức năng đóng mở và xoay; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại truyền hình; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại trên ô tô; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho thiết bị ghi hình; giá đỡ chuyên dùng cho các thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình; giá đỡ chuyên dùng cho webcam; giá đỡ chuyên dùng cho màn hình ô tô; đầu PTZ cho camera (bộ phận của camera có khả năng xoay, nghiêng và phóng to, thu nhỏ hình ảnh); bản lề chuyên dùng cho webcam; bản lề chuyên dùng cho màn hình ô tô; bản lề chuyên dùng cho camera PTZ; bản lề cho hộp đựng tai nghe không dây (có chức năng đóng mở và xoay); giá đỡ máy tính bảng; giá đỡ máy quay hình; gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay); giá ba chân dùng cho máy ảnh; giá đỡ cho thiết bị máy ảnh.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất, gia công các sản phẩm theo đơn đặt hàng của người khác: chân đế màn hình của các thiết bị điện tử, bản lề máy tính xách tay (bộ phận của máy tính xách tay), giá đỡ điện thoại di động; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

(111) **4-0510821**
(210) 4-2022-31616
(181) 05/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

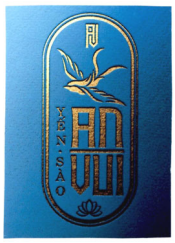

(151) 29/10/2024
(220) 05/08/2022

(531) 3.7.10; 3.7.16; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.3.3; 26.1.2
(591) Xanh, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ BÍCH (VN)
Thôn Nhân Hữu, xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến trắng khô làm sạch; tổ yến huyết khô làm sạch; tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến).

---

(111) **4-0510822**
(210) 4-2022-51385
(181) 02/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/12/2022

(531) 5.9.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHƯƠNG QUÂN (VN)
Thôn Thuận Quang, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Hành phi; hành chiên; hành tỏi đã qua chế biến.

---

(111) **4-0510823**
(210) 4-2023-07820
(181) 09/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/03/2023

(531) 24.17.5; 26.1.1; 26.4.3; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH JARLLYTEC VIỆT NAM (VN)
Lô II-CN-08, KCN Thanh Liêm giai đoạn 2, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; đầu nối bản lề bằng kim loại; giá đỡ có móc treo bằng kim loại (dùng cho đồ đạc); thanh trượt bằng kim loại (không phải bộ phận của máy móc); ròng rọc bằng kim loại [không dùng cho máy móc]; bánh xe nhỏ bằng kim loại cho đồ đạc; ròng rọc bằng kim loại cho mục đích gia dụng; ròng rọc bằng kim loại cho cửa trượt; ròng rọc bằng kim loại cho cửa sổ.

Nhóm 09: Giá treo tivi chuyên dùng để kết hợp với tivi; khung treo màn hình chuyên dùng để kết hợp với màn hình; giá đỡ treo tường chuyên dùng để kết hợp với tivi; giá đỡ màn hình; giá đỡ tivi LCD; giá đỡ cho thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác; bản lề cho điện thoại di động có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho điện thoại ô tô có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho máy tính có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho thiết bị ghi hình có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho các thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho các thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác có chức năng đóng mở và xoay; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại truyền hình; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại trên ô tô; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho thiết bị ghi hình; giá đỡ chuyên dùng cho các thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình; giá đỡ chuyên dùng cho webcam; giá đỡ chuyên dùng cho màn hình ô tô; đầu PTZ cho camera (bộ phận của camera có khả năng xoay, nghiêng và phóng to, thu nhỏ hình ảnh); bản lề chuyên dùng cho webcam; bản lề chuyên dùng cho màn hình ô tô; bản lề chuyên dùng cho camera PTZ; bản lề cho hộp đựng tai nghe không dây (có chức năng đóng mở và xoay); giá đỡ máy tính bảng; giá đỡ máy quay hình; gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay); giá ba chân dùng cho máy ảnh; giá đỡ cho thiết bị máy ảnh.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất, gia công các sản phẩm theo đơn đặt hàng của người khác: chân đế màn hình của các thiết bị điện tử, bản lề máy tính xách tay (bộ phận của máy tính xách tay), giá đỡ điện thoại di động; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

---

(111) **4-0510824**
(210) 4-2023-07822
(181) 09/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JARLLY

(151) 29/10/2024
(220) 09/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH JARLLYTEC VIỆT NAM (VN)
Lô II-CN-08, KCN Thanh Liêm giai đoạn 2, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; đầu nối bản lề bằng kim loại; giá đỡ có móc treo bằng kim loại (dùng cho đồ đạc); thanh trượt bằng kim loại (không phải bộ phận của máy móc); ròng rọc bằng kim loại [không dùng cho máy móc]; bánh xe nhỏ bằng kim loại cho đồ đạc; ròng rọc bằng kim loại cho mục đích gia dụng; ròng rọc bằng kim loại cho cửa trượt; ròng rọc bằng kim loại cho cửa sổ.

Nhóm 09: Giá treo tivi chuyên dùng để kết hợp với tivi; khung treo màn hình chuyên dùng để kết hợp với màn hình; giá đỡ treo tường chuyên dùng để kết hợp với tivi; giá đỡ màn hình; giá đỡ tivi LCD; giá đỡ cho thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác; bản lề cho điện thoại di động có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho điện thoại ô tô có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho máy tính có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho thiết bị ghi hình có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho các thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho các thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác có chức năng đóng mở và xoay; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại truyền hình; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại trên ô tô; giá đỡ

chuyên dùng cho máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho thiết bị ghi hình; giá đỡ chuyên dùng cho các thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình; giá đỡ chuyên dùng cho webcam; giá đỡ chuyên dùng cho màn hình ô tô; đầu PTZ cho camera (bộ phận của camera có khả năng xoay, nghiêng và phóng to, thu nhỏ hình ảnh); bản lề chuyên dùng cho webcam; bản lề chuyên dùng cho màn hình ô tô; bản lề chuyên dùng cho camera PTZ; bản lề cho hộp đựng tai nghe không dây (có chức năng đóng mở và xoay); giá đỡ máy tính bảng; giá đỡ máy quay hình; gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay); giá ba chân dùng cho máy ảnh; giá đỡ cho thiết bị máy ảnh.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất, gia công các sản phẩm theo đơn đặt hàng của người khác: chân đế màn hình của các thiết bị điện tử, bản lề máy tính xách tay (bộ phận của máy tính xách tay), giá đỡ điện thoại di động; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

---

(111) **4-0510825**
(210) 4-2023-07824
(181) 09/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JARLLYTEC

(151) 29/10/2024
(220) 09/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH JARLLYTEC VIỆT NAM (VN)
Lô II-CN-08, KCN Thanh Liêm giai đoạn 2, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; đầu nối bản lề bằng kim loại; giá đỡ có móc treo bằng kim loại (dùng cho đồ đạc); thanh trượt bằng kim loại (không phải bộ phận của máy móc); ròng rọc bằng kim loại [không dùng cho máy móc]; bánh xe nhỏ bằng kim loại cho đồ đạc; ròng rọc bằng kim loại cho mục đích gia dụng; ròng rọc bằng kim loại cho cửa trượt; ròng rọc bằng kim loại cho cửa sổ.

Nhóm 09: Giá treo tivi chuyên dùng để kết hợp với tivi; khung treo màn hình chuyên dùng để kết hợp với màn hình; giá đỡ treo tường chuyên dùng để kết hợp với tivi; giá đỡ màn hình; giá đỡ tivi LCD; giá đỡ cho thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác; bản lề cho điện thoại di động có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho điện thoại ô tô có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho máy tính có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho thiết bị ghi hình có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho các thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho các thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác có chức năng đóng mở và xoay; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại truyền hình; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại trên ô tô; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho thiết bị ghi hình; giá đỡ chuyên dùng cho các thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình; giá đỡ chuyên dùng cho webcam; giá đỡ chuyên dùng cho màn hình ô tô; đầu PTZ cho camera (bộ phận của camera có khả năng xoay, nghiêng và phóng to, thu nhỏ hình ảnh); bản lề chuyên dùng cho webcam; bản lề chuyên dùng cho màn hình ô tô; bản lề chuyên dùng cho camera PTZ; bản lề cho hộp đựng tai nghe không dây (có chức năng đóng mở và xoay); giá đỡ máy tính bảng; giá đỡ máy quay hình; gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay); giá ba chân dùng cho máy ảnh; giá đỡ cho thiết bị máy ảnh.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất, gia công các sản phẩm theo đơn đặt hàng của người khác: chân đế màn hình của các thiết bị điện tử, bản lề máy tính xách tay (bộ phận của máy tính xách tay), giá đỡ điện thoại di động; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

---

(111) **4-0510826**
(210) 4-2023-07830
(181) 09/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/03/2023

(531) 26.1.1; 26.4.3; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH JARLLYTEC VIỆT NAM (VN)
Lô II-CN-08, KCN Thanh Liêm giai đoạn 2, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; đầu nối bản lề bằng kim loại; giá đỡ có móc treo bằng kim loại (dùng cho đồ đạc); thanh trượt bằng kim loại (không phải bộ phận của máy móc); ròng rọc bằng kim loại [không dùng cho máy móc]; bánh xe nhỏ bằng kim loại cho đồ đạc; ròng rọc bằng kim loại cho mục đích gia dụng; ròng rọc bằng kim loại cho cửa trượt; ròng rọc bằng kim loại cho cửa sổ.

Nhóm 09: Giá treo tivi chuyên dùng để kết hợp với tivi; khung treo màn hình chuyên dùng để kết hợp với màn hình; giá đỡ treo tường chuyên dùng để kết hợp với tivi; giá đỡ màn hình; giá đỡ tivi LCD; giá đỡ cho thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác; bản lề cho điện thoại di động có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho điện thoại ô tô có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho máy tính có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho thiết bị ghi hình có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho các thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho các thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác có chức năng đóng mở và xoay; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại truyền hình; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại trên ô tô; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho thiết bị ghi hình; giá đỡ chuyên dùng cho các thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình; giá đỡ chuyên dùng cho webcam; giá đỡ chuyên dùng cho màn hình ô tô; đầu PTZ cho camera (bộ phận của camera có khả năng xoay, nghiêng và phóng to, thu nhỏ hình ảnh); bản lề chuyên dùng cho webcam; bản lề chuyên dùng cho màn hình ô tô; bản lề chuyên dùng cho camera PTZ; bản lề cho hộp đựng tai nghe không dây (có chức năng đóng mở và xoay); giá đỡ máy tính bảng; giá đỡ máy quay hình; gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay); giá ba chân dùng cho máy ảnh; giá đỡ cho thiết bị máy ảnh.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất, gia công các sản phẩm theo đơn đặt hàng của người khác: chân đế màn hình của các thiết bị điện tử, bản lề máy tính xách tay (bộ phận của máy tính xách tay), giá đỡ điện thoại di động; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

---

(111) **4-0510827**
(210) 4-2023-07832
(181) 09/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/03/2023

(531) 26.1.1; 26.4.3; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH JARLLYTEC VIỆT NAM (VN)
Lô II-CN-08, KCN Thanh Liêm giai đoạn 2, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; đầu nối bản lề bằng kim loại; giá đỡ có móc treo bằng kim loại (dùng cho đồ đạc); thanh trượt bằng kim loại (không phải bộ phận của máy móc); ròng rọc bằng kim loại [không dùng cho máy móc]; bánh xe nhỏ bằng kim loại cho đồ đạc; ròng rọc bằng kim loại cho mục đích gia dụng; ròng rọc bằng kim loại cho cửa trượt; ròng rọc bằng kim loại cho cửa sổ.

Nhóm 09: Giá treo tivi chuyên dùng để kết hợp với tivi; khung treo màn hình chuyên dùng để kết hợp với màn hình; giá đỡ treo tường chuyên dùng để kết hợp với tivi; giá đỡ màn hình; giá đỡ tivi LCD; giá đỡ cho thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác; bản lề cho điện thoại di động có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho điện thoại ô tô có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho máy tính có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho thiết bị ghi hình có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho các thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình có chức năng đóng mở và xoay; bản lề cho các thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác có chức năng đóng mở và xoay; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại truyền hình; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại trên ô tô; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho thiết bị ghi hình; giá đỡ chuyên dùng cho các thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình; giá đỡ chuyên dùng cho webcam; giá đỡ chuyên dùng cho màn hình ô tô; đầu PTZ cho camera (bộ phận của camera có khả năng xoay, nghiêng và phóng to, thu nhỏ hình ảnh); bản lề chuyên dùng cho webcam; bản lề chuyên dùng cho màn hình ô tô; bản lề chuyên dùng cho camera PTZ; bản lề cho hộp đựng tai nghe không dây (có chức năng đóng mở và xoay); giá đỡ máy tính bảng; giá đỡ máy quay hình; gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay); giá ba chân dùng cho máy ảnh; giá đỡ cho thiết bị máy ảnh.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất, gia công các sản phẩm theo đơn đặt hàng của người khác: chân đế màn hình của các thiết bị điện tử, bản lề máy tính xách tay (bộ phận của máy tính xách tay), giá đỡ điện thoại di động; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

(111) **4-0510828**
(210) 4-2023-07835
(181) 09/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/03/2023

(531) 2.7.23; 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Da cam, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG KHOA HỌC TÂM LÝ - GIÁO DỤC KINH BẮC (VN)
Số 110, đường Bà Chúa Kho, khu Cổ Mễ, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, tổ chức tập huấn, tổ chức hội thảo trong lĩnh vực giáo dục trẻ em; dịch vụ đào tạo về tư vấn sức khỏe tâm lý, tâm thần.

---

(111) **4-0510829**
(210) 4-2023-07839
(181) 09/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/03/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá, vàng nâu, trắng.
(731) ĐOÀN MỸ HIỀN (VN)
344 KDC Cái Sơn Hàng Bàng, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán nước sâm; dịch vụ quán nước giải khát.

---

(111) **4-0510830**
(210) 4-2023-07905
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NGỌC TÀI

(151) 29/10/2024
(220) 10/03/2023

(731) HỒ ĐÌNH PHƯƠNG (VN)
2A, TMT14A, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; bánh tráng trộn (làm từ bột gạo và các gia vị); cơm cháy ruốc (cơm sấy chà bông).

Nhóm 35: Mua bán: gạo, bánh tráng trộn, cơm cháy ruốc.

---

(111) **4-0510831**
(210) 4-2023-08000
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Little Hearts

(151) 29/10/2024
(220) 10/03/2023

(531) 1.1.5; 1.1.12
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẠN NIÊN XANH (VN)
17 đường Thới An 10, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; bóp ví; va li.

Nhóm 20: Gối; nệm (đệm); tấm đệm để ngủ; tấm trải để ngủ.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; giày dép; tất (vớ); mũ (nón).

Nhóm 27: Thảm; thảm trải sàn; thảm tập yoga.

---

(111) **4-0510832**
(210) 4-2023-08001
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CODEAS

(151) 29/10/2024
(220) 10/03/2023

(531) 26.1.10; 26.1.18; 26.2.3; 26.2.7; 26.3.1
(591) Xanh lá cây.
(731) NGUYỄN THỊ GIANG (VN)
Tổ dân phố số 17, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mặt nạ làm đẹp; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; dược phẩm; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; viên thuốc ngậm dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 30: Cà phê; bánh mì; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; triệt lông bằng sáp; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; phẫu thuật tạo hình.

---

(111) **4-0510833**
(210) 4-2023-08002
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HIẾU MINH

(151) 29/10/2024
(220) 10/03/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN FIVE SEASONS (VN)
Đội 3, thôn Phú Hưng, xã Hải Phú, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; vận tải bằng tắc xi.

---

(111) **4-0510834**
(210) 4-2023-08005
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MOLTY

(151) 29/10/2024
(220) 10/03/2023

(731) BATHCLIN CORPORATION (JP)
4-1-7, Kudan Kita, Chiyoda-ku, Tokyo 102-0073, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc; chất dính dùng để cố định tóc giả.

Nhóm 05: Dược phẩm; xà phòng chứa thuốc; thuốc kích thích mọc tóc.

---

(111) **4-0510835**
(210) 4-2023-08006
(181) 10/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

INCENT

(151) 29/10/2024
(220) 10/03/2023

(731) BATHCLIN CORPORATION (JP)
4-1-7, Kudan Kita, Chiyoda-ku, Tokyo 102-0073, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc; chất dính dùng để cố định tóc giả.

Nhóm 05: Dược phẩm; xà phòng chứa thuốc; thuốc kích thích mọc tóc.

---

(111) **4-0510836**
(210) 4-2023-10312
(181) 23/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 23/03/2023

(531) 2.3.5; 2.3.16; 4.5.1; 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, đen, xanh đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỜI XANH
(VN)
51/4/5 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu xã hội học; nghiên cứu khoa học; nghiên cứu và phát triển khoa học; nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn.

---

(111) **4-0510837**
(210) 4-2023-10356
(181) 23/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DUCANH BOND

(151) 29/10/2024
(220) 23/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KEO DÁN ĐỨC ANH (VN)
Thôn Cống Thôn, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo/ hồ/chất dính dùng trong công nghiệp; bột nhão/hồ dán làm từ tinh bột [chất kết dính], không dùng cho văn phòng hoặc gia đình; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 03: Keo dán móng giả [mỹ phẩm]; keo dán mi giả [mỹ phẩm].

Nhóm 16: Chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm, đại lý phân phối các sản phẩm: keo/hồ/chất dính dùng trong công nghiệp; bột nhão/hồ dán làm từ tinh bột [chất kết dính], không dùng cho văn phòng hoặc gia đình, chất dính dùng cho giấy dán tường, chất dính dùng cho gạch ốp tường, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, chất dính keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, keo dán móng giả [mỹ phẩm], keo dán mi giả mỹ phẩm].

---

(111) **4-0510838**
(210) 4-2023-10358
(181) 23/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ATALE

(151) 29/10/2024
(220) 23/03/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ATALE (VN)
Tầng 25, tòa nhà Leadvisors Tower, số 643 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh của khách sạn; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(111) **4-0510839**
(210) 4-2023-10518
(181) 24/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CIGARTIRE

(151) 29/10/2024
(220) 24/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ APUTA (VN)
Khu đô thị mới Văn Giang, phố Văn Giang, thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp xe ô tô; lốp xe máy; lốp xe đạp; lốp dùng cho các phương tiện giao thông; lốp dùng cho bánh xe cộ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm lốp ô tô, lốp xe máy, lốp xe đạp, lốp dùng cho bánh xe cộ, lốp dùng cho các phương tiện giao thông.

---

(111) **4-0510840**
(210) 4-2023-10521
(181) 24/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PAOGETIRE

(151) 29/10/2024
(220) 24/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ ANPHA VIỆT NAM (VN)
P.1901-B, tòa E2, khu đô thị Ecopark, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp xe ô tô; lốp xe máy; lốp xe đạp; lốp dùng cho các phương tiện giao thông; lốp dùng cho bánh xe cộ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm lốp ô tô, lốp xe máy, lốp xe đạp, lốp dùng cho bánh xe cộ, lốp dùng cho các phương tiện giao thông.

---

(111) **4-0510841**
(210) 4-2023-04620
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 1.15.15; 2.7.9; 26.1.2; 26.7.5; 26.7.25; 26.13.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NILOLAC VIỆT NAM (VN)
Số 374 đường phố Huyện, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ, siêu thị, kinh doanh thương mại, quảng cáo, phân phối; xuất nhập khẩu: sữa bột, sữa các loại, sữa chua, váng sữa, sản phẩm thay thế sữa, bơ, thực phẩm cho em bé, sữa bột (cho trẻ sơ sinh), tã lót trẻ em.

---

(111) **4-0510842**
(210) 4-2023-04623
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NTNC-DMS

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ TRONG NHÀ (VN)
1001 Nguyễn Cửu Phú, ấp 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm thương mại điện tử; chương trình máy tính có thể tải về.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: phần mềm máy tính; phần mềm thương mại điện tử; chương trình máy tính có thể tải về.

---

(111) **4-0510843**
(210) 4-2023-04624
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NTNC-PMS

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ TRONG NHÀ (VN)
1001 Nguyễn Cửu Phú, ấp 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm thương mại điện tử; chương trình máy tính có thể tải về.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: phần mềm máy tính, phần mềm thương mại điện tử, chương trình máy tính có thể tải về.

---

(111) **4-0510844**
(210) 4-2023-04625
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NTNC-MMS

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ TRONG NHÀ (VN)
1001 Nguyễn Cửu Phú, ấp 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm thương mại điện tử; chương trình máy tính có thể tải về.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: phần mềm máy tính, phần mềm thương mại điện tử, chương trình máy tính có thể tải về.

---

(111) **4-0510845**
(210) 4-2023-04626
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023
(531) 26.4.18
(731) NGUYỄN VĂN THUẬN (VN)
Ấp Đắc Lực, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 15: Đàn ghi ta; đàn piano; nhạc cụ âm trầm [dụng cụ âm nhạc]; nhạc cụ dây; nhạc cụ điện tử.

---

(111) **4-0510846**
(210) 4-2023-04627
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023
(531) 26.1.4; 26.1.5; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) PHẠM VĂN ĐỘNG (VN)
Thôn Lại, xã Lê Lợi, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; cuốn sách nhỏ; giấy viết.

---

(111) **4-0510847**
(210) 4-2023-04628
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023
(731) TRƯƠNG PHÚ CƯỜNG (VN)
111/13/4/3 Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da không chứa thuốc.

---

(111) **4-0510848**
(210) 4-2023-04634
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9
(591) Xanh lá cây, ghi, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG MINH THUẤN (VN)
Nhà ông Hoàng Minh Thuấn, tổ 01, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 20: Ghế [ngồi]; tủ đựng quần áo; bàn; đồ gỗ mỹ thuật; giường; giá [đồ đạc].

---

(111) **4-0510849**
(210) 4-2023-04635
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 26.3.23; 26.15.15
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KVIL VIỆT NAM (VN)
Số 274B Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo phông.

Nhóm 35: Kinh doanh buôn bán: quần áo, áo phông.

---

(111) **4-0510850**
(210) 4-2023-04636
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.1.18
(731) ĐẶNG QUANG XỨNG (VN)
Xã Vũ Lăng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch; gạch ốp lát.

---

(111) **4-0510851**
(210) 4-2023-04637
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023
(531) 11.1.6; 11.3.18
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI GIA HUY (VN)
Số 11A, ngõ 9 phố Hương Viên, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0510852**
(210) 4-2023-04639
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023
(531) 26.1.2; 26.3.23; 26.11.7
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DLQ (VN)
Xóm 1, xã Quỳnh Bá, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng các loại; đèn trang trí; ống phát quang dùng để chiếu sáng; đèn led; đèn treo tường; linh kiện của bóng đèn điện.

Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất và ngoại thất; đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc trong nhà; gương; khung gương.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, mua bán hàng hóa qua mạng internet các sản phẩm: đèn chiếu sáng các loại, đèn tạo hình dùng cho trang trí phòng, trang trí cửa hàng, đèn hộp quảng cáo, đèn ngủ, bộ điều chỉnh ánh sáng cho đèn, công tắc điện, đèn treo tường, đèn ngủ, đèn để bàn, móc khóa da, kệ bằng mi ca, gương gắn đèn led cảm ứng, linh kiện của bóng đèn điện, đồ gỗ nội thất và ngoại thất, giường, tủ, bàn, ghế, móc treo quần áo bằng gỗ, đồ gỗ mỹ thuật, đồ đạc trong nhà, gương, khung gương; dịch vụ xuất nhập khẩu; quảng cáo và xúc tiến thương mại.

---

(111) **4-0510853**
(210) 4-2023-04645
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Trắng, xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯ VIỆN KẾ TOÁN (VN)
12 Lê Sát, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục.

---

(111) **4-0510854**
(210) 4-2023-04662
(181) 17/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 17/02/2023

(531) 1.15.23; 2.9.1; 5.7.1; 11.3.3; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1
(591) Nâu, vàng gold, nâu đậm.
(731) VIỆN KHOA HỌC SỨC KHỎE VÀ SÁNG TẠO NHẬT BẢN (VN)
Số 7 đường 52 cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; nhà hàng ăn uống; căng tin; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0510855**
(210) 4-2023-04670
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 3.7.7; 7.1.6; 7.1.9; 7.1.24; 7.11.1; 26.1.1; 26.2.7
(591) Trắng, hồng, vàng, xanh lá mạ, xanh dương, vàng da bò.
(731) NGUYỄN AN HÀ (VN)
Số 86, Nguyễn Văn Linh, KV Thới Thạnh, phường Thới An Đông, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hoạt động bảo tàng (giới thiệu, trưng bày các hiện vật bảo tàng, hình ảnh cá nhân); dịch vụ trưng bày bảo tàng và tác phẩm nghệ thuật.

---

(111) **4-0510856**
(210) 4-2023-04672
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 2.9.10; 4.5.2
(591) Trắng, xanh lá.
(731) LẦM MẦN ỐN (VN)
Số 106, QL1A, tổ 4, khu phố Phú Hòa, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; trám răng; điều trị tuỷ răng; phục hình răng cố định và răng tháo ráp; chụp hình răng; cắm ghép răng.

---

(111) **4-0510857**
(210) 4-2023-04673
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 5.1.6; 5.1.12; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, vàng đồng, vàng nâu, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN TRƯƠNG PHÚ VINH (VN)
Số 348D, ấp Phú Chiến, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 35: Mua bán: thạch dừa, kẹo dừa, nước màu dừa, kẹo dừa giòn, nước dừa cô đặc, nước cốt dừa.

---

(111) **4-0510858**
(210) 4-2023-04674
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MỸ CHI

(151) 29/10/2024
(220) 20/02/2023

(591) Trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH LÒ MẮM MỸ CHI SỐ 6 (VN)
Trong nhà tổ 19, đường số 3, khu dân cư khóm Vĩnh Đông, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 29: Mắm cá các loại.

---

(111) **4-0510859**
(210) 4-2023-04675
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Xưa & Then

(151) 29/10/2024
(220) 20/02/2023

(731) TRẦN PHÚ HÙNG (VN)
9, C1, tập thể In ngân hàng, ngõ Quan Thổ 1, phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(111) **4-0510860**
(210) 4-2023-04676
(181) 20/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SUOLIN

(151) 29/10/2024
(220) 20/02/2023

(531) 26.3.23

(591) Xanh lá, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SUOLIN MEDICAL (VN)
82 Cao Triều Phát, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(111) **4-0510861**
(210) 4-2017-27761
(181) 31/08/2027
(450) 25/11/2024 440
(540)

Corona Casino Phú Quốc

(151) 29/10/2024
(220) 31/08/2017

(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH PHÚ QUỐC (VN)
Khu Bãi Dài, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 41: Hoạt động vui chơi có thưởng (casino); giải trí; dịch vụ câu lạc bộ đêm [giải trí]; dịch vụ karaoke; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; tổ chức sự kiện văn hóa - giải trí.

---

(111) **4-0510862**
(210) 4-2017-29323
(181) 13/09/2027
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 13/09/2017

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.11.12
(591) Trắng, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG Y HỌC QUỐC TẾ (VN)
Số 2, Nhà B1, Khu tập thể ĐH Sư phạm Hà Nội, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát các loại như nước yến; đồ uống chứa tổ yến; nước yến có chứa collagen (đồ uống không cồn); đồ uống không cồn, nước ép trái cây các loại.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm từ yến bao gồm tổ yến (yến sào), nước yến, yến collagen, yến nhung sâm, thực phẩm chế biến từ yến như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến.

---

(111) **4-0510863**
(210) 4-2022-38968
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 1.15.23; 15.9.11; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) LÊ TRUNG HIẾU (VN)
Số 85 Ngô Gia Khảm, phường Phù Đổng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ giới thiệu và liên kết mạng xã hội ảo trên cơ sở internet.

---

(111) **4-0510864**
(210) 4-2022-38983
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 3.6.3; 26.1.1; 26.1.4
(731) 1. HOÀNG PHI HÙNG (VN)
Thôn Xuân Ngọc, xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
2. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG CHI (VN)
241A Chu Văn An, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu sản phẩm quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(111) **4-0510865**
(210) 4-2022-38984
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 8.1.1; 8.1.6; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, vàng nhạt, vàng đậm, trắng, nâu.
(731) BÁO THANH NIÊN (VN)
268-270 Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các sự kiện, cụ thể là: tổ chức các sự kiện ẩm thực, tổ chức hội thảo, tổ chức diễn đàn, tổ chức hội thi.

---

(111) **4-0510866**
(210) 4-2022-38985
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Yinbe

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) NGUYỄN THỊ TRANG (VN)
Khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; đá quý; hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ trang sức]; kim cương.

---

(111) **4-0510867**
(210) 4-2022-39001
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NATTALI

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT MỸ PHẨM BẢO AN (VN)
17 đường 7A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0510868**
(210) 4-2022-39008
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ENMO

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ASA GROUP QUỐC TẾ (VN)
Cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

---

(111) **4-0510869**
(210) 4-2022-39010
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

METAS

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ASA GROUP QUỐC TẾ (VN)
Cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

---

(111) **4-0510870**
(210) 4-2022-39011
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NEXTUN

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ASA GROUP QUỐC TẾ (VN)
Cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

---

(111) **4-0510871**
(210) 4-2022-39012
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EONEX

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ASA GROUP QUỐC TẾ (VN)
Cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

---

(111) **4-0510872**
(210) 4-2022-39013
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

OKAS

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ASA GROUP QUỐC TẾ (VN)
Cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

---

(111) **4-0510873**
(210) 4-2022-39053
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 1.1.10; 5.7.24; 5.9.24; 26.1.1

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá nhạt, xanh lá, đen, cam, tím.

(731) NGUYỄN THÀNH NHÂN (VN)
Số 03 Nguyễn Trãi, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi nhập khẩu; trái cây tươi trong nước.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát không cồn.

---

(111) **4-0510874**
(210) 4-2022-39055
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

APEXCO PACIFIC
NATURE FOR BETTER FUTURE

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 26.4.4; 26.13.25

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, nâu, đỏ, trắng.

(731) APEXCO PACIFIC PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road, #13-09, International Plaza, Singapore 079903

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Gạo; lúa mạch đã xát vỏ; lúa mạch nghiền; bột lúa mạch; yến mạch đã xát vỏ; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: gạo, lúa mạch đã xát vỏ, lúa mạch nghiền, bột lúa mạch, yến mạch đã xát vỏ, bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng.

---

(111) **4-0510875**
(210) 4-2022-39098
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HƯƠNG TRẦM
BAO LỘC

(151) 29/10/2024
(220) 21/09/2022

(731) BÙI ĐỨC BÌNH (VN)
(Cơ sở sản xuất hương Thiên Lộc), thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Hương (nhang) thắp các loại.

Nhóm 35: Mua bán: nguyên liệu làm hương, hương thắp các loại; mua bán: đèn dầu, nến, chè, thuốc lá.

---

(111) **4-0510876**
(210) 4-2022-39099
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

T&T BEAUTY
ACADEMY

(151) 29/10/2024
(220) 21/09/2022

(531) 24.15.7; 24.17.5; 24.17.8; 25.1.25; 26.11.7
(591) Vàng, trắng.
(731) VƯƠNG THỊ THƯỜNG (VN)
Khu 2, Công viên Lãm Làng, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm đẹp spa (thẩm mỹ); dịch vụ xăm hình.

---

(111) **4-0510877**
(210) 4-2022-39255
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Comcat từ A đến Z

(151) 29/10/2024
(220) 21/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG LÚA VÀNG (VN)
Lô M7-M8, đường N8, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

---

(111) **4-0510878**
(210) 4-2022-39256
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Comcat A-Z

(151) 29/10/2024
(220) 21/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG LÚA VÀNG (VN)
Lô M7-M8, đường N8, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng

---

(111) **4-0510879**
(210) 4-2022-39257
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Comcat A-->Z

(151) 29/10/2024
(220) 21/09/2022

(531) 24.15.1

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG LÚA VÀNG (VN)
Lô M7-M8, đường N8, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

---

(111) **4-0510880**
(210) 4-2022-39258
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Comcat from A to Z

(151) 29/10/2024
(220) 21/09/2022

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG LÚA VÀNG (VN)
Lô M7-M8, đường N8, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

---

(111) **4-0510881**
(210) 4-2023-07401
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(531) 19.13.21; 25.3.3; 25.5.1; 26.3.1; 26.3.5
(591) Đỏ, trắng.
(731) NHÀ THUỐC HỒNG VÂN (VN)
Số 60, Thanh Ấm, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện.

---

(111) **4-0510882**
(210) 4-2023-07405
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Grünberg

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(731) NGUYỄN HUỲNH ĐIỆP (VN)
Thôn Phương Trạch, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; máy hút khử mùi; nồi cơm điện; lò nướng; thiết bị lọc nước; thiết bị làm nóng nước; vòi sen tắm.

---

(111) **4-0510883**
(210) 4-2023-07406
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Kämmer

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(731) NGUYỄN HUỲNH ĐIỆP (VN)
Thôn Phương Trạch, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; máy hút khử mùi; nồi cơm điện; lò nướng; thiết bị lọc nước; thiết bị làm nóng nước; vòi sen tắm.

---

(111) **4-0510884**
(210) 4-2023-07415
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(531) 5.5.16; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, nâu, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI DU LỊCH THIỆN THÀNH (VN)
Số 14 đường Huỳnh Thúc Kháng, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Vận tải; vận chuyển hành khách; vận tải bằng ô tô; cung cấp thông tin vận tải; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến; đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(111) **4-0510885**
(210) 4-2023-07417
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(531) 26.5.1
(731) NGUYỄN NGỌC HIỆP (VN)
Xóm 16, xã Xuân Phong, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo lót.

---

(111) **4-0510886**
(210) 4-2023-07427
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(531) 25.5.25; 25.7.8; 25.7.25; 26.1.5; 26.7.25
(591) Đỏ, xanh lam, vàng, đen, trắng.
(731) HÀ DUY (VN)
92 Thiên Đức, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn khởi nghiệp; xúc tiến và hỗ trợ thương mại; tổ chức hội chợ triển lãm với mục đích quảng cáo và thương mại; đánh giá công việc kinh doanh thương mại; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn.

Nhóm 36: Hỗ trợ và đầu tư vốn; huy động vốn và gọi vốn từ cộng đồng.

Nhóm 41: Hỗ trợ phát triển ý tưởng khởi nghiệp và ý tưởng cộng đồng-xã hội (cho mục đích giáo dục đào tạo); tổ chức hội thảo và hội nghị; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức hội chợ cho mục đích giải trí, văn hoá hoặc giáo dục, cụ thể là hội chợ ý tưởng sáng tạo, ngày hội khởi nghiệp.

---

(111) **4-0510887**
(210) 4-2023-07435
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

THSALT

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THOMAS CLUB (VN)
06/03 Tân Thảo, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Gia vị.

---

(111) **4-0510888**
(210) 4-2023-07436
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SHAHARA

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(731) NGUYỄN QUỐC DŨNG (VN)
Cụm 4, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0510889**
(210) 4-2023-07437
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

索菲亚
SOFIER

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP SOFIA (VN)
Số 16/20 đường Bình Chuẩn 17, khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách điện, cách nhiệt).

Nhóm 06: Nhôm; thép; cửa bằng kim loại; kim loại hợp kim phổ thông; vật liệu kiến trúc kim loại; phụ kiện cửa bằng kim loại.

Nhóm 09: Thiết bị điện bao gồm: dây điện, công tắc điện, ổ cắm, phích cắm, dây cáp điện, tụ điện.

Nhóm 11: Đèn; bóng đèn; bồn rửa mặt (lavabo); bệ xí nhà vệ sinh; bồn tắm; vòi hoa sen (thiết bị nhà tắm).

Nhóm 19: Gỗ bán thành phẩm; tấm thạch cao; đá cẩm thạch (vật liệu xây dựng); gạch ốp lát; vôi; vữa.

Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ, bằng inox: giường, tủ, bàn, ghế, kệ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: vật liệu xây dựng bằng kim loại (nhôm, thép, cửa sổ kim loại, kim loại hợp kim phổ thông, hợp kim nhôm, lưới chống côn trùng (bằng kim loại), bản lề kim loại, cửa sổ (bằng kim loại), nâng trượt dùng bánh xe bằng kim loại, cửa sổ dùng phụ kiện (tất cả bằng kim loại), cửa đi dùng phụ kiện (tất cả bằng kim loại), vật liệu kiến trúc kim loại, phụ kiện cửa bằng kim loại), vật liệu xây dựng phi kim loại (gỗ bán thành phẩm, cửa gỗ, tấm thạch cao, đá cẩm thạch, gạch ốp lát, sơn, vôi, vữa), đồ nội thất bằng gỗ và bằng inox (giường, tủ, bàn, ghế, kệ), thiết bị điện (dây điện, công tắc điện, ổ cắm, phích cắm, dây cáp điện, tụ điện), thiết bị nhà tắm (bồn rửa mặt (lavabo), bệ xí nhà vệ sinh, bồn tắm; vòi hoa sen), đèn.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ tài chính.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình; dịch vụ thi công công trinh; dịch vụ trang trí nội và ngoại thất; lắp đặt công trình xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế nội ngoại thất; dịch vụ lập bản vẽ thiết kế; dịch vụ tư vấn thiết kế nội ngoại thất.

---

(111) **4-0510890**
(210) 4-2023-07438
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 30: Gạo.

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.1
(591) Xanh than, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG (VN)
Khu Tân Tiến, phường Tân Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

---

(111) **4-0510891**
(210) 4-2023-07439
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(531) 5.11.13
(591) Trắng, nâu, đen.
(731) PHẠM THỊ KIM THU (VN)
1653/1 đường 30/4, khu phố 4, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức làm bằng mây, tre, dừa, gỗ hoặc lá như: vòng đeo cổ. khuyên tai, nhẫn, vòng đeo tay, lắc đeo tay, lắc đeo chân.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ (khăng choàng cổ).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ (khăng choàng cổ), đồ trang sức làm bằng mây, tre, dừa, gỗ hoặc lá như: vòng đeo cổ, khuyên tai, nhẫn, vòng đeo tay, lắc đeo tay, lắc đeo chân.

---

(111) **4-0510892**
(210) 4-2023-07455
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(531) 3.9.1; 26.1.1; 26.11.12; 26.13.1
(591) Vàng, xanh nước biển, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HẢI SẢN KIM CHÂU (VN)
Đường Lương Định Của, thôn Bình An 2, xã Tân Bình, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu hải sản khô.

---

(111) **4-0510893**
(210) 4-2023-07456
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Da cam, vàng, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CHẢ CÁ HAI PHA (VN)
Ấp III, xã An Hòa, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Chả lụa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối sản phẩm: chả lụa.

---

(111) **4-0510894**
(210) 4-2023-07457
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HYATT

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LINH KIỆN ĐIỆN TỬ Á CHÂU (VN)
Thôn Thọ Khê, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điện tử.

---

(111) **4-0510895**
(210) 4-2023-07459
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023

(531) 24.9.1
(591) Da cam, trắng.
(731) ĐINH ĐỨC THUẬN (VN)
Tổ 8, ấp Kinh 5A, xã Tân Hiệp A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: móc chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc trang sức), bình giữ nhiệt, bình đựng nước bằng nhựa, bình thủy tinh, cốc sứ, balô, túi xách, ví, vali, nón, khẩu trang (trang phục), quần áo, giày dép, nơ cài tóc, châm cài tóc, kẹp tóc, băng đô cài tóc.

---

(111) **4-0510896**
(210) 4-2023-07463
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023
(531) 26.4.3; 26.4.9; 26.4.18
(591) Cam, xanh lá cây, trắng.
(731) TRẦN VĂN CẢNG (VN)
Phòng 517 tập thể G4, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Pin xe điện; pin có thể sạc lại được; bộ lưu điện (ups); bộ lưu trữ nguồn điện dự phòng; bộ cung cấp nguồn điện.

---

(111) **4-0510897**
(210) 4-2023-07465
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 8.1.18; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH CÂY ĐÀO ĐỎ (VN)
Số 257 Thống Nhất, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bánh pudding; thức ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh ngọt; bánh mì thịt nướng.

Nhóm 43: Quán kem (kem ăn); quán cà phê; quán trà sữa.

---

(111) **4-0510898**
(210) 4-2023-07466
(181) 07/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 07/03/2023
(531) 3.17.0; 26.1.1
(591) Xanh dương, vàng, xám, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH MIVIDU (VN)
Số 796 đường Tuy Biên, Vĩnh Chánh 1, phường Vĩnh Ngươn, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Chế phẩm kháng sinh bổ sung vào thức ăn gia súc gia cầm để hỗ trợ tiêu hóa, tăng sức đề kháng và giảm mùi hôi từ chất thải trong chăn nuôi gia súc gia cầm.

---

(111) **4-0510899**
(210) 4-2023-07501
(181) 08/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BIFURON

(151) 29/10/2024
(220) 08/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(111) **4-0510900**
(210) 4-2023-07507
(181) 08/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PEPPERIYAKI
Cơm Chảo nóng

(151) 29/10/2024
(220) 08/03/2023

(531) 1.15.5; 11.1.5; 11.3.18; 26.2.7

(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.

(731) TRẦN XUÂN ANH (VN)
Phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán giải khát.

---

(111) **4-0510901**
(210) 4-2022-09457
(181) 22/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ổi Xanh

(151) 29/10/2024
(220) 22/03/2022

(531) 5.7.14; 5.7.21; 5.7.23

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) TRỊNH MINH KHÁNH (VN)
Khu phố 1, phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tiếp thị, nghiên cứu thị trường; quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Cung cấp video trực tuyến, không tải về; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dàn dựng chương trình truyền hình; dịch vụ giải trí; phóng viên ảnh; trình diễn sân khấu.

---

(111) **4-0510902**
(210) 4-2022-09459
(181) 22/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

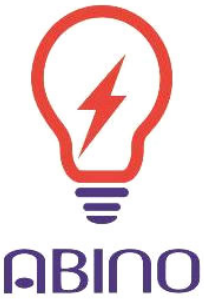

(151) 29/10/2024
(220) 22/03/2022

(531) 1.15.3; 1.15.7; 13.1.6
(591) Đỏ, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ CÔNG NGHIỆP BAMBO (VN)
Khu 7, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; bóng đèn điện; đèn led; đèn trang trí.

---

(111) **4-0510903**
(210) 4-2022-09465
(181) 22/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 22/03/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH A LÝ (VN)
24A Phan Đình Phùng, khóm 1, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0510904**
(210) 4-2022-09466
(181) 22/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 22/03/2022

(531) 3.7.10; 7.1.11; 25.1.5; 26.1.1
(591) Nâu, vàng nâu, trắng.
(731) LÊ MỸ LINH (VN)
Khu phố Lộc Thành, phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; tổ yến đã làm sạch; yến sào đã qua chưng cất.

---

(111) **4-0510905**
(210) 4-2022-09474
(181) 22/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 22/03/2022

(531) 3.5.1; 5.9.1; 11.3.1; 26.11.9
(591) Xanh da trời, trắng, vàng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT SẢN PHẨM CƠ KHÍ TAM HIỆP PHÁT (VN)
364 Trần Hưng Đạo, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Chốt cửa bằng kim loại; then cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; ray trượt bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại.

---

(111) **4-0510906**
(210) 4-2022-09478
(181) 22/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TAM HIỆP PHÁT

(151) 29/10/2024
(220) 22/03/2022

(531) 3.5.1; 5.9.1; 11.3.1
(591) Xanh da trời, trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT SẢN PHẨM CƠ KHÍ TAM HIỆP PHÁT (VN)
364 Trần Hưng Đạo, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Chốt cửa bằng kim loại; then cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; ray trượt bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại.

---

(111) **4-0510907**
(210) 4-2022-09483
(181) 22/03/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 22/03/2022

(531) 24.15.21; 26.3.23
(591) Trắng, vàng đồng.
(731) TRẦN BÁ THANH (VN)
Thôn Táo 1, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(111) **4-0510908**
(210) 4-2022-26936
(181) 07/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 07/07/2022

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2; 26.15.15
(591) Da cam, trắng.
(731) KOREA NATURAL FOOD CO., LTD. (KR)
34 Yeosil-Gil, Deokjin-Gu, Jeonju-Si, Jeollabuk-Do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà chanh; trà yuja (trà chanh mật ong hàn quốc); trà; trà cô đặc; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(111) **4-0510909**
(210) 4-2022-34139
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.11.9
(591) Đỏ, đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SHITEK (VN)
Số nhà 200, ngõ 22 Tôn Thất Tùng, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Ô tô và phụ tùng ô tô thuộc nhóm này.

---

(111) **4-0510910**
(210) 4-2022-34500
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 23/08/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.5.1
(591) Trắng, đen, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VĨNH TƯỜNG (VN)
Lô C23a, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vật liệu silicate (vật liệu xây dựng không bằng kim loại); tấm xi măng (vật liệu xây dựng); trần nhà không bằng kim loại; tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vách ngăn không bằng kim loại.

---

(111) **4-0510911**
(210) 4-2022-39254
(181) 21/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/09/2022

(531) 5.7.1; 24.15.3; 24.15.11; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG LÚA VÀNG (VN)
Lô M7-M8, đường N8, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

---

(111) **4-0510912**
(210) 4-2022-42734
(181) 12/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 12/10/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN KHÁNH LONG (VN)
172/66 Tạ Uyên, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị điện như: đồng hồ điện, đồng hồ dùng để đo điện, tụ điện, công tắc điện, cầu dao điện, dây điện, ổ cắm điện, ổn áp, máy phát điện, bộ tích điện, đèn, đèn điện, thiết bị âm thanh báo động, chuông điện, bộ ngắt đóng mạch điện, đồng hồ ghi giờ, bộ chuyển đảo mạch điện, cáp chống sét, đầu nối dây điện, bảng phân phối điện, cáp điện, thiết bị đo bằng điện, thiết bị đo áp suất, dây cáp điện, tủ điện, thiết bị ghi thời gian, thiết bị đếm tự động, bộ chuyển mạch định thời gian tự động, thiết bị chỉ báo nhiệt độ, hộp cầu dao điện, điện trở, thiết bị điều khiển từ xa, thiết bị đo điện tích, máy ghi dao động điện.

---

(111) **4-0510913**
(210) 4-2022-43656
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 18/10/2022

(531) 3.1.4; 3.1.16; 26.1.1
(591) Cam, trắng, nâu, đen.
(731) LƯƠNG THỊ LIÊN (VN)
B3-11.10 chung cư Green Town, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện như: cà phê, trà sữa, sữa, kem, trà.

---

(111) **4-0510914**
(210) 4-2022-46368
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DapuStor

(151) 29/10/2024
(220) 03/11/2022

(531) 1.15.15; 26.1.1
(591) Đen, trắng, xám.
(731) DAPUSTOR CORPORATION (CN)
Room 3501, Chuangtou Building, No.9 Tengfei Road, HuangGeKeng Community, LongCheng Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bảng mạch in; thiết bị ngoại vi máy vi tính; chương trình máy vi tính, có thể tải về; chip (mạch tích hợp); thiết bị bộ nhớ máy vi tính; xuất bản phẩm điện tử (có thể tải về); thiết bị liên lạc qua mạng; vật ghi âm thanh; vật mang dữ liệu để sử dụng với thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị xử lý dữ liệu.

Nhóm 35: Dịch vụ trang trí các quầy hàng; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua trang web; tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, dùng cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); tiếp thị (marketing); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh.

---

(111) **4-0510915**
(210) 4-2022-46717
(181) 04/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 04/11/2022

(531) 25.5.1; 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THÀNH HƯNG GROUP (VN)
Thôn Hoàng Kim, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Chổi; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; thiết bị lau bụi không dùng điện; dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn; vật dụng làm sạch dạng tấm miếng; dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc.

---

(111) **4-0510916**
(210) 4-2022-52419
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 26.3.23; 26.5.1
(591) Nâu, đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ ONG PHỐNG LÁI (VN)
Bản Kiến Xương, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(111) **4-0510917**
(210) 4-2022-52420
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH CHÈ VÂN HỒ (VN)
Bản Đoàn Kết, xã Chiềng Khoa, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); đồ uống trên cơ sở trà: hồng trà.

---

(111) **4-0510918**
(210) 4-2022-52429
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

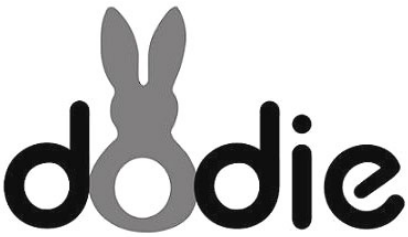

(151) 29/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 3.5.1; 3.5.24
(591) Đen, xám.
(731) HEALTH AND HAPPINESS (H&H) HONG KONG LIMITED (CN)
Suites 4007-09 40/F, One Island East Taikoo Place, 18 Westlands Road Quarry Bay, Hong Kong, Hong Kong
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch, chế phẩm đánh bóng, chế phẩm cọ rửa và chế phẩm mài mòn; chế phẩm dưỡng da (mỹ phẩm); chế phẩm không chứa thuốc để làm sạch và chăm sóc da; mỹ phẩm; sản phẩm mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm dưỡng ẩm cho mặt và cơ thể (mỹ phẩm); kem dưỡng da; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa dưỡng thể; kem thay tã cho trẻ em (mỹ phẩm); chế phẩm để dùng trong tắm bồn và tắm vòi hoa sen, không dùng cho mục đích y tế; sản phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm dùng trong bồn tắm và các sản phẩm dùng cho bồn tắm, không dùng cho mục đích y tế; xà phòng; sữa tắm; gel tắm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu cho trẻ em dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước chiết xuất từ hoa dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm làm sạch tay; bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; chế phẩm không chứa thuốc dùng cho tóc; dầu gội đầu; nước xức tóc; dầu xả tóc; khăn giấy mỹ phẩm; bông dạng miếng, bông dạng tăm, bông dạng viên tròn, và bông dạng que, tất cả dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm và bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel làm sạch; gel vệ sinh; chế phẩm dùng sau khi đi nắng (mỹ phẩm), chế phẩm chống ánh nắng mặt trời (mỹ phẩm), chế phẩm chống nắng; khăn lau được tẩm nước thơm làm sạch hoặc các loại nước thơm không chứa thuốc khác; khăn lau chứa chế phẩm làm sạch; nước hoa có nồng độ tinh dầu trung bình; nước hoa; gel (từ dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm chứa thuốc để chăm sóc da; chế phẩm dược để chăm sóc da; sản phẩm dược phẩm và chế phẩm dược để ngăn ngừa rạn da; chế phẩm khử trùng; chất bổ sung dinh dưỡng và chất bổ sung ăn kiêng ở dạng giọt, dạng viên nén, dạng viên nang, dạng lỏng và dạng thanh lăn; chế phẩm vitamin; chất bổ sung thực phẩm từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho người; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung men vi sinh; dầu gan cá thu; bột thay thế bữa ăn dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; đồ uống dinh dưỡng cho mục đích ăn kiêng; đồ uống y tế; đồ uống bổ sung ăn kiêng; thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa; quần tã trẻ em; tã lót cho trẻ em [quần tã]; tã trẻ em dạng quần; tã giấy; khăn giấy khử trùng dùng cho mục đích y tế; băng vệ sinh; miếng đệm chăm sóc ngực; bông tiệt trùng; bông dùng cho y tế; bông khử trùng.

Nhóm 10: Dụng cụ cho ăn và núm vú giả để cho ăn dùng cho trẻ em; kẹp dùng cho núm vú giả; dụng cụ điều dưỡng; bình sữa cho trẻ em bú; tay cầm của bình sữa (cho trẻ em bú); núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em; núm vú giả dùng để ngậm cho trẻ em; núm vú giả cho trẻ em ăn; bình sữa cho trẻ sơ sinh; vòng kích thích việc mọc răng; vòng kích thích việc mọc răng có gắn lúc lắc; vú cao su cho trẻ em ngậm để kích thích mọc răng; nắp của bình sữa cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; cốc hứng sữa; trợ ti mẹ để hỗ trợ trẻ em bú; thiết bị và dụng cụ y tế cho trẻ em; nhiệt kế điện tử dùng cho y tế; khăn trải giường cho trẻ em không tự kiềm chế được.

---

(111) **4-0510919**
(210) 4-2022-52447
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.5.16; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xanh lá, hồng, xanh dương, vàng, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP SEN HẢI NHƠN (VN)
Ấp Hải Hưng, xã Nhơn Hòa, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Sen tươi; gương sen tươi; ngó sen tươi; hạt sen tươi; củ sen tươi; lá sen tươi.

---

(111) **4-0510920**
(210) 4-2022-52505
(181) 08/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/12/2022

(531) 19.7.1; 26.4.3; 26.11.9
(591) Trắng sữa, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THƠM VIỆT NAM (VN)
105D tập thể 2F Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

Nhóm 04: Nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc dùng để thắp sáng.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; cao dán; chất diệt động vật có hại.

---

(111) **4-0510921**
(210) 4-2022-12934
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ TRỌ SẠCH SẼ (VN)
6-8 Trịnh Hoài Đức, khu phố 2, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ phòng trọ; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0510922**
(210) 4-2022-12933
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.4.1; 26.4.10; 26.4.18; 26.11.22
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INTS (VN)
Số 6, khu liền kề 5, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm phân tích dữ liệu; phần mềm máy tính, có thể tải về; ứng dụng điện thoại thông minh, có thể tải về; hệ thống nhận diện khuôn mặt bằng trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ tạo lập và duy trì trang web; nhà cung cấp dịch vụ phân tích và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (ai).

---

(111) **4-0510923**
(210) 4-2022-12940
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2; 26.11.8
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ TRỌ SẠCH SẼ (VN)
6-8 Trịnh Hoài Đức, khu phố 2, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ phòng trọ; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0510924**
(210) 4-2022-13205
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 15/04/2022

(531) 9.7.22; 20.7.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Hồng cam, xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC WORLDE (VN)
Tầng 7, tòa Mac Plaza, số 10 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo các cấp; dịch vụ đào tạo các khóa học ngắn hạn; dịch vụ trung tâm ngoại ngữ; tư vấn du học; tổ chức các cuộc thi (thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo).

---

(111) **4-0510925**
(210) 4-2022-17163
(181) 11/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

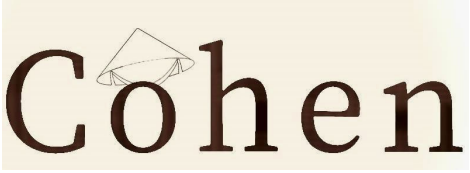

(151) 29/10/2024
(220) 11/05/2022

(531) 9.7.1
(591) Hồng, nâu, đen.
(731) NGUYỄN THANH HIỀN (VN)
32/45 Trương Hoàng Thanh, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; lạp xưởng; nước cốt dừa; rau, củ đã chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; sốt (tương) cà chua; sốt (tương) ớt; trà (chè) túi lọc

Nhóm 32: Nước ép trái cây.

Nhóm 35: Mua bán: đường mía, đường thốt nốt, trái cây sấy

---

(111) **4-0510926**
(210) 4-2022-21754
(181) 07/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 07/06/2022

(531) 2.9.1; 3.9.16; 5.1.5; 5.1.16; 8.1.6; 9.7.19; 25.1.6
(591) Trắng, đỏ, cam, xanh dương, xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYÊN (VN)
613 Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

---

(111) **4-0510927**
(210) 4-2022-24310
(181) 22/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 22/06/2022

(531) 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng cam.
(731) NGÔ ÁNH DẠ UYÊN (VN)
38/2 Sương Nguyệt Anh, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn nước uống được thực hiện bởi nhà hàng.

---

(111) **4-0510928**
(210) 4-2022-26281
(181) 04/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 04/07/2022

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU NỘI THẤT THU ANH (VN)
Số 4, ngõ 18, phố Võ Văn Dũng, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy làm bơ; máy hút bụi chân không; máy rửa bát đĩa.

Nhóm 08: Bàn là; bộ đồ ăn (dao, dĩa, thìa); dao cắt, xén gọt, không dùng điện.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; bếp ga; ấm đun siêu tốc; bếp điện; lò nướng bằng điện; máy sấy bát; quạt điện; máy khử độc rau quả; máy hút ẩm; máy làm sữa đậu nành chạy điện; bồn cầu; bồn tắm; lò vi sóng; máy hút khói và mùi dùng cho nhà bếp; thiết bị vệ sinh; sen vòi; vòi rửa; chậu rửa gắn cố định.

Nhóm 21: Bộ nồi niêu xoong chảo của nhà bếp (không dùng điện); xoong nồi (không dùng điện); dụng cụ nấu nướng không dùng điện; chảo để rán (không dùng điện); dụng cụ nhà bếp; ấm đun nước (không dùng điện).

---

(111) **4-0510929**
(210) 4-2022-30706
(181) 01/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 01/08/2022

(531) 3.6.6; 26.15.15

(591) Đen, trắng, xám.

(731) DERRY NEW ENERGY AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
No.603 Zhannan Avenue, Urban-rural Integration Demonstration Zone, Anyang City, Henan Province, China

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính [phần mềm tải xuống được]; thiết bị dẫn đường cho xe cộ có bản chất là máy vi tính đặt trên xe cộ; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu]; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; thẻ nhận dạng sinh trắc học; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị dẫn đường cho xe ô tô; máy thu thanh trên xe cộ; camera cảnh báo điểm mù cho ô tô; thiết bị ghi dữ liệu lái xe ô tô; người máy giám sát an ninh; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; đồng hồ ghi cây số cho xe cộ; cảm biến đỗ xe dùng cho xe cộ; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; hệ

thống phòng trộm, chạy điện; thiết bị báo hiệu chống trộm; khóa cửa vân tay sinh trắc học; cột sạc ô tô điện; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; thiết bị nạp ắc quy; pin điện; pin điện, cho xe cộ; ắc quy điện dùng cho xe cộ.

Nhóm 12: Xe ô tô; xe ô tô điện; phương tiện giao thông chạy điện; xe ôtô con; ô tô có cả động cơ điện và động cơ xăng (ô tô hybrid plug-in); ô tô không người lái [ô tô tự lái]; ô tô chạy bằng nhiên liệu hydro; xe tải chở hành lý hoặc người; ô tô đua; đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; khung gầm cho xe cộ; khung gầm xe cộ; thắt lưng bảo hiểm dùng cho ghế ngồi của xe cộ; đai bảo hiểm cho ghế ngồi xe cộ; gương nhìn bên dùng cho xe cộ; phanh cho xe cộ; ghế ngồi của xe cộ; giảm xóc treo cho xe cộ; bánh lái cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ; chuông chống trộm dùng cho xe cộ; thiết bị chống trộm dùng co xe cộ; ô tô cắm trại; toa ăn trên xe lửa; ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ]; ô tô (dòng xe minivan); xe tải lớn có mui; khung gầm ô tô.

Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ ô tô và các bộ phận, phụ tùng cho ô tô.

---

(111) **4-0510930**
(210) 4-2022-34125
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 19/08/2022

(591) Đỏ, trắng.
(731) MAZZUCCHELLI 1849 S.P.A. (IT)
Via S. e P. Mazzucchelli 7 - 21043 Castiglione Olona (Va), Italy
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong công nghiệp, cụ thể là vật liệu dẻo ở dạng hạt (dạng thô, chưa xử lý) và xenluloza axetat (dạng thô, chưa xử lý), xenluloza propionat (dạng thô, chưa xử lý), polyxtiren và hạt chất dẻo abs (dạng thô, chưa xử lý); nhựa dạng hạt thu được từ copolyme của acrylonitril, butađien và styren (dạng thô, chưa xử lý).

Nhóm 09: Kính đeo mắt và gọng kính đeo mắt; thấu kính bằng chất dẻo dùng cho đồ đeo mắt; bộ phận và phụ kiện dùng cho đồ đeo mắt, cụ thể là khớp nối, tấm đệm mũi (tấm đệm gắn vào kính và tựa vào hai sống mũi), càng kính.

Nhóm 17: Vật liệu dẻo bán thành phẩm dùng trong công nghiệp, cụ thể là vật liệu dẻo dạng tấm, tấm đã được cán mỏng, khối và dạng lá; vật liệu dẻo bán thành phẩm dùng cho đồ đeo mắt và dùng trong ngành trang sức trang phục.

Nhóm 40: Xử lý và gia công vật liệu dẻo; dịch vụ cán tấm chất dẻo; xử lý vật liệu nhiệt dẻo dùng trong ngành đồ đeo mắt; sản xuất tấm chất dẻo cho các ứng dụng trang trí theo yêu cầu đơn đặt hàng.

---

(111) **4-0510931**
(210) 4-2022-34141
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 26.3.1; 26.3.5
(591) Xanh lục đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ L&M (VN)
Số 354, đường Đào Trí, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Tấm nhôm tổng hợp; ván nhôm tổng hợp.

---

(111) **4-0510932**
(210) 4-2022-34151
(181) 19/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 19/08/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.10
(591) Đỏ, vàng, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG SƠN ĐÔNG (VN)
8/17/1 đường 1A, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất gồm: giường, tủ, bàn, ghế.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu các sản phẩm: giường, tủ, bàn, ghế, đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, nứa.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công lắp đặt đồ nội thất; dịch vụ sửa chữa đồ nội thất; dịch vụ thi công trang trí nội thất.

---

(111) **4-0510933**
(210) 4-2022-42126
(181) 07/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 07/10/2022

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.4.18
(591) Trắng, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH THE GOO (VN)
Số 238, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê; nước ép hoa quả; nước sinh tố; đồ uống không có cồn; xi-rô dùng cho đồ uống; các chế phẩm để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ khuếch trương kinh doanh; cung cấp sự hỗ trợ doanh nghiệp trong việc hoạt động nhượng quyền thương mại; dịch vụ quảng cáo kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà sữa.

---

(111) **4-0510934**
(210) 4-2022-43017
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 13/10/2022

(531) 1.1.10; 17.3.2; 20.1.3; 24.1.1
(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH THUẬT - VISA KHÁNH AN (VN)
85, tầng trệt, Mậu Thân, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

Nhóm 39: Dịch vụ làm hộ chiếu và visa; dịch vụ tư vấn hồ sơ thủ tục xin visa; dịch vụ tư vấn du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ dịch thuật và phiên dịch.

---

(111) **4-0510935**
(210) 4-2022-43102
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 13/10/2022

(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Vàng, đỏ đô.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SX &TM THIÊN PHONG VIỆT (VN)
Thôn Yên Trường, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; thức ăn cho chim cảnh; thức ăn cho cá cảnh.

---

(111) **4-0510936**
(210) 4-2022-43115
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TANHATAY®
Nhà Tây cho người Ta

(151) 29/10/2024
(220) 13/10/2022

(531) 7.3.11; 24.15.21
(591) Xanh dương, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU (VN)
Đường Điểu Xiển, tổ 8, KP 9, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Gỗ xây dựng; gỗ ván thùng; ván sàn gỗ; gỗ xẻ; ván gỗ dùng cho xây dựng; nhà gỗ tạm.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc làm bằng gỗ.

---

(111) **4-0510937**
(210) 4-2022-43407
(181) 17/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 17/10/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.14
(591) Vàng kim đậm, vàng kim nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ THẢO MỘC VIỆT (VN)
Thôn 3 Thuốc Hạ, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: thực phẩm chức năng, trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế, trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510938**
(210) 4-2022-43631
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 18/10/2022

(531) 5.1.5; 5.11.2
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH INTRIXAPPLE (VN)
14 đường 711, khu phố 2, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Các chế phẩm làm sạch, chăm sóc, cải thiện tình trạng xấu, làm đẹp cho da đầu và tóc cụ thể như chất lỏng dạng tinh dầu [gel] làm mượt và dưỡng tóc; dung dịch dạng lỏng [lotion] dưỡng tóc; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm duỗi tóc [dùng để ép nóng, ép nguội tóc]; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm tạo nếp tóc; chế phẩm tạo sóng tóc; chế phẩm dưỡng tóc trước và sau khi duỗi, uốn, nhuộm hoặc tẩy màu tóc; mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả; kem hấp tóc; chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm; keo xịt tóc.

---

(111) **4-0510939**
(210) 4-2022-54273
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/12/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.2; 26.3.23
(591) Tím đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH NGÔI SAO CHÍ LINH (VN)
Số nhà 76, đường Hữu Nghị, phố Hưng Đạo, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; tổ chức tour du lịch trong nước và ngoài nước; hướng dẫn khách du lịch.

---

(111) **4-0510940**
(210) 4-2022-54865
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1; 26.4.9
(591) Xanh ngọc, đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI NỘI THẤT CLASS HOME (VN)
Tỉnh lộ 830, khu dân cư An Thạnh, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): thiết bị vệ sinh, gạch, bếp nấu, gỗ xây dựng.

---

(111) **4-0510941**
(210) 4-2021-17398
(181) 05/05/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 05/05/2021

(591) Trắng, nâu, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)
313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Tuyển dụng lao động; tuyển dụng nhân sự; quảng cáo; quản trị kinh doanh; dịch vụ kế toán; marketing.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ; giáo dục; đào tạo; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(111) **4-0510942**
(210) 4-2021-52074
(181) 28/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 28/12/2021

(531) 1.15.23; 3.13.4; 3.13.24; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Hồng, xanh lá cây, vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THANH PHÚ (VN)
Tổ 9, ấp Công Sự, xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mật ong.

Nhóm 35: Mua bán mật ong.

---

(111) **4-0510943**
(210) 4-2022-17724
(181) 16/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 16/05/2022

(531) 3.5.7; 3.5.24; 3.5.25; 4.5.5
(591) Nâu, vàng, vàng đậm, tím, xanh lá cây, trắng xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIE CHANNEL (VN)
222 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày; dép; thắt lưng [trang phục]; áo thun.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông và quảng cáo; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sĩ; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán: băng đĩa, hàng may mặc, giày dép, quần áo, mũ nón, bình nước, sổ tay, áp phích, thú nhồi bông.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; sản xuất phim điện ảnh, phim truyền hình, phim tài liệu, phim video, phim hoạt hình; sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình và chương trình biểu diễn; phát hành và phân phối phim điện ảnh, chương trình truyền hình, chương trình giải trí, video âm nhạc, truyện tranh, các truyện và các nội dung khác có tính chất giải trí; cung cấp âm nhạc, video, chương trình truyền hình, phim ảnh trực tuyến, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp thông tin, điểm tin và các gợi ý cá nhân hóa trong lĩnh vực giải trí qua mạng thông tin liên lạc.

---

(111) **4-0510944**
(210) 4-2022-17743
(181) 16/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KOALA GOLD
Australia's Healthy Choice

(151) 29/10/2024
(220) 16/05/2022

(531) 3.1.14; 3.1.24
(591) Xám, trắng.
(731) REFRESH OIL PTY LTD (AU)
27 McMahons Road, Ferntree Gully VIC 3156, Australia
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn.

---

(111) **4-0510945**
(210) 4-2022-21735
(181) 07/06/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHÍ TRUNG

(151) 29/10/2024
(220) 07/06/2022

(531) 3.9.1; 26.1.1; 26.4.10; 26.11.3; 26.11.13
(591) Đen, trắng, cam, xanh dương, xanh cô ban, xanh lơ.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN CHÍ TRUNG (VN)
Số 177/AB, ấp An Bình, xã An Hiệp, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 29: Cá khô; tôm khô; mắm cá; mắm tôm

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: cá khô, tôm khô, mắm cá, mắm tôm.

---

(111) **4-0510946**
(210) 4-2022-39541
(181) 22/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GERMANO

(151) 29/10/2024
(220) 22/09/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đen, đỏ ,vàng.
(731) CÔNG TY TNHH LED SOLUTION (VN)
Tầng 4, Tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn trang trí; bóng đèn; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm lạnh.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các loại: đèn chiếu sáng và đèn trang trí dùng cho gia đình, nhà xưởng và công cộng, đèn led các loại, đèn dây, đèn led quảng cáo, đèn led âm trần, đèn led pha, đèn led dùng cho nhà xưởng, đèn led tiết kiệm năng lượng, đèn trang trí, đèn soi tranh, đèn mỹ thuật, đèn sưởi, phụ kiện của đèn như: bóng đèn các loại, bộ thiết bị nguồn đèn các loại, thiết bị nguồn đèn chống nước, dây đèn, thiết bị sưởi, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị và hệ thống làm lạnh, thiết bị điện cụ thể là: thiết bị điện để chuyển mạch, thiết bị điện để điều chỉnh, thiết bị điện dùng để điều khiển từ xa, thiết bị điện lạnh.

---

(111) **4-0510947**
(210) 4-2022-47978
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh pía.

(151) 29/10/2024
(220) 14/11/2022

(531) 3.7.19; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI NHÓM VIỆT (VN)
17 đường số 6, khu phố 4, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

---

(111) **4-0510948**
(210) 4-2022-50266
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, thuốc, thực phẩm chức năng, dược phẩm.

(151) 29/10/2024
(220) 25/11/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1
(591) Xanh ngọc, be, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM VIPANNA (VN)
Số 10B Bệnh viện Nông Nghiệp, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

---

(111) **4-0510949**
(210) 4-2022-53510
(181) 15/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HẠ LONG
SINCE 1989

(151) 29/10/2024
(220) 15/12/2022

(531) 6.1.1; 6.1.2; 24.13.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HẠ LONG (VN)
Số nhà 8, phố Hoàng Long, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(111) **4-0510950**
(210) 4-2022-53525
(181) 15/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

大拓
DATUO

(151) 29/10/2024
(220) 15/12/2022

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ tươi, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOPCO VIỆT NAM (VN)
Số 1 ngõ 31 phố Lương Ngọc Quyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy gia công kính, cụ thể là máy mài kính; máy khoan kính; máy khoét kính; máy cắt kính; máy dán kính cường lực.

Nhóm 40: Gia công chi tiết cơ khí chính xác; lắp ráp hoàn thiện máy móc; gia công chế tạo máy móc theo đơn đặt hàng [cho người khác]; gia công dây chuyền sản xuất tự động.

---

(111) **4-0510951**
(210) 4-2022-53527
(181) 15/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

db lube
HIGH PERFORMANCE LUBRICANT

(151) 29/10/2024
(220) 15/12/2022

(531) 1.1.3; 1.1.9; 1.13.1; 1.15.15; 26.1.2
(591) Da cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH GB OIL (VN)
Số 230 đường Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu động cơ; dầu công nghiệp; mỡ để bôi trơn; xăng dầu; khí đốt.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: dầu nhớt, dầu nhờn, dầu động cơ, dầu công nghiệp, mỡ để bôi trơn, xăng dầu, khí đốt; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(111) **4-0510952**
(210) 4-2022-53800
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 16/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI FURNI (VN)
Xóm 2, Đông Thôn, xã Yên Thái, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; tinh dầu bạch đàn chanh; tinh dầu bạc hà; tinh dầu húng quế; tinh dầu mùi; tinh dầu sả.

---

(111) **4-0510953**
(210) 4-2022-53810
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 16/12/2022

(531) 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN CHUNG (VN)
Khu phố 3B Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo thời trang nam, quần áo thời trang nữ, quần áo trẻ em, giày dép nam, giày dép nữ, giày dép trẻ em, mũ, nón.

---

(111) **4-0510954**
(210) 4-2022-56001
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

viettel
cyberspace

(151) 29/10/2024
(220) 30/12/2022

(591) Đỏ, đen.
(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm trí tuệ nhân tạo (ai); phần mềm ứng dụng của máy tính nhằm mục đích xử lý ngôn ngữ tự nhiên: tổng hợp tiếng nói, nhận diện tiếng nói, trả lời tự động qua tin nhắn, trả lời tự động bằng giọng nói, trợ lý ảo; phần mềm máy tính có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để thu thập, phân tích, thống kê các nội dung trên internet liên quan đến người sử dụng nhằm mục đích đo lường lượng tương tác, cảnh báo các nội dung bất lợi cho người sử dụng; ứng dụng điện thoại di động có thể tải xuống được nhằm mục đích thu âm và chuyển đổi giọng nói thành văn bản; phần mềm máy tính nhằm mục đích nhận dạng khuôn mặt, nhận diện chữ viết ocr, trích xuất và xác thực thông tin người dùng; phần mềm máy tính dùng để phân tích và khai phá dữ liệu; nền tảng trí tuệ nhân tạo; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; phần cứng máy tính cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo; máy chủ trí tuệ nhân tạo; thiết bị để xử lý dữ liệu; bộ nhớ điện tử; thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu; thiết bị quan sát, giám sát, kiểm tra và đo lường.

Nhóm 35: Dịch vụ quản trị dữ liệu bằng máy tính; dịch vụ truy vấn thông tin trên internet bằng chương trình trí tuệ nhân tạo cho người khác; nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin thương mại; hệ thống hóa dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ nhập dữ liệu máy tính; thúc đẩy việc bán hàng và dịch vụ cho người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ marketing mục tiêu.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ phát thanh, truyền hình và internet (dịch vụ viễn thông của nhà cung cấp); cung cấp quyền truy cập vào các trang web, cơ sở dữ liệu, bảng tin điện tử, diễn đàn trực tuyến, thư mục, âm nhạc và các chương trình nội dung âm thanh và video trên internet bằng mạng viễn thông; cung cấp các phòng trò chuyện trực tuyến cho mạng xã hội; cho thuê thiết bị viễn thông; cho thuê đường truyền viễn thông; dịch vụ truyền thông tin, dữ liệu điện tử, các nội dung đa phương tiện, băng hình, phim, tranh vẽ, ảnh chụp, các hình ảnh, văn bản trò chơi, thông tin chung, các băng âm thanh và các thông tin khác qua máy tính, qua hệ thống mạng viễn thông, truyền hình, vệ tinh; truyền phát chương tình phát thanh và truyền hình dưới dạng kỹ thuật số lên hệ thống máy tính toàn cầu; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại hoặc mạng internet; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; cung cấp dịch vụ phần mềm trí tuệ nhân tạo thông qua một trang web; đặt máy chủ cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn giải pháp hệ thống phần mềm máy tính cho dịch vụ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ siêu điện toán đám mây sử dụng phần mềm dùng trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, thuật toán trên máy tính, công nghệ học chuyên sâu, điện

toán hiệu suất cao, công nghệ điện toán phân tán, công nghệ ảo hóa, công nghệ học thống kê, và phân tích dự đoán; dịch vụ tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ nhằm tạo ra các sản phẩm khoa học công nghệ mới; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính và điện thoại di động; kiểm tra và phân tích kỹ thuật; nghiên cứu dự án kỹ thuật, chuyển giao công nghệ; dịch vụ an ninh mạng; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 45: Dịch vụ trợ giúp khách hàng; bảo vệ an ninh các tiện nghi thông qua hệ thống giám sát từ xa; dịch vụ giám sát an ninh bằng thiết bị ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (ai); dịch vụ li-xăng phần mềm máy tính (dịch vụ pháp lý); dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cho thuê tên miền internet.

---

(111) **4-0510955**
(210) 4-2022-56002
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

viettel
commerce

(151) 29/10/2024
(220) 30/12/2022

(591) Đỏ, đen.
(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; máy vi tính; phần cứng máy vi tính; tivi; thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu; các thiết bị giải trí được sử dụng cùng với hoặc gắn với điện thoại và/hoặc các thiết bị truyền thông; thiết bị truyền thông; thiết bị và dụng cụ viễn thông, liên lạc; thiết bị quan sát, giám sát, kiểm tra và đo lường; thiết bị ngoại vi máy tính để sử dụng với máy tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử đeo được, đồng hồ thông minh, kính thông minh, tai nghe, ti vi, hộp giải mã tín hiệu, máy ghi âm và ghi hình.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; trung gian thương mại; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa, dịch vụ); dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); tư vấn quản lý điều hành kinh doanh; dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn lao động; đại lý môi giới, đấu giá hàng hóa (không bao gồm bất động sản, bảo hiểm, chứng khoán và trái phiếu); dịch vụ mua bán, phân phối xuất nhập khẩu các sản phẩm: phần mềm máy tính, máy vi tính, phần cứng máy vi tính, tivi, thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu, các thiết bị giải trí được sử dụng cùng với hoặc gắn với điện thoại và/hoặc các thiết bị truyền thông, thiết bị truyền thông, thiết bị và dụng cụ viễn thông, liên lạc, thiết bị quan sát, giám sát, kiểm tra và đo lường, thiết bị ngoại vi máy tính để sử dụng với máy tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử đeo được, đồng hồ thông minh, kính thông minh, tai nghe, ti vi, hộp giải mã tín hiệu, máy ghi âm và ghi hình, nồi cơm điện, nồi chiên không dầu, lò vi sóng, bếp từ, bếp hồng ngoại, nồi áp xuất, nồi

lẩu điện, bình thủy điện, ấm siêu tốc, máy lọc nước, máy xay sinh tố, máy ép, vắt hoa quả, máy hút bụi, máy lọc không khí, điều hòa không khí, quạt, đèn sưởi, máy sưởi, bàn là, máy sấy tóc, máy rửa mặt, máy cạo râu, máy triệt lông, chảo, xoong, nồi, bình giữ nhiệt, hộp cơm giữ nhiệt, thiết bị chăm sóc sức khỏe: gối masage, máy massage, bồn ngâm chân massage, cân sức khỏe, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng, gạo, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa, rau củ quả tươi sống), thuốc lá, mỹ phẩm, quần áo, giày dép, đồ bằng da và giả da, thiết bị và dụng cụ thể dục thể thao, sách báo tạp chí văn phòng phẩm.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản và kinh doanh bất động sản; dịch vụ cổng thanh toán điện tử (dịch vụ tài chính); dịch vụ hỗ trợ tài chính cho hình thức thanh toán bằng trả góp; dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan để thông quan hàng hóa, không bao gồm vận chuyển bốc dỡ hàng hóa; đại lý bảo hiểm; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị điện, điện tử, viễn thông và thiết bị văn phòng; lắp đặt, sửa chữa hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí; lắp đặt, sửa chữa hệ thống điện; dịch vụ bảo hành đồ điện tử, điện gia dụng; dịch vụ lắp đặt các tiện ích trong công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông và truyền hình; cung cấp các gói cước viễn thông; dịch vụ truyền thông tin, dữ liệu điện tử, các nội dung đa phương tiện, băng hình, phim, tranh vẽ, ảnh chụp, các hình ảnh, văn bản trò chơi, thông tin chung, các băng âm thanh và các thông tin khác qua máy tính, qua hệ thống mạng viễn thông, truyền hình, vệ tinh; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại hoặc mạng internet; dịch vụ truyền hình cáp.

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm máy tính và điện thoại di động; thiết kế, tạp lập và duy trì trang web; thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; dịch vụ bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; cài đặt, sửa lỗi và bảo trì khôi phục dữ liệu phần mềm máy tính, viễn thông.

---

(111) **4-0510956**
(210) 4-2022-56006
(181) 30/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 30/12/2022

(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 16.1.5; 26.1.1; 26.11.22
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26, Khu đô thị Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính; phần mềm giám sát và điều hành dịch vụ đô thị bao gồm và không giới hạn bởi an ninh trật tự, giao thông, môi trường, phòng cháy chữa cháy; phần mềm theo dõi và cảnh báo thiên tai, sự cố; phần mềm biên tập thông tin; phần mềm trợ lý ảo; thiết bị ngoại vi máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị điện tử dùng để ghi/truyền/nhận/sao/lưu/hiện hình và lưu tin/gửi thư và thông tin dữ liệu.

Nhóm 35: Hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); hỗ trợ quản lý và điều hành kinh doanh; dịch vụ quảng cáo; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm trực tuyến của các văn bản, dữ liệu, hình ảnh và nội dung đa phương tiện.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền thông, truyền thanh và truyền hình thông tin trong hệ thống quản lý; cung cấp quyền truy cập vào các trang web, cơ sở dữ liệu; cho thuê thiết bị viễn thông; cung cấp đường truyền internet và kết nối internet; cung cấp truy cập đến dữ liệu trên internet trong lĩnh vực điện toán đám mây.

Nhóm 42: Thiết kế, lập trình phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp các ứng dụng cụ thể là phần mềm cho phép xử lý dữ liệu; tư vấn bảo trì hệ thống; tư vấn ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số; dịch vụ điện toán sương mù, cụ thể, cung cấp hệ thống máy tính ảo và môi trường máy tính ảo, trong đó nguồn máy tính và dịch vụ ứng dụng được phân phối như là cơ sở hạ tầng điện toán phi tập trung; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) bao gồm cả các phần mềm không thể tải xuống trực tuyến để quản lý năng lượng và quản lý mạng của các hệ thống viễn thông, thiết bị không dây, thiết bị hỗ trợ ai và thiết bị iot.

---

(111) **4-0510957**
(210) 4-2023-00410
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BYUS

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BY US (VN)
70 Trần Văn Giáp, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo thời trang; quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; giày dép; mũ nón.

---

(111) **4-0510958**
(210) 4-2023-00411
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

I.SED
INSTITUTE OF SUSTAINABLE ENERGY DEVELOPMENT

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh rêu, xanh lá, xanh dương, trắng.
(731) VIỆN PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG BỀN VỮNG (VN)
16/21 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực năng lượng; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực năng lượng công nghệ chế tạo và kỹ thuật cơ khí thiết bị năng lượng; tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực năng lượng; thiết kế thiết bị năng lượng; đánh giá công nghệ trong lĩnh vực công nghệ năng lượng và kỹ thuật cơ khí thiết bị năng lượng.

---

(111) **4-0510959**
(210) 4-2023-00828
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

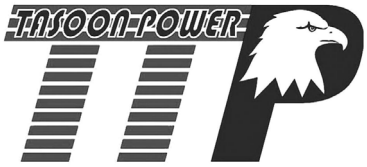

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 3.7.1; 3.7.19; 25.7.21; 26.11.8
(591) Ghi, đen, trắng.
(731) GEN KAI ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
No. 1, Taisi, Shelin Village, Sigang dist., Tainan city, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy băm [rơm rạ], làm thức ăn cho gia súc; máy cày động cơ diesel; máy cày [máy móc]; máy phun bụi [máy móc]; máy gieo hạt; máy nông nghiệp.

---

(111) **4-0510960**
(210) 4-2023-00836
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 1.15.3; 4.5.2; 4.5.3; 26.4.3
(591) Xanh dương, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG ĐUA MỚI (VN)
Số 101A Ngô Thì Sỹ, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ví điện tử có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để phát hành, lưu trữ, xem, giao dịch, mua bán, quản lý, giám sát, xác thực, trao đổi các tài sản ảo dạng token, tài sản kỹ thuật số, tài sản dưới dạng công nghệ chuỗi khối (blockchain), tài sản được số hóa, tài nguyên kỹ thuật số nft (non-fungible token – token không thể thay thế) và đơn vị tiền tệ ảo liên quan đến các sự kiện, cuộc thi thể thao; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để quản lý, tổ chức, thông tin về các giải đấu thể thao, sự kiện thể thao; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để mua bán, xem và quản lý vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số như các tác phẩm nghệ thuật, huy hiệu, hình ảnh, ảnh chụp, video, thẻ sưu tập, giải thưởng, các suất chạy trong lĩnh vực thể thao; tài sản ảo có thể tải xuống được, cụ thể là phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để quản lý, thông tin về tài sản cá nhân; tài nguyên kỹ thuật số, cụ thể là mã token không thể thay thế (nft) dựa trên công nghệ phần mềm chuỗi khối (blockchain).

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ quảng cáo liên quan đến sự kiện và hoạt động thể thao thông qua các phương tiện điện tử, internet, trang web, truyền hình; dịch vụ trung gian thương mại dùng cho mục đích bán lẻ, bán buôn giữa các cá nhân với nhau, giữa các nhà đại lý với cá nhân; bán đấu giá; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức các sự kiện thể thao, giải đấu thể thao và hoạt động thể thao; cung cấp thông tin về các sự kiện thể thao, giải đấu thể thao, hoạt động thể thao thông qua một trang web; dịch vụ giải trí liên quan đến các hoạt động thể thao qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; tổ chức các sự kiện giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được liên quan đến lĩnh vực thể thao; sản xuất các video về các sự kiện thể thao.

---

(111) **4-0510961**
(210) 4-2022-50245
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BH GROUP

(151) 29/10/2024
(220) 25/11/2022

(531) 25.3.3; 26.4.18; 26.11.8; 26.13.25
(591) Xanh lá cây đậm, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG BẢO HƯNG (VN)
DV-12-LK-281 khu đất dịch vụ Hòa Bình, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; sữa đặc; sữa chua.

---

(111) **4-0510962**
(210) 4-2022-50248
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ASANCHA

(151) 29/10/2024
(220) 25/11/2022

(531) 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ CHUỖI HƯNG NHẤT PHƯƠNG (VN)
1F1, đường số 1, ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; trà sữa (trà là thành phần chính).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà, trà sữa (trà là thành phần chính).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; quán trà sữa.

---

(111) **4-0510963**
(210) 4-2022-50250
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 25/11/2022
(531) 26.3.23
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BẢO LINH (VN)
Số 38/44/14 đường Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; giấy; ấn phẩm; dụng cụ viết.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], giấy, ấn phẩm, dụng cụ viết.

---

(111) **4-0510964**
(210) 4-2022-50259
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 25/11/2022
(531) 26.5.1; 26.5.18; 26.15.15
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CƠ SỞ MINH TÂM (VN)
Thửa đất số 2116, ấp Thân Hòa, xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối: sữa và các sản phẩm sữa.

---

(111) **4-0510965**
(210) 4-2022-50261
(181) 25/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Shinkansen
速度一 正確 一安全

(151) 29/10/2024
(220) 25/11/2022

(531) 1.15.11; 3.7.16; 3.7.24; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22; 26.2.7

(591) Đỏ, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC VIỆT SHINKANSEN (VN)
Số 29 Nguyễn Hữu Dật, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ tư vấn quản lý nhân sự.

---

(111) **4-0510966**
(210) 4-2022-34595
(181) 23/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TDPRO

(151) 29/10/2024
(220) 23/08/2022

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 24.15.7; 24.15.21

(591) Xanh lá, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN TIẾN DŨNG (VN)
4A/33 Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(111) **4-0510967**
(210) 4-2022-35419
(181) 26/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CAO LAM

(151) 29/10/2024
(220) 26/08/2022

(531) 1.15.15; 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lam, trắng.

(731) TRẦN LAM ANH (VN)
TDP Hán Lữ, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Cao dán dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ cao dán dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0510968**
(210) 4-2022-35475
(181) 29/08/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 29/08/2022
(531) 1.15.24; 3.9.4; 26.1.1; 26.4.3; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN (VN)
89 Nguyễn Khoái, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 22: Sợi bằng chất dẻo (chỉ cước) dùng để vá và đan lưới đánh cá; lưới đánh cá.

---

(111) **4-0510969**
(210) 4-2022-37764
(181) 13/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 13/09/2022
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Đen, trắng, xám.
(731) KACHIN FOOD(SHENZHEN)CO.LTD (CN)
10F, Block B, No.8, Donghuan 2nd Road, Fukang Community, Longhua Sub-District, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa chua; trái cây, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp; mứt cam nhão; sữa bột; bột kem không sữa.

---

(111) **4-0510970**
(210) 4-2022-38784
(181) 19/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Nhà cố vấn già

(151) 29/10/2024
(220) 19/09/2022

(531) 2.1.1
(591) Đen, nâu, trắng, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH NHÂN ĐỨC ĐẠT (VN)
Số 122, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư.

Nhóm 41: Xuất bản sách; tổ chức khóa học trực tiếp hoặc từ xa (về đầu tư và tài chính).

---

(111) **4-0510971**
(210) 4-2022-38964
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 1.15.24; 3.9.16; 18.3.2; 25.7.22; 26.5.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương, nâu đỏ, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ BA KHÍA ĐẦM DƠI (VN)
Ấp Cây Kè, xã Quách Phẩm Bắc, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Riêu làm từ ba khía; ba khía đã chế biến.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán sản phẩm: riêu làm từ ba khía, ba khía đã chế biến.

---

(111) **4-0510972**
(210) 4-2022-38989
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Vàng, đỏ đậm.
(731) LƯU TRẦN VIỆT DŨNG (VN)
C17, chung cư 178, đường 3-2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 04: Nhớt động cơ đốt trong; dầu và mỡ công nghiệp.

---

(111) **4-0510973**
(210) 4-2022-39027
(181) 20/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/09/2022

(531) 25.7.3; 26.4.9
(591) Xanh lục, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH DŨNG CHÂU (VN)
Nhà Ông Phạm Văn Dũng, thôn Châu Thanh, xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 27: Chiếu cói (dùng để ngủ).

---

(111) **4-0510974**
(210) 4-2022-41214
(181) 03/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 03/10/2022

(591) Xanh dương, đỏ tươi, vàng nhạt, xanh nhạt, đen.
(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
K18/58 Đào Duy Từ, phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Áo mưa.

---

(111) **4-0510975**
(210) 4-2022-41261
(181) 04/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 04/10/2022

(531) 2.9.25; 26.11.3; 26.11.8; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, đen, xanh ngọc, xám, xám, nhạt, xám, đậm.
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0510976**
(210) 4-2022-41262
(181) 04/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 04/10/2022

(531) 2.7.2; 2.7.13; 5.11.2; 25.5.25; 26.11.3; 26.11.8; 26.15.15

(591) Trắng, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, xanh ngọc, xanh dương, xanh lá cây, đen, đỏ.

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0510977**
(210) 4-2022-41424
(181) 04/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 04/10/2022

(531) 5.7.21; 5.7.22; 26.4.4

(591) Xanh lá cây, xanh rêu, xanh lá cây nhạt, vàng đất, trắng, xám.

(731) HUỲNH THANH LÂM (VN)
Ấp Tân Thành, xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Trái sầu riêng tươi; trái cây tươi.

---

(111) **4-0510978**
(210) 4-2022-41628
(181) 05/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 05/10/2022

(531) 25.7.5; 26.3.4; 26.3.23

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy vi tính đã được ghi; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); xuất nhập khẩu, phân phối, bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet, bán buôn và bán lẻ các sản phẩm gồm: sữa, sản phẩm sữa, trứng, bột ăn dặm, bột ngũ cốc, thực phẩm chức năng, vitamin tổng hợp, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, đồ uống có gas (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), nước tinh khiết (đồ uống), rượu, bia, thức ăn cho động vật cảnh, hàng lưu niệm, thiết bị nghe nhìn, văn phòng phẩm, trò chơi, đồ chơi, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh, đồ điện gia dụng (máy xay sinh tố, máy xay thịt, máy pha cà phê, nồi cơm điện, ấm đun nước, bếp, lò vi sóng, lò nướng, ti vi, tủ lạnh, máy hút bụi), đồ dùng nhà bếp (nồi, chảo, dao, thớt, ly, tách, đĩa, đũa, muỗng, rổ, thau, chậu), dụng cụ làm vườn, đồ dùng nhà tắm và phòng giặt (bộ chia xà phòng, kệ đựng mỹ phẩm, bàn chải, móc treo khăn, bộ đựng bàn chải và kem đánh răng), bình sữa, phụ kiện chăm sóc em bé; cho thuê không gian quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ tiếp thị; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân.

---

(111) **4-0510979**
(210) 4-2022-41630
(181) 05/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 05/10/2022

(531) 18.1.19; 19.7.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy vi tính đã được ghi; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); xuất nhập khẩu, phân phối, bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet, bán buôn và bán lẻ các sản phẩm gồm: sữa, sản phẩm sữa, trứng, bột ăn dặm, bột ngũ cốc, thực phẩm chức năng, vitamin tổng hợp, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, đồ uống có gas (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), nước tinh khiết (đồ uống), rượu, bia, hàng lưu niệm, thiết bị nghe nhìn; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quản lý chương trình

khách hàng thân thiết; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(111) **4-0510980**
(210) 4-2022-41652
(181) 05/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 05/10/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xám.
(731) LÊ VĂN THÀNH (VN)
Số 134 thôn Đồng Lạc 3, xã Đinh Lạc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn; dịch vụ quán bánh xèo.

---

(111) **4-0510981**
(210) 4-2022-54314
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GULAURI

(151) 29/10/2024
(220) 20/12/2022

(731) GUANGZHOU CAICHEN BIOTECHNOLOGY LTD. (CN)
A1005, 1/F, No.67, Jichang Road, Sanyuanli Street, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác].

---

(111) **4-0510982**
(210) 4-2022-54315
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CLOUDTRAIL

(151) 29/10/2024
(220) 20/12/2022

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, cụ thể là, phần mềm để giám sát, theo dõi, ghi lại, phân tích, kiểm nghiệm và báo cáo trong lĩnh vực tuân thủ quy định; phần mềm máy tính để kiểm tra, theo dõi, ghi chép và phân tích sự kiện mạng máy tính, hoạt động của người dùng, các thay đổi đối với hoạt động nguồn và thống kê bảo mật; phần mềm phát hiện mối đe dọa mạng; phần mềm bảo mật mạng máy tính; phần mềm quản lý và giám sát truy cập mạng; công cụ phát triển phần mềm máy tính; phần mềm sao lưu dữ liệu; phần mềm để lưu trữ và truy xuất dữ liệu; phần mềm máy tính cho phép người dùng truy cập, truy vấn và phân tích thông tin được lưu trữ trên cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu; phần mềm máy tính để lưu trữ dữ liệu; tất cả các phần mềm máy tính trên đây được ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được.

Nhóm 38: Cung cấp truy cập cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập đa người dùng vào dữ liệu trên mạng internet trong lĩnh vực an ninh mạng máy tính, ghi chép và giám sát sự kiện, và tuân thủ quy định; cung cấp quyền truy cập tạm thời tới các máy tính từ xa nhằm mục đích chạy các chương trình phần mềm.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, cụ thể là dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ lưu trữ đám mây; lưu trữ dữ liệu điện tử; cho thuê các phương tiện điện toán và lưu trữ dữ liệu có dung lượng thay đổi cho bên thứ ba, cụ thể là cho thuê các máy chủ web và cho thuê các máy chủ cơ sở dữ liệu trong cơ sở hạ tầng đám mây; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được trong lĩnh vực an ninh mạng máy tính, ghi chép và giám sát sự kiện, theo dõi các thay đổi đối với hoạt động nguồn, phân tích dữ liệu, và tuân thủ quy định; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) chứa phần mềm trong lĩnh vực an ninh mạng máy tính, ghi chép và giám sát sự kiện, theo dõi các thay đổi đối với hoạt động nguồn, phân tích dữ liệu, và tuân thủ quy định; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) chứa ứng dụng trong lĩnh vực an ninh mạng máy tính, ghi chép và giám sát sự kiện, theo dõi các thay đổi đối với hoạt động nguồn, phân tích dữ liệu, và tuân thủ quy định; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp máy chủ cơ sở dữ liệu có dung lượng thay đổi cho người khác; cung cấp phương tiện và chương trình máy tính khôi phục cơ sở dữ liệu; dịch vụ khôi phục cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến từ xa; dịch vụ máy tính, cụ thể là giám sát và báo cáo về hiệu suất, tính khả dụng và lỗi của cơ sở dữ liệu của người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ lưu trữ đám mây cho cơ sở dữ liệu điện tử; giám sát hệ thống máy tính và cơ sở dữ liệu cho mục đích an ninh; dịch vụ bảo mật được vi tính hóa, cụ thể là, giám sát, phát hiện và báo cáo điện tử về các dấu hiệu đáng ngờ và bất thường trong truy cập hoặc hoạt động mạng máy tính.

---

(111) **4-0510983**
(210) 4-2022-54328
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 2.1.13; 2.1.25; 2.1.30
(591) Đen, trắng, xanh da trời nhạt, nâu, nâu đậm, nâu nhạt.
(731) HỒ THÁI AN (VN)
92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa (sản xuất phim).

---

(111) **4-0510984**
(210) 4-2022-54329
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

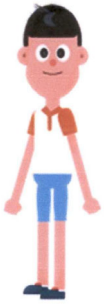

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 2.1.25; 2.1.30; 2.5.2; 2.5.30
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh da trời đậm, hồng nhạt.
(731) HỒ THÁI AN (VN)
92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa (sản xuất phim).

---

(111) **4-0510985**
(210) 4-2022-54330
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 2.1.13; 2.1.25; 2.1.30
(591) Đen, trắng, xanh lá cây đậm, nâu, nâu nhạt.
(731) HỒ THÁI AN (VN)
92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa (sản xuất phim).

---

(111) **4-0510986**
(210) 4-2022-54331
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 2.1.24; 2.3.24; 2.7.13; 2.7.21; 2.7.25; 3.17.0
(591) Xanh tím, đen, trắng, vàng, xanh da trời nhạt, đỏ, tím, xanh lá chuối đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, xám lông chuột, xanh da trời đậm, nâu, nâu đậm.
(731) HỒ THÁI AN (VN)
92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa (sản xuất phim).

---

(111) **4-0510987**
(210) 4-2022-54332
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 2.3.4; 2.3.25; 2.3.30
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, hồng nhạt.
(731) HỒ THÁI AN (VN)
92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa (sản xuất phim).

---

(111) **4-0510988**
(210) 4-2022-54333
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 2.3.4; 2.3.25; 2.3.30
(591) Đen, trắng, xanh da trời nhạt, đỏ, hồng nhạt, nâu nhạt.
(731) HỒ THÁI AN (VN)
92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa (sản xuất phim).

---

(111) **4-0510989**
(210) 4-2022-54334
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 2.3.4; 2.3.25; 2.3.30
(591) Đen, trắng, tím, vàng nhạt, hồng nhạt, nâu nhạt.
(731) HỒ THÁI AN (VN)
92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa (sản xuất phim).

---

(111) **4-0510990**
(210) 4-2022-54335
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 2.3.4; 2.3.25; 2.3.30
(591) Đen, trắng, xanh dương nhạt, xanh lá cây, vàng, hồng nhạt, hồng.
(731) HỒ THÁI AN (VN)
92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa (sản xuất phim).

---

(111) **4-0510991**
(210) 4-2022-54338
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ON Plus

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 15.9.11; 24.13.1; 24.17.5; 25.5.25; 26.3.2; 26.4.4
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh lam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM (VN)
Số 3/84 đường Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh hoặc truyền hình.

---

(111) **4-0510992**
(210) 4-2022-54360
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HOÀNG HỮU THẮNG
KHỞI NGHIỆP TỪ 4 KHÔNG

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(731) HOÀNG HỮU THẮNG (VN)
Tổ dân phố Hòe Thị 1, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách tiếng Việt; sách tiếng Anh.

---

(111) **4-0510993**
(210) 4-2022-54385
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MEDYEZQT

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(731) SUZHOU ZHENQINGTANG MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Plant No. 33-2, Qinglian Road, High-tech Zone, Suzhou, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; khăn trải giường cho người bệnh không kiềm chế được; thắt lưng cho mục đích y tế; đệm lót cho mục đích y tế; băng chân cho người bị giãn tĩnh mạch.

---

(111) **4-0510994**
(210) 4-2022-54479
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KHOÁI KHẨU

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 2.9.12; 9.7.19

(591) Đen, trắng, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM THIÊN HƯƠNG (VN)
Số 1, đường Lê Đức Thọ, khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cháo ăn liền; mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; hủ tiếu ăn liền.

---

(111) **4-0510995**
(210) 4-2022-54491
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Vikomed Ace Mobil 510V

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(731) CÔNG TY LIÊN DOANH Y HỌC VIỆT - HÀN (VN)
Khu công nghiệp công nghệ cao, Khu công nghệ cao Hòa Lạc, km 29 đại lộ Thăng Long, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế (x-quang).

---

(111) **4-0510996**
(210) 4-2022-54493
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Vikomed TITAN

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(731) CÔNG TY LIÊN DOANH Y HỌC VIỆT - HÀN (VN)
Khu công nghiệp công nghệ cao, Khu công nghệ cao Hòa Lạc, km 29 đại lộ Thăng Long, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế (x-quang).

---

(111) **4-0510997**
(210) 4-2022-54494
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Vikomed KMC - 950 Plus

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(731) CÔNG TY LIÊN DOANH Y HỌC VIỆT - HÀN (VN)
Khu công nghiệp công nghệ cao, Khu công nghệ cao Hòa Lạc, km 29 đại lộ Thăng Long, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế (x-quang).

---

(111) **4-0510998**
(210) 4-2022-54495
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Vikomed EVA

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(731) CÔNG TY LIÊN DOANH Y HỌC VIỆT - HÀN (VN)
Khu công nghiệp công nghệ cao, Khu công nghệ cao Hòa Lạc, km 29 đại lộ Thăng Long, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế (x-quang).

---

(111) **4-0510999**
(210) 4-2022-54500
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022
(531) 25.1.25; 25.3.1
(731) NGUYỄN TIẾN THÀNH (VN)
10 Ngõ Đồng Nhân, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán đồ ăn thái.

---

(111) **4-0511000**
(210) 4-2022-54301
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ÁO DÀI CHUU

(151) 29/10/2024
(220) 20/12/2022
(731) LÊ TRÚC ANH (VN)
310-B5 khu 5 tầng, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; áo dài; váy; đầm dạ hội.

---

(111) **4-0511001**
(210) 4-2022-43768
(181) 18/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ZIELON

(151) 29/10/2024
(220) 18/10/2022
(531) 17.2.2; 26.1.1; 26.15.15
(731) M & R DISTRIBUTOR LIMITED PARTNERSHIP (TH)
879/23 Moo 1 Suranarai Rd., Ban Koh, Meung District, Nakornrajchasima 30000 THAILAND
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; tổ chim ăn được dưới dạng thức uống (dùng làm thực phẩm).

---

(111) **4-0511002**
(210) 4-2022-43777
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 25.5.25; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AIR FILTECH (VN)
340 Trường Chinh, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi dùng cho công nghiệp và dân dụng; máy hút không khí; phụ tùng máy hút bụi; phụ tùng máy hút không khí; máy và thiết bị để làm sạch (dùng điện); máy lọc.

Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; đèn diệt khuẩn để thanh lọc không khí; máy lọc không khí dành cho công nghiệp và dân dụng.

---

(111) **4-0511003**
(210) 4-2022-43778
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LamiHosp

(151) 29/10/2024
(220) 19/10/2022

(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AIR FILTECH (VN)
340 Trường Chinh, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi dùng cho công nghiệp và dân dụng; máy hút không khí; phụ tùng máy hút bụi; phụ tùng máy hút không khí; máy và thiết bị để làm sạch (dùng điện); máy lọc.

Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; đèn diệt khuẩn để thanh lọc không khí; máy lọc không khí dành cho công nghiệp và dân dụng.

---

(111) **4-0511004**
(210) 4-2022-43782
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 3.7.19; 24.9.1
(591) Vàng ánh hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TIMES SQUARE VIỆT NAM (VN)
Số 22-36 Nguyễn Huệ và 57-69F Đồng Khởi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(111) **4-0511005**
(210) 4-2022-43798
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 1.3.1; 1.3.17; 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA SUPER TRƯỜNG PHÁT (VN)
Số T151, lô đất H4, khu đấu giá 31 ha, thị Trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Tầu cá; phương tiện giao thông đường thuỷ.

Nhóm 17: Phụ kiện ống nhựa: tê, cút, đầu nối, chếch hàn; phụ kiện ống nhựa cứng: măng xông, đầu bít, đai khởi thủy, nút bịt ren.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng hdpe.

Nhóm 22: Lồng nuôi tôm; lồng nuôi thủy sản; phao nổi, không bằng kim loại dùng cho lồng nuôi thủy sản; thiết bị liên kết/kết nối cho lồng nuôi thủy sản, không bằng kim loại; phụ kiện cho lồng nuôi thủy hải sản, không bằng kim loại.

Nhóm 27: Tấm phủ sàn.

Nhóm 29: Thủy hải sản đã bảo quản; cá [không còn sống]; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm trên cơ sở thủy hải sản.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, giới thiệu các sản phẩm: tầu cá, phương tiện giao thông đường thuỷ, phụ kiện ống nhựa (tê, cút, đầu nối, chếch hàn), ống nhựa cứng hdpe, phụ kiện ống nhựa cứng (măng xông, đầu bít, đai khởi thủy, nút bịt ren), lồng nuôi tôm, lồng nuôi thủy sản, phao nổi [không bằng kim loại dùng cho lồng nuôi thủy sản], thiết bị liên kết/kết nối cho lồng nuôi thủy sản [không bằng kim loại], phụ kiện cho lồng nuôi thủy hải sản [không bằng kim loại], tấm phủ sàn, thủy hải sản đã bảo quản, cá [không còn sống], thực phẩm trên cơ sở cá, thực phẩm trên cơ sở thủy hải sản.

---

(111) **4-0511006**
(210) 4-2022-54399
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

True DGR Beauty Dreams Inc.
Hội "Tuổi Ngọc" Đẹp - Khỏe
Collection Fashions Brand

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(731) HUỲNH KIM PHỤNG (VN)
Số 10 Lê Thánh Tông, KP Tân Hạnh, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Nhẫn [đồ trang sức]; đồ trang sức; hoa tai; dây chuyền [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; ghim cài, trâm cài [đồ trang sức].

Nhóm 18: Ví; ví tiền; túi xách tay; ba lô; cặp da; bao/túi/bị/xắc.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục]; giày; giày cao cổ; dép.

---

(111) **4-0511007**
(210) 4-2022-54402
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

白天使
QUICK-NURSE

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH YAHON (VN)
Thôn Tây Lạc, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Dung dịch xịt lên da để ngừa muỗi đốt; kem bôi lên da để ngừa muỗi đốt.

---

(111) **4-0511008**
(210) 4-2022-54409
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

QTA
CORPORATION

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 24.15.21; 26.3.4; 26.3.23

(591) Cam, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC THÁI AN (VN)
354 Phạm Hữu Lầu, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Ngành nghề tư vấn giám sát xây dựng công trình.

Nhóm 42: Ngành nghề đo đạc bản đồ.

---

(111) **4-0511009**
(210) 4-2022-54411
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Samurai

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 1.15.5; 5.3.13; 5.3.15
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SAMURAI VIỆT NAM (VN)
Số 19, ngõ 1 đường Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất (như bàn ghế, giường tủ, giá kệ) dùng trong gia đình; đồ nội thất (như bàn ghế, tủ, vách ngăn) dùng trong văn phòng; đồ nội thất bằng kim loại.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; quản lý bất động sản; đầu tư bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; kinh doanh sàn giao dịch bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; thi công nội ngoại thất công trình; hoàn thiện trang trí nội ngoại thất; xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ giám sát công trình xây dựng; dịch vụ tổng thầu xây dựng công trình.

---

(111) **4-0511010**
(210) 4-2022-54419
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GODIVA

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU GODIVA (VN)
K5, đường D3, KDC Bửu Long, khu phố 1, phường Bửu Long, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu nhờn; dầu nhiên liệu; nhiên liệu.

---

(111) **4-0511011**
(210) 4-2022-54420
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

WASHING & GARMENT
BN JEANS

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH BN JEANS (VN)
551/212/60/13 Lê Văn Khương, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, găng tay [trang phục].

---

(111) **4-0511012**
(210) 4-2022-54422
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022
(531) 1.5.1; 1.15.23; 5.3.15; 5.7.21; 5.7.23; 26.4.10; 26.15.1; 26.15.15
(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng.
(731) HOÀNG THỊ TUYẾT NHUNG (VN)
132 Khúc Thừa Dụ, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; rau tươi; rau củ tươi; quả tươi.

---

(111) **4-0511013**
(210) 4-2022-54424
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CLOUD9

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn dùng cho lập trình và phát triển ứng dụng, các công cụ phần mềm và các chương trình hỗ trợ để thiết kế, phát triển, viết và giám sát các điều chỉnh và tích hợp các ứng dụng dành riêng cho người dùng.

Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập cho người dùng vào trang web nơi người dùng có thể tham gia, phát triển, chỉnh sửa và thiết kế các ứng dụng dành riêng cho người dùng.

Nhóm 42: Thiết kế, phát triển, lập trình, viết và giám sát các điều chỉnh và tích hợp các ứng dụng dành riêng cho người dùng.

---

(111) **4-0511014**
(210) 4-2022-54429
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) 1. ĐOÀN HỒNG LAN (VN)
61A Nguyễn Sơn Hà, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
2. ĐOÀN HỒNG CÚC (VN)
391 Võ Văn Tần, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
3. ĐOÀN HỒNG TUYẾN (VN)
389 Võ Văn Tần, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
4. ĐOÀN HỒNG PHÁT (VN)
61B Nguyễn Sơn Hà, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng phục vụ.

---

(111) **4-0511015**
(210) 4-2022-54445
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 17.2.2; 17.2.17; 26.1.1; 26.5.1; 26.7.25
(591) Cam, đen, trắng.
(731) NGUYỄN ANH VŨ (VN)
Tổ 4, Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh; dịch vụ chụp ảnh cưới; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ quay phim; ảnh viện (studio); chỉnh sửa ảnh.

---

(111) **4-0511016**
(210) 4-2022-54470
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 5.3.3; 5.3.15; 11.1.5; 26.1.1
(591) Cam, xanh lá cây, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUANG KIM (VN)
C13, đường Hồ Xuân Hương, khu đô thị An Huy, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp (do công ty tự chế biến và nấu); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng.

---

(111) **4-0511017**
(210) 4-2022-54475
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 25.5.1; 26.4.2; 26.4.18
(731) SHENZHEN JUNCTION INTERACTIVE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
516-1, 5/F, Bldg b, Baoneng Zhichuang Valley, no. 6, Fukang Rd, Pinghu St, Longgang Dist, Shenzhen, Guangdong Prov, China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; màn hình video; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; thấu kính quang học; đồng hồ chấm công [thiết bị ghi thời gian]; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị chiếu hình; thiết bị sạc pin; điện thoại di động; thiết bị nghe nhạc cầm tay.

---

(111) **4-0511018**
(210) 4-2022-54476
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.4.2; 26.4.4; 26.13.1
(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và cửa hàng bán lẻ trực tuyến các mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là, ốp, bao, và màng chất dẻo lắp khít như là màng da dùng cho các loại điện thoại di động, máy nghe nhạc mp3, máy tính bảng, thiết bị máy tính cầm tay, và bàn phím, hộp bảo vệ dùng cho thiết bị âm thanh có bản chất là loa và tai nghe chụp đầu, ti vi, túi lớn có dây xách song song (túi tote), túi xách, ví, ba lô và túi mang đi đặc biệt thích hợp để đựng, mang và chứa thiết bị điện tử di động, cụ thể là, điện thoại di động, máy nghe nhạc mp3, máy tính bảng, thiết bị máy tính cầm tay, và phụ kiện của chúng, vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay và thiết bị điện tử di động, túi thích hợp cho máy tính xách tay, bộ đai, bao da chuyên dụng, và giá đỡ dùng cho thiết bị điện tử số cầm tay, cụ thể là, điện thoại di động, máy nghe nhạc mp3, máy tính bảng và thiết bị máy tính cầm tay, tấm bảo vệ màn hình, hộp điện thoại di động chuyên dụng cho pin sạc, pin và bộ nạp pin, hộp mang đi, hộp đựng, hộp bảo vệ và giá đỡ chuyên dụng cho bộ nối cấp điện, bộ tiếp hợp, loa, và thiết bị sạc pin đặc biệt thích hợp để dùng với thiết bị điện tử cầm tay, cụ thể là, điện thoại, máy nghe nhạc mp3, máy tính bảng, và thiết bị máy tính cầm tay, dây treo và tấm mạ lưng cho điện thoại di động, thiết bị để dùng điện thoại di động không cần cầm tay, bộ ống nghe có mic cho điện thoại di động, bộ sạc pin điện thoại di động, loa sound bar (loa dạng thanh dài dùng cho ti vi), loa không dây, loa âm thanh, tai nghe và tai nghe chụp đầu, camera, máy thu thanh, gậy tự chụp ảnh dùng cho điện thoại di động, máy nghe nhạc mp3, máy tính bảng, và thiết bị máy tính cầm tay, băng đeo tay đặc biệt thích hợp cho thiết bị điện tử cá nhân, cụ thể là, điện thoại di động, máy nghe nhạc mp3, cáp usb và thiết bị lưu trữ dữ liệu, vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động, dây và quai đồng hồ thông minh, phần cứng máy tính, điện thoại di động, máy tính bảng pc, thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân (pda), chuột máy tính và miếng đệm lót chuột máy tính, bàn phím máy tính, máy in ảnh và văn bản xách tay, máy quay đĩa, máy cát sét và cd, micrô, ổ cắm điện, cáp nối và dây nối dài, vỏ bọc cho ổ cắm điện cố định, thấu kính, kẹp và giá đỡ cho điện thoại di động, máy chiếu di động, bộ đổi điện, bộ chuyển đổi, bộ thiết bị thực tế ảo đeo trên đầu, bao gồm kính, tai nghe chụp đầu và thiết bị điều khiển cầm tay, ổ sạc usb gắn tường, ổ cắm usb cố định, đầu chuyển usb, đầu cắm usb, ứng dụng máy tính dùng để điều khiển mạng lưới các sản phẩm và các sản phẩm internet vạn vật (IoT) như nhà thông minh và các thiết bị có thể đeo trên người, máy tính có thể đeo trên người, thiết bị ngoại vi máy tính có thể đeo trên người, vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động, phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động dùng để đo đạc, theo dõi, phân tích, hiển thị, tải lên và truyền dữ liệu từ đồng hồ thông minh hoặc từ các loại máy tính đeo được trên người hoặc từ vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động, thiết bị giám sát trẻ nhỏ, thiết bị điện tử dùng để theo dõi môi trường trong nhà, bao gồm nhiệt độ, hệ thống an ninh, ánh sáng, hệ thống sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí (hvac), hệ thống lọc không khí điện tử, phần mềm có thể tải xuống được dùng để kết nối, vận hành và quản lý các thiết bị trong mạng lưới bao gồm thiết bị nhà bếp, hệ thống hvac trong internet vạn vật (IoT), điều khiển từ xa dùng để điều khiển máy tính, chuông báo động và hệ thống an ninh, thiết bị phát hiện khói và khí cacbon monooxit, thiết bị tiết kiệm năng lượng, rèm che cửa, cửa ga-ra, các thiết bị điện, hệ thống để theo dõi an ninh điện tử, điều khiển từ xa dùng cho các thiết bị chiếu sáng, quạt, hệ thống âm thanh, khóa cửa, khung ảnh kỹ thuật số, phim chưa lộ sáng dùng cho máy chụp ảnh lấy ngay, bút cảm ứng, giấy dính [văn phòng phẩm], đề can, thiết bị theo dõi sức khỏe, cụ thể là thiết bị đếm bước chân, thiết bị đo huyết áp, nhiệt kế cho mục đích y tế, thiết bị quản lý cân nặng và lượng calo nạp vào cơ thể, thiết bị giám sát nhịp tim, thiết bị theo dõi giấc ngủ và thiết bị đo lượng đường trong máu, thiết bị giám sát để theo dõi đơn thuốc và việc thực hiện theo đơn, thiết bị có thể đeo để theo dõi các dấu hiệu sinh tồn, thiết bị chiếu sáng, đèn, đèn pha dùng điện, bóng đèn, thiết bị pha cà phê và đồ uống chạy bằng điện, hệ thống lọc không khí, thiết bị gắn vào xe đạp để giữ điện thoại và máy nghe nhạc mp3, máy bay không người lái, đồng hồ đeo tay, dây và quai đồng hồ đeo tay, đồ trang sức dùng đeo hoặc đính trên dây chuyền, vòng đeo chìa khóa, đồng hồ, khung tranh, giá treo ảnh/giữ ảnh, bình rỗng đựng nước/chất lỏng.

(111) **4-0511019**
(210) 4-2022-54477
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CLOUD SEVEN

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(731) ROYAL MILE PTE LTD (SG)
16 Raffles Quay #33-03, Hong Leong Building, Singapore 048581
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; bia mạch nha; bia gừng; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia.

Nhóm 33: Tinh dầu alcolic (tinh dầu rượu); rượu vang cường hóa; rượu táo; rượu lê; rượu mạnh [đồ uống]; rượu mùi; rượu khai vị; rượu Anit; rượu arac; rượu baijiu (rượu không màu của trung quốc); rượu brandi (rượu mạnh); rượu đắng; rượu hỗn hợp; rượu vỏ cam; đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa/rượu tiêu vị [rượu mùi và rượu mạnh]; chiết xuất alcolic; rượu gin; rượu anh đào; rượu bạc hà; rượu piket; rượu gạo; rượu rum; rượu sakê; rượu uýt ki; rượu vang.

---

(111) **4-0511020**
(210) 4-2022-54912
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

AK FOOD

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM ANH KIM (VN)
Lô III - 1B, đường số 1, nhóm CN III, KCN Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng; thực phẩm dinh dưỡng ăn kiêng; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng; thực phẩm chức năng [tất cả dùng trong mục đích y tế].

Nhóm 30: Cháo ăn liền.

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ sản phẩm: cháo ăn liền, sản phẩm dùng trong mục đích y tế (thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm dinh dưỡng ăn kiêng, thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng, thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511021**
(210) 4-2020-43803
(181) 23/10/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

MULTIMOLIG

(151) 29/10/2024
(220) 23/10/2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THIÊN HÒA (VN)
Số 55 ngõ 15 phố Đàm Quang Trung, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ.

---

(111) **4-0511022**
(210) 4-2020-43804
(181) 23/10/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

MULTIMOLIG-M

(151) 29/10/2024
(220) 23/10/2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THIÊN HÒA (VN)
Số 55 ngõ 15 phố Đàm Quang Trung, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ.

---

(111) **4-0511023**
(210) 4-2022-52889
(181) 12/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 12/12/2022

(531) 24.15.3; 24.15.11; 26.3.1; 26.3.5; 26.11.8

(591) Đen, trắng, ghi, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH HÀ VĂN TỚI (VN)
Gian 83B tầng trệt, số 77-89 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, các sản phẩm bằng da và giả da, va li, túi xách, ví, ba lô, ô, lọng, kính đeo mắt và phụ kiện của kính đeo mắt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; dịch vụ siêu thị cửa hàng bán lẻ đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, các sản phẩm bằng da và giả da, va li, túi xách, ví, ba lô, ô, lọng, kính đeo mắt và phụ kiện của kính đeo mắt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; dịch vụ siêu thị cửa hàng bán lẻ trực tuyến đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, các sản phẩm bằng da và giả da, va li, túi xách, ví, ba lô, ô, lọng, kính đeo mắt và phụ kiện của kính đeo mắt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(111) **4-0511024**
(210) 4-2023-12253
(181) 03/04/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CIFIAL

(151) 29/10/2024
(220) 03/04/2023

(731) NGUYỄN MINH TIẾN (VN)
Nhà số 1B/A4 tập thể xí nghiệp 130 xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Nhôm; lá nhôm; cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Kính cửa sổ cho xây dựng; kính cửa sổ, không phải kính cửa sổ của xe cộ; kính màu dùng cho cửa sổ; cửa sổ, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; kính an toàn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo các sản phẩm: nhôm, lá nhôm, cửa ra vào bằng kim loại, khung cửa sổ bằng kim loại, cửa sổ bằng kim loại, khung cửa bằng kim loại, bản lề bằng kim loại, chốt bản lề, tay nắm cửa bằng kim loại, kính cửa sổ cho xây dựng, kính cửa sổ không phải kính cửa sổ của xe cộ, kính màu dùng cho cửa sổ, cửa sổ không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, kính an toàn.

---

(111) **4-0511025**
(210) 4-2023-15630
(181) 20/04/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NEVIFA

(151) 29/10/2024
(220) 20/04/2023

(731) CÔNG TY TNHH NEVIGROUP (VN)
Tầng 4, toà nhà công nghệ AC, lô A1A, cụm sản xuất TTCN và CNN, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón, bít tất, găng tay, thắt lưng thời trang.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quản lý tổ chức và quản trị kinh doanh; dịch vụ hoạt động văn phòng; dịch vụ mua bán kinh doanh các mặt hàng: quần áo, giày dép, mũ nón, bít tất, thắt lưng thời trang, găng tay.

---

(111) **4-0511026**
(210) 4-2023-16973
(181) 27/04/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PHỞ PHÊN

(151) 29/10/2024
(220) 27/04/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.2.7; 26.4.3; 26.11.3; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ẨM THỰC VIỆT (VN)
Số 18 đường số 9, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ khách sạn; quán phở; dịch vụ quán cà phê giải khát.

---

(111) **4-0511027**
(210) 4-2023-17522
(181) 04/05/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ONEFA

(151) 29/10/2024
(220) 04/05/2023

(731) CÔNG TY TNHH NEVIGROUP (VN)
Tầng 4, toà nhà công nghệ AC, lô A1A, cụm sản xuất TTCN và CNN, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; bít tất; găng tay [trang phục]; thắt lưng thời trang.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quản lý tổ chức và quản trị kinh doanh; dịch vụ hoạt động văn phòng; dịch vụ mua bán kinh doanh các mặt hàng: quần áo, giày dép, mũ nón, bít tất, thắt lưng thời trang, găng tay.

---

(111) **4-0511028**
(210) 4-2023-20105
(181) 18/05/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LOTUSSILA COFFEE

(151) 29/10/2024
(220) 18/05/2023

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.1; 5.7.27; 25.5.2; 26.1.1; 26.11.7

(731) CÔNG TY TNHH F&B SILA (VN)
Số 67 phố Vệ Hồ, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(111) **4-0511029**
(210) 4-2023-37573
(181) 23/08/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JTCARE

(151) 29/10/2024
(220) 23/08/2023

(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(731) NGUYỄN TRỌNG THÀNH (VN)
639 Điện Biên Phủ, phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; tinh dầu (dùng cho mỹ phẩm); hương liệu tinh dầu; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Viên uống đẹp da (thực phẩm chức năng); thực phẩm chức năng; nước uống đẹp da (thực phẩm chức năng); dược phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, tinh dầu (dùng cho mỹ phẩm), hương liệu tinh dầu,nước hoa, dầu gội đầu, chế phẩm vệ sinh thân thế (mỹ phẩm), viên uống đẹp da (thực phẩm chức năng), thực phẩm chức năng, nước uống đẹp da (thực phẩm chức năng), dược phẩm.

---

(111) **4-0511030**
(210) 4-2021-42962
(181) 05/11/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

AMMIE

(151) 29/10/2024
(220) 05/11/2021

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ ROWLER (VN)
235-237 Võ Văn Tần, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; vàng bạc; đá quý; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; kẹp cài ca vát; đồng hồ.

Nhóm 35: Mua bán: đồ trang sức, vàng bạc, đá quý, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, kẹp cài ca vát, đồng hồ, phụ kiện thời trang như: ba lô, túi xách, bóp (ví) cầm tay, mắt kính, kẹp tóc, nơ cài tóc, trâm cài tóc.

---

(111) **4-0511031**
(210) 4-2022-13204
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tôm giòn Bảo Khoa

(151) 29/10/2024
(220) 15/04/2022

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM TÔM VIỆT (VN)
14 đường Raymondienne, khu Star Hill, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản chế biến; tôm chế biến; thủy hải sản được bảo quản; tôm đông lạnh.

---

(111) **4-0511032**
(210) 4-2022-13206
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EJANDONG - VIP

(151) 29/10/2024
(220) 15/04/2022

(531) 24.15.3; 24.15.7
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN MINH TÂN (VN)
Giồng Me, phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 07: Động cơ diesel, động cơ xăng, [tất cả không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ]; hộp số thủy; máy cày xới đất cầm tay; máy cắt cỏ; thiết bị hỗ trợ khởi động động cơ diesel [không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ].

---

(111) **4-0511033**
(210) 4-2022-13210
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KEITA

(151) 29/10/2024
(220) 15/04/2022

(731) DƯƠNG VĂN THƯỞNG (VN)
Đội 14, thôn Đào Đặng, xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; khung cửa nhôm; thanh nhôm; cửa cuốn bằng kim loại; phụ kiện cửa ra vào bằng kim loại.

---

(111) **4-0511034**
(210) 4-2022-13211
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CAMPFEST
VIETNAM CAMPING FESTIVAL

(151) 29/10/2024
(220) 15/04/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng, cam, hồng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỶ NGUYÊN (VN)
Số nhà 102 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dàn dựng chương trình truyền hình; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện cho mục đích giáo dục; cung cấp video trực tuyến, không tải về; tổ chức sự kiện cho mục đích giải trí.

---

(111) **4-0511035**
(210) 4-2022-13214
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SKYTEC TOOLS

(151) 29/10/2024
(220) 15/04/2022

(531) 14.7.6; 25.7.3; 26.1.1; 26.4.9
(591) Đen, xám, xanh da trời, trắng.
(731) LÊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Thôn Gia Cốc, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện; máy nén khí; máy cắt; máy mài; máy khoan; máy đục lỗ mộng; thiết bị rửa cho xe cộ.

---

(111) **4-0511036**
(210) 4-2022-13215
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CC&C

(151) 29/10/2024
(220) 15/04/2022

(531) 1.15.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) LÊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Thôn Gia Cốc, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện; máy nén khí; máy cắt; máy mài; máy khoan; máy đục lỗ mộng; thiết bị rửa cho xe cộ.

---

(111) **4-0511037**
(210) 4-2022-13216
(181) 15/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TOP TOOLS

(151) 29/10/2024
(220) 15/04/2022

(531) 26.5.1
(591) Đỏ, đen.
(731) LÊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Thôn Gia Cốc, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện; máy nén khí; máy cắt; máy mài; máy khoan; máy đục lỗ mộng; thiết bị rửa cho xe cộ.

---

(111) **4-0511038**
(210) 4-2022-16550
(181) 09/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Viatamin® BEAUTY

(151) 29/10/2024
(220) 09/05/2022

(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN EBC GROUP (VN)
Đường số 3, KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, sữa rửa mặt, sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0511039**
(210) 4-2022-16552
(181) 09/05/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Viatamin® Bank

(151) 29/10/2024
(220) 09/05/2022

(531) 1.15.15; 2.9.1
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN EBC GROUP (VN)
Đường số 3, KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, sữa rửa mặt, sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0511040**
(210) 4-2022-54367
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(531) 5.5.20; 25.12.1; 26.1.2; 26.4.10
(591) Đỏ, xanh than, trắng.
(731) LÊ VĂN THANH (VN)
Thôn Khuê Ngoại, xã Văn Khê, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0511041**
(210) 4-2022-54369
(181) 21/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GACVIET

(151) 29/10/2024
(220) 21/12/2022

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEKONG HERBALS (VN)
231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Viên nang bột gấc; viên nang dầu gấc; viên hoàn gấc; cốm gấc; tất cả dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Màng gấc sấy khô; thịt gấc đông lạnh; dầu gấc; rau quả đã sấy khô; gấc tươi xay nhuyễn.

Nhóm 30: Tinh bột gấc; bột gấc (gia vị); trà gấc; trà gừng; trà gừng chanh xả.

Nhóm 32: Nước ép trái cây (đồ uống); nước ép gấc (đồ uống); nước ép chanh dây cô đặc (đồ uống); nước ép gấc cô đặc (đồ uống).

---

(111) **4-0511042**
(210) 4-2022-54823
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PARAKILL

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) PHẠM NGỌC TÂN (VN)
9/2 khu phố Thắng Lợi 2, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt nấm dành cho cá; thuốc dành cho thú y; thuốc dành cho cá cảnh; chế phẩm thú y; chất bổ sung dinh dưỡng dành cho cá (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế sử dụng cho cá.

---

(111) **4-0511043**
(210) 4-2022-54824
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LOÉCY

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG HUY (VN)
Số 84, đường 32, khu đô thị thành phố Giao Lưu, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0511044**
(210) 4-2022-54826
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MASTER ANH ĐỨC

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) NGUYỄN ANH ĐỨC (VN)
Khu 11, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

(740) Công ty Luật Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (nghệ thuật, giải trí); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tikok).

---

(111) **4-0511045**
(210) 4-2022-54838
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NPS

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) NGÔ PHÚ SƠN (VN)
Số No28-Lk14, dịch vụ Hà Trì, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Họa phẩm; văn phòng phẩm: màu vẽ, bút vẽ, giấy vẽ, giá vẽ, dụng cụ vẽ; sách dạy vẽ.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm nghệ thuật; đào tạo mỹ thuật; đào tạo thiết kế.

---

(111) **4-0511046**
(210) 4-2022-54840
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PUNA

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) HỘ KINH DOANH PUNA NAIL STUDIO (VN)
206 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm nail, làm đẹp; dịch vụ spa.

---

(111) **4-0511047**
(210) 4-2022-54850
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Mandochi Ice Cream

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(591) Đỏ cam, nâu, trắng.

(731) HOÀNG MINH QUYẾT (VN)
Tiểu khu Thạch Lý, thị trấn Đà Bắc, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem que; kem tráng miệng [bánh kẹo]; kem trái cây [đá lạnh].

---

(111) **4-0511048**
(210) 4-2022-54906
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PINKKORA

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18

(731) LÊ TIẾN BỘ (VN)
Thôn Hậu Xá, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; dụng cụ nhà bếp; bàn chải đánh răng; bình; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện.

---

(111) **4-0511049**
(210) 4-2022-54911
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 1.15.11; 11.3.7; 25.1.6; 25.5.2; 26.1.1
(591) Xanh lá, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM ANH KIM (VN)
Lô III - 1B, đường số 1, nhóm CN III, KCN Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng; thực phẩm dinh dưỡng ăn kiêng; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng; thực phẩm chức năng [tất cả dùng trong mục đích y tế].

Nhóm 30: Cháo ăn liền.

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ sản phẩm: cháo ăn liền, sản phẩm dùng trong mục đích y tế (thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm dinh dưỡng ăn kiêng, thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng, thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511050**
(210) 4-2020-33601
(181) 20/08/2030
(300) 40-2020-0124845 17/07/2020 KR
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/08/2020

(531) 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 25.5.25; 26.4.7
(591) Đỏ, trắng, da cam.
(731) SK INC. (KR)
26, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Chổi vận hành bằng điện [bộ phận của máy]; máy bán hàng tự động; thiết bị nâng; máy đào xúc; dụng cụ [bộ phận của máy]; thiết bị để gia công cơ khí; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy khoan; thiết bị hàn dùng điện; máy bào rãnh; máy đúc dùng để gia công kim loại; máy cắt; máy gia công quặng dùng cho ngành khai khoáng; máy đào đất dùng cho khai thác mỏ; máy thi công đường đi; máy thi công đường sắt; máy nông nghiệp; lò ấp trứng; thiết bị để lưu hóa dùng cho mục đích công nghiệp; bộ ngưng tụ khí; máy ly tâm; thiết bị mạ điện; máy lọc dầu; máy dùng cho công nghiệp dệt; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy tách kem/sữa dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị tạo ga cho nước uống; cưa xích; máy gia công giấy cho mục đích công nghiệp; máy in cho mục đích công nghiệp; máy may; máy sản xuất thuốc lá cho mục đích công nghiệp; máy nghiền mịn; máy đóng gói hàng hóa; bộ biến đổi nhiên liệu dùng cho động cơ đốt trong; khớp nối kín [bộ phận máy móc]; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; động cơ điện và động cơ, không

dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bơm; máy tiêu nước; máy nén [máy móc]; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; thiết bị cuộn cơ khí; cơ cấu ghép nối và cơ cấu truyền động của động cơ, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; má phanh, trừ loại dùng cho xe cộ; van xả; cơ cấu ghép nối, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện]; thiết bị và máy để làm sạch [dùng điện]; máy phát điện xoay chiều; máy rửa bát đĩa; máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy hút bụi chân không; máy giặt cho mục đích gia dụng; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển].

---

(111) **4-0511051**
(210) 4-2020-33602
(181) 20/08/2030
(300) 40-2020-0124846 17/07/2020 KR
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/08/2020
(531) 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 25.5.25; 26.4.7
(591) Đỏ, trắng, da cam.
(731) SK INC. (KR)
26, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ và công cụ cầm tay, thao tác thủ công; kéo [dụng cụ cầm tay], không dùng cho mục đích y tế; cái kẹp; bàn là; rìu lưỡi vòm [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ khoan [công cụ cầm tay]; dụng cụ khắc, chạm trổ [công cụ cầm tay]; lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ đột, dập [công cụ cầm tay]; lưỡi dao, kiếm [vũ khí]; vũ khí đeo bên người, không phải súng; búa răng; dụng cụ vặn ốc, vít [công cụ cầm tay]; dụng cụ ghép cây [công cụ cầm tay]; kìm; dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; cái cưa hình cánh cung; dụng cụ xăm hình; kẹp uốn tóc; dao cạo râu; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ cạo lông, dùng điện và không dùng điện; dùi cui cảnh sát; dụng cụ đào xới [công cụ cầm tay]; cào [dụng cụ cầm tay]; súng phóng [dụng cụ cầm tay]; súng phun [dụng cụ cầm tay]; lưỡi hái; khuôn đóng giày [dụng cụ cầm tay của thợ đóng giày]; bơm tay [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện.

---

(111) **4-0511052**
(210) 4-2020-33603
(181) 20/08/2030
(300) 40-2020-0124847 17/07/2020 KR
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/08/2020
(531) 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 25.5.25; 26.4.7
(591) Đỏ, trắng, da cam.
(731) SK INC. (KR)
26, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Hộ chiếu điện tử; thiết bị và dụng cụ để ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; chip sinh học; thước lôga; khóa điện; thiết bị và dụng cụ dùng cho nghiên cứu khoa học trong phòng thí nghiệm; thiết bị và dụng cụ hoá học; thiết bị để sang bình ôxy; thiết bị chiếu hình; thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, giám sát, cứu hộ và giảng dạy; máy điều nhiệt; thiết bị đo; máy thủy chuẩn; máy móc và dụng cụ để thử nghiệm vật liệu; dụng cụ quan sát; dụng cụ phương vị; thiết bị chụp ảnh cộng hưởng từ [MRI] không dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán, không cho mục đích y tế; dụng cụ đo; kính đeo mắt; đồng hồ chấm công [thiết bị ghi thời gian]; thiết bị in phơi; máy rút tiền tự động [ATM]; máy tính; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; thiết bị phân phát vé; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; quần áo chống đạn; thiết bị dập lửa; hệ thống phòng chống trộm, chạy điện; còi; thiết bị thở, trừ loại dùng cho hô hấp nhân tạo; hàng rào điện; máy sinh khí ozon [thiết bị tạo ozon]; cảm biến áp điện; thiết bị nạp pin; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, chuyển mạch, chuyển đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; pin điện; ắc quy điện; dây cáp điện; dây cáp khởi động cho động cơ; máy thu thanh; máy thu hình; máy đọc đĩa DVD; máy đọc để viết chính tả; hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu]; tai nghe có dây; tai nghe không dây; máy fax; dụng cụ xác định phương hướng và dẫn đường; thiết bị rađa; thiết bị liên lạc; vỏ bọc cho điện thoại thông minh; ăng ten không dây; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị định vị toàn cầu; rô bốt hiện diện từ xa; phần mềm máy tính; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; hộp mực, không có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; thiết bị và hệ hống phát tia X không dùng cho mục đích y tế; thiết bị đầu cuối thẻ tín dụng; bút điện tử [thiết bị hiển thị]; giao diện [cho máy tính]; máy in dùng với máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; màn hình [phần cứng máy vi tính]; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; từ điển điện tử cầm tay; máy dò hồng ngoại; máy vi tính cá nhân; thiết bị để xử lý dữ liệu; bộ xử lý trung tâm của máy vi tính; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; vật mang dữ liệu từ tính; điốt phát quang hữu cơ [OLED]; chip [mạch tích hợp]; thiết bị chống ăn mòn điện hoá; dụng cụ phát tín hiệu động vật để điều khiển vật nuôi; mũ bảo hiểm; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; bộ quần áo lặn; thẻ từ được mã hoá; phim hoạt hình; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

---

(111) **4-0511053**
(210) 4-2020-33604
(181) 20/08/2030
(300) 40-2020-0124848 17/07/2020 KR
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/08/2020

(531) 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 25.5.25; 26.4.7
(591) Đỏ, trắng, da cam.
(731) SK INC. (KR)
26, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Mỏ đốt dùng khí axetylen dùng cho mục đích công nghiệp; máy sinh khí axetilen cho mục đích công nghiệp; thiết bị chống chói cho xe cộ [phụ kiện của đèn]; hệ thống băng tải tro tự động; thiết bị dùng cho bồn tắm; chậu vệ sinh cho phụ nữ, chạy điện, dùng cho mục đích gia dụng; chăn điện, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị sắc kí [cho mục đích công nghiệp]; lò sấy nha khoa; thiết bị khử muối dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị tẩy uế; tháp chưng cất; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị làm bay hơi để xử lý hóa chất; thiết bị làm phẳng vải bằng hơi nước; vòi cho ống và đường ống dẫn; bộ ngưng tụ khí, không phải bộ

phận của máy; bật lửa gaz; thiết bị lọc khí đốt; thiết bị sưởi dùng cho xe cộ; sợi đốt nóng, dùng điện; lò đốt rác; hệ thống thiết bị xử lý nhiên liệu hạt nhân và vật liệu hạt nhân; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí hoặc nước; ấm đun nước, chạy điện, cho mục đích gia dụng; mỏ đốt/đèn xì dùng trong phòng thí nghiệm; chụp phản quang của đèn; đèn; số nhà có dạ quang; đèn sấy móng tay; thiết bị trùng hợp; bồn chứa nước sử dụng áp suất; tủ lạnh cho mục đích gia dụng; phụ tùng điều chỉnh dùng cho thiết bị và ống dẫn nước hoặc gaz; lò nướng dùng cho mục đích gia dụng; lò sấy thuốc lá; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị khử trùng; bình giữ nhiệt, dùng điện; nhà vệ sinh di động; buồng tắm kiểu Thổ Nhĩ Kỳ, vận chuyển được; hệ thống làm sạch nước; hệ thống tưới nước tự động; thiết bị tạo xoáy nước; tủ rượu/hầm rượu, dùng điện; hệ thống và thiết bị để chiếu sáng, sưởi, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(111) **4-0511054**
(210) 4-2020-33605
(181) 20/08/2030
(300) 40-2020-0124849 17/07/2020 KR
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 20/08/2020
(531) 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 25.5.25; 26.4.7
(591) Đỏ, trắng, da cam.
(731) SK INC. (KR)
26, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ hóa chất dùng cho mục đích công nghiệp và nông nghiệp, chất tạo màu, mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch và chế phẩm để mài mòn, nhiên liệu, dược phẩm, chế phẩm thú y, chất diệt nấm, kim loại thông thường và các hợp kim của chúng, quặng kim loại, máy công cụ, mô tơ và động cơ, công cụ cầm tay, thiết bị liên lạc, máy vi tính, thiết bị và dụng cụ khoa học, thiết bị và dụng cụ y tế, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, vật liệu để chặn và vật liệu cách điện/cách nhiệt, vật liệu da và giả da, va li hành lý và túi/cặp, vật liệu xây dựng, đồ đạc văn phòng, đồ đạc gia đình, đồ dùng và dụng cụ chứa dùng trong gia đình và nhà bếp, lều bạt và vải bạt, vải dệt và vật liệu thay thế vải dệt, quần áo, trang phục, phụ kiện cho trang phục, trò chơi, dụng cụ phòng gym và đồ thể thao, thực phẩm, đồ uống; bán buôn và bán lẻ hệ thống và thiết bị để chiếu sáng, sưởi, sinh hơi nước, nấu ăn, làm lạnh, sấy, thông gió, cấp nước và vệ sinh; bán buôn và bán lẻ phương tiện giao thông đường bộ, đường không, đường thủy, đường sắt; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ bán đấu giá; cho thuê thiết bị văn phòng trong không gian làm việc chung; hoạt động văn phòng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tuyển dụng lao động; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ đánh giá kinh doanh; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ trung gian thương mại; nghiên cứu thị trường; kiểm toán doanh nghiệp; quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; marketing; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; quảng cáo thông qua phương tiện điện tử; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(111) **4-0511055**
(210) 4-2019-52762
(181) 25/12/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 25/12/2019

(531) 1.1.10; 5.5.19; 5.5.21; 5.7.21; 5.7.22
(591) Đỏ, hồng đậm, hồng, hồng nhạt, đen, trắng, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP HÒA PHÚ (VN)
Ấp 4, xã Hòa Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Quả thanh long tươi.

Nhóm 35: Mua bán: quả thanh long tươi; mua bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; mua bán vật tư nông nghiệp.

---

(111) **4-0511056**
(210) 4-2023-00521
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 1.1.5; 1.1.9; 2.3.1; 5.3.20; 26.1.1
(731) NGUYỄN MINH NHẬT (VN)
Ấp Kinh 9, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0511057**
(210) 4-2023-01039
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 2.3.1; 22.5.10; 22.5.12; 26.1.2
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN F-HOLDINGS (VN)
400 đường 2 tháng 9, phường Hoà Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí, vui chơi hoặc tiêu khiển của con người.

---

(111) **4-0511058**
(210) 4-2023-01078
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 5.7.21; 5.9.15; 8.1.6; 24.9.1; 25.1.9; 25.1.10; 25.7.25

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đỏ, nâu, trắng, đen, vàng.

(731) MONDELEZ INTERNATIONAL AMEA PTE. LTD. (SG)
346 Jalan Boon Lay, Jurong, Singapore 619528

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu, ca cao; sô cô la; trà; cà phê; đồ uống ca cao; đồ uống sô cô la; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê và chế phẩm pha chế các đồ uống này; bánh mì và các sản phẩm bánh nướng; bánh bông lan; bánh nướng nhỏ (cupcake); bánh nướng xốp; bánh sữa nhỏ; bánh mì tươi; ô bánh mì nhỏ; bánh mì kẹp thịt xay; bánh mì kẹp nhân; bánh mỳ kẹp xúc xích; đường và chất làm ngọt tự nhiên; bánh nướng; bánh quy; bánh quy dạng mỏng dẹt; bánh hạt sô cô la; bánh phô mai; bánh ngọt; bánh quế; bánh xốp; các sản phẩm bánh kẹo cụ thể là bánh kẹo đường bao gồm kẹo cao su không cho mục đích y tế, kẹo và kẹo ngọt; bánh kẹo sô cô la; sô cô la để phết lên bánh; xốt sô cô la; sô cô la dạng xi rô; xi rô hương liệu (hương liệu cho thực phẩm); bánh kẹo làm lạnh và đông lạnh; kem ăn [kem lạnh]; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; sản phẩm bột nhào; ngũ cốc ăn sáng; kem trái cây [đá lạnh]; vỏ kem ốc quế; bánh pút đing; sô-cô-la nhuyễn dạng sệt; đồ ăn nhanh ở dạng lát bỏng ngô và ngô giòn; bỏng ngô; đồ ăn nhanh trên cơ sở ngô, gạo, lúa mạch, lúa mạch đen hoặc bột nhão.

---

(111) **4-0511059**
(210) 4-2023-01079
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

memer

(151) 29/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) FUYOU JITSUGYO CO., LTD. (JP)
3-11-14 Kamiyoshida-higashi, Fujiyoshida-shi, Yamanashi-ken, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Người máy công nghiệp; người máy phục vụ (máy móc); bộ khung xương rô-bốt (exoskeleton), không dùng cho mục đích y tế; máy công cụ; dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và máy móc trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; khớp nối máy và bộ phận truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; công cụ nông nghiệp/nông cụ, trừ loại thao tác thủ công; máy ấp trứng; máy bán hàng tự động.

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm lập trình robot; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu. hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân. đo,

báo hiệu, dò tìm. kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiên ghi và lưu trữ dữ liêu kỹ thuật số hoặc tương tư chưa có dữ liêu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính toán; máy tính và thiết bị ngoai vi của máy tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thơ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi; thiết bị dập lửa.

Nhóm 12: Rô bốt tự lái dùng để giao hàng; máy bay không người lái dùng trong công nghiệp, cụ thể là thiết bị bay để quay phim; thiết bị bay để chụp ảnh; máy bay dân dụng không người lái; thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng; xe cộ được điều khiên tự động, không phải đồ chơi; ô tô rô bốt; xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

---

(111) **4-0511060**
(210) 4-2023-01145
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.11.22
(731) SPOTIFY AB (SE)
Regeringsgatan 19, Stockholm, Sweden 111 53
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn/đồ trang sức/đồ châu báu; vòng cổ trang sức; vòng đeo tay trang sức; nhẫn; hạt nhỏ trang sức dùng cho trang sức, vòng đeo chìa khóa, dây đeo chìa khóa; bộ sưu tập đồng tiền xu; đồng tiền xu làm từ kim loại quý, bao gồm, đồng tiền xu in hình kỷ niệm, đồng tiền xu phi tiền tệ, đồng tiền xu nén kỷ niệm; mặt dây chuyền; vòng đeo chìa khóa bằng kim loại; kim loại quý và hợp kim của kim loại quý; đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dụng cụ đo thời gian; huy chương; tượng bằng kim loại quý; huy hiệu bằng kim loại quý.

Nhóm 16: Ấn phẩm, cụ thể là, các ấn phẩm in đề cập về thể thao, áp phích quảng cáo, thẻ sưu tập; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; keo dán/chất dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu dùng cho nghệ sĩ, bao gồm bút vẽ, bút màu, bút chì, bút và đĩa đựng màu nước cho họa sỹ; đồ dùng văn phòng, cụ thể là máy đục lỗ giấy bằng điện, dụng cụ dập ghim và dải đóng gáy sách băng cao su/dây chun; đồ dùng hướng dẫn và giảng dạy dạng in (trừ thiết bị giảng dạy) liên quan đến thể thao; vật liệu dùng để bao gói, cụ thể túi bằng chất dẻo và màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói; chữ in; bản kẽm để in/bản in đúc; xuất bản phẩm và tạp chí dạng in, cụ thể sách liên quan đến thể thao, tạp chí liên quan đến thể thao, áp phích quảng cáo và tờ rơi liên quan đến thế thao; giấy; bìa cứng; tranh ảnh; báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; vật liệu vẽ; đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); lịch; tiền giấy lưu niệm; vật liệu bao gói bàng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách đa dụng; túi thể thao; túi dùng cho thể thao; túi đựng đồ khổ lớn; túi xách có dây rút; túi đựng sách; ô; da và giả da/vật liệu giả da; bộ đồ du lịch (đồ da); vali; túi/bao/bị/xắc; bao để móc chìa khóa; ví tiền/túi cầm tay cho phụ nữ.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng và nhà bếp; lược và bọt biển; bàn chải; vật liệu dùng để làm bàn chải; chổi lau làm sạch cho các thiết bị thể thao; hộp đựng đồ trang điểm (hộp đựng đồ vệ sinh); thủy tinh tráng men không dùng cho xây dựng; bình/hũ; vật trang trí bàn ăn; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra- cotta) hoặc thủy tinh; thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân; túi dùng trong nấu nướng; cúp tượng kỷ niệm bằng sứ, gốm. đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

Nhóm 24: Chăn; khăn lau (khăn tắm); vải; khăn tắm, trừ quần áo; nhung/vải nhung; nỉ (dạ phớt); cờ bằng vải hoặc chất dẻo; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; nhãn mác bằng vải; túi ngủ.

Nhóm 25: Áo sơ mi; áo phông ngắn tay; áo thể thao; áo nịt len; áo nịt len dùng chơi bóng đá; áo bib/áo lưới/ áo tập dùng trong bóng đá; áo nỉ; áo thun rộng; áo len dài tay/áo len chui đầu; áo gi lê; áo khoác/áo, vét; quần đùi; váy; quần dài; áo mưa; quần nỉ bo gấu; khăn quàng cổ; bộ đồ ngủ; khăn rằn; cổ tay áo; dải băng buộc đầu; đồ bơi; bít tất ngắn cổ/tất ngắn cổ; mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); mũ; tấm che mặt/tấm lưỡi trai (đồ đội đầu); giày; giày đá bóng; tạp dề (trang phục); khăn vuông hoặc tam giác với nhiều màu sắc và họa tiết (khăn quàng cổ); áo choàng tắm; cổ áo có thể tháo rời; mũ che tai (trang phục); khăn quàng lông (khăn choàng bằng lông thú); quần áo bằng lông thú/bộ lông thú (trang phục); giày cao su; găng tay (trang phục); mũ trùm đầu (trang phục); trang phục dệt kim; bộ đồ quần áo cho trẻ sơ sinh; đồ giữ ấm chân (trang phục); quần ống bó; quần áo bó; găng tay hở ngón; ống tay áo mặc rời và tách khỏi áo cánh phụ nữ; khăn cổ dạng ống cà-vạt; xà-rông; sơ mi cộc tay; găng tay trượt tuyết; mũ chỏm; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ dây nịt để kéo giữ tất dài/tất cao cổ; tất dài/tất cao cổ; bộ quần áo; dây đeo/dây nịt dùng cho quần áo; tất thấm mồ hôi; quần áo mặc bên trong; dây đeo quần; khăn xếp/vành khăn đội đầu của nan giới/mũ không vành của phụ nữ; quần đùi/quần ngắn của đàn ông/quần lót; quần áo lót (đồ lót) mạng che mặt/khăn trùm che mặt (trang phục); áo lót/áo chẽn không tay; bộ đồ bơi giữ nhiệt cho trượt nước; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo choàng.

Nhóm 28: Quả bóng đá; quả bóng đá đồ chơi; bóng dùng cho thể thao; gôn/khung thành chơi đá bóng; đĩa hình nón dùng chơi bóng đá; vật dụng bảo vệ ống chân dùng trong thể thao; vật dụng bảo vệ đầu gối dùng trong thế thao; lưới cầu gôn chơi đá bóng; trò chơi, bao gồm máy chơi trò chơi video, trò chơi cờ bàn, trò chơi kỹ năng hành động, trò chơi điện tử mang tính giáo dục cho trẻ em; găng tay cho trò chơi, cụ thể là găng tay đá bóng; đồ trang trí cây Noel (trừ đèn, nến và bánh kẹo); bài lá; bóng cho trò chơi; đồ chơi; đồ vật để chơi; trò chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể/thiết bị tập luyện thể hình; lưới cho chơi thể thao; thiết bị để làm ảo thuật; máy trò chơi video; mô hình nhân vật.

Nhóm 35: Quảng bá các cuộc thi và sự kiện thể thao của người khác; dịch vụ quảng cáo, marketing và quảng bá (xúc tiến thương mại); tổ chức và điều khiển các sự kiện đặc biệt cho mục đích kinh doanh; quầy bán hàng di động đồ uống, quần áo, thực phẩm và đồ lưu niệm; quảng bá các sự kiện kinh doanh, sự kiện cộng đồng, giải trí và thể thao cho người khác; cung cấp trang thiết bị cho các cuộc hội họp thương mại; cung cấp trang thiết bị cho các triển lãm thương mại; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng quần áo thể thao, đồ sưu tầm, đồ kỷ niệm và đồ lưu niệm; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; giới thiệu sản phẩm/trưng bày sản phẩm; xuất bản tài liệu quảng cáo; quan hệ công chúng và quan hệ truyền thông.

Nhóm 41: Cung cấp trang thiết bị/tiện nghi cho các sự kiện thể thao và giải trí, cụ thể là các thiết bị đa năng dùng trong thể thao, các buổi hòa nhạc, các hội thảo và triển lãm thể thao; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi dùng cho sân vận động trong lĩnh vực thể thao và giải trí; các dịch vụ giải trí, cụ thể cung cấp và cho thuê các trang thiết bị/tiện nghi sân vận động cho các sự kiện thể thao, các trận đấu bóng đá và các buổi hòa nhạc trực tiếp; các dịch vụ giải trí dưới hình thức các trận bóng đá chuyên nghiệp và nghiệp dư và tổ chức các triển lãm cho mục đích giải trí; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi cho các sự kiện bóng đá và các hoạt động và sự kiện giải trí; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi thể thao; cung cấp trang thiết bị cho các hội thảo giáo dục, văn hóa và thể thao; cung cấp trang thiết bị phát thanh và truyền hình cho các sự kiện tổ chức tại sân vận động, cụ thể là cho thuê bộ thiết bị phát thanh, bộ thiết bị truyền hình và thiết bị phát sóng mang bản chất là các thiết bị và bộ phận âm thanh chuyên nghiệp; cung cấp tin tức, thông tin, podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về), webcast, bản tin trực tuyến không tải xuống được, và báo điện tử trực tuyến, cụ thể là blogs (tất cả các dịch vụ này thuộc lĩnh vực thể thao); tổ chức và điều khiển các hoạt động thể thao và văn hóa cộng đồng; tổ chức các lễ hội về các hoạt động thể thao và giải trí, cụ thể là các buổi biểu diễn âm nhạc trực tiếp, sự kiện khiêu vũ, cuộc thi nếm đồ ăn và đồ uống, triển lãm nghệ thuật, và các lễ hội với đặc trưng là các buổi biểu diễn khiêu vũ và âm nhạc; tổ chức các triển lãm thể thao trực tiếp cho mục đích phi kinh doanh và phi thương mại, và các lễ hội cộng đồng về các trò chơi giải trí; cho thuê các thiết bị dùng cho sân vận động/cho thuê các tiện nghi sân vận động/cho thuê các tiện ích của sân vận động; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi cho các giải đấu thể thao; dịch vụ câu lạc bộ xã hội, cụ thể là tổ chức các sự kiện xã hội, các buổi gặp mặt giao lưu và các bữa tiệc cho mục đích giải trí và thể thao cho các thành viên câu lạc bộ; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức các lớp học, hộ thảo, hội nghị, hội thảo đào tạo, buổi nghỉ dưỡng, buổi hội trại và các chuyến đi thực địa trong lĩnh vực thể thao, bóng đá và phân phát các tài liệu huấn luyện có liên quan tới các hoạt động nói trên tổ chức các sự kiện thể thao trong lĩnh vực bóng đá; cung cấp các sự kiện giải trí và thể thao qua một cổng thông tin điện tử trên mạng Internet; dịch vụ giữ vé và đặt vé cho các sự kiện giải trí văn hóa và thể thao; dịch vụ giải trí có tính chất là các buổi biểu diễn trực tiếp của các ban nhạc biểu diễn khiêu vũ, biểu diễn của dàn nhạc, sắp xếp lên kế hoạch cho việc trình chiếu phim, ánh sáng điện tử và hiển thị laze; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thể thao và giải trí thông qua mang Internet, điện thoại và truyền kỹ thuật số; tổ chức sự kiện thể thao, văn hóa giải trí và giải trí cho triển lãm công cộng; cung cấp thông tin về lĩnh vực giải trí, các sự thể thao và giải trí, các cuộc thi đấu thể thao và sự kiện thể thao thông qua một trang web; vận hành các dãy phòng sân vận động cho mục đích xem sự kiện giải trí; dịch vụ bảo tàng; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính, cụ thể là cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; tổ chức các hoạt động giải trí cho các đám cưới cụ thể với tính chất lên kế hoạch tiếp đón; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến trong lĩnh vực thể thao và giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe) cho thuê thiết bị thể thao (trừ xe cộ); huấn luyện (đào tạo); cho thuê thiết bị trò chơi; cung cấp âm nhạc và video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về); dịch vụ thể thao điện tử.

Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê nhà thi đấu/sân vận động, bao gồm cung cấp trang thiết bị đa năng cho hoạt động thể thao, buổi hòa nhạc, hội nghị, triển lãm, các sự kiện kinh doanh, hội chợ tiêu dùng, hội chợ thương mại, các hoạt động nghệ thuật, hoạt động cộng đồng, các sự kiện giải trí và các sự kiện giáo dục; cung cấp các cơ sở chức năng tập thể có tính chất là các phòng tại sân vận động cho mục đích xem sự kiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quầy rượu và dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp đồ ăn và thức uống (được chuẩn bị bởi nhà hàng); cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê thiết bị chiếu sáng, không dùng cho trường quay hoặc nhà hát; cho thuê đồ đạc.

(111) **4-0511061**
(210) 4-2023-01147
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SPOTIFY

(151) 29/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) SPOTIFY AB (SE)
Regeringsgatan 19, Stockholm, Sweden 111 53

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn/đồ trang sức/đồ châu báu; vòng cổ trang sức; vòng đeo tay trang sức; nhẫn; hạt nhỏ trang sức dùng cho trang sức, vòng đeo chìa khóa, dây đeo chìa khóa; bộ sưu tập đồng tiền xu; đồng tiền xu làm từ kim loại quý, bao gồm, đồng tiền xu in hình kỷ niệm, đồng tiền xu phi tiền tệ, đồng tiền xu nén kỷ niệm; mặt dây chuyền; vòng đeo chìa khóa bằng kim loại; kim loại quý và hợp kim của kim loại quý; đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dụng cụ đo thời gian; huy chương; tượng bằng kim loại quý; huy hiệu bằng kim loại quý.

Nhóm 16: Ấn phẩm, cụ thể là, các ấn phẩm in đề cập về thể thao, áp phích quảng cáo, thẻ sưu tập; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; keo dán/chất dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu dùng cho nghệ sĩ, bao gồm bút vẽ, bút màu, bút chì, bút và đĩa đựng màu nước cho họa sỹ; đồ dùng văn phòng, cụ thể là máy đục lỗ giấy bàng điện, dụng cụ dập ghim và dải đóng gáy sách bằng cao su/dây chun; đồ dùng hướng dẫn và giảng dạy dạng in (trừ thiết bị giảng dạy) liên quan đến thể thao; vật liệu dùng để bao gói, cụ thể túi bằng chất dẻo và màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói; chữ in; bản kẽm để in/bản in đúc; xuất bản phẩm và tạp chí dạng in, cụ thể sách liên quan đến thể thao, tạp chí liên quan đến thể thao, áp phích quảng cáo và tờ rơi liên quan đến thể thao; giấy; bìa cứng; tranh ảnh; báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; vật liệu vẽ; đồ dùng văn phòng (trừ đo đạc); lịch; tiền giấy lưu niệm; vật liệu bao gói bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách đa dụng; túi thể thao; túi dùng cho thể thao; túi đựng đồ khổ lớn; túi xách có dây rút; túi đựng sách; ô; da và giả da/vật liệu giả da; bộ đồ du lịch (đồ da); vali; túi/bao/bị/xắc; bao để móc chìa khóa; ví tiền/túi cầm tay cho phụ nữ.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng và nhà bếp; lược và bọt biển; bàn chải; vật liệu dùng để làm bàn chải; chổi lau làm sạch cho các thiết bị thể thao; hộp đựng đồ trang điểm (hộp đựng đồ vệ sinh); thủy tinh tráng men không dùng cho xây dựng; bình/hũ; vật trang trí bàn ăn; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra- cotta) hoặc thủy tinh; thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân; túi dùng trong nấu nướng; cúp tượng kỷ niệm bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

Nhóm 24: Chăn; khăn lau (khăn tắm); vải; khăn tắm, trừ quần áo; nhung/vải nhung; nỉ (dạ phớt); cờ bằng vải hoặc chất dẻo; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; nhãn mác bằng vải; túi ngủ.

Nhóm 25: Áo sơ mi; áo phông ngắn tay; áo thể thao; áo nịt len; áo nịt len dùng chơi bóng đá; áo bib/áo lưới/áo tập dùng trong bóng đá; áo nỉ; áo thun rộng; áo len dài tay/áo len chui đầu; áo gi lê; áo khoác/áo vét; quần đùi; váy; quần dài; áo mưa; quần nỉ bo gấu; khăn quàng cổ; bộ đồ ngủ; khăn rằn; cổ tay áo; dải băng buộc đầu; đồ bơi; bít tất ngắn cổ/tất ngắn cổ; mũ lưỡi

trai (đồ đội đầu); mũ; tâm chi mặt/tấm lưỡi trai (đồ đội đầu); giày; giày đá bóng; tạp dề (trang phục); khăn vuông hoặc tam giác với nhiều màu sắc và họa tiết (khăn quàng cổ); áo choàng tắm; cổ áo có thể tháo rời; mũ che tai (trang phục); khăn quàng lông (khăn choàng bằng lông thú); quần áo bằng lông thú/bộ lông thú (trang phục); giày cao su; găng tay (trang phục); mũ trùm đầu (trang phục); trang phục dệt kim; bộ đồ quần áo cho trẻ sơ sinh; đồ giữ ấm chân (trang phục); quần ống bó; quần áo bó; găng tay hở ngón; ống tay áo mặc rời và tách khỏi áo cánh phụ nữ; khăn cổ dạng ống cà-vạt; xà-rông; sơ mi cộc tay; găng tay trượt tuyết; mũ chỏm; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ dây nịt để kéo giữ tất dài/tất cao cổ; tất dài/tất cao cổ; bộ quần áo; dây đeo/dây nịt dùng cho quải áo; tất thấm mồ hôi; quần áo mặc bên trong; dây đeo quần; khăn xếp/vành khăn đội đầu của nan giới/mũ không vành của phụ nữ; quần đùi/quần ngắn của đàn ông/quần lót; quần áo lót (đồ lót) mạng che mặt/khăn trùm che mặt (trang phục); áo lót/áo chẽn không tay; bộ đồ bơi giữ nhiệt cho trượt nước; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo choàng.

Nhóm 28: Quả bóng đá; quả bóng đá đồ chơi; bóng dùng cho thế thao; gôn/khung thành chơi đá bóng; đĩa hình nón dùng chơi bóng đá; vật dụng bảo vệ ống chân dùng trong thể thao; vật dụng bảo vệ đầu gối dùng trong thể thao; lưới cầu gôn chơi đá bóng; trò chơi, bao gồm máy chơi trò chơi video; trò chơi cờ bàn; trò chơi kỹ năng hành động, trò chơi điện tử mang tính giáo dục cho trẻ em; găng tay cho trò chơi, cụ thể là găng tay đá bóng; đồ trang trí cây Noel (trừ đèn, nến và bánh kẹo); bài lá; bóng cho trò chơi; đồ chơi; đồ vật để chơi; trò chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể/thiết bị tập luyện thể hình; lưới cho chơi thể thao; thiết bị để làm ảo thuật; máy trò chơi video; mô hình nhân vật.

Nhóm 35: Quảng bá các cuộc thi và sự kiện thể thao của người khác; dịch vụ quảng cáo; marketing và quảng bá (xúc tiến thương mại); tổ chức và điều khiển các sự kiện đặc biệt cho mục đích kinh doanh; quầy bán hàng di động đồ uống, quần áo, thực phẩm và đồ lưu niệm; quảng bá các sự kiện kinh doanh, sự kiện cộng đồng, giải trí và thể thao cho người khác; cung cấp trang thiết bị cho các cuộc hội họp thương mại; cung cấp trang thiết bị cho các triển lãm thương mại; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng quần áo thể thao, đồ sưu tầm, đồ kỷ niệm và đồ lưu niệm; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; giới thiệu sản phẩm/trưng bày sản phẩm; xuất bản tài liệu quảng cáo; quan hệ công chúng và quan hệ truyền thông.

Nhóm 41: Cung cấp trang thiết bị/tiện nghi cho các sự kiện thể thao và giải trí, cụ thể là các thiết bị đa năng dùng trong thể thao, các buổi hòa nhạc, các hội thảo và triển lãm thể thao; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi dùng cho sân vận động trong lĩnh vực thể thao và giải trí; các dịch vụ giải trí, cụ thể cung cấp và cho thuê các trang thiết bị/tiện nghi sân vận động cho các sự kiện thể thao, các trận đấu bóng đá và các buổi hòa nhạc trực tiếp; các dịch vụ giải trí dưới hình thức các trận bóng đá chuyên nghiệp và nghiệp dư và tổ chức các triển lãm cho mục đích giải trí; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi cho các sự kiện bóng đá và các hoạt động và sự kiện giải trí; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi thể thao; cung cấp trang thiết bị cho các hội thảo giáo dục, văn hóa và thể thao; cung cấp trang thiết bị phát thanh và truyền hình cho các sự kiện tổ chức tại sân vận động, cụ thể là cho thuê bộ thiết bị phát thanh, bộ thiết bị truyền hình và thiết bị phát sóng mang bản chất là các thiết bị và bộ phận âm thanh chuyên nghiệp; cung cấp tin tức, thông tin, podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về), webcast, bản tin trực tuyến không tải xuống được, và báo điện tử trực tuyến, cụ thể là blogs (tất cả các dịch vụ này thuộc lĩnh vực thể thao); tổ chức và điều khiển các hoạt động thể thao và văn hóa cộng đồng; tổ chức các lễ hội về các hoạt động thể thao và giải trí, cụ thể là cái buổi biểu diễn âm nhạc trực tiếp, sự kiện khiêu vũ, cuộc thi nếm đồ ăn và đồ uống, triển lãm nghệ thuật, và các lễ hội với đặc trưng là các buổi biểu diễn khiêu vũ và âm nhạc; tổ chức các triển

lãn thể thao trực tiếp cho mục đích phi kinh doanh và phi thương mại và các lễ hội cộng đồng về cát trò chơi giải trí; cho thuê các thiết bị dùng cho sân vận động/cho thuê các tiện nghi sân vận động/cho thuê các tiện ích của sân vận động; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi cho các giải đấu thi thao; dịch vụ câu lạc bộ xã hội, cụ thể là tổ chức các sự kiện xã hội, các buổi gặp mặt giao lưu và các bữa tiệc cho mục đích giải trí và thể thao cho các thành viên câu lạc bộ; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức các lớp học, hộ thảo, hội nghị, hội thảo đào tạo, buổi nghỉ dưỡng, buổi hội trại và các chuyến đi thực địa trong lĩnl vực thể thao, bóng đá và phân phát các tài liệu huấn luyện có liên quan tới các hoạt động nói trên tổ chức các sự kiện thể thao trong lĩnh vực bóng đá; cung cấp các sự kiện giải trí và thể thao qua một cổng thông tin điện tử trên mạng Internet; dịch vụ giữ vé và đặt vé cho các sự kiện giải trí văn hóa và thể thao; dịch vụ giải trí có tính chất là các buổi biểu diễn trực tiếp của các ban nhạc biểu diễn khiêu vũ, biểu diễn của dàn nhạc, sắp xếp lên kế hoạch cho việc trình chiếu phim, ánh sáng điện tử và hiển thị laze; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thể thao và giải trí thông qua mang Internet, điện thoại và truyền kỹ thuật số; tổ chức sự kiện thể thao, văn hóa giải trí và giải trí cho triển lãm công cộng; cung cấp thông tin về lĩnh vực giải trí, các sự thể thao và giải trí, các cuộc thi đấu thể thao và sự kiện thể thao thông qua một trang web; vận hành các dãy phòng sân vận động cho mục đích xem sự kiện giải trí; dịch vụ bảo tàng; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính, cụ thể là cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; tổ chức các hoạt động giải trí cho các đám cưới cụ thể với tính chất lên kế hoạch tiếp đón; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến trong lĩnh vực thể thao và giải trí; dịch vụ câu lac bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe) cho thuê thiết bị thể thao (trừ xe cộ); huấn luyện (đào tạo); cho thuê thiết bị trò chơi; cung cấp âm nhạc và video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về); dịch vụ thể thao điện tử.

Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê nhà thi đấu/sân vận động, bao gồm cung cấp trang thiết bị đa năng cho hoạt động thể thao, buổi hòa nhạc, hội nghị, triển lãm, các sự kiện kinh doanh, hội chợ tiêu dùng, hội chợ thương mại, các hoạt động nghệ thuật, hoạt động cộng đồng, các sự kiện giải trí và các sự kiện giáo dục; cung cấp các cơ sở chức năng tập thể có tính chất là các phòng tại sân vận động cho mục đích xem sự kiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quầy rượu và dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp đồ ăn và thức uống (được chuẩn bị bởi nhà hàng); cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê thiết bị chiếu sáng, không dùng cho trường quay hoặc nhà hát; cho thuê đồ đạc.

---

(111) **4-0511062**
(210) 4-2023-01151
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 15.7.7; 18.3.2; 18.3.14; 18.3.21; 25.1.6
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT TƯ TÀU BIỂN NHẬT NAM (VN)
15/4 đường số 8, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (Tp. Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, thương mại điện tử, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm và vật tư chuyên dụng dùng cho tàu biển và công nghiệp đóng tàu gồm: dây buộc tàu và vật tư boong tổng hợp cho tàu, dụng cụ cầm tay bằng kim loại và phi kim loại, dụng cụ điện, thiết bị điện và khí nén, khớp nối và cùm sửa chữa ống, khớp nối, khớp giảm, ống cứu hỏa, lăng phun, ống mềm, ống thép, ống nhựa, đầu nối van khí nén bằng kim loại, đèn pha, bóng đèn, thiết bị hàn cắt, thiết bị nâng hạ và chằng buộc (gồm cáp thép, tăng đơ, ma ní, dây tăng vải, dụng cụ tăng cáp, móc câu, xích, dụng cụ tăng xích, phụ kiện cáp thép, vòng chữ D và nắp chụp, gù gạt, gù dây, thanh chằng container, càng kẹp), thiết bị hàng hải (gồm hải đồ, ấn phẩm hàng hải, tín hiệu hàng hải, thiết bị cứu sinh cứu hộ), thiết bị an toàn và bảo hộ lao động, thiết bị và phụ tùng máy móc (gồm máy biến áp, bộ điều tốc, cảm biến áp suất, cảm biến nhiệt độ, động cơ diesel, máy phát điện), van tàu biển và van công nghiệp, vật liệu làm kín (gồm băng keo quấn ống các loại, keo sửa chữa, keo đệm và làm kín, màng chắn từ nhựa teflon, hộp gioăng cao su chịu dầu, bố phanh cần trục, bộ dụng cụ nối gioăng, bông lọc gió, mở bò đồng chịu nhiệt), sắt thép các loại, vòng bi các loại, thiết bị đo đạc, băng keo chịu nhiệt, bình khí, bộ bình thở, bộ quần áo bảo hộ, lưới bằng kim loại và phi kim loại, dây kẽm, mỡ bôi trơn, dầu nhớt, sơn, vecni, giấy thấm dầu mỡ, hóa chất vệ sinh và tẩy rửa dùng cho công nghiệp và tàu biển, xà phòng, khăn giấy, giẻ lau, bao nylon, dung dịch tẩy rửa nhà vệ sinh và nhà bếp, lưới cao su trải bàn chống trượt, bình thủy điện, khăn trải bàn, chổi quét, cây lau sàn, dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng sản phẩm và thiết bị chuyên dụng cho tàu, thuyền và công nghiệp đóng tàu; bảo dưỡng và sửa chữa tàu, thuyền; dịch vụ vệ sinh tàu, thuyền; kiểm tra và hiệu chuẩn (dịch vụ bảo dưỡng) các thiết bị an toàn và thiết bị nâng hạ cho tàu, thuyền; sửa chữa thiết bị điện và hệ thống điện tàu biển và công nghiệp đóng tàu.

---

(111) **4-0511063**
(210) 4-2023-01158
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Seyora

(151) 29/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH ECOPATH VIỆT NAM (VN)
Số 84 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo được chế biến thành dạng bột (dùng làm thực phẩm thông thường); hồng sâm tẩm mật ong (dùng làm thực phẩm thông thường).

---

(111) **4-0511064**
(210) 4-2023-01178
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHIẾN BINH HỌC TẬP

(151) 29/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 20.1.3; 26.3.23
(591) Nâu đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511065**
(210) 4-2023-03250
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 08/02/2023

(531) 18.1.21; 26.1.1; 26.3.23
(731) HỘ KINH DOANH THANH NHỚ (VN)
Khu 2, ấp 1, xã Xuân Đường, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe gắn máy.

---

(111) **4-0511066**
(210) 4-2023-03502
(181) 10/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SEASON STUDIOS

(151) 29/10/2024
(220) 10/02/2023

(531) 26.4.18
(591) Đen, trắng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH SEASONSTUDIOS (VN)
24/15/20 Võ Oanh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày; dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục); tất (vớ).

---

(111) **4-0511067**
(210) 4-2023-06449
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng đồng, đỏ, đỏ thẫm
(731) HỘ KINH DOANH - YẾN SÀO QUANG PHÁT (VN)
Tờ bản đồ 38 thửa 73, ấp 1, xã lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); tổ yến đã qua sơ chế; tổ yến đã qua chế biến; thực phẩm làm từ yến như: chè yến, yến chưng đường phèn.

---

(111) **4-0511068**
(210) 4-2023-06658
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 13.1.6; 26.4.1; 26.4.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU KINH DOANH VIỆT NAM (VN)
Phòng 317, tầng 3, tòa nhà Trần Gia, 81A Trần Quốc Toản, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đánh giá kinh doanh (đánh giá công việc thương mại); nghiên cứukinh doanh; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thông tin kinh doanh; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; biên tập số liệu thống kê; thăm dò dư luận; dịch vụ nghiên cứu thị trường; điều tra thương mại.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị (sắp xếp và tiến hành hội nghị); xuất bản sách; sắp xếp và tiến hành hội thảo (tổ chức và điều hành hội thảo); dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử (tạo ra tài liệu xuất bản điện tử); xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

---

(111) **4-0511069**
(210) 4-2023-06659
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 2.9.1; 5.7.3; 5.11.11
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ HUDIKA (VN)
Thôn Tiến Thịnh, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(111) **4-0511070**
(210) 4-2023-06661
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ VẬT TƯ CÔNG NGHIỆP PHÚC VINH (VN)
Số 908, nhà P3, khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo lót; quần áo tắm; quần áo thể thao (trang phục); mũ nón thời trang; thắt lưng (trang phục).

---

(111) **4-0511071**
(210) 4-2023-06677
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 03/03/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ NHÔM XINGFAWINDOW - NHÀ MÁY NHÔM XINGFA (VN)
Ấp 4, xã Thạnh Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp Châu Á (ASIA SERVICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; thanh nhôm định hình; vật liệu xây dựng bằng kim loại; hợp kim nhôm.

---

(111) **4-0511072**
(210) 4-2023-06679
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 03/03/2023

(531) 26.3.4; 26.3.23; 26.4.3; 26.7.25
(591) Xanh đen, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NGÔ MINH (VN)
690A hương lộ 2, khu phố 4, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục); dịch vụ câu lạc bộ ban đêm (giải trí); dịch vụ vũ trường; tổ chức các buổi khiêu vũ; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán đồ uống; dịch vụ pha chế đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán bar.

---

(111) **4-0511073**
(210) 4-2023-06680
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 03/03/2023

(531) 3.7.10; 3.7.16; 25.1.9; 25.1.10
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT ASIA PRO (VN)
Số 7, ngõ 128 Hàm Tử Quan, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Tổ yến ăn được; tổ yến sơ chế; tổ yến đã làm sạch; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến thô.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến; nước yến.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: thực phẩm dinh dưỡng từ yến, yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào tinh chế thực phẩm làm từ yến (yến chưng các loại), nước yến (đồ uống không cồn), nước giải khát từ yến, yến thô.

---

(111) **4-0511074**
(210) 4-2023-06697
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VITALAN

(151) 29/10/2024
(220) 03/03/2023

(531) 5.3.20; 5.7.3
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DETECH VIET (VN)
Số 8, đường Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(111) **4-0511075**
(210) 4-2023-06698
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VITALAN

(151) 29/10/2024
(220) 03/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DETECH VIET (VN)
Số 8, đường Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(111) **4-0511076**
(210) 4-2022-46119
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI 1979

(151) 29/10/2024
(220) 02/11/2022

(531) 5.3.20; 17.3.2; 20.1.3; 20.7.1; 25.5.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI (VN)
Số 87 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, tải xuống được; phần cứng máy tính; phần mềm máy vi tính đã được ghi; điện thoại thông minh; kính đeo mắt.

Nhóm 16: Sách; tạp chí [định kỳ]; sổ tay; xuất bản phẩm dạng in; lịch; phiếu; thẻ; danh thiếp; catalô; phong bì [văn phòng phẩm]; thiếp chúc mừng; áp phích quảng cáo; tranh in khắc; mẫu tờ khai, in sẵn; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; bút [đồ dùng văn phòng]; giấy; tranh ảnh; bưu thiếp; ấn phẩm; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết.

Nhóm 18: Cặp đựng giấy tờ, tài liệu; cặp đựng tài liệu dùng cho hội nghị; ba lô; túi xách tay; ví nam; ví nữ; vali du lịch; ô; túi sách học viên; cặp học viên; ví đựng danh thiếp.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; giày; dép; mũ; nón; đồ đội đầu; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; trang phục dùng trong lễ tốt nghiệp của sinh viên; ca vát; đồng phục; khăn choàng; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; đánh giá kinh doanh; hoạt động văn phòng; xử lý văn bản; tư vấn quản lý nhân sự; nghiên cứu thị trường; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; thăm dò dư luận; quan hệ công chúng; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ sao chụp; cho thuê máy và thiết bị văn phòng (không gồm điện thoại và máy fax); dịch vụ thư ký; biên tập số liệu thống kê.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; khảo thí giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; xuất bản sách; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; tổ chức và điều hành hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; kiểm soát chất lượng; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp.

---

(111) **4-0511077**
(210) 4-2022-46122
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI
CHẤT LƯỢNG CAO TẠO NÊN GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

(151) 29/10/2024
(220) 02/11/2022

(531) 5.7.3; 5.13.4; 17.3.2; 25.5.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI (VN)
Số 87 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, tải xuống được; phần cứng máy tính; phần mềm máy vi tính đã được ghi; điện thoại thông minh; kính đeo mắt.

Nhóm 16: Sách; tạp chí [định kỳ]; sổ tay; xuất bản phẩm dạng in; lịch; phiếu; thẻ; danh thiếp; catalô; phong bì [văn phòng phẩm]; thiếp chúc mừng; áp phích quảng cáo; tranh in khắc; mẫu tờ khai, in sẵn; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; bút [đồ dùng văn phòng]; giấy; tranh ảnh; bưu thiếp; ấn phẩm; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết.

Nhóm 18: Cặp đựng giấy tờ, tài liệu; cặp đựng tài liệu dùng cho hội nghị; ba lô; túi xách tay; ví nam; ví nữ; vali du lịch; ô; túi sách học viên; cặp học viên; ví đựng danh thiếp.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; giày; dép; mũ; nón; đồ đội đầu; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; trang phục dùng trong lễ tốt nghiệp của sinh viên; ca vát; đồng phục; khăn choàng; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; đánh giá kinh doanh; hoạt động văn phòng; xử lý văn bản; tư vấn quản lý nhân sự; nghiên cứu thị trường; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; thăm dò dư luận; quan hệ công chúng; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ sao chụp; cho thuê máy và thiết bị văn phòng (không gồm điện thoại và máy fax); dịch vụ thư ký; biên tập số liệu thống kê.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; khảo thí giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; xuất bản sách; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; tổ chức và điều hành hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; kiểm soát chất lượng; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp.

---

(111) **4-0511078**
(210) 4-2023-13758
(181) 11/04/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bodiance.

(151) 29/10/2024
(220) 11/04/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINBEAUTY (VN)
Nhà số 36A, Galaxy 1, khu nhà ở Ngân Hà Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm trang điểm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng: thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(111) **4-0511079**
(210) 4-2023-06649
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.7.3
(591) Đen, xanh lá cây, vàng ánh kim, trắng.
(731) TRẦN THỊ HỒNG (VN)
Khu phố Tân Trà 2, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Binh Phước
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511080**
(210) 4-2023-06650
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.13.1
(591) Xám, trắng, đen nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH NSC VIỆT NAM (VN)
Số 6 ngõ 61, đường Nguyễn Văn Giáp, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa rửa mặt; sữa tắm; mặt nạ dưỡng da; chế phẩm dưỡng da (mỹ phẩm).

---

(111) **4-0511081**
(210) 4-2023-06654
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 2.3.1; 2.3.4; 2.3.16; 2.3.22; 2.3.30; 25.12.1
(591) Trắng, cam đất.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DƯỢC PHẨM HERA (VN)
39/5B Bà Điểm 12, ấp Đông Lân 1, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; dược liệu; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh dùng trong ngành y.

Nhóm 30: Bánh kẹo; đường; chè (trà); cà phê; gạo; thảo mộc đã bảo quản (gia vị).

---

(111) **4-0511082**
(210) 4-2023-06655
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TINH (VN)
691 Trường Chinh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 07: Máy khâu công nghiệp; máy thêu công nghiệp; máy cắt vải; máy trải vải; máy ép công nghiệp; máy dập khuôn; nồi hơi (bộ phận của máy móc); máy hút dùng trong công nghiệp; máy làm đăng ten; máy xâu chỉ; máy hấp; máy dệt; máy kéo sợi.

---

(111) **4-0511083**
(210) 4-2023-06656
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TÂN SINH (VN)
593 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 11: Máy làm mát không khí; nồi hơi [không phải bộ phận của máy].

---

(111) **4-0511084**
(210) 4-2023-00837
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CILOA

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(731) LU'AN DILUOXI ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 1515, 5th Floor, Huiwang Online, Chunqiu North Road, Economic and Technological Development Zone, Shucheng County, Lu'an City, Anhui Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ thể thao; kim của đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ bỏ túi; vòng cổ [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay.

---

(111) **4-0511085**
(210) 4-2023-00838
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

EPATIT

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0511086**
(210) 4-2023-00839
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LEBZYM

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0511087**
(210) 4-2023-00840
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CIRHOS

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8,tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0511088**
(210) 4-2023-00905
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ALMARIDERM

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(731) TRƯƠNG HOÀNG NHỰT TÂN (VN)
Ấp Vinh Hội, xã Vang Quới Tây, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0511089**
(210) 4-2023-00911
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SHANG YANG

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(531) 26.1.1; 26.1.8; 26.3.23

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ SHANG YANG (VN)
Căn Officetel B14.31, số 155, bến Vân Đồn, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thạch (thực phẩm); thạch trái cây; mứt ướt; mứt hoa quả (mứt ướt).

Nhóm 30: Trà sữa (đồ uống có thành phần chính là trà); bột nguyên liệu làm trà sữa; hạt trân châu (làm từ bột); hương liệu thực phẩm làm trà sữa trừ tinh dầu; nước mật đường; bánh put-đing (pudding).

---

(111) **4-0511090**
(210) 4-2023-00912
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh ngọc bích, xanh lá, cam, đỏ, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ YOU&ME (VN)
53 đường 100 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thạch (thực phẩm); thạch trái cây; mứt ướt; mứt hoa quả (mứt ướt).

Nhóm 30: Trà sữa (đồ uống có thành phần chính là trà); bột nguyên liệu làm trà sữa; hạt trân châu (làm từ bột); hương liệu thực phẩm làm trà sữa trừ tinh dầu; nước mật đường; bánh put-đing (pudding).

---

(111) **4-0511091**
(210) 4-2023-00921
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(531) 2.3.16; 2.3.23; 4.5.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, vàng, vàng nhạt, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN THẨM MỸ KHÁNH LONG (VN)
314-316-318-332/23B Lê Hồng Phong, phường 1, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc, làm đẹp da; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ.

---

(111) **4-0511092**
(210) 4-2023-00922
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

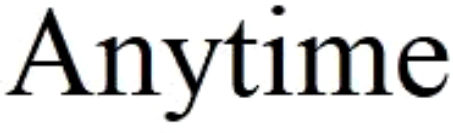

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG SƠN (VN)
B18/TT12 khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng giải rượu.

---

(111) **4-0511093**
(210) 4-2023-00927
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(531) 1.15.9; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh lá, xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC O-LIFE VIỆT NAM (VN)
Số 16 đường Nguyễn Du, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống bổ sung vi chất không dùng trong y tế [không cồn]; đồ uống không cồn; nước khoáng không dùng trong y tế; đồ uống hoa quả không cồn; nước ép hoa quả không cồn.

---

(111) **4-0511094**
(210) 4-2023-00934
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(531) 5.3.20; 5.7.3; 11.1.22
(731) CÔNG TY TNHH CHIẾC BÁNH NHỎ (VN)
72/8A Nhiêu Tứ, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kem; bánh mì; bột mì và chế phẩm ngũ cốc.

---

(111) **4-0511095**
(210) 4-2023-00935
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(731) TRẦN KIỀU ANH (VN)
33 đường 20, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(111) **4-0511096**
(210) 4-2023-00938
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC ISHINE (VN)
Số nhà 200, tổ 37, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Huấn luyện (đào tạo); tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); tổ chức và điều khiển hội thảo (đào tạo).

---

(111) **4-0511097**
(210) 4-2023-00964
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(531) 3.9.17; 3.9.18; 3.9.21; 8.1.22; 8.1.23; 20.5.1
(591) Hồng, hồng đậm, vàng, cam, trắng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietIP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; tập vở học sinh; sổ tay; bìa tệp hồ sơ.

---

(111) **4-0511098**
(210) 4-2023-00965
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(531) 3.9.17; 3.9.19; 3.9.21; 5.7.20; 5.7.22; 8.1.22; 8.1.23; 20.5.1
(591) Xanh da trời, trắng, cam, vàng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; tập vở học sinh; sổ tay; bìa tệp hồ sơ.

---

(111) **4-0511099**
(210) 4-2023-00966
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023

(531) 3.9.17; 3.9.19; 3.9.21; 5.11.1
(591) Vàng nhạt, vàng, cam, tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; tập vở học sinh; sổ tay; bìa tệp hồ sơ.

---

(111) **4-0511100**
(210) 4-2023-00967
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023
(531) 3.9.17; 3.9.18; 3.9.21; 25.7.25
(591) Tím, vàng, vàng nhạt, trắng, tím đậm, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; tập vở học sinh; sổ tay; bìa tệp hồ sơ.

---

(111) **4-0511101**
(210) 4-2023-00968
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023
(531) 18.5.6; 21.1.16
(591) Cam, tím, tím nhạt, cam nhạt, vàng, vàng nhạt, cam đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; tập vở học sinh; sổ tay; bìa tệp hồ sơ.

---

(111) **4-0511102**
(210) 4-2023-00969
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023
(531) 1.3.1; 10.3.4
(591) Tím nhạt, vàng, trắng, vàng nhạt, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietIP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; tập vở học sinh; sổ tay; bìa tệp hồ sơ.

---

(111) **4-0511103**
(210) 4-2023-00970
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 10/01/2023
(531) 1.3.1; 5.5.19; 25.7.25
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietIP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; tập vở học sinh; sổ tay; bìa tệp hồ sơ.

---

(111) **4-0511104**
(210) 4-2023-00606
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 16.1.13
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, trắng, vàng nâu, nâu, nâu vàng nhạt.
(731) NGÔ THỊ YẾN (VN)
11 Đội Cung, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; đào tạo và dạy nghề; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí, văn hóa.

---

(111) **4-0511105**
(210) 4-2023-00610
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 15.7.1; 15.7.15; 17.1.2
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) NGUYỄN HOÀNG CƯỜNG (VN)
Thửa 267 TBĐ D94 III Đống Đa, phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn, nước uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0511106**
(210) 4-2023-00617
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LLQ
LI QLIN

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(731) LIU, LIQUN (CN)
No.86 Jin jie, Zhang Bian Village, GuanYang District, Fuding City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe ô tô, xe gắn máy; phụ tùng xe nông nghiệp; phụ tùng xe cơ giới.

---

(111) **4-0511107**
(210) 4-2023-00618
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

XLMC
Product of
LI QLIN

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(731) LIU, LIQUN (CN)
No.86 Jin jie, Zhang Bian Village, GuanYang District, Fuding City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe ô tô, xe gắn máy; phụ tùng xe nông nghiệp; phụ tùng xe cơ giới.

---

(111) **4-0511108**
(210) 4-2023-00621
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ALL MIGHTY GUARANTEE

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(731) OSPREY PACKS, INC. (US)
800 North Park Street Cortez, Colorado 81321 USA

(740) Công ty TNHH Một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD.)
(VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; ba lô chuyên dụng (cho mục đích du lịch); ba lô và túi thể thao; túi đeo cho môn thể thao xki; túi đeo cho môn trượt tuyết; túi leo núi, cụ thể là túi dành cho người leo núi có bản chất là túi xách đa năng; túi đựng vật dụng dã ngoại trong ngày; túi đưa thư và túi chuyển phát nhanh; túi đeo chéo; bao đựng và túi đi săn chim dưới bản chất là túi thể thao; túi đeo hông; ba lô du lịch và túi du lịch; túi có bánh xe; túi du lịch có bánh xe và túi chở hàng; túi xách và hành lý đa năng; túi xách hình trống; túi xách hình trống đi du lịch; túi đeo vai; ba lô dành cho người đi làm hàng ngày bằng tàu xe; ba lô dành cho người đi xe đạp có bản chất là ba lô; địu em bé đeo trên người; địu em bé có khung phía sau; túi dạng áo gi-lê có bản chất là ba lô; túi xách du lịch; phụ kiện ba lô cụ thể là đệm ở đai ba lô để gắn vào ba lô, túi trống được bán để gắn vào ba lô, túi đựng đa năng đeo bên hông (túi rỗng), túi bọc che mưa chuyên dụng cho ba lô, túi đựng bản đồ; ba lô với hệ thống hydrat hóa cá nhân; túi dạng áo gi-lê có bản chất là ba lô với hệ thống hydrat hóa cá nhân; vỏ bọc chuyên dùng cho ba lô (thiết kế thích hợp); túi chuyên dụng để giữ ba lô; các bộ phận của ba lô, cụ thể là dây đai, dây đeo và đai hông, mặt sau ba lô, mặt sau ba lô thông gió, mặt sau ba lô có thể điều chỉnh.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng chất lỏng bằng chất dẻo (dùng cho gia dụng); túi trữ nước hydrat hóa có chứa túi đựng chất lỏng, ống cung cấp nước và vòi xả.

---

(111) **4-0511109**
(210) 4-2023-00644
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Lelopine

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC PHẨM PV HEALTHCARE (VN)
4/5 khu dân cư Vạn Xuân Đất Việt, đường số 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất ăn kiêng dùng trong ngành y; thực phẩm dùng cho trẻ sơ sinh; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(111) **4-0511110**
(210) 4-2023-00645
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tulalos

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC PHẨM PV HEALTHCARE (VN)
4/5 khu dân cư Vạn Xuân Đất Việt, đường số 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất ăn kiêng dùng trong ngành y; thực phẩm dùng cho trẻ sơ sinh; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(111) **4-0511111**
(210) 4-2023-00647
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

66S
ENTERTAINMENT

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 24.17.8; 26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, xám đậm.

(731) CÔNG TY TNHH 66S ENTERTAINMENT (VN)
148 Ỷ Lan Nguyên Phi, phường Hoà Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình biểu diễn; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(111) **4-0511112**
(210) 4-2023-00723
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ONME

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(731) BÙI HOÀNG NAM (VN)
Thôn Nội Con 2, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày, dép.

---

(111) **4-0511113**
(210) 4-2023-00755
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ANH KIÊN

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(731) NGUYỄN HỮU PHƯỢNG (VN)
Thôn 2, xã Tân Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Miến dong.

---

(111) **4-0511114**
(210) 4-2023-00771
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Aioneus

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(731) SHENZHEN CHONGZHENG INDUSTRIAL CORPORATION CO., LTD. (CN)
3308, Building 4, Phase II, Tianan Yungu Industrial Park, Gangtou Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; bộ nắn điện; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc không dây; dây cáp truyền dữ liệu; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động.

---

(111) **4-0511115**
(210) 4-2023-00795
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

transLEX

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 26.4.9; 26.11.3; 26.11.8

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LEXENGINE (VN)
16A, ngách 32 ngõ 89 Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Dịch vụ dịch thuật và phiên dịch ngôn ngữ; biên dịch và phiên dịch ngôn ngữ.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; cung cấp nền tảng như một dịch vụ; cung cấp phần mềm dưới dạng dịch vụ.

---

(111) **4-0511116**
(210) 4-2023-00796
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LEXcentra

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 26.4.9; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LEXENGINE (VN)
16A, ngách 32 ngõ 89 Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp nền tảng như một dịch vụ (platform as a service); cung cấp phần mềm dưới dạng dịch vụ (software as a service); bảo trì, kiểm tra và thử nghiệm phần mềm; lưu trữ dữ liệu điện tử.

---

(111) **4-0511117**
(210) 4-2023-00797
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

circuLEX

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 26.4.9; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LEXENGINE (VN)
16A, ngách 32 ngõ 89 Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp nền tảng như một dịch vụ (platform as a service); cung cấp phần mềm dưới dạng dịch vụ (software as a service); bảo trì, kiểm tra và thử nghiệm phần mềm; lưu trữ dữ liệu điện tử.

---

(111) **4-0511118**
(210) 4-2023-00798
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LEXengine

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 26.4.9; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LEXENGINE (VN)
16A, ngách 32 ngõ 89 Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp nền tảng như một dịch vụ (platform as a service); cung cấp phần mềm dưới dạng dịch vụ (software as a service); bảo trì, kiểm tra và thử nghiệm phần mềm; lưu trữ dữ liệu điện tử.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ được cung cấp bởi luật sư, trợ lý pháp lý.

---

(111) **4-0511119**
(210) 4-2023-00803
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

4Him

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(731) NGUYỄN HOÀNG SƠN (VN)
Số 22, ngõ 580 Thụy Khê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(111) **4-0511120**
(210) 4-2023-00817
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MAYGOLF
Trao vạn điều may!

(151) 29/10/2024
(220) 09/01/2023

(531) 5.3.6; 5.5.20
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAYGOLF (VN)
P1705 tầng 17 tòa nhà D, khách sạn La Thành, số 226 Vạn Phúc, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Buôn bán đồ phục vụ chơi golf, cụ thể là: quần áo thể thao, gậy dánh golf, bóng golf, găng tay chơi golf, túi dựng vật dụng đánh golf.

---

(111) **4-0511121**
(210) 4-2023-06471
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BIG BIRD

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠI TRƯỜNG LÂM (VN)
495/6B Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ nồi nấu không dùng điện; xoong chảo không dùng điện.

---

(111) **4-0511122**
(210) 4-2023-06478
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Oheyo

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(591) Xanh lục, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ DH (VN)
Số nhà 20, ngõ 38 đường Quang Trung, tổ 8, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, dầu gội, dầu xả, sữa tắm, kem đánh răng, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, bột giặt, nước giặt, nước xả vải, chế phẩm tẩy rửa, nước rửa tay, nước rửa chén, nước tẩy rửa vệ sinh, nước tẩy rửa đa năng.

---

(111) **4-0511123**
(210) 4-2023-06479
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023
(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.7.25
(591) Đen, xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) PHẠM THỊ THẢO (VN)
P608 C2B Ecohome2, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)
(511) Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ đào tạo livestream; tổ chức các khóa học ngắn hạn cho người học; xuất bản sách; dịch vụ viết sách.

---

(111) **4-0511124**
(210) 4-2023-06489
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIHADAMGAN

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM VIHAPHA (VN)
Số 12, ngõ 65, đường Khương Đình, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp BFG (BFG IP CO., LTD)
(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược dùng cho da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0511125**
(210) 4-2023-06490
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GIẢM CÂN VIHA

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM VIHAPHA (VN)
Số 12, ngõ 65, đường Khương Đình, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp BFG (BFG IP CO., LTD)
(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược dùng cho da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0511126**
(210) 4-2023-06491
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIHADAMTHAN

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM VIHAPHA (VN)
Số 12, ngõ 65, đường Khương Đình, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp BFG (BFG IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược dùng cho da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0511127**
(210) 4-2023-06498
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ARIMILK

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ ARIS (VN)
Căn C.TT8-19, Dự án đầu tư xây dựng khu C - khu đô thị mới Kiến Hưng, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung ăn kiêng.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm làm từ sữa (sữa là chủ yếu).

---

(111) **4-0511128**
(210) 4-2023-06499
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DOPTIMAL

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DINH DƯỠNG MIỀN BẮC HASOVI (VN)
Thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung ăn kiêng.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm làm từ sữa (sữa là chủ yếu).

---

(111) **4-0511129**
(210) 4-2023-06504
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HAILENS

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) DIÊM VĂN CHÚC (VN)
Khu Khả Lễ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 11: Vòi sen tắm; bồn tắm; chậu rửa mặt (lavabo); xí bệt; chậu rừa; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(111) **4-0511130**
(210) 4-2023-06505
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SINOSEN
Sinh Ra Để Phục Vụ

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.3; 26.4.7; 26.5.2

(731) NGUYỄN CHÂU DINH (VN)
158 Bãi Sậy, phường 04, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511131**
(210) 4-2023-06507
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Amix

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.1.14; 1.15.11; 2.9.1; 5.7.1; 11.3.3; 24.15.7

(731) LÊ ANH TUẤN (VN)
Số 4 Chợ Đông Hải 1, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt (cà phê rang); cà phê bột (cà phê rang xay); cà phê hòa tan; cà phê túi lọc; nước uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Nhượng quyền thương mại (cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành nhà hàng ăn uống, quán cà phê; hỗ trợ thiết lập và vận hành (chuỗi) cơ sở nhận nhượng quyền thương mại; quản lý và điều hình hoạt động nhượng quyền thương mại; mua bán cà phê; mua bán cà phê rang xay; mua bán cà phê bột.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0511132**
(210) 4-2023-06514
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Gamadris

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) MYLAN LABORATORIES LIMITED (IN)
Plot No. 564/A/22, Road No. 92, Jubilee Hills, Hyderabad - 500 034, Telangana, India

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm y tế và dược phẩm.

---

(111) **4-0511133**
(210) 4-2023-06515
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tesigran

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) MYLAN LABORATORIES LIMITED (IN)
Plot No. 564/A/22, Road No. 92, Jubilee Hills, Hyderabad - 500 034, Telangana, India

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm y tế và dược phẩm.

---

(111) **4-0511134**
(210) 4-2023-06517
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CARDINAL

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) CARDINALCOMMERCE CORPORATION (US)
8100 Tyler Blvd #100, Mentor, OH 44060, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 42: Cung cấp dịch vụ xác thực định danh người dùng; dịch vụ bảo mật máy tính bản chất là cung cấp xác thực chứng nhận số để xác minh thông tin liên quan đến thành viên tham gia và hàng hóa, dịch vụ được đưa ra; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để cung cấp dịch vụ xác thực định danh.

---

(111) **4-0511135**
(210) 4-2023-06546
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 2.9.1; 19.13.21
(591) Hồng nhạt, hồng đậm, xanh lá cây đậm, xanhlá cây nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THẢO TÂM PHARMA (VN)
số 20 Nguyễn Đình Chiểu, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thuốc bổ [thuốc, dược phẩm], chất bổ sung dinh dưỡng; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(111) **4-0511136**
(210) 4-2023-06549
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đỏ, đen,trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN HÙNG THÁI (VN)
Lô H1 đường số 1, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: hoá chất dùng để xử lý nước hồ bơi. nước sinh hoạt gia đình, nước sản xuất trong công nghiệp, nông nghiệp và nước đô thị.

---

(111) **4-0511137**
(210) 4-2023-06550
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 25.1.9; 25.1.25; 26.11.8
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SUNHAN CORP (VN)
Số 28/1 (số mới 24), đường nội khu, lô M7, khu phố Phú Mỹ Hưng - Midtown, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; đồ uống trên cơ sở cà phê; mật ong; bánh ngọt.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): cà phê, kem lạnh, mật ong, đồ uống trên cơ sở cà phê, nước ép trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0511138**
(210) 4-2023-06551
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.7
(591) Xanh rêu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SUNHAN CORP (VN)
Số 28/1 (số mới 24), đường Nội Khu, Lô M7, khu phố Phú Mỹ Hưng - Midtown, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; đồ uống trên cơ sở cà phê; mật ong; bánh ngọt.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): cà phê, kem lạnh, mật ong, đồ uống trên cơ sở cà phê, nước ép trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(111) **4-0511139**
(210) 4-2023-06610
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

COCORDY

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THẢO THIÊN PHÚC (VN)
Thôn Phú Thọ, xã Dân Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; đường; chè (trà); cà phê; gạo; thảo mộc đã bảo quản (gia vị).

Nhóm 32: Nước giải khát; đồ uống không cồn; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa.

---

(111) **4-0511140**
(210) 4-2023-06611
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

AGLOCK

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) VŨ THỊNH LỢI (VN)
Thôn Mai Hiên, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 06: Thanh kim loại (dùng cho đồ gỗ); thanh ray bằng kim loại; đinh; vít; bản lề (bằng kim loại); tay cầm bằng kim loại (dùng để gắn vào bàn, tủ, cửa); móc treo đồ đạc bằng kim loại; móc treo đồ đạc (bằng kim loại).

---

(111) **4-0511141**
(210) 4-2023-06323
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 17.1.2

(591) Trắng, xanh ngọc, vàng đất.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TIMEGO (VN)
Số 4 ngách 28/25 Ông Ích Khiêm, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; du lịch.

---

(111) **4-0511142**
(210) 4-2023-06326
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀNG KHÔNG VIỆT NAM (VN)
Cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo và xúc tiến thương mại; mua bán các sản phẩm công nghệ cao như: máy vi tính, điện thoại, máy in, máy chiếu, đồng hồ, máy ảnh; mua bán vật liệu xây dựng như: gạch, sắt thép, xi măng, đá hoa; mua bán máy xây dựng như: máy xúc, máy ủi, máy trộn bê tông; mua bán vật liệu điện.

Nhóm 36: Dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý tòa nhà; kinh doanh bất động sản; cho thuê căn hộ.

Nhóm 37: Dịch vụ làm sạch nhà cửa (làm sạch nội thất, ngoại thất tòa nhà).

Nhóm 39: Dịch vụ bốc xếp hàng hóa; dịch vụ cho thuê: kho bãi, phương tiện để vận chuyển hàng hóa; lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đóng gói hàng hóa; đại lý làm thủ tục hải quan cụ thể là thông quan hàng hóa; dịch vụ phân phát các bưu kiện.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo nghề, tập huấn chuyên môn.

---

(111) **4-0511143**
(210) 4-2023-06334
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LOCZZO

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(731) TRẦN THỊ PHƯƠNG MY (VN)
61/5 Dạ Nam, phường 2, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô; bóp (ví).

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(111) **4-0511144**
(210) 4-2023-06346
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 26.4.4; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ PHƯỢNG HOÀNG (VN)
BT L15-L13 khu đô thị Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Micrô (ống phóng thanh); cáp nối truyền âm thanh; máy thu thanh; loa; tăng âm; bộ trộn âm thanh, hình ảnh; đầu máy kỹ thuật số; đầu máy hát karaoke.

Nhóm 35: Mua bán: các trang thiết bị nghe nhìn (âm thanh, hình ảnh) tăng âm, loa, tivi, bộ trộn âm thanh, micrô, thiết bị đọc và xử lý dữ liệu hình ảnh, âm thanh và các thiết bị cùng loại khác.

---

(111) **4-0511145**
(210) 4-2023-06360
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Kalle' Feum

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(731) TRẦN MINH TRANG (VN)
Số 44, ngõ 175 Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; nước xịt thơm.

Nhóm 04: Nến thơm.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, nến thơm, nước xịt thơm.

---

(111) **4-0511146**
(210) 4-2023-06380
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 24.15.3; 24.15.7; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23
(591) Xanh tím than, xanh da trời, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NUTRI SMART VIỆT NAM (VN)
Số 29, TT33 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ sơ sinh, trẻ từ một đến mười tuổi; sữa cho người già; sữa cho người tiểu đường; sữa cho người ốm; sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa được làm từ các loại hạt ngũ cốc; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua.

---

(111) **4-0511147**
(210) 4-2023-06384
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BÀ LÝ

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ DƯ THỊ LÝ (VN)
556 Trần Hưng Đạo, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống (quán bánh canh).

---

(111) **4-0511148**
(210) 4-2023-06396
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PET SHARE

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 3.1.6; 3.1.8; 3.17.0; 24.15.1; 26.4.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) MAI NGỌC TUYÊN DƯƠNG (VN)
Thôn An Cố Tân, xã An Tân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám thú y; dịch vụ trợ giúp về thú y; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật.

---

(111) **4-0511149**
(210) 4-2023-06397
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NH NGUYEN HOANG
the future is now

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, xanh da trời, đen xám.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TƯ VẤN NGUYỄN HOÀNG (VN)
Số 116A2, ngõ 199, đường Hồ Tùng Mậu, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước; tái chế rác và phế thải; dịch vụ khử mùi không khí; dịch vụ làm tươi mát không khí; xử lý rác thải [chuyển hóa]; tiêu hủy rác và chất thải.

---

(111) **4-0511150**
(210) 4-2023-06406
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA MAI ANH QUÂN DNA (VN)
Lô D1, đường số 10, KCN Hòa Khánh, phường Hoà Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Cửa bằng gỗ nhựa composite; cửa gỗ; cửa kính; cửa nhựa; cửa nhựa ABS; vỏ bọc cửa, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; ván sàn gỗ; tấm ép không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại, được bọc; tấm panen xây dựng không bằng kim loại; cửa sổ hai cánh không bằng kim loại; trần nhà không bằng kim loại; khung cửa, không bằng kim loại; tấm cửa, không bằng kim loại; tấm lát mỏng, không bằng kim loại; tấm ván sàn gỗ; vát lát sàn bằng nhựa; ván lát sàn bằng gỗ nhựa composite; ván lợp mái; ván ốp chân tường, không bằng kim loại.

---

(111) **4-0511151**
(210) 4-2023-06414
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; tập (vở); vật phẩm tẩy xóa; bìa tệp hồ sơ; sổ tay.

---

(111) **4-0511152**
(210) 4-2023-06418
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BA ĐỒNG VÀNG

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 24.5.7; 25.7.6; 26.1.6; 26.1.11
(591) Vàng, đen.
(731) ĐỖ QUANG SANG (VN)
166/149 Đoàn Văn Bơ, phường 14, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; sữa tắm; dầu gội; xà phòng.

---

(111) **4-0511153**
(210) 4-2023-06420
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

mondo
SINCE 2005

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 26.11.8
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TOPQ (VN)
Căn hộ số 111, tập thể Y3 Bộ Y tế, ngõ 135 phố Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bánh pizza; bánh ngọt; sản phẩm làm từ bột cụ thể là mỳ; chè [trà]; cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; cung cấp đồ ăn và đồ uống (do nhà hàng ăn uống thực hiện); dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; nhà nghỉ du lịch, khu nghỉ dưỡng.

---

(111) **4-0511154**
(210) 4-2023-06425
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Meadow Fresh

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 1.15.21
(731) GOODMAN FIELDER PTE. LTD. (SG)
28 Biopolis Road, Singapore 138568
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Đồ uống chứa sữa là chủ yếu; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); bơ; sữa bơ (đồ uống làm từ sữa động vật lên men); pho mát; các sản phẩm pho mát; chất phết lên bánh làm từ pho mát; sữa đặc; pho mát làm từ sữa đã gạn kem; sữa bò; kem (sản phẩm sữa); pho mát kem; kem trên cơ sở thực vật; đồ uống trên cơ sở thực phẩm làm từ sữa động vật (sữa là chủ yếu); món tráng miệng trên cơ sở thực phẩm làm từ sữa động vật (sữa là chủ yếu); sốt chấm

trên cơ sở thực phẩm làm từ sữa động vật (sữa là chủ yếu); sản phẩm trên cơ sở thực phẩm làm từ sữa động vật (sữa là chủ yếu); các sản phẩm thực phẩm làm từ sữa động vật (sữa là chủ yếu); sữa có hương vị; sữa dê; sữa chua Hi Lạp; sữa ít béo; sữa; sản phẩm trên cơ sở sữa; sữa làm từ thực vật; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; sữa yến mạch; sữa giàu protein; sữa gạo; sữa tách béo; kem chua; sữa đậu nành; sữa UHT (sữa được tiệt trùng ở nhiệt độ cao); kem đánh dậy bọt đã được đánh bọt sẵn; kem đánh dậy bọt chưa được đánh sẵn; sữa chua; đồ uống sữa chua.

---

(111) **4-0511155**
(210) 4-2023-06444
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CODEDECO

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 24.17.5; 25.5.5; 26.3.23
(731) NGUYỄN TÙNG LÂM (VN)
Thôn Thác Ông, xã Vĩnh Kiên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; sữa tắm; sáp thơm (mỹ phẩm, dùng để thơmphòng).

Nhóm 04: Nến thơm.

Nhóm 09: Kính mắt; hộp kính; phụ kiện cho mắt kính.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví; túi đeo chéo; vali.

Nhóm 24: Ga trải giường; vỏ gối; vỏ đệm; khăn trải bàn, không làm bằng giấy.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

---

(111) **4-0511156**
(210) 4-2023-06447
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

AMARE

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HEALTH CARE (VN)
Tầng 2, tòa Nhà ND, số 17, ngõ 82, phố Dịch Vọng Hậu, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tắm hơi; dịch vụ tắm nắng; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay.

---

(111) **4-0511157**
(210) 4-2023-06454
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.25; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, đỏ.
(731) JIANGSU LINYANG ENERGY CO., LTD. (CN)
No.666, Linyang Road, Qidong, Jiangsu Province 226200, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Pin điện; ắc quy điện; pin quang điện; pin mặt trời; pin anôt; bộ đảo điện.

---

(111) **4-0511158**
(210) 4-2023-06458
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Goldwon

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN HỒNG HÀ (VN)
Số 6, ngõ 288 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện.

---

(111) **4-0511159**
(210) 4-2023-06462
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 2.9.10; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh lá, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH USMILE DENTAL (VN)
246 Võ Duy Linh, khu phố 4, phường 1, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng.

---

(111) **4-0511160**
(210) 4-2023-06466
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 21.3.1; 26.1.1; 26.11.12; 26.15.1
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CLEEKSY (VN)
Số 27 Chế Viết Tấn, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính đã được ghi; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; chương trinh máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; quản lý tư liệu bằng máy tính.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ thử nghiệm vật liệu.

---

(111) **4-0511161**
(210) 4-2023-00268
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 04/01/2023

(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP COMEBEST SAIGON (VN)
Lô BI 08-10 và BI 12-14a, đường số 8, KCX Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH tư vấn quốc tế (Indochine Counsel) (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 01: Long não dùng trong công nghiệp.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước thơm; xịt thơm dùng cho cơ thể; các hạt thơm có bản chất là hoa cỏ khô tạo mùi thơm; nước xịt thơm vải; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm làm thơm không khí; bọt rửa xe (chất tẩy rửa, không dùng trong công nghiệp).

Nhóm 05: Chế phẩm xua đuổi muỗi dạng lỏng dùng trong dụng cụ khuếch tán chạy điện để xua đuổi muỗi; chế phẩm diệt côn trùng; chế phẩm làm tươi mát không khí, cụ thể là: kẹp thơm gắn ở cửa gió của điều hòa không khí của ô tô; long não dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; bao bì bằng nhựa; văn phòng phẩm; bút dạ quang.

Nhóm 21: Tấm để khuếch tán dầu thơm; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi; dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng], chế phẩm vệ sinh thân thể, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước thơm, xịt thơm dùng cho cơ thể, các hạt thơm có bản chất là hoa cỏ khô tạo mùi thơm, nước xịt thơm vải, sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm, tinh dầu, chế phẩm làm thơm không khí; mua bán chế phẩm xua đuổi muỗi dạng lỏng dùng trong dụng cụ khuếch tán chạy điện để xua đuổi muỗi, chế phẩm diệt côn trùng, chế phẩm làm tươi mát không khí, cụ thể là: kẹp thơm gắn ở cửa gió của điều hòa không khí của ô tô, long não dùng cho mục đích y tế; mua bán túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói, bao bì bằng nhựa, văn phòng phẩm; mua bán tấm để khuếch tán dầu thơm, dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi, dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện.

---

(111) **4-0511162**
(210) 4-2023-00273
(181) 04/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Metaskin

(151) 29/10/2024
(220) 04/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU OBIUTY VIỆT NAM (VN)
Số 30, ngách 322/158 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); tinh dầu; nước hoa; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, đồ trang điểm, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; câu lạc bộ nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; tổ chức sự kiện nhằm các mục đích giải trí hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách.

---

(111) **4-0511163**
(210) 4-2023-00407
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PHÚC MỸ GIA

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(531) 4.5.1; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.5.1
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT GOLDENLAND VIỆT NAM (VN)
Lô 2F3, đường CN8, khu công nghiệp Tân Bình, thị trấn Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: tủ bếp, tủ quần áo, tủ tivi, tủ lavabo, bàn bar, giường, ghế, kệ tủ trang trí, bếp gas, máy hút mùi, lò vi sóng, tủ lạnh, lò nướng, đá hoa lát nền, đá nhân tạo mặt bếp; dịch vụ quảng cáo; trưng bày giới thiệu sản phẩm.

---

(111) **4-0511164**
(210) 4-2023-00420
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LONG NHÂN AUTO

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(531) 18.1.9; 18.1.23
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) PHAN QUANG LONG (VN)
Số 639 đường Nguyễn Du, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, nhập khẩu: xe ô tô, phụ kiện xe hơi, đồ trang trí nội thất, ngoại thất ô tô.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; làm sạch xe cộ; dịch vụ lắp đặt phụ kiện/đồ trang trí cho xe cộ (theo yêu cầu); dịch vụ tư vấn lắp đặt máy móc thiết bị cho xe cộ.

---

(111) **4-0511165**
(210) 4-2023-00423
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

FOOTEASE

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) A.S. WATSON TM LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD.)
(VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy trắng và chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; chế phẩm đánh răng; chế phẩm làm đẹp và chăm sóc sức khỏe cụ thể là: sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc da, sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm trang điểm; khăn giấy trẻ em được tẩm nước thơm mỹ phẩm; khăn giấy dạng ẩm cho mục đích vệ sinh cá nhân (được tẩm chế phẩm làm sạch) và mục đích mỹ phẩm; bông dưới dạng khăn lau dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da (chế phẩm trang điểm); chế phẩm dạng xịt dùng cho cơ thể (chế phẩm vệ sinh thân thể); bột tan (chế phẩm trang điểm); chất khử mùi chống đổ mồ hôi; chế phẩm khử mùi cho cơ thể; dầu gội đầu trị gầu; dầu gội đầu; dầu xả dùng cho tóc; dầu xả dưới dạng xịt cho da đầu; kem dưỡng da; chế phẩm làm đẹp cho tóc (mỹ phẩm); chế phẩm để tẩy màu cho tóc (mỹ phẩm); chất màu dùng cho tóc (mỹ phẩm); chất nhuộm màu cho tóc (mỹ phẩm); gel dùng cho tóc (mỹ phẩm); sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); gel vuốt tóc (mỹ phẩm); kem giữ ẩm tóc; bọt làm cứng tóc (mỹ phẩm); chất trung hòa giúp uốn sóng tóc bền nếp; chế phẩm để tẩy lông (mỹ phẩm); chế phẩm tạo kiểu tóc (mỹ phẩm); gel dùng để tắm; mỹ phẩm lỏng dùng để tắm; dầu tắm và xà phòng tắm (không chứa thuốc); chế phẩm tắm, không chứa thuốc; dầu làm ẩm da sau khi tắm nắng (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để tắm (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm chăm sóc mặt (không chứa thuốc); sản phẩm chăm sóc da mặt (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch mặt (mỹ phẩm); kem dưỡng cho mặt; nước thơm dưỡng da mặt; mặt nạ làm đẹp; kem giữ ẩm da mặt; chế phẩm tẩy da chết cho da mặt; xà phòng rửa mặt; nước hoa hồng cho da mặt; chế phẩm rửa mặt (mỹ phẩm); sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể (không chứa thuốc); chế phẩm làm sạch cơ thể dạng bọt; kem dưỡng thể; nước thơm dưỡng thể; sữa dưỡng thể; kem giữ ẩm da cho cơ thể; dầu dưỡng thể; gel dưỡng thể; phấn cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm mỹ phẩm xịt toàn thân (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm rụng lông; nước súc miệng (không chứa thuốc) cho mục đích vệ sinh miệng; chế phẩm chăm sóc miệng (không chứa thuốc); chế phẩm làm sạch miệng (kem đánh răng); viên uống để lộ mảng bám răng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch răng; kem đánh răng; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc chân (không chứa thuốc, mỹ phẩm); sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc mắt (không chứa thuốc); sản phẩm làm sạch dùng cho mắt (mỹ phẩm); mỹ phẩm dùng cho lông mày và lông mi; chế phẩm tẩy trang cho mắt; bút chì kẻ mắt; hàng lông mi giả; mỹ phẩm kẻ mí mắt; mỹ phẩm bôi vào mí mắt; lông mi giả; sản phẩm dùng để tắm (không chứa thuốc); sữa rửa mặt ngăn ngừa mụn cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược và chế phẩm thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; cao dán (dùng trong ngành y); vật liệu dùng để băng bó (dùng trong y tế); vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; khăn tã trẻ em bằng giấy dùng một lần (tã lót); khăn tã trẻ em làm bằng xenluloza (tã lót); thực phẩm bổ sung sức khỏe được làm chủ yếu từ vitamin; chế phẩm vitamin; dầu anh thảo dùng ban đêm cho mục đích y tế; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng và chất bổ sung ăn kiêng; dung dịch dùng cho kính áp tròng; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt thuốc và chất sát trùng; thuốc chữa bệnh đổ mồ hôi chân; thuốc nhỏ mắt; dung dịch nhỏ mắt cho mục đích y tế; kem dưỡng ẩm mắt dùng cho mục đích y tế; thuốc mỡ dùng cho mắt cho mục đích y tế; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; nước rửa mắt; dung dịch làm ẩm mắt liên quan đến việc đeo kính áp tròng; bao con nhộng dùng cho thuốc; thuốc cho mục đích nha khoa; thuốc dùng cho người; thuốc dạng viên; chế phẩm thử thai; khăn vệ sinh cho phụ nữ [khăn lau khử khuẩn]; chất mài mòn dùng trong nha khoa; dầu gội đầu có chứa thuốc.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ dùng cho phẫu thuật, y tế, chỉnh hình, dùng để phục hồi cơ xương khớp, cho điều trị chân và chăm sóc chân (y tế); máy, thiết bị và dụng cụ y tế dùng để vệ sinh, chỉnh hình và để điều trị và chăm sóc chân và da; đệm lót dùng để chăm sóc chân

(cho mục đích y tế); thiết bị định hình bàn chân bao gồm bộ phận hỗ trợ cho lòng bàn chân; thiết bị chỉnh hình dùng để tách và làm thẳng ngón chân; thiết bị chỉnh hình bảo vệ để ngăn chặn sự hóa cứng của vùng da chai sần và viêm ngón chân; tấm đệm chân chỉnh hình cho gót chân và dưới gót chân; tấm đệm chân chỉnh hình; tấm đệm chân hình ống để hỗ trợ chân (cho mục đích y tế); tấm lót đế giày (chỉnh hình); đế trong giày chỉnh hình; đế trong giày dùng một lần (dùng để chỉnh hình); đế trong giày khử mùi cho đồ đi chân chỉnh hình; bít tất đi chân áp lực (dùng trong y tế); bít tất đi chân áp lực có điều chỉnh sức ép (dùng trong y tế); bít tất đi chân hỗ trợ dùng trong y tế; bít tất đi chân để chỉnh hình và trị liệu; bít tất đi chân dùng cho mục đích y tế, phẫu thuật và/hoặc phòng bệnh; tất dùng cho y tế và phẫu thuật; bít tất đi chân cho bệnh căng giãn tĩnh mạch; thiết bị y tế dùng để rèn luyện chân; dụng cụ chỉnh hình; thiết bị y tế để điều trị hiệu chỉnh ngón tay và ngón chân; băng đàn hồi để băng bó các khớp xương; băng chân đàn hồi dùng để hỗ trợ (cho mục đích y tế); vật dụng đỡ đàn hồi cho mắt cá chân (cho mục đích y tế); băng đàn hồi (dạng dính) để hỗ trợ băng bó; băng đàn hồi hình ống để hỗ trợ khớp xương và chân; băng đàn hồi dùng cho khớp xương đầu gối; băng đàn hồi hỗ trợ (cho mục đích y tế); băng dùng để hỗ trợ cho thắt lưng (dùng trong y tế); băng dùng cho mục đích chỉnh hình; thiết bị y tế dùng để đo, kiểm định và in dấu chân; miếng đệm chân để chỉnh hình; miếng đệm ngón chân để chỉnh hình; thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp.

Nhóm 25: Đế cho đồ đi chân; đế trong giày dùng cho đồ đi chân (không phải đế giày chỉnh hình); miếng đệm lót bên trong dùng cho đồ đi chân (không phải đế giày chỉnh hình); đồ đi chân (trang phục); quần áo và đồ đội đầu (trang phục); miếng dán che ngực (phụ kiện trang phục lót).

---

(111) **4-0511166**
(210) 4-2023-00437
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NIPOLON

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) TOSOH CORPORATION (JP)
4560, Kaisei-cho, Shunan-shi, Yamaguchi, 746-8501, Japan
(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Nhựa tổng hợp dạng thô; chất dẻo dạng thô.

---

(111) **4-0511167**
(210) 4-2023-00438
(181) 05/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LUMITAC

(151) 29/10/2024
(220) 05/01/2023

(731) TOSOH CORPORATION (JP)
4560, Kaisei-cho, Shunan-shi, Yamaguchi, 746-8501, Japan
(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Nhựa tổng hợp dạng thô; chất dẻo dạng thô.

---

(111) **4-0511168**
(210) 4-2023-00506
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HUE PHAM

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.3; 26.4.9; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ T&N (VN)
Khu 3, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP
(ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Nhụy hoa nghệ tây, nghệ vàng (saffron) (gia vị); mật ong; trà đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 33: Rượu vang; rượu từ nấm đông trùng hạ thảo.

Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà (cigar).

---

(111) **4-0511169**
(210) 4-2023-00507
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CÀFFIN VIỆT NAM COFFEE LIQUEUR

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH NGUYEN NGUYEN DISTILLERY (VN)
144 - 146 Bùi Thị Điệt, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu mùi.

---

(111) **4-0511170**
(210) 4-2023-00522
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

YUDA

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(591) Đỏ.
(731) ĐỖ HOÀNG VŨ (VN)
Tổ 112, khu 8B, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 09: Hộp ắc quy; bình ắc quy; ắc quy điện; ắc quy điện dùng cho xe cộ.

Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; động cơ xe máy; động cơ xe máy điện; phụ tùng (linh kiện) xe máy; phụ tùng (linh kiện) xe máy điện.

---

(111) **4-0511171**
(210) 4-2023-00548
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23; 26.7.5; 26.7.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN PHI LONG (NHÂN LONG) (VN)
Thôn Nguyên Cam, xã Sơn Nguyên, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty TNHH tư vấn sở hữu Trí Tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: các mặt hàng hải sản tươi sống, động vật tươi sống, gia cầm tươi sống, hải sản đã được chế biến hoặc bảo quản, hải sản một nắng, hải sản đông lạnh, hải sản khô, thịt đã được chế biến hoặc bảo quản, gia cầm đã được chế biến hoặc bảo quản, bò khô, gà khô tẩm gia vị, bánh kẹo.

---

(111) **4-0511172**
(210) 4-2023-00552
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GORI

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(731) PPG COATINGS DANMARK A/S (DK)
Gladsaxevej 300, DK-2860 Søborg, Denmark
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 02: Chế phẩm phủ ngoài dạng sơn; sơn; sơn mài; chất bảo quản chống gỉ và chống hư hỏng gỗ; chất nhuộm màu gỗ.

---

(111) **4-0511173**
(210) 4-2023-00556
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHABAD VIỆT (VN)
5A đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn quản lý nhân sự.

---

(111) **4-0511174**
(210) 4-2023-00557
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

HTM GROUP
Nâng tầm giá trị cuộc sống

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HTM (VN)
76A Út Tịch, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh, thang máy, thiết bị bếp, các thiết bị nội thất.

---

(111) **4-0511175**
(210) 4-2023-00562
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Mr.LA

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(591) Trắng, đen, xám, xanh.
(731) LA THÀNH TÀI (VN)
233/2 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, khóm 5, phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); quần áo thể dục; giày; dép; ca vát; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 30: Bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; bánh kẹo từ trái cây; chế phẩm ngũ cốc.

---

(111) **4-0511176**
(210) 4-2023-06250
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

D-MARKET
Tận hưởng hương vị sạch - Yêu nông sản Việt Nam

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 3.2.1; 5.5.20
(591) Xanh nước biển, xanh ngọc, cam, đỏ, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ DONG RIỀNG EA KAR (VN)
Xóm 2, thôn 10, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, tỉnh Đăk Lắk
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh bột nghệ dùng trong mỹ phẩm.

Nhóm 05: Tinh bột nghệ dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến và bảo quản.

Nhóm 30: Miến dong; cà phê; ca cao; hạt tiêu; bột nghệ dùng cho thực phẩm; tinh bột cho thực phẩm.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt thô chưa chế biến.

---

(111) **4-0511177**
(210) 4-2023-06251
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 3.2.1; 5.5.20
(731) HỢP TÁC XÃ DONG RIỀNG EA KAR (VN)
Xóm 2, thôn 10, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh bột nghệ dùng trong mỹ phẩm.

Nhóm 05: Tinh bột nghệ dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến và bảo quản.

Nhóm 30: Miến dong; cà phê; ca cao; hạt tiêu; bột nghệ dùng cho thực phẩm; tinh bột cho thực phẩm.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt thô chưa chế biến.

---

(111) **4-0511178**
(210) 4-2023-06284
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.15.15
(591) Xanh, ghi, trắng.
(731) NGUYỄN NGỌC TIN (VN)
Khu phố Phước Lâm, xã Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 04: Dầu nhiên liệu; dầu diezel; dầu gazoin; dầu công nghiệp; dầu nhờn; dầu mazut.

Nhóm 12: Khung gầm cho xe cộ; nhông xe máy; xăm lốp xe cộ; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương chiếu hậu.

---

(111) **4-0511179**
(210) 4-2023-06302
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC TÍN (VN)
Số 84, đường 23, khu đô thị Thành phố Giao Lưu, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào.

---

(111) **4-0511180**
(210) 4-2023-06307
(181) 01/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 01/03/2023

(531) 1.15.23; 26.1.2
(591) Xanh lục, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP NGHỆ NĂNG (VN)
Số 77 đường ĐT 743, khu phố Đông Tác, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 11: Quạt gió [điều hòa không khí]; hệ thống và thiết bị sấy khô; quạt gió của ống khói; ống dẫn khói; ống xoắn [bộ phận của hệ thống chưng cất, đốt nóng hoặc làm lạnh]; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; quạt [bộ phận của hệ thống điều hòa không khí]; ống dẫn khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí].

Nhóm 35: Mua bán: quạt gió [điều hòa không khí], hệ thống và thiết bị sấy khô, quạt gió của ống khói, ống dẫn khói, ống xoắn [bộ phận của hệ thống chưng cất, đốt nóng hoặc làm lạnh], chụp hút khói dùng cho nhà bếp, quạt [bộ phận của hệ thống điều hòa không khí], ống dẫn khí, thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí].

---

(111) **4-0511181**
(210) 4-2023-18616
(181) 11/05/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DƯA HẤU

(151) 29/10/2024
(220) 11/05/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM QUỐC TẾ VIVULAND PHARMA (VN)
48 Trần Nhân Tông, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Khẩu trang vải không dệt [trang phục].

---

(111) **4-0511182**
(210) 4-2023-00563
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 7.3.20; 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XINGFA HUỲNH ĐẠT (VN)
Đường Nguyễn Văn Linh, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; cửa xếp bằng kim loại; cửa mở hai phía bằng kim loại; cửa ra vào bằng nhôm; cửa ra vào bằng sắt.

Nhóm 19: Cửa không bằng kim loại; kính xây dựng; kính an toàn; cửa sổ hai cánh không bằng kim loại; khung cửa sổ không bằng kim loại.

---

(111) **4-0511183**
(210) 4-2023-00568
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 3.7.1; 3.7.16
(731) YIN LUN (CN)
No. 140 Zhushan, Chuanshan Town, Liujiang District, Guang Xi Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 11: Đèn pin dùng điện; đèn pin đội đầu.

---

(111) **4-0511184**
(210) 4-2023-00569
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.13.1; 24.17.5
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẮC ĐẸP NGỌC MINH KHANG (VN)
453/5 Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(111) **4-0511185**
(210) 4-2023-00593
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.2; 26.4.7
(591) Cam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THÍ NGHIỆM VÀ KIỂM ĐỊNH CÔNG TRÌNH NDT (VN)
Lô L07.03, khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 42: Thử nghiệm vật liệu; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác.

---

(111) **4-0511186**
(210) 4-2023-05066
(181) 21/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 21/02/2023

(531) 26.3.23
(731) HOÀNG THỊ PHƯƠNG THUÝ (VN)
Tổ dân phố Bình Minh, phường Hợp Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tư vấn sức khoẻ; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(111) **4-0511187**
(210) 4-2023-06077
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 7.3.11; 26.11.12; 26.13.25
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG NỘI THẤT TNT (VN)
Số 10, ngõ 15/24, đường Hòa Bình, tổ 14, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh, chậu rửa, vòi nước, vòi hoa sen.

---

(111) **4-0511188**
(210) 4-2023-06079
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

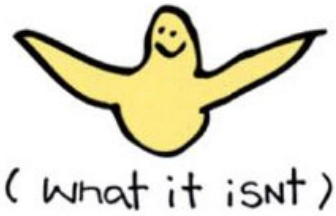

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023
(531) 3.7.16; 3.7.21; 3.7.24
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) SAKURA INTERNATIONAL CO., LTD. (JP)
3-4-12-1405 Kashiwa, Kashiwa-shi, Chiba, Japan 277-0005
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Quần áo cho vật nuôi trong nhà; bao/túi/bị/xắc; túi (bao, túi nhỏ) bằng da thuộc để bao gói; ví đựng đồ trang điểm (chưa có đồ bên trong); ô; gậy leo núi; gậy chống/ba toong khi đi bộ; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 25: Quần áo/trang phục; tạp dề (trang phục); trang phục dệt kim; găng tay (trang phục); ca vát; khăn rằn (khăn quàng cô); túi bọc làm ấm chân, không dùng điện; khăn quàng cổ/khăn quàng vai; mũ che tai (trang phục); mũ; thắt lưng (trang phục); đồ đi chân; trang phục dùng cho các lễ hội hóa trang; bộ quần áo rộng rãi, thấm mồ hôi thường mặc khi tập luyện hoặc thư giãn; giày thể thao.

---

(111) **4-0511189**
(210) 4-2023-06091
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CATHEDRAL EDITION

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023
(731) CÔNG TY TNHH MẠNH CẦM (VN)
Số 32 Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; bia; đồ uống làm từ nước ép trái cây, không có cồn; nước ép trái cây.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn; rượu; rượu hoa quả; rượu vang; rượu brand (rượu mạnh).

---

(111) **4-0511190**
(210) 4-2023-06096
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023
(531) 3.7.17; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 24.15.7; 24.17.20
(591) Xanh lá cây, xanh con két, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VINH LỢI (VN)
Lô E1, E2 và một phần lô E3 KCN Cầu Tràm, ấp Cầu Tràm, xã Long Trạch, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(511) Nhóm 21: Đồ nhựa gia dụng như: hũ, chai lọ, hộp nhựa ăn trưa, thùng (xô), hộp đựng kẹo, rổ dùng cho gia đình.

---

(111) **4-0511191**
(210) 4-2023-06097
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(731) TRẦN THỊ THUẬN (VN)
F14B10 chung cư Homyland Riverside, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Nhang (hương) để thắp; mỹ phẩm; tinh dầu dùng cho mỹ phẩm; hương liệu tinh dầu; dầu gội đầu; nước lau sàn.

Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gỗ, mây, tre, lục bình; đồ đạc dùng trong nhà làm từ gỗ.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm nhang (hương) để thắp, mỹ phẩm, tinh dầu dùng cho mỹ phẩm, hương liệu tinh dầu, dầu gội đầu, nước lau sàn, đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gỗ, mây, tre, lục bình, đồ đạc dùng trong nhà làm từ gỗ, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dày nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], lư xông trầm hương, giá đỡ nhang, đế cắm nhang, thác khói trầm hương, nến và nến thơm.

---

(111) **4-0511192**
(210) 4-2023-06200
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ABC (VN)
Tầng 1 và tầng 2, tòa nhà chi nhánh xổ số Đông Anh, quốc lộ 23B, thôn Cổ Dương, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất khẩu lao động; tư vấn xuất khẩu lao động; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ tư vấn việc làm trong và ngoài nước; dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn lao động.

---

(111) **4-0511193**
(210) 4-2023-06202
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) CHAOZHOU CHAOAN DISTRICT HEHE FOOD CO., LTD. (CN)
Outside area of north gate, Wenli Village, Anbu Town, Chaoan District, Chaozhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; bơ thực vật (chất thay thế sữa); đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống chứa axit lactic; hạt ngào đường; trái cây dầm đường.

---

(111) **4-0511194**
(210) 4-2023-06203
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) CHAOZHOU CHAOAN DISTRICT HEHE FOOD CO., LTD. (CN)
Outside area of north gate, Wenli Village, Anbu Town, Chaoan District, Chaozhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo trái cây; mật ong cho thực phẩm; vỏ bánh làm từ gạo.

---

(111) **4-0511195**
(210) 4-2023-06204
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 2.1.1; 2.1.4

(731) CHAOZHOU CHAOAN DISTRICT HEHE FOOD CO., LTD. (CN)
Outside area of north gate, Wenli Village, Anbu Town, Chaoan District, Chaozhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; bơ thực vật (chất thay thế sữa); đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống chứa axit lactic; hạt ngào đường; trái cây dầm đường.

---

(111) **4-0511196**
(210) 4-2023-06208
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Mèo Ăn Xanh

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) BÙI ĐÌNH ĐẠT (VN)
Tổ dân phố số 15, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Socola; bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; gia vị; trà (chè); cà phê.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: nước rửa tay, nước giặt, nước lau sàn nhà, nước cọ toilet, nước rửa chén, tinh dầu, trầm hương, sữa tắm, dầu gội, son, nước súc miệng, trái cây sấy, mứt kẹo, ô mai, hạt đã qua chế biến, sữa hạt, socola, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, gia vị, trà (chè), cà phê, bột cacao, đồ uống lên men từ hoa quả [không có cồn], nước xi-rô, đồ gốm cho mục đích gia dụng.

---

(111) **4-0511197**
(210) 4-2023-06209
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

XUÂN ĐẠT

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) ZHANG, PENG (CN)
Gujing Village, Huangpu Town, Qianshan County, Anqing City, Anhui Province, China

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn dùng cho mục đích y tế nhằm hỗ trợ quan hệ tình dục; gel bôi trơn kích thích tình dục; thuốc hỗ trợ sinh lý nam nữ dùng trong y tế.

Nhóm 25: Giày dép thời trang; quần áo thời trang; đồ đi chân.

---

(111) **4-0511198**
(210) 4-2023-06210
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KIM BẰNG

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) ZHANG, PENG (CN)
Gujing Village, Huangpu Town, Qianshan County, Anqing City, Anhui Province, China

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Giày dép thời trang; quần áo thời trang; đồ đi chân.

---

(111) **4-0511199**
(210) 4-2023-06211
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NAGER KEN

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT Á MỸ (VN)
Số nhà 158, đường NG1, khu DC, ấp 5, phường Chánh Phú Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 32: Bia; nước uống có ga; nước ép trái cây; nước uống không có cồn; nước uống đóng chai; chế phẩm để làm đồ uống không chứa cồn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bia, nước uống có ga, nước ép trái cây, nước uống không có cồn, nước uống đóng chai, chế phẩm để làm đồ uống không chứa cồn.

---

(111) **4-0511200**
(210) 4-2023-06212
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BV
PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN
BÁCH VIÊN

(151) 29/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, da cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH Y HỌC CỔ TRUYỀN BÁCH VIÊN (VN)
109 Hoàng Hoa Thám, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ khám chữa bệnh theo phương pháp y học cổ truyền; dịch vụ châm cứu chữa bệnh.

---

(111) **4-0511201**
(210) 4-2023-43819
(181) 29/09/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KOSHUTEX
UY TÍN - CHẤT LƯỢNG

(151) 30/10/2024
(220) 29/09/2023

(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.2.7
(591) Xanh, xanh đen, trắng, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN KOSHU VIỆT NAM (VN)
Số 40-TT5 VOV Mễ Trì, đường Lương Thế Vinh, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả; bột trét tường.

---

(111) **4-0511202**
(210) 4-2022-40302
(181) 27/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 27/09/2022

(531) 24.15.2; 24.15.13; 25.7.4; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.9; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, xanh dương, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH XD VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠI LỢI (VN)
Xóm Vĩnh Hòa, phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 22: Mái che bằng vật liệu tổng hợp; mái che trước hiên nhà cuốn ra vào; mái che bằng cách xếp mở lượn sóng; mái che kiểu dáng chữ a; mái che hình vòm; mái che hiên nhà; rèm bạt cuốn lên xuống bằng lò xo (tất cả làm bằng vật liệu tổng hợp, vải bạt nhựa, vải bạt pvc và có khung bằng kim loại).

---

(111) **4-0511203**
(210) 4-2023-03098
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 08/02/2023

(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.1; 5.7.6; 26.1.2
(591) Hồng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẠT HOA LÂM (VN)
Số 1131 đường Phúc Diễn, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Các loại hạt đã qua chế biến; hoa quả sấy khô; mứt hoa quả (mứt ướt).

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

---

(111) **4-0511204**
(210) 4-2023-01264
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) PHẠM QUỐC PHƯƠNG (VN)
Thôn 8, xã Nga Liên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LINK & PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; loa; loa phóng thanh; thiết bị và máy âm thanh; bộ trộn âm thanh.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị âm thanh; lắp đặt và sửa chữa thiết bị hình ảnh; bảo dưỡng thiết bị điện; bảo dưỡng thiết bị âm thanh; bảo dưỡng thiết bị hình ảnh.

---

(111) **4-0511205**
(210) 4-2023-01272
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MTV XI MĂNG CẦN THƠ - HẬU GIANG (VN)
Cụm CN tập trung Phú Hữu A - Giai đoạn 3, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 19: Xi măng.

Nhóm 35: Mua bán và phân phối xi măng.

---

(111) **4-0511206**
(210) 4-2023-01300
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(731) NGUYỄN THỊ THANH VÂN (VN)
Khối 13, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO) (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; quán trà; quán ăn uống; quán cà phê giải khát; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống được thực hiện bởi nhà hàng.

---

(111) **4-0511207**
(210) 4-2023-01302
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BƯỞI CỤ BÁ

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(731) NGUYỄN ĐĂNG BÁ (VN)
Khu Tân Long, xã Tây Cốc, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH ASLAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Rau quả tươi; quả bưởi tươi; cây bưởi giống.

---

(111) **4-0511208**
(210) 4-2023-01318
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 26.11.13

(731) ORION CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Đồ ăn vặt làm từ ngũ cốc; khoai tây chiên lát mỏng cán dẹt [sản phẩm ngũ cốc]; bánh quy giòn; ngô chiên lát mỏng cán dẹt; đồ ăn nhẹ làm từ ngô; thực phẩm làm từ ngũ cốc; bánh bích quy; bánh quy tròn; bột mỳ cho món tráng miệng; bánh kẹo.

---

(111) **4-0511209**
(210) 4-2023-01319
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(731) ORION CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Đồ ăn nhẹ làm từ ngũ cốc; khoai tây chiên lát mỏng cán dẹt [sản phẩm ngũ cốc]; bánh quy giòn; ngô chiên lát mỏng cán dẹt; đồ ăn nhẹ làm từ ngô; thực phẩm làm từ ngũ cốc; bánh bích quy; bánh quy tròn; bột mỳ cho món tráng miệng; bánh kẹo.

---

(111) **4-0511210**
(210) 4-2023-01328
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

COSFOX

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(731) LÊ THỊ NGỌC BÍCH (VN)
29/18/8 Võ Nguyên Giáp, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu Trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn tường; màu keo; mực in; hộp mực, đã có mực dùng cho máy in và máy sao chụp; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; chất màu.

---

(111) **4-0511211**
(210) 4-2023-01330
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SUNSUR

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(731) SHENZHEN RUIO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
101, Building 6, 310 Guiyue Road, Guanlan Street, Longhua District, Shenzhen,Guangdong, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và Cộng sự (BROSS & PARTNERS)
(BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; cao su tổng hợp; gôm, dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhựa acrylic, bán thành phẩm; ebonit; sợi dây để hàn bằng chất dẻo; chất dẻo bán thành phẩm; sợi bằng chất dẻo, trừ loại dùng trong ngành dệt; vật liệu cách điện; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo.

---

(111) **4-0511212**
(210) 4-2023-01331
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

INIA

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 26.11.7
(731) X6 TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
20 Emerald Hill Road Singapore 229302
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và Cộng sự (BROSS & PARTNERS)
(BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; thiết bị truyền phát âm thanh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; cân sức khỏe; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị ngoại vi máy vi tính; chương trình máy vi tính, tải xuống được; thiết bị mô phỏng buồng lái máy bay dùng để điều khiển và lái; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; nồi chiên không dầu; lò nướng bánh mỳ bằng điện; máy pha cà phê, dùng điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; thiết bị nướng; thiết bị lọc nước; nồi nấu đa năng.

---

(111) **4-0511213**
(210) 4-2023-01332
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

米村拌饭
Micun bibimbap

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(731) ZHOU DENGQIANG (CN)
Group 9, Changhong Committee, Jiangong Street, Yanji City, Jilin Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và Cộng sự (BROSS & PARTNERS)
(BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống].

---

(111) **4-0511214**
(210) 4-2023-01338
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

FTC LAW

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 18.3.2; 18.3.14; 26.3.4; 26.7.25

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ FTC VIỆT NAM (VN)
Xóm 1, thôn Xuân Nẻo, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh; dịch vụ chuyển nhượng tài sản (dịch vụ pháp lý).

---

(111) **4-0511215**
(210) 4-2023-01351
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

QSM

(151) 30/10/2024
(220) 13/01/2023

(531) 19.13.21; 25.3.3; 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH QSM.PHARMA (VN)
251 Nguyễn Duy Dương, phường 04, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thảo dược; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hóa dược.

---

(111) **4-0511216**
(210) 4-2023-01352
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

AVON CELLI

(151) 30/10/2024
(220) 13/01/2023

(731) G. & G. S.R.L. (IT)
Via C.A. Pizzardi 50, 40138 Bologna, Italy.

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi đeo vai; túi xách tay; túi xách tay dự tiệc tối; ví cầm tay nhỏ; túi dùng ở bãi biển; ba lô; túi đựng sách; túi đựng đồ tập thể dục; túi thể thao; túi dết; vali; vali và túi du lịch; vali có bánh xe; bộ đồ du lịch; cặp dùng cho du lịch; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; ví tiền; ví bỏ túi; ví đựng tiền giấy; ví đựng danh thiếp; bao để móc chìa khóa; ví đựng thẻ tín dụng; vali đựng tài liệu; cặp đựng giấy tờ, tài liệu và cặp da; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; ví đựng mỹ phẩm, rỗng; túi nhỏ dùng cho nam giới; túi đeo hông; túi đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác; ô; gậy chống khi đi bộ; yên cương và trang phục cho động vật; quần áo cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ dùng cho động vật.

Nhóm 24: Chăn; chăn trải giường; tấm trải dùng cho dã ngoại; chăn du lịch; chăn để sử dụng ngoài trời; tấm trải sofa; chăn cho trẻ em; chăn dùng cho thú cưng nuôi trong nhà; chăn len; chăn làm bằng vải bông; chăn lụa; vỏ chăn lông vũ; tấm phủ giường; vải lanh; khăn trải giường bằng vải lanh; vải lanh dùng trong nhà; vải lanh dùng trong bếp; khăn tắm; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; rèm cửa làm bằng vải; tấm lót bàn bằng vải; miếng/tấm lót cốc bằng vải; vải dệt; vải từ sợi lanh; vải dệt kim; vải len; vải từ sợi cashmere; lụa [vải]; vải bông; vải lanh dùng để may trang phục; vải làm từ sợi tự nhiên; vải dùng để trang trí nội thất; vải nỉ.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo đan; trang phục dệt kim; quần áo khoác ngoài; quần áo lót; quần áo mặc đi biển; quần áo ngủ; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khăn choàng và khăn quàng lông; ca vát; khăn quàng cổ foulard [trang phục]; khăn choàng cổ [trang phục]; găng tay (trang phục); trang phục đeo ở cổ; tất dài; tất ngắn cổ; quần áo bó; quần áo từ sợi cashmere; quần áo bằng lông thú.

---

(111) **4-0511217**
(210) 4-2023-01356
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NƯỚC DIỆP LỤC GASIMA

(151) 30/10/2024
(220) 13/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NAM HỒNG (VN)
Số 6, ngách 12/31, phố Hàm Nghi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: nước diệp lục.

---

(111) **4-0511218**
(210) 4-2023-01357
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 13/01/2023

(531) 9.7.1; 9.7.5; 19.7.1
(591) Đen, xám, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNWINE (VN)
Đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống được chưng cất; rượu gạo; rượu hoa quả.

---

(111) **4-0511219**
(210) 4-2023-01370
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 13/01/2023

(531) 3.7.17; 3.7.24
(591) Đỏ, trắng, cam.
(731) DƯƠNG KIM CHHAI (VN)
B13B/30, ấp 2B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay cụ thể là: súng bắn keo Silicon; cây sủi sơn; bàn chà; búa cao su; kích nâng gạch (thao tác thủ công); kìm cân bằng gạch (thao tác thủ công).

---

(111) **4-0511220**
(210) 4-2023-01377
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 13/01/2023

(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16
(591) Trắng, đen, xanh dương, cam, xanh lá.
(731) LUNG, KUANG - HUI (TW)
1F., No. 29, Nandi Ln., Shetou Township, Changhua County 51155, Taiwan
(740) Trung tâm tư vấn SHTT và Đầu tư (LUVINA) (LUVINA LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin (cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0511221**
(210) 4-2023-01179
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Hồng, xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511222**
(210) 4-2023-01180
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.13
(591) Đen, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511223**
(210) 4-2023-01181
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 24.15.1; 24.15.11; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, đen, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511224**
(210) 4-2023-01182
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 1.1.17; 17.1.2; 17.5.21; 24.15.7
(591) Xanh lam, xám, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511225**
(210) 4-2023-01183
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 14.5.21; 14.5.23; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh ngọc, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511226**
(210) 4-2023-01184
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3
(591) Vàng, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511227**
(210) 4-2023-01185
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023
(531) 1.15.5; 1.15.11
(591) Xanh dương, xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511228**
(210) 4-2023-01186
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511229**
(210) 4-2023-01187
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023
(531) 2.3.1; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh cốm, xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511230**
(210) 4-2023-01191
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lam, cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511231**
(210) 4-2023-01192
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 4.5.3; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh lá cây, cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511232**
(210) 4-2023-01193
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh lam, cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511233**
(210) 4-2023-01194
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 6.1.2; 11.3.1; 26.1.1; 26.2.7
(591) Tím than, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511234**
(210) 4-2023-01195
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 2.1.1; 24.15.3; 24.15.21
(591) Xanh lam, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN MINH TRÍ THÀNH (VN)
Số 2, đường Trần Thiện Thuật, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo về kỹ năng nói trước công chúng; đào tạo nghệ thuật sống khỏe mạnh và nghệ thuật giao tiếp tích cực; đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng làm cha mẹ; đào tạo kỹ năng cá nhân.

---

(111) **4-0511235**
(210) 4-2023-01210
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THT TÂM ĐỨC (VN)
146 Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Mua, bán các sản phẩm: tấm ván sàn gỗ, tấm gỗ lát sàn, ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ.

---

(111) **4-0511236**
(210) 4-2023-01213
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ICEMAX

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Số 95/10/9 Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); đồ đi chân; giày; dép; mũ (nón).

---

(111) **4-0511237**
(210) 4-2023-01250
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHƠI DEE!

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 24.17.4; 26.4.18

(591) Trắng, tím than, vàng, hồng.

(731) BÙI MINH ĐỨC (VN)
Khu đô thị Thanh Hà Cienco5, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Bài lá; xúc xắc; mô hình đồ chơi.

Nhóm 35: Quảng cáo; xuất nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: bài lá, xúc xắc, mô hình đồ chơi.

---

(111) **4-0511238**
(210) 4-2023-01255
(181) 12/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

PK LASER
TẬN TÂM TẬN LỰC

(151) 30/10/2024
(220) 12/01/2023

(531) 18.5.7; 26.1.1; 26.11.12; 26.11.13

(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển, đỏ, trắng.

(731) BÙI CHÍ TÂM (VN)
Số 241 Nguyễn An Ninh, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy cắt laze và các bộ phận, phụ tùng của nó.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: máy cắt laze và các bộ phận, phụ tùng của nó.

Nhóm 37: Sửa chữa, bảo hành, bảo trì máy cắt laze.

---

(111) **4-0511239**
(210) 4-2023-02005
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

黑金丝
Hei Jin Si

(151) 30/10/2024
(220) 18/01/2023

(731) NINGBO BODE HIGHTECH CO., LTD. (CN)
Qianhou Chen Village, Yunlong Town, Yinzhou District, Ningbo, China

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES) (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Hợp kim của kim loại thường; hợp kim để hàn; dây đồng không bọc; đồng thau thô hoặc bán thành phẩm; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; kẽm; sợi dây để hàn bằng kim loại; dây kim loại thường; đồng dạng thô hoặc bán thành phẩm; dây bằng hợp kim kim loại thường, trừ dây cầu chì.

---

(111) **4-0511240**
(210) 4-2023-02006
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

blac

(151) 30/10/2024
(220) 18/01/2023

(731) NINGBO BODE HIGHTECH CO., LTD. (CN)
Qianhou Chen Village, Yunlong Town, Yinzhou District, Ningbo, China

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES) (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Hợp kim của kim loại thường; hợp kim để hàn; dây đồng không bọc; đồng thau thô hoặc bán thành phẩm; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; kẽm; sợi dây để hàn bằng kim loại; dây kim loại thường; đồng dạng thô hoặc bán thành phẩm; dây bằng hợp kim kim loại thường, trừ dây cầu chì.

---

(111) **4-0511241**
(210) 4-2023-01985
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 18/01/2023

(531) 25.7.22; 26.4.18; 26.11.12; 26.15.15
(591) Ghi, xanh dương, trắng, đỏ, vàng nhạt, nâu đậm.
(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) INC. (US)
251 Little Falls Drive, Suite 100, Wilmington DE 19808-1674, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng.

---

(111) **4-0511242**
(210) 4-2023-01986
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 18/01/2023

(531) 5.5.19; 5.5.22; 26.4.1
(591) Đen, đỏ, hồng đậm, hồng nhạt, trắng.
(731) AMERICAN-CIGARETTE COMPANY (OVERSEAS) LIMITED (CH)
Route de France 17, Boncourt CH-2926, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng.

---

(111) **4-0511243**
(210) 4-2023-01987
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 18/01/2023
(531) 3.1.1; 3.1.22; 5.7.3; 24.1.1; 24.9.1; 25.5.25; 26.3.23
(591) Trắng, ghi, đỏ đậm, đỏ nhạt.
(731) AMERICAN-CIGARETTE COMPANY (OVERSEAS) LIMITED (CH)
Route de France 17, Boncourt CH-2926, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng.

---

(111) **4-0511244**
(210) 4-2023-06824
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023
(531) 3.6.3; 24.13.1; 24.17.5
(591) Vàng, trắng.
(731) NGUYỄN BẢO DUY (VN)
D27-21.03 C/cư đường Đ115, KP2, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)
(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho thú nuôi; dịch vụ thú y; dịch vụ làm đẹp cho thú cưng; dịch vụ trợ giúp về thú y.

---

(111) **4-0511245**
(210) 4-2023-06853
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BOTTLY

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023
(591) Đen, vàng.
(731) LÊ TẤN TỊNH (VN)
Nhà số 72 đường số 1, Cityland Park Hills, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Bình giữ nhiệt; ly giữ nhiệt; túi giữ nhiệt; hộp giữ nhiệt; thùng giữ nhiệt; đồ chứa đựng giữ nhiệt dùng cho mục đích gia dụng; tất cả không dùng điện.

---

(111) **4-0511246**
(210) 4-2023-06867
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

B.CHAU NGUYEN

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023
(531) 18.2.1; 25.5.1; 26.4.7; 26.4.18
(731) PHÍ THỊ THOA (VN)
147 Phan Kế Bính, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo công sở nam; quần áo công sở nữ; trang phục dạ hội; quần áo trẻ em.

---

(111) **4-0511247**
(210) 4-2023-06876
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MÊM Skin
Vuốt ve làn da bạn

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2
(731) CÔNG TY TNHH BE YEN (VN)
1135/25/30 Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0511248**
(210) 4-2023-06877
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TIDAPEPTIN

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023

(731) NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH (VN)
75 Trần Văn Giáp, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511249**
(210) 4-2023-06878
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BẢN HẠNH PHẬT HOÀNG

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023

(531) 7.1.5; 7.5.10; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIỆU TƯỚNG AM (VN)
382 G1 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 16: Sách; báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; bản in khắc.

Nhóm 35: Mua bán: sách, báo chí, tạp chí xuất bản định kỳ, ấn phẩm, xuất bản phẩm dạng in, bản in khắc; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí); tổ chức và đào tạo chuyên đề; xuất bản sách; dịch vụ sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ giới thiệu phim; dịch vụ phát hành phim.

---

(111) **4-0511250**
(210) 4-2023-06912
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ranbee

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023

(591) Cam nhạt, nâu đậm.
(731) HỘ KINH DOANH SHOP MẸ DẾ (VN)
Số nhà 15, ngõ 1 khu tập thể Bộ Tư lệnh Tăng Thiết Giáp, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0511251**
(210) 4-2023-06914
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.5; 3.7.3; 15.7.1; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh dương.
(731) NGUYỄN VĂN HƯỜNG (VN)
Xóm Tây Phúc, thôn Quỳ Chữ, xã Hoằng Quỳ, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cơm gà; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0511252**
(210) 4-2023-06916
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023

(531) 2.9.1; 3.6.3; 3.17.0; 24.13.1; 24.17.5
(591) Trắng, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH KING PET HOSPITAL (VN)
Số BN2, KP 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thú y; bệnh viện thú y; dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho thú nuôi; dịch vụ làm đẹp cho thú cưng.

---

(111) **4-0511253**
(210) 4-2023-06918
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Lotizen

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023

(731) NGUYỄN QUỐC DŨNG (VN)
Cụm 4, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0511254**
(210) 4-2023-06919
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bralune

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023

(731) NGUYỄN QUỐC DŨNG (VN)
Cụm 4, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0511255**
(210) 4-2023-06920
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CÔNG TY TNHH HÀ XANH

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH GREEN MASTER VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tòa nhà N04BT2- khu Đoàn ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ diệt côn trùng; dịch vụ diệt mối; dịch vụ tẩy uế.

---

(111) **4-0511256**
(210) 4-2023-06922
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MODONG

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023

(731) PENG, FENGSHUN (CN)
No. 5, West 4th Lane, Pengcuowei New District, Lianhe, Fucheng Town, Haifeng County, Shanwei City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy ép trái cây (dùng điện, cho mục đích gia dụng); máy xay; máy hút chân không; máy khuấy; máy trộn; máy hút bụi.

Nhóm 11: Nồi nấu bằng điện; lò nướng điện; quạt; máy pha cà phê; máy làm sữa đậu nành dùng điện; lò sưởi điện; bếp điện; nồi chiên không dầu; nồi hấp dùng điện; bình lọc nước uống dùng điện; ấm đun nước dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: máy ép trái cây, máy xay, máy hút chân không, máy khuấy, máy trộn, máy hút bụi, nồi nấu bằng điện, lò nướng điện, quạt, máy pha cà phê, máy làm sữa đậu nành dùng điện, lò sưởi điện, bếp điện, nồi chiên không dầu, nồi hấp dùng điện, bình lọc nước uống dùng điện, ấm đun nước dùng điện.

---

(111) **4-0511257**
(210) 4-2023-06923
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

RUHM

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023

(731) CÔNG TY TNHH TM & XNK XE ĐẠP XANH (VN)
Số 7 hẻm 53/49 Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán sản phẩm: xe đạp thể thao, phụ tùng xe đạp, phụ kiện xe đạp, đồ chơi xe đạp.

---

(111) **4-0511258**
(210) 4-2023-06929
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

CRAVEN INSTINCT

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023

(731) CARRERAS LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London, WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuôc lá tâu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng.

---

(111) **4-0511259**
(210) 4-2023-06930
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24
(591) Đỏ, xanh lam, trắng.
(731) CARRERAS LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London, WC2R 2PG, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tâu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng.

---

(111) **4-0511260**
(210) 4-2023-06937
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BCO

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023
(731) CÔNG TY TNHH BCO ONE (VN)
154/18/23 Tân Chánh Hiệp 10, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ); mua bán xuất nhập khẩu, cửa hàng bán lẻ và thương mại điện tử các sản phẩm: đồ điện gia dụng như: máy giặt, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi, máy vắt cam, máy đánh trứng, máy ép trái cây, máy xay thịt bằng điện, bộ đồ ăn (dao, dĩa, thìa), kẹp là thẳng tóc, kẹp uốn tóc, bàn là điện, ti vi, đầu đĩa, loa, amply (máy tăng âm), máy vi tính, cát sét (cassette), điện thoại, máy lạnh, tủ lạnh, máy đun nước nóng, máy điều hoà không khí, máy hút ẩm, bình lọc nước chạy điện, bình nóng lạnh chạy điện, bếp ga, đồ diện dân dụng (quạt diện, bóng đèn, máy hút khói), máy sấy quần áo, máy khử mùi không khí (máy xịt phòng), nồi áp suất (không sử dụng điện), bộ nồi niêu xoong chảo dùng cho nhà bếp (không sử dụng điện), chảo để rán (không sử dụng điện), đồ chứa dùng trong gia đình hoặc nhà bếp (không làm bằng kim loại quý), bình thủy (phích), sản phẩm làm quà tặng (sách, bút viết, giấy viết văn phòng phẩm, đồ lưu niệm, thú nhồi bông, kỷ niệm chương, đồ thủ công mỹ nghệ, hộp đựng quà, gió quà tặng, đồ thủy tinh, móc khóa, đồng hồ treo tường, lịch), sản phẩm thời trang (quần, áo, túi xách, vali, ví cầm tay, ba lô, mắt

kính, giày dép, dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt), nón), sản phẩm điện tử (máy tính, chuột máy tính, điện thoại, phụ kiện điện thoại, loa), đồ trang sức, miếng lót giày, áo mưa, ô (dù), bình nhựa đựng nước, bình thủy tinh, bộ chén đĩa, hộp dựng thực phẩm, khăn mặt bằng vải, đèn điện, đèn pin dùng diện, gương soi, lược chải tóc, máy sấy tóc, máy uốn xoăn tóc, gương cầm tay [gương trang điểm], quạt dùng cho cá nhân [không dùng điện], quạt điện dùng cho cá nhân, ghế mát-xa (massage) toàn thân dùng điện, gối mát-xa (massage) dùng điện, máy mát-xa (massage) chân chạy điện, máy mát-xa (massage) vai chạy điện, máy mát-xa (massage), máy mát-xa (massage) giam béo, thiết bị thể dục, thể thao (máy chạy bộ, máy tập thể dục, dụng cụ rèn luyện hình thể thiết bị tập thể dục).

---

(111) **4-0511261**
(210) 4-2023-00823
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 09/01/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC - ĐÁ QUÝ PHÚ QUÝ (VN)
Số 30 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; thỏi kim loại quý; bạc thô hoặc dát mỏng; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đá quý.

---

(111) **4-0511262**
(210) 4-2023-00824
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 09/01/2023
(531) 5.3.9; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC - ĐÁ QUÝ PHÚ QUÝ (VN)
Số 30 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; thỏi kim loại quý; bạc thô hoặc dát mỏng; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đá quý.

---

(111) **4-0511263**
(210) 4-2023-00833
(181) 09/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 09/01/2023
(531) 26.5.1; 26.15.15
(731) THE COCA-COLA COMPANY (US)
One Coca-Cola Plaza, Atlanta, Georgia 30313, U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng và nước uống có ga (đồ uống) và đồ uống không cồn khác; đồ uống trái cây (không cồn) và nước ép trái cây; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn.

---

(111) **4-0511264**
(210) 4-2023-00971
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

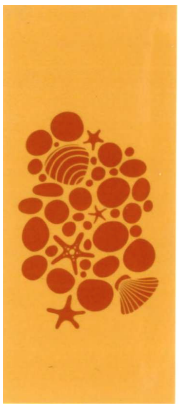

(151) 30/10/2024
(220) 10/01/2023
(531) 3.9.12; 3.9.18; 3.9.21; 25.7.25
(591) Vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietIP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; tập vở học sinh; sổ tay; bìa tệp hồ sơ.

---

(111) **4-0511265**
(210) 4-2023-00972
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 10/01/2023
(531) 3.9.12; 3.9.17; 3.9.18; 3.9.21; 25.7.25
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietIP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; tập vở học sinh; sổ tay; bìa tệp hồ sơ.

---

(111) **4-0511266**
(210) 4-2023-00973
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

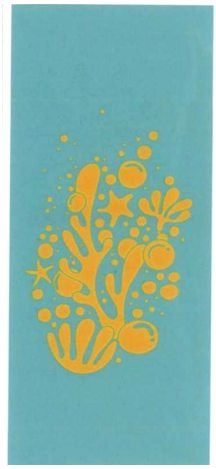

(151) 30/10/2024
(220) 10/01/2023
(531) 1.15.21; 3.9.19; 3.9.21; 5.11.1; 25.7.25; 26.13.1
(591) Vàng, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; tập vở học sinh; sổ tay; bìa tệp hồ sơ.

---

(111) **4-0511267**
(210) 4-2023-00974
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

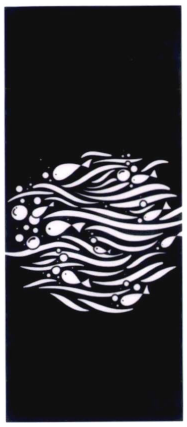

(151) 30/10/2024
(220) 10/01/2023
(531) 1.15.24; 3.9.1; 25.7.22; 25.7.25; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; tập vở học sinh; sổ tay; bìa tệp hồ sơ.

---

(111) **4-0511268**
(210) 4-2023-00975
(181) 10/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Motor Solution Service

(151) 30/10/2024
(220) 10/01/2023

(531) 15.7.1; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9
(591) Xanh dương, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MTV ĐẠI TÀI LỢI (VN)
Số 306, quốc lộ 30, khóm Mỹ Thượng, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe có động cơ, ô tô, xe máy, chất bôi trơn, dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp, nhiên liệu, ethanol [nhiên liệu], chất phụ gia, không phải hoá chất, dùng cho nhiên liệu động cơ.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ rửa xe.

---

(111) **4-0511269**
(210) 4-2023-00999
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SMART BOX

(151) 30/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI QUANG TRÍ HL (VN)
Số 10, tổ 4, khu 4, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 19: Cốp pha (không bằng kim loại) trong tạo rỗng cho sàn bê tông cốt thép; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ống cứng phi kim loại dùng cho xây dựng; cấu kiện phi kim loại vận chuyển được.

---

(111) **4-0511270**
(210) 4-2023-01004
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 11/01/2023

(731) TRẦN ĐÌNH TRÚC (VN)
Phòng 1215, tòa Park 4, chung cư Eurowindow, thôn Đông Trù, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện thể dục, thể hình, yoga, bơi lội.

---

(111) **4-0511271**
(210) 4-2023-01005
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 24.9.1; 26.4.3
(591) Vàng, đen.
(731) TRẦN ĐÌNH TRÚC (VN)
Phòng 1215, tòa Park 4, chung cư Eurowindow, thôn Đông Trù, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện thể dục, thể hình, yoga, bơi lội.

---

(111) **4-0511272**
(210) 4-2023-01013
(181) 11/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 11/01/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 11.3.2; 19.1.1; 19.1.5
(591) Vàng, đỏ nâu.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT RƯỢU ĐỨC HÒA (VN)
Số 327Đ/2. ĐT 825, khu phố 4, thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

(511) Nhóm 33: Rượu vang.

---

(111) **4-0511273**
(210) 4-2023-06213
(181) 28/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 28/02/2023

(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THANH QUANG (VN)
Thôn Giẽ Hạ, xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ (nón); thắt lưng (trang phục); miếng đệm lót giày; tất.

---

(111) **4-0511274**
(210) 4-2023-06624
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 02/03/2023
(531) 3.7.19; 5.3.20; 5.5.20; 5.5.21; 15.7.1; 20.7.1; 22.1.1; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, vàng nhạt, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN - TRƯỜNG DẠY NGHỀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA (VN)
Số nhà 112 tổ 6 thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo dạy nghề.

---

(111) **4-0511275**
(210) 4-2023-06626
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 02/03/2023
(531) 18.3.2; 18.3.14; 18.3.23
(591) Vàng đậm, xanh lá cây đậm, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN OMEGA GROUP (VN)
Tầng 12, tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ đại lý du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và lữ hành quốc tế; đặt chỗ cho các chuyến đi; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; sắp xếp các chuyến du lịch.

---

(111) **4-0511276**
(210) 4-2023-06636
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 02/03/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24
(591) Đỏ, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH ÉN NHỎ VIỆT NAM (VN)
Cụm 1, thôn Quỳnh Đô, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; đồ chơi giáo dục; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; rô-bốt đồ chơi; xe cộ đồ chơi; bộ điều khiển đồ chơi.

---

(111) **4-0511277**
(210) 4-2023-06637
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

STORMZY

(151) 30/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 25.7.21; 26.3.1; 26.3.5; 26.11.8
(591) Đen, xanh ngọc bích đậm, xanh ngọc bích nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ NAM LINH (VN)
Số 306 Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt công nghiệp; quạt điều hòa không khí; quạt phun sương công nghiệp; quạt thông gió.

---

(111) **4-0511278**
(210) 4-2023-06646
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Entechnologies

(151) 30/10/2024
(220) 02/03/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DOTHY GROUP (VN)
Số nhà 16, đường số 1, thôn Sáp Mai, xã Võng La, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đóng cắt điện; máy cắt tự đóng lặp lại (recloser); cầu dao phụ tải; tủ điện trung thế; thiết bị cảnh báo sự cố đường dây; thiết bị chống sét.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị đóng cắt điện, máy cắt tự đóng lặp lại (recloser), cầu dao phụ tải, tủ điện trung thế, thiết bị cảnh báo sự cố đường dây, thiết bị chống sét, tủ điện, máy biến áp, cầu chì, dao cách ly, sứ cách điện (đồ điện).

---

(111) **4-0511279**
(210) 4-2023-06647
(181) 02/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Tocxumi

(151) 30/10/2024
(220) 02/03/2023

(531) 5.3.20; 5.5.20; 5.5.21; 7.3.11
(591) Hồng, ghi, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHƯƠNG HY (VN)
Số 629/29 Tùng Thiện Vương, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối các sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm.

---

(111) **4-0511280**
(210) 4-2023-06802
(181) 03/03/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

XƯƠNG RỒNG NHỎ

(151) 30/10/2024
(220) 03/03/2023

(731) LƯƠNG THỊ THU NGA (VN)
Thôn Duyên Yên, xã Ngọc Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 28: Đồ chơi (cho trẻ em); khối lắp ghép [đồ chơi]; diều; súng lục đồ chơi; cầu trượt [đồ chơi của trẻ em]; xe cộ đồ chơi.

---

(111) **4-0511281**
(210) 4-2020-33023
(181) 17/08/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

NATUFOOD

(151) 30/10/2024
(220) 17/08/2020

(731) HOÀNG VĂN SƠN (VN)
Số 210 chung cư 5 tầng, lô D, khu đô thị mới Nghĩa Đô, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; gia cầm [không còn sống]; rau củ được bảo quản; thủy hải sản đông lạnh.

Nhóm 31: Rau tươi; cá và thủy sản còn sống; gia cầm sống; hạt giống để trồng; cây giống; thức ăn cho động vật.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, trưng bày, xuất nhập khẩu, dịch vụ trung tâm thương mại và siêu thị phục vụ các sản phẩm: thịt, cá [không còn sống], gia cầm [không còn sống], chiết xuất từ thịt, rau củ được bảo quản, rau củ đông lạnh, rau củ sấy khô, thạch cho thực phẩm, trứng, pho mát, bơ, thủy hải sản đã qua chế biến, thủy hải sản đông lạnh, thủy hải sản sấy khô, đường, rau tươi, trứng cá, cá và thủy sản còn sống, gia cầm sống, hạt giống để trồng, cây giống, thức ăn cho động vật.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Nuôi trồng thủy hải sản; dịch vụ trồng cây; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; dịch vụ tái trồng rừng.

---

(111) **4-0511282**
(210) 4-2020-45663
(181) 03/11/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

PHÁT LỘC

(151) 30/10/2024
(220) 03/11/2020

(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, da cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHÁT LỘC (VN)
Tổ 6, ấp Phước Hảo, xã Mỹ Phước, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 12: Thuyền buồm (du thuyền); tàu thuyền; xuồng (ca nô).

---

(111) **4-0511283**
(210) 4-2021-48780
(181) 09/12/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

GEOTONIK NEO

(151) 30/10/2024
(220) 09/12/2021

(731) NQ HEALTHCARE AUSTRALIA PTY. LTD. (AU)
12 Kanumbra Street, Coorparoo QLD 4151, Australia

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0511284**
(210) 4-2022-43024
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

CHETSAU300SC

(151) 30/10/2024
(220) 13/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673 quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chế phẩm sinh học vệ sinh ao hồ; phân bón; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chất khử trùng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

---

(111) **4-0511285**
(210) 4-2022-43026
(181) 13/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 30/10/2024
(220) 13/10/2022

(531) 5.1.5; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.1; 24.1.1; 25.1.6
(591) Vàng, xanh, trắng, xanh rêu.
(731) HỘ KINH DOANH NÔNG SẢN LÊ VĂN BÉ (VN)
TL 853, ấp Tân Phong, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu trái cây tươi (gồm: ổi, mít, chôm chôm, sầu riêng, nhãn), nhãn sấy khô, trái cây sấy khô, rau quả sạch, rau củ quả được chế biến bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, rau củ quả tươi; mua bán, xuất nhập khẩu các mặt hàng nông sản (gồm: lúa gạo, lúa mì, bột mì, cà phê, hồ tiêu, hạt điều, chè, ngô, khoai, sắn, lạc, các loại hạt).

---

(111) **4-0511286**
(210) 4-2022-36574
(181) 06/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 06/09/2022

(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG LOZA (VN)
Thôn Dốc Lỉnh, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(111) **4-0511287**
(210) 4-2022-54883
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 18.3.21; 18.3.23; 26.11.8
(591) Hồng, xanh lam đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - THƯƠNG MẠI - DU LỊCH VIETTOURIST (VN)
93 Lê Quốc Hưng, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hóa; cho thuê xe; đại lý bán vé máy bay; đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(111) **4-0511288**
(210) 4-2023-03120
(181) 08/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 08/02/2023

(531) 1.5.1
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ GIÁO DỤC VÀ ĐỒ CHƠI TRÀNG AN (VN)
Số nhà 16 ngõ 113 phố Đào Tấn, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị dùng trong giảng dạy: thiết bị dạy học môn toán; thiết bị và dụng cụ thí nghiệm môn khoa học tự nhiên; thiết bị và dụng cụ thí nghiệm môn công nghệ; thiết bị và dụng cụ thí nghiệm môn vật lý; thiết bị và dụng cụ thí nghiệm môn hóa học; thiết bị và dụng cụ thí nghiệm môn sinh học; thiết bị thí nghiệm; nam châm.

Nhóm 16: Đồ dùng cho trường học (văn phòng phẩm); vật liệu vẽ; dụng cụ vẽ; bảng; bút; mô hình, mẫu vật môn tự nhiên xã hội; bộ sa bàn giáo dục giao thông; bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật.

Nhóm 22: Dây thừng; lều (trại); mái che, không bằng kim loại; lưới.

Nhóm 28: Đồ chơi: xe cộ đồ chơi, mô hình đồ chơi, cầu thăng bằng, thang leo, nhà leo nằm ngang, nhà chơi cho trẻ em, nhà bóng; đồ chơi nhồi bông; thiết bị trò chơi; thiết bị tập thể dục.

---

(111) **4-0511289**
(210) 4-2023-03975
(181) 14/02/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 14/02/2023

(531) 26.4.3; 26.4.18
(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ANH NGHĨA ANCL (VN)
Số 435, xóm 4, tổ 29, QL 1A, ấp Thái Hòa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy và linh kiện xe máy; ô tô và phụ tùng ô tô; xe đạp và linh kiện xe đạp.

Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ cơ khí (linh kiện xe gắn máy, linh kiện phụ tùng ô tô, mái che nhà xưởng, dao tiện); sắt, thép, đồng, inox các loại, máy khoan, máy phay, máy tiện.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công cơ khí theo đơn đặt hàng của người khác; xử lý và tráng phủ kim loại.

(111) **4-0511290**
(210) 4-2022-47102
(181) 08/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Xốp ghép EVA

(151) 31/10/2024
(220) 08/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HOA BẰNG (VN)
Phố mới Tân Thịnh, khu Bắc Cường, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 27: Chiếu; chiếu đan làm từ cây cỏ; chiếu trúc; chiếu cói (dùng để ngủ); thảm; tấm phủ sàn.

---

(111) **4-0511291**
(210) 4-2022-47113
(181) 08/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 08/11/2022

(531) 7.1.11; 7.1.24

(731) TRẦN TRÚC QUỲNH (VN)
282A/11 Nguyễn Tri Phương, phường 4, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

---

(111) **4-0511292**
(210) 4-2022-47199
(181) 08/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 08/11/2022

(531) 26.3.1; 26.4.1; 26.4.9

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SANKEN SCUBE (VN)
Tầng 3, tòa nhà Lê Đình, số 11 Bis Nguyễn Gia Thiều, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; cho thuê thiết bị xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; phục chế đồ đạc.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu..., thiết bị điện, hoá chất....; thiết lập các bản vẽ xây dựng; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; khảo sát, đo đạc đất đai.

---

(111) **4-0511293**
(210) 4-2022-47915
(181) 11/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 11/11/2022

(531) 3.7.10; 3.7.16
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV ĐẠI TÀI LỢI (VN)
Số 306, quốc lộ 30, khóm Mỹ Thượng, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; bao bì bằng nhựa; túi bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói; vật liệu đóng gói bằng giấy hoặc các tông; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc nhà bếp; hộp nhựa cho mục đích gia dụng; hộp xốp cho mục đích gia dụng.

---

(111) **4-0511294**
(210) 4-2022-47916
(181) 11/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DOPANTOZOL

(151) 31/10/2024
(220) 11/11/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 66 quốc lộ 30, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(111) **4-0511295**
(210) 4-2022-47917
(181) 11/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DOLANZOL

(151) 31/10/2024
(220) 11/11/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 66 quốc lộ 30, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(111) **4-0511296**
(210) 4-2022-47918
(181) 11/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PRAZOLAN

(151) 31/10/2024
(220) 11/11/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 66 quốc lộ 30, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(111) **4-0511297**
(210) 4-2022-47919
(181) 11/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DOLINCO

(151) 31/10/2024
(220) 11/11/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 66 quốc lộ 30, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(111) **4-0511298**
(210) 4-2022-47922
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

TELAVIR

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(111) **4-0511299**
(210) 4-2022-47923
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HELAMI

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(111) **4-0511300**
(210) 4-2022-47924
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DOLATEVIR

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(111) **4-0511301**
(210) 4-2022-47925
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DOLAVIR

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

---

(111) **4-0511302**
(210) 4-2022-47930
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EVANES
Perfect Derma

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.4.7; 26.11.8

(731) LÊ THỊ THANH HUYỀN (VN)
Trại Mới, thị trấn Đại Đình, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0511303**
(210) 4-2022-47933
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MINGROUP

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(531) 7.3.2; 7.3.11; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN MINGROUP (VN)
252, tổ 7, khu phố 4, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ trên.

Nhóm 37: Xây dựng; giám sát điều hành công việc xây dựng công trình (dịch vụ xây dựng); lắp đặt và sữa chữa thiết bị điện, lắp đặt và sữa chữa thiết bị điều hòa không khí; dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ trên.

---

(111) **4-0511304**
(210) 4-2022-47934
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VIETNAM INTERNATIONAL SEA FASHION WEEK
TUẦN LỄ THỜI TRANG BIỂN QUỐC TẾ VIỆT NAM

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(531) 26.11.12
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SỨ MỆNH VIỆT (VN)
57 Tân Sơn Hòa, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(111) **4-0511305**
(210) 4-2022-47943
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

THE NEXX

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN HÙNG HƯNG (VN)
Số 32 Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Gạch; gỗ xây dựng; gỗ ván thùng; bê tông; gỗ xẻ; xi măng.

Nhóm 20: Tủ nhiều ngăn; ghế để chân; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; tủ bếp; ghế ngồi.

Nhóm 21: Chậu hoa.

Nhóm 31: Hoa tự nhiên; cây bụi; rau cỏ tươi; hạt giống thực vật; cây trồng; gỗ cây chưa xử lý.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất.

---

(111) **4-0511306**
(210) 4-2022-47944
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DANADAIRY

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DANALAC VIỆT NAM (VN)
Y01- L22- Shopvilla An Phú, khu Đtm Dương Nội, đường Tố Hữu, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa: bơ, sữa chua, pho mát các loại, bột dinh dưỡng; margarine.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm; bán buôn, bán lẻ hàng hóa (cụ thể là sữa và các sản phẩm từ sữa); dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa (cụ thể là sữa và các sản phẩm từ sữa).

---

(111) **4-0511307**
(210) 4-2022-47961
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Viet Passion

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(531) 24.17.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VIỆT ANH (VN)
Số nhà 1 ngõ 168 phố Tố Hữu, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ; dụng cụ âm nhạc; đàn guitar; đàn piano; trống; sáo; violin.

Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng; vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ; bút lông; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy; tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói.

---

(111) **4-0511308**
(210) 4-2022-54571
(181) 22/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Eurowindow
Pioneer. Engineer. Engage.

(151) 31/10/2024
(220) 22/12/2022

(531) 7.3.2; 26.4.1; 26.4.7
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUROWINDOW (VN)
Lô 15, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; nhôm; cửa kim loại bọc thép; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; cửa gấp bằng kim loại; quặng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khuôn cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa không bằng kim loại; kính xây dựng; kính an toàn; cửa sổ hai cánh không bằng kim loại; gỗ thành phẩm; khung cửa sổ không bằng kim loại; bậc cầu thang, không bằng kim loại; ván sàn gỗ; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vách ngăn, không bằng kim loại; cửa xếp, không bằng kim loại; khung cửa, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Then, chốt cửa không bằng kim loại; đồ gỗ mỹ thuật; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào, không bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa sổ, không bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 37: Làm sạch bên ngoài tòa nhà; làm sạch bên trong tòa nhà; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; làm sạch cửa sổ.

---

(111) **4-0511309**
(210) 4-2022-54572
(181) 22/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 22/12/2022

(531) 7.3.2; 26.4.1; 26.4.7
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUROWINDOW (VN)
Lô 15, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; nhôm; cửa kim loại bọc thép; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; cửa gấp bằng kim loại; quặng kim loại; vật liệu xây dựng băng kim loại; khuôn cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa không bằng kim loại; kính xây dựng; kính an toàn; cửa sổ hai cánh không bằng kim loại; gỗ thành phẩm; khung cửa sổ không bằng kim loại; bậc cầu thang, không bằng kim loại; ván gỗ; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vách ngăn, không bằng kim loại; cửa xếp, không bằng kim loại; khung cửa, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Then, chốt cửa không bằng kim loại; đồ gỗ mỹ thuật; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào, không bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa sổ, không bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 37: Làm sạch bên ngoài tòa nhà; làm sạch bên trong tòa nhà; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; làm sạch cửa sổ.

---

(111) **4-0511310**
(210) 4-2022-54785
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

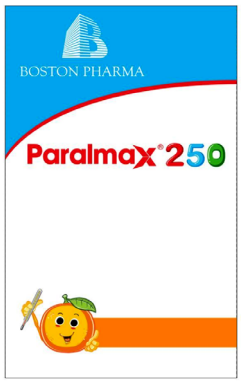

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 4.5.1; 5.7.21; 25.5.25; 26.11.8; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng, đỏ, xanh lá cây, da cam, da cam nhạt, đen, xám.
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511311**
(210) 4-2022-54786
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

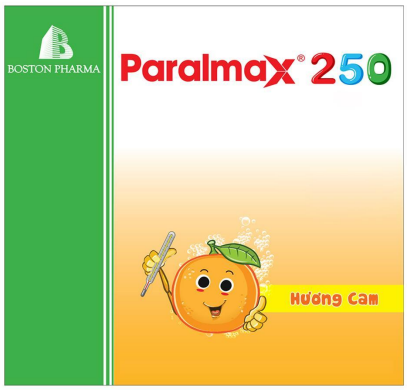

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 4.5.1; 5.7.21; 25.5.25; 26.11.8; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, xanh dương, da cam, da cam nhạt, vàng, vàng đậm, đen, xám.
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511312**
(210) 4-2022-54788
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

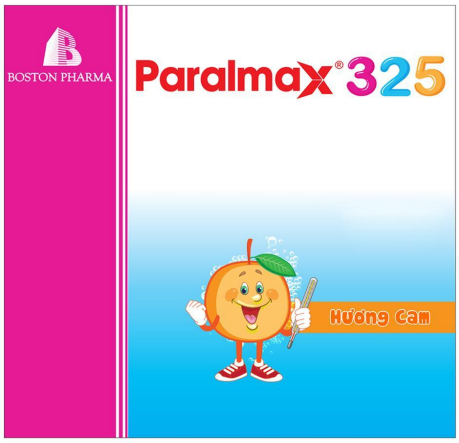

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 4.5.1; 5.7.21; 25.5.25; 26.11.8; 26.15.15
(591) Hồng cánh sen, trắng, đỏ, xanh dương, xanh dương nhạt, da cam, da cam nhạt, da cam đậm, xanh lá cây, đen, hồng, vàng, nâu, xám.
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)
(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511313**
(210) 4-2022-54792
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 1.15.9; 11.3.3; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.8; 26.15.15
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đỏ, vàng, vàng nhạt, xám.
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)
(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511314**
(210) 4-2022-54800
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022
(531) 3.7.8; 3.7.24; 5.7.8; 25.5.25; 26.11.8; 26.15.15
(591) Hồng cánh sen, xanh dương, trắng,hồng, xám.
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)
(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511315**
(210) 4-2022-54802
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.21; 5.7.22; 25.5.25; 26.11.8; 26.15.15
(591) Da cam, da cam nhạt, trắng, xanh lá cây, xám.
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)
(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511316**
(210) 4-2022-54803
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

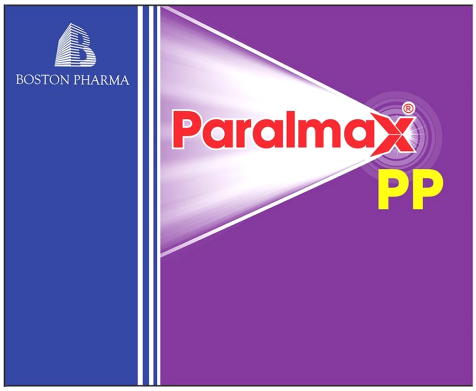

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 1.15.9; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.8; 26.15.15
(591) Trắng, xanh dương, tím, tím nhạt, đỏ, vàng, xám.
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511317**
(210) 4-2022-54804
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

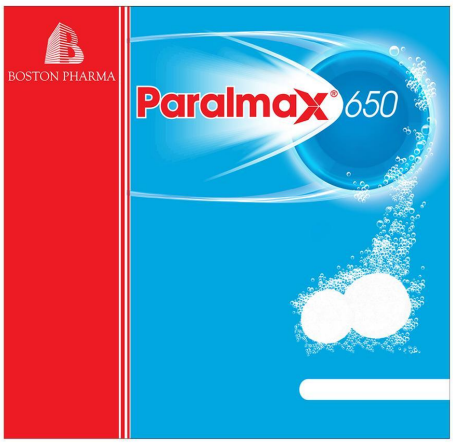

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 1.15.9; 1.15.21; 19.13.21; 25.5.25; 26.11.8; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng, xanh da trời, xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xám.
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511318**
(210) 4-2022-54805
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 1.15.9; 19.13.21; 25.5.25; 26.11.8; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, đỏ, xanh dương, xám.
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)
(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511319**
(210) 4-2022-54807
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 1.15.9; 2.1.1; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.8; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, vàng nhạt, đỏ, đỏ nhạt, xanh lá cây, xanh ngọc, xám, xám trắng, đen.
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)
(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(111) **4-0511320**
(210) 4-2022-47962
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 25.5.2
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO TRẦN GIA FARM (VN)
Số 36, đường 23, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; ống khuếch đại âm thanh; van khuếch đại âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; bộ trộn âm thanh.

---

(111) **4-0511321**
(210) 4-2022-47981
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BIGLIFE

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC BẢO LONG (VN)
Số 2 đường 430, ấp 1, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông dược; thuốc nam dược; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; chế phẩm thảo dược dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng.

---

(111) **4-0511322**
(210) 4-2022-47982
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BIG GYMLIFE

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC BẢO LONG (VN)
Số 2 đường 430, ấp 1, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông dược; thuốc nam dược; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; chế phẩm thảo dược dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng.

---

(111) **4-0511323**
(210) 4-2022-47984
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

JINSIBO

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) GUANGZHOU PICKY CAT INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room B01, Room 1033, 10th Floor, No. 202-3, Huanshi West Road, Yuexiu District, Guangzhou City, Guangdong Province, 510000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; sôcôla; cà phê; bánh ngọt; ca cao; bánh quy giòn.

---

(111) **4-0511324**
(210) 4-2022-47985
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

金斯泊

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15

(731) GUANGZHOU PICKY CAT INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room B01, Room 1033, 10th Floor, No. 202-3, Huanshi West Road, Yuexiu District, Guangzhou City, Guangdong Province, 510000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; sôcôla; cà phê; bánh ngọt; ca cao; bánh quy giòn.

---

(111) **4-0511325**
(210) 4-2022-47986
(181) 14/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

WERO

(151) 31/10/2024
(220) 14/11/2022

(731) SHENZHEN AOWEIER TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 402, Building 8, Longcheng International, Longfu West Road, Longcheng Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong Province, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; pin điện; phần cứng máy tính; thiết bị sạc pin; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp].

---

(111) **4-0511326**
(210) 4-2022-53502
(181) 15/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

OZANUT

(151) 31/10/2024
(220) 15/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG BÌNH MINH (VN)
Số 10, đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước dừa xiêm (đồ uống); nước dừa đóng lon/đóng hộp (đồ uống không chứa cồn); nước dừa xiêm nha dam đóng lon/ đóng chai (đồ uống không chứa cồn); nước hoa quả (đồ uống); nước giải khát bằng trái cây (đồ uống).

---

(111) **4-0511327**
(210) 4-2022-53549
(181) 15/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

RESYCOLLE 22

(151) 31/10/2024
(220) 15/12/2022

(731) PHẠM THỊ PHƯỢNG (VN)
67/14 Hoàng Hoa Thám, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhựa và sản phẩm tổng hợp bán thành phẩm làm từ nhựa, cụ thể là: vật liệu cách điện, cách nhiệt, vật liệu trám khớp nối giãn nở; vật liệu để bít kín cụ thể là chế phẩm bít kín dùng cho mối nối vật liệu bọc ống bằng nhựa và cao su; mối nối, không bằng kim loại, dùng cho ống.

---

(111) **4-0511328**
(210) 4-2022-53801
(181) 16/12/2032
(300) 40-2022-0198376 31/10/2022 KR
(450) 25/11/2024 440
(540)

Gratingbolt

(151) 31/10/2024
(220) 16/12/2022

(731) GNI. CO. LTD. (KR)
101, 13-10 Namnyeoul 3-gil, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở Hữu Trí Tuệ Việt (VIET IP CO., LTD) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vít siết bằng kim loại; đai ốc siết bằng kim loại; đinh tán cố định bằng kim loại; bu lông siết bằng kim loại; vít bằng kim loại; ốc vít ren bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; bu lông tạo hình nguội bằng kim loại; đinh tán khóa bằng kim loại; then khóa bằng kim loại; đinh tán bằng kim loại; bu lông bằng kim loại; bu lông đầu lục giác bằng kim loại; vít mặt bích bằng kim loại; bu lông bánh xe bằng kim loại; bu lông kim loại cho ngành công nghiệp; bộ siết dây cáp bằng kim loại; thanh vít kim loại dùng cho xây dựng; chốt cửa bằng kim loại; chốt cài bằng kim loại.

---

(111) **4-0511329**
(210) 4-2022-53806
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 16/12/2022

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(731) STARZEN CO., LTD. (JP)
Konan Building, 2-5-7, Konan, Minato-ku, Tokyo, 108-0075, Japan
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Thịt làm thức ăn cho người [tươi sống, được làm lạnh hoặc đông lạnh]; các sản phẩm thịt đã qua chế biến.

---

(111) **4-0511330**
(210) 4-2022-53838
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EGGOO

(151) 31/10/2024
(220) 16/12/2022

(531) 16.1.5; 26.1.1; 26.11.22
(731) TIANJIN BAIDA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
100 meters north of 112 National Road, Panzhuang Village, Panzhuang Town, Ninghe District, Tianjin, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe đạp; xe máy; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; xe ô tô; lốp cho bánh xe cộ.

---

(111) **4-0511331**
(210) 4-2022-53855
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

WINZES

(151) 31/10/2024
(220) 16/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MỸ PHẨM MINH PHƯỚC (VN)
1050/77 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(111) **4-0511332**
(210) 4-2022-53904
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

24/7 TRANSPORT
DỊCH VỤ KHÁC BIỆT

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 18.1.8; 18.1.9; 24.1.1

(591) Vàng nâu, nâu, đen, đỏ.

(731) VÕ THẠCH SA (VN)
6/23/3B đường 10, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ kho bãi; dịch vụ đóng gói, lưu trữ hàng hóa; dịch vụ môi giới vận chuyển hàng hóa.

---

(111) **4-0511333**
(210) 4-2022-53926
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Biển & Em

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) MAI THỊ BỐN (VN)
Thôn 1, xã Ea Hu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 35: Mua bán hải sản.

Nhóm 43: Nhà hàng, quán ăn, dịch vụ ăn uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0511334**
(210) 4-2022-54052
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Synopsi

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0511335**
(210) 4-2022-54054
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Obtric

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0511336**
(210) 4-2022-54567
(181) 22/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Eurowindow

(151) 31/10/2024
(220) 22/12/2022

(531) 7.3.2; 26.4.1; 26.4.7
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUROWINDOW (VN)
Lô 15, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; nhôm; cửa kim loại bọc thép; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; cửa gấp bằng kim loại; quặng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khuôn cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa không bằng kim loại; kính xây dựng; kính an toàn; cửa sổ hai cánh không bằng kim loại; gỗ thành phẩm; khung cửa sổ không bằng kim loại; bậc cầu thang, không bằng kim loại; ván sàn gỗ; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vách ngăn, không bằng kim loại; cửa xếp, không bằng kim loại; khung cửa, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Then, chốt cửa không bằng kim loại; đồ gỗ mỹ thuật; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào, không bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa sổ, không bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 37: Làm sạch bên ngoài tòa nhà; làm sạch bên trong tòa nhà; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; làm sạch cửa sổ.

---

(111) **4-0511337**
(210) 4-2022-54568
(181) 22/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Eurowindow
Pioneer. Engineer. Engage.

(151) 31/10/2024
(220) 22/12/2022

(531) 7.3.2; 26.4.1; 26.4.7
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUROWINDOW (VN)
Lô 15, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; nhôm; cửa kim loại bọc thép; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; cửa gấp bằng kim loại; quặng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khuôn cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa không bằng kim loại; kính xây dựng; kính an toàn; cửa sổ hai cánh không bằng kim loại; gỗ thành phẩm; khung cửa sổ không bằng kim loại; bậc cầu thang, không bằng kim loại; ván sàn gỗ; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vách ngăn, không bằng kim loại; cửa xếp, không bằng kim loại; khung cửa, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Then, chốt cửa không bằng kim loại; đồ gỗ mỹ thuật; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào, không bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa sổ, không bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 37: Làm sạch bên ngoài tòa nhà; làm sạch bên trong tòa nhà; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; làm sạch cửa sổ.

---

(111) **4-0511338**
(210) 4-2022-54569
(181) 22/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 22/12/2022

(531) 7.3.2; 26.4.1; 26.4.7
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUROWINDOW (VN)
Lô 15, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; nhôm; cửa kim loại bọc thép; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; cửa gấp bằng kim loại; quặng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khuôn cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa không bằng kim loại; kính xây dựng; kính an toàn; cửa sổ hai cánh không bằng kim loại; gỗ thành phẩm; khung cửa sổ không bằng kim loại; bậc cầu thang, không bằng kim loại; ván sàn gỗ; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vách ngăn, không bằng kim loại; cửa xếp, không bằng kim loại; khung cửa, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Then, chốt cửa không bằng kim loại; đồ gỗ mỹ thuật; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào, không bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa sổ, không bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 37: Làm sạch bên ngoài tòa nhà; làm sạch bên trong tòa nhà; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; làm sạch cửa sổ.

---

(111) **4-0511339**
(210) 4-2022-54570
(181) 22/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 22/12/2022

(531) 7.3.2; 26.4.1; 26.4.7
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUROWINDOW (VN)
Lô 15, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; nhôm; cửa kim loại bọc thép; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; cửa gấp bằng kim loại; quặng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khuôn cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa không bằng kim loại; kính xây dựng; kính an toàn; cửa sổ hai cánh không bằng kim loại; gỗ thành phẩm; khung cửa sổ không bằng kim loại; bậc cầu thang, không bằng kim loại; ván sàn gỗ; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vách ngăn, không bằng kim loại; cửa xếp, không bằng kim loại; khung cửa, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Then, chốt cửa không bằng kim loại; đồ gỗ mỹ thuật; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào, không bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa sổ, không bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 37: Làm sạch bên ngoài tòa nhà; làm sạch bên trong tòa nhà; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; làm sạch cửa sổ.

---

(111) **4-0511340**
(210) 4-2022-43801
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH EON GROUP (VN)
Số 30, đường số 5, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0511341**
(210) 4-2022-43838
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 2.1.7; 3.5.19; 3.5.20; 4.5.5; 26.3.1; 26.3.5
(591) Đen, màu da, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BOUNTIE VIỆT NAM (VN)
Lầu 1 và 2, toà nhà H3, 384 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính tiền; máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ thanh toán và giao dịch tài chính; quản lý và nghiên cứu tài chính.

Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(111) **4-0511342**
(210) 4-2022-43839
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.5
(591) Đồng, màu da, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BOUNTIE VIỆT NAM (VN)
Lầu 1 và 2, toà nhà H3, 384 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính tiền; máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ thanh toán và giao dịch tài chính; quản lý và nghiên cứu tài chính.

Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(111) **4-0511343**
(210) 4-2022-43904
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 5.11.5; 26.1.1; 26.11.8
(591) Cam, trắng, xanh lam, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH NẤM - ĐỨC TƯỜNG (VN)
Ấp Long Phú, xã Hòa Long, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nấm khô; nấm đã qua chế biến; nấm được sấy khô bảo quản.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: nấm khô, nấm được sấy khô bảo quản, nấm tươi, sợi nấm để nhân giống, nấm cục tươi, nấm giống.

---

(111) **4-0511344**
(210) 4-2022-53933
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

POMOLI

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THIÊN THẢO (VN)
61-63 Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; thuốc dùng để trị trứng táo bón; chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích y tế; thuốc nhuận tràng.

Nhóm 10: Thiết bị thụt cho mục đích y tế; bơm tiêm âm đạo; chai có ống nhỏ giọt dùng cho mục đích y tế; thiết bị phân phối thuốc được cấy dưới da; ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít); thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(111) **4-0511345**
(210) 4-2022-54055
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Musque

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0511346**
(210) 4-2022-54057
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Higado

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0511347**
(210) 4-2022-54058
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Sykoti

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0511348**
(210) 4-2022-54059
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Alvido

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0511349**
(210) 4-2022-54060
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Viotiko

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0511350**
(210) 4-2022-54063
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 26.4.7; 26.4.9; 26.11.8
(591) Đỏ, xanh cửu long.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT THÀNH GIANG (VN)
60-62 Đông Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Chi nhánh Công ty luật TNHH Phạm & Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa; dịch vụ giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu; đại lý bán vé máy bay.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống tại nơi khách hàng yêu cầu do nhà hàng thực hiện (dịch vụ catering).

---

(111) **4-0511351**
(210) 4-2022-54064
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BẾP QUÊ

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH NAM PHƯƠNG V.N (VN)
124 Lê Lai, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Chi nhánh công ty luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(111) **4-0511352**
(210) 4-2022-54065
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BẾP QUÊ

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) CÔNG TY TNHH NAM PHƯƠNG V.N (VN)
124 Lê Lai, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Chi nhánh công ty luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Xốt gia vị; xốt gia vị hoàn chỉnh.

---

(111) **4-0511353**
(210) 4-2022-54066
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

THỎ BẢY MÀU

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) HUỲNH THÁI NGỌC (VN)
148A quốc lộ 80 ấp Bình Thạnh 2, thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quan hệ công chúng (dịch vụ pr); dịch vụ tổ chức triển lãm nhằm mục đích quảng cáo và thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; phát hành đĩa nhạc phim; dịch vụ quay phim chụp hình; sản xuất các chương trình giải trí.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế và đồ họa hình ảnh; dịch vụ thiết kế và duy trì website.

---

(111) **4-0511354**
(210) 4-2022-54069
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Oeil

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSPHARM (VN)
Phòng 802B, tầng 8, tòa nhà Đại Minh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(111) **4-0511355**
(210) 4-2022-54099
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

DOMETHI

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 66 quốc lộ 30, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư Vấn Sở Hữu Trí Tuệ Việt (VIET IP CO., LTD) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

---

(111) **4-0511356**
(210) 4-2022-54113
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VSTONE

(151) 31/10/2024
(220) 20/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Á MỸ (VN)
Lô 1, KCN Thái Hòa - Liễn Sơn - Liên Hòa, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại cụ thể là các sản phẩm gạch ốp lát; tấm ốp tường, không bằng kim loại; tấm gỗ lát; ván gỗ; vật liệu lát bằng gỗ.

---

(111) **4-0511357**
(210) 4-2022-54129
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SHOES UP
- Good Care & Good Shoes -

(151) 31/10/2024
(220) 20/12/2022

(731) TRẦN ANH TÂN (VN)
1/171 Phù Nghĩa, phường Hạ Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm bao gồm: giày dép, giày dép da, xi đánh giày, chai vệ sinh giày, keo dán giày, dây giày, dụng cụ chăm sóc da giày, lót giày, bàn chải đánh giày, sản phẩm chăm sóc da giày, sản phẩm vệ sinh giày, dép.

Nhóm 37: Dịch vụ làm sạch, vệ sinh giày dép; sửa chữa giày; bảo dưỡng, làm sạch và sửa chữa đồ da; làm sạch đánh bóng giày dép da.

---

(111) **4-0511358**
(210) 4-2022-54177
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

UPRACE.

(151) 31/10/2024
(220) 20/12/2022

(531) 26.4.4; 26.11.9
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VNG (VN)
Z06 đường số 13, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy đo; đồng hồ ghi giờ [thiết bị ghi thời gian]; đồng hồ chấm công [thiết bị ghi thời gian].

Nhóm 36: Phát hành phiếu quà tặng.

Nhóm 41: Tổ chức thi đấu thể thao điện tử; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ bấm thời gian cho các cuộc thi đấu thể thao.

---

(111) **4-0511359**
(210) 4-2022-54182
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Luethin

(151) 31/10/2024
(220) 20/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN HÒA (VN)
228 Phan Văn Hân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thảo dược.

---

(111) **4-0511360**
(210) 4-2022-43935
(181) 19/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HALAFARM VIETNAM
25 năm vì sức khỏe vàng của bạn !

(151) 31/10/2024
(220) 19/10/2022

(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh lá cây, vàng, xanh than, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ LAN (VN)
Thôn Bắc Trung, xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Các sản phẩm từ ngũ cốc; bánh quy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; hạt ngũ cốc đã qua chế biến.

---

(111) **4-0511361**
(210) 4-2022-44229
(181) 21/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

碧清源

(151) 31/10/2024
(220) 21/10/2022

(531) 1.15.5; 1.15.15; 26.1.1; 26.11.12

(731) GUANGXI BRIWATER ENVIRONMENT INVESTMENT CO.,LTD. (CN)
NO.1 Wangjiang rd., Guangdong-Guangxi Interprovincial Pilot Cooperation Special Zone, Wanxiu dist., Wuzhou city, Guangxi, China

(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 40: Xử lý kim loại; cho thuê thiết bị điều hòa không khí; xử lý nước; làm sạch không khí; dịch vụ chưng cất; dịch vụ cho thuê thiết bị sưởi ấm (làm nóng không gian mở).

---

(111) **4-0511362**
(210) 4-2022-44510
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 24/10/2022
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng cam, nâu đậm, nâu.
(731) LÝ THỊ MỸ CHÂU (VN)
Thôn Nghe, xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc nam; thuốc đông y; dược liệu; thực phẩm chức năng làm từ thảo dược dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0511363**
(210) 4-2022-44525
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 24/10/2022
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PVI (VN)
Tòa nhà PVI, lô VP2, phố Phạm Văn Bạch, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH PTVN (PTVN LEGAL LLC.)

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm tai nạn trên biển; dịch vụ tính toán bảo hiểm; phân tích tài chính; dịch vụ ngân hàng; đầu tư vốn; tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm; đánh giá tài chính, định giá tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; bảo hiểm hỏa hoạn; bảo lãnh tài chính, bảo hiểm y tế; thuê mua tài chính; thông tin tài chính, cung cấp thông tin tài chính; thông tin bảo hiểm, cung cấp thông tin bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; cho thuê bất động sản; bảo hiểm sinh mạng; bảo hiểm hàng hải; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); môi giới chứng khoán; đánh giá tài chính; định giá tài chính.

---

(111) **4-0511364**
(210) 4-2022-45012
(181) 26/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

KARPIDO

(151) 31/10/2024
(220) 26/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐẠI NAM (VN)
Số 270A Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0511365**
(210) 4-2022-45018
(181) 26/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SODERMAXX

(151) 31/10/2024
(220) 26/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0511366**
(210) 4-2022-45019
(181) 26/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SODERMAXX

(151) 31/10/2024
(220) 26/10/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0511367**
(210) 4-2022-45170
(181) 27/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

HCG

(151) 31/10/2024
(220) 27/10/2022

(731) CÔNG TY TNHH XNK TRÁI CÂY HOA CƯƠNG (VN)
Thửa 117, ấp Thanh Hòa, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự-0943000040 (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, ca cao; trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn chứa hoa quả; rượu; chiết xuất trái cây (có cồn); đồ uống có cồn được pha trộn sẵn không trên cơ sở bia.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống; quán cà phê; quán bia; dịch vụ quầy rượu.

---

(111) **4-0511368**
(210) 4-2022-45444
(181) 28/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

RHOBARR

(151) 31/10/2024
(220) 28/10/2022

(731) THE DOW CHEMICAL COMPANY (US)
Midland, Michigan 48674, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Phụ gia hóa chất có bản chất là nhựa tổng hợp dạng thô, chưa xử lý có các đặc tính chắn.

---

(111) **4-0511369**
(210) 4-2022-45462
(181) 28/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Perivite

(151) 31/10/2024
(220) 28/10/2022

(731) CEUTICOZ (IN)
Showroom No 348, Level 3&4, Industrial Area Phase I, Chandigarh, 160002, India
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm để chăm sóc tóc; kem chống nắng.

---

(111) **4-0511370**
(210) 4-2022-45463
(181) 28/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ivorine

(151) 31/10/2024
(220) 28/10/2022

(731) CEUTICOZ (IN)
Showroom No 348, Level 3&4, Industrial Area Phase I, Chandigarh, 160002, India
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm để chăm sóc tóc; kem chống nắng.

---

(111) **4-0511371**
(210) 4-2022-54924
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BILAM

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; tranh ảnh; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; màu vẽ (văn phòng phẩm); sáp nặn [văn phòng phẩm]; tập tô màu; dụng cụ học sinh; vật phẩm tẩy xoá; thước dùng trong học tập và văn phòng; bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm]; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy gói quà; dây thun (vòng chun [văn phòng phẩm]).

Nhóm 18: Cặp táp; ba lô; túi xách; va li; ví (bóp); ô (dù).

Nhóm 28: Đồ chơi; bột nhào để nặn đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi lắp ghép; đồ chơi nhồi bông; máy trò chơi tự động; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc.

---

(111) **4-0511372**
(210) 4-2022-54925
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BIVA

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; tranh ảnh; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; màu vẽ (văn phòng phẩm); sáp nặn [văn phòng phẩm]; tập tô màu; dụng cụ học sinh; vật phẩm tẩy xoá; thước dùng trong học tập và văn phòng; bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm]; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy gói quà; dây thun (vòng chun [văn phòng phẩm]).

Nhóm 18: Cặp táp; ba lô; túi xách; va li; ví (bóp); ô (dù).

Nhóm 28: Đồ chơi; bột nhào để nặn đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi lắp ghép; đồ chơi nhồi bông; máy trò chơi tự động; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc.

---

(111) **4-0511373**
(210) 4-2022-54926
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BIVE

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; tranh ảnh; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; màu vẽ (văn phòng phẩm); sáp nặn [văn phòng phẩm]; tập tô màu; dụng cụ học sinh; vật phẩm tẩy xoá; thước dùng trong học tập và văn phòng; bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm]; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy gói quà; dây thun (vòng chun [văn phòng phẩm]).

Nhóm 18: Cặp táp; ba lô; túi xách; va li; ví (bóp); ô (dù).

Nhóm 28: Đồ chơi; bột nhào để nặn đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi lắp ghép; đồ chơi nhồi bông; máy trò chơi tự động; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc.

---

(111) **4-0511374**
(210) 4-2022-54927
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

BON ĐẦU BƯ

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; tranh ảnh; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; màu vẽ (văn phòng phẩm); sáp nặn [văn phòng phẩm]; tập tô màu; dụng cụ học sinh; vật phẩm tẩy xoá;

thước dùng trong học tập và văn phòng; bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm]; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy gói quà; dây thun (vòng chun [văn phòng phẩm]).

Nhóm 18: Cặp táp; ba lô; túi xách; va li; ví (bóp); ô (dù).

Nhóm 28: Đồ chơi; bột nhào để nặn đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi lắp ghép; đồ chơi nhồi bông; máy trò chơi tự động; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc.

---

(111) **4-0511375**
(210) 4-2022-54932
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

NONG NOC

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; tranh ảnh; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; màu vẽ (văn phòng phẩm); sáp nặn [văn phòng phẩm]; tập tô màu; dụng cụ học sinh; vật phẩm tẩy xoá; thước dùng trong học tập và văn phòng; bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm]; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy gói quà; dây thun (vòng chun [văn phòng phẩm]).

Nhóm 18: Cặp táp; ba lô; túi xách; va li; ví (bóp); ô (dù).

Nhóm 28: Đồ chơi; bột nhào để nặn đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi lắp ghép; đồ chơi nhồi bông; máy trò chơi tự động; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc.

---

(111) **4-0511376**
(210) 4-2022-54933
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

PUA PUA

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; tranh ảnh; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; màu vẽ (văn phòng phẩm); sáp nặn [văn phòng phẩm]; tập tô màu; dụng cụ học sinh; vật phẩm tẩy xoá; thước dùng trong học tập và văn phòng; bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm]; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy gói quà; dây thun (vòng chun [văn phòng phẩm]).

Nhóm 18: Cặp táp; ba lô; túi xách; va li; ví (bóp); ô (dù).

Nhóm 28: Đồ chơi; bột nhào để nặn đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi lắp ghép; đồ chơi nhồi bông; máy trò chơi tự động; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc.

---

(111) **4-0511377**
(210) 4-2022-54936
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VOCA

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; tranh ảnh; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; màu vẽ (văn phòng phẩm); sáp nặn [văn phòng phẩm]; tập tô màu; dụng cụ học sinh; vật phẩm tẩy xoá; thước dùng trong học tập và văn phòng; bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm]; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy gói quà; dây thun (vòng chun [văn phòng phẩm]).

Nhóm 18: Cặp táp; ba lô; túi xách; va li; ví (bóp); ô (dù).

Nhóm 28: Đồ chơi; bột nhào để nặn đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi lắp ghép; đồ chơi nhồi bông; máy trò chơi tự động; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc.

---

(111) **4-0511378**
(210) 4-2022-54943
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

SODLK

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) SHENZHEN HUTIANMEI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
South of the third floor, No.32, Houting Third Industrial Zone, Shajing Street, Bao'an District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Loa thông minh; loa cầm tay; thiết bị điều khiển từ xa; bộ khuếch đại âm thanh; màng chắn [âm thanh]; tai nghe choàng đầu.

---

(111) **4-0511379**
(210) 4-2022-54946
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022
(531) 3.1.8; 18.1.19
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN QUỐC KHÁNH (VN)
Phòng 2415, tầng 24, S2.01 Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán các sản phẩm cho thú cưng: chất khử mùi cho vật nuôi, chất khử mùi dùng cho khay đi vệ sinh của vật nuôi trong nhà, giường cho vật nuôi trong nhà, hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà, lồng cho vật nuôi trong nhà, máng uống nước cho vật nuôi, bát ăn dùng cho vật nuôi, chăn dùng cho thú cưng nuôi trong gia đình, đệm cho vật nuôi trong nhà, khay rải ổ [cho vật nuôi trong nhà], cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà, thức ăn cho vật nuôi, đồ uống cho vật nuôi trong nhà, quần áo cho vật nuôi trong nhà, dây đeo mõm dùng cho động vật, vòng cổ dùng cho động vật, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, thuốc dành cho thú cưng, thuốc thú y, chế phẩm vệ sinh dành cho thú cưng, chế phẩm thú y, mỹ phẩm dành cho thú cưng.

Nhóm 44: Dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà; dịch vụ spa cho thú cưng; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sức khoẻ cho thú cưng; dịch vụ khám chữa bệnh cho thú y; dịch vụ chăm sóc vật nuôi.

---

(111) **4-0511380**
(210) 4-2017-13928
(181) 18/05/2027
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 18/05/2017
(531) 1.15.5; 3.1.6; 3.1.24; 23.3.10; 23.3.15
(591) Đỏ, vàng, trắng, ghi đen.
(731) EXPLODING KITTENS Inc. (US)
7162 Beverly Blvd Los Angeles, CA 90036 USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

---

(111) **4-0511381**
(210) 4-2019-01081
(181) 09/01/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

Picity

(151) 31/10/2024
(220) 09/01/2019

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN PI GROUP (VN)
Số 9A, đường Thạnh Xuân 13, khu phố 1, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 36: Mua và bán bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; thuê và cho thuê bất động sản (văn phòng, căn hộ, nhà ở, gian hàng, quầy hàng); định giá bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; lắp đặt trang thiết bị và hoàn thiện công trình xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; công viên vui chơi giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (phòng tập thể dục, thể thao); trường mẫu giáo, trường tiểu học.

---

(111) **4-0511382**
(210) 4-2019-32755
(181) 26/08/2029
(450) 25/11/2024 440
(540)

AZ VIETNAM
Công ty TNHH Văn Hóa và Truyền Thông

(151) 31/10/2024
(220) 26/08/2019

(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Vàng, đen.
(731) NGUYỄN MẠNH HÀ (VN)
Số 50, đường 5, TT F361, đường An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách dùng để đọc; giấy viết.

Nhóm 41: Xuất bản các loại ấn phẩm, sách, báo, tạp chí.

---

(111) **4-0511383**
(210) 4-2022-45464
(181) 28/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ayto

(151) 31/10/2024
(220) 28/10/2022

(731) CEUTICOZ (IN)
Showroom No 348, Level 3&4, Industrial Area Phase I, Chandigarh, 160002, India
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm để chăm sóc tóc; kem chống nắng.

---

(111) **4-0511384**
(210) 4-2022-45468
(181) 28/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Follidan

(151) 31/10/2024
(220) 28/10/2022

(731) CEUTICOZ (IN)
Showroom No 348, Level 3&4, Industrial Area Phase I, Chandigarh, 160002, India
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm để chăm sóc tóc; kem chống nắng.

---

(111) **4-0511385**
(210) 4-2022-45470
(181) 28/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ceutox

(151) 31/10/2024
(220) 28/10/2022

(731) CEUTICOZ (IN)
Showroom No 348, Level 3&4, Industrial Area Phase I, Chandigarh, 160002, India
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm để chăm sóc tóc; kem chống nắng.

---

(111) **4-0511386**
(210) 4-2022-45881
(181) 01/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 01/11/2022

(531) 14.7.20; 24.15.7; 26.3.23
(591) Cam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HỢP TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ CODX (VN)
Tòa nhà QTSC A&D Labs, lô 45, đường số 14, công viên phần mềm Quang Trung, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; nghiên cứu công nghệ, thiết kế phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; phần mềm Software-as-a-Service (SaaS); dịch vụ cho thuê các loại phần mềm; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

---

(111) **4-0511387**
(210) 4-2022-45883
(181) 31/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

LIVITY

(151) 31/10/2024
(220) 31/10/2022

(731) GETZ PHARMA INTERNATIONAL FZ LLC (AE)
Office No: 1307, 13th floor Al-Thuraya Tower 1, Dubai Media City, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng qua đường uống cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0511388**
(210) 4-2022-46042
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

EZ BIOTECH

(151) 31/10/2024
(220) 02/11/2022

(531) 26.3.1; 26.3.23

(591) Trắng, đỏ, vàng, hồng, tím, xanh lam, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU SINH HỌC QUỐC TẾ EZB (VN)
Số 18, ngõ 97 phố Xuân Đỗ, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm vitamin.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo; khóa đào tạo từ xa; huấn luyện (đào tạo); dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; đào tạo thực hành (hướng dẫn thao tác thử); đào tạo lại nghề.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ làm tóc; dịch vụ xăm hình; xoa bóp.

---

(111) **4-0511389**
(210) 4-2022-46242
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

VARBOULE

(151) 31/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) NGUYỄN MẠNH TIẾN (VN)
Số 2 ngõ 183C/195 phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu [đồ uống có cồn].

---

(111) **4-0511390**
(210) 4-2022-46248
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Linapag

(151) 31/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH PRESENT PHARMA (VN)
Lô SO 11-12-03 Saigon Mia, số 200, đường 9A, KDC Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0511391**
(210) 4-2022-46249
(181) 02/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Colinem

(151) 31/10/2024
(220) 02/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH PRESENT PHARMA (VN)
Lô SO 11-12-03 Saigon Mia, số 200, đường 9A, KDC Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(111) **4-0511392**
(210) 4-2022-46320
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 03/11/2022

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM PHOENIX (VN)
Lô CN - A3, khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; chế phẩm tẩy trang; sữa rửa mặt; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); sữa tắm gội; dầu xả tóc; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; bột ngâm chân (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp; bột đắp mặt (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; tinh dầu; nước hoa; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; gel xoa bóp dùng cho mục đích y tế; thuốc giảm đau; dung dịch rửa vết thương có chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); chất sát khuẩn; băng dính dùng cho mục đích y tế; băng keo dán cá nhân để băng vết thương; chế phẩm chữa bệnh trĩ; gạc rơ lưỡi có chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); viên đặt phụ khoa; dung dịch nhỏ tai, mũi, họng sử dụng cho mục đích y tế; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm trị liệu dùng để tắm; bột rửa mặt thảo dược; sữa rửa mặt thảo dược dùng cho mục đích y tế; cồn y tế; bột dùng cho mục đích dược phẩm; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng y học (thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; chế phẩm vi sinh, dùng cho ngành y; thức ăn cho trẻ sơ sinh, bao gồm bột sữa cho trẻ sơ sinh.

---

(111) **4-0511393**
(210) 4-2022-46424
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 03/11/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.1.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, trắng, đỏ, nâu, đen, xám.
(731) NGUYỄN THÀNH PHƯƠNG (VN)
Số 97 đường ĐX 043, khu phố 5, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến sơ chế; tổ yến sạch khô; tổ yến sạch tươi; tố yến chưng; tất cả thuộc nhóm này.

Nhóm 32: Nước yến giải khát đóng chai.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: yến sào, tổ yến sơ chế, tổ yến sạch khô, tố yến sạch tươi, tổ yến chưng, nước yến giải khát đóng chai.

---

(111) **4-0511394**
(210) 4-2022-46438
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

9RÔ

(151) 31/10/2024
(220) 03/11/2022

(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN QUỐC TẾ 9FINE (VN)
468 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(111) **4-0511395**
(210) 4-2022-46804
(181) 04/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ngọc Lan

(151) 31/10/2024
(220) 04/11/2022

(731) CÔNG TY TNHH NGỌC NGỌC LAN (VN)
122/7A, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy vệ sinh; khăn lau mặt bằng giấy.

---

(111) **4-0511396**
(210) 4-2022-46810
(181) 04/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

GU CHI
VIETNAMESE BURGER

(151) 31/10/2024
(220) 04/11/2022

(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) NGUYỄN VIỆT HÙNG (VN)
52/24 đường 22, KP1, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Gà tẩm bột chiên giòn; gà nướng; khoai tây rán giòn; chân gà; thịt gà đóng hộp; đồ ăn nhanh thành phần chủ yếu là thịt, cá, thủy hải sản.

Nhóm 30: Bánh mỳ hamburger; nước sốt; đồ gia vị; cơm trộn rau củ và thịt bò (món cơm bibimbap); cà phê; trà (chè).

---

(111) **4-0511397**
(210) 4-2022-46985
(181) 07/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 07/11/2022

(531) 26.3.23; 26.4.18
(731) YOUNG AMERICANA SUPPLY CO., LTD. (TW)
2/F, No.289, Chang'an West Road, Datong District, Taipei, Taiwan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; bảo dưỡng, làm sạch và sửa chữa đồ da; làm sạch quần áo; giặt khô; sửa chữa giày; dịch vụ chăm sóc giày.

---

(111) **4-0511398**
(210) 4-2022-47095
(181) 08/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 08/11/2022

(531) 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG (VN)
Xóm Ao Vàng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 34: Thuốc lào; thuốc lá; thuốc lào đóng gói; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; bình đựng gas dùng cho bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(111) **4-0511399**
(210) 4-2022-54923
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ADURAY

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VietlP Co., Ltd) (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; tranh ảnh; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; màu vẽ (văn phòng phẩm); sáp nặn [văn phòng phẩm]; tập tô màu; dụng cụ học sinh; vật phẩm tẩy xoá; thước dùng trong học tập và văn phòng; bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm]; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy gói quà; dây thun (vòng chun [văn phòng phẩm]).

Nhóm 18: Cặp táp; ba lô; túi xách; va li; ví (bóp); ô (dù).

Nhóm 28: Đồ chơi; bột nhào để nặn đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi lắp ghép; đồ chơi nhồi bông; máy trò chơi tự động; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc.

---

(111) **4-0511400**
(210) 4-2022-12760
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 25.1.9; 25.1.10
(591) Xanh tím than, vàng kim.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SOMO GOLD (VN)
160/22 Cô Giang, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: rượu, đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(111) **4-0511401**
(210) 4-2022-12829
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.7.1; 5.7.27; 6.19.9; 11.3.3; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) PHAN THỊ TƯƠI (VN)
Tổ 24, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán trà; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống phục vụ tại chỗ hoặc mua mang về.

---

(111) **4-0511402**
(210) 4-2022-12900
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 5.5.21
(591) Nâu đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TRÀ GIANG (VN)
Số 54A, đường Đê Quai, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Đại lý mua bán và ký gửi hàng hoá, siêu thị bán lẻ, mua bán hàng hóa qua mạng internet các sản phẩm gồm: mỹ phẩm, chế phẩm tẩy trang, kem làm trắng da, kem dưỡng da, kem dưỡng thể, son môi, chế phẩm trang điểm, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, dầu gội đầu, dầu gội khô, tinh dầu dưỡng tóc, kem dưỡng tóc, thuốc nhuộm tóc.

---

(111) **4-0511403**
(210) 4-2022-12907
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG - (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Bao [phong bì, túi nhỏ] bằng cao su để bao gói; bao bì không thấm nước; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; nhựa dẻo [bán thành phẩm]; chất dẻo bán thành phẩm; vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo.

Nhóm 20: Đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; hộp bao bì bằng chất dẻo; thùng để đóng hàng bằng chất dẻo; đồ trang trí bằng chất dẻo cho thực phẩm; nhãn mác bằng chất dẻo; thẻ/mác bằng chất dẻo hoặc cao su dùng cho quần áo.

---

(111) **4-0511404**
(210) 4-2022-12909
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 7.3.2; 25.5.5; 26.4.1; 26.4.9
(591) Cam, vàng nhạt, xanh đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM I&C (VN)
Khu phố Và, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm để giặt; xà phòng khử mùi; nước hoa; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược (dùng cho mục đích y tế); xà phòng diệt khuẩn; tã lót trẻ em.

---

(111) **4-0511405**
(210) 4-2022-12922
(181) 13/04/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 13/04/2022

(531) 16.3.5; 26.4.18
(591) Xanh tím than, trắng, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ - THƯƠNG MẠI - HOÀNG HẢI (VN)
23D Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm điện tử, điện máy như: ti vi, máy ảnh, máy điện thoại, đầu đĩa dvd, đầu kỹ thuật số, loa, máy chiếu, máy quay video và các linh kiện phụ kiện của chúng; kinh doanh siêu thị điện máy gồm: điều hoà, máy giặt, tủ lạnh, máy sấy quần áo, máy rửa bát.

---

(111) **4-0511406**
(210) 4-2022-53515
(181) 15/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 15/12/2022
(531) 24.15.3; 24.15.11; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SENSE COFFEE (VN)
Số 26, ấp Bình Hạnh, xã Long Bình Điền, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(511) Nhóm 30: Trà; cà phê.

---

(111) **4-0511407**
(210) 4-2022-53516
(181) 15/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 15/12/2022
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.15; 1.15.24; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đen, vàng đồng, vàng, vàng nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ZWAVE ACADEMY (VN)
Lầu 2, số 81 Nguyễn Hiền, khu dân cư 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính dựa trên nền tảng mạng xã hội.

Nhóm 41: Sản xuất phim điện ảnh, phim video, phim hoạt hình và chương trình truyền hình (trừ phim quảng cáo); cung cấp thông tin sự kiện, giải trí trực tuyến trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội (không tải xuống được).

---

(111) **4-0511408**
(210) 4-2022-53786
(181) 16/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 16/12/2022

(531) 24.13.1; 24.15.7; 24.17.5
(591) Xanh cổ vịt, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ TƯ VẤN DOANH NGHIỆP INNOCOM (VN)
118 Vân Đồn, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ASLAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm quản lý doanh nghiệp.

---

(111) **4-0511409**
(210) 4-2022-53914
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 3.17.0; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây nhạt, hồng đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC BIOWISH VIỆT NAM (VN)
Số 10-BT2 tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho bò, heo, gà và gia súc, gia cầm khác; thức ăn thủy sản.

---

(111) **4-0511410**
(210) 4-2022-53915
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 3.9.1; 3.17.0; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây nhạt, hồng đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC BIOWISH VIỆT NAM (VN)
Số 10-BT2 tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho bò, heo, gà và gia súc, gia cầm khác; thức ăn thủy sản.

---

(111) **4-0511411**
(210) 4-2022-53916
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 3.17.0; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây nhạt, hồng đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC BIOWISH VIỆT NAM (VN)
Số 10-BT2 tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 01: Phân bón vô cơ; phân bón hữu cơ; phân bón vi sinh vật; chế phẩm xử lý môi trường chăn nuôi, môi trường nuôi trồng thủy sản.

---

(111) **4-0511412**
(210) 4-2022-53917
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 3.17.0; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây nhạt, hồng đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC BIOWISH VIỆT NAM (VN)
Số 10-BT2 tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước nuôi trồng thủy sản, nước thải; tái chế chất thải và rác thải; xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác.

---

(111) **4-0511413**
(210) 4-2022-53918
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 3.17.0; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây nhạt, hồng đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC BIOWISH VIỆT NAM (VN)
Số 10-BT2 tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 01: Phân bón vô cơ; phân bón hữu cơ; phân bón vi sinh vật; chế phẩm xử lý môi trường chăn nuôi, môi trường nuôi trồng thủy sản.

---

(111) **4-0511414**
(210) 4-2022-53919
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 3.17.0; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây nhạt, hồng đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC BIOWISH VIỆT NAM (VN)
Số 10-BT2 tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 01: Phân bón vô cơ; phân bón hữu cơ; phân bón vi sinh vật; chế phẩm xử lý môi trường chăn nuôi, môi trường nuôi trồng thủy sản.

---

(111) **4-0511415**
(210) 4-2022-53921
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 5.3.13; 5.3.20; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH HIỆP THÀNH (VN)
Số 08-A32 phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà; chất thay thế trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; gia vị.

---

(111) **4-0511416**
(210) 4-2022-54000
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 1.15.9; 3.1.4; 26.1.2; 26.1.6
(591) Xanh dương, trắng, xanh dương nhạt.
(731) PHẠM VĂN QUỀ (VN)
Ấp Ô Rô, xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 31: Tôm giống.

---

(111) **4-0511417**
(210) 4-2022-54907
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 2.3.22; 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3; 22.5.10; 26.1.1; 26.4.10

(591) Vàng đồng, trắng, xanh rêu sẫm, xanh rêu nhạt, xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐẠI Y VƯƠNG (VN)
Số nhà 83B, đường Lê Văn Huân, phường Vĩnh Hoà, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ bệnh viện.

---

(111) **4-0511418**
(210) 4-2022-54909
(181) 23/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 23/12/2022

(531) 5.7.3; 7.1.5; 7.1.24; 7.5.10; 15.7.1; 26.1.1; 26.3.1; 26.11.8

(591) Xanh dương, đỏ, vàng, trắng, xanh ngọc.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN ĐÔNG PHƯƠNG HỒNG (VN)
Thôn Tân Thành, xã Thọ Hải, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Cá kho; thịt thỏ; thịt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Gạo; bột gạo; miến gạo; phở gạo; miến rau củ quả; mì rau củ quả.

Nhóm 33: Rượu gạo (đồ uống có cồn); rượu hoa quả (đồ uống có cồn); rượu bưởi; rượu thảo dược (không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0511419**
(210) 4-2023-00646
(181) 06/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TURBO CHEF

(151) 31/10/2024
(220) 06/01/2023

(531) 1.15.23; 24.17.21; 25.3.3; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ THÁI BÌNH (VN)
Tổ 6, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ASLAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; bếp công nghiệp dùng để nấu nướng, dùng điện; thiết bị nấu bếp dùng điện; hệ thống và thiết bị làm lạnh.

---

(111) **4-0511420**
(210) 4-2020-29819
(181) 28/07/2030
(450) 25/11/2024 440
(540)

KRONE

(151) 31/10/2024
(220) 28/07/2020

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT VIỆT NAM (VN)
138B Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; hộp kính đeo mắt; khăn lau dùng cho kính đeo mắt.

Nhóm 35: Buôn bán kính mắt, trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động sản xuất kính mắt, buôn bán máy móc, trang thiết bị ngành y tế, đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa, như gọng kính, mắt kính bao gồm kính thuốc, kính áp tròng, kính râm và thời trang, hộp đựng kính, khăn lau kính và các loại phụ kiện cho các sản phẩm trên; quảng cáo để bán hàng; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

---

(111) **4-0511421**
(210) 4-2022-26391
(181) 05/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 05/07/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH MUDIFOOD (VN)
Nhà số 8, ngách 31/6, đường Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: aga/thạch dùng cho mục đích nấu ăn, alginat cho mục đích nấu ăn, sữa hạnh nhân, sữa hạnh nhân dùng cho mục đích nấu ăn, đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân, hạnh nhân xay, hạnh nhân nghiền, lô hội được chế biến làm thức ăn cho người, táo nghiền nhuyễn, trái cây đã chế biến (ở dạng giỏ)/(đặt trong giỏ), atisô đã được bảo quản, cà tím dạng sệt, đậu đã được bảo quản, quả mọng, được bảo quản, bơ dừa, bơ lạc, kem bơ, hạt ngào đường, lát trái cây mỏng, lát quả, lát trái cây sấy khô, khoanh khoai tây rán giòn, lát khoai tây rán giòn, bơ ca cao dùng cho thực phẩm, chất béo từ dừa, sữa dừa, sữa dừa dùng cho mục đích nấu ăn, đồ uống trên cơ sở sữa dừa, dầu dừa dùng cho thực phẩm, dừa sấy khô, dầu cải cho thực phẩm, mứt quả ướt, dầu ngô dùng cho thực phẩm, mứt ướt từ quả nam việt quất, trái cây dầm đường, trái cây được rắc đường, hoa có thể ăn được, đã sấy khô, quả chà là, đồ uống chứa axit lactic, dầu ô liu nguyên chất cho thực phẩm, chất béo từ dừa, hỗn hợp chứa chất béo để phết lên lát bánh mỳ, mảnh khoai tây, lát khoai tây mỏng, hạt tẩm ướt hương vị, dầu hạt lanh cho thực phẩm, rau khô đông, trái cây đông lạnh, trái cây lát mỏng, nước quả nấu đông, thạch trái cây, thạch hoa quả, vỏ trái cây, trái cây bảo quản trong cồn, cùi của trái cây, trái cây trộn, trái cây được bảo quản, trái cây, đã chế biến, trái cây hầm, quả hầm nhừ, chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, trái cây được rắc đường, trái cây, đóng hộp, tỏi được bảo quản, dưa chuột bao tử, mứt gừng, gừng bọc đường, bơ dầm nhuyễn kiểu mexico (guacamole), món khoai tây xắt sợi chiên, hạt phỉ, đã chế biến, mứt nhão, mướt ướt, thạch cho thực phẩm, nước rau ép dùng để nấu nướng, kim chi, táo tía, được bảo quản, lexithin cho mục đích nấu ăn, nước ép chanh cho mục đích nấu ăn, đậu lăng đã được bảo quản, khoai tây lát rán giòn ít béo, khoai tây rán giòn ít béo, rau đông khô, bơ thực vật, mứt cam nhão, rau nhuyễn dạng kem sệt, nấm đã được bảo quản, chất phết lên bánh, trên cơ sở hạt, quả hạch đã chế biến, sữa yến mạch, dầu dùng cho thực phẩm, dầu oliu cho thực phẩm, quả ôliu đã được bảo quản, vòng hành tây (món ăn), củ hành đã được bảo quản, dầu hạt cọ cho thực phẩm, dầu cọ cho thực phẩm, sữa lạc, sữa lạc cho mục đích nấu ăn, đồ uống trên cơ sở sữa lạc, lạc đã chế biến, đậu hà lan đã được bảo quản, pectin cho mục đích nấu ăn, gừng được bảo quản, dưa muối, rau muối, phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm, lát khoai tây tẩm bột rán, viên bao trên cơ sở khoai tây, ớt được bảo quản, trái cây ép dạng sệt, nho khô, dầu từ cây cải cho thực phẩm, sữa gạo, sữa gạo dùng cho mục đích nấu ăn, rau trộn, dưa cải bắp, chất chiết xuất từ tảo biển/rong biển cho thực phẩm, hạt, đã chế biến, dầu vừng dùng cho thực phẩm, chế phẩm để nấu xúp, chế phẩm để nấu canh, chế phẩm để nấu cháo, chế phẩm để nấu xúp rau, chế phẩm để nấu canh rau, chế phẩm để nấu cháo rau, xúp, canh, dầu đậu nành dùng cho thực phẩm, hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm, sữa đậu nành, món chả làm từ đậu nành, dầu hoa hướng dương cho thực phẩm, hạt hướng hương đã chế biến, ngô ngọt, đã chế biến, bơ vừng (tahini), bánh đậu nành kiểu indonesia (tempeh), đậu phụ, món chả làm từ đậu phụ, váng đậu, nước ép cà chua dùng để nấu ăn, cà chua dạng sệt, cà chua nghiền nhuyễn, nấm cục, đã bảo quản, nấm truýp đã bảo quản, nước ép rau dùng để nấu ăn, bí ngòi dạng sệt, chất

cô đặc từ rau dùng để nấu nướng, kem trên cơ sở thực vật, chất phết lên bánh, làm từ rau, rau, củ, đóng hộp, rau đã nấu chín, rau đã sấy khô, rau đã được bảo quản, rau củ quả, đã chế biến, sữa chua, xi rô agave/mật cây thùa (chất làm ngọt tự nhiên), hạt tiêu giamaica, bánh kẹo hạnh nhân, bột hạnh nhân, hạt hồi (gia vị), nước xốt táo (gia vị), chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm, hương liệu cho thực phẩm, cà phê nhân tạo, bột nở, natri hydrocacbonat (cho mục đích nấu nướng), bánh bao có nhân (baozi), lúa mạch nghiền, lúa mạch đã bóc vỏ, lúa mạch đã xát vỏ, bột lúa mạch, bột chiên giòn, bột đậu, keo ong, dấm bia, đồ uống trên cơ sở sô cô la, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, chất liên kết cho kem lạnh, tác nhân liên kết cho kem lạnh, bánh quy, bánh gừng, ổ bánh mỳ nhỏ, bánh mì, ruột bánh mì, bột kiều mạch, kiều mạch, đã chế biến, món bulgur (thực phẩm làm từ lúa mỳ), bánh burritos (bánh bột ngô của mexico), bột nhào để làm bánh, bột để làm bánh ngọt, bánh ngọt, bánh gạo, kẹo, kẹo trang trí cho bánh ngọt, nụ bạch hoa ướp muối dùng làm gia vị, caramen (kẹo), muối cần tây (hỗn hợp từ muối và các loại hạt để làm gia vị cho thực phẩm), ngũ cốc dạng thanh, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà), kẹo cao su làm thơm mát hơi thở, kẹo cao su, rễ rau diếp xoăn (chất thay thế cà phê), lát ngũ cốc mỏng được sấy khô, lát mỏng sấy khô (sản phẩm ngũ cốc), sô cô la, đồ uống sô cô la có sữa, sô cô la trang trí cho bánh ngọt, sô cô la phết bánh chứa hạt, chất phết trên bánh, trên cơ sở sô cô la, quả hạch bọc sô cô la, gia vị thập cẩm, bánh kẹo để trang trí cây noel, tương ớt (gia vị), quế (gia vị), đinh hương (gia vị), ca cao, đồ uống ca cao có sữa, đồ uống trên cơ sở ca cao, bánh quy dừa/bánh macaron dừa, cà phê, cà phê chưa rang, đồ uống cà phê có sữa, viên nén cà phê, được nạp đầy, hương liệu cà phê, chế phẩm dinh dưỡng sử dụng như chất thay thế cà phê, chế phẩm thực vật sử dụng dùng như chất thay thế cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ gia vị, bánh kẹo, muối nấu ăn, ngô rang nổ, bỏng ngô, ngô xay, ngô (đã xay), mảnh ngô dẹt mỏng, bột ngô, ngô rang, quả xay nhuyễn (nước xốt), món ăn làm từ bột lúa mì (couscous), bánh quy giòn, nước xốt quả nam việt quất (gia vị), kem lạnh, cáu rượu cho mục đích nấu ăn, bánh kem cháy (crème brulée), bánh sừng bò, bánh mỳ nướng hoặc rán, đường phèn tinh thể, bột cà-ri (gia vị), bột nhào, nước xốt cho sa-lát, nước sốt cho món trộn, đá lạnh có thể ăn được, thực phẩm dạng giấy ăn được, giấy trang trí bánh kem có thể ăn được, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, bánh đa nem làm từ gạo, tinh chất cho thực phẩm (trừ tinh dầu ete và tinh dầu), men dùng bột nhão, mảnh yến mạch dẹt mỏng, hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống, hương liệu, trừ tinh dầu, cho bánh ngọt, hạt lanh dùng cho mục đích nấu ăn (gia vị), bột mì, bánh bao làm từ bột mỳ, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, kẹo mềm, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, tinh dầu dùng cho thực phẩm (trừ tinh dầu ete và dầu tinh dầu), món ăn đông khô với thành phần là mỳ ống/mỳ sợi, món ăn đông khô với thành phần chính là gạo, lớp phủ bánh ngọt, sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh), bánh kẹo trái cây, thạch trái cây (dạng kẹo bánh), thảo mộc đã bảo quản (gia vị), gừng dạng sệt (gia vị), đường gluco cho mục đích nấu ăn, chất phụ gia gluten cho mục đích nấu ăn, gluten được chế biến làm thực phẩm, bánh mì không chứa gluten, nước mật đường, nước xốt thịt, yến mạch làm thực phẩm cho con người, bột gừng, mứt mật ong trộn vừng, nước sốt cay harissa (gia vị), thanh/thỏi ngũ cốc giàu protein, cháo ngô, bánh đúc ngô, ngô tẩm dạng hạt nhỏ, tấm loại nhỏ từ ngô, mật ong, cháo yến mạch lứt, cháo yến mạch đã xát vỏ, đá viên, đá lạnh dùng cho đồ uống, kem que, đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo, trà ướp lạnh, trà đã đông lạnh, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế, cơm ăn liền, thạch hoa quả (bánh kẹo), trà tảo bẹ, nước xốt cà chua nấm (xốt), bánh kếp làm từ kim chi, men làm bánh, cam thảo (bánh kẹo), viên ngậm hình thoi (kẹo), mỳ ống, bánh quy hạnh nhân (macarons), ngô nghiền, ngô nướng, bánh quy mạch nha, chiết xuất mạch nha cho thực phẩm, mạch nha làm thực phẩm cho con người, mantoza, nước sốt marinat, bột bánh hạnh nhân, bánh hạnh nhân, xốt may-on-ne, bột, tỏi băm (gia vị), bạc hà cho kẹo bánh, kẹo bạc hà làm thơm mát hơi thở, lớp phủ bánh ngọt (bóng như gương), tương (miso), nước mật cho thực phẩm, mật đường cho thực phẩm, sô-cô-la nhuyễn dạng sệt, kem tráng miệng (bánh kẹo), món ăn điểm tâm từ yến mạch và các loại quả, hạt khô (muesli), mù tạc, bột mù tạc, đồ

ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi, mỳ sợi, kẹo nougat, bột quả hạch, hạt nhục đậu khấu, mảnh yến mạch dẹp mỏng, thực phẩm trên cơ sở yến mạch, bột yến mạch, yến mạch đã xát vỏ, nước hoa cam dùng cho mục đích nấu ăn, bánh mì sô cô la, đường cọ, bánh kếp, mỳ ý (pasta), nước sốt mỳ ống, bột nhân quả hạnh, bột làm từ nhân quả hạnh đào nghiền nhỏ, viên ngậm bọc đường (kẹo viên), bột nhồi, bột nhão, bột nhào để làm bánh ngọt, kẹo lạc, hạt tiêu, kẹo bạc hà, ớt (gia vị), nước sốt (pesto), bánh qui pơti bơ, bánh ngọt nhỏ, xốt dưa góp cay piccalilli, bột khoai tây, bánh dẹt làm từ khoai tây, bột làm bánh ngọt, bột để làm kem lạnh, kẹo hạt dẻ, muối dùng để bảo quản thực phẩm, hạt đã xử lý dùng làm gia vị, bánh su kem, bánh putđing, hạt quinoa, đã chế biến, mì (ramen), xốt củ quả (gia vị), gạo, bánh pudding gạo, bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh mì cuộn, sữa ong chúa, bánh bít cốt, nghệ vàng (gia vị), bột cọ sagu, nước xốt cho sa-lad, nước xốt cho món trộn, xốt cà chua, nước biển dùng để nấu ăn, rong biển/tảo biển (gia vị), bột hòn để làm bánh put đing, lõi hạt để làm bánh put đing, hạt vừng (gia vị), đá bào với nước đậu đỏ được làm ngọt, kem trái cây (đá lạnh), mỳ soba, bột đậu tương, bột đậu nành, mì ống, hoa hồi (gia vị), tinh bột cho thực phẩm, thỏi cam thảo (kẹo), đường, bánh kẹo đường, chất làm ngọt tự nhiên, món trộn tabbouleh làm chủ yếu từ bột mì, me (gia vị), bột sắn hột, bột sắn, bánh tạc, chất làm đặc dùng để nấu ăn, bánh ngô, nghệ, mỳ udon, bánh mì không có men, hương liệu vani dùng cho nấu nướng, vanilin (chất thay thế vani), chế phẩm thực vật thay thế cà phê, chế phẩm dinh dưỡng sử dụng thay thế cà phê, bún/miến/mì sợi nhỏ, giấm, bánh quế, mầm lúa mì làm thức ăn cho người, chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt, nấm men, sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh), tảo, chưa xử lý, dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật, tảo roviila cho tiêu dùng con người hoặc động vật, hạnh nhân (trái cây), quả hạnh (trái cây), cây lô hội, trái cây tươi (ở dạng giỏ)/(đặt trong giỏ), atisô tươi, vỏ cây thô, lúa mạch, đậu tươi, củ cải đường, tươi, các loại quả mọng, tươi, kiều mạch, chưa chế biến, củ hành, củ tỏi, cùi dừa khô, lúa mì, nước uống có gaz, chế phẩm để làm nước uống có gaz, đồ uống lô hội không chứa cồn, đồ uống khai vị, không chứa cồn, lúa mạch lên men (bia), bia, hèm bia, cốc-tai trên cơ sở bia, đồ uống không có cồn, đồ uống trên cơ sở mật ong không có cồn, đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua, nước táo lên men, không có cồn, đồ uống hỗn hợp, không có cồn, chế phẩm tạo gaz cho đồ uống, viên làm sủi bọt dùng cho đồ uống, bột tạo gaz cho đồ uống, bộ làm sủi bọt đồ uống, đồ uống tăng lực, chiết xuất của trái cây không có cồn, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, đồ uống từ nước quả ép không có cồn, nước ép trái cây, nước quả ép, mật hoa quả, không có cồn, nước quả cô đặc, không có cồn, đồ uống cacbonat có hương vị gừng, nước sô đa có hương vị gừng, bia gừng, nước ép nho (chưa lên men), đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn, chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể, đồ uống kvass, nước chanh, nước uống có muối lithi, nước khoáng có muối lithi (đồ uống), bia mạch nha, hèm mạch nha, nước khoáng (đồ uống), nước nho ép chưa lên men, nước quả cô đặc (không có cồn), mật hoa quả (không có cồn), đồ uống không cồn, đồ uống không cồn có hương vị cà phê, đồ uống không cồn có hương vị trà, đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô, tinh dầu không có cồn dùng để sản xuất đồ uống, chất chiết từ quả không chứa cồn, đồ uống ép từ quả không chứa cồn, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, nước lúa mạch ướp hoa cam, viên làm sủi bọt dùng cho đồ uống, bột làm sủi bọt đồ uống, đồ uống dùng trong thể thao giàu protein, đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa, đồ uống từ cây thổ phục linh (đồ uống không chứa cồn), nước khoáng xenxe, đồ uống từ bia pha với nước chanh (shandy), nước quả (đồ uống), nước giải khát bằng trái cây (đồ uống), nước sinh tố, nước sô đa, nước ngọt, nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống), đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa, xi rô dùng cho đồ uống, xi rô dùng cho nước chanh, nước uống khi ăn cơm, nước uống dùng cho bữa ăn, nước ép cà chua (đồ uống), nước ép rau (đồ uống), nước (đồ uống); xuất nhập khẩu; quảng cáo.

(111) **4-0511422**
(210) 4-2022-27494
(181) 12/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 12/07/2022

(531) 1.15.1; 2.9.1; 25.1.6
(591) Trắng, xanh da trời đậm, đỏ, xanh lá cây, hồng, vàng, xanh da trời, vàng đồng, tím nhạt.
(731) DAIO PAPER CORPORATION (JP)
2-60, Mishima-Kamiya-Cho, Shikokuchuo-Shi, Ehime-Ken, Japan
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh dạng miếng dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; miếng lót vệ sinh của quần lót; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm chăm sóc ngực; miếng đệm dùng cho người không kiềm chế được; lớp lót tã dùng một lần; lớp lót tã dùng một lần cho quần tã của người không kiểm soát; quần tã trẻ em; quần tã người lớn; quần tã dùng cho người không tự chủ được; vỏ bọc tã lót; quần tã thấm nước dùng người không tự chủ được.

---

(111) **4-0511423**
(210) 4-2022-39396
(181) 22/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 22/09/2022

(531) 2.5.6; 2.9.1
(591) Hồng, tím.
(731) RAPTAKOS, BRETT & CO., LTD. (IN)
253, Dr. Annie Besant Road, Worli Colony P.O., Mumbai-400030, INDIA
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0511424**
(210) 4-2022-39397
(181) 22/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 22/09/2022

(531) 2.5.6; 2.9.1
(591) Hồng, tím.
(731) RAPTAKOS, BRETT & CO., LTD. (IN)
253, Dr. Annie Besant Road, Worli Colony P.O., Mumbai-400030, INDIA
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(111) **4-0511425**
(210) 4-2022-39400
(181) 22/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 22/09/2022

(531) 11.3.3
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN TUẤN HÙNG (VN)
Khối 5, thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; sắp xếp và đặt chỗ các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; cung cấp các thông tin về du lịch; cho thuê xe.

Nhóm 43: Quán trà sữa; quán cà phê; cung cấp thức ăn và đồ uống do quán thực hiện.

---

(111) **4-0511426**
(210) 4-2022-39401
(181) 22/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 22/09/2022

(531) 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh lá cây đậm, hồng, trắng.
(731) NGUYỄN TUẤN HÙNG (VN)
Khối 5, thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; sắp xếp và đặt chỗ các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; cung cấp các thông tin về du lịch; cho thuê xe.

---

(111) **4-0511427**
(210) 4-2022-39540
(181) 22/09/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 22/09/2022

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU NGUYÊN KHANG (VN)
58/35/41 Âu Cơ, phường 09, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Nem nướng; nem rán; chả thịt; thịt đã qua chế biến.

---

(111) **4-0511428**
(210) 4-2022-44651
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 24/10/2022

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH SƠN VÀ VẬT LIỆU PHỦ PCI (VN)
Lô số 2 CN1-cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Dung môi dùng cho sơn; dung môi dùng cho sơn dầu; dung môi dùng cho véc ni.

Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn dầu công nghiệp; chất kết dính dùng cho sơn, chất pha loãng cho sơn; sơn lót; véc ni.

Nhóm 19: Bột bả ma tít; bột trát tường; vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(111) **4-0511429**
(210) 4-2022-44665
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 24/10/2022

(531) 3.7.6; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.14; 8.7.11; 26.1.2
(591) Cam, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ CHĂN NUÔI TỔNG HỢP CẨM DUỆ (VN)
Thôn Chu Trinh, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Trứng gia cầm; trứng gà lộn; thịt gà; vịt (không còn sống); gà (không còn sống).

---

(111) **4-0511430**
(210) 4-2022-44666
(181) 24/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

THUẬN CƯƠNG
GỬI TRỌN TỪ THIÊN NHIÊN

(151) 31/10/2024
(220) 24/10/2022

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.9.15; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, nâu nhạt.
(731) TỔ HỢP TÁC SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN RAU CỦ QUẢ TRUNG THÀNH (VN)
Thôn Trung Thành, xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả sấy khô; rau, củ, quả đã được sơ chế và bảo quản; rau, củ, quả đã chế biến; rau, củ, quả đóng hộp.

---

(111) **4-0511431**
(210) 4-2022-45440
(181) 28/10/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

Alpenliebe MUỐI LẮC

(151) 31/10/2024
(220) 28/10/2022

(531) 6.1.2; 7.1.1; 11.1.2; 25.1.6
(591) Xanh nước biển, xanh nước biển đậm, xanh da trời, trắng, đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) PERFETTI VAN MELLE S.P.A. (IT)
Via XXV Aprile, 7 - 20045 Lainate (MI) - Italy
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su có thể thổi bóng; kẹo cao su; sôcôla; cà phê; ca cao; kẹo dẻo; kẹo cứng; kẹo hình giọt nước; thạch (bánh kẹo); kẹo que; kẹo hình thoi; keo bạc hà; bánh ngọt; đường; kẹo; kẹo bơ cứng; kẹo cam thảo; kẹo có mùi thơm.

---

(111) **4-0511432**
(210) 4-2022-46024
(181) 01/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

MIKATO
THƠM NGON MÊ LY !

(151) 31/10/2024
(220) 01/11/2022

(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.3.7; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, da cam, nâu, đỏ.
(731) BÙI QUANG HÂN (VN)
Xóm 6, thôn Câu Tử Ngoại, xã Hợp Thành, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (tiệm chè, tiệm sữa chua, tiệm ăn caramen, tiệm trà sữa, tiệm cà phê); dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0511433**
(210) 4-2022-46334
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

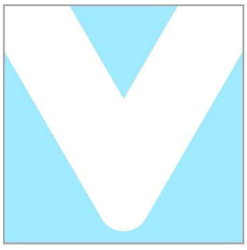

(151) 31/10/2024
(220) 03/11/2022

(531) 24.15.7; 26.3.5; 26.3.23
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI (VN)
Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo bằng truyền hình; dịch vụ phân phát mẫu vật với mục đích quảng cáo hoặc đẩy mạnh việc bán hàng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 36: Hoạt động ngân hàng; phân tích, tư vấn, đánh giá tài chính; cung cấp thông tin tài chính, tín dụng; cung cấp các dịch vụ thanh toán (tài chính); cung cấp các dịch vụ, công cụ thanh toán (tài chính); hoạt động ngoại hối; đầu tư vốn; thu hồi nợ; mua bán bất động sản; quản lý tài sản bất động sản; quản lý tài chính; kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ gửi két an toàn; thuê mua tài chính; tư vấn đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán; lưu ký chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; tự doanh chứng khoán; dịch vụ ủy thác, cụ thể là ủy thác quản lý tài chính và ủy thác tài sản (tài chính); quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

---

(111) **4-0511434**
(210) 4-2022-46336
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 03/11/2022

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23
(591) Xanh nước biển, hồng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI (VN)
Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo bằng truyền hình; dịch vụ phân phát mẫu vật với mục đích quảng cáo hoặc đẩy mạnh việc bán hàng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 36: Hoạt động ngân hàng; phân tích, tư vấn, đánh giá tài chính; cung cấp thông tin tài chính, tín dụng; cung cấp các dịch vụ thanh toán (tài chính); cung cấp các dịch vụ, công cụ thanh toán (tài chính); hoạt động ngoại hối; đầu tư vốn; thu hồi nợ; mua bán bất động sản; quản lý tài sản bất động sản; quản lý tài chính; kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ gửi két an toàn; thuê mua tài chính; tư vấn đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán; lưu ký chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; tự doanh chứng khoán; dịch vụ ủy thác, cụ thể là ủy thác quản lý tài chính và ủy thác tài sản (tài chính); quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

---

(111) **4-0511435**
(210) 4-2022-46337
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 03/11/2022

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23
(591) Xanh nước biển, hồng, trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI (VN)
Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo bằng truyền hình; dịch vụ phân phát mẫu vật với mục đích quảng cáo hoặc đẩy mạnh việc bán hàng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 36: Hoạt động ngân hàng; phân tích, tư vấn, đánh giá tài chính; cung cấp thông tin tài chính, tín dụng; cung cấp các dịch vụ thanh toán (tài chính); cung cấp các dịch vụ, công cụ thanh toán (tài chính); hoạt động ngoại hối; đầu tư vốn; thu hồi nợ; mua bán bất động sản; quản lý tài sản bất động sản; quản lý tài chính; kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ gửi két an toàn; thuê mua tài chính; tư vấn đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán; lưu ký chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; tự doanh chứng khoán; dịch vụ ủy thác, cụ thể là ủy thác quản lý tài chính và ủy thác tài sản (tài chính); quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

---

(111) **4-0511436**
(210) 4-2022-46338
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 03/11/2022

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23
(591) Xanh nước biển, hồng, trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI (VN)
Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo bằng truyền hình; dịch vụ phân phát mẫu vật với mục đích quảng cáo hoặc đẩy mạnh việc bán hàng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 36: Hoạt động ngân hàng; phân tích, tư vấn, đánh giá tài chính; cung cấp thông tin tài chính, tín dụng; cung cấp các dịch vụ thanh toán (tài chính); cung cấp các dịch vụ, công cụ thanh toán (tài chính); hoạt động ngoại hối; đầu tư vốn; thu hồi nợ; mua bán bất động sản; quản lý tài sản bất động sản; quản lý tài chính; kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ gửi két an toàn; thuê mua tài chính; tư vấn đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán; lưu ký chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; tự doanh chứng khoán; dịch vụ ủy thác, cụ thể là ủy thác quản lý tài chính và ủy thác tài sản (tài chính); quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

---

(111) **4-0511437**
(210) 4-2022-46339
(181) 03/11/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 03/11/2022

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23
(591) Xanh nước biển, hồng, xanh da trời.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI (VN)
Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo bằng truyền hình; dịch vụ phân phát mẫu vật với mục đích quảng cáo hoặc đẩy mạnh việc bán hàng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 36: Hoạt động ngân hàng; phân tích, tư vấn, đánh giá tài chính; cung cấp thông tin tài chính, tín dụng; cung cấp các dịch vụ thanh toán (tài chính); cung cấp các dịch vụ, công cụ thanh toán (tài chính); hoạt động ngoại hối; đầu tư vốn; thu hồi nợ; mua bán bất động sản; quản lý tài sản bất động sản; quản lý tài chính; kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ gửi két an toàn; thuê mua tài chính; tư vấn đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán; lưu ký chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; tự doanh chứng khoán; dịch vụ ủy thác, cụ thể là ủy thác quản lý tài chính và ủy thác tài sản (tài chính); quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

---

(111) **4-0511438**
(210) 4-2022-54062
(181) 19/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

ÔNG NĂM HÊN

(151) 31/10/2024
(220) 19/12/2022

(531) 2.1.4; 2.1.23; 2.1.25; 2.1.30
(591) Đen, trắng, nâu, xám, vàng nhạt.
(731) HUỲNH THÁI NGỌC (VN)
148A quốc lộ 80 ấp Bình Thạnh 2, thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; phim điện ảnh (đã phơi sáng); xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính; tệp tin hình ảnh có thể tải về được.

Nhóm 16: Sổ tay; bìa đọc sách bằng giấy; sách; ấn phẩm; lịch; truyện tranh.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; gấu bông; thẻ bài trò chơi; nhân vật đồ chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim; phát hành đĩa nhạc phim; dịch vụ quay phim chụp hình; sản xuất các chương trình giải trí.

---

(111) **4-0511439**
(210) 4-2022-54180
(181) 20/12/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

XINH PHU COMPANY LIMITED

(151) 31/10/2024
(220) 20/12/2022

(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XINH PHÚ (VN)
Lầu 8, tòa nhà Loyal, 151 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gia vị; hạt tiêu; bột gừng; quế [gia vị]; hoa hồi [gia vị]; chế phẩm ngũ cốc.

---

(111) **4-0511440**
(210) 4-2023-01537
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

beuclay

(151) 31/10/2024
(220) 16/01/2023

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CHĂM SÓC SỨC KHỎE (VN)
Tầng 2, tòa G4, chung cư Five Star Garden, số 2 Kim Giang, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: mặt nạ đất sét trà xanh dùng để làm đẹp.

---

(111) **4-0511441**
(210) 4-2022-02512
(181) 21/01/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 21/01/2022

(531) 1.5.3; 25.5.2; 26.1.2

(591) Xanh da trời, xanh nước biển, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM (VN)
Số 215 phố Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; nghiên cứu thị trường; dịch vụ khai thuế.

Nhóm 39: Vận tải; vận tải đường biển; môi giới vận tải; cho thuê tàu thuyền; lưu giữ tàu thuyền, dịch vụ lưu kho.

---

(111) **4-0511442**
(210) 4-2021-25309
(181) 23/06/2031
(450) 25/11/2024 440
(540)

La Festa Phu Quoc

(151) 31/10/2024
(220) 23/06/2021

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
Tầng 11, tòa nhà Sun City, số 13 Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán túi, ví, ô, quần áo, giày dép, mũ nón, móc đeo chìa khoá, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh; cụ thể là: quản lý kinh

doanh khách sạn, nhà hàng, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng cáp treo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y: thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(111) **4-0511443**
(210) 4-2022-30018
(181) 27/07/2032
(450) 25/11/2024 440
(540)

La Festa
PHU QUOC

(151) 31/10/2024
(220) 27/07/2022

(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
Tầng 11, tòa nhà Sun City, số 13 Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán: túi, ví, ô, quần áo, giày dép, mũ nón, móc đeo chìa khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort), nhà hàng ăn uống, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng cáp treo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn; dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y: thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(111) **4-0511444**
(210) 4-2023-01384
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

INDOMOTOR

(151) 31/10/2024
(220) 13/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ, XE MÁY, XE ĐIỆN VICTORIA (VN)
Đội 3, thôn Yên Lịch, xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; xe đạp điện; động cơ xe máy; động cơ xe máy điện; phụ tùng xe máy.

---

(111) **4-0511445**
(210) 4-2023-01386
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SCOOTERINDO

(151) 31/10/2024
(220) 13/01/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ, XE MÁY, XE ĐIỆN VICTORIA (VN)
Đội 3, thôn Yên Lịch, xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; xe đạp điện; động cơ xe máy; động cơ xe máy điện; phụ tùng xe máy.

---

(111) **4-0511446**
(210) 4-2023-01395
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 13/01/2023

(531) 26.4.3
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MTV MUA BÁN VÀ CUNG ỨNG DỊCH VỤ WINA (VN)
92 Bắc Hải, phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 26: Đăng ten, dải và đồ để thêu trang trí, ruy băng và nơ dùng để may vá; khuy, ghim móc và khuyết, kẹp và kim khâu; hoa nhân tạo; đồ trang trí cho tóc; tóc giả.

---

(111) **4-0511447**
(210) 4-2023-01396
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 13/01/2023

(531) 9.1.1; 9.1.2; 9.1.5
(591) Nâu, cam, đỏ, xanh lá, xanh dương, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SEN CAPITAL (VN)
L18-11-13, tầng 18, tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

---

(111) **4-0511448**
(210) 4-2023-01397
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 13/01/2023

(531) 2.9.1
(591) Trắng, vàng đồng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SEN CAPITAL (VN)
L18-11-13, tầng 18, tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tông, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

---

(111) **4-0511449**
(210) 4-2023-01448
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 13/01/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) 1. NGUYỄN THÀNH DƯƠNG (VN)
Tổ dân phố số 7, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN KHÁNH HOÀNG (VN)
P205-H1, TT Quân Đội, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vipatco (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ (nón); tất (vớ); khăn quàng cổ (khăn choàng cổ).

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày, dép, mũ (nón), tất (vớ), khăn quàng cổ (khăn choàng cổ).

---

(111) **4-0511450**
(210) 4-2023-01630
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

IGUILA

(151) 31/10/2024
(220) 16/01/2023

(731) VŨ THỊ HIỀN (VN)
Đội 9 thôn Tân Liêu, xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 18: Túi xách (thời trang); ba lô; vali (hành lý); ví tiền; ô.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; nón (mũ); vớ (tất); khăn quàng cổ; thắt lưng (trang phục thời trang).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, giày dép, nón (mũ), vớ (tất), phụ kiện thời trang, túi xách, ba lô, vali.

---

(111) **4-0511451**
(210) 4-2023-01653
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 16/01/2023

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng, vàng, trắng, cam, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH TƯƠNG HỘT GIA TRUYỀN MINH AN (VN)
Ấp 3, xã Thường Phước 1, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Tương hột (được chế biến từ đậu nành dùng làm gia vị); nước mắm chay (có nguồn gốc từ thực vật); nước tương.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: tương hột (được chế biến từ đậu nành dùng làm gia vị), nước mắm chay (có nguồn gốc từ thực vật), nước tương, nấm tươi, nấm khô.

---

(111) **4-0511452**
(210) 4-2023-01655
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

TUOIVIET

(151) 31/10/2024
(220) 16/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VINDRIP (VN)
Số 28 đường số 6, khu dân cư Nam Long, ấp 4, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty cổ phần Fas Invest (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 11: Béc phun nước dùng cho nông trại; thiết bị lọc nước; thiết bị đường ống dẫn nước; thiết bị phân phối nước; van điều chỉnh mức trong bình chứa; vòi nước.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: béc phun nước dùng cho nông trại, thiết bị lọc nước, thiết bị đường ống dẫn nước, thiết bị phân phối nước, van điều chỉnh mức trong bình chứa, vòi nước.

---

(111) **4-0511453**
(210) 4-2023-01657
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 16/01/2023
(531) 1.15.3; 4.3.3; 4.3.19; 26.13.1
(731) UNIVERSAL ROBINA CORPORATION (PH)
8th Floor, Tera Tower, Bridgetowne, E. Rodriguez Jr. Ave. (C5 Road), Ugong Norte, Quezon City, Philippines
(740) CÔNG TY TNHH DƯƠNG & ĐỒNG SỰ ("DUONG & PARTNERS CO., LTD.") (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; nước uống tinh khiết; nước khoáng (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở rau quả (không có cồn); xi-rô để làm đồ uống.

---

(111) **4-0511454**
(210) 4-2023-01658
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 16/01/2023
(531) 1.15.3; 4.3.3; 4.3.19; 26.13.1
(591) Đỏ, đen, trắng, tím.
(731) UNIVERSAL ROBINA CORPORATION (PH)
8th Floor, Tera Tower, Bridgetowne, E. Rodriguez Jr. Ave. (C5 Road), Ugong Norte, Quezon City, Philippines
(740) CÔNG TY TNHH DƯƠNG & ĐỒNG SỰ ("DUONG & PARTNERS CO., LTD.") (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; nước uống tinh khiết; nước khoáng (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở rau quả (không có cồn); xi-rô để làm đồ uống.

---

(111) **4-0511455**
(210) 4-2023-01659
(181) 16/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 16/01/2023
(531) 1.15.3; 4.3.3; 4.3.19; 26.13.1
(731) UNIVERSAL ROBINA CORPORATION (PH)
8th Floor, Tera Tower, Bridgetowne, E. Rodriguez Jr. Ave. (C5 Road), Ugong Norte, Quezon City, Philippines
(740) CÔNG TY TNHH DƯƠNG & ĐỒNG SỰ ("DUONG & PARTNERS CO., LTD.") (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)
(511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; nước uống tinh khiết; nước khoáng (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở rau quả (không có cồn); xi-rô để làm đồ uống.

---

(111) **4-0511456**
(210) 4-2023-02200
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023
(531) 5.7.27; 25.5.25; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.12
(591) Tím, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH TRAN-Q (VN)
Đường Trần Phú, KCN Nhơn Trạch 3 - giai đoạn 1, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống cà phê có sữa; cà phê chưa rang.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, đồ uống cà phê có sữa, cà phê chưa rang; thương mại điện tử cụ thể là kinh doanh trực tuyến các mặt hàng: cà phê, đồ uống cà phê có sữa, cà phê chưa rang; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(111) **4-0511457**
(210) 4-2023-02317
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(531) 25.1.5; 25.1.25; 25.7.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) KEWPIE KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KEWPIE CORPORATION) (JP)
4-13, Shibuya 1-Chome, Shibuya-Ku, Tokyo-To, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; bánh sữa nhỏ; bánh mỳ; bánh xăng đuých; bánh pizza; xốt may-on-ne; nước xốt cho sa-lát; giấm; nước xốt trắng (làm từ bột mì, bơ, gia vị và sữa); xốt cà chua; xốt teriyaki; xốt tartar; tương; nước xốt mè rang (gia vị); nước xốt salsa (nước xốt kiểu Mexico); nước xốt pizza; xốt demi-glace (nước xốt kiểu Pháp làm gia vị); tương ớt; nước xốt thịt nướng bbq; muối nấu ăn; nước xốt cà chua nấm; gia vị; mù tạc; bột cà-ri (gia vị); chất phết trên cơ sở may-on-ne; chất phết trên cơ sở may-on-ne và nước xốt cà chua; bánh mỳ nướng hoặc rán; mì sợi; mỳ ý (pasta); gạo đã nấu chín; bánh nhân thịt; cháo gạo; nước sốt mì ống; nước sốt nấu ăn; nước xốt cho món trộn; xốt (gia vị); xốt marinara (một loại sốt cà chua được làm từ cà chua, tỏi, rau thơm và hành tây).

---

(111) **4-0511458**
(210) 4-2023-02318
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(531) 25.1.5; 25.1.25; 25.7.2; 25.7.4
(591) Đỏ, đỏ nhạt, trắng.
(731) KEWPIE KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KEWPIE CORPORATION) (JP)
4-13, Shibuya 1-Chome, Shibuya-Ku, Tokyo-To, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; bánh sữa nhỏ; bánh mỳ; bánh xăng đuých; bánh pizza; xốt may-on-ne; nước xốt cho sa-lát; giấm; nước xốt trắng (làm từ bột mì, bơ, gia vị và sữa); xốt cà chua; xốt teriyaki; xốt tartar; tương; nước xốt mè rang (gia vị); nước xốt salsa (nước xốt kiểu Mexico); nước xốt pizza; xốt demi-glace (nước xốt kiểu Pháp làm gia vị); tương ớt; nước xốt thịt nướng bbq; muối nấu ăn; nước xốt cà chua nấm; gia vị; mù tạc; bột cà-ri (gia vị); chất phết trên cơ sở may-on-ne; chất phết trên cơ sở may-on-ne và nước xốt cà chua; bánh mỳ nướng hoặc rán; mì sợi; mỳ ý (pasta); gạo đã nấu chín; bánh nhân thịt; cháo gạo; nước sốt mì ống; nước sốt nấu ăn; nước xốt cho món trộn; xốt (gia vị); xốt marinara (một loại sốt cà chua được làm từ cà chua, tỏi, rau thơm và hành tây).

---

(111) **4-0511459**
(210) 4-2023-02319
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(531) 25.1.5; 25.1.25; 25.7.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) KEWPIE KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KEWPIE CORPORATION) (JP)
4-13, Shibuya 1-Chome, Shibuya-Ku, Tokyo-To, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; bánh sữa nhỏ; bánh mỳ; bánh xăng đuých; bánh pizza; xốt may-on-ne; nước xốt cho sa-lát; giấm; nước xốt trắng (làm từ bột mì, bơ, gia vị và sữa); xốt cà chua; xốt teriyaki; xốt tartar; tương; nước xốt mè rang (gia vị); nước xốt salsa (nước xốt kiểu Mexico); nước xốt pizza; xốt demi-glace (nước xốt kiểu Pháp làm gia vị); tương ớt; nước xốt thịt nướng bbq; muối nấu ăn; nước xốt cà chua nấm; gia vị; mù tạc; bột cà-ri (gia vị); chất phết trên cơ sở may-on-ne; chất phết trên cơ sở may-on-ne và nước xốt cà chua; bánh mỳ nướng hoặc rán; mì sợi; mỳ ý (pasta); gạo đã nấu chín; bánh nhân thịt; cháo gạo; nước sốt mì ống; nước sốt nấu ăn; nước xốt cho món trộn; xốt (gia vị); xốt marinara (một loại sốt cà chua được làm từ cà chua, tỏi, rau thơm và hành tây).

---

(111) **4-0511460**
(210) 4-2023-02320
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(531) 7.15.22; 25.1.5; 25.1.25; 25.7.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) KEWPIE KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KEWPIE CORPORATION) (JP)
4-13, Shibuya 1-Chome, Shibuya-Ku, Tokyo-To, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; bánh sữa nhỏ; bánh mỳ; bánh xăng đuých; bánh pizza; xốt may-on-ne; nước xốt cho sa-lát; giấm; nước xốt trắng (làm từ bột mì, bơ, gia vị và sữa); xốt cà chua; xốt teriyaki; xốt tartar; tương; nước xốt mè rang (gia vị); nước xốt salsa (nước xốt kiểu Mexico); nước xốt pizza; xốt demi-glace (nước xốt kiểu Pháp làm gia vị); tương ớt; nước xốt thịt nướng bbq; muối nấu ăn; nước xốt cà chua nấm; gia vị; mù tạc; bột cà-ri (gia vị); chất phết trên cơ sở may-on-ne; chất phết trên cơ sở may-on-ne và nước xốt cà chua; bánh mỳ nướng hoặc rán; mì sợi; mỳ ý (pasta); gạo đã nấu chín; bánh nhân thịt; cháo gạo; nước sốt mì ống; nước sốt nấu ăn; nước xốt cho món trộn; xốt (gia vị); xốt marinara (một loại sốt cà chua được làm từ cà chua, tỏi, rau thơm và hành tây).

---

(111) **4-0511461**
(210) 4-2023-02202
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

AQUAKAKU

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023

(731) LÊ VĂN HÙNG (VN)
P527 D7 tổ 6 KĐT Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu Trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp từ; máy hút mùi (máy hút khói và mùi dùng cho nhà bếp); máy lọc nước; bình nóng lạnh; đèn sưởi nhà tắm; tủ lạnh.

---

(111) **4-0511462**
(210) 4-2023-02207
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

GOL

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO MEXICO, S.A. DE C.V. (MX)
AV. Francisco I, Madero 2750 Pte Monterrey, Nuevo Leon 64000, Mexico

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng.

---

(111) **4-0511463**
(210) 4-2023-02208
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BOHEMIOS

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023

(731) BATMARK LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng.

---

(111) **4-0511464**
(210) 4-2023-02209
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

RALEIGH

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023

(731) BATMARK LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng.

---

(111) **4-0511465**
(210) 4-2023-02211
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

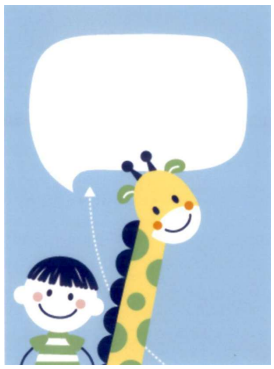

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023

(531) 1.15.21; 2.5.1; 2.5.2; 2.5.21; 3.2.9; 24.15.1

(591) Xanh da trời, trắng, xanh lá cây, xanh dương, vàng, cam, hồng.

(731) GMPHARM CO., LTD. (KR)
37, Nambusunhwan-ro 287-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin D; chất bổ sung dinh dưỡng trên cơ sở canxi cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng chứa canxi, magiê, kẽm, sắt hoặc chất xơ (prebiotic); chất bổ sung vitamin và khoáng chất; vitamin và chế phẩm vitamin; enzyme tiêu hóa (dùng cho mục đích y tế); chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua vận hành trung tâm mua sắm toàn diện trực tuyến; quảng cáo; dịch vụ bán buôn liên quan đến chế phẩm dược dinh dưỡng chứa kẽm, vitamin, canxi, octacosanol, selen hoặc arginine; dịch vụ bán buôn liên quan đến chất bổ sung dùng cho ăn kiêng; dịch vụ bán buôn liên quan đến chất bổ sung cho sức khỏe (cơ thể) chứa kẽm, vitamin, canxi hoặc axit lactic; dịch vụ bán buôn liên quan đến chế phẩm dược dinh dưỡng hỗ trợ đường ruột; dịch vụ bán buôn liên quan đến sản phẩm sữa có thành phần chính là chất xơ (prebiotic).

---

(111) **4-0511466**
(210) 4-2023-02295
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NOVOSTAR

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH SHRIMP IMPROVEMENT SYSTEMS VIỆT NAM (VN)
Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu Trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Phụ gia thức ăn cho tôm (dùng cho mục đích thú y); chế phẩm thú y phòng và trị bệnh cho tôm.

---

(111) **4-0511467**
(210) 4-2023-02296
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NOVOSTAR

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH SHRIMP IMPROVEMENT SYSTEMS VIỆT NAM (VN)
Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu Trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thực phẩm cho tôm; thức ăn cho tôm; thức ăn cho tôm con (tép); thức ăn cho tôm giống.

---

(111) **4-0511468**
(210) 4-2023-02297
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LARVAKING

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH SHRIMP IMPROVEMENT SYSTEMS VIỆT NAM (VN)
Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu Trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Phụ gia thức ăn cho tôm (dùng cho mục đích thú y); chế phẩm thú y phòng và trị bệnh cho tôm.

---

(111) **4-0511469**
(210) 4-2023-02298
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LARVAKING

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH SHRIMP IMPROVEMENT SYSTEMS VIỆT NAM (VN)
Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu Trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thực phẩm cho tôm; thức ăn cho tôm; thức ăn cho tôm con (tép); thức ăn cho tôm giống.

---

(111) **4-0511470**
(210) 4-2023-02299
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VANNAPRO-L

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH SHRIMP IMPROVEMENT SYSTEMS VIỆT NAM (VN)
Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu Trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón có nguồn gốc động vật; hóa chất bảo quản thức ăn cho động vật; phân động vật; các bon nguồn gốc động vật; than động vật; chất phụ gia hóa học dùng trong sản xuất thực phẩm cho động vật; phân bón làm từ bột cá; chiết xuất từ thực vật dùng trong sản xuất thực phẩm; chất phụ gia hoá học cho chất diệt nấm; chất phụ gia hoá học cho thuốc trừ sâu.

---

(111) **4-0511471**
(210) 4-2023-02300
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

VANNAPRO-L

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH SHRIMP IMPROVEMENT SYSTEMS VIỆT NAM (VN)
Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu Trí tuệ KENPOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung probiotic; chất bổ sung probiotic dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật; vitamin động vật; thuốc kháng sinh cho cá; thuốc khử trùng; thuốc sát trùng; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; hương liệu chiết xuất dùng cho dược phẩm; chất bổ sung enzyme dùng cho ăn kiêng; chế phẩm enzyme dùng cho mục đích y tế; chế phẩm enzyme dùng cho thú y; enzyme dùng cho mục đích y tế; enzyme dùng cho mục đích thú y.

---

(111) **4-0511472**
(210) 4-2023-02301
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BIOMOLDER

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH SHRIMP IMPROVEMENT SYSTEMS VIỆT NAM (VN)
Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu Trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón có nguồn gốc động vật; hóa chất bảo quản thức ăn cho động vật; phân động vật; các bon nguồn gốc động vật; than động vật; chất phụ gia hóa học dùng trong sản xuất thực phẩm cho động vật; phân bón làm từ bột cá; chiết xuất từ thực vật dùng trong sản xuất thực phẩm; chất phụ gia hoá học cho chất diệt nấm; chất phụ gia hoá học cho thuốc trừ sâu.

---

(111) **4-0511473**
(210) 4-2023-02302
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

BIOMOLDER

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH SHRIMP IMPROVEMENT SYSTEMS VIỆT NAM (VN)
Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu Trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung probiotic; chất bổ sung probiotic dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật; vitamin động vật; thuốc kháng sinh cho cá; thuốc khử trùng; thuốc sát trùng; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; hương liệu chiết xuất dùng cho dược phẩm; chất bổ sung enzyme dùng cho ăn kiêng; chế phẩm enzyme dùng cho mục đích y tế; chế phẩm enzyme dùng cho thú y; enzyme dùng cho mục đích y tế; enzyme dùng cho mục đích thú y.

---

(111) **4-0511474**
(210) 4-2023-02303
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SUPER NITROBACTO

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH SHRIMP IMPROVEMENT SYSTEMS VIỆT NAM (VN)
Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu Trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón có nguồn gốc động vật; hóa chất bảo quản thức ăn cho động vật; phân động vật; các bon nguồn gốc động vật; than động vật; chất phụ gia hóa học dùng trong sản xuất thực phẩm cho động vật; phân bón làm từ bột cá; chiết xuất từ thực vật dùng trong sản xuất thực phẩm; chất phụ gia hoá học cho chất diệt nấm; chất phụ gia hoá học cho thuốc trừ sâu.

---

(111) **4-0511475**
(210) 4-2023-02304
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SUPER NITROBACTO

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH SHRIMP IMPROVEMENT SYSTEMS VIỆT NAM (VN)
Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu Trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung probiotic; chất bổ sung probiotic dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật; vitamin động vật; thuốc kháng sinh cho cá; thuốc khử trùng; thuốc sát trùng; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; hương liệu chiết xuất dùng cho dược phẩm; chất bổ sung enzyme dùng cho ăn kiêng; chế phẩm enzyme dùng cho mục đích y tế; chế phẩm enzyme dùng cho thú y; enzyme dùng cho mục đích y tế; enzyme dùng cho mục đích thú y.

---

(111) **4-0511476**
(210) 4-2023-02305
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SUPER RHODOBACTO

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH SHRIMP IMPROVEMENT SYSTEMS VIỆT NAM (VN)
Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu Trí tuệ KENEOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón có nguồn gốc động vật; hóa chất bảo quản thức ăn cho động vật; phân động vật; các bon nguồn gốc động vật; than động vật; chất phụ gia hóa học dùng trong sản xuất thực phẩm cho động vật; phân bón làm từ bột cá; chiết xuất từ thực vật dùng trong sản xuất thực phẩm; chất phụ gia hoá học cho chất diệt nấm; chất phụ gia hoá học cho thuốc trừ sâu.

---

(111) **4-0511477**
(210) 4-2023-02306
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SUPER RHODOBACTO

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH SHRIMP IMPROVEMENT SYSTEMS VIỆT NAM (VN)
Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu Trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung probiotic; chất bổ sung probiotic dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật; vitamin động vật; thuốc kháng sinh cho cá; thuốc khử trùng; thuốc sát trùng; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; hương liệu chiết xuất dùng cho dược phẩm; chất bổ sung enzyme dùng cho ăn kiêng; chế phẩm enzyme dùng cho mục đích y tế; chế phẩm enzyme dùng cho thú y; enzyme dùng cho mục đích y tế; enzyme dùng cho mục đích thú y.

---

(111) **4-0511478**
(210) 4-2023-02307
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DIGESTA PRO

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH SHRIMP IMPROVEMENT SYSTEMS VIỆT NAM (VN)
Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu Trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón có nguồn gốc động vật; hóa chất bảo quản thức ăn cho động vật; phân động vật; các bon nguồn gốc động vật; than động vật; chất phụ gia hóa học dùng trong sản xuất thực phẩm cho động vật; phân bón làm từ bột cá; chiết xuất từ thực vật dùng trong sản xuất thực phẩm; chất phụ gia hoá học cho chất diệt nấm; chất phụ gia hoá học cho thuốc trừ sâu.

---

(111) **4-0511479**
(210) 4-2023-02315
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(531) 25.1.5; 25.1.25; 25.7.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) KEWPIE KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KEWPIE CORPORATION) (JP)
4-13, Shibuya 1-Chome, Shibuya-Ku, Tokyo-To, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; bánh sữa nhỏ; bánh mỳ; bánh xăng đuých; bánh pizza; xốt may-on-ne; nước xốt cho sa-lát; giấm; nước xốt trắng (làm từ bột mì, bơ, gia vị và sữa); xốt cà chua; xốt teriyaki; xốt tartar; tương; nước xốt mè rang (gia vị); nước xốt salsa (nước xốt kiểu Mexico); nước xốt pizza; xốt demi-glace (nước xốt kiểu Pháp làm gia vị); tương ớt; nước xốt thịt nướng bbq; muối nấu ăn; nước xốt cà chua nấm; gia vị; mù tạc; bột cà-ri (gia vị); chất phết trên cơ sở may-on-ne; chất phết trên cơ sở may-on-ne và nước xốt cà chua; bánh mỳ nướng hoặc rán; mì sợi; mỳ ý (pasta); gạo đã nấu chín; bánh nhân thịt; cháo gạo; nước sốt mì ống; nước sốt nấu ăn; nước xốt cho món trộn; xốt (gia vị); xốt marinara (một loại sốt cà chua được làm từ cà chua, tỏi, rau thơm và hành tây).

---

(111) **4-0511480**
(210) 4-2023-02316
(181) 31/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 31/01/2023

(531) 25.1.5; 25.1.25; 25.7.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) KEWPIE KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KEWPIE CORPORATION) (JP)
4-13, Shibuya 1-Chome, Shibuya-Ku, Tokyo-To, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; bánh sữa nhỏ; bánh mỳ; bánh xăng đuých; bánh pizza; xốt may-on-ne; nước xốt cho sa-lát; giấm; nước xốt trắng (làm từ bột mì, bơ, gia vị và sữa); xốt cà chua; xốt teriyaki; xốt tartar; tương; nước xốt mè rang (gia vị); nước xốt salsa (nước xốt kiểu Mexico); nước xốt pizza; xốt demi-glace (nước xốt kiểu Pháp làm gia vị); tương ớt; nước xốt thịt nướng bbq; muối nấu ăn; nước xốt cà chua nấm; gia vị; mù tạc; bột cà-ri (gia vị); chất phết trên cơ sở may-on-ne; chất phết trên cơ sở may-on-ne và nước xốt cà chua; bánh mỳ nướng hoặc rán; mì sợi; mỳ ý (pasta); gạo đã nấu chín; bánh nhân thịt; cháo gạo; nước sốt mì ống; nước sốt nấu ăn; nước xốt cho món trộn; xốt (gia vị); xốt marinara (một loại sốt cà chua được làm từ cà chua, tỏi, rau thơm và hành tây).

---

(111) **4-0511481**
(210) 4-2023-02123
(181) 27/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

REAL SANGRIA CRUZ GARCIA

(151) 31/10/2024
(220) 27/01/2023

(731) ARENAL WINES, S.L. (ES)
Jaime Roig, 19 1-A, 46010 Valencia, SPAIN

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO) (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(111) **4-0511482**
(210) 4-2023-02124
(181) 27/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

METALLIA

(151) 31/10/2024
(220) 27/01/2023

(731) GLOBERIDE, INC. (JP)
3-14-16, Maesawa, Higashi Kurume 203-8511, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 28: Đồ câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; cần câu cá; hộp đựng cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu; phao câu cá; mồi câu cá [mồi giả]; cán cần câu; chì câu cá; túi chuyên dụng đựng đồ câu cá; hộp chuyên dụng đựng đồ câu cá; găng tay câu cá chuyên dụng.

---

(111) **4-0511483**
(210) 4-2023-02122
(181) 27/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

UDEMY

(151) 31/10/2024
(220) 27/01/2023

(731) UDEMY, INC. (US)
600 Harrison Street, 3rd Floor, San Francisco, California 94107, USA

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO) (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Các ứng dụng di động có thể tải xuống được để truy cập, mua, chia sẻ, tải lên và xem nội dung giáo dục.

Nhóm 35: Điều hành thị trường trực tuyến có nội dung giáo dục.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp các lớp học trực tuyến, hội nghị chuyên đề và hội thảo trong các lĩnh vực kinh doanh, văn hóa, giải trí, ngôn ngữ, lối sống, quản lý, công nghệ, phát triển cá nhân và nghề nghiệp.

Nhóm 42: Cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời dựa trên đăng ký cho phần mềm đám mây không thể tải xuống được để truy cập, xem, tải lên, mua và chia sẻ nội dung giáo dục; cung cấp trang web có tính năng sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để truy cập, xem, tải lên và chia sẻ các khóa học giáo dục và nội dung giáo dục; lưu trữ nội dung số trên internet.

---

(111) **4-0511484**
(210) 4-2023-02130
(181) 27/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SHEBA DELIGHT

(151) 31/10/2024
(220) 27/01/2023

(731) MARS, INCORPORATED (US)
6885 Elm Street, McLean, VA 22101, USA

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật; chất phụ gia cho đồ ăn và thức uống cho động vật, không dùng cho mục đích y tế; đồ nhai ăn được dành cho động vật; xương để nhai (ăn được) cho chó; sản phẩm lót ổ dùng để hút chất thải (phân và nước tiểu) của động vật.

---

(111) **4-0511485**
(210) 4-2023-02134
(181) 27/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

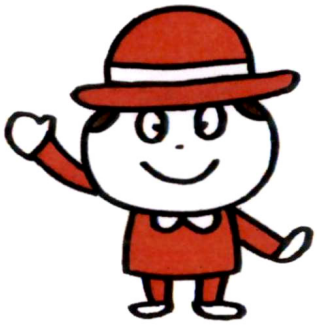

(151) 31/10/2024
(220) 27/01/2023

(531) 2.1.23; 2.1.30; 2.5.30; 4.5.5; 4.5.15

(591) Đỏ, nâu, đen, trắng.

(731) ROKKO BUTTER KABUSHIKI KAISHA (DOING BUSINESS AS ROKKO BUTTER CO., LTD.) (JP)
3-13, Sakaguchi-Dori 1-Chome, Chuo-Ku, Kobe, Japan

(740) Công ty TNHH Trà và Cộng sự (TRA & ASSOCIATES) (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Pho mát; pho mát đã chế biến; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở bơ sữa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở quả hạch; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở pho mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thịt; cá, không còn sống; gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; dầu dùng cho thực phẩm; mỡ có thể ăn được; bơ.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn văn phòng phẩm, ấn phẩm, quần áo, pho mát, pho mát đã chế biến, sữa, sản phẩm sữa, đồ uống trên cơ sở bơ sữa, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở quả hạch, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở pho mát, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thịt, cá, không còn sống, gia cầm, không còn sống, thú săn, không còn sống, dầu dùng cho thực phẩm, mỡ có thể ăn được, bơ, bánh kẹo, sôcôla, đồ uống trên cơ sở sôcôla, kẹo, bánh ngọt, bánh pho mát, bánh pizza, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, thực

phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngô, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở lúa mì, kem lạnh, bánh gạo, đồ gia vị, mì sợi, xốt [gia vị], hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; cung cấp thông tin thương mại.

---

(111) **4-0511486**
(210) 4-2023-02135
(181) 27/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

DORA

(151) 31/10/2024
(220) 27/01/2023

(531) 24.15.7
(731) BAIN MEDICAL EQUIPMENT (GUANGZHOU) CO., LTD. (CN)
No. 10 Juncheng Road, East zone of Guangzhou Economic & Technological Development zone, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trà và Cộng sự (TRA & ASSOCIATES) (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Giùi chọc lỗ dùng trong y tế; bộ lọc máu và thành phần máu dùng trong y tế; đường ống dẫn chuyên dùng cho thiết bị lọc máu; máy lọc máu dùng trong y tế; ống thông truyền máu dùng trong y tế; ống thông dùng trong y tế; máy thẩm tách; ống tiêm dùng một lần; ống tiêm dùng trong y tế; ống lọc máu dùng trong y tế; dụng cụ tách huyết tương [dụng cụ y tế]; túi dẫn lưu dùng trong y tế; khẩu trang y tế; ống dẫn lưu dùng trong y tế; thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(111) **4-0511487**
(210) 4-2023-02138
(181) 27/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

vype

(151) 31/10/2024
(220) 27/01/2023

(731) NICOVENTURES HOLDINGS LIMITED (GB)
Globe House, 1 Water Street, London WC2R 3LA, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; ống chứa hợp chất/buồng chứa dung dịch cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; dụng cụ và bộ phận của thiết bị làm nóng thuốc lá; chất thay thế thuốc lá với mục đích để hít; thuốc lá điếu chứa chất thay thế thuốc lá; hộp đựng thuốc lá điếu; bao thuốc lá điếu; thuốc lá để ngậm có chứa thuốc lá; thuốc lá bột để hít có chứa thuốc lá; thuốc lá để ngậm không chứa thuốc lá;

thuốc lá bột để hít không chứa thuốc lá; túi chứa nicotin dùng để ngậm không chứa thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0511488**
(210) 4-2023-02139
(181) 27/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 27/01/2023

(531) 1.15.15; 26.11.9

(731) NICOVENTURES HOLDINGS LIMITED (GB)
Globe House, 1 Water Street, London WC2R 3LA, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; ống chứa hợp chất/buồng chứa dung dịch cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; dụng cụ và bộ phận của thiết bị làm nóng thuốc lá; chất thay thế thuốc lá với mục đích để hít; thuốc lá điếu chứa chất thay thế thuốc lá; hộp đựng thuốc lá điếu; bao thuốc lá điếu; thuốc lá để ngậm có chứa thuốc lá; thuốc lá bột để hít có chứa thuốc lá; thuốc lá để ngậm không chứa thuốc lá; thuốc lá bột để hít không chứa thuốc lá; túi chứa nicotin dùng để ngậm không chứa thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0511489**
(210) 4-2023-02146
(181) 27/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Spark Tank

(151) 31/10/2024
(220) 27/01/2023

(731) NEW YORK PREPARATORY SCHOOL, INC. (US)
291 Central Park West, New York, NY 10024, USA

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 16: Sách; sách giáo khoa/giáo trình; đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp hướng dẫn và đào tạo cho học sinh từ lớp mẫu giáo tới lớp mười hai.

---

(111) **4-0511490**
(210) 4-2023-02158
(181) 27/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Dr.PONG+

(151) 31/10/2024
(220) 27/01/2023

(531) 24.13.1; 24.17.5
(731) FIRST CLASS INNOVATION CO., LTD. (TH)
26/4, Soi Chalermsook, Chankaseam, Chatuchak, Bangkok 10900 Thailand
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chế phẩm gội đầu dạng khô chứa dược chất; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung ăn kiêng chứa protein váng sữa; chế phẩm dược điều trị mụn trứng cá dạng gel; kem trị mụn trứng cá [chế phẩm dược].

---

(111) **4-0511491**
(210) 4-2023-02159
(181) 27/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Dr.PONG+

(151) 31/10/2024
(220) 27/01/2023

(531) 24.13.1; 24.17.5
(731) FIRST CLASS INNOVATION CO., LTD. (TH)
26/4, Soi Chalermsook, Chankaseam, Chatuchak, Bangkok 10900 Thailand
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chăm sóc da; dung dịch cân bằng độ ẩm của da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu; chế phẩm chăm sóc môi; chế phẩm chống nắng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật.

---

(111) **4-0511492**
(210) 4-2023-02167
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

KTM Store

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023

(531) 24.9.1
(591) Vàng đậm, vàng, đen, trắng.
(731) KHUẤT THÀNH CÔNG (VN)
Số 35, ngõ 110 Nam Dư, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc cho điện thoại thông minh; cáp truyền dữ liệu; thiết bị sạc điện thoại di động; màng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe; loa.

---

(111) **4-0511493**
(210) 4-2023-02170
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

emGuarde

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023
(731) EMGUARDE (S) PTE. LTD. (SG)
1 Kay Siang Road, #12-02, Singapore 248922
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu bức xạ điện từ; thiết bị cảm biến bức xạ; thiết bị đo bức xạ; máy dò phóng xạ; thiết bị phát hiện phóng xạ; máy giảm bức xạ; thiết bị giảm bức xạ.

---

(111) **4-0511494**
(210) 4-2023-02171
(181) 30/01/2033
(300) TM2022031875 25/11/2022 MY
(450) 25/11/2024 440
(540)

FOUND

FOUND

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023
(531) 1.3.1; 5.5.20; 5.5.22; 25.7.17
(731) WEAREFOUND GLOBAL PTE. LTD. (SG)
1 Kay Siang Road, #12-02, Singapore 248922
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và marketing; dịch vụ quản lý các chương trình ưu đãi xúc tiến việc bán hàng; dịch vụ quản lý các chương trình ưu đãi và khách hàng thân thiết; dịch vụ quảng cáo để quảng bá hàng hóa; dịch vụ sáng tạo thương hiệu; dịch vụ tư vấn thương hiệu; dịch vụ tiếp thị trực tiếp; dịch vụ tư vấn marketing trực tiếp; dịch vụ tiếp thị trực tuyến; dịch vụ tiếp thị sản phẩm; dịch vụ kinh doanh tiếp thị đa cấp [dịch vụ mạng lưới kinh doanh]; dịch vụ quản lý kinh doanh đại lý bán buôn; dịch vụ quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách phân phát tài liệu quảng cáo thông qua nhiều cách thức; dịch vụ cố vấn và tư vấn về lập kế hoạch kinh doanh; phân tích kinh doanh; dịch vụ tổ chức kinh doanh, và điều hành kinh doanh.

---

(111) **4-0511495**
(210) 4-2023-02173
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

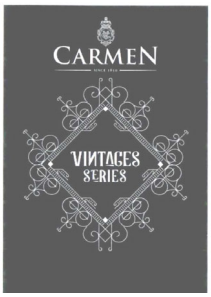

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023
(531) 24.9.1; 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25; 26.4.3
(731) VIÑA CARMEN S.A. (CL)
Av. Apoquindo 3669, Piso 6, Las Condes, Santiago, Chile
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) (TGVN)

(511) Nhóm 33: Rượu vang và rượu vang sủi.

---

(111) **4-0511496**
(210) 4-2023-02187
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Dabiguard

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023

(731) ZYDUS LIFESCIENCES LIMITED (IN)
Zydus Corporate Park, Scheme No. 63, Survey No. 536 Khoraj (Gandhinagar), Nr. Vaishnodevi Circle, Ahmedabad Gandhinagar GJ 382481, India

(740) Công ty TNHH Dương & đồng sự ("DUONG & PARTNERS CO., LTD.") (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; thực phẩm bổ sung cho mục đích sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(111) **4-0511497**
(210) 4-2023-02195
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023

(531) 1.15.19; 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 26.1.2

(591) Xanh navy, xanh da trời, trắng.

(731) TOKIWASHOKAI CO., LTD. (JP)
33-5, Tachibana 2-chome, Sumida-ku, Tokyo 131-8526, JAPAN

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và các chế phẩm khác để diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ; chế phẩm trung hòa mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chế phẩm trung hòa mùi dùng cho quần áo và hàng dệt, đồng thời có tác dụng làm mát quần áo và hàng dệt; chế phẩm trung hòa mùi dùng cho mục đích gia dụng; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt, đồng thời có tác dụng làm mát quần áo và hàng dệt; chất khử mùi không dùng cho người hoặc động vật; chất khử mùi dùng cho gia đình; chế phẩm dạng xịt khử mùi quần áo; chất khử mùi cho vải; chất tẩy uế; chất sát khuẩn, không dùng cho mục đích nông nghiệp; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chất diệt khuẩn; chế phẩm khử trùng; menthol; thuốc chữa bệnh đổ mồ hôi; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sát trùng; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; băng dùng để băng bó; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(111) **4-0511498**
(210) 4-2023-02196
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023
(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(731) TOKIWASHOKAI CO., LTD. (JP)
33-5, Tachibana 2-chome, Sumida-ku, Tokyo 131-8526, JAPAN
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)
(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và các chế phẩm khác để diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ; chế phẩm trung hòa mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chế phẩm trung hòa mùi dùng cho quần áo và hàng dệt, đồng thời có tác dụng làm mát quần áo và hàng dệt; chế phẩm trung hòa mùi dùng cho mục đích gia dụng; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt, đồng thời có tác dụng làm mát quần áo và hàng dệt; chất khử mùi không dùng cho người hoặc động vật; chất khử mùi dùng cho gia đình; chế phẩm dạng xịt khử mùi quần áo; chất khử mùi cho vải; chất tẩy uế; chất sát khuẩn, không dùng cho mục đích nông nghiệp; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chất diệt khuẩn; chế phẩm khử trùng; menthol; thuốc chữa bệnh đổ mồ hôi; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sát trùng; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; băng dùng để băng bó; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(111) **4-0511499**
(210) 4-2023-02197
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

LUIS FELIPE EDWARDS

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023
(731) VIÑA LUIS FELIPE EDWARDS LTDA. (CL)
Avda. Vitacura No 4130, Vitacura, Santiago, Chile
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO) (INVENCO.,LTD)
(511) Nhóm 33: Rượu vang.

---

(111) **4-0511500**
(210) 4-2023-02199
(181) 30/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

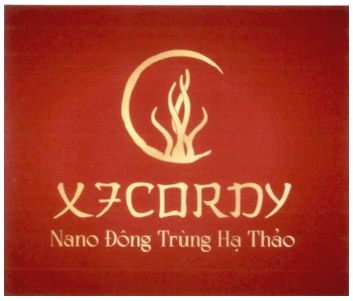

(151) 31/10/2024
(220) 30/01/2023
(531) 5.11.2; 5.11.5; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ rượu, vàng ánh kim.
(731) BÙI THỊ VÂN (VN)
Tổ 6, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; đông trùng hạ thảo dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Nấm đông trùng hạ thảo đã qua bảo quản hoặc sấy khô (dùng làm thực phẩm).

Nhóm 30: Trà đông trùng hạ thảo (trà túi nhúng, trà hòa tan, không dùng cho mục đích y tế); mật ong đông trùng hạ thảo; bột đông trùng hạ thảo (dùng thay thế trà).

---

(111) **4-0511501**
(210) 4-2023-01378
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bifilong

(151) 31/10/2024
(220) 13/01/2023

(731) LUNG, KUANG - HUI (TW)
1F., No. 29, Nandi Ln., Shetou Township, Changhua County 51155, Taiwan
(740) Trung tâm tư vấn SHTT và Đầu tư (LUVINA) (LUVINA LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin (cho mục đích y tế) .

---

(111) **4-0511502**
(210) 4-2023-01379
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

必慧龍®
Bifilong

(151) 31/10/2024
(220) 13/01/2023

(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16
(591) Trắng, đen, xanh dương, cam, xanh lá.
(731) LUNG, KUANG - HUI (TW)
1F., No. 29, Nandi Ln., Shetou Township, Changhua County 51155, Taiwan
(740) Trung tâm tư vấn SHTT và Đầu tư (LUVINA) (LUVINA LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin (cho mục đích y tế).

---

(111) **4-0511503**
(210) 4-2023-01383
(181) 13/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

MBL®
FURNITURE

(151) 31/10/2024
(220) 13/01/2023

(531) 2.9.17; 25.7.20; 25.7.22
(591) Nâu, xanh dương, đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT CAO CẤP MBL (VN)
27, đường số 6A, KDC Dương Hồng, đường Nguyễn Văn Linh, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Sản xuất đồ gỗ.

---

(111) **4-0511504**
(210) 4-2023-02008
(181) 18/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JNR Balance+

(151) 31/10/2024
(220) 18/01/2023

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.18
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MTV XNK THÁI DƯƠNG (VN)
Số 34 phố Trần Huyền Trân, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 35: Mua bán: sữa bột cho trẻ em, sữa bột cho trẻ sơ sinh, sữa công thức cho trẻ sơ sinh: quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ trung gian thương mại.

---

(111) **4-0511505**
(210) 4-2023-02021
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

ecosilic

(151) 31/10/2024
(220) 19/01/2023

(731) CÔNG TY TNHH ECOSILIC ĐÔNG SƠN (VN)
Điểm CN - TTCN Đông Sơn, xã Đông Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(111) **4-0511506**
(210) 4-2023-02031
(181) 19/01/2033
(300) 97/534,385 04/08/2022 US
(450) 25/11/2024 440
(540)

RAPIDFIRE

(151) 31/10/2024
(220) 19/01/2023

(731) UNIFRAX I LLC (US)
600 Riverwalk Pkwy, Suite 120, Tonawanda, New York 14150, United States
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) (TGVN)

(511) Nhóm 11: Dải băng/đai sưởi/làm nóng (dùng điện, không dùng cho mục đích y tế); thiết bị sưởi/làm nóng khuếch tán; bộ phận sưởi/đốt nóng; thiết bị sưởi/làm nóng bức xạ dạng tấm; các bộ phận bên trong và miếng lót có bản chất là thiết bị sưởi/làm nóng dùng điện để sử dụng trong các ứng dụng ở nhiệt độ cao; thiết bị sưởi/làm nóng dùng cho mục đích công nghiệp; hệ thống sưởi/làm nóng trong nhà; tấm sưởi/làm nóng để sử dụng trong các ứng dụng ở nhiệt độ cao; hệ thống sưởi/làm nóng; thiết bị sưởi/làm nóng; thiết bị sưởi/làm nóng chạy bằng điện và khí để dùng trong công nghiệp.

---

(111) **4-0511507**
(210) 4-2023-02038
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Theo cách của bạn

(151) 31/10/2024
(220) 19/01/2023

(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hợp phần chữa cháy và phòng cháy; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 03: Chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, cụ thể là chế phẩm để giặt và tẩy trắng; chất làm mềm vải (dùng để giặt); chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất lỏng chống trơn trượt dùng cho sàn nhà.

Nhóm 07: Máy và máy công cụ phục vụ cho nông nghiệp; động cơ, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối truyền động (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); nông cụ (trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công); thiết bị nâng.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dụng cụ nông nghiệp (thao tác thủ công); dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt (công cụ cầm tay); vũ khí đeo cạnh sườn, trừ súng cầm tay; dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công; dụng cụ để bện, tết [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống cung cấp nước; thiết bị lọc nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; phương tiện giao thông đường bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ phận chuyển hướng cho phương tiện giao thông đường bộ; hệ thống và thiết bị dùng cho xe cộ, cụ thể là: thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ.

Nhóm 13: Vũ khí đạn đạo; chất nổ; súng (vũ khí); súng thể thao; pháo hiệu cứu hộ, dạng chất nổ hoặc pháo hoa; pháo hoa.
Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đá quý; đá bán quý; đồ kim hoàn; đồ trang sức cá nhân (đồ trang sức); đồng hồ.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; thiết bị trò chơi; dụng cụ rèn luyện thể hình; trò chơi trẻ em chơi trong nhà; dụng cụ chơi gôn.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu; tái chế rác và phế thải; tiêu hủy rác và chất thải; làm sạch không khí và xử lý nước; dịch vụ may đo quần áo.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống (thực hiện bởi nhà hàng ăn uống) theo hình thức trực tiếp phục vụ tại nhà hàng hoặc giao hàng tại địa điểm khách

hàng yêu cầu hoặc qua mạng; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng họp.

---

(111) **4-0511508**
(210) 4-2023-02041
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

viettel

(151) 31/10/2024
(220) 19/01/2023

(591) Đỏ.
(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hợp phần chữa cháy và phòng cháy; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, cụ thể là: chế phẩm để giặt và tẩy trắng; chất làm mềm vải (dùng để giặt); chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật.

Nhóm 07: Máy và máy công cụ phục vụ cho nông nghiệp; động cơ, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối truyền động (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); nông cụ (trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công); thiết bị nâng.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dụng cụ nông nghiệp (thao tác thủ công); dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt (công cụ cầm tay); vũ khí đeo cạnh sườn, trừ súng cầm tay; dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công; dụng cụ để bện, tết [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống cung cấp nước; thiết bị lọc nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; phương tiện giao thông đường bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ phận chuyển hướng cho phương tiện giao thông đường bộ; hệ thống và thiết bị dùng cho xe cộ, cụ thể là: thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ.

Nhóm 13: Vũ khí đạn đạo; chất nổ; súng (vũ khí); súng thể thao; pháo hiệu cứu hộ, dạng chất nổ hoặc pháo hoa; pháo hoa.

Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đá quý; đá bán quý; đồ kim hoàn; đồ trang sức cá nhân (đồ trang sức); đồng hồ.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; thiết bị trò chơi; dụng cụ rèn luyện thể hình; trò chơi trẻ em chơi trong nhà; dụng cụ chơi gôn.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu; tái chế rác và phế thải; tiêu hủy rác và chất thải; làm sạch không khí và xử lý nước; dịch vụ in ấn.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống (thực hiện bởi nhà hàng ăn uống) theo hình thức trực tiếp phục vụ tại nhà hàng hoặc giao hàng tại địa điểm khách hàng yêu cầu hoặc qua mạng; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng họp.

---

(111) **4-0511509**
(210) 4-2023-02042
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 19/01/2023

(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hợp phần chữa cháy và phòng cháy; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, cụ thể là: chế phẩm để giặt và tẩy trắng; chất làm mềm vải (dùng để giặt); chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật.

Nhóm 07: Máy và máy công cụ phục vụ cho nông nghiệp; động cơ, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối truyền động (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); nông cụ (trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công); thiết bị nâng.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dụng cụ nông nghiệp (thao tác thủ công); dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt (công cụ cầm tay); vũ khí đeo cạnh sườn, trừ súng cầm tay; dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công; dụng cụ để bện, tết [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống cung cấp nước; thiết bị lọc nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; phương tiện giao thông đường bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ phận chuyển hướng cho phương tiện giao thông đường bộ; hệ thống và thiết bị dùng cho xe cộ, cụ thể là: thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ.

Nhóm 13: Vũ khí đạn đạo; chất nổ; súng (vũ khí); súng thể thao; pháo hiệu cứu hộ, dạng chất nổ hoặc pháo hoa; pháo hoa.

Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đá quý; đá bán quý; đồ kim hoàn; đồ trang sức cá nhân (đồ trang sức); đồng hồ.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; thiết bị trò chơi; dụng cụ rèn luyện thể hình; trò chơi trẻ em chơi trong nhà; dụng cụ chơi gôn.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu; tái chế rác và phế thải; tiêu hủy rác và chất thải; làm sạch không khí và xử lý nước; dịch vụ in ấn.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống (thực hiện bởi nhà hàng ăn uống) theo hình thức trực tiếp phục vụ tại nhà hàng hoặc giao hàng tại địa điểm khách hàng yêu cầu hoặc qua mạng; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng họp.

---

(111) **4-0511510**
(210) 4-2023-02051
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Palcizin

(151) 31/10/2024
(220) 19/01/2023
(731) CÔNG TY TNHH M&B HEALTHCARE (VN)
245/2/32 đường Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(111) **4-0511511**
(210) 4-2023-02052
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Ponatib

(151) 31/10/2024
(220) 19/01/2023
(731) CÔNG TY TNHH M&B HEALTHCARE (VN)
245/2/32 đường Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(111) **4-0511512**
(210) 4-2023-02069
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

AMBER SOLUTION

(151) 31/10/2024
(220) 19/01/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.7.6; 25.7.7
(731) KIM JUNGKI (KR)
46, Je2 bio valley-ro, Jecheon-si, Chungcheongbuk-do, Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu Trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng để chăm sóc cơ thể; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu.

---

(111) **4-0511513**
(210) 4-2023-02072
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

SANGEST

(151) 31/10/2024
(220) 19/01/2023

(731) SANZYME PRIVATE LIMITED (IN)
8-2-120/13/5 Plot No.13, Sagar Society Road No.2, Banjara Hills Hyderabad Telangana, Pin-500034 India
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm progesterone dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược phẩm dựa trên công thức progesterone; chất bổ sung progesterone dùng cho ăn kiêng; dược chất thích hợp dùng trong y tế, cụ thể là progesterone dùng trong âm đạo hoặc trong trực tràng.

---

(111) **4-0511514**
(210) 4-2023-02077
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

Bluebell

(151) 31/10/2024
(220) 19/01/2023

(731) YASHILI INTERNATIONAL GROUP LIMITED (CN)
Flat/Rm A 32f Cofco Tower 262 Gloucester Road Causeway Bay HK
(740) Công Ty TNHH Tư vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa bột (trừ loại dùng cho trẻ nhỏ); sữa bột dùng cho phụ nữ mang thai và cho con bú; sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; sữa bột làm từ đậu nành; sữa bột làm từ sữa dê; sữa dê; sữa lắc; chế phẩm (sản phẩm) thay thế sữa.

---

(111) **4-0511515**
(210) 4-2023-02084
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

JAECOO

(151) 31/10/2024
(220) 19/01/2023

(531) 26.3.23; 26.4.9
(731) CHERY AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
8 Changchun Road, Economy & Technology Development Zone, Wuhu City 241009 Anhui Province, China
(740) Công Ty TNHH Trường Xuân (Ageless) (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe ôtô con; xe cộ chạy điện.

---

(111) **4-0511516**
(210) 4-2023-02085
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

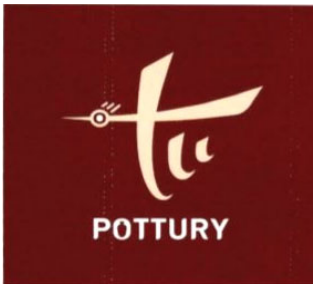

(151) 31/10/2024
(220) 19/01/2023

(531) 3.7.7; 3.7.24; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH POTTURY BÁT TRÀNG VIỆT NAM (VN)
Số 7 ngõ 20 thôn 2 Bát Tràng, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, terra- cotta hoặc thủy tinh; đồ trang trí bằng gốm sứ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp như bát, đĩa, cốc, chén, bình hoa, lọ cắm hoa, lọ trang trí, dụng cụ cho mục đích gia dụng, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn], dao, dĩa, thìa, tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, terra- cotta hoặc thủy tinh, đồ trang trí bằng gốm sứ, tác phẩm điêu khắc bằng gốm sứ.

---

(111) **4-0511517**
(210) 4-2023-02095
(181) 19/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

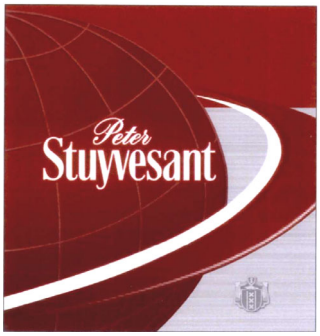

(151) 31/10/2024
(220) 19/01/2023

(531) 1.5.1; 24.1.1; 25.5.25; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ, ghi đậm, ghi nhạt.
(731) AMERICAN-CIGARETTE COMPANY (OVERSEAS) LIMITED (CH)
Route de France 17, Boncourt CH-2926, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng.

---

(111) **4-0511518**
(210) 4-2023-02112
(181) 27/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

EPHICAX

(151) 31/10/2024
(220) 27/01/2023

(731) PHIBRO ANIMAL HEALTH CORPORATION (US)
Glenpointe Centre East, 3rd Fl., 300 Frank W. Burr Blvd., Ste. 21 Teaneck, NJ 07666, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) (TGVN)

(511) Nhóm 01: Phụ gia dinh dưỡng dùng trong sản xuất thức ăn động vật; phụ gia hóa học dùng trong sản xuất thức ăn động vật.

Nhóm 05: Chất bổ sung cho thức ăn động vật; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; phụ gia cho thức ăn động vật dùng như chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn động vật.

---

(111) **4-0511519**
(210) 4-2023-02117
(181) 27/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

NUCIO

(151) 31/10/2024
(220) 27/01/2023

(731) ONEULMOM CO., LTD. (KR)
13F, 122 Mapo-daero, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm dùng để mát-xa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem dưỡng da; mỹ phẩm.

---

(111) **4-0511520**
(210) 4-2023-02119
(181) 27/01/2033
(450) 25/11/2024 440
(540)

(151) 31/10/2024
(220) 27/01/2023
(531) 26.3.23
(591) Nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM (VN)
Lô A1, đường Đ2, khu công nghiệp Đồng An 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại thường; hợp kim mạ kẽm; hợp kim mạ Magie; thép cuộn mạ hợp kim magie.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, hợp kim của kim loại thường, hợp kim mạ kẽm, hợp kim mạ magie, thép cuộn mạ hợp kim magie; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

PHẦN II

NHÃN HIỆU HÀNG HOÁ ĐƯỢC BẢO HỘ TẠI VIỆT NAM

THEO THOẢ ƯỚC MADRID

Phần này chỉ công bố các nhãn hiệu đăng ký theo hệ thống Madrid và được chấp nhận bảo hộ tại Việt Nam. Trong đó, Danh mục hàng hoá, dịch vụ (mã số (511)) chỉ công bố đến danh mục nhóm hàng hóa, dịch vụ theo Bảng phân loại quốc tế về hàng hoá và dịch vụ. Mọi thông tin chi tiết hơn về hàng hoá, dịch vụ sẽ được Cục Sở hữu trí tuệ thông báo riêng nếu có yêu cầu của người cần dùng tin

I. NHÃN HIỆU ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ ĐƯỢC BẢO HỘ TOÀN BỘ SẢN PHẨM/DỊCH VỤ TẠI VIỆT NAM

(111) 1756620
(822) UK00003951712 GB
(171) 10 năm
(540)

TRESPAWS

(151) 31/08/2023

(531) 03.06.03; 27.03.03

(732) JACOBS & TURNER LIMITED (GB)
Vermont House, 149 Vermont Street, Kinning Park Glasgow G41 1LU
(740) Marks & Clerk LLP
The Beacon, 176 St Vincent Street Glasgow G2 5SG

(511) 18, 20, 21, 28.

---

(111) 1758114
(822) 2023-096406 JP
(171) 10 năm
(540)

ISO

(151) 05/09/2023

(531) 26.01.01; 26.01.03; 26.01.18; 26.01.20; 27.05.01; 27.05.24; 29.01.12

(732) JAPAN SUN OIL COMPANY, LTD. (JP)
4, Kohjimachi 3-chome, Chiyoda-ku Tokyo 102-0083
(740) Eikoh, P.C.
Toranomon East Bldg. 10F, 7-13, Nishi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku Tokyo 105-0003

(511) 04.

---

(111) 1756069
(822) 69108339; 71786344 CN
(171) 10 năm
(540)

AUTBUS

(511) 09.

(151) 08/08/2023

(531) 27.05.01; 29.01.12
(591) Orange-yellow.
(732) KYLAND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 901, Floor 8, Building No. 2, Shixing Avenue 30#, Shijingshan District 100144 Beijing
(740) Beyond Attorneys at Law
Rm. 606, F6, Xijin Centre, 39 Lianhuachi East Rd., Haidian District 100036 Beijing

---

(111) 1755248
(171) 10 năm
(540)

PICOCICI

(511) 18.

(151) 20/04/2023

(531) 27.05.01
(732) QINGYUAN QINGXIN DISTRICT CARLOS LEATHER CO., LTD (CN)
3rd Floor, No. 5 (Own ID), West Side of Taiping Town, Sub-bureau of National Tax Bureau, Qingsi Highway, Qingxin District, Qingyuan City Guangdong Province
(740) Guangzhou Jirui Intellectual Property Agency Co., Ltd.
B1220 Room, No. 303, Guangyun Road, Jiahe Street, Baiyun District, Guangzhou City Guangdong Province

---

(111) 1724217
(822) VA 2023 00134 DK
(171) 10 năm
(540)

TOO GOOD TO GO

(511) 09, 35, 42.

(151) 13/07/2023

(531) 03.09.18; 05.05.20; 05.05.21; 26.01.06; 27.05.01; 29.01.12
(591) Green and white.
(732) TOO GOOD TO GO APS (DK)
Landskronagade 66 DK-2100 København Ø
(740) Plesner Advokatpartnerselskab
Amerika Plads 37 DK-2100 Copenhagen Ø

---

(111) 1744540
(171) 10 năm
(540)

QUAD

(511) 25.

(151) 19/09/2023

(732) GFM GMBH TRADEMARKS (DE)
An der Ach 3 82402 Seeshaupt
(740) Mayr Kotsch Patentanwalt - Rechtsanwältin Partnerschaft mbB
Design Offices, Luise-Ullrich-Str. 14
80636 München

---

(111) 1754763
(171) 10 năm
(540)

Viz Channel Branding

(511) 09, 41, 42.

(151) 06/04/2023

(531) 01.15.23; 09.01.10; 26.11.12; 29.01.13
(591) Orange, gray and black
(732) VIZRT AG (CH)
Elias-Canetti-Strasse 2 CH-8050 Zürich
(740) TRADAMARCA SA
Avenue du Prieuré 8 CH-1009 Pully

---

(111) 1753829
(822) 4020220086723 KR
(171) 10 năm
(540)

cleardea

(511) 03.

(151) 28/08/2023

(732) JIN GA YOUNG (KR)
#103-205, 16 Wangsimni-ro,
Seongdong-gu Seoul 04773
(740) SEUM IP
13F, 211, Teheran-ro, Gangnam-gu
Seoul 06141

---

(111) 1665255
(171) 10 năm
(540)

(511) 18.

(151) 03/10/2023

(531) 24.15.21; 24.17.01; 26.03.23; 26.04.03; 26.04.05; 26.04.16

(732) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree CH-6850 Mendrisio

---

(111) 1753871
(171) 10 năm
(540)

Hydromat

(511) 07, 37, 42.

(151) 19/12/2022

(732) K.R. PFIFFNER AG (CH)
Sonnmattstrasse 28 CH-3427 Utzenstorf
(740) R.A. Egli & Co, Patentanwälte
Baarerstrasse 14 CH-6300 Zug

---

(111) 1754610
(171) 10 năm
(540)

(511) 29.

(151) 28/08/2023

(531) 03.05.19; 03.05.20; 03.05.24; 05.01.12; 05.07.06; 05.07.22; 27.03.01; 27.03.11; 27.05.01
(732) JD FOOD PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
116, 116/1, 116/2 Moo 3, Bangthorat sub-district 74000 Muangsamutsakhon district, Samutsakhon
(740) IPTH CO., LTD.
No. 65, 42 Tower Building (Room 1503) Soi Sukhumvit 42, Sukhumvit Road, Phra Khanong 10110 Khlong Toei, Bangkok

---

(111) 1550162
(822) 018211641 ES
(171) 10 năm
(540)

(511) 33.

(151) 02/10/2023

(531) 02.03.01; 02.03.23; 04.05.01; 05.05.23; 05.07.24; 05.13.25; 19.07.01; 25.01.25; 27.05.01; 29.01.15
(591) White, blue, pink and black
(732) SUPER B, S.L. (ES)
C/ Francisco Redondo García 10 E-45600 TALAVERA DE LA REINA (TOLEDO)
(740) BALDER IP LAW, S.L.
Paseo de la Castellana, 93 E-28046 Madrid

---

(111) 1754874
(171) 10 năm
(540)

HINOMI

(151) 24/08/2023

(531) 26.11.25; 27.01.25; 27.05.01

(732) HINOMI PTE. LTD. (SG)
100D PASIR PANJANG ROAD, #01-01 MEISSA SINGAPORE 118520
(740) HANGZHOU WUZHOU TRADEMARK SERVICE CO., LTD.
2 VENTURE DRIVE, #11-30 VISION EXCHANGE SINGAPORE 608526

(511) 20.

---

(111) 1755003
(822) 2023/043103 TR
(171) 10 năm
(540)

Odeontours

(151) 24/07/2023

(531) 27.05.11; 29.01.12
(732) Odeon Turizm İşletmeciliği A.Ş (TR)
Merkez Mah. Ayazma Cad. Papırus Plaza No :37 İç Kapı No :87 Kağıthane/İstanbul
(740) Büşra Pekhamarat Saraç
Etiler Mah. 829 Sk. A Plaza Ofis No: 11 Muratpaşa/Antalya

(511) 39, 43.

---

(111) 1753921
(171) 10 năm
(540)

CupraBond

(151) 28/08/2023

(732) ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH & CO. KG (DE)
Erasmusstrasse 20 10553 Berlin

(511) 01.

---

(111) 1756405
(171) 10 năm
(540)

YAKCO

(511) 19.

(151) 01/08/2023

(531) 27.05.01
(732) YAKCO MATERIALS(JIANGSU) CO.,LTD (CN)
17 FURONG ROAD, BAIMAO, GULI TOWN, CHANGSHU, SUZHOU JIANGSU
(740) Beijing Zhonglitong Intellectual Property Agency Co., Ltd.
527, 5rd Floor , Building 5, No. 44, Nanlishi Road, Xicheng District Beijing

---

(111) 1757092
(171) 10 năm
(540)

(511) 09.

(151) 25/07/2023

(531) 26.03.02; 26.03.04; 26.03.23; 26.03.24; 27.05.17
(732) WUXI M.FAR AUTOMATION INDUSTRY CO.,LTD. (CN)
No.2, Taiyun Road, Binhu Economic Development Zone, Wuxi City 214000 Jiangsu Province
(740) WUXI HUAFENG INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE CO., LTD
Room 412, No. 801 Hongqiao Road, Binhu District, Wuxi City Jiangsu Province

---

(111) 1757421
(822) 4933815 FR
(171) 10 năm
(540)

MYRIAD

(511) 03.

(151) 28/07/2023

(732) LOUIS VUITTON MALLETIER (FR)
2 rue du Pont Neuf F-75001 Paris
(740) SOCIETE LOUIS VUITTON SERVICES
Département de la Propriété Intellectuelle 2 rue du Pont Neuf F-75001 Paris

---

(111) 1753356
(171) 10 năm
(540)

Oxyenergy

(151) 07/04/2023

(732) SHANDONG SIBOTE BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Sibote Wisdom Nutrition Center, No. 2240, Xinxing Street, Industrial Park, Shanghe County, Jinan City 251600 Shandong Province

(511) 32.

---

(111) 1758188
(822) UK00003889401 GB
(171) 10 năm
(540)

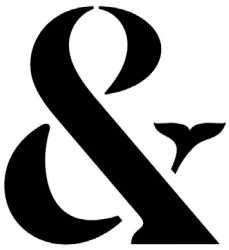

(151) 13/09/2023

(531) 03.09.13; 24.17.25

(732) FAUNA & FLORA INTERNATIONAL (GB)
The David Attenborough Building, Pembroke Street Cambridge CB2 3QZ

(740) Nash Matthews LLP
24 Hills Road Cambridge, Cambridgeshire CB2 1JP

(511) 16, 36, 41, 42.

---

(111) 1754845
(822) 40302834 CN
(171) 10 năm
(540)

SCMI

(151) 15/07/2023

(531) 27.05.17

(732) LI ZHIXIN (CN)
No. 32 Houcheng, Shixi Village, Jiangkou Town, Hanjiang District, Putian Province Fujian Province

(740) Fujian Jiemo Intellectual Property Co., Ltd.
No. 32, Haixing Cun Lu ding, Jiangkou Zhen, Hanjiang District, Putian Province Fujian Province

(511) 14.

---

(111) 1757750
(822) 97786669 US
(171) 10 năm
(540)

PELMOFY

(511) 05.

(151) 02/08/2023
(732) CONSTELLATION PHARMACEUTICALS, INC. (US)
470 Atlantic Avenue, Suite 1401
Boston MA 02210
(740) Keith Toms, Esq. McCarter & English, LLP
265 Franklin Street Boston MA 02110-3113

---

(111) 1755105
(822) 72226840; 72229508 CN
(171) 10 năm
(540)

制者
ZHIZHE

(511) 25, 28.

(151) 11/07/2023
(531) 24.15.02; 24.15.15; 26.11.09; 27.05.17; 28.03.00
(732) QUANZHOU HAIXIN GARMENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
3F of A Building, Haitian Garment Industry Base, No. 158 Changtai North Road, Xintang Community, Changtai Street, Licheng Area, Quanzhou City 362000 Fujian
(740) Beijing Jinxincheng International Intellectual Property Agency Co., Ltd.
Room 2106, 21st Floor, Building 61, Balizhuang Xili, Chaoyang District Beijing

---

(111) 1756858
(822) 10926048 CN
(171) 10 năm
(540)

JIRFINE

(511) 07.

(151) 03/08/2023
(531) 27.05.01; 27.05.09; 27.05.17
(732) JIRFINE INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD (CN)
Room 101, No. 632, Changdong Road, Changping Town, Dongguan City Guangdong Province
(740) Dongguan Hengcheng Ip Agency Co., Ltd
Room 2316, Unit 1, Building 9, Huanyu Huijin Center, No. 428, Nancheng Section, Dongguan Avenue, Nancheng Street, Dongguan City Guangdong Province

---

(111) 1753636
(171) 10 năm
(540)

wavelight

(511) 10.

(151) 27/09/2023

(531) 26.03.23; 26.11.12; 27.05.01; 27.05.09; 27.05.10

(732) ALCON INC. (CH)
Rue Louis-d'Affry 6 CH-1701 Fribourg

---

(111) 1756990
(822) 66853016 CN
(171) 10 năm
(540)

Azoula

(511) 09.

(151) 20/08/2023

(531) 24.15.07; 24.15.21; 26.01.01; 26.01.03; 26.03.23; 27.05.01; 27.05.17

(732) SHENZHEN SUNRICHER TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
Rm 301, Bldg E, Qihang R&D Industrial Park, No. 1008, Songbai Rd, Sunshine, Xili St, Nanshan Dist, Shenzhen City 518000 Guangdong Province

(740) Shenzhen Kaifeng Intellectual Property Agency Co., Ltd.
C15, 4th Floor, Lianhui Building, No. 5 Xingong Village, Sanlian Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen City Guangdong Province

---

(111) 1756780
(822) 73188821; 73189252; 73177183; 73171728 CN
(171) 10 năm
(540)

Huawei MetaERP

(511) 09, 35, 36, 42.

(151) 10/08/2023

(732) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Administration Building Huawei Technologies Co., Ltd., Bantian, Longgang District Shenzhen

(740) Unitalen Attorneys At Law
Room 30703, 7th Floor, Scitech Place, No. 22 Jian Guo Men Wai Ave., Chaoyang District 100004 Beijing

---

(111) 1757511
(822) 2023-066983 JP
(171) 10 năm
(540)

PREMIUM TOUCH

(151) 13/09/2023

(732) FINETODAY CO., LTD. (JP)
2-16-3 Konan, Minato-ku Tokyo 192-0044

(511) 03.

---

(111) 1753917
(822) 2258947 AU
(171) 10 năm
(540)

aiwina

(151) 02/09/2023

(732) AUSTRALIA AIWIBI BABY CARE PTY LTD (AU)
8/388 Park St New Town TAS 7008
(740) AUSTRALIA AIWIBI BABY CARE PTY LTD
8/388 Park St New Town TAS 7008

(511) 05.

---

(111) 1754960
(171) 10 năm
(540)

AÍFOL

(151) 19/07/2023

(531) 26.11.13; 27.05.01; 27.05.11

(732) AIFEILING SANITARY WARES TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
Weiliu Road, Xinqiao Town, Luqiao District, Taizhou City 318055 Zhejiang Province
(740) Lantian Intellectual Property Agency
No. 201, East of Shifu Road, Jiaojiang District, Taizhou 318000 Zhejiang

(511) 11.

---

(111) 1314998
(822) 003551827 DE
(171) 10 năm
(540)

ErgoPack

(511) 07.

(151) 06/10/2023

(732) ERGOPACK DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Hanns-Martin-Schleyer-Str. 21 89415 Lauingen

(740) LORENZ & KOLLEGEN PATENTANWÄLTE PARTNERSCHAFTSGESELLSCHAFT
Alte Ulmer Str. 2-4 89522 Heidenheim

---

(111) 1757169
(171) 10 năm
(540)

SGIN

(511) 09.

(151) 19/07/2023

(732) SHENZHEN NASDA INDUSTRY AND TRADE CO., LTD (CN)
301 third and fourth floors, No. 1 Plant, Hongbang Science and Technology Industrial Plant, No. 30 Cuibao Road, Baolong Community, Baolong Street Longgang District

(740) Shenzhen LHPH Intellectual Property Co.,Ltd
2307 Cunjin Building, No. 3005 Dongmen South Road, Jia Bei Community, Nanhu Street, Luohu District, Shenzhen Guangdong

---

(111) 1331199
(171) 10 năm
(540)

GLOBAL
YOSHIKIN

(511) 08.

(151) 17/10/2023

(531) 25.03.01; 27.05.10
(732) YOSHIDA METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
2078-3, Yoshida Nishi-ohta, Tsubame-shi Niigata 959-0221

(740) AIHARA & PARTNERS Patent Attorney Corporation
Hyakuraku Bldg. 5th Fl. 5-8-1, Shinbashi, Minato-ku Tokyo 105-0004

---

(111) 1753908
(822) 018867576 SE
(171) 10 năm
(540)

(511) 22.

(151) 30/08/2023

(531) 14.01.05; 27.05.01

(732) EVLR INTERNATIONAL AB (SE)
Birger Jarlsgatan 41A 6tr SE-111 45 STOCKHOLM
(740) KRANSELL & WENNBORG KB
Styrmansgatan 2 SE-114 54 Stockholm

---

(111) 1758111
(822) 2023-091980 JP
(171) 10 năm
(540)

(511) 32.

(151) 04/09/2023

(531) 01.01.03; 01.01.09; 27.05.01; 27.05.07; 27.05.17

(732) MINAMI NIHON RAKUNO KYODO CO., LTD. (JP)
3-32 Gaiku, Himegi-cho, Miyakonojo-shi Miyazaki 885-0073
(740) YAMAO Norihito
AOYAMA & PARTNERS, Osaka Umeda Twin Towers North, 8-1, Kakuda-cho, Kita-ku, Osaka-shi Osaka 530-0017

---

(111) 1758610
(822) 4945522 FR
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 14, 18, 25.

(151) 11/09/2023

(732) LOUIS VUITTON MALLETIER (FR)
2 rue du Pont Neuf F-75001 Paris
(740) SOCIETE LOUIS VUITTON SERVICES
Département de la Propriété Intellectuelle, 2 rue du Pont Neuf F-75001 PARIS

---

(111) 1755043
(822) 2023-088802 JP
(171) 10 năm
(540)

Terara

(511) 09, 35, 38, 41, 42.

(151) 21/08/2023

(732) FLEXTECH, INC. (JP)
6-10-1, Roppongi, Minato-ku Tokyo 106-6139
(740) TOKAI PATENT AND TRADEMARK ATTORNEYS
6-10 Rendai, Yonezu-cho, Nishio-shi Aichi 445-0802

---

(111) 1758151
(171) 10 năm
(540)

DOLCE BACIO

(511) 03.

(151) 07/08/2023

(732) FENDI S.R.L. (IT)
Palazzo della Civittà Italiana, Quadrato della Concordia 3 I-00144 Roma
(740) Società Italiana Brevetti S.p.A.
Corso dei Tintori 25 I-50122 Firenze FI

---

(111) 1757279
(171) 10 năm
(540)

SAATI

(511) 17, 22.

(151) 20/04/2023

(732) SAATI SPA (IT)
Via Milano, 14 I-22070 APPIANO GENTILE (CO)
(740) DOTT. FRANCO CICOGNA & C. S.R.L. - 1350M Dr. Alessandro Porta
Via Visconti di Modrone, 14/A I-20122 Milano

---

(111) 1756654
(171) 10 năm
(540)

TRANSFORM YOUR BUSINESS TO THE POWER OF N

(511) 09, 37, 38, 42.

(151) 25/05/2023

(732) NOKIA CORPORATION (FI)
Karakaari 7 FI-02610 Espoo
(740) Roschier Brands, Attorneys Ltd
Kasarmikatu 21 A FI-00130 Helsinki

---

(111) 1724824
(171) 10 năm
(540)

(511) 05, 10.

(151) 16/10/2023
(531) 26.04.05; 26.04.18; 26.04.24; 27.05.01; 27.05.09; 27.05.24; 29.01.13
(591) The colors WHITE, NAVY BLUE and BLACK are claimed as a feature of the mark.
(732) BIOBIJOU CO., LTD. (KR)
B-dong 907-ho, 908-ho, 909-ho, 910-ho, 911-ho, 912-ho, 913-ho, A-dong 1516-ho (Pungsan-dong, Hanam Technovalley U1 Center), 947, Hanam-daero, Hanam-si Gyeonggi-do 12982
(740) AHN, Young Gil
3rd floor, 21-7, Banpo-daero 28-gil, Seocho-gu Seoul 06647

---

(111) 1756859
(822) 70813392; 70833112 CN
(171) 10 năm
(540)

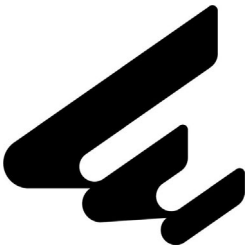

(511) 09, 42.

(151) 18/08/2023
(531) 26.11.03; 26.11.09; 26.13.25
(732) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Administration Building Huawei Technologies Co., Ltd., Bantian, Longgang District Shenzhen
(740) Chang Tsi & Partners
Room 701, Floor 7, Building 17, Bei Zhan Bei Jie Street, Xicheng District 100044 Beijing

---

(111) 1759589
(822) 97860493 SG
(171) 10 năm
(540)

AICADIUM VIEW

(511) 09, 42.

(151) 20/09/2023
(732) AICADIUM HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
60B Orchard Rd #06-18 The Atrium @ Orchard Singapore 238891
(740) DLA Piper LLP (US)
555 Mission Street, Suite 2400, Attn: Gina Durham, Esq. (432334-910103) San Francisco CA 94105-2933

---

(111) 1759265
(171) 10 năm
(540)

DOSELAB

(511) 05.

(151) 21/07/2023

(531) 27.05.01

(732) DOSELAB CO., LTD. (KR)
3F, 75 Hoenamu-ro, Yongsan-gu Seoul 04344
(740) Y. S. Chang & Associates
(Landmark Tower, Yeoksam-dong) 6th Fl., 308 Gangnam-daero, Gangnam-gu Seoul 06253

---

(111) 1754979
(171) 10 năm
(540)

Flora Ruby

(511) 03.

(151) 04/08/2023

(531) 27.05.01

(732) GUANGZHOU CHARM BEAUTY TRADE CO., LTD (CN)
No. 103, Block 3, Xinfa Square (Phase I), Baiyun District, Guangzhou City, No. 138 Airport Road, Baiyun District, Guangzhou City Guangdong Province
(740) Guangzhou Jiecheng Intellectual Property Agency Co., Ltd.
Room 1812, No. 33, Jiansheliu Road, Yuexiu District Guangzhou

---

(111) 1756206
(822) 018832629 SE
(171) 10 năm
(540)

drēmər
The Day Is Yours

(511) 20, 24.

(151) 07/07/2023

(531) 27.05.25

(732) HÄSTENS SÄNGAR AB (SE)
P.O. Box 130 SE-731 23 Köping
(740) ADVOKATFIRMAN VINGE KB
Smålandsgatan 20 SE-111 87 Stockholm

---

(111) 1757686
(822) 98030757 US
(171) 10 năm
(540)

Business Connect

(511) 35.

(151) 06/06/2023

(531) 05.07.13; 05.07.23

(732) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way Cupertino CA 95014
(740) Thomas R. La Perle Apple Inc.
One Apple Park Way, MS 39-1IPL Cupertino CA 95014

---

(111) 1758879
(822) 4020230097367 KR
(171) 10 năm
(540)

K Spray

(511) 05.

(151) 06/09/2023

(531) 01.15.23; 19.13.21; 26.04.06; 26.04.09; 27.05.01; 29.01.03
(591) Green, light green and yellow.The small 18 dots of yellow pill shape in fixed angle performs a circle shape, which includes middle 12 dots of light green pill shape in a middle circle inside and bigger 6 dots of green pill shape in a small circle most inside, while the word "K Spray" in green is in the right side of the three circles.
(732) MI-CHANG OIL IND CO. LTD. (KR)
(Dongsam-dong), 241, Haeyang-ro, Yeongdo-gu Busan
(740) STYP Patent Law Firm
504, JooEun-Leaderstel, 138 Dunsanjungro, Seo-Gu Daejeon 35209

---

(111) 1346903
(171) 10 năm
(540)

PRO PLAN

(511) 05.

(151) 10/10/2023

(732) SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A. (CH)
CH-1800 Vevey
(740) Société des Produits Nestlé S.A.
Avenue Nestlé 55 CH-1800 Vevey

---

(111) 1755096
(822) 72429238; 72415251 CN
(171) 10 năm
(540)

BOGAP

(511) 07, 12.

(151) 12/07/2023
(531) 24.17.05; 26.11.06; 26.11.09; 26.11.12; 27.05.17
(732) BOGAP INC. (CN)
Floor 1-2, Building 4, No. 1628 Lizheng Road, Lingang New Area China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone
(740) Beijing Haoco International IP Agent Co., Ltd.
Room1005, 10th Floor, Wanda Building, No. 1 Xitieying Middle Road, Fengtai District Beijing

---

(111) 1755107
(171) 10 năm
(540)

Nu-Tek

(511) 10.

(151) 10/08/2023
(531) 01.15.15; 05.05.20; 05.05.21; 27.05.01
(732) SHENZHEN DONGDIXIN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Floor 1-2, No. 3 Building, Fanshen Xusheng Industrial Estate Xilixiaobaimang, Nanshan District, Shenzhen City 518108 Guangdong Province
(740) BORSAM INTELLECTUAL PROPERTY LTD.
301, Tower D, Galaxy World, Minle Community, Minzhi, Longhua, Shenzhen Guangdong

---

(111) 1756084
(822) 4910395 US
(171) 10 năm
(540)

WEATHERVERSE

(511) 09, 25, 35, 38, 41, 42.

(151) 25/04/2023
(732) TWCC HOLDING, LLC (US)
1209 Orange Street Wilmington DE 19801
(740) Compagnie IBM FRANCE, Madame Sylvie MARTIN
ZAC MERIDIA, Immeuble 'The Crown', 21 Avenue Simone Veil, CS 43338 F-06206 NICE

---

(111) 1759592
(822) 71415298 CN
(171) 10 năm
(540)

SEAFLO

(511) 11, 12, 28.

(151) 26/05/2023

(531) 27.05.01
(732) FUJIAN AIDI ELECTRIC CO., LTD (CN)
F2-4 plots, Liancheng County Industrial Park, Longyan City Fujian Province
(740) FUZHOU HEZHONGTIANCHENG INTELLECTUAL PROPERTY RIGHTS AGENT CO., LTD.
Room 1309, floor 13, building C1, Fuli center, south of Shangpu Road, Taijiang District, Fuzhou City Fujian Province

---

(111) 1757123
(171) 10 năm
(540)

HAI SHARK

(511) 07.

(151) 14/08/2023

(531) 01.03.02; 01.03.11; 01.03.17; 01.03.18; 03.09.02; 14.07.11; 14.07.15; 14.07.16; 15.01.19; 15.07.02; 15.07.03; 26.03.23; 26.07.03; 26.07.04; 26.07.09; 26.13.25
(732) HENGERDA NEW MATERIALS (FUJIAN) CO., LTD. (CN)
Cuobing Industrial Park, Xiaban Road, Xindu Town, Licheng District, Putian 351152 Fujian
(740) FuZhou ZhongTao Intellectual Property Affairs Co., Ltd.
Office 06, 21/F, TA# Building, No. 5 Hongshanyuan Road, Hongshan Town, Gulou District, Fuzhou City Fujian Province

---

(111) 1758433
(171) 10 năm
(540)

ViClimate

(511) 09.

(151) 11/09/2023

(732) VIESSMANN CLIMATE SOLUTIONS SE (DE)
Viessmannstraße 1 35108 Allendorf
(740) WOLF & WOLF Patent- und Rechtsanwaltsgesellschaft mbH
Hirschstraße 7 63450 Hanau

---

(111) 1759022
(171) 10 năm
(540)

(511) 09.

(151) 05/05/2023

(531) 24.17.10; 26.11.12; 27.05.17

(732) WUXI JIEFU ELECTROACOUSTIC CO., LTD. (CN)
Furong Bridge, Bashi, Xibei Town, Xishan District 214000 Wuxi City, Jiangsu Province

(740) Beyond Attorneys at Law
Rm. 606, F6, Xijin Centre, 39 Lianhuachi East Rd., Haidian District 100036 Beijing

---

(111) 1685049
(171) 10 năm
(540)

AUFB

(511) 07, 11.

(151) 05/10/2023

(732) ARAKAWA INDUSTRY CO., LTD. (JP)
226, Kitayama, Komenoki-cho, Nisshin-shi Aichi 470-0111

(740) EMORI Shimako
c/o OCEAN Law Offices, X-PRESS Yurakucho Bldg., 7th Floor, 2-1, Yurakucho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0006

---

(111) 1757900
(171) 10 năm
(540)

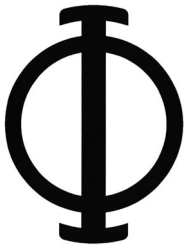

(511) 08, 11, 21.

(151) 24/08/2023

(531) 24.17.05; 26.01.03; 26.11.01; 26.11.06; 26.11.07; 26.13.25

(732) FISSLER GMBH (DE)
Harald-Fissler-Straße 1 55743 Idar-Oberstein

(740) CMS Hasche Sigle Partnerschaft von Rechtsanwälten und Steuerberatern mbB
Im Zollhafen 18, Kranhaus 1 50678 Köln

---

(111) 1756927
(822) 018906588 CY
(171) 10 năm
(540)

EVERTY

(511) 35, 36, 43.

(151) 31/07/2023

(732) EVERTY HOLDINGS LTD (CY)
NICOSIA CITY CENTER, Kallipoleos Avenue 64 2nd Floor, Office 201 CY-1071 Nicosia

(740) CMS CAMERON MCKENNA NABARRO OLSWANG POSNIAK I BEJM SP.K.
Varso Tower Chmielna 69 PL-00-801 Warsaw

---

(111) 1754023
(822) 2023-057800 JP
(171) 10 năm
(540)

TEIJIN REGENET

(511) 40, 42, 44.

(151) 30/05/2023

(531) 27.05.01

(732) TEIJIN LIMITED (JP)
2-4, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi Osaka 530-8605

(740) TAMEYAMA Taro
c/o Teijin Limited, 2-1, Kasumigaseki 3-Chome Chiyoda-ku Tokyo 100-8585

---

(111) 1755777
(822) 31011685 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 03.

(151) 23/04/2023

(531) 27.05.01; 27.05.11

(732) ZHOU LIHUA (CN)
219 Xiashan West Ring Road, Xiashan Street, Chaonan District, Shantou City Guangdong Province

(740) ZHEJIANG MINGDA INTELLECTUAL PROPERTY CO., LTD
2F NO. 399 JIANGBIN WEST ROAD, YIWU ZHEJIANG

---

(111) 1754112
(822) 018889273 DE
(171) 10 năm
(540)

Thrill·tec

(511) 07.

(151) 29/08/2023

(531) 27.05.01

(732) WALTER AG (DE)
Derendingerstr. 53 72072 Tübingen
(740) Sandvik AB
Trademarks and Brand Related IP, Box 510 SE-101 30 Stockholm

---

(111) 1758173
(822) 302023000006993 IT
(171) 10 năm
(540)

PERCHE' NO

(511) 03.

(151) 18/07/2023

(732) FENDI S.R.L. (IT)
Palazzo della Civittà, Quadrato della Concordia 3 I-00144 Roma
(740) Società Italiana Brevetti S.p.A.
Corso dei Tintori 25 I-50122 Firenze FI

---

(111) 1757414
(822) 1481251 CH
(171) 10 năm
(540)

STM8CUBE

(511) 09, 42.

(151) 27/09/2023

(732) STMICROELECTRONICS INTERNATIONAL N.V. (CH)
Chemin du Champ-des-Filles 39 CH-1228 Plan-les-Ouates, Geneva
(740) CASALONGA, SPE
31 rue de Fleurus F-75006 Paris

---

(111) 1755069
(822) 583579 CZ
(171) 10 năm
(540)

MAZINO

(511) 18.

(151) 23/06/2023

(531) 27.05.01; 27.05.09; 27.05.17

(732) RADEK MAZÁČ (CZ)
Kpt. Jaroše 2181/17 CZ-680 01 Boskovice
(740) Kania, Sedlák, Smola, s.r.o.
Mendlovo náměstí 907/1a CZ-603 00 Brno, Staré Brno

---

(111) 1754258
(822) 007143167 PT
(171) 10 năm
(540)

(511) 01, 05, 10.

(151) 30/08/2023
(531) 01.13.01; 01.13.15; 25.07.06; 26.04.04; 26.04.05; 26.04.10; 26.04.24; 27.05.01; 27.05.09
(732) FLUIDINOVA S.A. (PT)
Rua de Rosa Jácome Felgueiras 57 P-4475-188 Maia
(740) CLARKE, MODET & CA. LDA.
Av. Casal Ribeiro, 50-3º andar P-1000-093 Lisboa

---

(111) 1753346
(822) TM2020028586 MY
(171) 10 năm
(540)

METALMAN

(511) 09, 10, 21.

(151) 31/03/2023
(732) ACACIA DEAL SDN BHD (MY)
Suite 2302, 23rd Floor, Wisma Tun Sambanthan No. 2, Jalan Sultan Sulaiman 50000 Wilayah Persekutuan Kuala Lumpur
(740) SU SIEW LING
Level 7, Menara Milenium, Jalan Damanlela, 50490 Pusat Bandar Damansara Kuala Lumpur

---

(111) 1755085
(822) 72291947 CN
(171) 10 năm
(540)

Lee Izumida

(511) 35.

(151) 14/07/2023
(531) 27.05.17
(732) SAGE HOUSE BUSINESS CONSULTANCY LTD (CN)
Bldg 4, No.1588, Xinyang Rd., Lingang Special Area, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone
(740) Beijing Wistown Int'l IP Attorney Co., Ltd.
Room 909, 9th Floor, Building 1, Yard 1, Zhonghe Road, Fengtai District Beijing

---

(111) 1753486
(822) 97803403 US
(171) 10 năm
(540)

AMBERCYCLE

(151) 18/08/2023

(732) AMBERCYCLE, INC. (US)
3045 East 11th Street Los Angeles CA 90023
(740) Fish & Richardson P.C.
P.O. Box 1022 Minneapolis MN 55440-1022

(511) 35, 39, 40.

---

(111) 1723584
(822) 97765080 US
(171) 10 năm
(540)

CENCORA

(151) 20/09/2023

(732) CENCORA, INC. (US)
1 West First Avenue Conshohocken PA 19428
(740) Anita B. Polott Morgan, Lewis & Bockius LLP
1111 Pennsylvania Avenue, NW, Attention: TMSU Washington DC 20004-2541

(511) 39.

---

(111) 1753611
(822) 2361443 AU
(171) 10 năm
(540)

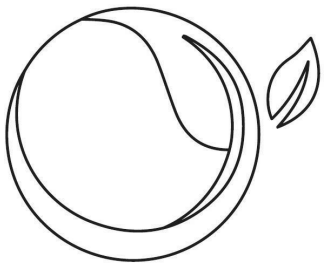

(151) 30/08/2023

(531) 05.03.13; 05.03.14; 05.03.15; 05.07.06; 26.01.01

(732) FREEDOM FRESH AUSTRALIA PTY LTD (AU)
G, 62-66 Woondooma Street BUNDABERG QLD 4670
(740) Thomson Geer
GPO Box 1663 ADELAIDE SA 5001

(511) 29.

---

(111) 1003008
(822) 1168083 CH
(171) 10 năm
(540)

AZIMBRA

(511) 05.

(151) 01/09/2023

(732) ABBOTT PRODUCTS OPERATIONS AG (CH)
Hegenheimermattweg 127 CH-4123 Allschwil
(740) Baker & McKenzie LLP
280 Bishopsgate London EC2M 4RB

---

(111) 1755907
(822) 4020230122248 KR
(171) 10 năm
(540)

WHISKER

(511) 09, 35, 38, 42, 45.

(151) 14/07/2023

(732) HANWHA LIFE INSURANCE CO., LTD. (KR)
(Yeouido-dong) 50, 63-Ro, Yeongdeungpo-Gu Seoul
(740) SESHIN PATENT & LAW FIRM
(Gasan-dong) # 208, World Meridian Venture Center 2, 123, Gasan Digital 2-ro, Geumcheon-gu Seoul

---

(111) 1756472
(171) 10 năm
(540)

ETAE

(511) 03.

(151) 04/08/2023

(531) 27.05.01

(732) GUANGZHOU KAIXUAN YONGSHENG GARMENT CO., LTD. (CN)
Xinhua Industrial Zone, Xinhua Town, Huadu District, Guangzhou Guangdong
(740) Guangdong Shangbiao Intellectual Property Service Co., Ltd.
Room 706, No. 50, Zhongshan 7th Road, Liwan District, Guangzhou Guangdong Province

---

(111) 1759439
(822) 97625737; 87139131 US
(171) 10 năm
(540)

LASHIFY

(511) 08, 21.

(151) 24/10/2022

(732) LASHIFY, INC. (US)
11437 Chandler Blvd North Hollywood CA 91601
(740) Kazuyo Morita Holland & Hart LLP
P.O. Box 8749, Attn: Trademark Docketing Denver CO 80201

---

(111) 1758736
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 28, 41.

(151) 07/06/2023

(531) 03.07.17; 27.05.03; 27.05.08; 27.05.09; 29.01.15
(591) Yellow, blue, white, black and orange.Yellow, blue, white, black, orange - for the word and figurative elements.
(732) EURO GAMES TECHNOLOGY LTD. (BG)
6 Panorama Sofia Str., Richhill Business Center, ground floor, Vitosha region BG-1766 Sofia
(740) KOSTADIN MANEV
MANEV AND PARTNERS Patriarh Evtimii Blvd. 73, Floor 1 BG-1463 SOFIA

---

(111) 1566370
(822) 2133085 AU
(171) 10 năm
(540)

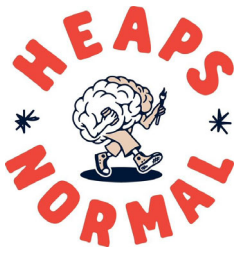

(511) 32, 43.

(151) 19/09/2023

(531) 01.05.11; 02.09.25; 04.05.02; 04.05.05; 19.03.01; 20.01.01; 20.01.05; 24.17.03; 27.01.01; 29.01.13
(732) HEAPS NORMAL PTY LTD (AU)
Unit 2/10 Brompton Street Marrickville NSW 2204
(740) LEGALVISION ILP PTY. LTD.
Level 2, 241 Commonwealth Street Surry Hills NSW 2010

---

(111) 1758013
(822) 302023000006981 IT
(171) 10 năm
(540)

LA BAGUETTE

(511) 03.

(151) 18/07/2023

(732) FENDI S.R.L. (IT)
Palazzo della Civittà Italiana, Quadrato della Concordia 3 I-00144 Roma
(740) Società Italiana Brevetti S.p.A.
Corso dei Tintori 25 I-50122 Firenze FI

---

(111) 1756527
(171) 10 năm
(540)

(511) 01.

(151) 18/07/2023

(531) 26.13.25; 27.05.09; 27.05.17; 27.05.22

(732) JIANGSU SANMU GROUP CO., LTD. (CN)
Dushan Village, Guanlin Town, Yixing City 214200 Jiangsu Province
(740) Nanjing Tranfan Intellectual Property Law Office
Room 1522, Building 1, Deying International Plaza, Beixiying Village, Saihongqiao Street, Yuhuatai District, Nanjing City Jiangsu Province

---

(111) 1758562
(822) 018856561 DE
(171) 10 năm
(540)

Orolux

(511) 01.

(151) 28/09/2023

(732) ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH & CO. KG (DE)
Erasmusstraße 20 10553 Berlin
(740) Hendrik Schulz
Erasmusstraße 20 10553 Berlin

---

(111) 1758776
(822) 018857754 DE
(171) 10 năm
(540)

EPIGENETIC CLOCK

(511) 03, 05.

(151) 28/09/2023

(732) BEIERSDORF AG (DE)
Beiersdorfstrasse 1-9 22529 Hamburg

---

(111) 1757455
(822) 4020230083066 KR
(171) 10 năm
(540)

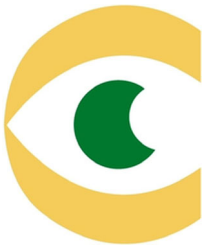

(511) 05.

(151) 08/09/2023

(531) 02.09.04; 26.01.06; 29.01.12
(591) Yellow and Green.This mark consists of two curved yellow lines that are tapered on the left side and thicker on the right and that bend around a wide green crescent in the middle. The mark as a whole is shaped like an eye.
(732) CELLTRION, INC. (KR)
23, Academy-ro, Yeonsu-gu Incheon 22014
(740) KAI International IP Law Firm
4F, 19, Nonhyeon-ro 87-gil, Gangnam-gu Seoul 06236

---

(111) 1680262
(171) 10 năm
(540)

blispring
冰泉

(511) 03, 21.

(151) 12/06/2023

(531) 26.11.13; 27.05.01; 27.05.07; 28.03.00
(732) GUANGZHOU BINGQUAN COSMETICS TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 703, 7 / Building 7, NO.97 Liwan Road, Liwan District, Guangzhou City Guangdong province
(740) ADVANCE CHINA IP LAW OFFICE
45/F, CTF Finance Center, No. 6 Zhujiang East Road, Tianhe District, Guangzhou City, 510623 Guangdong Province

---

(111) 1759201
(171) 10 năm
(540)

BLADT
INDUSTRIES

(511) 06, 07, 37, 42.

(151) 15/08/2023

(531) 27.05.01; 27.05.10; 27.05.19
(732) BLADT INDUSTRIES A/S (DK)
Nørredybet 1 DK-9220 Aalborg Øst
(740) PATRADE A/S
Ceresbyen 75 DK-8000 Aarhus C

---

(111) 1757996
(171) 10 năm
(540)

SHINING KING

(511) 09, 28, 41.

(151) 30/05/2023

(732) EURO GAMES TECHNOLOGY LTD. (BG)
6 Panorama Sofia Str., Richhill Business Center, ground floor, Vitosha region BG-1766 Sofia
(740) KOSTADIN MANEV
MANEV AND PARTNERS 73, Patriarh Evtimii Blvd., Floor 1 BG-1463 SOFIA

---

(111) 1757928
(822) AM 10416/2023 AT
(171) 10 năm
(540)

AG.Live

(511) 38, 41.

(151) 24/08/2023

(732) AMANN GIRRBACH AG (AT)
Herrschaftswiesen 1 A-6842 Koblach
(740) Torggler & Hofmann Patentanwälte GmbH & Co KG
Hörnlingerstraße 3 A-6830 Rankweil

---

(111) 1562933
(822) 2066698 AU
(171) 10 năm
(540)

HEAPS NORMAL

(511) 32, 43.

(151) 19/09/2023

(732) HEAPS NORMAL PTY LTD (AU)
Unit 2/10 Brompton Street Marrickville NSW 2204
(740) LEGALVISION ILP PTY. LTD.
Level 2, 241 Commonwealth Street Surry Hills NSW 2010

---

(111) 1712986
(822) 40202204085Q SG
(171) 10 năm
(540)

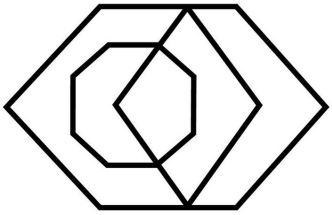

(511) 14.

(151) 29/09/2023

(531) 17.02.02; 26.05.02; 26.05.11; 26.07.25
(732) B.P. DE SILVA JEWELLERS PTE. LTD. (SG)
14 KUNG CHONG ROAD, #05-01 LUM CHANG BUILDING SINGAPORE 159150
(740) THAT.LEGAL LLC
1 GEORGE STREET #10-01 ONE GEORGE STREET SINGAPORE 049145

---

(111) 1724286
(822) 4020230040659 KR
(171) 10 năm
(540)

(511) 05.

(151) 16/10/2023

(531) 01.13.01; 01.13.15; 24.17.02; 27.01.01; 27.05.01; 27.05.09; 29.01.14
(591) The colors NAVY BLUE, LIGHT PURPLE, BLACK and GRAY are claimed as a feature of the mark.
(732) BIOBIJOU CO., LTD. (KR)
B-dong 907-ho, 908-ho, 909-ho, 910-ho, 911-ho, 912-ho, 913-ho, A-dong 1516-ho (Pungsan-dong, Hanam Technovalley U1 Center), 947, Hanam-daero, Hanam-si Gyeonggi-do 12982
(740) AHN, Young Gil
3rd floor, 21-7, Banpo-daero 28-gil, Seocho-gu Seoul 06647

---

(111) 1754930
(171) 10 năm
(540)

ARTESINSA

(511) 03.

(151) 01/09/2023

(732) TI&MOPH CO., LTD. (KR)
4F., 67, Naruteo-ro, Seocho-gu Seoul
(740) Tae-Keun HAN
#1402, Kolon Digital Tower Aston Bldg, 212, Gasan Digital 1-ro, Geumcheon-gu Seoul 08502

---

(111) 1755052
(822) 71797096 CN
(171) 10 năm
(540)

oberni

(511) 10, 21.

(151) 11/08/2023

(732) SHENZHEN YIPU BABY PRODUCTS CO., LTD. (CN)
F1402A, Mingyuehuadu, Gonghe Industrial Road, Gongle Community, Xixiang Street, Baoan District 518000 Shenzhen
(740) Shenzhen Damai Intellectual Property Co., Ltd.
Room 1707, Huiyi Building, No. 9 Zhongxin Road, Gaofeng Community, Dalang Street, Longhua District Shenzhen

---

(111) 1754422
(171) 10 năm
(540)

GLN

(511) 09, 35, 36.

(151) 25/07/2023

(531) 26.01.24; 29.01.05
(591) Purple.
(732) GLN INTERNATIONAL INC. (KR)
8Fl., 217, Teheran-ro, Gangnam-gu Seoul
(740) YOU ME PATENT & LAW FIRM
12Fl, Seolim Bldg, 115 Teheran-ro, Gangnam-gu Seoul

---

(111) 1754688
(822) 2305187 AU
(171) 10 năm
(540)

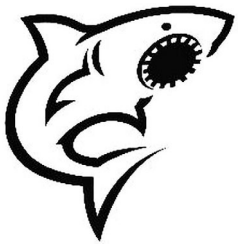

(511) 06, 11.

(151) 28/03/2023

(531) 03.09.02; 14.03.01; 15.07.01; 15.07.15
(732) RELIANCE WORLDWIDE CORPORATION (AUST.) PTY. LTD. (AU)
27-28 Chapman Place Eagle Farm QLD 4009
(740) Allens Patent & Trade Mark Attorneys
101 Collins St Melbourne VIC 3000

---

(111) 1757502
(822) 018876337 FI
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 35, 36, 42.

(151) 11/09/2023

(531) 24.17.02; 26.01.03; 26.01.18; 26.01.24; 27.05.01; 27.05.21; 29.01.12

(732) ENFUCE FINANCIAL SERVICES OY (FI)
Metsänneidonkuja 12 FI-02130 Espoo
(740) BOCO IP OY AB
Kansakoulukatu 3 FI-00100 Helsinki

---

(111) 1757507
(822) 2023-069211 JP
(171) 10 năm
(540)

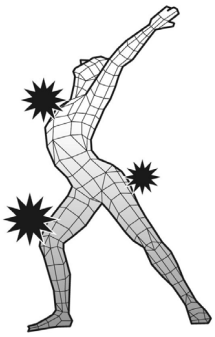

(511) 05, 32.

(151) 28/08/2023

(531) 01.15.07; 02.01.08; 02.01.23; 02.03.08; 02.03.23

(732) ZERIA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
10-11, Nihonbashi Kobuna-cho, Chuo-ku Tokyo 103-8351

---

(111) 1710838
(822) 2022-121440 JP
(171) 10 năm
(540)

ballaholic

(511) 25, 28.

(151) 26/09/2023

(531) 27.01.12; 27.05.01; 27.05.17

(732) OUTNUMBER INC. (JP)
6-18-8, Jingumae, Shibuya-ku Tokyo 150-0001
(740) TACHIBANA Kazuyuki
Hanzomon-First-Bldg. 3F, 1-4, Kojimachi, Chiyoda-ku Tokyo 102-0083

---

(111) 1152335

(171) 10 năm

(540)

(511) 34.

(151) 29/12/2022
(831) 20.02.2023 VN

(531) 27.05.01; 28.03.00

(732) CHINA TOBACCO ZHEJIANG INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No. 77 Zhongshan Nan Road, Hangzhou City Zhejiang Province

(740) CCPIT PATENT & TRADEMARK LAW OFFICE
10/F, Ocean Plaza, 158 Fuxingmennei Street 100031 Beijing

---

(111) 1751067
(822) 98044808 US
(171) 10 năm
(540)

(511) 11.

(151) 27/07/2023

(531) 24.15.21; 27.05.01; 27.05.08; 27.05.24; 29.01.12

(591) Green and white.A green arrowhead, the wording ARROWHEAD BRASS in white color and white lining bordering the green arrowhead.

(732) ARROWHEAD BRASS & PLUMBING, LLC (US)
5147 ALHAMBRA AVENUE LOS ANGELES CA 90032

(740) ZHEJIANG HUICHENGHUOBAN INTELLECTUAL PROPERTY RIGHTS AGENT CO., LTD.
Room 15-1, No. 37, Zhenru Center, Haishu District, Ningbo Zhejiang

---

(111) 1745490
(822) 1414742 NL
(171) 10 năm
(540)

DEBRICHEM

(511) 05.

(151) 20/09/2023

(732) DEBX MEDICAL BV (NL)
Barbara Strozzilaan 362 NL-1083 HN Amsterdam

(740) NLO Shieldmark B.V.
New Babylon City Offices, Anna van Buerenplein 21 A NL-2595 DA Den Haag

---

(111) 1754680
(822) 4020230019686 KR
(171) 10 năm
(540)

Being+

(151) 03/08/2023

(531) 24.13.01; 24.17.05; 24.17.07

(732) BEINGTECH INC. (KR)
414, 46, Changwon-daero 18beon-gil, Uichang-gu, Changwon-si Gyeongsangnam-do

(740) INVENSYNC Intellectual Property Group
5th Floor, 425 Eonju-ro, Gangnam-gu Seoul 06222

(511) 09.

---

(111) 1753517
(822) 2023-083980 JP
(171) 10 năm
(540)

MONSTER HUNTER NOW

(151) 10/08/2023

(531) 01.05.06; 01.05.12; 01.05.15; 03.06.07; 25.01.25; 25.03.01; 27.03.03; 27.05.03; 27.05.09; 27.05.24; 29.01.15

(732) CAPCOM CO., LTD. (JP)
3-1-3, Uchihiranomachi, Chuo-ku, Osaka-shi Osaka 540-0037

(740) YAMAO Norihito
AOYAMA & PARTNERS, Osaka Umeda Twin Towers North, 8-1, Kakuda-cho, Kita-ku, Osaka-shi Osaka 530-0017

(511) 09, 41.

---

(111) 1756824
(171) 10 năm
(540)

P&C

(151) 26/06/2023

(531) 24.17.01; 27.05.01; 27.05.17

(732) JC NEW RETAIL AG (CH)
Innere Güterstrasse 2 CH-6300 Zug

(511) 18, 25, 35.

---

(111) 1757136
(822) 08199/2023 CH
(171) 10 năm
(540)

(511) 03, 05, 44.

(151) 27/07/2023

(531) 01.07.06; 26.01.25; 26.02.07; 26.11.02; 26.11.12

(732) XCELENS INTERNATIONAL SAGL (CH)
Via Soldini, 22 CH-6830 Chiasso

(740) Ing. Alessandro Galassi c/o PGA S.P.A., Milano, Succursale di Lugano
Viale Castagnola, 21/c CH-6900 Lugano

---

(111) 1756404
(822) AM 229/2023 AT
(171) 10 năm
(540)

(511) 39.

(151) 31/07/2023

(531) 18.05.01; 18.05.03; 27.05.08; 27.05.10; 29.01.03

(732) FLUGHAFEN WIEN AKTIENGESELLSCHAFT (AT)
Flughafen A-1300 Wien-Flughafen

---

(111) 1759227
(822) 2023-100112 JP
(171) 10 năm
(540)

(511) 07.

(151) 11/09/2023

(531) 03.05.07; 03.05.24; 04.05.12; 04.05.15; 16.01.04; 16.01.07; 27.03.15; 27.05.19

(732) SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33 Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi Osaka 541-0041

(740) Toto Momo Trade Mark Professionals
East Chiyoda Building 6F, 2-9-4 Higashi Tenma, Kita-ku, Osaka-shi Osaka 530-0044

---

(111) 1757093
(822) 73672757 CN
(171) 10 năm
(540)

Coracer

(511) 09.

(151) 06/09/2023

(732) SEGOTEP ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 13, 9th Road, Meihua Village, Luoyang Street, Boluo County, Huizhou City 516000 Guangdong Province
(740) Guangzhou Juhui Intellectual Property Agency Co., Ltd.
No. 303, Floor 3, No. 11 West Xingang Road, Haizhu, Guangzhou Guangdong

---

(111) 1757991
(822) 4943202 FR
(171) 10 năm
(540)

(511) 33.

(151) 07/09/2023

(531) 05.05.01; 05.05.20; 05.07.10; 25.01.25; 26.01.03; 27.01.06; 27.05.22
(732) CHATEAU DE SOURS (FR)
Château de Sours F-33750 Saint-Quentin-de-Baron
(740) PLASSERAUD IP, Madame Vimes Sandrine
66 rue de la Chaussée d'Antin F-75440 PARIS

---

(111) 1754818
(822) 71574831 CN
(171) 10 năm
(540)

BAZIBUSHEN

(511) 05.

(151) 13/07/2023

(732) SHIJIAZHUANG YILING PHARMACEUTICAL CO., LTD (CN)
238, Tianshan Street, Hi-Tech Area, Shijiazhuang Hebei Province
(740) GENIPS IP SERVICES LAW OFFICE
No. 1217, 12/F., Inner of No. 101, 3-15/F, Building No. 1, Yard No. 35, Jianguo Avenue, Chaoyang District Beijing

---

(111) 1753559
(822) 98023210 CA
(171) 10 năm
(540)

CITYVERSE

(511) 18, 25, 27, 28, 35, 41.

(151) 08/06/2023
(732) LULULEMON ATHLETICA CANADA INC. (CA)
1818 Cornwall Avenue Vancouver BC V6J1C7
(740) David M. Kramer Buchanan Ingersoll & Rooney, P.C.
1700 K Street N.W., Suite 300 Washington DC 20006

---

(111) 1128902
(171) 10 năm
(540)

SOCAL

(511) 03.

(151) 03/10/2023
(732) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree CH-6850 Mendrisio

---

(111) 0828062
(822) 1036425 BE
(171) 10 năm
(540)

TVH

(511) 07, 12, 35, 37, 39.

(151) 06/10/2023
(531) 18.01.08; 18.01.09; 18.01.23; 27.03.15; 27.05.01
(732) TVH PARTS HOLDING NV (BE)
Brabantstraat 15 B-8790 Waregem
(740) Fencer BV
Esplanade 1, Box 5 B-1020 Brussels

---

(111) 1756324
(171) 10 năm
(540)

EIGHT STAR

(511) 14.

(151) 14/06/2023
(531) 01.01.02; 01.01.10; 01.01.12; 26.11.03; 27.05.01; 27.05.08; 27.05.11
(732) GOOD COMPANY LTD. (JP)
1-11-11, Yotsuya, Shinjuku-ku Tokyo 160-0004
(740) IAT WORLD PATENT LAW FIRM
7th Floor, HULIC Nakano Bldg., 44-18, Honcho 4-chome, Nakano-ku Tokyo 164-0012

---

(111) 1756910
(822) 40202304693Q SG
(171) 10 năm
(540)

VIDALIX

(511) 01, 03.

(151) 25/08/2023

(732) GOLD COIN MANAGEMENT HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
47 Scotts Road, #16-01/02 Goldbell Towers SINGAPORE 228233
(740) ALLEN & GLEDHILL LLP
One Marina Boulevard #28-00 Singapore 018989

---

(111) 1584337
(171) 10 năm
(540)

(511) 03, 18, 25, 35.

(151) 03/10/2023

(531) 01.15.03; 04.05.03; 26.01.03; 26.01.14; 26.11.12; 27.03.01; 27.03.02; 27.05.21

(732) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree CH-6850 Mendrisio

---

(111) 1758162
(822) 71546979 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 07.

(151) 07/06/2023

(531) 26.03.04; 26.03.24; 26.05.01; 26.11.02; 26.11.06; 26.11.09; 26.13.25; 27.05.01

(732) TAIZHOU HUANGYAN DAELONG MOLD CO., LTD. (CN)
No. 58 Kangzhuang Road, Huangyan Economic Development Zone, Taizhou City Zhejiang
(740) Taizhou TianTian Trademark Office Co., Ltd.
No. 3, Middle Lane, West Street, Huangyan District, Taizhou Zhejiang

---

(111) 1756682
(822) 018826419 DE
(171) 10 năm
(540)

INNOMOTICS

(511) 07, 09, 37, 42.

(151) 28/06/2023

(732) INNOMOTICS GMBH (DE)
Vogelweiherstraße 1-15 90441 Nürnberg
(740) Ingo Gehring
Hertha-Sponer-Weg 3 91058 Erlangen

---

(111) 1757828
(822) 302022000091820 IT
(171) 10 năm
(540)

Disteomin

(511) 05.

(151) 28/08/2023

(531) 01.15.15; 05.03.13; 27.05.01; 27.05.07; 29.01.12
(591) Green and black.
(732) O.P. PHARMA SRL (IT)
Via Monte Rosa, 61 I-20149 Milano (IT)
(740) BIANCHETTI & MINOJA with TREVISAN & CUONZO IPS SRL in breve TCBM SRL
Via Plinio 63 I-20129 Milano (MI)

---

(111) 1754698
(822) 40202259241B SG
(171) 10 năm
(540)

GoNetZero

(511) 09, 35, 36, 42.

(151) 21/04/2023

(531) 01.05.01; 05.03.13; 05.03.15; 27.03.11; 27.03.12; 27.05.01; 27.05.09; 29.01.13
(591) Gradation of colours starting from brown and ending in green.
(732) SEMBCORP INDUSTRIES LTD (SG)
30 HILL STREET, #05-04
SINGAPORE 179360
(740) JOYCE A. TAN & PARTNERS LLC
8 TEMASEK BOULEVARD, #15-04 SUNTEC TOWER THREE
SINGAPORE 038988

---

(111) 1757401
(171) 10 năm
(540)

matchaya

(511) 29, 30, 35.

(151) 02/08/2023

(531) 25.05.05; 26.04.01; 26.07.25; 28.03.00

(732) TELEPATHIC PRIVATE LIMITED (SG)
243 BISHAN STREET 22, #03-282 SINGAPORE 570243

(740) VICKI HENG LAW CORPORATION
140 UPPER BUKIT TIMAH ROAD, #03-08 BEAUTY WORLD PLAZA SINGAPORE 588176

---

(111) 1759207
(822) 4020230173721 KR
(171) 10 năm
(540)

Laneige Peony & Collagen Complex

(511) 03.

(151) 26/09/2023

(732) AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
100, Hangang-daero, Yongsan-gu Seoul

(740) Young-chol Kim
KIM, CHOI & LIM, Coal Center, 10th Floor, 58, Jongno-5-gil, Jongno-gu Seoul

---

(111) 1754043
(822) 302023000076182 IT
(171) 10 năm
(540)

(511) 07, 09, 11.

(151) 29/05/2023

(531) 24.15.21; 27.05.01; 27.05.08; 27.05.10; 29.01.14

(591) Light blue, black, grey and white.The word P is light blue, the word POPPI is black, the word CLEMENTINO is grey.

(732) POPPI CLEMENTINO S.P.A. (IT)
VIA SARAGAT 5 I-42124 REGGIO EMILIA (RE)

(740) BUGNION S.P.A
Via Mario Vellani Marchi, 20 I-41124 MODENA (MO)

---

(111) 1757524
(822) 018862823 DE
(171) 10 năm
(540)

Bloxies

(511) 28.

(151) 20/09/2023

(732) SIMBA TOYS GMBH & CO. KG (DE)
Werkstraße 1 90765 Fürth
(740) RAU, SCHNECK & HÜBNER PATENTANWÄLTE RECHTSANWÄLTE PARTGMBB
Königstraße 2 90402 Nürnberg

---

(111) 1754907
(171) 10 năm
(540)

SHIROKIMONO

(511) 33.

(151) 25/08/2023

(732) NOZOMI JAPAN INC. (JP)
1F Nagaoka Machiguchi-Gomon, Omotemachi 2-2-21, Nagaoka City Niigata Prefecture 940-0071
(740) ONDA Toshiro
Maison Famille Building A, 1162-1, Gejo-machi, Nagaoka-shi Niigata 940-1146

---

(111) 1758783
(822) 2270591 AU
(171) 10 năm
(540)

NasoAid

(511) 05.

(151) 06/10/2023

(732) LIQUIM LIMITED (AU)
Market City Commercial Centre, 6/280 Bannister Rd Canning Vale WA 6155
(740) Integrated IP
1/186 Hampden Road Nedlands WA 6009

---

(111) 1757830
(822) 40202320969W SG
(171) 10 năm
(540)

DRiPP
flavour

(511) 32.

(151) 20/09/2023

(531) 27.05.01

(732) SG FLAVOUR PTE. LTD. (SG)
6001 BEACH ROAD, #22-01
GOLDEN MILE TOWER
SINGAPORE 199589
(740) DAVE & CO. LLP
14 ROBINSON ROAD, #08-01A FAR EAST FINANCE BUILDING
SINGAPORE 048545

---

(111) 1757874
(822) 017388687 IT
(171) 10 năm
(540)

LEMA

(511) 20, 35.

(151) 26/06/2023

(732) LEMA S.P.A. (IT)
Strada Statale Briantea 2 I-22040
ALZATE BRIANZA (CO)
(740) BUGNION S.P.A.
Viale Lancetti 17 I-20158 Milano

---

(111) 1754962
(171) 10 năm
(540)

sugarlab

(511) 03.

(151) 04/09/2023

(732) COSMELAB CO., LTD. (KR)
2, 3F CL B/D, 42, Teheran-ro 28-gil, Gangnam-gu Seoul
(740) KANG, Jung Man
4th Fl., (Seongbo bldg., Yeoksam-dong) 11, Teheran-ro 28-gil. Gangnam-gu Seoul 06220

---

(111) 1755440
(171) 10 năm
(540)

PYD Life

(511) 07, 11, 21.

(151) 24/08/2023

(531) 24.17.20; 27.05.01; 27.05.17

(732) BESTSUB TECHNOLOGIES CO. LIMITED (CN)
Rm4411, Grandview East International Plaza, No 372, Huanshi Dong Road, Yuexiu District, Guangzhou 510000 Guangdong

(740) Zhongshang ZHXY Intellectual Property Co., Ltd
One of 1206, No. 11 Minke East Road, Shiqi Disctrict, Zhongshan Guangdong

---

(111) 1755081
(171) 10 năm
(540)

MEIPULA

(511) 06.

(151) 13/07/2023

(531) 27.05.01; 27.05.17

(732) LIU ZHENMING (CN)
A19 Junda Industrial District, NO.1 Jingye Road, Nanan, Gaoyao, Zhaoqing 526199 Guangdong

(740) Beijing Bekong Intellectual Property Agency Co., Ltd.
Room 1803, No. 4 Building, No. 18, Haidiansuzhou Street, Haidian District Beijing

---

(111) 1755814
(822) VA 2023 01146 DK
(171) 10 năm
(540)

Lumista

(511) 01.

(151) 16/08/2023

(732) NOVOZYMES A/S (DK)
Krogshøjvej 36 DK-2880 Bagsværd

(740) Plougmann Vingtoft A/S
Strandvejen 70 DK-2900 Hellerup

---

(111) 1753781
(822) 4020230012430 KR
(171) 10 năm
(540)

nuflaat

(151) 06/07/2023

(732) IICOMBINED CO., LTD. (KR)
41, Eoulmadang-ro 5-gil, Mapo-gu Seoul
(740) Lee & Ko IP
Hanjin Building, 63 Namdaemun-ro, Jung-gu Seoul 04532

(511) 21.

---

(111) 1753657
(171) 10 năm
(540)

HIGH FREQUENCY APPAREL

(151) 25/08/2023

(531) 26.03.23; 26.11.09; 26.13.25; 27.05.01; 27.05.22

(732) YSLU GROUP PTE LTD (SG)
9 TAGORE LANE, #02-17 9 @ TAGORE SINGAPORE 787472
(740) ADVOCAT IP CONSULTANCY
43A LORONG L TELOK KURAU SINGAPORE 425461

(511) 25.

---

(111) 1629127
(822) 1444003 NL
(171) 10 năm
(540)

TATAYOYO

(151) 28/09/2023

(732) RIJK ZWAAN ZAADTEELT EN ZAADHANDEL B.V. (NL)
Burgemeester Crezéelaan 40 NL-2678 KX De Lier
(740) Merk-Echt B.V.
Keizerstraat 7 NL-4811 HL Breda

(511) 31.

---

(111) 1725621
(822) 018661749 IE
(171) 10 năm
(540)

Holafly

(151) 04/10/2023

(531) 27.05.01; 29.01.01
(591) Red
(732) HOLAFLY LIMITED (IE)
2 Dublin Landings, North Wall Quay, Dublin 1 D01 V4A3
(740) MOLERO PATENTES Y MARCAS S.L.
Paseo de la Castellana, 173-Bajo Izq. E-28046 Madrid

(511) 35, 38.

---

(111) 0875701

(171) 10 năm
(540)

GAMARDE

(151) 01/09/2023

(732) LABORATOIRES DERMATOLOGIQUES GAMARDE (FR)
121 chemin de la Portette F-46090 MERCUES
(740) Cabinet LAURENT ET CHARRAS
Le Contemporain 50 Chemain de la Bruyère F-69574 DARDILLY cedex

(511) 03.

---

(111) 1757605
(822) 4020230097355 KR
(171) 10 năm
(540)

HOME TUNE

(151) 20/07/2023

(732) APR CO., LTD. (KR)
36F, 300, Olympic-ro, Songpa-gu Seoul
(740) Y.P. LEE, MOCK & PARTNERS
12F, Daelim Acrotel, 13 Eonju-ro 30-gil, Gangnam-gu Seoul

(511) 03, 10.

---

(111) 1755453
(171) 10 năm
(540)

(511) 25.

(151) 20/07/2023

(531) 27.05.01; 27.05.24
(732) SHANGHAI XIANRONG JINGLIANG TRADING CO., LTD. (CN)
Room 101J, Building 6, No.2222 Huancheng Road, Juyuan New District, Jiading District Shanghai
(740) Wenzhou Shangbiao Intellectual Property Service Co., Ltd.
Room 905-2, Building 1, Nature Home, Tangjiaqiao Road, Nanhui Street, Lucheng District, Wenzhou City Zhejiang Province

---

(111) 1756122
(822) 2149325 AU
(171) 10 năm
(540)

(511) 31.

(151) 13/09/2023

(531) 26.05.01; 26.05.08; 26.05.24; 27.01.01; 27.05.01
(732) PETGO PTY LTD (AU)
PO Box Plus Suite 605, 27 Betty Cuthbert Avenue Ermington NSW 2115
(740) PETGO PTY LTD
PO Box Plus Suite 605, 27 Betty Cuthbert Avenue Ermington NSW 2115

---

(111) 1728978
(822) 2061589 AU
(171) 10 năm
(540)

(511) 29, 30, 43.

(151) 19/09/2023

(531) 03.09.01; 03.09.12; 03.09.24
(732) SS INTELLECTUAL PROPERTY PTY LTD (AU)
8 Ricketts Rd Mount Waverley VIC 3149
(740) Maddocks
GPO Box 1692 Sydney NSW 2001

---

(111) 1754713
(822) 2023-045844 JP
(171) 10 năm
(540)

Synergy Kowa

(151) 12/06/2023

(732) KOWA COMPANY, LTD. (JP)
6-29, Nishiki 3-chome, Naka-ku, Nagoya-shi Aichi-ken 460-8625
(740) ARUGA PATENT OFFICE
Sawanotsuru Ningyocho Bldg., 1-3-8, Nihonbashi Ningyocho, Chuo-ku Tokyo 103-0013

(511) 05, 30, 32.

---

(111) 1756488
(171) 10 năm
(540)

JEX

(151) 26/07/2023

(531) 27.05.01; 27.05.11
(732) HUIZHOU KIMREE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 8 Taixiang Road, Digital Industrial Park, Sandong Town, Huicheng District, Huizhou City 516000 Guangdong Province
(740) FuZhou ZhongTao Intellectual Property Affairs Co., Ltd.
Office 06, 21/F, TA# Building, No. 5 Hongshanyuan Road, Hongshan Town, Gulou District, Fuzhou City Fujian Province

(511) 34.

---

(111) 1756942
(822) 90334636 US
(171) 10 năm
(540)

VIVANT
JAMES E FULTON, MD, PHD

(151) 22/09/2023

(531) 27.05.10
(732) VIVANT SKIN CARE, LLC (US)
5757 NW 158th Street Miami Lakes FL 33014
(740) Bruce J. Chasan
1500 JFK Blvd., Suite 910 Philadelphia PA 19102

(511) 05.

---

(111) 1752568
(822) 302023000086184 IT
(171) 10 năm
(540)

(511) 12.

(151) 29/09/2023

(531) 24.15.02; 26.01.03; 26.11.12

(732) PIRELLI TYRE S.P.A. (IT)
Viale Piero e Alberto Pirelli 25 I-20126 Milano
(740) PORTA & CONSULENTI ASSOCIATI S.P.A.
Via Vittoria Colonna 4 I-20149 MILANO (MI)

---

(111) 1753958
(822) 4933008 FR
(171) 10 năm
(540)

(511) 01, 05, 07, 09, 10, 11, 12, 13, 35, 37, 38, 39, 40, 42, 45.

(151) 04/04/2023

(531) 26.04.09; 26.15.09; 26.15.11; 26.15.25; 27.05.01

(732) BERTIN TECHNOLOGIES (FR)
10 bis Avenue Ampère, Parc d'Activités du Pas du Lac F-78180 Montigny-le-Bretonneux
(740) CABINET HAUTIER
20 rue de la Liberté F-06000 NICE

---

(111) 1754773
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 10, 35, 44.

(151) 03/08/2023

(531) 27.05.01; 27.05.09; 27.05.10

(732) SONOVA AG (CH)
Laubisrütistrasse 28 CH-8712 Stäfa
(740) Wild Schnyder AG
Forchstrasse 30, P.O. Box CH-8032 Zurich

---

(111) 1755491
(171) 10 năm
(540)

UOSHOKU SNOW AGED

(151) 23/08/2023

(732) UOSHOKU CO., LTD. (JP)
Toyano 450-1, Chuo-ku, Niigata-shi Niigata 950-0951

(740) MATSUURA Yasuji
c/o Matsuura International Patent Office, 2F, 17-19, Sakaisunayama 4-chome, Nishi-ku, Niigata-shi 950-2044 Niigata

(511) 29.

---

(111) 1758163
(822) 98100329 US
(171) 10 năm
(540)

Vision Pro

(151) 30/07/2023

(531) 05.07.13; 05.07.23

(732) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way Cupertino CA 95014

(740) Thomas R. La Perle Apple Inc.
One Apple Park Way Cupertino CA 95014

(511) 18.

---

(111) 1709282
(822) 86283720 US
(171) 10 năm
(540)

SPONGE DADDY

(151) 22/09/2023

(732) SCRUB DADDY, INC. (US)
1700 Suckle Hwy. Pennsauken NJ 08110

(740) Michael Tier, Gerben Perott, PLLC
1050 Connecticut Ave NW, Suite 500 Washington DC 20036

(511) 21.

---

(111) 1755359
(822) 97805574; 97805576; 97805578 US
(171) 10 năm
(540)

DSCVR

(511) 38, 42, 45.

(151) 21/08/2023

(531) 26.01.05; 26.01.18; 27.05.01; 27.05.09
(732) DSCVR INC. (US)
2261 Market Street, #5015 San Francisco CA 94114
(740) Kristin S. Cornuelle Orrick, Herrington & Sutcliffe LLP
2050 Main Street, Suite 1100 Irvine CA 92614

---

(111) 1758011
(822) UK00003913222 GB
(171) 10 năm
(540)

ARKOTE

(511) 07.

(151) 22/08/2023

(732) ARKOTE LIMITED (GB)
6 Parkway Rise Sheffield, South Yorkshire S9 4WQ
(740) Withers & Rogers LLP
2 London Bridge London SE1 9RA

---

(111) 1755250
(171) 10 năm
(540)

东盛

(511) 07.

(151) 28/07/2023

(531) 26.04.02; 26.04.09; 26.04.24; 26.11.03; 26.11.13; 26.11.14; 26.13.25; 28.03.00
(732) WUXI DONGSHENG PETROCHEMICAL EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
Gedai Community, Xuelang Street, Binhu District, Wuxi City 214000 Jiangsu Province
(740) WUXI HUAFENG INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE CO., LTD
Room 2505, Modern International Building, No. 801 Hongqiao Road, Liyuan Development Zone, Binhu District, Wuxi City Jiangsu Province

---

(111) 1754540
(171) 10 năm
(540)

CITYMAX

(511) 12.

(151) 17/08/2023

(531) 27.05.01
(732) LIKINO BUS PLANT - LTD. (RU)
ul. Kalinina, d. 1, liter B, office 1 (8 floor), Orekhovo-Zuevo gorodskoi okrug, RU-142671 Likino-Dulyovo, Moskovskaya oblast
(740) Law Firm Gorodissky & Partners Ltd.
Kostina str., 4, office 403, Nizhny Novgorod region RU-603000 Nizny Novgorod

---

(111) 1754823
(171) 10 năm
(540)

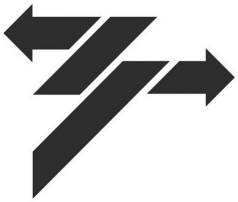

(511) 18.

(151) 11/07/2023

(531) 24.15.02; 24.15.15; 26.11.09
(732) QUANZHOU HAIXIN GARMENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
3F of A Building, Haitian Garment Industry Base, No.158 Changtai North Road, Xintang Community, Changtai Street, Licheng Area, Quanzhou City 362000 Fujian
(740) Beijing Jinxincheng International Intellectual Property Agency Co., Ltd.
Room 2106, 21st Floor, Building 61, Balizhuang Xili, Chaoyang District Beijing

---

(111) 1755118
(822) 69112805 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 03.

(151) 27/07/2023

(531) 26.01.03; 26.01.16; 26.13.25
(732) ZHEJIANG MEIMI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 86 Xiangyi Road, Yiting Town, Yiwu Zhejiang
(740) ZHEJIANG TOURIN CONSULTANCY LTD.
Room 2205, Dachang Building, No. 8 Guangnan Road, Jindong District, Jinhua Zhejiang

---

(111) 1754828

(171) 10 năm

(540)

QLTC

(151) 18/07/2023

(531) 27.05.01; 27.05.25

(732) SHENZHEN QINGLIAN TONGCHUANG AUTOMOBILE ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
No.30 Xinhe Road, Shangmugu Village, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen 518000 Guangdong

(740) Shenzhen Gaoye Intellectual Property Agency Co., Ltd.
303, Block A, Dingsheng Building, Xifa Community, Yintian Industrial Zone, Gongle Community, Xixiang St., Bao'an Dist., Shenzhen Guangdong

(511) 12.

---

(111) 1758617

(171) 10 năm

(540)

ZAZAGRAY

(151) 19/05/2023

(732) JIANGXI TANWAN INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 2501-2508, Building 1, Sunshine Times Office Building, No. 76, Fenghuang West Avenue, Guangxin District, Shangrao City 334000 Jiangxi Province

(740) Intelight IP Law Firm
Room 3211, West Tower of Tianying Plaza, No.222-1 Xingming Road, Tianhe District, Guangzhou 510623 Guangdong

(511) 29, 30, 35.

---

(111) 1755100
(822) 73083387 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 02.

(151) 04/08/2023

(531) 27.05.01; 27.05.17

(732) ZHUHAI HAOYINBAO PRINTING CONSUMABLES CO., LTD. (CN)
F2 & F3, West Side of F1, Workshop E, No.6 Pingxi 10th Road, Nanping Technical Industrial Park, Zhuhai City Guangdong Province

(740) Guangdong Shijimingyang Intellectual Property Business & Services Co., Ltd.
Area A, Part 2, 19th Floor, Building 3, Zi Ma Ben Teng Square, No.2 Zhong Shan Wu Road, East District, Zhongshan City Guangdong Province

---

(111) 1758102
(171) 10 năm
(540)

(511) 35.

(151) 25/08/2023

(531) 27.05.01; 27.05.09; 27.05.17

(732) ALDO GROUP INTERNATIONAL GMBH (CH)
Schochenmühlestrasse 6 CH-6340 Baar

(740) Kirker & Cie SA
Rue de Genève 122, Case Postale 153 CH-1226 Thônex

---

(111) 1715190
(171) 10 năm
(540)

AKTINA

(511) 07, 09, 37, 41, 42.

(151) 05/10/2023

(732) KOENIG & BAUER BANKNOTE SOLUTIONS SA (CH)
Avenue du Grey 55, case postale 347 CH-1000 Lausanne 22

(740) ANDRE ROLAND SA
Avenue Collonges 21 CH-1004 Lausanne

---

(111) 1753472
(171) 10 năm
(540)

Nositol

(511) 05.

(151) 26/06/2023

(732) DELORBIS PHARMACEUTICALS LTD (CY)
17 Athinon str., Ergates CY-2643 Nicosia
(740) Koushos Korfiotis Papacharalambous LLC
20 Costis Palamas Str., "Aspelia" Court, 2nd floor CY-1096 Nicosia

---

(111) 1753394
(822) 97810821 US
(171) 10 năm
(540)

(511) 25.

(151) 24/08/2023

(531) 27.05.11; 27.05.24

(732) STZY LLC (US)
27007 Montana Pass San Antonio TX 78260
(740) Andrea L. Arndt Dickinson Wright PLLC
1825 Eye St. N.W., Suite 900 Washington DC 20006

---

(111) 1754292
(822) 40202320551Q SG
(171) 10 năm
(540)

SESAMEED

(511) 41.

(151) 15/09/2023

(732) SESAMEED (SG) PTE. LTD. (SG)
1 RAFFLES PLACE, #32-03 ONE RAFFLES PLACE SINGAPORE 048616
(740) Marco Notarnicola
20 HANDY ROAD, #09-05 NOMU SINGAPORE 229236

---

(111) 1758402
(822) 98144773 US
(171) 10 năm
(540)

KILLER LENGTH

(511) 03.

(151) 27/09/2023

(732) TOO FACED COSMETICS, LLC (US)
18231 McDurmott W. Irvine CA 92614
(740) Amanda J. McLaughlin Goodman Mooney LLP
18012 Cowan, Second Floor Irvine CA 92614

---

(111) 1701074
(822) 40202204086W SG
(171) 10 năm
(540)

B P DE SILVA

(511) 14.

(151) 29/09/2023

(531) 27.05.01
(732) B.P. DE SILVA JEWELLERS PTE. LTD. (SG)
14 KUNG CHONG ROAD, #05-01 LUM CHANG BUILDING SINGAPORE 159150
(740) THAT.LEGAL LLC
1 GEORGE STREET, #10-01 ONE GEORGE STREET SINGAPORE 049145

---

(111) 1594314
(822) 1257880 AU
(171) 10 năm
(540)

ErgoPouch

(511) 25.

(151) 06/10/2023

(732) ALINA SACK (AU)
3 Tyrone Street Ormond VIC 3204

---

(111) 1758765
(171) 10 năm
(540)

ZIMLog

(511) 09, 35, 39, 42.

(151) 21/09/2023

(531) 24.15.07; 24.15.21; 26.03.23; 27.01.01; 27.05.01
(732) ZIM INTEGRATED SHIPPING SERVICES LTD. (IL)
9 Sakharov Andrei St. Haifa
(740) Reinhold Cohn & Partners
P.O Box 13239 6113102 Tel-Aviv

---

(111) 1756762
(822) 97832776 US
(171) 10 năm
(540)

(511) 19.

(151) 08/09/2023

(531) 26.15.09; 27.05.01

(732) O'BH ASSOCIATES, L.L.C. (US)
609 Cheek-Sparger #120 Colleyville TX 76034

(740) Stacy E. Don Law Office of Stacy E. Don
3500 Douglas Blvd., Suite 210 Roseville CA 95661

---

(111) 1759500
(822) 2023/106551 TR
(171) 10 năm
(540)

(511) 39, 43.

(151) 21/08/2023

(531) 26.04.03; 26.04.08; 26.04.18; 26.04.24; 27.05.09; 27.05.24; 29.01.15

(591) The marvida logo is made up of 6 colours. Marvida Teal is the primary colour and the other colours in the shape are blue, orange, violet, green, and yellow.Teal's Pantone is PMS 316 C 100, M56, Y 44, K 31 R 0, G 75, B 96HEX #004b5f; blue's Pantone is PMS 299 C 78, M 23, Y0, K 0 R 0, G 157, B 226HEX #009de2; orange's Pantone is PMS 172 C0, M 80, Y 97 K 0R 233, G 78, B 18HEX e94e12 ; violet's Pantone is PMS 2715C 50, M 50, Y 0, K 0 R 145, G 133, B190HEX #9185be; green's Pantone is PMS 369C 60, M 0, Y 100, K 0R 118, G 184, B 42HEX #76b82a; yellow's Pantone is PMS 1375C 0, M 48, Y 95, K 0 R 248, G 152, B 0 HEX #f89800.

(732) 1577000 (TR)
Ayazağa Mah. Azerbaycan Cad. 2b No: 3k İç Kapı No: 27 Sarıyer / İSTANBUL

(740) Büşra Pekhamarat Saraç
Etiler Mah. 829 Sk A Plaza 3/104 Ofis No:11 Muratpaşa Antalya

---

(111) 1758579
(822) 98190497 US
(171) 10 năm
(540)

HEAVENLY

(151) 04/10/2023

(732) WESTIN HOTEL MANAGEMENT, L.P. (US)
7750 Wisconsin Avenue Bethesda MD 20814
(740) Lindsay Kaplan Kilpatrick Townsend & Stockton LLP
701 Pennsylvania Avenue, NW, Suite 200 Washington DC 20004

(511) 22.

---

(111) 1756999
(822) 40202315131U; 40202315133Q SG
(171) 10 năm
(540)

ARGOR

(151) 07/08/2023
(531) 27.05.01

(732) ARGOR CAPITAL MANAGEMENT PTE. LTD. (SG)
8 EU TONG SEN STREET, #17-85 THE CENTRAL SINGAPORE 059818
(740) CHP LAW LLC
20 CECIL STREET, #10-03 PLUS SINGAPORE 049705

(511) 35, 36.

---

(111) 1613976
(822) 302021000100616 IT
(171) 10 năm
(540)

AMINOGUM

(151) 19/10/2023

(732) PROFESSIONAL DIETETICS S.P.A. (IT)
Via Ciro Menotti 1/A I-20129 Milano
(740) Buzzi, Notaro & Antonielli d'Oulx S.p.A.
C.so Vittorio Emanuele II 6 I-10123 Torino

(511) 05.

---

(111) 1755400
(822) 018839932 BE
(171) 10 năm
(540)

E-AIR

(151) 01/08/2023

(732) ATLAS COPCO AIRPOWER, NV (BE)
Boomsesteenweg 957 B-2610 Wilrijk
(740) Atlas Copco Airpower, N.V.
Boomsesteenweg 957 B-2610 Wilrijk

(511) 07.

---

(111) 1753638
(822) 4951103 FR
(171) 10 năm
(540)

LIM

(151) 21/08/2023

(732) DRAUP SPIRITS (FR)
43 Rue Sarah Bernhardt F-17140 Lagord
(740) MIIP - MADE IN IP, Madame BAILLET Céline
16 rue d'Anjou F-33000 BORDEAUX

(511) 33.

---

(111) 1753664
(822) 87224687 US
(171) 10 năm
(540)

MAGICTIME

(151) 30/08/2023

(732) MAGIC TIME INT'L, LLC (US)
14400 NW 112th Ave Hialeah Gardens FL 33018
(740) James Keys, III The Keys Law Firm, PLLC
3350 SW 148th Ave, Suite 110 Miramar FL 33027

(511) 29, 30, 32.

---

(111) 1753617
(822) 2023-023266 JP
(171) 10 năm
(540)

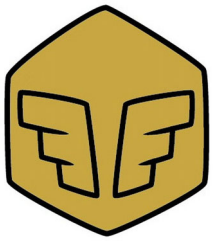

(511) 25, 28.

(151) 22/08/2023

(531) 03.07.17; 26.05.06; 26.05.08; 26.05.15; 29.01.12

(732) NINTENDO CO., LTD. (JP)
11-1, Hokotate-cho, Kamitoba, Minami-ku, Kyoto-shi Kyoto 601-8501

---

(111) 1758025
(822) 40202317931Q SG
(171) 10 năm
(540)

azgotrip

(511) 09, 35, 38, 39, 41, 43.

(151) 26/09/2023

(531) 01.15.23; 26.11.12; 27.05.01

(732) ELLUXION TRAVEL SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
120 ROBINSON ROAD, #13-01 SINGAPORE 068913

(740) Amica Law LLC
77 ROBINSON ROAD, #22-01 ROBINSON 77 SINGAPORE 068896

---

(111) 1755709
(822) 4927047 US
(171) 10 năm
(540)

SERVINITY

(511) 09, 36, 37.

(151) 13/06/2023

(732) BAXTER INTERNATIONAL INC (US)
One Baxter Parkway, DEERFIELD IL 60015

(740) Potter Clarkson AB
Riddargatan 10 SE-114 35 Stockholm

---

(111) 1755145
(171) 10 năm
(540)

ETO BAR

(151) 14/09/2023

(732) SHENZHEN IVPS TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Room 101, Building B8, No. 2, Cengyao Industrial Zone, Yulv Community, Yutang Street, Guangming District, Shenzhen 518132 Guangdong
(740) SHENZHEN LIUJIA IP LAW OFFICE
Room 403, JinQi Wisdom Building, No. 4 Office Building, Chongwen Garden, No. 1 Tangling Road, Fuguang Community, Taoyuan Street, Nanshan District Shenzhen

(511) 34.

---

(111) 1755000
(171) 10 năm
(540)

DR.ORTHO

(151) 04/07/2023

(732) SANJEEV JUNEJA (IN)
493, sector-7, ambala city haryana 134116
(740) Jitin Talwar
413-p, Sector 6, Panchkula Haryana

(511) 05.

---

(111) 1753366
(171) 10 năm
(540)

MESG

(151) 19/05/2023

(531) 26.04.09; 26.11.13; 29.01.13

(732) METALLIC EPOXY SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
3 ANG MO KIO STREET 62, #01-28 LINK@AMK SINGAPORE 569139

(511) 02, 35, 41.

---

(111) 1756649
(822) 168088 BG
(171) 10 năm
(540)

Clover Respin

(151) 18/05/2023

(732) EURO GAMES TECHNOLOGY LTD. (BG)
6 Panorama Sofia Str., Richhill Business Center, ground floor, Vitosha region BG-1766 Sofia
(740) KOSTADIN MANEV
MANEV AND PARTNERS 73, Patriarh Evtimii Blvd., Floor 1 BG-1463 SOFIA

(511) 09, 28, 41.

---

(111) 1456681
(822) 2018/05943 SE
(171) 10 năm
(540)

ZYN

(151) 03/10/2023

(531) 27.05.17

(732) SWEDISH MATCH NORTH EUROPE AB (SE)
SE-118 85 Stockholm
(740) Advokatfirman Vinge KB
Box 1703 SE-111 87 Stockholm

(511) 34.

---

(111) 1758936
(822) 013964515 SE
(171) 10 năm
(540)

TENGTOOLS

(151) 19/06/2023

(531) 04.03.03; 04.03.19; 27.05.01; 29.01.15
(591) Red; yellow; black; white.
(732) TENGTOOLS AB (SE)
Linnégatan 24 SE-114 47 Stockholm
(740) ZACCO SWEDEN AB
Löjtnantsgatan 21, 5 tr SE-115 50 Stockholm

(511) 06, 08, 09, 11, 12, 20.

---

(111) 1737508
(822) 97753742 US
(171) 10 năm
(540)

QSC SYSNAV

(511) 09.

(151) 13/09/2023

(732) QSC, LLC (US)
1675 MacArthur Blvd. Costa Mesa CA 92626

(740) Dana Brody-Brown
Hoge, Fenton, Jones & Appel, Inc., 55 S. Market St., Suite 900 San Jose CA 95113

---

(111) 1758383
(822) DID2022094570 ID
(171) 10 năm
(540)

(511) 26, 35.

(151) 18/04/2023

(531) 01.15.03; 02.01.01; 02.03.01; 02.03.23; 27.01.12; 27.05.01; 27.05.03; 27.05.09; 27.05.10; 29.01.13

(591) Orange, black and white.

(732) PT SUMBER BINTANG PERKASA (ID)
Jl. Pantai Indah Selatan, Komplek Pergudangan, Sentra Industri Terpadu PIK Blok II No. 30 & 31, Kel. Kamal Muara, Kec. Penjaringan, Kota Administrasi Jakarta Utara DKI Jakarta 14470

(740) Yosephine Kartini Natawiria S.H., M.H.
Epicentrum Walk Office Suite A529 Lt. 5. Jl. HR. Rasuna Said, Kel. Karet Kuningan, Kec. Setia Budi, Jakarta Selatan DKI Jakarta

---

(111) 1525752
(171) 10 năm
(540)

Gilly Hicks GO

(511) 25, 35.

(151) 03/10/2023

(531) 26.13.25; 27.05.09; 27.05.10; 27.05.19; 27.05.22

(732) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree CH-6850 Mendrisio

---

(111) 1755782
(822) 98114276 US
(171) 10 năm
(540)

(511) 42.

(151) 07/09/2023

(531) 26.04.04; 26.04.18; 27.05.21; 29.01.12
(591) The color(s) blue and white is/are claimed as a feature of the mark.The mark consists of three blue rectangles with rounded ends, overlapping to form a stylized letter "A" on a white square with rounded ends with blue border.
(732) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way Cupertino CA 95014
(740) Thomas R. La Perle Apple Inc.
One Apple Park Way Cupertino CA 95014

---

(111) 1754050
(822) 97929100 US
(171) 10 năm
(540)

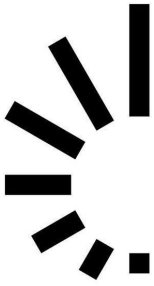

(511) 09, 35, 42.

(151) 17/07/2023

(531) 01.03.02; 01.03.16; 26.11.06; 26.11.07; 26.11.08; 26.11.09

(732) X DEVELOPMENT LLC (US)
1600 Amphitheatre Parkway Mountain View CA 94043
(740) Fabricio Vayra Perkins Coie LLP
P.O. Box 2608 Seattle WA 98111

---

(111) 1757516
(822) 88589018 US
(171) 10 năm
(540)

VIVANT SKIN CARE

(511) 05.

(151) 22/09/2023

(732) VIVANT SKIN CARE, LLC (US)
5757 NW 158th Street Miami Lakes FL 33014
(740) Bruce J. Chasan
1500 JFK Blvd., Suite 910 Philadelphia PA 19102

---

(111) 1754159
(171) 10 năm
(540)

bunjang

(511) 35.

(151) 24/08/2023

(732) BUNGAEJANGTER INC. (KR)
Tower 2 7F, 10F, 12 Seocho-daero 38-gil Seocho-gu Seoul 06655
(740) KIM, Hyo Sung
(Yeouido-dong, Combi Bldg.) 717, 32, 63-ro, Yeongdeungpo-gu Seoul 07345

---

(111) 1755889
(822) 018630296 IT
(171) 10 năm
(540)

TersoHyal

(511) 05.

(151) 13/06/2023

(732) DRUGS MINERALS AND GENERICS ITALIA S.R.L. IN FORMA ABBREVIATA D.M.G. ITALIA S.R.L. (IT)
Via Laurentina Km. 26, 700 I-00071 Pomezia (RM)
(740) Marco Benedetto
Via Larga 16 I-20122 Milano (MI)

---

(111) 1755120
(822) 72722138; 72723176 CN
(171) 10 năm
(540)

MARSSENGER

(511) 07, 11.

(151) 27/07/2023

(531) 26.01.03; 26.01.18; 26.01.24; 27.05.01; 27.05.09; 27.05.24

(732) MARSSENGER KITCHENWARE CO., LTD. (CN)
No. 366, Xincheng Road, Jianshan New District, Haining Zhejiang
(740) Hangzhou Wuzhou Trademark Service Co., Ltd.
503-510, 5F, West Block, Julong Building, No. 9, Hangda Road, Xihu District, Hangzhou Zhejiang

---

(111) 1738565
(822) 2253515 CA
(171) 10 năm
(540)

(511) 29, 30, 32.

(151) 21/04/2023

(531) 02.09.01; 05.03.06; 05.03.13; 05.03.14; 26.01.03; 26.01.14; 26.01.15; 27.05.01; 27.05.08; 27.05.24; 29.01.13

(591) Colour is claimed as a feature of the trademark; The oval design has a border outline that is in the colour yellow, and the background colour within the border outline is in the colour green; The letters REN in the word RENSO and the letters in the word FOODS are in the colour white; The letter S in the word RENSO is in the colour yellow, and a circle design that forms the letter O in the word RENSO is a circular shape in the colour white, with four heart-shaped leaves in the middle of the letter O that are in the colour green.

(732) RENSO TECHNOLOGY (CANADA) CORPORATION (CA)
2603 46th Ave E Vancouver BC V5S 1A4

(740) D. ANDREW LEW
Suite #700 - 5951 No. 3 Road Richmond, BC V6X 2E3

---

(111) 1759425
(822) 40202318092Y SG
(171) 10 năm
(540)

(511) 14, 18, 21, 24, 29, 30, 35, 43.

(151) 29/08/2023

(531) 26.05.02; 26.05.12; 26.13.25; 27.05.01; 29.01.13

(732) KOPITIAM INVESTMENT PTE. LTD. (SG)
1 JOO KOON CIRCLE, #13-01 FAIRPRICE HUB SINGAPORE 629117

(740) GENESIS LAW CORPORATION
1 COLEMAN STREET, #07-02 THE ADELPHI SINGAPORE 179803

---

(111) 1754318
(822) 018801641 IT
(171) 10 năm
(540)

(511) 07, 11.

(151) 11/05/2023

(531) 14.03.21; 26.01.05; 26.11.25; 26.13.25; 27.05.01; 27.05.08; 27.05.21
(732) BIEPI S.R.L. (IT)
Via Monte Arera, 14 I-24040 Castel Rozzone
(740) MARIETTI, GISLON E TRUPIANO S.R.L.
Via Larga, 16 I-20122 Milano

---

(111) 1233267
(822) 013177316; 017941934; 017941953; 017941954; 017941955; 017941956; 017941957; 017941958; 017941959; 017941973; 017941974; 017941975; 017941976; 017941977; 017941993; 017941994; 017941995 DE
(171) 10 năm
(540)

emoji

(511) 03, 09, 14, 16, 17, 18, 20, 21, 22, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 32.

(151) 28/09/2023

(732) EMOJI COMPANY GMBH (DE)
Necklenbroicher Strasse 52-54 40667 Meerbusch
(740) HUCKE & HUCKE
Waidmarkt 11 Cologne 50676

---

(111) 1755570
(171) 10 năm
(540)

KENPUAZ

(511) 22.

(151) 20/07/2023

(732) ZHONGSHAN KENPUAZ SPORTING GOODS CO., LTD. (CN)
No. 3 Of Second Floor, No. 1 of Xingda Road, Jidong Yi, Xiaolan Town, Zhongshan City 528415 Guangdong Province
(740) Beijing Changli Intellectual Property Agency Co., Ltd.
Room 1801, 18/F., Block No. 6, Yuan No. 6, Maliandao Road, Xicheng District 100055 Beijing

---

(111) 1759553
(171) 10 năm
(540)

nuun

(511) 05.

(151) 07/09/2023

(531) 24.17.05; 26.01.24; 27.05.08

(732) SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A. (CH)
CH-1800 Vevey
(740) Société des Produits Nestlé S.A.
Avenue Nestlé 55 CH-1800 Vevey

---

(111) 1755086
(822) 69118787 CN
(171) 10 năm
(540)

Hi-MO

(511) 09.

(151) 03/07/2023

(732) LONGI GREEN ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 388 Middle Hangtian Road, Chang'an District, Xi'an Shaanxi
(740) Suzhou Ciprun IP Co., Ltd.
Room 102 of 1st Floor, Building 1, Changjiangwan Commercial Plaza, High-tech Zone, Suzhou City Jiangsu

---

(111) 1602023
(822) 202013871 NO
(171) 10 năm
(540)

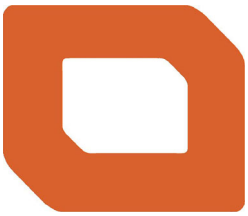

(511) 07, 09, 12, 35, 37, 42.

(151) 09/10/2023

(531) 26.05.01; 26.05.02; 29.01.12
(591) Orange.The mark consists of a stylized letter "O" in orange.
(732) ELTORQUE AS (NO)
Julianus Holms veg 34 N-7041 Trondheim
(740) Acapo AS
Edvard Griegs vei 1 N-5059 Bergen

---

(111) 1755094
(171) 10 năm
(540)

EURDTBC

(511) 07.

(151) 20/07/2023

(531) 27.05.01; 27.05.09; 27.05.17

(732) ZHEJIANG DAMING MECHANICAL & ELECTRICAL CO., LTD (CN)
No. 12 Hangwen Road, Shanshi Industry Area, Daxi Town, Wenling City 317500 Zhejiang Province

(740) ZHEJIANG HUICHENGHUOBAN INTELLECTUAL PROPERTY RIGHTS AGENT CO., LTD.
Room 15-1, No. 37, Zhenru Center, Haishu District, Ningbo Zhejiang

---

(111) 1756544
(171) 10 năm
(540)

Tri-Air Lite

(511) 25.

(151) 25/08/2023

(732) TRIUMPH INTERTRADE AG (CH)
Triumphweg 6 CH-5330 Bad Zurzach

(740) Cosmovici Intellectual Property Sàrl
Rue du Commerce 4 CH-1204 Genève

---

(111) 1759391
(171) 10 năm
(540)

Tutto

(511) 29, 30.

(151) 09/08/2023

(531) 27.05.01; 27.05.17

(732) TUTTO CO., LTD. (KR)
43, Nonggongdanji-gil, Yecheon-eup, Yecheon-gun Gyeongsangbuk-do

(740) Kim Jae Hye
#1402, Kolon Digital Tower Aston Bldg, 212, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu Seoul

---

(111) 1757447
(171) 10 năm
(540)

Knight's Heart

(511) 09, 28, 41.

(151) 07/06/2023

(732) EURO GAMES TECHNOLOGY LTD. (BG)
6 Panorama Sofia Str., Richhill Business Center, ground floor, Vitosha region BG-1766 Sofia
(740) KOSTADIN MANEV
MANEV AND PARTNERS 73, Patriarh Evtimii Blvd., Floor 1 BG-1463 SOFIA

---

(111) 1755565
(171) 10 năm
(540)

YOUWANLI

(511) 28.

(151) 20/07/2023

(531) 27.05.01
(732) ZHONGSHAN SANYOU PLASTIC MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
No. 3 of 2nd floor, No. 86-1, Dongfu Fourth Road, Jichang Village, Dongfeng Town, Zhongshan City 528415 Guangdong Province
(740) Beijing Changli Intellectual Property Agency Co., Ltd.
Room 1801, 18/F., Block No. 6, Yuan No. 6, Maliandao Road, Xicheng District 100055 Beijing

---

(111) 1757555
(171) 10 năm
(540)

OKAWARA

(511) 07, 09, 11.

(151) 05/07/2023

(531) 27.05.01; 27.05.19; 29.01.13
(591) Black, red and blue.
(732) OKAWARA MFG. CO., LTD. (JP)
1235, Kando, Yoshida-cho, Haibara-gun Shizuoka 421-0304
(740) YOSHINOBU Akihiro
Nichito Hatchobori Building 9th Floor 11-8, Hatchobori 3-Chome, Chuo-ku Tokyo 104-0032

---

(111) 1758724
(171) 10 năm
(540)

(511) 25, 28.

(151) 08/08/2023

(531) 21.03.13; 24.15.21; 27.05.01

(732) KOO GIHYUN (KR)
43, Deokpungbuk-ro 235beon-gil, Hanam-si Gyeonggi-do 12926

(740) OH, SE-JOONG
HAEOROM International Patent & Law Office, 1601, 147 Teheran-ro, Gangnam-gu Seoul 06132

---

(111) 1756310
(171) 10 năm
(540)

MAT OFFROAD

(511) 12.

(151) 26/07/2023

(732) JIANGMEN HONGCHUAN INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 605, 131 Yuejin Road, Pengjiang District, Jiangmen City 529000 Guangdong Province

(740) Beijing Gaowo International Intellectual Property Agency
Room 603, Floor 6, Huayi Holdings Tower, No. 11 Caihefang Road, Haidian District Beijing

---

(111) 1756001
(822) 97845816 US
(171) 10 năm
(540)

NUJIVO

(511) 05.

(151) 09/09/2023

(732) KARUNA THERAPEUTICS, INC. (US)
Floor 26, 99 High St. Boston MA 02110

(740) Christina Brown GrowIP Law Group LLC
117 S. Cook St. #359 Barrington IL 60010

---

(111) 1757389
(822) 97711545 US
(171) 10 năm
(540)

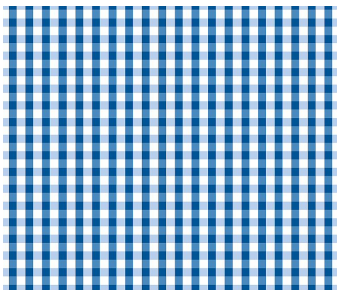

(511) 35.

(151) 30/05/2023

(531) 25.07.01; 25.07.03; 25.07.08; 25.07.21; 25.07.25; 29.01.12
(591) The color(s) blue and white is/are claimed as a feature of the mark.The mark consists of a repetitive blue and white gingham design.
(732) BATH & BODY WORKS BRAND MANAGEMENT, INC. (US)
Seven Limited Parkway Reynoldsburg OH 43068

---

(111) 1756091
(822) UK00003789306 JE
(171) 10 năm
(540)

FastEx

(511) 09, 14, 35, 36, 38, 41, 42.

(151) 04/04/2023

(732) SC IP LIMITED (JE)
Charter Place, 23-27 Seaton Place St Helier JE1 1JY
(740) Birkett Long LLP
Intellectual Property Department, 1 Amphora Place, Sheepen Road Colchester, Essex CO3 3WG

---

(111) 1756742
(822) UK00003794265 GB
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 42, 45.

(151) 15/08/2023

(531) 26.11.02; 26.11.12; 27.05.01

(732) ARM LIMITED (GB)
110 Fulbourn Road Cambridge CB1 9NJ

---

(111) 1754386
(822) 98091857 CN
(171) 10 năm
(540)

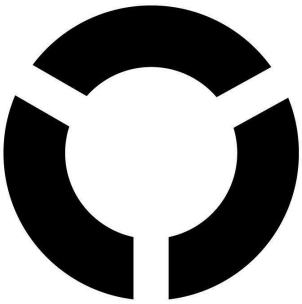

(511) 09.

(151) 21/08/2023

(531) 26.01.01; 26.01.03; 26.02.13; 26.11.12; 27.03.01; 27.05.21

(732) LENOVO (BEIJING) LIMITED (CN)
201-H2-6 2nd Floor, Building 2, No. 6 Shangdi West Rd, Haidian District 100085 Beijing
(740) Becky Williams
222 West Merchandise Mart Plaza, Suite 1800 Chicago IL 60654

---

(111) 1755366
(822) UK00003884869 GB
(171) 10 năm
(540)

SMARTSHOT

(511) 21.

(151) 17/08/2023

(732) PRESSO LIMITED (GB)
2 Scala Street London W1T 2HN
(740) Mewburn Ellis LLP
Aurora Building, Counterslip Bristol BS1 6BX

---

(111) 1755832
(822) 72793396; 72783608 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 05, 10.

(151) 31/07/2023

(531) 01.15.15; 26.01.01; 26.13.25; 27.05.01

(732) EAGLENOS SCIENCES,INC. (CN)
B2-2, TREEHOUSE HEADQUARTERS CLUSTER, NO. 73 TANMI ROAD, JIANGBEI NEW AREA NANJING JIANGSU
(740) JIANGSU NEW&HIGH TRADEMARK AGENCY
15/F Soho Mansion, No. 8 South Zhongshan Road, Nanjing Jiangsu Province

---

(111) 1754852
(822) 72667489; 72675029 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 01, 39.

(151) 27/07/2023

(531) 01.15.05; 26.05.01; 26.05.08; 26.05.13; 26.13.25
(732) JIANGSU CHENGXING PHOSPH-CHEMICAL CO., LTD (CN)
No. 618 Meiyuan Street, Jiangyin 214432 Jiangsu
(740) Chang Tsi & Partners
7-8th Floor, Tower A, Hundred Island Park, Bei Zhan Bei Jie Street, Xicheng District Beijing

---

(111) 1753163
(171) 10 năm
(540)

(511) 10.

(151) 19/09/2023

(531) 26.03.23; 26.11.13; 26.13.01; 26.13.25; 27.05.01; 27.05.17; 27.05.21

(732) ALCON INC. (CH)
Rue Louis-d'Affry 6 CH-1701 Fribourg

---

(111) 1755617
(171) 10 năm
(540)

Sicuro

(511) 12.

(151) 02/08/2023

(531) 27.05.01
(732) QINGDAO SICURO TYRE CO.,LTD. (CN)
2022-2524 (A), 1st Floor, East Office Building, No. 45 Beijing Road, Qianwan Port Bonded Port Area of Qingdao Area, Pilot Free Trade Zone(Shandong) 266555 Qingdao City
(740) BEIJING ZHONGBEI INTELLECTUAL PROPERTY AGENCY CO., LTD. QINGDAO BRANCH
Room 612, No. 2, Heilongjiang South Road, Shibei District, Qingdao Shandong

---

(111) 1758271
(822) 4020230157316 KR
(171) 10 năm
(540)

(511) 35.

(151) 13/09/2023

(531) 26.03.01; 26.03.23; 26.15.25; 27.05.01
(732) LM CO., LTD. (KR)
72-9, Sinchon-gil, Oksan-myeon, Heungdeok-gu, Cheongju-si Chungcheongbuk-do
(740) DAOM IP LAW FIRM
3F, 4, Seolleung-ro 107-gil, Gangnam-gu Seoul

---

(111) 1754932
(822) 68032125 CN
(171) 10 năm
(540)

添康
TIANKANG

(511) 05.

(151) 19/07/2023

(531) 27.05.01; 28.03.00
(732) GUANG DONG WINSUN PERSONAL CARE PRODUCTS CO., LTD (CN)
No. 1 Guangxing Road, Xiqiao Sci-Tec Industrial Park, Xiqiao Town, Nanhai District, Foshan City 528211 Guangdong Province
(740) SUNSHINE Intellectual Property Agency
No.0429, GuoYing 01 Building, XiZhiMen, NanXiaoJie, XiCheng District 100035 Beijing

---

(111) 1755566
(171) 10 năm
(540)

GETSUN

(511) 03.

(151) 02/08/2023

(531) 01.03.01; 27.05.01; 27.05.02; 27.05.08
(732) GUANGZHOU HELIOSON CAR CARE CO., LTD. (CN)
No. 8 Longdong Road, High Tech Industrial Park, Economic Development Zone of Conghua 510000 Guangdong
(740) Guangzhou Yuancheng Intellectual Property Agency Co., Ltd.
A16, 6th Floor, 336 Huangpu Avenue Middle Road, Tianhe District, Guangzhou City Guangdong

---

(111) 1754308
(822) 018909322 FR
(171) 10 năm
(540)

Quarry de Sours

(511) 33.

(151) 01/09/2023

(732) CHATEAU DE SOURS (FR)
Château de Sours F-33750 Saint-Quentin-de-Baron
(740) Plasseraud IP
5, Cours de Verdun F-33000 BORDEAUX

---

(111) 1754706
(171) 10 năm
(540)

JTPV

(511) 06, 09, 11, 19, 35, 37, 40.

(151) 10/04/2023

(531) 27.05.17

(732) SHANGRAO JIETAI NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 8 Xingye Avenue, Shangrao Economic and Technological Development Zone, Shangrao City 334000 Jiangxi Province
(740) Unitalen Attorneys At Law
Room 30703, 7th Floor, Scitech Place, No.22 Jian Guo Men Wai Ave., Chaoyang District 100004 Beijing

---

(111) 1753862
(822) 93433 CY
(171) 10 năm
(540)

NOBLEWOOD

(511) 33.

(151) 12/07/2023

(531) 03.11.10; 25.01.05; 26.01.03; 26.01.12; 26.01.15; 27.05.01

(732) NOBLEWOOD LIMITED (CY)
Arch. Makariou III, 206, CHRYSALIA COURT, 5th Floor CY-3030 Limassol
(740) IOANNIDES CLEANTHOUS AND CO LLC
4 Prometheus Street CY-1065 Nicosia

---

(111) 1753733
(171) 10 năm
(540)

PEP Labels

(511) 16.

(151) 17/05/2023

(531) 25.01.13; 27.05.09; 27.05.17
(732) SPT - SWISS PACKAGING TECHNOLOGY AG (CH)
Botenhofstrasse 16 CH-6205 Eich
(740) Andri Obrist nigon Rechtsanwälte / Notariat
Marktplatz 18 CH-4001 Basel

---

(111) 1756550
(822) 98109731 US
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 42.

(151) 08/09/2023

(531) 15.01.13; 26.04.04; 26.04.16; 29.01.12
(591) The color(s) blue and white is/are claimed as a feature of the mark.The mark consists of a white three-bladed stylized propeller surrounded by a light blue circle with the words DESIGNED BY APPLE IN CALIFORNIA within the circle, surrounded by a white rounded square, within a blue square with rounded corners.
(732) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way Cupertino CA 95014
(740) Thomas R. La Perle Apple Inc.
One Apple Park Way Cupertino CA 95014

---

(111) 1754331
(822) DID2022086531 ID
(171) 10 năm
(540)

JALA

(511) 44.

(151) 06/07/2023

(531) 27.05.01; 29.01.04
(591) Blue (blue cyan) and white.
(732) PT JALA AKUAKULTUR LESTARI ALAMKU (ID)
Ground Floor Sahid J-Walk, Jalan Babarsari No. 2, Janti, Caturtunggal, Depok, Sleman Daerah Istimewa Yogyakarta 55281

---

(111) 1756334
(822) 4020230080695 KR
(171) 10 năm
(540)

(511) 07, 09, 17, 40.

(151) 13/07/2023
(531) 26.01.06; 27.05.01; 29.01.12
(591) Black, orange, light orange and pale orange.The color(s) black, orange, light orange and pale orange is/are claimed as a feature of the mark. The mark consists of the stylized wording "Hanwha e-ssential" in black to the right of three overlapping rings of differing sizes in three shades of orange, namely, orange, light orange and pale orange.
(732) HANWHA CORPORATION (KR)
86 Cheonggyecheon-ro, Jung-gu Seoul
(740) Jong-Kyun Woo
Jeongdong Building, 17F, 21-15 Jeongdong-gil, Jung-gu Seoul 04518

---

(111) 1753778
(822) 018825436 DE
(171) 10 năm
(540)

(511) 05, 30, 32.

(151) 12/06/2023
(531) 01.05.01; 01.15.09; 01.15.23; 26.15.01; 29.01.13
(591) Blue, green, white and yellow.
(732) HERMES ARZNEIMITTEL GMBH (DE)
Georg-Kalb-Straße 5-8 82049 Pullach i. Isartal
(740) isarpatent - Patent- und Rechtsanwälte mbB
Friedrichstrasse 31 80801 München

---

(111) 1753800
(822) UK00003944091 GB
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 16, 41, 44, 45.

(151) 22/08/2023
(531) 01.13.01; 26.01.05; 26.13.25; 27.05.10; 29.01.13
(732) IPSEN BIOPHARM LIMITED (GB)
Ash Road, Wrexham Industrial Estate WREXHAM LL13 9UF
(740) Hélène Bernard-Boyle, IPSEN PHARMA S.A.S.
65 quai Georges Gorse F-92100 Boulogne-Billancourt

---

(111) 1756185
(171) 10 năm
(540)

TI-CERAMITECH

(151) 22/08/2023

(732) OFFICINE PANERAI AG (CH)
Hinterbergstrasse 22 CH-6312 Steinhausen
(740) Richemont International SA
Groupe Legal - IP Team, Chemin de la Chênaie 50, Case Postale 30 CH-1293 Bellevue

(511) 14.

---

(111) 1758307
(822) 4020230163362; 4020230163363 KR
(171) 10 năm
(540)

ARKDUCK

(151) 19/09/2023

(732) LEE YONG SUE (KR)
103-dong 1206-ho, 84 Tapgol-ro, Geumcheon-gu Seoul
(740) WOOIN IP LAW FIRM
2Fl., Jungpyeong Bldg., 157 Yeoksam-ro, Gangnam-gu Seoul

(511) 16, 28.

---

(111) 1754910
(822) 2023-093498 JP
(171) 10 năm
(540)

CBZ

(151) 24/08/2023

(732) SUMITOMO RUBBER INDUSTRIES, LTD. (JP)
6-9, Wakinohama-cho 3-chome, Chuo-ku Kobe-shi Hyogo 651-0072
(740) Saegusa & Partners
TORANOMON MITSUI Building 9F, 8-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0013

(511) 28.

---

(111) 1755396
(171) 10 năm
(540)

(511) 01.

(151) 18/07/2023

(531) 03.07.17; 03.07.24; 05.03.20; 26.11.02; 26.11.12; 26.13.25; 28.03.00

(732) SHANDONG RUIFENG CHEMICAL CO.,LTD (CN)
Yiyuan Economic Development Zone, Zibo Shandong

(740) Qilu Trademark Office Shandong Province
Room 1703, Jinan Quality Inspection Building, No. 1311, Long 'ao North Road, China (Shandong) Pilot Free Trade Zone, Jinan City Shandong Province

---

(111) 1757437
(171) 10 năm
(540)

CATCH! TEENIEPING

(511) 28.

(151) 25/08/2023

(531) 27.05.17

(732) SAMG ENTERTAINMENT CO., LTD. (KR)
8F, 325 Teheran-ro, Gangnam-gu Seoul

(740) HANA IP LAW FIRM
3F, 5, Teheran-ro 14-gil, Gangnam-gu Seoul

---

(111) 1753422
(822) 97830580 US
(171) 10 năm
(540)

AUTODESK WORKSHOP XR

(511) 42.

(151) 07/09/2023

(732) AUTODESK, INC. (US)
The Landmark @ One Market, 1 Market Street, Suite 400 San Francisco CA 94105

(740) David M. Kelly Kelly IP, LLP
1300 19th Street, NW, Suite 420 Washington DC 20036

---

(111) 1754850
(171) 10 năm
(540)

(511) 07.

(151) 07/07/2023

(531) 27.05.01; 27.05.17
(732) ENBL (KUNSHAN) MACHINERY CO., LTD. (CN)
No. 235, Weijing Road, Shipu, Qiandeng Town, Kunshan City, Suzhou City Jiangsu Province
(740) Suzhou Viya Zhiguan Intellectual Property Agency Co., Ltd.
Unit 4B, No. 270 Dongping Street, Industrial Park, Suzhou City Jiangsu Province

---

(111) 1754685
(822) 97542988 US
(171) 10 năm
(540)

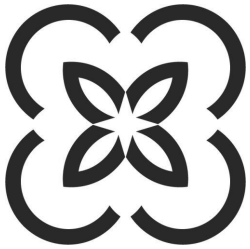

(511) 35.

(151) 10/08/2022

(531) 01.01.01; 01.01.02; 01.01.09; 05.03.15; 05.05.20; 05.05.21
(732) CHARLES & COLVARD, LTD. (US)
170 Southport Drive Morrisville NC 27560
(740) Robert J. Sovesky K&L Gates LLP
K&L Gates Center, 210 Sixth Avenue Pittsburgh PA 15222-2613

---

(111) 1755087
(822) 72384353 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 14.

(151) 29/06/2023

(531) 26.04.04; 26.04.05; 26.04.19; 26.04.24; 27.05.09; 27.05.24
(732) PENG, GENGWEN (CN)
Room 1804, No.636, Yuncheng East Road, Baiyun District, Guangzhou City 510405 Guangdong Province
(740) GUANGZHOU ZHONGJUNXIONGJIE IP AGENCY CO., LTD.
Unit 03, 12/F, Diamond Business, No.23 GongYi Road, Xinhua Street, Huadu District, Guangzhou City Guangdong Province

---

(111) 1757216
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 41.

(151) 13/04/2023

(531) 28.03.00

(732) SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi Osaka 530-8203
(740) SATO Shunji
TMI Associates, 23rd Floor, Roppongi Hills Mori Tower, 6-10-1, Roppongi, Minato-ku Tokyo 106-6123

---

(111) 1756668
(822) 98030723 US
(171) 10 năm
(540)

APPLE BUSINESS CONNECT

(511) 35.

(151) 07/06/2023

(732) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way Cupertino CA 95014
(740) Thomas R. La Perle
One Apple Park Way Cupertino CA 95014

---

(111) 1754548
(822) 40202318144W SG
(171) 10 năm
(540)

Kokotel

(511) 43.

(151) 06/09/2023

(531) 27.05.17

(732) KOKO GLOBAL HOSPITALITY PTE. LTD. (SG)
328 NORTH BRIDGE ROAD, #02-20 RAFFLES SHOPPING ARCADE SINGAPORE 188719
(740) GLOBAL INTELLECTS PTE LTD
P.O. BOX 171, TOWNER POST OFFICE SINGAPORE 913226

---

(111) 1757803
(822) 302023000043974 IT
(171) 10 năm
(540)

ZICLOR

(511) 05.

(151) 09/08/2023
(732) ALFA INTES INDUSTRIA TERAPEUTICA SPLENDORE S.R.L. (IT)
Via F.lli Bandiera 26 I-80026 Casoria
(740) PORTA & CONSULENTI ASSOCIATI S.P.A.
Via Vittoria Colonna 4 I-20149 MILANO (MI)

---

(111) 1754499
(171) 10 năm
(540)

(511) 29, 30, 31.

(151) 17/07/2023
(531) 07.01.13; 21.01.17; 25.01.10; 28.05.00; 29.01.13
(591) Yellow, white and brown.
(732) TRADING HOUSE LIMITED LIABILITY COMPANY (RU)
Oktyabrskaya street, house 123, room 1, room 11,12, city of Kolomna, Kolomna city district RU-140413 Moscow region
(740) Ezerskaya Yuliya Andreevna
Holdsway LLC, Business Center «Novinsky», Novinsky boulevard, house 3, building 1, 3rd floor RU-121099 Moscow

---

(111) 1758347
(822) 98180337 US
(171) 10 năm
(540)

(511) 14.

(151) 26/09/2023
(531) 01.15.23; 05.03.15; 05.03.16; 05.05.20; 05.05.21; 29.01.03
(591) The color green is claimed as a feature of the mark.The mark consists of five detached green leaves arranged around a central axis.
(732) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way Cupertino CA 95014
(740) Thomas R. La Perle Apple Inc.
One Apple Park Way, MS: 39-1IPL Cupertino CA 95014

---

(111) 1508335
(171) 10 năm
(540)

NEVSKAYA PALITRA

(511) 02, 16.

(151) 12/09/2023
(732) JOINT-STOCK COMPANY "ARTISTIC PAINTS PLANT "NEVSKAYA PALITRA" (RU)
Serdobolskaya ulitsa, 68, liter F, pomeshenie 17 RU-197342 Saint-Petersburg
(740) Afonina Amalia Petrovna
Severo-Zapadnoe regionalnoe patentnoe byuro, ul. Reshetnikova, 17, korp. 4A RU-196105 Saint-Petersburg

---

(111) 1755258
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 35.

(151) 20/04/2023
(531) 27.05.01
(732) QINGYUAN QINGXIN DISTRICT CARLOS LEATHER CO., LTD (CN)
3rd Rloor, No. 5 (Own ID), West Side of Taiping Town Sub-bureau of National Tax Bureau, Qingsi Highway, Qingxin District, Qingyuan City Guangdong Province
(740) Guangzhou Jirui Intellectual Property Agency Co., Ltd
B1220 Room, No. 303, Guangyun Road, Jiahe Street, Baiyun District, Guangzhou City Guangdong Province

---

(111) 1754045
(171) 10 năm
(540)

OMAGA SAFETY

(511) 35.

(151) 22/05/2023
(531) 03.01.15; 26.01.03; 26.01.15; 27.05.01
(732) JASON PEREZ CHUA (PH)
RM. 402 CRYSTAL MANSION BLDG., NO. 658 MEISIC STREET, BINONDO 1006 MANILA
(740) JEFFREY GOMEZ
23-B NORTHERN POLYTECH STREET, UNIVERSITY HILLS SUBDIVISION, POTRERO, MALABON 1475 METRO MANILA

---

(111) 1757767
(822) 97779074; 97807596 CA
(171) 10 năm
(540)

Garten of Banban

(511) 09, 25, 28, 41.

(151) 31/07/2023

(732) AHMED, BADR (CA)
110 Woodpark Way Ottawa K2J4C5
(740) Zachary Strebeck Legal Moves PC
1390 Market Street, Suite 200 San Francisco CA 94102

---

(111) 1754799
(171) 10 năm
(540)

CRESCENT HOOK

(511) 23.

(151) 01/09/2023

(531) 27.05.01; 29.01.04
(732) CRESCENT HOOK INC. (KR)
#916 #917, 20, Magokjungang 5-ro 1-gil, Gangseo-gu Seoul
(740) DAE-A Intellectual Property Consulting
3F, Hanyang Bldg., 123, Yeoksam-ro, Gangnam-gu Seoul 06243

---

(111) 1758385
(822) 2023-093297 JP
(171) 10 năm
(540)

CITIZEN CREATIVE LAB

(511) 14.

(151) 04/09/2023

(732) CITIZEN TOKEI KABUSHIKI KAISHA ALSO TRADING AS CITIZEN WATCH CO., LTD. (JP)
1-12, 6-chome, Tanashi-cho, Nishi-tokyo-shi Tokyo 188-8511

---

(111) 1720665
(171) 10 năm
(540)

ABERCROMBIE

(511) 09.

(151) 03/10/2023

(732) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree CH-6850 Mendrisio

---

(111) 0967326
(171) 10 năm
(540)

BELLAVISTA

(151) 27/09/2023

(732) IMTMEDICAL AG (CH)
Gewerbestrasse 8 CH-9470 Buchs SG
(740) Barbara Grahn
FOX ROTHSCHILD LLP, 222 South Ninth Street, Suite 2000 Minneapolis MN 55402

(511) 10.

---

(111) 1186629
(171) 10 năm
(540)

S&Q

(151) 04/10/2023

(531) 01.15.23; 21.01.17; 26.01.18; 26.13.25; 29.01.13

(732) KAKIUCHI CO., LTD. (JP)
391-8, Nakajima, Okou-Cho, Nankoku-Shi Kochi 783-0049
(740) NAKAGOSHI Kiyoshi Nakagoshi Patent and Trademark Office
Ichikawa Bldg. 2F, 8-15, Kitahonmachi 3-chome, Kochi-shi Kochi 780-0056

(511) 07.

---

(111) 1756476
(822) 72045894; 72047732 CN
(171) 10 năm
(540)

BIOGIOX

(151) 18/07/2023

(531) 27.05.01; 27.05.09

(732) SHANGHAI BIOGERM MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1302, 1303, 1304, 1305, 1306, 1307, 1309, Building 3, No. 1588 Huhang Highway, Fengxian District Shanghai City
(740) CCPIT Patent & Trademark Law Office
10/F, Ocean Plaza, 158 Fuxingmennei Street 100031 Beijing

(511) 05, 10.

---

(111) 1757343
(822) 2344228 AU
(171) 10 năm
(540)

MAKERS & CO

(151) 22/09/2023

(732) VETS ALL NATURAL PTY LTD (AU)
271 Jude Rd Howlong NSW 2643
(740) mdp Patent and Trade Mark Attorneys
PO Box 273 Collins Street West VIC 8007

(511) 31.

---

(111) 1758595
(822) 7020230000912; 7020230000913 KR
(171) 10 năm
(540)

(151) 21/07/2023

(531) 26.01.01; 26.04.02; 26.04.04; 26.04.05; 26.04.10; 26.07.05

(732) SUH JIN WON (KR)
#320, 33, Gangnam-daero 84-gil, Gangnam-gu Seoul
(740) THEWAVE IP LAW FIRM
6F, 602, Seolleung-ro, Gangnam-gu Seoul

(511) 20, 24, 35.

---

(111) 1756395
(822) 018778102 FR
(171) 10 năm
(540)

THE BLOWERS

(151) 08/09/2023

(732) DEUS COMMUNICATION (FR)
47 rue Marcel Dassault F-92100 Boulogne-Billancourt
(740) DELEPORTE WENTZ AVOCAT
5 rue Tronchet F-75008 Paris

(511) 35, 38, 45.

---

(111) 1755139
(822) 72264827 CN
(171) 10 năm
(540)

CTORIA

(511) 11.

(151) 10/08/2023

(531) 27.05.01

(732) SHANGHAI CHUANGLI REFRIGERATION EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No.555, Tianyi Road, Qingpu District Shanghai

(740) Shenzhen Shangbiao Intellectual Property Service Co., Ltd.
Room 2205, Shum Yip Center Building, No. 5045 Shennan East Road, Xinwei Community, Guiyuan Street, Luohu District, Shenzhen Guangdong Province

---

(111) 1753405
(822) 98051714 US
(171) 10 năm
(540)

APPLE MUSIC CLASSICAL

(511) 09.

(151) 05/09/2023

(732) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way Cupertino CA 95014

(740) Thomas R. La Perle Apple Inc.
One Apple Park Way, MS 39-1IPL Cupertino CA 95014

---

(111) 1759409
(822) 4020230138463 KR
(171) 10 năm
(540)

Sweevero

(511) 30.

(151) 20/09/2023

(732) DAESANG CORPORATION (KR)
120, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu Seoul

(740) JEONG, Seong Jong
#1206, 321, Gimpohangang 5-ro, Gimpo-si Gyeonggi-do 10063

---

(111) 1754832
(822) 20085251 CN
(171) 10 năm
(540)

Goby

(511) 18.

(151) 25/08/2023

(531) 27.05.01; 27.05.17

(732) DONGGUAN RUITU LUGGAGE TRADING CO., LTD. (CN)
Room 310, Building 1, No. 6, Wanjiang Chuangye Industry Road, Wanjiang Street, Dongguan City Guangdong Province
(740) Dongguan Zhongke Trading Co., LTD
Room 211, Building 1, No.70, Dongcheng Section, East Huancheng Road, Dongcheng Street, Dongguan City Guangdong Province

---

(111) 1758364
(822) 4020230114160 KR
(171) 10 năm
(540)

Laneige Pepta Panthenol complex

(511) 03.

(151) 25/09/2023

(732) AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
100, Hangang-daero, Yongsan-gu Seoul
(740) Young-chol Kim
KIM, CHOI & LIM, Coal Center, 10th Floor, 58, Jongno-5-gil, Jongno-gu Seoul

---

(111) 1735901
(171) 10 năm
(540)

LINKTIGA

(511) 05.

(151) 28/09/2023

(732) BEIGENE SWITZERLAND GMBH (CH)
Aeschengraben 27 CH-4051 Basel
(740) Meisser & Partners AG
Schulstrasse 1 CH-7302 Landquart

---

(111) 1759098
(171) 10 năm
(540)

(511) 29.

(151) 17/08/2023
(531) 05.05.20; 05.05.21; 06.01.02; 06.01.04; 08.05.03; 26.01.03; 26.01.16; 26.01.20; 27.05.02; 27.05.09; 29.01.13
(591) Red, black and white.Inside a large red circle, figures of a flower, a mountain and a sausage are shown in white. The letters "PRODUCT OF JAPAN" in black with white outline are also inside the circle.
(732) JAPAN HAM&SAUSAGE PROCESSORS COOPERATIVE ASSOCIATION (JP)
1-5-6 Ebisu, Shibuya-ku Tokyo 150-0013
(740) RYUKA & PARTNERS
Shinjuku L Tower 22nd Floor, 1-6-1 Nishi-shinjuku, Shinjuku-ku Tokyo 163-1522

---

(111) 1753907
(822) 018867572 SE
(171) 10 năm
(540)

FibreStrap

(511) 22.

(151) 30/08/2023
(531) 14.01.05; 27.05.01
(732) EVLR INTERNATIONAL AB (SE)
Birger Jarlsgatan 41A 6tr SE-111 45 STOCKHOLM
(740) KRANSELL & WENNBORG KB
Styrmansgatan 2 SE-114 54 Stockholm

---

(111) 1759212
(822) 4020230103177 KR
(171) 10 năm
(540)

dinsee

(511) 35.

(151) 26/09/2023
(732) YUHAN CORPORATION (KR)
74, Noryangjin-ro, Dongjak-gu Seoul
(740) SungAm Suh International Patent & Law Firm
9F, Hyunjuk B/D, 114 Yeoksam-ro, Gangnam-gu Seoul 06252

---

(111) 1755569
(822) 72618769 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 16.

(151) 21/07/2023
(531) 26.11.12; 27.05.11
(732) NINGBO MASCUBE IMP.& EXP. CORP. (CN)
No. 58, Dagang Road(M), Xinqi Street, Beilun District, Ningbo City 315100 Zhejiang Province
(740) NINGBO HUAHEHUA INTELLECTUAL PROPERTY AGENCY CO., LTD.
ROOM 16-1, No. 13, No. 7 BUILDING, SHIYI CENTER, YINZHOU DISTRICT, NINGBO CITY ZHEJIANG PROVINCE

---

(111) 1755441
(171) 10 năm
(540)

(511) 09.

(151) 07/07/2023
(531) 04.05.04; 26.01.03; 26.01.16; 26.01.24; 27.05.01
(732) SUTENG INNOVATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1st Floor, Building 9, Block 2, Zhongguan Honghualing Industry Southern District, No. 1213 Liuxian Avenue, Taoyuan Street, Nanshan District 518000 Shenzhen
(740) Shenzhen Zhongyi Union Intellectual Property Agency Co., Ltd
33F, Shenzhen Special Zone Press Tower, No. 6008 Shennan Avenue, Shenzhen Guangdong Province

---

(111) 1755447
(822) 72482073 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 17.

(151) 28/07/2023
(531) 26.01.03; 26.01.18; 27.05.10; 28.03.00
(732) ANHUI TERVOR MOND NEW MATERIAL CO., LTD. (CN)
South of Weiwu Road, North of Weiliu Road, East of Jinger Road, West of Jingsan Road, South District, Economic Development Zone, Mengcheng County Bozhou City
(740) Beijing ZIDO Technology Co., Ltd.
Room B516, 5/F, 6-1, No.28, Hong Lian South Road, Xi Cheng District 100055 Beijing

---

(111) 1757190
(822) 2023-096857 JP
(171) 10 năm
(540)

Abilis

(511) 20.

(151) 07/09/2023

(732) OKAMURA CORPORATION (JP)
7-18, Kitasaiwai 2-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi Kanagawa-ken 220-0004

(740) Eikoh, P.C.
Toranomon East Bldg. 10F, 7-13, Nishi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku Tokyo 105-0003

---

(111) 1756098
(171) 10 năm
(540)

(511) 25.

(151) 28/04/2023

(531) 26.11.06; 26.11.12; 26.11.25; 26.13.01; 26.13.25

(732) XIAMEN EOPAIA IMP & EXP TRADING CORP. (CN)
Unit A, Floor 12, Zhongxin Huiyang Building, No 59 Hubin North Road, Siming District, Xiamen City Fujian Province

(740) Xiamen Shinhwa Patent and Trademark Agency Co. Ltd.
Room 201, No. 15 Wanghai Road, 2nd Software Park, Xiamen 361008 Fujian

---

(111) 1758020
(822) 98120131 US
(171) 10 năm
(540)

NOVASYNC

(511) 11.

(151) 20/09/2023

(732) PINNACLE 20, LLC (US)
21500 N. 8th Way, Ste. 100 Phoenix AZ 85024

(740) Pacer K. Udall Booth Udall Fuller, PLC
1255 W. Rio Salado Parkway, Ste. 215 Tempe AZ 85281

---

(111) 1753975
(822) 97518763 CA
(171) 10 năm
(540)

SESAMI

(151) 22/08/2022

(732) SESAMI CASH MANAGEMENT TECHNOLOGIES CORPORATION (CA)
20th Floor 1250 RENÉ-LÉVESQUE BLVD WEST Montreal, Q.C. H3B4W8
(740) Thomas W. Brooke Holland & Knight LLP
800 17th Street, NW, Suite 1100 Washington DC 20006

(511) 06, 09, 39, 42, 45.

---

(111) 1758316
(171) 10 năm
(540)

HYTALIF

(151) 31/07/2023

(732) NOVARTIS AG (CH)
CH-4002 Basel

(511) 05.

---

(111) 1757789
(822) 2020-061362; 2021-012321; 2023-088882 JP
(171) 10 năm
(540)

Dr.stretch

(151) 10/08/2023

(531) 24.17.02; 27.05.01

(732) NOBITEL INC. (JP)
22-1, Daikyocho, Shinjuku-ku Tokyo 160-0015
(740) Protectstance Patent Attorney Corporation
10-1, Yurakucho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0006

(511) 25, 28.

---

(111) 1756487
(171) 10 năm
(540)

(511) 28.

(151) 31/07/2023

(531) 26.01.18; 27.05.21; 27.05.24
(732) GUANGZHOU TRENDY SOUND LIMITED (CN)
(Part: Floor 3 F) Room 106, Hall 7, No. 117, Liuhua Road, Yuexiu District, Guangzhou City 510170 Guangdong Province
(740) Yingda Enterprise Service (Guangzhou) Co., LTD
A01, Room 422, No. 27, Huancheng Avenue, Nansha District, Guangzhou City Guangdong Province

---

(111) 1759329
(822) 4020230041630; 4020230041632 KR
(171) 10 năm
(540)

(511) 18, 28, 35.

(151) 08/09/2023

(531) 26.03.01; 26.11.12; 27.05.22

(732) MCKAYSON CO., LTD. (KR)
8, Teheran-ro 98-gil, Gangnam-gu Seoul
(740) Moo Yun SHIN
Kiyul IP Law Firm, #404, 77-1, Yeouinaru-ro, Yeongdeungpo-gu Seoul

---

(111) 1755898
(822) 40202315793R SG
(171) 10 năm
(540)

NXERA

(511) 09, 35, 37, 38, 39, 42, 45.

(151) 17/07/2023

(732) SINGAPORE TELECOMMUNICATIONS LIMITED (SG)
31 EXETER ROAD, COMCENTRE SINGAPORE 239732
(740) BIRD & BIRD ATMD LLP
2 SHENTON WAY, #18-01 SGX CENTRE I SINGAPORE 068804

---

(111) 1757361
(822) 19950022A CN
(171) 10 năm
(540)

SHANXIU

(511) 07.

(151) 31/08/2023

(732) GUANGZHOU SHANXIU BAO E-COMMERCE CO., LTD (CN)
Shop 128, No. 61 Guangyuan Middle Road, Baiyun District, Guangzhou Guangdong
(740) Lishui Junwei Intellectual Property Consulting Co., Ltd.
Room 1005, Block B, Building 4, Nanming Xincun, Liandu District, Lishui City Zhejiang Province

---

(111) 1755304
(171) 10 năm
(540)

Rainbow Hot

(511) 09, 28, 41.

(151) 18/05/2023

(732) EURO GAMES TECHNOLOGY LTD. (BG)
6 Panorama Sofia Str., Richhill Business Center, ground floor, Vitosha region BG-1766 Sofia
(740) KOSTADIN MANEV
MANEV AND PARTNERS 73, Patriarh Evtimii Blvd., Floor 1 BG-1463 SOFIA

---

(111) 1755899
(822) VA 2023 01336 DK
(171) 10 năm
(540)

ProSilience

(511) 01.

(151) 14/07/2023

(732) NOVOZYMES A/S (DK)
Krogshøjvej 36 DK-2880 Bagsværd
(740) Plougmann Vingtoft a/s
Strandvejen 70 DK-2900 Hellerup

---

(111) 1721572
(822) UK00003847521 GB
(171) 10 năm
(540)

MEIKLE TOIR

(151) 17/10/2023

(732) THE GLENALLACHIE DISTILLERS CO LIMITED (GB)
Glenallachie Distillery, Glenallachie, Aberlour Banffshire AB38 9LR
(740) Marks & Clerk LLP
40 Torphichen Street Edinburgh EH3 8JB

(511) 33.

---

(111) 1664907
(171) 10 năm
(540)

YPB YOUR PERSONAL BEST

(151) 03/10/2023

(732) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree CH-6850 Mendrisio

(511) 18.

---

(111) 1754863
(822) 70391142 CN
(171) 10 năm
(540)

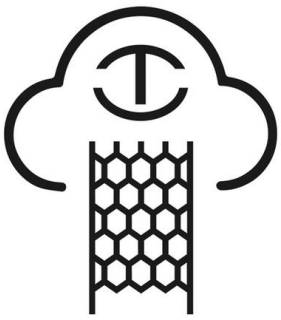

(151) 04/08/2023

(531) 01.15.11; 03.13.05; 26.13.25

(732) SHENZHEN KANGVAPE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
2F, 5F, No. 3 Building, Hanyu Bay Area Innovation Port, Liyuan Road, Tangwei Community, Fuhai Street, Baoan District, Shenzhen Guangdong
(740) Shanghai LvChuang Trademark Service Co., Ltd
Room 433, Building A, No. 8885 Hutai Road, Baoshan District Shanghai

(511) 34.

---

(111) 1597299
(822) 90141828 US
(171) 10 năm
(540)

STREAMLIT

(511) 09, 42.

(151) 14/08/2023

(732) SNOWFLAKE INC. (US)
106 East Babcock St., Suite 3A
Bozeman, MT 59715
(740) Pamela B. Huff
Schwegman Lundberg & Woessner, P.A., P.O. Box 2938 Minneapolis MN 55402

---

(111) 1753608
(822) 2371852 AU
(171) 10 năm
(540)

(511) 29.

(151) 30/08/2023

(531) 05.03.13; 05.03.14; 05.03.15; 05.07.06; 26.01.01; 27.03.11; 29.01.12

(732) FREEDOM FRESH AUSTRALIA PTY LTD (AU)
G, 62-66 Woondooma Street
BUNDABERG QLD 4670
(740) Thomson Geer
GPO Box 1663 ADELAIDE SA 5001

---

(111) 1744857

(171) 10 năm
(540)

(511) 18.

(151) 26/05/2023

(531) 26.04.05; 26.04.18; 26.04.24; 27.05.01; 27.05.04; 27.05.09; 27.05.24; 29.01.13

(732) UNION LEATHER GOODS CO (SG)
3014A UBI ROAD 1, #06-10
SINGAPORE 408703
(740) ELLA CHEONG LLC
300 BEACH ROAD, #31-04/05 THE CONCOURSE SINGAPORE 199555

---

(111) 1757751
(822) 97786656 US
(171) 10 năm
(540)

PELAMOFY

(511) 05.

(151) 02/08/2023

(732) CONSTELLATION PHARMACEUTICALS, INC. (US)
470 Atlantic Avenue, Suite 1401
Boston MA 02210
(740) Keith Toms, Esq. McCarter & English, LLP
265 Franklin Street Boston MA 02110

---

(111) 1729755
(822) 40202131496V SG
(171) 10 năm
(540)

Circular

(511) 35, 38, 40, 41, 42, 43, 45.

(151) 06/09/2022

(531) 26.01.05; 27.05.01

(732) CIRCULAR NOW PTE. LTD. (SG)
160 ROBINSON ROAD, #14-04
SINGAPORE BUSINESS FEDERATION CENTER
SINGAPORE 068914
(740) CAT AND PILLAR PTE. LTD.
9 TAI SENG LINK, LEE KING HWA BUILDING SINGAPORE 534053

---

(111) 1756511
(822) 4909156 FR
(171) 10 năm
(540)

geovelo

(511) 09, 35, 38, 39, 41, 42.

(151) 11/04/2023

(531) 18.01.05; 18.01.23; 24.15.01; 24.15.11; 27.05.01; 29.01.13

(732) LA COMPAGNIE DES MOBILITÉS (FR)
1 impasse du Palais F-37000 Tours
(740) TMARK Conseils
9 avenue Percier F-75008 PARIS

---

(111) 1757315
(171) 10 năm
(540)

Kaaz Engine Spirit

(511) 07, 12.

(151) 09/08/2023

(531) 27.05.01
(732) KAAZ CORPORATION (JP)
387-1 Gomyo, Saidaiji, Higashi-Ku, Okayama-shi Okayama 704-8588
(740) MORI Hisao
c/o Mori & Associates, 505-14, Ohjima, Kurashiki-shi Okayama 710-0047

---

(111) 1755012
(822) 10219125 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 07.

(151) 25/08/2023

(531) 26.11.02; 26.11.12; 27.01.06; 27.05.08; 27.05.17
(732) TAIZHOU MENGHUA MACHINERY CO.,LTD (CN)
No.85 HaiLiang Road, Sanjia Street, Jiaojiang, Taizhou City Zhejiang
(740) Word Dots International Intellectual Property Management Co., Ltd
one 606A, Time building, Baiyun Street, Jiaojiang District, Taizhou City Zhejiang Province

---

(111) 1756640
(822) 018776583; 018786484 DE
(171) 10 năm
(540)

SIGNATA

(511) 07, 09, 12.

(151) 13/04/2023

(732) SIGNATA GMBH (DE)
Siemensstraße 4 49356 Diepholz
(740) RUTTENSPERGER LACHNIT TROSSIN GOMOLL PATENT- UND RECHTSANWÄLTE PARTNERSCHAFTSGESELLSCHAFT MBB
Arnulfstrasse 58 80335 München

---

(111) 1753660
(822) 2023-033645 JP
(171) 10 năm
(540)

BASHFIBER US

(511) 17, 23, 24.

(151) 08/08/2023

(732) NIPPON FIBER CORPORATION (JP)
2373-2, Fuse, Abiko-shi Chiba 270-1162

(740) ISHIKAWA Hiroaki
c/o ISHIKAWA International Patent Office, 802 AKASAKA K MANSION, 15-7 Akasaka 2-chome, Minato-ku Tokyo 107-0052

---

(111) 1603769
(822) 55549663; 55548996; 55549050; 55540193 CN
(171) 10 năm
(540)

COLOTECT

(511) 01, 05, 42, 44.

(151) 27/09/2023

(732) BGI GENOMICS CO., LTD. (CN)
Floors 7-14, Building No. 7, BGI Park, No. 21 Hong'an 3rd Street, Yantian District, Shenzhen 518083 Guangdong

(740) SHENZHEN BARRON INTELLECTUAL PROPERTY LIMITED
Rooms 614-615, 6/F, Hualian Building, No. 2008 Shennan Middle Road, Futian District, Shenzhen Guangdong

---

(111) 1758191
(822) 4935505 FR
(171) 10 năm
(540)

ROSE AMIRA

(511) 03.

(151) 04/08/2023

(732) GUERLAIN (FR)
68 Avenue des Champs-Elysées F-75008 Paris

---

(111) 1756788
(171) 10 năm
(540)

Honkai: Star Rail

(511) 09, 16, 20, 25, 26, 28, 35, 38, 41, 42.

(151) 21/07/2023

(732) MIHOYO CO., LTD. (CN)
Room 1104-6, Building 1, No. 100, Qinzhou Road, Xuhui District Shanghai
(740) Unitalen Attorneys At Law
Room 30703, 7th Floor, Scitech Place, No. 22 Jian Guo Men Wai Ave., Chaoyang District 100004 Beijing

---

(111) 1758923
(822) 2250806; 2250807 CA
(171) 10 năm
(540)

(511) 34, 35.

(151) 08/09/2023

(531) 03.01.01; 03.01.24; 05.03.01; 05.03.11; 05.03.13; 05.03.16; 05.05.02; 05.05.04; 05.05.19; 05.05.20; 05.13.07; 05.13.25; 07.01.01; 24.01.01; 24.01.03; 24.01.23; 25.01.06; 26.01.15; 26.01.16

(732) MAGNUM ASIA LIMITED (CA)
77 King Street West, Suite 400 Toronto ON M5K 0A1
(740) DENTONS CANADA LLP Attention: Jennifer McKay
99 Bank Street, Suite 1420 Ottawa ON K1P 1H4

---

(111) 1755584
(822) 018844052 ES
(171) 10 năm
(540)

NEMOCAD

(511) 09.

(151) 06/09/2023

(732) SOFTWARE NEMOTEC S.L. (ES)
Avda. de Juan Caramuel, 1, Parque Tecnológico E-28919 Leganés (Madrid)
(740) José Gabriel Garrido Pastor
C/ Velázquez, 110 E-28006 MADRID

---

(111) 1462200
(822) 4465274 FR
(171) 10 năm
(540)

bayard

(511) 09, 16, 28, 35, 38, 41.

(151) 06/10/2023

(531) 01.15.21; 26.04.22; 29.01.12
(591) Blue (Pantone Blue 072C; Full color: C100 M85 J0 N10; RGB R16 V6 B159; HEX: 10069F); White
(732) BAYARD (FR)
18 Rue Barbés F-92120 Montrouge
(740) Natalia MOYA FERNANDEZ, Grant Thornton Société d'Avocats
29 rue du Pont F-92200 Neuilly-sur-Seine

---

(111) 1759540
(171) 10 năm
(540)

dSPACE

(511) 09, 42.

(151) 22/09/2023

(732) DSPACE GMBH (DE)
Rathenaustraße 26 33102 Paderborn
(740) Guide & Partner Patent- und Rechtsanwaltskanzlei mbB
Wallstr. 58/59 10179 Berlin

---

(111) 1754614
(822) 2023-047196 JP
(171) 10 năm
(540)

sinto SMART FOUNDRY

(511) 07, 09, 11, 37, 42.

(151) 09/06/2023

(531) 25.07.01; 25.07.08; 26.03.03; 26.03.04; 26.03.05; 27.05.10; 29.01.12
(591) Black and red.
(732) SINTOKOGIO, LTD. (JP)
28-12, Meieki 3-chome, Nakamura-ku, Nagoya-shi Aichi 450-6424
(740) HASEGAWA Yoshiki
c/o SOEI Patent and Law Firm, Marunouchi MY PLAZA (Meiji Yasuda Life Bldg.) 9th fl., 1-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0005

---

(111) 1710129
(822) 86914406 US
(171) 10 năm
(540)

SCOUR DADDY

(151) 22/09/2023

(732) SCRUB DADDY, INC. (US)
1700 Suckle Hwy. Pennsauken NJ 08110
(740) Michael Tier, Gerben Perott, PLLC
1050 Connecticut Ave NW, Suite 500 Washington DC 20036

(511) 21.

---

(111) 1755269
(822) 98171769 US
(171) 10 năm
(540)

NAMEDROP

(151) 12/09/2023

(732) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way Cupertino CA 95014
(740) Thomas R. La Perle Apple Inc.
One Apple Park Way, MS: 39-1IPL Cupertino CA 95014

(511) 09.

---

(111) 1756030
(822) 69825562 CN
(171) 10 năm
(540)

TEMPEST

(151) 28/04/2023

(531) 27.05.01

(732) KAOKAO (ZHANGZHOU) SPORTS EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
Jiaomei Ind. Development Zone, Longhai 363000 Fujian
(740) Xiamen Shinhwa Patent and Trademark Agency Co. Ltd.
Room 201, No. 15 Wanghai Road, 2nd Software Park, Xiamen 361008 Fujian

(511) 28.

---

(111) 1491092
(171) 10 năm
(540)

YOUNIO

(511) 09.

(151) 09/08/2023

(531) 27.05.01

(732) WENLING YOUNIO WATER METER CO., LTD. (CN)
No.1039 Jiulong Avenue, Chengxi Street, Wenling City, Taizhou City Zhejiang Province

(740) PRoConfidence IP Agency (Beijing) Ltd.
R015, 1st Floor, Building No.48, No.25 Yuetan Beijie, Xichengqu 100037 Beijing

---

(111) 1757654

(171) 10 năm
(540)

Ferro-Care

(511) 05.

(151) 11/09/2023

(732) AFT PHARMACEUTICALS LIMITED (NZ)
Level 1, 129 Hurstmere Road, Takapuna Auckland 0622

(740) AJ PIETRAS IP LIMITED
Level 1, 29 Kings Crescent, Lower Hutt Wellington 5010

---

(111) 1758365

(171) 10 năm
(540)

Someat

(511) 29.

(151) 14/09/2023

(732) SOMENO'S TOFU CO., LTD. (JP)
2-1-32, Higashi, Toride-shi Ibaraki 302-0005

(740) FUJITA Soichiro
c/o Fujita Patent and Trademark Office, Ginza-Premier Building 8F, 1-8-2, Ginza, Chuo-ku Tokyo 104-0061

---

(111) 1755084
(822) 71574807 CN
(171) 10 năm
(540)

BAZI

(511) 05.

(151) 13/07/2023

(732) SHIJIAZHUANG YILING PHARMACEUTICAL CO., LTD (CN)
238, Tianshan Street, Hi-Tech Area, Shijiazhuang Hebei Province
(740) GENIPS IP SERVICES LAW OFFICE
No. 1217, 12/F., Inner of No. 101, 3-15/F, Building No. 1, Yard No. 35, Jianguo Avenue, Chaoyang District Beijing

---

(111) 1756120
(822) 2023-086340 JP
(171) 10 năm
(540)

Build a Better Society

(511) 06, 19.

(151) 21/08/2023

(531) 03.07.15; 03.07.16; 03.07.21; 03.07.24; 20.05.25; 21.01.25; 27.05.01; 29.01.04
(732) YKK AP INC. (JP)
1, KANDA IZUMI-CHO, CHIYODA-KU TOKYO 101-0024
(740) MIYAJIMA Manabu
KYOWA PATENT AND LAW OFFICE, Nippon Life Marunouchi Building, Marunouchi 1-6-6, Chiyoda-ku Tokyo 100-0005

---

(111) 1756852
(171) 10 năm
(540)

일정

(511) 16.

(151) 04/08/2023

(531) 26.04.09; 28.03.00; 29.01.01
(591) Red.
(732) LZ STATIONERY CO., LTD. (CN)
668 Yongzai Avenue, Xianhua Street, Pujiang County, Jinhua City 322299 Zhejiang Province
(740) JIANGSU LVNING INTELLECTUAL PROPERTY AGENCY CO.LTD.
807, 8F Jinfeng Building, 19 Central Road, Gulou District, Nanjing Jiangsu

---

(111) 1757625
(822) 302023000061650 IT
(171) 10 năm
(540)

LAMBERTI 1K

(511) 01.

(151) 29/08/2023
(732) LAMBERTI S.P.A. (IT)
Via Piave, 18 I-21041 ALBIZZATE VA
(740) MARIETTI, GISLON E TRUPIANO S.r.l.
Via Larga, 16 I-20122 Milano MI

---

(111) 1709122
(822) 40202251208B SG
(171) 10 năm
(540)

MYRIA

(511) 09, 42.

(151) 12/07/2022
(732) MEGAMOON DEVELOPMENT PTE. LTD. (SG)
30 CECIL STREET #19-08 PRUDENTIAL TOWER SINGAPORE 049712
(740) ALLEN & GLEDHILL LLP
One Marina Boulevard #28-00 Singapore 018989

---

(111) 1754829
(822) 71001878; 71023239 CN
(171) 10 năm
(540)

Austinform

(511) 06, 07.

(151) 18/07/2023
(732) HEBEI AUSTINI IMPORT & EXPORT TRADING CO., LTD. (CN)
Room 2305, Building A, Huabei Door, Hengshan West Road, Zhengding County, Shijiazhuang City Hebei Province
(740) Hebei Qifang Intellectual Property Service Co., Ltd.
No. 17A01, Floor 17A, Building 1, Century Huamao, No. 363 South Sports Street, Yuhua District, Shijiazhuang City Hebei Province

---

(111) 1757458
(822) 4020230162698 KR
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 39, 42.

(151) 08/09/2023
(531) 26.04.05; 26.04.12; 27.05.01; 29.01.13
(591) Green and navy.The image of the square is in green, the end of letter "C" passing through the square without color, and the words "Cello Square" are in Navy.
(732) SAMSUNG SDS CO., LTD. (KR)
125, Olympic-ro 35-gil, Songpa-gu Seoul
(740) Y.P.LEE, MOCK&PARTNERS
12F, Daelim Acrotel, 13 Eonju-ro 30-gil, Gangnam-gu Seoul

---

(111) 1756309
(171) 10 năm
(540)

(511) 03, 05, 10, 30, 32.

(151) 03/08/2023
(531) 26.01.03; 26.01.19; 26.02.03; 27.05.09; 27.07.01; 27.07.11
(732) CHINA RESOURCES SANJIU MEDICAL & PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No. 1 Guanqing Road, Guanhu Street, Guanlan High-tech Industrial Park, Longhua District, Shenzhen City Guangdong Province
(740) Beijing Kingsdon Intellectual Property Agency Co., Ltd.
Suite 2302, Huateng Beitang Commercial Tower, No. 37 Nan Mofang Road, Chaoyang District Beijing 100022

---

(111) 1757127
(171) 10 năm
(540)

(511) 31.

(151) 09/08/2023
(531) 27.05.01; 27.05.02; 27.05.11; 28.03.00
(732) INNER MONGOLIA YOURAN DAIRY CO., LTD (CN)
2F (Yili Future Intelligence and Health Valley), Area A, Central Supporting Area of New Energy Industrial Park, Tumed Left Banner, Hohhot Inner Mongolia
(740) Beijing Janlea Intellectual Property Agency Co., Ltd.
B1-1101, No. 9 Chegongzhuang Avenue, Xicheng District 100044 Beijing

---

(111) 1398184
(822) 016683757 DE
(171) 10 năm
(540)

Foot of Fame

(511) 10, 16, 25, 35, 40, 44.

(151) 04/10/2023

(732) FOOTPOWER SERVICE GMBH (DE)
Kaiserstr. 150 51643 Gummersbach
(740) Withers & Rogers LLP
2 London Bridge London SE1 9RA

---

(111) 1759262
(822) 001150325 DE
(171) 10 năm
(540)

CliniMacs

(511) 10.

(151) 07/09/2023

(531) 27.05.01

(732) MILTENYI BIOTEC B.V. & CO. KG (DE)
Friedrich-Ebert-Straße 68 51429 Bergisch Gladbach

---

(111) 1757001
(822) 73664448 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 09.

(151) 06/09/2023

(531) 06.01.01; 06.01.02; 06.01.03; 06.01.04; 26.13.25; 28.17.00; 28.19.00

(732) SEGOTEP ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 13, 9th Road, Meihua Village, Luoyang Street, Boluo County, Huizhou City 516000 Guangdong Province
(740) Guangzhou Juhui Intellectual Property Agency Co., Ltd.
No. 303, Floor 3, No. 11 West Xingang Road, Haizhu, Guangzhou Guangdong

---

(111) 1755553
(822) 50630382 CN
(171) 10 năm
(540)

DRPDA

(511) 07.

(151) 09/08/2023

(732) ZHUHAI DEPUDA INTELLIGENT ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 415, Office Building 1, No. 96 Huawei Road, Xiangzhou District, Zhuhai City Guangdong Province

(740) JINGDA LVFANG IP AGENCY CO.,LTD
Room 3A01, Building 1, 228 Lane, Rongxing Road, Songjiang District Shanghai City

---

(111) 1756833
(822) 73228430; 73218040; 73228059 CN
(171) 10 năm
(540)

HybridLink

(511) 09, 38, 42.

(151) 31/08/2023

(732) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Administration Building Huawei Technologies Co., Ltd., Bantian, Longgang District Shenzhen

(740) Chang Tsi & Partners
Room 701, Floor 7, Building 17, Beizhanbeijie Street, Xicheng District 100044 Beijing

---

(111) 1756707
(822) 40202316570R SG
(171) 10 năm
(540)

oxytap

(511) 07, 11.

(151) 31/07/2023

(531) 26.01.09; 27.05.01; 27.05.17
(732) OXYTAP PTE. LTD. (SG)
5008 ANG MO KIO AVENUE 5, #04-09/16 TECHPLACE II SINGAPORE 569874

(740) Synergy IP Pte. Ltd.
370F Alexandra Road, #01-03, The Anchorage Singapore 159959

---

(111) 1756282
(171) 10 năm
(540)

(151) 11/08/2023

(531) 04.03.09; 26.04.07; 26.04.18; 27.05.24

(732) MIGROS-GENOSSENSCHAFTS-BUND (CH)
Limmatstrasse 152 CH-8005 Zürich

(511) 30.

---

(111) 1758762
(822) 97779747 US
(171) 10 năm
(540)

LONG LIVE THE LAZY

(151) 19/09/2023

(732) LA-Z-BOY INCORPORATED (US)
One La-Z-Boy Drive Monroe MI 48162

(740) Jessica S. Sachs Harness, Dickey & Pierce, P.L.C.
5445 Corporate Drive, Suite 200 Troy MI 48098

(511) 20.

---

(111) 1757226

(171) 10 năm
(540)

noomoo

(151) 12/06/2023

(531) 24.17.02; 27.05.01

(732) SIMPLYMADE PTE. LTD. (SG)
994 BENDEMEER ROAD, #03-06 B CENTRAL SINGAPORE 339943

(740) YUEN LAW LLC
50 SOUTH BRIDGE ROAD, #03-00 CMO BUILDING SINGAPORE 058682

(511) 29.

---

(111) 1753365
(822) 98100265 US
(171) 10 năm
(540)

(511) 45.

(151) 25/08/2023

(531) 06.01.02; 06.01.04; 26.11.02; 26.11.08; 27.05.01; 27.05.07; 27.05.10; 27.05.11
(732) EVEREST FUNERAL PACKAGE LLC (US)
1300 Post Oak Blvd, Suite 1210
Houston TX 77056
(740) Dwayne K. Goetzel Kowert, Hood, Munyon, Rankin & Goetzel, P.C.
1120 S. Cap of TX Hwy., Bldg. 2, Ste. 300 Austin TX 78746

---

(111) 1754822
(171) 10 năm
(540)

(511) 07.

(151) 27/07/2023

(531) 01.15.24; 24.15.01; 24.15.13; 26.01.01; 26.11.03
(732) BASUNI INTELLIGENT TECHNOLOGY (ZHEJIANG) CO., LTD (CN)
602, No.233, Xiahuangpo Zhenxing Road, Huang'ao Village, Jingling Town, Xinchang County, Shaoxing Zhejiang Province
(740) Hangzhou Wuzhou Trademark Service Co., Ltd.
503-510, 5F, West Block, Julong Building, No. 9, Hangda Road, Xihu District, Hangzhou Zhejiang

---

(111) 1756115
(822) 69562033; 69562042 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 42.

(151) 24/07/2023

(531) 26.04.04; 26.04.08; 26.04.18; 26.04.24
(732) HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen 518040 Guangdong
(740) Chofn Intellectual Property
1217, Zuoan Gongshe Plaza 12th Floor, 68 North Fourth Ring Road W., Haidian 100080 Beijing

---

(111) 1759599
(171) 10 năm
(540)

(511) 03, 07, 08, 09, 11, 17, 21, 24, 25, 35, 41.

(151) 17/07/2023

(531) 01.01.02; 01.01.25; 27.01.06; 27.05.01

(732) FISSLER GMBH (DE)
Harald-Fissler-Straße 1 55743 Idar-Oberstein
(740) CMS Hasche Sigle Partnerschaft von Rechtsanwälten und Steuerberatern mbB
Im Zollhafen 18, Kranhaus 1 50678 Köln

---

(111) 1720876
(171) 10 năm
(540)

(511) 11, 35.

(151) 29/06/2023

(531) 01.15.17; 01.15.23; 05.05.19; 05.05.20; 05.05.21; 26.13.25; 27.05.01; 27.05.09; 29.01.04
(591) Blue and white.
(732) EINSTEIN MEDITECH GMBH (DE)
Kastanienstr. 26 61476 Kronberg

---

(111) 1753475
(822) 2013095338 JP
(171) 10 năm
(540)

(511) 35, 36, 39.

(151) 20/07/2023

(531) 24.15.03; 24.15.11; 26.03.23; 26.11.03; 26.11.13; 26.11.25; 26.15.25; 27.05.09; 29.01.12

(591) Blue, black.The color of the device and the letters "Lo" and "c" is blue. The color of the letters "gi" and "ross" is black.

(732) MITSUBISHI ESTATE CO., LTD. (JP)
1-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku
Tokyo 100-8133

(740) HABU Masayuki
c/o OHNO & PARTNERS, Marunouchi Kitaguchi Bldg. 21F, 1-6-5, Marunouchi, Chiyoda-ku Tokyo 100-0005

---

(111) 1755562
(822) 72795009 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 09.

(151) 24/07/2023

(531) 27.05.01

(732) JIANGSU JIEJIE MICROELECTRONICS CO., LTD. (CN)
No. 3000, Qiantang River Road, Economic Development Zone, Qidong City Jiangsu Province

(740) NANJING QIUSHI INTELLECTUAL PROPERTY AGENT CO, LTD
86 Huashen Dadao, Yuhuatai District, Nanjing City Jiangsu Province

---

(111) 1758034
(822) 98186447 US
(171) 10 năm
(540)

CANDLE IMPRESSIONS

(511) 04.

(151) 27/09/2023

(732) RIMPORTS, LLC (US)
1880 Compton Avenue, Suite 101 Corona CA 92881
(740) Ronald A DiCerbo McAndrews, Held & Malloy
500 W Madison, 34th Floor Chicago IL 60661

---

(111) 1756293
(822) 018889895 ES
(171) 10 năm
(540)

REGENAIL

(511) 03.

(151) 19/06/2023

(732) LABORATORIO REIG JOFRE, S.A (ES)
Gran Capitá, 10 E-08970 Sant Joan Despi
(740) SILEX IP
Poeta Joan Maragall, 9, Esc. Izq., 3º Izq. E-28020 Madrid

---

(111) 1755564
(822) 58618440; 58661853 CN
(171) 10 năm
(540)

HOFFUM

(511) 09, 35.

(151) 24/07/2023

(531) 27.05.01
(732) HUAFU (JIANGSU) LITHIUM BATTERY HIGH TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Building A2, Scientific and Technological Entrepreneurship Center, Dongtinghu Road, Gaoyou Economic Development Zone Jiangsu Province
(740) BEIJING ZHUANYING PATENT AGENCY CO., LTD.
Room 1622, Floor 16, Building No. 1, No. 120, Zhushikou West Road, Xicheng District 100050 Beijing

---

(111) 1758005
(822) 2023-058230 JP
(171) 10 năm
(540)

Flora

(511) 45.

(151) 30/06/2023
(732) DREAMTEAM INC. (JP)
1-16-7 Jinnan, Shibuya-ku Tokyo 150-0041
(740) TAKAHASHI Ryuji
27th Floor, Shiroyama Trust Tower, 4-3-1 Toranomon, Minato-ku Tokyo 105-6027

---

(111) 1756303
(822) 2021-15345 TR
(171) 10 năm
(540)

Aytemiz MAKELSAN
Kesintisiz Güç Kaynakları

(511) 07, 09.

(151) 15/08/2023
(531) 27.05.10; 29.01.12
(732) AYTEMİZ KESİNTİSİZ GÜÇ KAYNAKLARI ANONİM ŞİRKETİ (TR)
DERİ OSB MAH. ALSANCAK SK. 8 A Tuzla İstanbul
(740) BİROL ÖNAL 3 BAY PATENT A. Ş. SOGUTOZU MAHALLESI 2177. SOKAK VIA TWINS PLAZA B BLOK NO: 43SOGUTOZU CANKAYA / ANKARA TURKEY

---

(111) 1757810
(822) 98188384 US
(171) 10 năm
(540)

ARCADIUM

(511) 01.

(151) 20/09/2023
(732) LIVENT USA CORP. (US)
1818 Market Street, Suite 2550 Philadelphia PA 19103
(740) F. Michael Sajovec Williams Mullen 301 Fayetteville Street, Suite 1700, c/o IP Docketing Raleigh NC 27601

---

(111) 1754335
(822) 97834488 US
(171) 10 năm
(540)

(511) 25.

(151) 15/08/2023

(531) 24.17.04
(732) MSCHF PRODUCT STUDIO, INC. (US)
62 Bayard Street Brooklyn NY 11222
(740) John F. Belcaster
62 Bayard Brooklyn NY 11222

---

(111) 1757849
(822) 018804547 DE
(171) 10 năm
(540)

iFrame

(511) 06, 11, 19, 20.

(151) 20/04/2023

(732) HANSGROHE SE (DE)
Auestr. 5-9 77761 Schiltach
(740) PATENTANWÄLTE RUFF, WILHELM, BEIER, DAUSTER & PARTNER MBB
Kronenstr. 30 70174 Stuttgart

---

(111) 1758289
(822) 018874110 DE
(171) 10 năm
(540)

pronorm
EINBAUKÜCHEN

(511) 20.

(151) 15/09/2023

(531) 27.05.10; 29.01.13
(591) Blue, green and black.
(732) pronorm Einbauküchen GmbH (DE)
Höferfeld 5 - 7 32602 Vlotho
(740) HOEFER & PARTNER PATENTANWÄLTE MBB
Pilgersheimer Str. 20 81543 München

---

(111) 1758192
(822) 4934413 FR
(171) 10 năm
(540)

ABSOLUS ALLEGORIA

(511) 03.

(151) 04/08/2023

(732) GUERLAIN (FR)
68 Avenue des Champs-Elysées F-75008 Paris

---

(111) 1737695
(822) 97753750 US
(171) 10 năm
(540)

SysNav

(511) 09.

(151) 13/09/2023

(531) 01.15.23; 26.01.05; 26.11.03; 26.11.25; 26.15.15
(732) QSC, LLC (US)
1675 MacArthur Blvd. Costa Mesa CA 92626
(740) Dana Brody-Brown
Hoge, Fenton, Jones & Appel, Inc., 55 S. Market St., Suite 900 San Jose CA 95113

---

(111) 1759448
(822) 2022040809 JP
(171) 10 năm
(540)

WELLBAKE
PREPARED MIX

(511) 30.

(151) 15/09/2023

(531) 05.03.11; 05.03.13; 05.03.15; 05.07.02; 05.07.03; 25.01.09; 25.01.10; 26.01.01; 26.01.04; 26.01.05; 26.01.15; 26.01.21; 26.02.01; 26.02.07; 26.11.03; 26.11.05; 26.11.06; 26.11.08

(732) NISSHIN SEIFUN GROUP INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku Tokyo 101-8441
(740) MURAYAMA Yasuhiko
c/o Shiga International Patent Office, GranTokyo South Tower, 1-9-2, Marunouchi, Chiyoda-ku Tokyo 100-6620

---

(111) 1758474
(822) 018889238 DE
(171) 10 năm
(540)

SAP SIGNAVIO

(511) 09, 42.

(151) 26/09/2023

(732) SAP SE (DE)
Dietmar-Hopp-Allee 16 69190 Walldorf
(740) DENNEMEYER & ASSOCIATES
55, rue des Bruyères L-1274 Howald

---

(111) 1758001
(822) 69095506; 69093112; 69091744 CN
(171) 10 năm
(540)

AlgoLaser

(511) 07, 09, 35.

(151) 17/07/2023

(732) HUNAN SINIS ELECTRIC TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
14F, 8B Bldg, Advanced Business Park, Wanjiali South Rd, Changsha Hunan Province
(740) Shenzhen Sboo Intellectual Property Consulting Co.,Ltd.
Room 1509-01, Ximenzhengzhong Times Square, 99 Longcheng Avenue, Shangjing Community, Longcheng Street, Longgang District, Shenzhen City Guangdong

---

(111) 1754350
(822) 1486511 NL
(171) 10 năm
(540)

STAHL YMAGINE

(511) 01, 02.

(151) 07/09/2023

(732) STAHL INTERNATIONAL B.V. (NL)
Sluisweg 10 NL-5145 PE Waalwijk
(740) Novagraaf Nederland B.V.
Hoogoorddreef 5 NL-1101 BA Amsterdam

---

(111) 1758359
(822) 2346299 AU
(171) 10 năm
(540)

SMIRKII

(511) 28.

(151) 28/09/2023

(732) WOMBAT GLOBAL PTY LTD (AU)
477 Collins Street, DELOITTE PRIVATE PTY LTD, Level 24 Melbourne VIC 3000
(740) PHILLIPS ORMONDE FITZPATRICK
PO Box 323, COLLINS STREET WEST MELBOURNE VIC 8007

---

(111) 1754423
(822) 7020230001207 KR
(171) 10 năm
(540)

LUMENA

(511) 09, 11.

(151) 24/08/2023

(531) 27.05.17

(732) LUMENA CO., LTD. (KR)
98, Songjeongjungang-ro 5beon-gil, Haeundae-gu Busan 48071
(740) YEO, In Jae
9/F., 41, Seochojungang-ro, Seocho-gu Seoul 06654

---

(111) 1498236
(822) 34246062 CN
(171) 10 năm
(540)

Xlase

(511) 07.

(151) 17/08/2023

(531) 26.15.07; 27.05.01; 27.05.08
(732) HSG LASER CO., LTD. (CN)
No. 4, AnYe Road ShunJiang Community Industrial Park BeiJiao Town, Shunde District Foshan, Guangdong
(740) YOGO PATERN AND TRADEMARK AGENT CO., LTD.
Room 4416, Block B, No.191, Tiyu West Rd., Tianhe District, Guangzhou Guangdong

---

(111) 1338915
(822) 016071359 IT
(171) 10 năm
(540)

(511) 18, 25.

(151) 26/06/2023

(531) 10.03.08; 10.03.10; 27.01.12

(732) MAX MARA FASHION GROUP S.R.L. (IT)
Via Pietro Giannone, 10 I-10121 TORINO

(740) Avv. Francesco Terrano
Viale Ciro Menotti, 21 I-41121 Modena

---

(111) 1664561
(171) 10 năm
(540)

(511) 03, 25, 35.

(151) 03/10/2023

(531) 24.15.21; 26.03.23; 26.04.03; 26.04.11; 26.04.16

(732) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree CH-6850 Mendrisio

---

(111) 1756912
(822) 72584894 CN
(171) 10 năm
(540)

JECAR TECH

(511) 17.

(151) 21/09/2023

(531) 27.05.17

(732) SHENZHEN JDD TECH NEW MATERIAL CO., LTD (CN)
1F&2F, Industrial Factory Building 2, E Zone, Minzhuwestern Industrial Area, Shajing Town, Baoan District, Shenzhen City Guangdong Province

(740) CHINA TRUER IP
Room 2011, Floor 20, Block A, Xintian Century Business Center, West of Shixia North Second Street, Futian District 518017 Shenzhen

---

(111) 1756188
(171) 10 năm
(540)

İMUSE

(151) 20/03/2023
(531) 27.05.01
(732) KIRIN HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KIRIN HOLDINGS COMPANY, LIMITED) (JP)
10-2, Nakano 4-Chome, Nakano-Ku
Tokyo 164-0001
(740) IWASE Hitomi
NISHIMURA & ASAHI, Otemon Tower, 1-1-2 Otemachi, Chiyoda-ku
Tokyo 100-8124

(511) 05, 32.

---

(111) 1753860
(822) 93683 CY
(171) 10 năm
(540)

GYPSY RIVER

(151) 12/07/2023
(732) NOBLEWOOD LIMITED (CY)
Arch. Makariou III, 206, CHRYSALIA COURT, 5TH Floor CY-3030 Limassol
(740) IOANNIDES CLEANTHOUS AND CO LLC
4 PROMETHEUS STREET, 3RD FLOOR CY-1065 NICOSIA

(511) 33.

---

(111) 1758136
(822) 1487648 BE
(171) 10 năm
(540)

IMAAVY

(151) 26/09/2023
(732) JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30 B-2340 Beerse

(511) 05.

---

(111) 1755628
(822) 40202256167E SG
(171) 10 năm
(540)

Happi Skippi

(151) 29/08/2023

(732) YAPPY PETS PTE. LTD. (SG)
3 LOYANG WAY 1, #04-01
SINGAPORE 508705
(740) ZHEJIANG HUICHENGHUOBAN INTELLECTUAL PROPERTY RIGHTS AGENT CO., LTD.
Room 15-1, No. 37, Zhenru Center, Haishu District, Ningbo Zhejiang

(511) 31.

---

(111) 1756589
(822) 97822926 US
(171) 10 năm
(540)

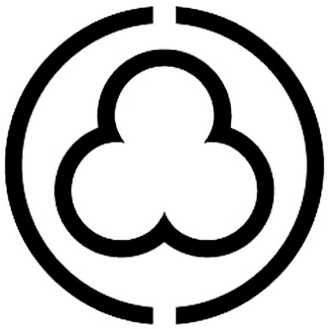

(151) 01/09/2023

(531) 05.03.06; 05.05.20; 05.05.21; 26.01.03; 26.01.16

(732) SUPIMA (US)
Suite 205, 1710 W. Ranch Road Tempe AZ 85284
(740) Charles F. Hauff, Jr. Snell & Wilmer LLP
One East Washington Street, Suite 2700 Phoenix AZ 85004

(511) 09, 24, 25, 35.

---

(111) 1757809
(822) 98188391 US
(171) 10 năm
(540)

ARCADIUM LITHIUM

(151) 20/09/2023

(732) LIVENT USA CORP. (US)
1818 Market Street, Suite 2550 Philadelphia PA 19103
(740) F. Michael Sajovec Williams Mullen
301 Fayetteville Street, Suite 1700, c/o IP Docketing Raleigh NC 27601

(511) 01.

---

(111) 1303402
(822) 4020160032617 KR
(171) 10 năm
(540)

ACCUNIQ

(511) 09, 10.

(151) 06/09/2023

(732) SELVAS HEALTHCARE, INC. (KR)
155, Sinseong-ro, Yuseong-gu Daejeon
(740) INVENSYNC Intellectual Property Group
5th Floor, 425 Eonju-ro, Gangnam-gu Seoul 06222

---

(111) 1757172
(171) 10 năm
(540)

nadeco

(511) 03.

(151) 07/08/2023

(531) 27.05.01
(732) NADECO (TIANJIN) BEAUTY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
South Workshop of Tianjin Jiade Shengwang Printing Co., LTD., Branch 5, Balitai Industrial Zone, Balitai Town, Jinnan District 300350 Tianjin
(740) Beijing Gaowo International Intellectual Property Agency
Room 603, Floor 6, Huayi Holdings Tower, No. 11 Caihefang Road, Haidian District Beijing

---

(111) 1755275
(822) 70338488; 70349909; 70333797 CN
(171) 10 năm
(540)

CDHORIZON

(511) 35, 36, 37.

(151) 17/05/2023

(732) INTERNATIONAL FAR EASTERN LEASING CO., LTD. (CN)
No. 9 Yaojiang Road, No. 18 Longbin Road 200000 China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone
(740) SHANGHAI ZHONGBEI INTELLECTUAL PROPERTY AGENCY CO., LTD
Room 2605, Tower One, No.218 West Tianmu Road, Jing'an District 200070 Shanghai

---

(111) 1754856
(822) 72663129; 72684519 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 01, 39.

(151) 27/07/2023

(531) 01.01.02; 01.01.10; 27.05.01; 27.05.04; 27.05.17

(732) JIANGSU CHENGXING PHOSPH-CHEMICAL CO., LTD (CN)
No. 618 Meiyuan Street, Jiangyin 214432 Jiangsu
(740) Chang Tsi & Partners
7-8th Floor, Tower A, Hundred Island Park, Bei Zhan Bei Jie Street, Xicheng District Beijing

---

(111) 1754751
(822) 2023-076605 JP
(171) 10 năm
(540)

(511) 36.

(151) 18/07/2023

(531) 26.11.01; 26.11.06; 26.11.12; 27.05.01; 27.05.09; 29.01.13
(732) MIZUHO FINANCIAL GROUP, INC. (JP)
1-5-5, Otemachi, Chiyoda-ku Tokyo 100-8176
(740) INABA Yoshiyuki
TMI Associates, 23rd Floor, Roppongi Hills Mori Tower, 6-10-1, Roppongi, Minato-ku Tokyo 106-6123

---

(111) 0722186
(171) 10 năm
(540)

UTILIS

(511) 07.

(151) 25/08/2023

(732) UTILIS AG (CH)
Kreuzlingerstrasse 22, CH-8555 Müllheim Dorf
(740) Keller Schneider Patent- und Markenanwälte AG (Zürich)
Beethovenstrasse 49, P.O. Box CH-8027 Zürich

---

(111) 1755080
(822) 71936276 CN
(171) 10 năm
(540)

ETYMA

(511) 03, 04.

(151) 24/07/2023

(531) 27.05.01

(732) DONGGUAN YUEKE ENTERPRISE MANAGEMENT SERVICE CO., LTD (CN)
Room 303, Guanghao Office Building, No. 35, Yinshan Road, Yuanwubian Community, Nancheng District, Dongguan 523000 Guangdong
(740) Chofn Intellectual Property
1217, Zuoan Gongshe Plaza 12th Floor, 68 North Fourth Ring Road W., Haidian 100080 Beijing

---

(111) 1309741
(822) 01323447 LU
(171) 10 năm
(540)

KINDER HAPPY MOMENTS

(511) 30.

(151) 05/10/2023

(732) SOREMARTEC S.A. (LU)
16, Route de Trèves L-2633 Senningerberg
(740) JACOBACCI & PARTNERS S.P.A.
Corso Emilia, 8 I-10152 Torino

---

(111) 1756267
(822) 4020230087505 KR
(171) 10 năm
(540)

DEAR SISTER

(511) 03.

(151) 20/07/2023

(732) NS BIO LAB (KR)
5F, 43 Iljik-ro, Gwangmyeong-si Gyeonggi-do
(740) AHN, CHANG WOO
4F, No. 1768-1 Nambusunhwan-Ro, Kwanak-Gu Seoul

---

(111) 1516014
(822) 017940422 DE
(171) 10 năm
(540)

CliniMACS Cell Factory

(151) 02/10/2023

(732) MILTENYI BIOTEC B.V. & CO. KG (DE)
Friedrich-Ebert-Str. 68 51429 Bergisch Gladbach
(740) Dr. Michael Kisters
c/o Miltenyi Biotec B.V. & Co. KG, Friedrich-Ebert-Str. 68 51429 Bergisch Gladbach

(511) 10, 42, 44.

---

(111) 1755015
(171) 10 năm
(540)

InterNations

(151) 24/08/2023

(531) 03.07.07; 03.07.16; 03.07.24; 26.01.01; 26.01.03; 26.01.15; 26.01.24; 27.05.01

(732) INTERNATIONS GMBH (DE)
Karlsplatz 3 80335 München
(740) Breuer Lehmann Rechtsanwälte Partnerschaft mbB
Steinsdorfstr. 19 80538 München

(511) 35, 41, 45.

---

(111) 1756784
(822) 018862956 DE
(171) 10 năm
(540)

Tactile Suite

(151) 05/09/2023

(732) Helmut Fischer GmbH Institut für Elektronik und Messtechnik
1577000
(DE)
Industriestr. 21 71069 Sindelfingen
(740) Mammel und Maser Patentanwälte PartG mbB
Tilsiter Str. 3 71065 Sindelfingen

(511) 09.

---

(111) 1756304
(171) 10 năm
(540)

SUPRESTA

(511) 01, 04.

(151) 08/04/2023

(732) OURUNKE BIOLOGICAL LUBRICANTS CO., LTD (CN)
603, Building 2A, Zhongxi Xiangshan Meilinyuan, No. 8 Lilin Road, Lilin Community, Nanshan Street, Nanshan District, Shenzhen City Guangdong Province

(740) Sichuan Maichuang Zhihui Intellectual Property Agency Co., Ltd
No. 31-35, Floor 3, Building 1, No. 1 Tidu Street, Qingyang District, Chengdu City Sichuan Province

---

(111) 1754951
(822) 97463320 US
(171) 10 năm
(540)

ANWOLL

(511) 07.

(151) 06/09/2023

(732) ANWOLL INDUSTRIES, INC. (US)
12625 Memorial Dr., Apt. 140 Houston TX 77024-4879

(740) WENZHOU ZHIXIN TRADEMARK SERVICE CO., LTD.
807-A, Building 10, No. 228, Aidengqiao, Wenzhou Zhejiang

---

(111) 1753485
(171) 10 năm
(540)

(511) 09.

(151) 24/07/2023

(531) 26.01.01; 26.01.03; 26.01.04; 26.04.04; 26.04.06; 29.01.15

(591) Red, orange, yellow, light green, green, turquoise blue, light blue, dark blue, purple, magenta, white and black.

(732) DIC CORPORATION (JP)
35-58, Sakashita 3-chome, Itabashi-ku Tokyo 174-8520

(740) BORDERS IP, PPC
MKT Higashi-Nihombashi Bldg. 7F, 3-11-8, Higashi-Nihombashi, Chuo-ku Tokyo 103-0004

---

(111) 1520619
(822) 4020200015077 KR
(171) 10 năm
(540)

ACROPASS

(511) 03, 05, 10.

(151) 27/06/2023

(531) 27.05.01

(732) RAPHAS CO., LTD. (KR)
62, Magokjungang 8-ro 1-gil, Gangseo-gu Seoul 07793

(740) LEE, Jae-Hong
501, Seongji Heights 3cha Bldg., 507, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu Seoul 06132

---

(111) 1753524
(822) 2137242 AU
(171) 10 năm
(540)

Boring Without You

(511) 03.

(151) 06/09/2023

(732) PRICKLY PEAR SKINCARE PTY LTD (AU)
10/11 St Edmonds Rd Prahran VIC 3181

---

(111) 1756853
(171) 10 năm
(540)

Troscas

(511) 09.

(151) 30/08/2023

(531) 27.05.01

(732) HANGZHOU XINLAI OPTICAL INSTRUMENT CO., LTD. (CN)
Room A411, Block 4, No. 571, 19th Avenue, Hangzhou Economic and Technological Development Zone, Baiyang Street, Qiantang District, Hangzhou Zhejiang Province

(740) Zhejiang Zhihang Technology Service Co., Ltd.
2601-2, 2601-3, Building 3, Haiwei Business Center, Xixing Street, Binjiang District Hangzhou

---

(111) 1753469
(171) 10 năm
(540)

Troval

(151) 26/06/2023

(732) DELORBIS PHARMACEUTICALS LTD. (CY)
17, Athinon Str., Ergates CY-2643 Nicosia
(740) Koushos Korfiotis Papacharalambous LLC
20 Costis Palamas Str., "Aspelia" Court, 2nd floor CY-1096 Nicosia

(511) 05.

---

(111) 1045596
(171) 10 năm
(540)

(151) 25/09/2023

(531) 24.13.01; 26.01.04; 26.01.21; 27.05.04; 27.05.22

(732) PP PRODUITS PRESTIGES SA (CH)
Avenue Claude-Nobs 14 Montreux CH-1820
(740) TRADAMARCA SA
Avenue du Prieuré 8 CH-1009 Pully

(511) 03.

---

(111) 1759394
(171) 10 năm
(540)

(151) 22/08/2023

(531) 26.04.01; 26.04.09; 26.04.24; 26.13.25

(732) Zünd Systemtechnik AG (CH)
Industriestrasse 8 CH-9450 Altstätten
(740) KAMINSKI HARMANN PATENTANWÄLTE AG
Landstrasse 124 Vaduz

(511) 07, 09, 37, 41, 42.

---

(111) 1756814
(822) 40202314598V SG
(171) 10 năm
(540)

RE4System

(151) 21/08/2023

(732) SKINCOMM INTERNATIONAL PTE. LTD. (SG)
583 ORCHARD ROAD, #16-02 FORUM SINGAPORE 238884
(740) QUADRANT LAW LLC
100 PECK SEAH STREET, #08-14 PS100 SINGAPORE 079333

(511) 03, 05.

---

(111) 1754268
(822) 018872440 FI
(171) 10 năm
(540)

enfuce

(151) 01/09/2023

(531) 26.01.03; 26.01.24; 27.05.01

(732) ENFUCE FINANCIAL SERVICES OY (FI)
Metsänneidonkuja 12 FI-02130 Espoo
(740) BOCO IP OY AB
Kansakoulukatu 3 FI-00100 Helsinki

(511) 09, 35, 36, 42.

---

(111) 1673619
(822) 1457731 NL
(171) 10 năm
(540)

FOR A FRESHER WORLD

(151) 09/10/2023

(732) HEINEKEN BROUWERIJEN B.V. (NL)
Tweede Weteringplantsoen 21 NL-1017 ZD Amsterdam
(740) Chiever BV
2Amsterdam, Eduard van Beinumstraat 10 3rd Floor NL-1077 CZ Amsterdam

(511) 32.

---

(111) 1758420
(822) 4020230143416 KR
(171) 10 năm
(540)

(511) 28.

(151) 22/08/2023

(531) 01.01.01; 01.01.02; 01.01.10; 01.15.01; 27.05.08; 29.01.15
(591) Pink, Yellow, Green, Blue, White and Purple.The semicircle logo is in pink, yellow, green, blue, purple and white. The word "Rainbow Bubblegem" is in pink and purple.
(732) CAMPFIREANIWORKS CO., LTD. (KR)
308, Gwangju Startup Contents Incubating Center, 60, Jejung-ro, Nam-gu Gwangju 61640
(740) LEE, Won
#1105, 174, Saimdang-ro, Seocho-gu Seoul 06627

---

(111) 1754904
(822) 2023-058252 JP
(171) 10 năm
(540)

CI4+

(511) 28.

(151) 24/08/2023

(531) 24.13.01; 24.17.05
(732) SHIMANO INC. (JP)
3-77, Oimatsu-cho, Sakai-ku, Sakai-City Osaka 590-8577

---

(111) 1757207
(822) 2023-062274 JP
(171) 10 năm
(540)

Onihime

(511) 28.

(151) 13/07/2023

(531) 27.05.01
(732) GON, INC. (JP)
7F T&J Bldg. 2-2-12 TENJIN, CHUO-KU, FUKUOKA-SHI FUKUOKA 810-0001
(740) KUSAMA Shuichi
Ginza Wall Bldg. UCF501, 6-13-16, Ginza, Chuo-ku Tokyo 104-0061

---

(111) 1756462
(171) 10 năm
(540)

(511) 25.

(151) 24/07/2023
(531) 24.15.02; 26.03.23; 27.05.01; 27.05.08; 27.05.09; 27.05.10; 27.07.01
(732) SHIJIAZHUANG SUNLONG LIGHT INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Room 101, Building 12, Linyindayuan, No. 366 Taihua Street, Xinhua District, Shijiazhuang City Hebei Province
(740) Hebei Minghan Intellectual Property Agency Co., Ltd.
4-2-1201, Xinghe Yucheng, No. 89 North 2nd Ring West Road, Xinhua District, Shijiazhuang City Hebei Province

---

(111) 1755018
(171) 10 năm
(540)

PHIPSON

(511) 12.

(151) 26/07/2023
(531) 27.05.01; 27.05.17
(732) CHEN LAIJI (CN)
No.2067, Wenju East Road, Guoxi, Ouhai District, Wenzhou Zhejiang
(740) Wenzhou Xingye Trademark Service Co.,Ltd.
12F, Bali Mansion, Xiaonano Road, Wenzhou Zhejiang

---

(111) 1756441
(822) 018828161 SE
(171) 10 năm
(540)

BvS10

(511) 09, 12, 37.

(151) 07/07/2023
(732) BAE SYSTEMS HÄGGLUNDS AKTIEBOLAG (SE)
SE-891 82 Örnsköldsvik
(740) ZACCO SWEDEN AB
Löjtnantsgatan 21, 5 tr SE-115 50 Stockholm

---

(111) 1755109
(171) 10 năm
(540)

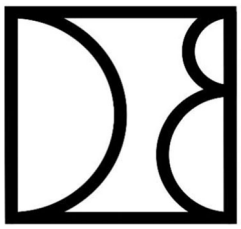

(511) 34.

(151) 02/08/2023

(531) 26.04.05; 26.04.17; 26.04.18; 27.05.01; 27.05.21; 27.07.01; 27.07.11
(732) SHENZHEN DYNAMIC8 TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Unit 01A, 5F, Building 3, No. 182, Bulan Road, Shanglilang Community, Nanwan Street, Longgang District, Shenzhen 518100 Guangdong Province
(740) NOZO & ASSOCIATES
Area G, 6th Floor, Building 1, Baisha New Industrial Park, No. 3011, Shahe West Road, Nanshan District, Shenzhen 518000 Guangdong Province

---

(111) 1579034
(171) 10 năm
(540)

(511) 09.

(151) 03/10/2023

(531) 03.04.07

(732) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree CH-6850 Mendrisio

---

(111) 1754859
(171) 10 năm
(540)

ARTEVSG

(511) 29, 30, 32, 35, 43.

(151) 31/07/2023

(531) 27.05.01; 27.05.09
(732) HUNAN YOU CHA YOU QU CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 1205, Shuntian International Financial Center, No. 419 Mid Shaoshan Road, Shazitang Sub-district, Yuhua District, Changsha City Hunan Province
(740) Dayup Intellectual Property Co., Ltd.
Room 516, Pan Pacific Plaza, No. 12A Zhongguancun South Street, Haidian District Beijing

---

(111) 0276107
(171) 10 năm
(540)

LIORESAL

(151) 26/09/2023

(732) NOVARTIS AG (CH)
CH-4002 Basel

(511) 05.

---

(111) 1755577
(171) 10 năm
(540)

KangerTech

(151) 31/07/2023

(531) 26.01.18; 26.11.08; 27.05.01

(732) SHENZHEN KANGER TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
2/F, Factory Building A3, Tongwei Optoelectronics Factory, No. 8 Gongye 2nd Road, Shilong Community, Shiyan Street, Bao'an District, Shenzhen City 518100 Guangdong Province

(740) Beijing Mingxin Intellectual Property Agent Limited
Room 2-1618, Building No. 2, Yard No. 1, Cha Ma North Street, Xi Cheng District Beijing

(511) 34.

---

(111) 1755122
(822) 72955882; 72960112; 72973591 CN
(171) 10 năm
(540)

KwaiCut

(151) 09/08/2023

(732) BEIJING DAJIA INTERNET INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 101D1-7, 1st Floor, Building 1, No. 6, Shangdi West Road, Haidian District Beijing

(740) YL & Partners
1016B, 10F, No. 11, Zhongguancun Street, Haidian District 100080 Beijing

(511) 09, 41, 42.

---

(111) 1753358
(822) 4020230128521 KR
(171) 10 năm
(540)

COCOLIC

(151) 20/07/2023

(732) KOREA O.G.K CO., LTD. (KR)
2, Oyat-gil, Jijeong-myeon, Wonju-si Gangwon-do
(740) HONG, Myoung Ki
201-ho, C-dong, 10-5, Dwitgol 2-ro, Gwacheon-si Gyeonggi-do

(511) 09.

---

(111) 1759069
(822) 97840655 US
(171) 10 năm
(540)

KELLANOVA

(151) 08/08/2023

(732) KELLANOVA (US)
One Kellogg Square Battle Creek MI 49016
(740) Julie E. Reitz Honigman LLP
39400 Woodward Avenue, Suite 101 Bloomfield Hills MI 48304

(511) 29, 30, 35.

---

(111) 1753395
(822) 97810800 US
(171) 10 năm
(540)

STZY

(151) 24/08/2023

(732) STZY LLC (US)
27007 Montana Pass San Antonio TX 78260
(740) Andrea L. Arndt Dickinson Wright PLLC
1825 Eye St. N.W., Suite 900 Washington DC 20006

(511) 25.

---

(111) 1754325
(822) 98044601 US
(171) 10 năm
(540)

FLOVIS

(151) 12/07/2023

(732) MCGEAN-ROHCO, INC. (US)
2910 Harvard Ave. Cleveland OH 44105
(740) Patrick J. Daugherty Daugherty & Del Zoppo Co. L.P.A.
P.O. Box 431 Mentor OH 44061

(511) 01.

---

(111) 1758843

(171) 10 năm
(540)

AKTEX

(151) 29/05/2023

(531) 28.05.00

(732) AKTECH ENERGY TRADE LLC. (RU)
BAIKALSKAYA 19A, OF.402/2 RU-664007 IRKUTSK
(740) KAZMINA, SVETLANA
P/O 49, ZELENOGRAD RU-124482 MOSCOW

(511) 09, 35.

---

(111) 1632055
(822) MO2012C000584 IT
(171) 10 năm
(540)

J DENTAL CARE

(151) 20/09/2023

(531) 01.15.15; 26.13.25; 27.05.01

(732) J DENTAL CARE S.R.L. (IT)
Via Dino Campana, 2 I-41123 MODENA (MO)
(740) BRUNACCI & PARTNERS S.r.l.
Via Pietro Giardini, 625 I-41125 MODENA (MO)

(511) 05, 10.

---

(111) 0644974
(171) 10 năm
(540)

SIMDAX

(511) 05.

(151) 03/10/2023

(732) ORION CORPORATION (FI)
Orionintie 1 FI-02200 Espoo
(740) Roschier Brands, Attorneys Ltd.
Kasarmikatu 21 A FI-00130 Helsinki

---

(111) 1759294
(822) 68522969; 68519162; 68504412; 68513908; 68523015; 68519146 CN
(171) 10 năm
(540)

SEJOY

(511) 05, 10.

(151) 05/01/2023

(531) 26.03.01; 27.05.01; 27.05.07

(732) SEJOY BIOMEDICAL CO., LTD. (CN)
Area C, Building 2, No.365, Wuzhou Road, Yuhang Economic Development Zone, Hangzhou City 311100 Zhejiang
(740) HANGZHOU ONECHINE INTELLECTUAL PROPERTY CO., LTD.
RM625, 6th Floor, Supor Mansion, No. 1772 Jianghui Rd., Changhe Street, Binjiang District, Hangzhou 310051 Zhejiang

---

(111) 1758436
(822) 014504526 PT
(171) 10 năm
(540)

RHYNO

(511) 03.

(151) 24/08/2023

(732) INDASA-INDUSTRIA DE ABRASIVOS, S.A. (PT)
Zona Industrial de Aveiro, Lt. 46 Taboeira P-3800-055 Aveiro
(740) J. PEREIRA DA CRUZ, S.A.
Rua Victor Cordon 14 P-1249-103 Lisboa

---

(111) 1753429
(822) 014309884 NL
(171) 10 năm
(540)

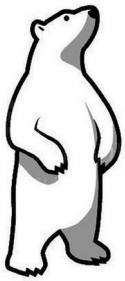

(511) 32.

(151) 18/08/2023

(531) 03.01.14; 03.01.24; 03.01.26

(732) IPACK B.V. (NL)
Cruquiusweg 98 W NL-1019 AJ Amsterdam

(740) IPack B.V. - Intellectual Property Department Dupont
Robert Schumandomein 2-4 NL-6229 ES Maastricht

---

(111) 1357571
(171) 10 năm
(540)

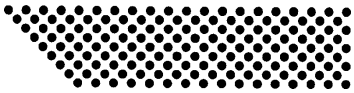

(511) 08, 21.

(151) 17/10/2023

(531) 25.07.01; 25.07.06; 25.07.07; 26.04.04

(732) YOSHIDA METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
2078-3, Yoshida Nishi-ohta, Tsubame-shi Niigata 959-0221

(740) AIHARA & PARTNERS Patent Attorney Corporation
Hyakuraku Bldg. 5th Fl. 5-8-1, Shinbashi, Minato-ku Tokyo 105-0004

---

(111) 1756364
(822) 2341321 AU
(171) 10 năm
(540)

(511) 25.

(151) 12/09/2023

(531) 26.11.08; 27.05.10; 27.05.17

(732) SALLY GRICE (AU)
57 Matthew Flinders Dr Paradise Point QLD 4216

---

(111) 1756403
(822) 40202315965T SG
(171) 10 năm
(540)

incubic

(511) 01, 11, 16.

(151) 03/08/2023

(531) 24.15.21; 26.03.23; 27.05.07; 27.05.17

(732) SUPER DRY INTERNATIONAL PTE LTD (SG)
246 MACPHERSON ROAD, #06-02 BETIME BUILDING SINGAPORE 348578
(740) hslegal LLP
3 PHILLIP STREET, #10-01 ROYAL GROUP BUILDING SINGAPORE 048693

---

(111) 1754291
(171) 10 năm
(540)

ECOVART

(511) 02.

(151) 18/08/2023

(732) DIC CORPORATION (JP)
35-58, Sakashita 3-chome, Itabashi-ku Tokyo 174-8520
(740) BORDERS IP, PPC
MKT Higashi-Nihombashi Bldg. 7F, 3-11-8, Higashi-Nihombashi, Chuo-ku Tokyo 103-0004

---

(111) 1754275
(822) 2023-065527 JP
(171) 10 năm
(540)

LARA Christie

(511) 14.

(151) 09/08/2023

(732) SEARS CO., LTD. (JP)
66-1 Azumacho-1chome, Omiya-ku, Saitama-shi Saitama-ken 330-0841
(740) HAYATSU Takahisa
Kagurazaka Technos 5F, 4 Tsukiji-machi, Shinjuku-ku Tokyo 162-0818

---

(111) 1754063
(822) 4020230122249 KR
(171) 10 năm
(540)

WHISKR

(511) 09, 35, 38, 42, 45.

(151) 14/07/2023

(732) HANWHA LIFE INSURANCE CO., LTD. (KR)
(Yeouido-dong) 50, 63-Ro, Yeongdeungpo-Gu Seoul

(740) SESHIN PATENT & LAW FIRM
(Gasan-dong) # 208, World Meridian Venture Center 2, 123, Gasan Digital 2-ro, Geumcheon-gu Seoul

---

(111) 1753848
(822) 70223342 CN
(171) 10 năm
(540)

MATRIX IMAGE

(511) 09.

(151) 27/07/2023

(732) BAODING HUANHAO MIAOZHI NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2011, Block E, Shanggu Daguan, Huibo, 2238 Chaoyang North Road, Hi-Tech Development District, Baoding Hebei

(740) Unitalen Attorneys At Law
Room 30703, 7th Floor, Scitech Place, No. 22 Jian Guo Men Wai Ave., Chaoyang District 100004 Beijing

---

(111) 1659934
(822) 97315719 US
(171) 10 năm
(540)

VAPTIO

(511) 34.

(151) 23/08/2023

(531) 27.05.01
(732) VAPTIO, INC. (US)
1420 Fifth avenue, suite 4200 Seattle WA 98101

(740) ADVANCE CHINA IP LAW OFFICE
45/F, CTF Finance Center, No. 6 Zhujiang East Road, Tianhe District, Guangzhou City 510623 Guangdong Province

---

(111) 1753619
(822) 014306229 NL
(171) 10 năm
(540)

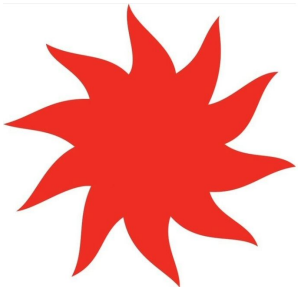

(511) 32.

(151) 24/08/2023

(531) 01.03.01; 01.03.02; 01.03.16; 01.15.23; 29.01.01
(591) Red.
(732) IPACK B.V. (NL)
Cruquiusweg 98 W NL-1019 AJ Amsterdam
(740) IPack B.V. - Intellectual Property Department
Robert Schumandomein 2-4 NL-6229 ES Maastricht

---

(111) 1758305
(822) 2023-061418 JP
(171) 10 năm
(540)

WAVE ENFORCE COURT

(511) 25.

(151) 15/09/2023

(732) MIZUNO CORPORATION (JP)
1-23, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi Osaka 541-8538

---

(111) 1753764
(822) 018847131 VG
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 16, 35, 41.

(151) 05/07/2023

(531) 24.17.01; 27.05.01; 27.05.05

(732) AMTD GROUP INC. (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town Tortola VG1110
(740) CLIFFORD CHANCE Partnerschaft mbB
Königsallee 59 40215 Düsseldorf

---

(111) 1756612
(822) 4020230162879 KR
(171) 10 năm
(540)

MAGAL

(511) 03.

(151) 08/09/2023

(732) KIM, LI HYEON (KR)
(Gyeyang-dong) #501, 24, Nammaegongwon-ro 2-gil, Gyeongsan-si Gyeongsangbuk-do

(740) JEON, Jonghag
(Yeoksam-dong) Kyong-Eun Patent & Law Office, #2009, 20th floor, Sungji 3rd Bldg, 507, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu Seoul

---

(111) 1755798
(822) 4020230042704; 4020230042705 KR
(171) 10 năm
(540)

SERAPH

(511) 09, 41.

(151) 30/06/2023

(732) ACTOZ SOFT CO., LTD. (KR)
1F, 4F, 5F, 33, Seoae-ro, Jung-gu Seoul

(740) Tae-Keun HAN
#1402, Kolon Digital Tower Aston Bldg, 212, Gasan Digital 1-ro, Geumcheon-gu Seoul

---

(111) 1756753
(171) 10 năm
(540)

AZUREDA
蔚蓝达

(511) 09.

(151) 04/09/2023

(531) 27.05.01; 28.03.00

(732) FUJIAN HUAZHEN NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 1045, Tangbian, Jishan Village, Xingtai Industrial Zone, Changtai County, Zhangzhou City Fujian Province

(740) Beijing Haoco International IP Agent Co., Ltd.
Room 1005, 10th Floor, Wanda Building, No. 1 Xitieying Middle Road, Fengtai District Beijing

---

(111) 1211566
(822) 2012-087133 JP
(171) 10 năm
(540)

かえるのピクルス

Kaeru no pickles

(511) 03.

(151) 03/10/2023

(531) 28.03.00
(732) NAKAJIMA CORPORATION (JP)
6-1-8 Kameido, Koto-ku Tokyo
(740) KUSAMA Shuichi
Ginza Wall Bldg. UCF501, 6-13-16 Ginza, Chuo-ku Tokyo 104-0061

---

(111) 1757113
(822) 013321161 DE
(171) 10 năm
(540)

SENSEYE

(511) 09, 42.

(151) 03/08/2023

(732) SIEMENS AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Werner-von-Siemens-Str. 1 80333 München
(740) Ingo Gehring
Hertha-Sponer-Weg 3 91058 Erlangen

---

(111) 1756509
(822) 4921339 FR
(171) 10 năm
(540)

FRUITZ

(511) 09, 16, 18, 21, 25, 35, 38, 41, 42, 45.

(151) 30/01/2023

(732) FLASHGAP (FR)
71 rue du Faubourg Saint-Martin F-75010 PARIS
(740) Fiducial Legal By Lamy
24 rue de Berri F-75008 PARIS

---

(111) 1752580
(822) 85221173 US
(171) 10 năm
(540)

(511) 35.

(151) 29/09/2023

(531) 26.11.12; 27.05.01; 27.05.09
(732) ALG PANAMA HOLDINGS, L.P. (US)
3805 West Chester Pike, Suite 240 Newtown Square PA 19073
(740) Joseph V. Norvell Norvell IP llc
P.O. Box 2461 Chicago IL 60690

---

(111) 1758104
(822) 71621440 CN
(171) 10 năm
(540)

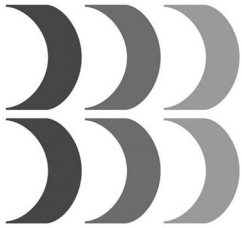

(511) 05, 07, 42.

(151) 15/06/2023
(531) 01.07.06; 01.07.19; 18.03.01; 26.11.03; 26.11.06; 26.11.12
(732) TRIASTEK, INC. (CN)
Room 101, 1F, Building 9, No. 2, Qiande Road, Jiangning District, Nanjing Jiangsu
(740) ADVANCE CHINA IP LAW OFFICE
45/F, CTF Finance Center, No. 6 Zhujiang East Road, Tianhe District, Guangzhou City 510623 Guangdong Province

---

(111) 1758940
(822) 4020210244233 KR
(171) 10 năm
(540)

PURIUM

(511) 11, 40.

(151) 16/06/2023
(732) PURIUM CO., LTD. (KR)
339 Hanteo-ro, Yangji-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si Gyeonggi-do 17039
(740) DOOSUNG PATENT LAW FIRM
(Yeoksam-dong, Samhwa Bldg.) 3rd FL., 13, Nonhyeonro81-gil, Gangnam-gu Seoul 06237

---

(111) 1756269
(822) 72155312; 72161767 CN
(171) 10 năm
(540)

FANG CHENG BAO

(511) 12, 37.

(151) 23/08/2023
(732) BYD COMPANY LIMITED (CN)
No. 1, Yan'an Road, Kuichong Street, Dapeng New District, Shenzhen Guangdong
(740) Shenzhen Talent Trademark Service
A, 20/F, Building B, Lvjing Square (NEO), 6009 Shennan Middle Road, Futian District, Shenzhen City 518048 Guangdong

---

(111) 1755795
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 35, 36, 38, 41, 42, 45.

(151) 15/05/2023

(531) 17.02.01; 17.02.02; 25.07.01; 25.07.02; 26.03.02; 26.03.04; 26.03.05; 26.05.01; 26.05.10; 26.07.15; 27.05.07
(732) COLOPL, INC. (JP)
7-2, Akasaka 9-chome, Minato-ku Tokyo 107-0052
(740) Yosuke TAKENAKA
Baker & McKenzie (Gaikokuho Joint Enterprise), Ark Hills Sengokuyama Mori Tower 28F, 1-9-10 Roppongi, Minato-ku Tokyo 106-0032

---

(111) 1756119
(822) 2023-090954 JP
(171) 10 năm
(540)

(511) 10.

(151) 24/08/2023

(531) 02.09.01; 20.05.07; 26.11.13; 27.05.10
(732) OMRON HEALTHCARE CO., LTD. (JP)
53, Kunotsubo, Terado-cho, Muko-shi Kyoto 617-0002
(740) YAMAO Norihito
AOYAMA & PARTNERS, Osaka Umeda Twin Towers North, 8-1, Kakuda-cho, Kita-ku, Osaka-shi Osaka 530-0017

---

(111) 1723984
(171) 10 năm
(540)

(511) 07.

(151) 29/08/2023

(531) 27.05.01; 27.05.17
(732) KEDA INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN)
No. 1, Huanzhen Xi Road, Guanglong Industrial Zone, Chencun Town, Shunde District, Foshan 528000 Guangdong
(740) Scihead IP Law Firm
Unit 1508, Huihua Commercial & Trade Building, No. 80, Xian Lie Zhong Road, Yuexiu District, Guangzhou Guangdong

---

(111) 1756322
(171) 10 năm
(540)

(511) 31.

(151) 28/07/2023

(531) 26.04.02; 26.04.04; 26.04.05; 26.04.18; 27.05.01; 27.05.24; 29.01.12

(732) PETCUBES PTE. LTD. (SG)
4 DEFU SOUTH STREET 1, #03-15
DEFU INDUSTRIAL CITY
SINGAPORE 533756

(740) JUSJURIS LAW LLC
1 MARINA BOULEVARD, #20-00
ONE MARINA BOULEVARD
SINGAPORE 018989

---

(111) 1759326
(822) 2023-046520 JP
(171) 10 năm
(540)

Nagase Viita

(511) 01, 05, 30.

(151) 03/08/2023

(732) NAGASE & CO., LTD. (JP)
1-1-17, Shinmachi, Nishi-ku, Osaka City Osaka 550-8668

(740) TANAKA Shinichiro
c/o NAKAMURA & PARTNERS, Shin-Tokyo Bldg., 6F, 3-1, Marunouchi 3-Chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-8355

---

(111) 1759067
(171) 10 năm
(540)

(511) 35, 41.

(151) 08/08/2023

(531) 27.05.01; 29.01.12
(591) Black and red.
(732) DIDACTA AUSSTELLUNGS- UND VERLAGSGESELLSCHAFT MIT BESCHRÄNKTER HAFTUNG (DE)
Rheinstraße 94 64295 Darmstadt

(740) Nordemann Czychowski & Partner Rechtsanwältinnen und Rechtsanwälte mbB
Kufürstendamm 59 10707 Berlin

---

(111) 1757213
(822) 68322571; 66155180 CN
(171) 10 năm
(540)

Hvita

(511) 01, 05, 07, 09, 10, 35, 42, 44.

(151) 07/02/2023

(531) 27.05.17

(732) SHANGHAI RUIYU BIOTECH CO., LTD. (CN)
Floor 6, Building 4, No. 877 Jiuxin Road, Jiuting Town, Songjiang District 201615 Shanghai

(740) Beyond Attorneys at Law
Rm. 606, F6, Xijin Centre, 39 Lianhuachi East Rd., Haidian District 100036 Beijing

---

(111) 1756800
(822) 53865588 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 07.

(151) 04/08/2023

(531) 01.15.09; 26.04.01; 26.04.04; 26.04.05; 26.04.12; 26.04.13; 26.04.24; 26.11.03; 26.11.09

(732) WUXI HONGRUI MACHINE-BUILDING CO., LTD (CN)
Phase 5, Shuofang Industry Park, Xinwu District, Wuxi City 214142 Jiangsu Province

---

(111) 1753555
(171) 10 năm
(540)

BASHFIBER

(511) 17, 23, 24.

(151) 08/08/2023

(732) NIPPON FIBER CORPORATION (JP)
2373-2, Fuse, Abiko-shi Chiba 270-1162

(740) ISHIKAWA Hiroaki
c/o ISHIKAWA International Patent Office, 802 AKASAKA K MANSION, 15-7 Akasaka 2-chome, Minato-ku Tokyo 107-0052

---

(111) 0374105
(822) 102 272 FR
(171) 10 năm
(540)

BABY DIOR

(511) 03.

(151) 20/09/2023

(732) PARFUMS CHRISTIAN DIOR (FR)
33 avenue Hoche F-75008 PARIS
(740) Parfums Christian Dior Direction Juridique
190-192, avenue Charles de Gaulle F-92200 Neuilly-sur-Seine

---

(111) 1757008
(171) 10 năm
(540)

美康粉黛MEIKING

(511) 03.

(151) 30/08/2023

(531) 28.03.00
(732) NANJING QIANXIU ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No.9, Kaicheng Road, Qilin Street, Jiangning District, Nanjing City 210000 Jiangsu Province

---

(111) 1758135
(822) 1487652 BE
(171) 10 năm
(540)

AUNLIFSA

(511) 05.

(151) 26/09/2023

(732) JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30 B-2340 Beerse

---

(111) 1142339
(171) 10 năm
(540)

SYMSITIVE

(511) 01, 03.

(151) 22/09/2023

(732) SYMRISE AG (DE)
Mühlenfeldstrasse 1 37603 Holzminden
(740) IP2 Patentanwalts GmbH
Schlossstraße 523-525 41238 Mönchengladbach

---

(111) 1060685
(171) 10 năm
(540)

JAKE

(511) 03.

(151) 03/10/2023

(732) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree CH-6850 Mendrisio

---

(111) 1759331
(822) 4020230041608; 4020230041617; 4020230041620 KR
(171) 10 năm
(540)

MCKAYSON

(511) 18, 28, 35.

(151) 08/09/2023

(732) MCKAYSON CO., LTD. (KR)
8, Teheran-ro 98-gil, Gangnam-gu Seoul
(740) Moo Yun SHIN
Kiyul IP Law Firm, #404, 77-1, Yeouinaru-ro, Yeongdeungpo-gu Seoul

---

(111) 1758573
(822) 2023-035391 JP
(171) 10 năm
(540)

Solmack

(511) 05, 32.

(151) 25/07/2023

(531) 27.05.17
(732) TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku Tokyo 101-8444
(740) SAEGUSA & Partners
TORANOMON MITSUI Building 9F, 8-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0013

---

(111) 1758676
(822) AM 10591/2023 AT
(171) 10 năm
(540)

phi

(511) 09, 42.

(151) 25/07/2023

(531) 27.05.01; 27.05.17
(732) KRAUS & NAIMER PRODUKTION GMBH (AT)
Schumanngasse 39 A-1180 Wien
(740) Kliment & Henhapel Patentanwälte OG
Gonzagagasse 15 A-1010 Wien

---

(111) 1758532
(171) 10 năm
(540)

PANREGLO

(151) 15/09/2023

(732) NOVARTIS AG (CH)
CH-4002 Basel

(511) 05, 09.

---

(111) 1758447
(171) 10 năm
(540)

(151) 29/06/2023

(531) 26.01.03; 26.01.18; 26.04.09; 26.04.10; 26.04.18; 26.04.24; 29.01.12

(732) S PANEL COMPANY LIMITED (TH)
89/64 moo 2, Kalong sub-district, Muaeng, Samutsakhon district 74000 Samutsakhon

(740) Mr.worayut keratinant
89/64 moo 2, Kalong sub-district, Muaeng, Samutsakhon district 74000 Samutsakhon

(511) 17.

---

(111) 1754886
(171) 10 năm
(540)

Leadtech

(151) 04/08/2023

(732) WUXI LEAD INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No. 20 of Xinxi Road, Xinwu District, Wuxi 214028 Jiangsu

(740) Beyond Talent Intellectual Property Agent Ltd.
1005B1, 9F, Building 1, No. A-3, Yongandongli, Chaoyang District Beijing

(511) 07.

---

(111) 1755654
(822) 97536307 US
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 41, 45.

(151) 06/02/2023

(531) 01.15.05; 26.01.03; 26.01.13; 26.03.01; 26.11.02; 26.11.12

(732) NIANTIC, INC. (US)
1 Ferry Building, Suite 200 San Francisco CA 94111

(740) Jenifer deWolf Paine Fish & Richardson P.C.
P.O. Box 1022 Minneapolis MN 55440-1022

---

(111) 1758293
(822) 40202317929W SG
(171) 10 năm
(540)

azgo

(511) 09, 35, 38, 39, 41, 43.

(151) 26/09/2023

(531) 02.09.04; 03.09.01; 27.03.02; 27.05.01

(732) ELLUXION TRAVEL SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
120 ROBINSON ROAD, #13-01 SINGAPORE 068913

(740) Amica Law LLC
77 ROBINSON ROAD, #22-01 ROBINSON 77 SINGAPORE 068896

---

(111) 1758616
(822) 1482682 NL
(171) 10 năm
(540)

SuperPack CG

(511) 09.

(151) 04/07/2023

(732) VICTRON ENERGY B.V. (NL)
De Paal 35 NL-1351 JG Almere

(740) Leopold Meijnen Oosterbaan Advocaten
Raadhuisstraat 52 C NL-1016 DG Amsterdam

---

(111) 1758597
(822) 7020230000914; 7020230000915; 4020210254263; 4020210254265; 4020210254264 KR
(171) 10 năm
(540)

Quicksleep
z-cube

(511) 20, 24, 35.

(151) 21/07/2023
(531) 27.05.01; 29.01.04
(732) SUH JIN WON (KR)
#320, 33, Gangnam-daero 84-gil, Gangnam-gu Seoul
(740) THEWAVE IP LAW FIRM
6F, 602, Seolleung-ro, Gangnam-gu Seoul

---

(111) 1754846
(822) 71851515 CN
(171) 10 năm
(540)

得利

(511) 09.

(151) 06/07/2023
(531) 18.04.02; 28.03.00
(732) WUXI JIANGHAI MARINE ELECTRICAL FACTORY (CN)
Yaguang Village, Donghutang Town, Xishan District, Wuxi City 214000 Jiangsu Province
(740) WUXI HUAFENG INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE CO.,LTD
Room 412, No.801 Hongqiao Road, Binhu District, Wuxi City Jiangsu Province

---

(111) 1753482
(822) 40202315132X; 40202315134T SG
(171) 10 năm
(540)

(511) 35, 36.

(151) 07/08/2023
(531) 26.11.12; 27.05.21; 29.01.01
(732) ARGOR CAPITAL MANAGEMENT PTE. LTD. (SG)
8 EU TONG SEN STREET, #17-85 THE CENTRAL SINGAPORE 059818
(740) CHP LAW LLC
20 CECIL STREET, #10-03 PLUS SINGAPORE 049705

---

(111) 1754791
(822) 97845817 US
(171) 10 năm
(540)

AJURNIO

(511) 05.

(151) 09/09/2023

(732) KARUNA THERAPEUTICS, INC. (US)
Floor 26, 99 High St. Boston MA 02110
(740) Christina Brown GrowIP Law Group LLC
117 S. Cook St. #359 Barrington IL 60010

---

(111) 1755091
(171) 10 năm
(540)

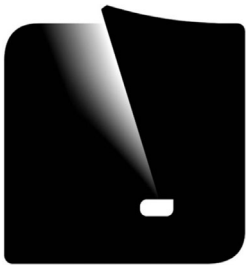

(511) 09.

(151) 18/07/2023

(531) 26.04.04; 26.15.15; 26.15.25
(732) SHANGHAI SIGEN NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 514, 5th Floor, No. 175 Weizhan Road, Lin-gang Special Area, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone Shanghai
(740) Beijing Qiming Junze Intellectual Property Service Co.,Ltd.
No. 3-721, 7th Floor, No.1 Shanyuan Street, Haidian District Beijing

---

(111) 1755112
(171) 10 năm
(540)

SEEWORLD

(511) 09.

(151) 27/07/2023

(531) 27.05.17

(732) SEEWORLD TECHNOLOGY CORP., INC (CN)
Room 402-2, 121 Science Avenue High-tech Industrial Development Zone, Guangzhou 510000 Guangdong
(740) Chofn Intellectual Property
1217, Zuoan Gongshe Plaza 12th Floor, 68 North Fourth Ring Road W., Haidian 100080 Beijing

---

(111) 1756801
(171) 10 năm
(540)

(151) 02/08/2023

(531) 26.04.03; 26.04.04; 26.04.12; 26.04.18; 26.04.24; 27.05.01

(732) TAIZHOU UNI MOULD &PLASTIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 168, MINXING ROAD, XINQIAN TOWN, HUANGYAN, TAIZHOU 318020 ZHEJIANG

(740) Taizhou Kairui Patent Agency
No. 41 Wangxi Road, Dongcheng Street, Huangyan District, Taizhou City Zhejiang Province

(511) 07.

---

(111) 1759061
(822) 018844589 BE
(171) 10 năm
(540)

T E N R O N

(151) 11/07/2023

(531) 27.05.01

(732) ISOMATEX (BE)
Rue Camille Hubert, Isnes 29 B-5032 Gembloux

(740) GEVERS
Brussels Airport Business Park, Holidaystraat 5 B-1831 Diegem

(511) 17, 22, 23, 24.

---

(111) 1758372
(822) 4898891 FR
(171) 10 năm
(540)

AQUALIS

(151) 03/07/2023

(732) SPÉCIALITÉS PET FOOD SAS (FR)
Z.A. du Gohelis, Legal Affairs F-56250 Elven

(740) IP2 Patentanwalts GmbH
Schlossstrasse 523-525 41238 Mönchengladbach

(511) 31, 42, 44.

---

(111) 1713628
(822) 202216099 NO
(171) 10 năm
(540)

EIRA

(511) 32.

(151) 18/09/2023

(732) EIRAWATER AS (NO)
Naustevegen 123 N-6470 ERESFJORD
(740) ZACCO NORWAY AS
Postboks 488 N-0213 OSLO

---

(111) 1755559
(822) 47326657 CN
(171) 10 năm
(540)

Niplo

(511) 34.

(151) 11/08/2023

(732) SHENZHEN JIWU BUSINESS INTELLIGENCE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
701-A9, Floor B7, Building 4, Shenzhen Software Industry Base, No. 19, 17, 18, Haitian 1st Road, Binhai Community, Yuehai Street, Nanshan District Shenzhen
(740) Shenzhen Talent Trademark Service
A, 20/F, Building B, Lvjing Square (NEO), 6009 Shennan Middle Road, Futian District, Shenzhen City 518048 Guangdong

---

(111) 1711355
(822) 86701502 US
(171) 10 năm
(540)

SCRUB MOMMY

(511) 21.

(151) 22/09/2023

(732) SCRUB DADDY, INC. (US)
1700 Suckle Hwy. Pennsauken NJ 08110
(740) Michael Tier, Gerben Perott, PLLC
1050 Connecticut Ave NW, Suite 500 Washington DC 20036

---

(111) 1757252
(822) 018918863 KR
(171) 10 năm
(540)

Samsung Neo QLED

(511) 09.

(151) 01/09/2023

(732) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do

(740) SungAm Suh International Patent & Law Firm
9F, Hyunjuk B/D, 114 Yeoksam-ro, Gangnam-gu Seoul 06252

---

(111) 1757003
(822) 70004782 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 33.

(151) 04/08/2023

(531) 03.01.08; 03.01.09; 03.01.20; 03.01.24; 03.01.25; 03.01.26; 28.03.00

(732) SHANGHAI FIGAIRASSE CO., LTD. (CN)
Room 212, 2 / F, Zone A, No. 2088 Songze Avenue, Xujing Town, Qingpu District 201799 Shanghai

(740) Hebei Xiong' an beizhi intellectual property service co., ltd
No. 2 Tongda Road, Beiliu Village, Dawang Town, Anxin County, Baoding City Hebei Province (independent declaration)

---

(111) 1758229
(822) 97775336 US
(171) 10 năm
(540)

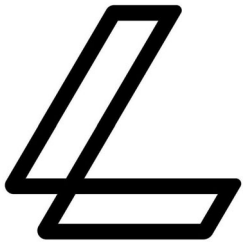

(511) 09, 42.

(151) 19/07/2023

(531) 24.15.07; 26.03.23; 26.04.04; 26.04.07; 26.11.02; 27.05.01; 27.05.21

(732) NITROLABS LIMITED (US)
149 New Montgomery St., 4th Floor San Francisco CA 94105

(740) Joshua J. Richman Lewis Kohn & Walker LLP
17085 Via Del Campo San Diego CA 92127

---

(111) 1755999
(822) 4020230122250 KR
(171) 10 năm
(540)

HUMPBACK

(151) 14/07/2023

(732) HANWHA LIFE INSURANCE CO., LTD. (KR)
(Yeouido-dong) 50, 63-Ro, Yeongdeungpo-Gu Seoul
(740) SESHIN PATENT & LAW FIRM
(Gasan-dong) # 208, World Meridian Venture Center 2, 123, Gasan Digital 2-ro, Geumcheon-gu Seoul

(511) 09, 35, 38, 42, 45.

---

(111) 1758428
(171) 10 năm
(540)

(151) 07/06/2023

(531) 27.05.01; 27.05.03; 29.01.14
(591) Yellow, brown, white and black.Yellow, brown, white, black - for the word and figurative elements.
(732) EURO GAMES TECHNOLOGY LTD. (BG)
6 Panorama Sofia Str., Richhill Business Center, ground floor, Vitosha region BG-1766 Sofia
(740) KOSTADIN MANEV
MANEV AND PARTNERS 73, Patriarh Evtimii Blvd., Floor 1 BG-1463 SOFIA

(511) 09, 28, 41.

---

(111) 1758481
(171) 10 năm
(540)

Cloudrise Cyclon

(151) 27/07/2023

(732) ON CLOUDS GMBH (CH)
Förrlibuckstrasse 190 CH-8005 Zürich
(740) RENTSCH PARTNER AG
Kirchenweg 8, Postfach CH-8034 Zürich

(511) 25.

---

(111) 1756908
(171) 10 năm
(540)

VeeSKY

(511) 09.

(151) 03/08/2023

(531) 26.11.03; 26.11.09; 27.05.01
(732) SHENZHEN VSTARCAM TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
4-5th Floor, G Building, Jiangxia Tech Park, Shengping Road, Huangfengling Industrial Zone, Luozu Community, Shiyan Street, Bao'an District 518000 Shenzhen City
(740) SHENZHEN SHANGZHENG INTELLECTUAL PROPERTY AGENCY CO., LTD.
5D, Nanyuan Maple Leaf Building, No. 1088, Nanshan Avenue, Dengliang Community, Nanshan District, Shenzhen City Guangdong Province

---

(111) 1756380
(171) 10 năm
(540)

SEVB

(511) 09.

(151) 06/09/2023

(732) SUNWODA MOBILITY ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Floor 1-2, Building A, Sunwoda Industrial Park, No. 18 Tangjia South Road, Gongming Street, Guangming New District, Shenzhen 518000 Guangdong
(740) Jiaquan IP Law Firm Shenzhen Branch
Floor 5, Building B, Tongfang Information Harbor, 11 Langshan Road, Songpingshan Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen 518000 Guangdong

---

(111) 1759076
(171) 10 năm
(540)

FEDRIGONI
SELF-ADHESIVES

(511) 01, 16, 35.

(151) 24/07/2023

(531) 14.11.01; 14.11.02; 24.01.12; 27.05.10
(732) FEDRIGONI S.P.A. (IT)
VIA ENRICO FERMI 13/F VERONA
(740) Dr. Modiano & Associati SpA
Via Meravigli, 16 I-20123 Milano

---

(111) 1756321
(171) 10 năm
(540)

SINGRASS

(511) 01, 11, 41, 44.

(151) 14/09/2023

(531) 05.03.15; 27.05.07; 29.01.03
(732) SINGRASS PTE. LTD. (SG)
331 NORTH BRIDGE ROAD, #22-01/06 ODEON TOWERS
SINGAPORE 188720
(740) CAT AND PILLAR PTE. LTD.
9 TAI SENG LINK, LEE KING HWA BUILDING SINGAPORE 534053

---

(111) 1756821
(822) 70673858 CN
(171) 10 năm
(540)

VIHO

(511) 34.

(151) 24/08/2023

(732) SHENZHEN KAIER BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 2825C8, Building 1, Fuji Zhidi Plaza, No. 6018, Longgang Avenue(Longgang Section), Nanlian Community, Longgang Street, Longgang District 518000 Shenzhen
(740) WS INTELLECTUAL PROPERTY
Room 210, Nantianhui Innovation and Research Center, 71 District, Xingdong Community, Xin'an Street, Bao'an, Shenzhen Guangdong Province

---

(111) 1758107
(822) 67054454 CN
(171) 10 năm
(540)

悦慧港

(511) 11, 19.

(151) 20/09/2023

(531) 26.03.23; 26.07.25; 26.13.25; 28.03.00; 29.01.04
(732) FOSHAN YUEHUIGANG TRADING CO., LTD. (CN)
Room 614/615, Tower 8, No. 123 Lingnan North Avenue, Chancheng District, Foshan Guangdong
(740) Beijing Haoco International IP Agent Co., Ltd.
Room 1005, 10th Floor, Wanda Building, No. 1 Xitieying Middle Road, Fengtai District Beijing

---

(111) 1756875
(171) 10 năm
(540)

Kingfield

(151) 27/09/2023

(732) QINGDAO KINGAGROOT CROP SCIENCE CO., LTD. (CN)
Building 2, No. 301, Qinglonghe Road no. 53, Qingdao Free Trade Zone Shandong Province
(740) Beijing Wan Hui Da Intellectual Property Agency
No. 226, Yiyuan Office Building, Friendship Hotel, No. 1 Zhongguancun Street South, Haidian District 100873 Beijing

(511) 05, 31.

---

(111) 1611200
(822) 90815412 US
(171) 10 năm
(540)

ASSOULINE

(151) 27/09/2023

(732) ASSOULINE PUBLISHING INC. (US)
27th Floor 3 Park Avenue New York NY 10016
(740) Edward Klaris Klaris Law
161 Water Street, Suite 904 New York NY 10038

(511) 04.

---

(111) 1754468
(171) 10 năm
(540)

elevit

(151) 09/08/2023

(531) 02.09.01; 27.05.01; 27.05.07; 29.01.12
(591) Pink, light blue and dark blue
(732) BAYER CONSUMER CARE AG (CH)
Peter-Merian-Str. 84 CH-4052 Basel
(740) Troller Hitz Toller, Rechtsanwälte
Münstergasse 38 CH-3011 Bern

(511) 05.

---

(111) 1754459
(171) 10 năm
(540)

StrataMGT

(511) 05.

(151) 23/05/2023

(732) STRATPHARMA AG (CH)
Aeschenvorstadt 57 CH-4051 Basel

---

(111) 1755450
(822) 71214251 CN
(171) 10 năm
(540)

PUROBOT

(511) 21.

(151) 18/07/2023
(732) PETKIT NETWORK TECHNOLOGY (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)
Room 4139, Building 2, No. 588, Zixing Road, Minhang District 201100 Shanghai
(740) XIAMEN LEADSURE IP ATTORNEYS AT LAW
Room 9, 17F, Qixingyihao, West Qixing Road, Siming District, Xiamen City Fujian Province

---

(111) 1755362
(822) 98003558 US
(171) 10 năm
(540)

(511) 05, 16, 44.

(151) 29/08/2023

(531) 04.05.03; 04.05.05; 04.05.15; 04.05.21; 29.01.13
(591) The color(s) light orange, dark orange, and brown is/are claimed as a feature of the mark.The mark consists of a face with brown eyes and a mouth, the face fades from light orange to dark orange. There are four curving hair like objects coming out of the head. The right hand is orange with three fingers and a thumb. The left is orange in a fist. The background is not part of the image.
(732) INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off Wilmington DE 19803
(740) Frances Jagla Christensen O'Connor Johnson Kindness
1201 Third Avenue, Suite 3600 Seattle WA 98101

---

(111) 1755514
(822) 5840650; 5840651 IN
(171) 10 năm
(540)

RYFA

(511) 12, 28.

(151) 02/05/2023

(732) ANUJ CHAWLA (IN)
House No 3304, Sector 32 D
Chandigarh 160020
(740) Nicholas D. Wells
Legends Law Group, PLLC, 330 Main Street Kaysville UT 84037

---

(111) 1758419
(822) 4020230143415 KR
(171) 10 năm
(540)

(511) 28.

(151) 22/08/2023

(531) 03.06.03; 27.01.12; 27.05.02; 27.05.04; 27.05.10; 29.01.12

(732) CAMPFIREANIWORKS CO., LTD. (KR)
308, Gwangju Startup Contents Incubating Center, 60, Jejung-ro, Nam-gu Gwangju 61640
(740) LEE, Won
#1105, 174, Saimdang-ro, Seocho-gu Seoul 06627

---

(111) 1440005
(822) 31168512; 31192534 CN
(171) 10 năm
(540)

Haifu

(511) 09, 10.

(151) 26/09/2023

(732) CHONGQING HAIFU MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.359 Jingdongfang Avenue, Beibei District Chongqing
(740) Chofn Intellectual Property
Room 1217, Zuoan Gongshe Plaza 12th Floor, 68 North Fourth Ring Road W., Haidian 100080 Beijing

---

(111) 1756610
(822) 4020230066506; 4020230066524; 4020230066507 KR
(171) 10 năm
(540)

(511) 16, 25, 28.

(151) 25/08/2023

(531) 25.03.01; 27.05.02; 27.05.03; 27.05.09; 27.05.17; 29.01.12
(591) Yellow and Brown.The top tier word "CookieRun" and the second tier "BRAVERS" are yellow with a brown outline. The bottom tier, there is a brown oval shape, within which the yellow text "TRADING CARD GAME" is written.
(732) DEVSISTERS CORPORATION (KR)
327, Dosan-daero, Gangnam-gu Seoul
(740) INVENSYNC Intellectual Property Group
5th Floor, 425 Eonju-ro, Gangnam-gu Seoul 06222

---

(111) 1756495
(822) 1490822 BE
(171) 10 năm
(540)

ULTIMAX

(511) 07.

(151) 22/09/2023

(732) PICANOL NV (BE)
Steverlyncklaan 15 B-8900 Ieper
(740) Tessenderlo Group NV Fao IP Department
Troonstraat 130 B-1050 Brussel

---

(111) 1753525
(822) 017949774 FR
(171) 10 năm
(540)

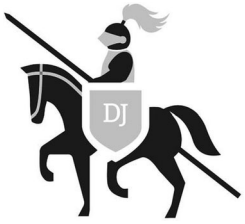

(511) 18.

(151) 26/05/2023

(531) 02.01.02; 02.01.20; 24.01.15
(732) C.C.M. (FR)
182-188 AVENUE P V COUTURIER F-93120 LA COURNEUVE
(740) Weinstein, Services et Conseils
2-10 Avenue Marc Sangnier F-92390 Villeneuve-la-Garenne

---

(111) 1519288
(822) 018164095 GR
(171) 10 năm
(540)

KORRES

(511) 05.

(151) 12/10/2023

(531) 27.05.01; 27.05.17; 29.01.04
(591) Blue.the word KORRES in blue
(732) KORRES SA NATURAL PRODUCTS (GR)
3 Drosini Str. GR-144 52 Metamorfosi
(740) GEORGE TENEDIOTIS
ALOPEKIS 25A GR-106 75 ATHENS

---

(111) 1729516
(822) UK00003891955 GB
(171) 10 năm
(540)

QUEEN OF SILK

(511) 03.

(151) 20/09/2023

(732) FONTAINE LIMITED (GB)
c/o Tmf Group 8th Floor, 20 Farringdon Street London EC4A 4AB
(740) Ashfords LLP
Ashford House, Grenadier Road Exeter, Devon EX1 3LH

---

(111) 1758572
(822) 59873731 CN
(171) 10 năm
(540)

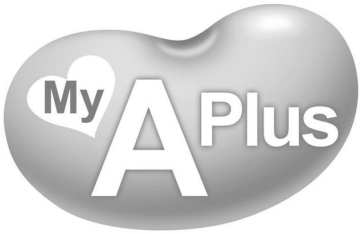

(511) 05.

(151) 21/07/2023

(531) 02.09.01; 05.07.01; 05.09.19; 27.05.01; 27.05.09; 27.05.24

(732) QUANZHOU ERA SANITARY PRODUCTS CO.,LTD (CN)
1605, 16th Floor, Mingxin Fortune Center, No. 222 Changxing Road, Chencun Community, Qingyang Street, Jinjiang City, Quanzhou City 362000 Fujian Province

---

(111) 1756266
(171) 10 năm
(540)

My DEVELON

(511) 07, 09, 12, 37, 39, 42.

(151) 05/07/2023

(732) HD HYUNDAI INFRACORE CO., LTD. (KR)
489, Injung-ro, Dong-Gu Incheon
(740) WeThePeople IP & Law Firm
6F, Chinyang Bldg., 47, Kyonggidae-ro, Seodaemun-gu Seoul 03752

---

(111) 1756265
(822) 26793005 CN
(171) 10 năm
(540)

新琅 XINLANG

(511) 30.

(151) 05/06/2023

(531) 05.03.13; 05.03.14; 05.05.20; 05.05.21; 28.03.00

(732) HUBEI PIAOYANG FOOD TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 398, Chudu Avenue, Yancheng Street, Yicheng City, Xiangyang City Hubei Province
(740) Wuhan Tianling Intellectual Property Service Co., Ltd
Room 01, 17/F, Building 2, Phase I, Modern International Design City, No. 41, Guanggu Avenue, Donghu New Technology Development Zone, Wuhan Hubei Province

---

(111) 1684240
(822) AM 21085/2022 CH
(171) 10 năm
(540)

KOLORES

(511) 16.

(151) 10/10/2023

(531) 27.05.01; 27.05.17; 29.01.15

(732) KORES HOLDING ZUG AG (CH)
Baarerstrasse 112 CH-6300 Zug
(740) Dr. Franz-Martin Orou
Kapitelgasse 7/5 A-1170 Wien

---

(111) 1755448
(822) 71545153 CN
(171) 10 năm
(540)

洋乐一号
YANGLE YIHAO

(511) 31.

(151) 11/09/2023

(531) 27.05.01; 28.03.00

(732) RUICHANG CITY YANGLE FAMILY FARM (CN)
Shishan Village, Guilinqiao Sub-district Office, Ruichang City, Jiujiang City 214000 Jiangxi Province

(740) WUXI HUAFENG INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE CO.,LTD
Room 412, No.801 Hongqiao Road, Binhu District, Wuxi City Jiangsu Province

---

(111) 1612122
(822) 2021-050416 JP
(171) 10 năm
(540)

GASHAPON

(511) 41.

(151) 02/10/2023

(732) KABUSHIKI KAISHA BANDAI (BANDAI CO., LTD.) (JP)
4-8, Komagata 1-chome, Taito-ku Tokyo 111-8081

---

(111) 1758004
(822) 97786648 US
(171) 10 năm
(540)

BETFIRSO

(511) 05.

(151) 02/08/2023

(732) CONSTELLATION PHARMACEUTICALS, INC. (US)
470 Atlantic Avenue, Suite 1401 Boston MA 02210

(740) Keith Toms, Esq. McCarter & English, LLP
265 Franklin Street Boston MA 02110

---

(111) 1753810
(822) 65052165 CN
(171) 10 năm
(540)

(511) 11.

(151) 20/04/2023

(531) 26.15.25; 27.05.03; 27.05.21
(732) ZHONGSHAN KEZHUOER ELECTRONIC CO., LTD. (CN)
Building A, No. 27 Hongji Road, Minle Community, Dongfeng Town, Zhongshan City Guangdong Province
(740) Foshan Mingzhe Lianbang Intellectual Property Co., Ltd
Room 504, 5th Floor, No. 20 Daliang Xingui South Road, Shunde District, Foshan City Guangdong Province

---

(111) 1754748
(171) 10 năm
(540)

(511) 07.

(151) 21/07/2023

(531) 26.11.03; 26.11.08; 27.05.01
(732) ZHEJIANG RIFA TEXTILE MACHINERY CO., LTD. (CN)
Rifa Digital Technology Park, High-tech Industrial Park (Nanyan), Xinchang County, Shaoxing City Zhejiang Province
(740) Unitalen Attorneys At Law
Room 30703, 7th Floor, Scitech Place, No.22 Jian Guo Men Wai Ave., Chaoyang District 100004 Beijing

---

(111) 1755320
(822) 018500066 SK
(171) 10 năm
(540)

(511) 05, 10.

(151) 20/06/2023

(531) 25.12.25; 27.03.15; 29.01.02
(591) Gold.
(732) EASYWEB S. R. O. (SK)
Žirany 876 SK-951 74 Žirany
(740) LITVÁKOVÁ A SPOL., S. R. O., PATENT AND TRADEMARK OFFICE
Sliačska 1/A SK-831 02 Bratislava

---

(111) 1756148
(822) 2389813 AU
(171) 10 năm
(540)

WILDFLOWERS

(151) 22/09/2023

(732) MOOSE CREATIVE MANAGEMENT PTY LTD (AU)
29 Grange Rd Cheltenham VIC 3192
(740) MOOSE CREATIVE MANAGEMENT PTY LTD
29 Grange Rd CHELTENHAM VIC 3192

(511) 28.

---

(111) 1758701
(171) 10 năm
(540)

ESG

(151) 08/08/2023

(732) SEOWONTECH CO., LTD. (KR)
124, Jisiksaneop 2-ro, Hayang-eup, Gyeongsan-si Gyeongsangbuk-do 38408
(740) KIM, Joung Wook
(CHUNGWOO Patent & Law Firm) (Yeoksam-dong, 3rd Floor Shinmyung bldg) 136, Yeoksam-ro, Gangnam-gu Seoul

(511) 23.

---

(111) 1758784
(822) 2273643 AU
(171) 10 năm
(540)

Respi-Viva

(151) 06/10/2023

(732) LIQUIM LIMITED (AU)
Market City Commercial Centre, 6/280 Bannister Rd Canning Vale WA 6155
(740) Integrated IP
1/186 Hampden Road Nedlands WA 6009

(511) 05, 10.

---

(111) 1754561
(171) 10 năm
(540)

PIXCELL BIOM

(511) 03.

(151) 06/07/2023

(732) PURCELL INC. (KR)
(Cheongdam-dong) 5F, 17, Apgujeong-ro 60-gil, Gangnam-gu Seoul
(740) CHO, Chul Hyun
Oori Patent & Law Office, 5F. Sindo B/D, 11-4, Teheran-ro 8-gil, Gangnam-gu Seoul

---

(111) 0730903
(171) 10 năm
(540)

MITHRA

(511) 05, 10.

(151) 14/07/2023

(732) MITHRA PHARMACEUTICALS S.A. (BE)
Rue Saint-Georges 5 B-4000 Liège
(740) Fencer BV
Esplanade 1 / 5 B-1020 Brussels

---

(111) 1172798
(171) 10 năm
(540)

PRIMA-DERM

(511) 03.

(151) 06/10/2023

(732) PRIMA-DERM, S.L. (ES)
C/ Coneixement, 3 - Pol. Ind. Les Marines E-08850 Gavá (Barcelona)
(740) Clarke, Modet y Compañía, S.L
Calle Suero de Quiñones, 34-36 E-28002 Madrid

---

(111) 1754337
(822) 230130595 TH
(171) 10 năm
(540)

gr:nny

(511) 30.

(151) 25/08/2023

(531) 24.17.04; 27.05.01
(732) TERMNATURE INDUSTRY CO., LIMITED. (TH)
8/8 Village No. 3, Bang Krachao Sub-district 74000 Mueang Samut Sakhon District, Samut Sakhon

---

(111) 1754906
(822) 2023-093497 JP
(171) 10 năm
(540)

RTZ

(511) 28.

(151) 24/08/2023

(732) SUMITOMO RUBBER INDUSTRIES, LTD. (JP)
6-9, Wakinohama-cho 3-chome, Chuo-ku Kobe-shi Hyogo 651-0072
(740) Saegusa & Partners
TORANOMON MITSUI Building 9F, 8-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0013

---

(111) 1754780
(822) 98159633 US
(171) 10 năm
(540)

GO SLIP IN

(511) 25.

(151) 05/09/2023

(732) SKECHERS U.S.A., INC. II (US)
228 Manhattan Beach Blvd. Manhattan Beach CA 90266
(740) Marshall A. Lerner KLEINBERG & LERNER, LLP
1875 Century Park East, Suite 1150 Los Angeles CA 90067

---

(111) 1714978
(822) 40202254282V SG
(171) 10 năm
(540)

OVAULT

(511) 09, 36.

(151) 16/09/2022

(732) OPULOUS PTE. LTD. (SG)
111 North Bridge Road, #20-04 Peninsula Plaza Singapore 179098
(740) Simmons & Simmons JWS Pte. Ltd.
1 Wallich Street, #19-02 Guoco Tower Singapore 078881

---

(111) 1758421
(822) 4020230143417 KR
(171) 10 năm
(540)

(511) 28.

(151) 22/08/2023
(531) 26.04.04; 26.04.06; 26.04.09; 26.04.18; 27.05.03; 27.05.09; 27.05.17; 29.01.14
(591) Red and Yellow.The word "Hello! Mr. Sunglass" is in red and yellow.
(732) CAMPFIREANIWORKS CO., LTD. (KR)
308, Gwangju Startup Contents Incubating Center, 60, Jejung-ro, Nam-gu Gwangju 61640
(740) LEE, Won
#1105, 174, Saimdang-ro, Seocho-gu Seoul 06627

---

(111) 1757456
(822) 4020230101963 KR
(171) 10 năm
(540)

(511) 05.

(151) 08/09/2023
(531) 02.09.14; 02.09.15; 26.11.02; 26.11.06; 26.11.12; 29.01.12
(591) Red and Blue.This mark consists of two curved lines, one red on the left and one light blue on the right, that encircle two hands, one light blue on the left and one red on the right, and the two hand shapes overlap in the middle.
(732) CELLTRION, INC. (KR)
23, Academy-ro, Yeonsu-gu Incheon 22014
(740) KAI International IP Law Firm
4F, 19, Nonhyeon-ro 87-gil, Gangnam-gu Seoul 06236

---

(111) 1758754
(171) 10 năm
(540)

常宝
CHANGBAO

(511) 06.

(151) 15/06/2023
(531) 28.03.00
(732) JIANGSU CHANG BAO STEEL TUBE LIMITED CO. (CN)
No. 558, Yanling Dong Road, Changzhou City 213000 Jiangsu Province
(740) Nanjing Tranfan Intellectual Property Law Office
Room 1522, Building 1, Deying International Plaza, Beixiying Village, Saihongqiao Street, Yuhuatai District, Nanjing City Jiangsu Province

---

(111) 1754394
(822) 97830989 US
(171) 10 năm
(540)

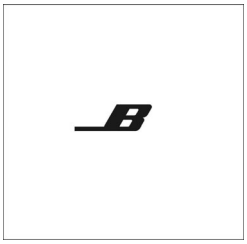

(511) 09.

(151) 06/09/2023

(531) 26.04.05; 26.04.18; 27.05.21

(732) BOSE CORPORATION (US)
Mountain Road Framingham MA 01701
(740) Jon L Fine Bose Corporation
Mountain Road Framingham MA 01701

---

(111) 1365645
(822) 2017-010001 JP
(171) 10 năm
(540)

(511) 05.

(151) 26/09/2023

(531) 03.03.01; 03.03.15; 03.03.24; 25.07.08

(732) SHIONOGI & CO., LTD. (JP)
1-8, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi Osaka 541-0045
(740) SAEGUSA & PARTNERS
TORANOMON MITSUI Building 9F, 8-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0013

---

(111) 1753713
(822) 2023-078143 JP
(171) 10 năm
(540)

ERGO FLOW

(511) 12.

(151) 04/08/2023

(732) SHIMANO INC. (JP)
3-77, Oimatsu-cho, Sakai-ku, Sakai-city Osaka 590-8577
(740) TSUJIMOTO KIYOSHI
TSUJIMOTO LAW & PATENT FIRM, Nice-one Building, 6-20, Ueshio 2-chome, Chuo-ku, Osaka-Shi Osaka 542-0064

---

(111) 1587606
(822) 86675721 US
(171) 10 năm
(540)

(511) 01, 42.

(151) 06/10/2023
(531) 01.15.23; 24.17.08; 26.01.04; 26.11.09; 27.05.01
(732) SPOGEN BIOTECH, INC. (US)
1685 Galt Industrial Blvd. St. Louis MO 63132
(740) Bryan K. Wheelock Harness, Dickey & Pierce, PLC
7700 Bonhomme, Suite 400 St. Louis MO 63105

---

(111) 1753554
(822) 2023-036093 JP
(171) 10 năm
(540)

BASHFIBER Uranium Safety

(511) 17, 23, 24.

(151) 08/08/2023
(732) NIPPON FIBER CORPORATION (JP)
2373-2, Fuse, Abiko-shi Chiba 270-1162
(740) ISHIKAWA Hiroaki
c/o ISHIKAWA International Patent Office, 802 AKASAKA K MANSION, 15-7 Akasaka 2-chome, Minato-ku Tokyo 107-0052

---

(111) 1754866
(171) 10 năm
(540)

APEUni

(511) 35, 41.

(151) 21/07/2023
(732) SHENZHEN APEUNI EDUCATIONAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
3104-M9, Huarong Building, No. 178, Mintian Road, Fu'an Community, Futian Street, Futian District, Shenzhen Guangdong
(740) Qingdao Xundi Enterprise Management Consulting Co., Ltd.
Room 2902, Cyberport Flagship Building, No. 40 Hong Kong Middle Road, Shinan District, Qingdao City Shandong Province

---

(111) 1757508
(822) 2023-078552 JP
(171) 10 năm
(540)

(511) 04.

(151) 29/08/2023
(531) 26.01.01; 26.01.03; 26.01.18; 26.01.20; 26.01.24; 27.05.01; 27.05.24
(732) JAPAN SUN OIL COMPANY, LTD. (JP)
4, Kohjimachi 3-chome, Chiyoda-ku
Tokyo 102-0083
(740) Eikoh, P.C.
Toranomon East Bldg. 10F, 7-13, Nishi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku
Tokyo 105-0003

---

(111) 1759124
(822) 4947732 FR
(171) 10 năm
(540)

HORSEBACK

(511) 18.

(151) 18/09/2023
(732) HERMES INTERNATIONAL (FR)
24, rue du Faubourg Saint-Honoré F-75008 PARIS
(740) Madame VIDAL-LACHAUD Marion JACOBACCI CORALIS HARLE
32, rue de l'Arcade F-75008 Paris

---

(111) 1758247
(822) 2023-603 LI
(171) 10 năm
(540)

INDOMITABLE SPIRIT

(511) 33, 35.

(151) 17/08/2023
(732) NEMIROFF INTELLECTUAL PROPERTY ESTABLISHMENT (LI)
Städtle 31 FL-9490 Vaduz
(740) Isler & Pedrazzini AG
Postfach CH-8027 Zürich

---

(111) 1756338
(171) 10 năm
(540)

Phi Collection

(511) 08, 11, 21.

(151) 10/07/2023
(732) FISSLER GMBH (DE)
Harald-Fissler-Straße 1 55743 Idar-Oberstein
(740) CMS Hasche Sigle Partnerschaft von Rechtsanwälten und Steuerberatern mbB
Im Zollhafen 18, Kranhaus 1 50678 Köln

---

(111) 1755442
(171) 10 năm
(540)

(511) 07.

(151) 27/07/2023
(531) 26.11.05; 26.11.06; 26.11.09; 26.13.25; 28.03.00
(732) WUXI XINJIASHENG DIE CASTING MACHINE MANUFACTURING CO.,LTD (CN)
No. 193, Nanjiang, Beizhu Village, Xuxiake Town, Jiangyin City 214000 Jiangsu Province
(740) WUXI HUAFENG INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE CO.,LTD
Room 412, No. 801 Hongqiao Road, Binhu District, Wuxi City Jiangsu Province

---

(111) 1759330
(171) 10 năm
(540)

(511) 43.

(151) 12/09/2023
(531) 05.09.19; 28.03.00; 29.01.12
(591) Light pink and white.This mark is shaped like a bean, with a light pink color, and the white dot in the upper center represents a hilum.
(732) WOO, SEUNG-WON (KR)
67, Saekkimi-gil, Gujeong-myeon, Gangneung-si Gangwon-do
(740) Moo Yun SHIN
Kiyul IP Law Firm, #404, 77-1, Yeouinaru-ro, Yeongdeungpo-gu Seoul

---

(111) 1759362
(822) 018855342 ES
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 16, 35, 41.

(151) 26/04/2023
(531) 05.05.19; 05.05.20; 05.05.21; 24.17.25; 27.05.10; 29.01.15
(591) Pink, red, orange, blue, green, black.Pink, red, orange, blue, green in "KIDS&US" and asterisk. black in "my english" and asterisk.
(732) KIDS & US ENGLISH, S.L.U. (ES)
Avinguda Tudela, 12 baixos E-08242 Manresa (BARCELONA)
(740) Ángel Pons Ariño
Glorieta Rubén Darío, nº 4 E-28010 Madrid

---

(111) 1565569
(171) 10 năm
(540)

(151) 03/10/2023
(531) 03.07.09; 03.07.16; 03.07.24
(732) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree CH-6850 Mendrisio

(511) 09.

---

(111) 1758928
(171) 10 năm
(540)

(151) 07/06/2023
(531) 03.07.17; 07.05.01; 25.01.10; 27.05.03; 27.05.04; 27.05.08; 27.05.09; 29.01.15
(591) Red, white, yellow, black, blue, brown and green.Red, white, yellow, black, blue, brown, green - for the word and figurative elements.
(732) EURO GAMES TECHNOLOGY LTD. (BG)
6 Panorama Sofia Str., Richhill Business Center, ground floor, Vitosha region BG-1766 Sofia
(740) KOSTADIN MANEV
MANEV AND PARTNERS 73, Patriarh Evtimii Blvd., Floor 1 BG-1463 SOFIA

(511) 09, 28, 41.

---

(111) 1758696
(171) 10 năm
(540)

ZIMLOG

(151) 21/09/2023
(732) ZIM INTEGRATED SHIPPING SERVICES LTD. (IL)
9 Sakharov Andrei St. Haifa
(740) Reinhold Cohn & Partners
P.O Box 13239 6113102 Tel-Aviv

(511) 09, 35, 39, 42.

---

(111) 1754274
(171) 10 năm
(540)

(511) 03, 05.

(151) 03/08/2023

(531) 02.05.01; 02.05.03; 02.05.23
(732) UZUKYUMEIGAN CO.,LTD. (JP)
3987 Kamitakanezawa, Ooaza, Takanezawa-machi, Shioya-gun Tochigi 329-1224
(740) ATENDA Patent Firm
TUC Bldg. 5F, 2-16-5, Iwamoto-cho, Chiyoda-ku Tokyo 101-0032

---

(111) 1758338
(171) 10 năm
(540)

HENGWANG

(511) 07.

(151) 01/08/2023

(531) 26.03.04; 27.05.01; 29.01.12
(591) Black and red.The whole tardemark HENGWANG is composed of black and red. Part of the letter N is represented by a red inverted triangle. The middle of the letter A is represented by a red triangle.
(732) SHANDONG HENGWANG GROUP CO.,LTD. (CN)
Shiqiao Industry Park, Beihu Provincial Tourist Resort, Jining City 272000 Shandong Province
(740) Shandong Yuchen Intellectual Property Co., Ltd.
Room 315, Jinlin Haihui Shangwulou, No. 137, Hongxing East Road, Fuqiao Jiedao, Rencheng District, Jining City Shandong Province

---

(111) 1758560
(822) 012051611 LU
(171) 10 năm
(540)

(511) 18.

(151) 20/09/2023

(531) 03.01.02; 06.01.02; 06.01.04; 26.03.02; 26.11.01; 26.11.06; 26.11.09; 26.11.25; 26.13.25
(732) SAMSONITE IP HOLDINGS S.A R.L. (LU)
13-15, Avenue de la Liberté L-1931 Luxembourg

---

(111) 1747767
(822) 4925271 US
(171) 10 năm
(540)

PLUS IS MORE

(511) 09, 35, 41, 42.

(151) 23/05/2023

(732) INTERNATIONAL BUSINESS MACHINES CORPORATION (US)
New Orchard Road Armonk NY 10504
(740) Madame MARTIN Sylvie Compagnie IBM FRANCE
ZAC MERIDIA, Immeuble The Crown, 21 Avenue Simone Veil F-06200 Nice

---

(111) 1755349
(822) 302023000011286 IT
(171) 10 năm
(540)

SURFALITE

(511) 19, 20, 27.

(151) 07/07/2023

(531) 27.05.09; 27.05.10; 27.05.11
(732) SANTA MARGHERITA S.P.A. (IT)
1098, VIA DELMARMO, FRAZ. VOLARGNE DOLCE' (VR)
(740) MONDIAL MARCHI S.R.L.
1, Via Olindo Malagodi I-44042 Cento (FE)

---

(111) 1756074
(171) 10 năm
(540)

MARC&JANIE

(511) 25.

(151) 24/07/2023

(531) 24.17.25; 27.05.01
(732) HANGZHOU ZIYIN CLOTHING CO., LTD (CN)
Room 1001, 10th Floor, Building 1, No. 400, Jiang 2nd Road, Changhe Street, Binjiang District, Hangzhou Zhejiang Province
(740) Hangzhou Shangbiao Intellectual Property Service Co., Ltd.
Room 3906, Unit 3, Building 3, Wangjing Business Center, Ningwei Street, Xiaoshan District, Hangzhou City Zhejiang Province

---

(111) 1756415
(171) 10 năm
(540)

(511) 35.

(151) 02/06/2023

(531) 26.04.03; 26.04.05; 26.04.18; 26.04.24; 28.03.00

(732) BAIDU ONLINE NETWORK TECHNOLOGY (BEIJING) CO., LTD (CN)
3/F, Baidu Campus, No.10 Shangdi 10th Street, Haidian District 100101 Beijing

(740) T&C INTELLECTUAL PROPERTY AGENCY LIMITED
F6/A, North Star Hubin Plaza, No.8, Beichen East Road, Chaoyang District 100101 Beijing

---

(111) 1755610
(171) 10 năm
(540)

(511) 06.

(151) 24/07/2023

(531) 27.03.01; 27.05.01

(732) HUIBO NEW MATERIALS CO., LTD (CN)
South of Diaomayang Village, West of Lehu Road, Sunwu Subdistrict Office, Huimin County, Binzhou 251700 Shandong

(740) Beijing Changli Intellectual Property Agency Co., Ltd.
Room 1801, 18/F., Block No. 6, Yuan No. 6, Maliandao Road, Xicheng District Beijing

---

(111) 1759239
(171) 10 năm
(540)

(511) 31.

(151) 28/07/2023

(531) 03.01.08; 03.01.16; 26.04.07; 26.04.18; 27.05.24; 29.01.13

(732) PETCUBES PTE. LTD. (SG)
4 DEFU SOUTH STREET 1, #03-15 DEFU INDUSTRIAL CITY SINGAPORE 533756

(740) JUSJURIS LAW LLC
1 MARINA BOULEVARD, #20-00 ONE MARINA BOULEVARD SINGAPORE 018989

---

(111) 1759429
(171) 10 năm
(540)

(511) 09, 28, 41.

(151) 07/06/2023
(531) 05.11.11; 24.11.25; 26.04.07; 26.04.15; 26.04.16; 26.04.18; 26.04.24; 27.05.03; 27.05.04; 27.07.23; 29.01.15
(591) Yellow, brown, white, black, black, green and purple.Yellow, brown, white, black, black, green, purple - for the word and figurative elements.
(732) EURO GAMES TECHNOLOGY LTD. (BG)
6 Panorama Sofia Str., Richhill Business Center, ground floor, Vitosha region BG-1766 Sofia
(740) KOSTADIN MANEV
MANEV AND PARTNERS 73, Patriarh Evtimii Blvd., Floor 1 BG-1463 SOFIA

---

(111) 1759596
(171) 10 năm
(540)

(511) 03, 07, 08, 09, 11, 17, 21, 24, 25, 35, 41.

(151) 17/07/2023
(531) 01.01.02; 01.01.25; 26.01.06; 27.05.01
(732) FISSLER GMBH (DE)
Harald-Fissler-Straße 1 55743 Idar-Oberstein
(740) CMS Hasche Sigle Partnerschaft von Rechtsanwälten und Steuerberatern mbB
Im Zollhafen 18, Kranhaus 1 50678 Köln

---

(111) 1758775
(171) 10 năm
(540)

CALOSEC

(511) 11.

(151) 20/09/2023
(732) KAESER KOMPRESSOREN SE (DE)
Carl-Kaeser-Str. 26 96450 Coburg
(740) Schneiders & Behrendt PartmbB, Rechts- und Patentanwälte
Gerard-Mortier-Platz 6 44793 Bochum

---

(111) 1758927
(822) 71452050 CN
(171) 10 năm
(540)

Never Settle

(151) 26/05/2023

(732) ONEPLUS TECHNOLOGY (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
18C02, 18C03, 18C04, and 18C05, Shum Yip Terra Building, Binhe Avenue North, Futian District, Shenzhen Guangdong
(740) Unitalen Attorneys At Law
Room 30703, 7th Floor, Scitech Place, No. 22 Jian Guo Men Wai Ave., Chaoyang District 100004 Beijing

(511) 09.

---

(111) 1754977
(822) 73152061 CN
(171) 10 năm
(540)

Fasclean

(151) 09/08/2023

(531) 27.05.01

(732) NICE GROUP CO., LTD. (CN)
3 Shangshuinan, Lishui City 323000 Zhejiang Province
(740) Chofn Intellectual Property
1217, Zuoan Gongshe Plaza 12th Floor, 68 North Fourth Ring Road W., Haidian 100080 Beijing

(511) 03.

---

(111) 1705990
(822) 1469635 BE
(171) 10 năm
(540)

LAZJEEVO

(151) 25/09/2023

(732) JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30 B-2340 Beerse

(511) 05.

---

(111) 1759585
(171) 10 năm
(540)

RHOKIINSA

(511) 05.

(151) 12/09/2023

(732) ALCON INC. (CH)
Rue Louis-d'Affry 6 CH-1701 Fribourg
(740) VIVIEN CHAN & CO.
32/F., Harbour Centre, 25 Harbour Road Hong Kong

---

(111) 1758006
(822) 97786672 US
(171) 10 năm
(540)

BETPELMY

(511) 05.

(151) 02/08/2023

(732) CONSTELLATION PHARMACEUTICALS, INC. (US)
470 Atlantic Avenue, Suite 1401 Boston MA 02210
(740) Keith Toms, Esq. McCarter & English, LLP
265 Franklin Street Boston MA 02110

---

(111) 1756943
(822) 90334610 US
(171) 10 năm
(540)

VIVANTSKINCARE
JAMES E FULTON, MD, PHD

(511) 05.

(151) 22/09/2023

(531) 27.05.09; 27.05.10; 27.05.11
(732) VIVANT SKIN CARE, LLC (US)
5757 NW 158th Street Miami Lakes FL 33014
(740) Bruce J. Chasan
1500 JFK Blvd., Suite 910 Philadelphia PA 19102

---

(111) 1153300
(822) 64357/2012 CH
(171) 10 năm
(540)

ABERCROMBIE & FITCH
8

(511) 03.

(151) 03/10/2023

(732) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree CH-6850 Mendrisio

---

(111) 1709114
(171) 10 năm
(540)

FIDELA

(511) 09, 17.

(151) 02/08/2022

(531) 27.05.01
(732) MAINE'S INTERNATIONAL PRIVATE LIMITED (SG)
26 JALAN ISHAK SINGAPORE 419356

---

(111) 1659935
(822) 97315748 US
(171) 10 năm
(540)

(511) 34.

(151) 23/08/2023

(531) 21.03.21; 26.01.06; 27.05.01
(732) VAPTIO, INC. (US)
1420 Fifth avenue, suite 4200 Seattle WA 98101
(740) ADVANCE CHINA IP LAW OFFICE
45/F, CTF Finance Center, No. 6 Zhujiang East Road, Tianhe District, Guangzhou City 510623 Guangdong Province

---

(111) 1757766
(822) 98073334 US
(171) 10 năm
(540)

SOFT LIFE

(511) 43.

(151) 27/07/2023

(732) OX PAHA INC. (US)
20040 Parthenia Street Northridge CA 91324

---

(111) 1757946
(822) 018847919 DE
(171) 10 năm
(540)

Excell Yourself

(511) 09, 35.

(151) 12/09/2023

(732) EPPENDORF SE (DE)
Barkhausenweg 1 22339 Hamburg
(740) Eppendorf Group SE & Co. KG
Heegbarg 20 Hamburg 22391

---

(111) 1757863
(822) 62327019A CN
(171) 10 năm
(540)

QUEST

(511) 20, 21, 22, 25.

(151) 08/06/2023

(531) 14.11.02; 18.02.01; 26.11.12; 27.05.01

(732) XIAMEN HENGWU ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Unit 105, No. 86 Jinshan West Road, Huli District, Xiamen City 361015 Fujian Province

(740) Yiwu Zhiding Intellectual Property Service Co., Ltd
No. 625, Danxi North Road, Beiyuan District, Yiwu City, Jinhua City Zhejiang Province

---

(111) 1759166
(822) 4020230103176 KR
(171) 10 năm
(540)

dinsee

(511) 03.

(151) 26/09/2023

(732) YUHAN CORPORATION (KR)
74, Noryangjin-ro, Dongjak-gu Seoul

(740) SungAm Suh International Patent & Law Firm
9F, Hyunjuk B/D, 114 Yeoksam-ro, Gangnam-gu Seoul 06252

---

(111) 1757436
(171) 10 năm
(540)

MINIFORCE

(511) 28.

(151) 25/08/2023

(531) 27.05.17

(732) SAMG ENTERTAINMENT CO., LTD. (KR)
8F, 325 Teheran-ro, Gangnam-gu Seoul

(740) HANA IP LAW FIRM
3F, 5, Teheran-ro 14-gil, Gangnam-gu Seoul

---

(111) 1757890
(822) 4020230120351 KR
(171) 10 năm
(540)

flona

(511) 03, 10, 35.

(151) 02/08/2023

(732) MINDREPUBLIC INC. (KR)
3F, 12, Gangnam-daero 160-gil, Gangnam-gu Seoul
(740) MOON, Kyung Hye
Markinfo, 10F, 15, Yongji-ro 169beon-gil, Seongsan-gu, Changwon-si Gyeongsangnam-do 51436

---

(111) 1759482
(822) 1481804 NL
(171) 10 năm
(540)

KNDS

(511) 09, 12, 13, 37, 38, 42.

(151) 30/06/2023

(531) 27.05.01; 27.05.17; 29.01.04
(591) Night blue.
(732) KNDS N.V. (NL)
Gustav Mahlerlaan 1017 NL-1082 MK Amsterdam
(740) NLO Shieldmark B.V.
New Babylon City Offices, Anna van Buerenplein 21 A NL-2595 DA Den Haag

---

(111) 1758777
(822) 1189483 AU
(171) 10 năm
(540)

Enigma

(511) 33.

(151) 31/08/2023

(732) ENIGMA WINE ESTATES PTY LTD (AU)
PO Box 252 FIGTREE NSW 2525
(740) Walker IP
PO Box 637 South Melbourne VIC 3205

---

(111) 1757211
(822) 72959240 CN
(171) 10 năm
(540)

Closeli

(511) 09, 42.

(151) 08/08/2023

(732) HANGZHOU CLOSELI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room A, 20th Floor, Building A, Tiantang Software Park, 3 Xidoumen Road, Xihu District, Hangzhou 310000 Zhejiang Province
(740) DONGYAN & PARTNERS, LLC
1903, 19th Floor Tower 1, Kunsha Center, No. 16 Xinyuanli, Chaoyang District 100027 Beijing

---

(111) 1754529
(822) 302023000081498 IT
(171) 10 năm
(540)

SIRA INDUSTRIE

(511) 07, 09, 11.

(151) 01/06/2023

(531) 26.03.01; 27.05.10; 29.01.12
(591) Black and red.
(732) SIRA INDUSTRIE S.P.A. (IT)
Via Bellini 11 I-40067 PIANORO (Bologna)
(740) STUDIO TORTA S.p.A.
Via Viotti 9 I-10121 TORINO

---

(111) 1757171
(171) 10 năm
(540)

聚牧城
Whole-fair

(511) 05, 31, 44.

(151) 09/08/2023

(531) 28.03.00
(732) INNER MONGOLIA YOURAN DAIRY CO., LTD (CN)
2F (Yili Future Intelligence and Health Valley), Area A, Central Supporting Area of New Energy Industrial Park, Tumed Left Banner, Hohhot Inner Mongolia
(740) Beijing Janlea Intellectual Property Agency Co., Ltd.
B1-1101, No. 9 Chegongzhuang Avenue, Xicheng District 100044 Beijing

---

(111) 1755563
(822) 70679711 CN
(171) 10 năm
(540)

VPAI

(151) 01/08/2023

(732) SHENZHEN NEW VISION GLASSES CO., LTD. (CN)
5TH FLOOR, BUILDING 1, NO. 380 SILIAN ROAD, HENGGANG STREET, LONGGANG DISTRICT, SHENZHEN GUANGDONG PROVINCE

(740) BEIJING MINGTUO INTERNATIONAL INTELLECTUAL PROPERTY AGENCY CO., LTD.

1415, 14th Floor, Building 4, No. 6, Zhengda Road, Shijingshan District Beijing

(511) 09.

---

(111) 1754796
(171) 10 năm
(540)

MURIOKI

(151) 03/08/2023

(732) QUANZHOU GENGU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Unit 805, Feili Center, No.72 Daxing Street, Binhai Community, Donghai Street, Fengze District, Quanzhou Fujian

(740) Quanzhou Zhongmin Trademark Agency Co.,Ltd.

Room 1901, Building 8, Donghai Taihe Plaza, Fenghai Road, Fengze District, Quanzhou Fujian

(511) 18.

---

(111) 1758244
(822) 2023/106555 TR
(171) 10 năm
(540)

(511) 39, 43.

(151) 21/08/2023

(531) 25.07.03; 26.04.03; 26.04.09; 27.05.01; 27.05.07; 27.05.09; 29.01.15
(591) The marvida logo is made up of 6 colours. Marvida Teal is the primary colour and the other colours in the shape are blue, orange, violet, green, and yellow.Teal's pantone is PMS 316 C 100, M56, Y 44, K 31 R 0, G 75, B 96HEX #004b5f; Blue's pantone is PMS 299 C 78, M 23, Y0, K 0 R 0, G 157, B 226HEX #009de2; Orange's pantone is PMS 172 C0, M 80, Y 97 K 0R 233, G 78, B 18HEX e94e12; Violet's pantone is PMS 2715C 50, M 50, Y 0, K 0 R 145, G 133, B190HEX #9185be; Green's pantone is PMS 369C 60, M 0, Y 100, K 0R 118, G 184, B 42HEX #76b82a; Yellow's pantone is PMS 1375C 0, M 48, Y 95, K 0 R 248, G 152, B 0 HEX #f89800.
(732) CORAL HOLDİNG ANONİM ŞİRKETİ (TR)
Ayazağa Mah. Azerbaycan Cad. 2b No: 3k İç Kapı No: 27 Sarıyer / İSTANBUL
(740) Büşra Pekhamarat Saraç
Etiler Mah. 829 Sk A Plaza 3/104 Ofis No:11, Muratpaşa Antalya

---

(111) 1695995
(822) 018641956 FR
(171) 10 năm
(540)

ZEBOX

(511) 35, 36, 41, 42, 43.

(151) 27/09/2023

(732) ZE BOX (FR)
61 boulevard des Dames F-13002 Marseille
(740) EY VENTURY AVOCATS
100 rue Albert Caquot, Espace Berlioz F-06410 Biot Sophia-Antipolis

---

(111) 1756090
(822) 220143201 TH
(171) 10 năm
(540)

PLANTANIQ

(511) 03, 35.

(151) 23/06/2023

(531) 05.01.03; 05.01.05; 05.01.16; 26.01.03; 26.01.15; 27.05.01
(732) GRAND CHEMICAL FAR EAST LTD. (TH)
321/18 Nanglinchi Rd., Chongnonsee Sub-district 10120 Yannawa District, Bangkok
(740) Mr.Thirawut Phichonsatcha
321/18 Nanglinchi Rd., Chongnonsee Sub-district, 10120 Yannawa District, Bangkok

---

(111) 1710373
(822) 018687753 DE
(171) 10 năm
(540)

GENTLEMACS

(511) 01, 09, 10.

(151) 20/10/2023

(732) MILTENYI BIOTEC B.V. & CO. KG (DE)
Friedrich-Ebert-Straße 68 51429 Bergisch Gladbach
(740) Michael Kisters
Friedrich-Ebert Strasse 68 51429 Bergisch Gladbach

---

(111) 1754838
(822) 29169591 CN
(171) 10 năm
(540)

CGO

(511) 07.

(151) 03/07/2023

(531) 27.05.01; 27.05.17
(732) ZHEJIANG FLYAWAY ELECTRIC CO., LTD (CN)
58-12 Jintang North Road, New Eastern District, Wenling City, Taizhou City, 310000 Zhejiang Province
(740) HANGZHOU YULONG TRADEMARK SERVICE
Room 418, Building One, HangZhou Digital Entertainment Industrial Park, No 75, WenYi West Road, HangZhou City Zhejiang Province

---

(111) 1754675
(822) 4020230116485 KR
(171) 10 năm
(540)

(151) 13/07/2023

(531) 01.01.01; 01.01.05; 01.01.10; 01.07.06; 01.11.01; 01.15.17; 24.03.09; 24.03.18; 25.07.25; 26.04.05; 26.04.13; 26.04.18; 26.04.24; 28.03.00; 29.01.13

(591) White, ice blue, faint yellow, cool gray and blue.The mark consists of the Korean translation of 'byeolbit' above the Korean translation of 'cheongha' in larger boldface in white. Next to it is a small ice blue colored square with Chinese character. These words are placed under a faint yellow and cool gray crescent moon adorned with numerous white and faint yellow stars. Above that is an image of a starry night, represented by a blue square.

(732) LOTTE CHILSUNG BEVERAGE CO., LTD. (KR)
15, Seocho-daero 70-gil, Seocho-gu Seoul

(740) WeThePeople IP & Law Firm
6F, Chinyang Bldg., 47 Kyonggidae-ro, Seodaemun-gu Seoul 03752

(511) 33.

---

(111) 1754354
(822) 40202319793X SG
(171) 10 năm
(540)

JAPFA FOOD

(151) 11/09/2023

(732) JAPFA LTD. (SG)
391 B Orchard Road, #18-08 Ngee Ann City Singapore 238874

(740) RAJAH & TANN SINGAPORE LLP
9 STRAITS VIEW, #06-07 MARINA ONE WEST TOWER SINGAPORE 018937

(511) 29.

---

(111) 1756828
(171) 10 năm
(540)

(511) 05.

(151) 09/08/2023

(531) 02.09.01; 29.01.12
(591) Pink and light blue
(732) BAYER CONSUMER CARE AG (CH)
Peter Merian-Strasse 84 CH-4052 Basel
(740) Troller Hitz Toller, Rechtsanwälte
Münstergasse 38 CH-3011 Bern

---

(111) 1753904
(822) 018867560 SE
(171) 10 năm
(540)

(511) 22.

(151) 30/08/2023

(531) 14.01.05; 27.05.21
(732) EVLR INTERNATIONAL AB (SE)
Birger Jarlsgatan 41A 6tr SE-111 45 STOCKHOLM
(740) KRANSELL & WENNBORG KB
Styrmansgatan 2 SE-114 54 Stockholm

---

(111) 1355598
(171) 10 năm
(540)

(511) 08, 21.

(151) 17/10/2023

(531) 25.07.01; 25.07.06; 25.07.07; 26.03.01
(732) YOSHIDA METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
2078-3, Yoshida Nishi-ohta, Tsubame-shi Niigata 959-0221
(740) AIHARA & PARTNERS Patent Attorney Corporation
Hyakuraku Bldg. 5th Fl. 5-8-1, Shinbashi, Minato-ku Tokyo 105-0004

---

(111) 1757663
(822) 2022019889 JP
(171) 10 năm
(540)

WELLBAKE

(511) 30.

(151) 15/09/2023
(732) NISSHIN SEIFUN GROUP INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku Tokyo 101-8441
(740) MURAYAMA Yasuhiko
c/o Shiga International Patent Office, GranTokyo South Tower, 1-9-2, Marunouchi, Chiyoda-ku Tokyo 100-6620

---

(111) 1754509
(171) 10 năm
(540)

(511) 42.

(151) 22/11/2022

(531) 26.01.05; 26.01.06; 26.01.18; 27.05.21; 29.01.13
(732) NUMEN CYBER TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
1015 GEYLANG EAST AVENUE 3, #02-131 GEYLANG EAST INDUSTRIAL ESTATE SINGAPORE 389730

---

(111) 1528022
(822) 4577229 FR
(171) 10 năm
(540)

TIM FOLIUP

(511) 01, 05.

(151) 29/09/2023

(732) TIMAB MAGNESIUM (FR)
55 boulevard Jules Verger F-35800 DINARD
(740) PROMARK
62 avenue des Champs Elysées F-75008 Paris

---

(111) 1755093
(171) 10 năm
(540)

SHEHDS

(511) 11.

(151) 18/07/2023

(531) 26.11.01; 26.11.06; 26.11.12; 27.05.11; 27.05.17
(732) GUANGZHOU SHEHDS STAGE LIGHTING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No.8 Dawei Industrial Park, Jiaoxin Vil., Shimen Street, Baiyun District, Guangzhou 510430 Guangdong
(740) Hangzhou SEBE Intellectual Property Service Co., Ltd.
Rm.205, Bldg 4, Chuangzhilvgu Center, No. 788, Hongpu Rd., Jianggan Dist., Hangzhou Zhejiang

---

(111) 1758485
(171) 10 năm
(540)

Kagocel

(511) 05, 42, 44.

(151) 08/06/2023
(732) LIMITED LIABILITY COMPANY "NEARMEDIK PHARMA" (RU)
sh. Kyiv, 120, building 2, Obninsk, g.o. Obninsk RU-249035 Kaluga Region
(740) Markin Dmitrii Nikolaevich
Bol'shoy Balkanskiy pereulok, dom 20, stroenie 1, Reestr-Consulting JSC RU-129090 Moscow

---

(111) 1756362
(822) 570393 PT
(171) 10 năm
(540)

FLUIDINOVA
THE NANO-HYDROXYAPATITE SPECIALIST

(511) 01, 05, 10.

(151) 30/08/2023
(531) 26.11.03; 26.11.06; 26.11.13; 27.05.01; 27.05.09; 29.01.12
(732) FLUIDINOVA, S.A. (PT)
RUA DE ROSA JÁCOME FELGUEIRAS, 57 P-4475-188 MAIA
(740) ANA MARIA GONÇALVES FIDALGO
AV. CASAL RIBEIRO, 50 - 3º P-1000-093 LISBOA

---

(111) 1757644
(171) 10 năm
(540)

SPOTV

(511) 09, 35, 38.

(151) 15/02/2023
(531) 27.05.01; 27.05.09; 27.05.17
(732) SPOTV CO., LTD. (KR)
(Sangam-dong, Trutec Building) 5F, 12, World Cup buk-ro 56-gil, Mapo-gu Seoul 03924
(740) YOON HYOUNG GEUN
(IP-WIZ International Patent & Law Office) 5th Floor Donglim Bldg., 38 Gangnam-daero 62-gil, Gangnam-gu Seoul 06254

---

(111) 1210700
(171) 10 năm
(540)

HCO

(511) 03, 09, 14, 16, 18, 21, 24, 25, 27, 35.

(151) 19/02/2014
(732) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree CH-6850 Mendrisio

II. NHÃN HIỆU ĐĂNG KÝ QUỐC TẾ ĐƯỢC CHẤP NHẬN BẢO HỘ SAU TỪ CHỐI

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	SỐ ĐĂNG KÍ QUỐC TẾ	NGÀY BAN HÀNH
1	116047/QĐ-SHTT.ip	1407281	03/10/2024
2	117253/QĐ-SHTT.ip	1131225	08/10/2024
3	117254/QĐ-SHTT.ip	1193246	08/10/2024
4	117255/QĐ-SHTT.ip	776341	08/10/2024
5	117256/QĐ-SHTT.ip	1312248	08/10/2024
6	118101/QĐ-SHTT.ip	1373039	09/10/2024
7	118102/QĐ-SHTT.ip	1373117	09/10/2024
8	118103/QĐ-SHTT.ip	1373074	09/10/2024
9	118104/QĐ-SHTT.ip	1332633	09/10/2024
10	118105/QĐ-SHTT.ip	1460020	09/10/2024
11	118106/QĐ-SHTT.ip	1335619	09/10/2024
12	118107/QĐ-SHTT.ip	1325705	09/10/2024
13	118108/QĐ-SHTT.ip	1446063	09/10/2024
14	118109/QĐ-SHTT.ip	1445031	09/10/2024
15	118274/QĐ-SHTT.ip	1592423	10/10/2024
16	118275/QĐ-SHTT.ip	1527208	10/10/2024
17	118487/QĐ-SHTT.ip	1700429	10/10/2024
18	118488/QĐ-SHTT.ip	1513216	10/10/2024
19	119676/QĐ-SHTT.ip	1351459	14/10/2024
20	119677/QĐ-SHTT.ip	1397207	14/10/2024
21	119716/QĐ-SHTT.ip	1307107	14/10/2024
22	119717/QĐ-SHTT.ip	965454	14/10/2024
23	119718/QĐ-SHTT.ip	1587019	14/10/2024
24	119719/QĐ-SHTT.ip	1587009	14/10/2024
25	119720/QĐ-SHTT.ip	1106759	14/10/2024
26	120353/QĐ-SHTT.ip	733208	15/10/2024
27	120565/QĐ-SHTT.ip	1464791	16/10/2024
28	120566/QĐ-SHTT.ip	1462827	16/10/2024
29	120567/QĐ-SHTT.ip	1462834	16/10/2024
30	120568/QĐ-SHTT.ip	1466848	16/10/2024
31	120569/QĐ-SHTT.ip	1466847	16/10/2024
32	120608/QĐ-SHTT.ip	1431821	16/10/2024
33	120609/QĐ-SHTT.ip	1467921	16/10/2024
34	120610/QĐ-SHTT.ip	1473310	16/10/2024
35	120611/QĐ-SHTT.ip	1480512	16/10/2024
36	120612/QĐ-SHTT.ip	1474453	16/10/2024

37	120758/QĐ-SHTT.ip	1470915	16/10/2024
38	120759/QĐ-SHTT.ip	1360006	16/10/2024
39	120760/QĐ-SHTT.ip	1594407	16/10/2024
40	120761/QĐ-SHTT.ip	1594431	16/10/2024
41	122351/QĐ-SHTT.ip	1353922	21/10/2024
42	122356/QĐ-SHTT.ip	1409942	21/10/2024
43	124525/QĐ-SHTT.ip	1511193	28/10/2024
44	124526/QĐ-SHTT.ip	1539236	28/10/2024
45	125063/QĐ-SHTT.ip	1618649	29/10/2024
46	125201/QĐ-SHTT.ip	1708498	29/10/2024
47	125202/QĐ-SHTT.ip	1594887	29/10/2024
48	125203/QĐ-SHTT.ip	1476872	29/10/2024
49	125204/QĐ-SHTT.ip	1559684	29/10/2024
50	125205/QĐ-SHTT.ip	1497833	29/10/2024
51	125207/QĐ-SHTT.ip	1529180	29/10/2024
52	126373/QĐ-SHTT.ip	1426019	31/10/2024
53	126374/QĐ-SHTT.ip	1408619	31/10/2024
54	126375/QĐ-SHTT.ip	1391602	31/10/2024
55	126376/QĐ-SHTT.ip	1530928	31/10/2024
56	126485/QĐ-SHTT.ip	1612538	31/10/2024
57	126486/QĐ-SHTT.ip	1635523	31/10/2024
58	126487/QĐ-SHTT.ip	1630710	31/10/2024
59	126488/QĐ-SHTT.ip	1627727	31/10/2024
60	126725/QĐ-SHTT.ip	1621971	31/10/2024
61	126726/QĐ-SHTT.ip	1606441	31/10/2024
62	126727/QĐ-SHTT.ip	1595951	31/10/2024
63	126728/QĐ-SHTT.ip	1588972	31/10/2024

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 116047/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1407281** được công bố trên Công báo số 2018/22 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 28/8/2019, 26/11/2019, 04/3/2021, 08/7/2022, 30/3/2023 và 20/11/2023 của Công ty TNHH tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (Viet Ip Co., Ltd), đại diện cho Akzo Nobel Coatings International B.V. (NL);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1407281**:

Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong

thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 117253/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.h của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ Quyết định giải quyết khiếu nại số 81568/QĐ-SHTT.IP ngày 08/7/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1131225**:

Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định

sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 117254/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.h của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ Quyết định giải quyết khiếu nại số 28299/QĐ-SHTT.IP ngày 19/3/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1193246**:

Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định

sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 117255/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.h của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ Quyết định giải quyết khiếu nại số 89671/QĐ-SHTT.IP ngày 26/7/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **0776341**:

Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định

sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 117256/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.h của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ Quyết định giải quyết khiếu nại số 54378/QĐ-SHTT.IP ngày 17/7/2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1312248**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;
- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "CHOICE", "L", "PRIME".

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc

Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118101/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1373039** được công bố trên Công báo số 2017/42 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1373039** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 09.
- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "FX".

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 28, 41.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại 74.2a, c Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2017/42 NTL24 ngày 31/10/2018 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118102/QĐ-SHTT.JP

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1373117** được công bố trên Công báo số 2017/42 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1373117** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 09.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 18, 25.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2017/42 NTL17 ngày 31/10/2018 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118103/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1373074** được công bố trên Công báo số 2017/42 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1373074** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 12, 35.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 07.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e,h Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2017/42 NTL15 ngày 31/10/2018 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118104/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1332633** được công bố trên Công báo số 2019/13 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1332633** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 07, 11.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 24.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/13 NTL39 ngày 29/4/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118105/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1460020** được công bố trên Công báo số 2019/12 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1460020** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 09, 10, 35, 38, 42, 44.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 05.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/12 NTL26 ngày 29/4/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118106/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1335619** được công bố trên Công báo số 2019/07 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1335619** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 09, 45.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 39.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/07 NTL58 ngày 27/02/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118107/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1325705** được công bố trên Công báo số 2019/07 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1325705** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 09, 45.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 39.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/07 NTL57 ngày 27/02/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118108/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1446063** được công bố trên Công báo số 2019/02 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1446063** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 01, 07, 09, 16, "Stuffing of rubber or plastic; cotton wool for packing [caulking]; bags [envelopes, pouches] of rubber, for packaging; packing [cushioning, stuffing] materials of rubber or plastics; shock-absorbing buffers of rubber; synthetic resins [semi-finished products]; liquid rubber" trong nhóm 17.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: "non-conducting materials for retaining heat; insulating materials; flexible hoses, not of metal" trong nhóm 17.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e, h Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/02 NTL23 ngày 08/01/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118109/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1445031** được công bố trên Công báo số 2019/01 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1445031** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 16.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 02.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 90.2 Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/01 NTL11 ngày 31/12/2019 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118274/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1592423** được công bố trên Công báo số 2021/18 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 03/8/2022, 09/11/2023 của Công ty Luật TNHH ELITE, đại diện cho LX Holdings Corp. (KR);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1592423**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "L", "LX".

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong

thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Đàm Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118275/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1527208** được công bố trên Công báo số 2020/15 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 23/6/2021, 19/10/2021 của Công ty Luật TNHH T&G (TGVN), đại diện cho Kia Corporation;*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1527208**:

Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118487/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ một phần hàng hóa/dịch vụ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1700429** được công bố trên Công báo số 2022/47 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn nộp ngày 23/02/2024 của Daitin and Associates Company Limited, đại diện cho Euro Games Technology Ltd. (BG);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ một phần hàng hóa/dịch vụ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1700429**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới.

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 28, 41, "Operating computer software for main frame computers; monitors (computer hardware); computer hardware; apparatus for recording images; monitors (computer programs); computer game programs; recorded computer game programs; apparatus for recording, transmission or reproduction of sound or images; communications servers (computer hardware); electronic components for gambling machines; computer application software featuring games and gaming; computer software for the administration of on-line games and gaming; computer hardware for games and gaming; computer hardware for games and gambling on the Internet and via telecommunication network; downloadable computer game software for gambling machines on the Internet and via telecommunication network; computer systems; computer operating system software; computer terminals; interactive terminals; multimedia terminals; electronic terminals for generating lottery tickets; interactive touch screen terminals; computer touchscreens; electronic display panels; liquid crystal display screens; digital signage display panels; multimedia software; multimedia apparatus and instruments; interactive multimedia software for playing games; computer screens; led large-screen displays; liquid crystal displays [lcds] for home theatres; media streaming software; computer application software for streaming audio-visual media content via the Internet; software; computer gaming software; computer software packages; computer software, recorded; software drivers; virtual reality software; games software; entertainment software for computer games; computer programs for network management; electronic lottery tickets; computer software platforms; operating systems; interactive computer systems; operating system programs; computer game software for use with on-line interactive games." trong nhóm 9.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với các hàng hóa/dịch vụ: "Computer operating system software " trong nhóm 9.

Lý do: Nhãn hiệu nêu trong đơn không đáp ứng điều kiện bảo hộ theo quy định tại Điểm 41.6.c Thông tư 01/2007/TT-BKHCN được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 16/2016/TT-BKHCN.

Cụ thể: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị lặp lại trong nhóm 9.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về nhãn hiệu và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118488/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022.

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1513216** được công bố trên Công báo số 2020/04 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn nộp ngày 23/4/2021, 18/10/2021 của Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh, đại diện cho CONFORTO S.R.L. (IT);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1513216**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "s.r.l.", "Water Pumps"

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong

thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 119676/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1351459** được công bố trên Công báo số 2017/23 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 24/8/2018, 14/11/2022, 25/03/2024, 30/8/2024 của Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX, đại diện cho ZHEJIANG DABOWEN XIEYE CO., LTD. (CN);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1351459**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: Phần chữ Hán.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp

(Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 119677/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1397207** được công bố trên Công báo số 2018/13 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 28/6/2019, 17/9/2019, 18/8/2022, 14/2/2023, 15/8/2023, 29/2/2023, 29/8/2024 của Công ty TNHH Lê & Lê, đại diện cho FOREMOST FARMS USA, COOPERATIVE (US);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1397207**:

Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế. ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong

thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 119716/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.h của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ Quyết định giải quyết khiếu nại số 54379/QĐ-SHTT.IP ngày 17/7/2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1307107**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;
- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "CHOICE", "L".

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc

Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 119717/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.h của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ Quyết định giải quyết khiếu nại số 93922/QĐ-SHTT.IP ngày 05/8/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **0965454**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;
- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "W", "HOTELS".

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc

Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 119718/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1587019** được công bố trên Công báo số 2021/14 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 04/7/2022, 03/8/2022, 10/11/2023 của Công ty Luật TNHH ELITE, đại diện cho LX Holdings Corp. (KR);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1587019**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "L", "LX".

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong

thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 119719/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1587009** được công bố trên Công báo số 2021/14 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 04/7/2022, 03/8/2022, 10/11/2023 của Công ty Luật TNHH ELITE, đại diện cho LX Holdings Corp. (KR);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1587009**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "L", "LX".

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong

thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 119720/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.h của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ Quyết định giải quyết khiếu nại số 13483w/QĐ-SHTT ngày 27/3/2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1106759**:

Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định

sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120353/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.h của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ Quyết định giải quyết khiếu nại số 55827/QĐ-SHTT.IP ngày 24/7/2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **0733208**:

Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định

sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120565/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1464791** được công bố trên Công báo số 2019/16 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1464791** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 08, 09.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 07.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 90.2 Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/16 NTL47 ngày 29/4/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120566/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1462827** được công bố trên Công báo số 2019/15 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1462827** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 21.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 05, 29, 30, 32.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e, h Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/15 NTL48 ngày 29/4/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120567/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1462834** được công bố trên Công báo số 2019/15 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1462834** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 09.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 36, 38, 42.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/15 NTL53 ngày 29/4/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120568/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1466848** được công bố trên Công báo số 2019/18 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1466848** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 36.
- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "Finance".

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 09.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại các Điều 74.2c, 90.2 Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/18 NTL18 ngày 12/5/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120569/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1466847** được công bố trên Công báo số / của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1466847** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 36.
- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "Wallet".

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 09.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại các Điều 74.2e, 90.2 Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/18 NTL19 ngày 12/5/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120608/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1431821** được công bố trên Công báo số 2019/22 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1431821** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 09.
- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "HELMETS".

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 25, 35.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/22 NTL 51 ngày 09/6/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120609/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1467921** được công bố trên Công báo số 2019/19 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1467921** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 29.
- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: Phần chữ Hán.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 30.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 90.2 Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/19 NTL30 ngày 20/5/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120610/QĐ-SHTT.

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1473310** được công bố trên Công báo số 2019/23 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1473310** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 05, 10.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 03.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/23 NTL19 ngày 15/6/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120611/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1480512** được công bố trên Công báo số 2019/29 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1480512** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 10.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 05.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/29 NTL09 ngày 24/7/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120612/QĐ-SHTT.ip

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1474453** được công bố trên Công báo số 2019/24 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1474453** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 05, 09, 18, 31.
- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "dogwear" cho nhóm 09, 18.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 25.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2019/24 NTL06 ngày 17/6/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120758/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định và việc ghi nhận giới hạn danh mục hàng hóa, dịch vụ theo yêu cầu của người nộp đơn đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1470915** được công bố trên Công báo số 2029/21 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 31/8/2020, 04/12/2020, 03/8/2022, 14/11/2022, 25/3/2024, 30/8/2024 của Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX, đại diện cho Aspöck Systems GmbH (AT);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1470915**:

Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp

(Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120759/QĐ-SHTT.JP

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1360006** được công bố trên Công báo số 2017/30 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 06/11/2018, 28/02/2020 của Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O, đại diện cho Formula One Licensing B.V. (NL);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1360006**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "1".

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong

thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120760/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ một phần hàng hóa/dịch vụ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định và việc ghi nhận giới hạn danh mục hàng hóa, dịch vụ theo yêu cầu của người nộp đơn đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1594407** được công bố trên Công báo số 2021/20 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn nộp ngày 08/08/2022 và 21/02/2024 của Công ty TNHH Trà và Cộng sự, đại diện cho Obshchestvo s ogranichennoy otvetstvennostyu "AGROPROMKOMPLEKTATSIA" (RU);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ một phần hàng hóa/dịch vụ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1594407**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới.

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 29, 30, "Demonstration of goods; organization of exhibitions for commercial or advertising purposes; organization of trade fairs for commercial or advertising purposes; presentation of goods on communication media, for retail purposes; sales promotion for others; retail or wholesale services for selling meat and charcuterie; retail or wholesale store services for selling meat and charcuterie; on-line retail or wholesale store services for selling meat and charcuterie; radio advertising; distribution of samples; dissemination of advertising matter; direct mail advertising; advertising; online advertising on a computer network; television advertising; administrative processing of purchase orders; procurement services for others [purchasing goods and services for other businesses]" trong nhóm 35.

- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: Hình con lợn.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với các hàng hóa/dịch vụ: "Retail or wholesale services; retail or wholesale store services; on-line retail or wholesale store services" trong nhóm 35.

Lý do: Phần dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điểm 41.6c – Thông tư 01/2007/TT-BKHCN được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 16/2016/TT-BKHCN.

Cụ thể: Người nộp đơn đã làm rõ danh mục dịch vụ bị từ chối trong công văn trả lời Thông báo tạm thời từ chối số 2021/20 NPQ31 ngày 27/05/2022.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về nhãn hiệu và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120761/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ một phần hàng hóa/dịch vụ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định và việc ghi nhận giới hạn danh mục hàng hóa, dịch vụ theo yêu cầu của người nộp đơn đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1594431** được công bố trên Công báo số 2021/20 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn nộp ngày 08/08/2022 và 21/02/2024 của Công ty TNHH Trà và Cộng sự, đại diện cho Obshchestvo s ogranichennoy otvetstvennostyu "AGROPROMKOMPLEKTATSIA" (RU);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ một phần hàng hóa/dịch vụ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1594431**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới.

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 29, 30, "Demonstration of goods; organization of exhibitions for commercial or advertising purposes; organization of trade fairs for commercial or advertising purposes; presentation of goods on communication media, for retail purposes; sales promotion for others; retail or wholesale services for selling meat and charcuterie; retail or wholesale store services for selling meat and charcuterie; on-line retail or wholesale store services for selling meat and charcuterie; radio advertising; distribution of samples; dissemination of advertising matter; direct mail advertising; advertising; online advertising on a computer network; television advertising; administrative processing of purchase orders; procurement services for others [purchasing goods and services for other businesses]" trong nhóm 35.

- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: Hình con lợn.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với các hàng hóa/dịch vụ: "Retail or wholesale services; retail or wholesale store services; on-line retail or wholesale store services" trong nhóm 35.

Lý do: Phần dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điểm 41.6c – Thông tư 01/2007/TT-BKHCN được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 16/2016/TT-BKHCN.

Cụ thể: Người nộp đơn đã làm rõ danh mục dịch vụ bị từ chối trong công văn trả lời Thông báo tạm thời từ chối số 2021/20 NPQ33 ngày 27/05/2022.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về nhãn hiệu và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 122351/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6 của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1353922** được công bố trên Công báo số 2017/25 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1353922**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong

thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 122356/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1409942** được công bố trên Công báo số 2018/24 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1409942** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 07, 17, 20, 35, "Non-electric locks of metal; non-electric locks of all kinds, namely door locks, window locks, combination locks, mortise locks, spring locks, security locks, snap locks; sealants or joints for cables and padlocks, non-electric; strongboxes; safes; profile cylinders of metal; padlocks of metal; additional locks and bolts for doors and windows of metal; cable locks of metal; lockable window handles of metal; letter box locks of metal; door fittings of metal; strike plates of metal; non-electric rim locks of metal; locking devices for grilles; locking devices for roller shutters; door and window locks of metal; window grills; bolt locks; cashboxes [metal or non-metal]; door screens; door gratings; staircase grates; cupboard handle locks; metal locks having magnetic properties; metal safety locks for oven doors; multi-functional locks for doors and/or furniture doors and/or drawers; multi-functional locks of metal, non-electric, protective corners; edge protectors; corner protectors for glass shelves; security bars; drawer locks; window closures; drawer locks; restrictors for tilt and turn windows; door stops; door stays; angle locks; metal protectors for oven knobs; protective corners [metal hardware]; corner protection guards; parts, fittings and auxiliaries for the aforesaid goods, not included in other classes" trong nhóm 06, "Electrical anti-theft protection; peepholes [magnifying lenses] for doors; alarm installations; smoke alarms; fire alarms; listening apparatus for monitoring babies; video baby monitors; baby monitoring devices and child monitoring devices, including all of the aforesaid for mobile telephones and mobile radio devices; socket protectors; protectors for electric outlets; magnetic locks; magnetic locks; socket safety devices; electromagnetic locks, not of metal; parts, fittings and auxiliary agents for the aforesaid goods, not included in other classes" trong nhóm 09.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: "Bicycle locks of metal" trong nhóm 06, "Locks (electric) for bicycles" trong nhóm 09.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2018/24 NDT31 ngày 11/6/2019 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm

Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 124525/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1511193** được công bố trên Công báo số 2020/03 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1511193**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "Glove".

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp

(Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 124526/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1539236** được công bố trên Công báo số 2020/25 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1539236**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong

thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 125063/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1618649** được công bố trên Công báo số 2021/39 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 27/12/2022 của Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP, đại diện cho Marc O`Polo License AG (DE);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1618649**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "M".

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 125201/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1708498** được công bố trên Công báo số 2023/01 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn nộp ngày 15/04/2024 của Công ty luật TNHH T&G, đại diện cho Annandale Distillery Company Limited (GB);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1708498**:

Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 125202/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1594887** được công bố trên Công báo số 2021/20 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn nộp ngày 03/08/2022, 10/11/2023 của Công ty luật TNHH ELITE, đại diện cho LX Holdings Corp. (KR);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1594887**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "L", "LX".

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong

thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 125203/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1476872** được công bố trên Công báo số 2021/31 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn nộp ngày 24/10/2022, 22/11/2022, 14/03/2023 của Công ty Luật TNHH T&G, đại diện cho CUBIOS, INC. (US);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1476872**:

Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 125204/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1559684** được công bố trên Công báo số 2020/44 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 19/01/2022, 16/02/2022 của Công ty TNHH Trà và cộng sự, đại diện cho NINGBO SHENGJIU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1559684**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: "sj".

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong

thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 125205/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1497833** được công bố trên Công báo số 2019/44 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 25/01/2021, ngày 17/3/2021 của Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES), đại diện cho Qinhuangdao Lihua Starch Co., Ltd (CN);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1497833**:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Các yếu tố không được bảo hộ riêng: Phần chữ Hán.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong

thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 125207/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1529180** được công bố trên Công báo số 2020/17 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 10/6/2021 của Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES), đại diện cho Joint-stock company "GENERIUM" (RU);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1529180**:

Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 126373/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1426019** được công bố trên Công báo số 2018/38 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 27/12/2019, 07/01/2020, 14/10/2022, 03/03/2023 của Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự, đại diện cho LABORATOIRES FILORGA COSMETIQUES (FR);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1426019**:

Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong

thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 126374/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc từ chối chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ điểm 41.6.g của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1408619** được công bố trên Công báo số 2018/23 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 26/8/2019, 19/11/2019, 28/9/2021, 06/10/2022, 28/3/2023, 27/9/2023 của Công ty TNHH Lê & Lê và ngày 12/01/2024 của Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh, đại diện cho MP Mine Operations LLC (US);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Từ chối chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số 1408619:

Lý do: Nhãn hiệu nêu trong đơn không đáp ứng điều kiện bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2a, c Luật Sở hữu trí tuệ.

Người nộp đơn sửa chữa không đạt yêu cầu/có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng đối với Thông báo tạm thời từ chối số 2018/23 NDT33 ngày 31/5/2019 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Cụ thể: Nhãn hiệu đăng ký chỉ bao gồm "MP" là hai chữ cái, được trình bày với phông chữ thông thường, không phát âm được như là một từ và "MATERIALS" là thành phần mang tính mô tả hàng hóa và người nộp đơn cũng đã chủ động loại trừ trong đơn. Xét về tổng thể, nhãn hiệu đăng ký không có khả năng phân biệt. Chủ đơn không cung cấp được thông tin về việc nhãn hiệu đã đạt được khả năng phân biệt thông qua việc sử dụng tại Việt Nam.

Việc nhãn hiệu được chấp nhận bảo hộ ở nhiều quốc gia và khu vực không đồng nghĩa với việc nhãn hiệu được bảo hộ ở Việt Nam do mỗi quốc gia có hệ thống luật pháp về sở hữu trí tuệ khác nhau.

Các nhãn hiệu đã được Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận bảo hộ mà người nộp đơn viện dẫn trong tài liệu trả lời có thể do các nguyên nhân khác nhau.

Điều 2. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục và Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 126375/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định và việc ghi nhận giới hạn danh mục hàng hóa, dịch vụ đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1391602** được công bố trên Công báo số 2018/07 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 17/4/2019 của Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh, đại diện cho Koenig & Bauer AG (DE);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1391602** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 02.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 07, 09, 35, 37.

Lý do: Danh mục hàng hóa/ dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ.

Cụ thể: Nhãn hiệu đăng ký "Koenig & Bauer" được tạo bởi 2 thành phần riêng biệt "Koenig" và "Bauer", trong đó thành phần "Bauer" tương tự gây nhầm lẫn với các nhãn hiệu đối chứng "Bauer" về cấu trúc và phát âm. Đồng thời, danh mục hàng hóa và dịch vụ theo nhãn hiệu đăng ký tương tự gây nhầm lẫn với danh mục trong các nhãn hiệu đối chứng về bản chất, chức năng và kênh thương mại: danh mục nhóm 07 và 37 tương tự gây nhầm lẫn với các nhãn hiệu đối chứng số 238250, 308756, 308757 và 225899, danh mục nhóm 09 tương tự gây nhầm lẫn với hàng hóa trong các nhãn hiệu đối chứng số 308756, 308757, 1016385 và danh mục nhóm 35 tương tự gây nhầm lẫn với dịch vụ nhóm 35 trong nhãn hiệu đối chứng số 1016385 và nhóm 11 trong nhãn hiệu đối chứng số 225899.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 126376/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6đ của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1530928** được công bố trên Công báo số 2020/20 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới và kết quả xem xét công văn ngày 28/7/2021, 17/9/2021 của Công ty TNHH Trà và Cộng sự (TRA & ASSOCIATES), đại diện cho HANGZHOU CHEERDAY BREWERY CO., LTD (CN);*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam số **1530928**:

Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác): Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong

thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 126485/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1612538** được công bố trên Công báo số 2021/35 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1612538** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 09.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 12.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2021/35 VTB26 ngày 13/9/2022 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 126486/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1635523** được công bố trên Công báo số 2021/50 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1635523** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: "Containers for household or kitchen use; glassware for everyday use, including cups, plates, kettles, and jars; porcelain for everyday use, including basins, bowls, plates, kettles, tableware, jars, jugs, and pots; tea services [tableware]; dustbins; liqueur sets; thermally insulated containers for food; cleaning instruments, hand-operated; enamelled glass" trong nhóm 21.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 08, "Kitchen utensils" trong nhóm 21.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2021/50 VTB47 ngày 28/12/2022 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 126487/QĐ-SHTT.JP

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1630710** được công bố trên Công báo số 2021/47 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1630710** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 03.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 18, 25.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 90.2 Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2021/47 VTB60 ngày 05/12/2022 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 126488/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1627727** được công bố trên Công báo số 2021/45 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1627727** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 04, 07, 37, 39, 40.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 09, 42.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2021/45 VTB06 ngày 21/11/2022 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 126725/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1621971** được công bố trên Công báo số 2021/41 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1621971** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 03, 04, 05, 11, 18, 20, 21, 24, 27.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 25.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2021/41 VTB29 ngày 25/10/2022 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 126726/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1606441** được công bố trên Công báo số 2021/30 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1606441** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 43, "Retail services relating to flowers; wholesale services relating to flowers; retail services relating to bags; wholesale services relating to bags; retail services relating to foodstuffs; wholesale services relating to foodstuffs; retail services for baked goods; wholesale services in relation to baked goods; retail services in relation to non-alcoholic beverages; wholesale services in relation to non-alcoholic beverages; retail services relating to furniture; wholesale services relating to furniture; retail services in relation to furnishings; wholesale services in relation to furnishings; retail services relating to toiletries; wholesale services relating to toiletries; retail services relating to toys; wholesale services relating to toys; retail services in relation to games; wholesale services in relation to games; retail services in relation to tableware; wholesale services in relation to tableware; retail services in relation to cookware; wholesale services in relation to cookware; retail services in relation to works of art; wholesale services in relation to works of art; retail services in relation to art materials; wholesale services in relation to art materials; retail services in relation to educational supplies; wholesale services in relation to educational supplies; retail services in relation to printed matter; wholesale services in relation to printed matter; retail services in relation to beauty implements for animals; wholesale services in relation to beauty implements for animals; online ordering services in the field of restaurant take-out and delivery; presentation of goods on communication media, for retail purposes; providing commercial information and advice for consumers in the choice of products and services; computerized online ordering services" trong nhóm 35.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: "Retail services; wholesale services" trong nhóm 35.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2021130 VTB79 ngày 11/8/2022 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 126727/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1595951** được công bố trên Công báo số 2021/21 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1595951** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 05, 32.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 03.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2021/21 VTB23 ngày 31/5/2022 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trần Lê Hồng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 126728/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Điều 120 của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi tắt là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010;

Căn cứ điểm 41.6.e của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

*Căn cứ kết quả thẩm định đối với đơn đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số **1588972** được công bố trên Công báo số 2021/16 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới;*

Theo đề nghị của Giám đốc trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận bảo hộ nhãn hiệu đăng ký quốc tế số **1588972** tại Việt Nam đối với một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ:

- Thông tin cụ thể về đăng ký quốc tế (ngày đăng ký quốc tế, ngày ưu tiên, ngày chỉ định Việt Nam, chủ sở hữu, nhãn hiệu, hàng hóa/dịch vụ và các thông tin liên quan khác):

Theo các thông tin được công bố trên Công báo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tại thời điểm ký Quyết định này;

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ được bảo hộ: Nhóm 19.

Điều 2. Từ chối bảo hộ đối với danh mục hàng hóa/dịch vụ: Nhóm 02, 16, 20, 24, 27.

Lý do: Danh mục hàng hóa/dịch vụ nêu trên bị từ chối bảo hộ theo quy định tại Điều 74.2e, h Luật Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót/không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định nêu tại Thông báo tạm thời từ chối số 2021716 VTB47 ngày 04/5/2022 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Điều 3. Ghi nhận nội dung tại Điều 1 Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp (Phần Nhãn hiệu đăng ký quốc tế) và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Người nộp đơn có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

PHẦN III

SỬA ĐỔI, GIA HẠN, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỶ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ, QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ

Quyết định số: 115658/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 01/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02519 Ngày nộp: 24/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-258702	01/03/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Ecolab USA Inc. (US)
1 Ecolab Place, Saint Paul, MN 55102, United States of America

---

Quyết định số: 115659/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 01/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00258 Ngày nộp: 24/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-292031	04/12/2017
4-292590	15/12/2017
4-323607	08/07/2019
4-474551	22/12/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần công nghệ PLASMA Việt Nam (VN)
12 BT7, KĐT Văn Quán - Yên Phúc, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116590/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-03151 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-240888	03/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SUNKIST GROWERS, INC. (US)
27770 N. Entertainment Drive, Valencia, California 91355, U.S.A.

Quyết định số: 116591/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00253 Ngày nộp: 24/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-285197	26/07/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Hiroshima Energy Supply (VN)
Khu công nghiệp Đồng Văn I mở rộng, phường Bạch Thượng, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

---

Quyết định số: 116620/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00758 Ngày nộp: 27/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-233732	21/10/2014
4-233733	21/10/2014
4-242380	26/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: HAWKEYE INTERNATIONAL SDN. BHD (MY)
NO 17 & 19, JALAN 5/1A, TAMAN INDUSTRI SELESA JAYA, 43300 BALAKONG, SELANGOR, MALAYSIA

Quyết định số: 116621/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00760 Ngày nộp: 27/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-55383	05/07/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Hoa Tím (VN)
78/1 Nguyễn Văn Khối, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116622/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00761 Ngày nộp: 27/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-12354	27/06/1994

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: FOSROC INTERNATIONAL LIMITED (GB)
Drayton Manor Business Park, Coleshill Road, Staffordshire, Tamworth, B78 3XN, United Kingdom

---

Quyết định số: 116623/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00764 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-235542	17/11/2014
4-230014	15/08/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Perdana Parkcity Sdn Bhd (MY)
C-3-1, Plaza Arkadia, 3, Jalan Intisari Perdana, Desa ParkCity, 52200 Kuala Lumpur, Malaysia

---

Quyết định số: 116624/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00765 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-59157	20/12/2004
4-58864	02/12/2004
4-59158	20/12/2004
4-58419	12/11/2004
4-58865	02/12/2004
4-59159	20/12/2004
4-58866	02/12/2004
4-58867	02/12/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Việt Thắng (VN)
Tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

---

Quyết định số: 116625/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00768 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-241787	17/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Trịnh Khải (VN)
K408 H29/12 Hoàng Diệu, phường Bình Thuận. quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

---

Quyết định số: 116626/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00778 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-262846	23/05/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN ACORNERI HOLDINGS (VN)
42 Củ Chi, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

---

Quyết định số: 116627/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00780 Ngày nộp: 29/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-232805	07/10/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH TRULIVE Việt Nam (VN)
Tầng 3 - số A26 - TT11 - KĐT Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116628/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00784 Ngày nộp: 29/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-229492	06/08/2014
4-231762	19/09/2014
4-240709	02/03/2015
4-240907	03/03/2015
4-240908	03/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH dược phẩm DETAPHAM (VN)
29 đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Quyết định số: 116629/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00785 Ngày nộp: 29/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-232251	29/09/2014
4-229855	13/08/2014
4-245370	20/05/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Đại Việt Hương (VN)
111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116630/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00794 Ngày nộp: 29/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-225457	03/06/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần đầu tư công nghệ Linh Gia (VN)
23 ngách 259/9 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116631/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00803 Ngày nộp: 30/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-235119	11/11/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Mitsubishi Chemical America, Inc. (US)
9115 Harris Corners Parkway, Suite 300, Charlotte, North Carolina 28269, United States of America

---

Quyết định số: 116632/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00810 Ngày nộp: 30/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-219856	18/02/2014
4-247213	22/06/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH khai thác và chế biến yến sào Đảo Việt (VN)
41 Hồ Ngọc Cẩn, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116650/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00811 Ngày nộp: 30/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-240438	12/02/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại & đầu tư Việt Xanh (VN)
Số 52 đường Vành Đai, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116651/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00816 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-55010	22/06/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: PARLE PRODUCTS PRIVATE LIMITED (IN)
North Level Crossing, Vile Parle (East), Mumbai - 400057, India

---

Quyết định số: 116652/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00818 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-228751	24/07/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH một thành viên Cao Đông (VN)
A412OT06, Vinhomes Golden River, 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116653/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00825 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-372726	07/12/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần xưởng Làm Mộc (VN)
466 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116654/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00826 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-229424	06/08/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Vương Phú Thọ (VN)
183/G, đường Bác Sỹ Yersin, khu 1, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 116655/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00832 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-63488	09/06/2005

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: CONOCOPHILLIPS COMPANY (US)
925 N. Eldridge Parkway, Houston, Texas 77079, United States of America

---

Quyết định số: 116656/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00833 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-53865	23/04/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: ConocoPhillips Company (US)
925 N. Eldridge Parkway, Houston, Texas 77079, United States of America

---

Quyết định số: 116657/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00834 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-69604	18/01/2006

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: ConocoPhillips Company (US)
925 N. Eldridge Parkway, Houston, Texas 77079, United States of America

---

Quyết định số: 116658/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00835 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-70844	21/03/2006

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: ConocoPhillips Company (US)
925 N. Eldridge Parkway, Houston, Texas 77079, United States of America

---

Quyết định số: 116659/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00836 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-56501	20/08/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: ConocoPhillips Company (US)
925 N. Eldridge Parkway, Houston, Texas 77079, United States of America

---

Quyết định số: 116660/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00838 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-55853	21/07/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH chế biến thuỷ sản Thụy Hải (VN)
Lô diện tích 50.476,6 m2, cụm công nghiệp Thụy Tân, xã An Tân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

---

Quyết định số: 116668/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00791 Ngày nộp: 29/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-62862	19/05/2005

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần trang trí nội thất Nam Phát (VN)
317 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 116669/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00827 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-241111	05/03/2015
4-241072	05/03/2015
4-241073	05/03/2015
4-241074	05/03/2015
4-241075	05/03/2015
4-243493	14/04/2015
4-243494	14/04/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Biển Bạc (VN)
Tầng 2 tòa nhà An Phú, số 24 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116687/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00200 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-225247	29/05/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Cipla Limited (IN)
Cipla House, Peninsula Business Park, Ganpatrao Kadam Marg, Lower Parel, Mumbai - 400013, Maharashtra, India

---

Quyết định số: 116688/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00730 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-61510	01/04/2005

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại - sản xuất S.G.M (VN)
28/39 Lê Thị Hồng, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116689/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00731 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-237777	24/12/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: XEROX Corporation (US)
201 Merritt 7, Norwalk, Connecticut 06851-1056, USA

Quyết định số: 116690/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00733 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-246948	12/06/2015
4-236104	26/11/2014
4-232155	26/09/2014
4-242784	03/04/2015

4-233557	17/10/2014
4-233558	17/10/2014
4-233627	20/10/2014
4-245438	20/05/2015
4-235558	17/11/2014
4-235268	13/11/2014
4-245025	14/05/2015
4-237759	24/12/2014
4-237760	24/12/2014
4-239168	21/01/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN Y DƯỢC QUỐC TẾ (VN)
Số 9 lô A, tổ 100 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116691/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00738 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-240835	03/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH nhà hàng Vàng Son (VN)
63 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 116692/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00739 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-66652	19/09/2005

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại dịch vụ Kô Vi (VN)
222 Nguyễn Đình Chính, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116693/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00740 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-257798	16/02/2016
4-440242	03/10/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ - XÂY DỰNG GIAO THÔNG (VN)
429/4 Song Hành, xa lộ Hà Nội, khu phố 7, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116694/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00741 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-147117	31/05/2010
4-147297	04/06/2010
4-157140	24/01/2011
4-178691	01/02/2012
4-181838	26/03/2012
4-227422	07/07/2014
4-226634	19/06/2014
4-236514	02/12/2014
4-294333	05/01/2018
4-294334	05/01/2018
4-311325	19/12/2018

4-312625	03/01/2019
4-326045	06/08/2019
4-356303	10/07/2020
4-353358	12/06/2020
4-361587	31/08/2020
4-385421	26/04/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Việt Thái (VN)
Số 8, cụm CN Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116695/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00742 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-237640	22/12/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: HIỆP HỘI CAO SU VIỆT NAM (VN)
236 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116696/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00744 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-243661	17/04/2015
4-246975	12/06/2015
4-245443	20/05/2015
4-245444	20/05/2015
4-237964	26/12/2014
4-274261	28/12/2016

4-237965	26/12/2014
4-239494	28/01/2015
4-240776	02/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần dược phẩm Tín Phong (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116697/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00749 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-53838	21/04/2004
4-232107	26/09/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty Cổ phần Dược phẩm TW 25 (VN)
448B Nguyễn Tất Thành, phường 18, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116698/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00750 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-255640	10/12/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH KUMO Việt Nam (VN)
Khu phố 7, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

---

Quyết định số: 116699/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00753 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-239328	26/01/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Han Mét (VN)
Số 117/10/10A Huyền Trân Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

Quyết định số: 116700/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00754 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-248540	24/07/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Quảng cáo và Tổ chức sự kiện Ngàn Thông (VN)
74A đường số 21, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116701/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00755 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-251761	24/09/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Beauty Community Public Company Limited (TH)
50/1-3 Nuanchan 34 Alley, Nuanchan Sub-district, Buengkum district, Bangkok 10230 Thailand

---

Quyết định số: 116702/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-03191 Ngày nộp: 27/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-10991	04/02/1994

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: LION SPECIALTY CHEMICALS CO., LTD. (JP)
1-3-28, Kuramae, Taito-ku, Tokyo 111-8644, Japan

Quyết định số: 116703/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00190 Ngày nộp: 18/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-236367	01/12/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Hộ kinh doanh cá thể Tiến Thịnh (VN)
Số 89H, đường 48, KP6, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116709/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00863 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-174632	02/11/2011

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH liên doanh Powerbowl Việt Nam (VN)
Phòng 12, tầng lửng, cao ốc Đại Thanh Bình, số 911-913-915-917 Nguyễn Trãi, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116732/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00676 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-11493	11/04/1994
4-11494	11/04/1994

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
2-7-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-6020, Japan

Quyết định số: 116733/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00722 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-239970	05/02/2015
4-240590	26/02/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Eurofood Việt Nam (VN)
C2-TT2B khu nhà ở liền kề, ngõ 622, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116734/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00729 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-10344	18/12/1993

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SPOROPTIC POUILLOUX S.A. (FR)
29, rue Taitbout, 75009 Paris France

Quyết định số: 116735/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00748 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-238884	16/01/2015
4-232112	26/09/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Mondelez Kinh Đô Việt Nam (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 116736/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00772 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-56861	06/09/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Renesas Electronics Corporation (JP)
3-2-24, Toyosu, Koto-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 116737/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00820 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-11768	16/05/1994

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
2-7-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-6020, Japan

Quyết định số: 116738/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00821 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-413199	07/03/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Hà Phương Linh (VN)
401/34/19 tổ 8, khu phố 8, đường Lê Hồng Phong, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 116739/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01814 Ngày nộp: 27/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-248311	21/07/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH bệnh viện đa khoa Hoàn Hảo (VN)
26/14 khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 116740/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02366 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-15701	10/03/1995

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: FEDERAL-MOGUL LLC (US)
26555 Northwestern Highway, City of Southfield, State of Michigan, U.S.A

Quyết định số: 116741/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02367 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-15701	10/03/1995

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Tenneco Inc. (US)
500 North Field Drive, Lake Forest, Illinois 60045, USA

Quyết định số: 116742/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02578 Ngày nộp: 29/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-10278	17/12/1993

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: DOW SILICONES CORPORATION (US)
2200 W. Salzburg Road, Midland Michigan 48640, United States of America

---

Quyết định số: 116743/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-03471 Ngày nộp: 23/11/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-10261	17/12/1993
4-10262	17/12/1993
4-10263	17/12/1993
4-10264	17/12/1993

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: HALLIBURTON ENERGY SERVICES, INC (US)
3000 N. Sam Houston Parkway E., Houston, Texas 77032-3219, United States of America

---

Quyết định số: 116744/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01223 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-382447	22/03/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Phan Việt Thành (VN)
39/15 Tây B, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 116873/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00869 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-238741	14/01/2015
4-237072	10/12/2014
4-244697	11/05/2015
4-244698	11/05/2015
4-244699	11/05/2015
4-244700	11/05/2015
4-244671	11/05/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần công nghệ y học Hồng Đức (VN)
246 Phố Huế, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116874/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00870 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-244874	13/05/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại và sản xuất Hùng Nam (VN)
Km 22+600, quốc lộ 5A, đường Nguyễn Văn Linh, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

---

Quyết định số: 116875/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00876 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-238784	14/01/2015
4-238510	09/01/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: The Turner Corporation (US)
66 Hudson Boulevard East, New York, New York 10001 United States

---

Quyết định số: 116876/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00877 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-241487	12/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thực phẩm FUGI (VN)
Số 69 Tô Hiến Thành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116877/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00882 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-12652	25/07/1994
4-235822	21/11/2014
4-240876	03/03/2015
4-243326	13/04/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SEIKO GROUP KABUSHIKI KAISHA t/a SEIKO GROUP CORPORATION (JP)
5 - 11, Ginza 4 - chome, Chuo - ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 116878/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00889 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-235295	13/11/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Daiwabo Holdings Co., Ltd. (JP)
3-2-4, Nakanoshima, Kita-ku, Osaka, Japan

Quyết định số: 116879/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00893 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-249027	17/08/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH An Vĩnh Thịnh (VN)
87 Trần Não, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116880/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00895 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-252294	02/10/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH dược phẩm Uyên My (VN)
85 đường S11, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116881/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00898 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-238428	07/01/2015
4-268108	09/09/2016
4-269454	03/10/2016
4-241459	11/03/2015
4-237706	22/12/2014
4-238588	09/01/2015
4-238589	09/01/2015
4-247390	29/06/2015
4-247391	29/06/2015
4-247392	29/06/2015
4-240071	06/02/2015
4-240072	06/02/2015
4-240073	06/02/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn y dược Quốc Tế (VN)
Số 9 lô A, tổ 100 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116882/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00901 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-236407	01/12/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH một thành viên thương mại Tung Việt (VN)
Số 61F đường Liên khu 5-11-12, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116883/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00912 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-61679	07/04/2005

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH trà Quốc Thái (VN)
Số 109 Lê Hồng Phong, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

---

Quyết định số: 116884/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00919 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-225990	10/06/2014
4-231166	10/09/2014
4-234481	31/10/2014
4-239254	23/01/2015
4-239677	02/02/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần thương mại và dược phẩm Hưng Việt (VN)
Số 46, lô M2, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116895/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00839 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-251803	24/09/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần TM Tài Tiến (VN)
F228, đường Võ Thị Sáu, KP 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 116896/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00841 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-256291	31/12/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất - thương mại nhựa Hồng Thái (VN)
Khu phố Kim Điền, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

---

Quyết định số: 116897/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00852 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-361763	01/09/2020
4-368528	02/11/2020
4-377058	21/01/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần công nghệ môi trường Phúc Hưng (VN)
Lô B9, đường Trần Cố, khu đô thị Hà Phương, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

---

Quyết định số: 116898/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00859 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-252026	29/09/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Tân Long Trường (VN)
1121 Nguyễn Duy Trinh, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116899/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00865 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-326180	06/08/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần thiết bị vật tư công nghiệp Hưng Phát (VN)
Số nhà 320, Block 32, Ô H-TT5, khu nhà ở Hi Brand, khu đô thị mới Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116900/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00867 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-403194	15/11/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Phùn A Cẩu (VN)
Ấp 5, xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

Quyết định số: 116901/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00872 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-245125	18/05/2015
4-247764	08/07/2015
4-245182	18/05/2015
4-249059	17/08/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần phân bón MAX ONE (VN)
Lô F2A, đường số 2, KCN Tân Kim, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

---

Quyết định số: 116902/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00880 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-126073	29/05/2009

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SEIKO GROUP KABUSHIKI KAISHA t/a SEIKO GROUP CORPORATION (JP)
5-11, Ginza 4-Chome Chuo-Ku, Tokyo 105 Japan

Quyết định số: 116903/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00881 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-14931	06/01/1995
4-16062	27/03/1995
4-17436	27/07/1995
4-27264	15/06/1998
4-27803	01/08/1998
4-30947	17/05/1999
4-100881	12/05/2008
4-105155	16/07/2008
4-110405	03/10/2008
4-128696	02/07/2009
4-138442	07/12/2009
4-144389	06/04/2010

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SEIKO GROUP KABUSHIKI KAISHA t/a SEIKO GROUP CORPORATION (JP)
5-11, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 116904/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00883 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-229529	06/08/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SHOWA CORPORATION CO., LTD. (JP)
5-1-2 Shiba, Minato-ku, Tokyo Japan

Quyết định số: 116905/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00890 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-422072	16/05/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH xây dựng thiết kế nội thất Phú Mỹ Khang (VN)
T32 đường Cư Xá Phú Lâm D, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116906/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00897 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-447345	14/03/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần giáo dục QG (VN)
Nhà số 1, ngách 20/12 ngõ 20 Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116907/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00900 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-440724	06/10/2022
4-441362	11/10/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần âm nhạc và giải trí Intro Art (VN)
B-TT05-14, khu nhà ở Ngân Hà Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116908/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00902 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-448047	20/03/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ocean House Phú Quốc (VN)
Thửa đất số 120, tờ bản đồ số 01, ấp Ông Lang, xã Cửa Dương, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

---

Quyết định số: 116909/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00903 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-370995	23/11/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH một thành viên SX - DV - TM Trần Khải (VN)
45 Lý Thường Kiệt, khóm 7, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

---

Quyết định số: 116910/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00904 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-269466	03/10/2016
4-269467	03/10/2016
4-269470	03/10/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại - dịch vụ Trường Hoàng (VN)
Số 43/10, Lê Văn Tám, tổ 5, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

---

Quyết định số: 116911/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00906 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-431026	20/07/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại Hưng Thịnh Việt Nam (VN)
Đường Nguyễn Huy Nhuận, thôn Phú Thuỵ, xã Phú Thị, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116912/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00910 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-14644	16/12/1994

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH một thành viên Đồng Nai Tôn (VN)
Số 21, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, phường An Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 116913/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00916 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-378665	05/02/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần SMFB Việt Nam (VN)
Số 264 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116914/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00917 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-448939	28/03/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần NOFA Việt Nam (VN)
Tầng 3, toà nhà Phương Đông Green Park, số 1 Trần Thủ Độ, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116915/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00923 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-223196	21/04/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Primient Covation LLC (US)
198 Blair Bend Drive, Loudon, Tennessee 37774, United States

Quyết định số: 116930/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00840 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-60196	01/02/2005
4-66499	13/09/2005
4-62231	26/04/2005
4-70526	07/03/2006

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Manutronic Việt Nam (VN)
Số 7 đường TS 5 khu CN Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

---

Quyết định số: 116931/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00843 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-240808	02/03/2015
4-240293	11/02/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Viking River Cruises (Bermuda) Ltd (BM)
Clarendon House, 2 Church Street, Hamilton HM 11, Bermuda

Quyết định số: 116932/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00846 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-244194	25/04/2015
4-249719	24/08/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Zingplay Việt Nam (VN)
73/17 Trần Khánh Dư, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

---

Quyết định số: 116933/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00848 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-11029	04/02/1994
4-11030	04/02/1994
4-11032	04/02/1994

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Tràng An (VN)
Tổ 30, phố Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116934/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00849 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-247240	22/06/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần thương mại xây dựng phòng cháy chữa cháy Quốc An (VN)
Quoc An Building, 231/18 Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116935/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00857 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-245268	19/05/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần sản xuất thương mại xuất nhập khẩu Sơn Thành (VN)
Khu phố Phước Tân, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

---

Quyết định số: 116936/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00858 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-241318	09/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH nhựa Chinli (VN)
Lô H7, khu công nghiệp Việt Hương, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 116937/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00860 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-236250	27/11/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Corsair Memory Inc. (US)
115 N McCarthy Blvd, Milpitas, CALIFORNIA 95035, UNITED STATES

Quyết định số: 116938/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00864 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-55919	29/07/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: TORAY KABUSHIKI KAISHA (TORAY INDUSTRIES, INC.) (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-Chome, Chuo-ku Tokyo, Japan

Quyết định số: 118016/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00751 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-273743	16/12/2016
4-272318	24/11/2016
4-272319	24/11/2016
4-272320	24/11/2016
4-270698	28/10/2016
4-270699	28/10/2016
4-270700	28/10/2016
4-270639	28/10/2016
4-331438	27/09/2019
4-331437	27/09/2019
4-331436	27/09/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH NGÔI NHÀ ĐỨC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
33 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 118017/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01068 Ngày nộp: 21/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-278657	29/03/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Hộ kinh doanh Lý Khoa Tài (VN)
27 Cao Bá Quát, phường Gia Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Quyết định số: 118018/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01872 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-299366	10/05/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH BZT USA (VN)
Lô số 01, khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118024/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02238 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-272552	29/11/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH nhập khẩu và phân phối Đông Thái (VN)
67 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118025/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02259 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-289663	18/10/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Mai Ngọc Tú An (VN)
23/1/1 đường 48 phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118026/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00077 Ngày nộp: 09/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-77545	06/12/2006

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Hợp tác xã Artemia Vĩnh Châu Bạc Liêu (VN)
7/233 ấp Biển Tây A, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

---

Quyết định số: 118027/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00123 Ngày nộp: 11/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-263357	31/05/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần đầu tư KIDOGO (VN)
Xóm 7B, Yên Ngưu, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 118028/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01066 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-399268	11/10/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: AMPHI PTE LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #09 - 43 Paya Lebar Square Singapore (409051)

Quyết định số: 118036/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-01692 Ngày nộp: 14/06/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-229549	06/08/2014
4-279459	10/04/2017
4-279460	10/04/2017
4-282885	12/06/2017
4-297450	28/03/2018
4-280805	28/04/2017
4-342010	09/01/2020
4-391010	28/06/2021
4-346411	04/03/2020
4-346410	04/03/2020
4-398047	22/09/2021
4-404669	24/11/2021
4-396274	19/08/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần bột - thực phẩm Tài Ký (VN)
Số 435 quốc lộ 13, khu phố 05, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118037/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-02751 Ngày nộp: 19/09/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-238907	19/01/2015
4-245021	14/05/2015
4-242823	06/04/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần JADOVIE (VN)
Số 13, đường số 9, khu Lavila, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118038/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-03299 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-249910	26/08/2015
4-229948	14/08/2014
4-308991	23/11/2018
4-258474	25/02/2016
4-433005	04/08/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần đầu tư Tân Ý (VN)
P901, tầng 9, tòa nhà Sky City Tower A, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 118039/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-03808 Ngày nộp: 30/12/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-230116	18/08/2014
4-269929	11/10/2016
4-269930	11/10/2016
4-269931	11/10/2016
4-269932	11/10/2016
4-250336	31/08/2015
4-250337	31/08/2015
4-250230	28/08/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu Thuận Lợi (VN)
Lô số 62, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118040/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02229 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-297281	26/03/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần In Khuyến học Phía Nam (VN)
Lô B5-8 đường D4, khu công nghiệp Tân Phú Trung, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118041/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01160 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-314768	26/02/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất dược mỹ phẩm và truyền thông Triệu Sơn (VN)
L44-58, đường số 9, khu Stella Mega city, khu vực 5, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

Quyết định số: 118044/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01132 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-11555	18/04/1994

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Cửa hàng Thanh Bạch (VN)
44 Nguyễn Trãi, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

---

Quyết định số: 118234/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00285 Ngày nộp: 26/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-279393	10/04/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: JORAKAY CORPORATION CO., LTD. (TH)
10 Krungthepkreetha Road, Thapchang, Saphansung, Bangkok 10250, Thailand

---

Quyết định số: 118235/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00901 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-266843	15/08/2016
4-327527	19/08/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH một thành viên thương mại và dịch vụ Đại Á (VN)
Số 47 đường Hoàng Trọng Mậu, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118236/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00916 Ngày nộp: 28/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-286936	25/08/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Phindeli (VN)
262 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118238/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-03130 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-310260	06/12/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Hội nông dân xã Vân Sơn, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình (VN)
Xã Vân Sơn, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

Quyết định số: 118240/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00547 Ngày nộp: 08/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-434542	17/08/2022
4-434620	17/08/2022
4-434619	17/08/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Merck Sharp & Dohme LLC (US)
126 East Lincoln Ave., P.O. Box 2000, Rahway, New Jersey 07065, United States of America

---

Quyết định số: 118241/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00879 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-33275	16/02/2000
4-34635	21/08/2000
4-51361	12/12/2003
4-179547	17/02/2012
4-188401	31/07/2012

4-186829	21/06/2012
4-214017	09/10/2013
4-204284	22/04/2013

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SEIKO GROUP KABUSHIKI KAISHA t/a SEIKO GROUP CORPORATION (JP)
5-11 Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 118242/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01098 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-61121	17/03/2005
4-67051	03/10/2005

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Cát Lợi (VN)
934D2, đường D, KCN Cát Lái (cụm 2), phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118243/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02139 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-380757	04/03/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Nguyễn Thụy Kim Phượng (VN)
EA2/2208DC/c Kỷ Nguyên, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118244/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-03358 Ngày nộp: 10/11/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-275369	06/02/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Nguyễn Thị Kim Thoa (VN)
A2211 chung cư Osaka, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 118249/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-03304 Ngày nộp: 08/11/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-244683	11/05/2015
4-244684	11/05/2015
4-234963	07/11/2014
4-240232	10/02/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại dịch vụ Minh Minh (VN)
99 Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118250/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00552 Ngày nộp: 29/02/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-56841	06/09/2004
4-49611	20/06/2003

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: ALDO GROUP INTERNATIONAL GmbH (Aldo Group International LLC) (CH)
Schochenmühlestrasse 6, CH-6340 Baar (ZG), Switzerland

Quyết định số: 118251/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01040 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-231314	12/09/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Doanh nghiệp tư nhân Phú Hà (VN)
Tổ 2, đường 30/4, khu phố 1, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

---

Quyết định số: 118252/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01897 Ngày nộp: 19/06/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-58630	23/11/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Tổng Công ty VIGLACERA - CTCP (VN)
Tầng 16 và tầng 17, toà nhà Viglacera, số 1, đại lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 119416/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00421 Ngày nộp: 27/02/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-54224	14/05/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH HSIN MEI KUANG (VN) (VN)
Số 3 Đại Lộ Thống Nhất, KCN Sóng Thần 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 119442/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00457 Ngày nộp: 01/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-240249	10/02/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH công nghiệp PENRO (VN) (VN)
Số 871 ấp Trường Lưu, xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

---

Quyết định số: 119445/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00935 Ngày nộp: 10/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-224618	20/05/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần du lịch và thương mại Việt Mỹ (VN)
Số 08 Giải Phóng, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119447/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01180 Ngày nộp: 04/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-235304	13/11/2014
4-234845	06/11/2014
4-246066	01/06/2015
4-246462	04/06/2015
4-246067	01/06/2015
4-246068	01/06/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần thương mại và sản xuất tôn Tân Phước Khanh (VN)
Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

---

Quyết định số: 119450/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01311 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-246175	02/06/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: TIM HO WAN PTE. LTD. (SG)
101 Thomson Road, #08-07 United Square Singapore 307591

Quyết định số: 119452/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01313 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-254184	10/11/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Weir Engineering Services Limited (GB)
1 West Regent Street, Glasgow, G2 1RW, Scotland, United Kingdom

---

Quyết định số: 119470/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01316 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-248490	23/07/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: JOIE INTERNATIONAL CO., LIMITED (CN)
31/F, Tower Two Times Square, 1 Matheson Street, Causeway Bay, Hong Kong

---

Quyết định số: 119471/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01340 Ngày nộp: 18/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-244202	25/04/2015
4-243506	15/04/2015
4-270648	28/10/2016
4-270649	28/10/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: CJ FOODVILLE CORP. (KR)
34, Mareunnae-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

Quyết định số: 119472/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02086 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-239743	02/02/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: 1. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông M.V. Lô-mô-nô-xốp (VN)
Phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
2. Trường tiểu học LôMôNôXốp Mỹ Đình (VN)
Phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Quyết định số: 119473/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02179 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-257605	01/02/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần EPAINT Việt Nam (VN)
Biệt thự Long Khánh 2 - SL19 - Vinhomes Thăng Long, khu đô thị Nam An Khánh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 119474/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-03669 Ngày nộp: 12/12/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-47126	30/05/2003

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất kinh doanh đồ chơi Anfa (VN)
223Bis Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119475/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-03772 Ngày nộp: 21/12/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-52741	12/02/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Hộ kinh doanh hóa mỹ phẩm Minh Hải (VN)
57/6 khu phố Trung, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 119476/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-03828 Ngày nộp: 26/12/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-75207	15/09/2006
4-75208	15/09/2006

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Department of Foreign Trade, Ministry of Commerce of Thailand (TH)
563 Nonthaburi Road, Amphur Muang, Nonthaburi 11000 Thailand

Quyết định số: 119578/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-02722 Ngày nộp: 16/09/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-236710	04/12/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu Thải Hồng (VN)
252/49 Phan Anh, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119579/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-03149 Ngày nộp: 24/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-271001	04/11/2016
4-266477	03/08/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: PIERER New Mobility Deutschland GmbH (DE)
Rudolf-Diesel-Strasse 35, 97424 Schweinfurt, Germany

Quyết định số: 119584/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00477 Ngày nộp: 02/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-351014	20/05/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Ban Mai Xanh (VN)
467/86 đường Lê Đức Thọ, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119645/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01072 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-279055	04/04/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Viết Hải (VN)
(Km 11+00 THT quốc lộ 1A, đường tránh thành phố Hà Tĩnh) xóm Mỹ Triều, xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

---

Quyết định số: 119646/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01073 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-376470	19/01/2021
4-376471	19/01/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Vũ Stone Paint (VN)
380/31 Trường Chinh, khu phố 2, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119647/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01102 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-385176	23/04/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Nam dược Trường Sinh (VN)
Số nhà 29, ngõ 55 phố Gia Thượng, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 119648/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01122 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-318055	12/04/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH VIVALAW Việt Nam (VN)
Số 34, phố Chính Kinh, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 119649/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01125 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-429369	11/07/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Zhejiang Zhenya Auto Accessory Co., Ltd. (CN)
No.22 Yongfeng Road, Jiangkou Street, Huangyan District, Taizhou City, Zhejiang Province, China

---

Quyết định số: 119650/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01126 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-437641	13/09/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Shenzhen Nevoks Technology Co.,Ltd. (CN)
Plant 401, Building B5, District B, No.35, Fuyuan 1st Road, Zhancheng Community, Fuhai street, Bao'an District, Shenzhen, Republic of China

---

Quyết định số: 119651/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01132 Ngày nộp: 26/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-433367	08/08/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần công nghệ y dược Hà Nội (VN)
NV1-52, khu nhà ở cho CBCS Cục B42, B57 - Tổng Cục V - Bộ công an, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 119652/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01136 Ngày nộp: 26/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-450332	10/04/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH MINGHUI Việt Nam (VN)
Đường E3, khu E, khu công nghiệp Phố Nối A, xã Đình Dù, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

---

Quyết định số: 119653/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01139 Ngày nộp: 26/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-210578	19/08/2013

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Zhejiang Ya Huan Locks Co., Ltd. (CN)
District of Pujiang Railway Station, Pujiang, Zhejiang, 322200 China

---

Quyết định số: 119654/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01143 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-279020	03/04/2017
4-397035	07/09/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ VINA (VN)
Tầng 5, tòa nhà Golden Park, số 2 Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 119655/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01147 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-382339	19/03/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần tập đoàn Châu Thành (VN)
Lô 19 đường Đ.04 khu công nghiệp Châu Đức, xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

Quyết định số: 119656/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01149 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-425064	07/06/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Trần Vũ Sinh (VN)
Thôn Khoa Trường, xã Ân Đức, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định

Quyết định số: 119657/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01152 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-299305	09/05/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH dược liệu hữu cơ An Xuân (VN)
Số 144 đường 2/4, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị

Quyết định số: 119658/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01153 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-409532	18/01/2022
4-439815	29/09/2022
4-439814	29/09/2022
4-439813	29/09/2022
4-439812	29/09/2022
4-439811	29/09/2022
4-408988	13/01/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: MotoMotion China Corporation (CN)
61# xinggang road, Changzhou, China

Quyết định số: 119659/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01168 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-38588	16/10/2001

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất thương mại Thanh Bình Nguyên (VN)
H30 - H31 cư xá Phú Lâm B, đường Bà Hom, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119660/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01174 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-345675	24/02/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: 1. Công ty cổ phần VIFAMI (VN)
Số 44 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
2. KIMS COOK CO., LTD (KR)
202-113, Yutongdanzi 1-ro 50, Gangseo-gu, Busan, Republic of Korea

---

Quyết định số: 119675/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-02923 Ngày nộp: 26/09/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-292031	04/12/2017

Mục sửa đổi: Sửa đổi mẫu nhãn hiệu hàng hóa
Nội dung mới:

Quyết định số: 120622/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-03390 Ngày nộp: 17/11/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-16256	06/04/1995
4-33076	13/01/2000

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: MBE Worldwide S.p.A. (IT)
Viale Lunigiana 35/37 – 20125 Milano, Italy

Quyết định số: 120623/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02776 Ngày nộp: 19/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-26015	03/01/1998
4-26016	03/01/1998
4-26017	03/01/1998
4-215136	15/11/2013

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Daimler AG (DE)
Mercedesstraβe 120, 70372 Stuttgart, Germany

Quyết định số: 120632/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02936 Ngày nộp: 04/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-98364	27/03/2008
4-159370	09/03/2011

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Thanh Tân Thừa Thiên Huế (VN)
12 Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Quyết định số: 120633/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01457 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-429096	07/07/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần xây dựng GSF (VN)
Tầng 2 tòa nhà Amber Riverside, số 15 ngõ 622 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 120641/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00319 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-330198	16/09/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Asia Thiên Tân (VN)
Số 33M/89 Nguyễn Ảnh Thủ, khu phố 1, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 120642/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00153 Ngày nộp: 15/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-267475	25/08/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại dịch vụ tổng hợp Tấn Sang (VN)
Tổ 3, ĐT 854, ấp Tân Lập, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

---

Quyết định số: 120643/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00837 Ngày nộp: 22/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-339619	11/12/2019
4-325012	24/07/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại thời trang Hải Đăng (VN)
Số 100 Lương Thế Vinh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 120644/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01445 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-279595	12/04/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH nha khoa Apona (VN)
128 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 120645/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01455 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-274257	27/12/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất thương mại Việt Hùng (VN)
Số nhà 795 phố Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 120646/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01494 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-318819	22/04/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thực phẩm Hương Vị Việt (VN)
Số 35/6, khu phố Tân Phú 2, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 120647/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01496 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-263806	07/06/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại & sản xuất Cơ Danh (VN)
Số 78, đường số 30, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 120648/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-02143 Ngày nộp: 11/07/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-391041	29/06/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần AHT Tech (VN)
Tầng 8, tòa MITEC, lô E2, KĐT mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 120653/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-02685 Ngày nộp: 14/09/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-245409	20/05/2015
4-240372	11/02/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Máy kéo và Máy nông nghiệp (VN)
Số 4, phố Chu Văn An, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 120654/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00287 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-242104	24/03/2015
4-242105	24/03/2015
4-242106	24/03/2015
4-242107	24/03/2015
4-242108	24/03/2015
4-242263	25/03/2015
4-360077	18/08/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần sơn dầu khí Việt Nam (VN)
Số 34 Thân Văn Nhiếp, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 120655/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00947 Ngày nộp: 11/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-397017	07/09/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Phạm Đình Bình (VN)
Tổ 2, ấp 3, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

Quyết định số: 120656/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00981 Ngày nộp: 14/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-106219	30/07/2008

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần thuỷ sản Đại Yên (VN)
Tổ 3, khu Yên Cư, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

---

Quyết định số: 120657/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01178 Ngày nộp: 04/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-238812	16/01/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH một thành viên thương mại xuất nhập khẩu Cuộc Sống Tươi Đẹp (VN)
Số nhà L14-08B, lầu 14, tòa nhà Vincom, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 120658/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02520 Ngày nộp: 24/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-248970	31/07/2015

Mục sửa đổi:
Nội dung mới: SHARP KABUSHIKI KAISHA also trading as SHARP CORPORATION (JP)
1 Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

Quyết định số: 120659/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00955 Ngày nộp: 01/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-464499	01/11/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Hợp tác xã dược liệu công nghệ cao Trường Sơn (VN)
Tại nhà riêng ông Nguyễn Văn Lựu, thôn Nhân Lý, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

---

Quyết định số: 120683/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00948 Ngày nộp: 11/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-242102	24/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Toàn Phát (VN)
Số 74A, khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 120684/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-02879 Ngày nộp: 23/09/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-174913	04/11/2011
4-332882	11/10/2019
4-372065	01/12/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Gong cha International Co., Ltd (TW)
1685 Huaxia Road, Zuoying Dist, Kaohsing City 813, Taiwan

Quyết định số: 120742/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00164 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-262852	23/05/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Mondelez International AMEA Pte. Ltd. (SG)
346 Jalan Boon Lay, Jurong, Singapore 619528

Quyết định số: 120744/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-03593 Ngày nộp: 05/12/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-261030	13/04/2016

4-255506	07/12/2015
4-255507	07/12/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Gạch Ngói 30-4 (VN)
Xóm Tân Phong, xã Thanh Khai, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

---

Quyết định số: 121688/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00624 Ngày nộp: 14/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-248815	29/07/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Đại Siêu Thị Mê Linh (VN)
Km 8, đường Võ Văn Kiệt, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121689/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00625 Ngày nộp: 14/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-255250	01/12/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Dibaco Việt Nam (VN)
Số 55, khu phố Thịnh Lang, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

---

Quyết định số: 121690/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00641 Ngày nộp: 15/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-56106	04/08/2004
4-56107	04/08/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: MIKI PULLEY KABUSHIKI KAISHA (also trading as MIKI PULLEY CO., LTD.) (JP)
10-41, Imai-Minami-cho, Nakahara-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa-ken, Japan

---

Quyết định số: 121691/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00653 Ngày nộp: 16/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-241109	05/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Thiên Dụ (VN)
Khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 121692/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00708 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-249487	21/08/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất nhựa Á Châu (VN)
Kho D3, cụm kho xưởng số 8, lô 6, KĐT Đền Lừ 1, đường Tân Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121693/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00957 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-242138	24/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty trách nhiệm hữu hạn Toàn Thắng (VN)
Lô E, khu công nghiệp Bình Chiểu, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121694/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00978 Ngày nộp: 14/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-227845	11/07/2014
4-232850	08/10/2014
4-232851	08/10/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần sữa Vitadairy Việt Nam (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121695/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00224 Ngày nộp: 22/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-358495	05/08/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Doanh nghiệp tư nhân Quảng Đông Việt Nam (VN)
Khu Thống Nhất, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

---

Quyết định số: 121894/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00828 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-30618	31/03/1999

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: POSCO INTERNATIONAL CORPORATION (KR)
134, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

Quyết định số: 121895/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00847 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-224509	19/05/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty CP vật liệu xây dựng Motilen Cần Thơ (VN)
Lô 17F1, khu CN Trà Nóc 1, phường Trà Nóc, quận Bình Thuỷ, thành phố Cần Thơ

Quyết định số: 121896/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00855 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-246718	09/06/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH tin học Mai Phương (VN)
105-107 Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 121897/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00871 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-397820	20/09/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH MEUS (VN)
Số nhà 31, đường 19, khu định cư Phước Kiển, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121898/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00875 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-233861	23/10/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Owens Corning Intellectual Capital, LLC (US)
One Owens Corning Parkway, Toledo, OH 43659, USA

Quyết định số: 121899/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00885 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-284236	10/07/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần BMC Vĩnh Phúc (VN)
Cụm Kinh tế - Xã hội, xã Đại Đồng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

---

Quyết định số: 121900/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00887 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-112221	28/10/2008

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Reynolds Consumer Products LLC (US)
1900 West Field Ct. Lake Forest, IL 60045, United States of America

---

Quyết định số: 121901/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00891 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-31936	30/08/1999
4-31937	30/08/1999
4-32157	28/09/1999
4-31938	30/08/1999
4-42704	09/08/2002
4-401539	02/11/2021
4-404256	22/11/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Topgolf Callaway Brands Corp. (US)
2180 Rutherford Road, Carlsbad, California, CA 92008, USA

Quyết định số: 121902/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00899 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-234518	31/10/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH quốc tế Song Thanh (VN)
Số 8, ngõ 96, phố Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121903/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00909 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-257267	25/01/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH đầu tư và phát triển thương mại Thái Minh (VN)
Số 475 Nguyễn Trãi, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Quyết định số: 121904/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00914 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-232426	01/10/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Progress Software Corporation (US)
15 Wayside Rd, Suite 400, Burlington, MA 01803, USA

Quyết định số: 121929/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00926 Ngày nộp: 10/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-236422	01/12/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH VI NA VIM (VN)
389/5/10/4C quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121930/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00928 Ngày nộp: 10/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-312669	04/01/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần IPP Vietnam (VN)
5 đường số 1A, KDC Melosa, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121931/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00929 Ngày nộp: 10/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-255272	01/12/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần dầu khí Đại Hàn (VN)
Số 25 Nguyễn Văn Tiết, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 121932/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00933 Ngày nộp: 10/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-156533	05/01/2011

Mục sửa đổi:
Nội dung mới: ESSILORLUXOTTICA ASIA PACIFIC PTE. LTD. (SG)
201 KALLANG BAHRU, #03-00 ESSILORLUXOTTICA BUILDING, SINGAPORE 339338

Quyết định số: 121933/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00938 Ngày nộp: 11/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-59768	14/01/2005

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần tập đoàn IDC (VN)
Tầng 4, tòa nhà N01-T2, khu Ngoại Giao Đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121934/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00939 Ngày nộp: 11/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-12070	06/06/1994

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: BTICINO S.p.A. (IT)
Viale Borri, 231 -21100 VARESE (VA) - Italy

Quyết định số: 121935/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00940 Ngày nộp: 11/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-234371	29/10/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SEJUNG Co., Ltd. (KR)
158, Muhaksong-ro, Geumjeong-gu, Busan, Republic of Korea

Quyết định số: 121936/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00943 Ngày nộp: 11/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-11060	06/02/1994

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: IL YANG PHARM. CO., LTD. (KR)
182-4, Hagal-dong, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Quyết định số: 121937/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00945 Ngày nộp: 11/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-241133	06/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Dong tay Promotion (VN)
222 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121938/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00953 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-429150	07/07/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần tập đoàn Interpay (VN)
144 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121939/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00954 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-304510	09/08/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH một thành viên thương mại và sản xuất Viễn Phú (VN)
Ấp An Phú, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

Quyết định số: 121940/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00955 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-238283	07/01/2015
4-238284	07/01/2015
4-238301	07/01/2015
4-238302	07/01/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: S. D. INVESTMENT CO., LTD. (TW)
23F.-2, NO. 236, SHIZHENG N. 2ND RD., XITUN DIST., TAICHUNGCITY, TAIWAN

Quyết định số: 121941/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00959 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-55804	21/07/2004
4-57600	29/09/2004
4-235810	20/11/2014
4-238430	07/01/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần dược phẩm TIPHARCO (VN)
Lô 08 - 09 Cụm Công nghiệp và Tiểu thủ Công nghiệp Tân Mỹ Chánh, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

---

Quyết định số: 121942/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00960 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-161113	04/04/2011

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Linen Supply (VN)
Khu công nghiệp Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 121943/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00962 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-57560	28/09/2004
4-58678	23/11/2004
4-58676	23/11/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần dược phẩm 3/2 (VN)
601 Cách Mạng Tháng Tám, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121944/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00964 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-257595	29/01/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thực phẩm Ánh Hồng (VN)
21-23 đường số 1, khu dân cư Bình Phú, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121945/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00965 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-390736	25/06/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH xuất nhập khẩu Bepos Việt Nam (VN)
N010-LK26 - khu đất dịch vụ 20A-20B khu đô thị Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121946/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00966 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-228547	22/07/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Max Việt Nam (VN)
Tầng 18 tòa nhà 169 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121947/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00967 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-244449	06/05/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH tư vấn giáo dục đầu tư Việt Hàn KANATA (VN)
384/19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121948/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00970 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-449646	04/04/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Thái Nguyên Á Đông (VN)
Số 74 đường Võ Văn Truyện, khu phố 1, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

---

Quyết định số: 121949/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00971 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-10953	28/01/1994
4-10954	28/01/1994
4-94241	08/01/2008

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Joyson Safety Systems Japan G.K. (JP)
658 Echigawa, Aisho-cho, Echi-gun, Shiga 529-1388, Japan

Quyết định số: 121950/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00973 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-240887	03/03/2015
4-239320	23/01/2015
4-257842	16/02/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dược mỹ phẩm Nam Phương (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121951/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00974 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-239314	23/01/2015
4-237653	22/12/2014

4-237654	22/12/2014
4-241732	16/03/2015
4-241733	16/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty trách nhiệm hữu hạn dược phẩm Anh Thy (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121952/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00975 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-234337	29/10/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: D-Circle Co., Ltd. (JP)
Sumitomo Fudosan Chiyoda First Wing, 2-36-1 Kanda Jinbo-cho, Chiyoda Ward, Tokyo, 101-8429, Japan

---

Quyết định số: 121953/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00976 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-385067	20/04/2021
4-385066	20/04/2021
4-385065	20/04/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: HANGZHOU MENGKU TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Room 721, 7th Floor, Building 2, Huajiang Paradise Walk Business Center, No. 1001 Yuhangtang Road, Xihu District, Hangzhou, 310012 Zhejiang, China

---

Quyết định số: 121954/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00982 Ngày nộp: 14/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-386360	11/05/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Tre Vang (VN)
26-28-30, Nguyễn Thái Bình, khu 500 căn, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

---

Quyết định số: 121955/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00984 Ngày nộp: 14/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-250255	28/08/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất - thương mại - dịch vụ Minh Đạt (VN)
327-329 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121956/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00985 Ngày nộp: 14/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-231170	10/09/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần thương mại và dược phẩm Hưng Việt (VN)
Số 46, lô M2, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121957/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00989 Ngày nộp: 14/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-58635	23/11/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Doanh nghiệp tư nhân Hồng Thành (VN)
106/9, ấp Tân An Thị, xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

---

Quyết định số: 121995/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01071 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-260595	31/03/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Viết Hải (VN)
(Km 11+00 THT quốc lộ 1A, đường tránh thành phố Hà Tĩnh) xóm Mỹ Triều, xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

---

Quyết định số: 121996/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01074 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-260608	31/03/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Taokaenoi Food & Marketing Public Company Limited (TH)
337 Bond Street Road, Bang Phut Sub-district, Pak Kret District, Nonthaburi Province 11120, Thailand

---

Quyết định số: 121997/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01099 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-235674	19/11/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: PT. MITRA ADIPERKASA, Tbk (ID)
Sahid Sudirman Center Building 29th Floor, Jl. Jend. Sudirman Kav. 86, Jakarta Pusat 10220, Indonesia

---

Quyết định số: 121998/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01101 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-57291	22/09/2004
4-57292	22/09/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty trách nhiệm hữu hạn DONG-IL INTERLINING (VN)
KCN Long Bình (Loteco), phường Long Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 121999/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01103 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-56202	09/08/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SUZUKI MUSICAL INSTRUMENT MFG. CO., LTD. (JP)
25-7, Ryoke 2-chome, Naka-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 430-0852 Japan

---

Quyết định số: 122000/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01108 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-239271	23/01/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty trách nhiệm hữu hạn may Ngọc Hưng (VN)
671 Ấp 1, xã Long Khê, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

Quyết định số: 122001/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01109 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-234006	24/10/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Hộ kinh doanh cá thể Hồng Đài (VN)
34, đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Quyết định số: 122002/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01116 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-244090	23/04/2015
4-244091	23/04/2015
4-240079	06/02/2015
4-273372	12/12/2016
4-362375	08/09/2020
4-394347	29/07/2021
4-386083	06/05/2021
4-405448	03/12/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần SMART BKG (VN)
Số nhà 11, tổ dân phố Hoàng 5, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 122003/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01117 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-227504	07/07/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Korea United Pharm Int'l (VN)
2A, Đại lộ Tự do, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 122004/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01120 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-11725	28/04/1994
4-11726	28/04/1994

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: KABUSHIKI KAISHA RIKEN (JP)
8-1, Sanbancho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8202, Japan

Quyết định số: 122005/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01121 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-238634	09/01/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: H.I.S. Co., Ltd. (JP)
4-1-1 Toranomon, Minato-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 122006/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01127 Ngày nộp: 26/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-240813	02/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Thời trang Nón Sơn (VN)
199 Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 122007/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01129 Ngày nộp: 26/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-238738	14/01/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH xây lắp và thương mại Tiến Phát (VN)
566/29/11 Nguyễn Thái Sơn, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 122008/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01134 Ngày nộp: 26/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-268677	20/09/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đại Ân (VN)
Số 4, đường Lý Thường Kiệt, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

---

Quyết định số: 122009/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01135 Ngày nộp: 26/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-265230	06/07/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH khách sạn Ngôi Sao Liên Đô (VN)
905A Trần Phú, phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

---

Quyết định số: 122010/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01140 Ngày nộp: 26/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-224032	08/05/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Zhejiang Cooker King Cooker Co., Ltd (CN)
No.599 Jiuding Rd, Economic Development Area, Yongkang City, 321300 Zhejiang Province, China

---

Quyết định số: 122011/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01142 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-397036	07/09/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần mạng thanh toán PAYNET Việt Nam (VN)
Tầng 5, tòa nhà Golden Park, số 2 Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 122012/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01146 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-236380	01/12/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần đầu tư Hợp Trí (VN)
Đường số 8, lô B14, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 122013/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01151 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-58609	22/11/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Biển Xanh (VN)
54 đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Quyết định số: 122014/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01155 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-236344	28/11/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: PRH Holdings Ltd. (VC)
Trust House, 112 Bonadie Street, Kingstown, St. Vincent and Grenadines

---

Quyết định số: 122015/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01156 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-248081	16/07/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: KABUSHIKI KAISHA KANSAI SUPER STUDIO (JP)
4-1-1, Taishido, Setagaya-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 122016/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01157 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-263695	06/06/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Sơn Hương (VN)
102C2 Nguyễn Xuân Khoát, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 122017/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01159 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-251058	14/09/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần sản xuất tôn màu POSHACO (VN)
Số nhà 03, lô TT 04, khu đô thị Hải Đăng City, ngõ 2, phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 122018/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01963 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-397036	07/09/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần mạng thanh toán PAYNET Việt Nam (VN)
Tầng 8, tòa nhà Detech, số 107 Nguyễn Phong Sắc, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 122020/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00921 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-219669	14/02/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Yizumi Holdings Co., Ltd. (CN)
NO. 22, Ke Yuan 3 Road, Hi-Tech Area, Ronggui, Shunde, Foshan City, Guangdong Province, China

---

Quyết định số: 123483/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01182 Ngày nộp: 04/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-240020	05/02/2015
4-249733	24/08/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH xuất nhập khẩu thực phẩm Bình Minh (VN)
316 Lê Văn Sỹ, phường 01, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123484/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01183 Ngày nộp: 04/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-240091	06/02/2015
4-245274	19/05/2015
4-239584	29/01/2015
4-238326	07/01/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty trách nhiệm hữu hạn dược phẩm Healthy Beauty (VN)
451/24/14 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123485/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01192 Ngày nộp: 05/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-242604	31/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Phương Nam - Việt Nam (VN)
Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

---

Quyết định số: 123486/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01194 Ngày nộp: 05/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-246707	09/06/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại và dịch vụ An Phát Land (VN)
01 Mê Linh, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

---

Quyết định số: 123487/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01195 Ngày nộp: 05/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-59033	14/12/2004
4-92260	29/11/2007
4-60076	27/01/2005
4-60077	27/01/2005
4-250767	08/09/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần thương mại dược phẩm Quang Minh (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123488/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01196 Ngày nộp: 05/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-63742	15/06/2005

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: TORAY KABUSHIKI KAISHA (TORAY INDUSTRIES, INC.) (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-Chome, Chuo-ku Tokyo, Japan

Quyết định số: 123489/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01197 Ngày nộp: 05/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-244456	06/05/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: CHONGQING TAISHAN CABLE CO., LTD. (CN)
No.17, Shiyan Ave., Yufengshan Town, Yubei District, Chongqing, China

---

Quyết định số: 123490/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01209 Ngày nộp: 08/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-450365	11/04/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần tập đoàn THE GREEN SOLUTIONS (VN)
Số 10 đường số 1, khu đô thị Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123491/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01210 Ngày nộp: 08/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-385832	29/04/2021
4-385831	29/04/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Lead Edu Việt Nam (VN)
Lô 12, LK 44, Khu đô thị mới Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123492/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01215 Ngày nộp: 08/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-353455	15/06/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH một thành viên Thiền Tâm (VN)
Số 80, KP Tân Cang, phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 123493/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01219 Ngày nộp: 08/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-429314	08/07/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: GUANGDONG HONGYUAN HIGH TECH MATERIALS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Jiantao Industrial Area, Taoyuan Town, Heshan City, Guangdong Province, China

---

Quyết định số: 123494/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01224 Ngày nộp: 09/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-376962	21/01/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất - thương mại trà và cà phê búp trà tươi.BTT (VN)
A6/12E Lương Ngang, ấp 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123495/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01241 Ngày nộp: 10/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-339281	09/12/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Blusaigon (VN)
129E Nguyễn Đình Chính, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123496/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01255 Ngày nộp: 10/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-115285	03/12/2008
4-407681	29/12/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: CAPELLA HOTEL GROUP PTE. LTD. (SG)
3 Temasek Avenue, #23-02 Centennial Tower, Singapore 039190

Quyết định số: 123497/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01264 Ngày nộp: 11/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-446790	09/03/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại dịch vụ Fruitsco VN (VN)
319/B10 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123498/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01271 Ngày nộp: 11/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-317549	08/04/2019
4-290486	03/11/2017
4-290487	03/11/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH NVHOMES HOLDING (VN)
T3-OF-04 Times City, số 458 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123499/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01278 Ngày nộp: 12/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-282599	06/06/2017
4-341819	07/01/2020
4-331412	27/09/2019
4-322159	11/06/2019
4-393784	22/07/2021
4-394908	04/08/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Tập đoàn BRG - Công ty CP (VN)
Số 198, phố Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123500/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01284 Ngày nộp: 12/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-375105	04/01/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH MTK (VN)
L5-05, OT05 tòa Landmark 5, Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123501/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01280 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-269798	07/10/2016
4-227892	11/07/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất và thương mại Ma vi na (VN)
Số 8, Mạc Đĩnh Chi, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123502/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02114 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-272559	29/11/2016
4-272560	29/11/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: ESCORTS KUBOTA LIMITED (IN)
Corporate Centre, 15/5, Mathura Road, Faridabad - 121003, India

---

Quyết định số: 123508/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00776 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-276475	22/02/2017
4-276476	22/02/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Hộ kinh doanh Bạch Ngọc (VN)
998 Lò Gốm, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 123509/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00815 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-252603	08/10/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại & sản xuất H.PRO (VN)
149 Phạm Tứ, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

---

Quyết định số: 123510/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01293 Ngày nộp: 15/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-250343	01/09/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần tập đoàn Greenpeace (VN)
Thôn Tiến Bình, xã Tiến Thành, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Quyết định số: 123511/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01298 Ngày nộp: 15/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-450688	13/04/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần 1AUTOCARE (VN)
Lầu 1, 170-170 Bis Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123512/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01302 Ngày nộp: 15/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-63715	15/06/2005
4-63717	15/06/2005
4-66035	19/08/2005
4-63614	14/06/2005

4-63686	14/06/2005
4-65316	01/08/2005
4-65317	01/08/2005
4-65293	01/08/2005
4-65294	01/08/2005
4-64894	20/07/2005
4-65296	01/08/2005
4-65318	01/08/2005
4-64895	20/07/2005
4-74443	17/08/2006
4-66702	20/09/2005
4-66704	20/09/2005
4-67374	18/10/2005

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty liên doanh Bio-Pharmachemie (VN)
Số 2/3 KP 4, đường Tăng Nhơn Phú, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123513/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01303 Ngày nộp: 15/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-349238	29/04/2020
4-349237	29/04/2020
4-377451	26/01/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Meiyijia Holding Co., Ltd (CN)
Building 2, No.21, Nancheng section, Guantai Avenue, Southern District, Dongguan City, GuangdongProvince, China

---

Quyết định số: 123514/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01304 Ngày nộp: 15/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-291725	27/11/2017
4-305902	27/09/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần đầu tư và sản xuất HCL (VN)
Số 12 ngõ 104/3 phố Định Công, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123515/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01305 Ngày nộp: 15/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-268230	12/09/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Rinto (VN)
67/16/18 Nguyễn Văn Yến, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123516/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01310 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-363430	16/09/2020
4-363429	16/09/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH xuất nhập khẩu COMALINA Việt Nam (VN)
Số 14 ngõ 26 Nguyên Hồng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123517/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01314 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-360058	18/08/2020
4-360059	18/08/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại dịch vụ sản xuất Miko (VN)
167A đường Dương Đình Hội, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123518/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01317 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-46165	15/04/2003

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: ZONSEN INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN)
Chaoyouchang, Huaxizhen, Banan District, Chongqing, People's Republic of China

---

Quyết định số: 123519/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01347 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-444344	06/12/2022
4-445841	01/03/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Hỷ Phát (VN)
27 đường 31, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123520/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01388 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-318934	23/04/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần sơn Nano Shield Việt Nam (VN)
Khu Trới 9, phường Hoành Bồ, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

---

Quyết định số: 123542/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00149 Ngày nộp: 27/01/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-213741	04/10/2013

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: BMIC LLC (US)
2600 Singleton Boulevard, Dallas, Texas, USA 75212

Quyết định số: 123543/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00993 Ngày nộp: 17/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-58243	04/11/2004
4-58821	02/12/2004
4-58841	02/12/2004
4-229558	06/08/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Yaban Chain Industrial Việt Nam (VN)
Số 19, lô J, đường số 6, khu công nghiệp Sóng Thần 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 123544/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01059 Ngày nộp: 21/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-235707	19/11/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Transocean Sedco Forex Ventures Limited (KY)
P.O. Box 10342, 36C Dr. Roy's Drive, 4th Floor George Town, Grand Cayman KY1-1003, Cayman Islands

---

Quyết định số: 123545/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01104 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-279779	14/04/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Revlon Professional Holding Company LLC (US)
55 Water Street, New York, New York 10041, USA

Quyết định số: 123546/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01105 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-11990	27/05/1994

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: REVLON CONSUMER PRODUCTS CORPORATION (US)
55 Water Street, New York, New York 10041, USA

Quyết định số: 123547/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01110 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-237916	25/12/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Hershey Chocolate & Confectionery LLC (US)
19 East Chocolate Avenue, Hershey, PA 17033 USA

Quyết định số: 123548/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01115 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-240	27/12/1985

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Proterial, Ltd. (JP)
6-36, Toyosu 5-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 123549/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01119 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-245577	22/05/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thiết bị y tế - nha khoa Việt Mỹ (VN)
Số 1298 Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123550/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01145 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-112717	03/11/2008

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: 1. Công ty TNHH giấy LEE & MAN Việt Nam (VN)
Cụm Công nghiệp tập trung Phú Hữu A - giai đoạn 1, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang
2. Công ty TNHH nhà máy bột giấy LEE & MAN Việt Nam (VN)
Ấp Phú Thạnh, xã Phú Hữu A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

Quyết định số: 123551/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01158 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-249116	18/08/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Việt Huy (VN)
Số 201 khu 3, thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

---

Quyết định số: 123552/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01162 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-10903	27/01/1994

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: REXNORD INDUSTRIES, LLC (US)
111 W. Michigan Street, Milwaukee, Wisconsin 53203, United States of America

---

Quyết định số: 123553/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01319 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-223241	22/04/2014
4-230600	27/08/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH New Toyo Pulppy (Việt Nam) (VN)
Số 8, đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 123554/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00681 Ngày nộp: 11/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-11990	27/05/1994

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Revlon Consumer Products LLC (US)
55 Water Street, New York, New York 10041, USA

Quyết định số: 123555/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01775 Ngày nộp: 11/06/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-250769	08/09/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: LABORATOIRE DES GRANIONS (MC)
5, ALLÉE CROVETTO FRÈRES, LE PARADOR II - RDC - BUREAU N° 1, 98000 Monaco

---

Quyết định số: 123560/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01307 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-222087	01/04/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: YLF Marketing Pte Ltd (SG)
2 Woodlands Sector 1, #03-10 Woodlands Spectrum 1, Singapore 738068

Quyết định số: 123561/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01585 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-222087	01/04/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: YLF MARKETING (S) PTE. LTD. (SG)
2 Woodlands Sector 1, #03-10 Woodlands Spectrum 1, Singapore 738068

Quyết định số: 123605/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00779 Ngày nộp: 29/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-65844	16/08/2005

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Nguyễn Quỳnh Như (VN)
158A Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

---

Quyết định số: 123606/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01296 Ngày nộp: 15/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-232086	26/09/2014
4-232087	26/09/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần Khải Toàn (VN)
Lô 33 khu công nghiệp Tam Phước, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 123607/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01299 Ngày nộp: 15/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-244870	13/05/2015
4-245541	22/05/2015
4-247842	09/07/2015
4-247843	09/07/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại - sản xuất Đại Thắng Lợi (VN)
Lô số 8, đường số 4, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123608/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01308 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-242234	25/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Gia Lực (VN)
K11/2 Chế Lan Viên, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

---

Quyết định số: 123609/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01320 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-244524	07/05/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần du lịch Sen Á Đông (VN)
Số 1, đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

---

Quyết định số: 123610/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01321 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-230695	28/08/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần du thuyền Đông Dương (VN)
Số 1, đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

---

Quyết định số: 123611/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01322 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-239634	30/01/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thiết bị cơ điện An Phúc (VN)
012 Cao Ốc Thái An 2, đường Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123612/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01324 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-243879	20/04/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần VNHOME68 (VN)
Số 59, đường Thiên Đức, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123613/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01325 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-62691	13/05/2005

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Sơn Tison (VN)
Khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 123614/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01326 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-241660	16/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Sinh Thái Việt (VN)
Tổ 3, ấp Ông Lang, xã Cửa Dương, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

---

Quyết định số: 123615/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01333 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-244552	07/05/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Greyhound Co., Ltd. (TH)
206, Soi Phatthanakan 20, Suan Luang Sub-district, Suan Luang District, Bangkok 10250 Thailand

---

Quyết định số: 123628/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01339 Ngày nộp: 18/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-239236	23/01/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Bio Preventive Medicine Corporation (TW)
6 F.-1, No. 18, Taiyuan St, Zhubei City, Hsinchu County 30265, Taiwan

---

Quyết định số: 123629/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01341 Ngày nộp: 18/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-249512	21/08/2015
4-243130	09/04/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH dịch vụ thực phẩm và giải khát Việt Nam (VN)
15B/8 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ ChíMinh

---

Quyết định số: 123630/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01343 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-56422	18/08/2004
4-55477	07/07/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH thiết kế - sản xuất - dịch vụ - thương mại Bút Vàng (VN)
E1-04 Mỹ Tú 1, đường Lý Long Tường, Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123631/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01344 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-252542	07/10/2015
4-224437	16/05/2014
4-252543	07/10/2015
4-241419	11/03/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Minh Long I (VN)
Số 333 đường Hưng Định 24, khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 123632/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01387 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-234928	06/11/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Agrione Việt Nam (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123633/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01389 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-56313	13/08/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: TAISCHUH CORP. (TW)
9 F., No. 536, See. 2, Taiwan Blvd., Zhongcheng Vil., West Dist., Taichung City 403409, Taiwan

---

Quyết định số: 123634/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01394 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-234645	03/11/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần mỹ phẩm Long Phụng Khang (VN)
274/14 Quốc lộ 1K, khu phố 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123635/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01395 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-249081	18/08/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH Chi Bảo (VN)
Số 33-35 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123636/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01466 Ngày nộp: 29/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-228611	23/07/2014
4-270616	27/10/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH điện tử Việt Nhật (VN)
Thôn Vĩnh Bảo, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

Quyết định số: 123637/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01545 Ngày nộp: 02/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-331884	07/10/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: OMNI INDUSTRIES, L.L.C. (US)
7904 WRENWOOD - SUITE C, BATON ROUGE, LA 70809, U.S.A.

Quyết định số: 124049/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02125 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-90061	08/10/2007

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH gỗ Bình Minh (VN)
Số 94 đường ĐT 743C, khu phố Tân Long, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 124071/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00774 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-238897	16/01/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH CASARREDO MANUFACTURING (VN)
Số 32 Đại lộ Tự Do, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, Phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 124446/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-00506 Ngày nộp: 04/03/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-27254	15/06/1998

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: STRATUS TECHNOLOGIES BERMUDA LTD. (BM)
Canon's Court, 22 Victoria Street, Hamilton, HM12, Bermuda

Quyết định số: 124447/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-02136 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-19748	16/01/1996
4-259863	17/03/2016
4-403217	15/11/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: YUPITERU CORPORATION (JP)
6-31, Konan, 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 108-0075, JAPAN

Quyết định số: 124448/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-02403 Ngày nộp: 17/08/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-223451	24/04/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: 1. Công ty TNHH một thành viên Sân Mây (VN)
Lầu 2 tòa nhà Imperia, số 5 đường Đông Tây 1, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
2. Công ty cổ phần dịch vụ Lạc An (VN)
252/43 Cao Thắng, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 124449/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01653 Ngày nộp: 13/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-74650	24/08/2006

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: KONINKLIJKE PHILIPS N.V (NL)
High Tech Campus 52, 5656 AG Eindhoven, Netherlands

Quyết định số: 124450/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02553 Ngày nộp: 24/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-48387	20/06/2003

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH giống cây ăn trái Đồng Nai Vacdona (VN)
Ấp 7 (số cũ: ấp 8), ngã ba Thái Lan, quốc lộ 51, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 124451/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-02585 Ngày nộp: 21/08/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-48717	20/06/2003

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH giống cây ăn trái Đồng Nai Vacdona (VN)
Ấp 7 (số cũ: ấp 8), ngã ba Thái Lan, quốc lộ 51, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 124452/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-00507 Ngày nộp: 04/03/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-27254	15/06/1998

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: STRATUS TECHNOLOGIES BERMUDA LTD. (BM)
Victoria Place, 5th Floor, 31 Victoria Street, Hamilton, HM 10, Bermuda

---

Quyết định số: 124453/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-02845 Ngày nộp: 28/09/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-223451	24/04/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: 1. Công ty TNHH một thành viên Sân Mây (VN)
Lầu 2 tòa nhà Imperia, số 5 đường Đông Tây 1, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
2. Công ty cổ phần dịch vụ Lạc An (VN)
771 Lê Hồng Phong, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 125644/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02285 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-419025	19/04/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần thương mại dịch vụ thế giới CONTAINER (VN)
Số 9, đường 39, khu phố 3, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 125645/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-00922 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-19589	02/01/1996
4-19590	02/01/1996
4-19592	02/01/1996
4-19873	31/01/1996
4-25000	04/09/1997
4-27079	29/05/1998
4-27109	30/05/1998
4-76577	02/11/2006
4-80067	15/03/2007
4-90332	12/10/2007
4-92355	30/11/2007
4-92377	03/12/2007

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY, a Delaware Corporation (US)
Route 206 & Province Line Road, Princeton, New Jersey 08543, U.S.A.

Quyết định số: 126192/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-02279 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-229828	12/08/2014
4-218496	15/01/2014
4-220211	24/02/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Vũ Hoài Sơn (VN)
Phòng 1202 nhà C3 KĐT Mỹ Đình I, tổ dân phố số 10, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 126193/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-03090 Ngày nộp: 20/10/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-380281	01/03/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: PEBEO (FR)
Zone d'entreprises, Avenue du Pic de Bertagne, 13420 Gemenos, France

---

Quyết định số: 126206/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-03606 Ngày nộp: 08/12/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-226476	18/06/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Hợp tác xã làng nghề bánh mè xát Tân An (VN)
Xã Quảng Thanh, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

Quyết định số: 126207/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-00282 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-54269	17/05/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: LIEBHERR-INTERNATIONAL AG (CH)
Rue Hans-Liebherr 7, CH-1630 Bulle, Switzerland

Quyết định số: 126208/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01211 Ngày nộp: 08/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-312715	07/01/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần truyền thông và thương mại BHV (VN)
36 đường 61, khu phố 3, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 126209/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01223 Ngày nộp: 09/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-244305	04/05/2015
4-247366	29/06/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH LEO (VN)
791/23/4 Trần Xuân Soạn, khu phố 4, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 126210/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2024-01120 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-253326	21/10/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty cổ phần thương mại và đầu tư K.L.E.V.E (VN)
Lô A2, CN5, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 126215/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-01697 Ngày nộp: 14/06/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-211381	30/08/2013
4-210496	16/08/2013

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: DP BEVERAGES UNLIMITED COMPANY (IE)
Southgate, Dublin Road, Drogheda, County Meath, A92YK7W, Ireland

---

Quyết định số: 126216/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-02577 Ngày nộp: 31/08/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-51936	06/01/2004
4-51935	06/01/2004
4-52484	04/02/2004

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Jockey International, Inc. (US)
2300 60th Street Kenosha, WI 53140 USA

Quyết định số: 126217/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-01624 Ngày nộp: 09/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-11541	15/04/1994

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Doanh nghiệp tư nhân Hoài (VN)
Số 29, ấp Chánh, xã Tiên Thủy, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

---

Quyết định số: 126218/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02252 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-250603	04/09/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: LG H&H Co., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

Quyết định số: 126227/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2022-01975 Ngày nộp: 11/07/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-235221	13/11/2014
4-235222	13/11/2014
4-235223	13/11/2014
4-235224	13/11/2014
4-235225	13/11/2014
4-235226	13/11/2014
4-234714	04/11/2014
4-235044	10/11/2014
4-244530	07/05/2015
4-244531	07/05/2015
4-244532	07/05/2015
4-244533	07/05/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (VN)
Số 22, phố Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 126927/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: SB4-2023-02734 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp
4-4257	30/01/1992
4-8267	15/05/1993
4-9019	27/08/1993
4-9020	27/08/1993
4-9021	27/08/1993
4-8168	30/04/1993
4-9022	27/08/1993
4-9023	27/08/1993
4-10514	23/12/1993
4-16142	30/03/1995
4-20716	11/05/1996
4-39634	10/01/2002
4-39658	10/01/2002
4-39659	10/01/2002
4-40013	21/02/2002
4-54108	11/05/2004
4-59401	29/12/2004
4-63450	07/06/2005
4-68516	05/12/2005
4-149501	15/07/2010
4-198368	09/01/2013
4-230893	05/09/2014
4-302356	21/06/2018

4-318226	16/04/2019
4-310565	11/12/2018
4-365461	05/10/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Bayer Intellectual Property GmbH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

---

2 - GIA HẠN HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Quyết định số: 115656/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05230 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	258702	01/03/2016	12/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ECOLAB USA INC. (US)
1 Ecolab Place, Saint Paul, MN 55102, United States of America

---

Quyết định số: 116578/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02541 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245439	20/05/2015	20/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ (VN)
Tầng 26, toà nhà Charm Vit, 117 Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116579/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02552 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249685	24/08/2015	23/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
AGABANG & COMPANY (KR)
678-36, Yeoksam-Dong, Kangnam-Ku, Seoul, Korea

Quyết định số: 116580/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02554 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	59908	20/01/2005	11/09/2033	Như đã đăng ký
2	59909	20/01/2005	11/09/2033	Như đã đăng ký
3	239088	20/01/2015	29/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BERLIN-CHEMIE AG (DE)
Glienicker Weg 125, 12489 Berlin, Germany

Quyết định số: 116581/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02555 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	59332	27/12/2004	11/09/2033	Như đã đăng ký
2	59333	27/12/2004	11/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LABORATORI GUIDOTTI S.P.A. (IT)
Via Livorncse 897, La Vettola (Pisa), Italy

Quyết định số: 116582/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02572 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249794	25/08/2015	23/08/2033	Như đã đăng ký
2	249795	25/08/2015	23/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CNI IPHC. (MU)
St Louis Business Centre, Cnr Desroches & St Louis Streets, Port Louis, Republic of Mauritius

---

Quyết định số: 116583/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02573 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237369	15/12/2014	04/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BANK OF AMERICA CORPORATION (US)
100 North Tryon Street Charlotte, North Carolina 28255, United States of America

---

Quyết định số: 116584/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02649 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236968	09/12/2014	21/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT MỸ PHẨM ANH ĐÀO (VN)
Số 1/18D, đường Chi Lăng, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

---

Quyết định số: 116585/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02654 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	315697	14/03/2019	23/08/2033	Như đã đăng ký
2	319224	02/05/2019	23/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ULTRADENT PRODUCTS, INC. (US)
505 West 10200 South, South Jordan, UTAH 84095, UNITED STATES

Quyết định số: 116586/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02662 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	52524	06/02/2004	18/11/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MOTOROLA TRADEMARK HOLDINGS, LLC (US)
222 W. Merchandise Mart Plaza, Suite 1800, Chicago, IL 60654, USA

Quyết định số: 116587/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03016 Ngày nộp: 21/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240888	03/03/2015	21/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SUNKIST GROWERS, INC (US)
27770 N. Entertainment Drive, Valencia, California 91355, U.S.A.

Quyết định số: 116588/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04293 Ngày nộp: 07/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	251730	24/09/2015	06/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
QUÁN ĂN GIẾNG BÁ LỄ (VN)
45/51 Trần Hưng Đạo, phường Minh Anh, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

---

Quyết định số: 116589/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-03982 Ngày nộp: 20/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	265346	07/07/2016	26/11/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH RỪNG XANH (VN)
Số 14, ngách 159/22, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 2, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116592/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02524 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	56654	25/08/2004	13/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM THANH THANH (VN)
387 Tỉnh lộ 10, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116593/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02653 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239267	23/01/2015	21/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TSG ENTERTAINMENT FINANCE LLC (US)
5851 West Charleston Boulevard, Las Vegas, Nevada 89146, United States of America

---

Quyết định số: 116603/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02280 Ngày nộp: 27/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	233732	21/10/2014	17/04/2033	Như đã đăng ký
2	233733	21/10/2014	17/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HAWKEYE INTERNATIONAL SDN. BHD (MY)
NO 17 & 19, JALAN 5/1A, TAMAN INDUSTRI SELESA JAYA, 43300 BALAKONG, SELANGOR, MALAYSIA

Quyết định số: 116604/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02281 Ngày nộp: 27/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	55383	05/07/2004	17/02/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH HOA TÍM (VN)
78/1 Nguyễn Văn Khối, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116605/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02297 Ngày nộp: 27/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12354	27/06/1994	10/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
FOSROC INTERNATIONAL LIMITED (GB)
Drayton Manor Business Park, Coleshill Road, Staffordshire, Tamworth, B78 3XN, United Kingdom

---

Quyết định số: 116606/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02322 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	230014	15/08/2014	23/04/2033	Như đã đăng ký
2	235542	17/11/2014	23/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PERDANA PARKCITY SDN BHD (MY)
C-3-1, Plaza Arkadia, 3, Jalan Intisari Perdana, Desa ParkCity, 52200 Kuala Lumpur, Malaysia

---

Quyết định số: 116607/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02325 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	58419	12/11/2004	22/09/2033	Như đã đăng ký
2	58864	02/12/2004	22/09/2033	Như đã đăng ký
3	58865	02/12/2004	22/09/2033	Như đã đăng ký
4	58866	02/12/2004	22/09/2033	Như đã đăng ký
5	58867	02/12/2004	22/09/2033	Như đã đăng ký
6	59157	20/12/2004	22/09/2033	Như đã đăng ký
7	59158	20/12/2004	22/09/2033	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
8	59159	20/12/2004	22/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH VIỆT THẮNG (VN)
Tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

---

Quyết định số: 116608/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02327 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241787	17/03/2015	27/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH TRỊNH KHẢI (VN)
K408 H29/12 Hoàng Diệu, phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

---

Quyết định số: 116609/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02358 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	262846	23/05/2016	03/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ACORNERI HOLDINGS (VN)
42 Củ Chi, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

---

Quyết định số: 116610/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02371 Ngày nộp: 29/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	232805	07/10/2014	05/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH TRULIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 3 - số A26 - TT11 - KĐT Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116611/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02373 Ngày nộp: 29/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	229492	06/08/2014	11/04/2033	Như đã đăng ký
2	231762	19/09/2014	06/05/2033	Như đã đăng ký
3	240709	02/03/2015	25/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM DETAPHAM (VN)
29 đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Quyết định số: 116612/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02376 Ngày nộp: 29/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	229855	13/08/2014	12/07/2033	Như đã đăng ký
2	232251	29/09/2014	30/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)
111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116613/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02396 Ngày nộp: 29/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	225457	03/06/2014	09/01/2033	09

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ LINH GIA (VN)
23 ngách 259/9 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116614/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02408 Ngày nộp: 30/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235119	11/11/2014	13/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MITSUBISHI CHEMICAL AMERICA, INC. (US)
9115 Harris Corners Parkway, Suite 300, Charlotte, North Carolina 28269, United States of America

---

Quyết định số: 116615/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02412 Ngày nộp: 30/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	219856	18/02/2014	26/12/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN YẾN SÀO ĐẢO VIỆT (VN)
41 Hồ Ngọc Cẩn, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116616/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02843 Ngày nộp: 17/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240907	03/03/2015	17/10/2033	Như đã đăng ký
2	240908	03/03/2015	17/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM DETAPHAM (VN)
29 đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Quyết định số: 116617/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02881 Ngày nộp: 18/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242380	26/03/2015	17/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HAWKEYE INTERNATIONAL SDN. BHD (MY)
NO 17 & 19, JALAN 5/1 A, TAMAN INDUSTRI SELESA JAVA, 43300 BALAKONG, SELANGOR, MALAYSIA

Quyết định số: 116618/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04423 Ngày nộp: 12/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245370	20/05/2015	12/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)
111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116619/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06681 Ngày nộp: 15/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247213	22/06/2015	20/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN YẾN SÀO ĐẢO VIỆT (VN)
41 Hồ Ngọc Cẩn, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116640/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02348 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	228751	24/07/2014	22/01/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CAO ĐÔNG (VN)
A412OT06 Vinhomes Golden River, 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116641/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02413 Ngày nộp: 30/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	227954	14/07/2014	22/03/2033	Như đã đăng ký
2	227955	14/07/2014	22/03/2033	Như đã đăng ký
3	240438	12/02/2015	20/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI & ĐẦU TƯ VIỆT XANH (VN)
Số 52 đường Vành Đai, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116642/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02422 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	55010	22/06/2004	28/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PARLE PRODUCTS PRIVATE LIMITED (IN)
North Level Crossing, Vile Parle (East), Mumbai - 400057, India

---

Quyết định số: 116643/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02442 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	229424	06/08/2014	10/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VƯƠNG PHÚ THỌ (VN)
183/G, đường Bác Sỹ Yersin, khu 1, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 116644/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02452 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	63488	09/06/2005	10/02/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CONOCOPHILLIPS COMPANY (US)
925 N. Eldridge Parkway, Houston, Texas 77079, United States of America

---

Quyết định số: 116645/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02453 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	53865	23/04/2004	10/02/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CONOCOPHILLIPS COMPANY (US)
925 N. Eldridge Parkway, Houston, Texas 77079, United States of America

---

Quyết định số: 116646/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02454 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	69604	18/01/2006	07/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CONOCOPHILLIPS COMPANY (US)
925 N. Eldridge Parkway, Houston, Texas 77079, United States of America

---

Quyết định số: 116647/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02455 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	70844	21/03/2006	07/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CONOCOPHILLIPS COMPANY (US)
925 N. Eldridge Parkway, Houston, Texas 77079, United States of America

---

Quyết định số: 116648/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02456 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	56501	20/08/2004	07/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CONOCOPHILLIPS COMPANY (US)
925 N. Eldridge Parkway, Houston, Texas 77079, United States of America

---

Quyết định số: 116649/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02458 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	55853	21/07/2004	03/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỦY SẢN THỤY HẢI (VN)
Lô diện tích 50.476,6 m2, cụm công nghiệp Thụy Tân, xã An Tân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

---

Quyết định số: 116666/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03381 Ngày nộp: 08/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241072	05/03/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký
2	241073	05/03/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
3	241074	05/03/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký
4	241075	05/03/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký
5	241111	05/03/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký
6	243493	14/04/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký
7	243494	14/04/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN BIỂN BẠC (VN)
Tầng 2 tòa nhà An Phú, số 24 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116667/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05246 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62862	19/05/2005	02/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG TRÍ NỘI THẤT NAM PHÁT (VN)
317 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 116670/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-00706 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	225247	29/05/2014	31/01/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CIPLA LIMITED (IN)
Cipla House, Peninsula Business Park, Ganpatrao Kadam Marg, Lower Parel, Mumbai - 400013, Maharashtra, India

---

Quyết định số: 116671/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-01311 Ngày nộp: 24/02/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236367	01/12/2014	15/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH CÁ THỂ TIẾN THỊNH (VN)
Số 89H, đường 48, khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116672/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02044 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10991	04/02/1994	08/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LION SPECIALTY CHEMICALS CO., LTD. (JP)
3-7 Honjo 1-chome, Sumida-Ku, Tokyo 130-8644, Japan

Quyết định số: 116673/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02170 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61510	01/04/2005	31/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT S.G.M (VN)
28/39 Lê Thị Hồng, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116674/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02182 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	232155	26/09/2014	18/04/2033	Như đã đăng ký
2	233557	17/10/2014	23/05/2033	Như đã đăng ký
3	233558	17/10/2014	23/05/2033	Như đã đăng ký
4	233627	20/10/2014	23/05/2033	Như đã đăng ký
5	235268	13/11/2014	15/07/2033	Như đã đăng ký
6	235558	17/11/2014	15/07/2033	Như đã đăng ký
7	236104	26/11/2014	16/04/2033	Như đã đăng ký
8	237759	24/12/2014	19/08/2033	Như đã đăng ký
9	237760	24/12/2014	19/08/2033	Như đã đăng ký
10	239168	21/01/2015	19/08/2033	Như đã đăng ký
11	242784	03/04/2015	14/05/2033	Như đã đăng ký
12	245025	14/05/2015	17/07/2033	Như đã đăng ký
13	245438	20/05/2015	14/06/2033	Như đã đăng ký
14	246948	12/06/2015	04/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN Y DƯỢC QUỐC TẾ (VN)
Số 9 lô A, tổ 100 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116675/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02205 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240835	03/03/2015	10/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG VÀNG SON (VN)
63 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 116676/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02209 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	226634	19/06/2014	06/03/2033	Như đã đăng ký
2	227422	07/07/2014	10/12/2032	Như đã đăng ký
3	236514	02/12/2014	05/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH VIỆT THÁI (VN)
Số 8, cụm CN Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116677/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02219 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237964	26/12/2014	03/09/2033	Như đã đăng ký
2	237965	26/12/2014	03/09/2033	Như đã đăng ký
3	239494	28/01/2015	17/09/2033	Như đã đăng ký
4	240776	02/03/2015	18/09/2033	Như đã đăng ký
5	243661	17/04/2015	11/07/2033	Như đã đăng ký
6	245443	20/05/2015	11/07/2033	Như đã đăng ký
7	245444	20/05/2015	11/07/2033	Như đã đăng ký
8	246975	12/06/2015	11/07/2033	Như đã đăng ký
9	274261	28/12/2016	03/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116678/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02244 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	53838	21/04/2004	26/03/2033	Như đã đăng ký
2	232107	26/09/2014	09/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TW25 (VN)
48B Nguyễn Tất Thành, phường 18, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116679/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02245 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	255640	10/12/2015	07/05/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH KUMO VIỆT NAM (VN)
Khu phố 7, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

---

Quyết định số: 116680/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02255 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239328	26/01/2015	14/08/2033	Như đã đăng ký
2	260306	23/03/2016	14/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH HAN MÉT (VN)
Số 117/10/10A Huyền Trân Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

Quyết định số: 116681/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02258 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	251761	24/09/2015	02/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BEAUTY COMMUNITY PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
50/1-3 Nuanchan 34 Alley, Nuanchan Sub-district, Buengkum district, Bangkok 10230 Thailand

---

Quyết định số: 116682/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02519 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248540	24/07/2015	18/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ TỔ CHỨC SỰ KIỆN NGÀN THÔNG (VN)
74A đường số 21, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116683/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05636 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237777	24/12/2014	28/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
XEROX CORPORATION (US)
201 Merritt 7, Norwalk, Connecticut 06851-1056, USA

Quyết định số: 116684/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05834 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	66652	19/09/2005	18/03/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KÔ VI (VN)
222 Nguyễn Đình Chính, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116685/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06050 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	257798	16/02/2016	04/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ - XÂY DỰNG GIAO THÔNG (VN)
429/4 Song Hành xa lộ Hà Nội, khu phố 7, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116686/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-09001 Ngày nộp: 26/12/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237640	22/12/2014	03/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HIỆP HỘI CAO SU VIỆT NAM (VN)
236 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116704/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05433 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62141	22/04/2005	15/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SAM RAN (VN)
Ấp 5A, xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

Quyết định số: 116705/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05434 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62142	22/04/2005	15/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SAM RAN (VN)
Ấp 5A, xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

Quyết định số: 116706/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-08478 Ngày nộp: 05/12/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	256877	18/01/2016	30/12/2033	Như đã đăng ký
2	275619	08/02/2017	30/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
WIKO (FR)
1 rue du Capitaine Dessemond, 13007 Marseille, France

Quyết định số: 116707/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-02338 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	259039	03/03/2016	26/08/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN THẾ HIỂN (VN)
Số nhà 3B, ngõ Bảo Khánh, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116708/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-02339 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	259040	03/03/2016	26/08/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN THẾ HIỂN (VN)
Số nhà 3B, ngõ Bảo Khánh, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116710/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02024 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10278	17/12/1993	20/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DOW SILICONES CORPORATION (US)
2200 W. Salzburg Road, Midland Michigan 48640, United States of America

---

Quyết định số: 116711/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02025 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11493	11/04/1994	11/06/2033	Như đã đăng ký
2	11494	11/04/1994	11/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
2-7-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-6020, Japan

Quyết định số: 116712/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02027 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	15701	10/03/1995	20/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
FEDERAL - MOGUL CORPORATION (US)
26555 Northwestern Highway, City of Southfield, State of Michigan, U.S.A

Quyết định số: 116713/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02028 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10168	15/12/1993	20/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CARTER FUEL SYSTEMS, LLC (US)
127 Public Square, Suite 5110, Cleveland, Ohio 44114, US

Quyết định số: 116714/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02059 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10261	17/12/1993	20/03/2033	Như đã đăng ký
2	10262	17/12/1993	20/03/2033	Như đã đăng ký
3	10263	17/12/1993	20/03/2033	Như đã đăng ký
4	10264	17/12/1993	20/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HALLIBURTON ENERGY SERVICE, INC. (US)
3000 N. Sam Houston Parkway E., Houston, Texas 77032-3219, United States of America

---

Quyết định số: 116715/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02074 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237021	09/12/2014	18/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SCHROFF GMBH (DE)
Langenalber Str. 96-100, D-75334 Straubenhardt, Germany

Quyết định số: 116716/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02100 Ngày nộp: 21/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235093	11/11/2014	28/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TRẦN VĂN QUANG (VN)
262 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116717/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02101 Ngày nộp: 21/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238753	14/01/2015	30/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SEPHORA SOCIÉTÉ ANONYME (FR)
65 avenue Edouard Valliant 92100 Boulogne Billancourt - FRANCE

Quyết định số: 116718/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02131 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10147	15/12/1993	20/03/2033	Như đã đăng ký
2	10148	15/12/1993	20/03/2033	Như đã đăng ký
3	32408	26/10/1999	20/03/2033	Như đã đăng ký
4	32409	26/10/1999	20/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
THE BRITISH BROADCASTING CORPORATION (GB)
Broadcasting House, Portland Place, London W1A 1AA, England

Quyết định số: 116719/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02152 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239970	05/02/2015	17/04/2033	Như đã đăng ký
2	240590	26/02/2015	17/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN EUROFOOD VIỆT NAM (VN)
C2-TT2B khu nhà ở liền kề, ngõ 622, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116720/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02168 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10344	18/12/1993	25/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SPOROPTIC POUILLOUX S.A. (FR)
29, rue Taitbout, 75009 Paris France

Quyết định số: 116721/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02186 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234469	30/10/2014	14/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN CAO TRÍ (VN)
279 XB đại lộ Võ Văn Kiệt, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116722/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02194 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	304484	09/08/2018	02/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TWENTIETH CENTURY FOX FILM CORPORATION (US)
10201 West Pico Boulevard, Los Angeles, California 90035, U.S.A.

Quyết định số: 116723/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02229 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10600	29/12/1993	02/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BASF AGRO B.V., ARNHEM (NL), ZWEIGNIEDERLASSUNG FREIENBACH (CH)
Huobstrasse 3, 8808 Pfaffikon SZ, Switzerland

Quyết định số: 116724/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02237 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	232112	26/09/2014	10/05/2033	Như đã đăng ký
2	238884	16/01/2015	10/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 116725/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02342 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	56861	06/09/2004	18/02/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
RENESAS ELECTRONICS CORPORATION (JP)
3-2-24, Toyosu, Koto-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 116726/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02427 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11768	16/05/1994	15/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
2-7-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-6020, Japan

Quyết định số: 116727/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02902 Ngày nộp: 18/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245471	21/05/2015	18/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH LƯƠNG THỰC PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
Ấp Tân Lộc A, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

Quyết định số: 116728/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06822 Ngày nộp: 21/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248311	21/07/2015	28/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA HOÀN HẢO (VN)
26/14 khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 116729/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-00151 Ngày nộp: 08/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244473	07/05/2015	26/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH TRẦN PHƯƠNG HẢI (VN)
290 Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 116730/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-04221 Ngày nộp: 28/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	74621	22/08/2006	26/04/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CƠ SỞ NGUYỄN THỊ ĐOAN TRANG (VN)
61 Tân Khai, phường 4, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 116731/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-04222 Ngày nộp: 28/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	255065	26/11/2015	29/04/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MINH LINH (VN)
Số 112 Trần Văn Trà, khu phố 2, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

---

Quyết định số: 116752/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05167 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	232709	06/10/2014	21/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
VŨ ĐÌNH SỰ (VN)
Tổ 24B, khu 13, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Quyết định số: 116753/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05168 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240978	04/03/2015	14/06/2033	Như đã đăng ký
2	242742	02/04/2015	14/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TRẦN NGỌC HÂN (VN)
Số 09, ngõ 45, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116754/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05170 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247358	26/06/2015	25/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐẶNG GIA TRANG (VN)
240/49 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116755/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05175 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62138	22/04/2005	31/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN BÌNH VINH (VN)
01 Đào Sư Tích, phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

---

Quyết định số: 116756/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05182 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249529	21/08/2015	24/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LOCK & LOCK COMPANY LIMITED (KR)
Lock & Lock Building, 1556-1, Seocho-3 Dong, Seocho-ku, Seoul, Korea

---

Quyết định số: 116757/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05183 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241749	16/03/2015	03/09/2033	Như đã đăng ký
2	242372	26/03/2015	21/10/2033	Như đã đăng ký
3	244803	12/05/2015	21/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI THANH QUANG (VN)
Số 23, ngách 155/172 Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116758/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05184 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237155	11/12/2014	08/08/2033	Như đã đăng ký
2	237156	11/12/2014	08/08/2033	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
3	237157	11/12/2014	08/08/2033	Như đã đăng ký
4	238692	13/01/2015	28/08/2033	Như đã đăng ký
5	238875	16/01/2015	27/08/2033	Như đã đăng ký
6	238878	16/01/2015	28/08/2033	Như đã đăng ký
7	238879	16/01/2015	28/08/2033	Như đã đăng ký
8	242316	26/03/2015	10/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG (VN)
Tòa nhà TPBank, số 57, phố Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116759/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05189 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	252298	02/10/2015	25/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CƠ SỞ PHƯƠNG KÝ (VN)
441 Tùng Thiện Vương, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116760/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05190 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	233840	22/10/2014	13/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỆT HÓA (VN)
569 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116761/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05191 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249652	24/08/2015	01/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TRƯỜNG QUỐC TẾ ĐỨC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Số 12-12A-12B-12C-14B Võ Trường Toàn, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116762/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05192 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	256657	13/01/2016	01/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CƠ SỞ GIÀY HOÀNG PHONG (VN)
448 đường Phú Lợi, khu 8, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 116763/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05195 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236901	08/12/2014	03/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH RALLY ROLLER (VN)
17/6 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116764/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05201 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236654	03/12/2014	23/07/2033	Như đã đăng ký
2	237577	19/12/2014	15/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO VÀ GIẢI TRÍ BẰNG LINH (VN)
Số 4 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116765/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05210 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	253060	15/10/2015	08/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
EXULL CO., LTD. (CN)
Floor 4, B Building, Jian Fa Building, Hong shan road, Jin jiang city, Fujian province, China

---

Quyết định số: 116766/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05211 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	261036	13/04/2016	23/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VẬT TƯ MINH THÀNH (VN)
Số 2, tổ 21, cụm 3, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116767/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05212 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	87188	24/08/2007	15/03/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MAI THỊ BÍCH NGA (VN)
33 Trần Quốc Toản, Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Quyết định số: 116768/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05213 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	67463	21/10/2005	15/03/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MAI THỊ BÍCH NGA (VN)
33 Trần Quốc Toản, Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Quyết định số: 116769/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05214 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	313701	28/01/2019	31/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM QUANG ANH (VN)
83A Hòa Hưng, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 116770/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05222 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	225468	03/06/2014	11/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ ĐẦU TƯ ĐẠI RỒNG VIỆT (VN)
135/39 Thích Quảng Đức, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 116771/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05223 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245100	15/05/2015	25/12/2033	Như đã đăng ký
2	253885	05/11/2015	25/12/2033	Như đã đăng ký
3	253886	05/11/2015	25/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TỔNG CÔNG TY MAY 10- CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
Phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Quyết định số: 116772/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05227 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234563	31/10/2014	12/07/2033	Như đã đăng ký
2	234564	31/10/2014	12/07/2033	Như đã đăng ký
3	243602	16/04/2015	12/07/2033	Như đã đăng ký
4	243603	16/04/2015	12/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BUKWANG PHARM. CO., LTD. (KR)
398-1, Daebang-dong, Dongjak-gu, Seoul 156-811, Republic of Korea

---

Quyết định số: 116773/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05307 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	14081	03/11/1994	05/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LIH LOONG ELECTRONIC CO., LTD. (TW)
NO.551-8, CHUNG SHAN RD., QINGSHUI DIST., TAICHUNG CITY 436, TAIWAN

Quyết định số: 116774/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05308 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236053	26/11/2014	22/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH ĐỨC NHẬT (VN)
Số 11, ngõ 124 đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116775/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05311 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	56246	11/08/2004	09/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN KIẾN ĐĂNG (VN)
944 quốc lộ 1A, khu phố 4, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116776/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05312 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	223501	24/04/2014	31/01/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH KINGBOND VIỆT NAM (VN)
Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Bạch Thượng, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

---

Quyết định số: 116777/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05313 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	252747	12/10/2015	31/12/2033	Như đã đăng ký
2	252748	12/10/2015	31/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DIAMOND QUEST LIMITED (VG)
OMC Chambers, P.O.Box 3152, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

---

Quyết định số: 116778/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05318 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61433	30/03/2005	01/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN CHANG YIH (VN)
Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 116779/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05322 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236299	28/11/2014	15/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN THỊ NGA (VN)
Khu 3, thị trấn An Châu, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang

Quyết định số: 116780/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05325 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	57917	14/10/2004	12/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG (VN)
713 đường Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116781/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05326 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245035	14/05/2015	23/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÂN HOA (VN)
36 đường 02, khu dân cư Bình Phú, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116782/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05330 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	72529	02/06/2006	25/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH PHAN THIẾT AROMA (VN)
98/4 Trần Quý Cáp, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Quyết định số: 116783/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05332 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239179	21/01/2015	16/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH HỒ THỊ XUÂN (VN)
156/38, Đoàn Thị Điểm, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Quyết định số: 116784/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05334 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244689	11/05/2015	05/09/2033	Như đã đăng ký
2	245269	19/05/2015	05/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
AZBIL CORPORATION (JP)
19F Tokyo Building 2-7-3 Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6419, Japan

---

Quyết định số: 116785/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05335 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240577	26/02/2015	01/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
JACK DANIEL'S PROPERTIES, INC. (US)
4040 Civic Center Drive Suite 528, San Rafael, California 94903, United States of America

---

Quyết định số: 116786/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05336 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11738	28/04/1994	30/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HEARST COMMUNICATIONS, INC. (US)
300 West 57th Street, New York, New York 10019, U.S.A.

Quyết định số: 116787/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05338 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242607	31/03/2015	30/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN VĂN HẢI (VN)
Số 121, phố Yên Thái, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116788/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05339 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241110	05/03/2015	30/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN BÍCH HỒNG (VN)
Số 595, phố Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116789/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05340 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61684	08/04/2005	26/12/2033	Như đã đăng ký
2	61822	13/04/2005	25/12/2033	Như đã đăng ký
3	62708	13/05/2005	26/12/2033	Như đã đăng ký
4	242897	06/04/2015	03/12/2033	Như đã đăng ký
5	259721	16/03/2016	24/12/2033	Như đã đăng ký
6	285191	26/07/2017	24/12/2033	Như đã đăng ký
7	305326	29/08/2018	31/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

---

Quyết định số: 116790/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05341 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244043	23/04/2015	04/09/2033	Như đã đăng ký
2	244067	23/04/2015	04/09/2033	Như đã đăng ký
3	249440	20/08/2015	31/12/2033	Như đã đăng ký
4	269534	04/10/2016	02/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐỒNG TÂN (VN)
29 đường ĐHT30, khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116791/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05342 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	57767	05/10/2004	24/06/2033	Như đã đăng ký
2	61955	18/04/2005	31/12/2033	Như đã đăng ký
3	237196	12/12/2014	26/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ NỘI (VN)
170 đường La Thành, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Quyết định số: 116792/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05347 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	255939	28/12/2015	20/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SỨ ĐÔNG LÂM (VN)
Thôn Đông, xã Tây Giang, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

Quyết định số: 116793/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05349 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	251797	24/09/2015	14/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
VARIETY FOODS INTERNATIONAL CO., LTD. (TH)
44/4 Moo 10, Rama2 Road, Bangtorad Sub-District, Muang District, Samut Sakorn, 74000 Thailand

---

Quyết định số: 116794/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05352 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240096	06/02/2015	13/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT KHẮC ĐẠT (VN)
D371A, khu phố 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 116795/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02321 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234245	28/10/2014	15/01/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
GUANGZHOU AUTOMOBILE GROUP CO., LTD (CN)
23/F, Chengyue Building, No. 448-458, Dongfengzhong Rd., Guangzhou, PRC

Quyết định số: 116796/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05233 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250342	01/09/2015	29/11/2033	Như đã đăng ký
2	250486	03/09/2015	29/11/2033	Như đã đăng ký
3	250985	11/09/2015	29/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PT. SARI INCOFOOD CORPORATION (ID)
Desa Tanjung Morawa B, Kabupaten Deli Serdang, Sumatera Utara, Indonesia

---

Quyết định số: 116797/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05240 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249517	21/08/2015	06/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
YEE FONG HUNG (MALAYSIA) SENDIRIAN BERHAD (MY)
No. 19 Jalan Jurunilai Ul/20, Hicom Glenmarie Industrial Park, 40150 Shah Alam Selangor Darul Ehsan, Malaysia

---

Quyết định số: 116798/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05241 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239617	30/01/2015	02/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG COLOURY (VN)
725/2/15 Trường Chinh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116799/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05242 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235675	19/11/2014	09/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PHOENIXDARTS CO., LTD. (KR)
306, 111, Digital-ro 26-gil, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea (Guro-dong, JNK Digital Tower)

Quyết định số: 116800/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05243 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243333	13/04/2015	22/11/2033	Như đã đăng ký
2	243334	13/04/2015	22/11/2033	Như đã đăng ký
3	243335	13/04/2015	22/11/2033	Như đã đăng ký
4	243336	13/04/2015	22/11/2033	Như đã đăng ký
5	243337	13/04/2015	22/11/2033	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
6	244877	13/05/2015	21/11/2033	Như đã đăng ký
7	244962	14/05/2015	22/11/2033	Như đã đăng ký
8	245691	25/05/2015	23/12/2033	Như đã đăng ký
9	249341	20/08/2015	21/11/2033	Như đã đăng ký
10	249342	20/08/2015	21/11/2033	Như đã đăng ký
11	249343	20/08/2015	21/11/2033	Như đã đăng ký
12	267615	29/08/2016	22/11/2033	Như đã đăng ký
13	267717	31/08/2016	21/11/2033	Như đã đăng ký
14	267718	31/08/2016	21/11/2033	Như đã đăng ký
15	267719	31/08/2016	21/11/2033	Như đã đăng ký
16	267720	31/08/2016	21/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYÊN (VN)
Số 613 đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116801/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05244 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240114	09/02/2015	25/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP (ABIC) (VN)
Tầng 6, tòa nhà chung cư 29T1, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116802/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05247 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12624	20/07/1994	14/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG NAVETCO (VN)
29A Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116803/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05249 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237746	24/12/2014	23/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ROBERT BOSCH TOOL CORPORATION (US)
1800 West Central Road, Mount Prospect, Illinois 60056, United States of America

---

Quyết định số: 116804/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05250 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250057	27/08/2015	16/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU LỢI THANH BÌNH (VN)
109/1B Lạc Long Quân, phường 1, quận 11, Ttành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116805/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05251 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239315	23/01/2015	06/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM ĐẠI DŨNG (VN)
Số 779 Chợ Hòa Khánh, ấp Thuận Hòa 1, xã Hòa Khánh Nam, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

---

Quyết định số: 116806/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05253 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237792	24/12/2014	20/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CTLINK (VN)
Khối Độc Lập, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116807/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05255 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241751	16/03/2015	04/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CHANGZHOU FLOORING ASSOCIATION (CN)
Cuiqiao, Henglin Town, Wujin District, Changzhou City, Jiangsu Province, China

---

Quyết định số: 116808/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05256 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238228	05/01/2015	12/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
JIANGSU CEREALS, OILS & FOODSTUFFS I/E GROUP CORP. (CN)
528 S.Taiping Road, Nanjing, China

Quyết định số: 116809/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05257 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245679	25/05/2015	26/12/2033	Như đã đăng ký
2	245680	25/05/2015	26/12/2033	Như đã đăng ký
3	249501	21/08/2015	24/12/2033	Như đã đăng ký
4	249502	21/08/2015	24/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

Quyết định số: 116810/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05259 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61350	24/03/2005	15/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐÔNG PHƯƠNG (VN)
248-250 Minh Phụng, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 116811/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05268 Ngày nộp: 12/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246661	08/06/2015	15/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CHIYODA CORPORATION (JP)
4-6-2, Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-shi Kanagawa, 2208765 Japan

---

Quyết định số: 116812/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05271 Ngày nộp: 12/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247464	01/07/2015	27/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRANG THIẾT BỊ Y TẾ ANH ANH (VN)
60/3 đường B khu ADC, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116813/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05274 Ngày nộp: 12/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	53110	27/02/2004	15/01/2033	Như đã đăng ký
2	59138	15/12/2004	18/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT ANH KHOA (VN)
174 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116814/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05275 Ngày nộp: 12/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	9120	14/09/1993	15/02/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CƠ SỞ KIM ANH (VN)
115/79 khóm 4, phường II, thị xã Tân An, tỉnh Long An

Quyết định số: 116815/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05280 Ngày nộp: 12/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245470	21/05/2015	14/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ANHUI ANKAI AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
No.1, Gefei Road, Hefei City, Anhui Province, China

Quyết định số: 116816/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05285 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	231398	15/09/2014	14/06/2033	Như đã đăng ký
2	240601	26/02/2015	04/07/2033	Như đã đăng ký
3	268117	09/09/2016	14/06/2033	Như đã đăng ký
4	268136	09/09/2016	14/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116817/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05292 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	259416	10/03/2016	05/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
JOHNSON HEALTH TECH CO., LTD. (TW)
No.26, Chinchuan Rd., Daya Dist., Taichung City, Taiwan

Quyết định số: 116818/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05293 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	326760	12/08/2019	05/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
JOHNSON HEALTH TECH CO., LTD. (TW)
No.26, Chinchuan Rd., Daya Dist., Taichung City, Taiwan

Quyết định số: 116819/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05294 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238321	07/01/2015	05/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
JOHNSON HEALTH TECH CO., LTD. (TW)
No.26, Chinchuan Rd., Daya Dist., Taichung City, Taiwan

Quyết định số: 116820/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05295 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	326640	12/08/2019	05/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
JOHNSON HEALTH TECH CO., LTD. (TW)
No.26, Chinchuan Rd., Daya Dist., Taichung City, Taiwan

Quyết định số: 116821/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05296 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	326759	12/08/2019	05/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
JOHNSON HEALTH TECH CO., LTD. (TW)
No.26, Chinchuan Rd., Daya Dist., Taichung City, Taiwan

Quyết định số: 116822/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05297 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	267307	23/08/2016	05/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
JOHNSON HEALTH TECH CO., LTD. (TW)
No.26, Chinchuan Rd., Daya Dist., Taichung City, Taiwan

Quyết định số: 116823/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05298 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	253580	27/10/2015	13/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THẨM MỸ HƯƠNG DUNG (VN)
383-385 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116824/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05299 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	233277	14/10/2014	03/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC LÚA VÀNG CHÂU Á (VN)
51A Nguyễn Cao, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Quyết định số: 116825/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05301 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61544	04/04/2005	05/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SUMITOMO RUBBER INDUSTRIES, LTD. (JP)
6-9, Wakinohama-cho 3-chome, Chuo-ku Kobe-shi, Hyogo 651-0072, Japan

---

Quyết định số: 116826/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05302 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245559	22/05/2015	21/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ISUZU JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS ISUZU MOTORS LIMITED) (JP)
26-1, Minami-Oi 6-Chome, Shinagawa-Ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 116827/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05305 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	262868	23/05/2016	06/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NIKKEI INC. (JP)
3-7, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 116828/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05306 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235794	20/11/2014	07/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIỐNG THỦY SẢN TUẤN HÀ (VN)
Thôn Khánh Nhơn, xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

---

Quyết định số: 116829/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05542 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240579	26/02/2015	05/09/2033	Như đã đăng ký
2	240757	02/03/2015	05/09/2033	Như đã đăng ký
3	256714	13/01/2016	10/12/2033	Như đã đăng ký
4	257796	16/02/2016	09/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI TÂN THÀNH (VN)
3165 thị trấn Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

Quyết định số: 116830/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05548 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245362	20/05/2015	06/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HƯNG PHÚ (VN)
Số 83A Lê Lai, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

Quyết định số: 116831/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05549 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	259242	09/03/2016	21/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN Á HƯNG (VN)
268/69 Hàn Hải Nguyên, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116832/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05552 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	255508	07/12/2015	08/01/2034	Như đã đăng ký
2	321283	29/05/2019	08/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN TIẾN ĐỒNG (VN)
Số 05 đường số 05, khu dân cư Hoàng Hải, ấp Tiền Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116833/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05559 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	304488	09/08/2018	06/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
KEMON S.P.A. (IT)
Via E. Mattei, 35 Z.1. Altomare, 06016 San Giustino (PG), ITALY

Quyết định số: 116834/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05566 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	262157	10/05/2016	29/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN TĐ NANO VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà Detech, số 8 Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116835/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05574 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	225669	05/06/2014	14/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CƠ SỞ CHÍ KHANH (VN)
409/2/2 Tân Hòa Đông, khu phố 9, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116836/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05575 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	229524	06/08/2014	28/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ KIM NGÂN (VN)
Số 43 đường Tôn Thất Thiệp, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116837/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05583 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246454	04/06/2015	22/01/2034	Như đã đăng ký
2	246455	04/06/2015	22/01/2034	Như đã đăng ký
3	246456	04/06/2015	22/01/2034	Như đã đăng ký
4	246457	04/06/2015	22/01/2034	Như đã đăng ký
5	246458	04/06/2015	22/01/2034	Như đã đăng ký
6	246459	04/06/2015	22/01/2034	Như đã đăng ký
7	246460	04/06/2015	22/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS - FRANCE (VN)
Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116838/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05587 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243036	08/04/2015	02/12/2033	Như đã đăng ký
2	243037	08/04/2015	02/12/2033	Như đã đăng ký
3	245062	15/05/2015	10/12/2033	Như đã đăng ký
4	245063	15/05/2015	10/12/2033	Như đã đăng ký
5	245127	18/05/2015	02/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MINH HƯNG TIỀN GIANG (VN)
Ấp Kinh 2A, xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

Quyết định số: 116839/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05594 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246356	03/06/2015	30/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NHÀ MÁY IN BỘ QUỐC PHÒNG (VN)
Km 13 đường Ngọc Hồi, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116840/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05595 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241080	05/03/2015	28/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM GẠO LỨT VIỆT NAM (VN)
Số 2B, 279/23 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116841/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05598 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62190	25/04/2005	17/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THĂNG LONG (VN)
Số 235 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Quyết định số: 116842/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05599 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62191	25/04/2005	17/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THĂNG LONG (VN)
Số 235 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Quyết định số: 116843/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05600 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241402	11/03/2015	02/08/2033	Như đã đăng ký
2	241524	12/03/2015	02/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DƯƠNG QUỐC TUẤN (VN)
Số 35A, đường số 1, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116844/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05602 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237663	22/12/2014	06/08/2033	Như đã đăng ký
2	237861	25/12/2014	06/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
STARZEN CO. LTD. (JP)
Konan Building, 2-5-7, Konan, Minato-ku, Tokyo, 108-0075, Japan

---

Quyết định số: 116845/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05603 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	259603	15/03/2016	17/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BÙI PHI YẾN (VN)
88D Trần Huy Liệu, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116846/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05607 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235898	21/11/2014	08/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BÙI BÁ TỰ (VN)
Thôn Mỹ Động, xã Hiến Thành, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

Quyết định số: 116847/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05608 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241846	18/03/2015	05/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CƠ SỞ SẢN XUẤT RƯỢU MEN LÁ HOÀNG THỊ HẰNG (VN)
Xóm Coóc, xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

Quyết định số: 116848/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05612 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62974	24/05/2005	02/01/2034	Như đã đăng ký
2	63534	09/06/2005	22/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TÂN VIỆT ÚC (VN)
120/11 Lê Văn Quới, khu phố 16, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116849/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05618 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247832	08/07/2015	21/01/2034	Như đã đăng ký
2	247833	08/07/2015	21/01/2034	Như đã đăng ký
3	254570	18/11/2015	21/01/2034	Như đã đăng ký
4	254612	18/11/2015	21/01/2034	Như đã đăng ký
5	254613	18/11/2015	21/01/2034	Như đã đăng ký
6	285168	26/07/2017	21/01/2034	Như đã đăng ký
7	287327	01/09/2017	21/01/2034	Như đã đăng ký
8	298498	16/04/2018	21/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM EU (VN)
Số 1, ngách 1/10, ngõ 1, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116850/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05622 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250481	03/09/2015	24/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
FORNIX INTERNATIONAL CO., LIMTED (CN)
Unit 04. 7/F Bright Way Tower, No. 33 Mong Kok Road, Kowloon, Hongkong

---

Quyết định số: 116851/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05627 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247169	18/06/2015	14/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN THANH TUẤN (VN)
Tổ 23, Vạn Hạnh, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

Quyết định số: 116852/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05628 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249606	24/08/2015	10/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LÂM ĐÌNH TUẤN HẢI (VN)
307/37 Bàu Cát, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116853/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05631 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248936	31/07/2015	09/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM TÂN THÀNH (VN)
Số 15, lô 3A, khu đô thị Trung Yên, phường Trung Hòa, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116854/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05634 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	267058	18/08/2016	25/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐIỆN TỬ MINH ĐĂNG (VN)
Số 4 ngách 381/64 đường Nguyễn Khang, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116855/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05635 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238942	19/01/2015	05/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
STARBUCKS CORPORATION (US)
2401 Utah Avenue South, Seattle, Washington 98134, US

Quyết định số: 116856/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05637 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239176	21/01/2015	19/08/2033	Như đã đăng ký
2	242524	30/03/2015	19/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
3M COMPANY (US)
3M Center, 2501 Hudson Road, St. Paul, Minnesota 55144, U.S.A.

Quyết định số: 116857/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05643 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	13714	11/10/1994	19/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
JINN HER ENTERPRISE CO., LTD (TW)
No. 107, Shin Lo St., Kangshan, Kaohsiung, Taiwan

Quyết định số: 116858/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02563 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237072	10/12/2014	19/07/2033	Như đã đăng ký
2	238741	14/01/2015	07/05/2033	Như đã đăng ký
3	244671	11/05/2015	02/10/2033	Như đã đăng ký
4	244697	11/05/2015	02/10/2033	Như đã đăng ký
5	244698	11/05/2015	02/10/2033	Như đã đăng ký
6	244699	11/05/2015	02/10/2033	Như đã đăng ký
7	244700	11/05/2015	02/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ Y HỌC HỒNG ĐỨC (VN)
246 Phố Huế, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116859/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02582 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238510	09/01/2015	10/04/2033	Như đã đăng ký
2	238784	14/01/2015	10/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
THE TURNER CORPORATION (US)
66 Hudson Boulevard East, New York, New York 10001 United States

---

Quyết định số: 116860/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02583 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241487	12/03/2015	24/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM FUGI (VN)
Số 69 Tô Hiến Thành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116861/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02599 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235295	13/11/2014	08/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DAIVVABO HOLDINGS CO., LTD. (JP)
3-2-4, Nakanoshima, Kita-ku, Osaka, Japan

Quyết định số: 116862/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02606 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249027	17/08/2015	27/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH AN VĨNH THỊNH (VN)
87 Trần Não, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116863/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02621 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237706	22/12/2014	29/08/2033	Như đã đăng ký
2	238428	07/01/2015	09/08/2033	Như đã đăng ký
3	238588	09/01/2015	29/08/2033	Như đã đăng ký
4	238589	09/01/2015	29/08/2033	Như đã đăng ký
5	240071	06/02/2015	11/09/2033	Như đã đăng ký
6	240072	06/02/2015	11/09/2033	Như đã đăng ký
7	240073	06/02/2015	11/09/2033	Như đã đăng ký
8	241459	11/03/2015	29/08/2033	Như đã đăng ký
9	247390	29/06/2015	09/09/2033	Như đã đăng ký
10	247391	29/06/2015	09/09/2033	Như đã đăng ký
11	247392	29/06/2015	09/09/2033	Như đã đăng ký
12	268108	09/09/2016	29/08/2033	Như đã đăng ký
13	269454	03/10/2016	29/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN Y DƯỢC QUỐC TẾ (VN)
Số 9 lô A, tổ 100 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116864/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02624 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236407	01/12/2014	18/03/2033	12

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI TUNG VIỆT (VN)
Số 61F đường Liên Khu 5-11-12, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116865/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02650 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	225990	10/06/2014	28/02/2033	Như đã đăng ký
2	231166	10/09/2014	21/03/2033	Như đã đăng ký
3	234481	31/10/2014	25/06/2033	Như đã đăng ký
4	239254	23/01/2015	13/09/2033	Như đã đăng ký
5	239677	02/02/2015	19/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM HƯNG VIỆT (VN)
Số 46, Lô M2, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116866/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03697 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244874	13/05/2015	14/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT HÙNG NAM (VN)
Km 22+600, quốc lộ 5A, đường Nguyễn Văn Linh, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

---

Quyết định số: 116867/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04153 Ngày nộp: 02/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12652	25/07/1994	16/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SEIKO GROUP KABUSHIKI KAISHA T/A SEIKO GROUP CORPORATION (JP)
5-11, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 116868/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04154 Ngày nộp: 02/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235822	21/11/2014	08/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SEIKO GROUP KABUSHIKI KAISHA T/A SEIKO GROUP CORPORATION (JP)
5-11, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 116869/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04766 Ngày nộp: 26/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	252294	02/10/2015	26/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM UYÊN MY (VN)
85 đường S11, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116870/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05388 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61679	07/04/2005	19/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH TRÀ QUỐC THÁI (VN)
Số 109 Lê Hồng Phong, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

---

Quyết định số: 116871/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05787 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240876	03/03/2015	30/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SEIKO GROUP KABUSHIKI KAISHA T/A SEIKO GROUP CORPORATION (JP)
5-11, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 116872/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06490 Ngày nộp: 07/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243326	13/04/2015	29/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SEIKO GROUP KABUSHIKI KAISHA T/A SEIKO GROUP CORPORATION (JP)
5-11, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 116885/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02215 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	229529	06/08/2014	27/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SHOWA CORPORATION CO., LTD. (JP)
5-1-2 Shiba, Minato-ku, Tokyo Japan

Quyết định số: 116886/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04091 Ngày nộp: 01/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	252026	29/09/2015	04/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN LONG TRƯỜNG (VN)
1121 Nguyễn Duy Trinh, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116887/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04115 Ngày nộp: 01/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245125	18/05/2015	17/12/2033	01
2	245182	18/05/2015	17/12/2033	01
3	247764	08/07/2015	17/12/2033	01
4	249059	17/08/2015	17/12/2033	01

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MAX ONE (VN)
Lô F2A, đường số 2, KCN Tân Kim, thị trấn cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

---

Quyết định số: 116888/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04981 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	251803	24/09/2015	08/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN TM TÀI TIẾN (VN)
F228, đường Võ Thị Sáu, KP 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 116889/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06409 Ngày nộp: 05/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	14644	16/12/1994	19/03/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐỒNG NAI TÔN (VN)
Số 21, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 116890/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06415 Ngày nộp: 05/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	256291	31/12/2015	03/03/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI NHỰA HỒNG THÁI (VN)
Khu phố Kim Điền, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

---

Quyết định số: 116891/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-00945 Ngày nộp: 05/02/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	14931	06/01/1995	27/04/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SEIKO GROUP KABUSHIKI KAISHA T/A SEIKO GROUP CORPORATION (JP)
5-11, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 116892/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-02621 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	269466	03/10/2016	26/09/2034	Như đã đăng ký
2	269467	03/10/2016	26/09/2034	Như đã đăng ký
3	269470	03/10/2016	30/09/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ TRƯỜNG HOÀNG (VN)
Số 43/10, Lê Văn Tám, tổ 5, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

---

Quyết định số: 116893/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-04433 Ngày nộp: 04/06/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	16062	27/03/1995	10/08/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SEIKO GROUP KABUSHIKI KAISHA T/A SEIKO GROUP CORPORATION (JP)
5-11, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 116918/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02463 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	60196	01/02/2005	03/10/2033	Như đã đăng ký
2	62231	26/04/2005	03/10/2033	Như đã đăng ký
3	66499	13/09/2005	03/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN MANUTRONIC VIỆT NAM (VN)
Số 7 đường TS 5 khu CN Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

---

Quyết định số: 116919/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02466 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247240	22/06/2015	01/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY QUỐC AN (VN)
Quoc An Building, 231/18 Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 116920/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02479 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240293	11/02/2015	02/10/2033	Như đã đăng ký
2	240808	02/03/2015	02/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
VIKING RIVER CRUISES (BERMUDA) LTD (BM)
Clarendon House, 2 Church Street, Hamilton HM 11, Bermuda

Quyết định số: 116921/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02487 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244194	25/04/2015	31/10/2033	Như đã đăng ký
2	249719	24/08/2015	04/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH ZINGPLAY VIỆT NAM (VN)
73/17 Trần Khánh Dư, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

---

Quyết định số: 116922/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02500 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11029	04/02/1994	17/05/2033	Như đã đăng ký
2	11030	04/02/1994	17/05/2033	Như đã đăng ký
3	11032	04/02/1994	17/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀNG AN (VN)
Tổ 30, phố Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 116923/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02528 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245268	19/05/2015	10/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU SƠN THÀNH (VN)
Khu phố Phước Tân, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

---

Quyết định số: 116924/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02531 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241318	09/03/2015	10/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH NHỰA CHINLI (VN)
Lô H7, khu công nghiệp Việt Hương, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 116925/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02543 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236250	27/11/2014	12/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CORSAIR MEMORY INC. (US)
115 N McCarthy Blvd, Milpitas, CALIFORNIA 95035, UNITED STATES

Quyết định số: 116926/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02550 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	55919	29/07/2004	07/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TORAY KABUSHIKI KAISHA (TORAY INDUSTRIES, INC.) (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-Chome, Chuo-ku Tokyo, Japan

Quyết định số: 116927/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06412 Ngày nộp: 05/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	70526	07/03/2006	22/03/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN MANUTRONIC VIỆT NAM (VN)
Số 7 đường TS 5 khu CN Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

---

Quyết định số: 117123/QĐ-SHTT.IP, ngày 07/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05281 Ngày nộp: 12/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	60001	24/01/2005	16/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
APEX MEDICAL CORP. (TW)
No.9, Min Sheng St, Tu-Cheng, New Taipei City, 23679, Taiwan

Quyết định số: 118009/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-06247 Ngày nộp: 27/09/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	261129	19/04/2016	27/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
FLEISCHER STUDIOS, INC. (US)
3550 Wilshire Boulevard, Suite 840, Los Angeles, California 90010, U.S.A.

Quyết định số: 118010/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04995 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248820	29/07/2015	31/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN TWO KINGS INVEST (VN)
Số nhà 43, lô đất TT4, khu tái định cư 7.3 và 8.1, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 118011/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05011 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250474	03/09/2015	03/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ CÔNG NGHIỆP AN LỘC PHÁT (VN)
Tổ dân phố Phúc Tiến, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 118012/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05705 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	254762	20/11/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH TUYẾT HƯƠNG (VN)
Số 191B, ấp Mỹ An B, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

---

Quyết định số: 118013/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05754 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243684	17/04/2015	28/11/2033	Như đã đăng ký
2	245257	19/05/2015	05/08/2033	Như đã đăng ký
3	245258	19/05/2015	05/08/2033	Như đã đăng ký
4	245498	21/05/2015	05/08/2033	Như đã đăng ký
5	247697	07/07/2015	05/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LUPIN LIMITED (IN)
159, C.S.T Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai-400 098, India

---

Quyết định số: 118014/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-02918 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	270347	20/10/2016	24/06/2034	Như đã đăng ký
2	274745	11/01/2017	24/06/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DUNLOP INTERNATIONAL LIMITED (GB)
Unit A, Brook Park East, Shirebrook, NG20 8RY, United Kingdom

---

Quyết định số: 118015/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-03730 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	258190	22/02/2016	17/09/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN TWO KINGS INVEST (VN)
Số nhà 43, lô đất TT4, khu tái định cư 7.3 và 8.1, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 118029/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-07173 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	229948	14/08/2014	28/11/2032	Như đã đăng ký
2	249910	26/08/2015	28/11/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÂN Ý (VN)
P901, tầng 9, tòa nhà Sky City Tower A, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 118030/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-00562 Ngày nộp: 19/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242823	06/04/2015	16/09/2033	Như đã đăng ký
2	245021	14/05/2015	05/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN JADOVIE (VN)
Số 13, đường số 9, khu Lavila, xã Phước Kiển huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118031/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-08245 Ngày nộp: 30/12/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	230116	18/08/2014	01/08/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THUẬN LỢI (VN)
Lô số 12, đường trung tâm khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118032/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-00839 Ngày nộp: 31/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238907	19/01/2015	27/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN JADOVIE (VN)
Số 13, đường số 9, đường số 9, khu Lavila, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118033/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-00851 Ngày nộp: 01/02/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	229549	06/08/2014	02/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT - THỰC PHẨM TÀI KÝ (VN)
435 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118034/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-03013 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	258474	25/02/2016	15/01/2034	Như đã đăng ký
2	308991	23/11/2018	15/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÂN Ý (VN)
P901, tầng 9, tòa nhà Sky City Tower A, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 118035/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-03017 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250230	28/08/2015	20/03/2034	Như đã đăng ký
2	250336	31/08/2015	20/03/2034	Như đã đăng ký
3	250337	31/08/2015	20/03/2034	Như đã đăng ký
4	269929	11/10/2016	22/08/2033	Như đã đăng ký
5	269930	11/10/2016	22/08/2033	Như đã đăng ký
6	269931	11/10/2016	22/08/2033	Như đã đăng ký
7	269932	11/10/2016	22/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THUẬN LỢI (VN)
Lô 62 Đường số 02, Khu Công Nghiệp Tân Tạo, Phường Tân Tạo A, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

---

Quyết định số: 118043/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-07758 Ngày nộp: 08/12/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11555	18/04/1994	10/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CỬA HÀNG THANH BẠCH (VN)
44 Nguyễn Trãi, phường Hội An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

---

Quyết định số: 118237/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03054 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61121	17/03/2005	26/11/2033	Như đã đăng ký
2	67051	03/10/2005	01/04/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CÁT LỢI (VN)
934D2, đường D, KCN Cát Lái (cụm 2), phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118239/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06596 Ngày nộp: 13/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248993	17/08/2015	26/12/2033	Như đã đăng ký
2	251660	23/09/2015	26/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH ĐỒNG THÁP (VN)
Quốc lộ 30, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Quyết định số: 118245/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-00863 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234963	07/11/2014	04/06/2033	Như đã đăng ký
2	240232	10/02/2015	04/06/2033	Như đã đăng ký
3	244683	11/05/2015	04/06/2033	Như đã đăng ký
4	244684	11/05/2015	04/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINH MINH (VN)
99 Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 118246/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-01675 Ngày nộp: 08/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	58630	23/11/2004	28/08/2033	11

Chủ văn bằng
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP (VN)
Tầng 16 và tầng 17, toà nhà Viglacera, số 1, đại lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 118247/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-00324 Ngày nộp: 13/01/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	231314	12/09/2014	04/01/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN PHÚ HÀ (VN)
Tổ 2, đường 30/4, khu phố 1, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

---

Quyết định số: 118248/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-07485 Ngày nộp: 19/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	66227	29/08/2005	14/04/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI SẢN THÁI BÌNH (VN)
Số 22, đường Hai Bà Trưng, phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

---

Quyết định số: 119407/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-00560 Ngày nộp: 25/01/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	212634	19/09/2013	22/06/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT MINH TÂM (VN)
Lô A1 - Cụm công nghiệp Dương Liễu, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 119408/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-04712 Ngày nộp: 05/07/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	68467	30/11/2005	16/07/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PFIZER IRELAND PHARMACEUTICALS, A PRIVATE UNLIMITED LIABILITY COMPANY INCORPORATED IN IRELAND (REGISTERED NUMBER 490938) (IE)
Operations Support Group, Ringaskiddy, County Cork, Ireland

Quyết định số: 119409/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-05031 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	218630	17/01/2014	26/11/2032	Như đã đăng ký
2	232966	08/10/2014	07/11/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOÀNG PHÚC (VN)
161/22 Ba Vân, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119410/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-05246 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	222011	28/03/2014	25/01/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN VĂN THẢO (VN)
Thị trấn Ea Đrăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk

Quyết định số: 119411/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-01354 Ngày nộp: 27/02/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	54224	14/05/2004	27/02/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH HSIN MEI KUANG (VN) (VN)
Số 3 Đại Lộ Thống Nhất, KCN Sóng Thần 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 119412/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05932 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246750	09/06/2015	04/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - SẢN XUẤT SÀI GÒN SAO (VN)
79 đường 281 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119413/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-07137 Ngày nộp: 04/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	288431	25/09/2017	10/03/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HƯƠNG TRUNG (VN)
Lô D3, khu quy hoạch sản xuất thuỷ sản Phú Hài, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Quyết định số: 119414/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-08972 Ngày nộp: 26/12/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	254285	12/11/2015	15/05/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
280 An Dương Vương, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 119415/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-02256 Ngày nộp: 22/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	72896	15/06/2006	23/08/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY MINH CHÂU (VN)
Số 14, ngõ 144/2, Quan Nhân, Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 119426/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03242 Ngày nộp: 04/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234845	06/11/2014	04/06/2033	Như đã đăng ký
2	235304	13/11/2014	04/06/2033	Như đã đăng ký
3	246066	01/06/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký
4	246067	01/06/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký
5	246068	01/06/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký
6	246462	04/06/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TÔN TÂN PHƯỚC KHANH (VN)
Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

---

Quyết định số: 119429/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-01429 Ngày nộp: 01/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240249	10/02/2015	04/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP PENRO (VN) (VN)
Số 871 ấp Trường Lưu, xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

---

Quyết định số: 119436/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02692 Ngày nộp: 10/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	224618	20/05/2014	06/11/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT MỸ (VN)
Số 08 Giải Phóng, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119438/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03657 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	254184	10/11/2015	04/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
WEIR ENGINEERING SERVICES LIMITED (GB)
1 West Regent Street, Glasgow, G2 1RW, Scotland, United Kingdom

---

Quyết định số: 119440/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03739 Ngày nộp: 18/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246175	02/06/2015	18/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TIM HO WAN PTE. LTD. (SG)
101 Thomson Road, #08-07 United Square Singapore 307591

Quyết định số: 119463/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-05596 Ngày nộp: 18/08/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	47126	30/05/2003	18/04/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH ĐỒ CHƠI ANFA (VN)
223Bis Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119464/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-07451 Ngày nộp: 24/11/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	52741	12/02/2004	30/12/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH HÓA MỸ PHẨM MINH HẢI (VN)
57/6 khu phố Trung, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 119465/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03667 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248490	23/07/2015	14/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
JOIE INTERNATIONAL CO., LIMITED (CN)
31/F, Tower Two Times Square, 1 Matheson Street, Causeway Bay, Hong Kong

---

Quyết định số: 119466/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03749 Ngày nộp: 18/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243506	15/04/2015	22/05/2033	Như đã đăng ký
2	244202	25/04/2015	22/05/2033	Như đã đăng ký
3	270648	28/10/2016	22/05/2033	Như đã đăng ký
4	270649	28/10/2016	22/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CJ FOODVILLE CORP. (KR)
34, Mareunnae-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

Quyết định số: 119467/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05314 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239743	02/02/2015	30/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG M.V. LÔ-MÔ-NÔ-XỐP (VN)
Phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Quyết định số: 119468/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-09014 Ngày nộp: 26/12/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	75207	15/09/2006	18/12/2033	Như đã đăng ký
2	75208	15/09/2006	18/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DEPARTMENT OF FOREIGN TRADE, MINISTRY OF COMMERCE OF THAILAND (TH)
563 Nonthaburi Road, Amphur Muang, Nonthaburi 11000 Thailand

Quyết định số: 119469/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-05165 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	257605	01/02/2016	16/12/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN EPAINT VIỆT NAM (VN)
Biệt thự Long Khánh 2-SL19 Vinhomes Thăng Long, khu đô thị Nam An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 119574/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-07573 Ngày nộp: 24/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	266477	03/08/2016	08/02/2034	Như đã đăng ký
2	271001	04/11/2016	08/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
KTM AG (AT)
Stallhofnerstrasse 3, 5230 Mattighofen, Austria

Quyết định số: 119575/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04555 Ngày nộp: 16/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237763	24/12/2014	27/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HSU, HSIEH-TUNG (TW)
No.48, Ln. 300, Meidu Rd., Sanmin Dist., Kaohsiung City 80751, Taiwan

---

Quyết định số: 119576/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06282 Ngày nộp: 25/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236710	04/12/2014	21/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHIẾC LÁ (VN)
258 Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119577/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-00989 Ngày nộp: 06/02/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250620	04/09/2015	11/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SSE IP, LLC (US)
24 Union Square East, New York, New York 10003, United States of America

---

Quyết định số: 119582/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06365 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250872	10/09/2015	10/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NIKKEN CUTLERY CO., LTD. (JP)
12-16, Higashi-Kashiage, Seki-city, Gifu Pref. 501-3213 Japan

---

Quyết định số: 119583/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-04902 Ngày nộp: 18/06/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	259350	10/03/2016	11/04/2034	Như đã đăng ký
2	280033	18/04/2017	11/04/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DONG-A TEACHING MATERIALS CO., LTD (KR)
(Daehwa-dong) 154, Daehwa-ro 52Beon-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

---

Quyết định số: 119585/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03806 Ngày nộp: 22/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237178	11/12/2014	22/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
INNOCENTI S.A. (CH)
Vicolo Nassetta 2, CH-6900 Lugano, Switzerland

Quyết định số: 119586/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-07669 Ngày nộp: 27/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10937	28/01/1994	04/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
AMERICAN INTERNATIONAL GROUP, INC. (US)
1271 Avenue of the Americas, 11th Floor, New York, NY 10020-1304, USA

Quyết định số: 119669/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04986 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	257755	04/02/2016	17/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TRẦN THỊ THỦY (VN)
Thôn Bảng Sơn 1, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị

Quyết định số: 119670/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04990 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245957	28/05/2015	06/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHƯ PHÁT (VN)
392 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119671/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04991 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242708	02/04/2015	30/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN TRUNG HẬU (VN)
24/5/45 Trương Phước Phan, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119672/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04992 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11877	20/05/1994	02/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
THE NEW YORK TIMES COMPANY (US)
620 Eighth Avenue, New York, New York 10018, U.S.A

Quyết định số: 119673/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04993 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61890	15/04/2005	31/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DELORBIS PHARMACEUTICALS LTD. (CY)
17, Athinon Street, Ergates Industrial Area, 2643 Ergates, P.O. Box 28629, 2081 Lefkosia, Cyprus

---

Quyết định số: 119674/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04994 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246582	08/06/2015	23/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGÔ VĨNH LONG (VN)
42/13 Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119678/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04997 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62280	27/04/2005	29/12/2033	Như đã đăng ký
2	62563	11/05/2005	11/12/2033	Như đã đăng ký
3	240497	25/02/2015	29/10/2033	Như đã đăng ký
4	240923	04/03/2015	29/10/2033	Như đã đăng ký
5	241246	09/03/2015	25/10/2033	Như đã đăng ký
6	241247	09/03/2015	25/10/2033	Như đã đăng ký
7	243127	09/04/2015	12/11/2033	Như đã đăng ký
8	243128	09/04/2015	12/11/2033	Như đã đăng ký
9	247022	15/06/2015	29/10/2033	Như đã đăng ký
10	250995	11/09/2015	22/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 119679/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04998 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243024	08/04/2015	02/12/2033	Như đã đăng ký
2	243025	08/04/2015	02/12/2033	Như đã đăng ký
3	243026	08/04/2015	02/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ANZHENG FASHION GROUP CO., LTD. (CN)
No. 298 Gushui Road, Haining Economic Development Zone, Haining City, Zhejiang Province 314400, China

---

Quyết định số: 119680/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04999 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238405	07/01/2015	03/09/2033	Như đã đăng ký
2	238406	07/01/2015	03/09/2033	Như đã đăng ký
3	238407	07/01/2015	03/09/2033	Như đã đăng ký
4	248802	29/07/2015	03/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, JAPAN

Quyết định số: 119681/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05000 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245243	19/05/2015	03/09/2033	Như đã đăng ký
2	245244	19/05/2015	03/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-Pref. 432-8611, Japan

---

Quyết định số: 119682/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05016 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246909	11/06/2015	30/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH CƠ SỞ TÂN HƯNG 1 (VN)
298/2; 300; 302 Minh Phụng, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119683/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05018 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11715	28/04/1994	05/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HEARST COMMUNICATIONS, INC. (US)
300 West 57th Street, New York, New York 10019, U.S.A.

Quyết định số: 119684/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05019 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239108	21/01/2015	11/07/2033	Như đã đăng ký
2	248549	27/07/2015	08/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VẠN LONG (VN)
7/41 Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 119685/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05021 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	266085	21/07/2016	09/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG THUẬN THÀNH (VN)
1081 ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

---

Quyết định số: 119686/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05024 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245677	25/05/2015	27/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LUTONG ENTERPRISE CORP. (TW)
6th Fl., No. 7, Lane 25, Shuang Cheng St., Taipei, Taiwan

Quyết định số: 119687/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05025 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245192	18/05/2015	31/12/2033	Như đã đăng ký
2	250919	10/09/2015	31/12/2033	Như đã đăng ký
3	250920	10/09/2015	31/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
VOESTALPINE HIGH PERFORMANCE METALS PACIFIC PTE. LTD. (SG)
8 Cross Street, #27-04/05, Manulife Tower, Singapore 048424

Quyết định số: 119688/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05027 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12213	16/06/1994	27/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SAHA THAI PATANAPHANT CO., LTD. (VN)
1108-1108/1-12 Sukhumvit Road, Prakanong Shopping Centre, Bangkok 10110, Thailand

---

Quyết định số: 119689/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05031 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	57654	30/09/2004	08/08/2033	Như đã đăng ký
2	61236	21/03/2005	16/10/2033	Như đã đăng ký
3	62237	26/04/2005	15/12/2033	Như đã đăng ký
4	244811	12/05/2015	25/09/2033	Như đã đăng ký
5	246731	09/06/2015	12/11/2033	Như đã đăng ký
6	250749	08/09/2015	28/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC (VN)
1017 Hồng Bàng, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 119690/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05033 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	57599	29/09/2004	13/08/2033	Như đã đăng ký
2	58077	22/10/2004	21/08/2033	Như đã đăng ký
3	58078	22/10/2004	21/08/2033	Như đã đăng ký
4	58079	22/10/2004	21/08/2033	Như đã đăng ký
5	58099	25/10/2004	21/08/2033	Như đã đăng ký
6	58100	25/10/2004	21/08/2033	Như đã đăng ký
7	62504	10/05/2005	13/08/2033	Như đã đăng ký
8	73105	19/06/2006	21/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PHARMACHEMIE B.V. (NL)
Swensweg 5, 2031 GA Haarlem, The Netherlands

Quyết định số: 119691/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05034 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	255288	02/12/2015	31/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CAMLY (VN)
Ấp Hồ Tràm, xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

Quyết định số: 119692/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05041 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	63053	25/05/2005	26/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HONG BING PNEUMATIC INDUSTRY CO., LTD. (TW)
22, Kou Hsin Rd., Pei Chuang Tsun, Shenkang Hsien, Taichung Hsien, Taiwan

---

Quyết định số: 119693/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05043 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	23429	25/12/1996	04/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
POLA ORBIS HOLDINGS INC. (JP)
2-2-3 Nishi Gotanda, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 119694/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05045 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235079	10/11/2014	17/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH IMUSIC (VN)
Lô số 52, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119695/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05047 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243505	15/04/2015	21/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KINH TẾ & DU LỊCH ĐÔNG PHƯƠNG (VN)
98 Phan Văn Hớn, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119696/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05048 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	257461	27/01/2016	06/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH Ô TÔ NGỌC PHÁT (VN)
26/6, khu phố 1, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 119697/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05049 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12004	30/05/1994	08/07/2033	Như đã đăng ký
2	12005	30/05/1994	08/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
THE CHANCELLOR MASTERS & SCHOLARS OF THE UNIVERSITY OF OXFORD, TRADING AS OXFORD UNIVERSITY PRESS (GB)
Great Clarendon Street, Oxford, OX2 6DP, England, United Kingdom

---

Quyết định số: 119698/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05050 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	57938	18/10/2004	22/08/2033	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
2	63102	27/05/2005	31/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TOTO LTD. (JP)
No. 1-1, Nakashima 2-Chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Japan

---

Quyết định số: 119699/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05051 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	57208	20/09/2004	01/07/2033	Như đã đăng ký
2	58196	01/11/2004	26/08/2033	Như đã đăng ký
3	62417	04/05/2005	02/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI BẮC (VN)
Số 11, đường Công nghiệp 4, khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 119700/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05052 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	267311	23/08/2016	09/12/2033	Như đã đăng ký
2	267312	23/08/2016	09/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TÂM DƯỢC (VN)
19A đường Thống Nhất, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119701/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05056 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235196	12/11/2014	16/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HANGZHOU SWANGOOSE ELECTRICAL CO.,LTD. (CN)
HUAHONG MANSION, NO.248 TIANMUSHAN ROAD, HANGZHOU, ZHEJIANG, CHINA

Quyết định số: 119702/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05058 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	292424	11/12/2017	22/02/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU (VN)
Số 207 Võ Thị Sáu, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

Quyết định số: 119703/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05062 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	222654	10/04/2014	10/01/2033	Như đã đăng ký
2	222655	10/04/2014	10/01/2033	Như đã đăng ký
3	227904	11/07/2014	14/01/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DUY DUY (VN)
37HT49, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 119706/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05065 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	231943	23/09/2014	04/07/2033	Như đã đăng ký
2	236562	03/12/2014	05/08/2033	Như đã đăng ký
3	262370	17/05/2016	04/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ROTAM AGROCHEM INTERNATIONAL COMPANY LIMITED (CN)
Unit 6, 26/F, Trend Centre, 29 Cheung Lee Street, Chai Wan, Hong Kong

---

Quyết định số: 119707/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05067 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61998	19/04/2005	30/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THIỆN CHÍ SÀI GÒN (VN)
Khu F khu công nghiệp Tân Kim, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

---

Quyết định số: 119708/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05068 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	13149	27/08/1994	26/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ANHEUSER-BUSCH, LLC (US)
One Busch Place, St. Louis, Missouri 63118, United States of America

---

Quyết định số: 119709/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05069 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245150	18/05/2015	23/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
JIN-HYOUK, YOON (KR)
(Hawolgok-dong, Raemian APT) 101 - #602, 90 Opaesan-ro, Seongbuk-gu, Seoul 136-748, Republic of Korea

---

Quyết định số: 119710/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05071 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	63414	07/06/2005	02/02/2034	Như đã đăng ký
2	63415	07/06/2005	02/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT NGUYÊN THẢO (VN)
68/1 Thích Quảng Đức, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119711/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05072 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12106	08/06/1994	13/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CUMMINS INC. (US)
500 Jackson Street, Columbus, Indiana, United States of America

---

Quyết định số: 119712/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05075 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244223	27/04/2015	08/07/2033	Như đã đăng ký
2	244421	06/05/2015	08/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ESSENTRA PLC (GB)
Avebury House, 201-249 Avebury Boulevard, Milton Keynes, Buckinghamshire, MK9 1AU, United Kingdom

---

Quyết định số: 119713/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05076 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243901	21/04/2015	25/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BLINK DESIGN GROUP PTE. LTD. (SG)
#306, Tanglin Road, Phoenix Park Office Campus, Singapore - 247973

Quyết định số: 119714/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05077 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245682	25/05/2015	23/12/2033	Như đã đăng ký
2	245683	25/05/2015	23/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
GREENPLY INDUSTRIES LIMITED (IN)
Makum Road, Tinsukia, Assam - 786 125, India

Quyết định số: 119715/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05080 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	63612	14/06/2005	12/01/2034	Như đã đăng ký
2	63630	14/06/2005	12/01/2034	Như đã đăng ký
3	70973	28/03/2006	12/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THÀNH HƯNG (VN)
6-8 Xuân Diệu, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119721/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05088 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62811	17/05/2005	25/11/2033	Như đã đăng ký
2	62812	17/05/2005	25/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÀ NỘI (VN)
Số 25 ngõ 13 đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 119722/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05081 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	251626	22/09/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HÀ LAN (VN)
33/16 Đặng Lộ, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119723/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05085 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240610	26/02/2015	12/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany

Quyết định số: 119724/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05090 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	292856	20/12/2017	05/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
B.N.BROTHERS LIMITED PARTNERSHIP (TH)
90, 92 Bantudthong Road, Petchaburi, Rachatavee, Bangkok, Thailand

---

Quyết định số: 119725/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05091 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	58658	23/11/2004	18/08/2033	Như đã đăng ký
2	245202	18/05/2015	19/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH ĐIỆN CƠ AN PHÁT (VN)
Số 9-A26, ngõ 367 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 119726/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05093 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	63712	15/06/2005	05/01/2034	Như đã đăng ký
2	71830	05/05/2006	05/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
GROBEST GLOBAL HOLDINGS LTD (WS)
Equity Trust Chambers, P.O.Box 3269, Apia, Samoa

Quyết định số: 119727/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05096 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	232772	06/10/2014	10/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TỔNG CÔNG TY CÀ PHÊ VIỆT NAM - CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN (VN)
Số 211-213-213A Trần Huy Liệu, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119728/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05097 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	57041	09/09/2004	08/07/2033	Như đã đăng ký
2	60721	04/03/2005	17/10/2033	Như đã đăng ký
3	61043	16/03/2005	28/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN S.P.M (VN)
Lô 51, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119729/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05101 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	65015	22/07/2005	23/02/2034	Như đã đăng ký
2	65016	22/07/2005	23/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MAY XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC THÀNH (VN)
Số 18 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

---

Quyết định số: 119730/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05103 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246964	12/06/2015	17/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119731/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05104 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	252758	12/10/2015	03/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIỆT SYN (VN)
Số 157, đường Nguyễn Chí Thanh, khu phố 4, thị trấn Dương Minh Châu, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

---

Quyết định số: 119732/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05109 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	19926	05/02/1996	21/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
No 115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi, Tokushima-ken, Japan

---

Quyết định số: 119733/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05113 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241953	20/03/2015	27/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI TÂN (VN)
Khu A, lô G, 27C - 28B, đường số 8, khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119734/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05114 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242521	30/03/2015	19/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BÙI THỊ THU HÀ (VN)
K448H99/4A Trưng Nữ Vương, phường Hoà Thuận Đông, quận Hải Chân, thành phố Đà Nẵng

---

Quyết định số: 119735/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05116 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239682	02/02/2015	20/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH CÁ THỂ PHẠM THỊ BÍCH HƯỜNG (VN)
185/6/8 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119743/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05112 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245941	28/05/2015	06/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
GUANGDONG RAYTON INTELLIGENCE OPTOELECTRONICS CO.,LTD (CN)
South Fengshen Road, Motor City, Huadu District, Guangzhou, Guangdong, China

---

Quyết định số: 119778/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05117 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	66688	20/09/2005	12/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC MẮM PHAN THIẾT (VN)
65 Nguyễn Thông, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Quyết định số: 119779/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05119 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243246	10/04/2015	11/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH KHÍ CÔNG NGHIỆP THÁI DƯƠNG (VN)
Lô 40-42, đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119780/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05120 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235320	13/11/2014	19/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÀI GÒN TÂY BẮC (VN)
Quốc lộ 22, ấp Trạm Bơm, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119781/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05131 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244444	06/05/2015	10/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
VALDIMIR PTE. LTD. (SG)
10 Collyer Quay, #10-01 Ocean Financial Centre, Singapore 049315

Quyết định số: 119782/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05135 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242821	06/04/2015	10/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LÊ VIỆT HÙNG (VN)
46/13 Trần Quí Khoách, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119783/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05136 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238166	31/12/2014	24/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HIỆU VÀNG PHÚ LỘC (VN)
350 Ngũ Hành Sơn, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

---

Quyết định số: 119784/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05138 Ngày nộp: 07/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246742	09/06/2015	17/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG (VN)
Số 102, phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

---

Quyết định số: 119785/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05140 Ngày nộp: 07/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240239	10/02/2015	08/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LIU.JO S.P.A. (IT)
Viale John Ambrose Fleming 17, Carpi (MO), Italia

Quyết định số: 119786/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05142 Ngày nộp: 07/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	59699	13/01/2005	07/11/2033	Như đã đăng ký
2	59700	13/01/2005	07/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC AN HẢI PHÒNG (VN)
Số 110 đường Lê Duẩn, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

---

Quyết định số: 119787/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05149 Ngày nộp: 07/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243855	20/04/2015	25/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH HỮU NGHĨA (VN)
Ấp Phú Quới, xã Phú Thành, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang

Quyết định số: 119788/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05155 Ngày nộp: 07/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235731	20/11/2014	01/08/2033	Như đã đăng ký
2	235735	20/11/2014	01/08/2033	Như đã đăng ký
3	235736	20/11/2014	01/08/2033	Như đã đăng ký
4	237216	12/12/2014	01/08/2033	Như đã đăng ký
5	242062	23/03/2015	03/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
L'OREAL, SOCIÉTÉ ANONYME (FR)
14 Rue Royale, 75008 PARIS - France

Quyết định số: 119789/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05162 Ngày nộp: 07/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	67442	21/10/2005	05/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
UNIVERSAL ROBINA CORPORATION (PH)
8th Floor, Tera Tower, Bridgetowne, E. Rodriguez Jr. Ave. (C5 Road), Ugong Norte, Quezon City, Philippines

---

Quyết định số: 119790/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05156 Ngày nộp: 07/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247127	18/06/2015	29/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
AEON RETAIL CO., LTD. (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba, Chiba 261-0023, Japan

Quyết định số: 119791/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05161 Ngày nộp: 07/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246424	04/06/2015	06/01/2034	Như đã đăng ký
2	246425	04/06/2015	06/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẠI HÀN (VN)
A5/2C ấp 1, Nguyễn Cửu Phú, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 119792/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05165 Ngày nộp: 07/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	68803	15/12/2005	25/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ-SẢN XUẤT-THƯƠNG MẠI KIM PHONG (VN)
Tổ 18, đường Trần Phú, ấp Bến Cam, xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 120059/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-02007 Ngày nộp: 15/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	272163	23/11/2016	18/09/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH TRỐNG ĐỒNG ĐÔNG ĐÔ (VN)
Số 678 đê Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 120379/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-05457 Ngày nộp: 04/07/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	261972	06/05/2016	19/09/2034	Như đã đăng ký
2	261973	06/05/2016	19/09/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU SÁU MƯƠI TÁM (VN)
353/14 Lê Hồng Phong, phường 02, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 120403/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03601 Ngày nộp: 15/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239874	03/02/2015	14/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PEOPLE CO., LTD. (JP)
2-15-5, Higashinihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0004 Japan

Quyết định số: 120617/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-01392 Ngày nộp: 26/02/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	16256	06/04/1995	28/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MBE WORLDWIDE S.P.A. (IT)
Viale Lunigiana 35/37 – 20125 Milano, Italy

Quyết định số: 120618/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-03369 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	33076	13/01/2000	09/05/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MBE WORLDWIDE S.P.A. (IT)
Viale Lunigiana 35/37 - 20125 Milano, Italy

Quyết định số: 120625/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-08354 Ngày nộp: 29/11/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248122	16/07/2015	19/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI BÌNH NGHĨA (VN)
Số 468 Phan Văn Trị, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 120626/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-09042 Ngày nộp: 27/12/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240140	09/02/2015	28/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRẦN NGHI (VN)
78 đường 32, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 120627/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-00631 Ngày nộp: 24/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	261707	27/04/2016	27/05/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH LVM HOLDINGS (VN)
Lô L3, Khu công nghiệp dệt may Phố Nối B, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

---

Quyết định số: 120628/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-00632 Ngày nộp: 24/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	261706	27/04/2016	27/05/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH LVM HOLDINGS (VN)
Lô L3, Khu công nghiệp dệt may Phố Nối B, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

---

Quyết định số: 120629/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-00633 Ngày nộp: 24/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	319269	02/05/2019	27/05/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH LVM HOLDINGS (VN)
Lô L3, Khu công nghiệp dệt may Phố Nối B, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

---

Quyết định số: 120630/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-01321 Ngày nộp: 23/02/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	259749	16/03/2016	10/04/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH DỆT MAY NGUYÊN DUNG (VN)
3A đường Ba Gia, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 120631/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-03128 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244779	12/05/2015	16/04/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI (VN)
Phường Hòa Lạc, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

Quyết định số: 120634/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06702 Ngày nộp: 18/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247498	01/07/2015	17/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH VẬT TƯ CÔNG NGHIỆP NAM SƠN (VN)
Cụm 8, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

Quyết định số: 120635/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06717 Ngày nộp: 18/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62851	19/05/2005	04/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashiro Daikancho, Tosu, Saga, Japan

Quyết định số: 120636/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06718 Ngày nộp: 18/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	261039	13/04/2016	20/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

Quyết định số: 120637/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-07508 Ngày nộp: 19/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247804	08/07/2015	14/03/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM (VN)
Số 4, đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

---

Quyết định số: 120638/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-08085 Ngày nộp: 16/11/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	69482	10/01/2006	11/05/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TOSHIBA CARRIER CORPORATION (JP)
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 120639/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-09091 Ngày nộp: 29/12/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	253666	28/10/2015	10/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN CHÍ TRỌNG NGHĨA (VN)
Số 284 đường Bưởi, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 120640/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-03011 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	264642	22/06/2016	16/10/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
GENERAL ELECTRIC COMPANY (US)
1 River Road, Schenectady, NY 12345, United States of America

---

Quyết định số: 120649/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-06004 Ngày nộp: 14/09/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240372	11/02/2015	14/03/2033	Như đã đăng ký
2	245409	20/05/2015	14/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN MÁY KÉO VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP (VN)
Số 4, Chu Văn An, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 120650/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03236 Ngày nộp: 04/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238812	16/01/2015	24/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU CUỘC SỐNG TƯƠI ĐẸP (VN)
Số nhà L14-08B, lầu 14, tòa nhà Vincom, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 120651/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03286 Ngày nộp: 04/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242104	24/03/2015	01/10/2033	Như đã đăng ký
2	242105	24/03/2015	01/10/2033	Như đã đăng ký
3	242106	24/03/2015	01/10/2033	Như đã đăng ký
4	242107	24/03/2015	01/10/2033	Như đã đăng ký
5	242108	24/03/2015	01/10/2033	Như đã đăng ký
6	242263	25/03/2015	04/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)
Số 34 Thân Văn Nhiếp, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 120652/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06229 Ngày nộp: 24/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248970	31/07/2015	04/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SHARP KABUSHIKI KAISHA ALSO TRADING AS SHARP CORPORATION (JP)
1 Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

Quyết định số: 120661/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-07294 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	9272	08/10/1993	01/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CƠ SỞ TRUNG KÝ (VN)
105 Nguyễn Huệ, phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Quyết định số: 120662/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-01065 Ngày nộp: 15/02/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	15641	06/03/1995	07/06/2034	Như đã đăng ký
2	19159	23/11/1995	09/04/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
URAI PHANICH CO., LTD. (TH)
54/1 Soi Sathom 11, Yak 3, South Sathorn Road, Yannawa, Sathorn, Bangkok 10120, Thailand

---

Quyết định số: 120679/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-03296 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	199464	30/01/2013	15/12/2031	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH VIEBA (VN)
Phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

Quyết định số: 120680/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02727 Ngày nộp: 11/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242102	24/03/2015	02/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH TOÀN PHÁT (VN)
Số 74A, khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 120681/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-07416 Ngày nộp: 24/09/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	292031	04/12/2017	08/12/2035	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ PLASMA VIỆT NAM (VN)
Số 12 BT7, kđt Văn quán - Yên Phúc, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 120737/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-00605 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	262852	23/05/2016	01/02/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MONDELEZ INTERNATIONAL AMEA PTE. LTD. (SG)
346 Jalan Boon Lay, Jurong, Singapore 619528

Quyết định số: 120738/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02088 Ngày nộp: 21/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	52328	30/01/2004	30/12/2032	07, 09, 11

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH ĐA LINH (VN)
Số 37A Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 120739/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02135 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244093	23/04/2015	05/02/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KHÁNH HÀ (VN)
Xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

Quyết định số: 120740/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-07210 Ngày nộp: 06/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	14708	20/12/1994	25/03/2034	Như đã đăng ký
2	15491	01/03/1995	25/03/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SHANGHAI TOBACCO GROUP CO., LTD. (CN)
717 Chang Yang Road, Shanghai, China

Quyết định số: 120741/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-02444 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	257657	01/02/2016	26/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI CƠ ĐIỆN VÀ ĐIỆN TỬ HÁN SINH (VN)
886/3 Trần Hưng Đạo, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 120743/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-04171 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	255506	07/12/2015	22/04/2034	Như đã đăng ký
2	255507	07/12/2015	22/04/2034	Như đã đăng ký
3	261030	13/04/2016	22/04/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI 30-4 (VN)
Xóm Tân Phong, xã Thanh Khai, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

---

Quyết định số: 121676/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-01911 Ngày nộp: 15/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	56106	04/08/2004	19/03/2033	Như đã đăng ký
2	56107	04/08/2004	19/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MIKI PULLEY KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS MIKI PULLEY CO., LTD.) (JP)
10-41, Imai-Minami-cho, Nakahara-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa-ken, Japan

---

Quyết định số: 121677/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-01936 Ngày nộp: 16/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249487	21/08/2015	19/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA Á CHÂU (VN)
Kho D3, cụm kho xưởng số 8, lô 6, KĐT Đền Lừ 1, đường Tân Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121678/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02787 Ngày nộp: 14/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	227845	11/07/2014	06/03/2033	Như đã đăng ký
2	232850	08/10/2014	21/05/2033	Như đã đăng ký
3	232851	08/10/2014	21/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121679/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03249 Ngày nộp: 04/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242138	24/03/2015	29/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TOÀN THẮNG (VN)
Lô E, khu công nghiệp Bình Chiểu, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121680/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05328 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241109	05/03/2015	06/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN DỤ (VN)
Khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 121681/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05377 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248815	29/07/2015	17/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI SIÊU THỊ MÊ LINH (VN)
Km 8, đường Võ Văn Kiệt, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121682/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06011 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	251412	18/09/2015	04/03/2034	Như đã đăng ký
2	251413	18/09/2015	04/03/2034	Như đã đăng ký
3	255119	26/11/2015	04/03/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TỔ CHỨC TÀI CHÍNH VI MÔ TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÌNH THƯƠNG (VN)
Số 20 đường Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121683/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06024 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236718	04/12/2014	22/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ADMC (VN)
Số 14B, tầng 1, ngõ 68, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121684/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06032 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	63409	07/06/2005	12/01/2034	Như đã đăng ký
2	63411	07/06/2005	12/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
GILEAD SCIENCES, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America

---

Quyết định số: 121685/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06042 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240770	02/03/2015	26/09/2033	Như đã đăng ký
2	241661	16/03/2015	26/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA KY (VN)
300 Võ Nguyên Giáp, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

---

Quyết định số: 121686/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-02673 Ngày nộp: 05/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	255250	01/12/2015	17/03/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DIBACO VIỆT NAM (VN)
Số 55, khu phố Thịnh Lang, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

---

Quyết định số: 121740/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04702 Ngày nộp: 22/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240796	02/03/2015	17/09/2033	Như đã đăng ký
2	263035	25/05/2016	17/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
FIFTH GENERATION INC. (US)
12101 Moore Rd, Austin, TX 78719, USA

Quyết định số: 121741/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04709 Ngày nộp: 22/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240505	25/02/2015	23/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH VIVABEAUTY (VN)
Lầu 1, tòa nhà PVFCco, số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121742/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04718 Ngày nộp: 22/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62843	19/05/2005	05/12/2033	Như đã đăng ký
2	62844	19/05/2005	05/12/2033	Như đã đăng ký
3	63311	02/06/2005	12/12/2033	Như đã đăng ký
4	63314	02/06/2005	17/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO (VN)
166 - 170 Nguyễn Huệ, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

Quyết định số: 121743/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04719 Ngày nộp: 22/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237990	26/12/2014	10/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38 Ludwigshafen am Rhein GERMANY

Quyết định số: 121744/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04720 Ngày nộp: 22/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	57730	04/10/2004	25/08/2033	Như đã đăng ký
2	58112	25/10/2004	25/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SYNMEDIC LABORATORIES (IN)
202 Sai Plaza, 187-188 Sant Nagar, East of Kailash New Delhi-110 065, India

---

Quyết định số: 121745/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04722 Ngày nộp: 22/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11830	16/05/1994	26/06/2033	Như đã đăng ký
2	11831	16/05/1994	26/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103, United States of America

---

Quyết định số: 121746/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04723 Ngày nộp: 22/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	58705	24/11/2004	09/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BOUCHARA-RECORDATI (FR)
Immeuble "Le Wilson", 70, Avenue du Général de Gaulle, 92800 Puteaux, France

---

Quyết định số: 121747/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04729 Ngày nộp: 22/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241404	11/03/2015	26/07/2033	Như đã đăng ký
2	245027	14/05/2015	14/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TRẦN QUANG PHÁT (VN)
106I/89 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121748/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04740 Ngày nộp: 23/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12789	30/07/1994	16/09/2033	Như đã đăng ký
2	239744	02/02/2015	26/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DIAGEO BRANDS B.V. (NL)
Molenwerf 10-12,1014 BG Amsterdam, The Netherlands

Quyết định số: 121749/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04751 Ngày nộp: 23/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234786	05/11/2014	05/07/2033	Như đã đăng ký
2	234787	05/11/2014	05/07/2033	Như đã đăng ký
3	234788	05/11/2014	05/07/2033	Như đã đăng ký
4	234789	05/11/2014	05/07/2033	Như đã đăng ký
5	234790	05/11/2014	05/07/2033	Như đã đăng ký
6	251707	24/09/2015	23/12/2033	Như đã đăng ký
7	260942	12/04/2016	30/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL (VN)
Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

---

Quyết định số: 121750/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04757 Ngày nộp: 23/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236567	03/12/2014	05/08/2033	Như đã đăng ký
2	236568	03/12/2014	05/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SHULTON, INC. (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America

---

Quyết định số: 121751/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04758 Ngày nộp: 23/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245833	27/05/2015	12/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH MINH TUẤN (VN)
17/5 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121752/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04759 Ngày nộp: 23/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236866	08/12/2014	29/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THÉP VINA ONE (VN)
Ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

Quyết định số: 121753/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04761 Ngày nộp: 23/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	257523	27/01/2016	09/07/2033	Như đã đăng ký
2	279571	12/04/2017	09/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
S.R. TYRES CO., LTD. (TH)
222 Moo 1, Suwinthawong Rd., Khokthai Sub district, Srimahosot District, Prachinburi 25190, THAILAND

Quyết định số: 121754/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04764 Ngày nộp: 23/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62920	23/05/2005	05/12/2033	Như đã đăng ký
2	241082	05/03/2015	08/11/2033	Như đã đăng ký
3	242128	24/03/2015	08/11/2033	Như đã đăng ký
4	242272	25/03/2015	08/11/2033	Như đã đăng ký
5	242273	25/03/2015	08/11/2033	Như đã đăng ký
6	242274	25/03/2015	08/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THÉP NGUYỄN MINH (VN)
D6/31 ấp 4, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121755/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05023 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248270	20/07/2015	20/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHÂN BÓN PHÁP VIỆT (VN)
8/9 Đỗ Thúc Tịnh, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121756/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05046 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240918	03/03/2015	14/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
REGAL CREAM PRODUCTS PTY LTD (AU)
15 Swann Drive, Derrimut, Victoria 3030, Australia

Quyết định số: 121757/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05060 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249352	20/08/2015	04/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT ANH (VN)
Thôn Vàng, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

Quyết định số: 121758/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05061 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11289	16/03/1994	06/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN NHA TRANG SEAFOODS F17 (VN)
58B đường 2 tháng 4, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà

Quyết định số: 121759/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05089 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243957	21/04/2015	15/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CHO HENG RICE VERMICELLI FACTORY COMPANY LIMITED (TH)
No. 19, Moo 1, Petkasem Road, Yaicha Sub-district, Sampran District, Nakhon Pathom Province, Thailand

---

Quyết định số: 121760/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05099 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246084	01/06/2015	13/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN TRỰC QUAN (VN)
Lô LE9 đường số 3, KCN Xuyên Á, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

---

Quyết định số: 121761/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05115 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247117	16/06/2015	09/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TRẦN THỊ PHƯƠNG (VN)
Số 56, Lý Thường Kiệt, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

---

Quyết định số: 121762/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05118 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245248	19/05/2015	08/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN PHƯƠNG TRUNG (VN)
Số 10 Kỳ Đồng, phường Quang Trung, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

---

Quyết định số: 121763/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05147 Ngày nộp: 07/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	55881	28/07/2004	24/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121764/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05160 Ngày nộp: 07/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237918	25/12/2014	20/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CANZY VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, số 39 ngách 322/76 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121765/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05358 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239609	30/01/2015	03/09/2033	Như đã đăng ký
2	244736	11/05/2015	03/09/2033	Như đã đăng ký
3	244737	11/05/2015	03/09/2033	Như đã đăng ký
4	248844	29/07/2015	03/09/2033	Như đã đăng ký
5	248860	29/07/2015	03/09/2033	Như đã đăng ký
6	249429	20/08/2015	03/09/2033	Như đã đăng ký
7	293815	28/12/2017	03/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
KABUSHIKI KAISHA FUJIYA (JP)
15-6, Otsuka 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo Japan

Quyết định số: 121766/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05359 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	253221	19/10/2015	08/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
OLD TRAFFORD SUPPORTERS CLUB LIMITED (GB)
The Lexicon, Mount Street, Manchester M2 5NT, United Kingdom

Quyết định số: 121767/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05360 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238313	07/01/2015	12/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CHIYODA CORPORATION (JP)
4-6-2, Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2208765, Japan

---

Quyết định số: 121768/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05362 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	253012	15/10/2015	15/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CHLITINA INTELLIGENCE LIMITED (VG)
OMC Chambers, Wickhams Cay 1, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

---

Quyết định số: 121769/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05364 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	252962	15/10/2015	16/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
FELICA NETWORKS, INC. (JP)
1-11-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo, 141-0032, Japan

Quyết định số: 121770/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05366 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	261238	20/04/2016	09/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LỘC TIẾN PHÁT (VN)
35 đường số 7, cư xá Bình Thới, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121771/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05374 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	57275	22/09/2004	08/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ SINH HỌC Y TẾ (VN)
31 Ngô Thời Nhiệm, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121772/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05376 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	251625	22/09/2015	04/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT PHỤ TÙNG Ô TÔ BẢO TIẾP HẢI PHÒNG (VN)
Đường 355- khu Tiểu Trà, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

---

Quyết định số: 121773/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05379 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62931	23/05/2005	10/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MAY MẶC NGUYỄN HIỀN (VN)
024 lô 10, cư xá Thanh Đa, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121774/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05380 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	254703	20/11/2015	04/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH TÙNG NGUYÊN (VN)
LK45, lô số 26, khu đô thị Mỹ Gia, đường Phong Châu, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

---

Quyết định số: 121775/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05382 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246240	02/06/2015	25/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MERAP (VN)
Thôn Bá Khê, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

Quyết định số: 121776/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05384 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	285047	25/07/2017	24/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TÖPFER GMBH (DE)
Heisinger Strasse 6, 87463 Dietmannsried, Germany

Quyết định số: 121777/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05393 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	251701	24/09/2015	06/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CYBERSOURCE CORPORATION (US)
900 Metro Center Boulevard, Foster City, California 94404, USA

Quyết định số: 121778/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05395 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	60121	27/01/2005	17/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
VISA INTERNATIONAL SERVICE ASSOCIATION (US)
900 Metro Center Boulevard, Foster City, California 94404, USA

Quyết định số: 121779/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05397 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242132	24/03/2015	30/10/2033	Như đã đăng ký
2	242133	24/03/2015	30/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
GUANGDONG BEWAGA FLAVORING & TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.3, Songxi Road, Southern China Industrial District, Liaobu Town, Dongguan City of Guangdong Province, China

---

Quyết định số: 121780/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05398 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61662	07/04/2005	16/09/2033	Như đã đăng ký
2	61663	07/04/2005	16/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HEXAL AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Industriestrasse 25, D-83607 Holzkirchen, Germany

Quyết định số: 121781/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05399 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	64861	18/07/2005	14/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN (VN)
Số 3 Nguyễn Tất Thành, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121782/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05402 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249730	24/08/2015	19/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN PHƯỚC THẠNH (VN)
Lô D05, khu công nghiệp Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

---

Quyết định số: 121783/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05407 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	57625	30/09/2004	23/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH TIN HỌC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI ANH MINH (VN)
Số 167 phố Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121784/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05412 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242181	24/03/2015	29/10/2033	Như đã đăng ký
2	246576	05/06/2015	31/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MITSUBISHI CORPORATION (JP)
3-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 121785/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05415 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250561	04/09/2015	24/06/2033	Như đã đăng ký
2	276287	21/02/2017	24/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
THAIFOODS PRODUCT INTERNATIONAL CO., LTD. (TH)
91/38-39 Suwinthawong Rd., Khwaeng Minburi, Khet Minburi, Bangkok 10510, Thailand

---

Quyết định số: 121786/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05420 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	281799	19/05/2017	25/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
AMADA XTREME CO., LTD. (TH)
112 Moo 1 Petkasam Road, Yaycha Sub-district, Sampran District, Nakhon Pathom, 73110 Thailand

---

Quyết định số: 121787/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05421 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245213	18/05/2015	31/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HOKKAIDO (JP)
Kita 3-jo Nishi 6-chome, Chuo-ku, Sapporo, Hokkaido, Japan

Quyết định số: 121788/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05424 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	268279	13/09/2016	11/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
INOAC CORPORATION (JP)
2-13-4, Meieki Minami, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi-ken, Japan

---

Quyết định số: 121789/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05425 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236296	28/11/2014	21/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LÊ THỊ THIÊN THANH (VN)
126 Đinh Bộ Lĩnh, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121790/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05427 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	67329	18/10/2005	14/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HOÀNG NAM (VN)
299/23D, Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121791/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05429 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237696	22/12/2014	30/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN GIỐNG THỦY SẢN MŨI CÀ MAU (VN)
Ấp Kinh Ba, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

Quyết định số: 121792/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05430 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	64681	13/07/2005	17/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI THÁI ĐÔNG (VN)
3/38 A1 KP 5, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121793/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05436 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241230	09/03/2015	23/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH DỊCH VỤ P.T.H (VN)
20/30G/31 Hồ Đắc Di, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121794/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05438 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	335711	05/11/2019	16/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KELLA (VN)
1298 Quang Trung, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121795/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05439 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61283	23/03/2005	28/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẠI HÀN (VN)
A5/2C Nguyễn Cửu Phú, ấp 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121796/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05445 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240237	10/02/2015	24/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH CÁ THỂ VŨ THỊ HẰNG NGA (VN)
199A Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Quyết định số: 121797/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05447 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238222	05/01/2015	13/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MARUMAN OPTICAL CO., LTD. (JP)
SK Bldg, 2-3-18, Shimoochiai, Shinjukuku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 121798/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05449 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244716	11/05/2015	09/12/2033	Như đã đăng ký
2	245572	22/05/2015	01/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey, 08933 U.S.A.

Quyết định số: 121799/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05457 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	232508	02/10/2014	21/06/2033	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
2	242069	23/03/2015	15/10/2033	Như đã đăng ký
3	246173	02/06/2015	14/11/2033	Như đã đăng ký
4	246174	02/06/2015	14/11/2033	Như đã đăng ký
5	251914	28/09/2015	17/01/2034	Như đã đăng ký
6	253772	03/11/2015	14/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
Lô A18/D7 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121820/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-00513 Ngày nộp: 30/01/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248796	29/07/2015	18/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ATOLI MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 91, Hsioh Fu Rd., South Dist., Taichung City, Taiwan

Quyết định số: 121821/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-00551 Ngày nộp: 31/01/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10100	14/12/1993	20/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
EWALD DORKEN AG (DE)
WetterstraBe 58, 58313 Herdecke, Germany

Quyết định số: 121822/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-01371 Ngày nộp: 27/02/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	9865	08/12/1993	17/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LENOVO PC INTERNATIONAL LIMITED (CN)
23/F Lincoln House, Taikoo Place, 979 King's Road, Quarry Bay, Hong Kong

---

Quyết định số: 121823/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02367 Ngày nộp: 29/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12378	28/06/1994	19/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PERFETTI VAN MELLE S.P.A. (IT)
Via XXV Aprile, 7 - 20020 Lainate (MI) - Italy

Quyết định số: 121824/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02409 Ngày nộp: 30/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	63059	25/05/2005	07/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408 Tashiro Daikancho, Tosu, Saga, Japan

Quyết định số: 121825/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02410 Ngày nộp: 30/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	55754	20/07/2004	28/04/2033	Như đã đăng ký
2	55755	20/07/2004	28/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SAKATA INKUSU KABUSHIKIGAISHA (SAKATA INX CORPORATION) (JP)
1-23-37, Edobori, Nishi-ku, Osaka, Japan

Quyết định số: 121826/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02431 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240765	02/03/2015	18/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PERFETTI VAN MELLE S.P.A. (IT)
Via XXV Aprile, 7 - 20020 Lainate (Ml) - Italy

Quyết định số: 121827/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03758 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238296	07/01/2015	10/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH DỆT MAY MINH TÂM (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

Quyết định số: 121828/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05181 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62591	11/05/2005	13/10/2033	Như đã đăng ký
2	245904	28/05/2015	13/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Quyết định số: 121829/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05186 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	64410	04/07/2005	09/01/2034	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
2	64412	04/07/2005	09/01/2034	Như đã đăng ký
3	66805	26/09/2005	09/01/2034	Như đã đăng ký
4	243689	17/04/2015	28/11/2033	Như đã đăng ký
5	245054	14/05/2015	18/12/2033	Như đã đăng ký
6	247050	15/06/2015	18/12/2033	Như đã đăng ký
7	247051	15/06/2015	18/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MARS, INCORPORATED (US)
6885 Elm Street, McLean, VA 22101, USA

Quyết định số: 121830/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05194 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238331	07/01/2015	06/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LOGISTICS DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)
Phòng 201-202, lầu 2 tòa nhà Petro Vietnam số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121831/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05208 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244576	08/05/2015	27/11/2033	Như đã đăng ký
2	244994	14/05/2015	27/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
S.C.S SHOES CO., LTD (TH)
141/9 Moo 5, Soi On-Nooch 76, On-Nooch Rd., Prawes, Bangkok 10250 Thailand

---

Quyết định số: 121832/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05225 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234513	31/10/2014	22/07/2033	Như đã đăng ký
2	234514	31/10/2014	22/07/2033	Như đã đăng ký
3	234515	31/10/2014	22/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BLUE CROSS AND BLUE SHIELD ASSOCIATION (US)
225N. Michigan Avenue, Chicago, ILLINOIS 60601, UNITED STATES

Quyết định số: 121833/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05226 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236007	25/11/2014	11/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SCOTT TECHNOLOGIES, INC. (US)
4320 Goldmine Road, Monroe, North Carolina, 28110, United States of America

---

Quyết định số: 121834/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05228 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	57713	04/10/2004	27/08/2033	Như đã đăng ký
2	57722	04/10/2004	07/08/2033	Như đã đăng ký
3	57746	04/10/2004	07/08/2033	Như đã đăng ký
4	58377	12/11/2004	07/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LABORATORIOS RUBIO, S.A. (ES)
Industria, 29-Poiigono Industrial Comte de Sert, 08755 Castellbisbal, Barcelona, Spain

---

Quyết định số: 121835/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05288 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	60178	01/02/2005	03/10/2033	Như đã đăng ký
2	245699	25/05/2015	20/12/2033	Như đã đăng ký
3	245700	25/05/2015	20/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
KWAN STAR CO., LTD (TW)
21FL-1, No.268, Sec.1, Wen Hwa Rd., Banciao Dist, New Taipei City 220, Taiwan

---

Quyết định số: 121845/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05551 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	251810	24/09/2015	16/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LA TRÍ THÔNG (VN)
262/26/4 Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121846/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05555 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12200	16/06/1994	26/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
YANK SING, INC. (US)
101 Spear Street, Suite A20, San Francisco, CA 94105, U.S.A.

Quyết định số: 121847/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05561 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245056	14/05/2015	06/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (VN)
Số 41 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121848/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05570 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	290219	31/10/2017	14/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MEDIA ASSOCIATED CO., LTD. (TH)
42/38 Soi Chokchai-Ruammit, Vibhavadi-Rungsit Road, Chomphol Sub-District, Chatuchak District, Bangkok 10900, Thailand

---

Quyết định số: 121849/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05571 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12348	27/06/1994	10/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
KINGFISHER HOLDINGS LIMITED (TH)
Panjathani Tower, 22nd Floor, 127/27 Nonsi (Ratchadapisek) Road, Chongnonsi, Yannawa, Bangkok 10120, Thailand

---

Quyết định số: 121850/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05572 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	14365	28/11/1994	10/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MC GROUP PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
448, 450 Onnut Road, Prawet Sub-District, Prawet District, Bangkok 10250, Thailand

---

Quyết định số: 121851/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05576 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	58180	01/11/2004	01/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LORD CORPORATION (US)
111 Lord Drive Cary, North Carolina 27512 United States of America

---

Quyết định số: 121852/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05579 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240910	03/03/2015	30/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
FUTABA CORPORATION (JP)
629 Oshiba, Mobara-shi, Chiba-ken, Japan

Quyết định số: 121853/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05580 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	253186	19/10/2015	09/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NIPPON KAYAKU CO., LTD. (JP)
1-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

Quyết định số: 121854/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05581 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247552	02/07/2015	11/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
KABUSHIKI KAISHA HITACHI SEISAKUSHO (D/B/A HITACHI, LTD.) (JP)
6-6 Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280, Japan

Quyết định số: 121855/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05585 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245672	25/05/2015	27/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BENRINER CO., LTD (JP)
101-10, 2-Chome, Tada, Iwakuni-shi, Yamaguchi, Japan

Quyết định số: 121856/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05604 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	56014	02/08/2004	29/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
KAZUKI HIGH-POLYMER CO., LTD. (JP)
2-4-6, Minami-honmachi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0054 Japan

---

Quyết định số: 121857/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05617 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236738	04/12/2014	21/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN TRUNG DŨNG (VN)
Ô 17 BT2 Khu đô thị Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121858/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05619 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	228201	17/07/2014	19/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MASE INTERNATIONAL MARKETING SERVICES PTE LTD (SG)
Block 20, Woodlands Link #06-10, Woodlands East Industrial Estate, Singapore 738733

Quyết định số: 121859/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05623 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237720	22/12/2014	30/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ADSFACTORY CO., LTD (JP)
6-15, Ginza 2-chome, Chou-ku, Tokyo 104-0061 JAPAN

Quyết định số: 121860/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05624 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247222	22/06/2015	30/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH GIVRAL (VN)
Lô II-1B Lê Trọng Tấn, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121861/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05625 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238150	31/12/2014	22/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CJ FRESHWAY CORPORATION (KR)
(Hagal-dong) 32, Gigongro, Giheung-gu, Yong-in-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Quyết định số: 121862/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05639 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242896	06/04/2015	03/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI NAM PHƯƠNG (VN)
BT6, số 262, đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121863/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05641 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12712	28/07/1994	17/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HEARST COMMUNICATIONS, INC. (US)
300 West 57th Street, New York, New York 10019, U.S.A.

Quyết định số: 121864/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05642 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	254753	20/11/2015	23/01/2034	Như đã đăng ký
2	255375	03/12/2015	23/01/2034	Như đã đăng ký
3	255376	03/12/2015	23/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
AEON KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS AEON CO., LTD.) (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-Ku, Chiba-City, Chiba 261-8515, Japan

Quyết định số: 121865/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05644 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	14158	07/11/1994	23/02/2034	41, 42
2	14530	07/12/1994	23/02/2034	41, 42
3	253009	15/10/2015	13/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN QUÊ HƯƠNG LIBERTY (VN)
63-65 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121866/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05645 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237909	25/12/2014	20/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ZTO EXPRESS CO., LTD. (CN)
1685 Hua Zhi Road, Qing Pu District, Shanghai, China

Quyết định số: 121867/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05647 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	261073	15/04/2016	15/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ABBAYE NOTRE-DAME DE ST. REMY (BE)
B-5580 ROCHEFORT Belgium

Quyết định số: 121868/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05650 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10242	16/12/1993	20/03/2033	Như đã đăng ký
2	13060	24/08/1994	30/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DRESSER, LLC (US)
11th Floor, Millennium 1, 15455 Dallas Parkway, Addison, Texas 75001, U.S.A.

Quyết định số: 121869/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05651 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250323	31/08/2015	27/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
KESHUN WATERPROOF TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.38-1, Hongqi Zhong Road Industrial Zone, Ronggui, Shunde District, Foshan, Guangdong Province, China

---

Quyết định số: 121870/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05656 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244143	24/04/2015	01/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HOÀNG GIA (VN)
107 Hồ Xuân Hương, phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Quyết định số: 121871/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05657 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238169	31/12/2014	28/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CƠ SỞ MINH KÝ (VN)
C7/70A ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121872/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05659 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240834	03/03/2015	10/09/2033	Như đã đăng ký
2	243725	17/04/2015	04/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT NHỰA DUY TÂN (VN)
298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121873/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05661 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235531	17/11/2014	29/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
RIVERDOR CORP. S.A (UY)
Av. 18 de Julio 878, Office 1204, Montevideo, Republic of Uruguay

---

Quyết định số: 121874/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05664 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236869	08/12/2014	05/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẢO VỆ KỸ AN (VN)
15 Đào Duy Từ, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121875/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05667 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245050	14/05/2015	14/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP VELMAR (VN)
Lô B2, khu công nghiệp Sông Mây, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 121876/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05670 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	260130	21/03/2016	29/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ARMAGNAC CHABOT (FR)
ROUTE DE CAZAUBON, LES CHAIS D'ARMADIS, 40240, LABASTIDE D'ARMAGNAC, FRANCE

Quyết định số: 121877/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05671 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	252561	07/10/2015	21/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THANH HUYỀN (VN)
Số nhà 25A, ngõ 84 Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121878/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05673 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239762	02/02/2015	22/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BASF CORPORATION (US)
100 Park Avenue, Florham Park, NJ 07932, United States of America

---

Quyết định số: 121879/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05674 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	56970	08/09/2004	05/06/2033	Như đã đăng ký
2	58452	15/11/2004	17/07/2033	Như đã đăng ký
3	59973	24/01/2005	21/10/2033	Như đã đăng ký
4	60267	17/02/2005	01/10/2033	Như đã đăng ký
5	61024	14/03/2005	17/10/2033	Như đã đăng ký
6	61025	14/03/2005	17/10/2033	Như đã đăng ký
7	62743	17/05/2005	05/08/2033	Như đã đăng ký
8	240558	25/02/2015	27/09/2033	Như đã đăng ký
9	240800	02/03/2015	27/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121880/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05676 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236217	27/11/2014	30/07/2033	Như đã đăng ký
2	236218	27/11/2014	30/07/2033	Như đã đăng ký
3	236839	08/12/2014	30/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Quyết định số: 121881/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05680 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249551	21/08/2015	24/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH ĐẠI ÁNH SÁNG (VN)
Lô 17 đường Tân Tạo, KCN Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121882/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05681 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236543	02/12/2014	10/07/2033	Như đã đăng ký
2	236544	02/12/2014	10/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI VĨNH LẬP (VN)
P319 - A5, phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121883/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05683 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	251481	21/09/2015	24/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐIỆN TỬ KIẾN TRUNG (VN)
172/33 Lê Thúc Hoạch, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121884/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05684 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	268084	09/09/2016	10/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH (VN)
Ấp 7, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Quyết định số: 121886/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02275 Ngày nộp: 27/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	224638	21/05/2014	15/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ALLIANCE PHARMACEUTICALS LIMITED (GB)
Avonbridge House, Bath Road, Chippenham, Wiltshire, SN15 2BB, United Kingdom

---

Quyết định số: 121887/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02488 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	224509	19/05/2014	13/12/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CP VẬT LIỆU XÂY DỰNG MOTILEN CẦN THƠ (VN)
Lô 17F1, khu CN Trà Nóc 1, phường Trà Nóc, quận Bình Thuỷ, thành phố Cần Thơ

Quyết định số: 121888/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02523 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246718	09/06/2015	30/08/2033	35

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH TIN HỌC MAI PHƯƠNG (VN)
105-107 Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 121889/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02581 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	233861	23/10/2014	23/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
OWENS CORNING INTELLECTUAL CAPITAL, LLC (US)
One Owens Corning Parkway, Toledo, OH 43659, USA

Quyết định số: 121890/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02593 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	112221	28/10/2008	12/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
REYNOLDS CONSUMER PRODUCTS LLC (US)
1900 West Field Ct. Lake Forest, IL 60045, United States of America

---

Quyết định số: 121891/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02622 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234518	31/10/2014	23/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ SONG THANH (VN)
Số 8, ngõ 96, phố Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121892/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02642 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	232426	01/10/2014	27/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PROGRESS SOFTWARE CORPORATION (US)
15 Wayside Rd, Suite 400, Burlington, MA 01803, USA

Quyết định số: 121893/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05171 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	257267	25/01/2016	24/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI THÁI MINH (VN)
Số 475 Nguyễn Trãi, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Quyết định số: 121908/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02665 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	59768	14/01/2005	19/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN IDC (VN)
Tầng 4, tòa nhà N01-T2, khu Ngoại Giao Đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121909/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02674 Ngày nộp: 10/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236422	01/12/2014	05/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH VI NA VIM (VN)
389/5/10/4C Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121910/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02683 Ngày nộp: 10/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	255272	01/12/2015	12/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ ĐẠI HÀN (VN)
Số 25 Nguyễn Văn Tiết, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 121911/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02702 Ngày nộp: 11/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12070	06/06/1994	16/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BTICINO S.P.A. (IT)
Viale Borri, 231 - 21100 VARESE (VA) - Italy

Quyết định số: 121912/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02704 Ngày nộp: 11/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234371	29/10/2014	26/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SEJUNG CO., LTD. (KR)
158, Muhaksong-ro, Geumjeong-gu, Busan, Republic of Korea

Quyết định số: 121913/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02708 Ngày nộp: 11/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11060	06/02/1994	13/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
IL YANG PHARM. CO., LTD. (KR)
182-4, Hagal-dong, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Quyết định số: 121914/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02720 Ngày nộp: 11/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241133	06/03/2015	01/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DONG TAY PROMOTION (VN)
222 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121915/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02739 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238283	07/01/2015	11/09/2033	Như đã đăng ký
2	238284	07/01/2015	11/09/2033	Như đã đăng ký
3	238301	07/01/2015	11/09/2033	Như đã đăng ký
4	238302	07/01/2015	11/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
S. D. INVESTMENT CO., LTD. (TW)
23F.-2, NO. 236, SHIZHENG N. 2ND RD., XITUN DIST., TAICHUNGCITY, TAIWAN, R.O.C.

Quyết định số: 121916/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02746 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	55804	21/07/2004	09/05/2033	Như đã đăng ký
2	57600	29/09/2004	25/08/2033	Như đã đăng ký
3	235810	20/11/2014	09/08/2033	Như đã đăng ký
4	238430	07/01/2015	09/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO (VN)
Lô 08 - 09 Cụm Công nghiệp và Tiểu thủ Công nghiệp Tân Mỹ Chánh, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

---

Quyết định số: 121917/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02752 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	57560	28/09/2004	07/07/2033	Như đã đăng ký
2	58676	23/11/2004	29/08/2033	Như đã đăng ký
3	58678	23/11/2004	29/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 3/2 (VN)
601 Cách Mạng Tháng Tám, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121918/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02756 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	257595	29/01/2016	19/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ÁNH HỒNG (VN)
21-23 đường số 1, khu dân cư Bình Phú, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121919/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02757 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	228547	22/07/2014	13/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN MAX VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 tòa nhà 169 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121920/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02763 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244449	06/05/2015	07/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GIÁO DỤC ĐẦU TƯ VIỆT HÀN KANATA (VN)
384/19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121921/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02768 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10953	28/01/1994	05/05/2033	Như đã đăng ký
2	10954	28/01/1994	05/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
JOYSON SAFETY SYSTEMS JAPAN G.K. (JP)
658 Echigawa, Aisho-cho, Echi-gun, Shiga 529-1388, Japan

Quyết định số: 121922/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02769 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239320	23/01/2015	06/08/2033	Như đã đăng ký
2	240887	03/03/2015	02/05/2033	Như đã đăng ký
3	257842	16/02/2016	04/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121923/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02770 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237653	22/12/2014	06/08/2033	Như đã đăng ký
2	237654	22/12/2014	06/08/2033	Như đã đăng ký
3	239314	23/01/2015	06/08/2033	Như đã đăng ký
4	241732	16/03/2015	29/08/2033	Như đã đăng ký
5	241733	16/03/2015	29/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121924/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02772 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234337	29/10/2014	02/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
D-CIRCLE CO., LTD. (JP)
Sumitomo Fudosan Chiyoda First Wing, 2-36-1 Kanda Jinbo-cho, Chiyoda Ward, Tokyo, 101-8429, Japan

---

Quyết định số: 121925/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02808 Ngày nộp: 14/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250255	28/08/2015	04/04/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ MINH ĐẠT (VN)
327-329 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121926/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02810 Ngày nộp: 14/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	231170	10/09/2014	21/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM HƯNG VIỆT (VN)
Số 46, lô M2, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121927/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02823 Ngày nộp: 14/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	58635	23/11/2004	29/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HỒNG THÀNH (VN)
106/9, ấp Tân An Thị, xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

---

Quyết định số: 121971/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03035 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	260608	31/03/2016	24/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TAOKAENOI FOOD & MARKETING PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
337 Bond Street Road, Bang Phut Sub-district, Pak Kret District,Nonthaburi Province 11120, Thailand

---

Quyết định số: 121972/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03055 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235674	19/11/2014	07/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PT. MITRA ADIPERKASA TBK (ID)
Sahid Sudirman Center Building 29th Floor, Jl. Jend. Sudirman Kav. 86, Jakarta Pusat 10220, Indonesia

---

Quyết định số: 121973/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03060 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	57291	22/09/2004	02/07/2033	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
2	57292	22/09/2004	02/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DONG-IL INTERLINING (VN)
KCN Long Bình (Loteco), phường Long Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 121974/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03065 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	56202	09/08/2004	14/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SUZUKI MUSICAL INSTRUMENT MFG. CO., LTD. (JP)
25-7, Ryoke 2-chome, Naka-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 430-0852 Japan

---

Quyết định số: 121975/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03079 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239271	23/01/2015	26/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MAY NGỌC HƯNG (VN)
671 Ấp 1, xã Long Khê, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

Quyết định số: 121976/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03080 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234006	24/10/2014	20/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH CÁ THỂ HỒNG ĐÀI (VN)
34, đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Quyết định số: 121977/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03093 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240079	06/02/2015	12/09/2033	Như đã đăng ký
2	244090	23/04/2015	27/05/2033	Như đã đăng ký
3	244091	23/04/2015	27/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN SMART BKG (VN)
Số nhà 11, tổ dân phố Hoàng 5, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121978/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03094 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	227504	07/07/2014	13/12/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN KOREA UNITED PHARM INT'L (VN)
2A, Đại lộ Tự do, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 121979/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03098 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11725	28/04/1994	26/07/2033	Như đã đăng ký
2	11726	28/04/1994	26/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
KABUSHIKI KAISHA RIKEN (JP)
8-1, Sanbancho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8202, Japan

Quyết định số: 121980/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03099 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238634	09/01/2015	19/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
H.I.S. CO., LTD. (JP)
4-1-1 Toranomon, Minato-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 121981/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03104 Ngày nộp: 26/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240813	02/03/2015	08/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THỜI TRANG NÓN SƠN (VN)
199 Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121982/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03109 Ngày nộp: 26/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238738	14/01/2015	08/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI TIẾN PHÁT (VN)
566/29/11 Nguyễn Thái Sơn, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121983/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03133 Ngày nộp: 26/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	224032	08/05/2014	08/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ZHEJIANG COOKER KING COOKER CO., LTD (CN)
No.599 Jiuding Rd, Economic Development Area, Yongkang City, 321300 Zhejiang Province, China

---

Quyết định số: 121984/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03141 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236380	01/12/2014	15/10/2033	Như đã đăng ký
2	244317	04/05/2015	30/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HỢP TRÍ (VN)
Đường số 8, lô B14, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 121985/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03164 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236344	28/11/2014	06/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PRH HOLDINGS LTD. (VC)
Trust House, 112 Bonadie Street, Kingstown, St. Vincent and the Grenadines

---

Quyết định số: 121986/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03167 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248081	16/07/2015	21/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
KABUSHIKI KAISHA KANSAI SUPER STUDIO (JP)
4-1-1, Taishido, Setagaya-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 121987/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03168 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	251058	14/09/2015	28/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT TÔN MÀU POSHACO (VN)
Số nhà 03, lô TT 04, khu đô thị Hải Đăng City, ngõ 2, phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 121988/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-08223 Ngày nộp: 23/11/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	58609	22/11/2004	24/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH BIỂN XANH (VN)
Số 54 Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Quyết định số: 121989/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-00182 Ngày nộp: 08/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	268677	20/09/2016	27/06/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN ĐẠI ÂN (VN)
Số 4, đường Lý Thường Kiệt, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

---

Quyết định số: 121990/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-00214 Ngày nộp: 09/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	265230	06/07/2016	10/07/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN NGÔI SAO LIÊN ĐÔ (VN)
905A Trần Phú, phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

---

Quyết định số: 121991/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-01023 Ngày nộp: 06/02/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	260595	31/03/2016	06/08/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI VIẾT HẢI (VN)
(Km 11+00 THT quốc lộ 1A, đường tránh thành phố Hà Tĩnh) xóm Mỹ Triều, xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

---

Quyết định số: 121992/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-01298 Ngày nộp: 23/02/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	263695	06/06/2016	01/08/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SƠN HƯƠNG (VN)
102C2 Nguyễn Xuân Khoát, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 122026/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06344 Ngày nộp: 29/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	74630	22/08/2006	17/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LẠNH NGỌC NGUYÊN CHÂU (VN)
Kho K7, cảng Hà Nội, đường Bạch Đằng, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 122027/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05389 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	68964	26/12/2005	14/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG PHÚ (VN)
Khu công nghiệp Phúc Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

Quyết định số: 122028/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05390 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62539	10/05/2005	15/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG PHÚ (VN)
Khu công nghiệp Phúc Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

Quyết định số: 122426/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05356 Ngày nộp: 17/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	63188	30/05/2005	09/01/2034	Như đã đăng ký
2	63190	30/05/2005	09/01/2034	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
3	63191	30/05/2005	09/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria, Australia

Quyết định số: 122427/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05428 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243306	13/04/2015	05/12/2033	Như đã đăng ký
2	243307	13/04/2015	05/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM INFO VIỆT NAM (VN)
Số 27, ngõ 42/3, phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123195/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-07182 Ngày nộp: 05/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62155	22/04/2005	15/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH HẢI HÀ-KOTOBUKI (VN)
Số 25 Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Quyết định số: 123196/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-02114 Ngày nộp: 19/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	16473	19/04/1995	14/09/2034	Như đã đăng ký
2	16474	19/04/1995	14/09/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ASTELLAS PHARMA INC. (JP)
5-1, Nihonbashi-Honcho 2-Chome, Chuo-Ku, Tokyo 103-8411, Japan

---

Quyết định số: 123218/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06733 Ngày nộp: 18/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11117	28/02/1994	19/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN XE KHÁCH VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI ĐÀ NẴNG (VN)
Tổ 16, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Quyết định số: 123306/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05134 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	63146	30/05/2005	08/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
YIBIN GRACE CO., LTD. (CN)
Hangtian Road, Nan'an Economic-technology Development Area, Yibin City, Sichuan Province, People's Republic of China

---

Quyết định số: 123307/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05686 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244709	11/05/2015	11/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN SUDO VIỆT NAM (VN)
Số 19, ngõ 3, đường Thanh Lãm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123308/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05687 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245017	14/05/2015	08/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CƠ SỞ PHƯƠNG DUNG (VN)
290 Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 123309/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05689 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247559	02/07/2015	23/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
AGILENT TECHNOLOGIES, INC. (US)
5301 Stevens Creek Blvd. Santa Clara, California 95051, USA

Quyết định số: 123310/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05690 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61983	19/04/2005	14/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY HẢI TIẾN (VN)
Khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123311/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05691 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240098	06/02/2015	26/08/2033	Như đã đăng ký
2	244959	14/05/2015	24/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN MINH HÙNG (VN)
Ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

Quyết định số: 123312/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05692 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246553	05/06/2015	14/06/2033	Như đã đăng ký
2	246554	05/06/2015	14/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH PHÚ MINH QUANG (VN)
Số 346 đường Nguyễn Thị Rành, tổ 5, ấp Xóm Mới, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123313/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05693 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	14407	30/11/1994	08/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
VEDAN INTERNATIONAL (HOLDINGS) LIMITED (KY)
Century Yard, Cricket Square, Hutchins Drive, P.O. Box 2681 GT, George Town, Grand Cayman, British West Indies

---

Quyết định số: 123314/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05697 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61017	14/03/2005	19/11/2033	Như đã đăng ký
2	61018	14/03/2005	19/11/2033	Như đã đăng ký
3	61019	14/03/2005	19/11/2033	Như đã đăng ký
4	61020	14/03/2005	27/11/2033	Như đã đăng ký
5	61027	14/03/2005	19/11/2033	Như đã đăng ký
6	61029	14/03/2005	19/11/2033	Như đã đăng ký
7	61030	14/03/2005	19/11/2033	Như đã đăng ký
8	62436	05/05/2005	30/12/2033	Như đã đăng ký
9	245393	20/05/2015	06/12/2033	Như đã đăng ký
10	245394	20/05/2015	06/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông,thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123315/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05699 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61220	18/03/2005	05/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
KRATON POLYMERS RESEARCH B.V. (NL)
Asterweg 19A1, 1031 HL Amsterdam, The Netherlands

Quyết định số: 123316/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05700 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237797	24/12/2014	05/08/2033	Như đã đăng ký
2	255315	02/12/2015	19/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8- 1, Tatsumi- 1 -chome, Ikuno-ku, Osaka 544-8666, Japan

Quyết định số: 123317/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05701 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236564	03/12/2014	08/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
INDIAN MOTORCYCLE INTERNATIONAL, LLC (A DELAWARE LLC) (US)
2100 Highway 55 Medina, Minnesota 55340 USA

Quyết định số: 123318/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05702 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	127560	18/06/2009	09/09/2033	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
2	237684	22/12/2014	09/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DELFI LIMITED (SG)
111 Somerset Road, #12-03, TripleOne Somerset, Singapore 238164

Quyết định số: 123319/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05703 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	267877	05/09/2016	09/09/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC (VN)
Thôn Bằng Ngang, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

---

Quyết định số: 123320/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05704 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249743	24/08/2015	05/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY (VN)
172 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123321/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05706 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244691	11/05/2015	10/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TRỊNH HOÀNG PHƯƠNG (VN)
1296 ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Quyết định số: 123322/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05708 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244447	06/05/2015	07/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
STUDIO ACCA CO., LTD. (JP)
13-32, Minamiaoyama 7-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 123323/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05710 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248996	17/08/2015	13/02/2034	Như đã đăng ký
2	251594	22/09/2015	13/02/2034	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
3	251731	24/09/2015	13/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn Cổ Châu, xã Châu Can, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

Quyết định số: 123324/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05711 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	252000	29/09/2015	28/02/2034	17

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT (VN)
Số 256 đường 27/4, phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

Quyết định số: 123325/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05712 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240481	14/02/2015	07/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH BẮC THĂNG LONG (VN)
Thôn Gò Bông, xã Minh Quân, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

Quyết định số: 123326/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05713 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	19296	06/12/1995	14/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CARRIER CORPORATION (US)
One Carrier Place Farmington, Connecticut 06034, United States of America

---

Quyết định số: 123327/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05717 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	262348	16/05/2016	10/03/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ĐẶNG THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
126 Phong Châu, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

---

Quyết định số: 123328/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05718 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	65109	22/07/2005	13/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HAMAMATSU PHOTONICS K.K. (JP)
1126-1, Ichino-cho, Hamamatsu-Shi, Shizuoka 435-8558, Japan

Quyết định số: 123329/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05721 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	262339	13/05/2016	05/09/2033	Như đã đăng ký
2	262340	13/05/2016	05/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
IGLOO PRODUCTS CORP. (DELAWARE CORPORATION) (US)
777 Igloo Road, Katy, Texas 77494, USA

Quyết định số: 123330/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05722 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235441	14/11/2014	13/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
GAP (ITM) INC. (US)
2 Folsom Street, San Francisco, California 94105, United States of America

---

Quyết định số: 123331/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05723 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248588	27/07/2015	25/02/2034	Như đã đăng ký
2	248589	27/07/2015	25/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN VŨ DƯƠNG (VN)
Số 10 đường Đỗ Thừa Luông, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123332/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05724 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62840	17/05/2005	16/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN RƯỢU THỰC PHẨM (VN)
Lô BI-01-02-03a-04a, đường số 8, Khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123333/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05726 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236990	09/12/2014	14/08/2033	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
2	239365	26/01/2015	14/08/2033	Như đã đăng ký
3	279913	17/04/2017	14/08/2033	Như đã đăng ký
4	279914	17/04/2017	14/08/2033	Như đã đăng ký
5	283235	19/06/2017	23/08/2033	Như đã đăng ký
6	288460	25/09/2017	14/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LEMANS CORPORATION (US)
3501 Kennedy Road, Box 5222, Janesville, Wisconsin 53547-5222, USA

Quyết định số: 123334/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05729 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	60735	04/03/2005	14/11/2033	Như đã đăng ký
2	60736	04/03/2005	14/11/2033	Như đã đăng ký
3	61457	31/03/2005	04/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LONNIX (M) SDN BHD (MY)
No 10, Jalan TTC 26, Taman Teknologi Cheng 75250, Melaka, Malaysia

---

Quyết định số: 123335/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05731 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243615	16/04/2015	30/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH DỆT KIM VIETTEX (VN)
Số 14, phố Trần Bình, tổ 48, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123336/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05732 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	257803	16/02/2016	28/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THÉP BÌNH MINH (VN)
Lô 56, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123337/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05733 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237220	12/12/2014	24/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CÔNG NGHIỆP BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG (VN)
Khu công nghiệp công nghệ cao 1, khu công nghệ cao Hòa Lạc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123338/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05735 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	254200	10/11/2015	20/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HẢI ĐĂNG QUANG (VN)
Số 4, ngách 39/3 phố Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123339/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05739 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250775	08/09/2015	25/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC POMATH (VN)
Số 3, ngõ 158 Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123340/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05750 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	378270	03/02/2021	06/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
YOSEMITE RESEARCH LLC (US)
1209 Orange Street, Wilmington, Delaware 19801, United States

---

Quyết định số: 123341/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05751 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	384129	12/04/2021	06/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ASILOMAR ENTERPRISES LLC (US)
1209 Orange Street, Wilmington, Delaware 19801, United States

---

Quyết định số: 123342/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05755 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238601	09/01/2015	16/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PASSION HOT ENTERTAINMENT INC. (TW)
3F.-2, No.168, Ruiguang Rd., Neihu Disc, Taipei City 114, Taiwan

---

Quyết định số: 123343/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05760 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250761	08/09/2015	06/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG THẢO (VN)
30 đường số 5, khu phố 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123344/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05764 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	58899	06/12/2004	18/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BIG STAR CO., LTD. (VN)
15 Soi. Rama 2, Soi. 100 Rama 2 Road, Samaedam, Bangkhunthien, Bangkok 10150, Thailand

---

Quyết định số: 123398/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05765 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	16969	08/06/1995	10/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LYSOFORM PHARMA GMBH & CO. VERWALTUNGS KG (DE)
Kaiser-Wilhelm-Str.133, 12247 Berlin, Germany

Quyết định số: 123399/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05768 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	258501	25/02/2016	18/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN HUY (VN)
57-59 Ngô Thị Thu Minh, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123400/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05781 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	13100	25/08/1994	09/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ZEBRA CO., LTD. (JP)
No. 2-9, Higashigokencho Shinjuku-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 123401/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05782 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241155	06/03/2015	02/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan

Quyết định số: 123402/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05783 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248845	29/07/2015	18/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan

Quyết định số: 123403/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05784 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243384	13/04/2015	25/10/2033	Như đã đăng ký
2	252308	02/10/2015	25/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami- Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Quyết định số: 123404/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05785 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	60822	08/03/2005	13/10/2033	Như đã đăng ký
2	62592	11/05/2005	13/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SHARP KABUSHIKI KAISHA (SHARP CORPORATION) (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku Osaka 545-8522, Japan

Quyết định số: 123405/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05786 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	60983	14/03/2005	29/10/2033	Như đã đăng ký
2	60984	14/03/2005	29/10/2033	Như đã đăng ký
3	60985	14/03/2005	29/10/2033	Như đã đăng ký
4	75581	02/10/2006	29/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1 Chome, Chuo-ku, Tokyo 104, Japan

Quyết định số: 123406/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05789 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	233428	16/10/2014	04/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE (VN)
207D, Nguyễn Đình Chiểu, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

---

Quyết định số: 123407/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05793 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	139787	30/12/2009	30/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
FOREST SPRING ENTERPRISE CO., LTD (TW)
No. 276, Renhe Rd., South Dist, Taichung City, Taiwan

Quyết định số: 123408/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05794 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250988	11/09/2015	22/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
KOMATSU LTD. (JP)
3-6, 2-CHOME AKASAKA, MINATO-KU, TOKYO, JAPAN

Quyết định số: 123409/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05795 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	259299	09/03/2016	06/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH CHÁO MẸ NẤU (VN)
509A Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123410/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05797 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244233	27/04/2015	07/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
RICHELL CORPORATION (JP)
136 Mizuhashisakuragi, Toyama-shi, Toyama, 939-0592, Japan

Quyết định số: 123411/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05798 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	73782	21/07/2006	28/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DR. WILLMAR SCHWABE GMBH & CO. KG (DE)
Willmar-Schwabe-Strasse 4, 76227 Karlsruhe, Germany

Quyết định số: 123412/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05799 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243188	09/04/2015	30/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SHPP GLOBAL TECHNOLOGIES B.V. (NL)
Plasticslaan 1, NL-4612 PX Bergen op Zoom, Netherlands

Quyết định số: 123413/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05800 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239141	21/01/2015	14/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ROTTAPHARM S.P.A. (IT)
Galleria Unione 5, 20122 Milano, Italy

Quyết định số: 123414/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05804 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12602	13/07/1994	15/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG (VN)
Lô G, đường Tạ Quang Bửu, phường Hoà Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

---

Quyết định số: 123415/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05809 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250747	08/09/2015	11/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BEANS GROUP FOODS CO., LTD (TW)
No. 31, Lane 226, Sec.2, Nankan Rd., Lujhu Township, Taoyuan County 33855, Taiwan

---

Quyết định số: 123416/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05811 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241902	19/03/2015	06/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH GARAGE HOÀNG THẮNG (VN)
357/6 Tây Khánh 3, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

---

Quyết định số: 123417/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05812 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	59436	29/12/2004	03/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH GỐM SỨ QUANG VINH (VN)
Xóm 1, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

Quyết định số: 123418/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05814 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234707	04/11/2014	09/07/2033	Như đã đăng ký
2	237057	10/12/2014	09/07/2033	Như đã đăng ký
3	242773	02/04/2015	10/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH TUYÊN HƯNG (VN)
41/1 Học Lạc, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 123419/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05816 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61233	21/03/2005	17/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
UNITED OVERSEAS BANK LIMITED (SG)
80 Raffles Place, UOB Plaza, Singapore 048624

Quyết định số: 123420/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05817 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244097	23/04/2015	05/02/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY PHÙNG VĨNH HƯNG (VN)
307A Nguyễn Thị Nhỏ, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123421/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05818 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246486	04/06/2015	25/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN TOÀN CẦU (VN)
Số 01 đường Sáng Tạo, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123422/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05819 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	268085	09/09/2016	13/01/2034	Như đã đăng ký
2	268086	09/09/2016	13/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG QUỐC TẾ ĐÀI LOAN (VN)
Thôn Thọ Bình, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Quyết định số: 123423/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05821 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244468	07/05/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAI GIA PHÁT (VN)
270 Bùi Thị Xuân, phường 3, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123424/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05823 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	266101	22/07/2016	26/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH QUÂN NHÀN (VN)
Số 28B, khu phố 2, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Quyết định số: 123425/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05830 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241536	12/03/2015	08/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)
300 Park Avenue, New York, New York 10022, United States of America

---

Quyết định số: 123426/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05831 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12959	12/08/1994	09/10/2033	Như đã đăng ký
2	13005	14/08/1994	21/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DOLE FOOD COMPANY, INC. (US)
One Dole Drive, Westlake Village, California 91362-7300, United States of America

---

Quyết định số: 123427/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05835 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235803	20/11/2014	08/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PT. TRILLIUN INVESTAMA INDONESIA (ID)
JL. Raya Gempol-Bangil, Desa Cangkringmalang, Kecamatan Beji, Kabupaten Pasuruan, East Java, Indonesia

---

Quyết định số: 123428/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05839 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	58937	06/12/2004	29/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CƠ SỞ HỒNG SƠN (VN)
36/4 tổ 6, khu phố 1, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123429/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05840 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	58936	06/12/2004	29/08/2033	Như đã đăng ký
2	61393	28/03/2005	04/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT HỒNG SƠN (VN)
224/27 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123430/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05842 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241659	16/03/2015	10/09/2033	Như đã đăng ký
2	241758	16/03/2015	10/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ARCOR S.A.I.C. (AR)
Av. Fulvio Pagani 487 (2434), Arroyito, Cordoba Argentina

Quyết định số: 123432/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05847 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	254166	10/11/2015	02/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN XUÂN THÀNH (VN)
Số 65, đường Vân Giang, phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

---

Quyết định số: 123433/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05848 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	254167	10/11/2015	02/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN XUÂN THÀNH (VN)
Số 65, đường Vân Giang, phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

---

Quyết định số: 123434/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05853 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237700	22/12/2014	26/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN THỊ HOA (VN)
Xóm Bắc Linh, thôn Xuân Linh, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123435/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05855 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	60576	01/03/2005	14/11/2033	Như đã đăng ký
2	60850	08/03/2005	13/11/2033	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
3	62269	27/04/2005	12/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH ĐÔNG DƯỢC PHÚC HƯNG (VN)
Số 96-98 Nguyễn Viết Xuân, phường Quang Trung, quận Hà Đông,thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123436/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05859 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247178	18/06/2015	29/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HÀ HUỆ LOAN (VN)
129 Bình Tây, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 123437/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05861 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	253193	19/10/2015	24/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NIKKEI PANEL SYSTEM CO., LTD. (JP)
1-1-13 Shimbashi, Minato-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 123438/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05862 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	55054	23/06/2004	25/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NIKAI GULF FZCO (AE)
Office No. LB04017, Jebel Ali Dubai, United Arab Emirates

Quyết định số: 123439/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05863 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12961	12/08/1994	09/10/2033	Như đã đăng ký
2	13068	24/08/1994	09/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SHACHIHATA INC. (JP)
No. 69, 4-chome, Amatsuka-cho, Nishi-ku, Nagoya, Japan

Quyết định số: 123440/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05864 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	268090	09/09/2016	24/10/2033	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
2	281798	19/05/2017	24/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NIKKEI PANEL SYSTEM CO., LTD. (JP)
1-1-13 Shimbashi, Minato-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 123441/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05867 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	268580	19/09/2016	07/08/2033	Như đã đăng ký
2	343790	05/02/2020	07/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LA POINTIQUE INTERNATIONAL LTD. (US)
825 Van Ness Ave Ste 602, San Francisco, CA 94109, United States of America

---

Quyết định số: 123442/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05874 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	248486	23/07/2015	04/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHARVINA (VN)
Số 11D khu GĐ Tổng cục 2, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123443/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05875 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238220	05/01/2015	18/09/2033	Như đã đăng ký
2	245905	28/05/2015	02/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH LƯƠNG THỰC HÀ VIỆT (VN)
Km số 9, quốc lộ 1A, Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123444/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05876 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	359792	13/08/2020	06/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BOMBARDIER RECREATIONAL PRODUCTS INC. (CA)
726 St. Joseph Street, Valcourt, Quebec J0E 2L0, Canada

Quyết định số: 123445/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05881 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	12745	29/07/1994	13/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH VẬT TƯ VÀ THUỐC THÚ Y (VEMEDIM) (VN)
Số 07, đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Quyết định số: 123446/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05888 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244942	14/05/2015	23/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SRI TRANG AGRO-INDUSTRY PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
No. 10 Soi 10, Petchkasem Road, Hat Yai District, Songkhla 90110, Thailand

---

Quyết định số: 123447/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05890 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	66561	15/09/2005	06/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN SẮT TRÁNG MEN - NHÔM HẢI PHÒNG (VN)
Số 136 đường Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

---

Quyết định số: 123448/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05893 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	259842	16/03/2016	27/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SONY INTERACTIVE ENTERTAINMENT INC. (US)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 123449/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05894 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241085	05/03/2015	06/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
VIRBAC S.A. (FR)
1 ere Avenue 2065m-L.I.D., F-06516 Carros Cedex, France

Quyết định số: 123450/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05895 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	13404	23/09/1994	16/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
EBARA CORPORATION (JP)
11-1, Haneda Asahi-cho, Ota-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 123451/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05896 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	13403	23/09/1994	16/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
EBARA CORPORATION (JP)
11-1, Haneda Asahi-cho, Ota-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 123452/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05898 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234672	03/11/2014	27/03/2033	Như đã đăng ký
2	234673	03/11/2014	27/03/2033	Như đã đăng ký
3	234674	03/11/2014	27/03/2033	Như đã đăng ký
4	234675	03/11/2014	27/03/2033	Như đã đăng ký
5	234676	03/11/2014	27/03/2033	Như đã đăng ký
6	236589	03/12/2014	02/08/2033	Như đã đăng ký
7	236590	03/12/2014	02/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LAMDA (VN)
171 Đỗ Quang, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

---

Quyết định số: 123453/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05899 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	60694	04/03/2005	26/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NEC CORPORATION (JP)
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 123454/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05900 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	61657	07/04/2005	08/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka, JAPAN

Quyết định số: 123455/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05901 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	13196	01/09/1994	30/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NITTO DENKO CORPORATION (NITTO DENKO KABUSHIKI KAISHA) (JP)
1-2, 1-chome, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka-fu, Japan

Quyết định số: 123456/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05902 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	63762	16/06/2005	24/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TAMURA CORPORATION (JP)
19-43 HIGASHI-OIZUMI 1-CHOME, NERIMA-KU, TOKYO, JAPAN

Quyết định số: 123457/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05906 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	259085	07/03/2016	06/08/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN VĂN TẤN (VN)
48a3 Trần Đình Xu, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123458/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05909 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247356	26/06/2015	14/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ĐẶNG QUÝ TIÊN (VN)
Số 6, đường Chi Lăng, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

---

Quyết định số: 123459/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05910 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	66546	15/09/2005	06/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH KHÁCH SẠN SÀI GÒN - MŨI NÉ (VN)
Số 56-97 Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Quyết định số: 123460/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05913 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	265505	12/07/2016	09/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG NHÂN LỰC QUỐC TẾ VÀ THƯƠNG MẠI (VN)
34 Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123461/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05923 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	65740	12/08/2005	09/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TAIYO YUDEN CO., LTD. (JP)
7-19 Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0031, Japan

Quyết định số: 123462/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05924 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	13818	18/10/1994	17/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CORONA CORPORATION (JP)
7-7, Higashi-shinbo, Sanjo-shi, Niigata-ken, Japan

Quyết định số: 123463/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05925 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238968	19/01/2015	19/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MARENA CORPORATION LIMITED (CN)
206 Golden Gate Commercial Building 136-138 Austin Road, Tsimshatsui, Kowloon, Hong Kong

---

Quyết định số: 123464/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05926 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	69629	18/01/2006	27/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SABREMARK LIMITED PARTNERSHIP (US)
3150 Sabre Drive, Southlake, Texas 76092, U.S.A.

Quyết định số: 123465/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05934 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62599	11/05/2005	30/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, 3-chome, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 123466/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05935 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	257958	17/02/2016	15/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MAEIL HOLDINGS CO., LTD. (KR)
(Junghak-dong, The-K Twin Towers A) 50, Jong-ro 1-gil, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Quyết định số: 123467/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05936 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237046	10/12/2014	15/08/2033	Như đã đăng ký
2	257957	17/02/2016	15/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MAEIL DAIRIES CO., LTD. (KR)
(Junghak-dong, The-K Twin Towers A) 50, Jong-ro 1-gil, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Quyết định số: 123468/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05937 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244163	24/04/2015	14/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO THỜI TRANG (VN)
Lô E19-20 đường 12, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123469/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05939 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	316703	27/03/2019	01/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH DR.SAFE (VN)
Số 50/3 đường HT 31, khu phố 1, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123470/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05940 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235316	13/11/2014	20/02/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH DR.SAFE (VN)
Số 50/3 đường HT 31, khu phố 1, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123471/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05948 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249400	20/08/2015	25/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THÁI DƯƠNG (VN)
Cụm công nghiệp Lại Yên, xã Lại Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123472/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-03384 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237538	18/12/2014	31/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘI NÔNG DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN (VN)
Thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

Quyết định số: 123475/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-01678 Ngày nộp: 08/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	227892	11/07/2014	06/03/2033	Như đã đăng ký
2	269798	07/10/2016	06/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MA VI NA (VN)
Số 08, Mạc Đĩnh Chi, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123476/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03252 Ngày nộp: 04/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240020	05/02/2015	24/09/2033	Như đã đăng ký
2	249733	24/08/2015	04/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM BÌNH MINH (VN)
316 Lê Văn Sỹ, phường 01, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123477/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03253 Ngày nộp: 04/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238326	07/01/2015	06/09/2033	Như đã đăng ký
2	239584	29/01/2015	06/09/2033	Như đã đăng ký
3	240091	06/02/2015	06/09/2033	Như đã đăng ký
4	245274	19/05/2015	06/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM HEALTHY BEAUTY (VN)
451/24/14 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123478/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03304 Ngày nộp: 05/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242604	31/03/2015	31/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH PHƯƠNG NAM VIỆT NAM (VN)
Khu Công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

---

Quyết định số: 123479/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03306 Ngày nộp: 05/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246707	09/06/2015	22/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ AN PHÁT LAND (VN)
01 Mê Linh, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

---

Quyết định số: 123480/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03316 Ngày nộp: 05/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	59033	14/12/2004	10/06/2033	Như đã đăng ký
2	60076	27/01/2005	06/10/2033	Như đã đăng ký
3	60077	27/01/2005	06/10/2033	Như đã đăng ký
4	92260	29/11/2007	29/09/2033	Như đã đăng ký
5	250767	08/09/2015	01/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123481/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03333 Ngày nộp: 05/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244456	06/05/2015	21/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CHONGQING TAISHAN CABLE CO., LTD. (CN)
No.17, Shiyan Ave., Yufengshan Town, Yubei District, Chongqing, China

---

Quyết định số: 123482/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06276 Ngày nộp: 25/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	63742	15/06/2005	16/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TORAY KABUSHIKI KAISHA (TORAY INDUSTRIES, INC.) (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-Chome, Chuo-ku Tokyo, Japan

Quyết định số: 123504/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04198 Ngày nộp: 05/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250343	01/09/2015	05/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GREENPEACE (VN)
Thôn Tiến Bình, xã Tiến Thành, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Quyết định số: 123505/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-07435 Ngày nộp: 17/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	276475	22/02/2017	30/07/2033	Như đã đăng ký
2	276476	22/02/2017	30/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỘ KINH DOANH BẠCH NGỌC (VN)
998 Lò Gốm, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 123506/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-08705 Ngày nộp: 15/12/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	252603	08/10/2015	06/06/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT H.PRO (VN)
149 Phạm Tứ, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

---

Quyết định số: 123507/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-08788 Ngày nộp: 19/12/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	63614	14/06/2005	19/03/2034	Như đã đăng ký
2	63686	14/06/2005	19/03/2034	Như đã đăng ký
3	63715	15/06/2005	08/03/2034	Như đã đăng ký
4	63717	15/06/2005	08/03/2034	Như đã đăng ký
5	64894	20/07/2005	29/04/2034	Như đã đăng ký
6	64895	20/07/2005	29/04/2034	Như đã đăng ký
7	65293	01/08/2005	29/04/2034	Như đã đăng ký
8	65294	01/08/2005	29/04/2034	Như đã đăng ký
9	65296	01/08/2005	29/04/2034	Như đã đăng ký
10	65316	01/08/2005	29/04/2034	Như đã đăng ký
11	65317	01/08/2005	29/04/2034	Như đã đăng ký
12	65318	01/08/2005	29/04/2034	Như đã đăng ký
13	66035	19/08/2005	08/03/2034	Như đã đăng ký
14	66702	20/09/2005	11/06/2034	Như đã đăng ký
15	66704	20/09/2005	11/06/2034	Như đã đăng ký
16	67374	18/10/2005	22/06/2034	Như đã đăng ký
17	74443	17/08/2006	29/04/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY LIÊN DOANH BIO-PHARMACHEMIE (VN)
Số 2/3 KP 4, đường Tăng Nhơn Phú, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123521/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-00488 Ngày nộp: 27/01/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	213741	04/10/2013	25/07/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BMIC LLC (US)
2600 Singleton Boulevard, Dallas, Texas, USA 75212

Quyết định số: 123522/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02330 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235707	19/11/2014	28/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TRANSOCEAN SEDCO FOREX VENTURES LIMITED (KY)
P.O. Box 10342, 36C Dr. Roy's Drive, 4th Floor George Town, Grand Cayman KY1-1003, Cayman Islands

---

Quyết định số: 123523/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02508 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250769	08/09/2015	02/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LABORATOIRE DES GRANIONS (MC)
Le mercator - 7, rue de rindustrie, 98000 Monaco city, MONACO

Quyết định số: 123524/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02717 Ngày nộp: 11/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	72706	12/06/2006	06/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
GM KOREA COMPANY (KR)
199-1 Cheongcheon-2Dong, Bupyung-Gu, Incheon, Korea

Quyết định số: 123525/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02750 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	232521	02/10/2014	06/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ANDA VIỆT NAM (VN)
62C Trần Quốc Toản, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123526/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02754 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	232154	26/09/2014	17/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LÊ THỊ MỸ (VN)
Số nhà 54A ngách 124/22 Âu Cơ, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123527/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02780 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	293133	22/12/2017	03/05/2033	Như đã đăng ký
2	296601	09/03/2018	03/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
W.R. GRACE CO. - CONN (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, U.S.A.

Quyết định số: 123528/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02788 Ngày nộp: 14/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	240067	06/02/2015	16/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUỐC TẾ RỒNG VIỆT (VN)
Số 122 Phan Xích Long, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123529/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03064 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	56699	26/08/2004	20/06/2033	Như đã đăng ký
2	56700	26/08/2004	20/06/2033	Như đã đăng ký
3	56778	31/08/2004	20/06/2033	Như đã đăng ký
4	56785	01/09/2004	20/06/2033	Như đã đăng ký
5	56786	01/09/2004	20/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
VIÑA CONCHA Y TORO S.A. (CL)
NUEVA TAJAMAR 481, TORRE NORTE, PISO 15, LAS CONDES, SANTIAGO-CHILE

Quyết định số: 123530/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03066 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	279779	14/04/2017	19/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
REVLON PROFESSIONAL HOLDING COMPANY LLC (US)
55 Water Street, New York, New York 10041, USA

Quyết định số: 123531/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03084 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	237916	25/12/2014	19/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HERSHEY CHOCOLATE & CONFECTIONERY LLC (US)
19 East Chocolate Avenue, Hershey, PA 17033 USA

Quyết định số: 123532/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03117 Ngày nộp: 26/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10975	04/02/1994	05/05/2033	Như đã đăng ký
2	16572	28/04/1995	05/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)
3800 West 143rd Street, Cleveland, State of Ohio 44111, United States Of America

---

Quyết định số: 123533/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03156 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	56686	26/08/2004	02/06/2033	Như đã đăng ký
2	56687	26/08/2004	02/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
PAYPAL, INC. (US)
2211 North First Street, San Jose, CA 95131, United States of America

---

Quyết định số: 123534/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03178 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10903	27/01/1994	04/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
REXNORD INDUSTRIES, LLC (US)
111 W. Michigan Street, Milwaukee, Wisconsin 53203, United States of America

---

Quyết định số: 123535/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03239 Ngày nộp: 04/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	235029	10/11/2014	12/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CRIMSON INTERNATIONAL ASSETS LLC (US)
1001 US Route 202, Raritan, New Jersey 08869-0606, U.S.A.

Quyết định số: 123536/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03262 Ngày nộp: 04/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245577	22/05/2015	01/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ - NHA KHOA VIỆT MỸ (VN)
Số 1298 Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123537/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03325 Ngày nộp: 05/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	218500	15/01/2014	15/01/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA F & B (VN)
Số 3.01, lầu 3, Khối tháp V5-V6 khu chung cư kết hợp thương mại, văn phòng lô V (Sunrise City, khu South Towers) 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123538/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03670 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	223241	22/04/2014	24/01/2033	Như đã đăng ký
2	230600	27/08/2014	08/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH NEW TOYO PULPPY (VIỆT NAM) (VN)
Số 8, đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 123539/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04446 Ngày nộp: 13/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249116	18/08/2015	03/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH VIỆT HUY (VN)
Số 201 khu 3, thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

---

Quyết định số: 123540/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05020 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	251870	25/09/2015	17/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ (VN)
Xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Quyết định số: 123541/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05738 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	58243	04/11/2004	08/04/2033	Như đã đăng ký
2	58821	02/12/2004	08/04/2033	Như đã đăng ký
3	58841	02/12/2004	08/04/2033	Như đã đăng ký
4	229558	06/08/2014	02/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH YABAN CHAIN INDUSTRIAL VIỆT NAM (VN)
Số 19, Lô J, đường số 6, khu công nghiệp Sóng Thần 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 123558/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03067 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11990	27/05/1994	08/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
REVLON CONSUMER PRODUCTS CORPORATION (US)
55 Water Street, New York, New York 10041, USA

Quyết định số: 123559/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03638 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	222087	01/04/2014	03/01/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
YLF MARKETING (S) PTE. LTD. (SG)
2 Woodlands Sector 1, #03-10 Woodlands Spectrum 1, Singapore 738068

Quyết định số: 123594/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03648 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242234	25/03/2015	30/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH GIA LỰC (VN)
K11/2 Chế Lan Viên, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

---

Quyết định số: 123595/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03602 Ngày nộp: 15/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	232086	26/09/2014	17/05/2033	Như đã đăng ký
2	232087	26/09/2014	17/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢI TOÀN (VN)
Lô 33 khu công nghiệp Tam Phước, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 123596/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03603 Ngày nộp: 15/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244870	13/05/2015	15/11/2033	Như đã đăng ký
2	245541	22/05/2015	15/11/2033	Như đã đăng ký
3	247842	09/07/2015	18/11/2033	Như đã đăng ký
4	247843	09/07/2015	18/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT ĐẠI THẮNG LỢI (VN)
Lô số 8, đường số 4, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123597/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03674 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244524	07/05/2015	24/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH SEN Á ĐÔNG (VN)
Số 1, đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

---

Quyết định số: 123598/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03675 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	230695	28/08/2014	22/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN DU THUYỀN ĐÔNG DƯƠNG (VN)
Số 1, đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

---

Quyết định số: 123599/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03676 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239634	30/01/2015	14/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CƠ ĐIỆN AN PHÚC (VN)
012 cao ốc Thái An 2, đường Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123600/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03682 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243879	20/04/2015	23/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN VNHOME68 (VN)
Số 59, đường Thiên Đức, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 123601/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03684 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62691	13/05/2005	25/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SƠN TISON (VN)
Khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 123602/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03690 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	241660	16/03/2015	11/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SINH THÁI VIỆT (VN)
Tổ 3, ấp Ông Lang, xã Cửa Dương, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

---

Quyết định số: 123603/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03710 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244552	07/05/2015	06/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
GREYHOUND CO., LTD. (TH)
206, Soi Phatthanakan 20, Suan Luang Sub-district, Suan Luang District, Bangkok 10250 Thailand

---

Quyết định số: 123604/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-08530 Ngày nộp: 07/12/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	65844	16/08/2005	18/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGUYỄN QUỲNH NHƯ (VN)
158A Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

---

Quyết định số: 123617/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-01503 Ngày nộp: 02/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	331884	07/10/2019	01/02/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
OMNI INDUSTRIES, L.L.C. (US)
7904 WRENWOOD - SUITE C, BATON ROUGE, LA 70809, U.S.A.

Quyết định số: 123618/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03747 Ngày nộp: 18/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239236	23/01/2015	10/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BIO PREVENTIVE MEDICINE CORPORATION (TW)
6 F.-1, No. 18, Taiyuan St., Zhubei City, Hsinchu County 30265, Taiwan

---

Quyết định số: 123619/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03750 Ngày nộp: 18/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	243130	09/04/2015	14/11/2033	Như đã đăng ký
2	249512	21/08/2015	14/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THỰC PHẨM VÀ GIẢI KHÁT VIỆT NAM (VN)
15B/8 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123620/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03755 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	55477	07/07/2004	20/03/2033	Như đã đăng ký
2	56422	18/08/2004	20/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ - SẢN XUẤT - DỊCH VỤ - THƯƠNG MẠI BÚT VÀNG (VN)
E1-04 Mỹ Tú 1, đường Lý Long Tường, Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123621/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03757 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	224437	16/05/2014	28/11/2032	Như đã đăng ký
2	241419	11/03/2015	28/11/2032	Như đã đăng ký
3	252542	07/10/2015	28/11/2032	Như đã đăng ký
4	252543	07/10/2015	28/11/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MINH LONG I (VN)
Số 333 đường Hưng Định 24, khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 123622/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03763 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	228611	23/07/2014	28/02/2033	Như đã đăng ký
2	270616	27/10/2016	17/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỆT NHẬT (VN)
Thôn Vĩnh Bảo, Xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

Quyết định số: 123623/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03786 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234928	06/11/2014	04/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH AGRIONE VIỆT NAM (VN)
609 tòa nhà The Rubyland, 58/4 Lũy Bán Bích, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123624/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03787 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	56313	13/08/2004	22/07/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
TAISCHUH CORP. (TW)
9 F., No. 536, See. 2, Taiwan Blvd., Zhongcheng Vil., West Dist., Taichung City 403409, Taiwan

---

Quyết định số: 123625/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03795 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234645	03/11/2014	11/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM LONG PHỤNG KHANG (VN)
274/14 Quốc lộ 1K, khu phố 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 123626/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03798 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	249081	18/08/2015	13/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH CHI BẢO (VN)
Số 33-35 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 124041/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-06396 Ngày nộp: 04/10/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	227667	09/07/2014	24/08/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ HOÀNG PHÁT (VN)
Phòng 702A, toà nhà Centerpoint, 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 124042/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-06433 Ngày nộp: 05/10/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10082	14/12/1993	20/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CƠ SỞ NAM PHONG (VN)
ấp Tân Thạnh, xã Bình Phan, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

Quyết định số: 124043/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-06441 Ngày nộp: 05/10/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	50883	28/11/2003	03/10/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SOCIETE DES PRODUITS NESTLE S.A. (CH)
1800 Vevey, Switzerland

Quyết định số: 124044/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-07369 Ngày nộp: 21/11/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234345	29/10/2014	08/04/2033	Như đã đăng ký
2	234346	29/10/2014	08/04/2033	Như đã đăng ký
3	241450	11/03/2015	08/04/2033	Như đã đăng ký
4	242243	25/03/2015	10/01/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SHIMAMO INC. (JP)
3-77 Oimatsu-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka, Japan

Quyết định số: 124045/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-00265 Ngày nộp: 11/01/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	221668	25/03/2014	11/01/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
FIRST MAINLAND INTERNATIONAL LIMITED (VG)
Road Town, Pasea Estate, Tortola, British Virgin Islands

Quyết định số: 124046/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03772 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	62440	05/05/2005	25/11/2033	Như đã đăng ký
2	63834	17/06/2005	03/11/2033	Như đã đăng ký
3	63835	17/06/2005	03/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MAP PACIFIC PTE LTD (SG) (SG)
20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore (048979)

Quyết định số: 124047/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06090 Ngày nộp: 18/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	236705	04/12/2014	21/08/2033	Như đã đăng ký
2	236706	04/12/2014	21/08/2033	Như đã đăng ký
3	236707	04/12/2014	21/08/2033	Như đã đăng ký
4	244640	11/05/2015	08/11/2033	Như đã đăng ký
5	249812	25/08/2015	21/08/2033	Như đã đăng ký
6	258721	01/03/2016	21/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THIÊN HOÀNG NGUYÊN (VN)
Số 321, tổ 6, ấp Long Đức 3, xã Tam Phước, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 124048/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-07942 Ngày nộp: 09/11/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247901	13/07/2015	25/03/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT HẢI DƯƠNG (VN)
Số nhà 45, đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

---

Quyết định số: 124072/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06880 Ngày nộp: 25/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238897	16/01/2015	19/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH CASARREDO MANUFACTURING (VN)
Số 32 đại lộ Tự Do, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

---

Quyết định số: 124440/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-00582 Ngày nộp: 25/01/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	48387	20/06/2003	05/04/2032	Như đã đăng ký
2	48717	20/06/2003	05/04/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY ĂN TRÁI ĐỒNG NAI (VACDONA) (VN)
Ấp 7 (số cũ: ấp 8), ngã ba Thái Lan, quốc lộ 51, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

---

Quyết định số: 124441/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-05553 Ngày nộp: 17/08/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	223451	24/04/2014	15/01/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SÂN MÂY (VN)
Lầu 2 tòa nhà Imperia, số 5 đường Đông Tây 1, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 124442/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-06596 Ngày nộp: 13/10/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	27254	15/06/1998	12/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
STRATUS TECHNOLOGIES BERMUDA LTD. (BM)
Victoria Place, 5th Floor, 31 Victoria Street, Hamilton, HM 10, Bermuda

---

Quyết định số: 124443/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-01405 Ngày nộp: 28/02/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239015	20/01/2015	28/06/2033	Như đã đăng ký
2	262327	13/05/2016	28/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MANUFACTURERA SAN JAVIER S.A. DE C.V. (MX)
Carretera Purísima C.D. Manuel doblado Km. 4 INT. No.210, Colonia Jardines de Purísima, Purísima del Rincón, Gto. Mexico C.P.36400

Quyết định số: 124444/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04420 Ngày nộp: 12/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	261237	20/04/2016	07/08/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
INTEGRIA HEALTHCARE (AUSTRALIA) PTY LIMITED (US)
Building 5, Freeway Office Park 2728 Logan Road, Eight Mile Plains QLD 4113, Australia

---

Quyết định số: 124445/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-08930 Ngày nộp: 22/12/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	259863	17/03/2016	09/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
YUPITERU CORPORATION (JP)
6-31, Konan, 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 108-0075, Japan

Quyết định số: 125635/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03069 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10766	05/01/1994	24/04/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HENRI BENDEL, LLC (US)
1740 Broadway, 7th Floor, New York, New York 10019, U.S.A.

Quyết định số: 125636/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03150 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11067	15/02/1994	04/05/2033	Như đã đăng ký
2	247656	06/07/2015	03/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
GENERAL MOTORS LLC (US)
300 Renaissance Center, City of Detroit, State of Michigan 48265-3000 United States of America

---

Quyết định số: 125637/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03201 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	55856	21/07/2004	14/05/2033	Như đã đăng ký
2	55857	21/07/2004	14/05/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BRIDGESTONE LICENSING SERVICES, INC. (US)
200 4th Avenue South, Suite 100, Nashville, Tennessee 37201, United States of America

---

Quyết định số: 125638/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03807 Ngày nộp: 22/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	239681	02/02/2015	23/09/2033	Như đã đăng ký
2	240019	05/02/2015	23/09/2033	Như đã đăng ký
3	240510	25/02/2015	23/09/2033	Như đã đăng ký
4	240511	25/02/2015	23/09/2033	Như đã đăng ký
5	240529	25/02/2015	23/09/2033	Như đã đăng ký
6	241224	09/03/2015	23/09/2033	Như đã đăng ký
7	246971	12/06/2015	23/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
SONGWOL TOWEL CO., LTD (KR)
45, Yusangongdan 7-gil, Yangsan-si, Gyeongsangnam-do, Korea

Quyết định số: 125639/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04752 Ngày nộp: 23/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	262382	17/05/2016	20/06/2033	Như đã đăng ký
2	266652	08/08/2016	20/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
QUỸ THIỆN TÂM (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Sinh Thái Vincom Village, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 125640/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06295 Ngày nộp: 28/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238640	09/01/2015	12/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HÀ PHÁT (VN)
Số 22, ngõ 61, phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 125641/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-00254 Ngày nộp: 10/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	258177	22/02/2016	29/07/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ IC (VN)
Sabay Tower, 11A Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 125642/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-03735 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	75187	14/09/2006	17/11/2034	Như đã đăng ký
2	76616	03/11/2006	26/11/2034	Như đã đăng ký

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
3	255470	07/12/2015	18/04/2034	Như đã đăng ký
4	263544	02/06/2016	18/06/2034	Như đã đăng ký
5	264448	20/06/2016	04/07/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsumi-l-chome, Ikuno-ku, Osaka 544-8666, Japan

Quyết định số: 126188/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05694 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	312230	27/12/2018	31/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LÊ CƯỜNG (VN)
378/11 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 126189/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05720 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	246430	04/06/2015	23/01/2034	Như đã đăng ký
2	246431	04/06/2015	23/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
FRASER RESEARCH LABS. INC. (CA)
106 Mary Street East, Whitby, Ontario, LIN 2P2 Canada

Quyết định số: 126190/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-06374 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	247839	08/07/2015	26/02/2034	Như đã đăng ký
2	247840	08/07/2015	26/02/2034	Như đã đăng ký
3	248163	16/07/2015	26/02/2034	Như đã đăng ký
4	248801	29/07/2015	26/02/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HERSCHEL SUPPLY COMPANY LTD. (CA)
327-611 Alexander Street, Vancouver, British Columbia, Canada, V6A1E1

Quyết định số: 126191/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-07638 Ngày nộp: 26/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	245121	18/05/2015	17/12/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
MINISO HONG KONG LIMITED (CN)
Unit D, 16/F, One Capital Place, 18 Luard Road, Wan Chai, Hong Kong, China

---

Quyết định số: 126199/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-05348 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	218496	15/01/2014	17/12/2032	Như đã đăng ký
2	220211	24/02/2014	17/12/2032	Như đã đăng ký
3	229828	12/08/2014	14/12/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
VŨ HOÀI SƠN (VN)
Phòng 1202 nhà C3 KĐT Mỹ Đình I, tổ dân phố số 10, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 126200/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-06737 Ngày nộp: 20/10/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	54269	17/05/2004	07/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LIEBHERR-INTERNATIONAL AG (CH)
Rue Hans-Liebherr 7, CH-1630 Bulle, Switzerland

Quyết định số: 126201/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-07764 Ngày nộp: 08/12/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	226476	18/06/2014	29/01/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỢP TÁC XÃ LÀNG NGHỀ BÁNH MÈ XÁT TÂN AN (VN)
Xã Quảng Thanh, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

Quyết định số: 126202/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03349 Ngày nộp: 08/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	312715	07/01/2019	22/11/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ THƯƠNG MẠI BHV (VN)
36 đường 61, khu phố 3, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 126203/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-03407 Ngày nộp: 09/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	244305	04/05/2015	17/10/2033	Như đã đăng ký
2	247366	29/06/2015	24/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY TNHH LEO (VN)
791/23/4 Trần Xuân Soạn, khu phố 4, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 126204/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-00997 Ngày nộp: 06/02/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	242612	31/03/2015	16/10/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
HỢP TÁC XÃ THỦY LỢI NÔNG NGHIỆP THỤY LÂM (VN)
Trụ sở ủy ban nhân dân xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 126205/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-02894 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	253326	21/10/2015	18/06/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ K.L.E.V.E (VN)
Lô A2, CN5, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 126211/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-04159 Ngày nộp: 14/06/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	210496	16/08/2013	23/12/2031	Như đã đăng ký
2	211381	30/08/2013	23/12/2031	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DP BEVERAGES UNLIMITED COMPANY (IE)
Southgate, Dublin Road, Drogheda, County Meath, A92YK7W, Ireland

---

Quyết định số: 126212/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-05834 Ngày nộp: 31/08/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	51935	06/01/2004	18/11/2032	Như đã đăng ký
2	51936	06/01/2004	18/11/2032	Như đã đăng ký
3	52484	04/02/2004	18/11/2032	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
JOCKEY INTERNATIONAL, INC. (US)
2300 60th Street Kenosha, WI 53140 USA

Quyết định số: 126213/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04308 Ngày nộp: 07/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	11541	15/04/1994	10/06/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HOÀI (VN)
Số 29, ấp Chánh, xã Tiên Thủy, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

---

Quyết định số: 126214/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-05753 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	250603	04/09/2015	27/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

Quyết định số: 126228/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-02098 Ngày nộp: 21/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	234714	04/11/2014	03/06/2033	Như đã đăng ký
2	235044	10/11/2014	27/06/2033	Như đã đăng ký
3	235221	13/11/2014	10/05/2033	Như đã đăng ký
4	235222	13/11/2014	10/05/2033	Như đã đăng ký
5	235223	13/11/2014	10/05/2033	Như đã đăng ký
6	235224	13/11/2014	10/05/2033	Như đã đăng ký
7	235225	13/11/2014	10/05/2033	Như đã đăng ký
8	235226	13/11/2014	10/05/2033	Như đã đăng ký
9	244530	07/05/2015	27/06/2033	Như đã đăng ký
10	244531	07/05/2015	27/06/2033	Như đã đăng ký
11	244532	07/05/2015	27/06/2033	Như đã đăng ký
12	244533	07/05/2015	27/06/2033	Như đã đăng ký
13	248183	17/07/2015	06/09/2033	Như đã đăng ký
14	248184	17/07/2015	06/09/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẠI CHÚNG VIỆT NAM (VN)
Số 22, phố Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 126928/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2022-07183 Ngày nộp: 10/11/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	230893	05/09/2014	03/01/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
AIfred-Nobel-StraBe 10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Quyết định số: 126929/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-00143 Ngày nộp: 06/01/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	10514	23/12/1993	30/03/2033	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Quyết định số: 126930/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-07889 Ngày nộp: 07/11/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	63450	07/06/2005	09/01/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Quyết định số: 126931/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-04218 Ngày nộp: 28/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	68516	05/12/2005	13/07/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Quyết định số: 126932/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2024-04542 Ngày nộp: 07/06/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	16142	30/03/1995	16/08/2034	Như đã đăng ký

Chủ văn bằng
BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

---

b - Gia hạn hiệu lực nhãn hiệu đăng ký quốc tế được bảo hộ tại Việt Nam

(116) 0173058

(176) 10 năm

(540)

Storck

(511) 01, 05, 29, 30.

(156) 26.11.2033

(831) 02.06.1998 VN

(732) AUGUST STORCK KG (DE)
Waldstrasse 27, 13403 Berlin

---

(116) 0173305

(176) 10 năm

(540)

BALZERS

(511) 07, 09, 11.

(156) 09.12.2033

(831) 14.11.2007 VN

(732) OC OERLIKON BALZERS AG (LI)
Iramali 18, FL-9496 Balzers

---

(116) 0173307

(176) 10 năm

(540)

Redoxon

(511) 01, 05.

(156) 09.12.2033

(732) BAYER CONSUMER CARE AG (CH)
Peter Merian Str. 84, CH-4052 Basel

(740) Troller Hitz Troller, Rechtsanwälte
Münstergasse 38 CH-3011 Bern

---

(116) 0173404

(176) 10 năm

(540)

LAUROX

(511) 01.

(156) 11.12.2033

(831) 08.02.2000 VN

(732) AKZO NOBEL CHEMICALS B.V. (NL)
Velperweg 76, Arnhem, , , NL-6824 BM

---

(116) 0173403

(176) 10 năm
(540)

CYCLONOX

(511) 01.

(156) 11.12.2033
(831) 29.03.2000 VN

(732) AKZO NOBEL CHEMICALS GMBH (DE)
Kreuzauer Strasse 46, 52355 Düren

---

(116) 1201385
(822) 129625 BG
(176) 10 năm
(540)

PROCOMBO

(511) 03, 05, 35.

(156) 23.10.2033
(831) 04.06.2021 VN

(732) VITASLIM INNOVE LTD (BG)
18 Shipchenski Prohod Blvd., floor 8, office 802 BG-1113 Sofia

(740) PAVLOVA, SILVA PAVLOVA, Chemical Engineer; LOZANOV, TODOR STOICHKOV, Lawyer
zh.k. "Yavorov", bl.41, vh.B, et.1 BG-1111 Sofia

---

(116) 1189571

(176) 10 năm
(540)

NEW SR SPECIAL

(511) 12.

(156) 30.10.2033
(831) 02.09.2021 VN

(531) 27.05.02; 27.05.19; 27.05.22

(732) KYB CORPORATION (JP)
4-1, Hamamatsu-cho 2-chome, Minato-ku Tokyo 105-5128

(740) IWASE Hitomi
NISHIMURA & ASAHI, Otemon Tower, 1-1-2 Otemachi, Chiyoda-ku Tokyo 100-8124

---

(116) 1183810
(822) 77297804 US
(176) 10 năm
(540)

CHEMICAL GUYS

(511) 03.

(156) 11.10.2033
(831) 10.06.2021 VN

(732) SMART LLC (US)
3501 Sepulveda Blvd. Torrance CA 90505
(740) Dax Alvarez, Snell & Wilmer L.L.P. One East Washington Street, Suite 2700 Phoenix AZ 85004

---

(116) 1187812
(176) 10 năm
(540)

MARIXINO

(511) 05.

(156) 06.11.2033

(732) KRKA, TOVARNA ZDRAVIL, D.D., NOVO MESTO (SI)
Šmarješka cesta 6 SI-8000 Novo mesto

---

(116) 1161762A
(176) 10 năm
(540)

SIVEXTRO

(511) 05.

(156) 12.04.2033
(831) 30.09.2022 VN

(732) MERCK SHARP & DOHME LLC (US)
126 East Lincoln Ave, P.O. Box 2000 Rahway NJ 07065
(740) Merkenbureau Knijff & Partners B.V. Leeuwenveldseweg 12 Weesp NL-1382 LX

---

(116) 0403411
(176) 10 năm
(540)

Golf

(511) 12.

(156) 09.11.2033
(831) 04.09.2000 VN

(732) VOLKSWAGEN AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
38436 Wolfsburg

---

(116) 0401803
(176) 10 năm
(540)

PEÑASCAL

(511) 33.

(156) 16.10.2033

(732) BODEGAS PEÑASCAL, S.L. (ES)
Ctra. Valladolid a Segovia, A601, S/N
E-47140 Laguna de Duero
(VALLADOLID)
(740) Ángel Pons Ariño
Glorieta de Rubén Darío, 4 E-28010 Madrid

---

(116) 0484315
(176) 10 năm
(540)

Reflotron

(511) 01.

(156) 13.04.2034

(732) ROCHE DIAGNOSTICS GMBH (DE)
Sandhofer Straße 116 68305 Mannheim
(740) F. Hoffmann-La Roche AG Trademark Departement
CH-4070 Basel

---

(116) 0484432
(822) AM 103/78 AT
(176) 10 năm
(540)

TRODAT

(511) 16.

(156) 30.03.2034

(732) TRODAT GMBH (AT)
Linzer Straße 156 A-4600 Wels
(740) Andreas KRENDL c/o Trodat GmbH
Linzer Straße 156 A-4600 Wels

---

(116) 0480011
(822) 665 484 CH
(176) 10 năm
(540)

EFFEDERM

(511) 05.

(156) 24.10.2033
(831) 15.09.1995 VN

(732) LABORATOIRES BAILLEUL INTERNATIONAL SA (CH)
RUE DE BOURGOGNE 31 GENEVE CH-1203
(740) CABINET BEAU DE LOMENIE
158 rue de l'Université F-75340 PARIS CEDEX 07

---

(116) 0276645
(176) 10 năm
(540)

Bogenzhan-Gelenkspindel

(511) 07.

(156) 25.11.2033

(732) RENK GMBH (DE)
Gögginger Str. 73 86159 Augsburg
(740) Dipl.-Ing. Stefan Schober Patentanwalt
Dipl.-Ing. Klaus Matthes Patentassessor
c/o MAN Roland Druckmaschinen AG
Stadtbachstr. 1 86135 Augsburg

---

(116) 0276750
(176) 10 năm
(540)

"MAJOR"

(511) 07, 12, 13.

(156) 27.11.2033

(732) RENAULT S.A.S. (FR)
122-122 bis avenue du Général Leclerc
F-92100 BOULOGNE-BILLANCOURT

---

(116) 0276803
(176) 10 năm
(540)

THOMSIT

(511) 01, 02, 03, 16.

(156) 28.11.2033

(732) SIKA TECHNOLOGY AG (CH)
Zugerstrasse 50 CH-6340 Baar

---

(116) 0276516
(176) 10 năm
(540)

BAND-AID

(511) 05.

(156) 21.11.2033

(732) JNTL CONSUMER HEALTH I (SWITZERLAND) GMBH (CH)
Gubelstrasse 34 CH-6300 Zug

---

(116) 0272287
(176) 10 năm
(540)

ABSORBA

(511) 23, 24, 25, 26.

(156) 26.07.2033

(732) ÏD GROUP (FR)
162 Boulevard de Fourmies F-59100 Roubaix
(740) CABINET DEGRET, M. Bruno RAIBAUT
24 place du Général Catroux F-75017 PARIS

---

(116) 0277158
(176) 10 năm
(540)

Vitakraft

(511) 31.

(156) 06.12.2033

(732) VITAKRAFT PET CARE GMBH & CO. KG (DE)
Mahndorfer Heerstr. 9 28307 Bremen

---

(116) 0277538
(176) 10 năm
(540)

FANTAISIE

(511) 03.

(156) 13.12.2033

(732) L'OREAL (FR)
14 rue Royale F-75008 Paris

---

(116) 0268981A
(176) 10 năm
(540)

TILCOTIL

(511) 01, 03, 05.

(156) 03.05.2033
(831) 12.04.2011 VN

(732) MEDA AB (SE)
Pipers väg 2A SE-170 09 SOLNA
(740) Meda Pharma S.à r.l.
2, place de Paris L-2314 Luxembourg

---

(116) 0274761
(176) 10 năm
(540)

STERIDEAL

(511) 11.

(156) 04.10.2033

(732) JBT FOOD & DAIRY SYSTEMS B.V. (NL)
Deccaweg 32 NL-1042 AD Amsterdam
(740) Alina S. Morris Christensen O'Connor Johnson Kindness
1201 Third Avenue, Suite 3600 Seattle WA 98101-3029

---

(116) 0274777
(176) 10 năm
(540)

CATARÌ

(511) 29, 30, 31.

(156) 05.10.2033

(732) BONOMELLI SRL (IT)
Via Mattei 6 I-40069 ZOLA PREDOSA
(740) DLA Piper Studio Legale Tributario Associato
Via della Posta 7 I-20123 Milan

---

(116) 0275051
(176) 10 năm
(540)

TEXANOL

(511) 01.

(156) 12.10.2033

(732) EASTMAN CHEMICAL B.V. (NL)
Fascinatio Boulevard 602-614 NL-2909 VA CAPELLE AAN DEN IJSSEL
(740) Withers & Rogers LLP
2 London Bridge London SE1 9RA

---

(116) 0273796
(176) 10 năm
(540)

Orthocid

(511) 01, 05.

(156) 13.09.2033

(732) OMS INVESTMENTS, INC. (US)
10250 Constellation Blvd., Suite 2800 Los Angeles CA 90067
(740) Dummett Copp LLP
25 The Square, Martlesham Heath IPSWICH IP5 3SL

---

(116) 0619314
(176) 10 năm
(540)

SIKA

(511) 01, 02, 17, 19, 27.

(156) 07.01.2034

(732) SIKA TECHNOLOGY AG (CH)
Zugerstrasse 50 CH-6340 Baar

---

(116) 0604338
(176) 10 năm
(540)

KOIVO

(511) 03.

(156) 04.06.2033

(732) BERLIN COSMETICS GMBH & CO. KG (DE)
Bitterfelder Strasse 12 12681 Berlin
(740) CBH Rechtsanwälte Cornelius Bartenbach Haesemann & Partner Partnerschaft von Rechtsanwälten mbB
Habsburgerring 24 50674 Köln

---

(116) 0607752
(822) CT 105 C/92 IT
(176) 10 năm
(540)

EYESTIL

(511) 05.

(156) 21.10.2033
(732) SIFI SPA (IT)
Via Ercole Patti, 36, Frazione Lavinaio
I-95025 ACI SANT'ANTONIO (CT)
(740) BIANCHETTI & MINOJA with TREVISAN & CUONZO IPS SRL in breve TCBM SRL
Via Plinio 63 I-20129 Milano (MI)

---

(116) 0616349
(176) 10 năm
(540)

OTTO

(511) 02, 03, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 32, 33, 34.

(156) 14.12.2033

(732) OTTO (GMBH & CO KG) (DE)
Werner-Otto-Straße 1-7 22179 Hamburg
(740) Otto Versand (GmbH & Co) Nicola Franzly - Gewerblicher Rechtsschutz RK-GR
3-7, Wandsbeker Strasse 22172 Hamburg

---

(116) 0617156
(822) 706 326 FR
(176) 10 năm
(540)

CHARLES HEIDSIECK

(511) 33.

(156) 19.04.2034

(732) CHARLES HEIDSIECK SAS (FR)
12 allée du Vignoble F-51100 REIMS
(740) ERNEST GUTMANN-YVES PLASSERAUD S.A.S.
3 rue Auber F-75009 PARIS

---

(116) 0611197
(822) 21 729 C/89 IT
(176) 10 năm
(540)

DUE A DUE

(511) 29, 30.

(156) 10.11.2033

(732) SAN CARLO GRUPPO ALIMENTARE S.P.A. (IT)
Via Tolmezzo 15 I-20132 Milano MI
(740) PERANI & PARTNERS S.p.A.
Piazza Armando Diaz, 7 I-20123 Milano

---

(116) 0611439
(176) 10 năm
(540)

PAOLA

(511) 25.

(156) 03.01.2034

(732) CALZADOS PABLO, S.L. (ES)
Calle San Rafel 15 E-45510 FUENSALIDA, Toledo
(740) LEGGROUP
Calle O'Donnell, 32 E-28009 Madrid

---

(116) 0611777
(176) 10 năm
(540)

ENERGY

(511) 12.

(156) 08.12.2033

(732) COMPAGNIE GENERALE DES ETABLISSEMENTS MICHELIN (FR)
23 Place des Carmes Dechaux F-63000 CLERMONT-FERRAND
(740) MANUFACTURE FRANCAISE DES PNEUMATIQUES MICHELIN
23 Place des Carmes Déchaux F-63000 Clermont-Ferrand

---

(116) 0612871A
(176) 10 năm
(540)

BÄUMLER

(511) 03, 18, 25.

(156) 27.12.2033

(732) PRIMARP DMCC (AE)
Office 903, JBC 1, JLT Dubai
(740) Page, White & Farrer Limited
Bedford House, John Street LONDON WC1N 2BF

---

(116) 0612930
(176) 10 năm
(540)

MOVICOL

(511) 05.

(156) 14.12.2033

(732) VELINOR AG (CH)
c/o Dr. iur. Adrian von Segesser Kapellplatz 1 CH-6004 Luzern
(740) BOVARD LTD Patent- and Trademark Attorneys
Optingenstrasse 16 CH-3000 Bern 25

---

(116) 0613216
(176) 10 năm
(540)

DECATHLON

(511) 01, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 16, 17, 18, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 35, 36, 37, 38, 39, 42.

(156) 20.12.2033

(732) DECATHLON (FR)
4 boulevard de Mons F-59650 Villeneuve-d'Ascq
(740) TMARK CONSEILS
9 avenue Percier F-75008 PARIS

---

(116) 0613422
(176) 10 năm
(540)

FOCUS

(511) 07.

(156) 04.02.2034

(732) LECTRA (FR)
16-18 rue Chalgrin F-75016 PARIS
(740) IP SPHERE
34 cours de Verdun F-33000 BORDEAUX

---

(116) 0608171
(176) 10 năm
(540)

LANDY

(511) 33.

(156) 20.10.2033

(732) COGNAC FERRAND (FR)
4 rue de Saint-Petersbourg F-75008 PARIS
(740) IPSILON
Le Centralis, 63 avenue du Général Leclerc F-92340 Bourg-la-Reine

---

(116) 0608474
(822) 18 612 C/87 IT
(176) 10 năm
(540)

SCORPION

(511) 12.

(156) 03.11.2033

(732) PIRELLI TYRE S.P.A. (IT)
Viale Piero e Alberto Pirelli, 25 I-20126 Milan
(740) PORTA & CONSULENTI ASSOCIATI S.p.A.
Via Vittoria Colonna 4 I-20149 Milan

---

(116) 0608548
(176) 10 năm
(540)

CHEVRON

(511) 12.

(156) 25.10.2033

(732) AUTOMOBILES CITROËN (FR)
6 rue Fructidor F-75017 PARIS
(740) PEUGEOT S.A.
75 Avenue de la Grande Armée F-75116 PARIS

---

(116) 0608549
(176) 10 năm
(540)

XSARA

(511) 12.

(156) 25.10.2033

(732) AUTOMOBILES CITROËN (FR)
6 rue Fructidor F-75017 PARIS
(740) PEUGEOT S.A.
75 Avenue de la Grande Armée F-75116 PARIS

---

(116) 0611169
(822) 12 772 FR
(176) 10 năm
(540)

SIR EDWARD'S

(511) 33.

(156) 20.12.2033

(732) BARDINET (FR)
Domaine de Fleurenne F-33290 Blanquefort
(740) SODEMA CONSEILS S.A.
16 rue du Général Foy F-75008 PARIS

---

(116) 0608105
(176) 10 năm
(540)

Petit Guerlain

(511) 03.

(156) 13.10.2033

(732) GUERLAIN (FR)
68 avenue des Champs Elysées F-75008 Paris
(740) GUERLAIN Direction Juridique
23 rue de la Monnaie F-75001 Paris

---

(116) 0609434
(176) 10 năm
(540)

PABLOSKY

(511) 10, 25.

(156) 22.11.2033

(732) PABLOSKY, S.L. (ES)
C/Maestro Guerrero, 24 E-45510 Fuensalida, Toledo
(740) LEGGROUP
Calle O'Donnell, 32 E-28009 Madrid

---

(116) 0606471
(176) 10 năm
(540)

LOCOPLEX

(511) 10.

(156) 17.09.2033

(732) VYGON (FR)
5 rue Adeline F-95440 ECOUEN
(740) Maître Charles CUNY
61 avenue de la Grande Armée F-75116 Paris

---

(116) 0609598
(176) 10 năm
(540)

Bellvita

(156) 01.10.2033

(732) BELLMIRA COSMETIC GMBH (DE)
33, Otto-Schott-Strasse, 97877 WERTHEIM
(740) ISARPATENT
Friedrichstr. 31 80801 München

(511) 03, 05.

---

(116) 0609691
(176) 10 năm
(540)

OLYMPIC

(156) 01.10.2033

(732) COMITÉ INTERNATIONAL OLYMPIQUE (CH)
Château de Vidy CH-1007 LAUSANNE
(740) Bird & Bird LLP
Marienstraße 15 60329 Frankfurt am Main

(511) 09, 14, 16, 36, 38, 41.

---

(116) 0609724
(176) 10 năm
(540)

CERTINA

(156) 01.10.2033

(732) CERTINA AG (CERTINA SA) (CERTINA LTD) (CH)
Chemin des Tourelles 17 CH-2400 Le Locle
(740) The Swatch Group AG (The Swatch Group SA) (The Swatch Group Ltd)
Faubourg du Lac 6 CH-2501 Biel/Bienne

(511) 37.

---

(116) 0608863
(822) 40 550 C/80 IT
(176) 10 năm
(540)

SUBLITEX

(511) 16, 40, 42.

(156) 20.09.2033

(732) SUBLITEX S.R.L. (IT)
Via Santa Barbara 11 I-12051 Alba, Cuneo
(740) PERANI & PARTNERS S.p.A.
Piazza Armando Diaz, 7 I-20123 Milano

---

(116) 0609014
(822) MI 5899 C/92 IT
(176) 10 năm
(540)

GENGIGEL

(511) 03, 05.

(156) 15.10.2033

(732) RICERFARMA SRL (IT)
Via Egadi, 7 I-20144 MILANO
(740) Notarbartolo & Gervasi S.p.A.
Viale Achille Papa, 30 I-20149 Milano

---

(116) 0610714
(176) 10 năm
(540)

PRINTEMPS

(511) 03, 14, 16, 18, 21, 24, 25, 42.

(156) 22.11.2033

(732) PRINTEMPS (FR)
102 rue de Provence F-75009 PARIS
(740) SODEMA CONSEILS S.A.
16, rue du Général Foy F-75008 Paris

---

(116) 0610726
(176) 10 năm
(540)

LEAN-LIFT

(511) 07.

(156) 22.10.2033

(732) HÄNEL & CO (CH)
Bafflesstrasse, CH-9450 ALTSTÄTTEN
(740) FLÜGEL PREISSNER SCHOBER SEIDEL Patentanwälte PartG mbB
Nymphenburger Str. 20 80335 München

---

(116) 0610905
(176) 10 năm
(540)

BRÄCKER

(156) 18.10.2033

(732) BRÄCKER AG (CH)
Obermattstrasse 65 CH-8330 PFÄFFIKON

(740) Patent Attorneys CANZLER & BERGMEIER
Friedrich-Ebert-Straße 84 85055 Ingolstadt

(511) 07, 08.

---

(116) 0610341
(176) 10 năm
(540)

SABENA

(156) 08.10.2033

(732) SABENA AEROSPACE ENGINEERING (BE)
AVENUE EMMANUEL MOUNIER 2 B-1200 WOLUWE-SAINT-LAMBERT

(740) IPRMANAGER, besloten vennootschap met beperkte aansprakelijkheid
Willem Denyslaan 1 B-8510 Kortrijk

(511) 07, 16, 21, 37, 39, 41, 42.

---

(116) 0610368
(176) 10 năm
(540)

INTERSPORT

(156) 01.10.2033

(732) IIC-INTERSPORT INTERNATIONAL CORPORATION GMBH (CH)
Wölflistrasse 2 CH-3006 Bern

(740) TRADAMARCA SA
Avenue du Prieuré 8 CH-1009 Pully

(511) 09, 12, 18, 25, 28, 35, 36, 37, 39, 40, 41, 42.

---

(116) 0610472
(176) 10 năm
(540)

ATRAC

(511) 09.

(156) 28.10.2033

(732) SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku Tokyo
(740) Novagraaf Switzerland SA
Chemin de l'Echo 3 CH-1213 Onex

---

(116) 0610958
(176) 10 năm
(540)

INTERPROX

(511) 21.

(156) 26.11.2033

(732) DENTAID, S.L.(SOCIEDAD UNIPERSONAL) (ES)
Ronda Can Fatjó, 10, Parc Tecnològic del Vallès CERDANYOLA DEL VALLES E-08290
(740) PONTI & PARTNERS, S.L.P
Edifici PRISMA , Av. Diagonal núm. 611 - 613, 2 planta E-08028 Barcelona

---

(116) 0271562
(176) 10 năm
(540)

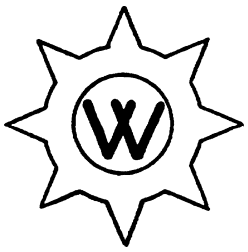

(511) 06, 12, 18, 26, 28.

(156) 10.07.2033

(531) 01.03.02; 01.03.13; 01.03.17; 27.05.01
(732) WIPPERMANN JUN. GESELLSCHAFT M.B.H. (DE)
58091 HAGEN-DELSTERN,f.
(740) Eisenführ Speiser Patentanwälte Rechtsanwälte PartGmbB
Am Kaffee-Quartier 3 28217 Bremen

---

(116) 0274722
(176) 10 năm
(540)

AUXITROL

(511) 09, 11.

(156) 04.10.2033

(531) 27.05.01
(732) AUXITROL (FR)
ZAC de l'Echangeur - CS 20006 5 Allée Charles Pathé F-18023 BOURGES CEDEX
(740) PLASSERAUD IP
66 rue de la Chaussée d'Antin F-75440 Paris Cedex 09

---

(116) 0274724
(176) 10 năm
(540)

(511) 23, 24, 25, 26.

(156) 04.10.2033

(531) 02.07.10; 02.07.23; 27.05.01

(732) JEANNE LANVIN (FR)
22, rue du Faubourg Saint-Honoré F-75008 Paris

(740) SWANN SPIRIT
27, rue Marbeuf F-75008 PARIS

---

(116) 0276833
(176) 10 năm
(540)

GRAZIA

(511) 16.

(156) 28.11.2033

(531) 27.05.01

(732) REWORLD MEDIA ITALIA S.R.L. (IT)
Via Bianca di Savoia 12 I-20122 Milano

(740) Marianne Tissot
NOVAGRAAF FRANCE, 2 rue Sarah Bernhardt, CS 90017 F-92665 Asnières-sur-Seine Cedex

---

(116) 0276911
(176) 10 năm
(540)

(511) 01, 02, 03, 04, 05, 08, 11, 16, 21, 29, 30, 31, 32, 33, 34.

(156) 28.11.2033

(531) 05.01.01; 05.01.05; 05.01.16; 26.01.01; 26.01.10; 26.01.13; 26.01.15; 27.05.01

(732) SPAR INTERNATIONAL B.V. (NL)
Rokin 99-101 NL-1012 KM Amsterdam

(740) NLO Shieldmark B.V.
New Babylon City Offices, Anna van Buerenplein 21A NL-2595 DA Den Haag

---

(116) 0275388
(176) 10 năm
(540)

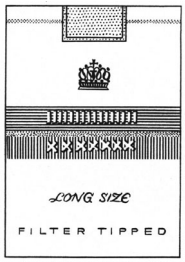

(511) 34.

(156) 24.10.2033

(531) 25.01.09; 25.01.19

(732) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3 CH-2000 Neuchâtel

(740) FMP Fuhrer Marbach & Partner
Konsumstrasse 16A CH-3007 Bern

---

(116) 0275961
(176) 10 năm
(540)

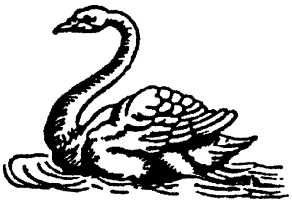

(511) 16.

(156) 08.11.2033

(531) 03.07.06

(732) SCHWAN-STABILO SCHWANHÄUßER GMBH & CO. KG (DE)
Schwanweg 1 90562 Heroldsberg

---

(116) 0276009
(176) 10 năm
(540)

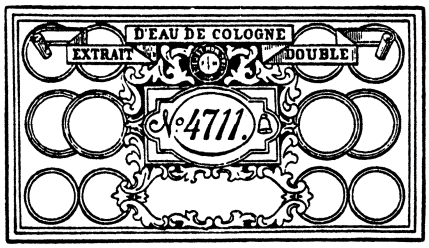

(511) 03.

(156) 08.11.2033

(531) 25.01.15; 25.01.19; 26.01.01; 26.01.02; 26.01.06; 26.01.16; 27.05.01; 27.07.01

(732) MÄURER + WIRTZ GMBH & CO. KG (DE)
Zweifaller Strasse 120 52224 Stolberg

(740) Mäurer + Wirtz GmbH & Co. KG
Zweifaller Strasse 120 52224 Stolberg

---

(116) 0276012
(176) 10 năm
(540)

(511) 03, 05.

(156) 08.11.2033

(531) 26.01.02; 26.01.16; 27.01.01; 27.07.01

(732) MÄURER + WIRTZ GMBH & CO. KG (DE)
Zweifaller Strasse 120 52224 Stolberg

(740) Mäurer + Wirtz GmbH & Co. KG
Zweifaller Strasse 120 52224 Stolberg

---

(116) 0276013
(176) 10 năm
(540)

4711

(511) 03, 05.

(156) 08.11.2033

(531) 27.07.01
(732) MÄURER + WIRTZ GMBH & CO. KG (DE)
Zweifaller Strasse 120 52224 Stolberg
(740) Mäurer + Wirtz GmbH & Co. KG
Zweifaller Strasse 120 52224 Stolberg

---

(116) 0276034
(176) 10 năm
(540)

(511) 06, 07, 08, 09, 10, 12, 20, 21, 26.

(156) 09.11.2033

(531) 26.04.02; 26.04.06; 27.01.01
(732) NV BEKAERT SA (BE)
Bekaertstraat 2 B-8550 Zwevegem
(740) Charlotte Bossuyt
Bekaertstraat 2 B-8550 Zwevegem

---

(116) 0276035
(176) 10 năm
(540)

(511) 06, 07, 08, 09, 10, 12, 20, 21, 26.

(156) 09.11.2033

(531) 26.04.02; 26.04.06; 26.04.18; 27.05.01
(732) NV BEKAERT SA (BE)
Bekaertstraat 2 B-8550 Zwevegem
(740) Charlotte Bossuyt
Bekaertstraat 2 B-8550 Zwevegem

---

(116) 0276755
(176) 10 năm
(540)

(511) 08, 09, 12, 16, 18, 21, 25, 34.

(156) 27.11.2033

(531) 04.03.05; 04.03.20; 26.01.01
(732) SOCIÉTÉ AIR FRANCE (FR)
45, rue de Paris F-95747 ROISSY-CHARLES-DE-GAULLE
(740) Cabinet MEYER & Partenaires
Espace Européen de l'Entreprise, 2 rue de Dublin F-67300 SCHILTIGHEIM

---

(116) 0279027B

(176) 10 năm

(540)

CBS

(511) 38, 41.

(156) 28.01.2034
(831) 03.06.2005 VN

(531) 27.05.01

(732) CBS INTERNATIONAL (NETHERLANDS) B.V. (NL)
Naritaweg 207 NL-1043 CB Amsterdam

(740) BOEHMERT & BOEHMERT Anwaltspartnerschaft mbB - Patentanwälte Rechtsanwälte
Hildegard-von-Bingen-Straße 5 28359 Bremen

---

(116) 0279029B

(176) 10 năm

(540)

(511) 38, 41.

(156) 28.01.2034
(831) 03.06.2005 VN

(531) 02.09.04; 26.01.01; 26.01.02; 26.01.04; 26.01.05; 26.01.18; 26.01.24

(732) CBS INTERNATIONAL (NETHERLANDS) B.V. (NL)
Naritaweg 207 NL-1043 CB Amsterdam

(740) BOEHMERT & BOEHMERT Anwaltspartnerschaft mbB - Patentanwälte Rechtsanwälte
Hildegard-von-Bingen-Straße 5 28359 Bremen

---

(116) 0279256

(176) 10 năm

(540)

(511) 29, 30.

(156) 31.01.2034

(531) 11.03.14; 19.09.01; 27.05.01

(732) COMPAGNIE LAITIERE EUROPEENNE (FR)
F-50890 CONDE SUR VIRE

(740) SB ALLIANCE - Direction Juridique
42 rue Rieussec F-78220 VIROFLAY

---

(116) 0481894
(822) 27 519 C/80 IT
(176) 10 năm
(540)

FIDIA

(511) 01, 03, 05, 10.

(156) 10.12.2033

(732) FIDIA FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Ponte della Fabbrica, 3/A I-35031 Abano Terme (PD)

---

(116) 0482262
(176) 10 năm
(540)

LECTROCATH

(511) 10.

(156) 01.12.2033

(732) VYGON (FR)
5, rue Adeline F-95440 ÉCOUEN
(740) CABINET REGIMBEAU
20 rue de Chazelles F-75847 PARIS CEDEX 17

---

(116) 0483846
(176) 10 năm
(540)

PreciChrom

(511) 01.

(156) 16.03.2034

(732) ROCHE DIAGNOSTICS GMBH (DE)
Sandhofer Straße 116 68305 Mannheim
(740) F. Hoffmann-La Roche AG Trademark Departement
CH-4070 Basel

---

(116) 0481202
(822) 21 000 C/83 IT
(176) 10 năm
(540)

REPLAY

(511) 25.

(156) 24.11.2033
(831) 28.02.1994 VN

(732) FASHION BOX S.P.A. (IT)
1, Via Marcoai, I-31010 CASELLA D'ASOLO (Treviso)
(740) Brandstock Legal Rechtsanwaltsgesellschaft mbH
Möhlstr. 2 81675 Munich

---

(116) 0481287
(176) 10 năm
(540)

TUFLIN

(511) 06, 07, 11.

(156) 19.10.2033

(732) XOMOX INTERNATIONAL GMBH (DE)
Von-Behring-Strasse 15 88131 LINDAU
(740) Munck Wilson Mandala, LLP
12770 Coit Rd., 600 Banner Place Tower Dallas TX 75251

---

(116) 0480505

(176) 10 năm
(540)

PROSTEL

(511) 32.

(156) 27.10.2033
(831) 04.11.1996 VN

(732) Kaiserdom-Privatbrauerei Bamberg Wörner GmbH & Co. KG (DE)
Breitäckerstrasse 9 96049 Bamberg
(740) Keil & Schaafhausen Patentanwälte PartGmbB
Bockenheimer Landstraße 25 60325 Frankfurt am Main

---

(116) 0610366
(176) 10 năm
(540)

(511) 42.

(156) 01.10.2033

(531) 25.01.10; 25.01.19; 26.13.25; 27.01.01; 27.05.01
(732) ETA SA MANUFACTURE HORLOGÈRE SUISSE (CH)
Schild-Rust-Strasse 17 CH-2540 Grenchen
(740) The Swatch Group AG (The Swatch Group SA) (The Swatch Group Ltd)
Faubourg du Lac 6 CH-2501 Biel/Bienne

---

(116) 0612249
(822) MI 7750 C/93 IT
(176) 10 năm
(540)

(511) 29, 30.

(156) 29.12.2033

(531) 26.01.01; 26.01.12; 27.05.01; 29.01.01; 29.01.12
(591) White and red.
(732) PAI INDUSTRIALE S.P.A. (IT)
Via Tolmezzo 15 I-20132 Milano (MI)
(740) LUPPI INTELLECTUAL PROPERTY S.R.L.
Via De Amicis, 25 I-20123 MILANO

---

(116) 0606981
(176) 10 năm
(540)

(511) 01.

(156) 15.09.2033

(531) 26.05.01; 26.05.19; 26.05.24; 27.05.01; 27.05.03; 27.05.09; 27.05.10; 27.05.17

(732) ELITECHGROUP SAS (FR)
13-15 Rue Jean Jaurès F-92800 PUTEAUX
(740) MIIP - MADE IN IP
60 rue Pierre Charron F-75008 Paris

---

(116) 0614439
(822) 89.19 451; 89.19 450 CN
(176) 10 năm
(540)

(511) 03, 07, 08.

(156) 20.12.2033

(531) 01.15.23; 26.01.01; 27.05.01

(732) KINIK COMPANY (CN)
No. 64, Zhongshan Rd., Yingge Dist., New Taipei City Taiwan 23942
(740) China Trademark & Patent Law Office Co., Ltd.
14 Yuetan Nanjie, Xichengqu, Yuexin Bld. Beijing 100045

---

(116) 0609024
(822) RM 1197 C/92 IT
(176) 10 năm
(540)

(511) 11, 20.

(156) 06.10.2033
(831) 13.11.2002 VN

(531) 26.01.01; 26.07.04; 26.07.25; 27.01.03; 27.05.01; 27.05.21
(732) INDUSTRIE SCAFFALATURE ARREDAMENTI - ISA SOCIETA' PER AZIONI (IT)
Via Madonna di Campagna, 123 I-06083 BASTIA UMBRA (PG)
(740) ING. CLAUDIO BALDI S.R.L.
Viale Cavallotti, 13 I-60035 Jesi (Ancona)

---

(116) 0609064
(822) MI 3619 C/92 IT
(176) 10 năm
(540)

(511) 18, 25.

(156) 15.10.2033

(531) 05.13.01; 05.13.04; 26.04.01; 26.04.05; 26.04.15; 26.04.22; 26.04.24; 27.05.01; 27.05.17; 27.05.21; 27.05.24
(732) POLLINI S.P.A. (IT)
Strada Erbosa Uno, n. 92 I-47043 GATTEO (FORLÌ-CESENA)
(740) STUDIO TORTA S.r.l.
Via Viotti, 9 I-10121 Torino

---

(116) 0622813
(176) 10 năm
(540)

(511) 01, 02, 03, 04, 06, 07, 08, 09, 11, 12, 16, 17, 18, 20, 21, 22, 25.

(156) 16.12.2033
(831) 13.02.1995 VN

(531) 24.01.05; 24.01.15; 24.01.25; 26.11.01; 26.11.08; 27.05.01; 29.01.01; 29.01.06; 29.01.08
(591) Red, black and white.
(732) Würth International AG (CH)
Aspermontstrasse 1 CH-7000 Chur
(740) Konzernrecht - Gewerblicher Rechtsschutz
Adolf Würth GmbH & Co. KG, Reinhold-Würth-Str. 12-17 74653 Künzelsau

---

(116) 0609542
(176) 10 năm
(540)

(511) 03, 14, 16, 18, 21, 24, 25, 42.

(156) 05.11.2033

(531) 05.05.19; 05.05.20; 05.05.21; 26.13.01

(732) PRINTEMPS (FR)
102 rue de Provence F-75009 PARIS
(740) SODEMA CONSEILS S.A.
16, rue du Général Foy F-75008 Paris

---

(116) 0609696

(176) 10 năm
(540)

(511) 09, 14, 16, 25, 36, 41.

(156) 01.10.2033

(531) 26.01.02; 26.01.16; 27.05.21

(732) COMITÉ INTERNATIONAL OLYMPIQUE (CH)
Château de Vidy CH-1007 LAUSANNE
(740) Bird & Bird LLP
Marienstraße 15 60329 Frankfurt am Main

---

(116) 0609723
(176) 10 năm
(540)

(511) 35, 41.

(156) 01.10.2033

(531) 24.13.01; 24.13.06; 24.13.25; 26.03.23; 27.05.23

(732) SWISS TIMING LTD. (CHRONOMÉTRAGE SUISSE SA) (SCHWEIZERISCHE ZEITMESSUNG AG) (CH)
rue de l'Envers 1 CH-2606 Corgémont
(740) The Swatch Group AG (The Swatch Group SA) (The Swatch Group Ltd)
Faubourg du Lac 6 CH-2501 Biel/Bienne

---

(116) 0609727
(176) 10 năm
(540)

(511) 37.

(156) 01.10.2033

(531) 27.05.01
(732) MIDO AG (MIDO SA) (MIDO LTD) (CH)
Chemin des Tourelles 17 CH-2400 Le Locle
(740) The Swatch Group AG (The Swatch Group SA) (The Swatch Group Ltd)
Faubourg du Lac 6 CH-2501 Biel/Bienne

---

(116) 0609745
(176) 10 năm
(540)

(511) 16, 39, 42.

(156) 08.10.2033

(531) 21.03.01; 26.01.24; 26.04.10; 26.04.12; 26.11.13; 27.01.01; 27.05.21; 29.01.04; 29.01.06
(591) bleu royal et blanc.
(732) SABENA AEROSPACE ENGINEERING (BE)
AVENUE EMMANUEL MOUNIER 2 B-1200 WOLUWE-SAINT-LAMBERT
(740) IPRMANAGER, besloten vennootschap met beperkte aansprakelijkheid
Willem Denyslaan 1 B-8510 Kortrijk

---

(116) 0609746
(176) 10 năm
(540)

(511) 16, 39, 42.

(156) 08.10.2033

(531) 21.03.01; 25.07.20; 26.01.24; 26.11.12; 26.11.13; 27.01.01; 27.05.21; 29.01.04; 29.01.06
(591) bleu royal, gris clair et blanc.
(732) SABENA AEROSPACE ENGINEERING (BE)
AVENUE EMMANUEL MOUNIER 2
B-1200 WOLUWE-SAINT-LAMBERT
(740) IPRMANAGER, besloten vennootschap met beperkte aansprakelijkheid
Willem Denyslaan 1 B-8510 Kortrijk

---

(116) 0609747
(176) 10 năm
(540)

sabena

(511) 16, 39, 42.

(156) 08.10.2033

(531) 27.05.01; 29.01.04; 29.01.06
(591) bleu royal et blanc.
(732) SABENA AEROSPACE ENGINEERING (BE)
AVENUE EMMANUEL MOUNIER 2
B-1200 WOLUWE-SAINT-LAMBERT
(740) IPRMANAGER, besloten vennootschap met beperkte aansprakelijkheid
Willem Denyslaan 1 B-8510 Kortrijk

---

(116) 0609748
(176) 10 năm
(540)

(511) 16, 39, 42.

(156) 08.10.2033

(531) 21.03.01; 26.01.24; 26.11.13; 27.01.01; 27.05.21; 29.01.04; 29.01.06
(591) bleu royal et blanc.
(732) SABENA AEROSPACE ENGINEERING (BE)
AVENUE EMMANUEL MOUNIER 2
B-1200 WOLUWE-SAINT-LAMBERT
(740) IPRMANAGER, besloten vennootschap met beperkte aansprakelijkheid
Willem Denyslaan 1 B-8510 Kortrijk

---

(116) 0609749
(176) 10 năm
(540)

sabena

(511) 16, 39, 42.

(156) 08.10.2033

(531) 27.05.01; 29.01.12
(591) gris clair et blanc.
(732) SABENA AEROSPACE ENGINEERING (BE)
AVENUE EMMANUEL MOUNIER 2
B-1200 WOLUWE-SAINT-LAMBERT
(740) IPRMANAGER, besloten vennootschap met beperkte aansprakelijkheid
Willem Denyslaan 1 B-8510 Kortrijk

---

(116) 0617890
(822) TO 70 C/94 IT
(176) 10 năm
(540)

Loro Piana

(511) 23, 24, 25.

(156) 23.03.2034

(531) 05.13.04; 05.13.07; 24.01.05; 24.01.18; 27.05.01
(732) LORO PIANA S.P.A. (IT)
Corso Rolandi, 10 I-13017 QUARONA (VC)
(740) Giorgio Lotti c/o Ing. Barzanò & Zanardo Milano S.P.A.
Corso Vittorio Emanuele II, 61 I-10128 TORINO

---

(116) 0609693
(176) 10 năm
(540)

(511) 09, 14, 16, 36, 38, 41.

(156) 01.10.2033

(531) 14.01.16; 24.17.25; 26.01.20

(732) COMITÉ INTERNATIONAL OLYMPIQUE (CH)
Château de Vidy CH-1007 LAUSANNE
(740) Bird & Bird LLP
Marienstraße 15 60329 Frankfurt am Main

---

(116) 0609694
(176) 10 năm
(540)

(511) 09, 14, 16, 36, 38, 41.

(156) 01.10.2033

(531) 14.01.16; 24.17.25; 26.01.20; 29.01.01; 29.01.02; 29.01.03; 29.01.04; 29.01.08; 29.01.15
(591) bleu, jaune, noir, vert et rouge.
(732) COMITÉ INTERNATIONAL OLYMPIQUE (CH)
Château de Vidy CH-1007 LAUSANNE
(740) Bird & Bird LLP
Marienstraße 15 60329 Frankfurt am Main

---

(116) 0611884
(176) 10 năm
(540)

(511) 34.

(156) 24.11.2033

(531) 03.01.04; 25.01.06; 25.01.10; 27.05.01; 29.01.03; 29.01.04
(591) vert et bleu.
(732) MIGNOT & DE BLOCK B.V. (NL)
Jan Smitzlaan 11 NL-5611 LD Eindhoven
(740) KLUIN Patent Patentanwälte Kluin Debelius Weber PartG mbB
Benrather Schloßallee 111 40597 Düsseldorf

---

(116) 0802215

(176) 10 năm
(540)

VAPIANO

(511) 29, 30, 33, 43.

(156) 02.04.2033
(831) 10.11.2008 VN

(732) VAP LICENSING S.R.O. (CZ)
Václavské náměstí 841/3 CZ-110 00 Praha
(740) NOTOS Braune, Engelhardt, Haag, Hövel Partnerschaft von Rechtsanwälten mbB
Kettenhofweg 25 60325 Frankfurt

---

(116) 0610756

(176) 10 năm

(540)

(511) 06, 09, 10, 14.

(156) 04.11.2033

(531) 26.11.09; 27.05.01; 27.05.21; 29.01.12

(591) vert et noir.

(732) STRAUMANN HOLDING AG (CH)
Peter Merian-Weg 12 CH-4002 Basel

(740) Taylor Wessing
Isartorplatz 8 80331 München

---

(116) 0610902

(176) 10 năm

(540)

LONGINES

(511) 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42.

(156) 04.11.2033

(531) 03.07.17; 17.01.19; 27.05.01

(732) COMPAGNIE DES MONTRES LONGINES, FRANCILLON S.A. (LONGINES WATCH CO., FRANCILLON LTD.) (CH)
CH-2610 Saint-Imier

(740) The Swatch Group AG (The Swatch Group SA) (The Swatch Group Ltd)
Faubourg du Lac 6 CH-2501 Biel/Bienne

---

(116) 0611971

(176) 10 năm

(540)

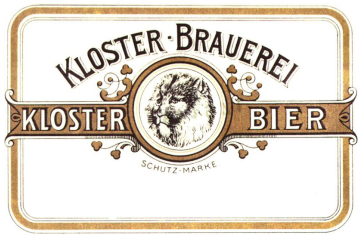

(511) 32.

(156) 26.11.2033

(831) 05.05.1995 VN

(531) 03.01.01; 03.01.16; 25.01.15; 27.05.01; 29.01.02; 29.01.13

(591) noir, blanc et doré.

(732) ST. PAULI BRAUEREI C.L. WILH. BRANDT GMBH (DE)
Am Deich 18/19 28199 Bremen

(740) LYNDE & ASSOCIES
5 rue Murillo F-75008 Paris

---

(116) 0606583
(822) 5399 C/86 IT
(176) 10 năm
(540)

(511) 06.

(156) 30.09.2033
(831) 20.10.1997 VN

(531) 26.01.01; 26.01.24; 26.05.09; 26.05.19; 27.05.01
(732) BONTEMPI VIBO S.P.A. (IT)
Via Stacca, 3 I-25050 Rodengo Saiano (Brescia)
(740) LECCE & ASSOCIATI S.r.l.
Via Monte Rosa 14 I-20149 MILANO

---

(116) 0613927
(176) 10 năm
(540)

(511) 07, 09, 10, 11, 12.

(156) 29.10.2033

(531) 26.07.04; 26.07.05
(732) BAUMÜLLER NÜRNBERG GMBH (DE)
80, Ostendstrasse, 90482 NÜRNBERG
(740) Intellectual Property IP-GÖTZ Patent- und Rechtsanwälte
Postfach 35 45 90017 Nürnberg

---

(116) 0614423
(176) 10 năm
(540)

EMUGE

(511) 07, 09.

(156) 30.10.2033

(531) 27.05.01
(732) EMUGE-Werk Richard Glimpel GmbH & Co. KG Fabrik für Präzisionswerkzeuge (DE)
Nürnberger Straße 96-100 91207 Lauf
(740) Meissner, Bolte & Partner GbR Patentanwälte
Bankgasse 3 90402 Nürnberg

---

(116) 0612525
(176) 10 năm
(540)

(511) 05.

(156) 09.12.2033

(531) 05.01.01
(732) JULIUS SÄMANN LTD (CH)
c/o Wunder-Baum AG
Emdwiesenstrasse 29 CH-8240 Thayngen
(740) Wild Schnyder AG
Forchstrasse 30, P.O. Box CH-8032 Zurich

---

(116) 0612613
(822) 44 440; 44 439; 44 441 CN
(176) 10 năm
(540)

AIRLUX

(511) 07, 09, 11.

(156) 14.12.2033

(531) 27.05.01
(732) AIRLUX ELECTRICAL CO., LTD (CN)
No.2-20 Nanyuan Rd., Chungli Ind. Zone, Taoyuan Hsien Taiwan
(740) China Trademark & Patent Law Office CO., LTD.
14 Yuetan Nanjie, Xichengqu, Yuexin Bld. 100045 Beijing

---

(116) 0608375
(176) 10 năm
(540)

PEUGEOT 806

(511) 12.

(156) 18.10.2033

(531) 27.05.01; 27.07.11
(732) AUTOMOBILES PEUGEOT, SOCIÉTÉ ANONYME (FR)
75, avenue de la Grande-Armée F-75116 PARIS
(740) PEUGEOT S.A. (SG/DAJ/INTR/NTPI), Case courrier GA003, 75 Avenue de la Grande Armée F-75116 Paris cedex

---

(116) 0608500
(822) MI 4355 C/93 IT
(176) 10 năm
(540)

(511) 03, 09, 14, 16, 18, 24, 25.

(156) 04.10.2033

(531) 02.01.01; 26.01.14; 27.05.01

(732) DIESEL S.P.A. (IT)
Via dell'Industria, 4/6 I-36042 BREGANZE (VI)
(740) ING. BARZANO' & ZANARDO MILANO S.p.A.
Via Borgonuovo N. 10 I-20121 MILANO

---

(116) 0615439
(822) MI 7459 C/93 IT
(176) 10 năm
(540)

(511) 03.

(156) 28.01.2034

(531) 02.03.01; 19.07.01; 19.07.17; 19.07.23; 22.05.10

(732) GIANNI VERSACE S.R.L. (IT)
Piazza Luigi Einaudi 4 I-20124 MILANO
(740) JACOBACCI & PARTNERS S.p.A.
Via Senato, 8 I-20121 MILANO

---

(116) 0813701
(176) 10 năm
(540)

HUVEPHARMA

(511) 01, 05, 31, 39, 44.

(156) 09.10.2033

(732) HUVEPHARMA EOOD (BG)
Nikolay Haitov Str 3A, 5th floor BG-1113 Sofia
(740) Zdravka Dimitrova KOSTADINOVA - VULCHEVA
Office 11, Hadji Dimitar Assenov Str. 119 BG-6000 STARA ZAGORA

---

(116) 0821786
(176) 10 năm
(540)

(511) 25.

(156) 29.09.2033

(531) 26.04.01; 26.04.18; 27.05.01; 29.01.12
(591) Green.
(732) ROBERTO VERINO DIFUSION, S.A. (ES)
Parque Tecnologico de Galicia, c/Pontevedra, 2-4 E-32900 SAN CIBRAO DAS VIÑAS (Ourense)
(740) NURIA ISERN JARA
c/Principe de Vergara, N° 43, 6a plta. E-28001 MADRID

---

(116) 0813796

(176) 10 năm

(540)

PROVASI

(511) 20, 24, 26.

(156) 06.10.2033

(831) 08.10.2013 VN

(732) PROVASI S.R.L. (IT)
Via Padulli 98 I-22060 Cabiate (CO)

(740) PERANI & PARTNERS S.p.A.
Piazza Armando Diaz, 7 I-20123 Milano

---

(116) 0817903

(176) 10 năm

(540)

NIKSA

(511) 09.

(156) 19.01.2034

(732) AVATEC SCHWEIZ AG (CH)
c/o FISCOM Consulting GmbH
Haldenstrasse 5 CH-6340 Baar

---

(116) 0817977

(176) 10 năm

(540)

(511) 06, 07, 11, 20.

(156) 29.09.2033

(531) 26.01.01; 27.01.01; 29.01.12

(591) Red and blue.The letter "V" in red and the letter "A" in blue.

(732) VALVULAS ARCO, S.L. (ES)
Avda. del Cid, 8 E-46134 FOYOS (VALENCIA)

(740) Eliana Pérez Barquín
C/ Castelló, 20-4ºD E-28001 MADRID

---

(116) 0818044

(822) 3711206 CN

(176) 10 năm

(540)

Guo jiao

(511) 33.

(156) 19.12.2033

(831) 17.04.2012 VN

(732) LUZHOU LAO JIAO CO., LTD (LUZHOU LAOJIAO GUFEN YOUXIAN GONGSI) (CN)
Guojiao Square, (Zhongguo Sichuan Luzhou Guojiao Guangchang) Luzhou Sichuan

(740) Chofn Intellectual Property
Room 1217, Zuoan Gongshe Plaza 12th Floor, 68 North Fourth Ring Road W., Haidian 100080 Beijing

---

(116) 0818113

(176) 10 năm

(540)

(511) 03, 09.

(156) 01.12.2033
(831) 09.08.2011 VN

(531) 03.01.01; 03.01.16; 27.05.01
(732) TOD'S S.P.A. (IT)
Via Filippo Della Valle, 1 I-63811 Sant'Elpidio a Mare (FM)
(740) Jacobacci & Partners S.p.A.
Corso Emilia 8 I-10152 Torino

---

(116) 0822374

(176) 10 năm

(540)

INCANTO

(511) 03, 25.

(156) 26.11.2033
(831) 29.12.2004 VN

(732) INCANTO INDUSTRIES D.O.O. (RS)
Maršala Tita 45, Čelarevo 21413 Bačka Palanka
(740) JACOBACCI & PARTNERS S.p.A.
Piazza della Vittoria, 11 I-25122 BRESCIA

---

(116) 0813988
(176) 10 năm
(540)

BEL

(511) 29, 30, 43.

(156) 02.10.2033

(732) BEL (FR)
2 allée de Longchamp F-92150 SURESNES
(740) Cabinet @MARK
16, rue Milton F-75009 PARIS

---

(116) 0814033
(176) 10 năm
(540)

John Galliano

(511) 14.

(156) 19.09.2033

(531) 27.05.01
(732) JOHN GALLIANO (FR)
7 rue Jean Goujon F-75008 Paris
(740) NOVAGRAAF FRANCE
Bâtiment O2 - 2, rue Sarah Bernhardt CS 90017 F-92665 Asnières-sur -Seine

---

(116) 0814034
(176) 10 năm
(540)

TAZIO NUVOLARI

(511) 12, 14, 25.

(156) 08.09.2033

(732) AUTOMOBILE CLUB MANTOVA (IT)
Piazza 80º Fanteria, 13 I-46100 MANTOVA
(740) Barzanò & Zanardo Milano S.p.A.
Via Borgonuovo, 10 I-20121 MILANO

---

(116) 0479677
(822) 658 945 FR
(176) 10 năm
(540)

LANVIN

(511) 23, 24, 25, 26.

(156) 15.09.2033

(531) 02.07.03; 02.07.09; 02.07.10; 02.07.23
(732) JEANNE LANVIN (FR)
22, rue du Faubourg Saint-Honoré F-75008 Paris
(740) SWANN SPIRIT
27, rue Marbeuf F-75008 PARIS

---

(116) 0480105
(176) 10 năm
(540)

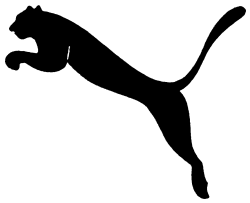

(511) 18, 25, 28.

(156) 30.09.2033

(531) 03.01.04; 03.01.21; 03.01.24

(732) PUMA SE (DE)
Puma Way 1 91074 Herzogenaurach

---

(116) 0826274

(176) 10 năm
(540)

REGINA

(511) 07, 12.

(156) 12.09.2033
(831) 13.12.2004 VN

(732) REGINA CATENE CALIBRATE S.P.A. (IT)
Via Chiaravalle 7 I-20122 Milano
(740) BARZANO' & ZANARDO MILANO S.p.A.
Via Borgonuovo, 10 I-20121 MILANO

---

(116) 0821489
(176) 10 năm
(540)

WEIHENSTEPHANER

(511) 21, 25, 32, 33, 39, 42, 43.

(156) 30.12.2033

(732) BAYERISCHE STAATSBRAUEREI WEIHENSTEPHAN (DE)
Alte Akademie 2 85354 Freising
(740) KUHNEN & WACKER Patent- und Rechtsanwaltsbüro PartG mbB
Prinz-Ludwig-Straße 40A 85354 Freising

---

(116) 0821541
(176) 10 năm
(540)

(511) 03, 05, 09, 14, 16, 18, 24, 25, 26, 28.

(156) 16.10.2033

(531) 03.11.09; 26.01.01; 26.01.15
(732) LACOSTE (FR)
31-37 Boulevard de Montmorency F-75016 PARIS
(740) MF Brands Group International
31-37 boulevard de Montmorency F-75016 Paris

---

(116) 0813515
(176) 10 năm
(540)

PURINA

(511) 05, 31.

(156) 23.10.2033

(531) 25.07.01; 25.07.04; 26.04.01; 26.04.12; 27.05.01; 29.01.12
(591) Red, black, white.
(732) SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A. (CH)
CH-1800 Vevey
(740) Société des Produits Nestlé S.A.
Avenue Nestlé 55 CH-1800 Vevey

---

(116) 0813579
(176) 10 năm
(540)

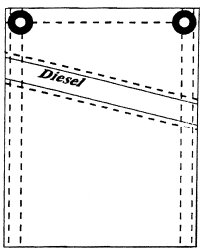

(511) 25.

(156) 14.10.2033

(531) 09.03.19
(732) DIESEL S.P.A. (IT)
Via dell'Industria, 4/6 I-36042 BREGANZE (VI)
(740) ING. BARZANO' & ZANARDO MILANO S.P.A.
Via Borgonuovo, 10 I-20121 MILANO

---

(116) 0813607
(176) 10 năm
(540)

(511) 16, 25, 28, 41.

(156) 02.10.2033

(531) 27.05.01; 27.05.02

(732) RAINBOW S.P.A. (IT)
Via Brecce snc I-60025 LORETO (AN)
(740) ING. CLAUDIO BALDI S.R.L.
Viale Cavallotti, 13 I-60035 JESI (AN)

---

(116) 0817854

(176) 10 năm
(540)

CALEFFI

(511) 11.

(156) 15.10.2033

(732) CALEFFI S.P.A. (IT)
Strada Regionale 229, n. 25 I-28010 FONTANETO D'AGOGNA (NOVARA)
(740) LUPPI INTELLECTUAL PROPERTY S.R.L.
Via De Amicis, 25 I-20123 MILANO

---

(116) 0818659

(176) 10 năm
(540)

FERINJECT

(511) 05.

(156) 29.12.2033
(831) 14.11.2005 VN

(732) VIFOR (INTERNATIONAL) AG
(VIFOR (INTERNATIONAL) LTD.)
(VIFOR (INTERNATIONAL) INC.)
(CH)
Rechenstrasse 37 CH-9014 St. Gallen
(740) Isler & Pedrazzini AG
Postfach 1772 CH-8027 Zürich

---

(116) 0818660
(176) 10 năm
(540)

IROPREM

(511) 05.

(156) 29.12.2033
(831) 22.09.2010 VN

(732) VIFOR (INTERNATIONAL) AG
(VIFOR (INTERNATIONAL) LTD.)
(VIFOR (INTERNATIONAL) INC.)
(CH)
Rechenstrasse 37 CH-9014 St. Gallen
(740) Isler & Pedrazzini AG
Postfach 1772 CH-8027 Zürich

---

(116) 0818766
(176) 10 năm
(540)

COVERBLEND

(511) 03.

(156) 10.11.2033
(831) 11.10.2016 VN

(732) KENVUE INC. (US)
199 Grandview Road Skillman NJ 08558

---

(116) 0826641
(176) 10 năm
(540)

SUNNY SLIM

(511) 05, 29, 30.

(156) 19.11.2033

(732) NUTRIBIO (FR)
ZI de Doullens F-80600 Doullens
(740) SODIAAL INTERNATIONAL
200-216 rue Raymond Losserand F-75014 Paris

---

(116) 0823186
(176) 10 năm
(540)

REYOUNG

(511) 05.

(156) 20.02.2034

(531) 26.02.01; 27.05.01
(732) REYOUNG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
6, Erlangshan Lu, Yiyuan Xiancheng Shandong 256100
(740) Qingdao First Patent & Trademark Agent Co., Ltd.
Room 501, 5/F, Qingdao Jufeng Venture Building, No.52 Miaoling Road, Laoshan District Qingdao

---

(116) 0813866

(176) 10 năm

(540)

CERLIANI

(511) 07.

(156) 14.10.2033
(831) 01.04.2008 VN

(531) 27.05.01

(732) CM CERLIANI SRL (IT)
Via Mascherpa, 61 I-27100 Pavia (PV)

(740) RACHELI S.r.l.
Viale San Michele del Carso, 4 I-20144 MILANO

---

(116) 0818959

(176) 10 năm

(540)

(511) 01, 02, 03, 04, 18, 40, 42.

(156) 04.11.2033

(531) 26.03.01; 26.03.07; 26.11.09; 27.05.01

(732) FENICE S.P.A. (IT)
Via del Lavoro, 1 I-36078 VALDAGNO (VI)

(740) MONDIAL MARCHI S.P.A.
VIA OLINDO MALAGODI 1 I-44042 CENTO (FE)

---

(116) 0823346
(822) 2003-104957 JP
(176) 10 năm
(540)

RYOKUEI

(511) 03.

(156) 15.12.2033
(831) 01.10.2007 VN

(732) NIPPON MENARD COSMETIC CO., LTD. (JP)
130, Torimi-cho 2-chome, Nishi-ku Nagoya-shi, Aichi 451-0071

(740) BENRISHIHOJIN MEISEI INTERNATIONAL PATENT FIRM
1-12-17, Sakae, Naka-ku, Nagoya-shi Aichi 460-0008

---

(116) 0827907

(176) 10 năm

(540)

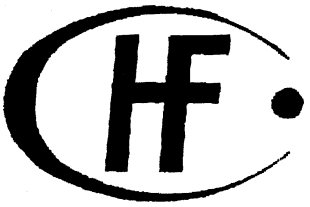

(511) 09.

(156) 25.12.2033
(831) 10.04.2012 VN

(531) 26.11.01; 26.11.12; 27.05.01

(732) XIAMEN HONGFA ELECTROACOUSTIC CO., LTD. (CN)
No. 91-101, Sunban South Road, Jimei North Industrial District, Xiamen, Fujian 361021

(740) SAI TRADEMARK OFFICE
Suite 503, Fortune International Center, No. 17 Daliushu Road, Haidian District 100081 Beijing

---

(116) 0822441

(176) 10 năm

(540)

MAZZER

(511) 07, 11, 21.

(156) 04.12.2033
(831) 06.12.2016 VN

(732) MAZZER LUIGI S.P.A. (IT)
Via Moglianese, 113 I-30037 GARDIGIANO DI SCORZE (VE)

(740) Jacobacci & Partners S.p.a.
Piazza Mario Saggin, 2 I-35131 Padova

---

(116) 0822504
(822) 78/093,238 DE
(176) 10 năm

(540)

NAMENDA

(511) 05.

(156) 12.12.2033
(831) 21.12.2006 VN

(732) MERZ PHARMA GMBH & CO. KGAA (DE)
Eckenheimer Landstrasse 100 60318 Frankfurt am Main

---

(116) 0814176
(176) 10 năm
(540)

ARAG

(511) 07, 09, 11, 20.

(156) 09.10.2033

(531) 27.05.01; 27.05.11
(732) ARAG SRL (IT)
Via Palladio, 5/A I-42048 RUBIERA (REGGIO EMILIA)
(740) Raymond Rundelli Calfee, Halter & Griswold LLP
1405 East Sixth Street, The Calfee Building Cleveland OH 44114-1607

---

(116) 0814493
(822) 1031403 NL
(176) 10 năm
(540)

MILKIWEAN

(511) 05, 31, 42.

(156) 14.10.2033
(831) 21.12.2009 VN

(732) NUTRECO IP ASSETS B.V. (NL)
Veerstraat 38 NL-5831 JN Boxmeer
(740) Merkenbureau Knijff & Partners B.V.
P.O. Box 5054 NL-1380 GB Weesp

---

(116) 0814525
(822) 02-01834 SE
(176) 10 năm
(540)

TOOLOX

(511) 06.

(156) 16.10.2033
(831) 22.06.2016 VN

(732) SSAB TECHNOLOGY AB (SE)
Box 70 SE-101 21 Stockholm
(740) AWA Sweden AB
Box 45086 SE-104 30 Stockholm

---

(116) 0818456
(822) 1020497 CH
(176) 10 năm
(540)

VITASWISS

(511) 05.

(156) 30.01.2034
(831) 01.09.2005 VN

(732) VIFOR (INTERNATIONAL) AG
(VIFOR (INTERNATIONAL) LTD.)
(VIFOR (INTERNATIONAL) INC.)
(CH)
Rechenstrasse 37 CH-9014 St. Gallen
(740) Isler & Pedrazzini AG
Postfach 1772 CH-8027 Zürich

---

(116) 0814639
(176) 10 năm
(540)

VITALUX

(511) 05.

(156) 25.11.2033

(732) ALCON INC. (CH)
Rue Louis-d'Affry 6 CH-1701 Fribourg
(740) AOD MSA IP - Milojević Sekulić Advokati
Karadjordjeva 65 11000 Beograd

---

(116) 0818682
(176) 10 năm
(540)

LOMBARDINI

(511) 07, 12.

(156) 14.10.2033

(531) 26.03.01; 27.05.01
(732) LOMBARDINI S.R.L. (IT)
Via Cavaliere del Lavoro Adelmo Lombardini, 2 I-42100 REGGIO EMILIA
(740) Ing. C. Corradini & C., S.r.l.
Via Dante Alighieri, 4 I-42100 REGGIO EMILIA

---

(116) 0820107
(176) 10 năm
(540)

CREMILK

(511) 05, 29, 30, 32.

(156) 24.10.2033

(531) 11.03.05; 11.03.08; 27.05.01
(732) CAFEA GMBH (DE)
Am Sandtorkai 2 20457 Hamburg
(740) Harmsen Utescher Rechtsanwaltspartnerschaft mbB
Neuer Wall 80 20354 Hamburg

---

(116) 0824284
(176) 10 năm
(540)

(511) 12.

(156) 30.01.2034

(531) 28.03.00

(732) LUOYANG NORTHERN EK CHOR MOTORCYCLE, CO., LTD. (CN)
Xujiaying, Luoyang, Henan
(740) CCPIT PATENT AND TRADEMARK LAW OFFICE
10/F, Ocean Plaza, 158 Fuxingmennei Street 100031 Beijing

---

(116) 0811868
(176) 10 năm
(540)

(156) 02.06.2033

(531) 11.03.05; 11.03.08; 11.03.14; 27.05.01

(732) CAFEA GMBH (DE)
Am Sandtorkai 2 20457 Hamburg

(740) Harmsen Utescher Rechtsanwaltspartnerschaft mbB
Neuer Wall 80 20354 Hamburg

(511) 01, 29, 33.

---

(116) 0814934
(176) 10 năm
(540)

(156) 16.10.2033

(531) 26.11.02; 27.05.01

(732) LA BOULE OBUT (FR)
F-42380 SAINT BONNET LE CHATEAU

(740) CABINET GERMAIN & MAUREAU
12 rue Boileau F-69006 LYON

(511) 18, 25, 28.

---

(116) 0815953
(822) 1024030 NL
(176) 10 năm
(540)

DESFIRE

(156) 07.11.2033

(732) NXP B.V. (NL)
High Tech Campus 60 NL-5656 AG EINDHOVEN

(740) NLO Shieldmark B.V.
New Babylon City Offices, Anna van Buerenplein 21A NL-2595 DA Den Haag

(511) 09.

---

(116) 0816130
(176) 10 năm
(540)

(511) 07, 12.

(156) 14.10.2033

(531) 26.03.01; 26.03.07; 27.05.01; 29.01.01; 29.01.08
(591) Black, orange pantone 716.
(732) LOMBARDINI S.R.L. (IT)
Via Cavaliere del Lavoro Adelmo Lombardini, 2 I-42100 REGGIO EMILIA
(740) Ing. C. Corradini & C., S.r.l.
Via Dante Alighieri, 4 I-42100 REGGIO EMILIA

---

(116) 0820212
(822) 1042190 BE
(176) 10 năm
(540)

DELVAUX

(511) 06, 14, 16, 18, 20, 24, 25, 26, 35, 37, 40, 41.

(156) 10.12.2033
(831) 20.01.2011 VN

(531) 27.05.01
(732) "DELVAUX DESIGN COORDINATION & FINANCE", EN ABRÉGÉ: "D.D.C.F." OU "DELVAUX D.C.F.", SOCIÉTÉ ANONYME (BE)
Boulevard Louis Schmidt 7 B-1040 Bruxelles
(740) Taylor Wessing Partnerschaftsgesellschaft mbB
Thurn-und-Taxis-Platz 6 60313 Frankfurt

---

(116) 0812118
(176) 10 năm
(540)

(511) 05.

(156) 19.09.2033
(831) 16.05.2017 VN

(531) 26.01.02; 26.01.12; 26.15.01; 29.01.12
(732) KOWA COMPANY, LTD. (JP)
6-29, Nishiki 3-chome, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi-ken 460-8625
(740) ARUGA PATENT OFFICE
Sawanotsuru Ningyocho Bldg., 1-3-8 Nihonbashi Ningyocho, Chuo-ku Tokyo 103-0013

---

(116) 0812224
(176) 10 năm
(540)

(511) 34.

(156) 09.10.2033

(531) 03.07.01; 03.07.16; 25.01.15; 26.04.02; 26.04.07; 27.05.01

(732) JAPAN TOBACCO INC. (JP)
1-1, Toranomon, 4-chome, Minato-ku Tokyo
(740) JT International S.A.
Rue Kazem-Radjavi 8 CH-1202 Genève

---

(116) 0816159

(176) 10 năm
(540)

TERPROLINE

(511) 03, 05.

(156) 20.10.2033
(831) 25.09.2017 VN

(732) EXALYA S.R.L. (IT)
Località Santigaro, 32 I-25010 San Felice del Benaco (BS)
(740) BIESSE S.r.l. - Avv. Fulvia SANGIACOMO
Via Corfù, 71 I-25124 Brescia

---

(116) 0816228
(822) 1042416 LU
(176) 10 năm
(540)

MAYA

(511) 34.

(156) 21.11.2033
(831) 22.11.2013 VN

(732) MANUFACTURE DE TABACS HEINTZ VAN LANDEWYCK SARL (LU)
31, rue de Hollerich L-1740 Luxembourg
(740) Office Freylinger S.A.
234, route d'Arlon, B.P. 48 L-8001 Strassen

---

(116) 0819170
(176) 10 năm
(540)

(511) 17, 23, 24.

(156) 14.10.2033

(531) 26.11.03; 26.11.12; 27.05.01; 29.01.12
(732) FEIN-ELAST HOLDING AG (AT)
Martin-Kink-Strasse 15 A-6890 Lustenau
(740) Mag. Dr. Ralf Hofmann & Dr. Thomas Fechner Patentanwälte
Hörnlingerstrasse 3, P.O. Box 50 A-6830 Rankweil

---

(116) 0819193
(176) 10 năm
(540)

RENAULT MINUTE

(511) 12, 37, 39.

(156) 28.10.2033
(831) 11.05.2010 VN

(732) RENAULT S.A.S. (FR)
F-92100 BOULOGNE-BILLANCOURT

---

(116) 0819324
(822) 78315362 US
(176) 10 năm
(540)

HOSPIRA

(511) 05, 09, 10, 44.

(156) 17.11.2033
(831) 06.05.2011 VN

(732) HOSPIRA, INC. (US)
275 N. Field Drive Lake Forest, IL 60045-2579
(740) BOMHARD IP, S.L.
C/. Bilbao, 1, 5° E-03001 ALICANTE

---

(116) 0823799
(176) 10 năm
(540)

ECONIKA

(511) 07, 09, 11, 16, 18, 25, 35, 40, 42.

(156) 24.10.2033

(732) LIMITED LIABILITY COMPANY "MANAGEMENT COMPANY OF THE NOVARD GROUP" (RU)
Institutskiy per., 16 RU-127055 Moscow
(740) I.Y. Tchoudakova
ul. Kravchenko, 34-12 RU-119331 Moscow

---

(116) 0811378

(176) 10 năm
(540)

BARON DE LIRONDEAU

(511) 33.

(156) 15.09.2033
(831) 18.03.2020 VN

(732) CASTEL FRÈRES (FR)
24, rue G. Guynemer F-33290 Blanquefort
(740) CASTEL FRERES Service Juridique
24 rue Georges Guynemer F-33290 BLANQUEFORT

---

(116) 0815521

(176) 10 năm
(540)

terno scorrevoli

(511) 06.

(156) 10.09.2033
(831) 13.11.2017 VN

(531) 25.01.09; 27.05.01
(732) TERNO SCORREVOLI S.P.A. UNIPERSONALE (IT)
Via Ravenna, 4 I-20814 Varedo (MB)
(740) LECCE & ASSOCIATI S.R.L.
Via Monte Rosa, 14 I-20149 MILANO

---

(116) 0815602
(176) 10 năm
(540)

assentis

(511) 42.

(156) 21.10.2033

(531) 26.04.01; 26.04.09; 27.05.01; 29.01.12
(591) Black, red.
(732) SMARTCOMMS PLATINUM AG (CH)
Blegistrasse 1 CH-6343 Rotkreuz
(740) Baker McKenzie Switzerland AG
Holbeinstrasse 30 CH-8034 Zurich

---

(116) 0819688

(176) 10 năm
(540)

THIOSPOT

(511) 03, 05.

(156) 20.10.2033
(831) 03.04.2019 VN

(732) EXALYA S.R.L. (IT)
Località Santigaro, 32 I-25010 San Felice del Benaco (BS)
(740) BIESSE S.r.l. - Avv. Fulvia SANGIACOMO
Via Corfù, 71 I-25124 Brescia

---

(116) 0824177
(176) 10 năm
(540)

AGATHA RUIZ DE LA PRADA

(511) 03, 12, 16, 18, 20, 21, 24, 25.

(156) 24.10.2033
(831) 05.11.2009 VN
(531) 27.05.01
(732) AGATHA RUIZ DE LA PRADA DE SENTMENAT (ES)
Calle Villanueva nº 5, Bajo exter. izda. E-28001 Madrid
(740) ELZABURU
Miguel Angel, 21 E-28010 MADRID

---

(116) 0811646
(176) 10 năm
(540)

NIVACHOC

(511) 14.

(156) 15.10.2033
(732) NIVAROX-FAR S.A. (CH)
avenue du Collège 10 CH-2400 Le Locle
(740) The Swatch Group AG (The Swatch Group SA) (The Swatch Group Ltd)
Faubourg du Lac 6 CH-2501 Biel/Bienne

---

(116) 0815686
(176) 10 năm
(540)

S.T. Dupont

(511) 08, 09, 14, 16, 18, 20, 21, 24, 25, 26, 28, 34.

(156) 23.10.2033
(531) 27.05.01
(732) S.T. DUPONT (FR)
92, boulevard du Montparnasse F-75014 Paris
(740) IPSILON
Le Centralis, 63 avenue du Général Leclerc F-92340 Bourg-la-Reine

---

(116) 0816879

(176) 10 năm

(540)

MYCRYO

(511) 29.

(156) 21.10.2033

(831) 07.09.2015 VN

(732) BARRY CALLEBAUT AG (CH)
Hardturmstrasse 181 CH-8005 Zürich

(740) LLR
2 rue Jean Lantier Paris F-75001

---

(116) 0816920

(176) 10 năm

(540)

RIFANNELIZ

(511) 24, 25.

(156) 11.09.2033

(831) 21.11.2013 VN

(732) TOKYO SOIR CO., LTD. (JP)
7-16-12, Ginza, Chuo-ku Tokyo 104-0061

(740) Aoba International Patent & Trademark P.C.
Stork Building Hongoku 5F 3-2-6, Nihonbashi Hongoku-cho, Chuo-ku Tokyo 103-0021

---

(116) 0812912

(176) 10 năm

(540)

ROXUL

(511) 17, 19.

(156) 09.10.2033

(831) 03.12.2009 VN

(732) ROCKWOOL A/S (DK)
Hovedgaden 584 DK-2640 Hedehusene

---

(116) 0816924

(176) 10 năm

(540)

SOIR PERLE
ソワールペルル

(511) 24, 25.

(156) 11.09.2033

(831) 21.11.2013 VN

(531) 28.03.00

(732) TOKYO SOIR CO., LTD. (JP)
7-16-12, Ginza, Chuo-ku Tokyo 104-0061

(740) Aoba International Patent & Trademark P.C.
Stork Building Hongoku 5F 3-2-6, Nihonbashi Hongoku-cho, Chuo-ku Tokyo 103-0021

---

(116) 0816928

(176) 10 năm

(540)

SOIR
ソワール

(511) 24, 25.

(156) 11.09.2033
(831) 21.11.2013 VN

(531) 28.03.00

(732) TOKYO SOIR CO., LTD. (JP)
7-16-12, Ginza, Chuo-ku Tokyo 104-0061

(740) Aoba International Patent & Trademark P.C.
Stork Building Hongoku 5F 3-2-6, Nihonbashi Hongoku-cho, Chuo-ku Tokyo 103-0021

---

(116) 0816929

(176) 10 năm

(540)

SOIR BENIR
ソワールベニール

(511) 24, 25.

(156) 11.09.2033
(831) 21.11.2013 VN

(531) 28.03.00

(732) TOKYO SOIR CO., LTD. (JP)
7-16-12, Ginza, Chuo-ku Tokyo 104-0061

(740) Aoba International Patent & Trademark P.C.
Stork Building Hongoku 5F 3-2-6, Nihonbashi Hongoku-cho, Chuo-ku Tokyo 103-0021

---

(116) 0825864
(822) MI2003C010393 IT
(176) 10 năm
(540)

(511) 29, 30, 32.

(156) 23.12.2033
(831) 31.05.2012 VN

(531) 26.03.05; 26.03.18; 26.03.24; 27.05.01

(732) EKAF INDUSTRIA NAZIONALE DEL CAFFÈ SPA (IT)
Lungotorrente Secca, 3r I-16163 GENOVA

(740) EURO TRADEMARK ITALIA S.R.L.
Via Bergamo, 12 I-20135 Milano

---

(116) 0820677
(176) 10 năm
(540)

(156) 13.01.2034
(531) 27.01.01; 27.05.01
(732) A.E.T. HOLDING B.V. (NL)
IJsselburcht 3 NL-6825 BS Arnhem
(740) Algemeen Octrooi- en Merkenbureau B.V.
Postbus 645 Eindhoven NL-5600 AP

(511) 09.

---

(116) 0820687
(822) 1042867 BE
(176) 10 năm
(540)

CAMPINE

(156) 03.02.2034
(831) 23.10.2007 VN
(732) CAMPINE, NAAMLOZE VENNOOTSCHAP (BE)
Nijverheidsstraat 2 B-2340 Beerse
(740) BUREAU M.F.J. BOCKSTAEL NV
Arenbergstraat 13 B-2000 Antwerpen

(511) 01.

---

(116) 0820787
(822) 2003-104958 JP
(176) 10 năm
(540)

L'EAU DE RYOKUEI

(156) 15.12.2033
(831) 01.10.2007 VN
(732) NIPPON MENARD COSMETIC CO., LTD. (JP)
130, Torimi-cho 2-chome, Nishi-ku
Nagoya-shi, Aichi 451-0071
(740) BENRISHIHOJIN MEISEI INTERNATIONAL PATENT FIRM
1-12-17, Sakae, Naka-ku, Nagoya-shi
Aichi 460-0008

(511) 03.

---

(116) 0821045

(176) 10 năm

(540)

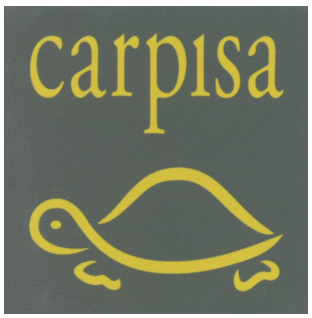

(511) 14, 18, 25.

(156) 18.06.2033
(831) 12.12.2006 VN

(531) 03.11.11; 26.04.01; 26.04.15; 26.04.18; 27.05.01; 29.01.12
(591) Green, gray.
(732) KUVERA S.P.A. (IT)
Piazza dei Martiri, 30 I-80100 NAPOLI
(740) Barzanò & Zanardo Milano S.p.A.
Via Borgonuovo, 10 I-20121 Milano

---

(116) 0825187
(822) 303 37 987.1/03 DE
(176) 10 năm
(540)

Mastodynon

(511) 03, 05, 29, 30, 31.

(156) 25.11.2033
(831) 07.10.2008 VN

(732) BIONORICA SE (DE)
Kerschensteiner Straße 11-15 92318 Neumarkt
(740) Dennemeyer & Associates Rechtsanwaltsgesellschaft mbH
Rechtsanwältin Anna Falter
Landaubogen 1-3 81373 München

---

(116) 0812696

(176) 10 năm
(540)

Fjorowka

(511) 33.

(156) 15.10.2033
(831) 10.10.2005 VN

(732) MIP METRO GROUP INTELLECTUAL PROPERTY GMBH & CO. KG (DE)
Metro-Strasse 1 40235 Düsseldorf

---

(116) 0812722

(176) 10 năm
(540)

ROADTEC

(511) 12.

(156) 19.09.2033
(831) 07.04.2017 VN

(732) PIRELLI TYRE S.P.A. (IT)
Viale Piero e Alberto Pirelli, 25 I-20126 Milan
(740) Buzzi, Notaro & Antonielli d'Oulx S.r.l.
Corso Vittorio Emanuele II 6 I-10123 Torino

---

(116) 0816672
(822) 1033428 NL
(176) 10 năm
(540)

LIFEMAX

(511) 11.

(156) 07.11.2033

(732) SIGNIFY HOLDING B.V. (NL)
High Tech Campus 48 NL-5656 AE Eindhoven
(740) Signify Intellectual Property
High Tech Campus 07 NL-5656 AE Eindhoven

---

(116) 0816772

(176) 10 năm
(540)

GREEN HILL

(511) 28.

(156) 06.10.2033
(831) 03.05.2006 VN

(732) MUKHAMMAD JAHANGIR RIAZ (RU)
Planetnaya str., 29, Building 2 RU-125167 g.Moscow
(740) Müller Schupfner & Partner, Patent- und Rechtsanwaltspartnerschaft mbB
Schellerdamm 19 21079 Hamburg

---

(116) 0820729
(176) 10 năm
(540)

БЕЛАРУС

(511) 07, 12, 16.

(156) 16.10.2033

(531) 28.05.00
(732) OPEN JOINT STOCK COMPANY "MINSK TRACTOR WORKS" (BY)
Dolgobrodskaya Str. 29, office 201
220668 Minsk

---

(116) 0817305
(176) 10 năm
(540)

YAZ

(511) 05.

(156) 22.12.2033

(732) BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Bayer Intellectual Property GmbH,
Alfred-Nobel-Straße 50 40789
Monheim am Rhein

---

(116) 0817360
(822) VA 2003 04305 DK
(176) 10 năm
(540)

DEERHUNTER

(511) 13, 18, 25.

(156) 19.12.2033
(831) 12.12.2016 VN

(732) F. ENGEL K/S (DK)
Norgesvej 12 Haderslev
(740) Andersen Partners Advokatpartnerselskab
Buen 11, 6 DK-6000 Kolding

---

(116) 0812757
(822) MI2003C008962 IT
(176) 10 năm
(540)

GANCIA

(511) 33.

(156) 19.09.2033
(831) 11.08.2006 VN

(732) F.LLI GANCIA & C. S.P.A. (IT)
Corso Libertà, 66 I-14053 CANELLI (AT)
(740) STUDIO TORTA S.P.A.
Via Viotti, 9 I-10121 TORINO

---

(116) 0833044
(176) 10 năm
(540)

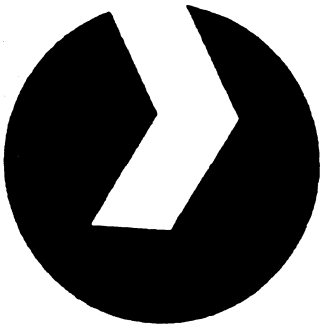

(156) 06.11.2033

(531) 24.15.01; 26.01.01; 26.01.10

(732) VOSSLOH AG (DE)
Vosslohstrasse 4 58791 Werdohl

(740) Teworte-Vey Simon Schumacher & Partner mbB
Im Klapperhof 3-5 50670 Cologne

(511) 06, 07, 09, 12, 19, 20, 35, 36, 37, 38, 39, 42.

---

(116) 0828185
(176) 10 năm
(540)

ELETTROTEC

(156) 25.11.2033

(531) 27.05.01

(732) ELETTROTEC S.R.L. (IT)
Via Jean Jaures, 12 I-20125 MILANO

(740) Jacobacci & Partners S.P.A.
Via Senato, 8 I-20121 Milano

(511) 07, 09.

---

(116) 0828319
(176) 10 năm
(540)

cefla

(156) 04.12.2033

(531) 26.01.01; 26.02.01; 26.11.12; 27.05.01

(732) CEFLA S.C. (IT)
Via Selice Provinciale, 23/a I-40026 IMOLA (Bologna)

(740) MANZELLA Giovanni c/o MANZELLA & ASSOCIATI
Via dell'Indipendenza, 13 I-40121 Bologna

(511) 07, 10, 11, 20.

---

(116) 0828331
(176) 10 năm
(540)

Boloni

(511) 20.

(156) 23.03.2034
(831) 05.06.2008 VN
(531) 27.05.01
(732) BEIJING BAOZANG TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD (CN)
Room 101, Unit 3, Building 2, Fuxing Garden, Xihongmen Town, Daxing District Beijing
(740) CCPIT PATENT & TRADEMARK LAW OFFICE
10/F, Ocean Plaza, 158 Fuxingmennei Street 100031 Beijing

---

(116) 0828619
(176) 10 năm
(540)

WHITE NIGHTS

(511) 02, 16.

(156) 28.01.2034
(732) JOINT-STOCK COMPANY "ARTISTIC PAINTS PLANT "NEVSKAYA PALITRA" (RU)
Serdobolskaya ulitsa, 68, liter F, pomeshenie 17, RU-197342 Saint-Petersburg,
(740) Tolstikov Alexandr Semenovich, Severo-Zapadnoe regionalnoe patentnoe byuro
ul. Reshetnikova, dom 17, korpus 4A RU-196105 Saint-Petersburg

---

(116) 0829821
(176) 10 năm
(540)

PUERTO BANUS

(511) 18, 25.

(156) 03.11.2033
(732) PUERTO JOSÉ BANÚS, S.A. (ES)
Torre de Control Puerto Banús E-29600 Marbella (MALAGA)
(740) Silvia Hernández Presas
C/ Campoamor, 18 E-28004 Madrid

---

(116) 0833038
(176) 10 năm
(540)

(156) 06.11.2033

(531) 24.15.01; 24.15.02; 26.01.01; 26.01.10; 27.01.01; 27.05.01

(732) VOSSLOH AG (DE)
Vosslohstrasse 4 58791 Werdohl
(740) Teworte-Vey Simon Schumacher & Partner mbB
Im Klapperhof 3-5 50670 Cologne

(511) 06, 07, 09, 12, 19, 20, 35, 36, 37, 38, 39, 42.

---

(116) 0833819

(176) 10 năm
(540)

(156) 27.10.2033
(831) 27.03.2006 VN

(531) 26.04.04; 26.04.18; 27.05.01; 29.01.13
(591) Dark blue, light blue, yellow, light yellow.
(732) Nölken Hygiene Products GmbH (DE)
Klarenplatz 2 53578 Windhagen
(740) ENGEMANN JÖRG-BERTEN RECHTSANWÄLTE
Brandstrasse 10 53721 Siegburg

(511) 03, 05, 16.

---

(116) 0829342

(176) 10 năm
(540)

(156) 11.11.2033
(831) 21.09.2007 VN

(732) Theo Förch GmbH & Co. KG (DE)
Theo-Förch-Strasse 11 74196 Neuenstadt
(740) STT Sozietät Thews & Thews
Augustaanlage 32 68165 Mannheim

(511) 01, 02, 03, 04, 06, 07, 08, 09, 12, 17, 20.

---

(116) 0809278
(176) 10 năm
(540)

ADELFIA
АДЕЛФИА

(511) 18, 25, 35.

(156) 30.04.2033

(732) LIMITED LIABILITY COMPANY "MANAGEMENT COMPANY OF THE NOVARD GROUP" (RU)
Institutskiy per., 16 RU-127055 Moscow

(740) I.Y. Tchoudakova
ul. Kravchenko, 34-12 RU-119331 Moscow

---

(116) 0810724
(822) 99 828 664 FR
(176) 10 năm
(540)

EXTRAMEL

(511) 03, 05, 29.

(156) 09.09.2033
(831) 17.06.2019 VN

(732) BIONOV (FR)
15 avenue du Vigueirat, ZA les Moutouses F-13630 Eyragues

(740) NOVAGRAAF FRANCE
2 rue Sarah Bernhardt, CS 90017 F-92665 Asnières-Sur-Seine Cedex

---

(116) 0810528
(176) 10 năm
(540)

JISSBON

(511) 10.

(156) 08.09.2033

(531) 27.05.01
(732) LIFESTYLES HEALTH (GROUP) CO., LTD. (CN)
Building A1, Optics Valley Biological Innovation Park Phase II, No. 1, Jiufeng First Road, Jiufeng Sub-district, East Lake High-tech Development Zone, Wuhan Hubei

(740) Beijing Mingtianlvxin, IP Management & Consulting Co., Ltd.
Room 1301, Chama Building, No. 19 Maliandao Road, Xicheng District, Beijing

---

(116) 0802644
(176) 10 năm
(540)

(511) 08.

(156) 26.03.2033

(531) 26.03.05; 26.07.09; 26.07.25; 27.01.01; 27.05.01

(732) AGROSUPERIOR S.A. (CR)
San José, La Uruca, 300 metros al oeste de la Plaza de Deportes

(740) RUO PATENTES Y MARCAS
Avenida de Aguilera 23 - 1 E-03007 Alicante

---

(116) 0803872
(176) 10 năm
(540)

EVITA

(511) 18, 25, 35, 42.

(156) 26.03.2033

(732) SIVETS SERGEY VASILIEVICH (RU)
d.11, kor.2, kv. 141, ul Kutuzova RU-121354 Moscow

(740) Law firm "Gorodissky & Partners" Ltd.
25, bldg. 3, B.Spasskaya Str. RU-129090 Moscow

---

(116) 0807706

(176) 10 năm
(540)

OHL

(511) 36, 37, 42.

(156) 15.07.2033
(831) 05.03.2014 VN

(732) OBRASCON HUARTE LAIN, S.A. (ES)
Torre Espacio - P° de la Castellana, 259-D, planta 17 E-28046 MADRID

(740) CUATRECASAS GONÇALVES PEREIRA PROPIEDAD INDUSTRIAL, S.R.L.
C/ Almagro, 9 E-28010 MADRID

---

(116) 0808626

(176) 10 năm

(540)

(511) 11, 30, 37.

(156) 21.07.2033

(831) 22.11.2013 VN

(531) 25.01.19; 27.05.01

(732) SEGAFREDO ZANETTI COFFEE SYSTEM S.P.A. (EMPLOI ALTERNATIF DE LA DÉNOMINATION ABRÉGÉE DE "S.Z. COFFEE SYSTEM S.P.A.") (IT)
Via Peschiere, 51 CONSCIO - CASALE SUL SILE (TV)

(740) BUGNION S.p.A.
Via di Corticella, 87 I-40128 BOLOGNA (BO)

---

(116) 0804245

(176) 10 năm

(540)

(511) 09, 14, 16, 25, 28, 35, 41.

(156) 03.06.2033

(531) 04.05.02; 04.05.05; 14.01.16; 24.11.18; 24.17.25; 26.01.06

(732) COMITÉ INTERNATIONAL OLYMPIQUE (CH)
Château de Vidy CH-1007 Lausanne

(740) Bird & Bird LLP
Marienstraße 15 60329 Frankfurt am Main

---

(116) 0800855

(176) 10 năm

(540)

Diabion

(511) 05.

(156) 18.03.2033

(831) 19.12.2006 VN

(732) P&G HEALTH GERMANY GMBH (DE)
Sulzbacher Str. 40 65824 Schwalbach am Taunus

(740) Joanna Herren
Procter & Gamble International Operations S.A., 47, route de Saint-Georges CH-1213 Petit-Lancy

---

(116) 0804443
(176) 10 năm
(540)

PARMEN
ПАРМЕН

(511) 18, 25, 35.

(156) 30.04.2033

(732) LIMITED LIABILITY COMPANY "MANAGEMENT COMPANY OF THE NOVARD GROUP" (RU) Institutskiy per., 16 RU-127055 Moscow
(740) I.Y. Tchoudakova ul. Kravchenko, 34-12 RU-119331 Moscow

---

(116) 0480510
(176) 10 năm
(540)

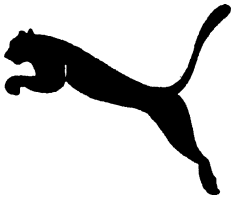

(511) 09, 10, 14.

(156) 21.10.2033

(531) 03.01.04; 03.01.21

(732) PUMA SE (DE) Puma Way 1 91074 Herzogenaurach

---

(116) 0480708
(176) 10 năm
(540)

(511) 18, 25, 28.

(156) 30.09.2033

(531) 03.01.04; 03.01.21; 27.05.01

(732) PUMA SE (DE) Puma Way 1 91074 Herzogenaurach

---

(116) 0402342
(176) 10 năm
(540)

„Petsy"

(511) 28.

(156) 05.10.2033
(831) 03.06.1993 VN

(531) 24.17.25; 27.05.01
(732) MARGARETE STEIFF GMBH (DE) Richard-Steiff-Strasse 4 89537 Giengen

---

(116) 0403809

(176) 10 năm

(540)

(511) 25.

(156) 06.12.2033
(831) 06.12.1993 VN

(531) 27.01.08; 27.05.01

(732) FOGAL 2.0 SA (CH)
c/o HAERES CAPITAL (SUISSE) SA, Place de Longemalle 7 CH-1204 Genève

(740) MIIP - MADE IN IP
60 rue Pierre Charron F-75008 PARIS

---

(116) 0481260
(822) 665 652 FR
(176) 10 năm
(540)

(511) 03.

(156) 05.12.2033

(531) 05.03.11; 05.03.16; 05.03.20; 05.11.01

(732) L'OREAL (FR)
14 rue Royale F-75008 Paris

---

(116) 0481366

(176) 10 năm
(540)

(511) 16, 18, 24, 25, 28.

(156) 31.10.2033
(831) 17.12.1990 VN

(531) 01.01.05; 01.01.10; 02.09.14; 02.09.17; 27.05.01

(732) PAK'S TRADING EUROPE B.V. (NL)
Molenvlietweg 6 NL-1432 GW AALSMEER

(740) Bastion IP
PO Box 1104 NL-1400 BC Bussum

---

(116) 0402650

(176) 10 năm

(540)

(511) 26.

(156) 05.10.2033
(831) 19.07.1993 VN

(531) 03.01.01; 03.01.02; 03.01.20; 09.05.01; 09.05.02; 26.01.15; 27.05.01

(732) GROZ-BECKERT KG (DE)
Parkweg 2 72458 Albstadt

---

(116) 0851673

(176) 10 năm

(540)

toya

(511) 01, 03, 04, 06, 07, 08, 09, 11, 12, 14, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 27, 28, 34.

(156) 07.11.2033

(732) "TOYA" SPÓŁKA AKCYJNA (PL)
ul. Sołtysowicka 13/15 PL-51-168 Wrocław

(740) JWP Rzecznicy Patentowi, Dorota Rzążewska Sp.k.
ul. Mińska 75 PL-03-828 Warszawa

---

(116) 1207025

(822) 3017242 GB

(176) 10 năm

(540)

(511) 14, 18, 25.

(156) 07.11.2033

(831) 14.08.2014 VN

(531) 26.01.17; 26.04.17; 26.04.18; 26.04.24; 27.07.01

(732) PHASE EIGHT (FASHION & DESIGNS) LIMITED (GB)
55 Kimber Road London SW18 4NX

(740) HGF LIMITED
1 City Walk Leeds LS11 9DX

---

(116) 1204892
(822) M1301542 HU
(176) 10 năm
(540)

(511) 05, 35, 41, 42, 44.

(156) 06.11.2033

(531) 26.11.25; 29.01.12
(591) Green and blue.Green, blue.
(732) EGIS GYÓGYSZERGYÁR ZRT. (HU)
Keresztúri út 30-38 H-1106 Budapest

---

(116) 1182457
(822) 75200533 US
(176) 10 năm
(540)

MIDDLETON'S

(511) 34.

(156) 22.10.2033

(732) JOHN MIDDLETON CO. (US)
475 North Lewis Road Limerick PA 19468
(740) Joel D. Leviton Stinson Leonard Street LLP
50 South 6th Street, Ste 2600 Minneapolis MN 55402

---

(116) 1182568
(822) FI2013C000417 IT
(176) 10 năm
(540)

NERINO G.

(511) 22, 23, 24, 25, 27.

(156) 18.09.2033
(831) 07.01.2014 VN

(732) GOLDEN LADY COMPANY S.P.A. (IT)
Via G. Leopardi, 3/5 I-46043 CASTIGLIONE DELLE STIVIERE (MN)
(740) UFF. TECNICO ING. A. MANNUCCI SRL
Via della Scala, 4 I-50123 FIRENZE

---

(116) 1191623
(176) 10 năm
(540)

TEKNIMED

(511) 05, 10, 42.

(156) 28.10.2033

(732) TEKNIMED (FR)
8 rue du Corps Franc Pommiès F-65500 VIC-EN-BIGORRE
(740) Plasseraud IP
9 avenue de l'Europe F-31520 RAMONVILLE-SAINT-AGNE

---

(116) 1191653
(176) 10 năm
(540)

SIPPO
Swiss Import Promotion Programme

(511) 09, 16, 35, 41.

(156) 16.10.2033

(531) 24.13.01; 26.11.12; 27.05.01

(732) Schweizerische Eidgenossenschaft, vertreten durch Staatssekretariat für Wirtschaft SECO, Economic Cooperation and Development (CH)
Holzikofenweg 36 CH-3003 Bern
(740) Swisscontact Schweizerische Stiftung für technische Entwicklungszusammenarbeit
Hardturmstrasse 123 CH-8005 Zürich

---

(116) 1191658
(822) 1268494 LU
(176) 10 năm
(540)

FERRERO FARMING VALUES

(511) 30, 31, 35.

(156) 15.11.2033

(732) SOREMARTEC S.A. (LU)
16, Route de Trèves L-2633 Senningerberg
(740) Jacobacci & Partners S.p.A.
Corso Emilia 8 I-10152 Torino

---

(116) 1197634
(822) 85918054; 85982465 US
(176) 10 năm
(540)

ALLEGION

(511) 06, 09, 19, 20, 42, 45.

(156) 13.09.2033
(732) SCHLAGE LOCK COMPANY LLC (US)
11819 North Pennsylvania Street
Carmel IN 46032
(740) Sean S. Swidler, IpHorgan Ltd.
195 Arlington Heights Rd., Ste. #125
Buffalo Grove IL 60089

---

(116) 1191682
(822) 86135362 US
(176) 10 năm
(540)

(511) 32.

(156) 16.12.2033
(531) 01.05.23; 19.08.07; 29.01.13
(591) Red, white and blue.The mark consists of a globe device within a bottle cap design. The first field of the globe
(732) device is red, the second field is white, and the third field is blue. There is a white border around the globe device. There is light blue stippling on the left side of the crown design. The entire mark is on a blue background.
PEPSICO, INC. (US)
700 Anderson Hill Road Purchase NY 10577
(740) BOMHARD INTELLECTUAL PROPERTY, S.L.
C/ Bilbao, 1, 5° E-03001 Alicante

---

(116) 1191683
(822) 86135368 US
(176) 10 năm
(540)

(511) 32.

(156) 16.12.2033
(531) 01.15.23; 27.05.08; 29.01.13
(591) Red, white and blue.The mark consists of the word PEPSI in white stylized
(732) letters in vertical form. The second P in PEPSI contains a globe device
(740) containing three fields. The first field is red, the second field is white, and the third field is blue. The entire mark is on a blue background.
PEPSICO, INC. (US)
700 Anderson Hill Road Purchase NY 10577
BOMHARD INTELLECTUAL PROPERTY, S.L.
C/ Bilbao, 1, 5° E-03001 Alicante

---

(116) 1182720

(176) 10 năm
(540)

PLANET GUMMI

(511) 30.

(156) 08.10.2033
(831) 08.11.2019 VN

(732) MEDERER GMBH (DE)
Oststraße 94 90763 Fürth
(740) RAU, SCHNECK & HÜBNER Patentanwälte Rechtsanwälte PartGmbB
Königstraße 2 90402 NÜRNBERG

---

(116) 1210674
(822) 2013-070405 JP
(176) 10 năm
(540)

studio
CLIP

(511) 14, 16, 18, 20, 24, 25.

(156) 20.11.2033

(531) 27.05.10

(732) ADASTRIA CO., LTD. (JP)
3-1-27, Izumi-cho, Mito-shi Ibaraki 310-0026
(740) TANAKA Shinichiro
c/o NAKAMURA & PARTNERS, Shin-Tokyo Bldg., 6F, 3-1, Marunouchi 3-Chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-8355

---

(116) 1196824
(822) 000774257 GB
(176) 10 năm
(540)

TEXIPOL

(511) 01.

(156) 23.12.2033

(732) SCOTT BADER COMPANY LIMITED (GB)
Wollaston, Wellingborough, Northamptonshire NN29 7RL
(740) Mewburn Ellis LLP
City Tower, 40 Basinghall Street London EC2V 5DE

---

(116) 1201394
(822) 60837/2013 IT
(176) 10 năm
(540)

KNOT

(156) 11.12.2033

(732) BOTTEGA VENETA S.R.L. (IT)
Località Conti Maltraverso 1 I-36054 Montebello Vicentino (VI)
(740) SANTARELLI (Société IPSIDE)
Tour TRINITY, 1 Bis Place de la Défense F-92400 Courbevoie

(511) 03, 18.

---

(116) 1201398
(176) 10 năm
(540)

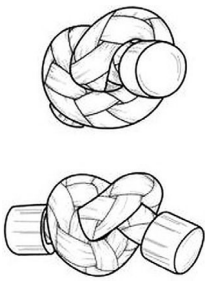

(156) 03.12.2033

(531) 21.03.13

(732) BOTTEGA VENETA S.R.L. (IT)
Località Conti Maltraverso 1 I-36054 Montebello Vicentino (VI)
(740) SANTARELLI (Société IPSIDE)
Tour TRINITY, 1 Bis Place de la Défense F-92400 Courbevoie

(511) 03, 18.

---

(116) 1201549
(822) 3094301; 2976185 ES
(176) 10 năm
(540)

LFT

(156) 17.10.2033

(732) INDUSTRIA DE DISEÑO TEXTIL, S.A. (INDITEX, S.A.) (ES)
Avenida de la Diputación, Edificio Inditex E-15142 ARTEIXO (A CORUÑA)
(740) Silvia HERNÁNDEZ PRESAS
Campoamor, 18-4ª planta E-28004 MADRID

(511) 03, 09, 14, 16, 18, 24, 25, 26, 28, 35.

---

(116) 1187041
(176) 10 năm
(540)

BALLON DE CARTIER

(511) 14.

(156) 29.11.2033

(732) CARTIER INTERNATIONAL AG (CH)
Hinterbergstrasse 22, Postfach 61 CH-6312 Steinhausen
(740) RICHEMONT INTERNATIONAL SA
Département Propriété Intellectuelle
50, chemin de la Chênaie, CP 30 CH-1293 Bellevue

---

(116) 1191181
(822) 006884183 GB
(176) 10 năm
(540)

OSMO

(511) 03, 21, 44.

(156) 31.10.2033

(732) PROFESSIONAL BEAUTY SYSTEMS LIMITED (GB)
3 Newmains Avenue, Inchinnan Business Park Renfrew PA4 9RR
(740) Murgitroyd & Company
Scotland House, 165-169 Scotland Street Glasgow, Scotland G5 8PL

---

(116) 1191186
(822) VA 2013 01407 DK
(176) 10 năm
(540)

NORDIC SENSE

(511) 08, 11, 21, 24.

(156) 30.10.2033
(831) 24.10.2019 VN

(732) F & H A/S (DK)
Gl. Skivevej 70 DK-8800 Viborg
(740) Aera A/S
Niels Hemmingsens Gade 10, 5. DK-1153 København K

---

(116) 1210560
(176) 10 năm
(540)

ITIWIT

(511) 09, 11, 12, 18, 20, 21, 22, 25, 28, 35, 39, 41.

(156) 09.12.2033

(732) PROJETCLUB (FR)
4 boulevard de Mons F-59650 VILLENEUVE D'ASCQ
(740) TMARK CONSEILS
31 rue Tronchet F-75008 PARIS

---

(116) 1206698
(822) 4020130084476 KR
(176) 10 năm
(540)

(511) 21.

(156) 31.12.2033

(531) 27.05.03; 27.05.21; 29.01.13
(732) HYUNDAI MOTOR COMPANY (KR)
12 Heolleung-ro, Seocho-Gu Seoul 137-938
(740) Nahm, Ho-Hyun
9th Fl., Saman Building, 520 Teheran-ro, Gangnam-gu Seoul 06181

---

(116) 1196691
(176) 10 năm
(540)

JADENU

(511) 05.

(156) 11.02.2034
(831) 20.07.2015 VN

(732) NOVARTIS AG (CH)
CH-4002 Basel

---

(116) 1196736
(176) 10 năm
(540)

TARGRETIN

(511) 05.

(156) 10.12.2033

(732) EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4 chome, Bunkyo-ku Tokyo 112-8088

---

(116) 1196747
(822) 012481115 GB
(176) 10 năm
(540)

CRYSTASENSE

(511) 01.

(156) 08.01.2034

(732) CRODA INTERNATIONAL PLC (GB)
Cowick Hall, Snaith Goole, East Yorkshire DN14 9AA

(740) Best, Rachel Elizabeth, Croda Europe Limited Intellectual Property Department
Cowick Hall, Snaith Goole, East Yorkshire DN14 9AA

---

(116) 1196757
(822) 258224 IL
(176) 10 năm
(540)

YOOKIDOO

(511) 09, 12, 16, 28, 41.

(156) 08.09.2033

(732) GLOBAL MARKETING ENTERPRISE (GME) LTD. (IL)
P.O.B. 25202 TLV

(740) Global Marketing Enterprise (GME) LTD- attention to Mr. Israel Zanger
1 Oranim Street 5405201 Givat Shmuel

---

(116) 1201304
(822) 1873213 KR
(176) 10 năm
(540)

DORCO
Prime

(511) 08.

(156) 05.02.2034
(831) 22.08.2014 VN

(531) 02.09.12; 27.05.07; 27.05.10; 29.01.04
(732) DORCO CO., LTD. (KR)
(Golim-Dong), 350 Kyungahnchun-Ro, Cheoin-Gu, Yongin-Si Kyunggi-Do

(740) YOON & YANG (Lee Doug Jay/ Attorney)
11 108kil Teheran-ro Kangnam-gu, Seouul

---

(116) 1197869

(176) 10 năm
(540)

MOLYGEN

(156) 05.12.2033
(831) 20.07.2017 VN

(732) LIQUI - MOLY GESELLSCHAFT MIT BESCHRÄNKTER HAFTUNG (DE)
Jerg-Wieland-Strasse 4 89081 Ulm
(740) Weickmann & Weickmann
PO Box 860 820 81635 München

(511) 01, 04.

---

(116) 1197910
(822) 13/4056233 FR
(176) 10 năm
(540)

QUARTZ

(156) 13.01.2034

(732) TOTALENERGIES SE (FR)
2 place Jean Millier, La Défense 6 F-92400 Courbevoie

(511) 37.

---

(116) 1202576
(822) RM2013C003683 IT
(176) 10 năm
(540)

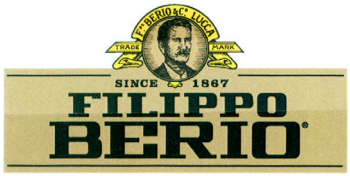

(156) 13.12.2033

(531) 02.01.01; 25.01.06; 27.05.10; 29.01.13
(591) Black, yellow and gold.
(732) SALOV SPA (IT)
VIALE GAETANO LUPORINI 807 I-55100 LUCCA (LU)
(740) Massimo SNEIDER c/o Studio Tecnico Lenzi
Via Lucania, 13 I-00187 ROMA

(511) 29, 30.

---

(116) 1202625
(176) 10 năm
(540)

MELUCK

(511) 11.

(156) 17.03.2034

(531) 27.05.01
(732) ANHUI MELUCK REFRIGERATION AIR-CONDITION EQUIPMENT CO., LTD (CN)
NO 518, North Zhaoting Road, 242099 Xuancheng City, Anhui province
(740) Shanghai BoDao JuJia Intellectual Property Co.,Ltd
Room 626 Zhongfu Business Building, 288 Zhaojiabang Road Shanghai

---

(116) 1211033
(822) 2013-070406 JP
(176) 10 năm
(540)

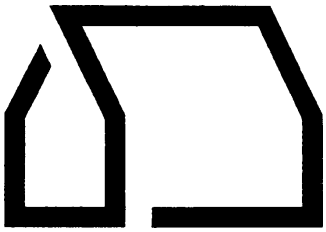

(511) 14, 16, 18, 20, 24, 25.

(156) 20.11.2033

(531) 07.01.08; 07.01.19; 07.01.24; 26.13.25
(732) ADASTRIA CO., LTD. (JP)
3-1-27, Izumi-cho, Mito-shi Ibaraki 310-0026
(740) TANAKA Shinichiro
c/o NAKAMURA & PARTNERS, Shin-Tokyo Bldg., 6F, 3-1, Marunouchi 3-Chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-8355

---

(116) 1211088
(822) 002247799 CH
(176) 10 năm
(540)

EF

(511) 16, 39, 41, 43.

(156) 05.12.2033

(732) SIGNUM INTERNATIONAL AG (CH)
Selnaustrasse 30 CH-8001 Zurich
(740) Aera A/S
Niels Hemmingsens Gade 10 5th floor DK-1153 Copenhagen K

---

(116) 1196944
(176) 10 năm
(540)

AQUAVERA

(511) 03.

(156) 04.10.2033

(732) BEYAZ KOZMETİK İTHALAT İHRACAT SANAYİ VE TİCARET LİMİTED ŞİRKETİ (TR)
Beylikdüzü Organize Sanayi Bölgesi, Mermerciler Sanayi Sitesi, 14 Cadde No: 11 Beylikdüzü İstanbul
(740) HATİCE KUTLUCAN
Ankara Caddesi, Fahrettin Kerim Gökay İş Hanı No 11/306 Cağaloğlu, İstanbul

---

(116) 1196954
(822) 003807443 FR
(176) 10 năm
(540)

DRAGON ROUGE

(511) 35, 38, 42.

(156) 03.12.2033

(732) DRAGON ROUGE GROUP (FR)
8 rue Fourcroy F-75017 PARIS
(740) GODIN ASSOCIES
69 rue de Richelieu F-75002 Paris

---

(116) 1201816
(822) 85317518; 85454994; 85317520; 86143639; 86143642 US
(176) 10 năm
(540)

NEST

(511) 09, 35, 38, 42.

(156) 20.12.2033
(831) 12.06.2014 VN

(732) GOOGLE LLC (US)
1600 Amphitheatre Parkway Mountain View CA 94043
(740) Fabricio Vayra - Perkins Coie LLP
Perkins Coie LLP, P.O. Box 2608 Seattle WA 98111

---

(116) 1201821
(822) MI2013C009880 IT
(176) 10 năm
(540)

YDF

(511) 06, 20, 37, 40.

(156) 20.11.2033

(732) YDF S.R.L. (IT)
Via Verdi, 10 I-22060 CARIMATE (CO)

---

(116) 1201842
(176) 10 năm
(540)

AccuMind

(511) 09.

(156) 18.12.2033

(732) S.K.I. SCHLEGEL & KREMER INDUSTRIEAUTOMATION GMBH (DE)
Hanns-Martin-Schleyer-Str. 22 41199 Mönchengladbach
(740) Arndt Hamann, Patentanwalt
Beller Hecke 43 41199 Mönchengladbach

---

(116) 1206236
(822) 2013-82795; 2013-82796 JP
(176) 10 năm
(540)

Thinking People First

(511) 36.

(156) 26.12.2033

(732) DAI-ICHI SEIMEI HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (DAI-ICHI LIFE HOLDINGS, INC.) (JP)
13-1, Yurakucho 1-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-8411
(740) SUZUYE & SUZUYE
11th Floor, Celestine Shiba Mitsui Bldg., 3-23-1 Shiba, Minato-ku Tokyo 105-0014

---

(116) 1191197
(176) 10 năm
(540)

FOSTIMONKIT

(511) 05, 10.

(156) 13.11.2033

(732) IBSA INSTITUT BIOCHIMIQUE SA (CH)
Via al Ponte 13 CH-6903 Lugano

---

(116) 1191239
(822) 86135373 US
(176) 10 năm
(540)

(511) 32.

(156) 16.12.2033

(531) 01.05.23; 27.05.02; 29.01.13
(591) Red, white, blue, gray and black.The mark consists of the words PEPSI MAX in stylized letters underneath a globe device containing three fields. The first field is red, the second field is white, the third field is blue, and a white border surrounds the globe device. PEPSI is in white lettering, and MAX is in red lettering with a black outline surrounded by a gray outline. The entire mark is on a black background.
(732) PEPSICO, INC. (US)
700 Anderson Hill Road Purchase NY 10577
(740) BOMHARD INTELLECTUAL PROPERTY, S.L.
C/ Bilbao, 1, 5° E-03001 Alicante

---

(116) 1191287
(822) 40-2013-0015938 KR
(176) 10 năm
(540)

ICONIC
아이로닉
아이코닉

(511) 09.

(156) 06.11.2033

(531) 27.05.14; 28.19.00
(732) BAE, YU HWAN (KR)
901Ho, 109Dong, Dongil Highvill Lake City, 71, Suseong-ro, Suseong-gu Daegu

---

(116) 1191331
(176) 10 năm
(540)

(511) 07, 37.

(156) 07.11.2033

(531) 26.04.03; 26.04.11; 26.04.18; 26.11.12; 26.13.25; 27.01.16; 27.05.24; 29.01.12
(591) Grey, red and white.
(732) NORDISCHER MASCHINENBAU RUD. BAADER GMBH + CO. KG (DE)
Geniner Strasse 249 23560 Lübeck
(740) Stork Bamberger Patentanwälte PartmbB
Meiendorfer Str. 89 22145 Hamburg

---

(116) 1197448
(822) 2013-093004 JP
(176) 10 năm
(540)

AsahiGuard
E-SERIES

(511) 01.

(156) 13.12.2033

(531) 26.04.04; 26.04.07; 26.04.09; 27.05.10
(732) AGC INC. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-8405
(740) YAMASHITA Shoko Eikoh, P.C.
Toranomon East Bldg. 10F, 7-13, Nishi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku Tokyo 105-0003

---

(116) 1182303
(822) 86076782; 86975910 US
(176) 10 năm
(540)

SAMUEL HUBBARD

(511) 18, 25, 35.

(156) 17.10.2033

(732) SAMUEL HUBBARD SHOE COMPANY LLC (US)
409 Summit Ave Mill Valley CA 94941
(740) Jefferson F. Scher Carr & Ferrell LLP
120 Constitution Dr Menlo Park CA 94025

---

(116) 1201944
(822) 011858313 SE
(176) 10 năm
(540)

(156) 14.11.2033

(531) 27.05.01; 27.05.13

(732) SVENSKT TENN AKTIEBOLAG (SE)
Box 42161 SE-126 16 STOCKHOLM
(740) Zacco Sweden AB
P.O. Box 5581 SE-114 85 Stockholm

(511) 11, 20, 21, 24, 27, 35.

---

(116) 1206618
(822) 86058609 US
(176) 10 năm
(540)

(156) 07.03.2034

(531) 15.01.11; 26.01.03; 26.01.16; 26.01.24

(732) VALVE CORPORATION (US)
10400 NE 4th Street, Suite 1400
Bellevue WA 98004
(740) David J. Byer, K&L GAtes LLP
925 4th Ave. Ste. 2900 Seattle WA 98104-1158

(511) 09.

---

(116) 1211546
(822) 2013-065767 JP
(176) 10 năm
(540)

akachan honpo

(156) 13.09.2033

(732) AKACHAN HONPO CO., LTD. (JP)
3-21, Minami-honmachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi Osaka 541-0054
(740) Takeuchi IP Office PC
Manden Bldg. 6F, 11-23, Nishi-Tenma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi Osaka 530-0047

(511) 03, 05, 08, 10, 11, 12, 16, 18, 20, 21, 24, 25, 28, 29, 30, 32, 35.

---

(116) 1197494
(822) 4020130064396 KR
(176) 10 năm
(540)

KIA

(511) 03.

(156) 05.11.2033

(531) 27.05.01
(732) KIA CORPORATION (KR)
12, Heolleung-ro, Seocho-gu Seoul 06797
(740) NAM IP GROUP
3rd Fl., 95, Seosomun-ro, Jung-gu Seoul

---

(116) 1197509
(822) 1591939 AU
(176) 10 năm
(540)

yd.

(511) 09, 14, 18, 25, 35.

(156) 19.12.2033

(531) 27.05.24
(732) RETAIL APPAREL GROUP PTY LTD (AU)
Level 1, 409 George Street Waterloo NSW 2017
(740) Davies Collison Cave Pty Ltd
Level 15, 1 Nicholson Street MELBOURNE VIC 3000

---

(116) 1198682
(822) 13105645; 13105645; 12942679; 12942679; 12923216; 12923216 CN
(176) 10 năm
(540)

同仁堂
TONG REN TANG

(511) 35, 44.

(156) 28.11.2033

(531) 26.01.04; 27.01.01; 28.03.00
(732) CHINA BEIJING TONG REN TANG GROUP CO., LTD. (CN)
No. 52, Dongxinglong Street, Chongwen District BEIJING 100062
(740) CCPIT PATENT & TRADEMARK LAW OFFICE
10/F, Ocean Plaza, 158 Fuxingmennei Street 100031 Beijing

---

(116) 1198706
(176) 10 năm
(540)

TELONIS

(511) 07, 08, 09, 10, 11, 26.

(156) 26.11.2033

(732) LIDL STIFTUNG & CO. KG (DE)
Stiftsbergstrasse 1 74172 Neckarsulm
(740) Brandstock Legal Rechtsanwaltsgesellschaft mbH
Möhlstr.2 81675 Munich

---

(116) 1202159
(822) 1277537 BE
(176) 10 năm
(540)

PICANOL

(511) 07, 09, 37.

(156) 18.12.2033

(531) 27.05.02; 27.05.17
(732) PICANOL NV (BE)
Steverlyncklaan 15 B-8900 Ieper
(740) Tessenderlo Group NV Fao IP Department
Troonstraat 130 B-1050 Brussel

---

(116) 1202432
(822) M1300663 HU
(176) 10 năm
(540)

(511) 05, 35, 41, 42, 44.

(156) 28.08.2033

(531) 01.13.01; 29.01.04
(591) Blue and dark blue.Blue, dark blue.
(732) EGIS GYÓGYSZERGYÁR ZRT. (HU)
Keresztúri út 30-38 H-1106 Budapest

---

(116) 1202441
(822) 85967095; 85982855; 85983744 US
(176) 10 năm
(540)

(511) 09, 42.

(156) 10.12.2033

(531) 27.05.21
(732) UBIQUITI INC. (US)
685 Third Avenue, 27th Floor New York NY 10017
(740) Gregory J Chinlund, Marshall Gerstein & Borun
233 S. Wacker Drive, 6300 Willis Tower Chicago IL 60606

---

(116) 1206840
(822) 13230597 CN
(176) 10 năm
(540)

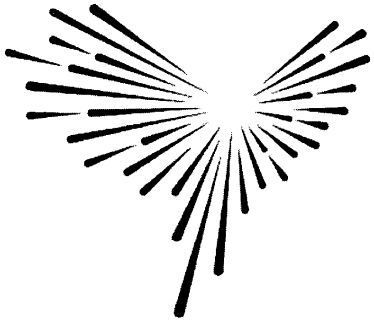

(511) 25.

(156) 03.03.2034

(531) 03.07.16; 03.07.24
(732) NINGBO PEACEBIRD FASHION CO., LTD. (CN)
No. 826 Huancheng Road (W), Ningbo Zhejiang
(740) ZHEJIANG HUICHENGHUOBAN INTELLECTUAL PROPERTY RIGHTS AGENT CO., LTD.
Room 15-1, No. 37, Zhenru Center, Haishu District, Ningbo Zhejiang

---

(116) 1206864
(822) 4120130048600 KR
(176) 10 năm
(540)

(511) 35.

(156) 31.12.2033
(531) 27.05.21; 29.01.13
(732) HYUNDAI MOTOR COMPANY (KR)
12 Heolleung-ro, Seocho-Gu Seoul 137-938
(740) Nahm, Ho-Hyun
9th Fl., Saman Building, 520 Teheran-ro Gangnam-gu

---

(116) 1194309
(176) 10 năm
(540)

(511) 30.

(156) 14.11.2033
(831) 28.01.2019 VN

(531) 05.05.04; 19.03.24; 28.05.00; 29.01.13
(591) Green, white and yellow.The background is green; the center of chamomile flower is yellow and its petals are white; all words are yellow, the petal-shaped patterns are white and yellow.
(732) OPEN-TYPE JOINT STOCK COMPANY "ROT FRONT" (RU)
2-oy Novokuznetskiy pereulok, d. 13/15 RU-115184 Moscow
(740) Denis Kirichenko, Company Limited "Obhedinennye konditery" Legal Department
2-oy Novokuznetskiy pereulok, d.13/15 RU-115184 Moscow

---

(116) 1194339
(176) 10 năm
(540)

SENSINOL

(156) 19.12.2033

(732) PIERRE FABRE DERMO-COSMETIQUE (FR)
45 place Abel Gance F-92100 BOULOGNE
(740) ROUSSEAU Pierick - PIERRE FABRE S.A. - Direction Propriété Intellectuelle
17 Avenue Jean Moulin F-81106 CASTRES CEDEX

(511) 03, 05.

---

(116) 1194340
(176) 10 năm
(540)

MIRACLE BLUR

(156) 27.12.2033

(732) L'OREAL (FR)
14 rue Royale F-75008 Paris

(511) 03.

---

(116) 1194371
(822) 012066809 DK
(176) 10 năm
(540)

JP·Group a/s
AUTOMOTIVE

(156) 16.09.2033
(831) 21.10.2020 VN

(531) 03.01.02; 03.01.16; 24.01.05; 24.01.09; 26.04.03; 29.01.13
(591) Red (pantone 185C).
(732) J.P. GROUP, VIBORG A/S (DK)
Hjulmagervej 2 DK-8800 Viborg
(740) DAHL Lawfirm
Kaj Munks Vej 4 DK-7400 Herning

(511) 06, 07, 09, 11, 12, 17.

---

(116) 1194425
(822) 12751359; 12751711 CN
(176) 10 năm
(540)

(511) 02, 16.

(156) 11.12.2033

(531) 26.04.18; 26.04.24; 27.05.24

(732) ZHEJIANG BESDA OFFICE EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
Fengqing Street, Economic Development Zone, Deqing County 313200 Zhejiang Province

(740) Huzhou King Guard Intellectual Property Law Firm
East of the 7F, 4 Bld., Guohe Center Building, No. 515, Hangchangqiao North Rd., HuZhou City 313000 Zhejiang Province

---

(116) 1194460
(176) 10 năm
(540)

(511) 05, 16.

(156) 04.12.2033

(531) 03.04.24; 27.03.03; 27.05.01

(732) BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA GMBH (DE)
55218 Ingelheim

---

(116) 1210902
(822) MO2013C000634 IT
(176) 10 năm
(540)

(511) 07.

(156) 31.03.2034

(531) 01.01.10; 01.01.12; 27.05.08; 27.05.10; 27.05.17

(732) VECCHI S.R.L. (IT)
Via dell'Industria 6/8 I-46010 CURTATONE (MN)

(740) Avv. Matteo Scaglietti
Via Taglio 22 I-41121 Modena (MO)

---

(116) 1197045
(176) 10 năm
(540)

COCO MADEMOISELLE

(511) 03.

(156) 08.10.2033

(732) CHANEL (FR)
135 avenue Charles de Gaulle F-92200 NEUILLY-SUR-SEINE

---

(116) 1201588
(822) 13 4 023 675 FR
(176) 10 năm
(540)

FLUIDEALISTE

(511) 03.

(156) 19.12.2033

(732) L'OREAL (FR)
14 rue Royale F-75008 PARIS
L'OREAL
(740) Département International des Marques, 63-65 rue Henri Barbusse F-92585 Clichy Cedex

---

(116) 1197251
(822) 011910882 MT
(176) 10 năm
(540)

(511) 03, 06, 09, 14, 18, 20, 24, 25, 29, 30, 32.

(156) 29.07.2033

(531) 08.01.25; 26.15.25; 29.01.15
(591) Brown, blue, green, red, white, yellow and pink.
(732) KING.COM LIMITED (MT)
Aragon House Business Centre, Dragonara Road St. Julians STJ 3140
(740) NOERR ALICANTE IP, S.L.
Avenida México 20 E-03008 Alicante

---

(116) 1197285
(822) 258183 IL
(176) 10 năm
(540)

Yookidoo

(511) 09, 12, 16, 28, 41.

(156) 08.09.2033

(531) 26.04.04; 26.04.18
(732) GLOBAL MARKETING ENTERPRISE (GME) LTD. (IL)
P.O.B. 25202 TLV
(740) Global Marketing Enterprise (GME) LTD- attention to Mr. Israel Zanger
1 Oranim Street 5405201 Givat Shmuel

---

(116) 1197293
(176) 10 năm
(540)

CORGHI

(511) 07, 09.

(156) 02.10.2033

(732) NEXION S.P.A. (IT)
Strada Statale, 468, 9 I-42015 CORREGGIO (RE)
(740) BUGNION S.p.A.
Via di Corticella, 87 I-40128 Bologna

---

(116) 1201920
(176) 10 năm
(540)

GUIDE

(511) 05.

(156) 27.03.2034

(732) ROCHE DIABETES CARE GMBH (DE)
Sandhofer Strasse 116 68305 Mannheim
(740) F. Hoffmann-La Roche AG Trademark Department
CH-4070 Basel

---

(116) 1203266

(176) 10 năm
(540)

(511) 07.

(156) 26.12.2033
(831) 30.10.2014 VN

(531) 27.05.01; 29.01.13
(591) Black, green and red.The color black appears in the lettes K, A, Z; the stylized letter A consists of the upper line part in red and the below triangle part in green.
(732) KAAZ CORPORATION (JP)
387-1 Gomyo, Saidaiji, Higashi-Ku, Okayama-shi Okayama 704-8588
(740) MORI, Hisao c/o Mori & Associates
505-14, Ohjima, Kurashiki-shi Okayama 710-0047

---

(116) 1212975
(822) 13 4 056 146 FR
(176) 10 năm
(540)

LEROY-SOMER

(511) 07, 09, 12.

(156) 11.04.2034

(732) NIDEC LEROY-SOMER HOLDING (FR)
Boulevard Marcellin Leroy, CS10015 F-16915 ANGOULEME cedex 9
(740) NONY
11 rue Saint Georges F-75009 Paris

---

(116) 1195100
(176) 10 năm
(540)

(511) 35.

(156) 10.10.2033
(831) 17.11.2014 VN

(531) 26.01.18; 27.05.01; 29.01.12
(591) Red and blue.The name "PRONUBEN" is depicted in blue; the name "BABY" is depicted in red.
(732) PRODUCTOS Y NUTRIENTES PARA BEBES S.L. (PRONUBEN) (ES)
C/Galileo, 78, bajo derecha E-28015 Madrid

---

(116) 1195146
(176) 10 năm
(540)

eneloop lite

(511) 09.

(156) 25.12.2033

(531) 27.05.01
(732) PANASONIC ENERGY CO., LTD. (JP)
1-1, Matsushita-cho, Moriguchi-shi Osaka 570-8511
(740) SAMEJIMA Mutsumi, Aoyama & Partners
Umeda Hankyu Bldg, Office Tower, 8-1, Kakuda-cho, kita-ku, Osaka-shi Osaka 530-0017

---

(116) 1195214
(176) 10 năm
(540)

(511) 09.

(156) 19.12.2033

(531) 26.01.19; 27.05.22
(732) ALLWINNER TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Unit 1, 4th Floor, Building 4 of the Production, and processing center, No 1 Software Road 519080 Zhuhai, Guangdong Province
(740) INNOPAT INTELLECTUAL PROPERTY CO., LTD.
6/F, Nanping Group Building, No. 2, Pinlan Road, Nanping, Zhuhai 519060 Guangdong

---

(116) 1198970
(176) 10 năm
(540)

(511) 30.

(156) 13.01.2034

(531) 26.04.24; 27.05.17; 28.03.00
(732) DONGXIAO BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Xinxing Town, Zhucheng City 262218 Shandong Province
(740) Qianhui IP Group
36F, Building A4-3, Hanyu Gold Valley Business Center, No. 7000 Jingshi Road, Jinan Area of China (Shandong) Pilot Free Trade Zone

---

(116) 1203556
(822) 86215046; 86978693 US
(176) 10 năm
(540)

(511) 24, 25, 35.

(156) 11.03.2034

(531) 05.07.21

(732) COTTON COUNCIL INTERNATIONAL (US)
1521 New Hampshire Avenue, NW Washington DC 20036
(740) Michael A. Marrero
600 Vine Street, Suite 2800 Cincinnati OH 45202

---

(116) 1182415
(822) 85956799 US
(176) 10 năm
(540)

PLUM 360

(511) 10.

(156) 09.10.2033

(732) ICU MEDICAL, INC. (US)
951 Calle Amanecer San Clemente CA 92673
(740) Knobbe, Martens, Olson & Bear, LLP
2040 Main Street, 14th Floor Irvine CA 92614

---

(116) 1204408
(176) 10 năm
(540)

(511) 03, 05, 29, 30, 31, 32, 33.

(156) 31.10.2033

(531) 26.01.19; 26.11.12; 27.05.21
(732) SL CREATIONS CO., LTD. (JP)
4-3-1, Haneda, Ota-ku Tokyo 144-0043
(740) MIZUNO Katsufumi
721, Marunouchi-Nakadori Bldg., 2-3, Marunouchi 2-Chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0005

---

(116) 1207958
(822) 012101416 FR
(176) 10 năm
(540)

MULOT ET PETITJEAN

(511) 30, 35.

(156) 24.02.2034
(831) 31.03.2017 VN

(732) PAINS D'EPICES MULOT ET PETITJEAN (FR)
13 place Bossuet F-21000 Dijon
(740) CABINET GUIU - JURISPATENT
10 rue Paul Thénard F-21000 DIJON

---

(116) 1208006
(176) 10 năm
(540)

CLIV

(511) 35.

(156) 09.12.2033

(732) AMI COSMETIC CO., LTD. (KR)
3F, 17, Eonju-ro 149-gil, Gangnam-gu Seoul
(740) Yoon, Eui Seoup
17F, Unik Bldg, 706-13, Yeoksam-dong, Kangnam-gu Seoul

---

(116) 1204532
(176) 10 năm
(540)

DURR

(511) 06, 07, 09, 11, 12, 37, 42.

(156) 14.11.2033

(732) Dürr Aktiengesellschaft
(DE)
Carl-Benz-Strasse 34 74321 Bietigheim-Bissingen
(740) André M. Kreiser
Dürr Aktiengesellschaft, Corporate Intellectual Property, Carl-Benz-Str. 34 74321 Bietigheim-Bissingen

---

(116) 1209076
(822) 05 3 370 675 FR
(176) 10 năm
(540)

(511) 03, 08, 21.

(156) 07.02.2034
(831) 26.02.2015 VN

(531) 05.05.20; 05.05.21; 29.01.11
(732) MICROCOSME (FR)
25 avenue Jean Perrin BONDUES F-59910
(740) ESCATS Gaël CABINET BEAU DE LOMENIE
Immeuble Eurocentre - 179 Boulevard de Turin F-59777 LILLE

---

(116) 1194487
(822) 2012/83983 TR
(176) 10 năm
(540)

ZOLTONAR
ЗОЛТОНАР

(511) 05.

(156) 04.10.2033

(531) 28.05.00
(732) WORLD MEDICINE İLAÇ SANAYİ VE TİCARET ANONİM ŞİRKETİ
(TR)
15 Temmuz Mah.Cami Yolu Cad. No.50 Güneşli İstanbul
(740) HATİCE KUTLUCAN
Ankara Caddesi, Fahrettin Kerim Gökay İş Hanı No 11/306 Cağaloğlu İSTANBUL

---

(116) 1195498
(176) 10 năm
(540)

(511) 05.

(156) 21.12.2033

(531) 26.11.12
(732) TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku
Osaka 540-8645
(740) Troutman Pepper Hamilton Sanders LLP
875 Third Avenue, c/o IP Services
NYC New York NY 10022

---

(116) 1199187
(822) 2013-97098 JP
(176) 10 năm
(540)

(511) 06, 09, 12.

(156) 26.12.2033

(531) 27.05.08; 27.05.21; 29.01.01
(591) Red.The coloring used in the trademark is red; the coloring appears throughout the entire mark; the coloring is one of the characteristics of the mark.
(732) TOKAI RIKA CO., LTD. (JP)
3-260 Toyota, Oguchi-cho, Niwa-gun
Aichi 480-0195
(740) KATO, Kazuyoshi
c/o Taiyo Nakajima & Kato, Intellectual Property Law, 4-3-17
Shinjyuku-ku Tokyo 160-0022

---

(116) 1200165
(176) 10 năm
(540)

(511) 09, 11, 18, 20, 21, 22, 25, 28, 35, 41.

(156) 22.11.2033

(531) 26.11.01; 26.11.13; 26.11.25

(732) DECATHLON (FR)
4, Boulevard de Mons F-59650
VILLENEUVE-D'ASCQ
(740) TMARK Conseils
31 rue Tronchet F-75008 PARIS

---

(116) 1203812
(822) 012356127 GB
(176) 10 năm
(540)

HANWELL

(511) 09.

(156) 05.12.2033

(732) MARSHALL AMPLIFICATION PLC (GB)
Denbigh Road Bletchley, Milton Keynes, Buckinghamshire MK1 1DQ
(740) Simmons & Simmons LLP
CityPoint, One Ropemaker Street London EC2Y 9SS

---

(116) 1198046
(822) 1060297 LU
(176) 10 năm
(540)

MITTAL

(511) 06, 40.

(156) 05.12.2033

(732) ARCELORMITTAL (SOCIÉTÉ ANONYME) (LU)
24-26 boulevard d'Avranches L-1160 Luxembourg
(740) Sylvie FLOURY (ArcelorMittal France)
6 rue Campra F-93200 SAINT DENIS

---

(116) 1198047
(176) 10 năm
(540)

AIRBORNE

(511) 14.

(156) 18.12.2033

(732) BREITLING SA (CH)
Léon Breitling-Strasse 2 CH-2540 Grenchen
(740) Brandstock Legal Rechtsanwaltsgesellschaft mbH
Möhlstr.2 81675 Munich

---

(116) 1194618
(822) 2013-064548 JP
(176) 10 năm
(540)

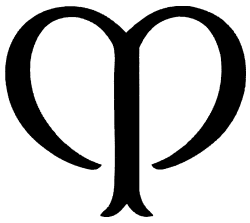

(511) 31.

(156) 17.10.2033

(531) 02.09.01; 05.01.03; 05.01.05

(732) SHISEIDO COMPANY, LIMITED (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku Tokyo 104-0061
(740) ANAQUA SERVICES
5 rue Marx Dormoy F-64000 PAU

---

(116) 1203983
(822) 1277534 BE
(176) 10 năm
(540)

PICANOL

(511) 07, 09, 37.

(156) 18.12.2033

(732) PICANOL NV (BE)
Steverlyncklaan 15 B-8900 Ieper
(740) Tessenderlo Group NV Fao IP Department
Troonstraat 130 B-1050 Brussel

---

(116) 1207375
(822) 1592096 AU
(176) 10 năm
(540)

TAROCASH

(511) 09, 14, 18, 25, 35.

(156) 19.12.2033

(732) RETAIL APPAREL GROUP PTY LTD (AU)
Level 1, 409 George Street Waterloo NSW 2017
(740) Davies Collison Cave Pty Ltd
Level 15, 1 Nicholson Street MELBOURNE VIC 3000

---

(116) 1208448
(822) 85909954 US
(176) 10 năm
(540)

BRIXTON

(511) 18.

(156) 28.08.2033

(732) BRIXTON, LLC (US)
3821 Ocean Ranch Road Oceanside CA 92056

(740) Gregory (Greg) K. Nelson WEEKS NELSON
PO Box 675963 Rancho Santa Fe CA 92067

---

(116) 1208491
(822) 2013-65698 JP
(176) 10 năm
(540)

MAXIFY

(511) 02, 09, 16.

(156) 19.12.2033

(732) CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku Tokyo 146-8501

(740) OKABE Yuzuru
Shin-Aoyama Bldg. East 8F, 1-1-1, Minamiaoyama, Minato-ku Tokyo 107-0062

---

(116) 1194834
(176) 10 năm
(540)

KilnLoq

(511) 09.

(156) 11.12.2033

(732) FLSMIDTH A/S (DK)
Vigerslev Allé 77 DK-2500 Valby

---

(116) 1194889
(822) 1570941 AU
(176) 10 năm
(540)

CALLINGTON

(511) 01, 02, 03, 04, 05.

(156) 23.09.2033

(732) CALLINGTON HAVEN PTY LTD (AU)
30 South Street RYDALMERE NSW 2116

(740) FB Rice
Level 23, 44 Market Street SYDNEY NSW 2000

---

(116) 1194917
(822) 2013-51368 JP
(176) 10 năm
(540)

(511) 05.

(156) 25.10.2033

(531) 26.11.12; 29.01.12
(591) Blue, green and blue-green.
(732) SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
4-20 Ofuka-cho, Kita-ku, Osaka-shi Osaka 530-8552
(740) SAEGUSA & PARTNERS
Kitahama Konishi Building, 7-1, Dosho-machi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi Osaka 541-0045

---

(116) 1199514
(822) 30 2013 056 808.7/17 DE
(176) 10 năm
(540)

WEVO-Chemie

(511) 01, 02, 17, 42.

(156) 18.12.2033
(831) 23.04.2014 VN

(732) WEVO-CHEMIE GMBH (DE)
Schönbergstraße 14 73760 Ostfildern
(740) UNIT4 IP Rechtsanwälte
Jägerstr. 40 70174 Stuttgart

---

(116) 1199612
(822) 2013-038024 JP
(176) 10 năm
(540)

(511) 36.

(156) 20.11.2033

(531) 26.11.12

(732) SBI HOLDINGS, INC. (JP)
6-1, Roppongi 1-chome, Minato-ku Tokyo 106-6019
(740) TANAKA Shinichiro
c/o NAKAMURA & PARTNERS, Shin-Tokyo Bldg., 6F, 3-1, Marunouchi 3-Chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-8355

---

(116) 1203404

(176) 10 năm

(540)

(511) 30.

(156) 07.02.2034
(831) 29.05.2014 VN

(531) 25.03.01; 27.05.24; 29.01.13
(591) White, dark red and light red.
(732) ŞİMŞEK BİSKÜVİ VE GIDA SANAYİ ANONİM ŞİRKETİ (TR)
Organize Sanayi Bölgesi 14, Cadde No. 1 Karaman
(740) ANADOLU PATENT AS
Mahall Ankara E Blok No:17, Mustafa Kemal Mah., Cankaya TR-06530 Ankara

---

(116) 1207443
(822) 2014-003195 JP
(176) 10 năm
(540)

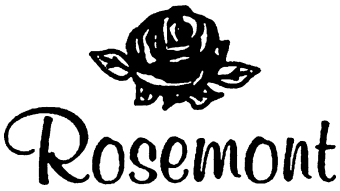

(511) 14.

(156) 28.01.2034
(831) 30.08.2019 VN

(531) 05.03.11; 05.03.15; 05.03.16; 05.05.01; 05.05.21; 27.05.01
(732) PEAKS CORPORATION (JP)
16-5, Higashi 3 chome, Shibuya-ku Tokyo 150-0011
(740) MATSUSHITA Masahiro
c/o IPP International Patent Firm, Ichigo, Nishi-Gotanda Bldg. 8F, 3-6-20 Nishi-Gotanda, Shinagawa-ku Tokyo 141-0031

---

(116) 1199774
(822) 11988989 CN
(176) 10 năm
(540)

(511) 09.

(156) 25.02.2034

(531) 04.03.03
(732) SHENZHEN WORLD LINK TRADING CO., LTD. (CN)
Room 2003, Tower C, Qun Xing Square, No. 38, Hong Li Road, Li Cun Community, Hua QiangBei Street, Fu Tian District, Shenzhen City Guangdong
(740) Beijing Bekong Intellectual Property Agency Co., Ltd.
Room 1803, Tower A1 of Chang Yuan Tian Di Building, No. 18, Suzhou Street, Haidian District Beijing

---

(116) 1204145
(822) 2013-069348 JP
(176) 10 năm
(540)

(156) 26.09.2033
(831) 20.03.2015 VN

(531) 26.04.09

(732) SOFTBANK GROUP CORP. (JP)
1-7-1, Kaigan, Minato-ku Tokyo 105-7537
(740) MIZUNO Katsufumi
721, Marunouchi-Nakadori Bldg., 2-3, Marunouchi 2-Chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0005

(511) 09, 36, 39, 40, 41, 42.

---

(116) 1204149
(176) 10 năm
(540)

Sugarlady

(156) 31.10.2033

(732) SL CREATIONS CO., LTD. (JP)
4-3-1, Haneda, Ota-ku Tokyo 144-0043
(740) MIZUNO Katsufumi
721, Marunouchi-Nakadori Bldg., 2-3, Marunouchi 2-Chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0005

(511) 03, 05, 29, 30, 31, 32, 33.

---

(116) 1208733
(822) 4120130048599 KR
(176) 10 năm
(540)

(156) 31.12.2033

(531) 27.05.21; 29.01.14

(732) HYUNDAI MOTOR COMPANY (KR)
12 Heolleung-ro, Seocho-Gu Seoul 137-938
(740) Nahm, Ho-Hyun
9th Fl., 520, Teheran-ro, Gangnam-gu Seoul 135-846

(511) 41.

---

(116) 1195352

(176) 10 năm

(540)

VIU

(511) 09, 25, 35.

(156) 14.01.2034
(831) 05.10.2016 VN

(732) VIU VENTURES AG (CH)
Räffelstrasse 24 CH-8045 Zurich

(740) Peter Kaeser
Binzallee 28 CH-8055 Zürich

---

(116) 1204453
(822) 86227145 US
(176) 10 năm
(540)

(511) 39, 43.

(156) 07.04.2034

(531) 26.01.06; 29.01.15
(591) The color(s) red, orange, green, purple and blue is/are claimed as a feature of the mark.The mark consists of five horizontally arranged circle design elements in the colors red, orange, green, purple and blue.

(732) AGIP LLC (US)
800 Connecticut Avenue Norwalk CT 06854

(740) Mark A. Paskar
Bryan Cave Leighton Paisner LLP, 211 N. Broadway, Suite 3600 St. Louis MO 63102

---

(116) 1204460
(822) 011890407 DE
(176) 10 năm
(540)

Bartscher

(511) 03, 04, 07, 08, 09, 11, 12, 14, 20, 21, 29, 34.

(156) 04.11.2033

(531) 26.01.03; 26.01.18; 26.01.24; 29.01.12
(591) Black and white.
(732) BARTSCHER GMBH (DE)
Franz-Kleine-Str. 28 33154 Salzkotten

(740) Patentwälte THIELKING & ELBERTZHAGEN
Gadderbaumer Str. 14 33602 Bielefeld

---

(116) 1210223
(176) 10 năm
(540)

SHUEISHA

(156) 13.12.2033

(732) KABUSHIKI KAISHA SHUEISHA (ALSO TRADING AS SHUEISHA INC.) (JP)
5-10, Hitotsubashi 2-Chome, Chiyoda-Ku Tokyo 101-8050
(740) NAKAGAWA Taku
RIN IP Partners, Nihonbashi Kimura Bldg. 7F, 16-3, Nihonbashi 1-Chome, Chuo-Ku Tokyo 103-0027

(511) 09, 16, 41.

---

(116) 1194695
(822) 004295648; 004397568 US
(176) 10 năm
(540)

CLINCHECK

(156) 25.11.2033

(732) ALIGN TECHNOLOGY, INC. (US)
2820 Orchard Parkway San Jose CA 95134
(740) Harrison IP Limited
3 Ebor House, Millfield Lane Nether Poppleton, York YO26 6QY

(511) 09, 41, 44.

---

(116) 1195844
(176) 10 năm
(540)

DEXCEL

(156) 14.10.2033

(732) DEXCEL LTD. (IL)
P.O.B. 50 38100 Hadera
(740) Sebastian Lovera Ladas & Parry LLP
1040 Avenue of the Americas New York NY 10018

(511) 03, 05.

---

(116) 1195861
(176) 10 năm
(540)

(156) 20.09.2033

(531) 27.05.01

(732) SYNLAIT MILK LIMITED (NZ)
1028 Heslerton Road, RD 13 Rakaia 7783

(740) Minter Ellison Rudd Watts
Level 18-20, Lumley Centre, 88 Shortland Street Auckland 1140

(511) 05, 09, 16, 29, 40, 42, 44.

---

(116) 1195864
(822) 1572218 AU
(176) 10 năm
(540)

DUMB WAYS TO DIE

(156) 17.09.2033

(732) PLAYSIDE STUDIOS LIMITED (AU)
C/- Harris Carlson Lawyers, GPO Box 1057 Melbourne VIC 3001

(511) 03, 05, 09, 14, 16, 18, 21, 24, 25, 26, 28, 29, 30, 32.

---

(116) 1196166
(822) 002241305 US
(176) 10 năm
(540)

Crytek

(156) 19.09.2033

(732) CRYTEK IP HOLDING LLC (US)
2711 Centerville Road, Suite 400 Wilmington, New Castle County DE 19808

(740) Huseyn Hasanov
Hugo-Junkers-Strasse 3 60386 Frankfurt am Main

(511) 09, 16, 28, 41.

---

(116) 1204034
(822) M-11-1412 LV
(176) 10 năm
(540)

STENDERS

(511) 03, 16, 35.

(156) 19.02.2034
(831) 21.04.2015 VN

(732) STENDERS, SIA (LV)
Mukusalas iela 63 LV-1004 Riga
(740) Vladimirs ANOHINS, Aģentūra TRIA ROBIT
Vīlandes iela 5 LV-1010 Rīga

---

(116) 1200764
(822) 86079451 US
(176) 10 năm
(540)

KAYAK

(511) 35, 39, 42, 43.

(156) 05.11.2033

(732) KAYAK SOFTWARE CORPORATION (US)
7 Market Street Stamford CT 06902
(740) Rhett V. Barney
Lee & Hayes PC 601 W. Riverside Ave. Suite 1400 Spokane WA 99201

---

(116) 1194927
(176) 10 năm
(540)

PRIMIGI

(511) 25.

(156) 18.11.2033

(732) IMAC S.P.A. (IT)
Via Menocchia, 27 I-63010 MONTEFIORE DELL'ASO (AP)
(740) Società Italiana Brevetti S.P.A.
Corso dei Tintori, 25 I-50122 Firenze

---

(116) 1194973
(176) 10 năm
(540)

eneloop pro

(511) 09.

(156) 25.12.2033

(531) 27.05.01
(732) PANASONIC ENERGY CO., LTD. (JP)
1-1, Matsushita-cho, Moriguchi-shi Osaka 570-8511
(740) SAMEJIMA Mutsumi, Aoyama & Partners
Umeda Hankyu Bldg, Office Tower, 8-1, Kakuda-cho, kita-ku, Osaka-shi Osaka 530-0017

---

(116) 1196173
(176) 10 năm
(540)

NIGY

(511) 03, 05, 35, 42.

(156) 08.10.2033

(732) LABORATOIRES NIGY (FR)
240 rue Louis Charles Vernin F-77190 DAMMARIE-LES-LYS
(740) GEVERS & ORES
41 avenue de Friedland F-75008 Paris

---

(116) 1196184
(822) 1270272 NL
(176) 10 năm
(540)

PREMULAC

(511) 01.

(156) 25.10.2033

(732) NUTRIFEED B.V. (NL)
Tolnegenweg 65 NL-3781 PV Voorthuizen
(740) HGF B.V.
Gedempt Hamerkanaal 147 NL-1021 KP Amsterdam

---

(116) 1199623
(176) 10 năm
(540)

SUNWOOD

(511) 16.

(156) 08.10.2033

(531) 27.05.19

(732) SUNWOOD HOLDING GROUP CO., LTD. (CN)
Sunwood Industrial Park, Yuhuan Economic Development Zone Zhejiang Province
(740) NINGBO TIANYI TRADEMARK AGENCY CO., LTD
Room 8A05, No.128 Huizhan Road, Yinzhou, Ningbo 315040 Zhejiang

---

(116) 1199653

(176) 10 năm

(540)

(511) 29.

(156) 03.02.2034

(831) 08.08.2014 VN

(531) 01.15.11; 05.05.04; 25.01.06; 28.05.00; 29.01.15

(591) Brown, dark brown, light brown, beige, yellow, light yellow, dark yellow, orange, gray, red, light red, dark red, white, blue, dark blue, light blue, azure, green and dark green.

(732) OBSCHESTVO S OGRANICHENNOY OTVETSTVENNOSTYU "MASLOEKSTRAKTSIONNIY ZAVOD YUG RUSI" (RU)
Tolstogo sq., 8 RU-344037 Rostov-on-Don

(740) E. Schelkunova, Patent and Law Firm YUS, LLC
12, Malaya Sukharevskaya square RU-127051 Moscow

---

(116) 1199685

(176) 10 năm

(540)

(511) 07, 09, 42.

(156) 12.11.2033

(531) 26.01.16; 26.11.08; 26.11.13; 29.01.12

(591) Red and white.

(732) EROWA AG (CH)
Winkelstrasse 8 CH-5734 Reinach

(740) Rottmann, Zimmermann + Partner AG
Gartenstrasse 28 A CH-5400 Baden

---

(116) 1200768

(822) 000261024 DE

(176) 10 năm

(540)

HARO

(511) 11, 19, 27.

(156) 20.11.2033

(531) 27.05.17

(732) HAMBERGER INDUSTRIEWERKE GMBH (DE)
Rohrdorfer Str. 133 83071 Stephanskirchen/Ziegelberg

(740) WINTER, BRANDL, FÜRNISS, HÜBNER, RÖSS, KAISER, POLTE PARTNERSCHAFT
Bavariaring 10 80336 Munich

---

(116) 1201001
(822) TO2013C003381 IT
(176) 10 năm
(540)

INVICTA

(511) 09, 16, 18, 25, 28, 35.

(156) 13.12.2033
(831) 18.02.2020 VN

(732) INVICTA S.P.A. (IT)
Via Fornacino, 96 I-10040 Leini (TO)
(740) Buzzi, Notaro & Antonielli d'Oulx S.r.l.
Corso Vittorio Emanuele II, 6 I-10123 Torino

---

(116) 1205196
(822) M1301541 HU
(176) 10 năm
(540)

EGIS ONCOLOGY

(511) 05, 35, 41, 42, 44.

(156) 06.11.2033

(531) 26.11.25

(732) EGIS GYÓGYSZERGYÁR ZRT. (HU)
Keresztúri út 30-38 H-1106 Budapest

---

(116) 1208922
(822) 000012187 IT
(176) 10 năm
(540)

FOPE

(511) 14.

(156) 04.12.2033

(531) 17.02.17; 27.03.12
(732) FOPE S.P.A. (IT)
Via Zampieri, 31 I-36100 VICENZA (VI)
(740) STUDIO BONINI SRL
Corso Fogazzaro, 8 I-36100 Vicenza (VI)

---

(116) 1208978
(822) 14 4 071 846 FR
(176) 10 năm
(540)

XAVIER MILHADE

(511) 33, 35.

(156) 26.02.2034

(732) GROUPEMENT FONCIER AGRICOLE DES VIGNOBLES XAVIER MILHADE (FR)
Château Recougne F-33133 GALGON
(740) IP SPHERE
34 cours de Verdun F-33000 BORDEAUX

---

(116) 1196512
(176) 10 năm
(540)

EXELTOP

(156) 17.01.2034

(732) L'AIR LIQUIDE, SOCIÉTÉ ANONYME POUR L'ETUDE ET L'EXPLOITATION DES PROCÉDÉS GEORGES CLAUDE (FR)
75 quai d'Orsay F-75007 PARIS

(511) 06, 11, 39.

---

(116) 1196541
(822) 14 4 061 348 FR
(176) 10 năm
(540)

NUTRYELT

(156) 24.01.2034
(831) 11.07.2014 VN

(732) LABORATOIRE AGUETTANT (FR)
1 rue Alexander Fleming F-69007 LYON
(740) Cabinet GERMAIN & MAUREAU
12 rue Boileau F-69006 LYON

(511) 05.

---

(116) 1201173
(176) 10 năm
(540)

B'TWIN

(156) 04.10.2033

(732) DECATHLON (FR)
4, Boulevard de Mons F-59650 VILLENEUVE-D'ASCQ
(740) TMARK CONSEILS
31 rue Tronchet F-75008 PARIS

(511) 01, 04, 06, 08, 09, 12, 14, 18, 21, 25, 26, 28, 35, 37, 39, 41.

---

(116) 1216292
(176) 10 năm
(540)

Pureheal's

(156) 09.12.2033

(732) AMI COSMETIC CO., LTD. (KR)
3F, 17, EONJU-RO 149-GIL, GANGNAM-GU SEOUL
(740) Yoon, Eui Seoup
17F, Unik Bldg, 430, Eonju-ro, Kangnam-gu Seoul

(511) 03.

---

(116) 1210247
(822) 2013-084395 JP
(176) 10 năm
(540)

(511) 07, 09, 42.

(156) 18.12.2033
(831) 25.07.2017 VN
(531) 01.01.08; 26.03.01; 26.03.04; 26.03.07; 26.03.12
(732) AMANO CORPORATION (JP)
275, Mamedo-cho, Kohoku-ku, Yokohama-shi Kanagawa-ken 222-8558
(740) KAYAHARA Yuji
302, Wisteria Woods, 29-7, Shinjuku 6-chome, Shinjuku-ku Tokyo 160-0022

---

(116) 1215435
(176) 10 năm
(540)

FUJIPLATE

(511) 07, 10.

(156) 09.12.2033
(531) 27.05.01
(732) FUJI FILTER MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
(740) Nihonbashi Plaza Bldg., 2-3-4, Nihonbashi, Chuo-ku Tokyo 103-8308
SUZUKI Hitoshi c/o H. SUZUKI & ASSOCIATES
DSK Jouhou Center Bldg., 2nd Floor, 6-5, Arai 2-chome, Nakano-ku Tokyo 165-0026

---

(116) 1195950
(822) 1487301 AU
(176) 10 năm
(540)

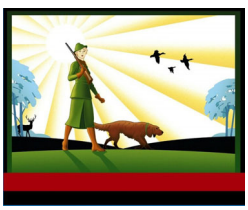

(511) 33.

(156) 02.12.2033
(831) 13.09.2018 VN
(531) 01.03.15; 02.03.21; 03.01.08; 03.04.07; 03.07.16; 05.01.08; 05.01.16; 23.03.01; 23.03.03; 29.01.15
(591) The applicant claims the colours PALE GREEN as the colouring of the grass, OLIVE GREEN as the colour of the suit and hat worn by the woman, PALE BROWN as the colour of the boots and gloves worn by the woman and the colour of the gun she carries, RUSSET RED as the colour of the dog; PALE BLUE as the colour of the trees and the colour PALE YELLOW of the sunburst.
(732) FOWLES WINE PTY LTD (AU)
Lambing Gully Road Avenel Vic 3664
(740) Omond & Co
Attn: James Omond, PO Box 32 Albert park VIC 3206

---

(116) 1196046
(822) 011979887 DE
(176) 10 năm
(540)

RAUFUSION

(511) 06, 17, 19.

(156) 22.10.2033

(732) REHAU INDUSTRIES SE & CO. KG (DE)
Helmut-Wagner-Straße 1 Rehau 95111

---

(116) 1209772
(822) 011923406 GB
(176) 10 năm
(540)

JMP

(511) 09, 15.

(156) 27.11.2033

(732) MARSHALL AMPLIFICATION PLC (GB)
Denbigh Road Bletchley, Milton Keynes, Buckinghamshire MK1 1DQ
(740) Simmons & Simmons LLP
CityPoint, One Ropemaker Street London EC2Y 9SS

---

(116) 1196296
(822) M1303662 HU
(176) 10 năm
(540)

ESTALABIN

(511) 05.

(156) 10.12.2033

(732) RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyömrői út 19-21 H-1103 Budapest

---

(116) 1196305
(176) 10 năm
(540)

Salzmann

(511) 25.

(156) 17.12.2033

(732) SALZMANN (NINGBO) REFLECTIVE MATERIAL CO., LTD. (CN)
Room 6-6, No.588 Canghai Rd, Gaoxin District, Ningbo Zhejiang
(740) Hangzhou Wuzhou Trademark Service Co., Ltd.
503-510, 5F, West Block, Julong Building, No. 9, Hangda Road, Xihu District, Hangzhou Zhejiang

---

(116) 1200895
(176) 10 năm
(540)

JOT

(511) 39.

(156) 17.03.2034
(732) JAPAN OIL TRANSPORTATION CO., LTD. (JP)
WEST BLDG. Gate City Ohsaki, 11-1, Ohsaki 1-chome, Shinagawa-ku Tokyo 141-0032
(740) Takahashi Ryuji
Shiroyama Trust Tower, 27F, 3-1, Toranomon 4-Chome, Minato-Ku Tokyo 105-6027

---

(116) 1205341
(822) 13 3 998 780 FR
(176) 10 năm
(540)

TAHOMA

(511) 09, 35, 37, 38, 42.

(156) 01.10.2033
(732) SOMFY ACTIVITES SA (FR)
50 avenue du Nouveau Monde F-74300 CLUSES
(740) CABINET LAVOIX
62 rue de Bonnel F-69448 LYON Cedex 03

---

(116) 1205385
(822) 85913443 US
(176) 10 năm
(540)

(511) 35, 39, 41, 43.

(156) 22.10.2033

(531) 03.07.17; 03.07.19; 03.07.24; 26.04.04; 27.05.08; 27.05.10; 27.05.19; 29.01.13
(591) The color(s) red, white and blue is/are claimed as a feature of the mark.The mark consists of the words AMERICAN AIRLINES appearing over the word AADVANTAGE with a stylized eagle appearing to the right of the wording, The eagle appears with one blue wing and one red wing separated by a white and gray eagle head.
(732) AMERICAN AIRLINES, INC. (US)
1 Skyview Drive Fort Worth TX 76155
(740) Eric J. Maiers Greenberg Traurig, LLP
77 W. Wacker Drive, Suite 3100 Chicago IL 60601

---

(116) 1205388
(822) 2013-74886 JP
(176) 10 năm
(540)

THE BIOWATER
ザ・バイオウォーター

(156) 30.09.2033

(531) 27.05.01; 28.03.00

(732) TOSHIKOGYO CO., LTD. (JP)
25, Miharudai, Minami-ku, Yokohama-shi Kanagawa 232-0002
(740) HIROSE Fumihiko
Broderie Bld. 6F, 1-9-1, Nishi-shimbushi, Minato-ku Tokyo 105-0003

(511) 07, 11.

---

(116) 1205395
(822) UK00003007977 GB
(176) 10 năm
(540)

TANGLE TEEZER

(156) 02.12.2033

(732) TANGLE TEEZER LIMITED (GB)
1st & 2nd Floor, 205 Stockwell Road London SW9 9SL
(740) WILSON GUNN
5th Floor, Blackfriars House, The Parsonage Manchester M3 2JA

(511) 08, 11, 26, 35, 44.

---

(116) 1205417
(822) 13 4 041 336 FR
(176) 10 năm
(540)

(156) 09.01.2034

(531) 27.05.22

(732) CHRISTIAN DIOR COUTURE (FR)
30 avenue Montaigne F-75008 PARIS
(740) NOVAGRAAF France
Batiment O2 - 2 rue Sarah Bernhardt - CS90017 Asnières-sur-Seine Cedex F-92665 F-92665

(511) 09, 14, 18, 25.

---

(116) 1216132
(176) 10 năm
(540)

TAKASAGO

(156) 01.11.2033

(732) TAKASAGO KORYO KOGYO KABUSHIKI KAISHA ALSO TRADING AS TAKASAGO INTERNATIONAL CORPORATION (JP)
37-1, Kamata 5-chome, Ota-ku Tokyo 144-8721
(740) KUGA Takahiro
c/o Shiga International Patent Office, GranTokyo South Tower, 1-9-2, Marunouchi, Chiyoda-ku Tokyo 100-6620

(511) 01, 03, 30.

---

(116) 1216148
(176) 10 năm
(540)

FUJI FILTER

(156) 09.12.2033

(531) 27.05.17
(732) FUJI FILTER MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
Nihonbashi Plaza Bldg., 2-3-4, Nihonbashi, Chuo-ku Tokyo 103-8308
(740) SUZUKI Hitoshi c/o H. SUZUKI & ASSOCIATES
DSK Jouhou Center Bldg., 2nd Floor, 6-5, Arai 2-chome, Nakano-ku Tokyo 165-0026

(511) 07, 10, 11, 12.

---

(116) 1213109
(822) 2014-010082 JP
(176) 10 năm
(540)

SHARE FACTORY

(156) 17.02.2034

(732) SONY INTERACTIVE ENTERTAINMENT INC. (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku Tokyo 108-0075
(740) SAEGUSA & PARTNERS
Toranomon Daibiru-East Building, 9F, 8-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0013

(511) 09.

---

(116) 1231142

(176) 10 năm

(540)

(511) 01, 04, 05, 07, 09, 10, 17, 19, 20.

(156) 02.12.2033

(831) 18.04.2019 VN

(531) 24.13.25; 27.05.19; 29.01.13

(591) Deep blue, light green and white."Shin" portion of the mark is in deep blue; "Etsu" portion of the mark is in light green; light beams in a Greek-cross like shape are in white.

(732) SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0005

(740) MM & A, P.C.
Ichibancho SQUARE, 6, Ichiban-cho, Chiyoda-ku Tokyo 102-0082

---

(116) 1214181

(822) 011923646 FR

(176) 10 năm

(540)

(511) 35, 39, 41.

(156) 06.12.2033

(531) 18.05.01; 18.05.03; 27.05.19

(732) SANDRINE DE SAINT SAUVEUR (FR)
173 boulevard Pereire F-75017 Paris

(740) CABINET ERICK LANDON
85 Boulevard Malesherbes F-75008 Paris

---

(116) 1214451

(822) 10118660 CN

(176) 10 năm

(540)

(511) 07.

(156) 25.02.2034

(831) 30.09.2016 VN

(531) 27.05.11; 27.05.17

(732) TENGZHOU TRI-UNION MACHINERY CO., LTD. (CN)
No. 318 South of YiKang Rd, Tengzhou, Shandong

(740) Beijing CreatShine Intellectual Property Attorney Co., Ltd.
Room 508, 5th Floor, Building 3, ChengjianDaoqiao Mansion, No.9 Courtyard, Jiaogezhuang Street, Shunyi District 101300 Beijing

---

(116) 1213515
(822) 86080865 US
(176) 10 năm
(540)

(511) 35, 36.

(156) 28.03.2034

(531) 27.05.10; 27.05.22

(732) KELLER WILLIAMS REALTY, INC. (US)
1221 South Mopac Expressway, Suite 400 Austin TX 78746

(740) K & L Gates
2801 Vía Fortuna, Suite #350 Austin TX 78746

---

(116) 1214472
(822) 012146783 GB
(176) 10 năm
(540)

Jet ConneX

(511) 09, 38.

(156) 14.03.2034

(732) INMARSAT GLOBAL LIMITED (GB)
50 Finsbury Square London EC2A 1HD

(740) Reddie & Grose LLP
The White Chapel Building, 10 Whitechapel High Street London E1 8QS

---

(116) 1213050
(822) 011568284 GB
(176) 10 năm
(540)

(511) 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 17, 19, 21, 40, 42.

(156) 09.08.2033

(531) 26.13.25; 27.05.10

(732) MORGAN ADVANCED MATERIALS PLC (GB)
York House Sheet Street Windsor SL4 1DD

(740) Dennemeyer & Associates S.A.
55, rue des Bruyères L-1274 Howald

---

(116) 1187413
(822) 2013-080480 JP
(176) 10 năm
(540)

LUSECO

(511) 05.

(156) 08.11.2033

(732) TAISHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
24-1, Takada 3-chome, Toshima-ku Tokyo 170-8633
(740) YKI Intellectual Property Attorneys
1-34-12 Kichijoji-Honcho, Musashino-shi Tokyo 180-0004

---

(116) 1187417
(176) 10 năm
(540)

NIKKOL

(511) 01, 03, 04.

(156) 10.09.2033

(732) NIKKO CHEMICALS CO., LTD. (JP)
1-4-8, Nihonbashi-Bakurocho, Chuo-ku Tokyo 103-0002
(740) HAGIRI Masaharu c/o Hagiri and Associates
4F 21 - Towa Bldg., 6-1, Iidabashi 4-Chome, Chiyoda-ku Tokyo 102-0072

---

(116) 1187446
(822) 011747441 FR
(176) 10 năm
(540)

MOUTON

(511) 33.

(156) 28.11.2033
(831) 28.08.2017 VN

(732) GROUPEMENT FONCIER AGRICOLE DES VIGNOBLES DE LA BARONNE PHILIPPINE DE ROTHSCHILD (FR)
Lieu-dit le Pouyalet, Chateau Mouton Rothschild F-33250 Pauillac
(740) NOVAGRAAF FRANCE
Bâtiment O2, 2 rue Sarah Bernhardt, CS90017 F-92665 Asnières-Sur-Seine Cedex

---

(116) 1184092
(822) BS2013C000183 IT
(176) 10 năm
(540)

MISTRAL

(511) 09.

(156) 05.09.2033

(531) 27.05.01

(732) MEGABARRE EUROPE S.R.L. (IT)
Via Einaudi, 18/24 I-25030 TORBOLE CASAGLIA (Brescia)
(740) SANGIACOMO Fulvia c/o BIESSE Srl
Via Corfù, 71 I-25124 BRESCIA

---

(116) 1184130
(822) 2013-061882 JP
(176) 10 năm
(540)

MITSUMI

(511) 07, 09.

(156) 02.09.2033

(531) 27.05.01

(732) MITSUMI ELECTRIC CO., LTD. (JP)
2-11-2, Tsurumaki, Tama-shi Tokyo 206-8567
(740) Zivko Mijatovic & Partners
Avenida Fotógrafo Francisco Cano, 91A E-03540 Alicante

---

(116) 1183530
(822) 86093964 US
(176) 10 năm
(540)

(511) 09.

(156) 17.10.2033

(531) 20.07.01; 20.07.02; 26.04.04; 26.04.09; 26.04.16; 26.04.24; 29.01.12
(591) Orange and white.The mark consists of an orange square with rounded corners and a white stylized design of an open book in the center.
(732) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way Cupertino CA 95014
(740) Thomas R. La Perle
Apple Inc. One Apple Park Way MS: 169-3IPL Cupertino CA 95014

---

(116) 1183533
(822) 519055 DE
(176) 10 năm
(540)

iNSÓLiTO

(511) 33.

(156) 17.10.2033

(531) 27.05.01; 27.05.03; 29.01.13
(591) Red.
(732) MIP METRO GROUP INTELLECTUAL PROPERTY GMBH & CO. KG (DE)
Metro-Strasse 1 40235 Düsseldorf
(740) FURTADO - MARCAS E PATENTES, SA
Avenida Duque d'Ávila 66-7° P-1050-083 Lisboa

---

(116) 1183574
(176) 10 năm
(540)

Biocutin

(511) 03.

(156) 12.09.2033

(732) GW NATURE COSMETIC GMBH (DE)
Nuthedamm 16 14974 Ludwigsfelde

---

(116) 1187968
(822) 13 3 997 947 BE
(176) 10 năm
(540)

VWR aMRESCO CHEMICALS

(511) 01.

(156) 04.10.2033

(531) 26.04.09; 26.11.09; 27.05.10; 29.01.13
(591) Blue, green and white.
(732) VWR INTERNATIONAL BV (BE)
Researchpark Haasrode 2020, Geldenaaksebaan 464 B-3001 LEUVEN
(740) REGIMBEAU
139 rue Vendôme F-69477 LYON CEDEX 06

---

(116) 1183762
(822) 011648763 MT
(176) 10 năm
(540)

Farm Heroes Saga

(511) 09, 25, 41.

(156) 06.09.2033

(732) KING.COM LIMITED (MT)
Aragon House Business Centre, 4th Floor, Dragonara Road St. Julians STJ 3140
(740) NOERR ALICANTE IP, S.L.
Avenida México 20 E-03002 Alicante

---

(116) 1183768
(176) 10 năm
(540)

WAW

(511) 12.

(156) 09.10.2033

(732) SHANGDONG WUZHENG GROUP CO.,LTD (CN)
NO.23 Changqing Road, Wulian County, Rizhao City Shandong Province
(740) Weifang Chengxin Trademark Office
67, Minshengdong Road, Kuiwen District Weifang Shandong

---

(116) 1183811
(822) 85741363 US
(176) 10 năm
(540)

CLOUDAXIS

(511) 09.

(156) 18.10.2033

(732) POLYCOM, INC. (US)
6001 America Center Drive San Jose CA 95002
(740) Victoria Friedman Managing Partner Director of Dennemeyer & Associates US
Dennemeyer & Associates, LLC 2 North Riverside Plaza, Suite 1500 Chicago IL 60606

---

(116) 1191729
(822) 1185505 CN
(176) 10 năm
(540)

(511) 09.

(156) 17.12.2033

(531) 26.04.03; 26.04.16; 28.03.00

(732) SHAANXI BAOGUANG GROUP LTD. (CN)
No.53 Baoguang Road, Baoji City Shaanxi Province
(740) Shaanxi Nuoxun Intellectual Property Agency Co., Ltd
3rd Floor Block B, Building 5, Pengbo Fortune Center, Xingzheng West Road, Jintai District, Baoji City Shaanxi Province

---

(116) 1191786
(176) 10 năm
(540)

CHRONERGY

(511) 14.

(156) 05.12.2033

(732) ROLEX SA (CH)
3-5-7 rue François-Dussaud CH-1211 Genève 26
(740) ROLEX SA Marques et Domaines
3-5-7 rue François-Dussaud CH-1211 Genève 26

---

(116) 1188306
(822) 30 2013 050 073.3/07 DE
(176) 10 năm
(540)

Vlaser

(511) 07, 09, 37.

(156) 14.10.2033

(732) VOLLMER WERKE MASCHINENFABRIK GMBH (DE)
Ehingerstrasse 34 88400 Biberach/Riss
(740) Wuesthoff & Wuesthoff, Patentanwälte PartG mbB
Schweigerstraße 2 81541 München

---

(116) 1188318
(176) 10 năm
(540)

TAPCOM

(156) 25.10.2033

(732) SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
4-20 Ofuka-cho, Kita-ku, Osaka-shi Osaka 530-8552
(740) SAEGUSA & PARTNERS
Kitahama Konishi Building, 7-1, Dosho-machi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi Osaka 541-0045

(511) 05.

---

(116) 1188322
(822) 77342820; 77421469 US
(176) 10 năm
(540)

ANDROID

(156) 22.11.2033
(831) 05.03.2014 VN

(732) GOOGLE LLC (US)
1600 Amphitheatre Parkway Mountain View CA 94043
(740) Fabricio Vayra - Perkins Coie LLP
Perkins Coie LLP, P.O. Box 2608 Seattle WA 98111

(511) 14.

---

(116) 1188349

(176) 10 năm
(540)

Candice Cooper

(156) 30.10.2033
(831) 05.06.2014 VN

(732) CANDICE COOPER AG (CH)
Sihlbruggstrasse 105A CH-6340 Baar
(740) Meyerlustenberger Lachenal AG
Schiffbaustrasse 2, Postfach 1765 CH-8031 Zürich

(511) 09, 18, 25, 35.

---

(116) 1188370
(176) 10 năm
(540)

(156) 04.11.2033

(531) 26.01.18; 26.01.19; 27.05.02

(732) F.LLI RUATA S.P.A. (IT)
Frazione Baroli, 107 I-12040 Baldissero d'Alba (Cn)

(740) Maurizio Ferro
Corso Vittorio Emanuele II, n. 84 I-10121 Torino

(511) 29.

---

(116) 1191940
(176) 10 năm
(540)

MAYOLY SPINDLER

(156) 08.10.2033

(732) LABORATOIRES MAYOLY SPINDLER (FR)
6, Avenue de l'Europe F-78400 CHATOU

(740) GEVERS & ORES
41 avenue de Friedland F-75008 Paris

(511) 05, 35, 42.

---

(116) 1193019
(822) 011966561 DE
(176) 10 năm
(540)

WONDER BALSAM

(156) 23.12.2033

(732) "DR. MARTENS" INTERNATIONAL TRADING GMBH (DE)
Ahornstrasse 8a 82166 Gräfelfing

(740) Mayr Kotsch Partnerschaftsgesellschaft mbB
Luise-Ullrich-Straße 14, (Design Offices) 80636 München

(511) 03.

---

(116) 1193094
(822) 011866472 US
(176) 10 năm
(540)

(511) 03, 09, 25.

(156) 28.11.2033
(831) 05.02.2020 VN

(531) 27.05.22

(732) CAROLINA HERRERA LTD (US)
501 Seventh Avenue, 17Th Floor New York, New York 10018
(740) CURELL SUÑOL S.L.P.
Muntaner 240 - 4º2ª E-08021 Barcelona

---

(116) 1193217
(822) 2013-056503 JP
(176) 10 năm
(540)

(511) 25.

(156) 29.11.2033

(531) 27.05.10; 29.01.12

(732) GUNZE LIMITED (JP)
No. 1, Zeze, Aono-cho, Ayabe-shi Kyoto 623-8511
(740) YAMASHITA Shoko Eikoh, P.C.
Toranomon East Bldg. 10F, 7-13, Nishi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku Tokyo 105-0003

---

(116) 1193246
(822) 011320901 GB
(176) 10 năm
(540)

CHALAYAN

(511) 18, 25.

(156) 20.09.2033

(732) HUSSEIN CHALAYAN (GB)
5 & 6 Stucley Place London NW1 8NS
(740) Murgitroyd and Company (P. Shah)
Scotland House, 165-169 Scotland Street Glasgow G5 8PL

---

(116) 1179176
(176) 10 năm
(540)

miracase

(511) 18.

(156) 13.09.2033

(732) SHENZHEN MIRACLE LAPTOP BAGS CO., LIMITED (CN)
RM 1412 & 1413, 4F, Building 1, YuanZheng Technology Park, North of Wuhe Avenue, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen City Guangdong Province

(740) Guangzhou Jude Management Consulting Co.,Ltd.
Room 1707, Dongzhao Building, No.515 Dongfeng Middle Road, Yuexiu District, Guangzhou City Guangdong Province

---

(116) 1187479
(822) 12 3 936 296 FR
(176) 10 năm
(540)

ESTEBAN

(511) 11.

(156) 25.10.2033

(732) ESTEBAN (FR)
ZAC Descartes, Rue du Perpignan F-34880 LAVERUNE

---

(116) 1191999

(176) 10 năm

(540)

(511) 09, 41.

(156) 24.10.2033

(531) 26.04.18; 26.04.24; 27.05.10

(732) THE SECRETARY OF STATE FOR DEFENCE (GB)
UK Hydrographic Office, Intellectual Property Office, Admiralty Way Taunton, Somerset TA1 2DN

(740) Burges Salmon LLP
One Glass Wharf Bristol BS2 0ZX

---

(116) 1192024
(822) 85971101 US
(176) 10 năm
(540)

TELLING LIFE'S STORIES FROM MEMORY

(511) 09.

(156) 20.12.2033

(732) SANDISK LLC (US)
951 SanDisk Drive Milpitas CA 95035

(740) BOEHMERT & BOEHMERT Anwaltspartnerschaft mbB Patentanwälte Rechtsanwälte Kurfürstendamm 185 10707 Berlin

---

(116) 1192064
(822) 011970282 SE
(176) 10 năm
(540)

VANAX SUPERCLEAN

(511) 06.

(156) 06.12.2033

(732) UDDEHOLMS AKTIEBOLAG (SE)
SE-683 85 Hagfors

(740) Zacco Sweden AB
P O Box 5581 SE-114 85 Stockholm

---

(116) 1192104
(176) 10 năm
(540)

KIWALITE

(511) 17.

(156) 11.10.2033

(531) 27.05.17

(732) KIWA CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
33, Minamitanabe-cho, Wakayama-shi Wakayama 640-8254

(740) Fukami Patent Office, P.C.
Nakanoshima Festival Tower West, 2-4, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi 530-0005 Osaka

---

(116) 1192125
(822) 85965554; 85249445; 77227931; 77305203 US
(176) 10 năm
(540)

ECOTOOLS

(511) 03, 21, 25.

(156) 19.12.2033
(831) 01.02.2016 VN

(732) PARIS PRESENTS INCORPORATED (US)
1950 Innovation Parkway, Suite 100 Libertyville IL 60048

(740) Stephen B. Samlan Knechtel, Demeur & Samlan
525 W. Monroe Suite 2360 Chicago IL 60661

---

(116) 1178493
(822) BS2013C000408 IT
(176) 10 năm
(540)

MEGABARRE

(511) 09.

(156) 31.07.2033

(531) 26.11.03; 26.11.07; 26.13.25; 27.05.01

(732) MEGABARRE EUROPE SRL (IT)
Via Einaudi, 18/24 I-25030 TORBOLE CASAGLIA (Brescia)

(740) SANGIACOMO Fulvia c/o BIESSE Srl
Via Corfù, 71 I-25124 BRESCIA

---

(116) 1183185
(822) 81723 CY
(176) 10 năm
(540)

MOROSHA

(511) 33.

(156) 09.09.2033

(732) GSH TRADEMARKS LIMITED (CY)
Afroditis, 25 2nd floor, office 204
Nicosia
(740) Nataliia Dyka
24, Polova St. Kyiv 03056

---

(116) 1187709
(822) 13 3 997 952 BE
(176) 10 năm
(540)

VWR BDH PROLABO CHEMICALS

(511) 01.

(156) 04.10.2033

(531) 26.04.09; 26.11.09; 27.05.10; 29.01.13
(591) Blue, green and white.
(732) VWR INTERNATIONAL BV (BE)
Researchpark Haasrode 2020,
Geldenaaksebaan 464 B-3001
LEUVEN
(740) REGIMBEAU
139 rue Vendôme F-69477 LYON CEDEX 06

---

(116) 1187763
(822) 012085122 DE
(176) 10 năm
(540)

NIVEA MEN
DRY IMPACT

(511) 03.

(156) 15.11.2033

(531) 26.04.01; 26.04.05; 26.04.10; 29.01.14
(591) Blue, silver, red and white.
(732) BEIERSDORF AG (DE)
Beiersdorfstrasse 1-9 22529 Hamburg

---

(116) 1187771
(822) 012085288 DE
(176) 10 năm
(540)

(511) 03.

(156) 18.11.2033

(531) 26.04.01; 26.04.05; 26.04.10; 29.01.13
(591) White, silver, blue and black.
(732) BEIERSDORF AG (DE)
Beiersdorfstrasse 1-9 22529 Hamburg

---

(116) 1187801
(822) 30 2013 050 071.7/07 DE
(176) 10 năm
(540)

Vpulse

(511) 07, 09, 37.

(156) 15.10.2033

(732) VOLLMER WERKE MASCHINENFABRIK GMBH (DE)
Ehingerstrasse 34 88400 Biberach/Riss
(740) Wuesthoff & Wuesthoff, Patentanwälte PartG mbB
Schweigerstraße 2 81541 München

---

(116) 1192322
(822) T1319083E AU
(176) 10 năm
(540)

TOBY'S ESTATE

(511) 30, 43.

(156) 20.12.2033

(732) TOBY'S ESTATE COFFEE PTY LTD (AU)
32-36 City Road Chippendale NSW 2008
(740) IP Solved (ANZ) Pty Ltd
PO Box R1791 Royal Exchange NSW 1225

---

(116) 1192333
(822) 1273676 NL
(176) 10 năm
(540)

THE TORP

(511) 20, 21, 32.

(156) 14.11.2033

(732) HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V. (NL)
Tweede Weteringplantsoen 21 NL-1017 ZD Amsterdam
(740) Chiever B.V.
2Amsterdam, Eduard van Beinumstraat 10, 3rd Floor NL-1077 CZ Amsterdam

---

(116) 1189190
(176) 10 năm
(540)

aumnie

(511) 25.

(156) 06.09.2033

(732) PAUL WAI CHUN LEE (CA)
2290 Parkway Avenue VANCOUVER
(740) Hangzhou Wuzhou Trademark Service Co., Ltd.
503-510, 5F, West Block, Julong Building No. 9, Hangda Road, Xihu District, Hangzhou Zhejiang

---

(116) 1192348
(176) 10 năm
(540)

KIT KAT

(511) 09, 35, 38, 41, 42.

(156) 15.10.2033

(732) SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A. (CH)
CH-1800 Vevey
(740) Société des Produits Nestlé S.A.
Avenue Nestlé 55 CH-1800 Vevey

---

(116) 1192461
(822) 1185142 AU
(176) 10 năm
(540)

VCE

(156) 27.11.2033

(732) VICTORIAN CURRICULUM AND ASSESSMENT AUTHORITY (AU)
2 Lonsdale Street MELBOURNE VIC 3000
(740) Minter Ellison, Attention: Grant Williams
Collins Arch, 447 Collins Street Melbourne VIC 3000

(511) 09, 16, 41.

---

(116) 1192487
(822) UK00003016807 GB
(176) 10 năm
(540)

(156) 20.12.2033
(831) 05.02.2014 VN

(531) 26.01.18; 27.05.21
(732) ALLIED DOMECQ SPIRITS & WINE LIMITED (GB)
20 MONTFORD PLACE KENNINGTON, LONDON SE11 5DE
(740) PERNOD RICARD - Group Intellectual Property Hub (GIPH) - EM Team
5 Cours Paul Ricard F-75008 Paris

(511) 32, 33, 41.

---

(116) 1163776
(176) 10 năm
(540)

CEBION

(156) 10.04.2033

(732) P&G HEALTH GERMANY GMBH (DE)
Sulzbacher Str. 40 65824 Schwalbach am Taunus
(740) Joanna Herren
Procter & Gamble International Operations S.A., 47, route de Saint-Georges CH-1213 Petit-Lancy

(511) 05.

---

(116) 1184744
(822) 1268879 IE
(176) 10 năm
(540)

DSQUARED2

(511) 03, 14, 18, 25, 35.

(156) 17.09.2033
(831) 02.11.2015 VN

(732) DSQUARED2 TRADEMARKS LIMITED (IE)
5th Floor, Block A, The Atrium, Blackthorn Road, Sandyford Dublin 18 D18 F5X2
(740) Murgitroyd & Company
2nd Floor, 57 Adelaide Road, Dublin 2 DO2 Y3C6

---

(116) 1184761
(176) 10 năm
(540)

SEAFARER

(511) 18.

(156) 25.09.2033

(732) ACADEMY S.R.L. (IT)
VIALE F.LLI CAIROLI 3, INT. 2 I-61034 FOSSOMBRONE (PU)
(740) STUDIO TORTA S.p.A.
Via Viotti 9 I-10121 TORINO

---

(116) 1192662
(176) 10 năm
(540)

FISSMAN

(511) 08, 35.

(156) 18.12.2033

(732) OBSCHESTVO S OGRANICHENNOY OTVETSTVENNOSTYU " FISSMAN BIOECOLISTICK" (RU)
Room 1, N8, Tech Fl., Str. 1, d. 11, 1-y Magistralny tupik RU-123290 Moscow
(740) Olga A. Parshina INNOTEC Ltd
Off. 404, d. 49, ul. B.Semenovskaya, RU-107023 Moskva

---

(116) 1189150
(822) 1276978 NL
(176) 10 năm
(540)

AQUASILK

(156) 24.10.2033

(732) AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)
Christian Neefestraat 2 NL-1077 WW Amsterdam
(740) Akzo Nobel N.V.
Christian Neefestraat 2 NL-1077 WW Amsterdam

(511) 02.

---

(116) 1189204
(822) 86132765 US
(176) 10 năm
(540)

APP NAP

(156) 02.12.2033

(732) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way Cupertino CA 95014
(740) Thomas R. La Perle
Apple Inc. One Apple Park Way MS: 169-3IPL Cupertino, CA 95014

(511) 09.

---

(116) 1189354
(822) 4020130055832 KR
(176) 10 năm
(540)

AZERA

(156) 01.11.2033

(732) HYUNDAI MOTOR COMPANY (KR)
231, Yangjae-Dong, Seocho-Gu Seoul
(740) Hwang, Euy Man
Man Sung Building, #1261-9, Gaepo-4 Dong, Kangnam-Gu Seoul 135-965

(511) 28.

---

(116) 1189358
(822) 86136571 US
(176) 10 năm
(540)

SKYLINE

(156) 06.12.2033

(732) ANTALOS APPS LLC (US)
1209 Orange Street Wilmington DE 19801
(740) Thomas Johnson
1209 Orange Street Wilmington DE 19801

(511) 09.

---

(116) 1194139
(176) 10 năm
(540)

Lingoda

(156) 15.10.2033

(732) LINGODA GMBH (DE)
Zimmerstraße 69 10117 Berlin
(740) RÖSLER RASCH van der HEIDE & PARTNER PATENT-UND RECHTSANWÄLTE Partnerschaftsgesellschaft mbB
Bodenseestraße 18 81241 München

(511) 09, 16, 41.

---

(116) 1180137
(822) 011675436 DE
(176) 10 năm
(540)

PREFERE

(156) 17.09.2033

(732) PREFERE RESINS HOLDING GMBH (DE)
Berliner Strasse 9 15537 Erkner
(740) Papula Oy
Mechelininkatu 1a FI-00180 Helsinki

(511) 01.

---

(116) 1180169
(822) 73127031; 85945483 US
(176) 10 năm
(540)

ALAMO

(156) 26.09.2033

(732) VANGUARD TRADEMARK HOLDINGS USA LLC (US)
600 Corporate Park Drive St. Louis MO 63105
(740) Thomas A. Polcyn
Thompson Coburn LLP, One US Bank Plaza St. Louis MO 63101

(511) 39.

---

(116) 1183956
(822) 85915490 US
(176) 10 năm
(540)

THE GROMMET

(156) 24.10.2033

(732) DAILY GROMMET, INC. (US)
87 Elmwood Street Somerville MA 02144
(740) Ann Lamport Hammitte LANDO & ANASTASI, LLP
One Main Street Cambridge, MA 02142

(511) 35.

---

(116) 1185045
(822) 011773819 NL
(176) 10 năm
(540)

GROWING COLOURS

(156) 25.10.2033

(732) GNT GROUP B.V. (NL)
Industrieweg 26 NL-5731 HR Mierlo
(740) ANDREJEWSKI . HONKE
An der Reichsbank 8 45127 Essen

(511) 02, 05, 30, 32.

---

(116) 1188452
(822) 11812226 CN
(176) 10 năm
(540)

LTECH

(511) 09.

(156) 28.11.2033

(531) 27.05.01

(732) ZHUHAI LTECH ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2-3/f, 15th Building, No.3 Pingdong 6th Road, Nanping Technical Industrial Park, Zhuhai City Guangdong Province
(740) Zhongshan Shijimingyang Intellectual, Property Rights Services Co., Ltd
Floor4, Haotou Keyi Building, Sunwen, East Road, Torch Development Area, Zhongshan City, Guangdong Province

---

(116) 1188483
(176) 10 năm
(540)

(511) 12.

(156) 09.10.2033

(531) 26.01.03; 26.01.18; 27.05.01; 27.05.02; 27.05.04; 27.05.19; 27.05.22

(732) SHANTUO AGRICULTURAL MACHINERY EQUIPMENT CO.,LTD (CN)
XinBeizhuang, Daan town, Yanzhou, Jining city Shandong province
(740) Weifang Chengxin Trademark Office
67, Minshengdong Road, Kuiwen District Weifang Shandong

---

(116) 1193002
(822) 012086666 FI
(176) 10 năm
(540)

DELTABEAM

(511) 06.

(156) 13.01.2034

(732) PEIKKO GROUP OY (FI)
Voimakatu 3 FI-15101 Lahti
(740) Boco IP Oy Ab
Kansakoulukatu 3 FI-00100 Helsinki

---

(116) 1185268
(822) 2013-44185 JP
(176) 10 năm
(540)

(511) 10, 28.

(156) 24.09.2033

(531) 26.03.05; 26.04.06; 26.04.18; 26.11.13; 27.05.10

(732) FAMILY INADA CO., LTD. (JP)
4-2-10, Miyahara, Yodogawa-ku, Osaka-shi Osaka 532-0003
(740) Eikoh, P.C.
7-13, Nishi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku Tokyo 105-0003

---

(116) 1189407
(822) 012085361 DE
(176) 10 năm
(540)

(511) 03.

(156) 15.11.2033

(531) 26.04.01; 26.04.05; 26.04.10; 29.01.13
(591) Blue, white, purple and lavender.
(732) BEIERSDORF AG (DE)
Beiersdorfstrasse 1-9 22529 Hamburg

---

(116) 1189408
(822) 012085131 DE
(176) 10 năm
(540)

(511) 03.

(156) 15.11.2033

(531) 26.01.03; 26.01.18; 26.01.20; 29.01.13
(591) Blue, white and red.
(732) BEIERSDORF AG (DE)
Beiersdorfstrasse 1-9 22529 Hamburg

---

(116) 1189415
(822) 012085321 DE
(176) 10 năm
(540)

(511) 03.

(156) 18.11.2033

(531) 26.01.03; 26.04.01; 26.04.05; 26.04.10; 29.01.13
(591) Blue, white, purple and pink.
(732) BEIERSDORF AG (DE)
Beiersdorfstrasse 1-9 22529 Hamburg

---

(116) 1189421
(822) 012085155 DE
(176) 10 năm
(540)

(511) 03.

(156) 15.11.2033

(531) 26.04.01; 26.04.05; 26.04.10; 29.01.13
(591) Dark blue, white, silver, medium blue and light blue.
(732) BEIERSDORF AG (DE)
Beiersdorfstrasse 1-9 22529 Hamburg

---

(116) 1189423
(822) 012085271 DE
(176) 10 năm
(540)

(511) 03.

(156) 15.11.2033

(531) 26.04.01; 26.04.05; 27.05.03; 29.01.13
(591) Dark blue, white, silver, medium blue and light blue.
(732) BEIERSDORF AG (DE)
Beiersdorfstrasse 1-9 22529 Hamburg
(740) Grube, Birgit
Unnastr. 48 20253 Hamburg

---

(116) 1189439
(822) 13 4 001 542 FR
(176) 10 năm
(540)

LICOL HERMES

(511) 14.

(156) 16.10.2033

(732) HERMES INTERNATIONAL (FR)
24 rue du Faubourg Saint-Honoré F-75008 PARIS
(740) Jacobacci Coralis Harle
32 rue de l'Arcade F-75008 Paris

---

(116) 1189581
(176) 10 năm
(540)

PROMADE

(511) 12.

(156) 28.11.2033

(531) 27.05.01
(732) TIANJIN PROMADE SPORTS MACHINE CO., LTD. (CN)
No.27 Fufa Road, China Cycle Industrial Park, Wuqing District Tianjin
(740) Tianjin Tinjin Trademark Agency Co. Ltd.
A-1-601, Rome Garden, Yong An Road, He Xi District Tianjin

---

(116) 1189627
(822) 2013-078532 JP
(176) 10 năm
(540)

(511) 01, 02.

(156) 08.11.2033
(531) 26.05.16; 26.05.24; 27.05.17; 29.01.13
(591) Blue, white and black.The color black appears in the letters "DKS"; the color blue appears in the design as the background of the hexagon; and the color white appears in the geometric design inside the hexagon.
(732) DAI-ICHI KOGYO SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (DOING BUSINESS AS DAI-ICHI KOGYO SEIYAKU CO., LTD.) (JP)
55, Higashi-Kubocho, Nishi-Shichijo, Simogyo-ku Kyoto 600-8873
(740) Eikoh, P.C.
Toranomon East Bldg. 10F, 7-13, Nishi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku Tokyo 105-0003

---

(116) 1193366
(176) 10 năm
(540)

(511) 05.

(156) 07.08.2033
(531) 02.09.01; 27.05.19
(732) YABAO PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)
No. 43 Fumin Road, Ruicheng County Shanxi Province
(740) PatentSino IP Firm
401, 4th Floor, 101, 1th-12th Floor, Building 3, No.53 Xiaoying North Road, Chaoyang District 100101 Beijing

---

(116) 1179297
(822) 85796415 US
(176) 10 năm
(540)

TRULY RADIANT

(156) 18.09.2033

(732) CHURCH & DWIGHT CO., INC. (US)
500 Charles Ewing Boulevard Ewing NJ 08628
(740) Jennifer L. Powell Church & Dwight Co., Inc.
Church & Dwight Co., Inc., 500 Charles Ewing Boulevard Ewing NJ 08628

(511) 03, 21.

---

(116) 1179300
(822) 85085946 US
(176) 10 năm
(540)

Nature's Bakery

(156) 19.09.2033
(831) 18.03.2014 VN

(732) NATURE'S BAKERY, LLC (US)
425 Maestro Drive, Suite 101 Reno NV 89511
(740) Hogan Lovells (Alicante) S.L. & Cia.
Avenida Federico Soto, 13 E-03003 Alicante

(511) 30.

---

(116) 1179348
(822) BS2013C000409 IT
(176) 10 năm
(540)

BBi ELECTRIC PRODUCTS

(156) 31.07.2033

(531) 26.11.03; 26.11.07; 27.05.17

(732) MEGABARRE EUROPE SRL (IT)
Via Einaudi, 18/24 I-25030 TORBOLE CASAGLIA (Brescia)
(740) SANGIACOMO Fulvia c/o BIESSE Srl
Via Corfù, 71 I-25124 BRESCIA

(511) 09.

---

(116) 1191968
(176) 10 năm
(540)

(511) 09, 41.

(156) 24.10.2033

(531) 26.04.18; 26.04.24; 27.05.10

(732) THE SECRETARY OF STATE FOR DEFENCE (GB)
UK Hydrographic Office, Intellectual Property Office, Admiralty Way Taunton, Somerset TA1 2DN

(740) Burges Salmon LLP
One Glass Wharf Bristol BS2 0ZX

---

(116) 1191969

(176) 10 năm
(540)

(511) 09, 41.

(156) 24.10.2033

(531) 26.04.18; 26.04.24; 27.05.10

(732) THE SECRETARY OF STATE FOR DEFENCE (GB)
UK Hydrographic Office, Intellectual Property Office, Admiralty Way Taunton, Somerset TA1 2DN

(740) Burges Salmon LLP
One Glass Wharf Bristol BS2 0ZX

---

(116) 1191977
(176) 10 năm
(540)

TRIO FOOD PROCESSING MACHINERY

(511) 07, 37.

(156) 07.11.2033

(732) NORDISCHER MASCHINENBAU RUD. BAADER GMBH + CO. KG (DE)
Geniner Strasse 249 23560 Lübeck

(740) Stork Bamberger Patentanwälte PartmbB
Meiendorfer Str. 89 22145 Hamburg

---

(116) 1191991
(176) 10 năm
(540)

AVCS

(511) 09, 41.

(156) 24.10.2033

(732) THE SECRETARY OF STATE FOR DEFENCE (GB)
UK Hydrographic Office, Intellectual Property Office, Admiralty Way Taunton, Somerset TA1 2DN
(740) Burges Salmon LLP
One Glass Wharf Bristol BS2 0ZX

---

(116) 1191992
(176) 10 năm
(540)

AVCS ADMIRALTY Vector Chart Service

(511) 09, 41.

(156) 24.10.2033

(531) 26.04.18; 26.04.24; 27.05.10
(732) THE SECRETARY OF STATE FOR DEFENCE (GB)
UK Hydrographic Office, Intellectual Property Office, Admiralty Way Taunton, Somerset TA1 2DN
(740) Burges Salmon LLP
One Glass Wharf Bristol BS2 0ZX

---

(116) 1188659
(822) 11704847 CN
(176) 10 năm
(540)

HYB

(511) 02.

(156) 18.11.2033

(531) 26.04.18; 26.11.25; 27.05.01
(732) ZHUHAI HAOYINBAO PRINTING CONSUMABLES CO., LTD. (CN)
F2 & F3, West Side of F1, Workshop E, No.6 Pingxi 10th Road, Nanping Technical Industrial Park, Zhuhai City Guangdong Province
(740) Zhongshan Shijimingyang Intellectual Property Rights Services Co., Ltd.
Floor 4, Haotou Keyi Building, Sunwen East Road, Torch Development Area, Zhongshan City Guangdong Province

---

(116) 1188661
(822) MI2013C008200 IT
(176) 10 năm
(540)

CENTROSTYLE

(156) 14.10.2033
(831) 10.12.2019 VN

(732) CENTRO STYLE S.P.A. (IT)
Via G.D. Martinengo, 7 I-21040 VEDANO OLONA (VA)
(740) Notarbartolo & Gervasi S.p.A.
Viale Achille Papa, 30 I-20149 Milano

(511) 03, 05, 08, 09, 24, 35.

---

(116) 1193480
(176) 10 năm
(540)

FACE STUDIO

(156) 20.12.2033

(732) L'OREAL (FR)
14 rue Royale F-75008 PARIS
(740) L'OREAL Département International des Marques
63/65 rue Henri Barbusse F-92585 Clichy Cedex

(511) 03.

---

(116) 1183384
(822) 011648581 MT
(176) 10 năm
(540)

Farm Heroes

(156) 06.09.2033

(732) KING.COM LIMITED (MT)
Aragon House Business Centre, 4th Floor, Dragonara Road St. Julians STJ 3140
(740) NOERR ALICANTE IP, S.L.
Avenida México 20 E-03002 Alicante

(511) 09, 25, 41.

---

(116) 1183387
(822) 2013703489 RU
(176) 10 năm
(540)

ENERGOVITALS

(511) 05.

(156) 09.09.2033

(732) OBSCHESTVO S OGRANICHENNOY OTVETSTVENNOSTYU "LABORATORIYA SOVREMENNOGO ZDOROVYA" (RU)
ul. Khimzavodskaya 11/20, Berdsk RU-633004 Novosibirskaya oblast'

---

(116) 1183388
(176) 10 năm
(540)

MELLIFLORA

(511) 05.

(156) 09.09.2033

(732) OBSCHESTVO S OGRANICHENNOY OTVETSTVENNOSTYU "LABORATORIYA SOVREMENNOGO ZDOROVYA" (RU)
ul. Khimzavodskaya 11/20, Berdsk RU-633004 Novosibirskaya oblast'

---

(116) 1187696
(822) M1302207 HU
(176) 10 năm
(540)

BI-HART

(511) 05.

(156) 20.09.2033

(732) EGIS GYÓGYSZERGYÁR ZRT. (HU)
Keresztúri út 30-38 H-1106 Budapest

---

(116) 1184401
(822) 000660431 GB
(176) 10 năm
(540)

SPEYMALT

(511) 33.

(156) 23.10.2033

(732) SPEYMALT WHISKY DISTRIBUTORS LIMITED (GB)
George House, Boroughbriggs Road, Elgin, Moray Scotland IV30 1JY

(740) Bromhead Johnson
57-59 High Street, Twyford Berkshire RG10 9AJ

---

(116) 1184429
(822) 003702032 FR
(176) 10 năm
(540)

TOUCH OF PINK

(156) 29.10.2033

(732) LACOSTE (FR)
31-37 Boulevard de Montmorency F-75016 PARIS
(740) MF Brands Group International
31-37 boulevard de Montmorency F-75016 Paris

(511) 03.

---

(116) 1184447
(822) 1041130 NL
(176) 10 năm
(540)

YOMOST

(156) 01.10.2033

(732) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND B.V. (NL)
Stationsplein 4 NL-3818 LE Amersfoort
(740) HGF B.V.
Gedempt Hamerkanaal 147 NL-1021 KP Amsterdam

(511) 29.

---

(116) 1184504
(822) 78193078 US
(176) 10 năm
(540)

DuaneMorris

(156) 06.11.2033

(531) 27.05.09; 27.05.11

(732) DUANE MORRIS LLP (US)
30 South 17th Street Philadelphia PA 191034196
(740) Christiane Campbell, Duane Morris LLP
30 S. 17th Street Philadelphia PA 19103

(511) 45.

---

(116) 1192240
(822) FI2013C000209; FI2013C000984 IT
(176) 10 năm
(540)

STEFANO RICCI

(156) 05.08.2033

(732) STEFANO RICCI S.P.A. (IT)
Via Faentina, 171 I-50010 FIESOLE (FI)
(740) UFF. TECNICO ING. A. MANNUCCI S.r.l.
Via della Scala, 4 I-50123 FIRENZE

(511) 03, 08, 09, 11, 12, 14, 16, 18, 20, 21, 24, 25, 26, 33, 34, 35, 37, 42.

---

(116) 1188839
(176) 10 năm
(540)

CARDHU AMBER ROCK

(156) 09.10.2033

(732) DIAGEO SCOTLAND LIMITED (GB)
11 Lochside Place Edinburgh EH12 9HA
(740) DIAGEO PLC
16 Great Marlborough Street London W1F 7HS

(511) 33.

---

(116) 1188931
(822) 2013-81407 JP
(176) 10 năm
(540)

(511) 03, 09, 14, 18, 25, 26, 28.

(156) 22.10.2033

(531) 27.05.21

(732) CROSS TECH SPORTS CO., LTD. (JP)
7-35, Asahi 3-chome, Koriyama-shi Fukushima 963-8024
(740) NAKAZATO Kouichi
A-TOM Kojimachi Tower 5F, 4-4-7, Kojimachi, Chiyoda-ku Tokyo 102-0083

---

(116) 1189007
(822) 11 3 859 378 FR
(176) 10 năm
(540)

KADALYS

(511) 03.

(156) 15.11.2033
(831) 15.09.2014 VN

(732) KADALYS SAS (FR)
8 rue Lemercier F-75017 Paris
(740) Plasseraud IP
66 rue de la Chaussée d'Antin Paris Cedex 09 F-75440

---

(116) 1193759
(822) 302013043544.3/35 DE
(176) 10 năm
(540)

gigmit

(511) 35, 41, 42.

(156) 07.10.2033

(732) GET A GIG GMBH (DE)
Warschauer Str. 70 A 10243 Berlin
(740) Marc-Thilo Schott
Fasanenstraße 71 10719 Berlin

---

(116) 1193790
(822) VA 2013 01425 DK
(176) 10 năm
(540)

SAMSØE ϕ SAMSØE

(511) 03, 14, 18, 25, 35.

(156) 22.11.2033
(831) 17.01.2019 VN

(531) 24.17.25; 26.01.01; 26.07.03; 26.07.04; 26.11.07; 26.11.09; 27.05.01

(732) SAMSØE & SAMSØE HOLDING A/S (DK)
Ryesgade 19 C DK-2200 København N
(740) Accura Advokatpartnerselskab
Alexandriagade 8 DK-2150 Nordhavn

---

(116) 1193791
(176) 10 năm
(540)

BISON
AUTHENTIC SPORTSWEAR SINCE 1961

(511) 03, 18, 25, 35.

(156) 30.10.2033

(531) 03.04.01; 03.04.04; 27.05.17

(732) PWT A/S (DK)
Gøteborgvej 15-17 DK-9200 Aalborg SV
(740) Patrade A/S
Ceresbyen 75 DK-8000 Aarhus

---

(116) 1193796
(822) 4020130067902 KR
(176) 10 năm
(540)

ONNURI
made in korea

(511) 12.

(156) 16.10.2033
(831) 24.09.2019 VN

(531) 26.01.18; 27.05.01; 29.01.13

(732) GAHBIN CORPORATION (KR)
612-1, Misa-daero, Hanam-si Gyeonggi-do
(740) HALLA Patent & Law Firm
9th FL., 291 Gangnam-daero, Seocho-gu Seoul 06729

---

(116) 1193797
(822) 11033320 CN
(176) 10 năm
(540)

SOOMOM

(511) 25.

(156) 14.10.2033
(831) 15.06.2020 VN

(732) HANGZHOU LANGMENG MANAGEMENT OF ENTERPRISE CO., LTD. (CN)
#1304, Yinfeng Mansion, No.1505 Binsheng Road Hangzhou
(740) Zhejiang Yuyang Intellectual Property Agency Co.Ltd
8th Floor, Cathaya Business Mansion, No.105 Tiyuchang Rd, Xiacheng Dist, Hangzhou Zhejiang

---

(116) 1193854
(176) 10 năm
(540)

KENZO JEU D'AMOUR

(511) 03.

(156) 10.12.2033

(732) KENZO (FR)
18 rue Vivienne F-75002 PARIS

---

(116) 1183396
(822) 011786951 SE
(176) 10 năm
(540)

KOPPARBERG

(511) 32, 33.

(156) 11.10.2033

(732) KOPPARBERGS BRYGGERI AB (SE)
SE-714 82 Kopparberg
(740) Valea AB
Box 1098 SE-405 23 Gothenburg

---

(116) 1184825
(176) 10 năm
(540)

PVX

(511) 12.

(156) 10.10.2033

(732) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku Tokyo 107-8556
(740) SAITO Seiichi
8F Okamotoya Building, 1-1-24, Toranomon, Minato-Ku Tokyo 105-0001

---

(116) 1184889
(176) 10 năm
(540)

ewo

(511) 04, 06, 07, 09, 17.

(156) 10.10.2033

(732) ARMATUREN- UND AUTOGENGERÄTEFABRIK EWO HERMANN HOLZAPFEL GMBH + CO KG (DE)
Hessbrühlstrasse 45-47 70565 Stuttgart
(740) Stumpf Patentanwälte PartGmbB
Alte Weinsteige 73 70597 Stuttgart

---

(116) 1189309
(822) 011982659 DE
(176) 10 năm
(540)

Bimulac

(511) 05, 31.

(156) 19.12.2033

(732) BIOCHEM ZUSATZSTOFFE HANDELS- UND PRODUKTIONSGESELLSCHAFT MBH (DE)
Küstermeyerstr. 16 49393 Lohne
(740) BUSSE & BUSSE PATENT- UND RECHTSANWÄLTE PARTNERSCHAFT
Grosshandelsring 6 49084 Osnabrück

---

(116) 1189329

(176) 10 năm

(540)

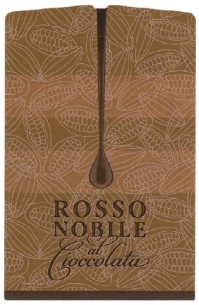

(511) 33.

(156) 15.10.2033
(831) 28.10.2014 VN

(531) 01.15.15; 05.07.06; 25.01.15; 27.05.09; 29.01.13
(591) Copper, dark brown and white.
(732) WEINKELLEREI HECHTSHEIM GMBH (DE)
Rheinhessenstraße 25 55129 Mainz

---

(116) 1186085
(822) 12596626; 12596596 CN
(176) 10 năm
(540)

YONGXIN CHARME

(511) 24, 25.

(156) 12.11.2033

(531) 27.05.08

(732) LANXI YONGXIN WEAVE CO., LTD. (CN)
Sanziqiao Road, Lanxi Economic Development Zone, Lanxi City 321100 Zhejiang Province
(740) ZHEJIANG TOURIN CONSULTANCY LTD.
Room 2205, Dachang Building, No. 8 Guangnan Road, Jindong District, Jinhua Zhejiang

---

(116) 1186099
(822) 011024841 ES
(176) 10 năm
(540)

roberlo

(511) 01, 02.

(156) 13.09.2033
(831) 12.11.2015 VN

(531) 26.04.02; 26.04.04; 26.04.08; 29.01.12
(591) Blue (Pantone 540).
(732) ROBERLO, S.A. (ES)
Ctra. Nacional II, Km. 706,5 E-17457 Riudellots de la Selva (Gerona)
(740) PONTI & PARTNERS, S.L.P
Edifici PRISMA , Av. Diagonal núm. 611 - 613, 2 planta E-08028 Barcelona

---

(116) 1190438
(822) 011941762 LU
(176) 10 năm
(540)

AIX

(156) 07.11.2033

(531) 03.07.21; 03.07.24; 05.03.19; 05.07.10; 28.03.00; 29.01.12
(591) Red and black.
(732) CYCLAME S.A.R.L. (LU)
6, rue Dicks L-1417 Luxembourg
(740) Marchais & Associés
4 rue du Général Lanrezac F-75017 Paris

(511) 33.

---

(116) 1190444
(176) 10 năm
(540)

METOLOSE

(156) 01.11.2033

(732) SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0005
(740) MM & A, P.C.
Ichibancho SQUARE, 6, Ichiban-cho, Chiyoda-ku Tokyo 102-0082

(511) 01, 05.

---

(116) 1194157
(822) 1275932 NL
(176) 10 năm
(540)

BILLIONAIRE

(156) 17.10.2033

(732) BILLIONAIRE TRADEMARKS B.V. (NL)
Silodam 187 NL-1013 AS AMSTERDAM
(740) Marco Mario Locatelli
Corso Cristoforo Colombo 10 I-20144 Milano

(511) 35.

---

(116) 1194164
(822) 011668175 FR
(176) 10 năm
(540)

SMOKISSIME

(511) 03.

(156) 12.12.2033

(732) L'OREAL (FR)
14, rue Royale F-75008 PARIS
(740) L'OREAL
Département International des Marques, 63/65 rue Henri Barbusse F-92585 Clichy Cedex

---

(116) 1190557
(822) 86137451 US
(176) 10 năm
(540)

YOSEMITE

(511) 09.

(156) 06.12.2033

(732) YOSEMITE RESEARCH LLC (US)
1209 Orange Street Wilmington DE 19801
(740) Michael Weiner
1209 Orange Street Wilmington DE 19801

---

(116) 1190617
(822) 86136542 US
(176) 10 năm
(540)

SIERRA

(511) 09.

(156) 06.12.2033

(732) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way Cupertino CA 95014
(740) Thomas R. La Perle Apple Inc.
One Apple Park Way Cupertino CA 95014

---

(116) 1176959
(822) 003820115 IT
(176) 10 năm
(540)

(511) 26.

(156) 28.08.2033

(531) 26.01.03; 26.01.10; 26.03.23

(732) FIXO SRL (IT)
Via M. Polo, 35 I-35011 Campodarsego (PD)
(740) BENETTIN Alessandro
Via Sorio, 116 I-35142 Padova

---

(116) 1181460
(822) VA 2013 02277 DK
(176) 10 năm
(540)

UNICHAINS

(511) 06, 07, 35.

(156) 10.09.2033

(732) AMMERAAL BELTECH MODULAR A/S (DK)
Hjulmagervej 21 DK-7100 Vejle
(740) PATRADE A/S
Ceresbyen 75 DK-8000 Aarhus C

---

(116) 1186197
(176) 10 năm
(540)

ELSINORE

(511) 12.

(156) 10.10.2033

(732) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku Tokyo 107-8556
(740) SAITO Seiichi
8F Okamotoya Building, 1-1-24, Toranomon, Minato-Ku Tokyo 105-0001

---

(116) 1189647
(822) 13163637 CN
(176) 10 năm
(540)

Kögenki

(511) 25.

(156) 18.10.2033

(531) 26.13.25; 27.05.01
(732) BERLIN DYNAMIC INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No. 9-8, Siping S. Lane, Xitun Dist., Taichung City 407 Taiwan
(740) Beijing HC-IP Agency Co. Ltd.
902 Fortune International Center, No. 17 Daliushu Road 100081 HaiDian District, Beijing

---

(116) 1189681
(822) 13 4 008 269 FR
(176) 10 năm
(540)

VFI

(511) 12.

(156) 30.10.2033

(732) HUTCHINSON SA (FR)
2 rue Balzac F-75008 PARIS

---

(116) 1190618
(176) 10 năm
(540)

ARCS

(511) 09, 41.

(156) 24.10.2033

(732) THE SECRETARY OF STATE FOR DEFENCE (GB)
UK Hydrographic Office, Intellectual Property Office, Admiralty Way Taunton, Somerset TA1 2DN
(740) Burges Salmon LLP
One Glass Wharf Bristol BS2 0ZX

---

(116) 1175955

(176) 10 năm

(540)

Klemsan

(511) 09, 35.

(156) 23.01.2033
(831) 24.10.2013 VN

(531) 29.01.01
(591) Orange.
(732) KLEMSAN ELEKTRIK ELEKTRONIK SANAYI VE TICARET ANONIM SIRKETI (TR) KIZILÜZÜM MAHALLESİ KEMALPAŞA KIZILÜZÜM CAD. NO:15 KEMALPAŞA /İZMİR
(740) June Intellectual Property Services Inc. Suleyman Seba Caddesi Acisu Sok. No.3/4, Akaretler TR-34357 Besiktas Istanbul

---

(116) 1190863
(822) MI2013C004276 IT
(176) 10 năm
(540)

EK

(511) 11, 35, 37.

(156) 29.10.2033

(732) EUROKLIMAT S.P.A. (IT) Via Liguria, 8 I-27010 SIZIANO (PV)
(740) RACHELI S.r.l. Viale San Michele del Carso, 4 I-20144 MILANO

---

(116) 1184373
(822) VA 2013 02240 DK
(176) 10 năm
(540)

(511) 30, 32, 43.

(156) 01.10.2033
(831) 01.04.2015 VN

(531) 02.01.18

(732) JOE & THE JUICE A/S (DK) Østergade 26 DK-1100 Copenhagen K
(740) Plesner Amerika Plads 37 DK-2100 Copenhagen Ø

---

(116) 1185276
(822) 4020130019323 KR
(176) 10 năm
(540)

XCIENT

(511) 12.

(156) 25.09.2033

(732) HYUNDAI MOTOR COMPANY (KR)
231, Yangjae-Dong, Seocho-Gu Seoul
(740) Hwang, Euy Man
Man Sung Building, #1261-9, Gaepo-4Dong, Gaepo-4Dong, Kangnam-Gu Seoul, 135-965

---

(116) 1188777
(822) 69921 AU
(176) 10 năm
(540)

HOUGHTON

(511) 33.

(156) 16.10.2033

(732) HOUGHTON WINES (WESTERN AUSTRALIA) PTY LTD (AU)
LEVEL 10, 10 FRANKLIN STREET ADELAIDE SA 5000
(740) Norton Rose Fulbright Australia
GPO Box 3872 Sydney NSW 2001

---

(116) 1188792
(822) 2013-030746 JP
(176) 10 năm
(540)

TMP

(511) 10.

(156) 23.10.2033

(732) TOKAI MEDICAL PRODUCTS, INC. (JP)
1485 Aza-Sarayashiki, Taraga-cho, Kasugai-shi Aichi 486-0808
(740) TAKAARA Shinichi
c/o Actace Patent and Trademark Firm, Sawayaseishichi Building 3-206, 4-225-2, Komaki, Komaki-shi Aichi 485-0041

---

(116) 1188796
(176) 10 năm
(540)

ELECTROLUX
ERGOSTEAM

(156) 21.11.2033

(732) AKTIEBOLAGET ELECTROLUX (SE)
S:t Göransgatan 143 SE-105 45 Stockholm

(511) 08, 11, 35.

---

(116) 1189809
(176) 10 năm
(540)

LEAD WITH PRIDE

(156) 09.09.2033

(732) SYNLAIT MILK LIMITED (NZ)
1028 Heslerton Road, RD 13 Rakaia 7783
(740) Minter Ellison Rudd Watts
Level 18-20, Lumley Centre, 88 Shortland Street Auckland 1140

(511) 05, 09, 16, 29, 40, 42, 44.

---

(116) 1193577
(176) 10 năm
(540)

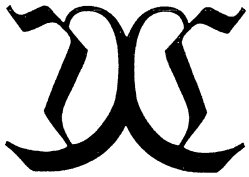

(156) 19.12.2033

(531) 27.05.14; 27.05.22
(732) GUANGZHOU ZIXI MANAGEMENT SERVICES CO., LTD. (CN)
Suite 801, 379#, Shougouling Road, Tianhe District Guangzhou
(740) Tee & Howe Intellectual Property Attorneys
Suite 1, 6-12, 5th Floor, Tower W1, The Tower Offices, Oriental Plaza, No.1 East Chang'an Avenue, Dongcheng District 100738 Beijing

(511) 25, 35.

---

(116) 1193627
(176) 10 năm
(540)

MAGIC BLUR

(511) 03.

(156) 27.12.2033

(732) L'OREAL (FR)
14 rue Royale F-75008 PARIS

---

(116) 1193646
(822) 011978269 DE
(176) 10 năm
(540)

(511) 07, 21, 37, 40, 42.

(156) 13.11.2033

(531) 26.04.18; 27.05.21; 29.01.12
(591) Blue and white.
(732) ZAHORANSKY AG (DE)
Anton-Zahoransky-Str. 1 79674 Todtnau
(740) Patent- und Rechtsanwälte MAUCHER BÖRJES JENKINS
Urachstrasse 23 79102 Freiburg

---

(116) 1193678
(822) 77261231 US
(176) 10 năm
(540)

RED VELVET EVENTS

(511) 41.

(156) 20.12.2033

(732) RED VELVET EVENTS, INC. (US)
7121 N Lamar Blvd. Austin TX 78752
(740) Dwayne K. Goetzel
P.O. Box 398 Austin TX 78767-0398

---

(116) 1179660
(822) 976357 NZ
(176) 10 năm
(540)

HONORA

(511) 05, 30, 32.

(156) 25.09.2033

(732) GREEN NEW ZEALAND GROUP LIMITED (NZ)
59 Druces Road, Wiri Auckland 2104
(740) P L Berry & Associates
PO Box 1250 Christchurch 8140

---

(116) 1179735
(176) 10 năm
(540)

(511) 05.

(156) 07.08.2033

(531) 27.05.01

(732) YABAO PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)
No. 43 Fumin Road, Ruicheng County Shanxi Province

(740) PatentSino IP Firm
401, 4th Floor, 101, 1th-12th Floor, Building 3, No.53 Xiaoying North Road, Chaoyang District 100101 Beijing

---

(116) 1184601
(822) 980195 NZ
(176) 10 năm
(540)

(511) 05, 30, 32.

(156) 03.10.2033

(531) 26.13.25

(732) GREEN NEW ZEALAND GROUP LIMITED (NZ)
59 Druces Road, Wiri Auckland 2104

(740) P L BERRY & ASSOCIATES
PO Box 1250 Christchurch 8140

---

(116) 1184625
(822) TV2013C000265 IT
(176) 10 năm
(540)

(511) 25.

(156) 26.09.2033

(531) 27.05.02

(732) ALPINESTARS RESEARCH S.P.A. (IT)
Via Alcide De Gasperi 54, Frazione: Coste I-31010 MASER (TV)

(740) DRAGOTTI & ASSOCIATI SRL
Via Nino Bixio, 7 I-20129 Milano

---

(116) 1180894
(822) 4020130055195 KR
(176) 10 năm
(540)

SANTA FE

(511) 28.

(156) 26.08.2033

(732) HYUNDAI MOTOR COMPANY (KR)
231, Yangjae-Dong, Seocho-Gu Seoul 137-938
(740) Nahm, Ho-Hyun
9th Fl., Saman Building, 520 Teheran-ro, Gangnam-gu Seoul 06181

---

(116) 1189016
(822) 85945492 US
(176) 10 năm
(540)

National

(511) 39.

(156) 26.09.2033

(531) 26.11.13

(732) VANGUARD TRADEMARK HOLDINGS USA LLC (US)
600 Corporate Park Drive St. Louis MO 63105
(740) Thomas A. Polcyn
Thompson Coburn LLP, One US Bank Plaza St. Louis MO 63101

---

(116) 1189064
(822) 86136631 US
(176) 10 năm
(540)

MONTEREY

(511) 09.

(156) 06.12.2033

(732) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way Cupertino CA 95014
(740) Matthew Clark
1209 Orange Street Wilmington DE 19801

---

(116) 1189067
(822) 86137335 US
(176) 10 năm
(540)

RINCON

(511) 09.

(156) 06.12.2033

(732) LANDMARK ASSOCIATES LLC (US)
1209 Orange Street Wilmington DE 19801
(740) Scott Zimmerman
1209 Orange Street Wilmington DE 19801

---

(116) 1190095
(822) 3028356 US
(176) 10 năm
(540)

SMIRNOFF WHITE

(511) 33.

(156) 27.11.2033

(732) DIAGEO NORTH AMERICA, INC. (US)
801 Main Avenue Norwalk CT 06851
(740) DIAGEO PLC
16 Great Marlborough Street London W1F 7HS

---

(116) 1190098
(822) 4020130068047 KR
(176) 10 năm
(540)

KOREASTAR

(511) 12.

(156) 16.10.2033
(831) 24.09.2019 VN

(531) 26.04.04; 26.04.18; 27.05.10; 29.01.13

(732) GAHBIN CORPORATION (KR)
612-1, Misa-daero, Hanam-si Gyeonggi-do
(740) HALLA Patent & Law Firm
9th FL., 291 Gangnam-daero, Seocho-gu Seoul 06729

---

(116) 1190164
(822) 011970241 SE
(176) 10 năm
(540)

VANCRON
SUPERCLEAN

(511) 06.

(156) 06.12.2033

(732) UDDEHOLMS AKTIEBOLAG (SE)
SE-683 85 Hagfors
(740) Zacco Sweden AB
P O Box 5581 SE-114 85 Stockholm

---

(116) 1193897
(822) 1582013 AU
(176) 10 năm
(540)

(511) 18, 25.

(156) 23.09.2033

(531) 04.05.03; 27.05.17; 27.05.24
(732) PEGASUS INVESTMENTS & HOLDINGS PTY LTD (AU)
Unit 2, 2-18 Kareena Road Miranda NSW 2228
(740) Sparke Helmore Lawyers
PO Box Q1164, QVB Post Office Sydney NSW 1230

---

(116) 1190334
(822) 011970217 SE
(176) 10 năm
(540)

VANADIS SUPERCLEAN

(511) 06.

(156) 06.12.2033

(732) UDDEHOLMS AKTIEBOLAG (SE)
SE-683 85 Hagfors
(740) Zacco Sweden AB
P O Box 5581 SE-114 85 Stockholm

---

(116) 1186011
(822) 011797511 DE
(176) 10 năm
(540)

TREPEL

(511) 12.

(156) 09.10.2033

(732) TREPEL AIRPORT EQUIPMENT GMBH (DE)
Hochhäuser Straße 18 97941 Tauberbischofsheim
(740) Patentanwälte Sturm Weilnau Franke Partnerschaft mbB
Unter den Eichen 5 65195 Wiesbaden

---

(116) 1186023
(822) 011022068 IE
(176) 10 năm
(540)

(511) 33.

(156) 05.11.2033

(531) 25.03.25

(732) R & A BAILEY & CO UNLIMITED COMPANY (IE)
Nangor House, Western Estate, Nangor Road, Dublin 12
(740) DIAGEO PLC
16 Great Marlborough Street London W1F 7HS

---

(116) 1190454

(176) 10 năm
(540)

(511) 09, 41.

(156) 24.10.2033

(531) 26.04.18; 26.04.24; 27.05.10

(732) THE SECRETARY OF STATE FOR DEFENCE (GB)
UK Hydrographic Office, Intellectual Property Office, Admiralty Way Taunton, Somerset TA1 2DN
(740) Burges Salmon LLP
One Glass Wharf Bristol BS2 0ZX

---

(116) 1190529
(822) 86136842 US
(176) 10 năm
(540)

CALIFORNIA

(511) 09.

(156) 06.12.2033

(732) COAST RESEARCH LLC (US)
1209 Orange Street Wilmington DE 19801
(740) Stephen Brown
1209 Orange Street Wilmington DE 19801

---

(116) 1186262
(822) 012001046 ES
(176) 10 năm
(540)

(511) 41, 43.

(156) 17.09.2033

(531) 27.05.04; 29.01.13
(591) Blue and white.
(732) NASSAU BEACH CLUB, S.L. (ES)
C. Migjorn Gran 13 E-07818 Ses Salines
(740) IBIDEM IP, S.L.
C/ Juan de la Cierva, 43, planta 2 local 1-1 E-03203 Elche (Alicante)

---

(116) 1186279
(822) 000713925 SE
(176) 10 năm
(540)

CORRAX

(511) 06.

(156) 06.11.2033
(831) 21.08.2017 VN

(732) UDDEHOLMS AKTIEBOLAG (SE)
SE-683 85 Hagfors
(740) Zacco Sweden AB
P O Box 5581 SE-114 85 Stockholm

---

(116) 1190710
(822) 1554246 AU
(176) 10 năm
(540)

GlimLife

(511) 05.

(156) 14.10.2033

(732) CHUN HO WONG (AU)
PO Box K744 HAYMARKET NSW 1240

---

(116) 1190751
(176) 10 năm
(540)

TUDOR HERITAGE RANGER

(511) 14.

(156) 13.12.2033

(732) MONTRES TUDOR SA (CH)
Rue François-Dussaud 3 CH-1211 Genève 26
(740) Montres Tudor SA Marques et Domaines
Rue François-Dussaud 3 CH-1211 Genève 26

---

(116) 1177139
(822) BS2013C000132 IT
(176) 10 năm
(540)

IMPACT

(511) 09.

(156) 31.07.2033

(732) MEGABARRE EUROPE S.R.L. (IT)
Via Einaudi, 18/24 I-25030 TORBOLE CASAGLIA (Brescia)
(740) SANGIACOMO Fulvia c/o BIESSE Srl
Via Corfù, 71 I-25124 BRESCIA

---

(116) 1185368
(822) T1310661C SG
(176) 10 năm
(540)

(511) 35, 36, 43, 45.

(156) 30.09.2033

(531) 05.03.16; 26.01.03; 26.01.15; 27.05.01

(732) BANYAN TREE HOLDINGS LIMITED (SG)
211 Upper Bukit Timah Road
Singapore 588182
(740) BIRD & BIRD ATMD LLP
2 Shenton Way, #18-01 SGX Centre 1
Singapore 068804

---

(116) 1185376
(176) 10 năm
(540)

PSX

(511) 12.

(156) 10.10.2033

(732) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome,
Minato-ku Tokyo 107-8556
(740) SAITO Seiichi
8F Okamotoya Building, 1-1-24, Toranomon, Minato-Ku Tokyo 105-0001

---

(116) 1185404
(176) 10 năm
(540)

THE ADVENTURER

(511) 33.

(156) 17.10.2033

(732) DIAGEO BRANDS B.V. (NL)
Molenwerf 10-12 NL-1014 BG
Amsterdam
(740) DIAGEO PLC
16 Great Marlborough Street London W1F 7HS

---

(116) 1185473
(822) 012044731 IT
(176) 10 năm
(540)

DESOLITE

(156) 13.09.2033
(831) 05.08.2020 VN

(732) ENI S.P.A. (IT)
Piazzale Enrico Mattei, 1 I-00144 Roma
(740) Barzanò & Zanardo Milano S.p.A.
Via Borgonuovo 10 I-20121 Milano

(511) 01, 04.

---

(116) 1181755
(176) 10 năm
(540)

Garena

(156) 20.09.2033
(531) 27.05.01; 27.05.08

(732) GARENA ONLINE PRIVATE LIMITED (SG)
1 Fusionopolis Place, #17-10 Galaxis Singapore 138522
(740) Withers KhattarWong LLP
18 Cross Street, #14-01 Singapore 048423

(511) 09, 35, 36, 38.

---

(116) 1186665
(176) 10 năm
(540)

CTK
慈特克

(156) 12.11.2033
(531) 27.05.01; 28.03.00

(732) NINGBO TEKE BEARING CO., LTD (CN)
Gongye Xiaoqu, Henghezhen, Cixi 315300 Zhejiang
(740) NINGBO TIANYI TRADEMARK AGENCY CO., LTD
Room 8A05, No.128 Huizhan Road, Yinzhou, Ningbo 315040 Zhejiang

(511) 07.

---

(116) 1191162
(822) 1266421 LU
(176) 10 năm
(540)

CREAM&CROCK

(156) 09.10.2033

(732) SOREMARTEC S.A. (LU)
16, Route de Trèves L-2633 Senningerberg
(740) Jacobacci & Partners S.p.A.
Corso Emilia 8 I-10152 Torino

(511) 30.

---

(116) 1191172
(822) 011602182 DE
(176) 10 năm
(540)

(156) 22.10.2033

(531) 25.05.03; 29.01.12
(591) Black, white and green.
(732) Gühring KG (DE)
Herderstrasse 50-54 72458 Albstadt
(740) Stumpf Patentanwälte PartGmbB
Alte Weinsteige 73 70597 Stuttgart

(511) 06, 07.

---

(116) 1186768
(822) 1 412 946 FR
(176) 10 năm
(540)

HALLIWIS

(156) 29.10.2033

(732) SLAUR SARDET (FR)
192 rue de la Vallée F-76600 LE HAVRE
(740) SODEMA CONSEILS S.A.
16 rue du Général Foy F-75008 PARIS

(511) 33.

---

(116) 1190189
(822) 86137469 US
(176) 10 năm
(540)

MAMMOTH

(156) 06.12.2033

(732) YOSEMITE RESEARCH LLC (US)
1209 Orange Street Wilmington DE 19801
(740) Michael Weiner
1209 Orange Street Wilmington DE 19801

(511) 09.

---

(116) 1190285
(822) 30 2013 050 072.5/07 DE
(176) 10 năm
(540)

Vgrind

(156) 15.10.2033

(732) VOLLMER WERKE MASCHINENFABRIK GMBH (DE)
Ehingerstrasse 34 88400 Biberach/Riss
(740) Wuesthoff & Wuesthoff, Patentanwälte PartG mbB
Schweigerstraße 2 81541 München

(511) 07, 09, 37.

---

(116) 1190286
(822) 2013-052853 JP
(176) 10 năm
(540)

KWP

(156) 11.11.2033

(732) KIWA CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
33, Minamitanabe-cho, Wakayama-shi Wakayama 640-8254
(740) Fukami Patent Office, P.C.
Nakanoshima Festival Tower West, 2-4, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi 530-0005 Osaka

(511) 17.

---

(116) 1176597
(176) 10 năm
(540)

亚宝

(511) 05.

(156) 07.08.2033

(531) 28.03.00

(732) YABAO PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)
No. 43 Fumin Road, Ruicheng County Shanxi Province

(740) PatentSino IP Firm
401, 4th Floor, 101, 1th-12th Floor, Building 3, No.53 Xiaoying North Road, Chaoyang District 100101 Beijing

---

(116) 1186560
(822) Z.417756 PL
(176) 10 năm
(540)

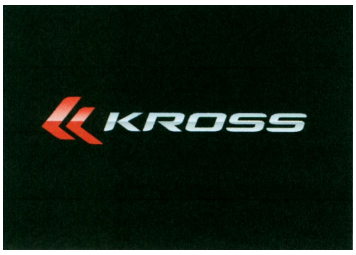

(511) 09, 11, 12, 21, 25.

(156) 23.08.2033

(531) 26.03.23; 29.01.13
(591) Grey, red and black.
(732) KROSS SA (PL)
Leszno 46 PL-06-300 Przasnysz
(740) KANCELARIA PRAWNICZA PIOTR KOROLKO PIOTR KOROLKO
ul. Żurawia 45 PL-00-680 Warszawa

---

(116) 1186625
(822) 1307695 AU
(176) 10 năm
(540)

TAKU

(511) 33.

(156) 16.10.2033

(732) ACCOLADE WINES AUSTRALIA LIMITED (AU)
LEVEL 10, 10 FRANKLIN STREET ADELAIDE SA 5000

(740) Norton Rose Fulbright Australia
GPO Box 3872 Sydney NSW 2001

---

(116) 1186635
(176) 10 năm
(540)

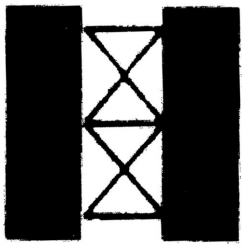

(511) 09.

(156) 06.11.2033

(531) 17.01.19; 24.13.25; 26.11.07

(732) WECO OPTOELECTRONIC CO., LTD. (CN)
No. 36 Jinggangshan Road, Beilun District, Ningbo City Zhejiang Province
(740) GUANGZHOU UTC INTELLECTUAL PROPERTY CO., LTD.
Floor 12, Building A4, Economic Zone, No. 241 of Kexuedadao, Luogang Tech City, Huangpu District, Guangzhou City Guangdong Province

---

(116) 1190950
(822) M1302375 HU
(176) 10 năm
(540)

SOLFEGIS

(511) 05.

(156) 11.11.2033

(732) EGIS GYÓGYSZERGYÁR ZRT. (HU)
Keresztúri út 30-38 H-1106 Budapest

---

(116) 1190993
(176) 10 năm
(540)

PEGAS TOURISTIK

(511) 35, 39, 41, 43.

(156) 30.07.2033

(531) 04.03.05; 26.11.08; 29.01.12
(591) Dark blue and green.
(732) PEGAS TOURISTIK UK LIMITED (GB)
16 Upper Woburn Place London WC1H 0BS

---

(116) 1191018
(176) 10 năm
(540)

USATON

(156) 18.10.2033

(732) GUANGDONG USATON ELECTRICAL APPLIANCES CO.,LTD (CN)
The North of Shenghui industrial Zone, Nantou Town, Zhongshan City 528427 Guangdong
(740) Scihead IP Law Firm
Unit 1508, Huihua Commercial & Trade Building, No. 80, Xian Lie Zhong Road, Yuexiu District, Guangzhou City Guangdong Province

(511) 11.

---

(116) 1191050
(176) 10 năm
(540)

Justcavalli

(156) 18.11.2033

(531) 27.05.10

(732) HELIER FASHION FZE (AE)
Office No LB15224 Jebel Ali Free Zone Dubai
(740) JACOBACCI & PARTNERS S.p.A.
Via Senato, 8 I-20121 MILANO

(511) 35.

---

(116) 1181894
(822) 86077447 US
(176) 10 năm
(540)

(156) 03.10.2033

(531) 17.05.17; 26.04.04; 26.07.20; 26.11.03; 26.11.13; 29.01.12

(732) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way Cupertino CA 95014
(740) Thomas R. La Perle
Apple Inc. One Apple Park Way MS: 169-3IPL Cupertino, CA 95014

(511) 09.

---

(116) 1181979

(176) 10 năm

(540)

(156) 04.06.2033

(531) 24.11.18; 26.11.25; 29.01.15

(591) Blue, yellow, black, green and red.

(732) COMITÉ INTERNATIONAL OLYMPIQUE (CH)
Château de Vidy CH-1007 Lausanne

(740) Bird & Bird LLP
Marienstraße 15 60329 Frankfurt am Main

(511) 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45.

---

(116) 1170115

(822) 13 4 004 941 NL

(176) 10 năm

(540)

(156) 31.05.2033

(831) 11.12.2013 VN

(531) 05.07.02; 27.05.10

(732) LOUIS DREYFUS COMPANY B.V. (NL)
Westblaak 92 NL-3012 KM Rotterdam

(740) INLEX IP EXPERTISE
5 rue Feydeau F-75002 PARIS

(511) 01.

---

(116) 1164624

(176) 10 năm

(540)

(156) 29.05.2033

(531) 26.01.18; 27.05.17; 27.05.21

(732) SHAANXI HEAVY-DUTY AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
Jingwei Industrial Park, Xi'An Economic and Technological Development Zone Xi'An 710200 Shaanxi

(740) China Trademark & Patent Law Office Co., Ltd.
14 Yuetan Nanjie, Xichengqu, Yuexin Bld. 100045 Beijing

(511) 35, 37.

---

(116) 1164806
(176) 10 năm
(540)

SDEP

(511) 16.

(156) 18.04.2033

(531) 29.01.03
(591) Green.
(732) SHENZHEN VAKYE TECHNOLOGY CP., LTD. (CN)
Room1303-1304, 13/F Block 1, Shenye Jinyuan Building, No.116 Qingshuihe1st Road, Luchu District, Shenzhen City Guangdong Province
(740) GUANGDONG JILY INTELLECTUAL PROPERTY LAW OFFICE CO., LTD.
13-14 FLOOR, JIEDENGDUHUI, NO. 70 ZHONGSHAN 5TH ROAD, Yuexiu, Guangzhou Guangdong

---

(116) 1165171
(176) 10 năm
(540)

iSEA

(511) 11.

(156) 15.03.2033

(531) 01.15.23; 27.05.01
(732) FERROLI S.P.A. (IT)
Via Ritonda, 78/A I-37047 SAN BONIFACIO (VR)
(740) MONDIAL MARCHI S.P.A.
Via Olindo Malagodi 1 I-44042 CENTO (FE)

---

(116) 1174946
(822) 77045712 US
(176) 10 năm
(540)

MEMBERSHIP REWARDS

(511) 35.

(156) 31.07.2033
(831) 08.04.2019 VN
(732) AMERICAN EXPRESS MARKETING & DEVELOPMENT CORP. (US)
200 Vesey Street New York NY 10285

---

(116) 1166350
(176) 10 năm
(540)

VENTLOFT

(511) 09, 24, 25.

(156) 22.05.2033

(732) Schöffel Sportbekleidung GmbH (DE)
Ludwig-Schöffel-Strasse 15 86830 Schwabmünchen
(740) VOSSIUS & PARTNER Patentanwälte Rechtsanwälte
Siebertstr. 4 81675 München

---

(116) 1171281
(822) 13 4 004 952 NL
(176) 10 năm
(540)

MACRO SEED

(511) 31.

(156) 31.05.2033
(831) 18.02.2014 VN

(531) 05.07.22; 27.05.10
(732) LOUIS DREYFUS COMPANY B.V. (NL)
Westblaak 92 NL-3012 KM Rotterdam
(740) INLEX IP EXPERTISE
5 rue Feydeau F-75002 PARIS

---

(116) 1172474
(176) 10 năm
(540)

IGOR Moiseyev Ballet

(511) 09, 16, 25, 41.

(156) 24.07.2033

(531) 27.05.01

(732) IGOR MOISEYEV STATE ACADEMIC ENSEMBLE OF POPULAR DANCE (RU)
ul. Tverskaya, 31/4 build. 1 RU-125009 Moscow
(740) Kirbay Alexander
Mail Box 66 RU-123001 Moscow

---

(116) 1166007
(176) 10 năm
(540)

DIABION

(511) 03, 05.

(156) 10.04.2033

(732) P&G HEALTH GERMANY GMBH (DE)
Sulzbacher Str. 40 65824 Schwalbach am Taunus
(740) Joanna Herren
Procter & Gamble International Operations S.A., 47, route de Saint-Georges CH-1213 Petit-Lancy

---

(116) 1191800
(822) 11173741 CN
(176) 10 năm
(540)

Ultrastick

(511) 09.

(156) 19.12.2033

(732) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Administration Building Huawei Technologies Co., Ltd. Bantian, Longgang District, Shenzhen
(740) NTD UNIVATION INTELLECTUAL PROPERTY AGENCY LTD.
10th Floor, Tower C, Beijing Global Trade Center, 36 North Third Ring Road East, Dongcheng District 100013 Beijing

---

(116) 1191818
(822) 011970316 SE
(176) 10 năm
(540)

ELMAX SUPERCLEAN

(511) 06.

(156) 06.12.2033

(732) UDDEHOLMS AKTIEBOLAG (SE)
SE-683 85 Hagfors
(740) Zacco Sweden AB
P O Box 5581 SE-114 85 Stockholm

---

(116) 1168579
(822) 2012726492 CY
(176) 10 năm
(540)

ErichKrause

(511) 09, 16, 18, 28.

(156) 25.02.2033

(732) ERICH KRAUSE HOLDING LTD (CY)
Dositheou, 7, Para Building, Block A, Flat/Office 002 CY-1071 Nicosia
(740) Sojuzpatent
Myasnitskaya Street, 13 Building 5 RU-101000 Moscow

---

(116) 1216032

(176) 10 năm

(540)

(511) 02, 06, 07, 09, 11, 40, 42.

(156) 11.10.2033
(831) 20.01.2022 VN

(531) 14.01.05; 14.01.13; 14.01.18; 14.03.13; 29.01.11
(591) Grey.
(732) OUTOKUMPU OYJ (FI)
Salmisaarenranta 11 FI-00180 Helsinki
(740) Berggren Oy
Eteläinen Rautatiekatu 10 A FI-00100 Helsinki

---

(116) 0825202

(176) 10 năm

(540)

LUCY

(511) 09.

(156) 11.02.2034
(831) 18.11.2020 VN

(732) LUCY GROUP LTD (GB)
Eagle Works, Walton Well Road
Oxford, Oxfordshire OX2 6EE
(740) MARKS & CLERK LLP
Wytham Court, 11 West Way Botley, Oxford OX2 0QL

---

(116) 1201068

(176) 10 năm

(540)

(511) 03.

(156) 21.02.2034
(831) 06.06.2023 VN

(531) 05.05.19; 05.05.20; 05.05.21; 27.05.07

(732) NATURELAB. CO., LTD. (JP)
Ebisu Prime Square Tower 11F, 1-1-39, Hiroo, Shibuya-ku Tokyo 150-0012
(740) SATO Shunji
TMI Associates, 23rd Floor, Roppongi Hills Mori Tower, 6-10-1, Roppongi, Minato-ku Tokyo 106-6123

---

(116) 1194323B

(176) 10 năm
(540)

EXCENTIAL

(511) 01, 05, 31.

(156) 13.12.2033
(831) 16.05.2023 VN

(732) ORFFA INTERNATIONAL HOLDING B.V. (NL)
Minervum 7032 NL-4817 ZL Breda
(740) Winger Trademarks BV
Charles de Kerchovelaan 17 B-9000 Gent

---

(116) 1207403

(176) 10 năm
(540)

Бульмени

(511) 29, 30.

(156) 02.12.2033
(831) 16.06.2023 VN

(531) 28.05.00

(732) ZAKRYTOE AKTSIONERNOE OBSHCHESTVO "MYASNAYA GALEREYA" (RU)
ul. Poliny Osipenko, d. 65, of. 10 RU-600009 g. Vladimir
(740) Sergey A. Zuykov, Elena V. Arincheva attention of Sergey A. Zuykov, P.O. Box 165 RU-129110 Moscow

---

(116) 1211094
(822) 2013708344 RU
(176) 10 năm
(540)

Чебупицца

(511) 29, 30.

(156) 02.12.2033
(831) 16.06.2023 VN

(531) 28.05.00

(732) ZAKRYTOE AKTSIONERNOE OBSHCHESTVO "MYASNAYA GALEREYA" (RU)
ul. Poliny Osipenko, d. 65, of. 10 RU-600009 g. Vladimir
(740) Sergey A. Zuykov, Elena V. Arincheva attention of Sergey A. Zuykov, P.O. Box 165 RU-129110 Moscow

---

3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ

Quyết định số: 106718/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/09/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-01562 Ngày nộp: 30/07/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 272916 với mẫu nhãn hiệu được thay thế theo phiên bản mới (cấp lại lần thứ: 01)

Quyết định số: 116599/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01375 Ngày nộp: 07/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
392943	15/7/2021	01

Quyết định số: 116600/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02111 Ngày nộp: 11/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
264654	22/6/2016	01

Quyết định số: 116941/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2022-01978 Ngày nộp: 20/09/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
382447	22/3/2021	01

Quyết định số: 116942/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00663 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
11493	11/4/1994	01

Quyết định số: 116943/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00664 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
11494	11/4/1994	01

Quyết định số: 116944/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00671 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
237021	09/12/2014	01

Quyết định số: 116945/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00677 Ngày nộp: 21/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
235093	11/11/2014	01

Quyết định số: 116946/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00679 Ngày nộp: 21/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
238753	14/01/2015	01

Quyết định số: 116947/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00693 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
74621	22/8/2006	01

Quyết định số: 116948/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00695 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
244473	07/5/2015	01

Quyết định số: 116949/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00696 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
239970	05/02/2015	01

Quyết định số: 116950/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00697 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
240590	26/02/2015	01

Quyết định số: 116951/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00701 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
245471	21/5/2015	01

Quyết định số: 116952/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00703 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10344	18/12/1993	02

Quyết định số: 116953/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00704 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10168	15/12/1993	01

Quyết định số: 116954/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00705 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
234469	30/10/2014	01

Quyết định số: 116955/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00706 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
304484	09/8/2018	01

Quyết định số: 116956/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00711 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
248311	21/7/2015	01

Quyết định số: 116957/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00712 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
255065	26/11/2015	01

Quyết định số: 116958/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00718 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10600	29/12/1993	03

Quyết định số: 116959/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00721 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
232112	26/9/2014	01

Quyết định số: 116960/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00722 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
238884	16/01/2015	01

Quyết định số: 116961/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00736 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
56861	06/9/2004	01

Quyết định số: 116962/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00771 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
11768	16/5/1994	01

Quyết định số: 116963/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00772 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
413199	07/3/2022	01

Quyết định số: 116964/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01892 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
15701	10/3/1995	01

Quyết định số: 116965/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02058 Ngày nộp: 29/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10278	17/12/1993	01

Quyết định số: 116966/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02739 Ngày nộp: 23/11/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10261	17/12/1993	01

Quyết định số: 116967/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02740 Ngày nộp: 23/11/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10262	17/12/1993	02

Quyết định số: 116968/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02741 Ngày nộp: 23/11/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10263	17/12/1993	02

Quyết định số: 116969/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02742 Ngày nộp: 23/11/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10264	17/12/1993	02

Quyết định số: 116970/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00792 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
56654	25/8/2004	01

Quyết định số: 116971/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00794 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
245439	20/5/2015	01

Quyết định số: 116972/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00796 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
249685	24/8/2015	01

Quyết định số: 116973/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00797 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
59908	20/01/2005	01

Quyết định số: 116974/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00798 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
59909	20/01/2005	01

Quyết định số: 116975/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00799 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
239088	20/01/2015	01

Quyết định số: 116976/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00801 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
59332	27/12/2004	01

Quyết định số: 116977/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00803 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
249794	25/8/2015	01

Quyết định số: 116978/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00804 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
249795	25/8/2015	01

Quyết định số: 116979/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00805 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
237369	15/12/2014	01

Quyết định số: 116980/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00847 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
236968	09/12/2014	01

Quyết định số: 116981/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00848 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
239267	23/01/2015	01

Quyết định số: 116982/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00849 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
319224	02/5/2019	01

Quyết định số: 116983/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00850 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
315697	14/3/2019	01

Quyết định số: 116984/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00855 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
52524	06/02/2004	01

Quyết định số: 116985/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01014 Ngày nộp: 26/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
251730	24/9/2015	01

Quyết định số: 116988/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00800 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
59333	27/12/2004	01

Quyết định số: 116989/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00687 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
32408	26/10/1999	01

Quyết định số: 116990/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00688 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
32409	26/10/1999	01

Quyết định số: 116991/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00689 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10148	15/12/1993	02

Quyết định số: 116992/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00690 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10147	15/12/1993	02

Quyết định số: 117093/QĐ-SHTT.IP, ngày 07/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01134 Ngày nộp: 11/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
283421	21/6/2017	01

Quyết định số: 117311/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01677 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
425908	14/6/2022	01

Quyết định số: 117312/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01942 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
377044	21/01/2021	01

Quyết định số: 117313/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01945 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
388798	08/6/2021	01

Quyết định số: 117314/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01951 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
192023	24/9/2012	02

Quyết định số: 117315/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01957 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
323611	08/7/2019	01

Quyết định số: 117316/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00613 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
278509	28/3/2017	01

Quyết định số: 117701/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01676 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
436804	06/9/2022	01

Quyết định số: 118045/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2022-01489 Ngày nộp: 07/07/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
314768	26/02/2019	01

Quyết định số: 118046/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01796 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
297281	26/3/2018	01

Quyết định số: 118253/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00115 Ngày nộp: 13/01/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
231314	12/9/2014	01

Quyết định số: 118254/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02465 Ngày nộp: 19/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
66227	29/8/2005	02

Quyết định số: 118255/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00341 Ngày nộp: 29/02/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
49611	20/6/2003	03

Quyết định số: 118256/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00342 Ngày nộp: 29/02/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
56841	06/9/2004	02

Quyết định số: 119566/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2022-01956 Ngày nộp: 16/09/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
236710	04/12/2014	01

Quyết định số: 119567/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01449 Ngày nộp: 16/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
237763	24/12/2014	01

Quyết định số: 119568/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02487 Ngày nộp: 24/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
271001	04/11/2016	01

Quyết định số: 119569/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02488 Ngày nộp: 24/10/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
266477	03/8/2016	01

Quyết định số: 119570/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00351 Ngày nộp: 01/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
250620	04/9/2015	01

Quyết định số: 119571/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01212 Ngày nộp: 22/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
237178	11/12/2014	01

Quyết định số: 119572/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01495 Ngày nộp: 23/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10937	28/01/1994	03

Quyết định số: 119634/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00153 Ngày nộp: 23/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
293919	28/12/2017	01

Quyết định số: 120051/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00506 Ngày nộp: 15/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
272163	23/11/2016	01

Quyết định số: 120052/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00507 Ngày nộp: 15/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
277771	15/3/2017	01

Quyết định số: 120053/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00508 Ngày nộp: 15/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
278919	31/3/2017	01

Quyết định số: 120054/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00509 Ngày nộp: 15/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
326822	12/8/2019	01

Quyết định số: 120055/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00510 Ngày nộp: 15/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
326823	12/8/2019	01

Quyết định số: 120056/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00511 Ngày nộp: 15/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
326824	12/8/2019	01

Quyết định số: 120057/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00512 Ngày nộp: 15/03/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
326825	12/8/2019	01

Quyết định số: 120528/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01583 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
364581	25/9/2020	01

Quyết định số: 120529/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01584 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
317730	09/4/2019	01

Quyết định số: 120530/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01585 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
356220	09/7/2020	01

Quyết định số: 120531/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01586 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
368897	03/11/2020	01

Quyết định số: 120532/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01587 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
357352	22/7/2020	01

Quyết định số: 120533/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01588 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
316126	20/3/2019	01

Quyết định số: 120534/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01589 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
340962	30/12/2019	01

Quyết định số: 120546/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-01828 Ngày nộp: 05/09/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
8125	23/4/1993	01

Quyết định số: 120547/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-01829 Ngày nộp: 05/09/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
274	20/02/1986	01

Quyết định số: 120607/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-01876 Ngày nộp: 16/09/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
283270	19/6/2017	01

Quyết định số: 120673/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2022-02419 Ngày nộp: 17/11/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
16256	06/4/1995	03

Quyết định số: 120674/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2022-02420 Ngày nộp: 17/11/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
33076	13/01/2000	03

Quyết định số: 120675/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02228 Ngày nộp: 19/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
26015	03/01/1998	01

Quyết định số: 120676/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02229 Ngày nộp: 19/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
26016	03/01/1998	01

Quyết định số: 120677/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02230 Ngày nộp: 19/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
26017	03/01/1998	01

Quyết định số: 120678/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02231 Ngày nộp: 19/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
215136	15/11/2013	01

Quyết định số: 120686/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00235 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
262852	23/5/2016	01

Quyết định số: 120687/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00665 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
14708	20/12/1994	01

Quyết định số: 120688/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00666 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
15491	01/3/1995	01

Quyết định số: 120689/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00673 Ngày nộp: 21/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
52328	30/01/2004	01

Quyết định số: 120690/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00692 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
244093	23/4/2015	01

Quyết định số: 120691/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00715 Ngày nộp: 24/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
257657	01/02/2016	02

Quyết định số: 120692/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00932 Ngày nộp: 18/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
255506	07/12/2015	01

Quyết định số: 120693/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00933 Ngày nộp: 18/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
255507	07/12/2015	01

Quyết định số: 120694/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00934 Ngày nộp: 19/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
406723	17/12/2021	01

Quyết định số: 121701/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00148 Ngày nộp: 22/01/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
358495	05/8/2020	01

Quyết định số: 122113/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00725 Ngày nộp: 27/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
224638	21/5/2014	02

Quyết định số: 122114/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00777 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
30618	31/3/1999	02

Quyết định số: 122115/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00788 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
224509	19/5/2014	01

Quyết định số: 122116/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00791 Ngày nộp: 03/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
246718	09/6/2015	01

Quyết định số: 122117/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00802 Ngày nộp: 04/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
397820	20/9/2021	01

Quyết định số: 122118/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00806 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
233861	23/10/2014	01

Quyết định số: 122119/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00814 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
284236	10/7/2017	01

Quyết định số: 122120/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00816 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
112221	28/10/2008	01

Quyết định số: 122121/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00819 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
42704	09/8/2002	02

Quyết định số: 122122/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00820 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
31938	30/8/1999	02

Quyết định số: 122123/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00821 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
32157	28/9/1999	02

Quyết định số: 122124/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00822 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
31937	30/8/1999	02

Quyết định số: 122125/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00823 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
31936	30/8/1999	02

Quyết định số: 122126/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00824 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
404256	22/11/2021	01

Quyết định số: 122127/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00825 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
401539	02/11/2021	01

Quyết định số: 122128/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00831 Ngày nộp: 06/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
234518	31/10/2014	01

Quyết định số: 122129/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00836 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
257267	25/01/2016	01

Quyết định số: 122130/QĐ-SHTT.IP, ngày 18/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00840 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
232426	01/10/2014	01

Quyết định số: 122362/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00694 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
261030	13/4/2016	01

Quyết định số: 123257/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01618 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
30168	16/3/1999	02

Quyết định số: 123258/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01619 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
30171	16/3/1999	02

Quyết định số: 123259/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01621 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
381629	16/3/2021	01

Quyết định số: 123260/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01622 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
143528	15/3/2010	01

Quyết định số: 123261/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01635 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
328137	23/8/2019	01

Quyết định số: 123262/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01636 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
328138	23/8/2019	01

Quyết định số: 123263/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01637 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
328136	23/8/2019	01

Quyết định số: 123264/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01638 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
328139	23/8/2019	01

Quyết định số: 123265/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01646 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
438362	19/9/2022	01

Quyết định số: 123473/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00892 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
237538	18/12/2014	01

Quyết định số: 123562/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00207 Ngày nộp: 27/01/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
213741	04/10/2013	01

Quyết định số: 123563/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00735 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
235707	19/11/2014	01

Quyết định số: 123564/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00742 Ngày nộp: 28/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
58821	02/12/2004	01

Quyết định số: 123565/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00813 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
223241	22/4/2014	01

Quyết định số: 123566/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00876 Ngày nộp: 11/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
72706	12/6/2006	02

Quyết định số: 123567/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00879 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
232521	02/10/2014	01

Quyết định số: 123568/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00880 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
232154	26/9/2014	01

Quyết định số: 123569/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00881 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
251870	25/9/2015	01

Quyết định số: 123570/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00890 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
296601	09/3/2018	01

Quyết định số: 123571/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00891 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
293133	22/12/2017	01

Quyết định số: 123572/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00892 Ngày nộp: 14/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
240067	06/02/2015	01

Quyết định số: 123573/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00894 Ngày nộp: 14/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
230600	27/8/2014	01

Quyết định số: 123574/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00992 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
56699	26/8/2004	02

Quyết định số: 123575/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00993 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
56700	26/8/2004	02

Quyết định số: 123576/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00994 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
56778	31/8/2004	02

Quyết định số: 123577/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00995 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
56785	01/9/2004	02

Quyết định số: 123578/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00996 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
56786	01/9/2004	02

Quyết định số: 123579/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00997 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
279779	14/4/2017	01

Quyết định số: 123580/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00998 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
11990	27/5/1994	01

Quyết định số: 123581/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01005 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
237916	25/12/2014	01

Quyết định số: 123582/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01010 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
245577	22/5/2015	01

Quyết định số: 123583/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01041 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
112717	03/11/2008	02

Quyết định số: 123584/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01050 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
56686	26/8/2004	01

Quyết định số: 123585/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01051 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
56687	26/8/2004	01

Quyết định số: 123586/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01053 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
249116	18/8/2015	01

Quyết định số: 123587/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01054 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10903	27/01/1994	01

Quyết định số: 123588/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01068 Ngày nộp: 04/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
235029	10/11/2014	01

Quyết định số: 123589/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01080 Ngày nộp: 05/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
218500	15/01/2014	01

Quyết định số: 123590/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01103 Ngày nộp: 09/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10975	04/02/1994	01

Quyết định số: 123591/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01104 Ngày nộp: 09/05/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
16572	28/4/1995	01

Quyết định số: 123592/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-01142 Ngày nộp: 11/06/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
250769	08/9/2015	01

Quyết định số: 123593/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-01800 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
240	27/12/1985	01

Quyết định số: 124731/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2022-00366 Ngày nộp: 04/03/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
27254	15/6/1998	01

Quyết định số: 124732/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2022-01572 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
19748	16/01/1996	01

Quyết định số: 124733/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2022-01573 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
259863	17/3/2016	01

Quyết định số: 124734/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2022-01733 Ngày nộp: 17/08/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
223451	24/4/2014	01

Quyết định số: 124735/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00467 Ngày nộp: 02/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
239015	20/01/2015	01

Quyết định số: 124736/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00468 Ngày nộp: 02/03/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
262327	13/5/2016	01

Quyết định số: 124737/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01404 Ngày nộp: 12/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
261237	20/4/2016	01

Quyết định số: 124738/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01409 Ngày nộp: 13/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
74650	24/8/2006	03

Quyết định số: 125648/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00999 Ngày nộp: 24/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10766	05/01/1994	02

Quyết định số: 125649/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01047 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
11067	15/02/1994	01

Quyết định số: 125650/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01048 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
247656	06/7/2015	01

Quyết định số: 125651/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01056 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
55856	21/7/2004	02

Quyết định số: 125652/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01057 Ngày nộp: 28/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
55857	21/7/2004	02

Quyết định số: 125653/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-01056 Ngày nộp: 03/06/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
419025	19/4/2022	01

Quyết định số: 126224/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-00949 Ngày nộp: 20/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
272855	02/12/2016	01

Quyết định số: 126225/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01011 Ngày nộp: 25/04/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
334753	28/10/2019	01

Quyết định số: 126624/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2022-01279 Ngày nộp: 14/06/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
210496	16/8/2013	01

Quyết định số: 126625/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2022-01280 Ngày nộp: 14/06/2022

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
211381	30/8/2013	01

Quyết định số: 126626/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01394 Ngày nộp: 09/06/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
11541	15/4/1994	01

Quyết định số: 126627/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-01802 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
250603	04/9/2015	01

Quyết định số: 126628/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-00265 Ngày nộp: 06/02/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
242612	31/3/2015	01

Quyết định số: 126629/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-01328 Ngày nộp: 01/07/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
52484	04/02/2004	02

Quyết định số: 126630/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-01329 Ngày nộp: 01/07/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
51936	06/01/2004	02

Quyết định số: 126631/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2024-01330 Ngày nộp: 01/07/2024

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
51935	06/01/2004	02

Quyết định số: 126949/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02143 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
4257	30/01/1992	03

Quyết định số: 126950/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02144 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
8168	30/4/1993	01

Quyết định số: 126951/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02145 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
8267	15/5/1993	01

Quyết định số: 126952/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02146 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
9019	27/8/1993	01

Quyết định số: 126953/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02147 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
9020	27/8/1993	01

Quyết định số: 126954/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02148 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
9021	27/8/1993	01

Quyết định số: 126955/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02149 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
9022	27/8/1993	01

Quyết định số: 126956/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02150 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
9023	27/8/1993	01

Quyết định số: 126957/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02153 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
16142	30/3/1995	01

Quyết định số: 126958/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02154 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
20716	11/5/1996	01

Quyết định số: 126959/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02155 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
39634	10/01/2002	01

Quyết định số: 126960/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02156 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
39658	10/01/2002	01

Quyết định số: 126961/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02157 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
39659	10/01/2002	01

Quyết định số: 126962/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02158 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
40013	21/02/2002	01

Quyết định số: 126963/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02159 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
54108	11/5/2004	01

Quyết định số: 126964/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02160 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
59401	29/12/2004	01

Quyết định số: 126965/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02161 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
63450	07/6/2005	01

Quyết định số: 126966/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02162 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
68516	05/12/2005	01

Quyết định số: 126967/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02163 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
149501	15/7/2010	01

Quyết định số: 126968/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02164 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
198368	09/01/2013	01

Quyết định số: 126969/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02165 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
230893	05/9/2014	01

Quyết định số: 126970/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02166 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
302356	21/6/2018	01

Quyết định số: 126971/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02167 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
310565	11/12/2018	01

Quyết định số: 126972/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02168 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
318226	16/4/2019	01

Quyết định số: 126973/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02169 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
365461	05/10/2020	01

Quyết định số: 127056/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc cấp lại Giấy chứng nhận nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: RB4-2023-02151 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Giấy chứng nhận nhãn hiệu:

(111) Số văn bằng	(151) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
10514	23/12/1993	01

---

4 - CHẤM DỨT HIỆU LỰC GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

Quyết định số: 115948/QĐ-SHTT.IP, ngày 02/10/2024 về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu sửa đổi văn bằng bảo hộ:

Số đơn: ĐC4-2024-00034 Ngày nộp: 10/9/2024

Chủ đơn: Alibaba Group Holding Limited (KY)

Địa chỉ: Fourth Floor, One Capital Place, P. O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Island

Đại diện của chủ đơn: CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

Chấm dứt toàn bộ hiệu lực 02 Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu được liệt kê tại Danh sách kèm theo kể từ ngày 10/9/2024.

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp
1	367178	19/10/2020
2	367179	19/10/2020

Quyết định số: 115949/QĐ-SHTT.IP, ngày 02/10/2024 về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu sửa đổi văn bằng bảo hộ:

Số đơn: ĐC4-2024-00035 Ngày nộp: 18/9/2024

Chủ đơn: Công ty cổ phần xây dựng và trang trí nội thất Mộc (VN)

Địa chỉ: 22/9 Bông Sao, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

Chấm dứt toàn bộ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu được liệt kê tại Danh sách kèm theo kể từ ngày 18/9/2024.

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp
1	233101	10/10/2014

Quyết định số: 115950/QĐ-SHTT.IP, ngày 02/10/2024 về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu sửa đổi văn bằng bảo hộ:

Số đơn: ĐC4-2024-00024 Ngày nộp: 02/8/2024

Chủ đơn: Huyền Tôn Nữ Thị Dinh (VN)

Địa chỉ: 50 Kim Long, phường Kim Long, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

Chấm dứt toàn bộ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu được liệt kê tại Danh sách kèm theo kể từ ngày 02/8/2024.

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp
1	84678	20/07/2007

Quyết định số: 120395/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu sửa đổi văn bằng bảo hộ:

Số đơn: ĐC4-2024-00014 Ngày nộp: 23/5/2024

Chủ đơn: Công ty cổ phần tập đoàn Hòa Phát (VN)

Địa chỉ: Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

Chấm dứt toàn bộ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu được liệt kê tại Danh sách kèm theo kể từ ngày 23/5/2024.

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp
1	140739	15/01/2010

Quyết định số: 120396/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu sửa đổi văn bằng bảo hộ:

Số đơn: ĐC4-2024-00015 Ngày nộp: 23/5/2024

Chủ đơn: Công ty cổ phần tập đoàn Hòa Phát (VN)

Địa chỉ: Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

Chấm dứt toàn bộ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu được liệt kê tại Danh sách kèm theo kể từ ngày 23/5/2024.

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp
1	399589	13/10/2021

Quyết định số: 120397/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu sửa đổi văn bằng bảo hộ:

Số đơn: ĐC4-2024-00016 Ngày nộp: 23/5/2024

Chủ đơn: Công ty cổ phần tập đoàn Hòa Phát (VN)

Địa chỉ: Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

Chấm dứt toàn bộ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu được liệt kê tại Danh sách kèm theo kể từ ngày 23/5/2024.

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp
1	356823	15/07/2020

Quyết định số: 120398/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu sửa đổi văn bằng bảo hộ:

Số đơn: ĐC4-2024-00017 Ngày nộp: 23/5/2024

Chủ đơn: Công ty cổ phần tập đoàn Hòa Phát (VN)

Địa chỉ: Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

Chấm dứt toàn bộ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu được liệt kê tại Danh sách kèm theo kể từ ngày 23/5/2024.

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp
1	120581	02/03/2009

Quyết định số: 120399/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu sửa đổi văn bằng bảo hộ:
Số đơn: ĐC4-2024-00033 Ngày nộp: 09/9/2024
Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN MORRA (VN)
Địa chỉ: 522C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.
Chấm dứt toàn bộ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu được liệt kê tại Danh sách kèm theo kể từ ngày 09/9/2024.

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp
1	470034	28/11/2023

5 - GHI NHẬN ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Quyết định số: 121687/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 18/10/2024 về ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp

Số đơn: GNĐB-2024-00168

Ngày nộp đơn: 09/9/2024

Người nộp đơn: I.P. One Co., Ltd. (TH)

Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số$^{(*)}$: 4-0482264

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

Chấp nhận yêu cầu ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp với thông tin như sau:

Đại diện sở hữu công nghiệp của chủ sở hữu các Giấy chứng nhận đăng ký Nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) là:

Văn phòng Luật sư MINERVAS
Số 218 phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

STT	Tên đối tượng	Số văn bằng bảo hộ
1.	Giấy chứng nhận Đăng ký nhãn hiệu	4-482264

Tổng số: 01 Văn bằng bảo hộ.

6 - THU HỒI QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC TỪ CHỐI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
1	839/QĐ-SHTT	24/10/2024	74816/QĐ-SHTT.ip	4-2018-35975
2	840/QĐ-SHTT	24/10/2024	102855/QĐ-SHTT.ip	4-2021-09473

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 839 /QĐ-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi Quyết định số 74816/QĐ-SHTT.IP ngày 29/9/2023 về việc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu đơn số 4-2018-35975.

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký nhãn hiệu số 4-2018-35975 nộp ngày 17/10/2018;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Nhãn hiệu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi Quyết định số 74816/QĐ-SHTT.IP ngày 29/9/2023 về việc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu đơn số 4-2018-35975.

Điều 2. Khôi phục việc thẩm định đơn đăng ký nhãn hiệu số 4-2018-35975 theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Nhãn hiệu, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm thông tin Sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Nguyễn Văn Bảy

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 840 /QĐ-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi Quyết định số 102855/QĐ-SHTT.IP ngày 22/11/2023 về việc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu đơn số 4-2021-09473.

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký nhãn hiệu số 4-2021-09473 nộp ngày 17/03/2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Nhãn hiệu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi Quyết định số 102855/QĐ-SHTT.IP ngày 22/11/2023 về việc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu đơn số 4-2021-09473.

Điều 2. Khôi phục việc thẩm định đơn đăng ký nhãn hiệu số 4-2021-09473 theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Nhãn hiệu, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm thông tin Sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Người nộp đơn;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Nguyễn Văn Bảy

7 - KHIẾU NẠI

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
1	115951/QĐ-SHTT.ip	02/10/2024	ĐN1-2022-00296	4-109485
2	115952/QĐ-SHTT.ip	02/10/2024	KN4-2023-00799	4-2020-55567
3	115953/QĐ-SHTT.ip	02/10/2024	KN4-2024-00127	4-2021-32101
4	115954/QĐ-SHTT.ip	02/10/2024	TLBS4-4-1810921	4-79521

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 115951/QĐ- SHTT.IP

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 109485

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);

Xét đơn số ĐN1-2022-00296 ngày 20/12/2022 của Phibro Animal Health Corporation; địa chỉ: Glenpointe Centre East, 3rd Fl., 300 Frank W. Burr Blvd., Ste. 21 Teaneck, NJ 07666. USA; đại diện bởi: Công ty Luật TNHH T&G; yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (GCNĐKNH) số 109485, cấp ngày 22/9/2008 cho Lovedale Corporation Pte. Ltd., (SG);

DTX488

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại trên cơ sở những nội dung dưới đây:

I. Nội dung yêu cầu chấm dứt hiệu lực GCNĐKNH

Ngày 20/12/2022, Phibro Animal Health Corporation (qua Công ty Luật TNHH T&G) nộp đơn số ĐN1-2022-00296 yêu cầu chấm dứt hiệu lực GCNĐKNH số 109485 với lý do Lovedale Corporation Pte. Ltd., - chủ sở hữu GCNĐKNH số 109485 đã không sử dụng nhãn hiệu "VITALIA" cho sản phẩm "Chế phẩm dược" thuộc nhóm 05 trong 5 năm liên tục tại Việt Nam theo văn bản tra cứu số 564/TT-TTKTQT ngày 14/12/2022 của Trung tâm Thông tin

Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công thương.

Ngày 06/3/2023, Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi công văn số 3128w/SHTT-TTKN thông báo về yêu cầu chấm dứt hiệu lực GCNĐKNH số 109485 cho Lovedale Corporation Pte. Ltd., nhưng cho đến nay, Lovedale Corporation Pte. Ltd., vẫn không có ý kiến trả lời.

II. Kết quả xem xét yêu cầu chấm dứt hiệu lực GCNĐKNH

1. Cơ sở pháp lý:

Điểm d khoản 1 Điều 95 Luật Sở hữu trí tuệ quy định văn bằng bảo hộ bị chấm dứt toàn bộ hoặc một phần hiệu lực trong trường hợp: "Nhãn hiệu không được chủ sở hữu hoặc người được chủ sở hữu cho phép sử dụng trong thời hạn năm năm liên tục trước ngày có yêu cầu chấm dứt hiệu lực mà không có lý do chính đáng, trừ trường hợp việc sử dụng được bắt đầu hoặc bắt đầu lại trước ít nhất ba tháng tính đến ngày có yêu cầu chấm dứt hiệu lực".

2. Nhận định, đánh giá:

Trên cơ sở xem xét các tài liệu hiện có, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng: mặc dù đã được Cục Sở hữu trí tuệ thông báo theo công văn số 3128w/SHTT-TTKN về yêu cầu chấm dứt hiệu lực của Phibro Animal Health Corporation đối với GCNĐKNH số 109485, nhưng Lovedale Corporation Pte. Ltd., - chủ sở hữu GCNĐKNH số 109485 đã không có ý kiến trả lời. Do đó, yêu cầu của Phibro Animal Health Corporation về việc chấm dứt hiệu lực GCNĐKNH số 109485 là có cơ sở.

Từ các nhận định và đánh giá trên đây, yêu cầu của Phibro Animal Health Corporation về việc chấm dứt hiệu lực GCNĐKNH số 109485, cấp ngày 22/9/2008 cho Lovedale Corporation Pte. Ltd., là có cơ sở.

III. Kết luận

Căn cứ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 95 Luật Sở hữu trí tuệ, với các tài liệu và chứng cứ hiện có, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy có cơ sở để chấm dứt hiệu lực GCNĐKNH số 109485, cấp ngày 22/9/2008 của Lovedale Corporation Pte. Ltd., theo yêu cầu của Phibro Animal Health Corporation.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt toàn bộ hiệu lực GCNĐKNH số 109485, cấp ngày 22/9/2008 cho Lovedale Corporation Pte. Ltd., (SG) theo yêu cầu của Phibro Animal Health Corporation.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Lovedale Corporation Pte. Ltd., (SG) có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Lovedale Corporation Pte. Ltd., (qua Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 4;
- Phibro Animal Health Corporation; địa chỉ: Glenpointe Centre East, 3rd Fl., 300 Frank W. Burr Blvd., Ste. 21 Teaneck, NJ 07666. USA (qua Công ty Luật TNHH T&G) (để biết);
- NH (để biết);
- Lưu: VT, HS.

CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lưu Hoàng Long

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 115952/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của Công ty cổ phần công nghệ & truyền thông FMO
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKHCN ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp;

Xét đơn số KN4-2023-00799 ngày 18/12/2023 của Công ty cổ phần công nghệ & truyền thông FMO; địa chỉ: Số 52 đường TL44 tổ 2, khu phố 1, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; đại diện bởi: Công ty TNHH NACILAW; khiếu nại về việc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

TTN105

(GCNĐKNH) đối với đơn số 4-2020-55567 ngày 31/12/2020 theo Quyết định số 106556/QĐ-SHTT.IP ngày 27/11/2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại và báo cáo của Phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại tại Văn bản số 32/BC-TTKN ngày 04/9/2024 về việc giải quyết khiếu nại của Công ty cổ phần công nghệ & truyền thông FMO với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại

Đơn đăng ký nhãn hiệu số 4-2020-55567 ngày 31/12/2020 của Công ty cổ phần công nghệ và truyền thông FMO bị từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu vì người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ theo quy định.

Tổ chức đại diện của người nộp đơn đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ cho phép được nộp đầy đủ các khoản phí, lệ phí theo quy định và xem xét cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cho đơn nêu trên do sơ suất trong việc chuyển phát công văn nên người nộp đơn không nhận được Thông báo số 33454/SHTT-NH.ip ngày 30/6/2023 dẫn đến việc không hoàn thành việc đóng phí, lệ phí theo quy định.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN: "Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7.a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ".

2. Nhận định, đánh giá:

Tra cứu trên hệ thống cơ sở dữ liệu của Cục Sở hữu trí tuệ cho thấy, thông báo số 33454/SHTT-NH.ip ngày 30/6/2023 đã chuyển phát thành công. Tuy nhiên, tổ chức đại diện của người nộp đơn khẳng định không nhận được Thông báo số 33454/SHTT-NH.ip ngày 30/6/2023 do có lỗi trong việc chuyển phát công văn dẫn đến việc không có thông tin cần thiết để thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu. Người nộp đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc này trong trường hợp có vấn đề pháp lý phát sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận cho người nộp đơn nộp các khoản phí, lệ phí nêu trên để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu theo đơn số 4-2020-55567.

III. Kết luận

Vì lý do đã nêu, Cục Sở hữu trí tuệ tiếp tục xem xét, thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cho đơn số 4-2020-55567.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ Quyết định số 106556/QĐ-SHTT.IP ngày 27/11/2023 về việc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu đối với đơn số 4-2020-55567 ngày 31/12/2020.

Điều 2. Thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cho đơn số 4-2020-55567 ngày 31/12/2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Công ty cổ phần công nghệ & truyền thông FMO (qua Công ty TNHH NACILAW) có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời gian 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 33454/SHTT-NH.ip ngày 30/6/2023./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- NH (để biết)
- Lưu:VT, HS.

CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lưu Hoàng Long

Tài liệu gửi kèm:
- Bản sao Thông báo số 33454/SHTT-NH.ip ngày 30/6/2023.

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 115953/QĐ-SHTT.IP

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của Công ty cổ phần dệt may đầu tư - thương mại Thành Công
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKHCN ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp;

Xét đơn số KN4-2024-00127 ngày 23/02/2024 của Công ty cổ phần dệt may đầu tư - thương mại Thành Công; địa chỉ: 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, điện thoại 02838153962; khiếu nại về việc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (GCNĐKNH) đối

PTT366

với đơn số 4-2021-32101 ngày 10/08/2021 theo Quyết định số 111374/QĐ-SHTT.IP ngày 01/12/2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại và báo cáo của Phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại tại Văn bản số 56/BC-TTKN ngày 09/9/2024 về việc giải quyết khiếu nại của Công ty cổ phần dệt may đầu tư - thương mại Thành Công với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại

Đơn đăng ký nhãn hiệu theo số 4-2021-32101 ngày 10/8/2021 của Công ty cổ phần dệt may và đầu tư-thương mại Thành Công bị từ chối cấp GCNĐKNH vì người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ theo quy định.

Người nộp đơn đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét, cấp GCNĐKNH cho đơn nêu trên do không nhận được Thông báo số 43818/SHTT-NH.IP ngày 31/7/2023 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí. Ngoài ra, người nộp đơn xin được nộp đầy đủ các khoản phí, lệ phí theo quy định.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN: "Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ".

2. Nhận định, đánh giá:

Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi Thông báo số 43818/SHTT-NH.IP ngày 31/7/2023 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí đến người nộp đơn theo địa chỉ đăng ký. Tuy nhiên, người nộp đơn nêu lý do không nhận được Thông báo nêu trên nên đã không thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu. Người nộp đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về sự việc này trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận cho người nộp đơn nộp các khoản phí, lệ phí nêu trên để được cấp GCNĐKNH cho đơn số 4-2021-32101 ngày 10/8/2021.

III. Kết luận

Vì lý do đã nêu, Cục Sở hữu trí tuệ tiếp tục xem xét, thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cho đơn số 4-2021-32101 ngày 10/8/2021.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ Quyết định số 111374/QĐ-SHTT.IP ngày 01/12/2023 về việc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu đối với đơn số 4-2021-32101 ngày 10/08/2021.

Điều 2. Thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cho đơn số 4-2021-32101 ngày 10/08/2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Công ty cổ phần dệt may đầu tư - thương mại Thành Công có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời gian 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 43818/SHTT-NH.IP ngày 31/7/2023./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- NH (để biết)
- Lưu:VT, HS.

CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lưu Hoàng Long

Tài liệu gửi kèm:
- Bản sao Thông báo số 43818/SHTT-NH.IP ngày 31/7/2023.

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 115954/QĐ- SHTT.IP

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 79521

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);

DTX488

Xét đơn số ĐN1-2022-00189 ngày 23/8/2022 của BioNTech SE; địa chỉ: An der Goldgrube 12, 55131 Mainz, Germany; đại diện bởi: Công ty Luật TNHH T&G; yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (GCNĐKNH) số 79521 , cấp ngày 28/02/2007 của BION TECH INC.; địa chỉ: 5F, No 6, Ke-dong Rd., Sec.3, Sicence-Based Industrial Park, Jhunan Township, Miaoli County, Taiwan 35053, Taiwan, Province of China (TW); đại diện bởi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại trên cơ sở những nội dung dưới đây:

I. Nội dung yêu cầu chấm dứt hiệu lực GCNĐKNH

Ngày 23/8/2022, BioNTech SE (qua Công ty Luật TNHH T&G) nộp đơn số ĐN1-2022-00189 yêu cầu chấm dứt hiệu lực GCNĐKNH số 79521 với lý do BION TECH INC. - chủ sở hữu GCNĐKNH số 79521 đã không sử dụng nhãn hiệu "BIONTECH, hình" cho các dịch vụ "Xúc tiến bán hàng cho các sản phẩm

nông nghiệp; xúc tiến bán hàng cho đồ ăn và đồ uống; xúc tiến bán hàng cho hóa chất; xúc tiến bán hàng cho thuốc, dược phẩm chữa bệnh; xúc tiến bán hàng cho sản phẩm động vật; xúc tiến bán hàng cho thủy sản" thuộc nhóm 35 trong 05 năm gần đây tại thị trường Việt Nam theo văn bản tra cứu số 361/TT-TTKTQT ngày 17/8/2022 của Trung tâm Thông tin công nghiệp và thương mại, Bộ công thương.

Ngày 22/11/2022, Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi công văn số 10629/SHTT-TTKN thông báo về yêu cầu chấm dứt hiệu lực GCNĐKNH số 79521 cho BION TECH INC. nhưng cho đến nay, BION TECH INC. vẫn không có ý kiến trả lời.

II. Kết quả xem xét yêu cầu chấm dứt hiệu lực GCNĐKNH

1. Cơ sở pháp lý

Điểm d khoản 1 Điều 95 Luật Sở hữu trí tuệ quy định văn bằng bảo hộ bị chấm dứt toàn bộ hoặc một phần hiệu lực trong trường hợp: "Nhãn hiệu không được chủ sở hữu hoặc người được chủ sở hữu cho phép sử dụng trong thời hạn năm năm liên tục trước ngày có yêu cầu chấm dứt hiệu lực mà không có lý do chính đáng, trừ trường hợp việc sử dụng được bắt đầu hoặc bắt đầu lại trước ít nhất ba tháng tính đến ngày có yêu cầu chấm dứt hiệu lực".

2. Nhận định, đánh giá:

Trên cơ sở xem xét các tài liệu hiện có, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng: mặc dù đã được Cục Sở hữu trí tuệ thông báo theo công văn số 10629/SHTT-TTKN ngày 22/11/2022 về yêu cầu chấm dứt hiệu lực của BioNTech SE đối với GCNĐKNH số 79521, nhưng BION TECH INC. - chủ sở hữu GCNĐKNH số 79521 đã không có ý kiến trả lời. Do đó, yêu cầu của BioNTech SE về việc chấm dứt hiệu lực GCNĐKNH số 79521 là có cơ sở.

Từ các nhận định và đánh giá trên đây, yêu cầu của BioNTech SE về việc chấm dứt hiệu lực GCNĐKNH số 79521, cấp ngày 28/02/2007 cho BION TECH INC. là có cơ sở.

III. Kết luận

Căn cứ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 95 Luật Sở hữu trí tuệ, trên cơ sở các tài liệu và chứng cứ hiện có, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy có cơ sở để chấm dứt hiệu lực GCNĐKNH số 79521, cấp ngày 28/02/2007 của BION TECH INC. theo yêu cầu của BioNTech SE.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt toàn bộ hiệu lực GCNĐKNH số 79521, cấp ngày 28/02/2007 cho BION TECH INC. (TW) theo yêu cầu của BioNTech SE.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. BION TECH INC. (TW) có quyền khiếu nại trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và BION TECH INC. (qua Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 4;
- BioNTech SE; địa chỉ: An der Goldgrube 12, 55131 Mainz, Germany (qua Công ty Luật TNHH T&G) (để biết);
- NH (để biết);
- Lưu: VT, HS.

CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lưu Hoàng Long

PHẦN IV

CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Quyết định số: 116634/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2022-00276
Ngày nộp: 21/03/2022
Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN IN HOLDINGS (VN)
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 09/3/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN PQC HOSPITALITY (VN)**

194 Hoàng Văn Thụ, Phường 9, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN IN HOLDINGS (VN)**

194 Hoàng Văn Thụ, Phường 9, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các nhãn hiệu đang được bảo hộ theo các Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	W GOURMET, hình	237281	12/12/2014
2	THE log STEAK & GRILL, hình	257396	26/01/2016

Giá chuyển nhượng: 1.000.000 VNĐ.

Quyết định số: 116635/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2022-00808
Ngày nộp: 08/07/2022
Chủ đơn: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DƯỢC PHẨM ANH MINH (VN)
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu.

Ngày ký: 07/7/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DƯỢC PHẨM ANH MINH (VN)**

13 đường số 12B, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **VÕ DUY XUYÊN (VN)**

ấp Thới Hòa, xã Thành Thới A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các nhãn hiệu đang được bảo hộ theo các Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hình	232063	24/09/2014
2	LADYFRESH	240295	11/02/2015
3	ALPHADIANA	247282	26/06/2015

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 116636/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2022-01475
Ngày nộp: 06/12/2022
Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN IN HOLDINGS (VN)
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 06/12/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN PQC HOSPITALITY (VN)**

194 Hoàng Văn Thụ, Phường 9, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN IN HOLDINGS (VN)**

Số 194 Hoàng Văn Thụ, Phường 9, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	THE LOG	250826	09/09/2015

Giá chuyển nhượng: 1.000.000 VNĐ.

Quyết định số: 116637/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00409
Ngày nộp: 12/04/2023
Chủ đơn: CƠ SỞ THU MUA NÔNG SẢN TRẦN MINH HỮU (VN)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu nhãn hiệu.

Ngày ký: 10/4/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH HUỲNH ĐỨC (VN)**

Số 154, đường Nguyễn Cửu Vân, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An

Bên được chuyển nhượng: **CƠ SỞ THU MUA NÔNG SẢN TRẦN MINH HỮU (VN)**

Số nhà 52/1, ấp Phú Xuân 1, xã Phú Ngãi Trị, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	LADWA Nước Uống Đóng Chai, hình	71040	30/03/2006

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 116638/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2024-00084
Ngày nộp: 19/01/2024
Chủ đơn: DOLLAR SHAVE CLUB, INC. (US)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu Việt Nam.

Ngày ký: 01/11/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**

Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United Kingdom, CH62 4ZD

Bên được chuyển nhượng: **DOLLAR SHAVE CLUB, INC. (US)**

13335 Maxella Avenue, Marina Del Rey, CA 90292, United States of America

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các nhãn hiệu đang được bảo hộ theo các Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	DOLLAR SHAVE CLUB	227890	11/07/2014
2	DOLLAR SHAVE CLUB	266811	11/08/2016

Giá chuyển nhượng: 1 GPB.

Quyết định số: 116663/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00668
Ngày nộp: 07/06/2023
Chủ đơn: MYSTERY RANCH, LTD. (US)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 25/5/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh, Việt cùng nhau

Bên chuyển nhượng: **TERMINAL MORAINE INC., DBA MORAINE SALES (US)**
641 Shunpike Road #200, Chatham, New Jersey 07928, United States

Bên được chuyển nhượng: **MYSTERY RANCH, LTD. (US)**

1750 Evergreen Drive, Bozeman, Montana 59715, United States

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các nhãn hiệu đang được bảo hộ theo các Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	DANA DESIGN, hình	392943	15/07/2021
2	DANA DESIGN	450197	07/04/2023

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ).

Quyết định số: 116664/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-01077
Ngày nộp: 11/09/2023
Chủ đơn: AKTIEBOLAGET ELECTROLUX (SE)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 14/02/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ELECTROLUX ITALIA S.P.A (IT)**

Corso LinoZanussi, 30 CAP 33080 ITALY

Bên được chuyển nhượng: **AKTIEBOLAGET ELECTROLUX (SE)**

S:t Göransgatan 143 SE-105 45 Stockholm, Sweden

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	ZANUSSI	264654	22/06/2016

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ).

Quyết định số: 119487/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2024-00771
Ngày nộp: 26/06/2024
Chủ đơn: CÔNG TY TNHH PHÚC HÒA (VN)

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 10/6/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH PHÚC HÒA (VN)**

Khối 3, phường Long Sơn, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

Bên được chuyển nhượng: **NGUYỄN THỊ LIỄU (VN)**

Khối Trung cấp, phường Long Sơn, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thúy Liễu	378681	05/02/2021

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 119488/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2024-00947 Ngày nộp: 31/07/2024

Chủ đơn: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Trà và cộng sự

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/6/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh, Việt cùng nhau

Bên chuyển nhượng: **ABC FARMACEUTICI S.P.A. (IT)**

C.SO Vittorio Emanuele II, 72 10121 Torino Italy

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)**

Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	AMIKAN	387613	26/05/2021

Giá chuyển nhượng: 10.000 EUR (Mười nghìn Euro).

Quyết định số: 119598/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00056
Ngày nộp: 18/01/2023

Chủ đơn: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHIẾC LÁ (VN)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu nhãn hiệu.

Ngày ký: 16/01/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng tiếng Việt; Phụ lục gồm 1 trang bằng tiếng Việt.

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THẢI HỒNG (VN)**
252/49 Phan Anh, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHIẾC LÁ (VN)**
258 Trần Đại Nghĩa, Phường Tân Tạo A, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các nhãn hiệu đang được bảo hộ theo các Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hình	236710	04/12/2014
2	Thải Hồng TH T H T H U S Ly Nhựa Cao Cấp Cục An Toàn Thực Phẩm Cấp Phép Số: 19308/2013/ATTP-TNCB 5 PP, hình	274290	28/12/2016
3	THAI HONG PLASTIC Nắp Ly Nhựa PP Cao Cấp THAI HONG PLASTIC Product: Lid 95 Quantity: 1000pcs THAI HONG PLASTIC Product, hình	284109	06/07/2017
4	Ly Nhựa Cao Cấp Thải Hồng HIGH QUALITY PLASTIC CUP PLASTIC COMPANY TH U S 5 PP, hình	302645	27/06/2018

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 119599/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00179
Ngày nộp: 02/03/2023
Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI DINH DƯỠNG LỘC PHÁT (VN)
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng:	Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.
Ngày ký:	03/01/0023;
Số trang và ngôn ngữ:	gồm 4 trang bằng tiếng Việt
Bên chuyển nhượng:	**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BAN MAI XANH (VN)** 467/86 đường Lê Đức Thọ, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng:	**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI DINH DƯỠNG LỘC PHÁT (VN)** 442/91/29/3 quốc lộ 1, khu phố 4, phường An Phú Đông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	YếnLộcPhát, hình	351014	20/05/2020

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 119600/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00587
Ngày nộp: 22/05/2023
Chủ đơn: INNOCENTI S.A. (CH)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 09/5/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **LAMBRETTA SRL (IT)**
Piazza Diaz Armando 7, I-20123 Milano, Italy

Bên được chuyển nhượng: **INNOCENTI S.A. (CH)**
Vicolo Nassetta 2, CH-6900 Lugano, Switzerland

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Lamsport, hình	237178	11/12/2014

Giá chuyển nhượng: 1 CHF.

Quyết định số: 119601/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00706
Ngày nộp: 16/06/2023
Chủ đơn: HSU, HSIEH-TUNG (TW)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 20/7/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **MEI KWANG COSMETICS SCIENCE & TECHNOLOGY FACTORY (TW)**

No.48, Lane 341, Chunghua 2nd Road, Sanmin District, Kaohsiung City, Taiwan

Bên được chuyển nhượng: **HSU, HSIEH-TUNG (TW)**

No.48, Ln. 300, Meidu Rd., Sanmin Dist., Kaohsiung City 80751, Taiwan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	MEDIECT	237763	24/12/2014

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 119602/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00848
Ngày nộp: 17/07/2023
Chủ đơn: DONG-A TEACHING MATERIALS CO., LTD (KR)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 20/02/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 4 trang bằng tiếng Anh, Việt cùng nhau

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH SOWI S.H (VN)**

Số 175 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **DONG-A TEACHING MATERIALS CO., LTD (KR)**

(Daehwa-dong)154, Daehwa-ro 52Beon-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các nhãn hiệu đang được bảo hộ theo các Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	YELLOW CHICK	259350	10/03/2016
2	U-KNOCK	280033	18/04/2017

Giá chuyển nhượng: 10 USD (Mười đô la Mỹ).

Quyết định số: 119603/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-01046

Ngày nộp: 30/08/2023

Chủ đơn: NIKKEN CUTLERY CO., LTD. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 03/8/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **NIKKEN RAZOR CO., LTD. (JP)**
12-2, Higashi-Kashiage, Seki-city, Gifu Pref. 501-3213 Japan

Bên được chuyển nhượng: **NIKKEN CUTLERY CO., LTD. (JP)**
12-16, Higashi-Kashiage, Seki-city, Gifu Pref. 501-3213 Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hình	250872	10/09/2015

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 31/7/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **PIERER NEW MOBILITY DEUTSCHLAND GMBH (DE)**
Rudolf-Diesel-Strasse 35, 97424 Schweinfurt, Germany

Bên được chuyển nhượng: **KTM AG (AT)**

Stallhofnerstrasse 3, 5230 Mattighofen, Austria

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các nhãn hiệu đang được bảo hộ theo các Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	FELT	266477	03/08/2016
2	Hình	271001	04/11/2016

Giá chuyển nhượng: 1 EURO.

Quyết định số: 119605/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2024-00216
Ngày nộp: 01/03/2024
Chủ đơn: SHAKE SHACK ENTERPRISES INTERNATIONAL, LLC (US)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 12/02/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **SSE IP, LLC (US)**

24 Union Square East, New York, New York 10003, United States of America

Bên được chuyển nhượng: **SHAKE SHACK ENTERPRISES INTERNATIONAL, LLC (US)**

225 Varick Street, Suite 301, New York, NEW YORK UNITED STATES 10014

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	SHACK BURGER	250620	04/09/2015

Giá chuyển nhượng: 10 USD.

Quyết định số: 119606/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00737
Ngày nộp: 23/06/2023
Chủ đơn: AMERICAN INTERNATIONAL GROUP, INC. (US)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 17/8/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 4 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **CHARTIS TECHNOLOGY AND OPERATIONS MANAGEMENT CORPORATION (US)**

80 Pine Street, New York, New York 10005, USA

Bên được chuyển nhượng: **AMERICAN INTERNATIONAL GROUP, INC. (US)** 1271 Avenue of the Americas, 11th Floor, New York, NY 10020-1304, USA

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	AIU	10937	28/01/1994

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 120064/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2024-00276
Ngày nộp: 15/03/2024
Chủ đơn: CÔNG TY TNHH TRỐNG ĐỒNG ĐÔNG ĐÔ (VN)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu đăng ký nhãn hiệu.

Ngày ký: 01/02/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 4 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH TRỐNG ĐỒNG VIỆT NAM (VN)** Số 940 Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: **1. CÔNG TY TNHH TRỐNG ĐỒNG ĐÔNG ĐÔ (VN)** Số 678 Đê Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội;

2. CÔNG TY TNHH TRỐNG ĐỒNG THĂNG LONG (VN)
Số 678 Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các nhãn hiệu đang được bảo hộ theo các Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Trống Đồng Palace CONVENTION CENTER, hình	272163	23/11/2016
2	Trống Đồng Palace Trung Tâm Tổ Chức Sự Kiện Và Hội Nghị, hình	277771	15/03/2017
3	TRONG DONG PALACE CONVENTION CENTER, hình	278919	31/03/2017
4	CANH HO TRONG DONG CONVENTION CENTER, hình	326822	12/08/2019
5	Trống Đồng Thành Công CONVENTION CENTER, hình	326823	12/08/2019
6	Cảnh Hồ Trống Đồng CONVENTION CENTER, hình	326824	12/08/2019
7	TRONG DONG CANH HO CONVENTION CENTER, hình	326825	12/08/2019

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 120415/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00960
Ngày nộp: 14/08/2023
Chủ đơn: JBP INTERNATIONAL PAINT CO., LTD. (TH)
Đại diện của chủ đơn: Văn phòng Luật sư MINERVAS
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 21/7/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng tiếng Anh, Việt cùng nhau

Bên chuyển nhượng: **TRẦN THỊ HOA (VN)**

65 Bùi Bằng Đoàn, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Bên được chuyển nhượng: **JBP INTERNATIONAL PAINT CO., LTD. (TH)**

108 Bangvak Road, Bangvak, Pasicharoen, Bangkok, Thailand

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	JBPCOLOR	342507	14/01/2020

Giá chuyển nhượng: 1.000 VNĐ (Một nghìn đồng).

Quyết định số: 120416/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00729
Ngày nộp: 22/06/2023
Chủ đơn: ĐẶNG THỊ TƯ (VN)
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 26/5/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **ĐẶNG THỊ TƯ (VN)**

258 Nguyễn Chí Thanh, Phường 5, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **GSM RACING (MY)**

Kedai No Satu, Simpang Tiga, Jln.Tambun Tulang, Guar Sanji, 02600 Arau, Perlis, Malaysia

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các nhãn hiệu đang được bảo hộ theo các Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	GSM Racing, hình	416028	29/03/2022
2	GSM Racing	418753	18/04/2022

Giá chuyển nhượng: Miễn phí .

Quyết định số: 120419/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2022-00567
Ngày nộp: 25/05/2022
Chủ đơn: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC HUNG GIA (VN)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu nhãn hiệu.

Ngày ký: 18/5/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÚC NHUNG (VN)**

130 Diệp Minh Châu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC HUNG GIA (VN)**

Tổ 3, ấp Xóm Gốc, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	R-Ter R-Tek Phúc Nhung, hình	97496	12/03/2008

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 120420/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2022-01308
Ngày nộp: 31/10/2022
Chủ đơn: CÔNG TY TNHH 5UP (VN)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 29/8/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH LÀM TÍ (VN)**

436 Trường Sa, Phường 2, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH 5UP (VN)**

504 Ba Tháng Hai, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Làm Tí..!, hình	384474	14/04/2021

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 120421/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2022-01578
Ngày nộp: 29/12/2022
Chủ đơn: CÔNG TY TNHH PAIHONG VIỆT NAM (VN)
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp.

Ngày ký: 29/12/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 6 trang bằng tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **LÂM THỊ QUỲNH ĐAN (VN)**

36/10/05 đường Bùi Tư Toàn, Khu phố 4, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH PAIHONG VIỆT NAM (VN)**

Lô C_6A_CN, KCN Bàu Bàng mở rộng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	RED TWIN HOOK [Hóng shuanggou: hai móc màu đỏ], hình	324646	22/07/2019

Giá chuyển nhượng: 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng chẵn).

Quyết định số: 120422/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-01569
Ngày nộp: 15/12/2023
Chủ đơn: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT THỐNG NHẤT (VN)
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 18/11/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ THÀNH CÔNG (VN)**

77/34 Chiến Lược, khu phố 15, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT THỐNG NHẤT (VN)**

77/32 đường Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	YAWAKAMA SPARE PARTS, hình	74194	03/08/2006

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 120423/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2024-00279
Ngày nộp: 15/03/2024
Chủ đơn: NGUYỄN PHƯƠNG HOA (VN)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp.

Ngày ký: 14/3/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC KHANG (VN)**

Số 24 ngõ 97 Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: **NGUYỄN PHƯƠNG HOA (VN)**

159 Giải Phóng, phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Balemo	445884	01/03/2023

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 120424/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2024-00559
Ngày nộp: 15/05/2024
Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN MỘC HOME (VN)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu nhãn hiệu.

Ngày ký: 15/4/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ TRANG TRÍ NỘI THẤT MỘC (VN)**

22/9 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN MỘC HOME (VN)**

22/9 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Mộc DECOR, hình	147261	04/06/2010

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 120425/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00076
Ngày nộp: 06/02/2023
Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TNB (VN)
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.
Ngày ký: 09/01/2023;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 4 trang bằng tiếng Việt
Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TNB (VN)**
8 đường số 4 khu biệt thự Nam Phú, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÂN PHỐI XUẤT NHẬP KHẨU MVOT (VN)**
165 đường số 8, khu dân cư Nam Long, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	MVOT.VN M, hình	443305	27/10/2022

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 120426/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00117
Ngày nộp: 16/02/2023
Chủ đơn: DƯƠNG VĂN TOÁN (VN)
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng thỏa thuận chuyển giao quyền sở hữu nhãn hiệu hàng hóa.
Ngày ký: 15/02/2023;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Việt
Bên chuyển nhượng: **PHẠM VĂN LÂM (VN)**
Số 169 tổ dân phố số 2 Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: **DƯƠNG VĂN TOÁN (VN)**
Thôn Ái Văn, xã Sơn Lôi, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	ORCHID BEE	356078	09/07/2020

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 120427/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00136
Ngày nộp: 20/02/2023
Chủ đơn: CÔNG TY TNHH XNK SOOIN VINA COSMETIC (VN)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu đối tượng sở hữu công nghiệp.

Ngày ký: 06/02/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT THÁI (VN)**

49/11D Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH XNK SOOIN VINA COSMETIC (VN)**
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các nhãn hiệu đang được bảo hộ theo các Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	H HAYARI, hình	329493	09/09/2019
2	Suddenly	332390	09/10/2019
3	I kai, hình	338916	05/12/2019
4	FB Franck Boclet HAYARI, hình	401408	01/11/2021
5	THOO HAYARI, hình	401409	01/11/2021
6	H G HERVE GAMBS HAYARI, hình	401410	01/11/2021
7	CARNER HAYARI	409701	19/01/2022
8	NISHANE HAYARI, hình	421093	06/05/2022

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 120428/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00335
Ngày nộp: 28/03/2023
Chủ đơn: NGUYỄN THỊ HIỀN (VN)

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 08/11/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH KINGTOPS (VN)**

Xưởng 2, lô I7, đường số 4, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

Bên được chuyển nhượng: **NGUYỄN THỊ HIỀN (VN)**

76/2/20/14 Phùng Tá Chu, phường An Lạc A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	[unchi], hình	317472	08/04/2019

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 120429/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00336

Ngày nộp: 28/03/2023

Chủ đơn: NGUYỄN THỊ HIỀN (VN)

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 08/11/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH KINGTOPS (VN)**

Xưởng 2, lô I7, đường số 4, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

Bên được chuyển nhượng: **NGUYỄN THỊ HIỀN (VN)**

76/2/20/14 Phùng Tá Chu, An Lạc A, Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	[unchi], hình	317473	08/04/2019

Giá chuyển nhượng: Miễn phí .

Quyết định số: 120430/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-00735
Ngày nộp: 23/06/2023
Chủ đơn: HANDREN HAMAD FAWZI (IQ)
Đại diện của chủ đơn: CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM TƯ VẤN PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU ĐIỂM TỰA VÀNG
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 16/6/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 4 trang bằng Tiếng Anh/Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH SAITE POWER SOURCE VIỆT NAM (VN)**

Đường số 6, khu công nghiệp An Phước, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

Bên được chuyển nhượng: **HANDREN HAMAD FAWZI (IQ)**

Kasnazan/Erbil/Iraq

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các nhãn hiệu đang được bảo hộ theo các Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	POWER SOLiD The crown of power solutions, hình	397738	20/09/2021
2	POWER SOLID, hình	397739	20/09/2021

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 120431/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2023-01509
Ngày nộp: 04/12/2023
Chủ đơn: CÔNG TY TNHH XNK SOOIN VINA COSMETIC (VN)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu đối tượng sở hữu công nghiệp.

Ngày ký: 03/12/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT THÁI (VN)**
49/11D Hoài Thanh, phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH XNK SOOIN VINA COSMETIC (VN)**
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu nhãn hiệu đang được bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	I Chalou, hình	338917	05/12/2019

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 122425/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB4-2021-00972
Ngày nộp: 08/10/2021
Chủ đơn: DISNEY ENTERPRISES, INC. (US)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 01/01/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 4 trang bằng tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **STAR TELEVISION PRODUCTIONS LIMITED (VG)**
Craigmuir Chambers, P.O. Box 71, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

Bên được chuyển nhượng: **DISNEY ENTERPRISES, INC. (US)**

500 South Buena Vista Street, Burbank, California 91521, U.S.A.

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các nhãn hiệu đang được bảo hộ theo các Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	STAR, Hình	19461	21/12/1995
2	STAR, hình	161862	15/04/2011
3	STAR MOVIES, hình	169961	17/08/2011
4	STAR WORLD	255056	26/11/2015
5	StarWorld, hình	255057	26/11/2015

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ).

2 - CHUYỂN GIAO QUYỀN SỬ DỤNG ĐỐI TƯỢNG SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

a - Sửa đổi nội dung hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Quyết định số: 119489/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc sửa đổi nội dung hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu sửa đổi nội dung hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐLX-2024-00003

Ngày nộp đơn: 16/04/2024, ngày sửa đổi, bổ sung: 30/9/2024

Chủ đơn: VH SYSTEMS LTD (VG)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Cổ phần Tư vấn EnCo

Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số:3206 /ĐKHĐSD

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

Ghi nhận sửa đổi nội dung của hợp đồng đã được đăng ký theo Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số 3206/ĐKHĐSD, cấp ngày 24/01/2017 như sau:

Nội dung sửa đổi:

- Tên của bên chuyển quyền được sửa thành:

VH SYSTEMS LTD. (VG).

- Địa chỉ của bên nhận chuyển quyền được sửa thành:

Số 20 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định số: 119492/QĐ-SHTT.IP, ngày 11/10/2024 về việc sửa đổi nội dung hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu sửa đổi nội dung hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐLX-2024-00012

Ngày nộp đơn: 18/07/2024, ngày sửa đổi, bổ sung: 20/9/2024

Chủ đơn: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM VIỆT HÀN (VN)

Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số: 3772/ĐKHĐSD

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

Ghi nhận sửa đổi nội dung của hợp đồng đã được đăng ký theo Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số 3772/ĐKHĐSD ngày 30/10/2019 như sau:

Nội dung sửa đổi:

- Tên và địa chỉ của bên chuyển quyền được sửa thành:

DAIN FC Co., Ltd (KR)

2nd Floor, 119 Dongil-ro, Uijeongbu-si, Gyeonggi-do 11726, Republic of Korea.

- Bổ sung vào Điều 9 phần liên quan đến các khoản thuế và phí phát sinh từ việc thanh toán như sau:

"Các khoản thuế và phí phát sinh từ việc thanh toán giá chuyển quyền 1% tổng doanh thu trước thuế của cửa hàng và chuỗi cửa hàng nhượng quyền kinh doanh mang
nhãn hiệu do bên nhận trực tiếp sở hữu và điều hành do bên chuyển quyền chi trả. Bên
nhận sẽ làm thủ tục đóng hộ phần thuế và phí phát sinh cho bên chuyển quyền số tiền này sẽ được khấu trừ vào số tiền thanh toán cho bên giao như quy định tại Phụ lục IV ký
ngày 08/01/2024".

(Nội dung sửa đổi trên đây có hiệu lực kể từ ngày ký Phụ lục IV (ngày 08/01/2024)).

---

b - Gia hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Quyết định số: 119490/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc gia hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu gia hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp:

Số đơn: GHLX-2023-00049

Ngày nộp đơn: 29/12/2023, ngày sửa đổi, bổ sung: lần cuối cùng 12/8/2024

Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS HÀNG KHÔNG (VN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự

Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số: 4231/ĐKHĐSD

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

Ghi nhận gia hạn hiệu lực của hợp đồng đã được đăng ký theo Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số 4231/ĐKHĐSD cấp ngày 16/11/2023 đến ngày 31/12/2024.

Quyết định số: 119491/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/10/2024 về việc gia hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu gia hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp:

Số đơn: GHLX-2024-00019

Ngày nộp đơn: 15/04/2024, ngày sửa đổi, bổ sung: 30/9/2024

Chủ đơn: VH SYSTEMS LTD (VG)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Cổ phần Tư vấn EnCo

Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số:3206 /ĐKHĐSD

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

Ghi nhận gia hạn hiệu lực của hợp đồng đã được đăng ký theo Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số 3206/ĐKHĐSD, cấp ngày 24/01/2017 đến ngày 16/4/2034.

PHẦN V

ĐÍNH CHÍNH

Đối tượng cần đính chính:

Quyết định số: 100571/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/08/2024 về việc ghi nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn yêu cầu: GH4-2023-04076 Ngày nộp: 31/05/2023

Nội dung đính chính: Ngày đến hạn

Sai là:

STT	Số Giấy chứng nhận	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238235	05/01/2015	**12/09/2043**	Như đã đăng ký
2	240829	03/03/2015	**12/09/2043**	Như đã đăng ký

Đúng là:

STT	Số văn bằng bảo hộ	Ngày cấp	Gia hạn đến ngày	Nhóm sản phẩm gia hạn
1	238235	05/01/2015	**12/09/2033**	Như đã đăng ký
2	240829	03/03/2015	**12/09/2033**	Như đã đăng ký

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449